

Thiên Hương Tiêu

Contents

Thiên Hương Tiêu	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	26
3. Chương 3	53
4. Chương 4	82
5. Chương 5	95
6. Chương 6	115
7. Chương 7	138
8. Chương 8	160
9. Chương 9	183
10. Chương 10	205
11. Chương 11	230
12. Chương 12	241
13. Chương 13	253
14. Chương 14	277
15. Chương 15	299
16. Chương 16	319
17. Chương 17	359
18. Chương 18	392
19. Chương 19	417
20. Chương 20	441
21. Chương 21	467
22. Chương 22	497
23. Chương 23	519
24. Chương 24	544
25. Chương 25	572
26. Chương 26	593
27. Chương 27	621
28. Chương 28	644
29. Chương 29	667
30. Chương 30	687

Thiên Hương Tiêu



Giới thiệu

Truyện kể về hai nhân vật nam, nữ chính của phái Hoa Sơn. . . Hai người họ là sư huynh muội cùng

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thien-huong-tieu>

1. Chương 1

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 1 - Mặt lạnh lòng từ, má hồng bóng hiệp

Nguồn: Nhanmonquan

Gió thu xào xạc, tiết trời ban mai lạnh lẽo, hai thớt ngựa khỏe đang nối đuôi nhau tung vó trên con quan đạo từ phủ Bảo Định, Hà Bắc vào đất Tấn.

Trên thớt ngựa lông vàng đốm trắng đi đầu là một nam tử thân hình cao lớn, tuổi trạc tứ tuần, mặt tía mắt tròn, râu ria bờm xờm, người mặc bộ y phục màu lam, bên ngoài khoác tấm bào bằng gấm, đầu cột khăn màu xanh, lưng đeo thanh trường kiếm, tua kiếm màu đỏ bay phất phơ theo gió, trước yên ngựa có treo một cây gậy sắt dài khoảng ba thước tám phân, trông thật oai phong.

Trên thớt ngựa màu nâu đỏ đi phía sau lại là một thiếu phụ xinh đẹp tuổi khoảng đôi mươi, mình khoác áo bào đỏ, trong mặc y phục ngấn màu đen, ở eo cột một sợi dây tết bằng tơ màu đỏ, một đầu cột một cây kim chùy cừ đầu sáng choang, đầu kia là một ngân câu màu trắng, buông xuống hai bên sườn.

Nhìn lối ăn mặc thì đã biết hai người này là người trong võ lâm, tuy tiết trời mùa thu lạnh lẽo nhưng hai thớt ngựa vẫn chạy đến nỗi toát mồ hôi đầm đìa.

Lúc này, hai người đang đi ngang qua một mảnh rừng, thiếu phụ mặc y phục đen bỗng giật cương ngựa, thớt ngựa phóng nhanh về phía trước, đuổi kịp theo đại hán ấy, nàng cười rằng:

“Đại ca, chúng ta đã rong ruổi cả đêm, người tuy không mệt nhưng ngựa đã đuối sức, hay là hãy nghỉ lại một chút rồi hãy đi”.

Đại hán mặt tía ấy kìm cương ngựa, quay đầu lại đáp:

“Đúng thế, chạy một mạch đã được sáu bảy chục dặm đường, cũng nên cho chúng nghỉ ngơi”.

Tướng mạo của người này tuy dữ dằn nhưng ăn nói rất dịu dàng với thiếu phụ, nói xong thì nhảy xuống, dắt ngựa vào rừng.

Đôi nam nữ ấy ngồi dưới một gốc cây du lớn, thiếu phụ áp đèn lấy bao lương khô trên yên ngựa xuống, trải trên mặt đất, cười rằng:

“Trong kỳ đại hội Bắc Nhạc lần này, hào kiệt lục lâm của bảy tỉnh phía Nam, sáu tỉnh phía Bắc, nếu quả thật đều đến tham gia, e rằng phải có đến hàng mấy trăm người, muốn dành chức minh chủ lục lâm hẳn

sẽ là chuyện không dễ dàng, đã mấy năm nay đại ca đã danh long sáu tỉnh Giang Bắc, tiếng tăm rất thịnh, không ai sánh kịp, nay cần gì phải tranh chức minh chủ lục lâm?”.

Đại hán mặt tía râu xồm mỉm cười:

“Đại hội Hằng Sơn lần này, tuy lấy tiếng là tranh bá lục lâm nhưng thực sự là cuộc đối đầu giữa Nhất Tẩu, Nhị Kỳ, Tam Hùng, Tứ Quái và hai người chúng ta, bọn Tam Hùng, Tứ Quái tuy võ công cao cường nhưng huynh tự tin đủ sức chế phục chúng, còn nhị kỳ tiếng dậy giang hồ nên không thể khinh địch, huynh tuy nghe tiếng đã lâu nhưng vẫn chưa gặp hai kẻ này. Tuy nhiên điều huynh lo nhất là La Phù Nhất Tẩu, song có muội bên cạnh, tình hình sẽ khác ...”.

Thiếu phụ ấy chậm rãi đặt miếng lương khô xuống, mắt nhìn chăm chú mặt đại hán, nói bằng giọng hơi buồn bã:

“Muội tự biết bản lĩnh có hạn, chỉ e không thể giúp đại ca”.

Đại hán mặt tía ngửa mặt cười lớn rồi nói:

“Chỉ cần có muội bên cạnh ta là đủ, việc gì phải ra tay ...”. Rồi chàng đột nhiên thở dài, nói tiếp:

“Trước khi gặp muội, huynh quả thật là kẻ ham thích giết người, hành sự chẳng phân đúng sai, chỉ dựa vào ý thích, ra tay hiểm độc, chưa bao giờ nhường ai một bước, do vậy trên giang hồ tặng cho huynh cái ngoại hiệu 'Lãnh diện Diêm Lá, lúc ấy huynh không hề tiếc nổi ngược lại còn dương dương tự đắc. Nhưng từ sau khi gặp muội, không biết sao tính tình lại thay đổi, trước kia lấy việc giết người làm vui, nay lại là nỗi đau khổ, chào ôi, mấy năm qua tuy huynh hết lòng hướng thiện, nhưng vì trước kia gây quá nhiều điều ác, kết quả thù khắp nơi, rốt cuộc vẫn không thể nào làm cho người ta tiến hành thứ ...”.

Thiếu phụ áo đen ấy nhướng mày, tiếp lời:

“Điều đó cũng không thể trách huynh, bọn họ toàn dồn ép huynh, chính mắt muội thấy điều ấy, huynh đừng để việc ấy trong lòng, huynh chẳng qua là bị ép buộc cả mà thôi! Muội chẳng trách huynh tí nào cả!”.

Đại hán mặt tía nắm lấy tay thiếu phụ, dáng vẻ xúc động lắm, nước mắt lưng tròng, nói:

“Muội càng yêu huynh, huynh càng đau khổ, nhớ lại những điều ác đã làm trước kia, huynh hận không rút kiếm tự sát trước mặt muội ...”.

Thiếu phụ áo đen dịu dàng ngả người vào lòng đại hán ấy, nhẹ đưa tay che miệng đại hán ấy, cười rằng:

“Muội không muốn biết những chuyện trước kia huynh đã làm, nhưng từ sau khi gả cho huynh, chưa bao giờ thấy huynh giết chết một người tốt nào, đại ca, chỉ cần còn sống, muội sẽ không rời huynh một bước ...”.

Đại hán mặt tía ấy buồn bã thở dài:

“Mấy năm qua, huynh đã rất đau khổ, hạng người mang đầy sát nghiệp như huynh mà ông trời còn hậu ái khiến huynh còn hồi hận thêm, lần này huynh bỏ hết tất cả quay lại giang hồ, tham dự đại hội Bắc Nhạc, tranh đoạt chức lục lâm minh chủ, không phải là vì danh lợi mà là muốn mượn địa vị này kiềm chế đồng đạo ...”. Chàng chưa nói hết lời bỗng nghe có tiếng khóc văng vẳng.

Thiếu phụ áo đen đứng dậy, nói:

“Đại ca, nghe kìa, trong chốn núi rừng hoang vắng thế này, sao lại có tiếng khóc!”.

Đại hán mặt tía biến sắc, nói:

“Chúng ta hãy qua xem thử, chỉ e ...”. chàng vội im bật bước vội vào rừng.

Mảnh rừng này rộng chừng hai, ba mẫu, cây cối um tùm, cỏ dại mọc đầy, hai người đi khoảng bốn, năm trượng thì nghe trong gió có mùi máu tanh.

Lãnh diện Diêm La dậm mạnh chân, nghe “bình” một tiếng, đã vùn bay lên, bụi tung mù mịt, mặt đất cứng lộ ra một dấu chân sâu hơn hai phân.

Chỉ nghe chàng hừ một tiếng, nói:

“Ta tính quả không sai”. Rồi hơi trầm eo, phóng người lên không, chưởng phải chém ra. Một luồng chưởng phong mạnh mẽ ủa vào táng cây, chỉ nghe có tiếng rào rào không ngớt, táng cây khô quắt lại, lá chuyển sang màu vàng rồi bay xuống lá tả.

Thiếu phụ áo đen nhảy vọt theo sau, phóng tới bên cạnh đại hán mặt tía ấy, cú nhảy của hai người đã ra đến hai, ba trượng.

Định thần nhìn lại, chỉ thấy bên bụi cỏ um tùm có hai xác người một nam một nữ nằm ngửa bên nhau, y phục rất sang trọng nhưng chết rất thê thảm, người nam bị bể gãy hai tay, ở bụng lại bị chém ngang một nhát, người nữ bị xé rách áo thân trên, tóc tai rối bời, người bị trúng thương ở chỗ chí mạng.

Thiếu phụ áo đen tuy là người có của cao cường nhưng bụng dạ hiền từ nhìn thấy cảnh ấy thì bất đồ tuôn đôi dòng lệ.

Lãnh diện Diêm La nhìn thê tử của mình rồi tức giận nói:

“Nếu chúng ta đến sớm một canh giờ, hai người này đã không bị giết ...”.

Bỗng trong lùm cỏ có tiếng kêu khóc yếu ớt:

“Mẹ ơi ... mẹ ...” âm thanh lúc im lặng lúc tiếp tục, nghe rất thương cảm, nước mắt thiếu phụ áo đen chảy dài, nàng vọt qua hai xác người, vạch lùm cỏ, bế ra một đứa trẻ khoảng năm, sáu tuổi, toàn thân đầy máu đang thoi thóp thở.

Nàng không kịp nói lời nào với Lãnh diện Diêm La, ôm đứa trẻ chạy vội ra, đến chỗ yên ngựa lấy ra bầu nước rồi xé mảnh vải lau vết máu trên mình đứa trẻ, chỉ thấy trên vai trái và chân phải mỗi nơi có một vết đao sâu thấu xuống dài hơn hai tấc, may mà không chạm phải gân.

Nhưng đó cũng là vết thương nặng, dù là người lớn cũng không chịu nổi, huống chi đây chỉ là đứa trẻ. Nàng là người biết rõ nên rất quen thuộc việc chữa trị vết thương do đao kiếm gây ra, rồi nàng nhẹ nhàng đặt đứa trẻ xuống, chạy vội đến chỗ thốt ngựa của trượng phu, lấy thuốc kim sang xuống, tỉ mỉ bôi lên vết thương của đứa trẻ rồi dùng vải cột lại.

Tuy là một thiếu phụ nhưng nàng chưa bao giờ sinh con, băng bó xong vết thương, nàng cũng chẳng biết làm thế nào. lát sau, nàng lấy bầu nước, rồi nhẹ nhàng cậy miệng đứa trẻ, nhỏ vài giọt nước.

Chỉ nghe thấy tiếng thở dài:

“Đứa trẻ thật dễ thương”. Thiếu phụ áo đen nghe thế thì đã biết người sau lưng là ai, chậm rãi đứng dậy, nói:

“Đại ca, đứa trẻ này thật đáng thương, hay là chúng ta mang nó đi theo vậy? Từ ngày gả cho đại ca, muội ngày đêm mong mình có thể sinh cho huynh một đứa con, nào ngờ muội ...”.

Nói đến đây, nàng có vẻ e thẹn, hai má đỏ ửng, cúi đầu:

“Đứa trẻ này không những đáng thương, mà còn rất xinh xắn, trên người của nó có hai nơi bị trúng đao, đều rất nặng, nếu không phải nhờ “chỉ huyết sinh cơ tán” của đại ca, e rằng nó khó qua khỏi”.

Lãnh diện Diêm La trầm ngâm một lúc, nói:

“Lời của Hương muội cũng giống như ý của ta, xong ... xong đây chưa phải là lúc, chúng ta đến Bắc Nhạc tranh hùng, thắng thua sống chết vẫn chưa biết được, nếu như mang đứa trẻ bị trọng thương như thế này, không những không tiện, mà còn lung tung tay chân, hay là đừng mang theo thì hơn, nơi này chắc chắn sẽ có người đi qua, chỉ bằng cứ để cho họ ...”.

Thiếu phụ áo đen chậm rãi đưa mắt nhìn lên mặt đứa trẻ, vẻ mặt vô cùng tiếc nuối, nói:

“Lời đại ca nói không sai, dù cho huynh có sai, muội cũng phải nghe theo”. Lời nói tuy dịu dàng, nhưng giọng điệu thì buồn bã, nước mắt lưng tròng, rõ ràng trong khoảnh khắc ngắn ngủi này, sự tội nghiệp của nàng đối với đứa trẻ đã chuyển thành tình yêu thương sâu đậm.

Nàng nhẹ nhàng hôn lên má đứa trẻ, nó mở to hai mắt, ánh mắt thất thần, yếu ớt kêu lên hai tiếng:

“Mẹ, mẹ ...” rồi nhắm lại.

Hai tiếng kêu yếu ớt mà thân thiết, nước mắt người thiếu phụ áo đen lăn dài xuống, nhỏ lên mặt đứa trẻ. Nàng không nhìn về phía trượng phu nữa, đặt đứa trẻ xuống, chậm bước đến thót ngựa, nhảy lên ngựa rồi phóng về phía trước.

Lãnh diện Diêm La vội vàng phóng lên ngựa, đuổi theo sau, yên lặng không nói, thực ra trong lòng chàng có trăm ngàn lời muốn nói. Chàng chưa bao giờ thấy thế tử của mình buồn bã đến như vậy, trong lòng cảm thấy bất nhẫn, hận không lập tức hứa với nàng, mang đứa trẻ theo, nhưng nghĩ tới sau khi đến Bắc Nhạc, lại phải đối đầu với cuộc tranh đoạt chức lục lâm minh chủ, mang theo một đứa trẻ ngây thơ, thực sự có chỗ bất tiện, chỉ đành nuốt những lời muốn nói trở lại.

Hai người thúc ngựa phóng về phía trước, được khoảng năm dặm, bỗng nghe có tiếng vó ngựa gấp gáp ở phía sau, Lãnh diện Diêm La quay đầu nhìn lại, chỉ thấy bốn thót ngựa đang dàn hàng ngang phóng tới, nơi vó ngựa đi qua bụi tung mù mịt. Nội công của chàng tinh thâm, nhãn lực hơn người, vừa nhìn đã thấy rõ tướng mạo của những người ấy, không khỏi hơi nhú mào, hạ giọng nói:

“Hương muội hầu kìm ngựa lại, có người đuổi theo chúng ta!”. Thiếu phụ áo đen kìm cương ngựa lại, thót ngựa màu nâu đỏ xoay mình rồi ngừng lại bên vệ đường.

Chỉ thấy năm thót ngựa phóng nhanh như điện chớp, trong khoảnh khắc đã đuổi theo đến gần hai người, người trên ngựa đều giắt cương ngựa, bầy ngựa hí dài, chống vó trước lên, những người ấy không chờ ngựa hạ vó xuống, nhất tề phóng người xuống yên ngựa, động tác nhẹ nhàng nhanh chóng, nếu không phải có khinh công giỏi thì không thể làm được.

Sau khi nhảy xuống ngựa, năm người đồng thời cung tay chào Lãnh diện Diêm La, nói:

“Hồ đại ca vẫn khỏe chứ, mấy năm nay huynh đã đi đâu khiến bọn chúng tôi tìm đến khổ ...”.

Lãnh diện Diêm La thở dài:

“Các người còn tìm ta làm gì nữa, ta đã sớm rửa tay qui ẩn, không hỏi chuyện thị phi của giang hồ”.

Người đứng phía bên trái, tuổi tác tương đối lớn, đột nhiên vẻ mặt buồn bã, nói:

“Dù cho đại ca rửa tay qui ẩn, cũng phải cho chúng tôi biết một tiếng mới phải, mấy năm nay, vô lâm vùng Giang Bắc đồn rằng đại ca bị hãm hại, bọn huynh đệ chúng tôi ai nấy đều tức giận, lập chí báo thù cho đại ca, chỉ là chuyện đại ca bị hại vẫn chưa rõ ràng, rốt cuộc ai là hung thủ, nhất thời vẫn chưa có cách nào dò hỏi được tin tức chính xác, khiến bọn huynh đệ chúng tôi phải bôn tẩu sáu tỉnh Giang Bắc, truy tìm hành tung của đại ca, nhưng rốt cuộc vẫn chưa có tin tức xác thực, nhưng chúng tôi biết đại ca võ công cao cường, đã đạt tới cảnh giới siêu phàm, hiện nay trong giang hồ, có ai là địch thủ của đại ca? Chuyện bị hại e rằng là lời đồn không có căn cứ, nhưng vì không có cách nào tìm ra hành tung của đại ca, chỉ là bán tín bán nghi, bọn huynh đệ tìm đại ca đã lâu mà vẫn không được, nhưng đều đã chán nản, chỉ còn lại năm chúng tôi, thề rằng phải tìm cho ra đại ca, nếu chính thực rằng lời đồn đúng như sự thực, cũng sẽ tìm ra di thể của đại ca để an táng rồi tìm ra hung thủ, báo thù cho đại ca, không ngờ đại ca quả thực có ý né tránh chúng tôi ...”. Lời nói tuy khéo léo, nhưng vẫn có ý trách cứ.

Chỉ nghe Lãnh diện Diêm La thở dài, nói:

“Được sự quan tâm của các huynh đệ, tiểu huynh thật sự rất cảm kích, nhưng mấy năm nay, ta đã hối hận với những việc làm trước kia, vì thế đã mai danh ẩn tích để xám hối những nợ nghiệp chướng của mình trong nửa đời trước”.

Năm đại hán nhìn tua kiếm màu đỏ phát phơ trong gió, cây gậy sắt treo trên yên ngựa, mặt lộ vẻ nghi ngờ.

Lãnh diện Diêm La nhìn vẻ mặt của những người này, không khỏi hơi nhú mào, lạnh lùng nói:

“Hồ Bách Linh này có bao giờ nói dối? Lần này ta quả thực tái suất giang hồ, nhưng những chuyện ta muốn làm khác hoàn toàn với năm xưa, ngày nay ta đã khác trước, xin các vị hãy chuyển lời cho các huynh đệ cũ, bảo rằng Hồ Bách Linh này cảm tạ tấm lòng của bọn họ, nhưng mấy năm trước ta đã rửa tay rút khỏi giang hồ, lục lâm vùng Giang Bắc đã sớm không còn cái tên Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh nữa”. Nói xong thì giắt cương ngựa định bỏ đi.

Năm người này biết rõ phong cách làm việc của y, nếu không vừa ý thì sẽ giết người, thấy y quay ngựa muốn bỏ đi, nào dám chặn lại? Chỉ nhìn nhau rồi nhất tề quì phục xuống đất, nói:

“Mong đại ca hãy dừng lại trong chốc lát, bọn chúng tôi có chuyện muốn bẩm báo”.

Té ra trước khi Hồ Bách Linh rửa tay lui khỏi giang hồ, là người đứng đầu của lục lâm vùng Giang Bắc, tiếng tăm rất lớn, người của hai đạo hắc bạch giang hồ đều phải cúi đầu nghe lệnh.

Sự phát tích của Hồ Bách Linh cũng do thời thế. Lúc ấy vùng Giang Bắc xuất hiện năm nhân vật. Trong năm người này, ba người là đệ tử của Thiếu Lâm, vì phạm phải thanh quy mà bị đuổi ra khỏi chùa, sau khi hoàn tục thì mượn danh nghĩa của đệ tử ngoại môn của Thiếu Lâm hoành hành vùng Giang Bắc. Hai người kia thì bỏ trốn từ phái Võ Đang. Vì những người này lần đầu tiên bước ra giang hồ, không hiểu qui tắc của lục lâm, cho nên lục lâm vùng Giang Bắc tụ tập cao thủ, muốn đuổi năm người này ra khỏi vùng Giang Bắc. Năm người này vì quan hệ lợi hại nên kết thành một đảng, ai nấy đều là cao thủ nên đã đánh bị thương những kẻ truy đuổi mình.

Cứ như thế, sự việc ngày càng ầm ĩ, tất cả cao thủ lục lâm của sáu tỉnh Giang Bắc đều tức giận liên kết lại. Năm người này võ công tuy cao, nhưng khó mà chống lại nhiều người như thế, bị người ta truy đuổi suốt ngày, khốn đốn vô cùng. Trong lúc này, đệ tử trên giang hồ của Thiếu Lâm, Võ Đang cũng biết được những chuyện ác của năm người này nên đem tin ấy về báo với chưởng môn hai phái, sau đó sai đệ tử xuống núi, do Thiên Minh đại sư suất lĩnh, vượt Hà Bắc, định bắt sống năm người này về núi để trị tội.

Thiên Minh đại sư là một trong ba đại cao thủ hàng chữ Thiên của Thiếu Lâm tự lúc bấy giờ, ngoài Thiên Giác Thiên Sư, chưởng môn phương trượng chùa Thiếu Lâm, đã đi du ngoạn ba mươi năm, chưa bao giờ trở về, trong hàng chữ Thiên, võ công của Thiên Minh đại sư có thể xếp vào hàng đệ nhất trong chùa Thiếu Lâm.

Lúc này, Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh cũng là một người có tiếng ở vùng Giang Bắc, vì võ công của chàng rất cao, hành tung mờ mịt, suất quỷ nhập thần, tuy đã xuất hiện mấy năm ở vùng Giang Bắc nhưng rất ít người biết chàng.

Thiên Minh đại sư suất lĩnh đệ tử của hai phái, sau khi xuống núi, khó tránh nhúng tay vào những chuyện bất bình, cho nên đã có lời đồn rằng hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang liên thủ với nhau cần quét lục lâm vùng Giang Bắc.

Điều này khiến tất cả các nhân vật hắc đạo vùng Giang Bắc lo lắng, bởi vì võ công của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã sớm bao trùm thiên hạ, mà người cầm đầu lại là Thiên Minh đại sư, một trong ba đại cao tăng của chùa Thiếu Lâm, lời đồn này đã làm chấn động cả giang hồ.

Ngược lại biến cố ấy đã cứu năm người này, tất cả những cao thủ truy đuổi theo năm người này đều rút lui, tụ họp về phủ Bảo Định, tìm cách đối phó với người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh nghe tin lục lâm vùng Giang Bắc tụ hội ở phủ bảo định, một mình một ngựa chạy đến phó hội, khinh công của chàng đã đạt đến Lữ Hỏa Thuần Thanh, tiến vào trong hội trường mà không phát ra tiếng, mấy mươi cao thủ giang hồ, không ai phát giác được chàng đã vào từ lúc nào.

Cho đến khi mọi người tranh cãi nhau, chưa quyết định được là nên nghênh chiến hay tránh địch, Hồ Bách Linh đột nhiên xen vào, cho rằng nên hợp lực để chống lại. Lúc đó chàng tuổi hãy còn trẻ, không có danh tiếng, tuy nói là sục sôi nghĩa khí, nguyện là người dẫn đầu, một mình đấu với Thiên Minh đại sư, nhưng không ai phụ họa tán thành.

Hồ Bách Linh vốn tính tình nóng nảy, thấy không ai coi mình ra gì, bất giác giận lắm, tung một cước khiến chiếc bàn lật úp, mắng rằng bọn đạo tặc vùng Giang Bắc đều là kẻ tham sống sợ chết, chỉ là phường vá áo túi cơm mềm nắn rắn buông. Hành vi ngông cuồng của chàng khiến ai nấy đều tức giận, lập tức có bốn tên đại đạo nổi tiếng, xông về phía chàng. Lãnh diện Diêm La thấy thế thì cười nhạt, nghênh chiến với bốn người, chỉ trong khoảng mười hiệp, cả bốn đại nổi tiếng vùng Giang Bắc đều bị chàng đánh ngã ngay tại trận.

Thân thủ của chàng quả nhiên đã khiến mọi người khiếp sợ, có hơn một nửa số người chịu theo chàng nghênh chiến với cao thủ của hai phái, song chàng phải ra tay đối phó với Thiên Minh đại sư, bởi vì sở dĩ bọn họ

khó đưa ra quyết định là sợ uy danh của Thiên Minh đại sư, cho nên Hồ Bách Linh chấp nhận một mình đấu với Thiên Minh đại sư, ít nhất bọn họ cũng tránh được một cường địch, những người khác thì dễ đối phó hơn.

Hồ Bách Linh thấy đa số những cao thủ nổi tiếng của lục lâm vùng Giang Bắc đều nghe theo lời mình, trong lòng mừng rỡ, cười lớn rồi dắt theo những kẻ chủ chiến, đi chặn cao thủ của hai phái do Thiên Minh đại sư dẫn đầu ở bờ sông Hoàng Hà.

Cuộc chiến ấy tuy bảo là giữa các tinh anh của lục lâm vùng Giang Bắc với cao thủ của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, nhưng chủ yếu là trận đấu giữa Hồ Bách Linh với Thiên Minh đại sư.

Hai người giao đấu với nhau một ngày một đêm nhưng vẫn không phân thắng bại.

Lúc ấy Thiên Minh đại sư tuổi đã trên lục tuần, còn Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh chỉ khoảng tam tuần, bước chân ra giang hồ chưa được ba năm, Thiên Minh đại sư tuy chưa thua chiêu nào, nhưng trong cuộc chiến kịch liệt một ngày một đêm này, cũng không hề chiếm thượng phong được tí nào, ông vốn là cao tăng đức cao vọng trọng trong võ lâm, thấy mình đã giao đấu lâu như thế mà vẫn không đánh bại một nhân vật hắc đạo mới bước chân ra giang hồ, không khỏi cảm thấy hổ thẹn, trong lòng cảm thấy khâm phục võ công của đối phương, lại cảm thấy không còn mặt mũi nào đánh tiếp, lúc ấy vội vàng đánh ra ba chiêu, đẩy lùi Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh hai bước, nhảy ra khỏi vòng chiến, nói:

“Trong đời của lão nạp gặp vô số cao nhân, nhưng người tuổi tác còn trẻ như thí chủ mà có thân thủ như thế này, quả thực hiếm thấy, lão nạp chấp nhận bị chưởng môn trách phạt, dắt các đệ tử quay về Tung Sơn. Thí chủ có võ công cao cường, trên đời có một không hai, nếu như có thể đi vào chính đạo, sẽ không khó trở thành một bậc đại hiệp, sự khác biệt giữa chính với tà vừa nhìn cũng đã biết được, sự khác biệt giữa đúng với sai toàn là do trong lòng mà ra, lão nạp không ngại mạo muội, nói mấy lời từ trong đáy lòng, mong thí chủ suy nghĩ lại”. Nói xong, quả nhiên dắt đệ tử Thiếu Lâm rời khỏi Giang Bắc, quay về Tung sơn.

Thiên Minh đại sư vừa đi, mấy đệ tử trong phái Võ Đang cũng rời khỏi Giang Bắc.

Sau cuộc chiến hôm ấy, không những lục lâm vùng Giang Bắc có cái nhìn khác với Hồ Bách Linh mà ngay cả mấy cao thủ trong Thiếu Lâm, Võ Đang cũng chấn động bởi võ công của chàng, bởi vì Thiên Minh đại sư không những là một trong ba đại cao tăng của Thiếu Lâm tự, đối với võ lâm lúc đó, tiếng tăm của ông cũng lừng lẫy lắm.

Thiên Minh đại sư đánh mãi không thắng được, hổ thẹn lui về Tung Sơn, còn Hồ Bách Linh sau cuộc chiến ấy thì tiếng tăm nổi lên, giúp cho chàng trở thành minh đầu của lục lâm Giang Bắc.

Những phản đồ bị truy bắt của Thiếu Lâm, Võ Đang cảm cái ơn ấy cho nên tự động đến đầu hàng, chính thức lập Hồ Bách Linh trở thành minh đầu của lục lâm vùng Giang Bắc, trong nhất thời được quần hào khuất phục, hễ là những chỗ Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh bước chân tới, mọi người đều phải khuất phục. Trong số những trợ thủ thuộc hạ của Hồ Bách Linh, người đắc lực nhất, chính là năm phản đồ bị hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang truy bắt. Sau khi năm người đầu hàng Hồ Bách Linh, càng thêm thân thiết hơn, thấp hươg kết nghĩa gọi chung là Giang Bắc ngũ long.

Lúc này, Giang Bắc ngũ long đã khôi phục lại danh tính tục gia, cứ sắp theo tuổi tác mà gọi, lão đại tên là Vân Long Khương Hoàng, lão nhị gọi là Vân Long Tiền Bính, lão tam gọi là Phi Thiên Long Hà Tông Huy, lão tứ gọi là Đa Trảo Long Lý Kiệt, lão ngũ gọi là Phúng Hỏa Long Lưu Chấn. Hồ Bách Linh đang tuổi khí huyết phương cương, được bọn Giang Bắc ngũ long xúi giục, tự phong mình là minh đầu lục lâm Giang Bắc, chế ra lệnh bài của minh đầu lục lâm sáu tỉnh Giang Bắc, truyền dụ đồng đạo lục lâm sáu tỉnh đến tụ hội tại núi Ngũ Lâm trong kỳ hạn. Lệnh ấy đã gây mất lòng không ít những nhân vật hắc đạo của sáu tỉnh Giang Bắc, nên những kẻ này đã âm thầm chọc gậy bánh xe, ngăn chặn cuộc tụ hội này khiến chẳng ai đến tham gia.

Bọn ngũ long thấy người đến tụ hội không nhiều, lập tức xúi Hồ Bách Linh trừng phạt những kẻ không đi phó hội. Hồ Bách Linh bị ngũ long đổ dầu thêm lửa, quả nhiên đã hành động như thế, trong gần một năm, dấu chân của chàng đã đặt khắp sáu tỉnh, hễ là những kẻ không tham gia đại hội, chỉ cần có chút tiếng tăm, không phải bị giết dưới kiếm và gậy của chàng thì bị ép tham gia, lại thêm có ngũ long giúp đỡ, chạy theo trợ oai, vừa dụ dỗ vừa hù dọa, không đầy một năm, người trong phe lục lâm sáu tỉnh Giang Bắc đều

hoàn toàn thần phục, tiếng tăm của Hồ Bách Linh ngày càng lớn hơn, nhưng chuyện ác và nợ máu cũng chất cao như núi, kẻ thù ngày càng nhiều ... Cho đến khi chàng gặp được thiếu phụ áo đen Cốc Hàn Hương, đột nhiên bỗng hối hận những điều đã làm sai trước kia, âm thầm rửa tay qui ẩn ở chốn rừng sâu ... Nhưng những món nợ máu không vì sự thay đổi của chàng mà mất đi, vó ngựa của những kẻ đi trả thù vẫn đuổi sát theo chàng ...

Những chuyện xưa lướt qua đầu chàng nhanh như điện chớp, chàng quay đầu nhìn lại năm vị huynh đệ trung thành của mình lúc trước, trong lòng đột nhiên cảm thấy luyến tiếc, thầm nói:

” Hừ ... trước kia mình ngang dọc Giang Bắc, uy phong biết bao nhiêu, chỉ cần một câu nói của mình thì cả vùng Giang Bắc sẽ lập tức nổi sóng dậy gió, máu chảy thành sông, thầy chết thành núi, bảy chữ Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh chấn động cả hàng ngàn hàng vạn người, bất luận là những nhân vật giang hồ hai phái hắc bạch ai dám không nghe theo mệnh lệnh của Hồ mỗ này ...”. Trong mắt của chàng ánh lên tia nhìn lạnh lùng kiêu ngạo, chìm đắm trong hồi ức của những chuyện xưa.

Chỉ nghe Vân Long Khương Hoàng thở dài, nói:

“Từ ngày mình đầu qui ẩn, lục lâm Giang Bắc đã thay đổi rất nhiều, chức vị mình đầu đã bị kẻ khác dành lấy ...”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng, hỏi:

”Cái gì? Kẻ nào lại lớn gan như thế?

Hắn là y chán sống!”.

Khương Hoàng thấy Hồ Bách Linh nổi lòng tranh hùng, chỉ cần khuyên một chấp nữa thì sẽ đạt được mục đích, nói tiếp:

“Chao ôi! Nhắc đến kẻ đã chiếm đoạt chức vị mình đầu của đại ca, quả thực không ai trong võ lâm có thể bì được, y không những võ công cao cường, mà lại còn có những ám khí cực độc, không ai biết lai lịch xuất thân của y, chỉ cần y ra tay, đối phương không chết cũng bị thương, y xuất hiện vùng Giang Bắc chưa đầy một năm, nhưng đã dành lấy cơ nghiệp mà đại ca đã cực khổ dựng lên, những huynh đệ trung thành với đại ca mất mạng dưới ám khí kỳ độc của y thật khó mà tính xuể ...”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ hai tiếng, râu dựng ngược lên, hỏi:

“Có chuyện đó nữa hay sao, so với Thiên Minh đại sư của chùa Thiếu Lâm thì y như thế nào?”.

Vân Long là đệ tử bị chùa Thiếu Lâm đuổi ra khỏi cửa, nghe Lãnh diện Diêm La nhắc đến Thiếu Lâm, không khỏi hơi cảm thấy nóng mặt, tiếp lời:

“Thiên Minh đại sư là một trong ba đại cao tăng của Thiếu Lâm tự, công lực tuyệt thế, võ nghệ vô song, kẻ ấy nào phải là địch thủ”.

Khuôn mặt của Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh hơi giãn ra, mỉm cười, nói:

“Ở vùng Giang Bắc có xuất hiện một nhân vật như thế, thế mà ta không hề biết ...” đột nhiên nhớ lại mình mấy năm nay đã cùng thê tử qui ẩn chốn núi rừng, đã không hỏi chuyện thị phi của giang hồ, dĩ nhiên không biết tình hình trong chốn lục lâm, hỏi tiếp:

“Hắn các người đã gặp qua kẻ này, hãy nói cho ta hay tướng mạo, binh khí mà y sử dụng như thế nào”.

Khương Hoàng nhìn bốn vị nghĩa đệ, mặt lộ vẻ lung túng, nói:

“Nói ra thật hổ thẹn, chúng tôi tuy đã giao đấu với kẻ này, nhưng vẫn chưa thấy rõ mặt, một là bởi y võ công cao cường, lai vô ảnh khứ vô hình, hơn nữa y rất kỳ lạ, trên mặt thường che mảnh vải đen ...”.

Hồ Bách Linh nhú mày, nói:

“Y dùng binh khí gì?”.

Khương Hoàng lại khựng người, nói:

“Lúc chúng tôi giao đấu với y, chưa từng thấy y sử dụng binh khí”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Vậy các người bị người ta đánh bại bằng tay không ư?”.

Giang Bắc ngũ long đồng thời đỏ mặt, trả lời:

“Bọn chúng tôi học nghệ không tinh, làm nhơ uy danh của đại ca, xin được trách mắng”.

Hồ Bách Linh đột nhiên giãn chân mày, dáng vẻ mừng rỡ, ngửa mặt lên trời cười lớn rồi nói:

“Không ngờ sau khi Hồ mỗ này qui ẩn, trong giới lục lâm Giang Bắc lại xuất hiện một nhân tài như thế, sau khi ta phải gặp mặt y mới được”.

Phi Thiên Long Hà Tông Huy đột nhiên xen vào nói:

”Những thuộc hạ của đại ca đa số đều đã đi theo quái nhân che mặt này, những huynh đệ trung thành với đại ca, không phải bị đuổi đi thì mất mạng dưới tay kẻ ấy, chỉ còn sót lại năm anh em chúng tôi.

Chúng tôi đã bôn tẩu trong chốn rừng sâu nước độc, những nơi ít người đến, một mặt là trốn tránh vó ngựa của kẻ thù, coi như mấy năm nay không phí, rốt cuộc đã tìm ra đại ca, những mong minh chủ nghĩ lại lòng trung thành của bọn huynh đệ, chấp nhận quay trở lại giang hồ, dựng lại bá nghiệp vùng Giang Bắc, một là dành lại công bằng cho bọn huynh đệ đã bị đuổi đi, hai là an ủi vong linh của những người đã mất mạng”.

Những câu này thật là thê thảm, động lòng người, Hồ Bách Linh quả nhiên nhớ đến tình xưa, chỉ thấy trong lòng máu dâng lên bùng bùng, hào khí bộc phát, hai mắt sáng rực, nói:

“Đã có những chuyện này ...”.

Chợt nghe giọng nói buồn bã trong trẻo vang lên bên cạnh:

“Đại ca, muội nhớ lại đứa trẻ bị bỏ trong rừng, thật là tội nghiệp, cầu mong đại ca uội quay lại đem nó đi theo”.

Hồ Bách Linh giật mình, vội vàng nuốt trở lại những lời muốn nói. Chỉ thấy vẻ mặt của thê tử buồn bã, hai hàng nước mắt từ từ chảy xuống. Té ra là nàng cứ mãi nhớ đến đứa trẻ đang thoi thóp thở trong khu rừng, không hề nghe những lời đối đáp của bọn họ.

Bọn ngũ long Giang Bắc từ lúc này giờ không dám nhìn kỹ thiếu phụ áo đen đang kìm ngựa bên cạnh Hồ Bách Linh, lúc này mới nghe được giọng nói trong trẻo u buồn của nàng, thật dễ nghe như tiếng hoàng anh ca hát, cũng không nén được nữa, không hẹn mà cùng quay mặt nhìn về hướng nàng.

Chỉ thấy một tuyệt thế mỹ nhân mặt mày ủ dột, trong mắt chứa đầy sự van nài, đang nhìn về phía Lãnh diện Diêm La, năm người nhìn một hồi thì quay đầu đi. Chỉ nghe Hồ Bách Linh dịu dàng nói:

“Thôi được, chúng ta quay lại đem nó đi theo”.

Thiếu phụ áo đen nở nụ cười, vội vàng phóng ngựa quay trở lại. Hồ Bách Linh không để ý đến Giang Bắc ngũ long nữa, giật dây cương, đuổi theo sau thiếu phụ áo đen.

Ngũ long Giang Bắc đưa mắt nhìn nhau, cũng vội vàng phóng lên ngựa giật cương đuổi theo.

Trong chớp mắt bọn họ đã quay về đến khu rừng lúc này, chỉ thấy đứa trẻ đang mang trọng thương nằm ngửa dưới đất, mở to đôi mắt nhìn lá vàng rơi ... Thì ra nhờ Cốc Hàn Hương bởi “chỉ huyết sinh cơ táng” nên không còn đau nữa, tinh thần đã chuyển biến tốt. Cốc Hàn Hương thấy đứa trẻ vẫn an toàn, trong lòng mừng lắm, khi còn cách đứa trẻ khoảng một trượng, hai chân nàng chỉ hơi dậm mạnh, phóng người rời khỏi lưng ngựa, đáp xuống bên cạnh đứa trẻ, đưa hai tay bế nó vào lòng, nào ngờ động tác của nàng quá gấp khiến động đến vết thương của đứa trẻ, nhưng chỉ thấy nó hơi nhúm mày, nước mắt tràn ra chứ không có tiếng khóc. Cốc Hàn Hương thì hoảng sợ kêu lên ối chao, vội vàng ôm đứa trẻ vào trong lòng, vẻ mặt hối hận. Trong đời của nàng, chưa bao giờ gặp qua tình cảnh này, lúc này ôm đứa trẻ đang mang trọng thương, chỉ cảm thấy trong lòng lo lắng không yên, hận không lập tức chữa trị cho đứa trẻ hết bị thương ngay, để cho nó vui đùa với những đứa trẻ khác ...

Hồ Bách Linh thấy dáng vẻ lung túng của nàng, trông rất đáng yêu, nên không được cười mà nói rằng:

“Thấy muội lung túng như thế, sau này sinh con, không biết sẽ như thế nào nữa”. Nào ngờ câu nói vô tình này đã khơi dậy tâm sự của Cốc Hàn Hương, chỉ nghe nàng buồn rầu nói rằng:

“Mấy năm nay, muội nhìn thấy phu phụ nhà người ta có con bé con bông, lòng cứ nghĩ nếu mình có thể sinh được con thì vui biết chừng nào, chao ôi ... nào ngờ thời gian cứ qua đi, hy vọng của muội vẫn chưa trở thành sự thật, nếu suốt đời này muội không sinh được con cho đại ca, chết xuống dưới chính tuổi, muội cũng không thể yên lòng ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười buồn bã, nói:

“Hương muội đừng vì chuyện này mà ưu phiền, nửa đời trước của huynh làm quá nhiều chuyện xấu, hai tay nhúm đầy máu, người mang đầy tội, cho nên mới khiến ông trời tức giận, tuyệt đường tử tôn của huynh”. Cốc Hàn Hương cười buồn bã, nói:

“Từ ngày muội quen biết đại ca, chưa bao giờ thấy đại ca làm bất cứ chuyện xấu gì, chỉ là muội không tốt, không biết sinh con ...”. Nàng nói đến chỗ đau lòng thì nước mắt tuôn rơi.

Hồ Bách Linh đột nhiên mỉm cười, tiếp lời:

“Nếu nàng thích trẻ con như thế, hay là chúng ta hãy nuôi đứa trẻ này, nàng thấy thế nào?”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì hơi giật mình, nói:

“Muội biết đại ca vì yêu thương muội cho nên mới nhận nuôi đứa trẻ này chỉ e trong lòng của huynh không thật sự muốn như thế”.

Hồ Bách Linh cười:

“Ta có bao giờ lừa gạt muội đâu, chỉ cần mỗi ngày muội có thể sống vui vẻ, dù cho ta có bị đầy đọa, trong lòng ta cũng vui vẻ như thế”.

Cốc Hàn Hương khẽ nói:

“Oái, đại ca đối đãi với muội thật tốt ...” rồi từ từ ngã vào lòng Hồ Bách Linh.

Cách đó mấy trượng, Giang Bắc ngũ long không ai dám đến gần, nhưng mười con mắt đều nhìn chăm chăm về phía hai người.

Tình cảm của hai người tuy sâu đậm, nhưng vì có mặt Giang Bắc ngũ long nên bất đồ Cốc Hàn Hương cảm thấy e thẹn, lúc ngã người vào lòng Hồ Bách Linh, nàng đột nhiên lướt qua khỏi chàng.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Chúng ta đã nhận nuôi con của người ta, thì cũng nên an táng thi thể của cha mẹ chúng”. Hai người chạy vội vào trong rừng, tìm thi thể của hai người lúc nãy, Hồ Bách Linh rút thanh trường kiếm trên lưng, công lực của chàng thâm hậu, hai cánh tay có thần lực thiên cân, đất ở nơi này tuy cứng, nhưng chàng đào không hề phí sức tí nào, chỉ trong chốc lát đã đào được một huyệt dài tám thước, rộng ba thước, sâu năm thước. Chàng tra kiếm vào bao, nhìn hai thi thể, trong lòng không khỏi sinh cảm khái, cười thầm rằng:

“Cuộc đời Hồ Bách Linh này chỉ biết giết người, thế mà hôm nay lại an táng người bị kẻ khác giết”. Rồi chàng nhẹ nhàng đưa thi thể của người nam xuống mộ, sau đó đến lượt xác của người nữ, đang lúc bỏ thi thể ấy xuống hố, bỗng thấy một vật nhỏ như hạt long nhãn, phát ánh sáng bạc óng ánh từ thi thể của người nữ lăn ra. Tuy sự việc xảy ra nhanh chóng, nhưng ánh mắt của chàng sắc bén, đã thấy trên vật hình tròn ấy, có khắc một con phi long đang nhẹ nhàng giơ vuốt, chàng giật mình, hai tay buông ra, thi thể của người nữ rơi vào trong mộ. Chàng không để cho thê tử nhìn thấy vẻ mặt hoảng hốt của mình, vội vàng cúi đầu xuống, giả vờ đặt thi thể của người nữ cho ngay ngắn, tiện tay nhặt viên ngân cầu dưới đất lên, bỏ vào trong áo.

Cốc Hàn Hương giúp chàng lấp mộ lại, cùng ra khỏi rừng, chỉ thấy Giang Bắc ngũ long đang đứng xếp hàng ngoài rừng, vừa thấy hai người bước ra khỏi rừng đã đứng từ xa nghênh đón.

Lãnh diện Diêm La nhú mày, quay về phía Cốc Hàn Hương cười nói:

“Năm người này là thuộc hạ cũ năm xưa của huynh, đã nhiều năm không gặp, hôm nay vô tình gặp nhau, bọn họ vẫn còn nhớ đến tình cũ, cầu xin huynh giữ lại, song huynh đã rửa tay không muốn nhuộm máu nữa, cho nên không thể đi cùng bọn họ, huynh sẽ đuổi bọn họ đi ...”.

Thực ra những lời này của Hồ Bách Linh không phải là lời từ trong lòng, chàng nghĩ lần này quay trở lại giang hồ, tranh đoạt chức minh chủ lục lâm, không những phải trải qua những cuộc ác đấu, vả lại sinh tử còn chưa biết, dù là may mắn thành công cũng cần phải có vài thuộc hạ tâm phúc đi theo bên mình để có người giúp đỡ, nhưng vì chàng một lòng hướng thiện, hối hận những sai lầm của mình trước kia, mà tiếng xấu của Giang Bắc ngũ long đầy rẫy trên giang hồ, chàng tuy có lòng muốn giữ họ lại, nhưng không tiện nói ra miệng.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương thờ dài, nói:

“Đại ca, chàng đã quyết tâm đến tranh hùng ở Bắc Nhạc, chi bằng cứ mang họ theo, võ công của muội vốn kém cỏi không thể giúp huynh, mà hiện nay muội còn phải chăm sóc cho con trẻ, càng không thể giúp đỡ được, mang bọn họ theo cũng tốt”.

Hồ Bách Linh thở dài:

“Những người này trước kia giúp cho huynh làm điều ác, quả thực là những trợ thủ rất tốt, nhưng giờ này huynh đã nhận ra cái sai của mình trước kia, muốn nhân lúc còn sống, làm chuyện vui lòng người, hoặc chuyện có ích cho nhân gian để chuộc những lỗi lầm trước kia, chỉ sợ năm người bọn họ tánh tình lỗ mãng khó dạy, làm những điều huynh không mong muốn, lúc đó thì càng khó chuộc tội của mình nữa”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Từ sau khi muội và đại ca quen biết nhau, thường nghe chàng nói đến những chuyện sai trước kia, nhưng chúng ta đã bên nhau nhiều năm, muội vẫn chưa thấy chàng làm sai chuyện gì”.

Hồ Bách Linh cười nhạt, nói:

“Để huynh hỏi bọn họ, nếu như bọn họ chịu bỏ đồ đao xuống, bước ra khỏi lưới nghiệp chướng, đổi lòng hướng thiện, huynh sẽ đưa bọn họ đến Bắc Nhạc, nếu như không có lòng sửa đổi, hừ, ta sẽ trừ đi cái hại cho nhân gian vùng Giang Bắc ...” nói đến câu cuối cùng, trong mắt của Hồ Bách Linh phóng ra tia sát cơ, trong chớp lát đã đến các Giang Bắc ngũ long vài thước.

Trong số Giang Bắc ngũ long, Vân Long Khương Hoàng là người lạnh lẽ nhất, thấy Hồ Bách Linh xăm xăm đi tới, lập tức ôm quyền thi lễ, cười rằng:

“Sao đại ca không giới thiệu tẩu phu nhân cho bọn huynh đệ chúng tôi ra mắt thỉnh an”.

Hồ Bách Linh cười lạnh lùng, nói:

“Năm người các ngươi khổ nhọc tìm kiếm ta, chắc là vì vị minh chủ mới của lục lâm Giang Bắc đối xử tệ với các ngươi, nên muốn mượn sức của Hồ mô này giúp các ngươi trừ đi cường địch, có phải không ...”. Chàng dừng lại một chút, không đợi Giang Bắc ngũ long tiếp lời, nói tiếp:

“Nhưng ta đã thề rằng rửa tay không giết người tốt nữa, chỉ e các ngươi chỉ phí công tìm ta”. Khi đang nói thì ngẫm vận công, chỉ đợi phát ra mà thôi. Giang Bắc ngũ long đưa mắt nhìn nhau rồi đột nhiên đứng sát lại với nhau. Té ra bọn họ thấy Hồ Bách Linh đã lộ sát cơ, sợ chàng bất ngờ ra tay, mà lại biết rằng không ai có thể tiếp nổi một chiêu của chàng, cho nên phải đứng sát lại với nhau, chuẩn bị dùng lực của năm người để tiếp chiêu, năm người này đã bốn tẩu trên giang hồ mười năm, chưa bao giờ rời nhau một bước, khi gặp phải cường địch thì thường ra tay cùng một lúc, cho nên tâm ý đã tương thông, chỉ cần nhìn nhau thì đã hiểu ý nhau.

Hồ Bách Linh thấy năm người có ý hợp lực lại để chống mình, bất giác biến sắc, chậm rãi giơ tay phải lên nói:

“Hay lắm! Các ngươi hãy hợp lực lại tiếp ta một chiêu!”.

Giang Bắc ngũ long thấy công lực của chàng thâm hậu, uy thế của chàng như dài núi lấp biển, nào dám đáp lại, ai nấy đều ngưng thần vận công, mười ánh mắt nhất tề hướng về phía Lãnh điện Diêm La.

Hồ Bách Linh định chém chưởng xuống, bỗng nghe giọng nói dịu dàng của Cốc Hàn Hương vang lên bên cạnh:

“Đại ca, huynh đừng làm tổn thương bọn họ ...”.

Lãnh diện Diêm La quay lại nhìn thê tử, đột nhiên thu chưởng, nhảy vọt ra sau năm bước, nói:

“Niệm tình các người đã từng đi theo ta, hôm nay ta tiến hành cho các người một con đường sống, hãy mau lên ngựa rời khỏi nơi đây”.

Giang Bắc ngưu long nhìn thấy vị đại ca năm xưa của mình giờ đây lại hết tình hết nghĩa như thế, không khỏi buồn bã thở dài, phóng người lên ngựa, đang định ra roi bỏ đi, đột nhiên nghe thiếu phụ áo đen nói:

“Đại ca đối đãi với bằng hữu cũ như thế, không ngại họ đau lòng hay sao? Ôi! Sao đại ca không khuyên bọn họ cải tà qui chính, một lòng hướng thiện giúp cho huynh làm chuyện tốt?”.

Hồ Bách Linh chưa trả lời, bỗng thấy Giang Bắc ngưu long đều giật cương ngựa quay đầu lại, chậm rãi xuống ngựa, nhất tề bước tới trước mặt Hồ Bách Linh, cúi người nói:

“Đại ca có thể hiểu được những cái sai của ngày trước, lập chí hướng thiện, tội ác của bọn chúng tôi còn sâu nặng gấp mười lần đại ca, nếu như đại ca nghĩ đến cái tình ngày trước, giữ chúng tôi lại bên mình, chúng tôi nguyện đi theo đại ca làm những chuyện nức lòng người để chuộc lại những lỗi ngày trước”.

Lãnh diện Diêm La cười lạnh lùng, nói:

“Một người muốn cải tà qui chính nào phải chuyện dễ dàng, vả lại có câu giang sơn dễ đổi bản tính khó dời, huống chi trong thì bị đồng đạo đuổi giết, ngoài thì khó được người trong danh môn chánh phái tha thứ, nếu là kẻ xuất thân từ lục lâm, quen thói giết người thì làm sao có thể chịu đựng nổi?”.

Suất Vân Long Khương Hoàng đột nhiên cao giọng nói:

“Bọn năm người chúng tôi đều xuất thân từ danh môn chánh phái trong võ lâm, chỉ vì làm chuyện sai trái, bị người trong lục lâm dụ dỗ, phản lại sư môn, nên phải bỏ xuống núi, nào ngờ vừa mới bước chân vào giang hồ thì lập tức sa xuống bùn nhơ, không thể nào tự rút ra được, tích ác ngày càng nhiều, ác tính ngày càng lớn, trong chớp mắt đã trải qua mười lăm năm, từ ngày đại ca qui ẩn, bọn chúng tôi tận mắt thấy các huynh đệ kẻ thì chết, kẻ thì bỏ đi, đa số đều gặp phải ác báo, nhưng vẫn không biết hối hận, ngược lại còn ôm lòng oán hận, một lòng một dạ muốn tìm đại ca báo thù giùm bọn họ, bản thân lại không biết tỉnh ngộ, trong mười lăm năm đã tạo ra biết bao nhiêu nghiệp chướng, giết bừa biết bao nhiêu người tốt, nay nghe mấy lời của đại tẩu, nguyện đem phần đời còn lại đi theo đại ca, làm vài chuyện tốt, mong có thể giảm bớt nỗi đau khổ vì dấn vật, dù cho hàng vạn mũi dao xuyên vào tim, cũng không hề tiếc nuối”. Y vừa nói xong, bọn Tiền Bính, Hà Tông Huy, Lý Kiệt, Lưu Chấn đều lập tức nhất tề tiếp lời:

“Lời của Khương huynh chính là tâm ý của bọn chúng tôi, chỉ mong đại ca cho chúng tôi đi theo bên cạnh, để chúng tôi có được cơ hội làm lại cuộc đời, cũng là giúp chút sức cho đại ca”.

Hồ Bách Linh ngửa mặt cười lớn, nói:

“Nếu các người quả thực có lòng này, từ này về sau, chúng ta sẽ là hảo huynh đệ cùng chịu hoạn nạn ...”. Chàng đột nhiên nghiêm mặt, đưa mắt nhìn quanh, nói tiếp:

“Né như có người nói ra lời không đúng với lòng, vậy thì chi bằng hãy bỏ đi cho sớm, để sau này hối hận không kịp”.

Giang Bắc ngưu long nhất tề cúi mình đáp lại:

“Dù cho có thịt nát xương tan cũng không nỡ lời oán trách, chỉ mong đại ca yên tâm”.

Hồ Bách Linh nghe năm người nói như chém đinh chặt sắt, không hề có chút do dự, không khỏi mừng rỡ, cười rằng:

“Các người đã có thể lòng hướng thiện như thế, ta sẽ rất hoan nghênh ...”. Đột nhiên giơ tay trái rút thanh trường kiếm trên lưng, lật tay phóng ra, chỉ thấy một ánh chớp lóe lên, thanh kiếm phóng ra, một gốc cây

đu bên cạnh to như miệng chén đứt làm đôi. Thanh kiếm chém đứt thân cây đu vẫn còn dư lực, cắm vào một gốc bạch dương ở cách đó mấy thước, Chu Chiến run lên bần bật.

Giang Bắc ngũ long thấy chàng phóng kiếm ra như thế, uy lực kinh người, ai nấy đều sững người ra nhìn. Suất Vân Long Khương Hoảng khen rằng:

“Công lực của đại ca tiến bộ hơn năm xưa rất nhiều”.

Hồ Bách Linh ha ha cười lớn, nói:

“Nếu vị huynh đệ nào đi ngược lại với lời nói hôm nay, thì hãy xem gương gốc cây này”.

Giang Bắc ngũ long đồng thanh đáp rằng:

“Nếu bọn chúng tôi phản bội lại lời nói thì cứ mặc cho đại ca xử lý, nếu lời không đúng với lòng, xin trời tru đất diệt”.

Hồ Bách Linh thấy năm người đều nhất tề lập lời thề như thế, trong lòng rất vui mừng, cười rằng:

“Không phải tiểu huynh có lòng nghi ngờ các vị huynh đệ, chỉ vì hành động tích ác phản thiện không phải là chuyện dễ sửa, nếu không phải xuất phát từ tấm lòng, quả thực khó làm được, các huynh đệ đã có thể bỏ con đường tối, hối hận những việc đã làm sai trước kia, mong các vị có thể dùng trí tuệ, định lực để tẩy rửa tâm hồn, nửa đời trước của chúng ta đã làm nhiều điều ác, đã trở thành thói quen, muốn bỏ đao giết người xuống, nói thì dễ, nhưng nếu không có trí tuệ và định lực thì không thể làm được”. Chàng đột nhiên quay sang nhìn thê tử rồi nói tiếp:

“Những việc làm sai trái của ta trước kia còn hơn cả cá vị, chỉ vì gặp được đại tẩu của các người, đột nhiên tỉnh ngộ ra từ hố sâu của tội ác, sự thiện lương thuần khiết của nàng đã giúp ta hiểu ra được điều ấy, nhưng điều quan trọng hơn là nàng hết mực yêu thương đối với ta, điều này làm ta nhớ lại vô số những nhà thiện lương, vô số những cặp phu thê ân ái, chỉ vì một chút vọng động của chúng ta mà khiến người ta thịt nát xương tan, cửa nhà ly tán, mỗi lần nhớ lại chuyện này thì hận không rút kiếm tự vẫn để mong được yên ổn nơi cõi lòng ...”.

Chàng ngửa mặt lên trời thở dài, nói tiếp:

“Nhưng nghĩ lại, thân này đã lỡ làm điều ác, tại sao không thể làm điều thiện, không dẫu các vị, trong mấy năm gần đây, tiểu huynh đã bí mật làm mấy chuyện vui lòng người, tuy cũng có máu nhuộm hai tay, nhưng trong lòng thì khác hẳn, sự khác nhau giữa hiệp với đạo, giữa thiện với ác, toàn là bởi suy nghĩ của con người, sự vi diệu ở trong đó rất khó dùng lời để giải thích, huống chi một người bỗng nhiên bỏ ác đi về với thiện, vừa không được những nhân vật hiệp nghĩa trong võ lâm chính phái tin tưởng, vừa đắc tội với bằng hữu trong giới lục lâm, khiến cho hai mặt đều gặp địch, nếu không có quyết tâm và định lực lớn lao, quả thực khó mà chịu nổi, ta lần này mạnh dạn quay trở lại giang hồ, bề ngoài là đến Bắc Nhạc tranh dành chức minh chủ lục lâm, thực sự là muốn mượn thân phận minh chủ lục lâm để hành thiện tích đức, bù đắp lại những lỗi lầm của mình trước kia mà thôi”.

Suất Vân Long Khương Hoảng nghiêm mặt nói:

“Đại ca đã có lòng tạo phúc cho thiên hạ, bọn chúng tôi cũng sẽ cố gắng hết sức để giúp cho đại ca một tay”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đại hội Bắc Nhạc lần này tập trung những cao thủ lục lâm trong thiên hạ, chuyện thành bại vẫn chưa biết được, chỉ mong có thể làm hết sức mình, việc thành bại phải nghe theo trời mà thôi”. Nói xong, bước tới gốc cây rút thanh trường kiếm tra vào vỏ, rồi nhảy lên ngựa, ra roi phóng về phía trước, Cốc Hàn Hương và Giang Bắc ngũ long cũng vội vàng nhảy lên yên ngựa, bầy thốt ngựa tốt phi thẳng về phía Bắc Nhạc.

Trải qua ba ngày rong ruổi, đến trưa ngày thứ tư thì đã đến dưới chân Hằng Sơn.

Hồ Bách Linh thăm tính còn cách năm ngày nữa là diễn ra đại hội lục lâm, đang định tìm nơi yên tĩnh để nghỉ lại, một là để dương tinh thần, hai là để giữ bí mật hành tung, lòng chợt nảy ra một ý, quay đầu nói với Cốc Hàn Hương:

“Giờ đây còn năm ngày nữa mới đến đại hội lực lâm, chúng ta trước tiên hãy vào trong núi, tìm một sơn cốc yên tĩnh để nghỉ chân, tránh tiết lộ hành tung, cũng là để dưỡng tinh thần”.

Cốc Hàn Hương:

“Mấy năm nay, chúng ta chẳng phải ở nơi hoang sơn cùng cốc hay sao? Nhưng những ngày ấy muội đều cảm thấy không vui ...”. Nàng đột nhiên cúi đầu nhìn đứa trẻ trong lòng, nụ cười trên mặt chợt tắt, nói:

“Ôi! Nhưng giờ đây chúng ta đã có đứa con này, sự việc đã khác, mấy hôm nay ngày nào cũng phải rong ruổi trên đường, nó chưa được nghỉ ngơi, nếu lại phải ở nơi hoang sơn cùng cốc nữa, phải chịu đựng gió mưa, muội chỉ e nó gắng gượng không nổi nữa!”.

Suất Vân Long Khương Hoằng mỉm cười, tiếp lời:

“Trong chốn rừng sâu núi thẳm có nơi là thạch động thiên nhiên còn thoải mái hơn cả cao lầu họa các do con người dựng lên, còn chuyên ăn uống, tiểu đệ đã chuẩn bị rất nhiều, đủ ấy người chúng ta dùng trong mười ngày, xin tẩu phu nhân hãy yên tâm”.

Cốc Hàn Hương nở nụ cười:

“Mấy ngày nay ta cứ lo lắng thương thế của đứa trẻ này, chẳng để ý gì cả”.

Hồ Bách Linh thấy thê tử của mình mệt mỏi, trong lòng thương cảm lắm, nói:

“Mấy ngày nay muội cứ mãi bế nó mà không chịu nghỉ ngơi, tuy phải lo cho nó, nhưng nàng cũng phải để ý đến sức khỏe của mình chứ!”.

Chỉ nghe nàng thở dài nói:

“Chỉ huyết sinh cơ tán của đại ca vốn là loại thuốc tốt để chữa trị vết thương, không biết có gì lại hình như không linh nghiệm, thiếp đã bôi mấy lần cho nó nhưng thương thế vẫn không đỡ hơn”.

Hồ Bách Linh hơi lắc đầu, muốn nói điều gì nhưng lại im, trầm ngâm một lát rồi mới lên tiếng:

“Một đứa trẻ chỉ mới sáu bảy tuổi như nó, người lại mang trọng thương như thế, mất máu quá nhiều, tuy đã dùng chỉ huyết sinh cơ tán, nhưng không thể bình phục lại trong khoảng thời gian ngắn, cần phải nghỉ ngơi mấy ngày rồi tự nhiên sẽ hết, muội không nên quá lo lắng”.

Thật ra chàng đã thấy đứa trẻ không chỉ là bị vết thương bên ngoài, mà nội phủ cũng bị thương không nhẹ, đó là bởi vì lúc mới bôi chỉ huyết sinh cơ tán, đã thấy rõ công hiệu nhưng mấy ngày sau thương thế không những không khởi sắc, mà ngược lại ngày càng trầm trọng, chàng đã biết đứa trẻ khó mà cứu được, chỉ vì ngại làm đau lòng thê tử nên không nói ra, đành đợi cho nó tự sinh tự diệt mà thôi.

Cửa hàng thâm thở dài trong lòng, cỡi ngựa vào trong núi, đi được bốn năm dặm đường, thấy núi trở nên khó đi, núi cao giảng ngang, vực sâu chặn đường, không thể nào cỡi ngựa vượt qua được. Trong tình cảnh đó, bảy người chỉ đành bỏ ngựa đi bộ, sau khi vượt qua hai dãy núi thì đã tìm ra một lối vào của một sơn cốc.

Hồ Bách Linh nhìn lại thê tử, quay sang nói với Giang Bắc ngưu long:

“Nếu ta nhớ không lầm, u cốc này cách Hàn Bích nhai chỉ hai mươi dặm đường, chúng ta hãy tìm chỗ nương thân, nghỉ ngơi mấy ngày, vừa có thể hồi phục sức khỏe, vừa có thể dò la tin tức của kẻ địch”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy vách đá dựng đứng, những dãy núi trải dài, trong sơn cốc cây cỏ xanh tốt, cảnh vật thật là tươi đẹp, chỉ là có cảm giác hơi âm u mà thôi.

Nàng cúi đầu nhìn đứa trẻ đang mang trọng thương trong lòng, chỉ mấy ngày mà hình như đã ốm đi nhiều, hai mắt nó nhắm chặt, ngủ say một cách bất thường, trong lòng nàng cảm thấy không yên, nói:

“Nếu một mình muội sống ở nơi giá lạnh, muội cũng sẽ rất vui, nhưng thương thế của đứa bé này vẫn chưa hết, nếu như ở ngoài trời ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, tiếp lời:

“Mười năm trước, huynh đã từng dừng lại ở đây nửa tháng, theo trí nhớ, trong sơn cốc này có một sơn động rất lớn, đủ ấy người chúng ta nghỉ ngơi, chúng ta vào trong sơn cốc xem thử, nếu muội thấy không tốt thì sẽ đi tìm nơi khác”. Chàng vốn người cao lớn, nên khi nói ra tiếng, thanh âm vang vọng như tiếng chuông đồng, khiến cho người ta nhìn thấy, trong lòng cũng cảm thấy khiếp sợ, nhưng đối đãi với thê tử thì lại rất dịu dàng, lời nói đầy thâm tình.

Cốc Hàn Hương nở nụ cười, nói:

“Vì con trẻ, mấy ngày nay muội vẫn thường tranh cãi với đại ca, khiến cho đại ca nổi giận, ôi! Sớm biết như thế, thiếp đã không mang nó theo”. Nàng cúi đầu nhìn đứa trẻ đang thoi thóp thở trong lòng, nụ cười chợt tắt, thay vào đó là nỗi buồn bã.

Hồ Bách Linh thấy vẻ mặt rầu rĩ của thê tử, lòng thầm nghĩ:

“Nếu đứa trẻ này không qua khỏi, Hương muội sẽ rất đau lòng, mình phải tìm cách cứu lấy tánh mạng của nó ...”. Lòng thì nghĩ cách cứu chữa cho đứa trẻ, chàng chậm rãi bước về phía trước. Ngũ long Giang Bắc cẩn thận đi sau lưng chàng, không dám nói thêm một lời.

Con người đã từng ngang dọc Giang Bắc năm xưa, được người ta tôn xưng là minh chủ lục lâm, tuy lòng đã đổi khác, hối hận về những điều sai quấy của mình trước kia, toàn tâm hướng thiện, nhưng uy thế vẫn còn của trước kia, đủ cho ngũ long Giang Bắc vẫn nể sợ, chỉ e nói ra những lời khiến cho chàng nổi giận, tuy nhìn thấy chàng có tâm sự, nhưng không dám nói ra lời gì.

Bảy người đi được khoảng mười mấy trượng, đến bên một vách núi dựng đứng, Hồ Bách Linh đi trước dẫn đường, vòng qua một khối đá nhô ra, bước vào trong một động đá thiên nhiên.

Giang Bắc ngũ long cung kính lui ra hai bên, đồng thanh nói:

“Xin mời phu nhân vào trước”. Năm người đứng cúi đầu, vẻ mặt rất cung kính.

Cốc Hàn Hương hơi do dự, nói:

“Sao các người e sợ ta đến thế?”. Trong đời của nàng, chưa bao giờ gặp những người cung kính với nàng như thế cả, trong một lúc không biết làm thế nào mới phải.

Suất Vân Long Khương Hoảng ôm quyền nói:

“Long đầu đại ca vốn là minh chủ lục lâm vùng Giang Bắc, chúng tôi cũng phải cung kính phu nhân ...”.

Hồ Bách Linh thở dài:

“Chuyện năm xưa đã trở thành quá khứ, chúng ta đều là những kẻ mang nợ trên người, hai tay nhuộm đầy máu tanh, từ nay về sau hãy nên làm những chuyện có ích cho nhân gian ...”. Chàng hơi ngừng lại, ánh mắt rất hiền hòa, nói tiếp:

“Từ nay về sau chúng ta sẽ là huynh đệ cùng chung chí hướng, đồng sinh cộng tử”.

Giang Bắc ngũ long như sững người ra, đồng thanh nói:

“Chúng tôi chỉ mong đi theo minh chủ là đã thỏa lòng, nào dám nhận hậu ái của minh chủ?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Từ nay về sau, ta mong các vị đi vào con đường chính, chúng ta đã là tâm ý tương đồng, nào có phân biệt gì đâu, ta lớn hơn các người vài tuổi, từ nay cứ gọi ta một tiếng đại ca là đủ!”.

Giang Bắc ngũ long đưa mắt nhìn nhau, nhất tề quì phục xuống đất, nói:

“Minh chủ đã căn dặn như thế, bọn chúng tôi cung kính chỉ bằng tuân mệnh, đại ca ở trên, xin nhận của chúng tôi một lạy”.

Hồ Bách Linh hai vai hơi lách, người đã vọt ra khỏi động đá, đưa tay chặn năm người lại, nói:

“Mau đứng dậy”.

Ngũ long Giang Bắc chỉ thấy cánh tay của chàng có một tiềm lực uy mạnh, không dám miễn cưỡng, đều đứng dậy cả.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, từ chỗ Giang Bắc ngũ long bước đến sánh vai với Hồ Bách Linh, nói:

“Muội cũng nên bày tiệc rượu để chúc mừng cho các người, nhưng đây là chốn núi rừng ...”.

Suất Vân Long Khương Hoàng cười ha ha nói:

“Đại ca chịu hạ mình như thế, xem bọn chúng tôi như huynh đệ, bọn chúng tôi đã cảm thấy vinh dự vô cùng, suốt đời ghi nhớ trong lòng, nào dám làm phiền đến ...”. Y đột nhiên thấy lời nói và thần thái của mình có hơi vượt quá, vội vàng im lặng không nói nữa.

Hồ Bách Linh cười:

“Năm vị hiền đệ hãy mau vào trong động nghỉ ngơi một lát để đến tối còn có việc phải làm nữa”.

Giang Bắc ngũ long tuy đã theo chàng gần mười năm, nhưng chưa bao giờ được chàng đối đãi hòa nhã như thế, chỉ cảm thấy trong lòng có niềm vui vô bờ bến, nhất tề bước vào trong động.

Hồ Bách Linh quay lại nhìn thê tử cười nói:

“Trên suốt chặng đường đi, muội cứ ôm mãi đứa trẻ này, chắc là đã mệt mỏi lắm, hãy để ta bế thay uội, muội hãy đi nghỉ ngơi một chút”.

Cốc Hàn Hương vốn là muốn từ chối, nhưng thấy trong ánh mắt của trượng phu đầy ý chân tình, nghĩ bụng:

“Nếu mình không nghe lời chàng, chỉ e chàng lại nổi giận ...”. Nàng vốn là người hiền hòa dịu dàng, có tình cảm sâu nặng với trượng phu, nhìn thấy ánh mắt của trượng phu thì khí mà từ chối được, chậm rãi trao đứa trẻ cho trượng phu, mỉm cười, nói:

“Muội không hề cảm thấy mệt mỏi, nhưng nếu huynh muốn muội nghỉ ngơi mà muội lại không nghe, trong lòng huynh chắc chắn sẽ khó chịu”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Vì mãi lo cho thương thế của đứa bé, người tuy mệt nhọc, nhưng nàng không hề cảm thấy điều ấy, nếu cứ thêm mấy ngày nữa, khi tinh thần không chịu đựng được nữa, ngã bệnh thì biết làm thế nào?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười:

“Đại ca yêu thương muội như thế ...”. Đột nhiên nghĩ đến bọn Giang Bắc ngũ long bên cạnh, mặt đỏ ửng lên, lặng lẽ không nói gì nữa. Họ đã ở bên nhau mấy năm trời trong rừng sâu vắng vẻ, hình bóng không rời nhau, chưa bao giờ có một người thứ ba đi cùng với họ, cho nên tình cảm, hành động và lời nói đều không có gì phải kiêng dè, giờ nay đột nhiên lại có thêm Giang Bắc ngũ long, trong nhất thời khó thích ứng được. Cốc Hàn Hương vừa chậm rãi bước, vừa đưa mắt nhìn quanh trong thạch động.

Thạch động này rộng khoảng bằng ba gian nhà, ở giữa lại có một vách đá, ngăn cách thạch động ra làm hai, Cốc Hàn Hương chậm rãi bước vào gian phía trong. Hồ Bách Linh nhìn Giang Bắc ngũ long, nói:

“Các vị cũng nên nghỉ ngơi một chút”. Rồi bước tới ngồi dựa vào vách đá, nhắm mắt vận khí điều hoà hơi thở. Nội công của chàng tinh thông, chỉ hơi vận khí, lập tức ở trong đan điền dâng lên một luồng khí nóng, chạy khắp cơ thể, đi đến tứ chi, chàng chậm rãi đặt đứa trẻ xuống đất, hai tay không ngừng xoa bóp cho nó.

Đứa trẻ mở to hai mắt, miệng từ từ mỉm cười, tựa hồ như thuật thôi nã của Hồ Bách Linh đã khiến cho nó cảm thấy rất thoải mái, nỗi đau đớn trong mấy ngày qua đã lui, đứa trẻ từ từ nhắm mắt, chìm vào giấc ngủ say.

Hồ Bách Linh ngừng tay, cúi đầu nhìn đứa trẻ đang nằm dưới đất, trong lòng lo lắng, chàng vốn tinh thông y thuật, đã biết được đứa trẻ khó qua được bảy ngày, trước mắt chỉ còn một cách có thể cứu nó, đó chính là mình chịu tổn hao nguyên khí, đánh thông tinh mạch toàn thân của nó, khiến ấu huyết lưu thông, khôi phục lại công năng của lục phủ, nhưng như thế sẽ phí tổn nhiều nguyên khí của bản thân, ảnh hưởng đến

cuộc tử võ ở Hàn Bích nhai sau này. Nhưng từ ánh mắt lo lắng của thê tử, chàng biết đứa trẻ này rất quan trọng với nàng, nếu như nó trút hơi thở cuối cùng thì nàng sẽ đau lòng lắm ...

Nụ cười của nó thật là vô tư, chàng thở dài, hoang mang không biết làm thế nào mới phải. Chàng đã từ từ tay tiêu diệt hàng ngàn sinh mạng, nhưng giờ đây khi đối mặt với một đứa trẻ sắp chết, chàng có cảm giác lung túng, đó chính là giới tuyến giữa sự thiện lương và tàn khốc trong nhân tính, giới hạn ấy thật là mong manh. Chàng cảm thấy hoang mang, ngồi thần thờ, trong đầu cứ suy nghĩ có nên cứu sinh mạng bé nhỏ đang sắp rời khỏi trần thế này hay không. Bỗng nghe trong thạch thất, truyền ra giọng nói ngọt ngào của Cốc Hàn Hương:

“Đại ca, huynh cũng phải nghỉ ngơi cho khỏe, nếu cứ ôm mãi nó như thế thì sẽ không ngủ được, hãy trả lại uội!”.

Giọng nói thanh tao nhẹ nhàng lại như sắp nổ giữa trời xanh, khiến cho chàng giật mình, cảm giác hoang mang lúc nãy đã bị xóa sạch. Chàng đưa mắt nhìn Giang Bắc ngũ long, chỉ thấy trong năm người chỉ còn lại ba người đang tĩnh tọa, sáu ánh mắt đang tập trung nơi người chàng. Những chuyện của nhiều năm trước lại hiện lên trong đầu nhanh như điện chớp, lúc đó, chỉ cần chàng ở lại một nơi nào, trong Giang Bắc ngũ long sẽ phái ra hai người căn giữ cho chàng, năm người cứ thay phiên nhau chưa bao giờ ngừng nghỉ, cách nhau nhiều năm như thế mà họ vẫn trung thành với mình. Trong lòng nhớ lại những chuyện ngày trước, miệng thì lại trả lời Cốc Hàn Hương, nói:

“Đứa bé ngủ rất ngon, đừng đánh thức nó dậy, muội hãy nghỉ cho khỏe đi!”. Rồi đưa tay phải phát nhẹ, ba người còn trong thạch thất nhất tề đứng dậy lặng lẽ lui ra.

Chàng nhìn trên mặt đứa trẻ, mỉm cười, ngấm đưa chân khí của đan điền lên, tay trái ấn nhẹ vào huyệt thiên linh trên đỉnh đầu, ngấm vận nội công đẩy chân khí ra, thông qua huyệt thiên linh của đứa trẻ đưa hân chân khí vào trong người nó.

Phải biết rằng một đứa trẻ không hề có một chút căn cơ võ công, không thể vận khí và hấp thu chân khí đưa vào người, toàn phải nhờ nội công thâm hậu của Hồ Bách Linh, đẩy ra chân khí, đi khắp kinh mạch, đẩy cho khí huyết của nó vận chuyển, thúc đẩy cho tâm tạng của nó hồi phục trở lại, đứa trẻ tuy được lợi nhiều nhưng Hồ Bách Linh thì bị hao tổn nguyên khí. Trong chốc lát, mồ hôi trên đầu của chàng tuôn ra, dù cho nội công của chàng thâm hậu, nhưng cũng không chịu nổi cái khổ do tổn hao chân khí, trước khi đánh thông kinh mạch của toàn thân đứa trẻ, không thể nào ngừng tay được, chỉ hơi ngơi nghỉ thì bao nhiêu công lao sẽ trôi hết, cho nên chỉ cố gắng chịu đựng, vận nội công đẩy chân khí ở đan điền ra. Bỗng nghe có mùi hương thơm, một tấm khăn mềm mại đang nhẹ lau trên trán của chàng, bên tai thì vang lên giọng nói dịu dàng của hiền thê:

“Đại ca vì muốn làm uội vui, không tiếc hao phí nguyên khí, chỉ e đối với cuộc tử võ ở Bắc Nhạc ...”.

Hồ Bách Linh đang vận khí đến chỗ quan trọng, không dám phân tán tinh thần, chỉ đáp rằng:

“Đừng lo”.

Chỉ nghe đứa bé kêu lên:

“Mẹ, con muốn uống nước”.

Hồ Bách Linh đột nhiên rút tay trái trên huyệt thiên linh của đứa trẻ ra, thở phào một hơi dài, quay mặt sang nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Nó vì mất máu quá nhiều, mấy ngày nay lại phải bôn tẩu cùng chúng ta, không thể nghỉ ngơi cho khỏe, đã như ngọn đèn khô dầu, tính mạng chỉ còn trong sớm tối ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Sao đại ca không sớm nói uội biết!” rồi dịu dàng lau mồ hôi trên mặt của chàng.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Huynh thấy muội quá yêu thương đứa trẻ này, nếu như uội biết sự thực, chỉ e muội nghe xong thì đau lòng”.

Cốc Hàn Hương đứng dậy, cười nói:

“Muội đi lấy nước cho nó đây”.

Hồ Bách Linh gật đầu mỉm cười, nhắm mắt lại, vận khí điều tức, chàng cố vận trình đẩy chân khí ra, tinh thần hao tổn rất nhiều, lần này vận khí điều tức, lập tức cảm thấy không ổn, khó khăn lắm mới điều hòa chân khí trở lại, vận hành toàn thân, dần dần đi vào cảnh giới vong ngã.

Khi chàng hành công xong xuôi, trời đã vào đêm, mở mắt ra nhìn chỉ thấy Cốc Hàn Hương ôm đứa trẻ, mặt mũi u sầu, ngồi đối diện với chàng, thấy Hồ Bách Linh mở mắt vội vàng nói:

“Thường ngày đại ca vận khí điều tức, nhiều lắm chỉ một canh giờ là có thể tỉnh lại, sao lần này vận khí điều tức lại lâu đến thế?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Muội đừng lo lắng, khi ta đánh thông kinh mạch cho đứa trẻ, hao tổn chân khí quá nhiều, cho nên thời gian điều tức lần này hơi dài”. Nhưng trong đầu lại thầm lo lắng, ngầm tính rằng từ đây đến ngày tỉ võ, trừ đêm nay nữa là còn bốn ngày, chân khí hao tổn của mình không thể nào lấy lại nguyên vẹn trong bốn ngày này. Cốc Hàn Hương nói:

“Cuộc tỉ võ ở Hàn Bích nhai chớp mắt sẽ đến, muội e rằng huynh ...”.

Hồ Bách Linh cười ha ha, vươn mình đứng dậy, nói:

“Muội thấy huynh không phải đã hoàn toàn hồi phục rồi sao?” quay đầu nhìn ra thấy Phi Thiên Long Hà Tông Huy, Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phúng Hỏa Long Lưu Chấn đang đứng ở ngoài thạch thất, không dám bước vào. Hồ Bách Linh nhìn ba người, cười:

“Sao các đệ không vào, nhị vị hiền đệ Khương, Tiền đã đi đâu rồi?”.

Phi Thiên Long Hà Tông Huy nói:

“Hai người Khương, Tiền đang ở ngoài cửa cốc ...” vừa nói người đã bước vào trong thạch thất. Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phúng Hỏa Long Lưu Chấn theo sát Phi Thiên Long Hà Tông Huy.

Hồ Bách Linh lắc đầu cười:

“Đi mời bọn họ quay về!” vừa nói xong bỗng nghe có tiếng gió, Suất Vân Long Khương Hoảng nhẹ nhàng bước vào trong thạch thất, miệng thở dốc, rõ ràng y đã chạy nhanh về đây. Hồ Bách Linh hơi nhíu mày, hỏi:

“Xảy ra chuyện gì?”.

Khương Hoảng nói:

“Ngoài cốc có bảy tám người ...”.

Hồ Bách Linh tiếp lời:

“Đừng để ý đến bọn chúng là xong”.

Khương Hoảng nói:

“Trong số đó có hai người, chính là người năm xưa đã từng đi theo mình ...” bỗng nhiên nhớ lại họ đã kết bái huynh đệ với nhau, lập tức đổi lời rằng:

“Đó chính là hai vị huynh đệ Trần Văn, Trần Võ, người đã từng đi theo đại ca năm xưa”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Chúng ta nay đã rửa tay hướng thiện, không cùng đường thì chẳng có gì để nói, cứ để bọn họ đi!”.

Khương Hoảng nói:

“Ngoài hai người Trần Văn, Trần Võ, còn có bốn thiếu niên tuổi tác ngang nhau, người mang bội kiếm, đi theo một người mặc trường bào ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Có phải đệ muốn nói với ta rằng kẻ mặc trường bào kia chính là người thay ta làm minh chủ lục lâm Giang Bắc, đúng không?”.

Khương Hoàng nói:

“Đại ca liệu việc như thần, tiểu đệ chính là có ý này, song ...”.

Hồ Bách Linh cười rằng:

“Bốn ngày sau, ở Hàn Bích nhai sẽ diễn ra trận đại chiến dành chức minh chủ lục lâm, giờ đây nếu như người không có lòng phạm ta, ta cũng không nên gây phiền phức, chỉ còn bốn ngày nữa, ta sẽ gặp mặt y để dành công bằng lại cho các đệ”.

Khương Hoàng không dám nói nữa, ôm quyền thi lễ bước ra ngoài động.

Hồ Bách Linh đột nhiên kêu:

“Đệ hãy đi gọi Tiền hiền đệ quay về!”.

Khương Hoàng trả lời rồi quay người đi.

Hồ Bách Linh hơi trầm ngâm, rồi lại kêu Khương Hoàng lại hỏi:

“người ấy tướng mạo như thế nào, khoảng bao nhiêu niên kỷ”.

Khương Hoàng nói:

“Người này làm ra vẻ thần bí, thường hay che mặt bằng vải đen, y tuy ngang dọc vùng Giang Bắc nhiều năm, nhưng không ai có thể biết được diện mạo của y, song, nhìn hình dáng của y, chắc là khoảng hăm ba hăm bốn tuổi”.

Hồ Bách Linh kêu ừ một tiếng rồi nói:

“Đừng dụng tới y thì hơn”.

Khương Hoàng hơi trầm ngâm, hỏi:

“Nếu như bọn chúng muốn vào sơn cốc, chúng ta có để cho chúng tiến vào không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nơi này chẳng phải của chúng ta, cứ để cho chúng tiến vào”.

Khương Hoàng chỉ cảm thấy tính cách của Hồ Bách Linh thay đổi rất nhiều, hoàn toàn không giống với năm xưa, đoạn nói tiếp:

“Đại ca đã căn dặn như thế, đệ sẽ thông báo cho tam đệ đừng xung đột với bọn chúng để tránh tạo thành thế ngồi trên lưng cọp”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Người này ra tay độc ác, để ột mình Tiền hiền đệ canh giữ ở ngoài, ngược lại khiến cho ta lo lắng, chi bằng cứ gọi hấn vào trong thạch thất ...”.

Bỗng nghe có tiếng quát giận dữ từ bên ngoài truyền vào. Suất Vân Long Khương Hoàng biến sắc nói:

“Tiếng quát đó có lẽ là của Tiền tam đệ ...” nói đến đây, đột nhiên ngừng lại để nghe Hồ Bách Linh sai khiến.

Hà Tông Huy, Lý Kiệt, Lưu Chấn đồng thời lật cổ tay rút binh khí trên lưng ra. Ngũ long Giang Bắc mười năm nay hình bóng không rời, cho nên tâm ý tương thông, vừa nghe tiếng quát ấy, lập tức biết đó là tín hiệu cầu cứu của Tiền Bính, do đó ai nấy đều lo lắng vô cùng.

Hồ Bách Linh nhướng mày nói:

“Đi! Chúng ta hãy ra xem thử”. Rồi sải bước ra ngoài động.

Chợt nghe giọng nói dịu dàng của Cốc Hàn Hương vang lên:

“Đại ca, huynh định đi đâu thế?”. Hồ Bách Linh chưa kịp trả lời bỗng thấy một bóng người phóng tới như điện chớp.

Suất Vân Long Khương Hoàng lớn tiếng hỏi:

“Có phải là Tiền huynh đệ đó không?”.

nói rồi bước ra chặn lại.

Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phúng Hỏa Long Lưu Chấn đồng thời phóng vọt theo, đi theo sau lưng Khương Hoàng, chỉ còn một mình Hà Tông Huy đứng bên cạnh Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn hiền thê, nói:

“Không có chuyện gì cả, nàng hãy quay về nghỉ ngơi!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Một mình muội làm sau có thể yên tâm nghỉ ngơi ...”.

Bỗng nghe có tiếng binh khí giao nhau, trong khoảnh khắc ấy, Khương Hoàng, Lý Kiệt, Lưu Chấn đã động thủ với kẻ địch.

Thì ra lúc ba người vội tới, Tiền Bính đang gặp nguy hiểm, đã bị kẻ địch truy đuổi theo. Tình thế khẩn cấp vô cùng, không ai mở miệng nói chuyện, Khương Hoàng lách người tránh Tiền Bính tiếp theo phóng ra một chiêu đao “hồng nhận thư dực”, chặn lại hai đường trường kiếm đang đâm tới.

Hai kiếm thủ thiếu niên đang đuổi theo Tiền Bính, chỉ hơi nhìn Khương Hoàng rồi không nói lời nào, đồng thời rút kiếm trở lại, hợp lực tấn công từ hai bên trái phải.

Lý Kiệt, Lưu Chấn đồng thời đuổi tới, Lý Kiệt dùng một cây hổ câu, Lưu Chấn dùng hai cây phán quan bút, nhìn thấy song kiếm của đối phương liên thủ đánh ra, trong lòng giận lắm, cả hai tiến bước tới đánh gấp, phán quan bút, hổ đầu câu đánh về phía trước chặn hai thanh kiếm lại. Nhưng nghe thấy tiếng quần áo bay phần phật, lại một thiếu niên, người mặc y phục màu đen tay cầm thanh trường kiếm, phóng tới như mũi tên, người vẫn chưa đến, thanh trường kiếm trong tay đã điểm ra một chiêu “độc mãng xuất huyết” vào ngực của Khương Hoàng.

Suất Vân Long lật tay đánh ra một chiêu “đơn phụng liêu vân” bạt thanh trường kiếm ra, thừa thế đánh tiếp chiêu “xuân vân tạc triển”, ánh đao chém ngang ra như điện chớp.

Đại hán dùng kiếm đột nhiên ngửa người ra sau, thân vừa chạm đất thì lại thối lùi ra sau bốn năm thước nữa tránh được nhát chém ngang của Khương Hoàng, bắt đầu tấn công trở lại.

Sáu người vừa chạm mặt nhau, không nói lời nào, đã lập tức lao vào giao đấu kịch liệt. Trong chớp lát, ánh bút điểm tuyết, hình câu ngang dọc, ánh đao như tuyết, kiếm khí nổ rộ, cả hai bên đề cổ dành thế tiên cơ.

Phi Thiên Long Hà Tông Huy bước tới phía trước một bước, đỡ lấy Tiền Bính đang loạng choạng bước, nói:

“Đệ đã bị thương?”. Nhậm Vân Long Tiền Bính nói:

“Không sao, khi chúng hợp lực đánh tới một chưởng, đệ vì né tránh chưởng lực của bọn chúng, vai trái đã bị dư lực của chưởng thế đánh trúng, chỉ cần điều tức một chút là có thể hồi phục trở lại”.

Hà Tông Huy thấy sắc mặt của y vẫn bình thường thì yên bụng, ngẩng đầu nhìn lên, thấy cách khoảng hơn một trượng có một người mặt che vải đen, người mặc trường bào, tay cầm quạt xếp theo kiểu nho sinh, ở phía sau hai bên trái phải là Trần Văn và Trần Võ đang cầm kiếm đứng yên, mắt nhìn chăm chú vào những người đang giao đấu, như đang muốn nhảy xổ vào.

Hồ Bách Linh nhìn về phía Trần Văn, Trần Võ.

Khi ánh mắt của huynh đệ họ Trần tiếp xúc với ánh mắt của Hồ Bách Linh, bất giác giật mình, vội vàng quay đầu đi.

Trận đấu ngày càng kịch liệt hơn, thanh trường kiếm trong tay ba thiếu niên mặc y phục màu đen thay đổi dị thường, kiếm thế đánh ra rất độc ác, mỗi nhát kiếm đều đánh vào những chỗ hiểm yếu trên người của đối phương.

Khương Hoàng, Lý Kiệt, Lưu Chấn sau mấy phen giao đấu thì đã cảm thấy chiêu kiếm của đối thủ thật là quái dị, tuy bản thân đã trải qua hàng trăm cuộc chiến nhưng không thể nào nhìn ra được lộ số võ công của đối phương, chỉ cảm thấy kiếm thế của đối phương lúc chính lúc phản, thế đánh thật khó nắm bắt, bọn họ đều xuất thân từ danh môn chánh phái của võ lâm, thường nghe các bậc trưởng bối nói về võ công của các phái trong thiên hạ, nhưng kiếm chiêu của những người này hình như chưa từng nghênh chiến bao giờ.

Mặc dù kiếm chiêu của những thiếu niên áo đen này lợi hại, nhưng Khương Hoàng, Lý Kiệt, Lưu Chấn lại có ưu thế là công lực thâm hậu, kinh nghiệm đối địch phong phú, cho nên có thể duy trì được thế cuộc không thắng không bại.

Hồ Bách Linh đứng chấp tay sau lưng, đưa mắt nhìn bọn Khương Hoàng giao đấu với đối thủ ba bốn chục chiêu, tuy đã lọt xuống thế hạ phong, nhưng không hề mất sức tí nào, không khỏi quay đầu lại cười với Hà Tông Huy:

“Mấy năm nay, công lực của các đệ tiến triển rất nhiều, tuy bị mất ưu thế, nhưng tâm không loạn, thật là hiếm có ...”.

Bỗng nghe Suất Vân Long Khương Hoàng hú dài một tiếng, đột nhiên tấn công mạnh mẽ, đao pháp biến hóa, thi triển thập bát La Hán thần đao, nhưng từng chiêu từng thức như đánh ra không hề có ánh đao cuộn cuộn như sóng bể, cũng chẳng có gì bí hiểm, nhưng thế công của mỗi nhát đao chém ra đều có uy lực mạnh mẽ, trông rất kín đáo.

Hà Tông Huy và Khương Hoàng đều xuất thân từ phái Thiếu Lâm, hai người cũng học nghệ ở một nơi, cho nên hiểu rõ võ công xuống Khương Hoàng, biết được rằng thập bát La Hán thần đao đã được biến hóa từ thập bát La Hán tượng pháp của phái Thiếu Lâm, công lực của Khương Hoàng tuy thâm hậu, nhưng cũng khó mà phát huy hết tất cả uy lực của bộ đao pháp này, bình thường khi giao đấu với kẻ địch, Khương Hoàng cũng thường dùng thập bát La Hán thần đao này, dù là kẻ địch nào, có uy lực đặc biệt như thế nào, chỉ cần đánh ra năm chiêu thì cũng buộc đối phương lọt xuống thế hạ phong, cho nên trong lòng cảm thấy kỳ lạ.

Định thần nhìn lại, chỉ thấy Khương Hoàng mặt mũi trang trọng, ngưng thần vận đao, vẻ mặt ung dung, dù kiếm chiêu của đối phương biến hóa như thế nào, quỹ dị khó đoán như thế nào, nhưng cũng đều bị những chiêu đao hết sức tầm thường của Khương Hoàng hóa giải.

Trận đấu bắt đầu thay đổi, Khương Hoàng từ thủ chuyển sang công, một cặp hồ đầu câu của Lý Kiệt, hai cây phán quan bút của Lưu Chấn sau khoảng vào chục lần va chạm với binh khí của đối phương, đã dần dần hóa giải được những chiêu kiếm quỷ dị của đối phương.

Té ra chiêu kiếm của ba thiếu niên áo đen tuy lợi hại, nhưng vẫn chưa đạt đến mức lưu hỏa thuần thanh, vả lại kinh nghiệm không nhiều, một bộ kiếm pháp mà cứ lập đi lập lại đã bị Lý Kiệt, Lưu Chấn phòng thủ trước, lại thêm kinh nghiệm đối địch và chân lực nội gia, không phong phú thâm hậu bằng bọn ba người Khương Hoàng, cho nên thế mạnh yếu đã dần dần hiện rõ.

Bỗng nghe một tràng cười dài, văn sĩ mặc trường bào, che mặt bằng vải đen, người chỉ hơi lách nhẹ đã tiến vào giữa trận đấu, miệng quát lớn:

“Đồ vô dụng, sao không tránh ra cho ta?” nói chưa xong, người đã đến phía trước Khương Hoàng, tay trái lật lại đã chụp lấy sống đao của Khương Hoàng, tung ra một cước.

Người ấy ra tay nhanh như điện chớp, Khương Hoàng chỉ thấy trước mắt mình có một bóng người, đao đã bị người ta chụp lấy, trong lòng không khỏi kinh hãi, chân phải của đối phương đã đến gần bụng dưới, nếu như không buông tay bỏ đao mà thối lui, chắc chắn sẽ bị thương dưới cước của đối phương.

Trong khoảnh khắc sinh tử ấy, một luồng gió xông tới, bên tai văng lên tiếng cười sang sảng của Hồ Bách Linh:

“Hay cho thủ pháp cầm nã tay không chụp đao”. Người đi theo tiếng mà tới, chàng đưa tay chụp lấy chui đao trong tay Khương Hoàng. Nghe tiếng gió, văn sĩ che mặt ấy đành rút chân phải về, nhưng khi chân phải rút về, y đồng thời đưa chưởng phải ra vỗ mạnh vào ngực của Khương Hoàng.

Hồ Bách Linh tay phải chụp chui đao, tay trái khép lại điểm ra một chiêu “họa long điểm tinh”, phóng vào cổ tay phải của văn sĩ che mặt, chỉ phong như cắt điểm thẳng vào mạch môn.

Những chiêu tấn công ấy đều là những thủ pháp hung hiểm lạ thường, thể công của văn sĩ che mặt lợi hại vô cùng, nhưng Hồ Bách Linh cũng hóa giải thật đúng lúc, chỉ giao thủ với nhau hai chiêu, nhưng cả hai đều đã biết được mình đã gặp phải kình địch.

Văn sĩ che mặt hạ cổ tay xuống thu về chưởng thế, tay trái đột nhiên vận lực thêm, một luồng âm kinh từ trên đao truyền thẳng tới.

Thủ pháp mượn binh khí để truyền chân lực đánh địch của nội gia nếu không phải có nội công tinh thâm thì không thể làm được, Hồ Bách Linh hơi giật mình, vừa tập trung nội lực để phản kích, vừa nghĩ bụng:

“Người này võ công không kém, trong đại hội hăng Sơn lần này, ngoài Nhất Tẩu, Nhị Kỳ, lại thêm được một cường địch, lúc ấy khó tránh được lại phải vướng tay vướng chân, chỉ bằng nhân cơ hội đêm nay thì thu phục y, hoặc buộc y phải rời khỏi nơi đây”. Vừa suy nghĩ, vừa ngấm gia tăng thêm hai thành nội kình.

Khi hai luồng âm kinh tiếp xúc với nhau, Hồ Bách Linh đột nhiên cảm thấy giật mình, nhưng văn sĩ che mặt thì bị lực phản công của Hồ Bách Linh làm ã bộ không vững, toàn thân lắc lư thối lui ra phía sau.

Người này tính tình thật mạnh mẽ, tuy bị chấn động phải lui ra phía sau, nhưng hung tính vẫn không giảm, miệng chỉ lạnh lùng hừ một tiếng, tay phải cầm đao gia tăng thêm nội kình, chui đao được làm bằng sắt tinh luyện đã bị nội kình của y bóp gãy.

Hồ Bách Linh là người có ánh mắt sắc bén, thấy y không sợ chấn thương vì nội lực phản kích, văn cố vận công để bẻ gãy thanh đao, thì biết rằng y làm thế là để che tai mắt người khác.

Quả nhiên, những người đứng bên ngoài đều bị lừa bởi thủ đoạn của y, chỉ nghĩ rằng y bị đao gãy mà phải thối lui.

Hồ Bách Linh cũng không thêm vạch trần, chỉ mỉm cười rồi ném thanh đao gãy trong tay, nói:

“Công lực của huynh đài quả thật thâm hậu, tại hạ tập phần bội phục”.

Văn sĩ che mặt chỉ cười lạnh lùng một tiếng, nói:

“Nói hay lắm, nói hay lắm, tôn giá chắc là lãnh diện ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lãnh diện Diêm La chỉ là cái tên do người dân giang hồ gọi mà thôi, tại hạ chính là Hồ Bách Linh, huynh đài chắc là ...”.

Văn sĩ che mặt cười to rồi đưa tay tháo dây vải màu trắng đang cột ở eo lưng, cổ tay lắc một cái, mảnh khăn rơi xuống, lộ ra một thanh nhuyễn đao sáng loáng dài khoảng ba thước sáu phân, thuận tay phát một cái, vẽ thành một vòng tròn màu bạc, nói:

“huynh đệ từ ngày bước chân ra giang hồ, chưa bao giờ dùng binh khí để giao đấu với kẻ khác, hôm nay may mắn nào dám bỏ qua, tại hạ xin thất lễ”.

Hồ Bách Linh thấy dáng vẻ kiêu ngạo của đối phương, trong lòng nghĩ rằng nếu không hạ được y, đêm nay sự việc sẽ khó xong, rồi cười rằng:

“Được huynh đài coi trọng, Hồ Bách Linh này quả thực may mắn, tại hạ chỉ dùng đôi tay để phụng bồi thanh nhuyễn đao của đại giá!”.

Văn sĩ che mặt từ ngày bước chân ra vùng Giang Bắc, bao giờ cũng là vô địch, nay nghe lời nói mỉa mai châm chọc của Hồ Bách Linh thì giận lắm, cười lạnh lùng, quát rằng:

“Khẩu khí thật lớn”. Rồi vung cổ tay vẽ thành một luồng đao phong, phóng thẳng tới phía trước.

Người ấy vừa ra tay, đã thấy quái dị khó đoán, thanh nhuyễn đao trong tay không đánh thẳng về phía kẻ địch mà lại vẽ thành một luồng đao quang bao quanh thân tiến tới phía trước.

Hồ Bách Linh tuy là một thân tuyệt thế võ công, hiểu biết rộng rãi, nhưng cũng chưa bao giờ thấy lối đánh như thế này, chỉ trong chớp lát đã lùi ra ba bước.

Chỉ nghe một tiếng rít dài nhức tai, thanh nhuyễn đao trong tay của văn sĩ che mặt biến thành từng đóa đao hoa tuôn về phía những yếu huyệt của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh quát lớn một tiếng:

“Hay cho chiêu ”Thiết thụ ngân hoa.“ Tay phải đánh ra một chưởng “tinh độ thiên hà”, ngưng tụ một luồng kinh lực nội gia mãnh liệt rồi phát ra, tiếng gió rít lên, luồng chân lực ấy tuôn về phía từng đóa đao hoa của đối phương.

Lối đánh chuyển chân lực của nội gia thành một đường thẳng, nếu nội công không đạt đến lư hỏa thuần thanh, tiến vào cảnh giới nếu muốn là có thể dùng được, quyết không thể làm được điều ấy, chỉ mới phát ra một chưởng đã khiến cho văn sĩ che mặt kinh hãi, y hít chk ở đan điền, hạ cổ tay thu về thanh nhuyễn đao, vội vàng lùi ra phía sau đến năm bước.

Hồ Bách Linh vừa tung đòn đã dành được chủ động, lách người tấn công lên tiếp, tay trái tung ra một chiêu “ám phong phát liệu” trong cầm nã thủ pháp trong lúc cổ tay xoay tròn thì đã phóng tới chụp lấy mạch môn cổ tay phải đang cầm đao của văn sĩ áo đen.

Chiêu ấy quả nhiên là thủ pháp của danh gia, chỉ thấy những người đứng bên cạnh đều ngậm tở lòng kính phục.

Văn sĩ áo đen tuy trong lòng kinh hãi, nhưng không hề hốt hoảng, cổ tay phải ngậm gia tăng thêm nội công, thanh nhuyễn đao đột nhiên đánh vòng ngược trở lại, chém vào cẳng tay của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh thăm kinh hãi, nghĩ bụng:

”Kẻ này võ nghệ quả nhiên bất phàm, chả trách nào vừa mới xuất đao thì đã chinh phục được quần hùng Giang Bắc, xưng bá lực lâm. Nghĩ đến đây, tay trái hạ xuống, tránh được nhát chém của đối phương, sau đó lách người qua tung ra một đòn chỏ ngang.

Văn sĩ che mặt sau khi dùng đao để giải nguy thì lách người qua, tay trái phát cây quạt xếp ra, đánh xéo ra một chiêu “tiền hạt lượng dực” để bảo vệ cho thân mình.

Chiêu này ngoài dự đoán của Hồ Bách Linh, nếu không kịp thời thu chiêu, sẽ bị cây quạt xếp của đối phương rạch bị thương, lúc đó chàng vội hít khí ở đan điền, phóng người ra sau ba bước.

Phải biết rằng nếu cao thủ giao đấu với nhau, chiếm tiên cơ là điều quan trọng nhất, mà Hồ Bách Linh thì đã bị ép lùi ra sau, lúc này văn sĩ che mặt thừa cơ tấn công tới, tay phải sử dụng đao, tay trái sử dụng quạt, liên tục tung ra đòn, trong khoảnh khắc, ánh đao như tuyết, bóng quạt tung hoành, liên tục đánh ra mười bốn mười lăm chiêu, mà chiêu nào cũng đều như muốn lấy mạng người ta.

Hồ Bách Linh thất cơ rơi vào bị động, bị văn sĩ che mặt ắt tấn công liên tục, không thể nào trở tay được. Nhưng chàng rất cuộc vẫn là người có kinh nghiệm, tuy thất thế, nhưng trong lòng không loạn, hai tay chàng tiếp tục tung ra đòn, mỗi chiêu đều là thủ pháp điểm huyết, khi tay cầm quạt của văn sĩ che mặt tung ra đòn, thì Hồ Bách Linh dùng chỉ điểm vào những huyết vị trên tay của y, buộc y phải thu chiêu lại. Lối đánh khéo léo đó không những là rất chính xác mà còn nhanh nhạy vô cùng, trong khoảnh khắc đối phương tung ra chiêu, điểm vào những mạch huyết của đối phương, buộc cho kẻ địch phải tự động thu chiêu về, song những thủ pháp như thế này cũng rất khó luyện thành, nếu không có nội công thâm hậu, không thể dùng bừa được, moat khi thất thế thì sẽ bị thương trong tay của đối thủ.

Nhưng những thủ pháp điểm huyết chặn vào mạch như thế này nếu không phải là người có võ công thượng thừa thì không dễ nhìn ra, những người đứng bên ngoài đều thấy văn sĩ che mặt ra chiêu khá lợi hại, đều tưởng rằng y nắm chắc phần thắng trong tay, thực ra sau khi hai người đánh xong mười mấy chiêu, văn sĩ che mặt ấy đã bị thủ pháp điểm huyết chặn mạch của Hồ Bách Linh tấn công đến nỗi lung túng tay chân, trong lòng đầy kinh hãi.

Hồ Bách Linh không có lòng khác, cho nên không ra tay đánh bị thương đối phương, chàng tưởng đối phương đã biết mình nương tay, nào ngờ văn sĩ áo đen cứ làm ngơ, trong lòng không khỏi giận dữ, đang định đánh mạnh tay để cầu thắng, đột nhiên nghe giọng nói nhẹ nhàng vang lên ở sau lưng:

Đại ca lại phải dùng binh khí nữa ư?” Hồ Bách Linh giật mình, đánh gấp ra hai chiêu, đẩy văn sĩ che mặt lùi hai bước, chưa kịp lên tiếng thì văn sĩ che mặt ắt đột nhiên thu thanh nhuyển đao lại, nói:

“Huynh đài võ công cao cường, tại hạ hổ thẹn không bằng”. Rồi quay đầu lại bảo Trần Văn, Trần Võ và bốn thiếu niên cầm kiếm:

“Chúng ta đi thôi!” rồi tung mình vọt đi, người đã ra ngoài hai trượng, lẩn vào trong màn đêm.

Trần Văn, Trần Võ và bốn thiếu niên cầm kiếm đuổi gấp theo sau văn sĩ che mặt.

Giang Bắc ngũ long thấy kẻ địch đã lui, định rút kiếm đuổi theo, đột nhiên nghe Hồ Bách Linh hạ giọng kêu:

“Không cần đuổi theo bọn chúng”.

Suất Vân Long Khương Hoằng quay đầu lại nhìn, thấy có vẻ như đang thở dốc, nhưng chàng hình như sợ người ta nghe thấy, trong lòng không khỏi kinh hãi, sững người ra, kêu:

“Đại ca”.

Hồ Bách Linh hơi mỉm cười, nói:

“Các đệ cũng nên nghỉ ngơi một chút”. Nói rồi quay người nhìn Cốc Hàn Hương hạ giọng:

“Đứa trẻ thế nào rồi?” chàng e Cốc Hàn Hương thấy bộ dạng đang thở dốc của mình, cố ý nhắc lại chuyện mà nàng quan tâm nhất, như thế để làm phân tán sự chú ý của nàng.

Quả nhiên, nàng nhẹ kêu lên một tiếng ối chao rồi quay người chạy vào trong thạch động.

Hồ Bách Linh bước gấp theo sau với nàng, ngồi xếp bằng để điều tức.

Cốc Hàn Hương bế đứa trẻ ra, chậm bước về phía Hồ Bách Linh, nàng vốn định nói mấy câu an ủi, nhưng thấy Hồ Bách Linh nhắm mắt mà ngồi, chỉ đành ngồi xuống bên cạnh.

Mọi người ở trong sơn cốc bốn ngày, trong những ngày này, Hồ Bách Linh rất ít lên tiếng, ngày đêm ngồi vận khí điều tức, chàng muốn rằng trước khi diễn ra đại hội anh hùng lục lâm, sẽ khôi phục lại nguyên khí bị tổn thương khi bị thương cho đứa trẻ. Từ ngày Cốc Hàn Hương quen biết với Hồ Bách Linh, chưa bao giờ thấy chàng chăm chỉ luyện tập võ công như lúc này, dù cho sau khi luyện công, lúc nghỉ ngơi, cũng ít thấy chàng nở nụ cười, nhưng nàng cũng biết rằng trượng phu của mình lo lắng khó đoạt được chức minh chủ lục lâm, cho nên không vui vẻ như thường ngày, chỉ dụi dụi ngồi bên cạnh, dùng lời nhẹ nhàng an ủi, nàng đâu biết rằng Hồ Bách Linh đang ngưng thần chuyên tâm loại bỏ những tạp niệm trong lòng, muốn tạo ra kỳ tích, định trong mấy ngày ngắn ngủi này, khôi phục lại nguyên khí đã bị thương, nếu như lúc bình thường, ít nhất cũng phải ba tháng mới có thể làm được.

Hôm nay đã là ngày tị vũ, Hồ Bách Linh không hề tạo ra kỳ tích, chân khí đã bị hao tổn vẫn chưa hồi phục.

Nhưng vì chàng không muốn hiện thê của mình lo lắng, cho nên đành gắng giong tinh thần, cười rằng:

“Hôm nay là ngày mở màn đại hội anh hùng lục lâm, Linh Nam Nhị Kỳ và La Phù Nhất Tẩu sớm đã nổi danh vùng Giang Nam, lần này phát thiệp mời đại hội anh hùng, mời đồng đạo lục lâm trong khắp thiên hạ tham gia, đã tâm chắc không nhỏ ...”.

Chàng hơi ngừng rồi lại nói tiếp:

“Nếu lần này huynh tị vũ thất thủ, muội phải mau chóng đưa đứa trẻ rời khỏi đây, những nhân vật tham gia danh chức minh chủ lần này đại đa số là có thân phận trong giới lục lâm, nếu nàng không chọc giận bọn họ, chắc bọn họ cũng không hãm hại nàng”.

Cốc Hàn Hương vội vàng nói:

“Đại ca, sao huynh lại nói những lời như thế? Ôài! Đã bốn năm nay huynh không biết lòng dạ của muội sao? Nếu quả thực có chuyện không may muội làm sao có thể tiếp tục sống một mình?”.

Nàng cuối đầu nhìn đứa trẻ rồi ngo sang Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

“Mấy hôm nay thương thế của đứa trẻ này đã chuyển biến tốt, nếu như ta và đại ca có chuyện bất hạnh xảy ra, các người hãy mang nó rời khỏi đây, tìm một gia đình thiện lương, nhờ người ta nuôi dưỡng nó”.

Giang Bắc ngừ long đều nhất tề đồng thanh nói:

“Đại ca có võ công tuyệt thế, là bậc anh hùng trên đời, La Phù Nhất tẩu, Linh Nam Nhị Kỳ, há có phải là địch thủ? đừng nói chi những kẻ khác, mong tẩu phu nhân hãy yên tâm”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, bước ra khỏi thạch động, vì công lực chưa hồi phục, chàng biết mình khó có thể chịu đựng lâu, cho nên lòng tuyệt đối với việc tranh dành chức minh chủ lục lâm đã giảm xuống nhiều.

Khương Hoàng là người suy nghĩ chu đáo, mấy ngày hôm nay đã ngầm theo dõi mọi cử động của Hồ Bách Linh, thấy chàng lúc này mặt mũi buồn rầu, hào khí lúc trước đã không còn nữa, trong lòng cũng thầm lo lắng, nhúu mày, bước gấp theo sau Hồ Bách Linh, y vốn định nói mấy lời khích lệ để khơi dậy hào khí của Hồ Bách Linh, nhưng nhất thời không biết nói lời gì mới phải.

Mặt trời đã bò qua khỏi đỉnh núi, chiếu ánh nắng xuống từng cành cây ngọn cỏ trong sơn cốc, những giọt sương mai lấp lánh dưới ánh nắng, Hồ Bách Linh bước đi trước, dắt theo Cốc Hàn Hương và Giang Bắc ngừ long dò từng bước trên con đường núi gập ghềnh.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh kể trước nay có hào khí như cầu vồng, giờ này mặt mũi nặng nề, trong lòng như có tảng chì nặng ngàn cân, bước đi trầm trọng lạ thường.

Tâm trạng nặng nề của chàng như ảnh hưởng đến tất cả mọi người, cho nên ai nấy đều lặng lẽ bước đi.

Lên một đỉnh núi, Hồ Bách Linh đột nhiên dừng lại, chỉ về phía ngọn núi cao trước mặt, nói:

“Ngọn núi có mây mờ bao quanh ở phía trước chính là Hàn Bích Nhai - nơi diễn ra đại hội lục lâm, không biết có bao nhiêu hào khách anh hùng lại mất mạng”.

Nói đến đó, ngừng mặt lên nhìn mây trời, dáng vẻ buồn bã vô hạn.

Khương Hoàng thấy thần sắc buồn bã của Hồ Bách Linh, lòng nảy ra một ý, thầm nghĩ rằng:

”Mình phải khơi dậy tấm lòng đại nghĩa của đại ca, mới có thể giúp cho y khôi phục lại ý muốn tranh hùng, vì thế hỏi rằng:

“Đêm qua khi giao đấu với kẻ che mặt, tiểu đệ đã đánh ra thập bát La Hán thần đao, tuy bị thất thế nhưng dành lại được chủ động, đối với việc này, trong lòng vẫn mãi không quên”. (

Hồ Bách Linh nói:

“Bộ thập bát La Hán thần đao chính là đao pháp chính tông được chế ra từ thập bát La Hán tượng pháp của phái Thiếu Lâm, uy lực rất lớn, bộ kiếm pháp quỹ dị bình thường làm sao có thể kháng cự nổi, có điều gì là kỳ lạ đâu?”.

Khương Hoàng cười:

“Đại ca nói không sai, song bình thường khi tiểu đệ dùng thập bát La Hán thần đao để giao đấu với kẻ khác, đều không có uy lực lớn mạnh như đêm qua, đao nào cũng như có thần giúp, không biết là vì nguyên nhân gì?”.

Hồ Bách Linh không những có võ công tuyệt thế mà tài trí còn hơn người, chỉ hơi trầm ngâm một lát rồi đáp rằng:

“thập bát La Hán thần đao” vốn là một loại võ học chính tông, nếu như người sử dụng không thể có lòng ngay dạ thẳng, quang minh lỗi lạc thì rất khó phát huy uy lực ghê gớm của đao pháp này, nghĩ lại những chuyện trước kia bọn chúng ta làm, không có chuyện nào là không có đầu rơi máu chảy, cho nên khi thi triển thập bát La Hán thần đao, huynh đệ không thể nào phát huy được uy lực của đao pháp, đêm qua, đột nhiên

thần dũng đại tăng, bản thân huynh đệ có lẽ không biết nguyên nhân, nhưng ta đứng một bên nhìn, thì lại thấy rất rõ ràng, mỗi chiêu mỗi thức huynh đệ đánh ra đều có uy lực, chiêu kiếm của đối phương tuy mạnh mẽ hiểm hóc, nhưng ngược lại bị đao pháp của huynh đệ kìm chế, ta cũng có lời chúc mừng cho huynh đệ”.

Suất Vân Long Khương Hoàng mỉm cười, nói:

“Đại ca là người nhân đức, tuy chỉ nói mấy lời khuyên nhủ ngắn ngủi, nhưng đã khiến cho tiểu đệ đột nhiên hiểu được những chuyện sai trái trước đây, một lòng hướng thiện, mong rằng trong những ngày còn sống trên đời, làm vài chuyện có ích cho nhân gian, diệt gian trừ bạo, dù cho thịt nát xương tan, có chết cũng yên lòng, võ công của đại ca thâm sâu, tài trí hơn người, so sánh với bọn chúng tôi chẳng khác nào đêm thái sơn sánh với tảng đá, đại ca chính là trụ cột của võ lâm. Cần gì phải rầu rĩ như thế ...”.

Hồ Bách Linh cười ha hả nói:

”Huynh đệ nói không sai, mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, chỉ cần có tấm lòng quang minh chính đại, chết cũng không tiếc. Nhất thời hào khí tăng lên, cất bước về phía trước, trong khoảnh khắc, đã đến Hàn Bích Nhai.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn Cốc Hàn Hương, hạ giọng dặn dò:

“Hương muội yên tâm” rồi đột nhiên vung hai tay, người phóng lên cao hơn hai trượng, hạ xuống một tảng đá, đưa mắt nhìn tứ phía, quả nhiên phát hiện một lối nhỏ dẫn lên núi, đang định nhảy xuống, thấy Giang Bắc ngũ long đã tự lấy ra dây dây thừng leo núi, giúp Cốc Hàn Hương leo lên.

Hồ Bách Linh thấy bọn họ đã chuẩn bị đầy đủ, bắt giắc mỉm cười, nói:

“Mười mấy trượng phía bên trái có một con đường nhỏ dẫn lên đỉnh núi, tiếng xầu của Nhất Tẩu và Nhị Kỳ vang dậy khắp nơi, chỉ e có mai phục giữa đường, các người tốt nhất nên giữa khoảng cách với ta khoảng ba bốn trượng để lỡ có mai phục thì ứng biến không kịp”.

Nói xong thì phóng sang bên trái.

Khinh công của chàng đã đạt đến cảnh giới đạp lục bình vượt qua sông, đi lên tuyết không để lại dấu, chỉ cần có chỗ đặt chân thì có thể bay nhảy như thường.

Nhưng Giang Bắc ngũ long và Cốc Hàn Hương thì không thể nào bì với chàng được, bọn họ phải lê từng bước đi lên.

Hồ Bách Linh đi trước mở đường, phóng lên ngọn núi ở phía trước, trên dọc đường không hề có mai phục, khi đến đỉnh núi thì đã đến giờ mùi.

Đưa mắt nhìn ra thì thấy trên bãi cỏ rộng lớn, thì thấy hơn hai chục bàn đã ngồi đầy khách, mỗi bàn từ tám đến mười người, nhưng ghế ngồi đều được làm bằng gỗ đàn, trên đỉnh núi cao trọc trời như thế này, tay không leo lên đã khó, không biết Nhất Tẩu, Nhị Kỳ, những kẻ chủ trì việc này đã dùng phương pháp nào để đưa những vật này lên đây.

2. Chương 2

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 2 - Đại hội anh hùng tranh danh minh chủ

Nguồn: Nhanmonquan

Ở một góc, khói tỏa lên nghi ngút, hơn mười mấy đầu bếp đang bận roan nấu nướng.

Bãi cỏ này rộng khoảng bốn năm mẫu, rõ ràng đã được người ta dọn dẹp tu sửa cho nên trông rất bằng phẳng.

Khương Hoảng đưa mắt nhìn quanh, hạ giọng nói với Hồ Bách Linh:

“Đại ca, năm bàn ở giữa là chỗ ngồi của những người tham gia tranh đoạt chức lục lâm minh chủ, còn xung quanh là chỗ ngồi của người đi theo ...” rồi đưa mắt nhìn quanh, tìm không ra chỗ ẩn thân, không khỏi thảm ngạc nhiên, nói:

“Bọn tùy tùng đã tới, tại sao không thấy những nhân vật chính?”.

Y vốn là người đi lại trên giang hồ đã lâu, trầm ngâm một lúc, đã có chủ ý nói:

“Những nhân vật chính chắc là đang nghỉ ngơi gần đây, bọn họ không sai người đón tiếp đại ca, đại ca cũng không cần tìm bọn họ, dù sao đi nữa năm bàn ở giữa mười phần là dành cho bá chủ các nơi, chỉ bằng đại ca và tẩu phu nhân cứ vào chọn một nơi tốt nhất ngồi xuống”.

Hồ Bách Linh gật đầu cười:

“Cách này cũng hay lắm”. Rồi quay mặt nhìn qua, chỉ thấy hàng trăm ánh mắt đều hướng về phía hiền thê của mình.

Cốc Hàn Hương là người xinh đẹp muôn phần, dẫu là kẻ vụng lòng đến mức nào nhìn thấy nét đẹp của nàng cũng không khỏi giật mình, Hồ Bách Linh thường gặp những chuyện như thế này cho nên cũng không thêm để ý, nhưng Giang Bắc ngưu long thì không khỏi tức giận, trong số năm người, Đa Trảo Long Lý Kiệt là người nóng nảy nhất, buông lời mắng rằng:

“Bọn hạ lưu không biết việc đời kia, móc đôi mắt chó của chúng bay, xem chúng bay có còn nhìn nữa không ...”.

Chỉ mấy câu nhưng y mắng tất cả những người ngồi đấy, những kẻ ngồi tương đối gần nghe rõ từng chữ, lập tức có bốn- năm người đứng dậy, nói:

“Người mắng ai?”.

Hồ Bách Linh nhíu mày, trầm nghĩ:

”Ở đây có đến gần hai trăm người, nếu như có xảy ra đánh nhau, chắc chắn là một trận hỗn chiến, đang định bước ra để áp chế những kẻ kia, đột nhiên Cốc Hàn Hương bế đứa trẻ bước tới phía trước, chặn Lý Kiệt lại, bảo:

“Các đệ định làm gì?”.

Nàng tuy có ý trách mắng, nhưng lời nói thanh tao nhẹ nhàng, vẻ mặt như hoa, những kẻ đang đứng lên thì đều ngồi xuống, sưng ra mỉm cười, nhưng không đáp được câu gì.

Suất Vân Long Khương Hoảng hạ giọng nói:

“Lão tứ đừng nên đa sự”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt cố nén cái giận trong lòng, chỉ hừ một tiếng bước về phía trước.

Bọn họ đến chiếc bàn ở giữa, Khương Hoảng chọn chỗ ngồi rồi kéo ghế, mỉm cười:

“Xin mời đại ca đại tẩu ngồi xuống, đệ và các vị huynh đệ sẽ ngồi ở bên kia”. Hồ Bách Linh thấy chỗ ngồi do Khương Hoảng chọn là chỗ tốt nhất, hơi mỉm cười, hạ giọng nói:

“Nếu chỗ này không phải là chỗ của Nhị Kỳ thì nhất định là của La Phù Nhất Tẩu, ta ngồi xuống ở đây chỉ e khiến bangười bọn họ chết vì tức”.

Khương Hoảng nói:

“La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ liên kết với nhau triệu tập anh hùng trong thiên hạ, chọn ra minh chủ, bề ngoài cũng phải giả vờ rộng rãi, trong lòng tuy không vui, nhưng cũng không thể nói ra những lời khó nghe”.

Hồ Bách Linh quay sang hiền thê, nói:

“Chúng ta cứ ngồi xuống ở đây!”.

Cốc Hàn Hương tươi cười, ngồi xuống bên cạnh trượng phu, nụ cười ấy như hoa tươi nở rộ, khiến cho quần hào bốn bên đều chộn roan.

Suất Vân Long Khương Hoàng thấy hai người ngồi xuống xong quay đầu lại hạ giọng nói với bọn Nhập Vân Long Tiền Bính:

“Đi! Chúng ta đến chỗ trống ở bên trái ngồi”.

Năm người vừa quay người đi, đột nhiên có tiếng hú dài truyền lên đỉnh núi, trong chớp mắt đã thấy một người che mặt, mặc y phục màu đen, tay cầm quạt vượt qua quần hào, phóng đến chỗ ngồi ở giữa, đó chính là quái nhân che mặt mà bốn ngày trước đã giao đấu với Hồ Bách Linh trong sơn cốc, vị minh chủ mới của lục lâm Giang Bắc.

Trong lúc trời đất sáng sủa mà kẻ này vẫn không gỡ vải che mặt xuống, nhưng vì thân pháp của y cực nhanh, thế đến như điện chớp, mọi người không nhìn thấy được rằng y đang che mặt.

Hồ Bách Linh hơi nhíu mày, nhìn vào mặt y, thì thấy mặt y đang nhìn về phía hiền thê của mình, trong lòng không khỏi hơi nổi giận.

Vì miếng vải đen che mặt dày, Hồ Bách Linh chỉ có thể từ thần thái và góc đứng của y mà suy đoán được rằng y đang nhìn chằm chằm về phía Cốc Hàn Hương. Đột nhiên giật mình nghĩ thầm, kẻ này che mặt dày như thế, ta không cách nào nhìn thấy được sắc mặt và ánh mắt của y, không biết y làm sao có thể nhìn được người khác, vả lại khi ra tay giao đấu, cũng có thể xuất chiêu tự nhiên, lẽ nào y có thể nhìn xuyên qua lớp vải?

Lòng thì hoài nghi, Hồ Bách Linh thầm để ý, quả nhiên đã phát hiện ra sơ hở.

Té ra trên tấm màn che mặt màu đen mà dày ấy, có đến hai miếng thủy tinh to như móng tay cái, bên ngoài lại có một lớp vải che lại, mà màu sắc của hai miếng thủy tinh ấy cũng là màu đen, trùng với màu của mảnh vải che mặt, nếu không để ý nhìn thì khó nhận ra.

Đột nhiên có tiếng thở dốc, bốn thiếu niên cầm kiếm và hai đại hán mặc y phục ngắn đang chạy học tốc về phía quái nhân ấy.

Từ sau khi lên núi, ánh mắt của quái nhân che mặt đều để ở chỗ Cốc Hàn Hương, hình như y không hề để ý đến cục diện hỗn loạn xung quanh.

Bốn thiếu niên cầm kiếm, người mặc y phục đen tuy chạy học tốc, nhưng thấy quần hào bốn bên đang bước tới thì lập tức rút thanh trường kiếm đeo trên lưng ra, xếp thành một vòng bán nguyệt, ở sau lưng và hai bên cánh của quái nhân che mặt. Trần Văn, Trần Võ đồng thời nhìn Hồ Bách Linh, xuôi tay đứng một bên, không dám cử động.

Hồ Bách Linh nhìn hai người, mỉm cười nói:

“Chúng ta đã nhiều năm không gặp, nhị vị có khỏe không?”.

Trần Văn, Trần Võ đồng thời cúi người đáp:

“Minh chủ đại an ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đời có lúc này lúc khác, chức minh chủ lục lâm năm xưa của huynh đệ đã sớm được người khác thay thế, hai vị không cần phải xưng hô với huynh đệ như thế nữa!”.

Trần Văn Trần Võ đưa mắt nhìn quái nhân che mặt định nói gì nhưng lại thôi.

Suất Vân Long Khương Hoàng lạnh lùng hừ một tiếng, đang định mắng hai kẻ này mấy câu, nhưng lại bị Hồ Bách Linh dùng ánh mắt ngăn lại.

Lúc này, đã có không ít hào khách giang hồ đến sau lưng của quái nhân mặt đen rồi dừng lại, lớn giọng quát:

“Các người có hiểu quy củ trên giang hồ ...” vì có nhiều người nhất tề lên tiếng, cho nên tiếng quát hỏi có khác nhau, thanh âm có the the hoặc ồm ồm, có cao, có thấp, nghe rất chói tai.

Quái nhân che mặt đột nhiên quay người lại, phe phẩy cây quạt xếp trong tay, lạnh lùng quát:

“Có kẻ nào lắm chuyện, xin mời hãy bước về phía trước ba bước”.

Chỉ nghe mấy tiếng hừ lạnh lùng, ba đại hán đồng thời cất bước ra phía trước.

Quái nhân che mặt ấy đột nhiên phát cổ tay trái, ba luồng ánh sáng lóe lên, ba đại hán vừa mới bước ra đềi đồng thời kêu lên một tiếng, ngã xuống đất, ngay ngắn như vẽ, không hề sai một phân.

Người ấy vừa giở tay lên thì đã đánh ngã bangười khiến mọi người đều chấn động, có mấy kẻ định bước ra theo sau thì lập tức dừng lại. Quái nhân che mặt cười lạnh lùng, nói:

“Kẻ nào còn chưa sợ chết thì hãy bước về phía trước babước”.

Quần hào đưa mắt nhìn nhau, ai nấy đều không dám liều mạng.

Hồ Bách Linh mỉm cười, hạ giọng nói với Cốc Hàn Hương:

“Chúng ta hãy mau ngồi xuống!” rồi bước ngang qua ngồi xuống ở giữa.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, quần hào bốn bên đều kinh hãi vì quái nhân che mặt đã ra tay dùng độc châm đánh bị thương bakẽ kia, mọi sự chú ý đều tập trung về phía y, nàng chỉ hơi mỉm cười, ngồi xuống sát bên cạnh Hồ Bách Linh.

Suất Vân Long Khương Hoàng đưa mắt nhìn quanh, hạ giọng nói với Hồ Bách Linh:

“Quái nhân che mặt ra tay cực kỳ độc ác, chốc nữa đây không biết sẽ có bao nhiêu người bị thương, chuyện này chỉ e khó dừng lại, nói không chừng sẽ tạo thành ...”.

Hồ Bách Linh lắc đầu cười:

“Các người hãy yên tâm! Dù cho người ở phe nào bị thương cũng sẽ không dẫn đến trận phong ba, ai cũng không muốn gánh vác trách nhiệm phá hoại đại hội lực lâm”.

Quả nhiên, đám đông đang dần bước tới, thấy đồng bạn đã bị thương bangười, vả lại bên mình cũng chỉ bốn- mười lăm người, dù cho ra tay cùng lúc, cũng không nắm chắc phần thắng, nên lặng lẽ rút lui.

Quái nhân che mặt thấy đám quần hào rút lui, lạnh lùng cười rồi phát tay nói với bốn thiếu niên cầm kiếm và Trần Văn Trần Võ:

”Các người hãy lui xuống! Rồi quay người ngồi đối diện với Hồ Bách Linh.

Trên khoảnh đất rộng lớn này, tập trung những nhân vật lực lâm của các tỉnh các nơi, giữa bọn họ, trong lòng đã có ý đối địch với nhau, không ai muốn giúp đỡ người khác, cho nên quái nhân che mặt tuy đã ra tay đánh bị thương bangười, nhưng ngoài mười mấy đại hán đang ngồi ở hai bàn phía đông chạy đến, đa số đều rũ tay áo đứng nhìn, những kẻ tò mò thấy tình thế không hay, lập tức tản ra, lúc quái nhân che mặt xoay người ngồi xuống mới có bangười chạy đến, đưa đồng bạn của mình ra ngoài.

Sau khi quái nhân che mặt ngồi xuống, ánh mắt vẫn nhìn về phía Cốc Hàn Hương, lúc ấy Giang Bắc ngũ long đã lui xuống ở hai bên, Hồ Bách Linh vì biết hiền thê của mình có sắc đẹp hơn người, hễ là những người thấy nàng, bất luận là nam nữ, đều khó tránh được đưa mắt nhìn, bình thường đã thấy quen chuyện này, lòng ghen tuông đã giảm nhiều, đang định lên tiếng, ngấm khuyên y mấy câu, để cho y bỏ cái ngạo khí khinh người, quái nhân che mặt ấy đã lên tiếng trước, nói:

“Huynh đệ từ lúc mới ra giang hồ, đã nghe được đại danh của Hồ huynh, tiếc không có cơ hội sớm ngày quen biết, đêm trước may mắn được gặp, quả nhiên danh bất hư truyền”.

Hồ Bách Linh hơi ngạc nhiên, nghĩ thầm, y làm sao biết được họ tên của mình?

Đột nhiên nghĩ đến Trần Văn Trần Võ, hai kẻ này đã đi theo mình lâu năm, cho nên hiểu rõ cách làm việc, tính tình của mình như lòng bàn tay, vì thế chẳng trách nào y đã biết. lúc ấy chàng chỉ hơi mỉm cười, nói:

“Đã quá lời, lục lâm vùng Giang Bắc nếu không có đại giá đứng ra lãnh đạo, chỉ e đã sớm thành thế cuộc quần hào chia cách, chém giết lẫn nhau ...”.

Quái nhân che mặt cười to, nói:

“Cơ nghiệp mà Hồ huynh đã cực khổ tạo ra, huynh đệ ngồi không mà hưởng, nói ra cũng rất hổ thẹn”.

Hồ Bách Linh thầm nghĩ, lúc mới gặp, kẻ này kiêu ngạo lạnh lùng biết đường nào, không biết giờ đây sao bỗng trở nên khiêm tốn đến thế”. Vừa nghĩ vừa nhìn qua, chỉ thấy lớp vải dày, không thể đoán được vẻ mặt của y.

Quái nhân che mặt hình như đã đoán được điều mà Hồ Bách Linh đã hoài nghi trong lòng, lập tức hạ giọng nói:

“Huynh đệ atừ ngỡ bước ra giang hồ, chưa từng gặp một người có võ công cao cường như Hồ huynh, cho nên huynh đệ đã sớm có lòng ngưỡng mộ đối với Hồ huynh ...” y hơi ngừng một chút, rồi lại hạ giọng thấp hơn nữa, nói:

“Lần này La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ mời đồng đạo lục lâm trong thiên hạ tụ hội tại Bắc Nhạc, bề ngoài võ công để dành chức minh chủ, thực ra, trong lòng đã có mưu đồ, sớm đã sắp xếp trước, muốn ra tay giết hết những kẻ không chấp nhận bangười bọn họ nắm chức minh chủ”.

Hồ Bách Linh hơi trầm ngâm, nghĩ bụng, kẻ này bất luận là ngày đêm đều che mặt, không muốn kẻ khác nhìn thấy mặt thật của mình, nếu chẳng phải có khuyết điểm rất lớn, chắc chắn là có bí mật không thể cho người khác biết được, cần phải đề phòng y.

rồi giả vờ bình tĩnh, mỉm cười, nói:

“Không biết huynh đài nghe được tin này ở đâu?”.

Quái nhân che mặt nói:

“Không dấu Hồ huynh, mấy ngày hôm nay huynh đệ đã dò la ở sào huyệt của La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ, tuy không dám nói là nắm được hoàn toàn, nhưng cũng biết được đại khái ...” y nói đến đây, đột nhiên thở dài, nói:

“Huynh đệ từ ngày rời khỏi sư môn, chưa bao giờ gặp qua địch thủ, nhưng sau trận chiến với Hồ huynh ở u cốc đêm trước, chợt hiểu ra đạo võ công rất sâu xa, những điều huynh đệ học được lại rất có hạn”.

Hồ Bách Linh nói:

“Khách sáo, khách sáo ...”.

Quái nhân che mặt nói: xem tại

“Theo huynh đệ quan sát, lực lượng lớn nhất giờ này vẫn là La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ, Tam Hùng, Tứ Quái tuy không thể coi thường, nhưng muốn ngó đến chức minh chủ thì có nghĩa không biết tự lượng sức ...”.

Hồ Bách Linh nghe y bàn luận thao thao bất tuyệt, hiểu biết nhiều bất giác thầm khen rằng, kẻ này không chỉ có võ công trác tuyệt, mà còn hiểu biết hơn người, quả thực là hạng nhân tài hiếm có. Trong lòng thâm có cảm giác ngưỡng mộ.

Chỉ nghe quái nhân che mặt tiếp tục nói:

“Tình thế trước mắt, Nhất Tẩu Nhị Kỳ là những kẻ mạnh nhất, cầm chắc phần thắng trong tay, nhưng nếu Hồ huynh có thể liên thủ với huynh đệ, chắc chắn có thể xoay chuyển được đại cuộc, chức minh chủ thuộc về ai cũng chưa biết được!”.

Hồ Bách Linh trầm nghĩ, lời này thì lại có mấy phần có thể tin được. Nhưng chàng là người già dặn, trong lòng tuy cảm thấy đối phương nói không sai, nhưng lại không mở miệng chấp nhận, chỉ mỉm cười chứ không nói.

Quái nhân che mặt đợi trong chốc lát, vẫn không thấy Hồ Bách Linh trả lời, tiếp tục nói:

“Trong đời của tại hạ, chưa từng phục qua kẻ nào, nhưng từ sau khi giao thủ với Hồ huynh, trong lòng đã sinh ra cảm giác ngưỡng mộ, nếu như Hồ huynh có thể chịu kết giao, huynh đệ quyết không có lòng dành chức minh chủ, nguyện đi theo phò tá”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Chúng ta đàm đạo đã lâu mà tại hạ vẫn chưa biết cao danh quý tính của huynh đài?”.

Quái nhân che mặt mỉm cười nói:

“Huynh đệ họ Chung, song danh là Nhất Hào ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Cao kiến của Chung huynh huynh đệ rất bội phục, song ...”.

Nói đến đây, chợt thấy quần hào xung quanh đều đứng dậy, toàn trường đột nhiên im lặng, quay đầu nhìn, chỉ thấy ở sau tảng đá có hơn hai chục người, già có trẻ có, cao có, thấp có, áo dài, áo ngắn đang bước tới.

Chung Nhất Hào hạ giọng nói:

“Kẻ đi ở rìa bên trái, râu trắng dài đến ngực, toàn thân mặc đồ xám chính là La Phù Nhất Tẩu”.

Tầm nhìn của Hồ Bách Linh rất sắc bén, tuy có thể nhìn thấy nơi xa, nhưng vẫn không thể thấy được diện mạo của La Phù Nhất Tẩu, chỉ thấy khuôn mặt của y dài ngoằn, hai mắt lồi ra, huyết thái dương ở hai bên nhô cao, vừa nhìn đã biết đây là một cao thủ giỏi cả nội công lẫn ngoại công.

Sau khi đám người này xuất hiện, bước chân đột nhiên tăng nhanh, trong khoảnh khắc đã đến chỗ ngồi ở giữa.

Hơn bốn mươi ánh mắt đều nhìn về phía Hồ Bách Linh và Cốc Hàn Hương. Một là vì chỗ ngồi của hai người tốt nhất, hai là vì nhan sắc tuyệt thế của Cốc Hàn Hương, những kẻ này tuy là bá chủ lục lâm ở các nơi, là những kẻ rất biết thân phận, cũng không khỏi nhìn nàng, ngược lại không mấy may chú ý đến Chung Nhất Hào, kẻ luôn che mặt, ăn mặc kỳ lạ.

Hồ Bách Linh có võ công trác tuyệt, định lực thâm hậu, tuy bị mọi người nhìn vào nhưng vẫn tĩnh như không.

Quần hào đang đứng người ra nhìn bọn Hồ Bách Linh, một người tuổi khoảng ngũ tuần, mặc trường bào màu xanh, mũi ưng mất điều, đột nhiên vệt đám đông bước ra, ôm quyền nói với bọn Hồ Bách Linh:

“Ba vị là người ở nơi nào, có nhận được thiệp mời hay không?”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng cười, nói:

“Đại hội quần hào lần này chính là dành chức lục lâm minh chủ của thiên hạ, bất cứ là ai, chỉ cần có hứng thú tham dự, đều coi như có một phần, hành động truy cứu này phải chăng là có vẻ hẹp hòi?”.

Người áo xanh đột nhiên sầm mặt, nói:

“Bằng hữu cao danh quý tính, lời nói có vẻ hơi cuồng vọng, đồng đạo lục lâm trong thiên hạ có đến hàng ngàn hàng vạn người, nếu ai cũng như các hạ đây, những kẻ không danh không tánh mà cũng muốn nghênh ngang ngồi trên cao e rằng đã quá coi thường chủ nhà chúng tôi!”.

Chung Nhất Hào cười lạnh lùng, tiếng cười rất chói tai, như một làn gió lạnh lẽo thổi ra từ hố băng, vang mãi không ngớt.

Người áo xanh quát một tiếng, cắt đứt tiếng cười lạnh lùng của Chung Nhất Hào, tức giận nói:

“Người tốt cuộc là ai, nếu không chịu báo họ tên, đừng trách ta đắc tội”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Người tuy không biết ta, nhưng ta biết người chính là Ba Thiên Nghĩa, tay sai của Lĩnh Nam Nhị Kỳ!”

Lời này vừa nói ra đã khiến Ba Thiên Nghĩa giật mình, y trầm suy nghĩ, không biết kẻ này là ai mà suốt ngày che mặt.

Từ ngày Chung Nhất Hào ra giang hồ, chỉ xuất hiện ở vùng Giang Bắc, lúc ẩn lúc hiện, những kẻ đã từng giao đấu với y, chưa bao giờ thoát khỏi độc thủ của y, đôi lúc cũng có một hai người, để giữ gìn danh dự ỉnh cho nên không hề kể cho ai biết rằng mình đã bại trong tay một quái nhân mà mình không hề biết tên họ hoặc tướng mạo. Vì thế dù cho Chung Nhất Hào đã thay Hồ Bách Linh làm minh chủ lục lâm vùng Giang Bắc, những việc này chưa truyền rộng rãi trong giang hồ ...

Sưu hồn thủ Ba Thiên Nghĩa được xếp vào Đông Lĩnh Nam Nhị Kỳ, thân phận cao vợi, trước mặt bá chủ của các nơi, bị đối phương gọi thẳng tên họ ra, trong lòng hổ thẹn lắm. Nhưng y là người có hiểu biết rộng rãi, trước khi hiểu rõ đối phương, sẽ không có hành động lỗ mãng. Ành mắt nhìn chăm chăm vào mặt Chung Nhất Hào, không nói một lời.

Bỗng nghe có một tiếng quát lớn, một đại hán tráng niên tuổi khoảng tứ tuần mặc võ phục phóng ra ngoài.

Người ấy cao khoảng tám thước, sắc mặt đỏ ửng, râu ria tua tủa, thân hình vạm vỡ, trên lưng có cắm một thanh kim bối khai sơn đao, mặt đao rộng một thước, chỉ cần thấy thanh đại đao nặng nề như thế, thì đã biết y có sức lực hơn người, dáng vẻ cao to của y trông thật lẫm liệt.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn đại hán ấy rồi lạnh nhạt cười, ngẩng đầu nhìn đám mây trắng lững lờ trên bầu trời.

Đại hán ấy vừa bước ra, giận dữ nhìn Hồ Bách Linh và Chung Nhất Hào, nói:

“Tại hạ là Vương Đại Khang ở Mân Sơn, vị nào đã đánh bị thương huynh đệ của tại hạ, mời hãy trả lời”.

Hồ Bách Linh nghe y tự báo họ tên, đột nhiên quay đầu lại, nhìn đại hán ấy cười nói:

”Các hạ có phải là Dững Kim Cương mà thiên hạ thường nói trong Lao Sơn Tam Hùng hay không?”

Vương Đại Khang cười ha hả, nói:

“Không sai, huynh đài và tại hạ không hề quen biết nhau, nhưng có thể nghe được tiếng tăm của Dững Kim Cương này trong giang hồ hay sao?” y có thân hình to lớn, giọng nói như chuông đồng, tiếng cười lớn làm vang vọng đến xung quanh, khiến ọi người đều chú ý nhìn y.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Huynh đệ đã nghe đại danh của Lao Sơn Tam Hùng, hôm nay may mắn được gặp”. Nói xong, nhìn sang nơi khác, không thèm để ý đến Vương Đại Khang nữa.

Chung Nhất Hào đứng dậy, nói:

“Chính là tại hạ đã ra tay đánh bị thương bằng hữu của các hạ, các hạ muốn thế nào?”.

Vương Đại Khang chau mày, cao giọng quát:

“Giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền, đánh bị thương thuộc hạ của Lao Sơn Tam Hùng, rõ ràng là coi khinh huynh đệ chúng ta ...” giọng nói của kẻ này đã rất lớn, quát lên như thế, càng kiên mang nhĩ của người ta lùng bùng.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Tại hạ trước nay chỉ biết giết người thiếu người thiếu nợ nhưng không biết đền mạng trả tiền”.

Vương Đại Khang giận dữ quát lớn, bước tới phía trước một bước dài, đột nhiên vung ra một quyền đâm thẳng vào ngực Chung Nhất Hào.

Y vốn có thần lực kinh người, lại luyện công phu ngoại môn, vừa tung đòn ra như chày sắt đánh vào đá, mang theo một luồng gió.

Chung Nhất Hào lạnh lùng cười một tiếng, đang định đưa tay lên đỡ, đột nhiên có giọng nói âm trầm vang lên:

“Vương huynh xin tạm dừng tay”. Rồi có một cánh tay thò ra, đẩy tay phải của Vương Đại Khang lên. kẻ này ra tay mau lẹ, nhanh như điện chớp, đưa ra đẩy, chụp được khuỷu tay của Vương Đại Khang, toàn trường đều không khỏi hồi hộp, cả Chung Nhất Hào cũng không khỏi nhìn sang. Chỉ thấy một người mặt như dát vàng, râu bạc đến ngực, đó chính là La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha, kẻ đã phát thiệp mời đại hội anh hùng lục lâm.

Vương Đại Khang bị người ta chụp cổ tay, khí lực toàn thân không ra được, giận dữ nhìn sang La Phù Nhất Tẩu, hỏi:

“Hoắc huynh ra tay chụp khuỷu tay của đệ, không biết có dụng ý gì?”. Lời ấy vừa nói ra, quá nửa quần hào nhin không được đều cười ầm lên, y kêu gào lên như thế, có nghĩa là đã tự vạch áo cho người xem lưng rằng mình võ nghệ không bằng người khác, y hỏi một cách thẳng thừng mà mặt không hề ngượng ngùng.

La Phù Nhất Tẩu buông khuỷu tay phải của Vương Đại Khang ra, cười rằng:

“Cuộc tử võ sắp bắt đầu, trong lòng Vương huynh dù có chuyện bất bình, cũng phải nể mặt lão phu, nhẩn nhẩn trong chốc lát, đợi lát nữa hãy nói cũng không muộn”.

Nói xong, không đợi Vương Đại Khang trả lời, quay mặt sang Hồ Bách Linh nói:

“Vị huynh đài này hẳn là minh chủ của lục lâm Giang Bắc, người đời gọi là Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh Hồ huynh có đúng không?”.

Câu nói này nhất thời đã khiến cho bá chủ lục lâm khắp nơi chấn động, không hẹn mà đều nhìn về phía Hồ Bách Linh.

Câu chuyện Hồ Bách Linh thống lĩnh các nhân vật giang hồ phương Bắc, chống lại hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, một mình đấu với cao tăng Thiếu Lâm là Thiên Minh đại sư đã truyền khắp thiên hạ, trong giang hồ rất ít người không biết đến bạch hổ Hồ Bách Linh, cho nên nghe xong La Phù Nhất Tẩu gọi bạch hổ Hồ Bách Linh đều không khỏi giật mình, quay mặt nhìn sang.

Hồ Bách Linh chậm rãi đứng dậy, ôm quyền cười rằng:

“Huynh đệ đã lui khỏi giang hồ, rửa tay quy ẩn, không hỏi đến chuyện giang hồ nữa, nhưng sau khi nói đến đại hội Hằng Sơn, thì trong lòng khó tự kìm chế, cho nên lên đường đến Bắc Nhạc, mong chư vị không chê, cho phép huynh đệ dành một chỗ ngồi, trong lòng tại hạ cảm kích vô cùng”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha cười ha hả, nói:

“Huynh đệ vốn đã cùng bavị huynh đệ đưa thiệp mời, chỉ vì Hồ huynh có hành tung kín đáo, không thể nào mời được đại giá, may mà Hồ huynh kịp thời đến đây để cho đại hội Bắc Nhạc lần này thêm phần náo nhiệt”.

Y ngừng một hồi rồi quay sang Chung Nhất Hào, kẻ đang che mặt, nói:

“Xin thứ cho tại hạ hiểu biết hạn hẹp không nhận ra vị huynh đài này, nhưng người ở đây đều là bá chủ của các nơi trên giang hồ, huynh đài cố ý dấu diếm hành tung, dùng vải đen che mặt, không cảm thấy rằng đã quá hẹp hòi hay sao?”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Chuyện tranh đoạt chức minh chủ chỉ dựa vào võ công, còn chuyện tại hạ che mặt, hình như không có liên quan đến!”.

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng hừ, nói:

“Dấu đầu lộ đuôi, cố làm ra vẻ bí mật, há là hành vi của đại trượng phu?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nếu như Hoắc huynh thấy không vừa mắt, lát nữa huynh đệ sẽ thỉnh giáo trước!” người này lạnh lùng kiêu ngạo, lời nói sắc bén, mỗi câu nói ra đều khiến cho người ta khó chịu.

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng cười:

“Hay lắm! Lát nữa đây lão phu sẽ lột màn che mặt của ngươi xuống để cho thiên hạ anh hùng thấy mặt thật của ngươi ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Chỉ e là không làm được thôi!”.

La Phù Nhất Tẩu trợn mắt, nhìn thẳng vào mặt Chung Nhất Hào, như đang muốn trút cái giận của mình.

Chung Nhất Hào ngậm vận khí chuẩn bị, miệng thì lạnh lùng nói tiếp:

”Nếu như Hoắc huynh đợi không được, chúng ta cứ đánh trước một trận, sau đó no say cũng không muộn. Mỗi câu mỗi chữ của y đều có ý khiêu chiến, khiến cho khuôn mặt vốn màu vàng nhạt của Hoắc Nguyên Kha biến thành xanh mét.

Hồ Bách Linh thấy thế cuộc như kiếm rút cung căng, đại chiến sắp nổ ra, vội vàng xen vào nói:

“Mong hai vị tạm hạ cái giận trong nhất thời, đợi khi tử võ cho huynh đệ thấy thân thủ của hai vị”.

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng cười, đột nhiên cao giọng nói:

“Bày rượu”. Rồi quay người đến bàn bên trái ngồi xuống.

Y vốn định chiếm chỗ ngồi ở giữa, nhưng vì bị phụ phụ Hồ Bách Linh chiếm trước, cho nên chỉ đành lui lại phía sau, chiếm vị trí chủ yếu của bàn bên trái.

Đám người này đều là những bá chủ của các phương trên giang hồ, không ai muốn chịu thua người khác, nghe La Phù Nhất Tẩu kêu lớn bày rượu, lập tức ngùn ngụt chạy đến chiếm chỗ ngồi, động tác mau chóng vô cùng, có không ít người vì muốn chiếm chỗ ngồi, cho nên đã ngầm thi thố chiêu thức võ nghệ.

Nhưng một trận cười lạnh lùng, mấy tướng tiềm lực trở thành ngọn gió, thổi những chiếc khăn trải bàn bay phấp phật.

Sưu hồn thủ Ba Thiên Nghĩa nhìn thấy tình cảnh mọi người tranh dành chỗ ngồi, lạnh lùng cười một tiếng nói:

“Đại hội Hằng Sơn là để cử một người võ công cao cường, tài trí hơn người trong giới lục lâm giang hồ chúng ta để chủ trì đại cuộc, không phải mời các vị đến đây để dành chỗ ngồi ...”.

Y nói chưa xong, thì quần hào đã chiếm xong chỗ ngồi, những người võ công tương đối cao đã chiếm được những chỗ chính. Mọi người vừa ngồi xong, đột nhiên nghe một tràng tiếng la từ ở dưới đỉnh núi.

Tiếng la đến thật nhanh, trong chốc lát đã lên đến đỉnh núi, quần hào ai nấy đều rung động, không hẹn mà đều quay lại nhìn.

Chỉ thấy một người mặc trường bào màu xanh, đầu cột khăn vuông, eo cột đai tơ, tay trái cầm hai chiếc thiếc bản dài khoảng một thước, tay phải cầm một chiếc đồng la có đường kính khoảng tám tấc, tuổi trạc tứ tuần, ăn mặc như một văn sĩ, đang sải bước đến chỗ ngồi chính.

Cốc Hàn Hương đôi mắt long lanh, nhìn người giơ bản cầm la kia thì thầm nói với Hồ Bách Linh:

“Lẽ này gã thầy bói kia cũng đến tranh giành chức minh chủ?”.

Té ra người ấy ngoài hai tay cầm đồng la và thiếc bản, trên vai còn đeo tấm bảng trắng dài, trên có đề một chữ mệnh to như miệng bát, phía dưới là hai hàng chữ đề rằng:

“Thần bốc đoạn phúc họa, thiếc bút phán sinh tử”.

Hồ Bách Linh chưa kịp trả lời Cốc Hàn Hương thì đoán mệnh tiên sinh ấy đã nói:

“Quá lời, quá lời, tại hạ chỉ là một gã thầy bói, nào dám nhòm ngó đến chức minh chủ lục lâm, chỉ vì nghe đại hội Bắc Nhạc lần này tập trung các tinh anh của lục lâm trong thiên hạ, cho nên tại hạ muốn đến đây làm ăn, họa phúc thọ lộc, nói sai một câu không lấy tiền”. Nói chưa xong thì đã đến ghế bên trái của Cốc Hàn Hương ngồi xuống.

Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa lạnh lùng hừ một tiếng, bước sải tới nói:

“Huynh đài nếu như đến tham gia đại hội anh hùng, chúng tôi vô cùng hoan nghênh, nhưng nếu như có lòng gây náo loạn, hừ! Vậy thì đừng trách huynh đệ ra tay nặng nề”.

Đoán mệnh tiên sinh ấy tựa như rất e sợ bnt, không nói một lời, đặt đồng la và thiếc bản xuống.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha chậm rãi đứng dậy, cao giọng nói:

“Huynh đệ lần này cùng với Lĩnh Nam Nhị Kỳ phát thiệp mời các vị đến tụ hội tại Bắc Nhạc, được các vị nể mặt, không ngại cái khổ phải vượt ngàn dặm xa xôi đến Hàn Bích Nhai, huynh đệ cảm thấy vinh dự vô cùng, nếu như có điều gì sơ suất, mong các vị bỏ qua cho ...” nói đến đây, đột nhiên ngừng lại, phát tay kêu lớn:

“Dâng thức ăn!”.

Ôu góc sân, có mấy thanh niên mặc y phục màu trắng bưng mâm thức ăn chạy ra, đưa đến tận các bàn.

Những người này hình như trải qua huấn luyện đã lâu, động tác mau lẹ, bước chân chạy nhanh như bay, nhưng thức ăn ở trong mâm vẫn không hề đổ ra.

Hồ Bách Linh vừa nhìn vừa nghĩ thầm những người này rõ ràng đều có căn cơ võ công, tám phần là đệ tử của bang người này hoặc thủ hạ thân tín. Lập tức thầm để ý, quả nhiên đã nhìn được những kẻ dâng rượu thịt này, trên người hình như đều có mang binh khí, lúc ấy liền ra hiệu cho Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào ho nhẹ một tiếng, thầm vận công lực để chờ đợi.

Lúc này, đang có một thiếu niên y phục màu trắng bưng mâm thức ăn bước đến, Chung Nhất Hào đợi y bước gần đến bên cạnh bàn, đột nhiên thò tay điểm ra.

Thanh niên áo trắng ấy rõ ràng rất nhanh nhẹn, Chung Nhất Hào ra tay rất nhanh chóng, mà lại bất ngờ, trước khi ra tay không hề để lộ sơ hở thế mà vẫn bị y né được.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng hừ một tiếng, tay phải giở lên, một vật gì đó xé gió bay tới, tiếng gió rít lên, đâm thẳng vào ngực của Chung Nhất Hào.

Hồ Bách Linh bình tĩnh như không, nâng chén rượu hướng về phía người ăn mặc như thầy bói, cười nói:

“Tại hạ kính ngài một ly”.

Vị đoán mệnh tiên sinh ấy mỉm cười, nói:

“Tú tài nghèo này nào dám nhận”.

Nhưng chỉ nghe một tiếng nhẹ vang lên, chén rượu trong tay Hồ Bách Linh đã đón vật đang bay tới.

Quần hào đều quay đầu lại nhìn, chỉ thấy một chiếc đĩa cắm xuyên qua chén rượu trong tay Hồ Bách Linh, nhưng chén rượu không hề vỡ, rượu trong chén vẫn không hề nhỏ xuống.

Thủ pháp khoán tuyệt ấy quả thực hiếm thấy, quần hào đều sững người ra. Chỉ nghe La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng cười rồi nói:

“Cái tên Lãnh diện Diêm La quả nhiên danh bất hư truyền”. Hai tay vung lên, hai chiếc đĩa phóng tới.

Hồ Bách Linh đột nhiên cười to, nói:

“Không ngờ huynh đài còn là một vị tú tài, thất kính, thất kính”. Rồi ngậm vận chân lực, chén rượu trong tay đột nhiên xé gió bay thẳng lên, năm ngón tay mở ra, kẹp đôi đĩa đang xé gió bay tới với tốc độ kinh người, kính lực xuyên qua đá, đồng thời chụp lấy chén rượu đang rơi xuống, miệng vẫn đàm luận với vị đoán mệnh tiên sinh kia, từ đầu đến cuối không hề quay lại nhìn La Phù Nhất Tẩu.

Trong lúc ấy, Chung Nhất Hào đã tìm chế được thiếu niên áo trắng kia, xé mảnh áo màu trắng của y, lộ ra bộ võ phục màu đen, ở eo có cột chiếc đai da hổ, trên có cắm mười hai mũi liễu điệp phi đao, mỗi mũi đao đều có màu xanh lè, y lập tức nhận ra đó là vật đã được tẩm thuốc độc.

Chung Nhất Hào lập tức đưa tay tháo tấm đai của thiếu niên áo đen ra, cầm trên tay giơ cao, cười một chàng dài rồi nói:

“La Phù Nhất Tẩu, Lĩnh Nam Nhị Kỳ, các người mượn danh mời cao thủ lục lâm trong thiên hạ đến tụ hội tại Hàn Bích Nhai, phải chăng là chuẩn bị vung mễ lưới bắt trọn kẻ cường địch ...”.

Sưu hồn thủ Ba Thiên Nghĩa không đợi Chung Nhất Hào nói tiếp, quát lớn một tiếng, phóng người tới.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nói với Cốc Hàn Hương:

”La Phù Nhất Tẩu, Lĩnh Nam Nhị Kỳ bị vạch trần âm mưu ngay tại trận, chỉ e bọn chúng vì thẹn quá hóa giận, mà ra tay trước. Nói đến đây, toàn trường đã trở nên hỗn loạn, quần hào thấy Chung Nhất Hào lấy được binh khí có tẩm độc trên người thanh niên áo trắng, ai nấy trong lòng kinh hãi, nghi ngờ trong rượu thịt cũng có độc, nào dám cho vào miệng, vội vàng đứng dậy, ngoác miệng mắng chửi ầm ĩ.

Khách khứa ngồi trong năm bàn ở giữa cũng biến sắc, vội vàng đứng dậy.

La Phù Nhất Tẩu thấy mọi người đều nổi giận, lập tức cao giọng nói:

“Mời các vị ngồi xuống, nghe Hoắc mỗ nói một lời”.

Chung Nhất Hào đã rút thanh nhuyễn đao trong eo ra, người này chỉ e rằng đại cuộc không loạn, muốn mượn thời cơ khiêu chiến, cao giọng nói tiếp:

“Tại hạ thật không ngờ Hoắc Nguyên Kha lại dám dùng thủ đoạn dè tiện như thế này, các vị đồng đạo lục lâm trong thiên hạ hãy đề phòng trong rượu thịt có độc ...”.

Sưu hồn thủ Ba Thiên Nghĩa vốn đã phóng tới chỗ Chung Nhất Hào, nhưng bị Hồ Bách Linh từ xa đánh ra một luồng chưởng phong, khiến cho Ba Thiên Nghĩa phải lộn người trên không trung haivòng rồi rơi xuống ở giữa.

Luồng kinh lực ấy rất lớn, Ba Thiên Nghĩa tuy đã vận khí toàn thân, nhưng vẫn bị luồng chưởng phong của Hồ Bách Linh làm cho khí huyết nhộn nhạo, trong lòng không khỏi kinh hãi, chân vừa hạ xuống đất, lập tức nhắm mắt điều tức, nếu như Hồ Bách Linh thừa thế đánh tiếp một chưởng nữa, chắc chắn Ba Thiên Nghĩa sẽ chết ngay tại trận.

Thế cuộc trong trường đã hỗn loạn, quần hào bị lời nói của Chung Nhất Hào khiêu khích nên lửa giận bốc cao, chỉ nghe thấy tiếng xôn xoảng, bàn ghế chén bát bay tứ tán, thức ăn rơi đầy xuống đất.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha thấy đại cuộc khó cứu vãn, độc kế đã bị thất bại, đó toàn là do quái nhân che mặt này gây ra, trong lòng hận không đánh một chưởng cho Chung Nhất Hào chết ngay tại chỗ, nhưng y là người hiểu biết rộng rãi, tâm kế sâu xa, lòng nghĩ lúc này quần hào đang nổi giận, đều là hướng về mình, nếu như ra tay, chắc chắn sẽ trở thành cái bia đỡ đạn, nên cố cơn giận, không nói một lời, đứng nhìn thế cuộc thay đổi.

Té ra Hoắc Nguyên Kha và Lĩnh Nam Nhị Kỳ đã tính trước rằng sẽ chuốc rượu ọi người say trước, sau đó sẽ bỏ thuốc độc vào rượu, một mẻ bắt sạch cao thủ trong thiên hạ, trừ đi những kẻ cường địch, ép buộc những kẻ khác phục tùng, trước tiên đoạt chức minh chủ, sau đó tìm cách loại bỏ những kẻ ngược với ý mình, nào ngờ đã bị Chung Nhất Hào phá đám, y làm sao không tức giận cho được. Quần hào náo loạn một lúc, tâm trạng cũng dần dần bình tĩnh lại, trong toàn trường, chỉ có năm bàn ở giữa là vẫn chỉnh tề, chén đĩa vẫn nằm yên.

Chỉ vì người trong năm bàn ở giữa đều là bá chủ của các nơi, mang thân phận là đầu não của một phương, đều có lòng kìm chế, tuy không vừa ý với La Phù Nhất Tẩu và Lĩnh Nam Nhị Kỳ nhưng vẫn có thể bình tĩnh.

Hoắc Nguyên Kha đợi cho quần hào bình tĩnh, mới vuốt râu cười lớn, nói:

“Huynh đệ và Linh Nam ba thị song kiết, phí biết bao nhiêu công sức mới đưa bàn ghế lên đến đỉnh núi cao này, chuẩn bị rượu thịt, tẩy trần cho các vị, không ngờ các vị chỉ vì mấy lời bưi móc của người khác mà đẩy bàn đá ghế như thế này ...”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Huynh đệ đã phá hoại âm mưu tranh đoạt chức minh chủ, Hoắc huynh phải chẳng không phục?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Các hạ không danh không tánh, mặt lại che vải đen, cố làm ra vẻ bí mật, bưi móc thị phi, kích động quần hào, không biết là có dụng tâm gì?”.

Y ngừng một lát rồi đột nhiên cao giọng nói:

“Trong số các vị chắc chắn có không ít người có thể giải được độc được, xin hãy kiểm nghiệm rượu thịt của huynh đệ phải chăng là có độc”.

Chung Nhất Hào hú lên một tiếng, bao trùm lên tiếng ồn áo của quần hào, nói:

“Hoắc huynh tính toán sâu xa, nào chịu bỏ độc trong rượu thịt mới đem lên, điểm này, huynh đệ cũng không làm được”.

La Phù Nhất Tẩu cười nham hiểm, nói:

“Các hạ lời nào cũng bưi móc huynh đệ, không biết có ý gì khác?”.

Nói xong, chậm rãi bước đến bên cạnh Chung Nhất Hào.

Y tuy đã đi lại trên giang hồ khá lâu, nhưng cũng không chịu nổi lời khiêu khích của Chung Nhất Hào, chuẩn bị ra tay.

Hồ Bách Linh thấy thế cuộc đã có lợi ỉnh, té ra những người đi theo La Phù Nhất Tẩu, trải qua một phen náo loạn, đã giao động, lúc đó liền lớn giọng quát:

“Sự việc đã như thế này, huynh cũng không cần phải nhiều lời giải thích, các vị đến đây không phải chỉ là kiểm mấy chén rượu thịt của bavi, chúng ta là người trong lục lâm, không nên nói những lời giả dối, lời của huynh đệ, trước nay luôn chân thành, chi bằng cứ bắt đầu cuộc tử võ ở đây để quyết định ai là minh chủ thì hơn!”.

Quần hào đều đưa mắt nhìn nhau, mỗi người đều ngậm gật đầu.

Chung Nhất Hào lớn giọng nói:

“Vị Hồ huynh này nói không sai, xin mời bavi chủ sự tuyên bố quy củ của cuộc tử võ lần này!”.

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng nói:

“Đã là như thế, hai chúng ta hãy cứ đấu trước một trận rồi hãy nói!”.

Rồi lách người một cái, phóng về chỗ Chung Nhất Hào, động tác nhanh lẹ, trong chớp mắt đã đến.

Hồ Bách Linh cười nhạt, quát lớn:

“Hãy khoan”. Vừa xoay một cái, người đã đứng chặn ở phía trước mặt Chung Nhất Hào.

Hoắc Nguyên Kha vốn đã giơ tay đánh xuống, Chung Nhất Hào dừng đã giơ ngang đao chờ đợi tấn công, khi hai bên sắp ra tay, Hồ Bách Linh đã xông vào giữa hai người trong khoảng khắc cả hai sắp lao vào nhau, đánh ra một chiêu “Hoành phân âm dương”, đẩy hai người ra.

La Phù Nhất Tẩu chỉ cảm thấy một luồng tiềm lực mạnh mẽ đang xông tới, vội đưa chưởng lên đỡ.

Hai người đều ngậm vận chân lực, hai luồng kinh lực chạm vào nhau, cả hai đều không khỏi giật mình, kể tám lạng người nữa cân, khó phân thắng bại.

Hồ Bách Linh nói:

“Hoắc huynh là người đã vang danh đã lâu trong chốn võ lâm, lần này hẹp lực như thế không sợ thiên hạ anh hùng chê cười hay sao?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Hồ huynh xông ra như thế, phải chăng là muốn tỉ thí với huynh đệ trước?”.

Hồ Bách Linh cười ha ha, nói:

“Hoắc huynh nếu như có hứng thú, huynh đệ tự nhiên cũng sẽ phụng bồi, song việc thắng thua sống chết của hai chúng ta, không chỉ là vinh nhục của các nhân, đối với việc tranh đoạt chức minh chủ, chẳng có ích lợi gì, cho nên theo ý của huynh đệ, mong Hoắc huynh hãy nói rõ dụng ý lần này mời anh hùng trong thiên hạ, phương pháp tranh đoạt chức minh chủ tuyên bố ọi người để làm bằng cứ cho các vị anh hùng tham dự đại hội phán quyết, nếu như mọi người cho rằng không ổn, cũng có thể đưa ra ý kiến, nếu như biện pháp của Hoắc huynh công chính nghiêm minh, mọi người đều đồng ý, lúc đó Hoắc huynh có khiêu chiến với huynh đệ, huynh đệ quyết không chối từ”.

Chàng là người thông minh lạ thường, trong lòng biết quần hào đang tụt tập ở đây là những nhân vật tinh anh trong giới lục lâm, nếu như khơi dậy sự phẫn nộ của họ, khiến ọi người lao vào nhau, dù cho có bản lĩnh lên đến trời, cũng khó mà chống lại sự liên thủ tấn công của các anh hùng, La Phù Nhất Tẩu, Linh Nam Nhị Kỳ đã tính trước, đã có sự chuẩn bị, không biết đã lôi kéo bao nhiêu người đi theo, tuy bị Chung Nhất Hào vạch trần âm mưu trước mặt mọi người, ly gián được lòng người, nhưng vây cánh của y không biết có bao nhiêu người, chỉ những thuộc hạ bưng rượu thịt mà nhân số đã gần một trăm, nếu như có xảy ra trận chiến, nhân số của bên mình chắc chắn sẽ thua thiệt, vả lại phương pháp tranh dành chức minh chủ vẫn chưa định ra, cứ đánh nhau như thế cũng khó có được kết quả gì, cho nên, Hồ Bách Linh không chịu giao đấu với La Phù Nhất Tẩu.

Quả nhiên mấy câu của chàng khiến không ít quần hào trái phụ họa, yêu cầu La Phù Nhất Tẩu trước tiên nói ra phương pháp tranh đoạt chức minh chủ, sau đó tỉ võ cũng không muộn, quần hào kích động, mỗi người một câu, trong khoảnh khắc lại một trận hỗn loạn nữa.

La Phù Nhất Tẩu thấy tình thế ngày càng bất lợi với bên mình, nếu như vẫn giữ ý không tốt, chỉ e quần hào lại liên thủ tấn công mình, chỉ đành cao giọng nói:

“Các vị nếu đã có ý sớm bắt đầu cuộc tỉ thí, huynh đệ cũng nên nghe theo ...”.

Quần hào lập tức bình tĩnh, trong khoảnh khắc, mọi người đã im phăng phắc.

Hoắc Nguyên Kha cao giọng nói:

“Chuyện các đại môn phái trong võ lâm có ý đồ liên thủ đối phó với đồng đạo chúng ta, các vị đều đã biết, huynh đệ không cần phải nói kỹ hơn”.

Y ngừng lại một chốc rồi nói tiếp:

“Cho nên huynh đệ muốn chúng ta nên liên kết lại với nhau thành một khối, cứu giúp lẫn nhau, đối kháng với những kẻ tự xưng hiệp nghĩa, xuất thân từ chính phái, song chuyện này nói thì dễ mà làm thì rất khó, huynh đệ và Linh Nam Nhị Kỳ, sau nhiều lần thương lượng, mới quyết định phát thiệp mời các vị đến Hằng Sơn tụ hội ...”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng chêm vào một câu:

“Mượn cơ hội này để bắt gọn một mẻ anh hùng trong thiên hạ ...”.

La Phù Nhất Tẩu sợ y nói tiếp, vội vàng cắt ngang:

“Đồng đạo lục lâm chúng ta mỗi người ở một nơi, bình thường rất khó tụ hội với nhau, cho nên mượn cơ hội này để gặp gỡ nhau, cũng là để cùng nhau thương lượng cách đối phó với kẻ địch, song, hẳn không thể không có đầu, chim không thể không có cánh, nếu như không cử ra một người để chủ trì việc này, chúng ta sẽ khó mà đối kháng với kẻ địch, cho nên huynh đệ mượn cơ hội lần này, cử ra một vị minh chủ để chủ trì đại cuộc ...”.

Quần hào đều nhất tề quay đầu lại, nhìn về phía La Phù Nhất Tẩu, vẻ mặt căng thẳng, nghe y tuyên bố phương pháp tỉ võ.

Hoắc Nguyên Kha chậm rãi nhìn quần hào, nói tiếp:

“Chúng ta là những người đi lại trên giang hồ, cho nên phương pháp đề cử minh chủ, tự nhiên dùng võ là chính, song, đao thương không có mắt, khi động thủ, khó tránh khỏi thương vong, huynh đệ vì muốn giảm thương vong trong cuộc tỉ võ, đã nghĩ ra một cách, hễ là những người tham gia tranh đoạt chức minh chủ, trước tiên phải trải qua bacuộc khảo nghiệm, sau đó mới có tư cách tham gia tỉ võ, nếu như không thể vượt qua bacuộc khảo nghiệm này, vậy thì sẽ bị hủy bỏ tư cách tham gia tranh đoạt chức minh chủ”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Phương pháp của Hoắc huynh rất hay, có thể giảm được nhiều thương vong, nhưng không biết bacửa ải khảo nghiệm là như thế nào?”.

La Phù Nhất Tẩu nói:

“Ba cuộc khảo nghiệm ày rất dễ dàng, thứ nhất là công phu khinh công, thứ hai là chân lực nội gia, thứ ba là hãy biểu diễn võ công, bởi vì sở học của mỗi người khác nhau, có người nổi danh về chưởng lực, có người được thiên hạ biết tiếng vì nội lực, nếu như ba cuộc khảo nghiệm này đều theo những quy định cứng nhắc, chắc chắn sẽ không công bằng, vì thế huynh đệ mới yêu cầu trong cuộc khảo nghiệm thứ ba, các vị phải tỏ tài tuyệt học của mình, cửa ải này dễ dàng nhất, nhưng cũng khó nhất, đạo lý trong đó chắc các vị đều hiểu rõ”.

Bỗng có người hỏi lớn:

“Những người tham dự tỉ võ, phải chăng nhất định phải thông qua hai lần khảo nghiệm?”.

Hoắc Nguyên Kha hơi trầm ngâm nói:

“Điều này là bởi vì huynh đệ đã nghĩ trước rằng, mỗi người có sở học khác nhau, thành tựu bất đồng, cần phải trải qua hai cuộc khảo nghiệm này”.

Y ngừng một lát rồi đột nhiên cao giọng nói:

“Huynh đệ nghĩ ra bacuộc khảo nghiệm này, điều quan trọng không phải là kiểm nghiệm võ công của các vị, mà là hy vọng các vị tận mắt thấy quần hào tỏ tài, những người tự biết mình không thể dành lấy chiến thắng, biết khó mà rút lui, tránh gây nhiều thương vong ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hoắc huynh nghĩ không sai! Nhưng trước mắt thời gian không còn sớm, đã sớm có sự chuẩn bị, vậy xin mời hãy bắt đầu!”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Xin mời các vị nghỉ ngơi trong chốc lát, huynh đệ sẽ kêu người sắp xếp”. Nói xong, giơ cao hai tay vỗ vào nhau bachưởng.

Hơn hai chục thiếu niên áo trắng, chia nhau chạy vào trong sân, dời những bàn ghế ở giữa ra, trong chốc lát đã sắp xếp ổn thỏa.

Hồ Bách Linh nhìn vào trong sân, mọi vật được sắp xếp rấy đơn giản, một cây tre cao khoảng haitrượng, to như ngón tay cái, ở trên ngọn có cột ngang một thanh nhỏ dài khoảng một thước, giống như cây nhang, ở phía sau cây tre khoảng hơn mộttrượng là một chiếc bàn, ở trên có đặt hơn ba chục viên đá to như hình quả trứng và một thùng nước, hơn hai chục thùng rượu, cách chiếc bàn này khoảng haitrượng, có mười thanh niên áo trắng đang đứng.

Trong trường bố trí tuy đơn giản, nhưng đại đa số hào khách giang hồ vừa nhìn thì đã biến sắc.

La Phù Nhất Tẩu cười ha hả nói:

“Các vị thấy trong trường sắp xếp thật đơn giản, chắc trong lòng đã hiểu ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hoắc huynh sắp xếp như thế tuy có thể khiến cho người khác vừa nhìn đã hiểu, nhưng đạo võ công là vô cùng vô tận, tốt nhất nên nói ra phương pháp khảo nghiệm mà Hoắc huynh đã tính sẵn để chúng tôi tăng thêm hiểu biết”.

Hoắc Nguyên Kha cười lạnh lùng, nói:

“Hồ huynh nên ít làm cho huynh đệ vui lòng, sau khi tử võ bắt đầu, huynh đệ sẽ đến lãnh giáo trước tuyệt kỹ kiếm trong gậy đã uy chấn vùng Giang Bắc!”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Quá lời, quá lời, huynh đệ chắc chắn sẽ liềm mạng phụng bồi!”.

La Phù Nhất Tẩu hình như đã nổ giận trong lòng, ngửa mặt lên trời cười một chàng quái đản, như vượn hú hạt kê, nghe rất chói tai.

Cười xong, hình như đã phát tiết được nỗi tức giận trong lòng, vẻ mặt giãn ra không ít, trầm ngâm một lúc rồi chậm rãi nói:

“Cành cây cột ngang cây tre kia chính là một loại cỏ rất mềm mại, dùng lực hơi mạnh là gãy ngay, ý của huynh đệ, phàm là những bằng hữu tự cảm thấy khinh công hơn người, bất luận dùng tay chụp hay chân đạp, chỉ cần không làm gãy cành cỏ kia thì coi như đã vượt qua cửa ải thứ nhất ...”.

Y hơi ngừng lại, chỉ đồng đá và thùng nước trên bàn, nói:

“Cửa ải thứ hai chủ yếu là khảo nghiệm nội công, có thể chọn nhuyễn công hoặc ngành công, bất luận dùng chưởng đánh hay dùng chỉ điểm vào, cũng có thể dùng tay vỗ vào, nếu đánh vỗ được đá trên bàn thì vượt qua ải này, hoặc cũng có thể dùng chưởng lực nội gia hút hết nước ở trong thùng lên, nhưng không được để rơi bất cứ giọt nước nào trên bàn, các vị có thể chọn đánh vỗ đá hoặc hút nước, còn ải thứ ba huynh đệ không có ý kiến, các vị cứ mặc ý biểu diễn một loại võ công, các vị đều là những người có võ công tuyệt thế, mỗi người đều có sở trường, hoặc dùng chưởng hoặc dùng chỉ, hoặc dùng binh đao ám khí, cứ mặc ý biểu diễn, nhưng chỉ hạn chế trong một chiêu, huynh đệ đã phái ra mười tên thuộc hạ đang đợi chờ sai khiến, các vị cần dùng vật gì, hãy cứ căn dặn cho bọn chúng”.

Sau khi La Phù Nhất Tẩu nói xong, lập tức có mấy người biết khó mà lui.

Hoắc Nguyên Kha ánh mắt như điện, chậm rãi nhìn các quần hào vẫn chưa lui ra, lại nói:

“Huynh đệ đã đặt ra bacửa ải này, tự thấy rằng mình phải nên diễn trò trước ...”.

nói vừa xong, đột nhiên đề chân khí, hai tay vung lên, thân hình cao lớn đã phóng thẳng lên không, trông như một mũi tên bay ra khỏi cung, trong khoảnh khắc đã đến ngọn cỏ nằm trên cây tre, quả nhiên đã đứng vững trên ngọn cỏ như bàn thạch, không hề lay động.

Trong toàn trường ngoài Hồ Bách Linh, Chung Nhất Hào, nho sĩ trung niên ăm ăm theo kiểu đoán mệnh tiên sinh, Lĩnh Nam Nhị Kỳ, những kẻ khác trong lòng đều có cảm giác kinh hãi, trong nhất thời lại có thêm babá chủ lực lâm tự động lui xuống, trong trường chỉ còn không quá hai chục người.

Rồi La Phù Nhất Tẩu ngửa mặt hú một tiếng dài, lộn mào trên không hai vòng, hạ xuống trước chiếc bàn, hai tay đưa ra, tay phải nắm một viên đá, tay trái cầm một chén rượu, rồi đưa tay múc một chén nước, đặt lên bàn, ngâm vận chân khí, tay phải cầm đá, chưởng trái đột nhiên đề lên chén rượu, phát ra một cái. Chỉ thấy một luồng nước theo tay mà bắn thẳng ra đến hơn một trượng, nước trong chén rượu cạn sạch, trên bàn không hề bị ướt.

La Phù Nhất Tẩu cười nhẹ một tiếng, nói:

“Tuyệt kỹ này mới gọi là inh”. Tay phải nắm ngón mở ra chậm rãi, cổ tay lách một cái, một viên đá cứng rắn vô cùng đã hóa thành một nắm bột.

Trong cùng một lúc, y đã bóp vỡ đá rồi hút nước, một nửa quần hào đã sững người ra. Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Bóp đá dẫn nước chẳng cò gì là tuyệt học, trong số những người ở đây, đại khái đều có chút bản lĩnh, Hoắc huynh không cần phải dương dương tự đắc, chỉ bằng cứ tỉ thí ải thứ ba cho xong!”.

La Phù Nhất Tẩu hai mắt như đổ lửa, lạnh lùng ném về phía Chung Nhất Hào một tia nhìn, chậm rãi bước về phía trước, không được hơn một trượng thì đột nhiên ngừng lại, nói:

“huynh đệ chỉ là hư danh, nếu quả thực không có tài thì xin mời các vị ...” đang nói, đột nhiên giở tay phải lên, thân người phóng lên không trung, lao nhanh về phía người thiếu niên áo trắng, y chao liệng trên không giống như một con chim, rồi hạ xuống chỗ cũ, cung tay cười nói:

“Công phu lấy binh khí bằng tay không của huynh đệ rất thô thiển, mong các vị đừng chê cười”. Nói xong, chấp bước lui xuống.

Người trong trường đều cảm thấy kỳ quái, nhìn không ra thân pháp vừa tiến đã lui của La Phù Nhất Tẩu, sao lại bảo tay không lấy binh khí, nhưng Hồ Bách Linh và người ăn mặc theo kiểu đoán mạng tiên sinh, thì lại hơi biến sắc, còn Chung Nhất Hào thì mặt đã che màn, cho nên không thấy được vẻ mặt của y.

Cho đến khi Hoắc Nguyên Kha lui ra khỏi trường đã lâu, mới thấy một luồng bạch quang từ trên không trung rơi xuống, cắm xuống đất.

Luồng bạch quang ấy lay động, trong chớp lát mười thanh bảo kiếm cắm pháp pháp xuống đất, mỗi thanh cách nhau chỉ không quá bốn- năm phân, cự ly đều y như nhau, cao thấp đều y như nhau.

Trong khoảnh khắc, y đã rút mười thanh trường kiếm trên lưng của các thiếu niên áo trắng, ném vào trong không trung, động tác nhanh đến nỗi khiến người ta không thể nào nhìn thấy được rõ ràng, rồi mỗi thanh kiếm rơi xuống với những cự ly gần bằng nhau, cao thấp y như nhau, điều này đã khiến toàn trường chấn động, lúc này lại có thêm bốn vị bá chủ lui ra.

Hồ Bách Linh thắm nhíu mày, ánh mắt như điện quét một vòng toàn trường, đang định bước ra thì đột nhiên có một tiếng kêu lớn, một đại hán vệt đám đông bước ra.

Chung Nhất Hào quay đầu lại nhìn, thấy thì ra đó chính là Dũng Kim Can Vương Đại Khang, một trong Lao Sơn Tam Hùng.

Vương Đại Khang ôm quyền nhìn quần hào bốn bên, nói:

“Huynh đệ xin hiến trò, mong các vị đừng cười, Hoắc huynh đã nói ra bacuộc khảo nghiệm, cứ mặc ý chọn hai, huynh đệ xin được miễn cuộc khảo nghiệm công phu khinh công!” tiếng nói của y như chuông đồng, tự nói tự trả lời, cũng không thêm để ý đến phản ứng của mọi người trong trường như thế nào, sải bước về phía chiếc bàn, đưa tay lấy một hòn đá, đặt vào trong tay trái, ngậm vận chân lực, tay phải dùng lực vỗ một cái, chỉ nghe một tiếng hự, viên đá vỡ ra như bộ, tung bay tứ tán.

Hồ Bách Linh thấy thiếc sa chưởng lực của y đã luyện đến bước đó, đúng là đạt đến cảnh giới đánh chết hổ báo, trong lòng kinh ngạc, nhủ thầm, dầu cho người có nội công thượng thừa e rằng cũng khó chịu nổi một chưởng của y.

Vương Đại Khang dùng hai chưởng đánh vỡ đá xong, cũng không thêm nhìn quần hào bốn bên, sải bước về phía mười thiếu niên áo trắng, dừng lại giữa sân, tung tay nói với mười thiếu niên áo trắng sậy:

“Mời các vị đến đây giúp ột tay ...”.

Mười thiếu niên áo trắng y theo lời bước ra, cuối người thi lễ, đứng qua một bên.

Vương Đại Khang nhìn quanh quần hào, miệng nói:

“Huynh đệ xin thi triển chút lực tay”. Rồi sải bước qua, xếp mười thiếu niên áo trắng đứng thành một hàng, cách mình khoảng haithước, cao giọng nói tiếp:

“Các vị hãy tập trung toàn lực, đấu lực tay với huynh đệ”.

Mười thiếu niên áo trắng ấy đều là những đệ tử giỏi nhất dưới trướng của La Phù Nhất Tẩu, nghe Vương Đại Khang nói, lập tức biết dụng ý của y, đều đồng thời giơ hai tay ra, đặt trên lưng của người phía trước

mặt, động tác nhanh lẹ vô cùng, trong khoảnh khắc đã xếp thành một hàng dài, người đứng đầu hàng, hai tay đưa ra, chạm vào hai tay của Vương Đại Khang.

Vương Đại Khang quát lên một tiếng, hai tay ngậm vận chân lực, đột nhiên đẩy mạnh về phía trước, mười thiếu niên áo trắng ấy bị y đẩy một cái, quả nhiên toàn bộ đều đứng không vững, loạng choạng thối lùi ra sau đến bốn- năm bước, Vương Đại Khang cười ha hả, bước lùi qua một bên.

Y vừa dùng lực đẩy xong, mười người thối lui, trong lòng tự mình khâm phục mình, nhủ thầm, điểm này tuy là cách đánh thô lỗ, nhưng với thực lực kinh người cũng đủ khiến cho người ta lo sợ.

Quần hùng lại tiếp tục ra tay, thử vượt qua ba cuộc khảo nghiệm, Lao Sơn Tam Hùng, Giang Nam Tứ Quái, Lĩnh Nam Nhị Kỳ đều thông qua, có ba cửa ải đều thử cả ba, cũng có người bỏ mất hai cửa ải. Nhưng tất cả mọi người đều không ai qua được La Phù Nhất Tẩu. Lúc ấy, trong trường chỉ còn lại Chung Nhất Hào, Hồ Bách Linh và nho sĩ trung niên ăn mặc theo kiểu đoán mệnh tiên sinh.

Chung Nhất Hào quay đầu nhìn nho sĩ trung niên, nói:

“Xin mời tú tài huynh!”.

Nho sĩ trung niên ăn mặc theo kiểu đoán mệnh tiên sinh cười khà khà nói:

“Quá lời, quá lời, ta thấy chi bằng ta mời huynh đài rút trước!” Chung Nhất Hào nhẹ nhàng vuốt tấm màn che mặt, cười lớn nói:

“Như thế huynh đệ xin lên trước!”.

Nói chưa xong, đột nhiên phóng người lên như sao sẹt, bay thẳng lên ngọn cỏ cột ngang trên cây tre, chỉ hơi dừng lại rồi lộn người lao xuống, dừng lại trước chiếc bàn.

Khinh công của người này có vẻ cao hơn cả La Phù Nhất Tẩu, người trong trường đều nín thở ngưng thần.

Chung Nhất Hào cười lớn, nói:

“Tại hạ xin được diễn trò ...” rồi hai tay đưa ra, chụp lấy hai viên đá, ngậm vận chân khí, trong khoảng khắc mở năm ngón tay ra, hai viên đá vẫn không hề truy xiệt.

Những người còn lại trong sân, đều là những nhân vật thuộc hàng nhất lưu trong cõi lục lâm, kinh nghiệm, hiểu biết đều rộng rãi, biết rằng y đã ngậm thi triển thủ đoạn, cho nên tuy thấy hai viên đá vẫn như cũ, nhưng không ai lộ vẻ khinh thị, ngược lại ánh mắt tập trung vào hai viên đá.

Nào ngờ Chung Nhất Hào nhẹ nhàng đặt hai viên đá xuống, mặt bàn, không thèm quay đầu lại nhìn, bước về phía trước.

Hành động đó của y lập tức gọi nên tiếng cười chế nhạo, chỉ có La Phù Nhất Tẩu, Hồ Bách Linh và đoán mệnh tiên sinh, mặt vẫn nghiêm nghị.

Chung Nhất Hào bước ra khoảng một trượng thì đột nhiên lộn người, hai luồng tiềm lực từ xa đánh lên hai viên đá ấy. Khi luồng chân lực ấy đến thì bụi bay lên, hai viên đá đã hóa thành cát bụi, bay lả tả.

Té ra y đã sớm ngậm vận nội lực, bóp vỡ hai viên đá, nhưng bề ngoài thì vẫn giữ được hình dạng của hai viên đá. Chung Nhất Hào bóp vỡ đá xong, không nói một lời, sải bước lùi qua một bên.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn đoán mệnh tiên sinh ấy, cười nói:

“Tú tài huynh, chúng ta hai người ai lên trước?” đoán mệnh tiên sinh cười nói:

“Dĩ nhiên chim vụng về thì bay trước, kẻ cầm cờ thì đi trước, tú tài nghèo này xin mở đường cho các vị”. Nói rồi thân hình đột nhiên xoay một cái, vọt lên không trung. Thân pháp của người này, trên đời hiếm thấy, toàn thân cứ xoay không ngừng. Nhưng việc mượn lực xoay để phóng người lên cao, xem có vẻ chậm rãi, nhưng thực sự là cực nhanh, trong chớp mắt, người đã đến ngọn cỏ cột ngang trên cây sào. Hai tay đột nhiên vung lên rồi hạ người xuống ngọn cỏ. Dừng lại một chốc rồi tung người xuống, đứng trước mặt bàn, sau đó đưa tay kẹp một viên đá, ngậm vận chân lực bóp một cái, chỉ nghe thấy tiếng lộp bộp, viên đá đã hóa thành bụi rơi xuống đất, tay trái cầm chiếc đồng la cho vào trong thùng nước múc ra một ít nước, lùi về phía sau ba bước, phụt miệng thổi một cái, nước trong chiếc đồng la nhất thời biến thành một luồng bay

vào chén rượu đang đặt trên bàn, trong chớp mắt, chén rượu đã đầy nước, còn nước trong đồng la thì không còn một giọt. Những cao thủ trong trường đều trở mắt ra, không ngờ rằng người này có cội lực như thế.

Sư hần thủ Ba Thiên Nghĩa hạ giọng nói với La Phù Nhất Tẩu:

“Hoắc huynh có biết người này không? Xem ra võ công của y còn hơn hẳn quá nhân che mặt, không ngờ ...”.

Bỗng nhiên có tiếng thiếc bản đánh vào nhau vang lên, cắt lời của y.

Quay đầu lại nhìn chỉ thấy văn sĩ ăn mặc theo kiểu đoán mệnh tiên sinh đã đến trước mười thiếu niên áo trắng, trong tay lách chiếc thiếc bản, chậm rãi nói với mười người:

“Trên người của các người có mang theo ám khí không?”.

Mười thiếu niên ấy đều cúi mình, nhưng người đứng đầu tiên trả lời rằng:

“Lão tiền bối muốn dùng món gì, chỉ cần căn dặn, bọn chúng tôi sẽ lập tức đi tìm ngay”.

Nho sĩ trung niên cười:

“Các người tốt nhất đem ám khí ra đây!” thiếu niên áo trắng tuy trong lòng cảm thấy kỳ lạ, nhưng vẫn cứ làm theo lời căn dặn, mang ra bảy - tám loại ám khí.

Nho sĩ trung niên nhìn các loại ám khí, mỉm cười, ánh mắt quét về phía mười người hỏi:

“Trong các loại ám khí này, các người có thể dùng loại nào?”.

Mười thiếu niên áo trắng ấy nghe hỏi thì đồng thời ngạc nhiên, đồng thanh nói:

“Miễn cưỡng dùng được hết”.

Nho sĩ trung niên nói:

“Vậy thì tốt, mỗi người hãy chọn một loại ám khí thường dùng, đứng xung quanh ta, hãy nghe ta lắc thiếc bản thì đồng thời phóng ám khí tới, hãy dùng đầy đủ lực, dù có đánh chết tù tài nghèo này cũng không bắt các người thường mạng!”.

Mười người đều nhất tề quay lại nhìn Hoắc Nguyên Kha, mỗi người chọn một loại ám khí, đứng tản ra xung quanh, vây nho sĩ trung niên lại ở giữa.

Nho sĩ trung niên cao giọng nói:

“Các vị cứ toàn lực thi triển, phóng ám khí về phía tuú tài nghèo này!” rồi giơ thiếc bản trong tay lên, đánh ba lần.

Mười thiếu niên áo trắng đưa mắt nhìn nhau, đồng thời giơ tay rút ám khí ra, trong khoảnh khắc tiêu tiền cùng bay, xé gió phóng tới, lẫn trong đó là ánh sáng lấp lánh của mai hoa châm, bốn mặt tám phương nhất tề đánh tới.

Nho sĩ trung niên tay lắc thiếc bản hạ giọng ca, hình như không hề để ý đến ám khí đang phóng tới, tay trái thì múa đồng la, nhưng lại nghe tiếng cong cong, làn mưa ám khí đã rơi hết tất cả vào trong đồng la của y.

Chỉ một lát sau, ám khí trong tay của các thiếu niên đã phóng hết, nho sĩ trung niên ấy cũng thu đồng la lại, lùi qua một bên.

Lúc này, những người tham dự tranh đoạt chức minh chủ, chỉ còn lại Hồ Bách Linh vẫn chưa vượt qua ba cuộc khảo nghiệm.

Nho sĩ trung niên đến bên cạnh Hồ Bách Linh, cười nhỏ nói:

“Thời gian không còn sớm nữa, hãy mau bước ra!”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, chậm rãi bước ra sân, ôm quyền cao giọng nói:

“Huynh đệ Hồ Bách Linh xin được làm trò”. Nói chưa xong, hai tay đột nhiên vung lên, toàn thân bốc lên khỏi mặt đất, cao đến gần ba trượng mới hạ người xuống, hai chân hơi điểm nhẹ, đứng lên ngọn cỏ cột

ngang trên cây sào, rồi chàng lộn người, chân hạ xuống mặt đất, hai tay đồng thời vươn ra, tay trái chụp một chén rượu mức đầy nước, tay phải cũng đồng thời nhặt một hòn đá, khi trên tay vẫn bưng chén rượu đầy nước, người đã lộn mèo một vòng, chân hạ xuống đất, nước trong chén rượu vẫn đầy, chàng chậm rãi bước về phía mười thiếu niên áo trắng, nói:

“Mời các vị rút ra binh khí”.

Mười thiếu niên áo trắng ấy y theo lời rút ra binh khí, nào là trường thương, đơn đao, đoản kiếm, thiếc côn, binh khí ib tay mỗi người đều khác nhau, cúi người nói:

“Không biết lão tiền bối muốn chúng tôi làm gì?”.

Hồ Bách Linh giơ hai tay ra, tay trái cầm chén rượu, tay phải cầm viên đá, cười nói:

“Các vị hãy dùng binh khí tấn công ta, mỗi người có thể dùng mười chiêu, chỉ cần có thể làm nước trên tay ta đổ ra một giọt, tại hạ cam chịu nhận thua, lập tức rời khỏi Bắc Nhạc, không tham gia cuộc chiến tranh đoạt chức minh chủ”.

Khẩu khí của câu nói này thật lớn, người trong toàn trường đều lộ vẻ hoài nghi!

Đột nhiên mười thiếu niên áo trắng nhất thời vùng binh khí trong tay, mau chóng tản ra xung quanh, người ở phía chính đông cầm ngọn hoa thương trong tay, quát lớn:

“Lão tiền bối hãy cẩn thận!” rồi đánh ra một chiêu động mãng xuất huyết” đâm thẳng vào ngực Hồ Bách Linh.

Người này vừa xuất thủ, ngừng kẻ xung quanh cũng vùng binh khí tiến tới, trong khoảnh khắc, thương ảnh đao quang, tấn công như mưa bão về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh quả nhiên không hề trả đòn, hai tay vẫn cứ vươn ra, chỉ dùng thân pháp nhảy vọt để né tránh, luồn qua lách lại trong đao quang kiếm ảnh, thân hình của chàng tuy khôi ngô cao lớn, nhưng linh hoạt vô cùng, mười thiếu niên áo trắng không lo bị trả đòn nên ai nấy đều dốc hết sức tấn công, thế công tuy kín đáo, nhưng Hồ Bách Linh vẫn có thể ung dung ứng phó với những đòn tấn công ấy.

Trong chớp mắt, mười chiêu đã hết, mười thiếu niên áo trắng đều nhất tề thu lại binh khí rồi nhảy vọt ra sau. Hồ Bách Linh tay trái giơ cao, nước trong chén rượu quả nhiên không hề rơi ra một giọt, vẫn đầy tràn trong chén.

Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa lạnh lùng hừ một tiếng, chưa kịp lên tiếng thì nước trong chén rượu bắn ra thành một luồng nhỏ trở lại trong thùng nước.

Trong chén đã hết nước, chén rượu trong tay đột nhiên bay lên, lượn vòng về phía trước, khi đến chiếc bàn thì đột nhiên Hồ Bách Linh hú dài một tiếng, viên đá trong tay phải phóng lên không trung, bắn thẳng về phía chén rượu, một tiếng kêu nhẹ vang lên, viên đá vỡ vụn rơi lả tả xuống, còn chén rượu vẫn rơi xuống mặt bàn không hề xuy xuyễn.

Quần hào trong trường ai nấy đều chấn động, Hồ Bách Linh chậm rãi bước lùi qua một bên.

La Phù Nhất Tẩu nhìn lướt qua toàn trường, cao giọng hỏi:

“Còn vị nào có hứng thú ra đây trở tài ...” hỏi liền ba tiếng mà vẫn không ai trả lời.

Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa cao giọng tiếp lời:

“Nếu các vị đã dấu tuyệt kỹ của mình, vậy số người tranh đoạt chức minh chủ đã được xác định ở đây!”.

Sau khi ngáp ngừng một hồi thì y lại nói tiếp:

“Giờ đây nội dung tranh đoạt chức minh chủ lục lâm, để cho công bằng, huynh đệ đã nghĩ ra một cách”.

Người trong toàn trường đột nhiên im lặng, ánh mắt đều tập trung về phía La Phù Nhất Tẩu, không ai lên tiếng.

Hoắc Nguyên Kha đưa mắt nhìn quanh rồi lại nói tiếp:

“Giờ đây người tham gia tranh đoạt chức minh chủ, tính cả huynh đệ nữa tổng cộng là mười ba người, nếu như cứ liên tục đánh mười hai trận, chỉ e những người có mặt ở đây không đủ công lực để làm chuyện ấy, cho nên huynh đệ đã nghĩ ra một cách rút thăm, mỗi người tự chọn đối thủ, người đánh thắng sẽ tiếp tục rút thăm nữa, giao đấu với đối thủ mới, cứ theo cách ấy cứ cùng sẽ còn lại hai người, lúc này sẽ phân thắng thua để quyết định chức minh chủ rơi vào tay ai”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Cách của Hoắc huynh nói có vẻ ỉn, nhưng phương pháp tỉ thí này chưa chắc là khéo ...” y cười một chàng dài rồi nói:

cứ lấy huynh đệ ra làm giả dụ! Nếu trong lean thứ nhất rút thăm, không may gặp phải vị đối thủ Hồ huynh này, huynh đệ sẽ bị loại bỏ đầu tiên, chưa chắc là thua oan, nhưng trong tất cả những người ở đây, ngoại trừ Hồ huynh, huynh đệ đều có chút không phục”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha vốn định lợi dụng cách rút thăm để xếp những người có võ công tương đối cao lại với nhau, trước tiên để bọn họ đánh một trận, còn mình thì vẫn giữ được thực lực, đối phó với cường địch. nay bị Chung Nhất Hào vạch trần, trong lòng tức giận lắm, nhưng y là người tính tình thâm trầm, hỷ nộ không lộ ra mặt, thấy thế thì cười nhạt, nói:

“Huynh đài nếu không tán thành cách của huynh đệ, không biết có cách gì ỉn hơn ...”.

Chung Nhất Hào chen ngang vào:

“Biện pháp của huynh đệ, là đơn giản vô cùng, giữa chúng ta cứ tự do khiêu chiến với nhau, cho đến khi không có người ứng chiến nữa mới thôi, người dành lấy chiến thắng cuối cùng sẽ là minh chủ lãnh đạo lục lâm chúng ta, cách này đơn giản mà công bằng, mỗi người đều phải dựa vào chân tài thực học không ai có thể giả trò được ...” nói rồi tung mình vọt lên, hạ xuống giữa sân, nói:

“Đây là trận thứ nhất! Huynh đệ trước tiên khiêu chiến với Hoắc huynh!”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng cười:

“Hay lắm! Hay lắm! Huynh đệ cung đang muốn lĩnh giáo võ công của các hạ!”.

Rồi bỗng nghe có tiếng quát lớn:

“Hoắc huynh đừng vội, trận này hãy nhường cho huynh đệ đánh trước!”.

Rồi một bóng người phóng lên hạ xuống ở giữa sân, đó chính là Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa trong Lĩnh Nam Nhị Kỳ.

Chung Nhất Hào lách mình bước tới, ngậm thủ kín môn hộ, lớn giọng nói:

“Ba huynh muốn dùng binh khí hay là tỉ thí quyền chưởng?”.

Ba Thiên Nghĩa nói:

“Cứ nghe theo tôn ý, huynh đệ sẽ phục tùng”.

Chung Nhất Hào nói:

“Theo ý của tại hạ, trước tiên tỉ thí quyền chưởng, nếu như khó phân thắng bại thì hãy dùng đến binh khí”. Đột nhiên áp sát tới, đánh ra một chiêu “trực khẩu thiên môn” vào ngực của đối thủ.

Ba Thiên Nghĩa thấy y nói đánh là đánh, lời nói chưa hết mà quyền đã đánh tới, không khỏi đại nộ, cười nhạt một tiếng, giờ ngang chưởng đánh ra một chiêu “hoành giá kim lương”, ngậm vận công lực, đỡ quyền của Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào hình như muốn đánh nhanh thắng nhanh, quyền phải vẫn đánh xuống, quyền trái đâm ngang ra một chiêu “diệp đề thâu đào”, tấn công vào phía bên sườn trái của Ba Thiên Nghĩa.

Ba Thiên Nghĩa lách mình né qua, tránh quyền trái của Chung Nhất Hào, quát lớn một tiếng, cánh tay phải lại gia tăng thêm mấy phần kinh lực và tốc độ.

Chỉ nghe bình một tiếng, chưởng phải của hai bên chạm vào nhau, mỗi bên bị chấn động đến nỗi lùi ra sau một bước.

Chung Nhất Hào dừng mãnh kiên cương, vừa thối lui đã tiến tới, hai chưởng đồng thời đánh ra một chiêu “song phong quán nhĩ” đồng thời chân phải phóng ra một cước “đầu tinh thích đầu” vào thắt bụng dưới của đối thủ, như thế trong khi tiến tới, y đã liên tục đánh ra hai chiêu khiến Ba Thiên Nghĩa trong lòng phải kinh hãi, nhủ thầm, kẻ này thần dũng như thế, quả thật hiếm nghe hiếm thấy, vừa rồi chạm nhau một chiêu, công lực của y không cao hơn mình, mà lại không hề điều tức, cứ liều mạng phóng tới như thế.

Trong lúc Ba Thiên Nghĩa định né tránh nữa, hai chưởng và cước phải của Chung Nhất Hào đã đánh tới.

Khi Ba Thiên Nghĩa định né qua, thời gian đã không kịp nữa, chỉ đành đưa hai tay lên ngang ngực đẩy ra hai bên trái phải một chiêu “nhị long phân thủy”, chạm với chiêu “song phong quán nhĩ” của Chung Nhất Hào, chân phải đá quét ra vào chân phải của Chung Nhất Hào.

Chỉ nghe bình một tiếng, bốn tay vào hai chân đồng thời chạm vào nhau.

Công lực của hai người này đều hơn người, vừa ra tay đã chạm nhau hai chiêu, khiến ai nấy đều chấn động trong lòng, nhủ thầm, lối đánh liều mạng không kể đến sinh tử như thế này quả thực là hiếm nghe hiếm thấy ...”.

Nhưng chỉ nghe một tiếng cười lạnh lùng, hai người mỗi bên thối lui đến ba bước, liên tục chạm nhau hai chiêu khiến cho chân khí của hai người có vẻ như đứt đoạn, đồng thời cảm thấy khí huyết nhộn nhạo.

Ba Thiên Nghĩa thối lui ra sau ba bước, lập tức ngưng thần vận khí điều tức, Chung Nhất Hào thì không nói một lời lại phóng tới tiếp. Tay phải phát ra đánh vào ngực của đối thủ.

Y liều mạng không kể sống chết phóng tới một lần nữa khiến cho Ba Thiên Nghĩa bất ngờ, trong suy nghĩ của y kinh đạo quyền chưởng đánh ra của Chung Nhất Hào không mạnh hơn mình, sau khi liên tục chạm nhau hai chiêu, y tự cảm thấy đã không còn sức đánh nữa, cho nên nghĩ rằng Chung Nhất Hào cũng không thể tấn công tới tiếp.

Nào sự thực lại vượt ra khỏi sự suy nghĩ của y, đến khi y hiểu ra thì chưởng của Chung Nhất Hào đã đến phía trước ngực.

Sau khi chân lực bị hao phí quá nhiều, Ba Thiên Nghĩa không còn lạnh lẽo như bình thường nữa, né qua hơi chậm, ngực trước đã bị Chung Nhất Hào đẩy chưởng phải vào, lập tức cảm thấy như bị giáng một đòn chùy, hai chân đứng không vững nữa, miệng phun ra một ngụm máu tươi.

Chung Nhất Hào đánh trúng một đòn, nhện không được cười ha hả, nói:

“Linh Nam Nhị Kỳ danh long thiên hạ chẳng qua cũng chỉ thế mà thôi, rốt cuộc cũng khó tránh được tại hạ ...” y chưa nói xong, đột nhiên nghe Ba Thiên Nghĩa quát lớn một tiếng, chém tới một chưởng.

Chưởng này đánh ra thật bất ngờ, thế đánh tới nhanh vô cùng, Chung Nhất Hào lách mình ra để tránh nhưng không xong, bị Ba Thiên Nghĩa chém trúng vai trái, chỉ cảm thấy xương vai đau nhói như muốn gãy ra, thân hình lão đảo.

Ba Thiên Nghĩa đánh xong chưởng ấy thì đột nhiên người lắc lư, lại phun ra thêm một ngụm máu tươi nữa, bước chân loạn choạng, thân hình lão đảo như muốn ngã xuống.

Y hình như đang cố gắng giữ vững mình không để bị ngã xuống đất, cho nên không ngừng di chuyển hai chân, muốn ổn định trọng tâm, nhưng rốt cuộc vẫn không như ý, sau khi di chuyển mấy bước thì té sấp xuống đất.

Lúc này, chỉ cần Chung Nhất Hào tùy tiện đánh ra một đòn, lập tức Ba Thiên Nghĩa sẽ mất mạng dưới chưởng của y, nhưng y thì đứng yên như tượng gỗ.

Đây là một trận đấu hiếm thấy trong võ lâm, hai người không hề đánh ra những loại quyền chưởng quái lạ nào, cũng không hề có một chiêu xảo diệu nào, chỉ chạm nhau hai chiêu bình thường thế mà khiến cả hai cao thủ thuộc hàng nhất lưu trong võ lâm đồng thời bị trọng thương ...

Hồ Bách Linh hơi nhíu mày, cao giọng nói:

“Mời Hoắc huynh hãy dùng thân phận chủ trì đại hội để tuyên bố sự thắng bại của hai người bọn họ!”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha ho nhẹ một tiếng, nói:

“Chuyện ấy à? Huynh đệ rất khó tuyên bố, Ba Thiên Nghĩa tuy té xuống đất, nhưng vị huynh đài che mặt không rõ danh tánh kia cũng không thể đánh nữa, nếu như huynh đệ tuyên bố sai lầm, chỉ e khiến cho quần hùng trong thiên hạ không phục”.

Hồ Bách Linh cười nhạt, nói:

“Nói như thế, phàm là những người vào sinh tử vô, nhất định phải phân sinh tử mới có thể quyết định thắng thua hay sao?”.

Nên biết rằng một khi đã tuyên bố thắng thua, người thất bại sẽ không thể tiếp tục tham gia cuộc tử vô thứ hai, cho nên La Phù Nhất Tẩu cố ý kéo dài thời gian, hy vọng Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa sau khi điều tức thì có thể đứng dậy đánh tiếp.

Aùnh mắt của y sắc bén, đã sớm thấy rằng Chung Nhất Hào đã khí cùng lực tận, dùng luồng nguyên khí cuối cùng để áp chế thương thế trong nội phủ, không để nó phát tác ra ngoài, nếu như Ba Thiên Nghĩa có thể đứng dậy đánh tiếp, Chung Nhất Hào không thể nào kiềm chế được nội thương, tất nhiên sẽ ngã xuống ngay tại trận, như thế sẽ dẫn tới thế cuộc lưỡng bại câu thương.

Bỗng thấy Chung Nhất Hào lách người hai cái, lê bước về phía chỗ Ba Thiên Nghĩa đang nằm.

Mọi người đều lấy làm lo lắng, bởi vì trong lòng họ đều hiểu rằng, Chung Nhất Hào chỉ cần bước đến gần Ba Thiên Nghĩa thăm kích sẽ lập tức xảy ra.

Ba Thiên Nghĩa nhào người ngồi dậy, hai mắt mở to nhìn về phía Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào nặng nề cất bước như kéo theo tảng chì ngàn cân, bước đi rõ ràng rất khó khăn, cứ lão đảo trông giống như sắp ngã đến nơi.

Hai con người đang mang trọng thương đều không màng đến chuyện sinh tử, chuẩn bị dùng chút tàn lực còn lại đánh ra một đòn cuối cùng, dùng tính mạng của mình đặt cược, quyết định thắng thua thuộc về ai.

Hồ Bách Linh thấy Chung Nhất Hào không thể đánh nữa, người này tuy có hành động quái dị, nhưng võ công thì lại rất cao, trong cuộc tranh giành chức minh chủ lần này, sẽ là một trợ thủ rất tốt, nếu như xảy ra điều gì không may, sẽ ảnh hưởng đến mình rất lớn.

Đang định ra tay ngăn cản thì đột nhiên nghe một tiếng quát lớn, một bóng người phóng thẳng về phía Chung Nhất Hào.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng ngưng tụ chân khí tiến nhanh ra mấy thước, giơ cao chưởng phải, định đánh ra đòn “bách bộ tích không chưởng”, giải cứu cho Chung Nhất Hào.

Trong khi rê bước về phía trước, đột nhiên có tiếng thiếc bản long cong, nho sĩ trung niên đã vọt vào sân trước chàng một bước, tà áo phát phơ trong gió.

La Phù Nhất Tẩu quát lớn:

“Mau dừng tay!”.

Nho sĩ trung niên ấy phóng ra tuy nhanh, nhưng xoay người thì càng nhanh hơn, chỉ lách mình một cái, đột nhiên dừng lại, hai tay cầm thiếc bản, đồng la giơ chéo nhau phía trước ngực, chặn lại phía trước người Chung Nhất Hào.

Người ấy thân pháp cực kỳ lanh lẹ, nghe La Phù Nhất Tẩu quát lớn một tiếng, lập tức thi triển công phu thiên cân trụ, thu ngay bước tiến của mình, chân dậm chặt xuống đất, cách Chung Nhất Hào chỉ khoảng không quá bathước, nhìn nho sĩ trung niên cười nhẹ một tiếng, quay người đỡ Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa lách qua một bên.

La Phù Nhất Tẩu thấy Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa đã được Câu hồn tổ Tống Thiên Trạch cứu về, nghĩ bụng nếu cứ kéo dài thời gian nữa chỉ e anh hùng trong thiên hạ không vừa lòng, chỉ đành cao giọng nói:

“Tại hạ lấy thân phận chủ trì đại hội, tuyên bố vị huynh đài che mặt này thắng một trận!”.

Khi y nói xong chữ cuối cùng, Chung Nhất Hào đột nhiên phun ra một ngụm máu, ngã lộn xuống đất.

Té ra trong lúc chạm nhau hai chiêu với Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa, cả hai đều đã dốc hết sức mình mà vẫn không hơn được đối phương, Ba Thiên Nghĩa đã kịp thời phun ra máu ứ trong ngực, sau khi đánh trả lại một chiêu thì ngã xuống đất, Chung Nhất Hào thì nóng lòng muốn thắng, đề tụ luồng chân khí cuối cùng, đề nén không cho thương thể phát tác, khiến cho nội thương càng nghiêm trọng hơn ...

Nhưng nghe một tiếng quát lớn, một người vọt vào trong sân, đó chính là Câu phách tổ Tống Thiên Trạch, người đã cứu Sư hồn thủ Ba Thiên Nghĩa.

Người này và Ba Thiên Nghĩa cùng xưng là Lĩnh Nam Nhị Kỳ, võ công cực cao, tâm địa thâm hiểm, tính tình tàn nhẫn, sử dụng đơn đao và câu phách sách đi lại trên giang hồ, cao thủ lục lâm ở vùng Lĩnh Nam không biết bao nhiêu người đã bị thương dưới tay của y.

Nho sĩ trung niên định đưa tay đỡ Chung Nhất Hào lui xuống nghỉ ngơi, Tống Thiên Trạch đã phóng vào trong sân, lật tay rút thanh đơn đao trên lưng tháo sợi câu hồn sách ở eo ra chặn đường lại, lạnh lùng nói:

“Xin hãy chậm lui xuống, đã thắng trận thứ nhất, lẽ nào chưa tiếp trận thứ hai mà đã lui xuống?”.

Nho sĩ trung niên mỉm cười, nói:

“Cách khiêu chiến này tú tài nghèo thấy thật chướng mắt. Lợi dụng cái nguy khốn của người khác há có phải là hành vi của đại trượng phu, nếu muốn đánh tú tài nghèo này có thể phụng bồi ...”.

Tống Thiên Trạch lạnh lùng trả lời:

“Nếu ngài muốn động thủ với ta, cũng phải đợi ta đánh thắng vị huynh đài che mặt này, rồi đến lượt chúng ta cũng không muộn, tại hạ tự tin có thể đánh thắng hai trận!”.

Nho sĩ trung niên ấy thấy tay, thanh la kêu keng một tiếng, cao giọng cười:

“Nếu như ngài sợ tú tài nghèo này, vậy thì hãy đợi cho y nghỉ ngơi rồi hãy đánh!” rồu cúi người nhắc bổng Chung Nhất Hào lui xuống.

Tống Thiên Trạch phất ngọn câu phách sách trong tay, kêu vù một tiếng, quấn vào hai chân của nho sĩ trung niên, miệng quát lên:

“Đứng lại!”.

Nho sĩ trung niên không thềm quay đầu lại, hai chân chỉ hơi dùng lực, toàn thân bốc lên, ra khỏi sợi dây.

Tống Thiên Trạch cười nhạt, tay phải ngấm vận chân lực phất lên quấn vào thân của nho sĩ trung niên, ngọn roi phóng đi mềm mại như một con rắn, lạnh lẽo vô cùng.

Nhưng chỉ nghe nho sĩ trung niên ấy hừ một tiếng, nói:

“Câu phách sách quả nhiên danh bất hư truyền”. Cánh tay trái vung ra, thân hình đang ở trên không đột nhiên xoay qua, bay xéo qua một bên.

Tống Thiên Trạch quá lớn:

“Hay ột chiêu xảo nặn tà phi?” tay trái vận thêm lực, sợi câu phách sách trong tay đột nhiên phóng dài ra thêm mấy thước, quét ngang tới.

Té ra sợi câu phách sách của y dài một trượng haithước, có thể thay đổi tùy ý theo cự ly với kẻ địch, thoát dài thoát ngắn, khiến cho người ta khó đoán được hư thực.

Nho sĩ trung niên khinh công tuy giỏi, nhưng vì trong lòng có ôm tâm Chung Nhất Hào, cho nên thân pháp bị ảnh hưởng nhiều, thấy sợi câu phách sách của đối phương thay đổi khó đoán, biết rằng khó có thể ứng phó trên không trung, lập tức trầm chân khí xuống, thi triển thân pháp thiên căn trụ, mau chóng vô cùng, hạ xuống đất, sợi câu phách sách quét ngang qua đỉnh đầu, xé rách tấm khăn vuông trùm đầu của y.

Tổng Thiên Trạch thấy y liên tục né tránh sợi dây của mình, trong lòng thầm bội phục, quát lớn một tiếng, tay vung mạnh sợi dây quát ngang từ trên xuống dưới cuốn vào phía đối thủ.

Nho sĩ trung niên thấy lối đánh sợi dây của y càng lúc càng bất ngờ, trong lòng thầm kinh hãi, biết rằng nếu cứ đánh như thế này nữa, chắc chắn sẽ thua, lúc ấy liền giơ chiếc đồng la trên tay lắc một cái, chỉ nghe đánh keng một tiếng, sợi dây của Tổng Thiên Trạch bị đánh bật ra.

Cốc Hàn Hương đang ôm đứa trẻ, đứng sau lưng Hồ Bách Linh, thấy thủ pháp dùng đồng la để đánh sợi dây của y thật chuẩn xác, không khỏi khen rằng:

“Té ra chiếc đồng la của y cũng có thể làm vũ khí, vậy chiếc thiếc bản trong tay chắc chắn có thể dùng để đánh địch”.

Nho sĩ trung niên gạt sợi dây của đối thủ ra, lập tức mau chóng đặt Chung Nhất Hào xuống, tay phải lắc một cái, chiếc thiếc bản phóng ra bay về phía Tổng Thiên Trạch.

Tổng Thiên Trạch bước sải ngang hai bước, tránh chiếc thiếc bản, quét ngang thanh đao ra.

Nho sĩ trung niên đột nhiên thu tay phải, chiếc thiếc bản lại bay ngược về, tay trái vung ra, chiếc đồng la xé gió xoáy tròn ra.

Té ra mặt sau của thiếc bản và đồng la đều có một sợi dây cột vào cổ tay, thiếc bản và đồng la lúc nào cũng có thể phóng ra để đánh địch, bù vào khuyết điểm binh khí ngắn.

Tổng Thiên Trạch trước khi ra tay, đã cảm thấy binh khí trong tay của kẻ này kỳ lạ, nếu như không có kỳ chiêu thì binh khí chắc chắn có biến hóa, trong lòng đã ngầm cảnh giác, cho nên khi thiếc bản của nho sĩ trung niên phóng ra, y không hề có cảm giác hoảng sợ, nhưng lại không ngờ rằng chiếc đồng la cũng có thể phóng ra đánh địch, và lại kinh lực phóng tới rất nhanh, xoáy tròn như bánh xe, so với chiếc thiếc bản còn nhanh hơn nhiều, trong nhất thời né không kịp đành giở đao lên chặn lại.

Chỉ nghe keng một tiếng, ngọn đơn đao chạm vào chiếc đồng la, thế xoay của chiếc đồng la chậm lại, đột nhiên trượt xuống khỏi thanh đao, tán thẳng vào ngực.

Bởi vì thủ pháp đánh đồng la của y toàn là lực xoay tròn không giống với lực đao của các loại binh khí, ám khí, một khi gặp trở lực thì lập tức đánh xoay tròn tới mà không hề bị rơi xuống.

Tổng Thiên Trạch có võ công tuy cao, nhưng cũng không thể nào ứng phó với thay đổi ngoài ý muốn, trong lúc lung túng, đề chân khí lên, người lùi ra sau nửa thước.

Chiếc đồng la xoay tròn xé gió lao tới lướt qua ngực, xé rách áo ngực trước của y.

Câu hồn sách, thiếc bản, đồng la mỗi người đều đã thể hiện tuyệt chiêu của mình, những người đứng trong trường đều ngầm kính phục, cả hai bên kẻ tám lạng người nửa cân, không phân thắng bại, câu hồn sách đã lấy đi một mảnh khăn trùm đầu của nho sĩ trung niên, chiếc đồng la bay tròn đã xé rách áo trước ngực của Tổng Thiên Trạch, cả hai bên đều là đối thủ đáng gờm của nhau.

Tổng Thiên Trạch hơi định thần trở lại, đột nhiên quát lớn một tiếng, một tay cầm đao giở lên, một tay phát sợi dây xông tới.

Nho sĩ trung niên cũng không lùi mà tiến, tung mình vọt lên.

Thiếc bản đồng la, đơn đao dây mềm, triển khai một trận tấn công chiếm tiên cơ trước. Ba loại binh khí kỳ lạ sau khi thi triển khiến cho người ta phải hoa cả mắt.

Binh khí của hai người này đặc biệt, chiêu số võ công cũng không giống với những loại binh khí khác, cả hai đánh ra hàng trăm chiêu kỳ lạ, sợi câu phách sách trong tay Tổng Thiên Trạch lúc ngắn lúc dài, đánh gần đánh xa đều có vận dụng tự nhiên, sợi dây như linh xà giỡn nước, lên trên xuống dưới, quả thực khiến cho người ta khó lường được.

Nhưng thiếc bản, đồng la trong tay của nho sĩ trung niên cũng suất quỷ nhập thần, đồng la hộ thân, thiếc bản đánh địch, dù cho chiêu số của Tổng Thiên Trạch có lợi hại như thế nào cũng không thể nào dành được ưu thế, chỉ trong cốc lát, hai bên đã đánh nhau hàng trăm chiêu.

Phải biết Lĩnh Nam Nhị Kỳ nổi danh trên giang hồ, người trong võ lâm đều phải e ngại bọn họ ba phần, nhưng nho sĩ trung niên này lại là một người không hề có tên tuổi, có thể đấu với Tống Thiên Trạch hàng trăm chiêu mà không để lộ sơ hở, lập tức khiến cho những người xung quanh phải xôn xao, quay đầu ghé tai, bàn luận ồn ào.

Hồ Bách Linh bình tĩnh đứng nhìn, thấy nho sĩ trung niên kia càng đánh thì càng có những chiêu số kỳ lạ, Tống Thiên Trạch tấn công tuy hiểm hóc, nhưng không còn lợi hại như lúc ban đầu. Mà nho sĩ trung niên thì dần dần từ thủ chuyển sang công, dành được chủ động, xem ra chỉ cần đánh thêm mấy chiêu nữa, nho sĩ trung niên ấy đã có thể tấn công.

Trong lúc kịch chiến, chợt thấy Chung Nhất Hào đang nằm dưới đất đứng dậy, hơi điều tức lão đảo bước lùi ra phía sau.

Hồ Bách Linh bước tới, hạ giọng nói:

“Chung huynh đừng nên quá háo cường, hãy ngồi xuống điều tức một chốc, cần phải coi trọng sức khỏe của mình”.

Vì y đang che mặt nên không thể thấy được thần sắc như thế nào, nhưng lại có thể nghe được y hơi thở dài, nói:

“Lĩnh Nam Nhị Kỳ quả nhiên danh bất hư truyền, tại hạ bị thương không nhẹ, cuộc chiến ngày hôm nay chỉ e rằng không đủ sức giúp đỡ cho Hồ huynh nữa!”.

Hồ Bách Linh cho tay vào lấy ra một viên thuốc, nói:

“Duyên bèo nước gặp nhau, may mắn được hậu ái của Chung huynh, huynh đệ cảm kích vô cùng, viên thuốc này tuy không phải là linh dược trị thương, nhưng cũng có thể giúp cho Chung huynh trấn thần hành huyết, mời Chung huynh hãy uống vào, tịnh thần một lát, Chung huynh có nội công thâm hậu chắc là không có trở ngại gì”.

Chung Nhất Hào nhận lấy viên thuốc, đang định bỏ vào miệng, đột nhiên có một làn gió thơm, xông vào mặt, Cốc Hàn Hương tay phải ôm đứa trẻ, tay trái đưa bầu nước đã mở nút, nói:

“Bổ huyết trấn thần đơn của đại ca trị nội thương rất công hiệu, ngài hãy mau dùng nước uống vào”. Giọng nói dịu dàng, ngữ khí có hàm chứa sự quan tâm, Chung Nhất Hào đưa tay nhận lấy bầu nước, bỏ viên thuốc vào miệng, rồi sau đó uống một ngụm nước, ngồi xếp bằng xuống vận khí điều tức.

Trong khoảnh khắc, cuộc kịch đấu trong sân đã có sự thay đổi lớn lao.

Nho sĩ trung niên ấy từ thủ chuyển sang công, thiểm bản, đồng la liên tục đánh ra những chiêu thức kỳ lạ, thoát bay ra khỏi ta đánh tới, thoát áp sát tới tấn công, tiếng long cong vang lên trong tai mọi người, thể công lợi hại vô cùng.

Tống Thiên Trạch từ công chuyển thành thủ, dần dần dần lợi xuống hạ phong, câu phách sách biến hóa tuy kỳ lạ, nhưng lại bị kìm chế bởi những chiêu số kỳ diệu từ chiếc đồng la của đối phương, chiếc đồng la cứ lượn múa trên không trung khiến cho câu phách sách khó có thể tiến vào. La Phù Nhất Tẩu thấy hai cánh tay mình là Lĩnh Nam Nhị Kỳ, một thì bị trọng thương, một thì sắp thua đến nơi, hào khí tranh hùng không khỏi giảm đi, lòng tự nhủ, nếu không kịp thời tìm cách, thay thế cho câu phách sách Tống Thiên Trạch, Lĩnh Nam Nhị Kỳ đều sẽ bị trọng thương ngay tại chỗ, thực lực sẽ giảm đi nhiều ...”.

Một ý nghĩ lướt qua, lập tức hạ giọng căn dặn bốn đệ tử bên cạnh, bảo bọn chúng tìm cách nhiễu loạn võ trường để ình tìm cơ thay thế cho Tống Thiên Trạch.

Y suy nghĩ tuy chu đáo, nhưng thời cơ đã muộn một bước, đột nhiên vang lên một tiếng hú giận dữ, đồng thời Tống Thiên Trạch loạng choạng thối lui.

Tống Thiên Trạch tựa như muốn mượn thế thối lui ra sau ấy để đứng vững, nhưng y không thể làm được, liên tục thối lui đến năm - sáu bước thì té phịch xuống đất. La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha thấy Lĩnh Nam Nhị Kỳ, hai cánh tay đắc lực của mình đã bị thương ngay tại trận, bất giác lửa giận bốc cao, quát lớn một tiếng, phóng vào trong sân.

Y ngại rằng nho sĩ trung niên ấy rút lui kịp thời, cho nên phóng ra thật nhanh, lạnh lùng quát lớn:

“Thiếc bản, đồng la lâu nay trên giang hồ chưa bao giờ nghe thấy, tú tài huynh chắc chắn là một vị inh dầu mặt, huynh đệ không tự lượng sức, muốn dùng tay không để tiếp mấy chiêu thiếc bản, đồng la của huynh!”.

Nếu như mấy lời ấy thoát ra từ miệng của người khác nhất định sẽ bị quần hào lục lâm trong sân cho rằng lời đại ngôn không biết hổ thẹn của hạng cuồng vọng, nhưng do La Phù Nhất Tẩu nói ra điều ấy hình như lại trở thành điều đương nhiên, không ai cảm thấy rằng y đã nói quá lời hay nói những điều không nên nói.

Nho sĩ trung niên mỉm cười, nói:

“Chỉ e rằng thiếc bản, đồng la của tú tài nghèo này khó là địch thủ của huynh, nhưng nếu huynh nhất định muốn tử thí, tú tài nghèo này chỉ đành thí mạng phụng bồi mà thôi!”.

La Phù Nhất Tẩu cười hì hì nói:

“Quá lời, quá lời, chỉ e rằng tại hạ khó tiếp nổi những chiêu số thần kỳ của thiếc bản, đồng la”. Đang nói thì người đã tiến lên, một chưởng đánh thẳng ra từ ngực, y ra đòn thẳng vào đối phương, tựa như cơn thiếc bản, đồng la trong tay của nho sĩ trung niên là đồ chơi.

Theo quy củ trong võ lâm, đó là hành động vô cùng coi trọng đối phương, hễ là người trong giang hồ đều coi trọng hai chữ danh dự, gặp phải những chuyện này, tuy biết rõ không đấu lại kẻ địch, nhưng cũng phải liều chết chống đỡ.

Nhưng nho sĩ trung niên lại là người có hàm dưỡng hơn người, không những không hề tức giận mà tay chân cũng không chậm chạp, y tung mình vọt qua một bên né khỏi đòn đánh ấy.

La Phù Nhất Tẩu không ngờ kẻ này có thể trước mặt trong anh hùng trong thiên hạ mà không coi lời xỉ nhục của y vào đâu, không khỏi sững người, cười:

”Tú tài huynh quả nhiên là người đọc sách, không giống với hạng người thảo mãn trong giang hồ như chúng tôi, công phu hàm dưỡng ấy quả thực khiến cho huynh đệ bội phục.

Trong ngữ khí của câu này hàm chứa sự mỉa mai, những người ngoài sân đều có chút bất bình thay cho nho sĩ trung niên này, trong lòng thầm nghĩ, người ta đã e sợ người như thế, thế mà người lại buông lời mỉa mai, quả thật hiếp người quá thể.

Nho sĩ trung niên ấy hình như cũng không thèm để ý đến lời mỉa mai của La Phù Nhất Tẩu, mỉm cười nói:

“Hoắc huynh khen ngợi tại hạ như thế, tú tài nghèo này làm sao dám nhận, Hoắc huynh dùng tay không đấu với thiếc bản, đồng la của tại hạ, nếu tại hạ không nhường huynh ba chiêu, anh hùng trong thiên hạ sẽ cười tú tài nghèo này là chỉ phí công đọc sách thánh hiền”.

Người này chỉ đáp mấy câu, nhưng vẻ mặt rất chân thực, tựa như y không biết đến quy củ tử võ trong chốn võ lâm, chỉ mấy câu nhẹ nhàng ấy thôi thì đã xóa được nỗi nhục do La Phù Nhất Tẩu mang đến, ngược lại còn khêu ngọn lửa giận trong lòng của Hoắc Nguyên Kha, chỉ nghe y giận dữ quát lớn:

“Té ra tú tài huynh có lòng nhường tại hạ, vậy thì hãy nhường thêm một chiêu nữa xem sao!” rồi hai vai hơi lách, thân hình cao lớn phóng lên như điện chớp rồi tung xuống một chiêu “lôi hỏa giao kích”.

Một luồng tiềm lực lợi hại mạnh mẽ từ chưởng tuôn ra, khiến gió kêu vi vút, giáng xuống như dùi núi lấp biển, uy thế kinh người.

Nho sĩ trung niên ấy bề ngoài tuy vẫn nở nụ cười, nhưng trong lòng thầm kinh hãi, nhủ rằng, công lực của người này thâm hậu như thế, nếu bị y đánh trúng một chưởng, chỉ e mất mạng ngay tại chỗ.

Rồi đề chân khí lên đơn điền, thân hình bốc lên cao, bay ngang qua một bên, né tránh luồng chưởng phong của La Phù Nhất Tẩu.

Hoắc Nguyên Kha vẫn chưa tung đòn trúng đối thủ, y vẫn phóng về phía trước rồi xoay người, hai chưởng từ ngực đẩy ra một chiêu “di sơn đảo hải”, một luồng tiềm lực mạnh mẽ như sóng trào tuôn ra, lao thẳng tới phía trước.

Uy thế của đòn đánh này còn mạnh hơn của đòn trước nữa, nụ cười trên khuôn mặt của nho sĩ trung niên đột nhiên tắt hẳn, hai mắt nhìn chăm chú, vẻ mặt nghiêm nghị, hai cánh tay vung lên, thân hình phóng thẳng lên trên không trung.

Y đã thấy rõ tu vi công lực của La Phù Nhất Tẩu đạt đến độ lưu hỏa thuần thanh, có thể thu phát tùy ý, nếu như cứ né tránh sang một bên nữa, đối phương chỉ cần xoay người, chuyển luồng lực đạo đánh qua đuổi theo, với thể đánh ác liệt đó, nếu muốn né tránh nữa chỉ e rằng không dễ dàng, cho nên đành phóng người lên để tìm thời cơ ứng phó.

Chỉ nghe La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng cười một tiếng, đẩy ra hai chưởng, luồng chưởng phong vạch không khí hướng thẳng lên trên.

Nho sĩ trung niên tuy ứng biến nhanh nhạy nhưng luồng chưởng phong mà La Phù Nhất Tẩu vừa mới đánh ra đã bao trùm trong phạm vi bốn năm thước, muốn né tránh luồng chưởng ấy đâu phải là chuyện dễ dàng, rồi chỉ cảm thấy một luồng lực đạo mạnh mẽ vô cùng giáng thẳng lên hai chân, lập tức thấy xương chân đau nhói, thân người từ trên rơi xuống, bay ra phía ngoài đến haitrượng rồi mới ngã xuống đất.

Trong lúc nho sĩ trung niên bị trúng đòn chưởng của La Phù Nhất Tẩu, Hồ Bách Linh đã phóng vọt lên như tên rời khỏi cung, không đợi nho sĩ trung niên rơi xuống, chàng đã giơ tay ôm lấy thân hình của y vào lòng, sau một cú lộn người, chàng nhẹ nhàng hạ xuống đất.

Người trong toàn trường đều kinh hãi trước nội lực chưởng thế của La Phù Nhất Tẩu, đồng thời cũng khâm phục trước hành động cứu người nhanh chóng của Hồ Bách Linh, ai nấy thần sắc đều ngưng trọng, im lặng phăng phắc.

La Phù Nhất Tẩu là người có tầm nhìn sắc bén, trong quá trình tỉ võ, y đã nhận ra rằng kinh địch của mình trong cuộc tranh dành chức minh chủ này còn mỗi mình Hồ Bách Linh mà thôi, y vốn muốn moon tay Lĩnh Nam Nhị Kỳ đấu với Hồ Bách Linh, sau đó nhân lúc chàng mỗi một sẽ ra tay quyết chiến với chàng. Nào ngờ sự việc xảy ra không như ý muốn, Lĩnh Nam Nhị Kỳ thì lại bại trong tay Chung Nhất Hào và nho sĩ trung niên, sự thay đổi ngoài ý muốn ấy đã khơi dậy ngọn lửa tức giận trong lòng y, vì thế y mới phóng ra sấm, sử dụng chân lực nội gia, đánh ra những đòn chưởng phong kinh hãi, định giết chết nho sĩ trung niên, trong lúc sắp thành công thì Hồ Bách Linh đã xông ra cứu người, bắt giắc ngọn lửa tức giận ấy của La Phù Nhất Tẩu đã chuyển sang Hồ Bách Linh. Y chỉ cười lạnh lùng một tiếng, hỏi:

“Hồ huynh là người đứng đầu lục lâm sáu tỉnh Giang Bắc, thế mà không hành động theo quy củ của võ lâm, chẳng lẽ không sợ anh hùng trong thiên hạ chê cười hay sao?”

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Không biết huynh đệ có chỗ nào vi phạm quy củ tỉ võ, mong Hoắc huynh nói rõ cho biết”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha, hai chân mày giục ngược, cười nhạt, nói:

“Đại hội Bắc Nhạc lần này có mục đích tranh dành chức minh chủ lục lâm, người đến đây toàn là anh hùng của một thời, đâu phải là một cuộc tỉ võ thông thường ...”.

Hồ Bách Linh không đợi nói hết, chen vào:

“Lời này của Hoắc huynh càng khiến cho huynh đệ khó hiểu, nhưng không biết đại hội Bắc Nhạc có chỗ nào khác với tỉ võ thông thường?”.

La Phù Nhất Tẩu nói:

“Bằng hữu trong và ngoài cuộc tỉ võ thông thường có thể so sánh tình thế lúc ấy, xử lý theo tình thế, nhưng cuộc đại hội hôm nay là tranh dành chức minh chủ của lục lâm, người tham gia đại hội cũng phải có gan, tự tin có võ nghệ hơn người, động thủ quá chiêu, có liên quan đến sự thắng bại vinh nhục, nếu như không nắm chắc mười phần thì đừng bước ra, đã có gan ra sấm, thì sớm đã có lòng dùng tánh mạng để đánh cá, cho nên đây là cuộc chiến tranh hùng luận bá, nào để cho kẻ khác xen tay vào?”.

Hồ Bách Linh kêu ồ lên một tiếng rồi nói:

“Nghe lời của Hoắc huynh hình như có ý trách huynh đệ đã cứu người, nhưng khi Hoắc huynh ra tay thì tài, huynh đệ không hề xen vào cũng không hề ngăn cản, tội danh hành sự không theo quy củ võ lâm, huynh đệ quả thực ...”.

Hoắc Nguyên Kha không để Hồ Bách Linh nói hết, chặn lại ngay:

“Hồ huynh không ngăn cản tử võ, nhưng vừa rồi ra tay cứu người quả thực đó là chuyện không nên làm”.

Hồ Bách Linh mặt hơi biến sắc nói:

“Không phải Hồ mỗ này lắm chuyện, người này đã bị thương vì luồng chưởng phong của Hoắc huynh, người ở đây ai cũng thấy, huynh đệ nếu không ra tay phò cứu, há chẳng phải một mạng người sẽ mất hay sao?”.

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng cười thành tiếng nói:

“Vậy thì chỉ trách y học nghệ không giỏi, không biết tự lượng sức mình, chức vị mình chủ lực lâm hà để cho hạng này đoạt lấy hay sao? Không phân sinh tử, làm sao phân thắng thua, Hồ huynh tự tiện ra tay cứu y, chính là có lòng phá hoại quy củ tử võ ...”.

Hồ Bách Linh thấy La Phù Nhất Tẩu càng nói càng ngang ngược, trong lòng có ý tức giận, hỏi rằng:

“Xin hỏi Hoắc huynh, trong quy củ tử võ, phải chăng có nói rõ rằng người thua nhất định sẽ không còn mạng trở về, quy củ này huynh đệ đã đi lại trên giang hồ không phải ba ngày năm bữa nhưng vẫn chưa từng nghe thấy, Hoắc huynh nghe được điều này ở đâu, huynh đệ cũng muốn biết cho tường tận”.

La Phù Nhất Tẩu nói lúc này đều là những lời cường từ đoạt lý, bị Hồ Bách Linh hỏi lại, bắt đồ đứng ngay ra tại trận, không trả lời được.

3. Chương 3

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 3 - Long tranh hổ đấu xưng hùng lực lâm

Nguồn: Nhanmonquan

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha, tuy e sợ Hồ Bách Linh ba phần, nhưng y lại là người lạnh lùng kiêu ngạo dị thường, trước mặt anh hùng trong thiên hạ nào có thể nhịn được, thế rồi thẹn quá hóa giận, trên trán nổi gân xanh, giận dữ nói:

“Chuyện quy củ trên giang hồ, mỗi người mỗi ý, cách nhìn khác nhau, Hồ huynh nếu đã có ý gây sự, chẳng lẽ Hoắc mỗ này lại sợ huynh? Hiếm có dịp gặp nhau như thế này, hôm nay Hoắc mỗ phải lãnh giáo vài chiêu tuyệt học của Lãnh diện Diêm La”.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh quay sang nhìn Cốc Hàn Hương rồi cười lớn nói:

“Nếu Hoắc huynh đã có hứng, huynh đệ sẽ phải xá mạng phụng bồi”. Đang nói thì người đột nhiên bay vọt trở lại, đưa nhô sĩ trung niên đến chỗ Giang Bắc ngũ long, hạ giọng căn dặn:

“Các hạ trước tiên hãy vận công điều tức ...” rồi vọt ngược trở lại, người quay lại trong trường, ôm quyền nói với La Phù Nhất Tẩu:

“Hoắc huynh định dùng quyền để chỉ giáo hay là chuẩn bị dùng binh khí để giao thủ ...”.

La Phù Nhất Tẩu đang định trả lời, đột nhiên bên cạnh có gong quát lớn, nói:

“Hãy khoan, tại hạ đã nghe Lãnh diện Diêm La xưng hùng ở vùng Giang Bắc, bọn huynh đệ chúng tôi trong lòng ngưỡng mộ đã lâu, hiếm có cơ hội như thế này, Hoắc đại ca, trận này hãy để cho chúng tôi xem thử

Giang Bắc, Giang Nam rút cuộc ai là anh hùng, ai là gấu chó ..." rồi đột nhiên tà áo phía trước lay động, bốn đại ca nhất tề bước vào sân, đó chính là Giang Nam Tứ Quái danh lừng giang hồ.

Hồ Bách Linh ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy bốn người đào nai nhích gọn ghẽ, chia ra đứng ở ba phương vị, bao vây mình vào ở giữa.

Trong bốn người, có hai người rất cao lớn, hai người còn lại thì có thân hình lùn tịt.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn bốn người rồi mỉm cười, nói:

"Huynh đệ đã nghe lục lâm Giang Nam khen ngợi danh tiếng của Tứ Quái, hôm nay may mắn mới được gặp".

Ánh mắt của chàng sắc bén, nhìn bốn người, trong lòng đã có tính toán, nhủ thầm, nếu như bọn chúng ra tay từng tên một, mình sẽ phí sức, thời gian, chi bằng cứ để bọn chúng liên thủ mà lên, thừa cơ trở tay cho bọn chúng xem, một là có thể trấn áp được mọi người ở đây, hai có thể giảm đi không ít phiền toái ...

Chỉ nghe một người cao lớn đứng ở bên trái nói:

"Quá lời! Quá lời! Huynh đệ chúng tôi lâu nay đã nghe đại danh của Lãnh diện Diêm La Hồ huynh, một trượng một kiếm đi lại trên vùng Giang Bắc, trước nay vô địch, ngày nay có được cơ duyên gặp mặt, vinh hạnh muôn phần".

Hồ Bách Linh nói:

"Các vị cùng bước ra, chắc là muốn ra tay một lần?".

Một người lùn đứng ở bên phải nói:

"Nếu là bình thường, bốn huynh đệ chúng tôi sẽ ra tay cùng lúc, đối phương có một người, bọn chúng tôi có bốn người, đối phương có mười người, bọn chúng tôi cũng bốn người, nhưng cuộc chiến hôm nay tình hình đã khác, nếu như chúng tôi cùng ra tay, dù cho có thắng được Hồ huynh cũng sẽ bị anh hùng trong thiên hạ cười rằng chúng tôi lấy đông hiếp yếu, Hồ huynh lại lấy đó làm cớ, không nhận thất bại".

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

"Huynh đệ đã từng nghe các vị liên thủ đánh địch, ta thấy hay là bốn vị cứ cùng ra tay thì hơn, còn chuyện huynh đệ mượn cớ không chịu nhận thất bại, quý huynh đệ hãy yên tâm, nếu như các người có thể thắng ta, huynh đệ sẽ lập tức rút chân ra khỏi Hàn Bích Nhai".

Tứ Quái nhìn Hồ Bách Linh muốn bọn họ cùng ra tay, trong lòng không khỏi mừng rỡ, đều nói:

"Cung kính chi bằng tuân mệnh".

Người cao nhất ở phía bên trái và người lùn nhất ở phía bên phải đột nhiên phóng ra.

Hồ Bách Linh đột nhiên thối lùi ra sau ba thước, hai người tấn công tấn công từ hai bên trái phải, vừa phóng người lên, hai người đã lướt qua nhau, đổi vị trí cho nhau.

Hồ Bách Linh vừa lùi đã né được hai chưởng đẩy ra, giáng thẳng về phía hai người, đột nhiên nghe hai người quát một tiếng, hai người còn lại từ ở phía chính diện phóng lên, bốn chưởng cùng xuất ra đánh thẳng tới Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh không ngờ thế tấn công của hai người ấy nhanh như vậy, không khỏi giật mình.

Nhưng chàng là người đã trải qua nhiều trận chiến lớn nhỏ, tuy cảm thấy bất ngờ, nhưng tinh thần không hề bấn loạn, hai chưởng giở ngang ngực, đẩy ra một chiêu "đi sơn điền hải".

Một nguồn lực mạnh mẽ theo chưởng tuôn ra, tiếp lấy chưởng của hai người ấy.

Nhị Quái đang lao tới thì gặp phải nguồn nội lực của Hồ Bách Linh, đà lao tới hơi bị chậm lại, Hồ Bách Linh đã mau chóng thu nội lực hú dài một tiếng, lộn nhào trên không một vòng, lướt qua đỉnh đầu của Nhị Quái rồi hạ xuống phía sau, hai chưởng phân ra, chân dậm đất, hai tay đồng thời đè lên vai của hai người, hạ giọng nói:

“Huynh đệ không muốn kết thù với hai vị, xin hãy nể mặt huynh đệ nhận thua mà lui xuống đi!”.

Giang Nam Tứ Quái lâu nay ngang ngược kiêu ngạo, cảm thấy chướng lực mà Hồ Bách Linh đề lên vai không nặng, nào chịu cúi đầu nhận thua, hai người nhìn nhau rồi vận tìm lực, nhất tề xoay người lại đánh ra một chưởng.

Hai còn lại từ hai bên xông tới, giờ quyền đâm thẳng tới.

Hồ Bách Linh nhú mày, tụ nội lực lên lòng bàn tay, như có một lực ép nặng ngàn cân đè xuống, thân người đột nhiên bay ra, chưởng thế đẩy ra cũng mất đà, thân người rơi ra cách đó tám chín thước.

Hồ Bách Linh đẩy hai người bay ra, thân người ngửa ra sau, thi triển công phu “Thiết bản kiêu”, hai chân bấu đất đứng yên, ngửa mặt nằm thẳng xuống.

Hai người tấn công ở hai bên trái phải, đà lao tới rất nhanh, trong nhất thời thân thể không kịp, cứ lao thẳng tới.

Hồ Bách Linh đột nhiên vươn người đứng dậy, hai tay đẩy vào huyết đại bao ở bả sườn của hai người, chỉ nghe hai tiếng hự vang lên, cả hai cùng thối lui ra hai bước, ngã nhào xuống đất.

Hồ Bách Linh trong vòng năm hiệp đã chế phục được Giang Nam Tứ Quái, phá được thuật hợp kích của bốn người đã từng nổi tiếng trên giang hồ, khiến ọi người đều giật mình. Lpnq Hoắc Nguyên Kha, vốn muốn mượn tay của Tứ Quái để làm hao tổn một phần chân lực của Hồ Bách Linh, sau đó mình sẽ ra tay độ chiêu với chàng, chỉ cần đánh bại được kẻ cường địch này, dành được địa vị mình chủ lực lâm trong thiên hạ, nào ngờ chuyện lại xảy ra ngoài dự đoán, đối phương lại có thân pháp nhanh chóng kỳ dị, trong vòng mấy hiệp đã chế phục được Tứ Quái, trong lòng vừa sợ vừa giận, đang định đích thân giao chiến, chuẩn bị liều mạng một trận, đột nhiên nghe có một tiếng quát to như sấm dậy, Vương Đại Khang trong Lao Sơn Tam Hùng bước ra phía trước, cất tay chỉ Hồ Bách Linh, quát:

“Dùng thân pháp quỷ dị để thắng người ta, lão Vương này thấy không thuận mắt” rồi đánh vù ra một chưởng.

Người này thật hung hăng, chẳng nghĩ gì đến quy củ giang hồ Hồ Bách Linh chưa kịp trả lời, quyền phong đã đến phía trước ngực, trong lòng vừa bức bối vừa buồn cười, nhưng cảm thấy thế đánh của y mạnh mẽ, lực đạo cương mãnh, trong lòng nhủ thầm, người này tuy dần dạn, nhưng lực tay lại không yếu”.

Rồi lách qua một bên né được quyền ấy.

Vương Đại Khang đánh ra một quyền không trúng, liền đánh ra quyền thứ hai, thân người xoay một cái, lại một quyền đâm ra phía trước ngực.

Hồ Bách Linh thấy trời không còn sớm nữa, nhủ thầm, hạng người này, có nói y cũng không hiểu, trước tiên chế phục y rồi hẵng nói. Né được quyền thứ hai của Vương Đại Khang, tay phải trong lúc thân người xoay chuyển đánh xéo ra, chụp thật nhanh vào cổ tay của Vương Đại Khang.

Vương Đại Khang một quyền đâm ra, thân người cũng lao về phía trước, vì quyền thứ nhất của y đã bị đối phương nhẹ nhàng né tránh, trong lòng đột nhiên nghĩ đến công phu của đối phương cao hơn mình nhiều, quyền này chỉ e rằng khó đánh ngã đối phương, nếu như mình cứ áp sát tới, quyền thứ hai dù cho đánh hụt, nhưng cũng đã đến gần đối phương, có thể đánh sập lá cà với y, lúc này có thể nhờ vào sức lực trời cho của mình, liều mạng với y hai ba chiêu, có thể sẽ thắng được đối phương. Y tuy là người ngờ nghệch, nhưng cũng biết được lấy sở trường của mình để đấu với sở đoản của người.

Hồ Bách Linh tuy cơ trí hơn người, nhưng không ngờ một con người ngờ nghệch như thế này, lại có thể nghĩ ra một ý xấu như thế, nắm ngón tay bóp chặt vào cổ tay của đối phương, Vương Đại Khang đã xông vào giữa môn hộ của chàng, một chưởng chém xuống búi tâm.

Chàng trong lòng không muốn kết thù chuốc oán với Lao Sơn Tam Hùng, cho nên không muốn mạnh tay với kẻ địch, nào ngờ Vương Đại Khang trong lòng vì gấp thắng, không lo cho an nguy của mình, mạo hiểm tấn công, trong lòng không khỏi tức giận, lạnh lùng hừ một tiếng, tay trái co lại, thúc chỏ ra phía sau.

Võ công của chàng đã đến mức có thể nghe gió mà phân biệt, y không kịp quay đầu lại nhìn, người cú thúc chỏ này cũng đã nhắm đúng mục tiêu, chưởng trái của Vương Đại Khang vừa chạm vào y phục của Hồ Bách

Linh, huyết thượng sảnh trên cẳng tay trái đã bị Hồ Bách Linh thúc trúng một chỗ, chỉ cảm thấy cánh tay tê rần, kinh lực trong toàn thân không còn, chưởng thể cũng trở nên yếu ớt vô lực, đồng thời cổ tay phải cũng bị Hồ Bách Linh chụp lại, kế xoay người một cái, thân hình loạng choạng lao về phía trước mấy bước.

Hồ Bách Linh mỉm cười, buông cổ tay phải của y ra, quyền trái đồng thời vỗ nhẹ lên cẳng tay phải của y, giải huyết đạo cho y rồi nói:

“Đã nhường, đã nhường!”.

Vương Đại Khang sững người ra một lúc, rồi quát lớn:

“Đánh như thế này, lão Vương này có bại cũng không phục”. Rồi giơ quyền đấm thẳng ra trước ngực.

Hồ Bách Linh lách người né được quyền ấy, trong lòng thầm nghĩ, Chung Nhất Hào và nho sĩ trung niên ấy đều đã trọng thương, trong nhất thời rất khó hồi phục lại, sức của Giang Bắc Ngũ Long không đủ ứng phó với nhiều người, cuộc chiến giữa mình và La Phù Nhất Tẩu thắng thua vẫn chưa biết, nếu bại thì không nói gì, nếu thắng quyết sẽ không cam lòng chịu thua, tất sẽ kiếm chuyện, kẻ này tuy ngu ngốc, nhưng rất cương trực, nếu như có thể thu phục được y, Lao Sơn Tam Hùng sẽ theo mình, ít nhất cũng không giúp La Phù Nhất Tẩu nữa ...

Yù nghĩ ấy lướt qua trong đầu thật nhanh, liền cười nói:

“Các hạ muốn thế nào mới chịu thua tâm phục khẩu phục?”.

Vương Đại Khang hơi suy nghĩ, nói:

“Người trước tiên hãy giương tiếp lão Vương này ba quyền thử xem sao, ta dù có bại trong tay của người, cũng sẽ tâm phục khẩu phục”.

Nói xong thì lại một quyền đấm ra nữa.

Hồ Bách Linh vận kinh lực, đưa chưởng lên tiếp quyền này.

Vương Đại Khang chợt cảm thấy bàn tay của chàng cứng như sắt đá, một quyền đấm vào, xương cổ tay bị chấn động đến nỗi đau âm ỉ, trong lòng thầm kinh hãi, nghĩ thầm, quyền này của mình lực đạo có thể đấm vỡ đá thành bột, sao chưởng này của y lại còn cứng hơn cả sắt đá. Rồi quát lớn một tiếng, một quyền đấm ra nữa.

Hồ Bách Linh bị y đấm một quyền trên tay, chấn động đến nỗi khí huyết toàn thân hơi nhộn nhạo, không khỏi thất kinh, nghĩ thầm, lực tay của kẻ này quả thực ghê người, mình hầu như không thể tiếp nổi quyền này của y, vội vàng tụt một ngụm chân khí, ngừng tập ở phía trước ngực, hướng về quyền của y.

Vương Đại Khang thấy đối phương ưỡn ngực để chống đỡ, trong lòng cảm thấy bất an, nghĩ thầm, quyền này e rằng có thể sẽ khiến cho y phun máu, văng ra đến bảy tám trượng.

Nào ngờ khi quyền đến trước ngực của đối phương thì giống như đấm trúng vào bông, không hề có một chút lực, trong lúc kinh hãi, thu quyền lui ra sau đến ba bước.

Hồ Bách Linh lần này vận khí tập trung ở trước ngực, tiếp của y một quyền rồi cười nói:

“Vương huynh vẫn còn một quyền”.

Vương Đại Khang ngăn ra, rồi lại phóng tới, hai quyền trái phải nhất tề đấm ra, mục tiêu là bụng và ngực.

Hồ Bách Linh đỡ hai quyền của y đánh sát mình, hai tay đưa ra đẩy nhẹ vào hai tay của đối phương, thân người hơi lách qua một bên, chân phải móc vào hai chân của Vương Đại Khang.

Vương Đại Khang hai quyền đấm hụt, thân người lao về phía trước, bị Hồ Bách Linh đưa chân ra móc, té nhào xuống phía trước.

Khi thân người của y sắp ngã xuống đất thì đột nhiên có người chụp lại ở lưng, gỡ lên, đà lao về phía trước ngừng lại, hai chân lại đứng vững xuống đất.

Quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Hồ Bách Linh mỉm cười, đứng cách đó mười bước.

Vương Đại Khang đứng lặng tại chỗ, nghĩ một hồi rồi đột nhiên ôm quyền nói:

“Lão Vương này đã phục, chúng ta đừng đánh nữa” rồi sải bước qua một bên.

Y nói đánh là đánh, lui là lui, không thêm để ý đến người khác bàn luận thế nào.

Lúc này, lão đại, lão tam trong Lao Sơn Tam Hùng thấy y nhận thua mà lui, trong lòng hổ thẹn, cả hai bước ra, bị Vương Đại Khang giang tay cản đường, nói:

“Các người không cần phải đánh nữa, chúng ta không đấu lại người ta”.

Thực ra bọn họ đã thấy Hồ Bách Linh võ công cao cường, dù cả hai ra tay cũng không nắm được phần thắng, Vương Đại Khang cản lại, cả hai quả nhiên lui xuống.

Lúc này, mười ba người tham gia tranh đoạt chức minh chủ, Lĩnh Nam Nhị Kỳ, Giang Nam Tứ Quái và nho sĩ trung niên cùng với bọn Chung Nhất Hào tám người, đã bị thương, sau khi Vương Đại Khang đo sức với Hồ Bách Linh thì Lao Sơn Tam Hùng cũng nhận thua, không ra tay nữa, trong toàn trường chỉ còn lại hai người La Phù Nhất Tẩu và Hồ Bách Linh, quyết tranh chức minh chủ.

Hoắc Nguyên Kha nhìn Lao Sơn Tam Hùng rồi bước chậm rãi vào trong sân, lạnh lùng nói:

“Hồ huynh định tỉ thí binh khí với huynh đệ hay là tỉ thí quyền cước?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hoắc huynh là thân phận chủ nhân, khách không đoạt chủ, Hoắc huynh căn dặn thế nào, huynh đệ cũng nghe theo!”.

La Phù Nhất Tẩu nói:

“Chúng ta trước tiên tỉ thí chưởng, nếu như trong vòng hai trăm chiêu mà khó phân được thắng bại, sau đó hãy dùng binh khí giao đấu!”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Nếu như binh khí vẫn khó phân thắng bại ...”.

Hoắc Nguyên Kha tiếp lời:

“Nếu như trong vòng hai trăm chiêu mà vẫn không phân được thắng bại, sau đó sẽ tỉ thí nội công để xem ai là minh chủ!”.

Ngẩng đầu lên nhìn trời, nói:

“Thời gian không còn sớm nữa, Hồ huynh hãy mau ra tay!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Huynh đệ cung kính chi bằng tuân mệnh” nói rồi xốc tới, một chưởng vỗ ra.

La Phù Nhất Tẩu bước ngang ba thước, xoay người trả lại một quyền.

Hồ Bách Linh một chưởng đánh hụt, người đã vọt lên, thi triển thân pháp “nhất hạc xung thiên”, vọt lên cao đến một trượng bốn năm thước, trên không trung xoay người một vòng, lao xuống, một chưởng hộ thân, một chưởng giáng xuống.

La Phù Nhất Tẩu quát lớn:

“Hay cho chiêu ”long thần xuất vân” rồi tung mình vọt lên, hai chưởng đả ra.

Chưởng thủ trước ngực của Hồ Bách Linh đẩy ra, hai người treo mình trên không tiếp nhau một chiêu, bốn chưởng giao nhau, cả hai xoay người trên không hai lần, rồi hạ xuống đất. Vừa phân đã hợp, đồng thời dùng thân pháp nhanh nhạy lao tới, vừa hợp lại phân, nhưng đã đo nhau ba chiêu.

Thân pháp nhanh chóng vô cùng ấy, khiến cho người trong toàn trường ai nấy đều ngưng thần nín thở.

La Phù Nhất Tẩu lại quát lên một tiếng, lao tới, quyền cước cùng nhau thi triển, đã đánh ba quyền bốn cước, khiến cho Hồ Bách Linh phải lui ra sau đến năm bước.

Hồ Bách Linh né tránh lượt tấn công ấy xong, mau chóng vỗ ra tám chưởng, quay trở lại chỗ cũ.

Hai người đều ngưng thần thở một chốc, rồi lại động thủ, chưởng phong cước ảnh, phóng ra như mưa, trong khoảnh khắc bụi bay mù trời, khó phân địch ta, nhưng hai bóng người xoay tròn lao tới khiến ai nấy đều hoa cả mắt.

Hai người này đều là cao thủ số một trong chốn lục lâm, giờ này độ chiêu với nhau, thanh thế quả nhiên khác hẳn những người khác, đột nhiên phóng người lên đánh ra một chưởng, đột nhiên dùng thân pháp nhanh chóng đến kỳ dị né tránh đòn tấn công của đối phương, trong khoảnh khắc, hai trăm chiêu đã đánh xong, bóng người chợt tách ra, hai người nhảy vọt ra sau.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Hoắc huynh quả nhiên danh bất hư truyền, huynh đệ hôm nay mới tận mắt thấy được không ít tuyệt học”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng trả lời:

“Huynh cũng thế thôi”. Rồi cỡi một ngọn roi mềm đầu rắn màu đen ở eo ra, nói tiếp:

“Huynh đệ lâu nay đã nghe tài đánh kiếm với gậy của Hồ huynh, lục lâm vùng Giang Bắc không ai có thể tiếp nổi trăm chiêu, hôm nay may mắn được chỉ giáo”.

Hồ Bách Linh nói:

“Quá khen! Quá khen!” Rồi tay phải rút ra thanh trường kiếm trên lưng, tay trái giở lên tiếp lấy cây trượng sắt do Suất Vân Long Khương Hoàng ném đến, nói:

“Quyền chưởng thì đã được Hoắc huynh nhường, huynh đệ may mắn có được vinh dự ra tay trước, nay binh đao xin mời Hoắc huynh cứ ra tay trước”.

La Phù Nhất Tẩu vung ngọn đao mềm đầu rắn nói:

“Vậy huynh đệ đã được may mắn. Cổ tay lách một cái, ngọn roi mềm đầu rắn điểm thẳng ra như ngọn bút, Hồ Bách Linh giơ trượng chặn lại ngọn roi mềm, thanh trường kiếm trong tay đâm thẳng ra một chiêu ”tiểu chỉ thiên nam”.

Hoắc Nguyên Kha lách mình một cái, né được kiếm thế, gấp cổ tay thu ngọn roi mềm về, lộn tròn lên không một vòng, múa ra ngọn roi từ trên đầu đánh xuống.

Hồ Bách Linh giơ gậy lên đỡ trên đỉnh đầu, thanh trường kiếm phóng tới.

Hai món binh khí này của chàng có lúc cùng nhau tấn công, có lúc chia nhau ra gậy thì đánh, kiếm thì đỡ, hoặc có lúc kiếm thì đánh gậy thì đỡ, thay đổi đến khó lường.

Chiêu số của ngọn roi đầu rắn của La Phù Nhất Tẩu tuy kỳ dị, nhưng đều bị những chiêu thuật tinh kỳ từ thanh kiếm và cây gậy của Hồ Bách Linh buộc phải thối lui thay đổi vị trí, trong lúc giao đấu binh khí, rõ ràng kiếm và gậy của Hồ Bách Linh hơn một bậc.

Nhưng võ công của hai người, không phải một hai trăm chiêu là có thể phân thắng bại được, xong thời gian một bữa cơm cũng trôi qua, hai trăm chiêu lại đánh xong, nhưng vẫn chưa phân được thắng thua.

Hai cao thủ trong chốn lục lâm này, trước mặt đồng đạo lục lâm trong thiên hạ, không ai chịu thất tín, sau khi chiêu thứ hai trăm đánh ra, thì cùng lui ra phía sau.

Hồ Bách Linh lật tay đút kiếm vào bao trên lưng, cầm cây gậy xuống đất đến năm thốn, cung tay nói:

“Quyền chưởng, binh đao đều đã đánh xong, nội công phải tỉ thí như thế nào, mong Hoắc huynh chỉ giáo”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha cột cây roi đầu rắn vào trong eo, nói:

“Không biết Hồ huynh có cao kiến gì, xin hãy cứ nói ra trước, huynh đệ đang rửa tai lắng nghe”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tại hạ mong được nghe theo căn dặn của Hoắc huynh!”.

La Phù Nhất Tẩu hơi suy nghĩ, nói:

“Theo ý của huynh đệ, chúng ta tỉ thí nội công với nhau, dù tu vi của mỗi người như thế nào, lấy thắng là trước tiên, đồng thời đây là trận cuối cùng, cũng liên quan đến việc chức minh chủ lục lâm trong thiên hạ sẽ rơi vào tay ai, nếu như không phân ra thắng bại sinh tử rõ ràng, chỉ e rằng khó có cách phân định thắng thua”.

Hồ Bách Linh nói:

“Huynh đệ tất cả đều nghe theo lệnh của Hoắc huynh, nhưng phải tỉ thí thế nào?”.

La Phù Nhất Tẩu nói:

“Chúng ta sẽ ngồi đối diện với nhau, mỗi người đưa ra hai chưởng chạm nhau, sau đó vận khí ép nội kinh ra tấn công đối phương, ai không chịu nổi ngã xuống hoặc tự lên tiếng thì coi như là thua”.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn toàn trường một vòng xong thì mỉm cười nói:

“Trước mặt anh hùng trong thiên hạ, dưới mắt của mọi người, dù cho có ý đồ xấu gì cũng khó mà thực hiện được, biện pháp của Hoắc huynh quả thực khiến cho huynh đệ tâm phục khẩu phục!”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng hừ một tiếng, ngồi xếp bằng xuống trước, đưa hai chưởng ra.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn Cốc Hàn Hương, chỉ thấy nàng trong lòng vẫn ôm đứa trẻ, mắt nhìn chăm chăm vào mình, sự quan tâm đã hiện lên trong mắt của nàng.

Thế rồi mỉm cười bước ra phía trước hai bước, ngồi xuống đối diện với La Phù Nhất Tẩu, cũng chậm rãi đưa ra hai chưởng. Khi hai người tỉ thí quyền cước, cũng biết nội lực của đối phương thâm hậu, lúc này hai người ngồi đối diện với nhau, bốn chưởng chạm vào nhau, là để coi thử tu vi nội công của ai thâm hậu hơn, cho nên không dám sơ suất, mỗi người trong lòng đều cảnh giác, mặt lộ vẻ căng thẳng, ngưng thần nhìn đối phương.

Người trong trường, ai nấy thần sắc đều ngưng trọng, nín thở đứng yên, lặng lẽ nhìn vào trong sân.

Hai người bốn chưởng chạm vào nhau, mắt trừng trừng nhìn đối phương, sau một lúc, hai người chậm rãi thu lại nhân thần, mi mắt sụp xuống, ngồi bất động, toàn trường im phăng phắc.

Khoảng một tuần trà trôi qua, chỉ thấy ngực và bụng hai người phập phồng, hơi thở nặng nề, mặt đỏ ửng.

Một lát sau, trên bộ mặt đỏ ửng của hai người, một luồng khí nóng mỏng manh bốc lên, đồng thời thân trên vươn dậy, khoe miệng mấp máy, hình như là đè hấp chân khí.

Lúc này ánh mắt của quần hào trong toàn trường đều nhìn về trên tay của hai người, nhưng thấy tay áo của hai người chậm rãi phồng lên, vì Lãnh diện Diêm La nai nhích gọn gàng, tay áo hẹp, cho nên không thấy được thay đổi gì, còn La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha vì tay áo rộng, cho nên tình hình khác hẳn, chỉ thấy tay áo của y, không những có một luồng khí phồng lên, mà còn từ từ cuốn lên để lộ ra nửa cánh tay của y.

Đồng thời y phục của hai người cũng đột nhiên nổi sóng, giống như đang đứng trước cơn gió lớn, quần áo bị thổi bay phần phật.

Lại nửa tuần trà nữa trôi qua, sắc mặt hai người dần dần đỏ lên, gân xanh nổi lên, cánh tay của La Phù Nhất Tẩu cũng đột nhiên to hơn gấp hai lần, chỗ hai người đang ngồi như có một trận gió lốc, bụi đất, lá cây bay vòng vòng xung quanh hai người.

Quần hùng đứng xem xung quanh tuy là những nhân vật thành danh trong giang hồ, nhưng nhìn thấy tình cảnh này không khỏi kinh hãi, chỉ cảm thấy quần hùng như không dám thở mạnh, không rời mắt khỏi hai người này.

Đột nhiên, trong trường vang lên hai tiếng hú dài, hai người thở ra một luồng khí dài, mở bừng mắt, đôi mắt sáng ngời, La Phù Nhất Tẩu hơi ngẩng đầu lên, chòm râu rung rung.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh cũng vươn người dậy, mả mỗ to, râu dựng đứng, hai người vừa gia tăng công lực thì tạo nên một trận cuồng phong, nhưng thấy đá bay cát chạy, trong chu vi năm sáu thước, bụi bay mù mịt.

Hai người này lúc này đấu quyền chưởng và binh khí với nhau, đã trải qua hàng trăm chiêu, cho nên đã mất không ít nguyên khí, lại trải qua lần tỉ thí nội lực này, trên trán mồ hôi lạnh chảy ròng ròng.

Đột nhiên, trong trường có tiếng va chạm nhau, cát bụi thì tung bay, chỉ cảm thấy Hoắc Nguyên Kha, Hồ Bách Linh hai người đồng thời ngã ra sau, sắc mặt đỏ ửng đột nhiên chuyển sang xanh mét, ồ hôi to như hạt đậu từ trên mặt chảy xuống, quần hùng trong trường thấy tình cảnh ấy, biết đã lao vào nhau liều mạng lần nữa.

Hai người tuy bị đối phương đẩy hơi ngã ra sau, nhưng thân hình vẫn cứ ngồi yên tại chỗ, bốn chưởng vừa phân ra đã hợp trở lại, chạm nhẹ vào nhau, rồi đồng thời nhắm hai mắt lại.

Sau một trận tỉ thí kịch liệt, lại tạm thời lấy lại bình tĩnh, hai người ngồi đối diện với nhau, bốn chưởng chạm vào nhau, thần sắc ôn hòa.

Nhưng người trong trường đều hiểu rằng đó là một khoảng thời gian bình tĩnh trước khi diễn ra cơn bão, hai người sau khi trải qua tỉ thí kịch liệt, đang vận khí điều tức, nhưng trận đấu ác liệt sắp tiếp tục diễn ra.

Chỉ thấy sắc mặt của hai người dần dần trở về bình thường, bốn chưởng chậm rãi rút ra sau, khi cách nhau khoảng nửa thước, đột nhiên La Phù Nhất Tẩu thổi ra một luồng hơi, thân người chồm về phía trước, hai chưởng đẩy ra phía trước, chưởng phong lướt qua, đất cát phía dưới thuận theo chưởng bốc lên cao đến ba thước.

La Phù Nhất Tẩu nổi danh võ lâm vì có nội công thâm hậu, lúc này gặp phải kẻ kinh địch, lại có lòng tranh hùng đoạt bá, lần này một chưởng đẩy ra rồi lại thu về, rồi lại đẩy ra tiếp, cứ liên tục như thế khoảng bốn năm lần, chưởng phong đẩy ra như cơn sóng dữ, cứ cuộn cuộn thổi về phía Hồ Bách Linh.

Nội lực hùng hậu như thế này có thể đẩy bia nhỏ cây, quần hùng nhìn mà kinh tâm động phách, ánh mắt đều nhìn về phía Hồ Bách Linh.

Chỉ thấy Hồ Bách Linh mở to hai mắt, toàn thần chăm chú nhìn vào động tác của La Phù Nhất Tẩu, cũng đẩy ra hai chưởng, nhưng chưởng thế của chàng hoàn toàn ngược lại với La Phù Nhất Tẩu, một người đẩy ra, người kia có thể lại, một người có thể lại, một người đẩy ra, hai người một đẩy một tổng, chạm vào nhau.

Hai người này là cao thủ nội gia, thế một đẩy một tổng ấy xem ra có vẻ nhẹ nhàng, nhưng kỳ thực là toàn lực độ chưởng, hai người nhìn đối phương không chớp mắt, thu tay đẩy chưởng, không hề sơ sót.

Người trong trường, không ít là võ lâm cao thủ, đã nhìn thấy hai người này thật sự bước vào khoảnh khắc sinh tử, mỗi người đều dùng ám kinh nội công của mình dồn tới hai bàn tay để hạ đối phương, chỉ cần khi một người gượng không nổi, đối phương sẽ lập tức đẩy tới như xô núi lấp biển, thừa thế giết chết đối phương, cho nên không ai chịu nhường nửa bước.

Đột nhiên nghe La Phù Nhất Tẩu thổi ra một luồng hơi, người lắc lư, hai chưởng đẩy ra phía trước khoảng một thốn.

Lúc này, xung quanh yên ắng lạ thường, bụi không bay nữa, cỏ cũng không lay động nữa.

Hồ Bách Linh bị La Phù Nhất Tẩu hai chưởng đẩy lùi đi một thốn, rõ ràng có vẻ không gượng được, thân người nghiêng ra sau, sắc mặt đỏ tía.

Chỉ cảm thấy ám kinh của đối phương càng lúc càng nặng, cảm thấy chân lực dần dần không đủ, trong lòng lo lắng lắm.

Chàng hiểu rõ, toàn là vì cứu chữa cho đứa trẻ, đã thông kỳ kinh bát mạch cho nó, giữ lại mạng cho đứa trẻ, nhưng đã hao phí toàn bộ chân lực của chàng, tuy trải qua nhiều người điều tức vận khí, nhưng cuối cùng vẫn không thể hồi phục được.

Chàng cảm thấy áp lực của đối phương đè xuống tầng tầng, xô tới liên miên không ngớt như sóng dồi, còn nội lực của mình thì dần dần khô kiệt, không khỏi thâm than, nói, xong rồi.

Tinh thần rụng rời, ý chí giảm sút, chỉ cảm thấy hai tay mềm nhũn, thân người lại nghiêng ra sau.

Lúc này, bọn Giang Bắc Ngưu Long và Cốc Hàn Hương đều chạy tới.

Chung Nhất Hào mang trọng thương trong người, đang ngồi dưỡng khí, đột nhiên kêu lớn một tiếng, gắng gượng đứng dậy, loạng choạng chạy tới, miệng kêu lớn:

“Hò huynh ... không thể ... thất bại ... huynh đệ ...” y vốn mang trọng thương vẫn chưa hồi phục, nói được mấy tiếng thì rất mất sức, cứ lắp bắp không nói được hết câu.

Hồ Bách Linh nghe tiếng kêu của y, tinh thần phấn chấn, hai chưởng đẩy ra một cái, tiến về phía trước được khoảng một thốn.

Râu của La Phù Nhất Tẩu không có gió mà phát phơ, quất lớn một tiếng, hai chưởng tổng tới, đẩy Hồ Bách Linh lùi lại.

Chỉ thấy mồ hôi trên đầu Hồ Bách Linh tuôn xuống, áo ướt đầm, thân trên thì bị La Phù Nhất Tẩu trầm trọng đẩy ngã ra sau.

Nhờ sĩ trung niên bị chưởng lực của La Phù Nhất Tẩu đả thương, nghe Chung Nhất Hào kêu lớn, cũng mở mắt ra nhìn, rồi một mỗi lắc đầu nhắm hai mắt lại.

Nhưng nghe tiếng thở của hai người càng lúc càng nặng nề, đôi tay của La Phù Nhất Tẩu cũng dần dần vươn dài, thân trên của Hồ Bách Linh cũng bị La Phù Nhất Tẩu đẩy nghiêng của gần chạm đất, xem ra cũng không chống trả được bao lâu nữa.

Cốc Hàn Hương đột nhiên đưa đứa trẻ cho Khương Hoảng, nói:

“Nếu đại ca chết, ta cũng không quay về, các người hãy đưa đứa trẻ tặng ột gia đình tốt bụng, nhờ bọn họ nuôi dưỡng ...” lúc này lòng nàng đau đớn, dù cho có muôn ngàn lời muốn nói, cũng không thể nói được, căn dặn xong Khương Hoảng thì chậm rãi bước vào trong sân.

Khương Hoảng vốn không muốn nhận đứa trẻ, nhưng thấy nàng quả quyết, tuy chỉ là mấy câu bình thường, nhưng lại khiến cho người ta không thể từ chối được, chỉ đành ngơ ngẩn đưa hai tay, nhận lấy đứa trẻ.

Cốc Hàn Hương bước về phía trước mấy bước, chỉ còn cách Hồ Bách Linh bốn năm thước thì ngừng lại, rút ra thanh trủy thủ dài khoảng chín thốn, tháo bao xuống, thì thầm nói:

”Đại ca, huynh đánh không lại người ta, chết cũng đừng lo, mui vẫn ở bên cạnh huynh, dù có là ma cũng là phu thê.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Cốc Hàn Hương trên tay đã giơ ngọn trủy thủ, đặt ở trước ngực, dưới ánh mắt của nhiều người, trên mặt không hề có vẻ e thẹn, tình yêu dâng tràn, miệng thì mỉm cười, chẳng xem cái chết là gì ...

Hồ Bách Linh thấy đáng vẻ ai thê như vậy, trong lòng kinh hãi, nhủ thầm, nếu như mình bại trong tay La Phù Nhất Tẩu, việc sống chết của mình rất nhỏ, nếu để liên lụy đến ái thê, dù chết xuống chính tuổi cũng không yên lòng. Nghĩ đến đây, chỉ cảm thấy máu nóng trong lòng cuộn cuộn xông lên, ý chí chiến đấu tăng lên, quất lớn một tiếng, hai chưởng đẩy mạnh ra phía trước.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha thấy thắng lợi đã nắm trong tay, Hồ Bách Linh đã sắp bị nội lực thâm hậu của mình ép chết, đột nhiên thấy lòng bàn tay của đối phương có một nguồn lực xông đến, đồng thời cũng thấy một nguồn ám kinh mạnh mẽ vô cùng lao ngược trở lại, lực đạo như dời núi lấp biển, quả thực là khó kháng cự được, chỉ cảm thấy ngực chấn động, toàn thân đột nhiên bay ngược ra sau đến hơn một trượng, rơi xuống đất, miệng phun ra một búm máu tươi, nằm ngửa trên mặt đất.

Phải biết rằng nội lực của Hồ Bách Linh còn thâm hậu hơn cả La Phù Nhất Tẩu, chỉ vì trị thương chi đứa trẻ mà chân khí tổn hao, đến nỗi không thể chống được nội lực của La Phù Nhất Tẩu, giờ đây thấy ái thê của mình kề dao trước ngực, chuẩn bị chết theo mình, trong lòng bất an, tiềm lực của toàn thân phát ra, nội lực thâm hậu hồi phục trở lại, tinh thần phấn chấn, quất lớn một tiếng, đẩy ra một nguồn lực đạo mạnh mẽ vô cùng ép tới, chuyển bại thành thắng, một đòn đã thành công, đả thương La Phù Nhất Tẩu bằng chưởng lực của mình.

Cốc Hàn Hương vui mừng đến nỗi phát khóc, hai dòng lệ trên má rơi xuống, lao tới, hao gổi khụy xuống, quỳ bên cạnh Hồ Bách Linh, thì thầm:

“Đại ca có bị thương không?”.

Hồ Bách Linh hơi hé hai mắt, cười:

“Nếu không có mụi bên cạnh, chỉ e rằng huynh đã chết dưới chưởng lực của La Phù Nhất Tẩu!”.

Cốc Hàn Hương thấy chàng nói chuyện vẫn bình thường, trong dạ đã yên, mỉm cười nói:

“Đại ca đã thắng La Phù Nhất Tẩu, đã dành được chức minh chủ lục lâm trong thiên hạ!”.

Hồ Bách Linh chợt giật mình, đứng dậy, ôm quyền nói:

“Còn có vị huynh đài nào muốn chỉ giáo!” Hai mắt mở to, nhìn xung quanh, hào khí ngất trời, thần uy lẫm lẫm.

Mọi người thấy chàng lấy lại tinh thần tung ra một đòn, khiến cho La Phù Nhất Tẩu phải bay ra xa, nào còn ai dám ra xuất chiến nữa, nhất thời toàn trường im lặng như tờ.

Hồ Bách Linh vẫn đứng một lát nữa nhưng không có ai ra ứng chiến.

La Phù Nhất Tẩu tâm cơ thâm trầm, đã sớm có sự sắp xếp, không những đã tập trung tất cả những môn hạ tinh nhuệ, mà còn điều động những cao thủ dưới trướng Lĩnh Nam Nhị Kỳ đến Hàn Bích Nhai, định rằng sau khi mình thất bại trong việc tranh đoạt chức minh chủ, sẽ phát động mai phục, tung lưới bắt trọn một mẻ anh hùng lục lâm trong thiên hạ.

Kế hoạch của y tuy rất tốt, nhưng không ngờ bản thân mình lại mang trọng thương, cho nên trước khi phát động cho các đệ tử mai phục, đành phải sai bọn chúng khiêng mình rời khỏi Hàn Bích Nhai.

Hồ Bách Linh thấy quần hào không ai dám ra ứng chiến, trong lòng mừng rỡ, bởi vì khi chàng đánh bay La Phù Nhất Tẩu, chân lực toàn thân không còn nữa, nếu như lúc này lại có kẻ bước ra ứng chiến, dù đó là một người có võ công bình thường, chỉ e rằng cũng khó mà nắm chắc được phần thắng.

Đột nhiên, vang lên giọng nói dịu dàng của Cốc Hàn Hương:

“Đại ca, chàng đã dành được chức minh chủ lục lâm, bọn họ có nghe lời huynh hay không?”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Không sai ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tại sao bọn họ bỏ đi hết cả?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Cái gì?” Quay đầu lại nhìn, quả nhiên thấy môn hạ dưới trướng của La Phù Nhất Tẩu và Lĩnh Nam Nhị Kỳ đều lui xuống chân núi, trong lòng không khỏi hoài nghi.

Nhưng chàng là người tính tình bình tĩnh, trước khi chưa làm rõ chân tướng của sự việc, không tùy tiện nói ra, thế rồi bước đến gần Khương Hoảng, thì thầm:

“Đệ hãy mau xuống chân núi xem thử, phải chăng có mai phục?”.

Khương Hoảng đáp lời rồi mau chóng phóng người theo.

Một lát sau, Khương Hoảng vội vã chạy lên, nói:

“Bọn chúng tập trung ở dưới chân núi, bởi vì nơi đó có một mảnh rừng rất lớn, có một số người đã lẫn vào trong rừng, hành động lén lút, nhưng không có cách nào thấy được bọn chúng làm những gì”.

Hồ Bách Linh hơi trầm tư một lát đột nhiên cao giọng nói:

“Huynh đệ được các vị nhường nhịn, may mắn giành được chức vị mình chủ, nếu như các vị trong lòng có điều không phục, xin hãy nói ra trước mặt ...” chàng hỏi liền mấy tiếng, rốt cuộc không ai trả lời.

Đột nhiên trong đám người lớn giọng nói:

”Lần này tỉ võ tại Hằng sơn, chức vị mình chủ trong chốn lục lâm của thiên hạ đều phải nhờ vào chân tài thực học mới đoạt được, vị Hồ huynh này đã đánh bại Giang Nam Tứ Quái, La Phù Nhất Tẩu, các vị đã tận mắt nhìn thấy võ công của y, vả lại là người có phong độ, hào khí ngất trời, quả thực là một kỳ nhân hiếm có trong chốn lục lâm.

Nếu như không ai ra ứng chiến nữa, theo ý của huynh đệ, hãy lập tức lập vị Hồ huynh này làm mình chủ ...”.

Chỉ nghe một giọng ồm ồm nói tiếp lời:

“Lão Vương này tán thành trước tiên, ai không phục, trước tiên hãy tỉ thí với lão Vương”. Nói xong thì bước sải ra.

Không biết có người nào đồng thời cũng nói lớn:

“Chúng ta là người đi lại trên giang hồ, há không giữ lời hứa hay sao, hãy mau mau bái kiến mình chủ!” Người ấy nói xong, quần hào quả nhiên quỳ xuống đất, trong khoảnh khắc, quần hào ở các nơi đều nhất tề phục dưới đất.

Hồ Bách Linh vui mừng, ôm quyền vái dài, nói:

“Huynh đệ bất tài, làm sao có thể nhận được hậu lễ này của các vị ...” chàng ngừng một lúc rồi cao giọng nói:

“Trên Hàn Bích Nhai này, sớm đã có người mai phục, huynh đệ muốn dời đại hội này đến Vạn Nguyệt Hiệp cách đây mười dặm để cử hành, không biết ý các vị thế nào?”.

Quần hào đều đồng thanh trả lời:

“Đều do mình chủ làm chủ”.

Hồ Bách Linh phát tay, các lộ anh hùng đều đứng dậy.

Người trong chốn lục lâm đại đa số tính tình ngang ngược, nếu như trong lòng không phục, dù cho có giờ đao ngang cổ thì cũng không chịu nghe theo, nhưng nếu có lòng sùng kính thì lại trung thành cẩn cẩn, không sinh hai lòng.

Hồ Bách Linh nhìn một đệ tử dưới trướng của La Phù Nhất Tẩu, cao giọng kêu:

“Đến đây, ta có chuyện nói với người!”.

Người ấy hơi sững ra, chỉ chậm một bước, lập tức trong quần hào đã có bảy tám người tự động nhảy ra bắt người ấy đưa tới phía trước mặt Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh phát tay mỉm cười:

“Mau thả y, đừng đả thương y!”.

Khi những người này đưa y đến phía trước mặt Hồ Bách Linh, vẫn có hai người giữ hai tay trái phải của y, nghe lời của mình chủ, quả nhiên buông tay thối lui.

Người ấy đứng dậy, nhìn xung quanh một vòng rồi nói:

“Không biết mình chủ có gì căn dặn?”.

Y thấy quần hào xung quanh đều cung kính đối với Hồ Bách Linh, bất giác cũng sinh lòng kính ngưỡng.

Hồ Bách Linh nói:

“Khi La Phù Nhất Tẩu tỉnh dậy, hãy cho y biết rằng ta đã cử hành đại hội ở Vạn Nguyệt Hiệp cách đây mười dặm, nếu như y có hứng tham gia, Hồ mõ này sẽ rất hoan nghênh, nếu như không có hứng, Hồ mõ này quyết không cưỡng ép!”.

Người ấy trả lời rồi quay đầu đi.

Hồ Bách Linh cười nhạt:

“Đừng quên nói với y rằng, Hồ mõ này không tầm thường như y, Hàn Bích Nhai đã đặt mai phục, làm sao lọt khỏi đôi mắt của ta, chỉ với tội này thôi, cũng đã đủ xử tử!”.

Người ấy quay lại nhìn Hồ Bách Linh rồi đột nhiên quay đầu bỏ chạy thật nhanh.

Cốc Hàn Hương đưa tay, nhận đĩa trể từ trong tay Lý Kiệt, đi sát phía sau lưng Hồ Bách Linh, gió núi thổi tà áo của nàng, trên mặt nàng vẫn nở nụ cười tươi như hoa. Quần hào đi phía sau, kéo thành hàng dài, trong chốc lát đã xuống khỏi Hàn Bích Nhai.

Chung Nhất Hào và nho sĩ trung niên ấy trên người mang trọng thương, đã sớm được Giang Bắc Ngũ Long và bốn thiếu niên mang bội kiếm mặt hắc y chặt cành cây và lá mềm, làm hai cái cán, đặt hai người lên hai cái cán rồi đi theo trong hàng.

Đột nhiên nghe một tiếng nổ kinh thiên động địa, một ngọn lửa bốc lên trời.

Quần hào quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Hàn Bích Nhai khói lửa mịt mù, trong tai có tiếng đá đổ ầm ầm.

Khi quần hào đang sững người, đột nhiên nghe một giọng nói to như sấm:

“Tên khốn khiếp La Phù Nhất Tẩu, đã có ý muốn nổ chết chúng ta ở Hàn Bích Nhai, nếu như chẳng phải mình chủ mắt thần hơn người, đã nhìn thấy hết tất cả, chỉ e rằng chúng ta đã tan xương nát thịt”.

Quần hào quay đầu lại nhìn, té ra người đang nói chính là Vương Đại Khang trong Lao Sơn Tam Hùng.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Trên đỉnh núi cao hàng mấy trăm trượng, chôn hàng trăm cân thuốc nổ, không để lộ ra dấu vết gì, công trình này quả là không nhỏ, đáng tiếc Hoắc Nguyên Kha đã uống phí tâm cơ!” Nói xong, quay đầu tiếp tục đi về phía trước.

Chàng chỉ nói nhẹ mấy câu, quần hào ai nấy đều sinh lòng cảm phục với chàng, bởi vì ý của câu này, tựa như chàng đã sớm phát giác La Phù Nhất Tẩu đã chôn thuốc nổ ở trên Hàn Bích Nhai, nhưng lại có thể im lặng không nói, không chịu mượn cơ này để khơi dậy lòng căm phẫn của quần hùng, mà dùng võ công thắng La Phù Nhất Tẩu xong, dễ dàng đoạt được chức minh chủ, đưa quần hùng thoát ra khỏi chốn hiểm nguy, lòng dạ như thế thật là lỗi lạc, so với La Phù Nhất Tẩu thì khác nhiều lắm, điều đó càng tăng thêm lòng kính ngưỡng của quần hào đối với chàng.

Đi qua mấy ngọn núi, thế núi chợt thay đổi, chỉ thấy hai ngọn núi cao ngất đứng song song, giống như một cánh cửa bằng đá.

Hồ Bách Linh quay nhìn lại quần hào nói:

“Vào cảnh cửa của hai quả núi này, chính là Vạn Nguyệt Hiệp”. Nói xong thì bước vào trước.

Quần hào kéo nhau vào trong cốc, ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy hai bên vách núi như dựng đứng, dòng suối từ trên cao đổ xuống, nước chảy ầm ầm, nghe như tiếng hoàng bội, đưa mắt nhìn ra xa, cây rừng tươi tốt, màu xanh trải dài, cỏ trong cốc tươi mơn mớn, dòng suối lượn quanh dưới chân núi, cảnh vật đẹp như tranh vẽ.

Hồ Bách Linh bước vào trước, đi sâu vào khoảng năm sáu trượng đột nhiên dừng lại.

Thân phận lúc này của chàng trong mắt của quần hào, đã là bậc chí tôn của chốn lục lâm, chàng vừa ngừng bước, quần hào cũng ngừng lại.

Suất Vân Long Khương Hoàng bước vội tới bên cạnh Hồ Bách Linh, hạ giọng hỏi:

“Đại ca! Sao lại không đi tiếp ...”.

Chưa nói xong, trong cốc bỗng có một bóng người thân pháp nhanh nhẹn, phóng ra như mũi tên.

Khương Hoảng không đợi Hồ Bách Linh trả lời, xoay người phóng lên, đồng thời tay trái giở lên, trong số quần hào lập tức có bốn người phóng ra.

Hồ Bách Linh hạ giọng quát:

“Không được động thủ với người ấy, mau lui xuống!”.

Khương Hoảng quay đầu lại nhìn Hồ Bách Linh, lui xuống y theo lời.

Nhưng người ấy cứ nhanh như sao xẹt, trong chớp lát đã đến phía trước mặt quần hào, cách Hồ Bách Linh khoảng năm sáu thước, đột nhiên ngừng lại, ôm quyền làm lễ, lớn giọng nói:

“Các vị đi vào Vạn Nguyệt Hiệp của chúng tôi, không biết có gì chỉ giáo?”.

Hồ Bách Linh nhướng mắt nhìn, chỉ thấy người ấy tuổi khoảng hai mươi, một đôi mắt trong sáng, dưới hàng chân mày đen rì, nhọn như kiếm, trông rất sáng sủa, người này mặc một bộ kinh phục màu xanh, ở eo cột chiếc đai màu trắng, trên đai có cột hai chiếc vòng bằng đồng, trên chiếc vòng này lại cột một ngọn roi mềm màu đồng.

Người ấy tuy tuổi còn trẻ, nhưng trong rất phong độ, lời nói ôn hòa, trong lòng đã sinh thiên cảm, thể rồi mỉm cười, lớn giọng nói:

“Có một vị tên là Thần Tiên Vạn Hiểu Quang, không biết có phải vẫn còn sống ở Vạn Nguyệt Hiệp không?”.

Thiếu niên áo xanh ấy nhướng mắt nhìn Hồ Bách Linh, hơi trầm tư rồi nói:

“Đúng vậy, gia sư chính là đang sống ở Vạn Nguyệt Hiệp ...” nói đến đó đột nhiên dừng lại, đưa mắt nhìn quần hào ở phía sau lưng Hồ Bách Linh, rồi ngấp ngừng nói tiếp:

“Nhưng không biết ...”.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh là người từng trải trên giang hồ, nhìn dáng vẻ của thiếu niên này, thì biết rằng trong lòng y hoài nghi về thân phận của mình, gật đầu nói:

“Mong huynh hãy chuyển lời, bảo rằng có Giang Bắc Hồ Bách Linh đích thân bái phỏng”.

Thanh niên ấy thấy Hồ Bách Linh khí độ phi phàm, ôm quyền cười:

”Nếu đã là bằng hữu của gia sư, xin hãy theo vân bối vào trong cốc. Rồi cúi người nói tiếp:

“Vân bối sẽ dắt đường cho các vị”. Nói rồi đi về phía trước.

Con đường này tuy rất bằng phẳng, nhưng lại rất xa, đi khoảng một trăm trượng, cây rừng hai bên um tùm, mỗi khi có trận gió thổi qua thì phát ra tiếng lá reo, mang theo làn hương thơm ngát, chốc chốc lại nghe thấy tiếng nước róc rách chảy, như nghe tiếng đàn, phong cảnh đẹp mê người ấy, Hồ Bách Linh cảm thấy trong lòng hâm mộ vô cùng.

Quần hào đi theo thiếu niên áo xanh ấy khoảng được một bữa cơm, thì lại rẽ vào một con đường núi, cảnh sắc trước mắt lại thay đổi, chỉ thấy núi non trùng điệp, gió núi lượn quanh, muôn hoa đua nở, vắng vắng có tiếng thú rừng kêu.

Lúc này thiếu niên áo xanh đột nhiên dừng bước xoay người, quay đầu nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Phía trước chính là nơi ở của gia sư, xin các vị đứng đây chờ một lát, vân bối sẽ vào bẩm cáo một tiếng ...”.

Hồ Bách Linh gật đầu mỉm cười, thanh niên ấy cung tay, xoay người bước theo con đường núi, băng qua mảnh rừng rậm.

Hồ Bách Linh ngừng lại, quần hào cũng dừng bước, hơn hai trăm người đứng trong u cốc mà không hề nghe có một tiếng nói. Té ra quần hào đều bị thu hút bởi cảnh sắc tú lệ trong sơn cốc này, không ngừng đưa mắt nhìn xung quanh.

Đột nhiên nghe Chung Nhất Hào đang nằm trên chiếc cán, kêu:

“Trần Văn! Đến đây”.

Trần Văn đang đưa mắt nhìn cảnh sắc trong sơn cốc, nghe tiếng gọi của Chung Nhất Hào, vội vàng bước tới.

Chung Nhất Hào lấy ra một bình thuốc, hạ giọng nói:

“Hãy đưa bình thuốc này inh chủ, bảo ngài hãy ban cho những người đã bị độc châm của ta đã thương”.

Trần Văn nhận bình thuốc, hai tay dâng lên cho Hồ Bách Linh, hạ giọng:

“Bình thuốc này là Chung công tử ra lệnh cho tiểu nhân giao inh chủ để cứu những người bị độc châm của y đã thương”.

Hồ Bách Linh nhận bình thuốc, chậm rãi bước tới phía trước những người bị độc châm đã thương, đổ thuốc trong bình ra, đặt trong mồm mỗi người một viên, hạ giọng nói:

“Đây là thuốc giải độc, mời các vị mau nuốt vào”.

Vốn là những người bị thương này đều là tâm phúc thủ hạ của Lao Sơn Tam Hùng, Lao Sơn Tam Hùng tuy nể phục võ công của Hồ Bách Linh, trong lòng rất tôn kính chàng, nhưng chuyện Chung Nhất Hào đã phóng độc châm đã thương thủ hạ của mình thì vẫn giữ mãi trong lòng, chỉ vì Chung Nhất Hào giờ này đang mang trọng thương, ba người tuy tức giận y, nhưng không tiện thừa lúc người ta lâm nguy mà ra tay, cho nên nén nhịn trong lòng.

Lúc này thấy y vừa mới tỉnh dậy, lập tức lấy thuốc giải độc sai người trao inh chủ, nhờ mình chủ trị thương có thể thủ hạ của mình, trong lòng lập tức giảm đi không ít nỗi phần hận đối với y.

Hồ Bách Linh là minh chủ của lực lâm trong thiên hạ, tự tay đặt thuốc vào trong miệng của những người bị thương, không những khiến cho Lao Sơn Tam Hùng càng tăng thêm lòng kính ngưỡng, mà quần hào ở các nơi khác đều thầm có ý kính phục.

Cốc Hàn Hương đi sát sau lưng Hồ Bách Linh, tay trái bế đứa trẻ, tay phải mở nút bầu nước, đổ nước vào miệng những người đang ngậm thuốc.

Nàng xinh đẹp như hoa, mỹ lệ tuyệt luân, lúc này hơi mỉm cười, phong tư ấy càng mê người, nàng đã tự tay đổ nước vào miệng cho ba người bị thương, những người khác đều nẩy lòng hâm mộ, thầm trách tại sao không để mình bị độc châm đã thương.

Lúc này, trời đã về chiều, trong sơn cốc, đầy mây mù, cảnh sắc tuyệt đẹp, dần dần bị màn đêm bao phủ, chỉ có gió núi vẫn đưa hương thơm bay tới ngào ngạt.

Lúc này thiếu niên anh tuấn mặc y phục màu xanh vẫn chưa thấy quay về, quần hào đã có người không chờ được, thầm mắng trong lòng.

Phải biết rằng trong số những người này, đại đa số là những quần hào lực lâm chiếm cứ một phương, chưa bao giờ gặp cảnh phải ngồi đợi như thế này, chỉ vì Hồ Bách Linh trong lúc nói chuyện, đã tỏ ra có mối tương giao rất sâu đậm với chủ nhân của cốc này, cho nên bọn họ mới không mạo mụi xông vào trong cốc, nay chờ mãi mà không thấy người đến, tự nhiên trong lòng lửa giận bốc lên, đột nhiên thấy trong màn mây mờ ảo có ba người chạy vội ra.

Những người ấy thân pháp rất nhanh, trong khoảnh khắc, đã dừng lại ở phía trước mặt, người ở giữa tuổi khoảng ngũ tuần, mặc bệc y phục dài màu xanh da trời, chân mang giày chữ phúc, đầu cột khăn vuông, râu dài đến ngực, mắt lạnh lùng, thần uy lẫm lẫm.

Người ở bên trái chính là thiếu niên anh tuấn vào trong cốc thông báo, người bên phải là một thiếu nữ tuổi khoảng mười chín, mình mặc áo tía, tóc cắm hoa, trông rất xinh đẹp.

Hồ Bách Linh bước về phía trước, vái dài nói:

“Đại ca vẫn mạnh khỏe, có còn nhận ra tiểu đệ Hồ Bách Linh không?”.

Ông già ấy chính là Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang, vội vàng đưa hai tay ra, nắm lấy hai cổ tay của Hồ Bách Linh, lắc một lúc rồi nói:

“Đệ còn có thể nhớ được vị lão ca ca sống ở chốn núi rừng hoang vắng này, rất tốt! Rất tốt ...” trong lúc vui mừng quá độ, ông chỉ cảm thấy muôn ngàn lời nói đều như tuôn ra, trong nhất thời, không biết nói thế nào mới phải, lát sau thì thở dài, nói:

“Nhớ lại lúc huynh đệ chúng ta chia tay, đệ vẫn là một thiếu niên mới hơn hai mươi tuổi, thế mà giờ đây râu ria đầy mặt!” Vừa nói vừa đưa tay vuốt chòm râu dài phía trước ngực.

Hồ Bách Linh nói:

”Phong thái của đại ca vẫn như xưa, vẫn giống hai mươi năm trước. Vạn Hiểu Quang quay đầu nhìn một nam một nữ hai bên mình nói:

“Còn chưa mau đến bái kiến thúc phụ”. Thiếu niên anh tuấn và thiếu nữ ấy đồng thời quỳ xuống đất, đồng thanh nói:

“Khấu kiến thúc phụ”. Hồ Bách Linh đưa tay đỡ hai người, cười nói:

“Mau đứng dậy!”.

Vạn Hiểu Quang đưa mắt nhìn toàn trường xong rồi mới nói:

“Thời gian trôi qua như nước chảy, chớp mắt mà đã hai mươi mùa âm lạnh, tiểu huynh sống ở vùng hoang vắng, không biết chuyện lớn trong võ lâm ...”.

Vạn Hiểu Quang đột nhiên hạ giọng hỏi:

“Những người phía sau lưng đệ, không biết là những nhân vật nổi tiếng trong chốn lục lâm, điều này ...” đột nhiên như hiểu ra rồi tiếp lời:

“Huynh đệ! Có lẽ đệ đã tham dự cuộc tranh bá chức minh chủ lục lâm trong thiên hạ ...”.

Hồ Bách Linh tiếp lời:

“Đại ca đoán việc như thần, không sai tí nào, tiểu đệ may mắn dành được chức minh chủ lục lâm, song ...” rồi chàng quay đầu nhìn quần hào phía sau lưng mình, ngừng một lát rồi tiếp lời:

“Chỉ vì khó ngăn được lòng nhớ nhung, mạo muội đến bái phỏng, chỉ e quấy nhiễu sự thanh tu của đại ca”.

Vạn Hiểu Quang ngẩng mặt nhìn trời, trầm tư một chốc rồi đột nhiên rút râu cười lớn:

“Nghe nói đệ đến đây, tiểu huynh cũng đã sắp xếp tiệc rượu cho các người, hãy mau mời bọn vào trong cốc vui vẻ một phen, một là tẩy trần cho đệ, hai là chúc mừng đệ đánh bại quần hào, đoạt được chức minh chủ trong chốn lục lâm”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hai mươi năm qua không đến thăm viếng, vừa thấy mặt đã đem lại phiền toái cho đại ca!”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Huynh đệ tri kỷ, cần gì phải nói những lời như thế ...” rồi nhướn mắt lên nhìn quần hùng, cao giọng nói:

“Chủ nhân Thảo Lư Vạn Nguyệt Hiệp, cung kính mời các vị anh hùng đến hàn xá uống ba chén rượu!”.

Quần hào nghe y nói khách khí như thế, đều ôm quyền làm lễ, đồng thanh đáp lại:

“Đa tạ tấm thịnh tình của cốc chủ!”.

Vạn Hiểu Quang vuốt râu cười lớn, nói:

“Các vị nể mặt, huynh đệ cảm thấy rất vinh hạnh, lão hủ xin phép đi trước dẫn đường!” Nói xong thì xoay mình bước về phía trước.

Hồ Bách Linh quay đầu nhìn quần nói:

“Vị Vạn huynh này là bằng hữu kim lan với huynh đệ, mời các vị hãy vào trong cốc, nếu như tiếp đãi có điều gì không chu toàn, mong các vị thứ lỗi”.

Quần hào đồng thời cung kính đáp:

“Đã là nghĩa huynh của mình chủ, bọn chúng tôi nào dám bừa bãi”.

Hồ Bách Linh biết trong số quần hào, nhân vật gì cũng có, chỉ e rằng uống xong mấy chén rượu thì đã tính phát tác, làm những chuyện vượt ra ngoài quy củ, như vậy sẽ hổ thẹn với nghĩa huynh, cho nên nói trước, đến lúc ấy nếu có người mượn rượu làm càn, thì sẽ ra tay trừng phạt, lúc đó quần hào sẽ không phản đối.

Chàng cơ trí hơn người, suy nghĩ chu đáo, trước tiên đã cảnh cáo những người tính tình khó bảo.

Quần hào xếp hàng đi theo phía sau Vạn Hiểu Quang, trong một canh giờ ngắn ngủi, đã nảy sinh lòng sùng kính đối với Hồ Bách Linh, ai nấy đều tuân theo quy củ, phóng cước bước nhanh, không hề lên tiếng.

Vạn Hiểu Quang thấy quần hào tập trung phía sau lưng Hồ Bách Linh, trong lòng vốn lo lắng, y sợ rằng Hồ Bách Linh vừa mới đoạt được chức minh chủ cũng không lâu, quần hào không phục chàng, mượn rượu sinh sự, xảy ra chuyện không vui. Nhưng thấy quần hào nghiêm túc bước đi, trong lòng lo lắng cũng giảm bớt, cước bộ dần dần gia tăng, đi được khoảng hai ba dặm đường, đến một mảnh rừng trúc, rừng trúc này tựa như đã được con người trồng, dày đặc lạ thường, giữa rừng, treo một ngọn đèn đỏ trên cao.

Vạn Hiểu Quang dẫn đường trước, chậm rãi bước vào một lối nhỏ trong rừng trúc.

Lối nhỏ này chỉ chứa cho hai người sánh vai bước qua, quần hào đành dừng lại, xếp hàng mà vào.

Đến một nơi có hàng rào bằng tre nửa, địa thế chợt mở rộng, đưa mắt nhìn trong tán cây, lầu đài nhô cao, phía trên cao có treo mười sáu ngọn đèn lồng, trên khoảng sân bằng phẳng đã sắp xếp sẵn bàn ghế.

Vạn Hiểu Quang xoay người, đối diện với quần hào, vái dài một cái, cao giọng nói:

“Xin thứ cho huynh đệ không biết các vị giá lâm hàn xá trong chốn rừng núi hoang vắng này, không thể chuẩn bị trước, nếu như có chỗ không vẹn toàn, mong các vị bỏ quá cho”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Lần này làm phiền, tiểu đệ cảm thấy không yên, nếu như Vạn huynh cứ khách sáo mãi, tiểu đệ sẽ càng hổ thẹn hơn”.

Vạn Hiểu Quang vuốt râu cười, nói:

“Huynh đệ chúng ta không cần câu nệ lễ tiết, nhưng gặp chuyện long trọng như thế này, huynh đệ không thể tiếp đãi chu toàn, quả thực cảm thấy hổ thẹn trong lòng ...” nói đến đây, đột nhiên cao giọng, nói tiếp:

“Hàn xá chưa quét dọn, không thể cung kính các vị, vậy xin mời hãy ngồi trên bãi cỏ, uống vài chén rượu, nếu không chê xin hãy ngồi vào!”.

Quần hào nghe y nói như thế, cũng không nói lời khách sáo gì nữa, nữa vào tiệc.

Vạn Hiểu Quang kéo tay Hồ Bách Linh, chậm rãi bước đến chỗ ngồi ở góc bên trái, cả hai cùng ngồi xuống.

Chỗ ngồi này ở góc khuất, lưng dựa vào hàng rào tre, Hồ Bách Linh giờ là thân phận minh chủ, vốn ngồi ở hàng đầu, chỉ vì hq kéo chàng ngồi xuống, chỉ đành ngồi một góc với vị nghĩa huynh của mình.

Lúc này, thiếu niên anh tuấn mặc y phục màu xanh và thiếu nữ tóc cài hoa cũng đã lui ra, ở bàn này, chỉ có ba người, Vạn Hiểu Quang, Hồ Bách Linh và Cốc Hàn Hương.

Vạn Hiểu Quang ngồi xuống, thì thầm:

“Vị người ngọc như tiên tử này, không biết là gì của huynh đệ?”.

Phải biết rằng Cốc Hàn Hương da trắng như tuyết, xinh đẹp muôn phần, mắt sáng xinh hoa, tuy đã kết tóc xe tơ với Hồ Bách Linh, nhưng nhìn vào chỉ như một thiếu nữ mười tám mười chín tuổi, Vạn Hiểu Quang tuy thấy hai người rất thân mật, nhưng không dám mạo muội gọi thẳng là đệ muội, chỉ e làm đường đột đến nàng Cốc Hàn Hương sắc đẹp muôn phần.

Hồ Bách Linh cúi người cười nói:

“Thật đáng chết! Đệ đã quên dẫn kiến cho đại ca, Hương muội hãy mau ra mắt đại ca”.

Cốc Hàn Hương ôm đứa trẻ, đứng dậy, rồi chỗ ngồi, nhưng muốn quỳ xuống bái lạy.

Vạn Hiểu Quang rời chỗ ngồi cúi người, luôn miệng nói:

“Không dám, không dám, đại ca là người ở chốn núi rừng, không câu nệ lễ nghĩa, đệ muội hãy mau ngồi vào chỗ”.

Cốc Hàn Hương cúi người thi lễ, mỉm cười ngồi vào chỗ.

Một lát sau, rượu thịt đã bùng lên.

Trên Hàn Bích Nhai, La Phù Nhất Tẩu đã chuẩn bị xong rượu thịt, bị Chung Nhất Hào nói khích, quần hào đã gây náo loạn đến nỗi bàn đồ đĩa bay, cả ngày nay, đa số quần hào chưa ăn uống gì, những người trong chốn lục lâm, đại đa số tính tình hào phóng, không câu nệ tiểu tiết, trong bụng giờ đây đã đói, lập tức ăn uống nhồm nhoàm.

Hồ Bách Linh tuy thấy Vạn Hiểu Quang tâm thần bất định, nghĩ rằng y không vui vì mình đã dắt lục lâm trong thiên hạ đến quấy nhiễu, lòng đã nghĩ ra chủ ý, ăn xong bữa cơm này, sẽ lập tức cáo biệt. Hai người uống được hơn mười chén, Vạn Hiểu Quang đột nhiên đặt chén rượu xuống hỏi:

“Huynh đệ đã đoạt được chức minh chủ lục lâm này, không biết bước tiếp theo sẽ tính toán thế nào?”.

Hồ Bách Linh hơi thở dài, nói:

“Từ ngày chia tay đại ca ở Bắc Nhạc, chớp mắt đã trải qua hai mươi mùa ẩm lạnh, hai mươi năm trôi qua như giấc mơ, nghĩ lại thật sự khiến cho người ta đau lòng ... chào ôi! Đại ca chắc cũng biết những chuyện ác của tiểu đệ khi còn ở Giang Bắc!”.

Vạn Hiểu Quang bưng chén rượu uống cạn, trầm ngâm một chút, nói:

“Chuyện xưa đã qua, đừng nên nhắc lại, chuyện cần thiết trước mắt là hành động của huynh đệ sau này, đệ đã đoạt được chức minh chủ lục lâm, nhất cử nhất động của đệ sẽ ảnh hưởng đến tình thế trên giang hồ, chúng ta là huynh đệ tri kỷ, hãy thử ta nói thẳng không kiêng dè, cây lớn thì gió lớn, sau này đệ phải ...” nói đến đây, đột nhiên ngừng lại, ánh mắt lướt nhìn sang Cốc Hàn Hương.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Đại ca có lời gì, xin hãy cứ nói thẳng đừng ngại, huynh đệ không có chuyện gì giấu đệ muội”.

Vạn Hiểu Quang hạ giọng nói tiếp:

“Từ xưa đến nay, trên giang hồ lúc nào rủi ro cũng trùng trùng, có biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt chết chỉ vì một chữ danh ...”.

Y ngừng một lúc rồi lại nói tiếp:

“Huynh đệ tài trí xuất chúng, võ công hơn người, tiểu huynh trước nay luôn kính phục, nhưng trên thế gian này, người có thể xưng hùng một đời, quả thực rất hiếm ...”.

Hồ Bách Linh uống cạn chén rượu xong, nói:

“Đại ca chắc đã nghe được chuyện gì bất lợi cho huynh đệ, đã là tình nghĩa kim lang nặng như cốt nhục, còn có điều gì mà không thể nói”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Chuyện này nói ra đối với riêng huynh đệ không có gì bất lợi mà là hành động tụ hội ở Bắc Nhạc của lục lâm trong thiên hạ đã gây sự chú ý cho các đại môn phái trong võ lâm, nửa năm trước, La Phù Nhất Tẩu đã mời lục lâm trong thiên hạ đến Bắc Nhạc tỉ võ, các đại môn phái trong võ lâm đã có lòng cảnh giác, tập trung cao thủ ở Trung Nguyên, do chương môn nhân của phái Võ Đang đích thân ra mặt chủ trì, mời cao nhân của Đại Nam Giang Bắc tập trung ở Trung Nguyên, những người dự hội, đều là cao thủ của một phương ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Đại ca chắc cũng nhận được lời mời”.

Vạn Hiểu Quang sững người, chép miệng:

“Huynh đệ liệu việc như thần, tiểu huynh quả thực đã đi dự đại hội lần này”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đại hội lần này chắc là đặt ra kế sách đối phó với đại hội Bắc Nhạc của chúng tôi”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Hiện nay trên giang hồ, khắp nơi đều xảy ra chuyện cướp cửa giết người, trước nay quần hùng lục lâm các nơi phân chia địa bàn, đôi bên đều có lòng kiêng dè lẫn nhau, khiến có thể thiên hạ đại loạn, nếu như đại hội Bắc Nhạc lần này có thể chọn ra được một minh chủ, lúc ấy quần hùng các phương sẽ tập trung dưới một lá cờ, chắc chắn ...” đột nhiên nhớ lại minh chủ của lục lâm trong thiên hạ chính là vị nghĩa đệ ngồi trước mặt mình đây, vội vàng ngừng lại không nói nữa.

Hồ Bách Linh nói:

“Điều đó cũng khó trách, nếu như lục lâm trong thiên hạ thống nhất dưới một người, không phải là chuyện một sớm một chiều, đó cũng là chuyện khó ngăn cản được”.

Vạn Hiểu Quang nghe xong rồi lại sững người, nhủ thầm, xem ra y đã nghĩ đến điều ấy trước mình. Thế rồi cười nói:

“Trong cuộc đại hội lần ấy, cao thủ các nơi đều cho rằng người dành được chức minh chủ lục lâm chắc chắn là La Phù Nhất Tẩu, không ngờ ...”.

Hồ Bách Linh tiếp lời:

“Chuyện này không những ngoài ý của đại ca, ba tháng trước đây, tiểu đệ cũng không nghĩ đến chuyện này, cho đến gần đây mới đột nhiên thay đổi ý nghĩ, vội vàng chạy đến Bắc Nhạc”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Giờ đây đệ đã là minh chủ của lục lâm trong thiên hạ, không biết có kế sách gì”.

Hồ Bách Linh cười sảng khoái đang định trả lời câu hỏi của Vạn Hiểu Quang, đột nhiên nghe tiếng tà áo, có một người mau chóng lướt tới.

Xoay đầu nhìn lại thì ra đó là một thiếu niên mặc kinh trang, lưng đeo trường kiếm, chạy về phía Vạn Hiểu Quang.

Hồ Bách Linh nhìn thấy bộ dạng của thiếu niên ấy thì lập tức biết đã xảy ra chuyện gì.

Chỉ nghe thiếu niên ấy nói với Vạn Hiểu Quang:

“Ngoài cốc có người ...”.

Hồ Bách Linh biến sắc nói:

“Ai ...” nói xong, sắc mặt đột nhiên giãn ra, tiếp lời:

“Nếu là bằng hữu năm xưa của đại ca, không biết huynh đệ có nên tránh đi một lúc hay không?”.

Vạn Hiểu Quang mỉm cười, nói:

“Huynh đệ chủ đánh một trận đã nổi danh vùng Giang Bắc, kẻ địch lần đó của đệ, đệ có còn nhớ là ai không?”.

Hồ Bách Linh giật mình nói:

“Người đại ca nói, có phải là Thiếu Lâm cao tăng Thiên Minh đại sư danh lừng giang hồ hay không?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Nửa năm trước, khi các đại môn phái trong võ lâm tụ hội, một trong những người của phái luyện tập tham dự đại hội chính là Thiên Minh đại sư, vị đại sư tuổi cao đức trọng này, không những rất có danh tiếng trong giang hồ, mà trong chùa Thiếu Lâm, cũng được phương trượng tôn trọng, môn hạ kính yêu, phái Thiếu Lâm phái ông ta tham dự đại hội lần này, rõ ràng rất coi trọng chuyện tranh bá của lục lâm trong thiên hạ ...” y hơi trầm ngâm rồi nói tiếp:

“Song, ông ta lần này đến đây bái phỏng, quả thực là ngoài ý của huynh, vậy huynh đệ cứ bàn chuyện đại sự với những người đi theo, tiểu huynh mời ông ta ra ngoài Vạn Nguyệt Hiệp nói chuyện là xong”.

Hồ Bách Linh nói:

“Cuộc chiến năm xưa của bến sông Hoàng Hà, tiểu đệ vẫn còn nhớ rõ, phong độ của Thiên Minh đại sư. Vẫn trong sâu trong đầu, sao không mời ông ta đến đây cùng uống một chén?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Huynh đệ đã muốn gặp Thiên Minh đại sư, vậy hãy ngồi chờ một chốc, tiểu huynh sẽ đi mời ông ta”.

Nói xong, đứng dậy mà đi.

Lúc này quần hào trong trường, đều đã biết xảy ra chuyện, mấy trăm ánh mắt đều nhìn về phía Vạn Hiểu Quang.

Hồ Bách Linh chậm rãi bước vào trường, cao giọng nói:

“Các vị hãy cứ dùng rượu như thường, không có lệnh của tại hạ, bất cứ ai cũng không được rời chỗ ngồi”.

Chàng dáng người cao lớn, giọng nói như chuông, lần này nói chuyện với thân phận của mình chủ, chỉ cảm thấy hào khí ngất trời, thần oai lẫm lẫm.

Quần hào nghe lời căn dặn, quả nhiên vội nâng chén rượu, không để ý đến chuyện này nữa.

Lát sau, Vạn Hiểu Quang bước vào trước, sau lưng ông ta, là một nhà sư già mặt tằng bào màu xám, chân mang giày cỏ, vai vác thiền trượng.

Quần hào trong trường có không ít người biết rằng đó là vị Thiên Minh đại sư nổi danh thiên hạ, không khỏi quay đầu lại nhìn.

Tự biết rằng Thiên Minh đại sư là một trong ba đại cao tăng của chùa Thiếu Lâm, thanh uy rất lớn, người trong chốn lục lâm đều e sợ ông ta ba phần, lúc này đột nhiên lại xuất hiện ở đây, lập tức gây xôn xao, nhưng Hồ Bách Linh đã có lời trước, quần hào tuy châu đầu ghé tai, bàn bạc xôn xao, nhưng không ai tự tiện rời chỗ ngồi.

Thiên Minh đại sư mỉm cười, lướt mắt nhìn quần hùng, chậm rãi bước phía sau lưng Vạn Hiểu Quang đến thẳng tới chỗ ngồi của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh đợi hai người đến gần, đứng dậy, ôm quyền thi lễ, cười nói:

“Lão Thiền sư lâu nay vẫn khỏe, không biết có nhận ra vân bối Hồ Bách Linh không?”.

Thiên Minh đại sư đặt cây thiền trượng xuống, chấp tay trước ngực, cao giọng đọc Phật hiệu, nói:

“Không dám, không dám, Hồ thí chủ vẫn còn nhớ lão tăng sao?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đại sảnh phong độ hơn người, vân bối vừa nhìn đã khó quên”.

Đang nói thì vái dài một cái.

Thiên Minh đại sư cười nói:

“Lão tăng gặp buổi tụ hội này, quả thực vinh hạnh lắm, chỉ là đến thật mạo muội, e rằng đã làm mất hứng các vị!” Rồi chậm rãi bước vào trong tiệc ngồi xuống.

Hồ Bách Linh nói:

“Đại sư đến thật đúng lúc ...” chàng nói chưa hết ý thì ngừng lại, quay đầu nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Vị này chính là Thiên Minh đại sư, hãy mau bái kiến!”.

Cốc Hàn Hương cúi người làm lễ, mỉm cười nói:

“Vẫn thường nghe đại ca bảo Lão Thiên sư nhân nghĩa hiệp đảm, không ngờ hôm nay có thể thấy được”. Nàng vốn đã nghe Hồ Bách Linh kể lại cuộc chiến ở bên bờ Hoàng Hà với Thiên Minh đại sư, vừa nghe bốn chữ Thiên Minh đại sư, lập tức nhớ lại chuyện xưa.

Thiên Minh đại sư đột nhiên mở to hai mắt, ánh mắt sáng quắc, nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, một hồi lâu mà không chớp mắt, bất kỳ bộ phận nào trên khuôn mặt của nàng, hầu như ông ta đều nhìn kỹ càng.

Khoảng một tuần trà sau, Thiên Minh đại sư đột nhiên nhắm hai mắt, thở dài, chấp tay trước ngực, hạ giọng niệm:

“A di đà Phật!”.

Hồ Bách Linh nhìn qua, thấy nhà sư cả một lúc lâu sau đột nhiên lại niệm Phật hiệu, dừng nói Hồ Bách Linh, Cốc Hàn Hương đều cảm thấy kỳ lạ, ngay cả Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang cũng cảm thấy ngạc nhiên, nên không được hỏi:

“Lão thiên sư đã thấy được thiên cơ gì?”.

Thiên Minh không để tới câu hỏi của Vạn Hiểu Quang, quay đầu lại nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Vị nữ thí chủ này, có phải là lệnh chính của Hồ huynh hay không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không sai, nếu như lão thiên sư đã nhìn thấy thiên cơ gì, mong hãy nói ra”.

Thiên Minh đại sư nói:

“Quốc sắc thiên hương, kiêu lệ vô luân, ôn nhu nhã tịnh, đáng tiếc ở trên mi tâm có một vết nhấn phạm vào tử đầu, trong vòng mười năm, e rằng tay ngọc sẽ nhuộm máu, tạo nghiệp cho vô lâm!”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Lão thiên sư đã quá lời, nàng tính tình thiện lương, ngay cả một con chim cũng không dám tổn thương, nếu bảo nàng tạo nghiệp cho vô lâm, quả thực khiến cho người ta khó tin được!”.

Thiên Minh đại sư trầm giọng nói:

“Lão nạp từ nhỏ đã tinh thông thuật coi tướng, tự tin rằng không sai, nhưng cũng mong lời của lão nạp không đúng, thì đó là điều may mắn cho thiên hạ, điều may mắn cho vô lâm đồng đạo!”.

Hồ Bách Linh cười sảng khoái nói:

“Lão thiên sư danh tiếng lẫy lừng thiên hạ, người trong vô lâm ai cũng kính ngưỡng, nhưng đối với dự ngôn này, tại hạ không dám tin theo”.

Thiên Minh đại sư bưng chén rượu phía trước mặt, nghiêm nghị nói:

“Lão nạp đã ba mươi năm nay không biết đến mùi rượu, đêm nay sẽ vì chúng sinh trong vô lâm mà phá lệ ...” nói xong bưng chén rượu uống cạn, Vạn Hiểu Quang cùng uống với Thiên Minh đại sư một chén, nói:

”Chuyện của mười năm sau, tạm thời đừng nhắc đến nữa!

Thiên sư đã phá lệ uống rượu, đêm nay chúng ta hãy say sưa một phen”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói tiếp:

“Hay lắm, hay lắm, tại hạ trước tiên kính tào thiên sư ba chén”. nói rồi bưng chén rượu trước tiên uống cạn ba chén.

Thiên Minh đại sư hình như trong lòng có chuyện lo lắng, gượng cười, nói:

“Lão nạp sẽ uống cho say trong đêm nay, Phật ta từ bi, xin thứ cho đệ tử!” nói xong, quả nhiên bưng chén rượu uống liền mấy chén.

Hồ Bách Linh thâm buồn cười, nhủ thầm, sao vị lão hòa thượng này lại lo phiền đến thế, chỉ là chuyện không cần cứ, thế mà ông ta lại tỏ ra vẻ lo lắng như thế.

Cốc Hàn Hương chậm rãi bưng chén rượu trước mặt, cười nói:

“Tiểu nữ cũng kính lão thiên sư một chén ...”.

Thiên Minh đại sư bưng chén uống cạn, mỉm cười:

“Lão nạp có một chuyện thỉnh cầu, không biết nữ thí chủ có thể đáp ứng được không?”.

Cốc Hàn Hương nhoẻn miệng cười, uống hết rượu trong chén, cời nói:

“Lão thiên sư có chuyện gì? Hãy cứ nói với đại ca. chỉ cần đại ca chấp nhận thì là được!”.

Thiên Minh đại sư quay mặt nhìn hai bên, nói:

“Lão nạp khổ tu hành cước, rất ít khi ở lại trong chùa, bối phận của lão nạp trong chùa tuy cao, nhưng không ai là đệ tử mà lão nạp đích thân truyền thụ võ công, muốn thu lệnh chính làm đệ tử, truyền cho võ công ...”.

Hồ Bách Linh đứng dậy làm lễ, nói:

“Lão thiên sư coi trọng nàng như thế, vân bối cảm kích vô cùng”. Chàng quay sang nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Hương muội, sao còn chưa mau hành lễ bái sư, cơ duyên này ngàn năm khó gặp, Hương muội thật may mắn”.

Cốc Hàn Hương đặt đĩa trề xuống, nhẹ nhàng quỳ xuống đất, nói:

“Bái kiến sư phụ!”.

Thiên Minh đại sư cười ha ha, nói:

“Chắc chắn một lời như thế, hãy miễn đại lễ, mau đứng dậy!”.

Tiếng nói của ông ta thật lớn, quần hào trong trường đều ghe thấy, hàng trăm cặp mắt đều nhìn về phía ấy, tất cả đều im lặng như tờ.

Hồ Bách Linh nhìn lên qua, chỉ thấy quần hào trong trường ai nấy đều ngạc nhiên.

Phải biết rằng đây là chuyện không bình thường, Thiên Minh đại sư là cao thủ thuộc hàng nhất lưu trong danh môn chánh phái của võ lâm, được xếp vào một trong ba đại cao tăng của chùa Thiếu Lâm, người trong danh môn chánh phái đều tôn kính ông ta, Cốc Hàn Hương lại là thê tử của minh chủ lục lâm.

Hai nhân vật này không những hoàn cảnh khác nhau, mà còn là nam nữ hữu biệt, môn quy của chùa Thiếu Lâm nghiêm ngặt, thiên hạ đều biết, chùa Thiếu Lâm ở Tung Sơn có lệ cấm phụ nữ vào trong chùa, ông ta là một cao tăng đức cao vọng trọng, thu nhận thê tử của minh chủ lục lâm làm đệ tử, có thể nói là một chuyện chấn động giang hồ.

Vạn Hiểu Quang sững người nhìn Thiên Minh đại sư, một lát sau mới cười ha ha nói:

“Lão thiên sư là người thông hiểu thiên lý, không chịu sự trói buộc của tục lý trong chốn nhân gia ...”.

Thiên Minh đại sư đợi Cốc Hàn Hương ngồi vào chỗ xong mới mỉm cười:

“Lão nạp còn có chuyện quan trọng, phải đi ngay, xin cáo từ ở đây!” nói xong, không những Hồ Bách Linh cảm thấy ngạc nhiên, Vạn Hiểu Quang cũng cảm thấy kỳ lạ, sững người ra, nói:

“Có gì lão Thiên sư vội vàng đến rồi lại vội vàng ra đi?” ông ta biết Thiên Minh đại sư là người đức cao vọng trọng, cáo biệt như thế không phải là không có nguyên nhân, chỉ là trong nhất không nghĩ ra được mà thôi.

Cốc Hàn Hương đứng dậy nói:

“Đệ tử đưa sư phụ một đoạn!” ánh mắt lại nhìn về phía Hồ Bách Linh, như có vẻ van xin.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Đạo làm đồ đệ, không thể ngược lại được, Hương muội hãy cứ đưa sư phụ một đoạn”.

Thiên Minh đại sư rời khỏi chỗ ngồi bước ra.

Cốc Hàn Hương bế đứa trẻ đuổi theo sau Thiên Minh đại sư.

Hồ Bách Linh sợ trong quần hào có người ra tay ngăn cản, đi theo sau lưng hai người, đưa họ ra khỏi hàng rào trúc.

Chàng đưa mắt nhìn theo bóng dáng yêu kiều của Cốc Hàn Hương, đi sau lưng Thiên Minh đại sư, dần khuất trong ngõ trúc nhỏ, mới quay người lại, bước vội vào trong sân, cao giọng nói:

“Mời các vị hãy ngồi yên ...” quần hào quả nhiên ngồi xuống.

Hàng trăm cặp mắt đều nhìn về phía Hồ Bách Linh, ai nấy đều thần sắc ngưng trọng, trang nghiêm.

Vạn Hiểu Quang nhìn thấy tình thế, không khỏi lo lắng, bởi vì Thiên Minh đại sư đột nhiên đến, lại vội vàng đi, tựa như đã khiến cho quần hào nghi ngờ chỉ cần Hồ Bách Linh ra lệnh, sẽ lập tức nổi lên một trận phong ba ...”.

Quần hào trong trường cũng lo lắng như Vạn Hiểu Quang, bởi vì Thiên Minh đại sư ấy là cao tăng đức cao vọng trọng trong võ lâm, lục lâm ở Đại Nam Giang Bắc đều biết đến đại danh của ông ta, huống chi ông ta lại là sư huynh của phương trưởng chùa Thiếu Lâm hiện nay, nếu Hồ Bách Linh sai người đuổi theo, không những sẽ diễn ra một cuộc kịch chiến, mà hậu quả càng khó tưởng tượng hơn ...

Hồ Bách Linh nhìn thấy vẻ mặt của quần hào trong trường, biết bọn họ trong lòng đã hiểu lầm, bắt đầu giật mình, nhủ thầm, tình thế trước mắt rất căng thẳng, chi bằng hãy nhân lúc này, nói ra tâm nguyện của mình, có thể tăng thêm uy tín”.

Rồi nghiêm mặt, ánh mắt sáng quắc, nhìn xung quanh, nói:

“Tại hạ có một tâm nguyện, giấu trong lòng đã lâu, muốn nhân cơ hội này để thổ lộ ra, không biết các vị có hứng nghe hay không ...”.

Quần hào trong trường đều đồng thanh nói:

”Xin mời minh chủ cứ nói, bọn chúng tôi rửa tai lắng nghe!

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Được hậu ái của các vị, Hồ mỗ này sẽ nói thẳng”. Ánh mắt lại lướt nhìn quần hào, rành rọt nói:

“Mấy trăm năm nay, binh đao liên miên, ân oán tình thù trên giang hồ diễn ra không ngừng, nhất là người trong võ lâm chúng ta, tranh đấu nhau rất kịch liệt, cho nên trong võ lâm đã vô tình phân ra hai phái, chia ra thành hai đạo hắc bạch, những đồng đạo võ lâm chuyên dựa vào võ công để chuyển hàng bảo tiêu, cướp giàu cướp nghèo đều được người ta coi là nhân vật trong bạch đạo, bọn họ tự nhận là những hiệp đạo cứu nghèo giúp yếu ...”.

Chàng ngừng một lát rồi nói tiếp:

“Ngoài những người này, còn có những kẻ dưng phu, nhỏ thì mặc sức hoành hành, lớn thì chiếm cứ một phương, lập nên sơn trại, những người này bị coi là hắc đạo. Thực ra đạo cũng có đạo, chỉ cần có lòng ngay thẳng, chuyện gì mà không làm được, chuyện gì không phải do người làm, người xưa nói Thuấn cũng là người, ta cũng là người. Muốn làm Nghiêu Thuấn, chỉ cần trong lòng có ý nghĩ này cũng không phải là chuyện khó làm, hôm nay Hồ mỗ trở thành minh chủ cũng là do may mắn, tại hạ cho rằng, thân ở trong chốn lục lâm, thì phải quang minh lỗi lạc mới không uổng một đời người ...”.

Những lời này, khiến cho quần hào nghe xong thì bàn bạc xôn xao.

Hồ Bách Linh ho nhẹ một tiếng, lớn giọng nói:

”Vì muốn thay đổi cách nhìn của người đời đối với nhân vật lục lâm chúng ta, vì muốn vỗ yên thiên lương của mỗi người, vì địa vị ngàn năm sau này của lục lâm trong thiên hạ, hôm nay Hồ mã phải lấy thân phận mình chủ lục lâm trong thiên hạ, trình trọng tuyên bố với anh hùng trong thiên hạ, đặt ra bốn đại giới luật trong giới lục lâm, hễ là người trong chốn lục lâm, đều phải tuân theo ...

Quần hào nhất thời im lặng, hàng trăm cặp mắt nhìn về phía Hồ Bách Linh, trong trường trang nghiêm lạ thường, Hồ Bách Linh cũng cảm thấy căng thẳng.

Phải biết rằng những người này bình thường chiếm cứ một phương, giết người cướp hàng, muốn làm gì thì làm, không hề để ý đến vương pháp, không hề bị trói buộc, thế mà trong chốc lát nữa đây sẽ có mấy giới luật trói buộc bọn họ, về mặt tâm lý, trước tiên đã cảm thấy khó chịu, nếu như có một người buông lời phản kháng, chắc chắn thế cuộc không thể thu xếp được.

Hồ Bách Linh trầm ngâm một lúc, cười lớn nói:

“Nếu các vị có ai không muốn bị trói buộc bởi giới luật, giờ đây rời khỏi nơi này vẫn còn kịp”.

Chàng hồi liên mấy tiếng, quần hào không ai trả lời.

Sự im lặng càng khiến cho không khí trong trường càng thẳng hơn. Hồ Bách Linh nhủ thầm, chuyện này sớm muộn sẽ gây nên một cuộc kinh động, chi bằng cứ nói ra trước”. Thế rồi nghiêm mặt, cao giọng, nói:

“Trong muôn ngàn chuyện ác, dâm là hàng đầu, tại hạ muốn giới luật đầu tiên là nghiêm cấm dâm hành, bức hiếp phụ nữ nhà lành!”.

Quần hào lại hạ giọng bàn bạc, nhưng không có ai phản đối.

Hồ Bách Linh nhìn toàn trường, trầm ngâm một lát, tiếp lời:

“Tàn sát những người vô tội, tàn hại những nhà thiện lương, là chuyện khiến cho người trong chốn lục lâm chúng ta bị chỉ trích nhiều nhất, phải xếp vào đại giới thứ hai!”.

Lời này vừa nói ra, quần hào đều nhón nháo, lập tức có người cao giọng nói:

“Giới luật cấm giết người này của mình chủ, hình như đã quá hà khắc, những kẻ đi lại trên giang hồ như chúng ta, kiếm cơm trên đường đao mũi kiếm, nếu như không thể giết người, chẳng khác nào tự trói buộc tay chân, mặc cho người chém giết ...”.

Người ấy chưa nói xong, đột nhiên có ba bóng người phóng tới, một người cười lớn, tiếp lời:

“Ý của mình chủ là không cho chúng ta giết bừa người tốt ...”.

Quần hào quay đầu nhìn lại, thấy đó chính là La Phù Nhất Tẩu và Lĩnh Nam Nhị Kỳ.

Hồ Bách Linh thấy thân pháp ba người nhanh nhẹn như thế, giống như vết thương đã giảm hết, trong lòng thâm kinh hãi, nhủ thầm, ba người này bị thương không nhẹ, sao có thể hoàn toàn hồi phục trong vòng nửa ngày như thế?

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha khi còn cách Hồ Bách Linh hơn một trượng, đột nhiên dừng lại, ôm quyền nói:

“Bọn chúng tôi vừa hồi phục thần trí, lập tức chạy đến đây, nhưng vẫn muộn một bước, mỉnh mình chủ miễn cho tội đến trễ”. Trong lời nói hay vẻ mặt đều lộ vẻ cung kính vô cùng.

Hồ Bách Linh trong lòng tuy cảnh giác, nhưng miệng vẫn mỉm cười nói:

”Ba vị đến thật đúng lúc, hãy mau ngồi vào tiệc, uống chén rượu rồi hãy nói. La Phù Nhất Tẩu cười nói:

“Mình chủ nay đã là kẻ đứng đầu trong lục lâm thiên hạ chúng ta, có chuyện gì chỉ cần căn dặn, lời nói khiêm nhường này chúng tôi nào dám nhận”.

Thần thái lời nói này của y, cũng không biết thật hay giả, quần hào trong toàn trường ai nấy đều cảm thấy kỳ lạ, quay đầu nhìn về ba người ấy.

Chỉ thấy Hoắc Nguyên Kha và Lĩnh Nam Nhị Kỳ cung kính thi lễ với Hồ Bách Linh, rồi tìm ba chỗ ngồi vào.

La Phù Nhất Tẩu danh lừng thiên hạ, được người ta coi là cao thủ hàng số một trong chốn lục lâm, lúc này đột nhiên lại ngoan ngoãn như thế, không những khiến cho quần hào đều cảm thấy kỳ lạ, mà cả Hồ Bách Linh, kẻ cơ trí hơn người cũng cảm thấy nghi hoặc không yên, không biết y đến đây là có lòng gì.

Lúc này, Chung Nhất Hào và nho sĩ trung niên đột nhiên đứng dậy, khệnh khạng đến chỗ Lĩnh Nam Nhị Kỳ và La Phù Nhất Tẩu ngồi xuống một bên.

Đây rõ ràng là hành động thị uy, nhưng cũng khiến cho người ta cảm thấy một sự cân bằng, bởi vì võ công của Lĩnh Nam Nhị Kỳ và nho sĩ trung niên, Chung Nhất Hào kém nhau không nhiều, Hồ Bách Linh thì đã đủ chống lại La Phù Nhất Tẩu.

Hồ Bách Linh thấy hành động của Chung Nhất Hào và nho sĩ trung niên nhanh nhạy, như tăng thêm không ít đảm khí, mỉm cười, nói:

“Hiện nay trên giang hồ, đa số đều không giữ tín nghĩa, giữa mọi người với nhau đều là trá ngụy, tuy đã có hứa hẹn, nhưng gặp phải xung đột lợi hại thì lập tức không màng đến lời hứa nữa, khiến cho đôi bên không thể hòa thuận với nhau, cho nên, không giữ tín nghĩa được xếp vào đại giới thứ ba!”

Chàng ngừng một lúc, thấy không có người phản bác, tiếp tục nói:

“Mười ba tỉnh của hai miền nam bắc, khu vực rộng lớn, rất khó thống nhất, nếu như có một người không nghe theo, sẽ ảnh hưởng đến toàn cuộc, nếu như chúng muốn từ bỏ những điều tệ hại hàng trăm năm nay trong chốn lục lâm, phải coi chuyện không nghe lệnh vào đại giới thứ tư ...”.

Nói đến đây, đột nhiên ngừng lại, ánh mắt di chuyển, quét một vòng rồi lại nói tiếp:

“Đại giới thứ tư này, là do tại hạ căn cứ vào những điều tệ hại trong chốn lục lâm mà đặt ra, hàm ý đại thể đã thuật ở trên, trước khi chưa thành định án, các vị hãy cứ tranh biện, một khi đã công bố, mong các vị nghe theo mà hành động”.

Đột nhiên La Phù Nhất Tẩu đứng dậy, nói:

“Điều đại giới thứ tư mà minh chủ vừa nói, quả thực là điều tệ hại trong chốn lục lâm chúng ta, tại hạ ủng hộ trước tiên”.

Quần hào nhìn thấy Hoắc Nguyên Kha tán đồng giới luật thứ tư trước nhất, ai nấy đều ngạc nhiên, trong nhất thời, hàng trăm cặp mắt đều nhìn về phía y.

Hồ Bách Linh cơ trí hơn người, nào chịu mất cơ hội, nói tiếp:

“Nếu các vị không phản đối, chuyện này hãy cứ định như thế, trước tiên mời các vị say sưa một phen, ngày mai tại hạ sẽ ban bố giới luật thứ tư bằng văn thư”. Nói xong thì chậm rãi bước về phía chỗ ngồi của mình.

Trong quần hào, đa số đều là những kẻ không chịu trói buộc, nhưng lại không muốn phản đối trước, trong lòng mỗi người đều không vui, nâng chén uống cạn.

May mà, Vạn Hiểu Quang cất rượu rất nhiều, quần hào tuy uống mạnh, nhưng vẫn còn rượu, trong chốc lát, người trong toàn trường mười phần đã say hết sáu bảy.

Hồ Bách Linh tuy bề ngoài không nhìn thấy được gì, nhưng trong lòng của chàng nặng nề, chỉ e quần hùng không phục bốn điều giới luật của chàng, bỏ đi hết cả. Chàng tuy không có lòng lưu luyến chức minh chủ này, nhưng cứ như thế, tâm nguyện làm điều thiện của chàng sẽ trôi theo dòng nước.

Vạn Hiểu Quang thở dài, hạ giọng nói:

“Huynh đệ hùng tài đại lược, quả thực người thường khó bì kịp, bỏ hết điều ác sau lưng, vùng trồng nhân tốt, tấm lòng hiệp nghĩa này, tiểu huynh tuy không dám nói người đời sau chẳng làm được, nhưng người xưa cũng chẳng có, xem ra những lời đồn ngày xưa, đều là có ý không tốt, tiểu huynh cũng bị mê hoặc, tưởng là thật, quả thực hổ thẹn rất nhiều”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Điều ấy cũng chẳng phải, năm xưa có lời đồn huynh đệ làm nhiều chuyện ác không những chuyện nào cũng là sự thật, mà e rằng lời đồn vẫn chưa nói hết, chao ôi! Nếu không gặp Hương muội, chỉ e rằng tiểu đệ giờ này vẫn là kẻ hai tay nhuộm đầy máu!”.

Vạn Hiểu Quang thở dài, nói:

“Nói như thế, đệ muội không những là xinh đẹp muôn phần, mà còn là một nữ tử tài sắc vẹn toàn!”.

Đột nhiên Hồ Bách Linh hạ giọng nói:

“Sau khi đại ca đến Vạn Nguyệt Hiệp, có biết một nơi tên gọi là Mê Hồn Cốc ở đâu không?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Nơi ấy không phải là Mê Hồn Cốc mà phải gọi là Mê Tông Cốc, bởi vì đường đi trong cốc chẳng chịt, người vào trong cốc sẽ lập tức không phân biệt được phương hướng, có rất nhiều tiểu phu, thợ săn lạc vào trong cốc thì mãi không trở về, cho nên dân của vùng ấy coi nơi này là cấm địa ...”.

Hồ Bách Linh đang nhăn nhó mặt mày thì vui mừng, nói:

“Vậy Mê Tông Cốc cách đây bao xa?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Khoảng năm mươi dặm, tiểu huynh đã vào trong cốc hai lần, ngoại trừ phát giác đường đi trong cốc phức tạp, khó phân biệt phương hướng, còn thấy hình như có dấu chân của các loại mãnh thú ...”.

Hồ Bách Linh vội vàng hỏi:

“Đại ca đã từng đến, quả thực rất tốt, không biết có thể dắt huynh đệ đi xem thử không?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Nơi ấy hoang vắng lạ thường, không có bóng người, giờ đây đệ đã là minh chủ của lục lâm trong thiên hạ ...” đột nhiên y hiểu ra kêu à một tiếng, nói:

“Phải chăng huynh đệ muốn xây dựng Mê Tông Cốc thành tổng đường của lục lâm trong thiên hạ?”.

Hồ Bách Linh trong lòng hình như rất vui mừng, vẻ buồn bã biến mất, mỉm cười:

“Tiểu đệ tuy có ý ấy, nhưng giờ đây nói ra hãy còn quá sớm”. Chàng ngừng một lát, hạ giọng, nói tiếp:

“Huynh đệ đã giành được chức minh chủ, nhưng giờ đây lòng người vẫn chưa hoàn toàn nghe theo tiểu đệ, bốn điều giới luật đã khiến không ít người không vừa ý, chỉ cần có một người ra mặt khiêu khích, sẽ khiến cho trời long đất lở, Mê Tông Cốc ấy có ít người đến, đúng là nơi tốt để chúng tôi xử lý việc nội bộ ...” nói đến đây, đột nhiên nhún vai, mắt mở to, thần uy lẫm lẫm, hào khí ngất trời.

Vạn Hiểu Quang giật mình, nói:

“Tầm lòng hiệp nghĩa của huynh đệ đã đủ khiến kinh thiên động địa, nhưng lực của một mình huynh đệ, làm thế nào chống lại quần hùng vây công, chuyện này không nên quá gấp”.

Hồ Bách Linh lắc đầu thở dài, nói:

“Quần hào lục lâm trong thiên hạ, tụ lại một nơi, nói thì dễ, bỏ qua cơ hội này mãi mãi sẽ không có ngày này nữa, sự quan tâm của đại ca, huynh đệ xin nhận lãnh, nhân lúc đệ muội chưa quay về, chúng ta hãy lên đường càng sớm càng tốt, chỉ cần đại ca có thể dắt đệ đến cửa cốc, những chuyện khác, đệ đã có tính toán sẵn”. Nói xong thì đứng phắt dậy, bước ra ngoài sân.

Vạn Hiểu Quang vốn muốn ngăn cản, nhưng thấy vẻ mặt của chàng rất dứt khoát, cho nên không ra tay ngăn cản nữa, mắt dõi theo bóng dáng của chàng bước vào trong trường.

Hồ Bách Linh bước vào trong trường, đưa mắt nhìn quần hào đang say lúy túy, nói lớn:

“Các vị huynh đệ!”.

Tiếng quát này như sấm dậy giữa mùa xuân, chấn động đến nỗi tiếng động vang lại trong cốc không ngớt, quần hào trong trường đa số đều bị chấn động đến nỗi diếc tai, sức tỉnh dậy, gắng gượng mở mắt, nhìn về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh nghiêm trang nói:

“Vạn Nguyệt Cốc này không phải là nơi ở lâu, có thể dừng chân tạm thì được, nhưng rốt cuộc không phải là kẻ lâu dài, chúng ta hãy sớm tìm một nơi để an cư ...”.

Chàng hơi ngừng lại rồi nói:

“Cách đây năm chục dặm, có một nơi gọi là Mê Tông Cốc, nghe nói trong cốc thường có mãnh thú động vật xuất hiện, nếu là kẻ nhát gan, không dám đến Mê Tông Cốc, xin mời hãy bước về phía trước mười bước ...”.

Những người ấy tuy say lúy túy, rất ít người còn tỉnh táo, nhưng cũng đã có chút rượu vào người, nghe lời nói khích của chàng, tuy có những người cảm thấy chuyện này bất ngờ, nhưng cũng không chịu đi sau người khác, toàn bộ đều ngồi yên tại chỗ không động dậy.

Hồ Bách Linh sắc mặt ngưng trọng, quay nhìn về phía Vạn Hiểu Quang, cao giọng nói:

“Nếu như các vị đều muốn đi, chúng ta hãy lập tức lên đường!” tiếng đi vừa nói ra, mọi người đều đứng dậy bước về phía trước.

Nhưng có tiếng xô đẩy bàn ghế, quần hào đều đứng dậy, đi theo sau Hồ Bách Linh.

Đột nhiên vọng lại tiếng kêu dụi dằng, nói:

“Đại ca, đại ca! huynh đi đâu, tại sao không chờ muội?”.

Hồ Bách Linh hơi nhíu mày, dừng lại.

Quần hùng cũng đều đứng yên.

Như cảm thấy một làn gió thơm lướt qua quần hùng, khiến cho những người đang say sưa đều mở to mắt ra nhìn, chỉ thấy Cốc Hàn Hương ôm đứa trẻ, phóng ra như tên bắn, y phục phất phơ, mang theo một luồng gió thơm.

Chạy một mạch tới chỗ Hồ Bách Linh rồi mới ngừng lại, trên mặt lộ vẻ oán trách, nói:

“Sư phụ có nhiều lời muốn nói với muội, cho nên muội ...”.

Hồ Bách Linh không để cho nàng nói tiếp, mỉm cười nói:

“Ta đã nhờ đại ca giữ nàng ở Vạn Nguyệt Hiệp mấy ngày, đợi cho chúng ta tẩy trừ mãnh thú, độc xà trong Mê Tông Cốc xong, xây dựng nhà cửa, sẽ đến đây rước nàng”. Chàng yêu thương Cốc Hàn Hương vô cùng, chưa bao giờ để cho nàng đau lòng, dù cho có nỗi đau sinh lý tử biệt, nhưng vẫn giả vờ như không có việc gì, nói ra rất nhẹ nhàng.

Cốc Hàn Hương nhoẻn cười, nói:

”Từ ngày chúng ta xe duyên kết tóc, có mấy lúc rời nhau đâu, chao ôi! Dù cho Mê Tông Cốc ấy có hiểm nguy đến mức nào, muội cũng phải đi cùng với đại ca!” Vạn Hiểu Quang thở dài, nói:

“Huynh đệ, đệ hãy nghĩ lại ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, coi như trả lời.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, thấy quần hào đều say sưa, có rất nhiều người cả đứng cũng không vững, người lắc la lắc lư, trong lòng đột nhiên sinh cảm giác sợ hãi, hạ giọng nói:

“Đại ca, có rất nhiều người đều đã uống say, ngày mai hãy đi Mê Tông Cốc!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đêm nay và ngày mai đều như nhau. Đã làm phiền đại ca dẫn đường cho chúng ta!”.

Vạn Hiểu Quang thấy chàng quyết lòng muốn đi, có khuyên cũng không được, thế rồi mới nói:

“Ý huynh đệ đã quyết, tiểu huynh cũng sẽ làm hết sức mình, giúp cho huynh đệ một tay”. Rồi bước về phía trước.

Hồ Bách Linh dắt theo quần hào, đi sau Vạn Hiểu Quang, gió đêm thổi tới khiến cơn say giảm đi không ít.

Vạn Hiểu Quang rất hiểu địa thế nơi này, dắt quần hào vượt qu lồi hẹp mà đi, y sợ những kẻ đang say sưa khi leo núi thì rơi xuống, sẽ khiến cho quần hào mất mạng với nghĩa đệ với mình, cho nên tránh những con đường hiểm trở, đi vòng theo sơn cốc, cho nên tốc độ rất chậm.

Hồ Bách Linh cơ trí hơn người, lòng biết nghĩa huynh có ý giúp đỡ, nhưng trong lòng của chàng lại có nghĩ khác, nhân lúc quần hào vẫn chưa hoàn toàn tỉnh táo, dắt họ vào trong Mê Tông Cốc, nếu như có kẻ không phục bốn giới luật của mình mà phản kháng, thì sẽ ra tay tàn sát, trước tiên trừ đi những kẻ ác ôn nhất để chuộc lại những lỗi lầm năm xưa ... hạ giọng nói với Vạn Hiểu Quang:

“Đại ca hãy cứ đi nhanh, dù thế nào, trước khi trời sáng, chúng ta phải đến cho được Mê Tông Cốc”.

Vạn Hiểu Quang quay đầu lại nhìn, gia tăng cước bộ y theo lời Hồ Bách Linh.

Y bước nhanh, quần hào cũng bước nhanh, bước chân nghe rầm rập.

Bốn năm mươi dặm đường núi đối với những người một thân mang đầy võ công này chẳng phải là chuyện khó, khoảng hai canh giờ sau, đã đến được Mê Tông Cốc.

Ngẩng đầu lên nhìn, thấy thế núi liên miên, một dãy sơn cốc quanh co lẫn vào trong các ngọn núi.

Trước cửa cốc là các loại cây cỏ thụ, cỏ hoang mọc đầy, bít kín lối vào, trông rất hoang vắng.

Lúc này, trời đã sắp sáng, ở chân trời phía đông, hiện lên một dải màu trắng.

Vạn Hiểu Quang dừng bước, nhìn sơn cốc ấy nói:

“Nơi có cỏ bít kín chính là lối vào của Mê Tông Cốc!”.

Hồ Bách Linh ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy quần hào đều lặng lẽ đứng im, ánh mắt đều nhìn về phía chàng.

Hồ Bách Linh trong lòng đang nghĩ ra cách đối phó với quần hào, đột nhiên nghe Vạn Hiểu Quang nói:

“Mê Tông Cốc này có rất ít người đến, trong cốc có nhiều độc vật mãnh thú, huynh đệ hãy ngồi điều dưỡng tinh thần, chuẩn bị làm việc lớn, tiểu huynh sẽ mở đường cho đệ”. Nói rồi lách mình bước vào trong cốc.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Nào dám làm phiền nghĩa huynh”. Rồi bước vội theo sau.

Cốc Hàn Hương cũng theo Hồ Bách Linh vào trong sơn cốc.

Quần hào thấy Cốc Hàn Hương vào trong sơn cốc, nhủ thầm, hạng nữ lưu mà cũng không sợ, chúng ta đường đường là nam tử hán đại trượng phu sau có thể đi sau kẻ khác”.

Rồi cất bước vào trong.

Vài người ở phía trước vừa đi, người ở phía sau cũng kéo nhau bước theo, chia thành hai hàng, sánh vai bước vào trong cốc.

Khi Hồ Bách Linh đuổi đến sau lưng Vạn Hiểu Quang, hạ giọng hỏi:

“Đại ca, Mê Tông Cốc có nơi nào có thể dễ có thủ nhất?”.

Vạn Hiểu Quang đột nhiên thi triển công phu khinh công “tinh đình điểm thủy”, phóng vọt lên ba lần, bay về phía trước khoảng ba bốn trượng.

Hồ Bách Linh biết y vì muốn né tránh tai mắt người khác cho nên cố ý chạy xa ra một đoạn, nhất thời dè chân khí đuổi theo.

Vạn Hiểu Quang ngừng lại, Hồ Bách Linh đã đến sau lưng, nói:

“Chuyện của huynh đệ, đại ca ngàn vạn lần đừng nhúng tay vào, nếu như đại ca giúp cho huynh đệ, sự việc sẽ lập tức rắc rối hơn nhiều, lúc đó sẽ khó mà thu xếp được, đại ca chỉ cần nói đại khái tình thế trong cốc cho tiểu đệ biết, rồi hãy lập tức quay về Vạn Nguyệt Hiệp”.

Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang hơi trầm ngâm chỉ tay về phía vách núi ở trước mặt nói:

“Vách núi ở phía trước mặt, chính là môn hộ của cốc này, sau khi đến ngã rẽ ở nơi ấy, thì coi như đã vào Mê Tông Cốc, trong đó có hàng trăm ngàn lối nhỏ, đừng nói là người mới đến, dù cho là người đến vài lần cũng khó mà nhận rõ đường đi nước bước, chỉ cần lạc hướng, lập tức sẽ bị vây trong đó, tiểu huynh ngày trước khi vào thăm dò trong cốc, đã suy nghĩ kỹ càng, từng bước cẩn thận, mỗi khi qua một ngã rẽ, sẽ đốt lên một ngọn hương, nhưng vẫn bị lạc trong cốc cả một ngày một đêm mới có thể tìm được lối ra”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nói như thế, chỉ cần giữ được môn hộ của vách núi kia, sẽ lập tức khóa kín được cốc này”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Không sai ...” y trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp:

“Theo ta biết, chỗ ngã rẽ của vách núi này, có một bãi cỏ rất rộng, đủ chứa tất cả những người ở đây, nhưng ta cũng mong huynh đệ đừng quá gấp gáp, trước tiên phải suy nghĩ chu đáo, đặt ra kế hoạch rồi hãy hành động, như thế mới có thể không có điều sơ suất”.

Hồ Bách Linh tiếp lời:

“Lời căn dặn của đại ca, tiểu đệ ghi nhớ trong lòng, giờ đây trời không còn sớm, đại ca cũng nên quay về Vạn Nguyệt Hiệp”.

Vạn Hiểu Quang hơi thở dài, nói:

“Huynh đệ tuy đảm lược hơn người, nhưng đây không phải chuyện nhỏ, cho nên cần phải cẩn thận, tiểu huynh cáo biệt ở đây”.

Hồ Bách Linh vái dài một cái để đưa tiễn, nói:

“Sau khi đại ca trở về Vạn Nguyệt Hiệp, mong hãy chuẩn bị trước, nếu như tiểu đệ lần này không thuyết phục được quần hào, tất sẽ gây nên một cuộc kịch chiến gió tanh mưa máu, sinh tử vẫn chưa biết, tiểu đệ đã sớm gác việc sống chết sang một bên, nhưng e rằng liên lụy đến đại ca”.

Vạn Hiểu Quang nói:

”Huynh đệ hãy yên tâm, ba ngày sau, ta sẽ đến Mê Tông Cốc tìm đệ. Nói rồi vọt người một cái đã cách xa bốn năm trượng, chạy nhanh ra ngoài cốc.

Hồ Bách Linh nhìn theo bóng dáng của Vạn Hiểu Quang, lòng nhủ thầm, nhìn thân pháp của đại ca, võ công chắc đã có tiến bộ. Nhưng cũng mong cơn sóng gió này không liên lụy đến y.

Nhìn thấy ái thiếp đang ôm đứa trẻ, vội vàng chạy đến, chỉ thấy mặt nàng có chút buồn bã, mất đi nụ cười mê người thường ngày.

Hồ Bách Linh xoay người đi gấp về phía trước.

Từ ngày Hồ Bách Linh và Cốc Hàn Hương quen biết nhau, nàng chưa bao giờ thấy chàng đối với mình như thế, cho nên lo lắng, trong lòng buồn bã, nén không được nước mắt lưng tròng.

Nhưng nàng tính tình thiện lương ôn nhu, tuy đau lòng nhưng lại không oán trách trượng phu, chỉ đưa tay áo lau nước mắt, chậm rãi bước theo, để ý nhớ lại những chuyện đã xảy ra trong mấy ngày hôm nay, chuyện gì đã khiến cho trượng phu phiền não như thế.

Nàng chỉ nhớ lại những chuyện đã qua, bất giác bước chân chậm lại, quần hùng đi ngang qua nàng, mỗi người đến bên cạnh nàng đều bất giác ngừng lại, bị thu hút bởi sắc đẹp mê người của nàng, cho đến khi người đi sau va vào mới vội vàng bước tiếp.

Mấy trăm ánh mắt đều nhìn về phía nàng, nhưng nàng hình như không cảm thấy được điều ấy, vẫn chậm bước, ngửa mặt nhìn trời, nghĩ đến tâm sự của mình.

Đột nhiên có tiếng người thì thầm bên cạnh nàng:

“Phu nhân ...”.

Cốc Hàn Hương hơi giật mình, luồng suy nghĩ bị cắt đứt, quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Chung Nhất Hào mặt che mạng, chậm bước bên cạnh nàng.

Chỉ nghe Chung Nhất Hào cười một tiếng, nói:

“Phu nhân đang nghĩ gì, phía sau không còn người nữa”.

Té ra quần hào đã đi hết về phía trước, Chung Nhất Hào thì đi tách ra, hình như cố ý đi chậm lại cùng với nàng ...

Cốc Hàn Hương kêu a một tiếng, bước vội về phía trước.

Khi nàng chạy đến vách núi, quần hào đã tụ tập trên bãi cỏ bên cạnh vách núi, Hồ Bách Linh đứng đối diện với mọi người, tuy uy phong vẫn lẫm lẫm, nhưng rõ ràng rất cô độc.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cảm thấy, mình nên đứng cùng với chàng.

Yù nghĩ ấy lướt qua đầu nàng, nàng lập tức chạy đến, đứng sau lưng Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh chăm chú nhìn quần hào, vẻ mặt nghiêm túc lạ thường, nói:

“Sơn cốc này, người ta gọi là Mê Tông Cốc, nghe đồn rằng trong cốc thường có độc xà mãnh thú xuất hiện, người bình thường vào trong cốc, sẽ như hạt cát vào trong biển khơi, không còn mạng mà quay về, cho nên nơi này rất ít người đến”.

Quần hào đều bắt giắc quay đầu lại nhìn, chỉ thấy u cốc giao nhau, muôn lối quanh co, giống như lưới nhện, không khỏi nhú mày, không biết Hồ Bách Linh có dụng ý gì.

Hồ Bách Linh cười sáng khoái, lớn tiếng nói tiếp:

“Tại hạ sau khi nghe được có cốc này, đột nhiên nghĩ đến chúng ta tụ hội lần này, tuy là tìm ra một người làm minh chủ lực lẫm, nhưng lại vẫn chưa có một nơi làm căn cứ địa, địa lý cốc này, quả thực rất thích hợp, cho nên tại hạ muốn tạm thời xây dựng một nơi căn cứ ở trong Mê Tông Cốc ...”.

Quần hào lập tức xôn xao, không ít người châu đầu ghé tai, bàn bạc nhốn nháo.

Chỉ nghe trong quần hào có người cao giọng hỏi:

“Ý của minh chủ, phải chăng là muốn giữ chúng tôi ở Bắc Nhạc, không để cho chúng tôi quay về nơi cũ?”.

Lời ấy vừa nói ra, trong trường lập tức im lặng, hàng trăm cặp mắt đều đổ về phía Hồ Bách Linh, tình thế căng thẳng vô cùng.

Hồ Bách Linh mỉm cười, chậm rãi trả lời:

“Huynh đệ được các vị hậu ái, trở thành minh chủ, các vị cũng nên nghe lệnh của huynh đệ”.

Mấy câu này nói rất chậm rãi, từng chữ đều có lực, vang vọng trong sơn cốc, quần hào trong toàn trường nghe xong đều sững người ra tại chỗ.

Lúc này quần hào đang nhốn nháo, Hồ Bách Linh không những không có lời vỗ yên, làm dịu lòng bọn họ, ngược lại còn dùng mệnh lệnh để trói buộc quần hào, điều ấy quả khiến cho người ta bất ngờ.

Cũng bởi vì lời của chàng bất ngờ, quần hào trong nhất thời không nghĩ ra lời để đối đáp, đều sững sốt.

Hồ Bách Linh ánh mắt như điện, nhìn lướt qua quần hào một vòng rồi nói:

“Trong số các vị, nếu như có người không tín nhiệm huynh đệ, hoặc không chịu nghe lệnh huynh đệ, mời hãy bước ra ...”.

Nói đến câu cuối cùng, giọng gằng lại, âm thanh chấn động lỗ tai, vang vọng trong vách núi không ngớt.

Quần hùng trầm mặt, thần sắc của mỗi người đều lộ vẻ bức dọc, ai nấy đều nhìn nhau, thế cuộc càng căng thẳng hơn, Hồ Bách Linh đột nhiên cười sảng khoái, nói:

“Chúng ta là người trong chốn lục lâm, đa số đều coi nhẹ sự sống chết của mình, đêm năm tháng của cuộc đời dùng vào trong việc tranh danh đoạt lợi, tàn sát lẫn nhau, cho nên mới bị những người danh môn chánh phái trong võ lâm coi là hắc đạo, không thấy được mặt trời, tiếng tăm càng nhiều thì sát nghiệp càng lớn, các vị có bao giờ tự hỏi đã tàn hại bao nhiêu gia đình, giết hại bao nhiêu người ta trời gà không chặt, hành vi này có nên ...”.

Đột nhiên trong quần hào có người quát lớn:

“Bọn chúng tôi tham dự đại hội ở Hàn Bích Nhai, đề cử ra minh chủ lục lâm, là để thống nhất thực lực của lục lâm chúng ta, đối kháng với bọn người tự xưng là hiệp nghĩa xuất thân từ danh môn chánh phái, không ngờ minh chủ lại lấy lòng từ bi của cửa Phật đến độ hóa chúng tôi, những chuyện hành tiện tích đức này, không cần minh chủ phải phí lời, chỉ e người ở đây ai cũng hiểu được”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

”Ý của huynh đệ, không phải cấm các vị giết người mà là giết những người đáng giết, nếu như cứ tùy hứng mà giết người vô tội, không những là bị người trách cứ, và cả lẽ trời cũng khó dung. Trên đời này có rất nhiều kẻ giàu có mà bất nhân bất nghĩa, đủ cho bọn chúng ta trừ khử chúng, nếu như các vị tin lời của huynh đệ, trong vòng năm năm, lục lâm sẽ có bộ mặt khác.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước tới phía trước hai bước, đối mặt với quần hùng, nói lớn:

“Khi chúng tôi đến Bắc Nhạc, đã cứu được đứa trẻ này trong một mảnh rừng hoang ...”.

Nàng cúi nhìn đứa trẻ, nói tiếp:

“Đứa bé này tuổi còn nhỏ mà trên vai trái, chân phải mỗi nơi đều có vết đao thấu xuống, cái chết của cha mẹ chúng càng thê thảm hơn, người nam thì hai tay bị bẻ gãy, sau đó bị một đao ngang eo chém thành hai đoạn, về nữ thì trên mình trúng bốn nhát đao, thê thảm vô cùng, khiến ai nhìn thấy cũng rơi nước mắt ...”.

4. Chương 4

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 4 - Phong vân nơi tuyết cốc gốc họa gieo trồng

Nguồn: Nhanmonquan

Trong ánh nắng ban mai, chỉ thấy Cốc Hàn Hương nước mắt đầy mặt, gió núi thổi tà áo của nàng, như đóa hải đường run rẩy trong cơn mưa gió, khiến ai thấy cũng nảy lòng thương cảm.

Đột nhiên có một người nói to như sấm:

“Minh chủ phụ phụ nhân nói không sai, người trong lục lâm chúng ta xem việc giết người như chuyện đùa, không biết có bao nhiêu nhà thiện lương, chồng chết cha mất, dù cho chúng ta không sợ phép nước, trong lòng cũng khó yên”. Phải biết Cốc Hàn Hương là người đẹp tuyệt trần, nhất cử nhất động của nàng đều khiến cho người ta ngây ngất, trong quần hào, không ít những kẻ là hạng tàn nhẫn, nhưng cũng ngây ngất trước nét đẹp tuyệt trần của Cốc Hàn Hương, trong lòng chỉ cảm thấy một người thiên kiều bá mị như nàng nói ra lời nào cũng đúng cả, khiến cho nỗi phẫn nộ dần dần giảm hết, tình thế trở nên dịu lại.

Chỉ nghe quần hào đồng thanh nói:

“Minh chủ đã có lòng này, bọn chúng tôi sẽ gắng hết sức mình để thay đổi”.

Hồ Bách Linh thấy Cốc Hàn Hương nói như thế khiến cho quần hào đều khâm phục, chịu nghe theo mình, trong lòng nhủ thầm, té ra nét đẹp của nàng cũng có mê lực kinh người như thế.

Hồ Bách Linh hơi trầm ngâm cao giọng nói:

“Các vị đã có ý muốn giúp đỡ huynh đệ, huynh đệ cảm kích vô cùng, xin được đa tạ các vị”. Nói xong rồi ôm quyền vái dài một cái.

Quần hào đều cúi người trả lễ, nói:

“Minh chủ đối đãi với chúng tôi như thế, chúng tôi nào dám nhận”.

Hồ Bách Linh cười sang sảng nói:

“Các vị chịu bỏ cơ nghiệp, tâm huyết cả đời để nghe theo huynh đệ, theo lý huynh đệ phải bái một lễ”.

Chàng mỗi khi nghĩ đến nửa đời của mình, tạo quá nhiều tội nghiệt, trong lòng cảm thấy không yên, lập chí ra sức làm việc tốt cho nhân gian trong quãng đời còn lại, giờ đây dành được chức minh chủ lục lâm, lại được quần hào hứa giúp đỡ, với sức của quần hào lục lâm trong thiên hạ, nếu như làm ác thì đáng sợ, nhưng làm thiện thì sẽ có đại thành, cho nên trong lòng cảm thấy vui mừng vô cùng.

Vả lại sau khi Vạn Hiểu Quang lui khỏi Mê Tông Cốc, trong lòng cảm thấy không yên, y kính phục vô cùng trước khí khái hào hiệp muốn thay đổi những tệ hại của lục lâm, nhưng thói quen hàng trăm năm nay một khi muốn dùng sức một người hoặc nhiều người để xoay chuyển, không phải là chuyện dễ dàng. Cho nên ông ta rất lo lắng tới an nguy của nghĩa đệ của mình, nếu như những hào khách lục lâm hung hăng này không chịu trời buộc, với tính cách quật cường của nghĩa đệ của mình, thế nào cũng có chuyện máu đổ thành sông, Hồ Bách Linh võ công cao cường, nhưng cũng khó chống lại khi quần hào liên thủ với nhau.

Ông ta tựa như nghe được trong u cốc vang lên tiếng gào thét, Hồ Bách Linh tay trái cầm kiếm, tay phải cầm gậy, một mình chiến đấu với quần hào ...

Ông ta thở dài, dừng bước, quay đầu nhìn vào trong cửa cốc, trong lòng không yên.

Đột nhiên nghe tiếng cười ở phía sau lưng:

“Vạn đại hiệp vẫn khỏe chứ ...”.

Vạn Hiểu Quang nghe thanh âm ấy rất lạ, lập tức đề tụ chân khí, trong lòng thầm chuẩn bị, đột nhiên quay phắt người lại.

Chỉ thấy một người mặc đạo bào màu đen, trên vai cắm xéo thanh trường kiếm, đó là một đạo nhân trung niên, râu đen dài chấm ngực, mặt mỉm cười, đứng cách đó sáu bảy thước.

Người này nhìn rất lạ, trong nhất thời Vạn Hiểu Quang không nhớ ra là ai. Nhưng nhìn ve ngoài của y, hình như đã gặp ở đâu đó, không khỏi sững ra, nói:

“Xin thứ cho tại hạ mắt mũi kém cỏi, không biết đã nhìn thấy hạc giá ở đâu?”.

Đạo sĩ trung niên rút râu cười nói:

“Bần đạo là Bạch Dương, phụng lệnh chương môn của tề phái, giám thị mọi cử động của bọn lục lâm ở Bắc Nhạc, đến Bắc Nhạc đã lâu, vốn là muốn đến cửa bái phỏng, nhưng vì phải giữ bí mật hành tung, cho nên không dám quấy nhiễu!”.

Vạn Hiểu Quang nghe đối phương nói ra đạo hiệu, lập tức nhớ lại nửa năm trước, chương môn nhân của phái Võ Đang là Tử Dương đạo trưởng đã bày tiệc mời quần hào võ lâm ở đại dương nam bắc tại nam dương quán ở núi Võ Đang, từng gặp qua người này, thế rồi mới ôm quyền nói:

“Té ra là Bạch Dương đạo huynh, thất kính thất kính!”.

Bạch Dương đạo trưởng mỉm cười, nói:

“Không dám, không dám, Vạn đại hiệp đang đem vào chốn hoang cốc, có phải là giám thị hành động tụ hội của bọn lục lâm hay không?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Điều này ...”.

Bạch Dương đạo trưởng mỉm cười tiếp lời:

“Điều đó cũng khó trách, bọn chúng đặt đại trại của bọn lục lâm trong thiên hạ tại Mê Tông Cốc, cũng gần với Vạn Nguyệt Hiệp mà Vạn huynh đang ẩn cư, Vạn đại hiệp nếu như quá nghiêm khắc với bọn chúng, khó tránh sẽ gây thù chuốc oán với bọn chúng”. Lời nói tuy mềm mỏng, nhưng có ý mỉa mai.

Vạn Hiểu Quang trong lòng nghĩ thầm, y nhất định đã thấy chuyện quần hào lục lâm dùng tiệc trong Vạn Nguyệt Hiệp của mình, lại thấy mình dắt quần hào vào trong Mê Tông Cốc, tất nhiên khó tránh hiểu lầm. Nghĩ tới đây, sự phẫn nộ trong lòng hơi giảm, nhưng vẫn lạnh lùng nói:

“Đạo trưởng chắc là hoài nghi Vạn mỗ này, cũng tham gia vào lục lâm hay không?”.

Bạch Dương mỉm cười, nói:

“Điều này bản đạo không dám đoán mò, nhưng quần phỉ lục lâm trong thiên hạ tụ hội tại Vạn Nguyệt Hiệp của huynh, chắc là chuyện có thật?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Nói như thế, lòng nghi ngờ của đạo huynh đối với tại hạ rất sâu?” y vốn là người tính tình kiêu ngạo, nghe Bạch Dương đạo trưởng mỉa mai một phen, lửa giận trong lòng bốc cao, vuốt râu cười lớn một tiếng, nói:

“Dù cho Vạn Hiểu Quang này gia nhập vào trong lục lâm, chưa đến lượt đạo huynh đến đây trách cứ, hừ! Trên đời này chả lẽ có người muốn quăm lão phu?”.

Bạch Dương đạo trưởng biến sắc, nói:

“Năm trước, khi sư huynh của bản đạo mời anh hùng thiên hạ dự tiệc, Vạn đại hiệp cũng đến, không ngờ nay lại bảo là sẽ gia nhập vào trong lục lâm ...”.

Vạn Hiểu Quang tính tình đậm bạc, từ sau khi ẩn cư ở Vạn Nguyệt Hiệp, rất ít đi lại trên giang hồ, ngoại trừ có bằng hữu bái phỏng, nói một số chuyện trên giang hồ với y, đối với tình thế trong võ lâm, biết rất ít, nhưng tuyệt kỹ “phi thoa” của y đã đến mức xuất thần nhập hóa, năm xưa khi còn đi lại trên giang hồ, tiếng tăm lẫy lừng, tuy y đã ẩn cư ở Vạn Nguyệt Hiệp, nhưng võ lâm một khi nhắc đến y, đều rất kính trọng. Cho nên, Tử Dương đạo trưởng khi mời anh hùng thiên hạ tụ hội ở Tam Nguyên quán, thì liền sai người đến mời ông ta tham dự.

Ông ta tuy là người không trọng danh lợi, nhưng lại là kẻ kiêu ngạo, rất không ưa bị người ta hiểu nhầm, lúc này bị Bạch Dương đạo trưởng trách cứ mỉa mai một phen, không khí cả giận, cười lạnh lùng một tiếng nói:

“Lệnh sư huynh Tử Dương đạo trưởng danh lừng võ lâm, vọng trọng một thời, nhưng ông ta rất khiêm nhường với kẻ khác, đạo huynh tuổi không bằng lão hủ, vọng không bằng lệnh huynh, sao lại ăn nói với kẻ khác ngang ngược như thế, hừ! Nếu không nể mặt lệnh sư huynh, ông đối đãi với lão hủ như thế, quả thực phải dạy cho ông một bài học mới phải!”.

Bạch Dương đạo trưởng tuổi tuy không lớn, nhưng bối phận của ông ta trong phái Võ Đang rất cao, là đệ tử cuối cùng của Quần Tùng đạo trưởng, chương môn nhân đời trước của phái Võ Đang, rất được sư phụ yêu thương, ngày Quần Tùng nhập hóa, đã gọi đại đệ tử là Tử Dương đạo trưởng, người chương môn kế tiếp đến trước giường, dặn dò ông ta phải chăm sóc cho vị tiểu sư đệ này.

Tử Dương nhận lời, sau khi tiếp quản môn hộ phái Võ Đang, đã rất coi trọng vị tiểu sư đệ này.

Bạch Dương từ nhỏ thông minh hơn người, rất giỏi kiếm thuật tâm pháp nội công của phái Võ Đang, vì được sư phụ quá yêu thương, có thói kiêu ngạo, Tử Dương đạo trưởng vì nhận di mệnh của sư phụ lúc lâm chung, cho nên cũng dễ dãi đối với y.

Song Tử Dương đạo trưởng là một bậc tôn sư võ học, tuy dễ dãi với vị tiểu sư đệ này, nhưng không dễ cho y xuống núi hành đạo, một là vì tuổi trẻ tài cao, kiêu ngạo hiếp người, hai là vì y tính tình nóng nảy, rất dễ mất lòng người khác, cho nên vẫn giữ y trên núi Võ Đang, đã trải qua hai mươi năm.

Lần này lục lâm trong thiên hạ tụ hội ở Bắc Nhạc, tranh đoạt chức minh chủ, Tử Dương đạo trưởng đột nhiên nhớ đến vị sư đệ giỏi giang này của mình, hai mươi năm nay chưa từng rời núi Võ Đang một bước, nên phải y lên đến Bắc Nhạc, âm thầm theo dõi tình hình của đại hội lục lâm, theo Tử Dương đạo trưởng, lần hành động này phải bí mật, mà kiếm thuật khinh công của Bạch Dương đạo trưởng rất giỏi, cho nên có thể nhận nhiệm vụ này.

Nhưng sự thay đổi trong thiên hạ thường khiến cho người ta khó đoán được, Tử Dương đạo trưởng không ngờ rằng, Bạch Dương chưa xung đột với quần phỉ, thì lại hiểu lầm Vạn Hiểu Quang, người có danh lừng một phương.

Bạch Dương đạo trưởng nghe Vạn Hiểu Quang trách cứ, chỉ cảm thấy nổi giận, xông tới, quát lớn:

“Phái Võ Đang chúng ta là danh môn chính phái trong võ lâm, người người giang hồ ai mà không kính ngưỡng, người trong chốn lục lâm, nghe tên đã tháo chạy, ngươi dám đối đãi với ta như thế, chẳng lẽ muốn xem bảo kiếm của bản đạo có nhanh hay không?”

Vạn Hiểu Quang cười nhạt, nói:

“Khẩu khí của đạo huynh thật là lớn, ông cảm thấy thanh bảo kiếm trong tay có thể thắng được tại hạ hay không?”

Bạch Dương đạo trưởng lật cổ tay, rút thanh trường kiếm trên lưng ra, chĩa về phía Vạn Hiểu Quang nói:

“Mau lấy ra binh khí, hôm nay, ta phải cho ngươi thất kiếm pháp của phái Võ Đang ...” đột nhiên vọt một cái, phóng tới phía trước, còn cách Vạn Hiểu Quang ba bốn thước.

Vạn Hiểu Quang rốt cuộc là người có tuổi, tính tình tuy kiêu ngạo, nhưng làm việc rất thận trọng, thấy Bạch Dương đạo trưởng quả thực rút kiếm xông tới, ngược lại có chút chần chừ, trong lòng nhủ thầm, kẻ này kiêu ngạo như thế, cũng nên dạy cho y một bài học. Nhưng Tử Dương đạo trưởng đối đãi với ta rất nể nang, nếu mình ra tay với y, tuy đối phương sai, nhưng ngày sau làm sao ăn nói với Tử Dương đạo trưởng, chỉ bằng tạm thời nén cơn giận nhất thời, chờ khi đến Tam Nguyên quán của núi Võ Đang, nói lại chuyện này cho Tử Dương đạo trưởng hay, thuận tiện có thể kể lại chuyện Hồ Bách Linh muốn thay đổi những tệ hạ trong võ lâm, tự tay đặt ra bốn điều giới luật, chỉ cần Tử Dương đạo trưởng biết được chuyện này, với uy vọng của ông ta trong võ lâm, chắc chắn có thể tạm thời ngăn cản các cao thủ và các đại môn phái trong võ lâm liên thủ đối phó với nghĩa đệ, như thế Hồ Bách Linh sẽ có nhiều thời gian để sắp xếp chuyện nội bộ”.

Yù nghĩ ấy vừa lướt qua, Vạn Hiểu Quang gắng gượng cơn nóng giận xuống, lạnh lùng nói:

“Nể mặt Tử Dương đạo trưởng, lão phu nhường người một bước, trong vòng nửa tháng nữa, lão phu sẽ đích thân đến Tam Nguyên quán ở núi Võ Đang một chuyến cùng lệnh sư huynh ...”.

Bạch Dương đạo trưởng từ ngày học võ nghệ, chưa bao giờ có cơ hội động thủ với người khác, Vạn Hiểu Quang nổi tiếng như thế, trong lòng sớm đã nhộn nhạo, một là muốn thử thân thủ của mình, lại nghe Vạn Hiểu Quang dùng Tử Dương đạo trưởng để hù dọa mình, trong lòng tức tối hơn, kêu lớn:

“Sư huynh của bản đạo là người có thân phận như thế nào mà lại gặp người?”

Mấy câu ấy làm tổn thương Vạn Hiểu Quang, y ngửa mặt cười lớn một tràng nói:

“Nói như thế, là muốn lệnh sư huynh đến tìm tại hạ sao?”

Bạch Dương đạo trưởng trong nhất thời nghe không hiểu hàm ý trong ấy, sững người ra hỏi:

“Cái gì?”

Vạn Hiểu Quang lạnh lùng nói:

“Chắc ta phải bắt sống người về nhốt trong Vạn Nguyệt Hiệp, sai người đưa thư đến bảo lệnh sư huynh đến Vạn Nguyệt Hiệp này cứu người ...”.

Bạch Dương đạo trưởng giở thanh kiếm, đâm thẳng tới trước, miệng quát:

“Người không được nói bừa, trước tiên hãy tiếp của ta ba mươi chiêu”.

Y võ công vốn rất cao, lúc này phần nộ, đâm ra một kiếm càng mạnh hơn bình thường, kiếm phong đánh xoạc một cái.

Vạn Hiểu Quang thấy thấy thế suất kiếm của y đầy uy lực, trong lòng kinh hãi, nhủ thầm, chẳng trách người này cuồng vọng như thế, võ công quả thực có chỗ hơn người”.

Tay phải phát một cái, thân người đã phóng ra cách xa sáu bảy thước.

Bạch Dương đạo trưởng quát lớn một tiếng, đuổi theo như hình với bóng, cổ tay phải múa tròn, thanh trường kiếm trong tay vẽ ra ba đóa kiếm hoa, đâm về phía ba đại huyết trên người Vạn Hiểu Quang.

Vạn Hiểu Quang tay phải đánh ra một chiêu “phi bạt chàng chung”, chém ra một nguồn kinh lực mạnh mẽ vô cùng, giáng thẳng về phía Bạch Dương đạo trưởng, tay trái thò vào eo, tháo ngọn roi mềm ra phát một cái, đầu roi màu vàng tung ra quét ngang eo.

Bạch Dương đạo trưởng tuy đã là một trung niên tuổi khoảng tứ tuần, nhưng đây lại là lần đầu tiên thực sự động thủ với người khác, nóng lòng cầu thắng, chưởng phải phát ra, tiếp lấy luồng chưởng lực của Vạn Hiểu Quang.

Hai đạo chưởng lực hùng hậu chạm vào nhau, bắt đầu mỗi người đều lùi ra sau hai bước.

Vạn Hiểu Quang nhìn Bạch Dương đạo trưởng, mỉm cười nói:

“Công lực của đạo huynh quả nhiên thâm hậu, chẳng trách nào khí tráng chí hào như thế”.

Bạch Dương đạo trưởng từ nhỏ đã được thầy sùng ái, nào chịu thua thiệt, hú dài một tiếng, vươn người lách cổ tay, kiếm quang lấp lánh, kiếm hoa tuôn trào, đâm thẳng về phía Vạn Hiểu Quang.

Trong lúc thịnh nộ, ra tay rất mãnh liệt, nhất kiếm nào cũng xé gió, quả thực cương nhu có đủ, khí thế kinh người.

Vạn Hiểu Quang vừa thấy kiếm thế của bắt đầu đạo trưởng, thì biết y đánh ra “thái cực kiếm” của bốn môn, trong lòng cười nhạt, ngọn roi mềm quất một vòng lên trời, lắc cổ tay một cái, đầu roi đâm thẳng về phía kiếm của Bạch Dương đạo trưởng.

Sau hai mươi chiêu, Bạch Dương đạo trưởng bắt đầu lo lắng, nhủ thầm, mình được ân sư đích thân truyền dạy kiếm pháp của bốn môn, thế mà lại không thể chiếm được một chút phần hơn, sau này làm sao hành hiệp trên giang hồ?

Yù nghĩ này của y là bởi lần đầu tiên ra giang hồ, chưa được mài giũa, một mặt cũng là vì y không có kinh nghiệm đối địch, y nào biết ngọn roi long đầu bằng tơ vàng trong tay Vạn Hiểu Quang là một loại binh khí độc môn, loại binh khí này, sở trường chính là giữa mềm và cứng, nếu như đối thủ đánh loại ngành công phu của ngoại môn, thì ngọn roi này có thể dùng công lực của toàn thân để chống lại đối phương, nếu như đối thủ có sở trường công phu nội nhu thì ngọn roi này sẽ mềm như một sợi dây, lúc nào cũng có thể hóa lực, mượn lực, tuyệt để cho đối phương chiếm được phần hơn.

Vạn Hiểu Quang đã dùng ngọn roi long đầu này mấy mươi năm, đã nghiên cứu được một bộ chiêu thức tinh diệu vô cùng, khi dùng thì rất thần kỳ khó đoán, y thấy Bạch Dương đạo trưởng muốn đánh bay binh khí của mình, trong lòng bắt đầu hơi tức giận, thầm mắng, thật là quá coi thường lão phu, hôm nay không dạy cho người một bài học, sau này người sẽ càng coi thiên hạ không ra gì.

Hai người đều có ý nghĩ riêng, chiêu thức cũng đã dần dần chuyển sang lợi hại hơn.

Bạch Dương đạo trưởng trong lúc giao đấu, đã nhìn thấy ngọn roi mềm trong tay Vạn Hiểu Quang thần kỳ khó đoán, có thể hóa giải được ám kinh trên thanh kiếm của mình, biết nếu như không suất kỳ chiêu, quyết không thể thắng được đối phương. Nghĩ đến đây, hai vai bước lùi ra sau hai bước, thay đổi kiếm chiêu, lao

tới lần thứ hai, kiếm thế lúc này vốn nhẹ nhàng chậm rãi, thế mà đột nhiên nhanh nhẹn vô cùng, từng nhát kiếm đánh ra liên miên.

Vạn Hiểu Quang biết rõ võ học của các môn các phái, vừa thấy Bạch Dương đạo trưởng thay đổi kiếm chiêu, bất đồ trong lúc giở roi chống đỡ, thâm chú ý, nhưng thấy trong kiếm ảnh liên miên bất tuyệt ấy, ẩn chứa tiếng phong lôi kinh tâm động phách, nhưng kiếm thế ấy nhìn bề ngoài thì không cương mãnh, trong lòng ngạc nhiên nhủ thầm, trong kiếm thuật của Võ Đang, đâu có loại kiếm pháp này.

Y biết rằng Bạch Dương đạo trưởng lâu nay trên núi Võ Đang rất ngang ngược, mấy câu của Vạn Hiểu Quang đã khiến y liều mạng, kiếm chiêu lần này là sự kết hợp giữa “hình ý kiếm” với “thiên lôi kiếm”, cho nên trong kiếm thế liên miên bất tuyệt mới có tiếng phong lôi như thế.

Kiếm thế của Bạch Dương càng lúc càng nhanh, đánh được ba bốn mươi hiệp, người và kiếm đã thành một thể, kiếm khí tuôn trào như sóng bể, tấn công liên miên, ngọn roi mềm của Vạn Hiểu Quang tuy lợi hại, nhưng cũng khó chống đỡ được kiếm thế như dãi núi lấp biển, trong lòng kinh hãi lắm, thâm nhủ, phái Võ Đang nổi tiếng võ lâm nhờ kiếm thuật, xem ra qua thật không sai, cứ đánh như thế này, chắc chắn sẽ bị thương dưới kiếm của y, chỉ bằng nhân lúc còn sức phản kích, mạo hiểm tiếp y vài chiêu, kiếm thuật của kẻ này tuy lên đến thượng thừa, nhưng kinh nghiệm đối địch không đủ, nếu như có thể dùng kế, chắc chắn có thể thắng được ...

Y nghĩ ấy lướt qua, ngẫm vận chân lực, cổ tay múa tròn, ngọn roi lòng đầu bằng tơ vàng đột nhiên vẽ ra một luồng ánh sáng màu vàng, trong nhất thời ánh vàng mạnh lên, đánh bật thế kiếm kín kẽ của Bạch Dương đạo trưởng, mượn thế phản kích, cổ tay gấp lại, đánh liền ra ba chiêu, tay đánh ra một màn roi, phóng thẳng tới ba yếu huyệt trên ngực của Bạch Dương đạo trưởng.

Chiêu “long linh phụng vũ” này, là một trong ba đại tuyệt chiêu của bảy mươi hai thức “long phụng tiên pháp” của Vạn Hiểu Quang, khi dùng thì uy thế không thể coi thường, Bạch Dương đạo trưởng lập tức bị thế phản công mạnh mẽ ấy buộc thối lùi đến hai bước, nhưng y tính tình kiêu ngạo, vừa lùi bước thì lập tức giở kiếm tấn công, một chiêu “triều phiến nam hải” đâm thẳng vào màn roi.

Thế rồi roi và kiếm giao nhau, ánh kiếm, màn roi lập tức tắt hẳn.

Bạch Dương đạo trưởng quát lên một tiếng, vận đủ nội lực, đẩy thanh trường kiếm về phía Vạn Hiểu Quang.

Té ra khi roi và kiếm giao nhau, cả hai đều vận nội lực, cho roi và kiếm giáng lại với nhau, ngọn roi tơ vàng quần lên thanh kiếm, Bạch Dương đạo trưởng dùng lực đẩy một cái, cả kiếm lẫn roi đều đâm về phía Vạn Hiểu Quang.

Ngọn roi long đầu tơ vàng trong tay Vạn Hiểu Quang là vật mềm mại, khi giao nhau với thanh trường kiếm của Bạch Dương đạo trưởng thì thua thiệt rất lớn, chỉ cảm thấy thế đẩy của đối phương mạnh mẽ lạ thường, trong lòng biết nếu tiếp đòn này, thì sẽ bị thương ngay tại trận, lập tức rê ngang hai bước, lách qua một bên.

Bạch Dương đạo trưởng đã vận chân lực của toàn thân thấy Vạn Hiểu Quang né qua một bên, ngửa mặt hú dài một tiếng, lắc cổ tay một cái.

Cú lắc này, chính là tập trung hết công lực trong toàn thân của y, lực đạo lớn mạnh vô cùng, Vạn Hiểu Quang cảm thấy ngọn roi trong tay bị một nguồn kinh lực hút đi, vốn muốn dùng lực nắm roi lại, nhưng đã trễ một bước, chỉ cảm thấy ngọn roi trong tay bị hút bay ra.

Bạch Dương đạo trưởng, một kiếm đã đánh bay được ngọn roi trong tay Vạn Hiểu Quang, cười ha ha nói:

Thần Tiên Phi Thoa, chẳng qua chỉ có thể thôi ...” rồi giơ thanh kiếm đâm thẳng tới.

Vạn Hiểu Quang nổi danh trên giang hồ, được võ lâm đồng đạo kính ngưỡng, trong đời chưa từng bao giờ bị mĩa mai như thế, nhú này, mặt lộ sát cơ, tay trái đưa xéo ra để dụ kiếm thế của Bạch Dương, tay phải đánh ra một chiêu “phi bạt chàng chung”.

vào be sườn của Bạch Dương.

Bạch Dương đạo trưởng vận nội lực, đánh bay ngọn roi của Vạn Hiểu Quang xong, nhủ thầm đã nắm chắc phần thắng trong tay, nào ngờ chq đột nhiên phản kích, trong nhất thời, né không kịp, chỉ đành hạ tay trái

chịu một quyền của Vạn Hiểu Quang, chỉ cảm thấy một nguồn lực đạo mạnh mẽ, đánh lên tay trái, nhất thời cảm thấy đau đến nhói tim, bước chân không vững nữa, thối lùi đến năm bước.

Vạn Hiểu Quang vừa tung đòn đã đắc thủ, hú dài một tiếng, phóng người lên, lộn người lên không như một con chim hạc, phóng người tới chỗ cây roi rơi xuống, tay phải đưa ra nhặt ngọn roi. Cầm được ngọn roi trong tay, đột nhiên nghe phía sau lưng có tiếng gió, quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Bạch Dương đạo trưởng cả người lẫn kiếm phóng tới nhanh như điện chớp.

Bạch Dương đạo trưởng sau khi bị trọng thương, vẫn có thể dùng kiếm mau chóng đánh ra một đòn, quả thực ngoài ý của Vạn Hiểu Quang, dù có muốn né tránh cũng không kịp, trong lúc vội vàng, tay cầm ngọn roi quét mạnh ra.

Trong lúc lung túng, lực không giống như bình thường, lực đạo tuy mạnh, nhưng không chính xác được. chỉ nghe tiếng roi kiếm giao nhau, ngọn roi của Vạn Hiểu Quang bị thanh kiếm của Bạch Dương đạo trưởng đánh bật ra, một luồng khí lạnh đậm trắng tới phía trước ngực.

Té ra thế phản kích của Bạch Dương đạo trưởng sau khi bị thương, ngưng tụ công lực của toàn thân, kinh đạo mạnh mẽ vô cùng, ngọn roi của Vạn Hiểu Quang chưa chặn được thế lao đến của Bạch Dương đạo trưởng, trong lúc nguy cấp, toàn thân ngã ra sau, tay trái chống xuống đất, mau chóng lặn qua một bên.

Y tuy ứng biến nhanh chóng, nhưng vì kiếm thế của Bạch Dương quá mạnh mẽ, mũi kiếm đã đến, tay phải của Vạn Hiểu Quang bị cửa một nhát sâu đến bốn thốn, máu tươi tuôn ra.

Kiếm thế vẫn còn đà, đâm xuống đất, sâu đến nửa thước.

Vạn Hiểu Quang quát lớn một tiếng, vươn người dậy, phóng ra một cước.

Bạch Dương đạo trưởng sau khi tay trái bị thương, cố né đau đâm ra một kiếm, tuy có thể đâm tay phải của Vạn Hiểu Quang bị thương, nhưng sức lực của y cũng hết, thế là trúng một cước của Vạn Hiểu Quang, thân người bay cao đến sáu bảy thước rồi rơi xuống đất, thanh trường kiếm cũng tuột khỏi tay. Vạn Hiểu Quang cố nén đứng dậy, chạy tới chỗ Bạch Dương đạo trưởng, điểm hai huyệt đạo của y, rồi đứng đấy bằng bó vết thương trên tay, nhặt ngọn roi long đầu tơ vàng quấn vào trong eo, công Bạch Dương đạo trưởng chạy về Vạn Nguyệt Hiệp.

Y vốn muốn đưa Bạch Dương đạo trưởng về Vạn Nguyệt Hiệp, trước tiên trị liệu vết thương cho y, sau đó sẽ đích thân đến Tam Nguyên quán ở núi Võ Đang một chuyến, gặp mặt Tử Dương đạo trưởng để kể rõ hết sự tình.

Nhưng khi y đi đến gần Vạn Nguyệt Hiệp, trong lòng đột nhiên nghĩ rằng, nếu công Bạch Dương vào phía trong, chuyện y bị bắt sống sẽ lọt vào trong mắt đệ tử, Bạch Dương lại là người coi trọng sĩ diện, cho nên sẽ ghi nhớ chuyện này trong lòng, mối thù oán này mãi mãi khó mà gỡ được ...

Yù nghĩ lướt qua, thế rồi đặt Bạch Dương đạo trưởng trên vai xuống, giải huyệt đạo cho y, nói:

“Võ công của đạo trưởng cao hơn tại hạ một bậc, sự việc giờ đây đã xảy ra, toàn là do kinh nghiệm đối địch vẫn chưa đủ”.

Bạch Dương đạo trưởng cười nhạt một tiếng, nói:

“Không những kinh nghiệm đối địch chưa đủ, mà võ công cũng còn kém, nhưng đã bị ông bắt sống, thì cứ coi như ta đã bại trong tay của ông!”.

Vạn Hiểu Quang nhíu mày, định trút cơn giận, nhưng lòng nghĩ lại, kẻ này tuy ngang ngược, nhưng chưa bao giờ làm chuyện ác, hiện nay trên giang hồ, phái Võ Đang có chân đứng rất vững, nếu như kết thù chuốc oán với y, không những không có lợi ỉnh, mà cũng sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến nghĩa đệ ...

Rồi nén cơn giận, nói:

“Trên giang hồ, thắng bại là chuyện thường thấy, huống chi chuyện hôm nay, đạo trưởng không phải thực sự bại ...”.

Bạch Dương đạo trưởng đột nhiên đứng dậy, lạnh lùng nói:

“Đạo gia có thù sẽ báo, cái nhục ngày hôm nay tạm ghi nhớ trong lòng, ngày sau sẽ tính ...”.

Vạn Hiểu Quang cả giận nói:

“Vạn mỗ này sẽ chờ người ở Vạn Nguyệt Hiệp”.

Bạch Dương tức giận nói:

“Trong vòng ba tháng, đạo gia sẽ báo thù này ...”.

Vạn Hiểu Quang thấy khẩu khí của y càng lúc càng khó nghe, không khỏi lửa giận bốc cao, đưa tay vào trong lòng, lấy ra hai mũi ngân thoa, lắc cổ tay một cái, hai mũi ngân thoa xé gió bay ra.

Y vốn được người ta tôn xưng là Thần Tiên Phi Thoa, tài ném ám khí rất cao cường, hai mũi phi thoa tuy là ra tay cùng lúc, nhưng đà lao tới thì khác nhau, mũi phi thoa bên tay trái xé gió bay thẳng tới, mũi phi thoa bên tay phải thì lại bay xéo lên tiến về phía trước, chậm rãi lạ thường.

Bạch Dương đạo trưởng đã lãnh giáo võ công của đối phương, cho nên không dám coi thường hai mũi ngân thoa, thế rồi cẩn thận, cố nén cơn đau, ngấm đê chân khí, ngừng thần chuẩn bị.

Hai mũi ngân thoa khi còn cách y một trượng năm thước, thì đột nhiên mũi bên trái bỗng trở nên nhanh chóng, một luồng ánh sáng bạc phóng thẳng vào ngực Bạch Dương.

Bạch Dương đạo trưởng thấy khoảng cách của hai mũi ngân thoa tương đối xa nhau, đều tập trung chú ý lên mũi ngân thoa bên trái, nghĩ bụng trước tiên gạt mũi ngân thoa này rút xuống rồi sẽ đối phó với mũi ngân thoa bên phải, thế rồi quát lớn một tiếng, vận nội lực một chưởng chém sang mũi ngân thoa bên tay trái.

Nội công của y thâm hậu, chưởng này tụ thể mà phát ra, uy thế không nhỏ, một luồng nội lực mạnh mẽ tuyệt luân, gíng thẳng về phía mũi ngân thoa, lập tức mũi ngân thoa ở phía trước bị lệch sang một bên.

Nào ngờ mũi ngân thoa bên phải vốn chậm rãi, cho đến khi y ra tay đối phó với mũi ngân thoa bên trái, đột nhiên phóng tới nhanh như điện xẹt, chỉ thấy một luồng ánh sáng bạc lóe lên, đã đến gần Bạch Dương đạo trưởng.

Bạch Dương đạo trưởng chém ra chưởng phải chưa kịp thu về, mũi ngân thoa đã ở phía trước ngực, trong lúc vội vàng, người lách qua một bên, mũi ngân thoa đã cắm phập vào vai trái, chỉ cảm thấy trên vai lạnh toát, mũi ngân thoa đã cắm vào trong thịt đến hơn một thốn, nhượng mắt nhìn lên, thấy Vạn Hiểu Quang hai mắt trừng trừng, đứng yên ở đấy, hai tay mỗi bên cầm hai mũi ngân thoa, xem ra nếu như hai mũi ngân thoa lúc này không trúng, sẽ lập tức phóng bốn mũi ngân thoa này ra.

Bạch Dương đạo trưởng thở dài, chặn huyết đạo trên vai trái lại, tay phải cầm chuôi ngân thoa, rút chiếc thoa ra, một dòng máu phun ra xa đến bốn thước.

Vạn Hiểu Quang hai tay gỡ ngân thoa lên, lạnh lùng nói:

“Đây chẳng qua chỉ là một đòn trừng phạt nho nhỏ, nếu buông lời làm tổn thương người nữa, ta sẽ cho người nếm mùi vị ”liên hoàn phi thoa“!”.

Bạch Dương đạo trưởng cười một tràng điên dại, lắc cổ tay ném ngược mũi ngân thoa về phía Vạn Hiểu Quang, gắng giọng nói:

“Trong vòng ba tháng, Vạn Nguyệt Hiệp của ngươi sẽ thành bình địa ...” nói xong thì xoay người chạy mất.

Vạn Hiểu Quang nhìn bóng Bạch Dương đạo trưởng lướt nhanh như điện xẹt, trong lòng thâm than, nhủ thầm, kẻ này lòng dạ hẹp hòi như thế, sẽ khó chịu nổi cái nhục bị đả thương và bắt sống, về đến núi Võ Đang, chắc chắn sẽ buông lời thị phi, giờ đây thực lực của phái Võ Đang trên giang hồ rất lớn, chỉ e khó chịu nổi cái nhục cao thủ trong phái bị đánh bại, cho nên vì sĩ diện sẽ báo đại thù, với thực lực hùng hậu của phái Võ Đang, bản lĩnh của mình dù có mạnh hơn cũng khó chống cự nổi”.

Đột nhiên ý nghĩ xoay chuyển, lại nhủ thầm, Tử Dương đạo trưởng lòng dạ khoan dung, quyết không thể tin lời nói một phía của Bạch Dương đạo trưởng, mà báo thù mình, dù cho không hài lòng việc mình dùng phi

thoả đã thương Bạch Dương, chắc chắn cũng sẽ phái người đến điều tra chân tướng của chuyện này trước, nếu như y biết được Bạch Dương đạo trưởng có hành vi cuồng ngạo, chắc không đến nỗi trở mặt thành thù”.

Trong nhất thời ý nghĩ dâng trào, khó lui nổi âu lo, thở dài một tiếng, chậm rãi bước vào trong Vạn Nguyệt Hiệp.

Từ khi y ẩn cư ở Vạn Nguyệt Hiệp, đã để ý địa hình ở đây, rồi lại ra tay sắp đặt, tuy không phải nơi nào cũng hiểm trở, nhưng người khác muốn tìm chỗ ẩn thân ở đây, lại là chuyện không dễ dàng.

Ngày trước khi còn hành hiệp trên giang hồ, y đã kết thù rất nhiều, giờ đây tuy đã ẩn, nhưng không hề lơ đãng luyện tập võ nghệ, ngoài ái nữ và một đệ tử đặc ý, còn có hai mươi tên gia bộc, canh giữ trong cốc, cùng với bốn ả tỳ nữ.

Y nửa đêm rời khỏi cốc, đến khi mặt trời lên ba cây sào vẫn chưa về nhà, đã khiến ái nữ và đệ tử không yên lòng, vừa vào trong cốc, đã thấy một thiếu niên anh tuấn tuổi trên dưới hai mươi và ái nữ mặc áo tía vội vàng chạy ra.

Hai người hình như đã chờ lâu, vừa thấy Vạn Hiểu Quang an toàn trở về, vui mừng chạy tới, thiếu niên ấy thần thái cung kính gọi một tiếng sư phụ, cúi đầu đứng một bên.

Nhưng thiếu nữ áo tía thì nũng nịu lên một tiếng phụ thân rồi chạy vào lòng Vạn Hiểu Quang.

Nàng hình như thấy vết máu trên tay Vạn Hiểu Quang, kêu ối chao một tiếng, thối lui hai bước, vẻ mặt kinh hoảng, hỏi:

“Trên áo phụ thân sao lại có vết máu?”.

Vạn Hiểu Quang mỉm cười, nói:

“Đừng lo, chỉ là một vết thương nhẹ!”.

Thiếu nữ áo tía chạy về phía trước hai bước, nhẹ nhàng nâng cánh tay phải của Vạn Hiểu Quang lên, chỉ thấy trên tay áo, có một chỗ rách rộng đến bốn phân, bất giác kêu lớn:

“Phụ thân lại đánh nhau với người ta, đây chẳng phải là vết kiếm hay sao?” rồi lật chỗ rách trên tay áo của Vạn Hiểu Quang ra nhìn, chỉ thấy phần áo trong cánh tay có vết máu rướm ra ngoài.

Nàng từ nhỏ đã mất mẫu thân, lớn lên bên cạnh phụ thân, Vạn Hiểu Quang đã quy ẩn ở Vạn Nguyệt Hiệp khi tên tuổi lẫy lừng, cũng là có liên quan đến sức khỏe của ái nữ.

Y tuy đã bỏ mọi danh vọng trên giang hồ vì ái nữ, chọn một nơi phong cảnh đẹp đẽ như Vạn Nguyệt Hiệp để ẩn cư, mỗi ngày ở bên cạnh ái nữ, chăm sóc cho bà, nhưng vẫn không thể cướp được tính mạng của ái nữ, sinh được cho y một đứa con gái thì lại bỏ cõi trần, Vạn Hiểu Quang đau đớn vô cùng, nỗi mong nhớ ái nữ đều đặt lên mình ái nữ, tự tay nuôi dưỡng ái nữ trưởng thành.

Ông một thân nhưng vừa là cha vừa là mẹ, cho nên cũng nuông chiều đứa con duy nhất này, khiến cho nàng cũng có chút ngang ngạnh, may mà trong Vạn Nguyệt Hiệp, ai cũng nhường nàng mấy phần để cho xong chuyện.

Ông vì kỷ niệm ái nữ Lý Vân Hà đã mất, cho nên đặt tên con gái là Ánh Hà.

Vạn Ánh Hà tuy ngang ngạnh một chút, nhưng thông minh lạ thường, rất hiểu lý lẽ, chuyện nhỏ tuy không khỏi theo ý mình, nhưng đối với chuyện lớn thì rất nghe lời phụ thân.

Vạn Hiểu Quang thấy được nỗi thống khổ vì bệnh của ái nữ, cho nên quyền tâm truyền hết võ công cho con gái, muốn cho nàng khỏe mạnh, cho nên sinh Vạn Ánh Hà không được bao lâu, Vạn Hiểu Quang đã dùng thuốc nước tắm rửa cho nàng, khi Vạn Ánh Hà hiểu biết chút ít sự đời thì bắt đầu truyền thụ cho phương pháp nội công tọa tức, đó chính là đặt nền tảng cho việc truyền thụ võ công, bởi vì nguyên khí tiên thiên không mất, sau này còn được điều dưỡng, nền tảng vững chắc vô cùng, rất dễ đi vào cảnh giới thượng thừa, Vạn Hiểu Quang có lòng bồi dưỡng cho con gái, ngoài tình yêu thương, chăm sóc, còn điều chế cho nàng rất nhiều loại thuốc, lại thêm Vạn Ánh Hà thông minh tuyệt đỉnh, năm mười lăm tuổi đã học được chín phần võ công của Vạn Hiểu Quang.

Y thấy võ công của con gái mình đã có nhiều thành tựu, sau khi suy nghĩ thì đã truyền tuyệt kỹ “liên hoàn phi thoa”.

Vạn Ánh Hà là người lanh lẹ, cảm thấy ngân thoa của phụ thân mình quá nặng, không tích hợp cho nữ tử, cho nên vẽ kiểu rồi sai thợ đeo ình loại ngân thoa kiểu nhỏ, lại còn cắm thêm hai miếng ngân dập yển vĩ, đổi tên thành yển vĩ ngân thoa.

Loại ám khí này của nàng có thể tích nhỏ, sau khi luyện tập, không những đã bước vào cảnh giới xuất thần nhập hóa, mà một tay có thể đồng thời phóng ra bốn mũi yển vĩ ngân thoa.

Vạn Hiểu Quang thấy võ công, ám khí của con gái yêu ngày càng muốn vượt hơn mình, trong lòng cũng không biết là vui hay buồn, chỉ cảm thấy con gái của mình thông minh hơn người, xinh đẹp đáng yêu, là một nữ tử mà học một thân võ công như thế, có chút không ổn, cho nên trong lòng cũng có phần lo lắng.

Lại nói Vạn Ánh Hà thấy phụ thân không chịu nói đến chuyện bị thương, lập tức vầu môi, nói:

“Phụ thân không nói, nữ nhi cũng đoán được kẻ nào đã đả thương người, võ công của phụ thân cao cường như thế, kẻ khác sao có thể đả thương người, chắc chắn đó chính là vị thúc thúc mình chủ lực lâm gì đó, hừ! Khi y quay trở lại Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta, nữ nhi phải dùng ”yển vĩ ngân thoa” đả thương y mới được!”.

Vạn Hiểu Quang nghe mà sững sốt, nhủ thầm, nha đầu này thật lớn gan, ngang ngạnh, nói được là làm được, thủ pháp “yển vĩ ngân thoa” của nó rất cao cường, nếu như nó đứng trong chỗ tối, tấn công bất ngờ, Hồ hiền đệ võ công tuy cao chỉ e khó né kịp.

Trong lòng lo lắng, buột miệng nói:

“Hà nhi không được làm vậy, phụ thân bị thương dưới kiếm của Bạch Dương đạo trưởng phái Võ Đang, chẳng có liên quan gì đến Hồ thúc thúc của con!”.

Vạn Ánh Hà nhoẻn miệng cười, nói:

“Hồ thúc thúc có nghĩ kim lang với phụ thân, tất nhiên sẽ không đánh nhau với người, song, nếu nữ nhi không nói khích phụ thân, người quyết không cho nữ nhi biết sự thật, hừ! Bạch Dương đạo trưởng, sau này gặp y, nữ nhi nhất định đâm cho y hai nhát để trừ bỏ cơn tức cho phụ thân!”.

Vạn Hiểu Quang không ngờ đứa con gái mới mười bảy tuổi mà đã quỷ quyết với mình, lắc đầu thở dài, chậm rãi bước về phía trước.

Vạn Hiểu Quang uay vào trong cốc, gọi ái nữ và đồ đệ là Văn Thiên Sinh, người đã đi theo y mười mấy năm, cùng với hai mươi gia bộc trong nhà vào trong đại sảnh rồi nói:

“Bắt đầu từ hôm nay, các người phải càng đề ý hơn, theo dõi các lối vào trong cốc, nếu như phát hiện có người vào trong núi, phải lập tức về bẩm báo”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Phụ thân cẩn thận phòng ngừa như thế chắc là vì Bạch Dương đạo trưởng, hừ! Một tên Bạch Dương đạo trưởng có gì đáng sợ, khi gặp y, nữ nhi sẽ cho y biến thành ”Hồng Dương” đạo trưởng”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Trẻ con biết gì, Bạch Dương đạo trưởng là sư đệ chương môn phái Võ Đang hiện thời, võ công cao cường, kiếm thuật tinh thâm, ta mà vẫn chưa thắng nổi y, huống chi một chút võ công của con”. Y sợ ái nữ khi gặp Bạch Dương đạo trưởng thì ra tay thật, cho nên phải dạy cho nàng cảnh giác.

Nào ngờ Vạn Ánh Hà từ nhỏ đã được y nuông chiều, không hề e sợ, chỉ mỉm cười nói:

“Phái Võ Đang rất có danh tiếng trong võ lâm, môn hạ lại nhiều, phải chăng phụ thân e sợ bọn họ đem nhiều người đến đây xâm phạm?” nàng vẫn thường nghe phụ thân nói về chuyện phái Võ Đang, biết được phái Võ Đang là một phái lớn trong giang hồ, thấy phụ thân cẩn thận như thế, biết rằng sợ có đông người đến đây xâm phạm.

Vạn Hiểu Quang lạnh lùng hừ một tiếng, giận dữ nói:

“Trẻ con đừng lảm chuyện!”.

Vạn Ánh Hà nhoẻn miệng cười:

“Phụ thân không nên lo lắng vì chuyện này, Hồ thúc thúc vẫn ở gần đây, nếu như phái Võ Đang đến xâm phạm, chúng ta cứ đi mời Hồ thúc thúc sai người đến giúp đỡ”. Nàng thấy Hồ Bách Linh thống lĩnh lực lượng trong thiên hạ trông rất oai phong, cho nên lúc này chợt nhớ đến chàng.

Lời ấy vừa nói ra, Vạn Hiểu Quang đột biến sắc, đứng bật dậy, bước tới gằng giọng nói:

“Phụ thân là nhân vật thế nào, sao có thể nhờ vào sức của bọn đạo phỉ trong chốn lục lâm ...” tay trái giở lên tát một cái khiến cho Vạn Ánh Hà phải lão đảo thối lùi ra sau ba bước, trên má đỏ ửng, đầu tay vẫn còn, khóe miệng tóe máu tươi.

Từ ngày ra đời, Vạn Ánh Hà chưa bao giờ bị phụ thân mắng nặng một câu, thế mà giờ đây bị một bạt tai như thế, bất giác đứng yên tại chỗ, nhìn Vạn Hiểu Quang một lúc, đột nhiên hai tay bưng mặt khóc lớn rồi chạy ra ngoài.

Vạn Hiểu Quang hạ tay xuống, trong lòng có chút hối hận, bởi vì cảm thấy lời nói có ý nhục mạ nghĩa đệ, lại cảm thấy trách phạt ái nữ quá nặng. Thấy nàng bưng mặt chạy ra ngoài, trong lòng cảm thấy không yên.

Văn Thiên Sinh thấy sư phụ nổi cơn thịnh nộ, hoảng sợ đến nỗi không nói ra lời, cung kính đứng yên một bên.

Vạn Hiểu Quang phát tay, quay sang nói với mười hai gia tộc:

“Nếu có người xâm nhập vào trong cốc, không được tự tiện ra tay, chỉ được mau chóng quay về báo với ta”.

Mười hai gia tộc ấy nhất tề ôm quyền cúi người mà lui.

Vạn Hiểu Quang quay lại nhìn Văn Thiên Sinh nói:

“Con hãy đi khuyên sư muội một lát, đừng để nó khóc đến nỗi bệnh”. Nói xong thì quay người chậm rãi bước ra.

Văn Thiên Sinh biết sư muội chắc chắn về phòng, nào ngờ vào để nội viện mới biết được nàng không quay về, trong lòng không khỏi lo lắng, nhủ thầm, sư muội đã quen được nuôi dưỡng, làm việc bao giờ cũng theo ý mình, lúc này không biết nàng đã đi đâu. Chàng tuy trong lòng có tâm sự, nhưng không hề chậm trễ, mau chóng chạy ra ngoài.

Chàng vừa chạy, vừa suy nghĩ xem sư muội đi về hướng nào, đột nhiên lòng chợt nghĩ ra, liền chạy ra bờ hồ sau cốc, đó là nơi bình thường chàng và sư muội thường đến vui đùa và luyện võ công.

Trong lòng có tâm sự, bước chân càng nhẹ nhàng hơn, trong chốc lát đã đến cuối cốc, từ xa đã nhìn thấy một thiếu nữ áo tía, nằm phục trên tảng đá bên cạnh bờ hồ, đôi vai của nàng run lên bần bật, chắc là đang khóc.

Văn Thiên Sinh vừa thấy sư muội, nỗi lo lắng trong lòng đã giảm đi một nửa, vội vàng bước tới phía sau Vạn Ánh Hà, hạ giọng gọi:

“Sư muội, sư muội ...”.

Vạn Ánh Hà chỉ khóc chứ không ngẩng đầu lên.

Văn Thiên Sinh kêu mấy tiếng mà nàng không trả lời, thì liền ngồi xuống tảng đá, nói:

“Sư muội, lẽ nào muội còn giận sư phụ ...” vừa nói vừa nhìn Vạn Ánh Hà, chỉ thấy nàng vẫn không phản ứng, thở dài, nói tiếp, sư phụ là người đức cao vọng trọng trong võ lâm, mấy khi bị người ta bức hiếp, không ngờ hôm nay bị thương trước về, trong lòng tự nhiên tức giận, muội không nên cãi lại người trong lúc ấy. Sư muội, muội là người thông minh, muội hãy nghĩ xem lời của ngu huynh có đúng không?”.

Một lát sau, Vạn Ánh Hà vẫn khóc thút thít, Văn Thiên Sinh lung túng, thở dài, nói:

“Sư muội, sau khi muội chạy ra, sư phụ trong lòng cũng rất áy náy, huynh chưa bao giờ thấy thần sắc của người như thế, sư muội, đừng giận nữa ...”.

Vạn Ánh Hà ngẩng đầu lên, tóc hất ra sau, mở to đôi mắt, nói:

“Muội không giận phụ thân, mui chỉ căm ghét Bạch Dương đạo trưởng, có một ngày muội sẽ đâm y hai kiếm”.

Văn Thiên Sinh trong lòng chỉ muốn làm cho nàng vui, thuận miệng nói:

“Phái Võ Đang tuy là một môn phái lớn trong giang hồ, nhưng chúng ta chưa chắc sợ bọn chúng, tay sư phụ tuy bị thương, nhưng thương thế không nặng, từ đó có thể suy đoán, Bạch Dương đạo trưởng này nhất định trọng thương trong tay của sư phụ”.

Vạn Ánh Hà đột nhiên đưa tay lau nước mắt, nói:

“Phụ thân thường nói kiếm thuật của phái Võ Đang cao cường, là lãnh tụ hiện nay của võ lâm, huynh nói như thế, rõ ràng có ý lừa muội!”.

Bọn họ từ nhỏ đã lớn lên với nhau, là một đôi thanh mai trúc mã, sớm đã có tình ý, Vạn Ánh Hà vì được phụ thân yêu thương, cho nên có thói nũng nịu, bình thường Văn Thiên Sinh thường nhường nàng mấy phần, thế rồi tập thành thói quen, vì thế mới vội vàng biện bạch:

“Huynh nào dám lừa sư muội, nếu như sư phụ bại trong tay Bạch Dương đạo trưởng, y sao dễ dàng tha cho sư phụ ...” nói đến đây, đột nhiên trầm tư im lặng, lát sau mới lẩm bẩm:

“Thật ra có một điểm làm cho người ta khó hiểu, huynh nghĩ mãi mà không ra!”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Chuyện gì mà nghĩ không ra, nói uội biết, muội sẽ nghĩ giùm huynh!”.

Văn Thiên Sinh mỉm cười, nói:

“Võ Đang vốn là một kiếm phái lớn trong giang hồ, sư phụ cũng là một đại hiệp lừng danh một thời, không biết có gì lại động thủ với nhau?”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Huynh đó, ngày thường thì rất thông minh, hừ! Một khi gặp phải chuyện thì lại trở nên hồ đồ như thế!”.

Văn Thiên Sinh nghe mà ngạc nhiên, nói:

“Sao? Sư muội đã nghĩ ra rồi sao?”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Chuyện này rất dễ, muội không cần tìm hiểu cũng biết được!”.

Văn Thiên Sinh nói:

“Sư muội thông minh hơn người, võ công inh hơn tiểu huynh nhiều, nhưng chuyện trong giang hồ, muội làm sao biết ...” đột nhiên cảm thấy mấy câu nói này, có chút đường đột, vội vàng sửa lại rằng:

“Có lẽ sư muội thông minh hơn người, đã nghĩ được nguyên nhân trong đó, tiểu huynh mong rửa tai lắng nghe”.

Vạn Ánh Hà gỡ ống tay áo, lau nước mắt trên mặt, cười:

“Nhất định là do Bạch Dương đạo trưởng thấy phụ thân và bọn Hồ thúc thúc đi với nhau, đợi khi phụ thân một mình ra khỏi cốc, chặn đường chất hỏi, cho nên dẫn đến xung đột”.

Văn Thiên Sinh nghe mà giật mình, nhủ thầm, nếu là như thế, chỉ e sẽ lớn chuyện.

Vạn Ánh Hà vốn nghĩ chàng nghe xong lời này của mình, nhất định sẽ khen mấy câu, nào ngờ Văn Thiên Sinh ngửa mặt nhìn trời, im lặng trầm tư, giống như chưa từng nghe, nên không được hỏi:

“Sao? Muội nói không đúng sao?”.

Văn Thiên Sinh sức tỉnh, đáp liền mấy tiếng:

“Không sai, không sai, song quả thực nếu vì nguyên nhân này, chỉ e sự việc vẫn chưa kết thúc ở đây ...”.

Vạn Ánh Hà nhẹ thở dài một tiếng, tiếp tục nói:

“Từ sau khi phụ thân ẩn cư ở Vạn Nguyệt Hiệp này, mười mấy năm qua chưa bao giờ gặp chuyện gì khó xử, lần này, sau khi giao đấu với Bạch Dương đạo trưởng, đột nhiên lại trở nên lo lắng phiền não như thế, thực sự không phải là không có lý do, cho nên muội suy đoán rằng nhất định là người đang lo lắng Bạch Dương đạo trưởng sẽ dắt theo người của phái Võ Đang đến đây xâm phạm, cho nên cha mới không vui như thế. Nghe nói phái Võ Đang là một kiếm phái lớn trên giang hồ, người đông thể mạnh, phụ thân một mình võ tay khó kêu ...”.

Văn Thiên Sinh nói:

“Sư muội nói không sai, nhưng phái Võ Đang lại là danh môn đại phái trong chốn võ lâm hiện nay, quyết không thể không hỏi rõ ngọn ngành mà đã đến xâm phạm Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta, dù cho giữa sư phụ và Bạch Dương có chuyện hiểu lầm cũng không đến nỗi cả phái Võ Đang đến đây báo thù”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Cũng mong sư huynh nói không sai, nhưng nếu sự việc không may để muội đoán trúng, một chút sức của Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta khó mà chống lại cả phái Võ Đang, cách duy nhất là đi tìm Hồ thúc thúc sai người đến giúp đỡ ...”.

Văn Thiên Sinh thất kinh, nói:

“Chuyện này vạn lần không thể, sư phụ là một bậc đại hiệp, làm sao có thể chung chạ với người trong chốn lục lâm được ...”.

Vạn Ánh Hà nghiêm mặt nói:

“Ngoài cách này, có còn cách nào có thể giữ yên Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta?”.

Văn Thiên Sinh nói:

“Sư phụ là người lo sâu tính xa, tất đã có sắp xếp, sư muội vạn lần không được tự tiện hành động”.

Vạn Ánh Hà lại thở dài, nói:

“Mong suy đoán của muội là sai thì tốt!” rồi chậm rãi đứng dậy.

Thời gian ba tháng trôi qua thật mau, Vạn Nguyệt Hiệp vẫn như xưa.

Nhưng phía ngoài Vạn Nguyệt Hiệp lại có biến cố.

Đêm nay, trời trong mây tạnh, trăng sáng như gương, bóng trăng trên trời trong xuống khe suối, từng đợt sóng xô đẩy lấp lánh, như một tấm màn dưới đáy nước, phía trên có khảm vầng trăng sáng.

Trên khe suối, ngọn núi cao ngất trời mây, phía dưới chính là lối vào của Vạn Nguyệt Hiệp.

Khe núi này rất hiểm trở, từ ngày Vạn Hiểu Quang bị thương quay về, liền sai người ngầm tăng cường canh giữ ở đây.

Đêm nay trên đỉnh núi, chính là lượt tuần phòng của Lý Mậu, thuộc hạ cũ của Vạn Hiểu Quang, người này rất hiểu biết chuyện trên giang hồ, xử lý sự việc rất tinh táo, về mặt võ công, cũng có tu vi rất sâu, nhất là thanh đơn đao, đã giúp y tránh được nhiều cơn sóng gió trên giang hồ, cho nên người đời trên giang hồ gọi là là Khoái đao Lý Mậu.

Đêm nay trời đã qua canh ba, mặt trăng vẫn treo trên trời, Khoái đao Lý Mậu đang đứng canh trên ngọn tra tùng, đột nhiên thấy dưới khe suối có xuất hiện ba chấm đen, y tự nhủ đó là bóng chim trên trời chiếu xuống, nhưng nghĩ lại, đêm khuya thế này, còn có chim nào bay nữa.

Nghĩ như thế, trong lòng cảm thấy ngạc nhiên, ngưng thần nhìn xuống, lại thấy hai chấm đen, phóng thẳng vào cửa cốc.

Khoái đao Lý Mậu vốn là người già dặn, tuy biết chấm đen xuất hiện kỳ lạ, nhưng không hề lo lắng mà vẫn ngồi trên cành cây theo dõi tiếp.

Trong chớp mắt, hai bóng đen ấy lách sang bên phải, bị tảng đá nhô lên khỏi mặt nước cản lại, lúc này không nhìn thấy nữa.

Khoái đao Lý Mậu trong lòng thầm kêu kỳ lạ, mượn lực bật trên cành cây, người nhào ra phía trước, đã đu qua một cây khác, rồi lại phóng người vượt qua một cây nữa, trong chốc lát đã vượt qua mười mấy cây đại thụ, nhìn xuống tảng đá ấy, chẳng thấy dấu vết gì nữa chứ đừng nói bóng người.

Khoái đao Lý Mậu trong lòng lo lắng, nhủ thầm, chẳng lẽ có thể cao thủ nào đến Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta? Trong lòng suy đoán như thế, người đã vọt xuống đất, đến gần quan sát một hồi vẫn tìm không ra dấu vết gì.

5. Chương 5

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 5

Nguồn: Nhanmonquan

Lý Mậu đến bên tảng đá xem xét, đột nhiên nghe dưới suối có tiếng ục ục, y nhủ thầm, coi như người có gan, quả nhiên đã đến! Rồi thu người, phóng xuống phía dưới.

Trên những vách đá của Vạn Nguyệt Hiệp, đều có các dòng suối nhỏ ngày đêm tuôn nước, nếu không để ý, thì rất khó nghe được những âm thanh khác.

Lý Mậu để ý nhảy xuống vách núi, nhưng chỉ thấy nước chảy cuộn cuộn, chẳng có một bóng người, không khỏi ngạc nhiên, nhủ thầm, chả lẽ mình đã nghe nhầm.

Y là người đi lại trên giang hồ đã lâu, bước tới một tảng đá, nghĩ thầm, trên núi cũng có người theo dõi, chỉ bằng mình sẽ nấp sau tảng đá.

Đang suy nghĩ thì người đã đến bên tảng đá ấy, đang định lên ra sau, đột nhiên sau lưng có tiếng gió, trong lòng biết có sự lạ, vội vàng vọt về phía trước.

Sự ứng biến của y tuy nhanh, nhưng người ấy thân thủ cao cường, còn nhanh hơn cả y, Lý Mậu hai chân vừa mới chạm đất, không kịp quay đầu lại, đột nhiên huyết phong phủ ở trên vai tê rần, thì ra đã bị người ta điểm huyết đạo.

Chỉ cảm thấy cổ áo bị người ấy chụp lại, giở lên, đi thẳng lên tảng đá.

Tảng đá ấy to khoảng hai gian nhà, nhưng tảng đá này cách vách núi vẫn còn ba bốn thước nữa.

Lý Mậu tuy bị điểm huyết đạo, nhưng đầu óc tỉnh táo, chỉ thấy có hai đạo nhân lưng đeo trường kiếm đang đứng ở đấy, vì bị điểm huyết đạo nên không kêu lên được, trong lòng lo lắng lắm.

Rồi thấy cổ áo được thả lỏng ra, bị người ta ném xuống đất.

Ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy người điểm huyết đạo của mình là một đạo sĩ trung niên, người mặc hắc bào, râu dài đến ngực, ánh mắt như điện, vừa nhìn đã biết người này có nội công tinh thâm.

Nghe y cười lạnh lùng một tiếng, nói:

“Vạn Hiểu Quang ở trong cốc này ...” rồi đặc biệt nhớ lại huyết đạo của Lý Mậu bị điểm, không thể mở miệng được, liền nói tiếp:

”Giờ đây ta sẽ giải huyết đạo cho ngươi, nhưng nếu muốn chạy thoát thì đừng trách bản đạo không nói trước. Nói xong, quả nhiên vỗ vào huyết đạo của Lý Mậu, người này không biết là không có kinh nghiệm trên giang hồ hay là ý vô công của mình cao cường, giải huyết đạo của Lý Mậu xong thì chậm rãi bước lui ra sau, nói:

“Giờ đây ngươi có thể trả lời ta được”.

Lý Mậu nhìn lại, chỉ thấy hai đạo nhân đang đứng lúc này đã rút ra bảo kiếm, chặn ở lối ra vào, phía trước và phía sau cũng bị người ta chặn lại, thế rồi mới nói:

“Ngươi hỏi ta điều gì?” thừa cơ ngừng đầu nhìn lên trên, chỉ thấy hai bên vách núi dựng đứng cao hàng mấy trượng, khinh công của mình không thể vọt lên được.

Đạo nhân trung niên ấy lạnh lùng nói:

“Ta hỏi ngươi Vạn Hiểu Quang có ở nhà không?”.

Lý Mậu thuận miệng nói:

“Ngươi là ai? Sao lại hỏi vô phép thế?” trong lòng thầm tính toán, làm thế nào để thoát thân hoặc gọi người.

Đạo nhân trung niên ấy tức giận nói:

“Ta đang hỏi ngươi, ngươi lại dám hỏi lại ta?”.

Lý Mậu nói:

“Nếu như ngươi không nói rõ thân phận, tại hạ không thể nói hành tung của cốc chủ”. Trong lời nói cố ý kéo dài thời gian để cho đối phương suy đoán.

xem tại

Đạo sĩ trung niên ấy ngửa mặt cười lạnh lùng một tiếng, nói:

“Bản đạo là Bạch Dương, đặc biệt đến đây tìm Vạn Hiểu Quang để tính sổ món nợ cũ”.

Lý Mậu trầm ngâm một lát, lẩm bẩm:

“Bạch Dương đạo trưởng! Các vị có thể phải là môn hạ của phái Võ Đang không?”.

Bạch Dương đạo trưởng võ công tuy cao, nhưng chưa bao giờ bước chân vào giang hồ, do đó người biết đến tên y không nhiều, thế rồi mặt hơi biến sắc, nói:

“Nếu Vạn Hiểu Quang không có ở trong cốc, bản đạo cũng không làm khó ngươi, song ngươi hãy cho y hay, ba ngày sau, bản đạo sẽ lại đến bái phỏng!”.

Y thấy Lý Mậu không biết đến tên tuổi của mình, đột nhiên cảm thấy đường đường là một trong tứ lão của phái Võ Đang mà trên giang hồ lại chẳng có tên tuổi gì, trong lúc tức giận, đã thay đổi chủ ý, lách mình né qua một bên.

Lý Mậu mỉm cười nói:

“Phái Võ Đang là một kiếm phái đường đường chính chính trên giang hồ, làm viện phải nên quang minh lỗi lạc, tại hạ nhất định sẽ nghe theo lời căn dặn của đạo trưởng, chuyển lời cho cốc chủ, ba ngày sau sẽ cung hầu đại giá”.

Bạch Dương đạo trưởng bị y mĩa mai, chỉ đành lạnh lùng nói:

“Đã là như thế, ba ngày sau bản đạo sẽ đến, lúc ấy mặc cho y có hay không, bản đạo cũng sẽ vào trong Vạn Nguyệt Hiệp của các ngươi, hễ ai ngăn cản sẽ giết sạch!”.

Lý Mậu ôm quyền nói:

“Đạo trưởng hãy yên tâm, ba ngày sau, tại hạ sẽ chờ ở bên ngoài”.

Bạch Dương đạo trưởng hừ một tiếng, xoay người bước vội.

Hai đạo nhân lưng đeo trường kiếm, thấy Bạch Dương vội vàng bỏ đi cũng lập tức chạy theo.

Lý Mậu thấy mất bóng người khuất xa, vội vàng chạy vào trong cốc, thấy một mình Vạn Hiểu Quang ngồi trong đại sảnh uống trà, thế rồi mới chạy vào quỳ phục xuống đất nói:

“Lý Mậu có chuyện bẩm báo chủ nhân”.

Vạn Hiểu Quang xua tay cười nói:

“Người đứng dậy”.

Lý Mậu nói:

“Bạch Dương đạo trưởng của phái Võ Đang ...”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Ta đã biết, người hãy lập tức thông báo ọi người hãy chuẩn bị, tập trung chờ đợi ở bãi cỏ phía trước cửa”.

Lý Mậu sững người, đứng dậy chạy ra đại sảnh.

Vạn Hiểu Quang chậm rãi đứng dậy, bước ra ngoài, vẻ mặt lo lắng, đột nhiên nghe tiếng kêu lãnh lốt của Vạn Ánh Hà:

“Phụ thân!” từ bên ngoài chạy vào.

Vạn Hiểu Quang làm ra vẻ vui mừng, quay đầu lại cười nói:

“Các con đi đâu?”.

Vạn Ánh Hà lo lắng nói:

“Vừa rồi con và sư huynh thấy có mấy đạo nhân mang bội kiếm, không biết có phải là người của phái Võ Đang không?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Các con có động thủ với bọn họ không?”.

Vạn Ánh Hà quay đầu lại nhìn Văn Thiên Sinh đang đi theo phía sau, nói:

“Con định đuổi theo hỏi cho rõ ràng, nhưng sư huynh lại ngăn cản, không cho con ra tay, bảo con hãy quay về báo với phụ thân!”.

Vạn Hiểu Quang nhìn ái nữ và đệ tử, thần sắc ngưng trọng nói:

“Hai con đến đây!” y bước đến bên chiếc bàn, ngồi xuống chiếc ghế thái sư, hạ giọng nói:

“Cha có mấy lời, phải cho các con hay, không biết các con có nghe không?”.

Vạn Ánh Hà ngẩn ra, hai dòng nước mắt chảy dài, nói:

“Có phải phụ thân muốn nữ nhi và sư huynh rời khỏi nơi này để tránh kẻ thù hay không?”.

Vạn Hiểu Quang thở dài một tiếng, nói:

“Con rất thông minh, đoán không sai”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Võ công của cha tuyệt thế, tại sao lại sợ Bạch Dương đạo trưởng?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Phái Võ Đang là một đại kiếm phái trong võ lâm, đệ tử rất nhiều, một chút sức của Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta làm sao có thể chống được, cha nay đã lớn tuổi, chuyện sống chết đã không để ở trong lòng, hai tháng nay ngày nào ta cũng lo lắng đến sự an nguy của hai con ...”.

Văn Thiên Sinh vội vàng bước về phía trước hai bước, quỳ phục xuống nói:

“Đệ tử đã chịu ơn hai mươi năm nuôi dạy của sư phụ ...”.

Vạn Hiểu Quang nghiêm mặt, lạnh lùng nói tiếp:

“Kiếm thuật của phái Võ Đang đứng hàng đầu võ lâm, cả ta mà cũng không có khả năng thắng được, dù các con ở lại đây, cũng chẳng làm gì được, hãy mau chuẩn bị lập tức theo ta ra khỏi cốc”.

Vạn Ánh Hà đột nhiên nhoẻn nụ cười nói:

“Phụ thân đi cùng với chúng con?”.

Vạn Hiểu Quang hơi tỏ dài, nói:

“Từ ngày mẫu thân của con qua đời, ta càng yêu thương con hơn, dù cho có chỗ lầm lỗi cũng không trách phạt con ...” nói đến đây, nước mắt tuôn trào.

Vạn Ánh Hà kêu lớn:

“Phụ thân!” rồi chạy vào trong lòng Vạn Hiểu Quang.

Vạn Hiểu Quang vuốt nhẹ mái tóc của ái nữ, buồn bã thở dài, nói tiếp:

“Nếu không phải vì chăm sóc cho con, cha đã sớm đi theo mẹ con xuống dưới chín suối ...”.

Trong đại sảnh, không khí trở nên buồn bã, ai nấy đều nước mắt tuôn rơi, Vạn Ánh Hà đã khóc thành tiếng.

Đột nhiên nghe giọng nói vang vọng từ ngoài cửa đại sảnh:

“Có chuyện gì mà khiến cho đại ca đau thương đến thế!”.

Vạn Hiểu Quang đẩy con gái ra, lau nước mắt, chỉ thấy một đại hán cao lớn, râu ria đầy mặt và một mỹ nữ tuyệt thế sánh vai bước vào trong cửa đại sảnh.

Người ấy chính là Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh, lãnh tụ của lục lâm trong thiên hạ và ái thê của y là Cốc Hàn Hương.

Vạn Hiểu Quang vội vàng bước lên, làm ra vẻ vui mừng, ôm quyền nói:

“Không biết phu phụ của hiền đệ đến đây, không kịp nghênh đón, mong hãy thứ lỗi”.

Hồ Bách Linh bước vào trong sảnh, cúi người làm lễ, trả lời:

“Sao đại ca lại khách sáo với tiểu đệ như thế?” chàng nhìn lướt qua khuôn mặt Vạn Ánh Hà và Văn Thiên Sinh, lại nói:

“Đại ca đau thương như thế, chắc là có chuyện lo buồn, không biết có thể cho tiểu đệ hay hay không, tiểu đệ có lẽ sẽ giúp cho đại ca một tay”.

Vạn Hiểu Quang gượng nở nụ cười:

“Hôm nay là ngày dỡ của đại tẩu, bọn chúng tôi nói đến chuyện này, trong lòng không khỏi đau buồn, khiến cho hiền đệ cười chê”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, cũng không hỏi nữa, nói sang chuyện khác:

“Trong mấy tháng nay, tiểu đệ bận rộn chuyện nội bộ, không thể đến thăm viếng đại ca ...”.

Chàng ngừng một lát, mặt lộ vẻ vui mừng, nói:

“Coi như trong thời gian mấy tháng nay, không uống phí, Mê Tông Cốc đã được chỉnh lý, trưa ngày hôm sau, tiểu đệ chuẩn bị yến tiệc, cho nên đặc biệt đến mời đại ca ...”.

Vạn Hiểu Quang nhú mày, nói:

“Hiền đệ là người tài ba, có thể trong thời gian mấy tháng ngắn ngủi mà có được thành tựu như thế, Mê Tông Cốc vốn là nơi ít người đến, thế mà hiền đệ có thể xây dựng thành tổng trại của minh chủ lục lâm,

hình thế thiên nhiên ở đó hiểm yếu, lại được hiền đệ sắp xếp, chắc chắn sẽ vững như tường đồng vách sắt ...” y hơi trầm ngâm một lát lại nói:

“Song, mấy ngày gần đây, đang là lúc kỵ thần của đại tẩu, tiểu huynh trong lòng không vui, cho nên không thể đến dự yến được”.

Cốc Hàn Hương đang định khuyên lơn, Hồ Bách Linh đã đứng dậy nói:

“Nếu đại ca trong lòng không vui, tiểu đệ cũng không dám ép uống, tiểu đệ xin cái từ!”.

Rồi đứng dậy, vãi dài một cái, kéo Cốc Hàn Hương ra ngoài.

Vạn Hiểu Quang chậm bước đưa ra ngoài cổng, cao giọng nói:

“Hiền đệ chậm bước, tiểu huynh không thể đưa tiễn được!”.

Hồ Bách Linh quay người lại nói:

“Đại ca trong lòng không yên, nào dám làm phiền đại ca đưa tiễn!”.

Vạn Hiểu Quang đứng trong cửa đại sảnh, đợi cho hai người khuất bóng mới chậm rãi quay vào trong, nói:

“Các con hãy lập tức thu xếp hành trang, chúng ta lập tức lên đường”.

Vạn Ánh Hà mấp máy môi, lời chưa kịp nói ra thì Vạn Hiểu Quang đột nhiên trầm mặt, nói:

“Nếu con là người có hiếu, thì không nên làm đau lòng cha già ...”.

Vạn Ánh Hà sững ra, nói:

“Nữ nhi nào dám ...”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Hãy mau thu xếp hành lý!”.

Vạn Ánh Hà giơ tay áo, lau nước mắt rồi chậm rãi xoay người, bước ra phía sau.

Vạn Hiểu Quang nhìn Văn Thiên Sinh, thấy chàng vẫn đứng đó, hơi giận nói:

“Con vẫn chưa thu xếp hành lý, đứng đó làm gì?”.

Văn Thiên Sinh rơi nước mắt mà nói:

“Sư phụ hãy mang sư muội rời khỏi nơi đây, chuyện trong cốc, hãy để đệ tử ra mặt ...”.

Vạn Hiểu Quang cười nhạt một tiếng nói:

“Hay thật! Võ công của con có hơn sư phụ chưa?”.

Văn Thiên Sinh quỳ phục xuống đất, nói:

“Đệ tử nào dám có lòng cuồng vọng ...”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Vậy thì sao không mau thu xếp đồ đạc, định làm cho ta tức giận, dạy cho con một bài học sao?”.

Văn Thiên Sinh vẫn quỳ dưới đất, cúi đầu không nói.

Vạn Hiểu Quang trong lòng đang lúc buồn bực, thấy chàng không nói, lửa giận càng bốc cao, phóng ra một cước đá tới.

Chỉ thấy ầm chén tung bay, Văn Thiên Sinh cũng bị chảy máu, nhưng chàng vẫn cứ quỳ ở đấy không động đậy.

Vạn Hiểu Quang đá trúng Văn Thiên Sinh xong, cảm thấy chàng không vận khí chống lại, trong lòng rất hối hận, nhưng trong nhất thời không thể nào thu thế được, trong lúc vội vàng hít một luồng chân khí, lực đạo tuy thu lại rất nhiều, nhưng đà phóng cước tới vẫn rất mạnh mẽ.

Chỉ thấy Vạn Ánh Hà nước mắt lưng tròng, từng giọt tuôn rơi đứng ở cầu thang.

Té ra nàng nghe tiếng chén bát vỡ, quay người lại.

Vạn Hiểu Quang chậm rãi bước đến bên cạnh Văn Thiên Sinh, phất tay nói với Vạn Ánh Hà:

”Hãy mau thu xếp đồ đạc!” Mười mấy năm qua Vạn Ánh Hà chưa bao giờ thấy phụ thân nổi giận như thế, nhìn sư huynh rồi xoay người chậm rãi bước lên lầu.

Vạn Hiểu Quang thở dài, nhìn Văn Thiên Sinh nói:

“Bạch Dương đạo trưởng có ý đến tìm ta, nếu như ta không ở trong cốc, sự việc cũng không thể xong được, con tưởng rằng ở trong cốc là có thể thay cho ta, con ơi, lòng con tuy quý, nhưng giang hồ hiểm trá, không giống như con nghĩ!”.

Văn Thiên Sinh chậm rãi ngẩng đầu lên đứng dậy, kiên quyết nói:

“Sư nương mất sớm, sư muội lớn lên bên mình sư phụ, phái Võ Đang người đông thế mạnh, nếu như quả thực tìm đến để báo thù, Vạn Nguyệt Hiệp chúng ta không thể chống trả được, sư phụ ở đây cũng đâu khác gì đệ tử ...”.

Chàng ngừng một hồi rồi lại nói tiếp:

“Sư muội không hề hiểu biết chuyện giang hồ, đệ tử tuổi hãy còn trẻ, cũng không có kinh nghiệm đối với chuyện trên giang hồ, một khi gặp hung hiểm, đệ tử khó mà bảo vệ sự an toàn cho sư muội, không biết sư phụ có cho rằng lời của đệ tử có lý hay không?”.

Vạn Hiểu Quang nghe chàng nói thì sững ra, trầm ngâm một lúc, nói:

“Nói không sai, ý kiến của con còn hạn hẹp lắm, chưa chắc ta đã bị thương trong tay của đạo nhân phái Võ Đang, dù cho ta mất mạng dưới kiếm trận của phái Võ Đang, bọn chúng cũng phải trả giá đắt ...” rồi y đột nhiên buồn bã thở dài, nói:

“Con ơi, ta đã sống đến hơn sáu mươi tuổi, đã sớm hiểu rõ chuyện sống chết, sư muội của con và con đều là người trẻ tuổi, ngày tháng vẫn còn dài, chúng con là thanh mai trúc mã, từ nhỏ lớn lên với nhau, tình cảm của các con ta đã biết hết, ta đưa các con rời khỏi Vạn Nguyệt Hiệp, các con hãy chạy đến chỗ ngoại công của Ánh Hà, nơi ấy non xanh nước biếc, phong cảnh tuyệt đẹp, ngoại công và mấy vị cửu phụ của Hà nhi đều là bậc thức giả, sống cùng với họ, sẽ có ích lợi nhiều cho các con, chao ôi! Nếu như các con có thể sống ở nơi non xanh nước biếc ấy, làm một đôi ẩn sĩ ở chốn núi rừng, lúc rảnh rỗi, thì du sơn ngoạn thủy, sống một đời vui sướng, ta dù có chết trong Vạn Nguyệt Hiệp cũng sẽ mỉm cười mà xuống chín suối, hãy mau thu xếp hành trang, lập tức rời khỏi cốc cùng với ta”.

Lời nói ấy rõ ràng là đã đem chuyện trả lời của Vạn Ánh Hà gởi cho chàng, Văn Thiên Sinh nghe mà lo lắng, sững ra một lát rồi mới quỳ xuống đất, nói:

“Đệ tử! Đệ tử ...”.

trong lòng chàng sớm đã có vị sư muội này, nhưng lại cảm thấy việc bảo vệ an toàn cho sư muội, sức mình không thể làm được, trong lòng mâu thuẫn, khiến cho chàng nói không ra lời.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Các con có thoát ra khỏi tay đạo nhân phái Võ Đang hay không vẫn là điều chưa thể biết được, chuyện này một nửa là nhờ trời, một nửa là do người, sau không mau thu xếp đồ đạc, nếu cứ kéo dài nữa, muốn chạy cũng không thoát!”.

Văn Thiên Sinh thấy ý sư phụ đã quyết, biết được có nói nữa cũng vô dụng, chỉ đành đứng dậy, xoay người về phòng, thu xếp đồ đạc, mang đao binh khí, áo giáp, khi vào trong đại sảnh thì Vạn Ánh Hà đã đứng chờ ở đấy.

Hai người thu xếp hành trang, đều rất đơn giản, ngoài mấy bộ y phục, thì chỉ có binh đao và áo giáp.

Vạn Ánh Hà bước ra đại sảnh trước, thấy Vạn Hiểu Quang chấp tay sau lưng, trên lưng đeo tay nải màu xanh, đứng trên bậc thềm của đại sảnh, mặt lộ vẻ lo lắng.

Y quay nhì nữ nhi rồi chậm rãi bước về phía trước.

Vạn Ánh Hà thấy vẻ mặt phụ thân như thế, đã biết y không muốn kéo dài nữa, liền đi sát theo sau.

Vạn Hiểu Quang càng bước nhanh hơn. Đi được khoảng trăm trượng, thì đã chạy như bay, Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh đành thi triển khinh công đuổi theo, trong chốc lát, đã vượt qua hai ngọn núi.

Vạn Ánh Hà đột nhiên nghĩ đến, lần này rời khỏi Vạn Nguyệt Hiệp, không biết khi nào mới quay lại, cho nên muốn đến mộ phần của mẫu thân bái lạy rồi mới đi, thế rồi mới hạ giọng kêu:

“Phụ thân hãy chậm bước, nữ nhi phải bái lạy mộ phần của mẫu thân”.

Vạn Hiểu Quang dừng bước, quay đầu lại nói:

“Lúc này gấp gấp, không bái cũng được!”.

Vạn Ánh Hà buồn bã nói:

“Nữ nhi lần này ra đi, không biết năm nào tháng nào mới quay lại Vạn Nguyệt Hiệp, bái lạy mộ phần của mẫu thân ...” hai hàng nước mắt tuôn rơi.

Vạn Hiểu Quang ngửa mặt nhìn trời, trầm giọng nói:

“Cũng được, nhưng không được ở lâu”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Nữ nhi bái lạy xong sẽ đi!”.

Vạn Hiểu Quang không nói nữa, xiay người bước vào trong hẻm núi hẹp.

Té ra Vạn Hiểu Quang đau lòng vì cái chết của ái thiê, không nỡ đem chôn thi thể của nàng, cho nên đã đục một chiếc quan tài đá rất lớn, đặt thi thể của ái thiê vào trong quan tài đá ấy, sau đó tưới nước sạch lên để có thể nước kết thành băng, nắp quan tài chính là một phiến đá thủy tinh trong suốt, rồi đặt quan tài ở chỗ lạnh lẽo, không để cho băng trong quan tài tan ra, cho nên chỉ cần đến trước quan tài thì có thể nhìn thấy được ái thiê.

Vạn Nguyệt Hiệp này rất lạnh lẽo, vách núi dựng đứng, đến trưa thì mới thấy được mặt trời, nhưng phía dưới là nền đá cứng cáp, xem ra tuy lạnh lẽo nhưng rất khô ráo.

Đi được khoảng năm trượng, địa thế bắt đầu lên cao, vha dẫn đường đi trước.

Hẻm núi này, ngoại trừ Vạn Ánh Hà đã cùng với phụ thân đến hai lần, bình thường thì ít khi được phụ thân cho phép đến đây, Văn Thiên Sinh đã sống trong Vạn Nguyệt Hiệp mười mấy năm, nhưng chưa bao giờ đến đây, lúc còn bé, chàng đã chịu ơn nuôi dưỡng của Vạn phu nhân, trong lòng rất mong nhớ vị sư nương xinh đẹp mà yếu ớt ấy, nhưng không có cách nào đến bái lạy mộ phần của sư nương, chàng cũng đã từng hỏi sư muội, xem thử sư nương được chôn ở đâu, Vạn Ánh Hà cũng không nói với chàng, Văn Thiên Sinh hỏi mấy lần mà không có câu trả lời thì không hỏi nữa.

Địa thế càng lúc càng cao, lên thẳng đến vách núi.

Vạn Hiểu Quang hình như rất cẩn thận, chốc chốc lại quay đầu lại nhìn.

Đi hết đoạn đường dốc nghiêng ấy, đến một tảng đá nhô ra, ngẩng đầu lên nhìn, vách núi dựng đứng, chẳng còn đường nào đi nữa.

Vạn Hiểu Quang nhìn xung quanh rồi mới quay xuống tảng đá trơn tuột, dùng lực đẩy một cái, chỉ nghe thấy tiếng rào rào, vách đá nứt ra một cánh cửa đá.

Một làn gió lạnh thổi ra khiến cho ai nấy đều lạnh mình.

Đó là một thạch động sâu đến hai trượng, vách đá xung quanh đều trơn như gương, ở nơi vách đá là một cỗ quan tài đặt nằm ngang, Vạn Ánh Hà nhìn thấy quan tài, không nén được bi thương, kêu lên:

“Mẫu thân!” rồi quỳ phục xuống đất, khóc òa lên.

Vạn Hiểu Quang đưa tay nhẹ lau nước mắt, chậm rãi bước đến gần cổ quan tài bằng đá, cúi đầu nhìn kỹ, im lặng không nói, một giọt nước mắt rơi xuống.

Văn Thiên Sinh bước đến sau lưng sư phụ, ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy trong cổ quan tài có một lớp băng mỏng, một người đàn bà tuổi trung niên xinh đẹp nằm ngửa, ở khóe miệng của bà hình như vẫn vương vãn nụ cười, vẻ mặt trông rất an nhàn.

Bộ y phục màu xanh vẫn đẹp đẽ sau lớp băng mỏng, những hồi ức tuổi thơ hiện lên trong đầu, chàng nhớ đến sự yêu thương của người phụ nữ ấy đối với chàng, chàng nhớ đến tiếng rên đau khổ khi bà trở mình trên giường bệnh, mỗi khi tỉnh táo, bà vẫn kéo chàng lại hỏi han ...

Chỉ thấy máu nóng trong ngực dâng trào, nước mắt tuôn rơi, rốt cuộc không kiềm chế được nỗi đau khổ, kêu lớn một tiếng rồi quỳ phục xuống trước cổ quan tài bằng đá, khóc òa lên.

Vạn Hiểu Quang buồn bã thở dài, cố nén đau buồn, nói:

“Thời gian không còn sớm nữa, chúng ta hãy lên đường!”.

Văn Thiên Sinh thở dài, đứng dậy, lau nước mắt nói:

“Sư phụ, đệ tử ...”.

Vạn Hiểu Quang lắc đầu không để chàng nói tiếp, mà bảo:

“Chuyện ta đã quyết định mãi mãi không thay đổi, hãy mau mang hành lý!”.

Vạn Ánh Hà khóc xong, trong lòng hình như bình tĩnh hơn nhiều, xách hành lý đứng dậy, bước lùi ra ngoài cửa động.

Vạn Hiểu Quang đóng kín cửa động đá xong, đang định vội vàng xuống núi, đột nhiên thấy có bốn đạo nhân đứng dàn hàng ngang cách cửa cốc mười trượng.

Bốn đạo nhân này tuổi đều đã trên tam tuần, tất cả đều mặc đạo bào màu xanh, mặt đầy râu.

Vạn Hiểu Quang một khi gặp kẻ địch, sẽ rất bình tĩnh, sải bước xuống phía dưới.

Văn Thiên Sinh, Vạn Ánh Hà đuổi theo sau, vừa thấy bóng dáng kẻ địch, ba người đều bình tĩnh, xuống núi càng nhanh.

Trong khoảnh khắc, bọn họ đã đến gần bốn đạo nhân ấy khoảng một trượng.

Vạn Hiểu Quang dừng bước, nhượng mắt nhìn bốn đạo nhân, lạnh lùng hỏi:

“Bốn vị có phải đến từ núi Vô Đang hay không?”.

Đạo nhân phía bên trái nói:

“Không sai, các hạ chắc là Vạn đại hiệp?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Không dám, tại hạ là Vạn Hiểu Quang, các vị vào Vạn Nguyệt Hiệp của tại hạ, không biết có gì chỉ giáo?”.

Đạo nhân phía bên trái ấy, hình như là đầu lĩnh của mấy người này, chắp tay nói:

“Bọn bản đạo được Bạch Dương sư thúc phái đến đây là để ngăn chặn người của Vạn Nguyệt Hiệp tùy tiện đi nơi khác, còn Bạch Dương sư thúc của tệ phái có lời hẹn gì với Vạn Nguyệt Hiệp, bọn văn bối không dám hỏi nhiều”.

Mấy câu trả lời ấy ăy ăc thế, đã nói ra tâm ý của mình một cách mềm mỏng, ôn hòa.

Vạn Hiểu Quang ngửa mặt cười lớn nói:

“Vạn Nguyệt Hiệp là nơi Vạn mỗ đã phí công khai mở, Vạn mỗ muốn ra thì ra, muốn vào thì vào, các vị muốn ngăn cản chúng tôi, không biết dựa vào cái gì?”.

Đạo nhân phía bên trái mỉm cười:

“Đại hiệp danh lừng giang hồ, bản đạo từ lâu đã mến mộ đại danh, làm sao sinh lòng vọng tưởng, nhưng Bạch Dương sư thúc đã có lệnh, bản đạo nào dám không tuân theo, chỉ đành mong Vạn đại hiệp thứ lỗi, bọn chúng tôi chỉ là phụng lệnh, canh giữ ở nơi này, đợi cho Bạch Dương sư thúc gặp mặt Vạn đại hiệp, bọn chúng tôi sẽ lập tức rút lui ...” y ngừng một lát rồi nói tiếp:

“Không đáng giấu Vạn đại hiệp, bốn mặt tám hướng của Vạn Nguyệt Hiệp này đều đã có người canh giữ, giữa chúng tôi đều đã có phương pháp thông báo tin tức cho nhau”. Nói đến đây, đột nhiên im lặng.

Vạn Hiểu Quang hơi nhíu mày, nhủ thầm, nghe lời của y, phái Võ Đang sớm đã sắp xếp canh giữ xung quanh Vạn Nguyệt Hiệp, hai đứa trẻ này, không hề có kinh nghiệm, không biết giấu hành tung, dù cho có xông ra, cũng khó mà thoát khỏi sự truy đuổi của người ta ... nghĩ đến đây, đột nhiên nhớ đến Hồ Bách Linh, nếu như nhờ chàng mang hai đứa trẻ này chạy trốn, dù cho phái Võ Đang có sai người đến cướp, cũng không sợ.

Đang lúc lo lắng, bên tai lại vang lên giọng nói của đạo nhân ấy:

“Vạn đại hiệp nổi danh một thời, lại quen biết với chương môn đệ phái, dù cho có điều hiểu nhầm với Bạch Dương sư thúc, cũng không khó giải thích rõ ràng, bọn bản đạo không dám cố ý mạo phạm”. Tay trái phất một cái, bốn đạo nhân đều lui ra phía sau.

Vạn Hiểu Quang nghe y nói cũng có lý, nhủ thầm, lời này quả thực không sai, Bạch Dương đạo trưởng điều động nhiều môn hạ như thế, chắc chắn khó giấu được Tử Dương đạo trưởng, chỉ cần Tử Dương đạo trưởng đích thân đến đây, chuyện này sẽ không khó giải quyết trọn vẹn, nếu như để hai đứa trẻ không có kinh nghiệm giang hồ này mạo hiểm đi xa, chỉ bằng cứ ở trong cốc chờ đợi thay đổi”.

Ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy bốn đạo trưởng đã khuất sau hẻm núi.

Vạn Ánh Hà thông minh tuyệt luân, thấy thần sắc chần chừ của phụ thân, biết trong lòng y đang lo lắng, nàng cũng không muốn vì tránh kẻ thù mà bỏ đi xa, rời khỏi cha già, thế rồi mới nói:

“Sư huynh và con là người không có kinh nghiệm giang hồ, đi xa tránh kẻ thù, chỉ bằng ở cùng một chỗ với phụ thân ...”.

Vạn Hiểu Quang hừ nhẹ một tiếng, chậm rãi bước về phía trước.

Ra khỏi hẻm núi, lại thấy tám đạo nhân mang bội kiếm, đứng ở trước vách núi.

Té ra người của phái Võ Đang đã nắm rõ hết các đường ra vào trong Vạn Nguyệt Hiệp này.

Đột nhiên nghe hai tiếng hú dài liên tiếp vang lên, từ trên ngọn núi phía trước mặt, có hai người phóng xuống.

Thân pháp của những người này cực kỳ nhanh nhạy, trong chớp lát đã đến phía trước mặt tám đạo nhân.

Chỉ thấy tám đạo nhân mang bội kiếm ấy, vội vàng né qua một bên, chừa ra một lối, hai người ấy cũng đồng thời chậm bước, vênh mặt bước tới, rõ ràng rất kiêu ngạo.

Vạn Hiểu Quang hơi nhíu mày, nhủ thầm:

“Hai người này là ở đâu ...”.

Rồi hai người ấy lại bước nhanh như bay, trong chớp mắt đã tới phía trước mặt bọn Vạn Hiểu Quang.

Người đi phía trước thì che mặt bằng vải đen, người mặc kinh trang, trong eo nổi lên cộm cộm, cũng không biết là mang theo binh khí gì.

Người phía sau, ăn mặc theo kiểu văn sĩ thất thế, eo có đeo chiếc đồng la, trên vai có cắm thiết bản.

Đến cách Vạn Hiểu Quang ba bốn thước thì đột nhiên dừng lại, người che mặt ấy ôm quyền nói:

“Tại hạ phụng lệnh của minh chủ đến đây, Vạn đại hiệp có việc gì, xin hãy căn dặn”.

Vạn Hiểu Quang biết rõ mà vẫn hỏi:

“Tại hạ không quen biết với hai vị, không biết vị minh chủ nào đã phái đến đây?”.

Người đi trước vì che mặt, cho nên không thấy được phản ứng của y, văn sĩ phía sau thì hơi biến sắc, rốt cuộc nên không được, ngửa mặt cười ha ha:

“Vạn đại hiệp tuy không quen chúng tôi, nhưng chắc là biết thiên hạ lục lâm minh chủ Hồ Bách Linh ...”.

Vạn Hiểu Quang lạnh nhạt nói tiếp:

“Hồ Bách Linh và Vạn mỗ tuy có nghĩa kim lang, nhưng Vạn mỗ không thích người khác xen tay vào chuyện của mình, xin mời hai vị quay về báo với minh chủ rằng Vạn Hiểu Quang này xin lãnh nhận tấm thịnh tình”.

Người che mặt đột nhiên xen vào nói:

“Phái Võ Đang sớm đã sắp đặt thiên la địa võng ở bên ngoài Vạn Nguyệt Hiệp, võ công của Vạn đại hiệp tuy cao, nhưng cũng khó địch lại số đông, bọn chúng tôi phụng mệnh đến đây chỉ là nghe sai khiến, chứ quyết không tự tiện ra tay, Vạn đại hiệp hãy suy nghĩ lại!”.

Vạn Hiểu Quang phất tay, nói:

“Tấm thịnh tình chỉ đành lãnh nhận, mời hai vị hãy quay về”. Nói xong chậm rãi xoay người, bước về phía trước, đầu không ngoái lại, kêu:

“Sinh nhi, Hà nhi, chúng ta đi thôi!”.

Người che mặt ấy cười nhạt một tiếng, nói:

“Làm ra vẻ ...”.

Văn sĩ trung niên hạ giọng nói:

“Y không muốn chúng ta nhúng tay vào giúp đỡ, đó là chuyện bất đắc dĩ, chúng ta hãy quay về thỉnh mệnh minh chủ, xem ngài xử lý thế nào”.

Người che mặt ấy hừ một tiếng, nói:

“Lão già này cuồng ngạo như thế, nếu không phải có nghĩa kim lang với minh chủ, tại hạ đã ra tay dạy cho y một bài học!”.

Người ăn mặt theo kiểu văn sĩ mỉm cười, nói:

“Chunh huynh không nên để chuyện này trong lòng, chúng ta nghe lệnh mà đến đây, chỉ có thể hành động theo mệnh lệnh, người này bề ngoài tuy cuồng ngạo, nhưng trong lòng y chắc cũng biết với chút thực lực của Vạn Nguyệt Hiệp, không phải là đối thủ của phái Võ Đang, sở dĩ y xua đuổi chúng ta, chẳng qua là sợ mất đi thân phận hiệp khách của mình mà thôi”.

Người che mặt không nói nữa, thở dài nhẹ một tiếng, quay người bước về phía trước.

Lại nói Vạn Hiểu Quang dắt theo đệ tử, ái nữ, chậm bước vào trong cốc, trong lòng y đang nghĩ có nên để cho đệ tử, ái nữ rời khỏi Vạn Nguyệt Hiệp hay không, đang lúc suy nghĩ thì bước vào trong trang viện.

Vạn Ánh Hà mấy lần mấp máy môi, muốn nói chuyện với phụ thân, nhưng thấy y nhíu mày, cho nên đành nín lại.

Cho đến khi tới phía trước trang viện, Vạn Hiểu Quang hình như đã có quyết định, đột nhiên thở dài nói:

“Thôi được, các con bỏ chạy chưa chắc thoát khỏi sự truy đuổi của phái Võ Đang, chi bằng cứ ở lại trong Vạn Nguyệt Hiệp”.

Văn Thiên Sinh nghe Vạn Hiểu Quang cho phép chàng và sư muội ở lại, trong lòng như cất được tảng đá.

Vạn Hiểu Quang trong lòng hình như rất nặng nề, quay đầu lại nói với hai người:

“Các con hãy vào nhà trước! Ta phải đi ra ngoài một chút”.

Cũng không đợi hai người trả lời, đặt tay nải trên vai xuống, bước ra ngoài.

Té ra y đã đột nhiên quyết định, muốn một mình một ngựa đi tìm Bạch Dương đạo trưởng, rồi đơn đả độc đấu.

Vạn Ánh Hà nhìn thấy bóng dáng phụ thân, trong lòng đột nhiên có một dự cảm không may, kêu lớn:
“Phụ thân!” rồi đuổi theo.

Vạn Hiểu Quang đột nhiên gia tăng cước bộ, trong chốc lát đã khuất bóng trong rừng trúc.

Vạn Ánh Hà đuổi tới hàng rào tre, thì đã không thấy bóng dáng phụ thân nữa.

Không biết cố gì, trong lòng nàng dâng lên cảm giác buồn bã, bất đồ kêu lớn:

“Phụ thân! Phụ thân!” chỉ nghe thấy tiếng vọng lại.

Nàng càng lúc càng đau buồn, gọi thêm mấy tiếng thì đột nhiên khóc òa lên.

Không biết đã qua bao lâu, đột nhiên có một tiếng thở dài nặng nề mà buồn bã vang lên phía sau lưng:

“Hà sư muội, đừng khóc nữa!”.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Văn Thiên Sinh mặt rầu rĩ lặng lẽ đứng một bên, chàng tuy khuyên sư muội không khóc nữa, nhưng bản thân mình thì nước mắt tuôn rơi.

Vạn Ánh Hà lau nước mắt, nói:

“Đi! Chúng ta tìm phụ thân!”.

Văn Thiên Sinh nói:

“Sư phụ không cho chúng ta đi cùng, dù cho có tìm thấy, cũng khiến cho người nổi giận, chi bằng hãy vào nhà trước!”.

Vạn Ánh Hà giận dữ nói:

“Vậy một mình huynh quay về đi! Muội phải tìm phụ thân”.

Rồi xoay người chạy vào trong hẻm núi bên trái.

Văn Thiên Sinh chỉ đành chạy theo nàng, qua mấy ngã rẽ, đến một lối ra.

Nhưng lại thấy bốn đạo nhân người mang bội kiếm xếp hàng chặn ở cửa cốc.

Vạn Ánh Hà hơi dừng bước, lao về phía trước.

Bốn đạo nhân ấy đột nhiên tản ra, hai người ở giữa lùi ra sau đến năm bước, rút ra thanh bảo kiếm, hai người phía trước thì chấp tay phía trước ngực, cúi đầu nói:

“Nữ anh hùng hãy dừng bước ngọc”.

Vạn Ánh Hà hừ một tiếng, dừng bước lại, nói:

“Phụ thân của ta đã đi đâu?”.

Đạo nhân bên trái bị nàng hỏi thì hơi sững ra nói:

”Bọn bản đạo phụng lệnh giữ ở cửa cốc này, cũng đã một ngày, vẫn không thấy lệnh tôn”.

Vạn Ánh Hà trong lòng tức giận, nói:

“Ta thấy phụ thân chạy ra đây! Các ngươi tại sao không thấy, hừ đạo sĩ lỗ mũi trâu đã không chịu nói thực”.

Bốn đạo nhân bị nàng mắng thì ai nấy đều biến sắc, đưa mắt nhìn nhau, đạo nhân phía bên rìa phải đáp:

“Cô nương không được mắng người khác, bọn bản đạo chưa bao giờ nói dối, quả thực chưa từng thấy lệnh tôn”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Vạn Nguyệt Hiệp này là nơi ở của bọn ta, các ngươi chưa được bọn ta cho phép mà chạy đến đây làm gì?”.

Đạo nhân ở rìa bên trái nói:

“Điều này bản đạo cũng khó giải thích, lệnh của sư trưởng, bọn chúng tôi nào dám không tuân theo”.

Vạn Ánh Hà lách người, lao ra cửa cốc, miệng quát lên:

“Tránh ra!”.

Hai đạo nhân ở phía trước đồng thời lách người đẩy ra một chưởng.

Vạn Ánh Hà chỉ cảm thấy chưởng lực đẩy tới của đối phương mạnh mẽ, bị buộc thối lùi một bước, nói:

“Hay lắm! Các người dám ra tay đánh người!”.

Đạo nhân ở rìa bên phải chấp tay nói:

“Bọn chúng tôi phụng lệnh giữ ở cửa cốc này, bất cứ ai cũng không được tự tiện ra vào, chỉ cần cô nương không qua cửa cốc này, bọn bản đạo quyết không ra tay ngăn cản”.

Vạn Ánh Hà càng lúc càng tức giận, quát lớn:

“Vạn Nguyệt Hiệp này là nơi ta ở, ta thích đi đâu thì đi, các người sao có thể ngăn cản được? ta cứ qua cửa cốc này thử xem sao!” rồi lật tay rút ra thanh bảo kiếm, xông ra ngoài cốc.

Hai đạo nhân ở phía trước, vừa thấy Vạn Ánh Hà rút kiếm đánh tới, đột nhiên thối lùi ra sau, hai nhưng tay cầm trường kiếm đột nhiên xông về phía trước, một tiến một lùi, nhanh như điện xẹt, hai bên vừa mới lướt qua nhau, hai đạo nhân cầm kiếm đã chặn hai thanh kiếm vào nhau để ngăn cản.

Vạn Ánh Hà rút nhanh thanh trường kiếm, đánh ra một chiêu “dã hỏa thiêu thiên”, tay ngọc lật lại, thanh kiếm trong tay từ phía dưới giở lên, gạt thanh bảo kiếm trong tay hao đạo nhân ra, thân người lách qua, mũi kiếm quét ra hai bên trái phải, chia nhau đánh về phía hai đạo nhân. Hai đạo nhân ấy không ngờ nàng vừa mới ra tay mà đã xuất thủ hiểm hóc như thế, thế là mỗi người bị nàng ép lùi đến một bước.

Vạn Ánh Hà vừa ra tay đã chiếm được tiên cơ, thừa thế tấn công tới, tay ngọc máy động, đánh liền ra tám nhát kiếm.

Hai đạo nhân cầm kiếm bị nàng tấn công mạnh mẽ, thối lùi liền đến ba bước.

Khi chân đã vững thì bắt đầu phản công lại, chỉ nghe hai tiếng quát, hai kiếm phân ra đánh từ hai bên trái phải.

Vạn Ánh Hà lần đầu tiên thực sự động thủ với kẻ khác, nóng lòng muốn tìm phụ thân, cho nên muốn đánh nhanh thắng nhanh, nhuệ khí không thể cản được, kiếm thế suất ra rất hiểm hóc, vừa thấy đối phương cùng đánh tới, đột nhiên tự khí tại đơn điền, thân người phóng lên, tay phải cầm bảo kiếm điểm xuống đầu của đạo nhân bên trái.

Đột nhiên đạo nhân bên trái hú dài một tiếng, quát:

“Cô nương đã hiếp người quá đáng, sao lại coi thường chúng tôi đến thế?” rồi vung tay vọt lên, suất kiếm ở trên không, một chiêu “xuyên vân xạ nguyệt” cả người lẫn kiếm phóng thẳng về phía Vạn Ánh Hà.

Té ra Vạn Ánh Hà vừa mới suất kiếm, tấn công mấy chiêu đã khiến cho hai đạo nhân nổi giận.

Vạn Ánh Hà vừa thấy hai người suất kiếm xung mãnh như thế, người lách qua một bên, quát lên:

“Các người là kẻ thanh tu, sao lại tìm đến chỗ chúng tôi bức hiếp kẻ khác, nếu không dạy cho các người một bài học, các người sẽ cười Vạn Nguyệt Hiệp chúng tôi không có người”.

Đạo nhân bên phải cười ha ha nói:

“Nha đầu, người phải ngoan ngoãn, có lẽ bọn ta sẽ tha cho người, không ngờ người tuổi còn trẻ mà miệng lưỡi hung hăng như thế, lần này người đã tự chuốc khổ, đừng trách đạo gia độc ác ...” nói vừa xong, nháy mắt với đạo nhân bên trái một cái, hai người đồng thời vọt lên, thanh trường kiếm trong tay như hai con thần long phóng thẳng về phía Vạn Ánh Hà.

Vạn Ánh Hà giận dữ, nghiêng rằng, đang định giở kiếm lên đỡ, đột nhiên có một bóng người lóe lên phía trước, đồng thời một luồng kiếm quang tỏa ra, kiếm thế của hai đạo nhân bị gạt ra. Hai đạo nhân ấy cảm

thấy kiếm khí của người ấy như cầu vồng, vội vàng thu lại kiếm thế, nhướng mắt lên nhìn, thì ra người ấy chính là ái đồ Văn Thiên Sinh của Vạn Hiểu Quang.

Văn Thiên Sinh trong lúc hạ người xuống, giơ ngang thanh trường kiếm trước ngực, nghiêng mặt nhìn Vạn Ánh Hà mỉm cười:

“Sư muội là bậc thiên kim, cần gì phải nổi giận với hạng người như thế, để lão huynh đối phó với mấy tên lỗ mũi trâu này là xong”.

Đạo nhân cao gầy phía bên trái vừa thấy thiếu niên ấy, dáng vẻ oai phong, trong nhất thời không dám ra tay, nhìn Văn Thiên Sinh rồi hỏi:

“Người là ai? Sao lại ngăn cản bọn ta?”.

Văn Thiên Sinh cười sang sảng, cao giọng nói:

“Các người đến đây với ý đồ không tốt, ta cần gì phải nhường các người”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Sư huynh hãy lui ra, ai cần sư huynh giúp đỡ?” trước mặt bốn đạo nhân, Văn Thiên Sinh bị nàng trách như thế, không khỏi đỏ mặt, không nín ra lời.

Vạn Ánh Hà hình như cảm thấy lời của mình hơi nặng, cười rằng:

“Văn ca ca, huynh hãy đứng một bên xem muội, đợi khi muội đánh không lại, thì hãy lên thế muội”.

Bọn họ tuy từ nhỏ đã lớn lên cùng với nhau, là một đôi thanh mai trúc mã, nhưng chưa bao giờ gọi nhau thân mật như thế, đây là lần đầu tiên, Vạn Ánh Hà nói xong thì bắt giắc đỏ mặt, giơ ngang thanh kiếm đâm về phía đạo nhân phía bên trái.

Văn Thiên Sinh kêu a một tiếng, lùi ra sau moáy bước.

Vạn Ánh Hà đâm kiếm về phía đạo nhân bên trái, tay trái cũng đồng thời phát ra một chưởng về phía đạo nhân bên phải.

Nàng hình như muốn hai người đối phương cùng ra tay, thế là kiếm bên phải, kiếm bên trái đồng thời đánh về phía hai người.

Hai đạo nhân đều tức giận, hai kiếm giở lên, triển khai phản công, phái Võ Đang được người ta gọi là đệ nhất kiếm phái cho nên kiếm thuật của đệ tử dưới trướng đều rất cao cường, hai thanh kiếm triển khai thế công lợi hại tuyệt luân, trong chớp lát hai luồng kiếm quang đã kết thành một màn kiếm, chỉ thấy khí lạnh tỏa ra, trong khoảnh khắc đã nhốt Vạn Ánh Hà vào trong luồng kiếm quang.

Vạn Ánh Hà động thủ với kẻ địch được vài chiêu, tấn công rất sắc bén, nhưng khi kiếm pháp của đối phương triển khai phản công thì mới biết được gặp phải kinh địch, thế rồi nghiêng răng suýt ra toàn lực, giở hết tuyệt học gắng gượng đấu với hai đạo nhân.

Nàng từ nhỏ được Vạn Hiểu Quang chỉ dạy, có thể nói vừa ra đời là bắt đầu luyện võ công, không những có thành tích về mặt kiếm thuật, mà nội công cũng đã có mười mấy năm hỏa hầu, sức bền rất mạnh, bị hai đạo nhân kẹp trong kiếm thế mà vẫn có thể phản công được.

Văn Thiên Sinh thấy sư muội bị luồng kiếm quang của hai đạo nhân vây khốn, trong lòng rất lo lắng, ngầm đề tụ chân khí, lặng lẽ quan sát, chỉ cần phát hiện Vạn Ánh Hà thất thế sẽ lập tức nhảy vọt vào trong.

Hai đệ tử của phái Võ Đang toàn lực tấn công, thế cuộc trong trường lập tức thay đổi, Vạn Ánh Hà không còn ung dung như lúc mới bị màn kiếm vây khốn nữa, chỉ cảm thấy kiếm thế của đối phương như sông dài biển rộng, liên miên không dứt, chỉ đỡ chiêu thôi cũng đã rất mất sức, không thể nào phản công được, gắng gượng chống được mười hiệp thì lại cảm thấy nguy ngập.

Văn Thiên Sinh càng nhìn càng thấy nguy hiểm, tay phải lấy ngọn roi mềm long đầu ở eo ra, tay trái lật một cái, rút thanh trường kiếm trên vai, quát lớn một tiếng, xông vào.

Chàng cũng sử dụng một ngọn roi long đầu tơ vàng giống như sư phụ Vạn Hiểu Quang, bởi vì Vạn Ánh Hà không thích dùng roi, cho nên dùng kiếm, may mà Vạn Hiểu Quang tinh thông các loại binh khí, cho nên đã thay đổi tiên pháp thành kiếm chiêu, truyền cho Vạn Ánh Hà.

Văn Thiên Sinh thấy sư muội tập kiếm, trong lòng không khỏi vui mừng, cũng đi theo luyện tập, chàng là người thích võ đã lâu, mỗi ngày ngoài luyện roi, còn luyện kiếm pháp, hai loại binh khí này chàng đều rất thành thục.

Học xong kiếm pháp, lại bắt đầu mài mòn dùng hỗn hợp với nhau, khi trời tối vắng lặng, thì dậy luyện tập võ nghệ, rốt cuộc đã tìm ra phương pháp dùng roi và kiếm để ứng địch.

Nhưng chàng rất cẩn thận, bởi vì sư phụ không chính thức truyền cho kiếm pháp, cho nên bình thường không mang theo kiếm, hôm nay cùng với sư muội đi xa, cho nên cũng mang theo bảo kiếm.

Chàng vọt vào trong trường, chuẩn bị giải nguy cho sư muội, hai đạo nhân đứng một bên cũng nhất tề phóng người vào, hai kiếm đánh ra lực “bình thiên nam”, chặn lại.

Cts trầm khí ở đơn điền, người hạ xuống đất, ngọn roi mềm trong tay phải phát một cái, điểm sang bên trái, thanh trường kiếm trong tay phải cũng đi theo thân roi đánh ra một chiêu “thần long suất vân” về phía đạo nhân bên phải.

Trong tay chàng cầm hai món binh khí, trong khoảng sát na đồng thời suất kích, chiếm được tiên cơ.

Đạo nhân bên trái lách người một cái, né được ngọn roi long đầu, đạo nhân bên phải thì phát cây trường kiếm trong tay, gạt thanh kiếm của Văn Thiên Sinh ra.

Chỉ nghe hai kiếm giao nhau, Văn Thiên Sinh lập tức thu kiếm thối lui đến sáu bảy thước, hơi dừng lại rồi hua kiếm múa roi phóng lên.

Hai đạo nhân thấy Vạn Ánh Hà động thủ với hai đạo nhân kia, cho nên không dám coi thường Văn Thiên Sinh, vừa động thủ đã lập tức thi triển “bát tiên kiếm pháp”, chia ra hai mặt tấn công tới.

Vạn Ánh Hà thông minh lanh lẹ, đánh được năm mươi hiệp, đã cảm thấy thua thiệt, nếu đánh nữa thì sẽ tự chuốc lấy khổ, nhân lúc còn chút dư lực thì phóng ra khỏi vòng vây, dùng ám khí cầu thắng.

Yù nghĩa ấy lướt qua, ngẫm vận chân lực, đột nhiên hua kiếm phản công, đâm xoạc xoạc xoạc liên tục ba kiếm, quả nhiên màn kiếm của hai đạo nhân mở ra, thoát ra khỏi vòng vây.

Hai đạo nhân cũng không đuổi theo, đột nhiên nhảy vọt ra hai bên rồi giơ ngang kiếm đứng yên.

Trong khoảnh khắc Vạn Ánh Hà phá được màn kiếm vọt ra phía sau, tay đã cho vào trong người rút ra một ngọn yểm vĩ ngân thoa, nhưng thấy hai người giơ ngang kiếm không đuổi nữa thì cũng không phóng ra, sững người rồi nói:

“Nếu hai người hợp lực ra tay, ta sẽ phóng ám khí”.

Hai đạo nhân đồng thời nói:

“Mời cô nương cứ ra tay”.

Vạn Ánh Hà trầm tư, nhủ thầm, phụ thân kết thù với người với phái Võ Đang, toàn là do Bạch Dương đạo trưởng, chỉ cần đánh bại Bạch Dương đạo trưởng hoặc đả thương y thì sẽ dễ giải quyết, sao mình không tìm Bạch Dương đạo trưởng để đánh một trận, nếu thắng được y, thì cũng giúp cho phụ thân hạ được cái giận”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Chúng ta phải cá cược mới được”.

Đạo nhân bên phải nói:

“Phương pháp cá cược thế nào, mời cô nương hãy nói rõ!”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Trong vòng ba thủ pháp, nếu không đả thương được các người, sẽ lập tức lui ra cốc này, nếu như đả thương được các người, vậy thì hai vị hãy dắt ta đến gặp Bạch Dương sư thúc của các người”.

Hai vị đạo nhân bị nàng nói khích, chưa kịp suy nghĩ để chấp nhận.

Vạn Ánh Hà nói:

“Tốt lắm! Chúng ta chắc một lời nhé”. Rồi cho tay vào trong lòng, lấy ra một nắm yển vĩ ngân thoa, nói:

“Chiêu này gọi là thủ pháp ”mãn thiên hoa vũ” cổ tay lắc một cái, bảy mũi ngân thoa cùng phóng ra.

Ánh mắt của hai đạo nhân đều cùng để ý lên mũi ngân thoa đang bay tới, ngưng thần giờ ngang kiếm.

Vì bảy mũi ngân thoa ấy không phải bay về phía hai người mà là phóng thẳng lên cao, hai đạo nhân tuy cảm thấy kỳ lạ, nhưng không hề dám sơ ý.

Đến khi hai mũi ngân thoa bay đến đỉnh đầu của hai người, đột nhiên cùng rơi xuống, bốn mũi ngân thoa phóng về phía đạo nhân bên phải, ba mũi thì phóng về phía đạo nhân bên trái.

Thủ pháp ấy thật là hiếm thấy, trong lòng hai đạo nhân đã kinh hãi, gỡ kiếm múa tròn trên đỉnh đầu, vạch ra một luồng kiếm quang.

Chỉ nghe tiếng kim loại giao nhau, rồi tiếp theo vang lên hai tiếng hự. Màn kiếm quang chợt tắt, hai đạo nhân loạn choạng lui ra phía sau mấy bước.

Vạn Ánh Hà lần đầu tiên thử thủ pháp này có thể đả thương hai người hay không, trong lòng cũng không nắm chắc, định thần nhìn lại, chỉ thấy trên vai trái của hai đạo nhân đều trúng một mũi ngân thoa không khỏi sưng ra, nhủ thầm, hai kẻ này đồng thời bị đả thương vai trái, quả thực là chuyện kỳ lạ.

Thì ra hai người này có công lực ngang bằng nhau, vận khí thi kiếm, kiếm thế khi đến vai trái thì kinh lực giảm xuống, tốc độ cũng chậm lại rất nhiều, lúc ấy những chiếc ngân thoa rơi xuống trúng vào ai trái của hai người.

Phái Võ Đang là một kiếm phái lớn lãnh tụ của võ lâm, môn quy rất nghiêm ngặt, hai đạo nhân đã hứa, sau khi trúng ngân thoa, quả nhiên không gỡ kiếm phản công nữa, mà đồng thời ném vũ khí xuống đất.

Vạn Ánh Hà vốn muốn dùng lời mỉa mai hai đạo nhân mấy câu, nhưng thấy phong độ lỗi lạc của hai người, thì không thể nói được, chậm rãi bước tới, cúi người nhặt mấy mũi “yển vĩ ngân thoa”, bỏ vào trong túi, nói:

“Hai vị đã thua, vậy hãy dắt tiểu nữ đi gặp Bạch Dương đạo trưởng!”.

Hai đạo nhân ấy nhìn nhau, không nói một lời, xoay người đi về phía trước.

Vạn Ánh Hà thấy trên vai trái hai đạo nhân cắm hai mũi ngân thoa, cũng không thèm rút ra, nhủ thầm, mũi ngân thoa này của mình có râu ngược, nếu hai đạo nhân này không biết, dùng lực rút ra, nhất định sẽ rút ra cả da lẫn thịt. Trong lòng sinh từ bi, cao giọng nói:

“Mũi ngân thoa này của tiểu nữ có râu ngược, nếu như không biết cách rút ra, nhất định sẽ rất đau đớn, hai vị hãy chờ một chốc, tiểu nữ sẽ rút ngân thoa ra cho hai vị, rồi sẽ đi tìm Bạch Dương sư thúc của các người”.

Hai đạo nhân đồng thời ngừng bước, xoay người lại, người bên trái lạnh lùng nói:

“Đừng nói một mũi ngân thoa bé nhỏ, dù cho có chặt đi cánh tay cũng chẳng hề gì. Tâm thịnh tình của cô nương, bọn chúng tôi quả thực khó nhận”.

Vạn Ánh Hà mắng thầm, hừ! Lão đại sư không biết tốt xấu, không chịu khổ một chút cũng không biết sự lợi hại của mũi ngân thoa này của ta.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Văn Thiên Sinh và hai đạo nhân đánh nhau đến kó giải, trong lòng nảy ra một ý, nhủ thầm, mấy đạo nhân này ai nấy võ công đều cao cường, nếu dựa vào bản lĩnh thực sự, sẽ không đấu lại bọn họ, nếu như mình đi tìm Bạch Dương đạo trưởng, để một mình sư huynh ở đây, chống không lại hai người kia, thì sẽ không ai cứu.

Nhất thời chân chừ không bước, bắt đồ đứng ngậy ra tại chỗ.

Hai đạo nhân ấy hình như có lòng đánh nhanh thắng nhanh, thi triển “bát tiên kiếm”, “bát tiên kiếm” này nếu như đơn đả độc đấu, rõ ràng chẳng có điều gì kỳ diệu, nhưng nếu có người liên thủ hô ứng, thì có thêm một người sẽ tăng thêm uy lực của một người, nếu tám người cùng ra tay, căn cứ vào phương vị của bát quái, phân bố thành kiếm trận thì uy lực sẽ như sấm sét, đó vốn là tuyệt học của phái Võ Đang, rất ít khi sử dụng.

Hôm nay hai đạo nhân này thi triển “bát tiên kiếm”, may mà chỉ có hai người phối hợp, uy lực của “bát tiên kiếm” chưa hoàn toàn phát huy, Văn Thiên Sinh một mình đấu với hai người, trong nhất thời vẫn chưa đến nỗi bại.

Hai thanh trường kiếm của đại sĩ phái Võ Đang thể như du long, phối hợp kín kẽ, đan thành một màn kiếm lớn, vây Văn Thiên Sinh ở trong.

Văn Thiên Sinh vốn lần đầu tiên ra tay, tay phải thì cầm ngọn roi long đầu tơ vàng, tay trái thì cầm trường kiếm, trái đỡ phải chặn, đánh trước né sau, một roi một kiếm rất thành thực, giống như hai người liên thủ với nhau.

Trong chớp mắt đã hơn ba mươi chiêu, đại sĩ phái Võ Đang thấy đấu cả một lúc lâu mà không hạ được một kẻ hậu sinh chưa bước ra giang hồ, dù ôn quy không trách nhưng một khi đồn ra ngoài, thì sẽ tổn thương đến thanh danh của phái Võ Đang.

Hai người này ghé mắt với nhau, tay trái cũng ngầm đưa ra ám hiệu, đạo nhân lớn tuổi phía bên trái rút mạnh thanh trường kiếm, lui ra sau hai bước.

Văn Thiên Sinh đang cầm cây roi chống cự với kiếm thế của đạo nhân bên kia, thấy đạo nhân bên trái đột nhiên vọt ra sau, trong lòng đang lo y thừa cơ phóng ám khí, nào để cho y thối lui, xoay người một cái, thân đã lách sang bên trái hai thước, thanh trường kiếm phóng ra, đâm thẳng về phía đạo nhân lớn tuổi.

Đạo nhân lớn tuổi được chọn đến đây, đương nhiên không phải là tay kém cỏi, đồng thời y đã tính toán sẵn, thấy Văn Thiên Sinh phóng kiếm tới thì không gờ kiếm lên đỡ mà lạnh lùng cười một cái, hai vai hơi lắc, người đã vọt lên cao, Văn Thiên Sinh thấy đại sĩ lớn tuổi vọt lên cao, bắt đồ cảnh giác, chân trái vốn bước xéo ra một bước, rồi lộn người, sau đó hạ người xuống, đồng thời cây roi trong tay phải múa thành một vòng roi, cuốn lên phía trên.

Trong lúc Văn Thiên Sinh hạ người xuống, thu roi lại và phát roi ra, đạo nhân trung niên đã quát lớn một tiếng, cây trường kiếm đánh ra một chiêu “bạt thảo tâm xà”, đâm thẳng xuống hạ bàn của Văn Thiên Sinh.

Văn Thiên Sinh đang chống trả với kẻ địch, lúc này người cúi xuống, muốn né tránh cũng không thể nào được, đồng thời, kiếm thế của đại sĩ lớn tuổi từ trên cao ép xuống, cứ như thế trên dưới đều gặp địch, muốn hóa giải cũng không dễ dàng, vả lại kinh nghiệm ứng địch lại ít, trong nhất thời, không khỏi lung túng.

Trong lúc thanh trường kiếm sắp đâm vào chân Văn Thiên Sinh, đột nhiên có một ánh bạc lóe lên nhanh nhẹn vô cùng, tiếp theo là có tiếng khụy xuống, đồng thời vang lên tiếng quát:

“Đồ vô sỉ, hai người đánh một người, mà còn dùng lối đánh ác độc như thế, không biết phái Võ Đang sao có thể đứng chân võ lâm được”.

Người ấy chính là Vạn Ánh Hà.

Té ra Vạn Ánh Hà đứng yên chưa thể quyết định rằng nên đi hay không, nhưng mắt vẫn nhìn sự thay đổi trong trường, lại thấy sư huynh đồng thời đánh ra roi và kiếm, mà lại vận dụng rất linh hoạt, trong nhất thời tách trẻ con nổi lên, cảm thấy lối đánh này của sư huynh rất vui, cho nên đứng yên một bên mà nhìn.

Cho đến khi hai đạo nhân đột nhiên tách ra, phân ra trên dưới để tấn công Văn Thiên Sinh, nàng đã thấy sư huynh gặp nguy cấp, nếu muốn nghĩ cách giúp đỡ thì đã không kịp, đồng thời hai đạo nhân này một trên một dưới, thế như sấm vũ, không ai có thể cứu được, trong lúc nguy cấp, nàng chỉ lách tay một cái, phóng ra một mũi “yến vĩ ngân thoa”, đánh bật kiếm thế tấn công phân hạ bàn của Văn Thiên Sinh.

Mũi ngân thoa bay trúng thanh trường kiếm của đạo nhân trung niên, thanh trường kiếm lệch ra, cảm thấy hổ khẩu chấn động, kiếm thế đã lệch ra đến bảy tám thốn, giật mình quay đầu nhìn lại, lạnh lùng nói:

“Tiểu cô nương, lực tay của cô nương rất giỏi”.

Nói xong thì chậm rãi bước về phía Vạn Ánh Hà.

Khi Vạn Ánh Hà đánh bật thanh trường kiếm của đạo nhân ấy ra, đạo nhân lớn tuổi cũng đã hạ xuống đất, giờ ngang kiếm trước ngực, đề phòng Văn Thiên Sinh tấn công tới, miệng nói:

“Tiểu cô nương, cô đã nhục mạ thanh danh của Võ Đang chúng tôi, nếu không phải cô tuổi nhỏ vô tri, chắc chắn ...”.

Đạo nhân ấy nói chưa dứt lời, Vạn Ánh Hà đã trợn mắt, phì một tiếng nói:

“Các người đừng huênh hoang thanh cao, bọn lỗ mũi trâu của các người đến đây xâm phạm Vạn Nguyệt Hiệp của chúng tôi, ai biết các người có lòng gì? Theo ta thấy hừ, các người tự mình là thanh cao, thực ra hành vi của các người, cả bọn hắc đạo cũng không bằng ...”.

Vạn Nguyệt Hiệp vốn là một mảnh lạc thổ, thế mà nay bọn họ đến tìm kẻ thù, khiến ấy buồn sượng thảm, thậm chí cốt nhục phân ly, Vạn Ánh Hà đương nhiên tức giận muôn phần, càng mắng càng tức, mắng một hồi thì giận quá không mắng được nữa, tay cầm thanh trường kiếm giận dữ nói:

”Bọn lỗ mũi trâu các người, không được hiếp người như thế, hôm nay bốn cô nương sẽ cho các người biết tay. Rồi lộn người lao tới phía trước.

Đại sư trung niên vốn đang tức giận Vạn Ánh Hà đã phóng thoa giải vây cho Văn Thiên Sinh, thấy nàng phóng tới, lập tức hua kiếm lên chặn lại.

Hướng người trong lòng đều tức giận, cho nên không thềm nói thêm một lời, kiếm quang đã lóe lên.

Văn Thiên Sinh vừa thấy sư muội ra tay, đương nhiên không rù tay áo đứng nhìn, tay phải cuộn ngón roi long đầu tơ vàng vào trong eo, cầm lấy thanh kiếm, mỉm cười với đạo nhân ấy, nói:

“Phái Võ Đang nổi tiếng thiên hạ nhờ kiếm, và lãnh tụ của võ lâm, hôm nay ta phải dùng kiếm để lãnh giáo mấy chiêu tuyệt học của phái Võ Đang”. Nói rồi chân hơi di chuyển, tay trái giở lên, thanh kiếm đâm thẳng về phía đạo nhân ấy.

Hai người giao thủ với nhau, đều suất ra tuyệt học của mình, chỉ thấy kiếm phủ thành màn, kiếm thế liên miên.

Vạn Ánh Hà tức giận, lại thêm lúc này mới đấu với hai đạo nhân, cho nên giao thủ được hai mươi chiêu thì khí huyết nhộn nhạo, không đủ lực nữa, nhủ thầm, mình cần gì phải liều mạng với y, sao không dùng “yến vĩ ngân thoa” để hạ y!

Trong lòng đang suy nghĩ, tay đã chậm lại, khi nàng lấy ra được ngân thoa thì đạo nhân ấy quát lớn một tiếng, trường kiếm đâm thẳng tới.

Vạn Ánh Hà vừa chậm tay thì tiên cơ đã mất, muốn phản công lại cũng không dễ, chỉ đành lách tay một cái, phóng ra hai mũi “yến vĩ ngân thoa”, nhưng thế kiếm lợi hại cũng đã đánh tới.

Trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, một tiếng quát lớn vang lên:

“Hà nhi đừng làm vậy ...” rồi một luồng nội kinh cường mãnh phóng tới, chỉ nghe hự một tiếng, đạo nhân ấy bị chấn động, loạn choạng lùi ra sau đến hơn một trượng.

Định thần nhìn lại, chỉ thấy ở cách xa bảy tám thước, Vạn Hiểu Quang đang đứng sừng sững ở đấy.

Vạn Ánh Hà vừa thấy phụ thân, lập tức kêu lên:

“Phụ thân!” rồi lao tới.

Vạn Hiểu Quang nhìn con gái rồi đưa tay phải ra kéo Vạn Ánh Hà qua một bên, vẫn im lặng không nói.

Lúc này, cuộc đấu trong toàn trường đều dừng lại. Đạo nhân bị Vạn Hiểu Quang từ xa phóng tới một chưởng, bị thương không nhẹ, khóe miệng tóe máu, nhưng vẫn trợn tròn hai mắt, nằm yên dưới đất, không phát ra tiếng rên nào cả.

Vạn Ánh Hà phát giác sắc mặt phụ thân kỳ lạ, trong lòng lo lắng, muốn nói trăm vạn lời nhưng không thể nào thốt ra được.

Văn Thiên Sinh gỡ ngọn roi long đầu tơ vàng, chậm bước lùi sang bên cạnh sư phụ, cả hai bên hình thành cục diện đối địch.

Vạn Hiểu Quang trong mắt lộ sát cơ, chậm rãi giở tay lên, nhưng lại đặt xuống mấy lần.

Đột nhiên đạo nhân bị Vạn Hiểu Quang dùng chưởng lực đả thương kêu lớn một tiếng, phun ra một ngụm máu, hai chân duỗi một cái, nhắm mắt rồi tắt thở.

Vạn Ánh Hà chưa bao giờ gặp chuyện này trong đời, hoảng sợ đến nỗi kêu ối chao một tiếng.

Nhìn kỹ lại, chỉ thấy trong vũng máu, có những cục máu nhỏ, té ra đạo nhân ấy đã bị chưởng lực đánh từ xuống của Vạn Hiểu Quang làm chấn động đến nỗi vỡ cả nội tạng.

Ba đạo nhân còn lại nước mắt từ từ tuôn rơi, nhưng không ai đến đỡ thi thể đang nằm trên mặt đất.

Sắc mặt Vạn Hiểu Quang trở lại bình thường, hạ giọng nói với Văn Thiên Sinh và Vạn Ánh Hà:

“Chúng ta đi thôi!” rồi xoay mình chậm rãi bước đi.

Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh đi theo sau Vạn Hiểu Quang, đi khoảng năm sáu trượng, đột nhiên ở phía trước có mười mấy đạo nhân xông ra, ai nấy đều cầm trường kiếm dài hàng ngang.

Vạn Hiểu Quang lạnh lùng hừ một tiếng, dừng bước, chỉ thấy một luồng hắc khí hiện lên mặt, trong khoảnh khắc, mặt xanh lè, hai mắt mở to, ở chân mày đã lộ sát cơ.

Vạn Ánh Hà chưa bao giờ thấy phụ thân có sắc mặt như thế, trong lòng kinh hãi, thì thầm gọi:

“Phụ thân, người sao thế ...”.

Văn Thiên Sinh kéo nhẹ tà áo Vạn Ánh Hà, nói:

“Sư phụ đã vận thần công, chuẩn bị ứng địch, muội đừng làm phân tâm người”.

Chỉ thấy mười hai đạo nhân cầm kiếm đều dừng bước, ai nấy mặt mũi trang nghiêm.

Vạn Hiểu Quang biết những người này đang sắp xếp kiếm trận, tay phải giở lên ngang ngực rồi đẩy lên một chưởng.

Một luồng ám kinh mạnh mẽ tuyệt luân phóng tới, đạo nhân khoảng hơn ba mươi tuổi đứng ở rìa bên trái xông ra, kêu hự một tiếng, thân người bay lên, rơi ra cách đó khoảng bảy tám thước, miệng ói ra một ngụm máu, tay vẫn cầm kiếm, người đã tắt thở.

Mười một đạo nhân còn lại đều đồng thời biến sắc, nhưng chỉ nhìn đạo nhân đã chết một lần, vẫn đứng yên tại chỗ.

Vạn Hiểu Quang tay phải phát ra liên tục, chưởng lực xuất ra liên miên, chỉ nghe mấy tiếng hự vang lên, trong chớp mắt, đã có năm người bị y đả thương, mỗi người đều bay xa đến bảy tám thước, miệng phun máu mà chết.

Điều kỳ lạ là những đạo nhân còn sống vẫn đứng nguyên tại chỗ, tay vẫn cầm kiếm, không hề có ý suất thủ.

Vạn Hiểu Quang giật mình, nhủ thầm, chuyện sống chết của một đời người trọng đại như thế, nhưng mười mấy đạo nhân này hình như coi thường sự sống chết, dù cho có cái hào khí coi cái chết như quay về, cũng không thể trối tay chịu chết như thế.

Y chậm rãi hạ chưởng thế xuống, trong lòng lo lắng, không biết những đạo nhân này muốn gì.

Chỉ thấy bảy đạo nhân còn lại vẫn cầm kiếm đứng yên.

Hào khí coi thường sự sống chết ấy không những khiến cho Văn Thiên Sinh, Vạn Ánh Hà lạnh mình, mà Vạn Hiểu Quang vốn đã từng trải giang hồ, cũng thâm sinh lòng kính ngưỡng, thế rồi nhắm mắt đứng, nhả phong lực ra, đang định mở miệng hỏi thì đột nhiên thấy trong sơn cốc lại có bốn đạo đồng trẻ tuổi mắt thanh mày tú bước ra.

Bốn người này tóc búi lên cao, người mặc đạo bào màu xanh, lưng cắm thanh bảo kiếm, trên tay cầm phát trần, tuổi khoảng mười tám mười chín.

Vạn Hiểu Quang thấy bốn đạo đồng này mặt mũi rất quen thuộc, nhưng trong nhất thời không nhớ là đã gặp ở đâu.

Bốn đạo đồng này vừa thấy năm thi thể thì trên khuôn mặt hiện lên tia sát cơ.

Đạo đồng đi đầu tiên nhìn Vạn Hiểu Quang, lạnh lùng hỏi:

“Năm vị sư huynh này của ta, có phải là do Vạn đại hiệp giết chết không?”.

Vạn Hiểu Quang nghe thanh âm của đạo đồng ấy, đột nhiên nhớ lại bốn đạo đồng này chính là kẻ theo hầu Tử Dương đạo trưởng, không khỏi thất kinh, nhủ thầm, chả lẽ Tử Dương đạo trưởng cũng đến đây, rồi chậm rãi gật đầu, nói:

“Không sai, năm người bọn họ đã chết trong tay ta”.

Đạo đồng đi đầu tiên lạnh lùng cười một tiếng, nói:

”Vạn đại hiệp ra tay ác độc như thế, chẳng trách nào được người ta tôn xưng là Thần Tiên Phi Thoa ...

Vạn Hiểu Quang nói:

“Bọn họ tuy chết trong tay ta, nhưng ta không hề có lòng muốn làm tổn thương họ, đây là chuyện hiểu lầm, trong nhất thời thu tay lại không kịp”.

Đạo đồng ấy lại cười nhạt một tiếng, nói:

“Liên tục đả thương năm người, ai nấy đều bị đánh vỡ cả nội phủ, thế mà lại còn bảo là hiểu nhầm, nếu như Vạn đại hiệp có lòng giết người, chỉ e mười hai vị sư huynh này của ta đã chết sạch trong tay của Vạn đại hiệp rồi!”.

Năm thi thể nằm đầy bằng chứng to như núi, Vạn Hiểu Quang dù cho có tài của Tô Tần cũng không cách nào nói rõ được.

Đang lúc trầm ngâm, đột nhiên nghe một tiếng cười lớn:

“Vạn đại hiệp vẫn mạnh giỏi chứ, có còn nhận ra bản đạo là Tử Dương hay không?”.

Ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy một đạo nhân râu năm chòm dài ngang ngực, người mặc đạo bào màu xanh, xuất hiện ở ngoài cửa cốc.

Người này tiên phong đạo cốt, trông giống như bậc thần tiên.

Vạn Hiểu Quang ôm quyền nói:

“Không biết hạc giá của đạo trưởng quang lâm, Vạn mỗ không thể nghênh đón từ xa”.

Tử Dương đạo trưởng nhìn lướt lên năm thi thể nằm ở mặt đất, nói:

“Bản đạo vì có chuyện đến nơi khác, sư đệ là Bạch Dương đã tự tiện truyền lệnh sai khiến đệ tử mạo phạm Vạn Nguyệt Hiệp, sau khi bản đạo trở về núi, biết được tin này, đang đêm chạy đến đây ...” y thở dài một tiếng, nhìn năm thi thể nằm dưới đất, đột nhiên im lặng không nói nữa.

Vị đại tôn sư danh lừng võ lâm này, tuy tận mắt thấy cái chết thê thảm của năm đệ tử, nhưng vẫn giữ được thần thái bình tĩnh.

Vạn Hiểu Quang đột nhiên bước về phía trước hai bước, ôm quyền nói:

“Đạo trưởng đến trễ một bước, Vạn mỗ đã gây ra điều sai trái, liên tục đánh bị thương sáu đệ tử của quý phái”.

Tử Dương đạo trưởng đưa tay ngang ngực trả lễ, cười:

“không biết Vạn đại hiệp dùng võ công gì mà trong khoảnh khắc có thể đả thương năm đệ tử của bốn phái”.

Vạn Hiểu Quang trầm ngâm một lúc, nói:

“Vạn mỗ thi triển võ công không đúng chỗ, đả thương sáu đệ tử của quý phái, mong được đạo trưởng phán xử”.

Tử Dương đạo trưởng mỉm cười, vẫn chưa trả lời, đột nhiên ở phía sau có giọng nói lạnh lùng:

“Giết người đền mạng, nợ tiền trả tiền, nợ máu trả máu, vạn đại hiệp đả thương sáu đệ tử của phái Võ Đang chúng tôi, phải đền lại ba mạng, chắc không phải là quá đáng!”.

Vạn Ảnh Hà nhìn lên, chỉ thấy hai đạo nhân trung niên người mang thanh bảo kiếm, sánh vai bước đến, đứng ở phía sau Tử Dương đạo trưởng bốn năm thước.

Vạn Hiểu Quang cung tay cười nói:

“Thanh Dương đạo huynh nói không sai, Vạn mỗ đã giết người, tự biết phải thường mạng, song các vị vô duyên vô cớ mà xâm nhập Vạn Nguyệt Hiệp của ta, chỉ e rằng cũng không phải là công đạo vô lâm”.

Đạo nhân vừa mới nói lúc nãy, xoay mặt sang đạo nhân bên cạnh nói:

“Sư đệ, chương môn sư huynh đã đích thân đến đây, đệ cần gì phải giấu giếm nữa, hãy mau kể rõ hết sự tình để chương môn định đoạt”.

Tử Dương đạo trưởng đột nhiên quay lại, lạnh lùng nói:

“Hai vị sư đệ, hãy tới đây, ngu huynh có điều muốn hỏi các người”.

Thì ra hai đạo nhân ấy đều là sư đệ của tác dụng đạo trưởng, cùng với Tử Dương đạo trưởng được người ta gọi là “Võ Đang Tứ Dương”, gồm Thanh Dương, Bạch Dương, còn có một người nữa là Kim Dương đạo trưởng, vì luyện tập nội công thượng thừa cho nên đã bế quan mười năm, thời hạn chưa hết vì thế không đến cùng.

Thanh Dương, Bạch Dương vội vàng đến phía trước sư huynh, cúi người nói:

“Sư huynh có gì dạy bảo”.

Tử Dương đạo trưởng lạnh lùng nói:

“Ai đã tự tiện truyền lệnh, sai đệ tử trong phái đến đây?”.

Bạch Dương đạo trưởng vội vàng nói:

“Tiểu đệ tự tiện làm chủ, sai phái đệ tử, nguyện chịu sự trừng phạt của môn quy”.

Thanh Dương đạo trưởng chen vào:

“Sư huynh mất thần như điện, sao có thể để cho sư đệ chịu bức hiếp ...”.

Y quay đầu nhìn năm thi thể đang nằm trên mặt đất, nói tiếp:

“Bạch Dương sư đệ có lòng chịu tội thay cho đệ, thực ra chuyện tự tiện truyền lệnh, sai đệ tử đến đây toàn là do tiểu đệ cả”.

Tử Dương đạo trưởng lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Các người có còn nhớ những điều cấm kỵ trong phái hay không?”.

Thanh Dương nói:

“Tiểu đệ còn nhớ, mong được trách phạt”.

Tử Dương nói:

“Vây rất tốt, hai người tuy nặng nhẹ khác nhau, nhưng đã phạm môn quy giới luật của bốn môn, tuy là thân phận tôn trưởng, nhưng cũng chịu trừng phạt như nhau ...”.

Y ngừng một lát, đột nhiên quát lên:

“Bắt lại cho ta”.

Bốn đạo đồng mắt thanh mây tú lập tức xông tới, lấy hai sợi dây vàng trong người ra, trói hai người ấy lại, đẩy sang một bên.

Vạn Hiểu Quang đỏ mặt, thối lui ra sau năm bước.

Tử Dương đạo trưởng cao giọng nói:

“Mời Vạn đại hiệp hãy nói ra thủ pháp võ công đã đánh trọng thương đệ tử bốn phái, bản đạo cũng có cách cứu giải”.

Vạn Hiểu Quang thở dài một tiếng, nói:

“Đạo trưởng tuy có linh đơn diệu dược, chỉ e không còn cách cứu tính mạng của những người này, bọn họ đã bị ”hắc sát chưởng lực” cực kỳ độc đánh vỡ nội tạng”.

6. Chương 6

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 6 - Máu nhuộm hoang sơn, giang hồ nổi sóng

Nguồn: Nhanmonquan

Tử Dương đạo trưởng chợt biến sắc, nói:

“Vạn đại hiệp luyện ”hắc sát chưởng lực“, quả thực khiến cho bản đạo bất ngờ”.

Vạn Hiểu Quang cười khỏ nói:

“Tại hạ tuy luyện loại công lực cực kỳ độc này, nhưng trong đời rất ít dùng ...”.

Y vốn muốn nhận sai, nhưng lời ra đến miệng thì khó thốt ra, đột nhiên dừng lại.

Sắc mặt Tử Dương đạo trưởng dần dần giãn ra, nhưng thanh âm vẫn nghiêm khắc:

“Loại ”hắc sát chưởng lực” này của Vạn đại hiệp, không biết là do ai truyền thụ?”.

Khẩu khí của câu hỏi này, vốn rất khó nghe, nhưng Vạn Hiểu Quang thấy Tử Dương đạo trưởng hạ lệnh trói hai vị sư đệ, trong lòng cảm thấy hổ thẹn, không hề để ý đến khẩu khí ép buộc khác của Tử Dương đạo trưởng, thở dài một tiếng, đáp rằng:

“Chuyện này nói ra thì dài, bốn mươi năm trước, tại hạ vô tình cứu một cao nhân hắc đạo người bị trọng thương, giúp ông ta điều dưỡng thương thể trong một ngôi miếu cũ, khi ông ta dần dần khỏi thì bắt đầu truyền ”hắc sát chưởng lực” này cho tại hạ, lúc ấy tại hạ tuổi còn trẻ, không biết công phu này độc địa vô cùng, sau một tháng, thương thể của ông ta lành hẳn, nhưng vẫn cố ý kéo dài thời gian, ở lại trong ngôi miếu cũ này, trải qua ba tháng, cho đến khi tại hạ luyện được ”hắc sát chưởng lực” thì ông ta mới rời khỏi, trước khi bỏ đi, đã từng dặn dò tại hạ, bảo rằng phải ngày đêm khổ luyện, ba năm thì có thể tiểu thành, năm năm thì trung thành, mười năm thì đại thành ...”.

Tử Dương đạo trưởng hỏi tiếp:

“Người truyền thụ võ công cho Vạn đại hiệp tên gì?”.

Vạn Hiểu Quang lắc đầu nói:

“Y chưa từng nói tên họ của mình”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

“Diện mạo của y, Vạn đại hiệp có còn nhớ chăng?”.

Vạn Hiểu Quang gật đầu đáp:

“Người ấy tướng mạo rất quái dị, bất cứ ai chỉ cần gặp y thì sẽ khó quên, tuy đã bốn mươi năm, nhưng cho đến hôm nay vẫn còn nhớ rõ tướng mạo của y”.

Tử Dương đạo trưởng vẫn hỏi bằng giọng điệu lạnh lùng lạ thường:

“Vạn đại hiệp còn nhớ được tướng mạo của người ấy, thật là tốt, hãy mau ...” nói chưa hết lời thì đột nhiên ngừng lại.

Vạn Hiểu Quang ngửa mặt nghĩ ngợi một chốc rồi nói:

“Người ấy thân hình ngũ đoản, xương cốt gồ ghề, tay đặc biệt dài, buông xuống tới gối, nhưng mặt mũi y thế nào, xin thứ tại hạ không nhớ được”.

Tử Dương đạo trưởng lạnh lùng nói:

“Y ở bên cạnh ông ba tháng, quả thực không nói tên họ của mình sao?”.

Vạn Hiểu Quang nghe khẩu khí của lão như thế, càng lúc càng thấy kỳ lạ, không khỏi nhíu mày đáp:

“Tại hạ trong đời chưa bao giờ nói dối, nếu đạo trưởng không tin, tại hạ vâng chẳng còn cách nào nữa”.

Tử Dương đạo trưởng vuốt râu, cười:

“Nếu như vạn đại hiệp quả thực không thể nhớ tên họ người ấy, hẳn đạo lại có thể nói được”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Xin mời đạo trưởng hãy nói, Vạn mỗ rửa tai lắng nghe”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

“Y chính là Hắc Ma Thời Phật trong Hắc Bạch Song Ma”.

Vạn Hiểu Quang sững sốt, chép miệng:

“Sau khi tại hạ luyện thành ”hắc sát chưởng lực“, rất ít dùng trong đời, cho nên người biết chuyện này không nhiều, chỉ là nghe người ta nhắc đến ”hắc sát chưởng lực“ thì mới biết võ công mình luyện chính là ”hắc sát chưởng”.

Tử Dương đạo trưởng cười nhạt, nói:

“Vạn đại hiệp tuy thâm tàng bất lộ, đi lại trên giang hồ mấy mươi năm, nhưng không ai biết ông có món tuyệt kỹ này, song, trong vòng mười năm, trong thành Khai Phong đã xảy ra một vụ án kinh động võ lâm, chuyện bốn mươi vị cao thủ võ lâm bị giết ở bến đò Hoàng Hà, chắc vạn đại hiệp cũng nhớ”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Vụ thảm án ấy đã lan truyền trên giang hồ nhiều năm, tại hạ tuy đã phong đao quy ẩn, nhưng chuyện kinh thiên động địa như thế cũng đã từng nghe người ta nói lại”.

Tử Dương đạo trưởng ngửa mặt nhìn áng mây trắng trên trời, nói:

“Vạn đại hiệp có biết mười bốn vị võ lâm cao thủ ấy là nhân vật như thế nào không?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Điều này tại hạ không biết rõ”.

Tử Dương đạo trưởng trầm ngâm, nói:

“Trong mười bốn người, có năm người là môn hạ của tể phái, bốn người là nhà sư của chùa Thiếu Lâm, hai người khác là môn hạ của phái Côn Luân, ba người là tiêu đầu của võ lâm Trung Nguyên. Bần đạo nghe được tin dữ này, đã đích thân đến hiện trường điều tra, trong mười bốn người, có sáu người chết bởi ”hắc sát chưởng lực“”.

Vạn Hiểu Quang cười nhạt một tiếng, nói:

“Sao? Đạo trưởng hoài nghi là do Vạn mỗ ra tay?”.

Tử Dương đạo trưởng không thèm để ý đến lời nói của Vạn Hiểu Quang, tiếp tục nói:

“Một trăm năm nay, kẻ luyện ”hắc sát chưởng lực” đến bậc đại thành này khắp thiên hạ chỉ có một mình Hắc Ma Thời Phật, nhưng Hắc Bạch Song Ma bốn mươi năm trước đã bị chương môn nhân đời trước của bốn phái thống lĩnh cao thủ của Côn Luân, Nga Mi bao vây sào huyệt, tuy để cho bọn chúng thoát ra, nhưng cả hai kẻ này đều đã mang trọng thương, trong vòng mấy mươi năm không hề lộ mặt trên giang hồ, đồng đạo võ lâm đều cho rằng hai người này bị thương quá nặng, không thoát khỏi cái chết, không ngờ hôm nay từ lời Vạn đại hiệp mà biết được Hắc Ma Thời Phật vẫn chưa chết”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Nếu như đạo trưởng hoài nghi rằng cái chết của mười bốn vị cao thủ của các đại môn phái trong võ lâm ở bên hồ Hoàng Hà ngoại ô phủ Khai Phong có liên quan đến Vạn mỗ ...”.

Tử Dương đạo trưởng vuốt râu cười dài, ngắt lời Vạn Hiểu Quang, nói:

“Trước khi bản đạo chưa tìm ra chứng cứ, không dám suy đoán bừa bãi, nhưng hiện nay trên giang hồ, ngoài Hắc Ma Thời Phật đã luyện môn võ công này, Vạn đại hiệp có thể coi là người có thể kế thừa y bác của y, chỉ e ngoài Hắc Ma Thời Phật, không ai có được thành tựu như Vạn đại hiệp nữa!”.

Vạn Hiểu Quang bị lão mấy lời mỉa mai, lửa giận không khỏi bốc cao, cao giọng nói:

“Đạo trưởng bơi móc huynh đệ như thế, không biết là có ý gì?”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

“Sau khi vụ án xảy ra, tại hạ cũng cùng với mấy vị cao thủ trong chùa Thiếu Lâm, dấn theo đệ tử của hai phái đi khắp nơi truy tìm tung tích kẻ địch, điều tra cả ba tháng trời mà không có chút tin tức, bản đạo tuy không dám nói bừa Vạn đại hiệp có liên quan đến chuyện này, nhưng Vạn đại hiệp biết loại chưởng công hắc sát tuyệt độc này là sự thật”.

Vạn Hiểu Quang lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Tâm ý của đạo trưởng, Vạn mỗ đã biết, chắc là sau khi vụ huyết án ở Khai Phong xảy ra, đạo trưởng vẫn ngầm chú ý đến người luyện loại chưởng công hắc sát này, nhưng nhiều năm đã qua không hề phát hiện được gì, hôm nay vừa thấy Vạn mỗ biết loại chưởng pháp này thì cho rằng vụ án ở bên hồ Hoàng Hà năm xưa là hành vi của Vạn mỗ, có phải không?”.

Tử Dương đạo trưởng vẫn không hề động thanh sắc, chậm rãi nói:

“Vạn đại hiệp đã hiểu nhầm ý của bản đạo, bản đạo từ ngày tiếp chưởng phái Võ Đang, xử lý sự vụ chưa bao giờ dựa vào những điều suy đoán bừa bãi, trước khi chưa có chứng cứ xác thực, cũng không ghép tội bừa cho người khác”.

Vạn Hiểu Quang lộ vẻ nôn nóng, nói:

“Đã là như thế, sao đạo trưởng còn buộc tại hạ nhắc lại chuyện xưa để làm gì? Đạo trưởng là chương môn phái Võ Đang, lãnh tụ của võ lâm, có lời gì sao không nói thẳng, có gì lại cứ úp mở như thế”.

Tử Dương đạo trưởng cười dài nói:

“Vạn đại hiệp quả thực mau lẹ, khiến cho người ta kính phục, bản đạo giờ đây chẳng có ý gì khác, chỉ là muốn lãnh giáo tuyệt học ”hắc sát chưởng lực” của Vạn đại hiệp ...”.

Tử Dương đạo trưởng chưa nói dứt lời, Vạn Hiểu Quang đã cắt ngang:

“Điều khác thì Vạn mỗ có thể suy nghĩ, nếu như đạo trưởng muốn thử ”hắc sát chưởng”, xin thứ cho Vạn mỗ khó mà tuân mệnh”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

“Hàng trăm năm qua chỉ có một vài người luyện được ”hắc sát chưởng“, nhất là trong mấy mươi năm gần đây, trên giang hồ càng hiếm thấy hơn, loại võ công hiếm thấy này là tuyệt học trên đời, dầu sao bản đạo cũng đã may mắn được thấy, nếu như không lãnh giáo, thì quả là chuyện đáng tiếc cả đời, cho nên bản đạo mới không tự lượng sức, mong Vạn đại hiệp nể mặt, chỉ giáo ột đôi chiêu, bản đạo thật sự cảm kích không nguôi”.

Vạn Hiểu Quang nhíu mày nói:

“Vạn mỗ tuy học được loại võ công này, nhưng rất ít sử dụng, tuy đạo trưởng có hứng, nhưng vạn mỗ không thể dùng bừa”. Nói đến đây ngừng một chốc rồi nói tiếp:

“Hôm nay Vạn mỗ đã đả thương đệ tử của quý phái, giết người đền mạng, nợ tiền trả tiền, nợ máu trả máu, đó là điều công bằng trên giang hồ, chỉ cần đạo trưởng nói lời công bằng, tại hạ cũng sẽ nghe theo”.

Tử Dương đạo trưởng đột nhiên ha ha cười lớn.

Vạn Hiểu Quang ngạc nhiên hỏi:

“Có gì đạo trưởng lại cười?”.

Tử Dương đạo trưởng chép miệng:

“Người ta nói, Vạn đại hiệp quang minh lỗi lạc, thế nhưng hôm nay lại ầm ờ như thế, khiến cho bản đạo thất vọng quá”.

Vạn Hiểu Quang vuốt râu nói:

“Có gì đạo trưởng lại nói lời này?”.

Tử Dương đạo trưởng cười dài nói:

“Bản đạo đã ba lần bốn lượt yêu cầu Vạn đại hiệp thi triển một đôi chiêu tuyệt học hắc sát chưởng để bản đạo được ở rộng tầm mắt, cũng là để chứng minh vụ án ở bến đò Hoàng Hà có phải là do Vạn đại hiệp gây ra hay không, không ngờ Vạn đại hiệp lại sợ đầu sợ đuôi ...”.

Vạn Hiểu Quang hú dài một tiếng nói:

“Không phải Vạn mỗ này sợ đầu sợ đuôi, chỉ là ta đã đả thương môn hạ của quý phái, trong lòng cảm thấy hối hận, nguyện bị đạo trưởng phán xử, không có ý muốn đo chiêu ứng thủ với đạo trưởng, không ngờ đạo trưởng lại có ý ép buộc, nếu như Vạn mỗ không nghe theo, quả thực sẽ không làm hài lòng đạo trưởng, song ...”.

Tử Dương hỏi:

xem tại

“Song thế nào?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Vạn mỗ chấp nhận phô cái gỡ, nhưng đó chỉ là chuyện của một mình Vạn mỗ, mong đạo trưởng hạ lệnh tha cho tiểu nữ và tiểu đồ rời khỏi nơi này, nếu không, vạn mỗ khó mà đáp ứng”.

Tử Dương đạo trưởng gật đầu mỉm cười:

“Được, ông hãy cứ yên tâm”.

Vạn Hiểu Quang hơi điều tức, quát lớn nói:

“Như vậy, mời đạo trưởng hãy tiếp một chưởng của tại hạ”.

Tử Dương đạo trưởng không hề coi thường môn tuyệt học nổi danh trong giới lục lâm, thế rồi ngậm đề tụ chân khí, hạ giọng nói với bốn đạo đồng bên cạnh:

“Các người hãy dắt hai vị sư thúc lùi ra sau”. Bốn đạo đồng trả lời một tiếng, kẹp Bạch Dương, Thanh Dương lùi ra sau đến chín thước.

Vạn Hiểu Quang ngừng thần đứng yên, ngằm đề tụ chân khí, chỉ thấy một luồng khí đen xông lên mặt, trong khoảnh khắc, mặt xanh mét. Tử Dương đạo trưởng mở to hai mắt, sửng sốt nhìn lên mặt Vạn Hiểu Quang, thấy mặt y chuyển thành màu xanh, trong lòng không khỏi kinh hãi, đề tụ đủ chân khí của toàn thân, bảo vệ cho các yếu huyết.

Vạn Hiểu Quang chậm rãi giơ chưởng phải lên, bước về phía trước hai bước, tới lách nhẹ mấy cái, tỏ ý bảo Tử Dương đạo trưởng chuẩn bị. Té ra loại “hắc sát chưởng công”.

này của y, sau khi ngưng tụ đủ mười thành công lực, huyết mạch toàn thân sẽ căng lên, nếu mở miệng ra, công lực sẽ tản hết, cho nên, không thể mở miệng nói chuyện được, phải dùng tay để ra hiệu có thể Tử Dương đạo trưởng chuẩn bị.

Tử Dương đạo trưởng hơi trầm tư, nói:

“Vạn đại hiệp hãy cứ ra tay, bản đạo đã chuẩn bị ổn thỏa”.

Vạn Hiểu Quang hơi gật đầu, giơ tay đẩy một chưởng tới.

Tử Dương đạo trưởng biết loại “hắc sát chưởng lực” này là một tuyệt kỹ của hắc đạo, ngoài chưởng thể cực kỳ hùng mạnh, còn có một luồng độc khí, nếu bị đánh trúng, dù cho không chết, cũng sẽ bị độc chưởng đả thương, ngoại trừ việc vận đủ chân khí để bảo vệ cho các yếu huyết, cũng có thể vận công lực “miên chưởng” có nhu của phái Võ Đang để tiếp chưởng.

Vạn Hiểu Quang vừa suất thủ, lập tức có một luồng tiềm lực mạnh mẽ vô cùng tuôn đến, giáng thẳng tới Tử Dương đạo trưởng.

Tử Dương đạo trưởng vẫn đứng yên, hai chưởng vỗ ra đón lấy luồng chưởng lực mạnh mẽ mà Vạn Hiểu Quang vừa mới đẩy tới.

Một nguồn lực âm nhu mềm mại giao nhau với chưởng lực hắc sát cực hàn, Tử Dương đạo trưởng hơi ngửa người ra sau, còn Vạn Hiểu Quang thì bước về phía trước một bước mà không tự chủ được.

Tử Dương đạo trưởng mỉm cười, nói:

“Hắc sát chưởng lực” của Vạn đại hiệp quả nhiên không tệ, nhưng bản đạo vẫn còn hứng, mong được tiếp thêm chưởng nữa.

Vạn Hiểu Quang đột nhiên bước vọt tới phía trước hai bước, áp sát tới bên cạnh Tử Dương đạo trưởng, giơ tay chém xuống một chưởng.

Tử Dương đạo trưởng đứng theo kiểu tỷ ngộ trang, thi triển công phu “miên chưởng”, lại tiếp thêm một đòn nữa.

Lần này hai người tiếp chưởng nhau, Vạn Hiểu Quang, chỉ cảm thấy chưởng thể của mình như đánh trúng vào một khối bông, chưởng lực của đối phương mau chóng đưa ra phía sau.

Tử Dương đạo trưởng vừa chạm phải chưởng của Vạn Hiểu Quang, chỉ cảm thấy như đụng phải tấm sắt lạnh lẽo, trong lòng không khỏi kinh hãi, nhủ thầm, loại “hắc sát chưởng công” này không những là kỳ lạ mà thể rất cương mãnh, chỉ loại chưởng lực hùng hậu này cũng khó tiếp được”.

Trong lúc suy nghĩ thì Vạn Hiểu Quang lại giáng xuống một chưởng nữa.

Y đã đề tụ chân khí của toàn thân để đánh ra chưởng này, cho nên uy thế không thể xem thường, một luồng kinh đạo mạnh mẽ chém thẳng tới.

Tử Dương đạo trưởng quát lớn một tiếng, tiếp lấy đòn này.

Đòn này, hai người đều dùng công lực của toàn thân, Tử Dương đạo trưởng bị chưởng lực mạnh mẽ tuyệt luân của Vạn Hiểu Quang đẩy lùi đến ba bước, Vạn Hiểu Quang cũng bị chưởng lực mạnh mẽ đẩy lùi đến một bước.

Tử Dương đạo trưởng thối lui ba bước thì hơi nhắm hai mắt, chỉ hơi điều tức thì đã khôi phục lại nguyên khí, Vạn Hiểu Quang thì đứng lặng lẽ bất động, chỉ thấy luồng khí đen trên mặt y dần dần tản đi, nhắm mắt đứng khoảng một tuần trà thì mở to mắt, nói:

“Công lực của đạo trưởng thật thâm hậu, tại hạ không phải là địch thủ, người đã mang trọng thương!” trong khi nói thì chậm rãi giở tay phải lên.

Tử Dương đạo trưởng nheo mắt nhìn qua, chỉ thấy trên tay phải của Vạn Hiểu Quang có một vết đỏ sưng tấy, năm ngón cũng sưng lên, to hơn bình thường đến hai lần, Vạn Ánh Hà kêu lên một tiếng, lao tới, nắm lấy tay phải của Vạn Hiểu Quang.

Vạn Hiểu Quang rút tay phải lại, hạ giọng nói:

“Hãy mau quay về, tay phải của cha đã bị Tử Dương đạo trưởng đánh bị thương, kịch độc ”hắc sát chưởng lực” đã xâm nhập vào trong tay phải”.

Vạn Ánh Hà sững người ra, nói:

“Đã trúng ”hắc sát chưởng độc“, chẳng lẽ không có cách giải cứu?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Có thể cứu hay không vẫn còn khó nói ...”.

Y ngáp ngừng rồi sắc mặt đột nhiên trở nên nghiêm khắc, tiếp lời:

“Hà nhi, Tử Dương đạo trưởng đã hứa thả hai con, sao không mau cảm tạ Tử Dương đạo trưởng”.

Vạn Ánh Hà hai mắt lấp lánh, ánh mắt rất kỳ lạ, chậm rãi nhìn lên mặt Tử Dương đạo trưởng, chậm rãi bước đến.

Vạn Hiểu Quang trong lòng thầm an ủi, nhủ rằng, đứa trẻ này lúc bình thường thì không chịu nghe lời, không ngờ khi gặp chuyện lớn thì lại biết nặng nhẹ như thế ...”.

Trong lòng đang vui, đột nhiên thấy Vạn Ánh Hà hạ eo xuống, phóng tới Tử Dương đạo trưởng thật mau, thanh trường kiếm trên lưng cũng rút ra, cả người lẩn kiếm xông về phía Tử Dương đạo trưởng.

Tử Dương đạo trưởng lạnh lùng hừ một tiếng, tay áo phát một cái, lùi nhanh ra sau đến ba thước.

Chỉ nghe hai tiếng quát, hai thanh kiếm từ hai bên trái phải đánh tới, thế đánh rất nhanh, một ánh chớp lóe lên, hai kiếm giao nhau chặn đường Vạn Ánh Hà lại.

Té ra bốn đạo đồng ấy vừa thấy Vạn Ánh Hà rút kiếm tấn công Tử Dương đạo trưởng, lập tức hai người cầm kiếm xông ra.

Đột nhiên Vạn Ánh Hà lách tay, bảy mũi ”yến vĩ ngân thoa” nhất tề phòng về phía Tử Dương đạo trưởng.

Tử Dương đạo trưởng hình như không vui vì hành động ám toáng này của Vạn Ánh Hà, mặt biến sắc, phát chưởng vỗ ra.

Hai đạo đồng ấy quát lớn một tiếng, đồng thời mỗi người đâm ra một kiếm, Vạn Ánh Hà bị ép lùi ra sau một bước.

Tử Dương đạo trưởng cười lạnh lùng, nói:

“Trẻ con không biết trời cao đất dày”.

Hai mắt sáng quắc nhìn thẳng về phía Vạn Ánh Hà, Vạn Ánh Hà bị ép lùi qua một bên, lại bị Tử Dương đạo trưởng mắng, nén không được nhú mày, giờ ngang kiếm trước ngực, tức giận quát:

“Bọn đạo sĩ lỗ mũi trâu các người, đã xâm phạm Vạn Nguyệt Hiệp của ta, đã thương phụ thân của ta, hừ, nếu phụ thân của ta có bề gì, ta sẽ liều mạng với các người ...”.

Cha con bọn họ sống dựa vào nhau, cốt nhục tình thâm, Vạn Ánh Hà gặp phải kinh biến, trong lòng không biết nghĩ gì, nhưng nói ra rất thương tâm, bất giác mũi hơi cay, nước mắt chảy dài”. Vạn Hiểu Quang lúc đầu nghĩ rằng nàng nghe lời mình, đến đáp tạ Tử Dương đạo trưởng, nào ngờ nàng vẫn ngang ngạnh quật cường, đột nhiên lại đánh lén, trong lòng lo lắng, quát lớn:

“Hà nhi hãy dừng tay ...” rồi đột nhiên cảm thấy đầu lưỡi cứng đờ, mắt hoa lên nói không ra lời.

Văn Thiên Sinh thấy sư phụ không hay, vội vàng hai tay đỡ Vạn Hiểu Quang ngồi xuống.

Vạn Hiểu Quang ngồi xuống, trong lòng không yên, gắng gượng mở mắt, thấy Vạn Ảnh Hà chống kiếm đứng đấy mà rơi nước mắt, trong lòng bất đồ cảm thấy chua chát, vốn định kêu lên, nhưng không còn sức, chỉ nhìn sang Văn Thiên Sinh.

Văn Thiên Sinh nói:

“Sư phụ muốn đệ tử gọi sư muội trở về?”.

Vạn Hiểu Quang hơi gật đầu.

Văn Thiên Sinh kêu:

“Sư muội ...”.

Vạn Ảnh Hà quay đầu lại nhìn, thấy phụ thân ngồi dưới đất, lại thấy mặt mũi sư huynh ngưng trọng, trong lòng chợt rung, xoay người vọt một cái thì hạ xuống bên mình Vạn Hiểu Quang, khóc òa một tiếng, vốn định ngã lên người phụ thân. Vạn Hiểu Quang cố né người, vội vàng nói:

“Đừng động vào ta”. Giọng nói tuy lớn nhưng lại ồm ồm không rõ.

Vạn Ảnh Hà nuốt lệ nói:

“Phụ thân, cha cảm thấy thế nào, trong người có khó ở không?”.

Vạn Hiểu Quang cố cười nói:

“Các con đừng động vào người ta, coi chừng nhiễm phải độc khí”. Nói rồi thở dài:

“Sau Hà nhi không nghe lời như thế? Chao ôi, con thật quá ngang ngạnh, cả ta cũng phải là đối thủ của y, con có thể làm gì được? con bình thường thông minh, nhưng gặp chuyện lớn thế này, sao lại hồ đồ đến thế?” y nói một hồi thì không khỏi thở dốc, rõ ràng chân khí đã đứt.

Vạn Ảnh Hà sững ra nhìn phụ thân, nói:

“Vậy chúng con đưa phụ thân ra khỏi nơi đây, được không?”.

Vạn Hiểu Quang chậm rãi lắc đầu, gượng cười nói:

“Trong người ta có độc, con có thể đưa ta đi đâu ...”.

Vạn Ảnh Hà lo lắng nói:

“Nhưng không thể để một mình phụ thân ở đây!”.

Vạn Hiểu Quang nhìn ái nữ và ái đồ rồi nói:

“Ta làm sao để cho những người không hề có kinh nghiệm giang hồ như các con đi xa, chỉ là sự việc đến nước này cũng đành làm như thế”.

Văn Thiên Sinh lau nước mắt nói:

“Phái Võ Đang cũng coi như là danh môn đại phái trên giang hồ, sư phụ đã mang trọng thương, dù cho có liều mạng, đệ tử cũng đưa người rời khỏi nơi đây, chẳng lẽ bọn họ thật sự có thể đuổi cùng giết tận chúng ta hay sao?”.

Vạn Ảnh Hà nhìn Văn Thiên Sinh nói:

“Đúng rồi, sư huynh sẽ công cha, còn con hộ vệ một bên, chúng ta ra khỏi đây thì tìm cách đến chỗ ngoại công, hoặc đến chỗ Hồ thúc thúc”.

Vạn Hiểu Quang nhìn con gái và đệ tử, nghe bọn họ nói rất thật lòng, trong lòng càng khó chịu hơn, nén không được rơi đôi dòng lệ, cúi đầu nhìn tay phải, vết đỏ ửng màu đỏ giờ đây đã chuyển sang màu tím đen, ông quay mặt sang nói với Văn Thiên Sinh:

“Sinh nhi, con hãy đi nhặt một cành cây đến đây”.

Văn Thiên Sinh y theo lời nhặt một cành cây, chàng không biết sự phụ lúc này dùng cành cây để làm gì, cũng không tiện hỏi nhiều, chỉ đành đưa lên.

Vạn Hiểu Quang tay trái cầm lấy cành cây, nhẹ nhàng đưa tay đánh lên tay phải.

Văn Thiên Sinh và Vạn Ánh Hà đều ngẩn người ngồi một bên, không biết thế nào mới phải.

Vạn Hiểu Quang đánh ba lần, đột nhiên dùng kinh đánh ba lần nữa, rồi nghiền răng giờ cao cành cây dùng lực đánh mạnh xuống cánh tay phải của mình.

Văn Thiên Sinh và Vạn Ánh Hà chưa bao giờ thấy trạng thái thất thường này của ông, hành động ấy khiến cho hai người hoảng sợ đến nổi biến sắc.

Vạn Ánh Hà kêu lên một tiếng kinh hãi, ôm chặt lấy cánh tay trái của Vạn Hiểu Quang, khóc:

“Phụ thân, cha làm gì, tại sao nhẫn tâm đến thế ...”.

Văn Thiên Sinh cũng nước mắt đầy mặt, nói:

“Sự phụ, người không cần lo lắng, như thế há chẳng phải đã tự làm khổ mình hay sao? Người phải bảo trọng ...”.

Vạn Hiểu Quang buồn bã ngẩng đầu nhìn ái nữ và ái đồ, thở dài, nói:

”Chao ôi!

Các con không biết nỗi khổ của lòng ta hay sao?”.

Té ra Vạn Hiểu Quang cúi đầu nhìn thấy tay phải của mình, màu đỏ đã chuyển sang màu tím đen, ông biết rằng đó là do chất độc gây ra, cho nên bảo vta nhặt một cành cây, rồi tự đánh vào thử, nếu như tay phải vẫn còn đau thì còn cơ hội, lúc đó sẽ tạm thời rời khỏi Vạn Nguyệt Hiệp như thỉnh cầu của hai người.

Ông tuy đã đổi ý, nhưng khi dùng cành cây đánh thử, tay phải vẫn không hề có cảm giác, trong lòng thầm lo lắng, liền dùng kinh đánh mạnh xuống vài lần, nào ngờ cũng chẳng có cảm giác gì cả.

Vạn Hiểu Quang thấy tay phải vẫn không hề đau đớn, trong lòng buồn bã, lại thấy Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh hai người sững sờ nhìn mình đang sững sờ, trong lòng chua xót, dâng lên một cảm giác sinh ly tử biệt không thể nào nói ra được.

Nỗi lo lắng thống khổ ấy như ngàn vạn mũi dao đâm vào tim, nỗi niềm oán hận, bi phẫn, lo buồn khó tả khiến cho ông phát cuồng, cho nên mới giờ cao cành cây đánh mạnh xuống để phát tiết những nỗi thống khổ ấy.

Lúc này tay trái đã bị Vạn Ánh Hà chụp lại, trong lòng của ông hoang mang, ông rầu rĩ ôm tay trái, cành cây rơi xuống đất.

Vạn Hiểu Quang nuốt nước mắt nói:

“Hà nhi, Sinh nhi, không phải là ta không muốn đi, ta nói thật với các con, dù cho có Đại La thần tiên hạ phàm, Hoa Đà tái sinh cũng không thể cứu được tính mạng của ta, tay phải của ta đã hoàn toàn tê rần, chất độc đã phát tác, dù cho ta có chịu đi cùng với các con đến nhà ngoại công, cũng chẳng có ích gì ...”.

Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh nghe xong thì đứng một bên khóc thút thít.

Vạn Hiểu Quang gượng cười, nói:

“Đời người trăm năm vất vả khó qua ải này, chẳng qua thời gian sớm hay muộn mà thôi, từ ngày mẫu thân các con qua đời, nếu không phải vì các con, ta cần gì phải sống đối giữa chốn nhân gian, nay sự việc đã như thế, cũng coi như khó thoát, ta có thể xuống chín suối để gặp mẹ con, nhưng để lại hai đứa trẻ không hiểu sự đời, bảo các con đi xa, ta thật không yên tâm ...” đang nói thì nước mắt tuôn xuống như mưa.

Ba người khó một hồi, Vạn Hiểu Quang đột nhiên sắc mặt lộ vẻ cương nghị, nói:

“Hà nhi, Sinh nhi, ta nay tuổi đã quá hoa giáp, chỉ cần các con yêu thương hòa thuận nhau, ta đã an tâm, hai con hãy nghe lời ta, mau đến nhà của ngoại công, đừng nhớ đến ta nữa”. Ngừng một lát thì nhú mày nói:

“Phụ thân đã giết chết nhiều người của phái Võ Đang, bọn họ sẽ không tha cho ta mà ta giết người thì phải thường mạng, chỉ là Hồ thúc thúc của các con tánh tình nóng nảy, quyền không chịu để yên chuyện này, chỉ e sự việc này sẽ bị y khơi dậy cơn sóng gió ...”.

Văn Thiên Sinh lau nước mắt nói:

“Nếu như sự phụ quả thực có điều gì hai dài ba ngắn, đệ tử sẽ tìm đến phái Võ Đang để tính nợ”.

Vạn Hiểu Quang thở dài:

“Những chuyện sau này, ta không quản được nữa, giờ đây chỉ mong các con bình an rời khỏi nơi đây”. Nói đến đây thì xoay mặt sang bọn Tử Dương đạo trưởng.

Tử Dương đạo trưởng là chương môn nhân của phái Võ Đang, cho nên cách làm việc không giống với bọn người kia, lão vừa thấy chất độc của Vạn Hiểu Quang phản công lại nổi phẫn thì cũng hối hận rằng mình đã ra tay quá nặng, nhưng sự việc đã như thế, hối hận cũng vô ích, nay thấy bọn họ trong khoảnh khắc phân ly cốt nhục, mình không thể bỏ đi không lo được, cho nên vẫn đứng yên tại chỗ, chờ đợi sự việc phát triển.

Vạn Hiểu Quang nhìn sang Tử Dương đạo trưởng, Tử Dương đạo trưởng biết ngay ông có điều muốn nói, chậm rãi bước về phía Vạn Hiểu Quang.

Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh vừa thấy Tử Dương đạo trưởng bước tới, đều đứng dậy, giận dữ nhìn.

Vạn Hiểu Quang vội vàng nói:

“Các con không được làm càn, ta có điều muốn nói với lão”.

Tử Dương đạo trưởng nhìn Vạn Hiểu Quang, nói:

“Không biết Vạn đại hiệp có điều chi chỉ giáo?”.

Vạn Hiểu Quang nói:

“Đạo trưởng là chương môn nhân của một phái, nhưng không biết lời lúc này có thể giữ được không?”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

“Bần đạo là đệ tử của Tam Thanh, sao lại nói bừa bãi với Vạn đại hiệp”.

Vạn Hiểu Quang gật đầu nói:

”Tốt, vậy hãy nhận của tại hạ một lễ, rồi gồng gượng vươn người vái dái một cái.

Tử Dương đạo trưởng vội vàng né người qua một bên, nói:

“Vạn đại hiệp cần chi phải như thế ...”.

Vạn Hiểu Quang phấn chấn tinh thần, cười, nói:

“Huynh đệ bái không phải là vì ngài là Tử Dương đạo trưởng chương môn phái Võ Đang, mà là tôn kính ngài một lời hứa như ngàn vàng, đó là toàn do tinh thần đạo nghĩa trên chốn võ lâm”.

Rồi xoay mặt gọi:

“Hà nhi, Sinh nhi, hãy đến đây”.

Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh không biết việc gì, lo lắng bước đến bên cạnh.

Vạn Hiểu Quang nghiêm mặt, nói:

“Bọn chúng một đứa là nữ nhi của tại hạ, một đứa là đồ nhi của tại hạ, nhưng tại hạ vẫn yêu thương chúng như nhau, không phân dày mỏng, không biết các con có chịu nghe lời của ta hay không?”.

Văn Thiên Sinh nhìn Vạn Ánh Hà, nói:

“Sư muội và đệ tử đều do một tay người nuôi dưỡng, lời dạy của sư phụ đương nhiên phải nghe theo”. Vạn Hiểu Quang nhìn Vạn Ánh Hà, Vạn Ánh Hà cũng buồn bã gật đầu.

Văn Thiên Sinh nói:

“Sư phụ có việc gì, xin hãy căn dặn ...”.

Vạn Hiểu Quang quay mặt sang Tử Dương đạo trưởng nói:

“Vừa rồi đạo trưởng đã hứa, chuyện hôm nay chỉ là việc riêng của Vạn mỗ, không liên quan gì đến tiểu nữ với tiểu đồ, giờ đây mong đạo trưởng giữ lời hứa, tha cho tiểu nữ, tiểu đồ rời khỏi nơi này”.

Nói rồi quay mặt lại:

“Hà nhi, Sinh nhi, hãy mau đến tạ ơn đạo trưởng”.

Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh trong lòng rất tức giận vì Tử Dương đạo trưởng đã dă thương Vạn Hiểu Quang, cho nên chần chừ không bước.

Vạn Hiểu Quang thở dài:

“Chao ôi! Hai con lại không nghe lời ta rồi!”.

Hai người thấy Vạn Hiểu Quang đau đớn như thế, chỉ đành lê bước tới phía trước tạ ơn Tử Dương đạo trưởng.

Vạn Hiểu Quang thở dài một tiếng nói:

“Tử Dương đạo trưởng, Vạn mỗ này giết người đền mạng, chỉ mong ngài giữ lời hứa, tha cho hai đứa trẻ này một con đường sống, Vạn mỗ cảm kích không nguôi!” rồi mặt đầy nước mắt nói:

“Hà nhi, Sinh nhi, ta chỉ mong hai con thương yêu nhau, đừng phụ tấm lòng của ta đối với hai con, nếu ta ra đi, các con đừng nên đau buồn, hãy mau đi ...” nói đến đây, ánh mắt đột nhiên nhìn về nơi xa xăm, miệng quát lên:

“Người là ai?”.

Mọi người đều bị tiếng quát của y làm cho giật mình, đồng thời quay lại.

Trong khoảnh khắc mọi người quay đầu lại, Vạn Hiểu Quang nghiêng rằng vận công, giơ cao tay trái, võ mạnh xuống huyết thiên linh cái của mình, chỉ thấy máu văng ra, kêu bốp một tiếng, Vạn Hiểu Quang ngã nhào xuống đất.

Khi mọi người nhìn ra, chẳng có một bóng người, biết là bị lừa, đến khi quay lại thì một bậc đại hiệp sớm đã đầu võ khí tuyệt, rời khỏi thế gian.

Vạn Ánh Hà thấy phụ thân tự đánh vỡ thiên linh cái mà chết, trong lòng đau như dao cắt, nhưng nàng không hề khóc, chỉ cười thầm một tiếng, quát lớn nói:

“Tên lỗ mũi trâu kia, ta liều mạng với ngươi”. Rồi một ánh bạc lóe lên, cả người lẫn kiếm xông về phía Tử Dương đạo trưởng.

Văn Thiên Sinh cũng kêu lên:

“Linh hồn sư phụ phù hộ, đệ tử sẽ báo mối huyết thù này cho ngươi”. Rồi giở ngọn roi long đầu tơ vàng xóc lên.

Tử Dương đạo trưởng nhìn thấy Vạn Hiểu Quang tự xử, trong lòng cảm thấy hoang mang, đồng thời vì đã hứa thả cho hai người này rời khỏi đây, cho nên cứ thối lui không đánh trả.

Trong lúc này, trên núi có vọng lại tiếng quát:

“Hà nhi hãy giừng tay!”.

Tiếng quát ấy thật là bất ngờ, Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh đều ngừng tay thu thế, quay đầu nhìn sang.

Chỉ thấy trên sườn núi có hai bóng người phóng xuống nhanh như sao xẹt.

Người đi đầu mình mặc kinh trang màu xanh, trên tay cầm gậy sắt, trên lưng cầm trường kiếm, nhìn từ xa thấy ngọn tua kiếm bay phất phơ trong gió, người đi phía sau thì che mặt bằng vải đen.

Người ấy chính là minh chủ của lục lâm trong thiên hạ, Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh, người đi theo sau chàng chính là Chung Nhất Hào.

Vạn Ánh Hà vừa thấy Hồ Bách Linh, như thấy người thân, lao về phía trước, ôm chân Hồ Bách Linh, nói:

“Xin thúc thúc hãy báo thù cho phụ thân ...” nói chưa hết lời thì khó òa lên.

Hồ Bách Linh nhảy vọt vào, đưa mắt nhìn quanh, lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Hà nhi đừng khóc, ngu thúc đã đến, chuyện sẽ do ngu thúc làm chủ”. Vừa nói vừa vuốt mái tóc của nàng xoay mặt sang nói với Văn Thiên Sinh:

“Thiên Sinh hãy đến chăm sóc cho sư muội của con”. Rồi chậm rãi bước về phía thi thể của Vạn Hiểu Quang.

Chung Nhất Hào thấy minh chủ Hồ Bách Linh bước về phía trước cũng đi sát theo.

Lãnh diện Diêm La cúi người nhìn thi thể Vạn Hiểu Quang, quả thật cảm thấy bất nhẫn, nhất thời lòng dạ rối bời, chuyện xưa cứ tràn về trong đầu, lòng nghĩ, đại ca an cư ở Vạn Nguyệt Hiệp, đã không còn liên quan gì đến việc phân tranh trên giang hồ, hưởng phúc nhân gian ở đây, nếu không phải vì mình dắt mọi người đến Vạn Nguyệt Hiệp của đã không dính líu đến việc tị phi của giang hồ. Nghĩ đến đây, bắt đầu nói:

“Đại ca, toàn là do tiểu đệ hại huynh”. Chàng ngẩng đầu lên, nhìn trời xanh mây trắng, lại nhớ đến tấm lòng của đại ca đối với chàng, nhưng cảnh vật trong Vạn Nguyệt Hiệp vẫn như xưa, mà đại ca kính yêu duy nhất của mình giờ đã nhân gian cách biệt, mãi mãi xa rời ... nghĩ đến đây, lòng đau xót, nén không được, rơi mấy giọt lệ anh hùng.

Ngẩng đầu lên nhìn, Tử Dương đạo trưởng và môn nhân của phái Võ Đang vẫn đứng một bên, chàng lau nước mắt, đứng dậy đi về phía Tử Dương đạo trưởng.

Chàng biết địa vị của phái Võ Đang trong võ lâm cùng với chùa Thiếu Lâm như thái sơn bắc đẩu, mà hôm nay mình là minh chủ của lục lâm trong thiên hạ, trong lòng tuy đau đớn vạn phần, cũng không thể làm lớn chuyện này, thế rồi mới ôm quyền hỏi:

“Xin hỏi đạo trưởng, phái Võ Đang là danh môn đại phái trong võ lâm, không biết có gì mà xâm phạm Vạn Nguyệt Hiệp của đại ca tôi?”.

Tử Dương đạo trưởng gật đầu trả lễ nói:

“Chuyện này xuất phát từ sự hiểu lầm, Vạn đại hiệp gặp phải kiếp nạn này, bản đạo cũng đang rất hối hận ...”.

Hồ Bách Linh cười nhạt, nói:

“Đạo trưởng không cần thoái thác, phái Võ Đang của ông kéo người đến đây xâm phạm Vạn Nguyệt Hiệp, Hồ mỗ đã biết được từ sớm, chỉ là đại ca tôn trọng phái Võ Đang là danh môn đại phái trong võ lâm, phạm chuyện gì cũng phải hành sự theo quy củ võ lâm, cho nên không để cho huynh đệ nhúng tay vào chuyện này, nào ngờ môn nhân của phái Võ Đang các người không màng đến đạo nghĩa võ lâm giang hồ, ỷ thế mạnh người đông, làm ra những chuyện đi ngược lại với công đạo của võ lâm, lúc này đạo trưởng lại bảo rằng hiểu nhầm, không biết nân giải thích thế nào đây?”.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh lời nói rất cứng rắn, chỉ câu hỏi ấy thôi cũng khiến Tử Dương đạo trưởng trong nhất thời không có lời gì để nói, sững người ra một lúc rồi mới nói:

“Câu hỏi của tôn giá quả thực khiến cho bản đạo hổ thẹn, sự việc đã như thế, cũng đành nói thực với tôn giá. Chỉ vì Vạn đại hiệp và sư đệ của bản đạo có chút hiềm khích, sư đệ vô tri, nhân lúc bản đạo có việc phải đi nơi khác đã tự tiện truyền lệnh dắt các đệ tử đến Vạn Nguyệt Hiệp, đến khi bản đạo xong việc quay về thì mới biết, chỉ e sự việc rắc rối, cho nên đang đêm đã đến đây, không ngờ Vạn đại hiệp đã liên tục đánh bị thương nhiều người của phái Võ Đang chúng tôi, sự hiểu lầm này muốn giải thích cũng khó ...”.

Tử Dương đạo trưởng chưa nói xong, Hồ Bách Linh ha ha cười lớn nói:

“Nếu bảo như thế, Hồ mỗ đã biết lòng đạo trưởng, chắc là đạo trưởng vừa đến Vạn Nguyệt Hiệp, thấy môn hạ đã có thương vong, không hỏi rõ trắng đen, chỉ biết bênh vực ôn hạ, rốt cuộc thẹn quá hóa giận, toàn lực ra tay cho nên ...”.

Hồ Bách Linh nói đến đây, Tử Dương đạo trưởng vội vàng chặn lại:

“Lời tôn giá có phần hơi quá, từ ngày bản đạo tiếp chương phái Võ Đang đến đây, tự thấy đối với người và việc đều tuân theo hai chữ tình lý. Vạn đại hiệp danh lừng võ lâm, bản đạo xử lý việc này nào dám lỗ mãng, đối với môn hạ của mình, càng không có lòng bênh vực”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đã là như thế, đạo trưởng xử lý cũng chưa công bằng”.

Tử Dương tatr cười nói:

“Không biết tôn giá dựa vào đâu mà trách bản đạo không công bằng, theo cao kiến của tôn giá, làm thế nào mới tính là công bằng?”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Đạo trưởng đã biết môn nhân tự tiện truyền lệnh, đến nơi này, cũng nên phải tạ tội quấy nhiễu với đại ca, sau đó thì căn cứ theo môn quy, xử phạt người tự tiện truyền lệnh, rồi mới phân tranh cao thấp với đại ca của tại hạ, như thế mới tỏ rõ khí độ danh môn đại phái của Võ Đang, cũng có thể khiến cho anh hùng trong thiên hạ kính phục”.

Tử Dương đạo trưởng nghe mà hơi biến sắc, nói:

“Chả trách nào tôn giá trở thành minh chủ của lục lâm, cao kiến lúc này, bản đạo rất bội phục, bản đạo tuy không có tài cán gì nhưng được tiên sư sớm tối dạy dỗ, tất nhiên biết được cái lý làm việc làm người, bản đạo xử lý việc này như thế nào, tôn giá có thể hỏi lại môn nhân của Vạn đại hiệp”.

Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh quay sang hỏi ngọn ngành, Văn Thiên Sinh liền kể lại sự việc từ lúc Tử Dương đạo trưởng đến đây.

Hồ Bách Linh vừa nghe vừa gật đầu, khen rằng:

”Đạo trưởng xử lý sự việc này, tại hạ tuy bội phục, song cái sai vẫn là do một tay đạo trưởng gây nên.

Tử Dương đạo trưởng hỏi:

“Không biết bản đạo lại sai ở đâu?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đại ca tôi hành đạo trên giang hồ, danh lừng võ lâm, đạo trưởng không phải không biết, hướng chỉ từ ngày từ ngày đại tẩu mất đi, đại ca càng coi nhẹ danh lợi, lui ẩn chốn núi rừng, chưa từng hỏi đến những chuyện trên giang hồ, chuyện này người trong thiên hạ biết cả, đạo trưởng là lãnh tụ của võ lâm, chưa hiểu rõ về việc này, sao lại tự tiện đến đây?”.

Tử Dương đạo trưởng bị hỏi đến mặt biến sắc, nhưng cũng bình tĩnh lại, nói:

“Vạn đại hiệp tiết tháo trong sạch, bọn chúng tôi rất tôn kính, nhưng mười bốn mạng người của mười năm trước cũng phải không thể không hỏi tới”.

Hồ Bách Linh hừ hừ mấy tiếng nói:

“Lời này của đạo trưởng quả đúng là hiếp người, dù cho đại ca của tôi có biết môn võ công này, chẳng lẽ đạo trưởng có thể rằng vụ huyết án mười bốn mạng người ở Hoàng Hà là do một tay đại ca tôi gây nên? Xin hỏi đạo trưởng, phái Võ Đang lừng danh thiên hạ về kiếm thuật, vậy thì hề những người bị thương bởi đao kiếm, phải chăng tất cả đều quy ôn hạ của phái Võ Đang?”.

Tử Dương đạo trưởng có định lực thậm hậu, nhưng bị Hồ Bách Linh trách một hồi cũng không khỏi nổi giận, lạnh lùng cười, nói:

“Tôn giá nói với bản đạo những lời như thế, chẳng lẽ là lấy thân phận mình chủ lực lâm đến giáo huấn bản đạo hay sao?”.

Hồ Bách Linh cũng cười nhạt nói:

“Nào dám, nào dám, tại hạ chỉ là nói lý với đạo trưởng mà thôi”.

Tử Dương đạo trưởng vuốt râu, nói:

“Chúng ta không nói đến vụ án ở sông Hoàng Hà nữa, năm mạng người của phái Võ Đang chúng tôi chẳng lẽ phải hy sinh uống phí hay sao?”.

Hồ Bách Linh mặt biến sắc, nói:

“Đạo trưởng coi trọng môn hạ của mình như thế, có thể báo thù cho họ, chẳng lẽ đại ca đối với tại hạ tình như thủ túc, yêu thương như cha anh, Hồ mỗ này sẽ nhịn món huyết thù, ngoảnh mặt làm ngơ hay sao? Ngày nay ông là chương môn của một phái lớn, có thể cưỡng từ đoạt lý, không mang đến đạo nghĩa, chẳng lẽ Lãnh diện Diêm La này sợ ông hay sao?”.

Lưỡi kiếm môi thương hai người, sau một lúc tranh cãi, đều không khỏi có nộ ý.

Đạo nhân đứng phía sau Tử Dương đạo trưởng, vừa thấy Hồ Bách Linh chỉ trích tôn sư chương môn của mình, ai nấy đều tức giận, đưa mắt nhìn nhau, bước về phía trước hai bước.

Chung Nhất Hào đều thấy hành động của môn nhân của phái Võ Đang, trong lòng thầm cười, thuận tay lấy ra chiếc quạt xếp phe phẩy cũng bước về phía trước mấy bước, đứng thành thế ỷ giác với Hồ Bách Linh, đề phòng người của phái Võ Đang ra tay bất ngờ.

Văn Thiên Sinh cũng thấy rõ tình thế ấy, chàng lo lắng sư muội vì đau lòng quá độ cho nên ra tay bất ngờ, vì thế mới cố nén cơn bi thương, đứng một bên Vạn Ánh Hà để chờ đợi ứng biến.

Lúc này Tử Dương đạo trưởng vuốt râu cười dài, nói:

“Bản đạo đối với chuyện này tự cảm thấy hổ thẹn, tuy đã giải thích, nhưng tôn giá lại không tin, cũng chẳng còn cách nào nữa, không biết tôn giá tính thế nào đây?”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng cười:

“Giết người đền mạng, nợ tiền trả tiền, đạo lý này chẳng lẽ đạo trưởng không hiểu rõ hay sao?”.

Tử Dương đạo trưởng biến sắc, không nhìn Chung Nhất Hào mà nhìn thẳng về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh ngưng thần trầm tư, như tự nói với mình:

“An nghĩa của đại ca đối với ta to như núi, nếu ta không báo thù này, không những không thể an ủi người chết, mà cũng khó ăn nói với bản thân mình!” rồi quay sang Vạn Ánh Hà đang nước mắt lưng tròng, mặt lộ vẻ suy tư, nói:

“Song ...”.

Lúc này từ trong Vạn Nguyệt Hiệp có một người phóng ra.

Hồ Bách Linh nhìn thấy người ấy là thuộc hạ của Vạn Hiểu Quang, lòng nhủ thầm, đại ca gặp điều không may, thù nhất định phải báo, nhưng lúc này cao thủ của Võ Đang rất nhiều, nếu như động thủ, thương vong tất nhiên không ít, vả lại hai đứa trẻ Ánh Hà và Thiên Sinh đều đau lòng quá độ, chuyện trong Vạn Nguyệt Hiệp chưa thể sắp xếp ổn thỏa, nếu như động thủ, bên cạnh mình chỉ có Chung Nhất Hào, mình không thể nào ...

nghĩ đến đây, trong lòng rất khó xử.

Lúc này Tử Dương đạo trưởng trong lòng đã tính toán, lão suy nghĩ một hồi rồi dứt khoát nói:

“Lần này môn hạ của phái Võ Đang tự tiện truyền lệnh đến đây báo thù riêng, đối với phái Võ Đang mà nói, thật sự là chuyện lớn, cần phải mau chóng quay về núi thanh lý môn hộ, còn chuyện của Vạn đại hiệp, sự thể đã thế này, hối hận cũng không kịp, bản đạo không muốn sai rồi lại sai nữa, tuy Võ Đang là đệ tử của

Tam Thanh, cũng phải nói đến công đạo trong giới võ lâm, sự việc này do bản đạo gây ra, tự thấy không có lời gì nói nữa, chuyện này chắc chắn sẽ có ngày chấm dứt ...”.

Hồ Bách Linh nghe Tử Dương đạo trưởng nói thì biết đó là việc ngoài ý muốn của lão, đồng thời trong lòng mình cũng có tính toán khác, thế rồi gật đầu đáp:

“Đạo trưởng không hổ là một bậc chương môn, xử lý sự việc rất quyền đoán, chuyện này chính như lời lúc nãy của đạo trưởng, tất sẽ có một ngày chấm dứt, chuyện hôm nay dừng lại ở đây, xin mời đạo trưởng hãy về núi, Hồ mỗ quyết không có ý làm khó, may mà Võ Đang là danh môn đại phái, đạo trưởng cũng không phải là người sợ đầu sợ đuôi, một câu nói trên giang hồ chúng ta, chính là non xanh không đổi, nước biếc còn đây, chuyện của Vạn Nguyệt Hiệp đâu chỉ trong một sớm một tối, ngày sau Hồ Bách Linh này sẽ đến Tam Nguyên quán của núi Võ Đang gặp mặt đạo trưởng để chấm dứt chuyện này”. Nói xong thì quay sang Vạn Ảnh Hà nói:

“Hà nhi, con có trách ngu thúc xử lý như thế không?”.

Vạn Ảnh Hà trong lòng rất tôn kính Hồ Bách Linh, gật đầu nói:

“Thúc thúc hãy cứ làm chủ”.

Hồ Bách Linh cười buồn bã quay sang Tử Dương đạo trưởng phẩy tay nói:

“Xin thứ không thể giữ được, đạo trưởng hãy cứ tùy tiện”.

Tử Dương đạo trưởng gật đầu, nói:

“Cung kính chi bằng tuân mệnh, bản đạo chỉ nhận lãnh tám thịnh tình, nếu như tôn giá có hứng, chịu giá lâm núi Võ Đang chúng tôi, bản đạo sĩ cung hầu đại giá ở sơn môn!”.

Hồ Bách Linh nói:

‘Quá lời, quá lời, ngày sau sẽ đến thỉnh giáo, hôm nay xin thứ lỗi Hồ mỗ không thể tiễn’.

Tử Dương đạo trưởng lùi ra sau một bước, gọi môn hạ một tiếng, dắt mọi người lui khỏi Vạn Nguyệt Hiệp, quay về núi Võ Đang.

Hồ Bách Linh thấy Tử Dương đạo trưởng vừa đi, quay sang nói với Vạn Ảnh Hà:

“Hà nhi, di thể của phụ thân con sẽ xử lý thế nào đây?”.

Vạn Ảnh Hà ngửa mặt nhìn lên, hất mái tóc sang một bên, suy nghĩ một lát, nói:

“Di thể của phụ thân không thể để lộ thế này, theo ý của diệp nữ, chi bằng hãy đưa vào trong thạch động, chỗ để quan tài của mẫu thân, nơi ấy vừa kín đáo mà khô ráo, không biết ý thúc thúc thế nào?”.

Hồ Bách Linh gật đầu:

“Được, nếu con đã biết chỗ để quan tài của mẫu thân, vậy thì tốt còn gì bằng, cứ như thế, đại ca cũng rất yên lòng”.

Văn Thiên Sinh nói:

“Đã như thế, con sẽ công sư phụ đi ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hãy khoan”. Quay sang Vạn Ảnh Hà nói:

“Phụ thân có di ngôn gì cho các con không?”.

Vạn Ảnh Hà nghe mà không khỏi đỏ mặt, liếc nhìn Văn Thiên Sinh cúi đầu không nói.

Hồ Bách Linh đã nhìn thấy thần thái của nàng, cũng không hỏi nữa, bảo:

“Chả lẽ đại ca không căn dặn các con đi đâu hay sao?”.

Vạn Ảnh Hà hạ giọng trả lời:

“Theo ý của phụ thân, người muốn chúng con đến chỗ ngoại công”.

Hồ Bách Linh nhú mày, nói:

“Đường đến đây rất xa, hai con còn trẻ tuổi chưa có kinh nghiệm giang hồ, ta thật không yên tâm”.

Vạn Ánh Hà biết Hồ Bách Linh đã chế phụ được anh hùng trong thiên hạ, giờ là minh chủ của lục lâm, lại nghe những sự tích của chàng, thì đã sớm khâm phục vị nghĩa thúc này, chỉ là phụ thân quá câu nệ, song nàng quả thật muốn đến thăm thú phong cảnh ở Mê Tông Cốc.

Vạn Ánh Hà nói:

“Thúc thúc, điệp nữ cũng nghĩ đến điều này, đường xa vạn dặm, quả thực không tiện, điệp nữ thấy chi bằng đến chỗ thúc thúc ở vài ngày, sau đó lại tính tiếp, một mặt có thể học chút võ công với thúc thúc ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Được, cứ quyết định như thế, thời gian không còn sớm nữa, chúng ta hãy xử lý mọi việc”. Ngừng một lát, lại nói:

“Ta và Hà nhi đi mai táng đại ca, Thiên Sinh hãy cùng với Chung huynh vào trong cốc bảo với mọi người rằng:

“Lão chủ nhân không may gặp nạn, giờ đây tiểu thư sẽ tạm thời theo ta đến Mê Tông Cốc, nếu như bọn họ muốn cùng đi thì hãy lập tức thu xếp lên đường, nếu như bọn họ muốn đi nơi khác, các người cứ làm chủ, chia ít vật quý cho họ để cho bọn họ tự mưu sinh, lát nữa bọn chúng ta sẽ gặp lại ở đây”.

Thiên Sinh trả lời một tiếng đi theo Chung Nhất Hào dắt theo người lúc này quay về Vạn Nguyệt Hiệp.

Hồ Bách Linh cúi người ôm di thể của Vạn Hiểu Quang, nói:

“Hà nhi hãy dẫn đường”.

Hồ Bách Linh tấm liệm xong Vạn Hiểu Quang quay về, Văn Thiên Sinh, Chung Nhất Hào đã sắp xếp xong mọi việc, thuộc hạ cũ của Vạn Hiểu Quang không ai chịu rời khỏi Vạn Nguyệt Hiệp, đều ở lại canh giữ.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Thật hiếm thấy một tác lòng của bọn họ”.

Thế rồi bốn người cũng không dừng lại, đi về phía Mê Tông Cốc.

Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh đến Mê Tông Cốc, trong chớp mắt đã hai tháng, hai tháng này, nhờ có Cốc Hàn Hương an ủi cho nên cuộc sống cũng bình thường trở lại.

Sau bữa cơm tối ngày hôm nay, mọi người đang ở trong nhà nói chuyện, đột nhiên có người vào báo, bảo rằng Đa Trảo Long Lý Kiệt, Nhập Vân Long Tiền Bính cầu kiến.

Hồ Bách Linh nói:

“Gọi bọn họ vào”.

Người ấy ra không bao lâu thì Tiền Bính, Lý Kiệt bước vào trong.

Hai người vừa thấy Hồ Bách Linh, Cốc Hàn Hương thì vúi người thi lễ, nói:

“Tiểu đệ xin thỉnh an đại ca và đại tẩu”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Hai vị huynh đệ đi Hà Nam, trên đường cực khổ, không biết phía ngoài nghĩ gì về lục lâm chúng ta?”.

Hai người Tiền Bính, Lý Kiệt nhìn Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh rồi lại nhìn nhau.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Hai người này chắc các người đã gặp, ngày trước chúng ta đã tụ hội tại Vạn Nguyệt Hiệp của bọn họ, ta và phụ thân của họ có nghĩa kim lang, hai vị huynh đệ có lời gì hãy cứ nói, đừng ngại”.

Nhập Vân Long Tiền Bính nói:

“Từ ngày đại ca trở thành minh chủ lục lâm, đặt ra bốn điều giới luật, người trong bạch đạo quả thực nhìn chúng ta bằng con mắt khác, bằng hữu ở các nơi cũng tuân theo, nào ngờ lần này trên đường đến Hà Nam, không biết bằng hữu ở nơi nào đã làm ra chuyện không hay khiến cho người ta lại hiểu nhầm chúng ta nữa ...”.

Hồ Bách Linh nhíu mày, kêu ồ một tiếng, nói:

“Không biết bọn họ lại làm ra chuyện xấu gì nữa?”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Huynh đệ chúng tôi phụng lệnh minh chủ đại ca, đi đến hai đất, Dự, Lỗ, âm thầm điều tra hành vi của người trong chốn lục lâm, ở Sơn Đông thì chưa có phát hiện gì, nhưng ở Hà Nam lại xảy ra một chuyện lớn ...”.

Cốc Hàn Hương đang đỡ đứa trẻ, nghe thế thì bất đồ thất kinh, rê về phía trước một chút, mở to mắt:

“Đại ca, chẳng lẽ chuyện bên ngoài có liên quan đến chúng ta sao?”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

”Hôm nay ta là minh chủ của lục lâm, chuyện của bằng hữu trong giới lục lâm, ta nàng không liên quan.

Rồi xoay sang Lý Kiệt nói:

“Xảy ra chuyện gì, đệ hãy nói ra nghe thử”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Năm xưa ở Lạc Dương có một vị lão tiêu đầu, người ta gọi là Bồ y thiện sĩ Trịnh Thọ Phong, không biết đại ca có biết người này hay không?”.

Vạn Ánh Hà chớp mắt, hỏi:

“Sao lại gọi là Bồ y thiện sĩ? Tên này thật là kỳ lạ!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Vị Trịnh lão tiêu đầu này là một người trọng nghĩa khinh tài, tế khổ phò nguy, nhưng bản thân thì rất tiết kiệm, suốt năm đều mặc một bộ áo vải, chưa bao giờ mặc áo tơ, tuy nhà giàu có, nhưng tiền bạc đều dùng vào việc cứu người, cho nên trên giang hồ rất kính ngưỡng ông ta, chỉ cần nhắc đến đó là tiêu của tiêu cục Trịnh Gia, dù đến nơi nào cũng không hề bị ngăn cản”. Nói xong thì hỏi Lý Kiệt:

“Sao, đệ đột nhiên nhắc đến người này, chẳng lẽ chuyện này xảy ra với ông ta hay sao?”.

Lý Kiệt nói:

“Đại ca sáng suốt ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tiêu cục của Trịnh lão tiêu đầu hai mươi năm trước đã dẹp bỏ, huống chi ông ta lại không có kẻ thù, chẳng lẽ còn có sóng gió gì hay sao?”.

Nhập Vân Long Tiền Bính nói:

“Đại ca nói rất phải, trịnh lão tiêu đầu biết rõ rằng tiêu cục của mình lớn như thế, có thể đi lại được trên giang hồ không phải là nhờ sức của mình trấn áp được kẻ khác, mà là nhờ vào một chút tiếng tốt, cho nên trong lần đại thọ sáu mươi, đã bày tiệc mời anh hùng trong thiên hạ tuyên bố giải tán tiêu cục, quy ẩn chốn núi rừng, con cháu trong nhà cũng không ai tập võ, chỉ ở Lạc Dương buôn bán, nhưng lần này tai họa lại giáng xuống đầu!”.

Tiền Bính nhìn Cốc Hàn Hương, đột nhiên im lặng.

Hồ Bách Linh biết y muốn nói nhưng lại ngại Cốc Hàn Hương, thế rồi mới bảo:

“Hiền đệ hãy cứ nói ra đừng ngại, đại tẩu và hà nhi không phải người ngoài”.

Tiền Bính ho khan một tiếng, nói:

”Trịnh lão tiêu đầu ày sau khi quy ẩn, con cháu cũng chẳng có công danh gì mở một tiệm thuốc, tạ tuyệt với giang hồ, cả nhà đều sống yên vui, không ngờ vào một đêm tối trời tháng trước, đột nhiên có ba người bịt mặt, võ công của Trịnh lão tiêu đầu rất bình thường, đừng nói ba người, dù ột người ông ta cũng không chống nổi. Nói đến đây thì hừ một tiếng, rồi nói tiếp:

“Người ấy xử quyết Trịnh lão tiêu đầu, đả thương công tử Trinh Gia, cuối cùng lại còn phạm điều thứ nhất trong bốn giới luật!”.

Hồ Bách Linh gật đầu, nói:

“Ác tặc, hừ, huynh đệ, hãy nói tiếp”.

Tiền Bính lại nói:

“Ba kẻ ấy cường bức xong phụ nữ họ Trịnh, rồi cướp sạch những đồ quý giá ...”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Ta đã biết, ta hỏi đệ, khi chuyện này xảy ra, quan phủ ở Lạc Dương có biết hay không?”.

Tiền Bính nói:

“Chuyện này xảy ra được bốn ngày, hai huynh đệ chúng tôi đến Lạc Dương, quan phủ địa phương biết Trịnh tiêu đầu là người có tiếng tăm, cho nên điều tra rất nghiêm ngặt, nhưng không hề phát hiện tin tức gì”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Đệ quen biết một người là Hộ viện giáo tộc trong nhà của Phi hồn kiếm Từ Mồ Bạch, một trong quan lạc tam kiếm, y nói rằng, Phi Hồn Kiếm rất coi trọng việc này, quyết điều tra chân tướng sự việc ...”.

Hồ Bách Linh kêu ừ một tiếng, nói:

“Có y ra mặt, chắc chắn sẽ điều tra được”. rồi trầm ngâm một lúc, nói:

“Hai người ở Lạc Dương mấy ngày, chả lẽ không tìm ra được manh mối gì sao?”.

Tiền Bính nhú mày nói:

“Chỉ nghe người của Trịnh gia nói, bọn người ấy đều mặc đồ màu đen, dùng cương đao, khi xông vào không hề mở miệng, cho nên ấn tượng để lại rất mơ hồ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tốt, hai vị hiền đệ đã cực khổ, các người hãy nghỉ ngơi”.

Hồ Bách Linh nhìn Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh trên mặt cũng lo lắng, thì cười nói:

“Chuyện chẳng có gì lớn, không khó giải quyết, các con cũng đi nghỉ”.

Cái chết của Trịnh tiêu đầu ở Lạc Dương khiến cho Hồ Bách Linh trong lòng bất an, suốt hai ba ngày tinh thần không yên, nhưng chuyện này không thể bàn bạc với mọi người, chỉ để ở trong lòng.

Hôm nay, Chung Nhất Hào không nén được, nói với Hồ Bách Linh:

“Thấy mình chủ mấy ngày hôm nay mày chau ử dột, trong lòng chắc có chuyện khó xử ...”Hồ Bách Linh nhìn Chung Nhất Hào không đáp.

Chung Nhất Hào lại nói:

“Minh chủ là chủ của lục lâm, rất nhiều chuyện phải do minh chủ giải quyết, có chuyện chi bằng hãy nói ra để ọi người cùng tìm đối sách, minh chủ cần gì phải suy nghĩ một mình?”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Đa tạ đã quan tâm, chỉ là chuyện này quá bất ngờ khiến cho người ta không nghĩ tới, nói ra cũng chẳng ích gì, nếu như chuyện này quả thực cần đến mọi người, ta sẽ tự nói, giờ đây chúng ta cùng hưởng vinh nhục, làm việc cần gì phải khách sáo nữa?”.

Chung Nhất Hào cũng gật đầu nói:

“Tuy mình chủ nói như thế, song tại hạ chỉ nghĩ có thể mình chủ, nếu như trong lòng mình chủ đã có tính toán khác, vậy mình chủ hãy cứ xử lý theo ý mình”. Ngừng một lúc rồi nói:

“Mấy hôm nay lá đỏ đáng rất đẹp, mình chủ sao không thưởng ngoạn một phen để giải sầu?”.

Cốc Hàn Hương ngồi một bên nói:

“Đúng thế, đại ca sao không nghe lời Chung gia đến Tiền Sơn du ngoạn?”.

Hồ Bách Linh quay mặt hỏi:

“Vậy Hương muội có đi không?”.

Cốc Hàn Hương nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Nếu đại ca có hứng, tiểu muội sẽ phụng bồi ...” rồi hơi trầm ngâm một lát, nói:

“Hãy gọi Hà nhi và Thiên Sinh cùng đi”.

Thế là Hồ Bách Linh, Chung Nhất Hào, Cốc Hàn Hương, Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh một hàng năm người chậm bước vào trong cốc, đi về phía Tiền Sơn.

Đi được một đoạn đường, thấy lối ra, ở lối ra có ba ngã rẽ, ở nơi họ đang đứng lá đỏ như son, vừa điểm lệ mà hùng vĩ, khiến cho ai nấy đều thoải mái trong lòng.

Mọi người đang ngắm nhìn, bỗng nhiên thấy ở lối rẽ bên phải có bụi tung lên.

Chung Nhất Hào nói:

“Mình chủ, hình như có người đến”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Không sai, có người đến”.

Bụi tung lên, lại vang lên tiếng vó ngựa, gấp gáp lạ thường.

Bọn họ bước về phía trước, leo lên một ngọn đồi nhỏ, đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy trên con đường núi có hai thớt ngựa khỏe phóng nhanh tới.

Trong chốc lát hai thớt ngựa đã đến gần ngọn đồi nhỏ, Chung Nhất Hào nói:

“Là Khương lão đại” nói xong người đã vọt xuống.

Hồ Bách Linh cũng cảm thấy ngạc nhiên, tung mình nhảy xuống.

Đó là hai người Suất Vân Long Khương Hoảng và Phú Hỏa Long Lưu Chấn đi Giang Nam quay về.

Vốn là Hồ Bách Linh phái Giang Bắc Ngũ Long chia nhau đi các nơi trong vòng một tháng, điều tra phản ứng ở bên ngoài, hôm qua Nhập Vân Long Tiền Bính, Đa Trảo Long Lý Kiệt đã từ Lạc Dương quay về Mê Tông Cốc.

Hồ Bách Linh nhìn thấy Khương Hoảng quay về, lại nhìn Lưu Chấn, người thì nằm bẹp trên yên ngựa, hình như bị nội thương, Hồ Bách Linh bước về phía trước, một tay nâng cầm Phú Hỏa Long lên nhìn, chỉ thấy hai mắt của y vô thần, mặt mũi tái mét, thế rồi mới hỏi:

“Y đã bị người ta điểm huyết đạo, sao đệ không giải khai, chẳng lẽ đã động thủ với người ta hay sao?”.

Suất Vân Long Khương Hoảng mặt lộ vẻ áy náy, nói:

“Chuyện này mong đại ca thứ lỗi, huyết đạo của lão ngũ là bởi Khương Hoảng này điểm”.

Lời này của y thật bất ngờ, Giang Bắc Ngũ Long của bọn họ tình như thủ túc, thế mà y có gì lại điểm huyết đạo của lão ngũ? Cho nên y vừa nói ra, mọi người không hẹn mà đều quay mặt nhìn y.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

”Lão ngũ quá nóng nảy, đệ điểm huyết đạo của y là chuyện bất đắc dĩ, điều này ...

Chung Nhất Hào nói:

“Lẽ nào trên đường xảy ra chuyện?”.

Khương Hoảng nói:

“Không phải xảy ra trên đường mà ở Giang Tây”.

Hồ Bách Linh lúc ấy mới thất kinh, nhử thầm, chả lẽ trong thiên hạ lại có chuyện khéo như thế, sớm không xảy ra, muộn không xảy ra, sao lại xảy ra không cùng một lúc?

Chàng trong lòng lo lắng, nhưng là minh chủ lực lâm, cho nên không tỏ ra mặt, để tránh ảnh hưởng tới toàn cuộc, thế rồi mới an ủi Khương Hoảng:

“Đệ trên đường đã cực nhọc, chi bằng hãy ngồi xuống nghỉ một lát, rồi hãy nói chuyện này”. Nói xong thì đến chỗ Lưu Chấn, đưa tay ra vỗ vào vai trái của y, Lưu Chấn bừng tỉnh, vừa thấy Hồ Bách Linh, thì liền nhìn về phía Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

“Đại ca, lão đại thật hiệp người quá đáng, nếu như không vì đại ca, Phú Hỏa Long sẽ ...”.

Hồ Bách Linh biết y là người nóng nảy, chỉ vỗ vai y rồi an ủi:

“Ngũ đệ, đệ hay ngồi xuống nghỉ ngơi một chút, huynh đệ các người tình như thủ túc, có chuyện gì nói không được?”.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn đang tức giận, vung tay dậm chân, gi một đứa trẻ bị mắng oan.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, bước tới, nói:

“Ngũ đệ, đừng quá bức tức, đại ca của đệ sẽ không bức hiệp đệ, y có lẽ có nỗi khổ bất đắc dĩ ...”.

Phú Hỏa Long nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Y mà không bức hiệp đệ, y giúp người ngoài, không để cho đệ trừng trị bọn chúng, bởi vì bọn chúng đã nói điều xằng bậy, thế mà còn điểm huyết đạo của đệ, khiến cho đệ, khiến cho đệ ...” nói xong một chàng thì ngồi xuống tảng đá nghỉ ngơi.

Hồ Bách Linh nhìn Cốc Hàn Hương cười, sau đó mới quay sang Suất Vân Long Khương Hoảng hỏi:

“Các người lần này đến Giang Tây, chả lẽ đã gặp phải chuyện gì sao?”.

Khương Hoảng lau mồ hôi trán, thở dài:

“Huynh đệ chúng tôi phụng lệnh đại ca, vượt qua hồ Phiên Dương, đến Nam Xương, dọc đường đều bình an, cũng không nghe nói có chuyện gì, nhưng khi chúng tôi đến Phủ Châu, lại xảy ra một chuyện bất ngờ, đại ca nhất định chắc biết Nhất tinh thần đan Bành Tịnh ...”.

Hồ Bách Linh không nói, nhưng đang lắng nghe, Chung Nhất Hào đáp:

“Không sai, trên giang hồ có nhân vật này, người này nổi tiếng nhờ ”thất tinh liên châu thần đan“, đã mở một tiêu cục ở Nam Xương, gọi là Thất Tinh tiêu cục, nghe nói mấy năm nay làm ăn rất phát đạt, đã trở thành một tiêu cục giàu có”.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

”Chung đại ca nói đúng, Thất Tinh tiêu cục của y không những là đệ nhất tiêu cục ở Giang Tây, mà cũng nổi tiếng sang cả vùng bắc Việt Bát Bân, lần này ở Phúc Kiến gặp hạn hán, thân sĩ trong toàn tỉnh Giang Tây đã quyên góp được hai chục vạn lượng bạc, đưa đến cứu tế, nhưng vì sợ giữa đường xảy ra chuyện, cho nên đã nhờ Thất Tinh tiêu cục áp giải. Thất Tinh Thần Đan rất cuộc không hổ là một bậc cao nhân, y

cũng cảm thấy trách nhiệm không nhẹ, cho nên mới chia hai chục vạn lượng ấy ra làm hai, một nửa là do hai người con trai của y hộ tống, một nửa thì đích thân ra tay ... nghe nói con đường từ Giang Tây đến Phúc Kiến vốn rất bình an, không cần nói do hai đứa con trai của ông đích thân áp giải, chỉ dựa vào lá cờ Thất Tinh cũng đã vượt qua mọi rủi ro, nào ngờ lần này lại để ra sơ hở, khi tiêu xa của Thất Tinh tiêu cực đến Quảng Tinh thì cả ba người đều bị cướp xe tiêu ...

Cốc Hàn Hương nghe nói mà giận dữ:

“Bạc này là dùng để cứu người, sao lại có người độc ác đến thế, không màng đến hàng trăm vạn dân đang đau khổ, cướp đi món tiền này? Thực đáng chết”.

Hồ Bách Linh nhìn Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

“Chắc sau khi các người đến Phủ Châu, chuyện này mới xảy ra?”.

Khương Hoàng nói:

“Đại ca nói phải, sau khi đệ và lão ngũ đến Phủ Châu, chỉ cảm thấy những người mang theo binh khí quả thực không ít, lúc đó cũng không ngờ rằng xảy ra biến cố này, bọn đệ cũng theo những người này dạo phố, sau đó vào một tửu quán, phía đối diện có bốn đại hán, nhìn cách ăn mặc là biết người của tiêu cực, bọn chúng tôi ngồi xuống thì liền nghe một người cao gầy nói:

“Chuyện của lão bản chúng tôi, ba vị thấy đấy, không ai dám chạm vào!” một trung niên lắc đầu, nói:

“Không thể, Đông gia chúng tôi cũng không phải là nhân vật không tên không hiệu, vả lại gần đây ông ta chưa hề đắc tội với ai ...” người cao gầy lại nói:

“Gần đây lực lâm trên giang hồ vừa mới lập minh chủ, chuyện này chúng tôi e rằng có lẽ là có bàn tay của minh chủ lực lâm, muốn hạ uy chúng ta”. Trung niên khác lại nói:

“Theo ý tiểu đệ, chuyện này không phải là hành vi của họ, lần trước có người đến tiêu cực chúng tôi, nói chuyện minh chủ lực lâm của lần này, quả là phúc của võ lâm, lại nói người này vừa mới trở thành minh chủ đã đặt ra bốn điều giới luật, bốn điều giới luật này rất quang minh chính đại, cho nên không thể làm những chuyện như thế được”. người cao gầy hừ một tiếng nói:

“Sao lại có loại cường đạo có thiện tâm như thế?” lúc ấy trong lòng đệ có tính toán khác, định rằng từ miệng bốn người này để dò hỏi manh mối, nhưng lão ngũ ngu ngốc này vừa nghe người cao gầy nói như thế thì liền muốn động thủ ...”.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn mặt nổi gân xanh đứng dậy, cãi lại:

“Đệ ngu ngốc, huynh nghe bọn chúng mắng đại ca, thế mà không cho đệ đánh gãy vài cái răng của chúng, chả lẽ huynh không ngốc?” y quay sang nhìn Cốc Hàn Hương, cười nói:

“Đại ca nói rất phải, lão ngũ này tình tình ngay thẳng, không thể để cho đại ca bị người ta mắng ...”.

Hồ Bách Linh hiểu rõ tính tình của Giang Bắc Ngũ Long, thế rồi mới giả vờ trách Suất Vân Long Khương Hoàng:

“Ngũ đệ nói rất có lý, nếu như lúc ấy đệ có dụng tâm gì cũng phải thương lượng trước với y, chả lẽ đệ còn không biết lão ngũ là người thẳng tính hay sao?” dừng một lát rồi lại nói:

“Sau đó thì thế nào?”.

Mấy lời ấy của Lân diện Diêm La khiến cho Lưu Chấn mừng hơn hở.

Suất Vân Long biết dụng tâm của minh chủ, cũng nhoẻn miệng cười với Lưu Chấn, tiếp tục nói:

“Vì sự việc quá bất ngờ, cho nên không thể bàn bạc với lão ngũ trước. Lại có một người nói:

“Trước khi sự việc chưa rõ ràng, chúng ta không nên gây phiền toái cho Đông gia”. Người cao gầy cười mà nói rằng:

“Không phải lão đệ nói khó nghe, chỉ dựa vào hai vị, bữa cơm này không nên ăn nữa, chúng ta làm nghề này, vẫn là trên đầu đao có dính máu, có mấy người định kết bằng hữu với hắc đạo, chúng ta mặc y là minh chủ

lục lâm, cường đạo hắc lâm, cướp tiêu hay cường đạo, ngày mốt Đông gia sẽ đến đây, đến lúc ấy, các người sẽ tin rằng lời của huynh đệ không phải là giả”. Bọn họ nói đến đây, tiểu đệ thấy mặt lão ngũ biến sắc, biết nếu không đi, y chắc chắn không nén giận được, cho nên lúc đó đệ đã kéo y ra khỏi quán:.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn lại muốn đứng lên, Khương Hoảng không để y lên tiếng, nói tiếp, đệ nghĩ, nếu Thất Tinh Thần Đạn Bành Tịnh sắp đến, chi bằng mình cứ ở lại Phủ Châu thêm vài ngày, xem y sẽ giải quyết thế nào”.

Suất Vân Long nói đến đây, Lưu Chấn đứng một bên gào lên:

“Y xử lý cái rắm, càng nói càng khiến lão ngũ này thêm bực ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Khương lão đại, Thất Tinh Thần Đạn ấy nói thế nào?”.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

“Trưa ngày thứ ba, trong thành Phủ CHâu quả nhiên có xuất hiện mười hai thớt khoái mã, đó là bọn người Bành Tịnh, người của Thất Tinh tiêu cực tại Phủ CHâu đã đón bọn họ đến một tửu quán tên là Cao Bảo lâu, đệ cũng dắt theo lão ngũ đến chọn một chỗ ngồi để nghe bọn nói gì, nhưng lần này đệ nhắc nhở lão ngũ rằng, bảo y đừng la lối”. Dừng một lát rồi lại nói:

“Thất Tinh Thần Đạn xử lý việc này rất thỏa đáng, y không lên tiếng mà chỉ nghe từng tiêu sư một báo cáo ...”.

Vạn Ánh Hà ngồi một bên hỏi:

“VẬY hai đứa con trai của y?”.

Phú Hỏa Long nói:

“Đã bị người ta đả thương”.

Khương Hoảng ngừng một lát rồi nói:

“Những tiêu sư này toàn những điều không có liên quan, một lát sau Thất Tinh Thần Đạn Bành Tịnh mới lên tiếng, y không điều tra, chỉ hỏi diện mạo, y phục và binh khí của đối phương! Nghe nói trong ba n. có hai người dùng kiếm, một người tuổi rất trẻ, một người lại là lão già râu bạc, còn người khác là ...” y nhất thời không nói được nữa.

Chung Nhất Hào hỏi dần tới:

“Lại là thế nào?”.

Khương Hoảng lung túng nói:

“Người ấy sử dụng binh khí giống như đại ca”.

Cốc Hàn Hương kêu ối chào một tiếng, nói:

“Sao, binh khí của y sao lại giống đại ca?”.

Chung Nhất Hào hỏi:

“VẬY tướng mạo, y phục của người ấy, có ai thấy rõ không?”.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

“Nói ra càng khiến người ta bực bội, kể này che mặt bằng vải đen, cho nên không ai thấy được diện mạo của y, song nghe nói, thân hình rất cao lớn”.

Hồ Bách Linh kêu ồ một tiếng.

Khương Hoảng lại nói tiếp:

“Khi cướp tiêu, người này chỉ đứng một bên, không ra tay, sau đó chỉ hơi nhúc nhích, hình như người này là đầu lĩnh trong số ba người”.

Hồ Bách Linh nhìn sang Chung Nhất Hào nói:

“Mấy năm nay ta ít đi lại trên giang hồ, cho nên chắc đệ rõ chuyện hơn ta, đệ hãy xem, có ai dùng binh khí giống như ta?”.

Chung Nhất Hào nhíu mày một lát sau, lắc đầu:

“Không phải tiểu đệ tự khoác lác, mấy năm nay đệ biết rất nhiều nhân vật, ngoại trừ mình chủ chưa bao giờ gặp người như thế, vả lại ba người bọn họ nếu có thể đã thương hai đứa con trai của Thất Tinh Thần Đan, võ công nhất định không kém, không giống như người bình thường, song đệ chưa bao giờ nghe nói tới”.

Hồ Bách Linh trầm tư một lát, cũng không có manh mối gì, thế rồi lại hỏi Khương Hoàng:

“Vậy Thất Tinh Thần Đan nói thế nào?”.

Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

”Bọn họ cũng suy đoán là nhân vật ở phía nào làm, thương lượng một lúc lâu cũng chẳng có kết quả gì, nhưng một tên mập mặt tía nói:

“Theo ta thấy, hiện nay trên võ lâm, người sử dụng gậy và kiếm chỉ có Lãnh diện Diêm La, mà Hồ Bách Linh vừa mới trở thành minh chủ của lục lâm, sự việc này quả thực khiến người ta nghi ngờ”. Lại một người nữa nói:

“Hồ Bách Linh tranh đoạt chức minh chủ lục lâm vốn là muốn vực dậy đạo nghĩa giang hồ, mở một con đường sáng cho lục lâm, nghe nói đã có được thành tựu, theo tiểu đệ thấy chắc không làm như thế”. Lúc này Thất Tinh Thần Đan lại nói:

“Bành Tinh này tự tin, chưa bao giờ đắc tội bằng hữu trên giang hồ, các vị ngồi ở đây, cũng chưa bao giờ kết thù chuốc oán trên giang hồ, chuyện này khiến cho người ta khó hiểu, nhưng không thể không điều tra, phải biết rằng số bạc này có quan hệ đến tính mạng của hàng vạn dân, nếu như không tìm ra được số bạc, ta không những không thể đứng chân trên giang hồ, mà cũng không còn mặt mũi gì nhìn muôn dân đang lâm than, giờ đây chỉ có hai con đường, thứ nhất là, may mà số hàng này nhiều không dễ giấu, chỉ cần chúng ta phái người đi điều tra là được, thứ hai, mặc dù ba kẻ này không để lại dấu vết gì, nhưng chúng ta đã biết được hình dạng của bọn chúng, chúng ta cứ bắt đầu từ manh mối này, có lẽ sẽ tìm ra được”. Kể cao ồm ồm gặp mấy ngày trước nói:

“Bắt tiêu chủ, theo tiểu nhân thấy, chuyện này tám phần là hành vi của minh chủ lục lâm”.

Thất Tinh Thần Đan ấy hỏi:

“Sao người lại đoán đó là hành vi của bọn họ?”.

Kể cao gầy lại nói:

“Tiêu chủ chắc không nghĩ rằng, Lãnh diện Diêm La này đã từng quy ẩn giang hồ, lần này xuất hiện lại đoạt được chức minh chủ lục lâm, y nhất định sẽ làm hai điều, một là sẽ lấy uy tín trong nội bộ mới có thể chế phục người khác, cho nên không thể không ra tay một đôi lần, thứ hai là muốn khoa trương thân thế với người ngoài, đương nhiên cũng phải làm một đôi chuyện thất thường để cho người ta biết đến uy phong của mình chủ lục lâm, hơn nữa y không thể tay không mà làm vua, không có vốn thì chẳng làm được chuyện gì, cho nên tiểu đệ đoán rằng tám phần là do bọn họ làm ...”.

Thất Tinh Thần Đan nghe người ấy nói, cười ha ha nói:

“Hay cho Lãnh diện Diêm La, Bành mỗ này với người nước sông không phạm nước giếng, ngày trước không có oán, ngày nay không có thù, thế mà người lại động đến ta, chả lẽ Thất Tinh Thần Đan này thua người hay sao! Hừ hừ, người đã sai rồi ...”.

Hồ Bách Linh nghe thế thì lạnh nhạt hừ một tiếng, nói:

“Kể này không hiểu lý lẽ như thế, xem ra rất khó giải thích với y ...”.

Chung Nhất Hào nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Kẻ này dám ngậm máu phun người như thế, lúc đấy, ta sẽ lãnh giáo tuyệt học ”Thất tinh thần đạn” của y ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chuyện này tuy khó giải thích, nhưng cũng phải thu xếp cho ổn thỏa”. Nói xong thì quay sang Khương Hoảng:

“Sau đó bọn chúng còn nói gì nữa?”.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

“Sau đó lại còn điều tra tất cả các nhân vật ở chốn lục lâm, vẫn không có manh mối gì, cho nên càng nghi ngờ chúng ta hơn, người cao gầy ấy lại nói thêm mấy câu đổ dầu vào lửa”.

Cốc Hàn Hương bực dọc nói:

“Y rốt cuộc đã nói gì?”.

Khương Hoảng nói:

“Y nói giang hồ dễ đổi, bản tính khó dời, đại ca tuy có lòng chinh đồn lục lâm nhưng phẩm cách trời sinh, nào có thể đổi được, y còn nói những lời không tốt, nhưng lão ngô không nén giận được cho nên giờ quyền định đánh”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngôi Cao Bảo lâu ấy là phạm vi thế lực của bọn chúng, lão ngô thật không hiểu chuyện, động thủ có ích gì?”.

Khương Hoảng nói:

“Đệ vừa thấy lão ngô như thế, cho nên đã cầm dưa điểm huyết lão ngô”.

Chung Nhất Hào nói:

“Khi ấy đang ở trước mặt bọn họ, bọn họ có nghi ngờ không?”.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

”Điểm này đệ cũng biết, ở đó có nhiều cao thủ, nếu ra tay không cẩn thận thì bị chúng nhìn thấy lúc đó sẽ phiền toái nhiều, cho nên đệ giả vờ làm đổ chén rượu, mượn cơ hội lau rượu trên mình y, trong khoảnh khắc đã điểm huyết y, rồi bảo:

“Đã bảo đừng uống nhiều thế mà lại uống say, đi, chúng ta về thôi, Quế nhi đang chờ chúng ta ăn cơm ở nhà”. Đệ vừa nói, vừa kéo y trở về, cho nên bọn Thất Tinh Thần Đạn mới không phát hiện thân phận của bọn đệ ...”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Chuyện này đệ làm rất tốt, tuổi tác cao thì hiểu biết nhiều”.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn không đợi Hồ Bách Linh nói xong, thì gào lên:

“Y để cho người ta mắng đại ca, mà còn bảo là làm đúng, đệ thấy đại ca bị người ta mắng thì tức giận thế mà lại sai”.

Hồ Bách Linh cười mà an ủi rằng:

“Ngũ đệ hào sảng, tâm địa lại tốt, đại ca biết, đệ không nên khó chịu, lần này hai đệ đã cực nhọc, tối nay chúng ta sẽ uống hai chum để tẩy trần cho các đệ ...”.

Phú Hỏa Long nghe đại ca sẽ uống cùng y hai chum, đó là chuyện chưa bao giờ có, trong lòng vui mừng, quên hết những chuyện buồn bực trong lòng.

Tối đến, Hồ Bách Linh chuẩn bị mấy món ăn, mời Suất Vân Long Khương Hoàng, Nhập Vân Long Tiền Bính, Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phú Hỏa Long Lưu Chấn vào trong nhà đàm đạo.

Hồ Bách Linh nhìn Giang Bắc Tứ Long ngồi quanh, nói:

“Các vị huynh đệ bình an quay về, chỉ có lão tam đến vùng Tam Tương vẫn chưa trở lại, ngu huynh rất mong nhớ”.

Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

“Điều này đại ca hãy yên tâm, lão tam thông minh tài cán, hiểu biết nhiều, sẽ không xảy ra chuyện gì, thời gian nhất định của chúng ta đã đến, đêm nay không về, ngày mai chắc chắn sẽ về”.

Phú Hỏa Long vì Hồ Bách Linh phá lệ mời bọn họ uống rượu, trong lòng rất vui, nói:

“Đại ca hãy yên tâm, cả Phú Hỏa Long này mà không đi lạc được, tam ca càng không thể ...”.

Đột nhiên, ở phía ngoài có tiếng huyền não, Hồ Bách Linh đặt chén rượu xuống lắng nghe, nói:

“Có người đến ...”.

Cốc Hàn Hương ôm đứa trẻ, chậm rãi bước vào nói:

“Có lẽ tam đệ quay về”.

Mọi người im lặng, tiếng vó ngựa dần dần truyền đến, lại còn có cả tiếng chuông, trong chốc lát tiếng vó ngựa đã đến cửa, lại một lát sau, Phi Thiên Long Hà Tông Huy bước vào nhà, trước tiên thỉnh an phụ phụ Hồ Bách Linh, sau đó mới chào hỏi bọn Khương Hoàng rồi mới ngồi vào chỗ.

Phi Thiên Long uống ba chén rượu, quay sang Hồ Bách Linh nói:

“Đại ca, lần này tiểu đệ phụng mệnh đến Tam Giang, Hoành Dương, sau đó quay sang Tương Đàm, đến Trường Sa, trên đường vẫn bình an”.

Hồ Bách Linh gật nhẹ đầu, không lên tiếng.

7. Chương 7

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 7 - Mạo danh giá họa mai phục trên đường

Nguồn: Nhanmonquan

Phi Thiên Long lại nói:

“Khi chúng tôi đến Trường Sa, lại thấy có nhiều người vây quanh xem cáo thị ...”.

Cốc Hàn Hương giật mình hỏi:

“Chả lẽ Trường Sa lại xảy ra vụ án nữa hay sao?”.

Phi Thiên Long Hà Tông Huy nói:

“Chuyện này rất rắc rối, Trường Sa vốn là đầu phủ của Hồ Nam, trước nay đều yên bình, nhưng không biết có gì lại xảy ra một vụ án lớn như thế. Đây không phải là chuyện ân oán trên giang hồ, không phải là vụ cướp bóc tái sản mà là một bức họa”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt hỏi:

“Bức họa này đáng giá bao nhiêu, chả lẽ chủ của bức họa này báo quan?”.

Phi Thiên Long gật đầu nói:

“Chủ của bức họa này không báo quan, nhưng quan phủ thì không dám buông lơi ...”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Nói như thế, đây nhất định là người có quyền thế”.

Hà Tông Huy nói:

“Đúng vậy, kẻ này là binh bộ đại nhân đã về hưu, nhà y mất trộm, phủ Trường Sa không gánh vác nổi, cả Hồ nam cũng không thể ăn nói được, nghe nói bức họa này là một bức từng chi đồ hoàng đế ban tặng cho vị đại nhân này trong đại thọ sáu mươi, món đồ này mất trong phạm vi Trường Sa, phủ Hồ Nam sao không lo lắng cho được?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Xảy ra vụ án như thế thì phải tìm cách điều tra, dán cáo thị có ích gì?”.

Hà Tông Huy nói:

“Đại ca nói phải, dán cáo thị thì có ích gì, song trên cáo thị không hề nhắc đến chuyện mất bức họa, chỉ quy định mấy điều khi ra vào Trường Sa, chú ý điều tra mà thôi”.

Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

“Vay tam đệ đã nghe được gì ở Trường Sa?”.

Phi Thiên Long lắc đầu:

“Đệ thấy ở cửa thành tra xét rất gắt, chắc trong khách sạn cũng có người của nha môn theo dõi, cho nên đệ ở Trường Sa năm sáu ngày cũng không hề hoạt động để tránh phiền phức, chỉ âm thầm theo dõi”. Y ngừng một lát rồi nói:

”Kẻ đánh cắp bức họa này rất lạnh tay lẹ chân, không hề để lại dấu vết. Cho nên không cách nào điều tra, huống chi vật bị mất không phải làm kim ngân châu báu, ý kẻ này muốn gì cũng thật khiến người ta khó đoán”.

Cốc Hàn Hương trầm tư một lúc, nói:

“Bức họa này do hoàng thượng ban tặng, người này đánh cắp vật ấy, chắc là có thù với binh bộ đại nhân, muốn hãm hại ông ta ...”.

Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

“Bây chạng hăm hại, đó là việc của người bình thường, nhưng kẻ này có thân thủ như thế, nếu có thù oán với cần gì phải làm thế, chỉ bằng dao trắng đâm vào dao đỏ rút ra sẽ gọn gàng hơn, theo đệ thấy không đơn giản như thế, kẻ này chắc chắn có ý khác”.

Hồ Bách Linh ngồi một bên nhứ mày trầm tư không nói, một lát sau mới bảo:

“Trên giang hồ liên tục xảy ra nhiều chuyện kỳ lạ, thực sự khiến người ta khó hiểu, mà chuyện nào cũng không nhất định có liên quan đến ân oán trên giang hồ, thậm chí cả những người bình thường cũng bị quấy nhiễu, chuyện này càng lúc càng đáng sợ”.

Lãnh diện Diêm La nói mà thần sắc ngưng trọng, mọi người đều không trả lời.

Một lát sau, Hà Tông Huy mới nói:

“Vừa rồi đại ca bảo, trên giang hồ xảy ra nhiều biến cố, không biết là chuyện gì ...”.

Phú Hỏa Long không chờ y nói xong liền kể hết một lượt chuyện ở Phủ Châu.

Đa Trảo Long Lý Kiệt cũng kể chuyện Trịnh lão tiêu đầu ở Lạc Dương.

Hồ Bách Linh đợi họ nói xong thì mới thở dài, nói:

“Các vị huynh đệ theo ta đã nhiều năm, tất nhiên không cần giấu nữa, theo ngu huynh thấy, chuyện này chắc chắn là cơn sóng lớn trên giang hồ, nói không chừng có người âm thầm thao túng, cho nên ngu huynh muốn ra ngoài điều tra một chuyến”.

Suất Vân Long Khương Hoàng nói:

“Đại ca nghĩ rất phải, chỉ là Mê Tông Cốc vừa mới xây dựng, đại ca sao có thể đi xa, huống chi chuyện xảy ra tản mát khắp nơi, đại ca trong nhất thời làm sao có thể đến được các nơi ấy?”.

Hồ Bách Linh buồn bã nói:

“Ta cũng biết lúc này không tiện đi xa, nhưng các vị hiền đệ không biết nỗi khổ của ngu huynh, hôm nay không giống như trước, chúng ta ai làm việc ấy không hề liên quan đến nhau, đừng nói chỉ có vài vụ án, dù có ba bốn trăm vụ án cũng không hề liên quan đến Hồ mỗ này, nhưng hôm nay thì khác hẳn, ngu huynh đã là minh chủ lục lâm, chuyện nhỏ thì có thể giả câm giả điếc, nhưng những chuyện lớn kinh động võ lâm, chấn động quan phủ, ngu huynh sao có thể không nghe không hỏi sao được?” rồi quay sang Cốc Hàn Hương, nói:

“Còn có sư phụ của đại tẩu các đệ nữa, Thiên Minh đại sư của phái Thiếu Lâm cũng đã từng nói, ngu huynh sau khi đoạt được chức minh chủ lục lâm, tất cả mọi hành động đều được người trong chính đạo coi trọng, nhưng vừa mới đặt ra bốn điều giới luật thì lại xảy ra những chuyện này, nếu vậy bốn điều giới luật của chúng ta sau này có cần đến nữa hay không?”.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn nói:

“Bốn điều giới luật này do chính miệng đại ca ban ra, ai dám không nghe”.

Hồ Bách Linh nói:

“Muốn giữ vững bốn điều giới luật này, thân là lục lâm minh chủ, đương nhiên không thể để chuyện này dễ dàng trôi qua, cần phải làm rõ ràng, nếu không làm sao ăn nói với thiên hạ, làm sao ăn nói với chính mình”.

Hà Tông Huy trầm tư một lát, nói:

“Đại ca đi chuyến này đối với những việc ấy đương nhiên là tốt, nhưng đại ca không thể phân thân được, không biết là sẽ đi về hướng nào?”.

Hồ Bách Linh trong lòng đã tính sẵn, đáp rằng:

“Chuyện ở Lạc Dương, cách đây gần nhất, chỉ cần người trong cốc để ý, thì sẽ không khó thu được tin tức. Ta lo nhất là chuyện cướp tiêu ở Quán Tinh Huyết Tô Lĩnh, không những số bạc này dùng để cứu tế cho nạn nhân, mà Thất Tinh Thần Đạn đã nghi ngờ cho ta, nếu như hai bên không gặp mặt, e rằng sớm muộn gì y cũng sẽ tìm đến đây, lúc đấy sự việc sẽ rắc rối hơn”.

Phú Hỏa Long nghe nhắc đến Thất Tinh Thần Đạn, trong lòng vẫn chưa hết tức giận, nắm chặt quyền, nói:

“Rắc rối thì rắc rối, Thất Tinh hay Bát Tinh lão ngũ này cũng không sợ ...”.

Hồ Bách Linh nhìn y, nói:

“Ngũ đệ, khi ngu huynh không ở trong cốc, đệ không được làm bừa, chuyện gì cũng phải nghe lời của những vị huynh trưởng, nếu có gì sai sót, ta quay về sẽ không tha cho đệ”. Nói xong, lại an ủi:

“Nếu đệ quả thực kính yêu ngu huynh, thì phải hiểu nỗi khổ của ngu huynh, đừng gây thêm phiền phức cho ta, có chuyện gì thì phải nói với đại tẩu để cho đại tẩu làm chủ cho đệ”.

Phú Hỏa Long nói:

“Đá cứ yên tâm, lão ngũ tuy gốc ghé, nhưng lời này thì vẫn hiểu”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Như vậy thì tốt”. Rồi lại nói tiếp:

“Cho nên ta phải đi Giang Tây, xem thử động tĩnh của Thất Tinh tiêu cực, sau đó thì xuống Hồ Nam, xem vụ án đó phát triển thế nào, theo ngu huynh thấy, hai chuyện đánh cắp bức họa, cướp tiêu e rằng ít nhiều đều có liên quan đến nhau”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy đại ca khi nào lên đường?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Sự việc không thể chậm trễ, ta muốn lên đường ngay trong ngày hôm nay”.

Suất Vân Long Khương Hoằng nói:

“Lần này đại ca ra đi, trên đường chắc chắn sẽ gặp rắc rối, cho nên theo tiểu đệ thấy cần phải dắt thêm người”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chuyện này để ta suy nghĩ rồi mới quyết định, song cũng không tiện mang theo nhiều người”.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn nói:

“Có bọn đệ đi theo đại ca, chắc là cũng đủ”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Các vị hiền đệ không cần phải đi theo ngu huynh, huống chi các vị vừa mới lộ mặt, lần này lại đi nữa, sẽ khiến cho người ta nghi ngờ”. Ngừng một chập rồi nói tiếp:

“Hơn nữa chuyện trong cốc vẫn còn nhiều, một mình đại tẩu ở nhà cũng cần các vị giúp đỡ”.

Giang Bắc Ngủ Long cảm thấy Hồ Bách Linh lời này rất thực tình, cho nên cũng không nói gì nữa.

Mọi người bàn bạc một hồi lâu rồi mới đi ngủ.

Sáng sớm hôm sau, Hồ Bách Linh mời tất cả những nhân vật quan trọng đến, có cả Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh.

Hồ Bách Linh nhìn quanh một lượt, thấy La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha, Linh Nam Nhị Kỳ, Lao Sơn Tam Hùng, Giang Nam Tứ Quái và Chung Nhất Hào, nho sĩ trung niên Dư Diệc Lạc ăn mặc theo kiểu đoán mệnh tiên sinh cũng đến đủ, thế rồi mới đứng dậy vái dài một cái, nói:

“Được các vị hậu ái như thế này, lẽ ra phải ở lại trong cốc để cùng với các vị xây dựng một con đường mới, không ngờ trên giang hồ lại xảy ra biến cố, vả lại bên ngoài có chỗ hiểm hiểm đối với huynh đệ, có đôi lời trách cứ, vì danh dự của huynh đệ, vì sự thành bại của lục lâm trong thiên hạ, cho nên huynh đệ phải đích thân phải ngoài một chuyến, dù cho không thể tìm ra chân tướng của sự thật, nhưng cũng phải điều tra được chút ít ...”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha nói:

“Nhưng không biết minh chủ đã nhận được tin gì, trên giang hồ đã xảy ra chuyện gì?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nói ra thì dài, nhưng chuyện xảy ra tuy là giang hồ đã thấy quen mắt, nhưng những chuyện này đều bất lợi đối với chúng ta”.

Chung Nhất Hào nói:

“Mê Tông Cốc vừa mới xây dựng, minh chủ sao có thể dễ dàng rời khỏi”.

Hồ Bách Linh tiếp lời:

“Vì chuyện này, ta đã suốt đêm khó ngủ, Mê Tông Cốc tuy mới xây dựng, nhưng bên ngoài vẫn chưa biết được nơi đây, trước mắt có thể canh giữ, sắp đặt thêm bố phòng, tuy ta ra ngoài, nhưng các vị đều là những bậc hùng tài một cõi, chỉ cần mọi người đồng tâm hiệp lực thì không có chuyện gì khó”.

Mọi người đều cúi người nói:

“Không dám, không dám”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lần này liên tiếp xảy ra nhiều chuyện kinh động đến võ lâm, chắc chắn những người lộ diện để lo cho chuyện này không ít, một khi tại hạ ra ngoài, giả sử có kẻ đến Mê Tông Cốc của chúng ta điều tra, mong các vị hãy nghĩ đến đại sự, trước tiên nhẫn nhịn, đừng ra tay động thủ với người ta”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Chả lẽ chúng ta để cho người ta làm càn hay sao?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Dù cho khi không thể nhịn được, cũng không nên để đổ máu kết thù, điều này không phải là vì Hồ mỗ này sợ đầu sợ đuôi, mà trong cục diện hiện nay, chúng ta cần có thêm bằng hữu chứ không nên kết thêm thù địch”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Đại ca chịu cúi người cầu toàn như thế, quả thực là có dụng tâm”.

Hồ Bách Linh nhìn ái thê rồi trầm tư quay sang mọi người nói:

“Lần này ta đi Giang Tây, chuyển sang Hồ Nam, định điều động vài vị huynh đệ cùng đi”. Rồi quay sang Tư Diệc Lạc nói:

“Lần đi này không phải là độ sức với nhau, chủ yếu là âm thầm điều tra, vì tránh người ta nghi ngờ, người cùng đi tốt nhất là ít lộ diện ở vùng Dương, Tương, cho nên mời Từ huynh là Lao Sơn Tam Hùng cùng đi”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Hay lắm, hay lắm, đi lại trên giang hồ là nghề của tại hạ, nguyện đi theo cùng minh chủ”.

Vương Đại Khang nghe Hồ Bách Linh kêu mình cùng chàng ra ngoài, trong lòng rất vui mừng, mặt lộ vẻ đắc ý, vỗ ngực nói:

“Muốn lão Vương này đi, lão Vương vui sướng vô cùng, chỉ cần minh chủ nói một câu, dù cho có nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, lão Vương này cũng không hề nhú mảy”.

Y trái một câu lão Vương, phải một câu lão Vương, khiến cho những người ngồi đấy đều cười ầm lên, nhưng không hề để ý mà vẫn nói tiếp:

“Các người đừng cười, lão Vương nói thật lòng”.

Hồ Bách Linh vốn thích bản sắc này của y, nghiêm mặt nói:

“Vương hiền đệ hiệp nghĩa can đảm, hào khí ngất trời, ngu huynh rất cảm kích, nhưng trên đường mong hiền đệ đừng quá nóng nảy, chuyện gì cũng phải làm theo ý của ngu huynh mới không để xảy ra lỡ chuyện”.

Vương Đại Khang gật đầu nói:

“Lão Vương hiểu”.

Hồ Bách Linh cúi người nói:

“Chuyện trong cốc, tại ạ muốn làm phiền Hoắc huynh, Chung huynh”. Nói xong thì quay mặt về phía mọi người:

“Những chuyện nhỏ thì các vị cứ châm chước mà làm, chuyện lớn phải bàn bạc với hai vị Hoắc, Chung ...”.

Hoắc Nguyên Kha, Chung Nhất Hào đều cúi người gật đầu.

Hồ Bách Linh lại quay sang Giang Bắc Ngũ Long nói:

“Phía bên đại tẩu của các đệ, tuy có Hà nhi và Thiên Sinh, nhưng con trẻ vừa vẫn yếu ớt, ngu huynh quả thực không yên tâm, chuyện trong nhà phải nhờ đến các vị, tốt nhất mỗi người cử ra hai người đến tiếp ứng”.

Suất Vân Long Khương Hoàng đứng dậy nói:

“Đại ca hãy yên tâm, bọn tiểu đệ sẽ biết sắp xếp tất cả”.

Hồ Bách Linh lại quay sang Phú Hỏa Long Lưu Chấn, Đa Trảo Long Lý Kiệt căn dặn:

“Khi huynh không có ở nhà, các người phải nghe lời của đại tẩu, không được làm bừa”. Ngập ngừng rồi đứng dậy nói:

“Chuyện này không thể trễ, chúng ta lập tức lên đường”.

Bọn họ sắp xếp xong thì được mọi người đưa ra ngoài cửa cốc, bọn Hồ Bách Linh dắt ngựa, phóng lên mình ngựa, quát lớn một tiếng, năm thớt ngựa phóng như bay ra ngoài cốc.

Năm người Hồ Bách Linh rời khỏi Mê Tông Cốc, chạy gấp một hồi thì ra đến cốc đảo, khoảng đến giờ Ngọ thì ra đến quang đạo.

Hồ Bách Linh bung dây cương, quay đầu lại hỏi:

“Theo ý các vị, chúng ta trước đến Nam Xương hay là đến Phủ Châu?”.

Dư Diệc Lạc nháy mắt nói:

“Chuyến đi này của mình chủ mục đích là điều tra, không phải là chính thức gặp Thất Tinh Thần Đan, theo ngu kiến của tiểu đệ, Nam Xương hay Phủ Châu cũng như nhau cả”.

Hồ Bách Linh nói:

”Ta nghĩ rằng chuyện này có kẻ gây sự, tất nhiên đã nắm được chín phần thắng, Thất Tinh Thần Đan Bành Tịch tyu đích thân đến Phủ Châu, nhưng cũng chưa chắc điều tra được manh mối gì, lúc này Thất Tinh Thần Đan có lẽ từ Phủ Châu quay về Nam Xương, chúng ta trước tiên đến Nam Xương, có vẻ sẽ nghe được một ít tin tức, Dư Diệc Lạc tiếp lời:

“Vậy chúng ta hãy đến Nam Xương trước để xem xét tình hình rồi hẵng nói”.

Chưa đến giờ thân ngày hôm ấy, bọn năm người Hồ Bách Linh đã đến Nam Xương, mọi người xuống ngựa vào thành, tìm đường đến Thất Tinh tiêu cục.

Chỉ thấy trước cổng Thất Tinh tiêu cục có hai đại hán mặc kinh trang, trong sảnh đường có mấy người xem ra rất an nhàn.

Hồ Bách Linh nói với mọi người:

“Chúng ta trước tiên hãy tìm nơi trú ngụ rồi tính sau”.

Mọi người đến một khách sạn tên là Tam Tần, tiểu nhị trong khách sạn tiếp đón rất ân cần.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, nơi đây rất gần Thất Tinh tiêu cục, quả thực thuận tiện.

Vì thế mới gật đầu trao ngựa bước vào.

Ông chủ quán vừa thấy Hồ Bách Linh trên yên ngựa có treo một cây gậy sắt, không khỏi nhìn chăm chú.

Buổi tối năm người chia nhau ngủ ở hai căn phòng, Hồ Bách Linh, Dư Diệc Lạc một căn, Lao Sơn Tam Hùng một căn.

Canh ba đêm ấy, thành Nam Xương yên ắng lạ thường.

Đột nhiên, trong không trung có tiếng gõ la, trong tiếng gió lan truyền khắp nơi.

Tràng tiếng la ấy khiến ọi nhà đều tỉnh giấc, nhất thời phụ nữ và trẻ con đều lo lắng.

Bọn Hồ Bách Linh tai mắt đều lạnh lẽo, khi tiếng la đầu tiên vừa vang lên thì đã thức tỉnh.

Ôu ngoài cửa có tiếng vó ngựa gấp gáp.

Hồ Bách Linh nhìn Dư Diệc Lạc, định lên tiếng, Vương Đại Khang ở bên phòng bên kia đã kêu lên:

“Con bà nó, chắc là Nam Xương sắp động đất, để lão Vương này ra xem thử”.

Dư Diệc Lạc kêu lên:

“Không được, đừng để y bước ra”.

Hồ Bách Linh không lên tiếng, người đã vọt một cái ra đến ngoài cửa, đẩy cửa phòng, chân điểm một cái đã đến trước cửa phòng của Lao Sơn Tam Hùng.

Vương Đại Khang bước ra ngoài, Hồ Bách Linh giơ tay chặn lại:

“Đệ không được nóng nảy, lúc này bên ngoài náo loạn, không biết xảy ra chuyện gì, chúng ta cứ ở trong phòng chờ đợi”.

Sáng sớm hôm sau, bọn Hồ Bách Linh thức dậy, khi ăn điểm tâm, hỏi tiểu nhị chuyện đêm qua.

Tiểu nhị thì thầm:

“Các vị là người ở đâu?”.

Hồ Bách Linh thuận miệng nói:

“Chúng tôi ở Hà Nam”.

Tiểu nhị nói:

“Nói ra các vị có lẽ cũng không biết, nhưng có thể biết”. đang nói thì ngập ngừng, lại nói tiếp:

“Ở Giang Tây chúng tôi có một bọn cường đạo nổi tiếng, đầu lĩnh của bọn chúng cái gì Cương Tiên, cái gì Phi Tiêu, kẻ này kể cả nhỏ khi nhắc đến y thì không dám làm ồn, không biết đã gây ra bao nhiêu vụ án, sau đó vị đại lão gia tiền nhiệm phải mời mấy vị hiệp khách mới bắt được y, nhốt trong tử lao, định mang đi chém, không biết thế nào mà đêm qua có một đám người đã đến cướp ngục, giết người phóng hỏa cứu y chạy thoát, nghe nói còn thả không ít tử tù, quả thực là ghê gớm”.

Đang nói thì có người chạy vào báo:

“Thất Tinh tiêu cục phái người đến thăm các vị”.

Hồ Bách Linh nghe thấy thì ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy có bốn đại hán trung niên bước vào, người đầu mặc trường sam, người lớn tuổi đi phía trước, hai tay bưng một hộp sơn đỏ.

Dư Diệc Lạc nhẹ kéo tà áo của Hồ Bách Linh.

Người bưng hộp sơn ấy bước về phía trước hai bước nói:

“Dám hỏi quý khách, vị nào là minh chủ lục lâm trong thiên hạ Hồ Bách Linh, Hồ minh chủ?”.

Dư Diệc Lạc ngồi yên tại chỗ hỏi:

“Xin hỏi bốn vị là bằng hữu phương nào, tìm minh chủ có gì chỉ giáo?”.

Người ấy nói:

“Chúng tôi là môn hạ của Thất Tinh Thần Đan Bành tiêu chủ, phụng lệnh của tiêu chủ, đến đây đưa thiếp bái hầu”.

Dư Diệc Lạc cười nói:

“Chúng tôi chỉ đi qua đây, sao lại khách sáo như thế”.

Ngừng một lát rồi nói:

“Thôi được, xin hãy đưa bái thiếp lên, để inh chủ xem qua”.

Người ấy giở cao chiếc hộp lên cao quá đầu, cúi người bước về phía trước hai bước, đưa chiếc hộp về phía trước.

Dư Diệc Lạc đưa tay mở chiếc hộp, lấy ra một tấm thiệp màu đỏ, chuyển sang cho Hồ Bách Linh.

”Thiên hạ lục lâm minh chủ Hồ huân giám:

“Vui mừng được nghe minh chủ giá lâm đến Nam Xương, quả thực khiến cho chúng tôi thêm phần rạng rỡ. Từ lâu đã nghe các hạ võ công trùm đời, nghĩa khí thiên thu, chúng ta đều là võ lâm đồng đạo, chúng tôi đã chuẩn bị rượu thịt, cung hầu quang lâm, mong muốn được tỏ tình chủ khách”. Hồ Bách Linh trao thiệp lại cho Dư Diệc Lạc, nói với người ấy rằng:

“Mời bốn vị về báo lại với tiêu chủ, bảo rằng Hồ Bách Linh xin cảm tạ tấm lòng hậu ái, lát nữa tại hạ sẽ đích thân đến quý phủ”. truyện copy từ

Người ấy cúi người nói:

“Hồ minh chủ đã quá khách sáo, tiêu chủ chúng tôi bảo Hồ minh chủ là quý nhân việc nhiều, hiếm có dịp đến đây, lát nữa tỳ tiêu chủ sẽ đích thân đến nghênh đón”.

Hồ Bách Linh nói:

“Như thế Hồ mỗ nào dám nhận, cung kính chi bằng tuân mệnh, xin hãy nói là Hồ mỗ này nhận lãnh tấm thịnh tình của ông ta”. Rồi lại nói tiếp:

“Đã làm phiền các vị”.

Bốn người ấy cúi mình lui ra.

Dư Diệc Lạc cười nói với Hồ Bách Linh:

“Từ xưa đến nay, không có bữa tiệc nào là tốt cả, lát nữa chúng ta phải đề phòng”.

Vương Đại Khang nói:

“Các người hãy yên tâm, tất cả hãy để lão Vương này chuẩn bị”.

Một canh giờ sau, chủ quán vào báo, bảo Thất Tinh Thần Đạn Bành Tinh đích thân đến bái phỏng.

Hồ Bách Linh cùng Dư Diệc Lạc ra cửa nghênh đón, chỉ thấy Thất Tinh Thần Đạn người khoảng không quá năm mươi, trông rất uy mãnh, phía sau là sáu thuộc hạ trong tiêu cục.

Thất Tinh Thần Đạn nói:

“Bành mỗ không biết tôn giá quang lâm Nam Xương, nghênh đón chậm trễ ...”.

Bọn Hồ Bách Linh không đợi y nói xong, chặn lại:

“Nào dám, nào dám, chúng ta là người trong võ lâm, cần gì phải khách sáo!”.

Bành Tinh nói:

“Tệ cục đã chuẩn bị rượu thịt, mời các vị lập tức dời giá!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lần đầu tiên gặp nhau thế mà đã quấy nhiễu ...”.

Bành Tinh cười ha ha, ngắt lời, kéo tay Hồ Bách Linh nói:

“Tôn giá khách sáo như thế đã coi chúng tôi là người ngoài, đi nào, chúng ta hãy cạ ba chén lớn ...”.

Hồ Bách Linh chỉ đành cười nói:

“Nếu đã hậu ái như thế, chỉ đành làm phiền”.

Thất Tinh Thần Đạn Bành Tinh nhìn quanh rồi nói:

“Còn mấy vị quý hữu của tôn giá, cũng mời cùng đến tệ cục ...”.

Hồ Bách Linh xoay người gọi tiểu nhị một tiếng, trong chốc lát Lao Sơn Tam Hùng cũng cấp binh khí xuống, Hồ Bách Linh lần lượt giới thiệu.

Thất Tinh Thần Đạn Bành Tịnh nhìn ba người cười ha ha:

“Té ra là Lao Sơn Tam Hùng đỉnh đỉnh đại danh uy chấn tề lỗ, thất kính, thất kính”.

Bọn họ lại chào hỏi mấy câu, lúc này có hai đại hán của tiêu cục quay sang Bành Tịnh nói nhỏ:

“Ngựa đã chuẩn bị xong, tiêu chủ hãy căn dặn”.

Thất Tinh Thần Đạn nói:

“Nếu tôn giá không có việc khác, ngoài cửa xe ngựa đã chuẩn bị xong, mời tôn giá hãy đến tiêu cục”.

Hồ Bách Linh gật đầu nói:

“Nơi này gần với quý cục, không cần dùng đến xe ngựa, chúng ta đi bộ là được”.

Bành Tịnh nói:

“Bành mỗ tuân lệnh”. Nói xong thì kéo tay Hồ Bách Linh ra ngoài cổng, những người còn lại đều đi theo sát.

Ra đến cổng, Bành Tịnh phát tay với người hầu, sánh vai cùng Hồ Bách Linh đi về hướng Thất Tinh tiêu cục.

Thất Tinh tiêu cục này so với hôm qua mới đến Nam Xương đã khác nhiều, lúc này cánh cửa nặng mở ra, ngoài cổng có sáu đại hán tay cầm đơn đao, khí thế rất phi phàm.

Bành Tịnh dắt bọn người Hồ Bách Linh vào trong đại sảnh, trong đại sảnh đã chuẩn bị bốn bàn tiệc rượu.

Hồ Bách Linh nhìn thấy bốn bàn tiệc rượu, trong lòng nhủ thầm, ở đây không có nhiều người, tại sao lại có đến bốn bàn tiệc? Nhưng mình là mình chủ lực lâm, không tiện hỏi, trong lòng chỉ cảm thấy kỳ lạ.

Thất Tinh Thần Đạn mời khách ngồi, mọi người lại khiêm nhường một đổi rồi mới ngồi vào bàn chính giữa.

Rượu được ba tuần, Thất Tinh Thần Đạn mới nói:

“Mấy bàn này vẫn còn trống, chi bằng mời bọn họ vào ăn, để cho bọn họ tận mắt thấy phong thái của mình chủ lực lâm”.

Những người đứng sau Bành Tịnh lập tức trả lời một tiếng, xoay người bước ra.

Trong khoảnh khắc, ngoài sân có tiếng rầm rập, Hồ Bách Linh ngẩng đầu lên nhìn, trong lòng không khỏi giật mình, nhủ thầm, những kẻ này ở đây ra thế này, không biết Bành Tịnh này rốt cuộc có dụng ý gì?.

Té ra những người đến đây đều là ông già tóc bạc da mồi, phụ nữ mặt đầy nước mắt với trẻ con ốm yếu, lại còn có tám chín hán tử trung niên chống gậy.

Những người này bước vào trong, Bành Tịnh gọi bọn họ ngồi ở ba bàn còn trống, sau đó rót một chén rượu cho Hồ Bách Linh với mình, hai tay bưng chén rượu, lập tức đứng dậy nói với Hồ Bách Linh, nói:

“Tại hạ là Nam Xương Thất Tinh tiêu cục Bành Tịnh, có một chuyện khẩn nhờ Hồ minh chủ, tại hạ uống cạn chén này, nếu như minh chủ nể mặt, cũng xin cạn chén”. nói xong thì ngửa cổ uống cạn chén rượu.

Hồ Bách Linh hơi chần chừ, nói:

“Không biết quý tiêu chủ có gì chỉ giáo, chỉ cần Hồ mỗ biết sẽ không giấu ...”.

Bành Tịnh ôm quyền nói:

“Câu này của Hồ minh chủ khiến tại hạ thập phần cảm kích, Bành Tịnh này là một kẻ vô phu, rất thích nói thẳng”.

Hồ Bách Linh khí định thần nhàn nói:

“Có lời gì xin hãy cứ nói”.

Thất Tinh Thần Đan Bành Tịnh, chỉ về đám nam phụ lão ấu ở ba bàn kia, nói:

“Đó toàn là những gia thuộc ăn cơm tiêu cực chúng tôi, hôm nay, Bành Tịnh muốn hỏi một chuyện trước mặt bọn họ”.

Hồ Bách Linh là người cơ trí, thấy đám người ấy nam nữ có cả, già trẻ lớn bé, cụt tay thiếu chân, trong lòng đã đoán được bảy tám phần, không khỏi nhủ mày, bưng chén rượu ở trước mặt uống cạn, nói:

“Bành huynh có lời gì xin hãy cứ nói thẳng, tại hạ rửa tai cung kính lắng nghe”.

Bành Tịnh không ngờ mình chủ lực lâm Hồ Bách Linh lại ăn nói khiêm nhường khách sáo như thế, trong nhất thời sững ra nói không ra lời. Đột nhiên nghe một giọng của bà lão mắng lớn:

“Cái gì mình chủ thối, mình chủ giặc, năm xưa trong chốn lục lâm chưa có cái gì gọi là mình chủ, con trai của ta vẫn có thể sống trên đời, trên giang hồ, tuy hiểm ác nhưng cũng có quy củ, lấy mạng thì không lấy tiền, lấy tiền thì không lấy mạng, từ xưa có tên mình chủ thối nhà người, không những không thể dẹp yên biến loạn trên giang hồ, ngược lại tình thế càng nguy ngập hơn, con trai của ta đi theo Thất Tinh tiêu cực đã mười ba năm, chưa từng xảy ra chuyện, không biết có oán thù gì với người thế mà bị người đánh chết dưới cây gậy sắt”.

Hồ Bách Linh tuy trong lòng rất buồn bực, nhưng bề ngoài thì vẫn nở nụ cười hòa nhã, chậm rãi nói:

“Giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền, người ấy nếu như vô duyên vô cớ đã thương con trai của lão, lão phải mắng một trận mới phải”.

Chỉ nghe một giọng nữ tử yếu ớt nói:

“Hồ mình chủ, phu quân của thiếp không phải là người trong chốn lục lâm, cũng không phải là tiêu sư, chỉ vì học được một chút võ công, nhưng y chưa bao giờ ý mạnh hiếp người, không biết đã đắc tội gì với Hồ mình chủ ngài, mà đã chết dưới kiếm của ngài, thi thể thì bị quăng ngoài đồng, còn đầu thì đem về để trong khách sảnh của hàng xá ...”.

Hồ Bách Linh trong lòng kinh động, toàn thân run bần bật, nhưng trong nhất thời vẫn giữ được bình tĩnh, mỉm cười:

“Không biết tôn phu cao danh quý tánh là gì?”.

Phụ nữ ấy khoảng hai mươi tuổi, người rất thanh tú, giơ tay áo bưng mặt khóc mà nói rằng:

“Phu quân của thiếp họ Đơn, song danh là Hoảng Hữu ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không biết Đơn huynh đã bị người ta giết hại khi nào? Cách đây bao lâu?”.

Phụ nữ trẻ tuổi ấy nói:

“Phu quân của thiếp bị giết cách đây không đầy nửa tháng, giờ đây vẫn chưa chôn”.

Hồ Bách Linh chậm rãi đứng dậy, ôm quyền vái dài, miệng mỉm cười, mắt nhìn lướt qua người trong toàn trường, cao giọng nói:

“Hôm nay những người có mặt ở đây e rằng đều có chuyện mà đến, tại hạ mong các vị hãy nói hết chuyện trong lòng, dù ảng huynh đệ vài câu cũng chẳng hề gì”.

Nói xong, đột nhiên phía ngoài có bước chân gấp gáp.

Ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy hai đại hán đỡ một phụ nữ trung niên toàn thân mặc đồ trắng, trong chớp mắt, đã đến cửa đại sảnh.

Ba người đến rất nhanh, trong chớp lát lập tức có thể nhận ra ai nấy đều có võ công rất cao.

Thất Tinh Thần Đan hình như cũng không quen biết ba vị khách không mời mà đến này, lập tức đứng dậy, ôm quyền hỏi:

“ba vị muốn tìm ai?”.

Phụ nữ trung niên ấy mặt lạnh lùng, ánh mắt như điện, nhìn xăm xoi người trong sảnh, nói:

“Ở đây có Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh không?”.

Vương Đại Khang giơ tay vỗ bàn, chén đĩa tung bay, rượu thịt văng tứ tung, đứng dậy nói lớn:

“Con mụ kia ở đâu ra thế mà nói chuyện không biết nặng nhẹ, Hồ Bách Linh là để người gọi hay sao?”.

Hai đại hán bên cạnh bà ta nhảy vọt lên, chặn phía trước người phụ nữ ấy, đại hán bên trái tuổi tương đối lớn, chỉ tay về phía Vương Đại Khang quát:

“Người là cái thứ gì, nói chuyện lại không có quy củ như thế?”.

Vương Đại Khang quát:

“Người không phục hay sao? Để lão Vương đến dạy cho người một bài học ...”.

Thất Tinh Thần Đan Bành Tinh vừa nhìn đã biết tình thế không hay, vội vàng rời khỏi chỗ ngồi, đứng chặn ở giữa Vương Đại Khang với hai đại hán, lớn giọng nói:

“Các vị đến Thất Tinh tiêu cục của tại hạ, thì có nghĩa là đã coi trọng Bành mỗ này, Bành mỗ đương nhiên phải đối đãi với các vị như bằng hữu, có lời gì mọi người hãy cứ nói rõ”. Nói đến đây ngừng một lát rồi tiếp lời:

”Nếu các vị muốn động thủ ở Thất Tinh tiêu cục, không phải Bành mỗ này e sợ, nhưng cũng cần phải nói rõ trước.

Lúc này Hồ Bách Linh đứng dậy bước vào ở giữa, nói:

“Bành tiêu chủ nói rất phải, mong ba vị hãy nói rõ vì sao đến đây”.

Đại hán ấy nhìn Hồ Bách Linh rồi nói:

“Người là ai?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Tại hạ chính là minh chủ lục lâm, bằng hữu trên giang hồ gọi là Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh, không biết ba vị vội vàng đến đây có gì chỉ giáo?”.

Chàng vừa nói xong, phụ nữ trung niên ấy nghiêng rằng, giận dữ quát:

“Hồ Bách Linh người thật độc ác ...” nói chưa xong, người đã lách một cái, chỉ thấy bóng trắng phát phơ, thân người đã vọt đến.

Hồ Bách Linh thấy bà ta mặc đồ tang, không muốn tranh chấp nên hơi rê bước, đã lùi ra phía sau đến ba thước, nhìn phụ nữ áo trắng ấy nói:

“Vị đại tẩu này, không quen biết với tại hạ, tại sao lại mắng tại hạ ...”.

Phụ nữ trung niên ấy cười nhạt một tiếng, nói:

“Tên cường đạo xảo quyệt, ta hỏi người, mười ngày trước người dùng kiếm giết chết phu quân của ta, dùng gậy giết chết tiểu đệ của ta, người có nhận không?”.

Hồ Bách Linh nghe mà giật mình, nói:

“Chuyện này sao lại thế, tại hạ ...”.

Phụ nữ áo trắng ấy cười một tiếng thâm trầm, nói:

“Hồ Bách Linh, người là minh chủ lục lâm, chắc phải có khí khái nam tử, cần gì phải sợ đầu sợ đuôi như thế?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không phải Hồ mỗ sợ đầu sợ đuôi, Hồ mỗ quả thực không biết chuyện này, sao đại tẩu có thể khẳng định cái chết của tôn phu và lệnh đệ có liên quan đến Hồ mỗ?”.

Phũ nữ trung niên ấy trừng mắt nói:

“Chả lẽ ta không nhận ra binh khí của ngươi”.

Ngừng một lát rồi rít lên:

“Hôm nay ta phải lấy lại công đạo”.

Hồ Bách Linh lại nói:

“Chả lẽ chuyện này chính mắt bà nhìn thấy?”.

Phũ nữ ấy lắc đầu nói:

“Không phải”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đã không phải chính mắt nhìn thấy, tại sao lại khẳng định là Hồ Bách Linh này?”.

Phũ nữ ấy bước về phía trước một bước, nhìn hai đại hán, hỏi:

“Lúc ấy các người đều có mặt, tận mắt nhìn thấy thảm kịch, kẻ giết trượng phu, tiểu đệ của ta có phải là kẻ này hay không?”.

Đại hán bên trái trừng mắt nhìn chằm chằm vào mặt Hồ Bách Linh rồi nói:

“Chính là y, không sai chút nào!”.

Phũ nữ áo trắng ấy biến sắc, khuôn mặt xinh đẹp càng trở nên lạnh lùng hơn, cười nhạt một tiếng nói:

“Giờ đây đã có người chứng kiến thảm kịch, ngươi còn lờ đi để biện bác, giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền, nam tử hán đại trượng phu, giết người không dám nhận, có coi là nghiên cứu anh hùng hay không?”.

Hồ Bách Linh chưa kịp trả lời, đại hán đứng bên phải đã chỉ về phía thánh kiếm và cây gậy mà Vương Đại Khang mang trên lưng, nói:

“Phu nhân, trang chủ đã chết dưới thanh kiếm có tua đỏ ấy, thanh kiếm có tua đỏ, tiểu nhân suốt đời không quên ...”.

Hồ Bách Linh đột nhiên quát lớn một tiếng:

“Câm miệng!”.

Chàng vốn là người uy vũ, quát lớn tiếng ấy, chấn động đến nỗi mái ngói lung lay, bụi rơi xuống, râu dựng ngược, mắt sáng quắc, trông càng thần uy lẫm lẫm, hai đại hán vừa lên tiếng ấy không khỏi hoảng sợ đứng ngậy ra tại chỗ.

Thiếu phụ áo trắng cũng sững người ra, nhủ thầm, kẻ này chẳng trách đã trở thành minh chủ lục lâm, quả nhiên khí độ bất phàm, thần oai hơn người.

Bỗng nghe một tiếng khóc òa, tiếp theo là nhiều tiếng khóc cùng vang lên.

Té ra là mấy đứa trẻ nghe Hồ Bách Linh quát thì chấn động đến nỗi lỗ tai kêu ong ong, nấp bên mình mẹ, tuy lúc này cảm thấy oan ức, nhưng không dám khóc ra, cho đến nửa tuần trà sau, có một đứa trẻ bắt đầu khóc, tiếng khóc này lập tức khiến mấy đứa trẻ khác cũng khóc theo.

Thất Tinh Thần Đan Bành Tịch hơi nhíu mày, ôm quyền nói:

“Các vị phu nhân, xin hãy nể mặt Bành mỗ này, dỗ mấy đứa trẻ, đừng để chúng khóc nữa”.

Thiếu phụ áo trắng lấy lại bình tĩnh trước nhất, lạnh lùng nói:

“Hồ Bách Linh, tuy ta không tận mắt thấy người giết trượng phu, huynh đệ của ta, nhưng đã điều tra rõ ràng, trừ ngươi ra, trên giang hồ không có ai dùng kiếm lẫn gậy ...”.

Dư Diệc Lạc đột nhiên xen vào nói:

“Trên giang hồ, tuy không nghe có người thứ hai dùng kiếm có gậy, chẳng lẽ người khác không biết cải trang thành mình chủ chúng tôi, mượn gậy và kiếm để giả họa cho người hay sao ...”.

Vương Đại Khang sớm đã thấy tình thế không hay, trong lòng y hiểu rõ, cái chết của trương phu và he của những người này không liên quan đến mình chủ của mình, nhưng y đơn giản, không biết được tại sao những người này lại cứ bảo mình chủ là hung thủ, nghe Dư Diệc Lạc nói, trong lòng hiểu ra, cao giọng tiếp lời:

“Dư huynh nói không sai, không hiểu con rùa đen khốn khiếp nào đã giả thành mình chủ của chúng tôi, giết người ở khắp nơi, gây nhiều phiền toái cho chúng tôi, lão Vương này sau này gặp được y, quyết sẽ đập vỡ sọ y ra”.

Người này đơn giản, không hề có tâm cơ, trong lòng nghĩ chuyện gì thì nói ra chuyện đó, y mắng rất thô lỗ, khiến những người phụ nữ trẻ tuổi trong sảnh đều vội vàng quay đầu bịt tai.

Thiếu phụ áo trắng trầm ngâm một lúc, nhìn Hồ Bách Linh, lạnh lùng nói:

“Trước khi chưa tìm ra người giả mạo chuyện này không thể dừng ở đây ...”.

Hồ Bách Linh đột nhiên ngửa mặt cười lớn:

“Ta là mình chủ lục lâm, thống lĩnh quần hào lục lâm, giết mấy người thì có đáng là gì?”.

Chàng ngừng một lát rồi lại nói tiếp:

“Giết người là chuyện nhỏ, mượn danh của ta hành hung là chuyện lớn, phu nhân dù cho không truy cứu, tại hạ cũng phải tra vấn, trước khi sự việc chưa rõ ràng, tại hạ không muốn động thủ với người, người có mặt hôm nay đều đến vì Hồ mẫu, vậy các vị hãy cứ ghi món nợ máu này cho Hồ Bách Linh, ba tháng sau, nếu Hồ Bách Linh không tìm ra kẻ đã hành hung thật sự, thì sẽ lập tức nhận ngay, mặc cho các vị dùng bất cứ thủ đoạn nào để báo thù cũng được”.

Nói đến đây, đột nhiên dừng lại, mắt nhìn về phía Thất Tinh Thần Đạn, lạnh lùng nói:

“Xin mời Bành huynh hãy ghi lại danh tính địa chỉ của người bị hại đưa cho Hồ huynh xem qua, ba tháng sau là ngày trả nợ máu”. Nói rồi bước ra ngoài sảnh.

Thiếu phụ áo trắng ấy đột nhiên lách người, chặn đường nói:

“Người cứ nói cho xong mấy lời nhẹ nhàng như thế thì muốn đi sao?”.

Hồ Bách Linh giận dữ nói:

“Ta đã nói rõ ràng, có lý gì không được đi?”.

Thiếu phụ áo trắng ấy lạnh lùng nói:

“Nếu như ngươi bỏ đi như thế rồi lại không giữ lời, trên trời góc biển chúng tôi biết tìm ngươi ở đâu?”.

Hồ Bách Linh tuy giận đến phát run, nhưng thấy đối phương là phụ nữ, chỉ sợ khi phát tác ra thì mất thân phận của mình, thế rồi nén giận nói:

“Hồ mẫu này nói lời thì giữ lời, phu nhân không tin tại hạ, quả thực khiến cho tại hạ khó xử!”.

Phụ nữ trung niên áo trắng ấy đột nhiên điểm hai chân xuống đất, người đã lui ra sau năm bước, nói:

“Trương phu, huynh đệ của tui không dám nói là vô địch, nhưng người tầm thường muốn giết hại họ cũng không phải chuyện dễ ...” nói xong quay người vẫy tay, hai đại hán cùng đi theo lập tức chạy đến, đứng ở hai bên thiếu phụ ấy.

Hồ Bách Linh nghe bà ta nói chưa xong, đột nhiên xoay người, trong nhất thời không hiểu hàm ý trong lời của bà ta, không khỏi nhíu mày, ôm quyền nói với Bành Tĩnh:

“Xin cáo từ Bành huynh, huynh đệ sẽ chờ tin tức của Bành huynh trong khách sạn Tam Thái”.

Bành Tĩnh nói:

“Các hạ là minh chủ của lục lâm, đối đãi với người ta rất khiêm nhường, quả thực khiến cho Bành mỗ này bất ngờ, chuyện đã căn dặn đêm nay sẽ thực hiện, sáng sớm ngày mai sẽ đưa đến cho Hồ huynh”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lúc này tại hạ lòng như lửa đốt, hận không thể lập tức rời khỏi đây, nếu như đêm nay có thể đưa tới được, vậy thì tốt còn gì bằng”.

Bành Tịnh hơi trầm ngâm, nói:

“Trước canh hai đêm nay, sẽ đưa anh chủ xem qua”.

Hồ Bách Linh ôm quyền nói:

“Đã làm phiền, ngày sau sẽ báo đáp”. Nói rồi chạy ra khỏi sảnh”.

Lao Sơn Tam Hùng và Dư Diệc Lạc đều đuổi theo sau, ra khỏi Thất Tinh tiêu cục thì chạy thẳng về khách sạn Tam Thái.

Hồ Bách Linh trong lòng nặng nề, chạy rất nhanh, trong khoảnh khắc đã về đến khách sạn.

Mọi người vừa ngồi xuống, đột nhiên thấy tiểu nhị trong tay cầm một phong thư bước tới:

“Phong thư này xin gửi cho Hồ đại gia, người đưa thư bảo rằng Hồ đại gia phải tự tay mở ra đọc”. Hai tay dâng lên bức thư.

Hồ Bách Linh nhận bức thư, quả nhiên trên bì thư đề rằng:

“Hồ Bách Linh đọc qua”.

Nét chữ đẹp dễ, nhưng khẩu khí lại rất lớn, trong lòng rất bức dọc, nhủ thầm, kẻ nào cuồng ngạo như thế này, thuận tay mở ra, thư viết rằng:

”Có lời muốn nói với Hồ minh chủ:

Phu quân của thiếp ôm hận mà chết thẳm dưới kiếm, huynh đệ cũng trúng gậy mà vong, tuy chưa chắc là chết dưới tay của ngài, nhưng nhân chứng vật chứng đều rõ ràng rạch, quả thực khiến cho người ta không thể không nghi ngờ“. Hồ Bách Linh vừa đọc thì cười nhạt một tiếng, tiếp tục đọc nữa. ”Võ công của phu quân thiếp tuy không phải là cao thủ đệ nhất thiên hạ, nhưng người bình thường trong chốn lục lâm quả thực khó đả thương y, vì thế càng khiến cho thiếp thêm nghi ngờ, ngài là minh chủ lục lâm, đương nhiên thân mang tuyệt học, giờ đây tiên phu, vong đệ đều được quàng tại miếu Được Vương ở Thành Nam, nếu như ngài có gan, vào canh ba đêm nay hãy mang kiếm và gậy một mình đến Thành Nam, thiếp sẽ chờ đợi trước quan tài của vong phu. Vị vong nhân kính gửi”.

Hồ Bách Linh nhìn kỹ giấu mực trên bức thư vẫn chưa khô hết, thế rồi mới bỏ thư xuống than rằng:

“Thiếu phụ áo trắng hẹn canh ba đêm nay đến gặp mặt tại miếu Được Vương ở Thành Nam ...”.

Chàng chưa nói xong, Vương Đại Khang đã lên tiếng:

“Nửa đêm canh ba, hẹn đến chỗ vắng vẻ, quyết không phải có lòng tốt, lão Vương này thấy dừng đi là xong, nếu đi, chúng ta phải sợ, mau chóng dự phòng”.

Dư Diệc Lạc mỉm cười, nói:

“Vương huynh gần đây không những kiến thức tăng lên, mà tâm địa cũng đặc biệt nhanh nhạy ...”.

Vương Đại Khang được y khen thì mừng rỡ nói:

“Bằng hữu vô lâm trong thiên hạ ai cũng biết lão Vương là người gốc gác, đoán mệnh tiên sinh quỷ quái nhà người không biết có thật lòng dặt vàng lên mặt lão Vương hay không?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Trong thư bà ta hẹn chỉ một mình tại hạ, e rằng khó đem các người theo!”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Minh chủ có liên quan đến sự an nguy của lục lâm trong thiên hạ, cần gì đi vào chỗ hiểm nguy, tuy bà ta hẹn một mình ngài đi, nhưng vì không thể thất tín với đàn bà, theo ý của tại hạ, chỉ bằng để cho tại hạ đi thay nh chủ một chuyến”.

Hồ Bách Linh cười ha ha, nói:

“Ta đường đường là minh chủ lục lâm, nào sợ một người đàn bà yếu ớt, vả lại trong thư có nói rõ phải mang theo kiếm và gậy có lẽ là mượn binh khí của ta để điều tra vết thương”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Minh chủ có lòng cứu người cứu thế, trên thế gian này có mấy người biết được, không phải tại hạ đa nghi, phụ nữ áo trắng này có lẽ được người ta chỉ bảo, nếu như ở miếu Dưộc Vương có mai phục cao thủ, ám tiễn bắn lên, minh chủ dù cho có võ công tuyệt thế cũng không thể đề phòng được, chỉ bằng cứ để cho tại hạ đi thì tốt hơn”.

Hồ Bách Linh đứng phắt dậy, ngửa mặt cười, nói:

“Trong đời của Hồ Bách Linh này, không biết đã trải qua bao nhiêu nguy hiểm, chả lẽ giờ đã là minh chủ lục lâm mà sợ hay sao, hảo ý của các vị, ta xin nhận lãnh, ta đã quyết định một mình đến phó ước, có thể mượn cơ hội này để điều tra kẻ đã mạo danh ta”.

Dư Diệc Lạc trầm ngâm một lúc lâu, nói:

“Minh chủ đã quyết định, bọn tại hạ cũng không dám ngăn cản, để đề phòng bất trắc, tốt nhất phải đem theo một người cùng đi”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm nói:

“Được! nếu như canh năm mà ta vẫn chưa quay về đây, các vị hãy đến miếu Dưộc Vương để điều tra”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Từ canh ba đến canh năm, mất đến hai canh giờ, nếu như thiếu phụ áo trắng có âm mưu gì, chỉ e rằng chúng tôi đến thì đã muộn”.

Hồ Bách Linh nói:

“Các người hãy yên tâm, dù cho bọn họ có âm mưu gì với tại hạ, tại hạ cũng không để trong lòng”.

Đk không dám nói nữa, cúi người lui ra cửa nói:

“Giờ đây thời gian hãy còn sớm, minh chủ hãy đi nghỉ ngơi một lát điều dưỡng tinh thần, lát nữa Bành Tịnh sẽ đưa danh sách tới, tại hạ sẽ mời minh chủ”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Hành tung của chúng ta đã bị lộ, nói không chừng sẽ gặp phiền toái, các người hãy cẩn thận hãy cẩn thận một chút”.

Dư Diệc Lạc, Lao Sơn Tam Hùng nhất tề cúi người ôm quyền nhận lệnh lui ra.

Hồ Bách Linh đợi bốn người rời khỏi phòng, đóng cửa phòng lại, ngồi nhớ lại những biến cố trên giang hồ, nhủ thầm, các danh môn đại phái trên giang hồ, dù cho trong lòng không thích mình dành được chức minh chủ lục lâm, cũng sẽ không làm chuyện giả danh mình, nhưng giờ đây nhân vật trong giới lục lâm đều đã tập trung ở Mê Tông Cốc, còn có ai không tham dự đại hội anh hùng ở Bắc Nhạc ...”.

Chàng tuy cơ trí hơn người, nhưng nghĩ mãi mà vẫn không ra, trong lòng nhiều nỗi nghi ngờ không thể nào mở được. đến canh hai, Thất Tinh Thần Đạn Bành Tịnh quả nhiên đến theo hẹn, đưa danh sách những người bị hại, Dư Diệc Lạc trước tiên nhìn qua một lượt, sau đó mới dắt Bành Tịnh vào phòng Hồ Bách Linh trình lên danh sách.

Hồ Bách Linh nhận danh sách vội nhìn, nhất thời nhú mày, chỉ thấy trên danh sách viết rất kín, hàng lối đều rất rõ ràng, kẻ bị giết tại trận có đến chín người, còn người bị trọng thương đến tàn phế là mười sáu

người, bị thương nhẹ là hai mươi mốt người, số thương vong đến bốn mươi sáu người, trong đó bao gồm cả con trai của Bành Tịnh.

Xem xong danh sách, trời đã sắp đến canh ba, Hồ Bách Linh đứng dậy nói với Dư Diệc Lạc:

“Những người thương vong này, nếu là mẹ già vợ góa thì mỗi người tặng hai lượng vàng, người không vợ không con thì giảm xuống một nửa, người bị trọng thương thì tặng ba mươi lượng, bị thương nhẹ thì hai mươi lượng”.

Bành Tịnh vừa nghe chàng nói, hấu lễ như thế, trong lòng cảm thấy kinh ngạc, đứng dậy ôm quyền nói:

“Minh chủ lực lâm quã nhiên ra tay hơn người, một trăm lượng hoàng kim, đủ để ột nhà sống vừa phải, tại hạ xin thay bọn họ nhận lãnh tám hậu lễ này!”.

Hồ Bách Linh đứng dậy mở cửa, mỉm cười nói:

“Chỉ một chút lễ bạc, không đủ kính ý, mong Bành huynh chuyển lời tới người nhà bọn họ, ráng chờ đợi, trong vòng ba tháng Hồ Bách Linh sẽ điều tra kẻ đã giả danh tại hạ, đem lại công bằng cho bọn họ”.

Bành Tịnh cúi người nói:

“Trước khi gặp minh chủ, đã nghe tin đồn, minh chủ ngang ngược vô cùng, ra tay là giết người, không ngờ vừa gặp thì lại là người đại nhân đại trí”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Nào dám, nào dám, Bành huynh đã quá khen”.

Trong miệng tuy nói mấy lời khiêm nhường, người đã ôm quyền tiễn khách, Bành Tịnh đi lại lâu trên giang hồ, nào không hiểu được, ôm quyền thối lui ra cửa phòng nói:

“Minh chủ nếu như có điều cần dùng, xin hãy cứ một lời căn dặn, Bành Tịnh này muôn chết không từ!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Sau này còn phải nhờ nhiều, lúc ấy huynh đệ sẽ phái người đến mời, Dư huynh hãy thay huynh đệ đưa tiễn Bành huynh một đoạn”.

Dư Diệc Lạc cúi người nhận lệnh dắt Bành Tịnh đi ra, Hồ Bách Linh nhìn hai người đi ra, quay vào phòng lấy kiếm và gậy, thổi tắt ngọn nến đẩy cửa sổ phóng ra, đi thẳng về phía miếu Dượng Vương ở Thành Nam.

Khinh công của chàng đã đến mức lư hỏa thuần thanh, vượt phòng vượt tường không hề phát ra tiếng, chỉ cần có chút ánh trăng thì có thể phóng như tên bay.

Trong chốc lát đã đến miếu Dượng Vương.

Đây là một tòa cổ miếu hùng vĩ nhưng rất vắng vẻ, đã nhiều năm không có hương hỏa, mấy cây bạch dương, cổ bách càng tôn thêm vẻ âm u của tòa cổ miếu này.

Hồ Bách Linh vừa dừng chân, đột nhiên một bóng người từ phía sau cây cổ bách bước ra, đó là một đại hán mặc kinh trang, người này đi thẳng về phía Hồ Bách Linh, khi cách ba bốn thước thì ngừng lại ôm quyền nói:

“Phu nhân chúng tôi đã chờ ngài trước linh cửu của trang chủ đã lâu”.

Hồ Bách Linh ánh mắt sắc bén, đã nhận ra đây là một trong hai đại hán đi theo thiếu phụ áo trắng, ngẩng đầu nhìn bầu trời đầy sao, cười nhạt nói:

“Giờ đây vẫn chưa quá canh ba, trang chủ phu nhân của các người đến quá sớm”.

Đại hán ấy không đáp lời, xoay người đi vào trong miếu.

Hồ Bách Linh ánh mắt di chuyển, nhìn tình thế ngoài miếu, uốn ngược bước theo sau đại hán.

Bước vào cửa, xuyên qua một mảnh sân vắng vẻ, bước lên bậc thềm đá, nhìn thấy cảnh vật thì biến sắc.

Chỉ thấy cây cổ thụ vươn cao, gió đêm thổi xào xạc, không hề có một ánh đèn. Hồ Bách Linh nhú mày, trong lòng nhủ thầm, ở đây dù cho có ba trăm người mai phục cũng khó nhận ra.

Đại hán ấy thấy Hồ Bách Linh trông trái nhìn phải, nén không được cười nhạt một tiếng nói:

“Hồ minh chủ có cảm thấy ở nơi này quá vắng vẻ hay không?”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng, nhìn đại hán nói:

“Nếu ta không coi ngươi là một tên nô bộc chỉ nghe lệnh người khác, chỉ với câu nói này, cũng đủ xử chết tại chỗ”.

Chàng tướng mạo uy vũ, thần uy lẫm lẫm, quả thực có khí độ khiến cho người ta phải sợ hãi, đại hán ấy chợt lạnh mình, không dám nói nữa, cúi đầu đi về phía trước.

Lại xuyên qua hai khoảnh sân, đột nhiên thấy ở trước mặt có một tòa đại điện có ánh đèn chiếu ra.

Đại hán ấy đã hoảng sợ trước uy thế của Hồ Bách Linh, không dám nói lời mỉa mai nữa, quay đầu lại, ôm quyền nói:

“Tệ trang chủ phu nhân đang đợi ở trong tòa đại điện ấy, xin mời Hồ minh chủ!”.

Hồ Bách Linh ngửa mặt nhìn trời, cười nhạt nói:

“Hãy vào thông báo với phu nhân của các người, bảo rằng Hồ mỗ đã đến theo lời hẹn, kêu bà ta ra gặp mặt”.

Đại hán ấy sững người, nói:

“Điều này ...”.

Nói vừa xong, thì bỗng nghe ở trong đại điện, vọng ra tiếng gọi:

“Hồ minh chủ hãy thứ cho thiếp đang mang trọng hiếu, đang đốt tiền giấy bên quan tài của vong phu, không thể bước ra nghênh đón, mời bước vào đại điện để cho thiếp vào tạ tội trước mặt”.

Lời nói rất mềm mỏng.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, bà ta đã ra lời cầu xin, mình đường đường là một nam tử mình cao bảy thước, nào chân trái xử sự giống như người đàn bà được, thế rồi xoay người, bước vào trong đại điện.

Chỉ thấy một ngọn đèn và hai cỗ quan tài bằng gỗ sơn màu đen, trước quan tài quả nhiên có tiền giấy vẫn chưa cháy hết, cạnh cỗ quan tài bên tay trái có một thiếu phụ xinh đẹp toàn thân mặc y phục màu trắng, trước ngực nàng có thêu một đóa tố hoa to bằng chén uống trà, một mảnh khăn màu đen cột tóc, hai mắt mở to, trên cỗ quan tài đặt một thanh kiếm.

Đại điện âm u, hai cỗ quan tài nằm đấy, một ngọn đèn loe loét, thiếu phụ mặc đồ tang ấy tuy xinh đẹp như hoa nhưng không thể nào làm giảm đi sự lạnh lẽo của đại điện.

Hồ Bách Linh tuy là người đã trải qua hàng trăm trận chiến, nhưng trong tình cảnh này cũng cảm thấy có cảm giác lạnh lẽo. Ngừng một lát, sải bước về phía hai cỗ quan tài ấy, khi cách cỗ quan tài khoảng ba bước thì ngừng quyền, thì lễ với hai cỗ quan tài rồi mới chậm rãi ngẩng đầu lên nhìn thiếu phụ áo trắng nói:

“Không biết phu nhân mời tại hạ đến đây có gì chỉ giáo?”.

Thiếu phụ áo trắng ấy chậm rãi vươn tay phải, lấy thanh kiếm đặt trên cỗ quan tài xuống nói:

“Vong phu trúng ba kiếm mà chết, nhưng trên mặt không hề bị thương ...” nói đến đây, đột nhiên lật cổ tay, ánh kiếm lóe lên, nắp quan tài bên tay trái bật lên.

Hồ Bách Linh mỉm cười, chậm rãi bước về phía trước, thò đầu vào nhìn, thấy một người tuổi khoảng tứ tuần, người trên mình phủ miếng gấm, nằm ngửa trong quan tài.

Bàn tay ngọc chậm rãi thò vào trong, ngón tay giở nhẹ một góc tấm vải gấm lên.

Hồ Bách Linh ngưng thần nhìn qua, thấy người này mặt vuông tai lớn, trông giống như còn sống, không khỏi giật mình, hỏi rằng:

“Xin hỏi phu nhân, tôn phu chết đã được bao nhiêu ngày?”.

Thiếu phụ áo trắng đáp:

“Vong phu đã chết hơn hai mươi ngày!” rồi giở hăn tấm vải gấm lên.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, một người đã chết hai mươi ngày, nhưng mặt vẫn như còn sống, quả thực là chuyện khó hiểu.

Chàng vẫn chưa lên tiếng, thiếu phụ ấy nói:

“Mời hãy xem vết thương trên mình vong phu”.

Hồ Bách Linh nói:

“Ba nhát kiếm đều bị người ta đâm vào yếu huyệt, mỗi nhát đều là vết thương chí mạng”.

Thiếu niên áo trắng nói:

“Một nhát kiếm đã dồn người ta vào chỗ chết, không biết tại sao phải đâm đến ba kiếm?”.

Hồ Bách Linh cười nhạt nói:

“Điều này tại hạ làm sao biết?”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên giơ tay ra nói:

“Thiết phu chết trong tay của ngài, không biết có thể cho thiếp mượn thanh trường kiếm được không?”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng nói:

“Có gì mà không được, song nếu người ấy mô phỏng binh khí của tại hạ, giả mạo tên tuổi của tại hạ, có lẽ binh khí cũng giống như thế”. Tay phải lật một cái, rút thanh trường kiếm trên lưng đưa tới.

Thiếu phụ áo trắng ấy nhận lấy thanh kiếm, đặt trong tay nâng lên hai lần, chậm rãi bước tới đo vết thương trên người đại hán trong quan tài.

Hồ Bách Linh hai mắt nhìn kỹ, thấy thiếu phụ ấy dùng kiếm của mình đặt lên vết thương một chốc rồi lại trả lại nói:

“Ba nhát kiếm đều vừa vặn với kiếm của ngài”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nói như thế, phu nhân đã cho rằng tại hạ là hung thủ?”.

Thiếu phụ áo trắng cười nhạt nói:

”Điều ấy không phải ... đột nhiên bước thối lùi hai bước, giơ thanh kiếm hất một cái, chỉ nghe vù một tiếng, nắp quan tài đóng lại.

Hồ Bách Linh thấy bà ta hai lần dùng kiếm hất nắp quan tài, song chỉ giơ tay phất nhẹ một cái, lòng nhủ thầm, lực cổ tay của nữ nhân này quả thực không kém ...

Đang lúc suy nghĩ, đột nhiên nghe phía sau có tiếng bước chân thẳng vào trong đại điện.

Hồ Bách Linh hào khí ngất trời, không hề bị kinh động bởi tiếng bước chân ấy, lạnh lùng hỏi:

“Phu nhân viết thư mời tại hạ đêm khuya đến đây, có phải là vì mượn kiếm để thử vết thương của tôn phu hay không?”.

Thiếu phụ áo trắng không trả lời câu hỏi của Hồ Bách Linh, xoay người một cái, bước liền mấy bước đến chỗ cổ quan tài bên kia. Chậm rãi dùng kiếm hất nắp quan tài:

“Hồ minh chủ hãy nhìn thi thể huynh đệ của thiếp”.

Hồ Bách Linh bước sải tới phía trước, dừng lại trước cổ quan tài đang định cúi đầu nhìn vào trong cổ quan tài, lòng chợt nhủ thầm, khi người đàn bà này hất nắp cổ quan tài thứ nhất, thủ pháp rất nhanh chóng, khi

đóng lại thì cố ý mạnh tay để cho nắp quan tài phát ra tiếng kêu lớn, vừa rồi lại nghe bước chân, trong đại điện rõ ràng có người bước vào, bọn họ lại cố ý đi mạnh để kinh động đến mình, không biết có dụng tâm gì?

Thủ pháp hất nắp cổ quan tài này của bà ta chậm rãi lạ thường, chẳng lẽ trong quan tài có ẩn chứa âm mưu gì?

Nghĩ như thế, lập tức đứng yên, mở to hai mắt nhìn lên mình thiếu phụ áo trắng.

Thiếu phụ áo trắng ấy chỉ cảm thấy ánh mắt sáng quắc như có điện soi thẳng vào trong lòng mình, cổ tay hơi rung, hầu như nắp quan tài muốn rơi xuống.

Hồ Bách Linh thềm đề chân khí, người đột nhiên xoay một cái.

Mượn thế xoay nhanh chóng ấy, đã nhìn thấy cảnh vật ở sau lưng, đại hán đứng ở hai bên cửa ra vào đại điện, đó là người đã hộ tống thiếu phụ áo trắng này đến Thất Tinh tiêu cục.

Thiếu phụ áo trắng trong khi Hồ Bách Linh xoay người, đã khôi phục lại bình tĩnh, nhướn miệng cười:

“Hồ minh chủ chắc đã phát hiện được điều gì đáng nghi ngờ?”.

Hồ Bách Linh trong lòng cảnh giác, hơi trầm ngâm, đã nghĩ ra nguyên cớ, cười nhạt một tiếng, nói:

“Lúc hai người này vào trong đại điện cố ý đập mạnh chân để thu hút sự chú ý của tại hạ hòng che lấp hành động của người khác, có phải không?”.

Thiếu phụ áo trắng ấy biến sắc nói:

”Ngài là người đa nghi, thế mà lại trở thành minh chủ lực lâm trong thiên hạ! Nếu đã sợ trong quan tài có mai phục, vậy thì đừng xem.

Hồ Bách Linh cười dài nói:

“Nếu trong quan tài có đặt một thi thể, không xem cũng được, nếu đã có mai phục, tại hạ nếu như không xem thì há đã phụ tâm huyết của phu nhân hay sao?”.

Thiếu phụ áo trắng ấy đột nhiên nhíu mày nói:

“Nếu như trong quan tài có mai phục, vậy cần gì phải mạo hiểm”. Nói rồi chậm rãi hạ cổ tay xuống, chuẩn bị đóng nắp quan tài.

Hồ Bách Linh đột nhiên giở cây gậy trong tay, chặn lại nắp quan tài, lạnh lùng nói:

“Tại hạ đã đến đây, sao không xem thử mai phục của phu nhân”. Rồi ngằm đề khí hộ thân, thò đầu nhìn vào trong quan tài.

Chỉ thấy một người nằm trong quan tài, xuống đầu đã vỡ, máu me nhầy nhụa, không khỏi sùng sốt, nhủ thầm, trong quan tài này đặt một cái xác, chẳng lẽ mai phục là ở trong cái xác này ...”.

Đột nhiên cái xác nằm giữa ấy hơi lay động, đang cảm thấy kỳ lạ thì đột nhiên một luồng sáng lóe lên, phong thẳng tới cổ họng.

Hồ Bách Linh sớm đã chuẩn bị, tăng thêm lực vào cây gậy đang chống nắp quan tài, nắp quan tài đột nhiên bay ra phía sau, người thì như cơn gió phóng ngược ra sau năm thước, tránh được một kiếm đột kích của thiếu phụ áo trắng.

Định thần nhìn lại, chỉ thấy thiếu phụ áo trắng giơ nhanh kiếm vọt tới.

Trong khoảnh khắc ấy, trong cổ quan tài phun ra một luồng nước độc màu bạc.

Hồ Bách Linh thất kinh, nhủ thầm, mình còn tưởng trong quan tài có giấu tên, thiết tiêu, nào ngờ đó là một nguồn nước độc, xem ra một kiếm này của bà ta lại cứu mình ...

Yù nghĩ xoay chuyển, người đã vọt ra s.

Chỉ thấy nước độc, độc châm phun ra xong thì lập tức bay khắp nơi bao phủ một phạm vi khoảng một trượng.

Hồ Bách Linh nhìn quanh, lướt trên mặt thiếu phụ áo trắng, quát lớn một tiếng, phóng tới xác của quan tài, quét ngang cây gậy trong tay ra.

Chỉ nghe bình một tiếng, cỗ quan tài ấy bị cây gậy quét ngang, phóng thẳng lên vỡ nát, cái xác trong cỗ quan tài cũng bị đứt thành hai đoạn.

Sau tiến kêu đình tai nhưc óc, đèn trong đại điện đột nhiên tắt hẳn.

Hồ Bách Linh đã trải qua hàng trăm trận chiến, càng gặp tình thế hiểm nguy thì càng bình tĩnh, thế rồi kiếm và gậy hợp nhau, bảo vệ ở phía trước người, đứng lặng tại chỗ.

Nội công của chàng tinh thâm, nhãn quang vốn hơn người, chỉ hơi nín thở thì có thể nhìn thấy được sự vật ở trong bóng tối.

Chậm rãi đảo mắt nhìn quanh, cũng không biết thiếu phụ áo trắng ấy rời khỏi lúc nào, hai đại hán giữ ở hai bên cửa cũng đồng thời biến mất, hai cánh cửa cũng không biết đã bị người ta đóng lại lúc nào, trong đại điện tối như hũ nút.

Trong hoàn cảnh đáng sợ này, bất cứ một người lớn gan nào cũng không khỏi sợ hãi, Hồ Bách Linh tuy người mang tuyệt thế võ công, nhưng cũng bất giác có cảm giác lạnh lẽo, nhủ thầm, bọn chúng đóng hai cánh cửa lại, không ột tí ánh sáng ở ngoài chiếu vào, nhất định là thi triển âm mưu độc địa gì đó, đáng tiếng là khi mình vào trong đại điện không để ý nhìn cảnh vật xung quanh, nếu như có kẻ nấp trong bóng tối xung quanh, phóng ra các loại ám khí hoặc kỳ độc, lúc đó mình làm sao đề phòng được. nếu như mình phá cửa xông ra, chỉ e rằng bọn chúng sẽ cười chê, trước mắt chỉ có cách đốt đèn lên rồi tính sau.

Yù nghĩ ấy lướt qua, thò tay vào trong người rút ra mồi lửa, rồi thuận tay đốt lên, ngậm vận nội kinh, bung tay ném về phía cỗ quan tài, ngưng thần đứng lặng trong chốc lát, nhưng không hề có chút động tịnh.

Mồi lửa được ném trên cỗ quan tài cháy lên, ánh lửa càng lúc càng lớn, Hồ Bách Linh chậm rãi bước tới, mỗi bước đều đạp mạnh xuống, nền gạch ở dưới chân lún xuống đến nửa thốn, khi sắp đến cỗ quan tài, mới giơ thanh trường kiếm trên tay phải, hất mồi lửa trên mặt cỗ quan tài, đốt lên ngọn đèn bên cạnh. Mắt nhìn cỗ quan tài, giơ cây gậy sắt trong tay, gõ xuống cỗ quan tài vài lần rồi nói:

“Nếu như cứ nằm đấy giả chết nữa, ta sẽ một gậy quật xuống, người cả cơ hội trở tay cũng không có”.

Nói xong, chỉ nghe kệt một tiếng, nắp quan tài đột nhiên bay lên rồi đầu tiên một tấm vải bay ra, tiếp theo là một bóng đêm vọt lên cách xa cỗ quan tài bảy tám thước thì hạ xuống đất.

Hồ Bách Linh ngừng thần nhìn lên, chỉ thấy người ấy mặt vuông tai lớn, đó chính là người nằm giả chết trong quan tài, nhìn vết thương của y rõ ràng vẫn còn, nhúu mày nói:

“Người giả chết không hề giống tí nào, nhưng không biết vết thương trên người làm sao mà thành?”.

Người ấy vọt ra khỏi quan tài xong, hai mắt ngó trừng trừng đứng yên ở đấy, hình như không hề nghe câu hỏi của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh thấy người này không trả lời câu hỏi của mình đã lâu, trong lòng đại nộ, hai vai lắc một cái, áp sát tới, quát lớn:

“Người có nghe ta hỏi không?”.

Chỉ thấy miệng người ấy hơi máy động, máu từ trong miệng tuôn ra, chưa nói câu nào thì người đã ngã xuống đất.

Hồ Bách Linh cảnh giác vô cùng, vừa thấy tình thế không xong, lập tức lách sang một bên, quả nhiên khi người ấy ngã xuống, trong bóng tối, đột nhiên có bốn lưỡi liễu điệp phi đao dài đến bốn tấc đột nhiên phóng ra, trên thân đao có màu xanh lè, vừa nhìn thì đã biết đó là loại ám khí đã tẩm chất kịch độc.

Bốn mũi liễu điệp phi đao xé gió phóng tới, chỉ nghe mấy tiếng phập phập, cắm lên vách tường.

Hồ Bách Linh nhìn kỹ vào nơi phát ra đao, trong tai lại nghe lên tiếng ám khí, quay đầu nhìn lại thì thấy sáu luồng ánh sáng trắng phóng tới ùa lao tới rất nhanh, trong chớp mắt đã tới sát.

Hồ Bách Linh đã sớm vận khí chuẩn bị, thanh trường kiếm trong tay phát một cái, vẽ ra một màn kiếm, chỉ nghe tiếng kang keng vang lên, mấy mũi ám khí phóng tới đều bị kiếm đánh rơi.

Trong lúc chàng phát kiếm đánh rơi ám khí, ở một góc tối phóng ra hai mũi tiêu thương, sau một trận gió thì đèn đuốc tắt ngấm.

Hồ Bách Linh võ công tuy cao nhưng không thể nào giữ được ngọn đèn ở cách xa đến bảy tám thước, trong đại điện lại tối om om.

Rồi một tràng cười nhức tai, nghe như sói tru vang lên ở góc điện ở phía sau lưng Hồ Bách Linh, khoảng một tuần trà sau, mới dừng lại, sau tiếng cười, sự im lặng bao trùm cả đại điện.

Hồ Bách Linh một mặt chuẩn bị, một mặt nghĩ cách đối phó, chàng là người gan dạ hơn người, bất cứ hoàn cảnh đáng sợ nào cũng không thể làm nhiễu loạn tinh thần của chàng, tràng cười quái dị ấy tuy kinh tâm động phách, nhưng chàng vẫn đứng yên bất động.

Một lúc lâu sau, đại điện vẫn không hề có động tĩnh gì, sự im lặng ấy hình thành nên một sự căng thẳng đáng sợ.

Hồ Bách Linh rút cuộc nén không được, cười lớn một chuỗi dài, nói:

“Giấu mình thi triển ám toáng, há có phải là hành vi của đại trượng phu, nếu như không chịu xuất hiện, đừng trách Hồ mỗ này bỏ đi”.

Giọng nói của chàng to như chuông đồng, lúc ấy tiếng quát này làm chấn động cả đại điện.

Riều chuỗi cười như tiếng sói tru quái dị lại vang lên, kẻ ấy nói:

”Hồ Bách Linh, người đã vào chốn hiểm nguy, xung quanh đại điện này đã có mai phục hàng chục cao thủ, nếu là kẻ biết thời thế thì hãy mau bỏ binh khí trong tay xuống vẫn có thể giữ được mạng, nếu như dám xông ra bờ bãi, chỉ cần ta hạ lệnh một tiếng, lập tức sẽ có hàng chục loại ám khí tuyệt độc đồng thời phóng ra, dù cho người có võ công tuyệt thế cũng khó mà thoát ra khỏi màn ám khí như mưa ấy, chỉ cần y trúng một mũi ám khí sẽ lập tức bỏ lại xác nơi đại điện.

Hồ Bách Linh nghe giọng nói ấy vang lên từ sau góc tường của đại điện, hình như người ấy ẩn mình sau bức tượng, trong lòng nhủ thầm, lời này của y tuy là hù dọa, nhưng nghĩ kỹ lại cũng có phần thực, trong đại điện tối như bưng thế này, nếu như y dùng các loại ám khí cực độc như mai hoa châm chẳng hạn, né tránh quả thực không dễ dàng, địch tối ta sáng, nếu chỉ vì cái giận nhất thời, sẽ trúng kế khích tướng của y, thật không phải là thượng sách.

Yù nghĩ ấy lướt qua, thầm di chuyển trong bóng tối, đến trước cổ quan tài, đề đủ chân khí thì đột nhiên quát lớn một tiếng, một chân đá cổ quan tài đi.

Cú đá này của chàng là dùng hết lực bình sinh, uy thế không nhỏ, cả cổ quan tài bay lên, lao thẳng ra bức tường phía sau của đại điện.

Khi Hồ Bách Linh đá cổ quan tài, tay phải phát thanh trường kiếm, một màn kiếm ảnh tuôn ra, bảo vệ một bên, cây gậy sắt trong tay múa tít, phóng ra cửa đại điện.

Một loạt tiếng động lớn vang lên, cổ quan tài lao thẳng vào bức tường phía sau, lập tức tòa đại điện nghiêng ngả, ngói và bụi rơi xuống như mưa.

Chàng tuy đã suy tính khoảng cách giữa mình với cửa đại điện, lúc này mượn thế cây gậy, hai chân điểm một cái đánh ra một chiêu “xuân yển xuyên vân” phóng ra ngoài cửa nhanh như tên bắn.

Thân pháp của chàng nhanh chóng vô cùng, khi thân người ra tới chỗ cách cửa điện không quá hai trượng, đột nhiên, có tiếng xoẹt xoẹt lao tới trước mặt.

Lúc này Hồ Bách Linh vẫn đang lơ lửng trên không, nghe thấy tiếng gió ấy, vội vàng hít khí vào đan điền, thân người hạ xuống, khi thân người sắp tiếp xúc với mặt đất, thân trên ngã ra sau, eo lơ lửng trên mặt đất, nằm ngang với mặt đất, rồi lại bay vọt vào trong đại điện.

Cú hạ người bay vọt lại ít nhất cũng đến bốn năm trượng, sau khi hạ xuống đất thì mới biết thứ bay thẳng vào mặt mình là loại mưa độc, Hồ Bách Linh cảm thấy lạnh mình.

Tiếng rú ấy lại vang lên ở một góc điện khác, Hồ Bách Linh hơi thở dốc, nhủ thầm, tình thế trước mắt không thể chỉ dựa vào võ công mà có thể ứng phó được, kẻ địch giấu mình ở nơi tối, dùng các loại nước độc, độc châm để tấn công, võ công của mình có cao hơn cũng khó mà tránh được, phải nghĩ ra cách thoát thân mà kẻ địch không ngờ đến mới có thể thoát ra khỏi vòng vây, hoặc có thể tìm cách giết chết kẻ địch trước để hạ uy ...

Chỉ nghe tràng cười quái dị như tiếng sói tru lại vang lên liên miên không ngớt, tiếng cười này vang vọng đến nhức tai, tiếng cười ấy giống như thoát ra từ địa ngục, khiến cho người ta cứ tưởng mình đang ở chốn ma quỷ.

Hồ Bách Linh có nội công tinh thâm, định lực rất mạnh, lúc đầu khi nghe thấy tiếng cười thì không hề để trong lòng, nghe một hồi thì cảm thấy không hay, bởi vì tiếng cười phát ra liên một mạch, không hề ngừng nghỉ, nếu như không phải người có nội công cao cường thì không thể làm được, lúc này chàng mới biết ngoài độc thủy và độc châm, còn có một cường địch nội lực tinh thâm, trong lòng không khỏi kinh hãi, ngấm đẽ tụt chân khí, ngửa mặt hú dài.

Tiếng hú giống như hạc gọi cừu tuyền, tiếng cười giống như ma quỷ khóc trong đêm tối hai loại âm thanh giao nhau, lúc thì đột nhiên tiếng hú vút cao, tiếng cười hạ thấp, lúc thì đột nhiên tiếng cười nổi lên, tiếng hú bị đè xuống, tạo thành một bản nhạc kinh tâm động phách.

Đột nhiên vang lên hai tiếng hự!

Rồi rầm một tiếng, hình như có vật gì hạ xuống mặt đất.

Hồ Bách Linh vận nội công, phát ra tiếng hú dài để độ sức với tiếng cười quái dị kia, chỉ cảm thấy tiếng cười quái dị kia giống như một dòng sông thủy ngân, không thể nào chen vào được, hai bên đấu một hồi, vẫn không thể phân được cao thấp, nhưng Hồ Bách Linh thì đã mồ hôi đầy trán, bởi vì hai bên không thấy mặt nhau, cho nên không biết kẻ phát ra tiếng cười quái dị là người thế nào, cũng không biết y có mặt như mình hay không.

Đột nhiên tiếng cười nổi mạnh lên, tiếng hú dài lập tức bị đè xuống, Hồ Bách Linh đang định dùng hết sức mình để phản kích, tiếng cười ấy đột nhiên ngừng lại, rõ ràng người kia sợ rằng nếu cứ tiếp tục đấu với Hồ Bách Linh nữa, thì những người mai phục xung quanh cũng chịu không nổi.

Lúc này, Hồ Bách Linh cũng cảm thấy rất mệt, tiếng cười quái dị ngừng lại, cũng lập tức ngừng hú, hơi điều tức, cao giọng nói:

“Các hạ đã có võ công cao cường, không phải là hạng vô danh, sau không ra gặp mặt, giấu đầu lòi đuôi như thế này không thấy nhục danh của các hạ hay sao?”.

Chỉ nghe trong một góc tối, truyền ra giọng nói lạnh lùng:

“Lão phu đã hai mươi năm không gặp mặt người, kẻ bình thường, lão phu cũng không cần gặp mặt y ...”.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, khẩu khí thật lớn! Rồi cười lạnh lùng nói:

“Hồ mỗ nếu không xứng cho các hạ gặp mặt, không biết mời Hồ mỗ đến đây là có ý gì?”.

Chỉ nghe giọng nói lạnh lùng ấy vọng lên:

“Lão phu quay trở lại giang hồ, đã nghe đến đại danh, vốn nghĩ rằng lời đồn không như thực, nào ngờ hôm nay gặp mặt quả nhiên bất phàm, hãy đợi một lát, lão phu sẽ lập tức xuất hiện”.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, người này lén lút lút lút, không biết là ý gì, chả lẽ trước khi hiện thân còn giở trò gì nữa hay sao.

Nghĩ chưa xong thì đột nhiên phía trước mặt lóe lên luồng sáng màu xanh, trong chớp mắt bốn ngọn đèn màu xanh sáng lên như bốn chiếc đèn lồng của ma, bốn ả tì nữ xinh đẹp mặc y phục màu xanh, mỗi người cầm một ngọn đèn chậm rãi bước ra từ phía sau bức tượng.

Những ngọn đèn này tuy mờ, nhưng Hồ Bách Linh là cao thủ có nội ngoại kim tu, cho nên có thể nhìn thấy rõ mọi vật trong đại điện.

Chỉ thấy bốn ả nữ tì này đều khoảng mười sáu mười bảy tuổi, ai nấy đều mày đen môi đỏ, mặt hoa môi phấn, bước đi rõ ràng rất nhẹ nhàng.

Hồ Bách Linh vừa nhìn thì biết ngay bốn ả nữ tì này là những người võ công cao cường, thể rồi đề tụ chân khí, âm thầm chuẩn bị, lật tay rút kiếm kiếm vào vỏ sau lưng, một tay chống gậy đứng đấy.

Bốn ả nữ tì xinh đẹp bước thẳng vào trong đại điện thì mới ngừng lại, sau đó chậm rãi tản ra, mỗi người đều giở cao ngọn đèn lồng trên tay.

Hồ Bách Linh đang muốn nhìn tình thế xung quanh, đột nhiên nghe tiếng chân nặng nề truyền vào trong tai, lập tức ngừng thần nhìn ra, chỉ thấy một người cao lớn râu bạc tới ngực, người mặc hắc bào, tóc búi theo kiểu đạo nhân, tay cầm phát trần, mặt dài như ngựa, xuống trán nhô cao, sắc mặt như xác chết chậm rãi từ sau bức tượng bước ra, chân giở cao dậm x đất.

Người này bề ngoài mang ba phần quý khí, lại thêm bốn ngọn đèn kia nữa cùng với bộ hắc bào màu đen y mặc trên mình, khiến cho y trông giống như một vị phán quan sinh tử bước ra từ trong địa ngục.

Hồ Bách Linh tuy lớn gan, nhưng thấy tướng mạo với cách ăn mặc của người này không khỏi giật mình. Chỉ thấy y bước đến ở giữa bốn nữ tì rồi ngừng lại, ho nhẹ một tiếng, bốn nữ tì đồng thời hạ ngọn đèn xuống.

Hồ Bách Linh đang định mở miệng, quái nhân mặc hắc bào mới nói trước:

“Người có phải là Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh, kẻ đã đánh bại được quần hùng, đoạt được chức minh chủ của lục lâm trong đại hội lục lâm năm ngoái?”

Hồ Bách Linh thấy lời nói y có vẻ ngang ngược, bất giác trong lòng bực bội, lạnh lùng đáp rằng:

“Không dám, Hồ mỗ chính là tại hạ”.

Quái nhân ấy đảo đôi mắt tròn trắng nhiều hơn tròn đen, nhìn soi mói Hồ Bách Linh một hồi rồi nói:

“Quả nhiên là anh hùng khí độ, một bậc nhân tài”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lão anh hùng đã quá khen”.

Người ấy hơi nhoẽn miệng cười không thành tiếng nói:

“Trong võ lâm hiện nay, những kẻ tự xưng là danh môn đại phái, từ sau khi anh hùng lục lâm trong thiên hạ đề cử ra minh chủ đều cảm thấy lo lắng, chuẩn bị liên thủ hợp lực mở rộng chinh phạt, người là minh chủ lục lâm, không biết có cách đối phó gì?”.

Hồ Bách Linh thấy lời nói của y như thế rõ ràng là ra vẻ trưởng bối, không giống như lần đầu tiên gặp mặt, trong lòng cảm thấy không vui lắm, lạnh nhạt đáp rằng:

“Chuyện này tại hạ vẫn chưa nghe ai nói tới, cho nên vẫn chưa có cách đối phó”.

Quái nhân ấy giở tay, vuốt râu nói:

“Thân là minh chủ lục lâm, thế mà suy nghĩ không tới, một khi sự việc xảy ra, người ta ra tay đánh các người trong lúc không đề ý, chẳng lẽ lúc ấy thì trối tay mặc cho người ta chém giết hay sao?”.

8. Chương 8

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 8 - Âm ma xuất thế lưỡng bại câu thương

Nguồn: Nhanmonquan

Hồ Bách Linh nhủ thầm, kẻ này không biết là người thế nào, trước tiên phải biết rõ âm mưu của y rồi hãy nói, thế rồi mới hỏi mà không đáp:

“Không biết lão anh hùng cao danh quý tánh là gì?”.

Quái nhân ấy xăm mặt, lạnh nhạt nói:

“Năm xưa khi lão phu đi lại trên giang hồ, được võ lâm đồng đạo đề cử, tặng cho cái ngoại hiệu là Âm Thủ Nhất Ma, song lão phu đã mấy mươi năm chưa bước chân ra giang hồ, người biết ngoại hiệu này chỉ e chẳng còn bao nhiêu”.

Hồ Bách Linh tuy là minh chủ của lục lâm, nhưng nơi chàng xuất hiện chỉ là vùng Giang Bắc, ngoài mấy cao thủ nổi danh đương thời, đối với những cao thủ của đời trước biết không nhiều, trong lòng nhủ thầm, cái tên Âm Thủ Nhất Ma quả thực chưa nghe ai nói tới, nhưng trong cái tên này vừa có âm lại vừa có ma, chắc chắn là người rất hung tàn. Thế rồi mới ôm quyền nói:

“Ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu!”.

Quái nhân vốn nghĩ Hồ Bách Linh tuổi tác như thế này, chắc chắn sẽ không biết chuyện của mấy mươi năm trước, cho nên sau khi nói ra ngoại hiệu, lại thêm một câu để thừa đường rút lui, nào ngờ Hồ Bách Linh lại ôm quyền làm lễ, miệng thì nói ngưỡng mộ đã lâu, trong lòng cảm thấy bất ngờ, nhủ thầm, năm xưa mình bị cao tăng Thiếu Lâm bao vây, người mang trọng thương, phá được vòng vây mà chạy, người đời đều cho rằng mình đã chết, chả lẽ ngoại hiệu của mình vẫn còn truyền trên giang hồ hay sao?”.

Y tính tình âm trầm tàn khốc, trước nay đa nghi, vui hay giận đều không hiện ra trên mặt, dù trong lòng mừng rỡ, nhưng vẫn lạnh nhạt nói:

“Người dù cho đã biết ngoại hiệu của lão phu, nhưng người còn trẻ tuổi đối với việc giang hồ năm xưa, cũng khó mà biết nhiều, huống chi người đời vô tri, đa số đều tưởng rằng lão phu đã chết từ lâu”.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, y đã tái xuất giang hồ, tất nhiên sẽ chuẩn bị hành động, chi bằng mượn cơ hội này dò hỏi ý đồ của y như thế nào!

Thế rồi mới cung tay nói:

“Lão anh hùng lần này tái xuất giang hồ, chắc là chuẩn bị làm chuyện kinh thiên động địa?”.

Âm Thủ Nhất Ma cười lạnh lùng nói:

“Lão phu lần này tái xuất giang hồ, vốn là muốn liên thủ các vị cao thủ trên chốn lục lâm, đồng tâm hợp lực đánh một trận sống chết với bọn người tự xưng là danh ngôn chính phái, nào ngờ người đã chiếm tiên cơ, đoạt lấy chức minh chủ lục lâm trong thiên hạ của ta”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lão anh hùng nói không sai, gần đây người trong lục lâm chúng ta quả thực là bị bọn chúng đè nén không ít ...”.

Âm Thủ Nhất Ma nghe chàng nói lời ấy, cũng giống như lời mình muốn nói, trong lòng không khỏi vui mừng, khuôn mặt nặng nề đột nhiên nở nụ cười, nói:

“Không ngờ sau khi lão phu ẩn cư, trong chốn lục lâm chúng ta lại xuất hiện một nhân tài ...”.

Lão ta hơi ngừng rồi nói tiếp:

“Trong đời lão phu, chưa bao giờ có thiện cảm với bất cứ ai, nhưng đối với người thì ngoại lệ, lão phu vốn có ý muốn tranh dài ngắn, nhưng ý người và lão phu giống nhau, vậy không cần đến chức minh chủ lục lâm nữa”.

Hồ Bách Linh trong lòng nhủ thầm, chắc trong này có điều chi ẩn khuất ... Âm Thủ Nhất Ma lại nói:

“Lão phu tuy có thể để cho người ngồi cái chức mình chủ lực lâm, nhưng phải tuân theo ba điều kiện của lão phu!”.

Hồ Bách Linh thăm mắng, khẩu khí thật lớn, miệng thì mỉm cười:

“Không biết có ba điều kiện gì?”.

Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Điều kiện thứ nhất, là phải giao thực quyền mình chủ lực lâm cho lão phu, tất cả phải nghe theo lão phu điều động. Thứ hai người phải trở thành moan hạ của lão phu, lão phu sẽ truyền cho người vài món tuyệt kỹ. Điều kiện thứ ba ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Điều kiện thứ ba thế nào?”.

Âm Thủ Nhất Ma đưa tay phất một cái, bốn ả tiểu tỳ mặc y phục màu xanh thối lui ba bước, giơ cao ngọn đèn trong tay, đồng thanh nói:

“Dâng rượu”.

Hồ Bách Linh thăm mắng, sao lại có cái nơi thối tha thế này. Ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy sau bức tượng có hai thiếu phụ mặc y phục màu xanh và y phục màu trắng, mỗi người trong tay bưng một khay ngọc nhỏ, uyển chuyển bước ra đến phía trước Hồ Bách Linh thì dừng lại.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng nói:

“Điều kiện thứ ba rất đơn giản, chỉ cần người uống hai chén được tữu trong khay ngọc này là được”.

Hồ Bách Linh cúi đầu xuống nhìn, chỉ thấy hai chén rượu này có màu sắc khác nhau, chén rượu trong tay của thiếu phụ mặc áo trắng thì màu đỏ như máu, chén rượu trong tay của thiếu phụ áo xanh thì lại có màu đen như mực, không khỏi nhíu mày, hỏi:

“Không biết có tác dụng gì?”.

Âm Thủ Nhất Ma ha ha cười lớn:

“Lão phu và người vừa gặp đã thấy rất hợp, cho nên phá lệ cho người biết rằng, loại rượu màu đen gọi là Hương Tâm Lộ, uống xong rượu này, suốt đời không hề có hai lòng đối với lão phu, phàm đã là môn hạ của ta, tất phải uống rượu này”.

Hồ Bách Linh nói:

“Một chén được tữu có bao nhiêu độc lực, tại hạ không tin, có thể khiến cho người ta cả đời một lòng hướng về ngài”.

Nói rồi đưa tay bưng chén rượu màu đen.

Chỉ thấy thiếu phụ áo trắng hơi bực dọc, đưa khay rượu ngọc, nói:

“Phàm đã trở thành môn hạ của sư phụ ta, trước tiên phải uống rượu này, người sao có thể phá lệ được”.

Âm Thủ Nhất Ma cười lớn, mắt nhìn Hồ Bách Linh, nói:

“Lão phu sẽ cho người chiếm phần tiện nghi, chỉ cần uống chén rượu trong tay của ả, lão phu sẽ tặng luôn người”.

Nếu như Hồ Bách Linh chưa hướng thiện, nghe xong lời này sẽ vui mừng, nhưng lúc này nghe được lời ấy, thì cảm thấy không vừa tai, không khỏi biến sắc, lạnh nhạt nói:

“Loại rượu dâm mị như thế này, há là thứ đồ uống của đại trượng phu, tuy chỉ là một chén rượu nhỏ bé, chưa chắc đã có thể khiến cho tại hạ loạn tính”.

Thiếu phụ áo trắng trong mắt lộ vẻ kỳ dị, nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Uống trước rượu này là môn quy của chúng ta, ngài hứa trở thành môn hạ của sư phụ ta, từ chối uống rượu đó là điều bất kính với sư trưởng ...”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Ta đã hứa trở thành môn hạ của sư phụ các người lúc nào?”.

Âm Thủ Nhất Ma trầm mặt, lạnh nhạt nói:

“Con tiện tỳ lắm mồm!” đột nhiên bước về phía trước hai bước, tay trái vươn ra, đè vào huyết mệnh môn trên bối tâm của thiếu phụ áo trắng, chỉ cần y nhả nội lực ra, thiếu phụ này sẽ chết dưới chưởng.

Hồ Bách Linh đột nhiên quát lớn:

“Dừng tay, đối phó với một nữ tử đột nhiên ra tay, há là hành vi của đại trượng phu!”.

Âm Thủ Nhất Ma giận dữ nói:

“Ả là đệ tử của ta, giết hay để là tùy ý của ta, đâu có tính là đột nhiên ra tay”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Bà ta dù là đệ tử của lão, lão cũng không nên đối xử với bà ta như thế”.

Âm Thủ Nhất Ma chậm rãi thu lại chưởng trái trên huyết mệnh môn của thiếu phụ áo trắng, cười:

“Người cầu xin cho ả hay sao?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Điều đó thì không phải, trong một môn phái, tất sẽ có môn quy giới luật, bà ta đã phạm môn quy, cũng nên trị tội theo môn quy, hành vi ra tay thì đã giết người, hừ hừ! Đâu có giống thân phận của một bậc tôn sư!”.

Âm Thủ Nhất Ma bị mấy lời của chàng nói ngược lại, há hốc mồm nói không ra lời, sững người một hồi rồi nói:

“Người nói không sai”.

Hồ Bách Linh đột nhiên nhíu mày, ánh mắt sáng quắc, nói:

“Hễ là tử thí, trước tiên phải công bằng, lão anh hùng lệnh cho tại hạ uống hai chén được tửu, chắc chắn sau khi rượu vào bụng, thì tại hạ suốt đời còn lại sẽ không hai lòng với lão, song nếu tại hạ uống hai chén được tửu này quả nhiên như lời thì coi như xong, nếu như hai chén được tửu này không thể khiến cho bản tính của tại hạ mê loạn, không biết lão anh hùng sẽ xử lý thế nào?”.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng nói:

“Người muốn lão phu thế nào?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Nếu như tại hạ uống hai chén được tửu này mà vẫn như xưa, vậy mong lão anh hùng hãy nghĩ ra phương pháp tự tuyệt, rời khỏi nhân gian, tránh làm mất thân phận”.

Âm Thủ Nhất Ma thấy chàng vẫn từ tốn nói:

”Tựa như không hề sợ hai chén rượu này, trong lòng không khỏi hoài nghi, nhủ thầm, loại rượu độc này của mình đã thử trăm lần không sai, kẻ này lại dám cá cược với mình, chả lẽ trong người y có linh dược giải độc hay sao? Trong nhất thời trầm ngâm không đáp.

Hồ Bách Linh thấy thần sắc của y đầy vẻ chần chừ, thì biết y hoài nghi mình có thuốc giải độc, thế rồi mới mỉm cười nhìn Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Nhìn thần sắc của lão anh hùng, chả lẽ còn nghi ngờ trong lời tại hạ có điều gian dối, hoặc cho rằng trong người tại hạ có thuốc giải độc?”.

Âm Thủ Nhất Ma bị chàng hỏi, thâm kêu hổ thẹn trong lòng, mặt biến sắc, cười ha ha mà không nói.

Thiếu phụ áo trắng ấy nghe hai người đối đáp, vẻ lo lắng trên khuôn mặt giãn ra trong mắt lộ vẻ kinh ngạc, quan tâm, chờ đợi, khẩn khoản nhìn về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh nhìn bầu trời, trong lòng tính toán, thế rồi mới nói:

“Tại hạ tuy có lòng thử được tửu của lão anh hùng, nhưng lão anh hùng lại nghi ngờ tại hạ có giấu thuốc giải, vả lại nhìn thần sắc của lão anh hùng, không những không tin lời của tại hạ, mà còn muốn tra xét, xem ra, lão anh hùng đã quá đa nghi, điều này quả thực khiến cho tại hạ không dám nghe theo”.

Mấy lời này rất can đảm, mà lại rất sắc bén, khiến cho Âm Thủ Nhất Ma biến sắc.

Thiếu phụ áo trắng nghe lời Hồ Bách Linh sắc bén như vậy, liếc xéo chàng một cái, nhưng chàng vẫn nói mà không hề e sợ, không khỏi thâm thở dài, môi mấp máy nhưng lại không nói ra điều gì, ánh mắt nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma bị Hồ Bách Linh nói như thế thẹn quá hóa giận, mặt biến sắc quát lớn:

“Chả lẽ lão phu không thể tra xét người hay sao?”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng cười một tiếng, không nói.

Âm Thủ Nhất Ma quát:

“Người đừng giở trò trước mặt lão phu!” nói xong thì chưởng phải giở lên đẩy ra một luồng kinh phong lao thẳng về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh không hề né tránh, chưởng trái vẩy ở trước ngực một vòng tròn, đẩy luồng kinh đạo của Âm Thủ Nhất Ma ra.

Âm Thủ Nhất Ma cười một tràng quái dị, nói:

“Lão phu mấy mươi năm chưa từng đi lại trên giang hồ, hai mươi năm qua cũng chưa từng động thủ với ai, không ngờ trên giang hồ lại xuất hiện không ít nhân vật, xem chưởng này của người, quả thực có chút công lực, chẳng trách nào người có thể tranh được chức minh chủ lục lâm”. Nói xong thì lại cười quái dị một tiếng, nói:

“Hôm nay lão phu phải mở rộng tầm mắt”.

Hồ Bách Linh đẩy một chưởng của Âm Thủ Nhất Ma, biết công lực của y quả thực thâm hậu, lúc này mới tự nhủ rằng, hiện nay đừng nói y người đông thể mạnh, chỉ một mình Âm Thủ Nhất Ma này cũng đã khó đối phó, giờ đây chỉ còn cách kéo dài thời gian của y, đợi bọn người Dư Diệc Lạc đến rồi mới tính sau.

Yù nghĩ ấy lướt qua đầu, người đã hơi lách qua một bên, nói:

“Tại hạ tôn kính ngài là bậc tiền bối ...”.

Thiếu phụ áo trắng đứng một bên lúc này thấy lời nói của hai người sắc bén, đã rất bất an, lại thấy Âm Thủ Nhất Ma đẩy ra một chưởng về phía Hồ Bách Linh, chỉ thấy hoa dung thất sắc, mặt trắng bệch, nếu không phải vì sợ Âm Thủ Nhất Ma thì quả thực đã ngăn cản.

Lúc này bà ta thấy Hồ Bách Linh lui qua một bên, không thể ngăn được, thế rồi mới quay sang nói với Hồ Bách Linh:

“Người đã hứa bước vào sư môn của chúng ta, tại sao lại vô lễ ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tại hạ đã hứa bước vào sư môn của các người khi nào?”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Người chịu uống rượu này, coi như là đã hứa, sao lại không thừa nhận?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Ta hứa uống được tửu là bởi vì không tin được lực của loại được tửu này có gì quái dị”.

Âm Thủ Nhất Ma đứng yên, nhủ thầm, chỉ cần người uống xong rượu này, chỉ cần người quả thực không có thuốc giải, lão phu còn sợ người chạy khỏi bàn tay của ta hay sao?

Nhưng khi thấy Hồ Bách Linh có vẻ không hề sợ loại được tửu này, trong lòng lại hồ nghi bất định.

Âm Thủ Nhất Ma này là người trong lòng nếu có điều gì nghi ngờ hay buồn vui đều không hiện ra mặt, trong lòng đang tính toán, càng nghĩ càng nghi, thế rồi mới hạ quyết tâm, quay sang nói với thiếu nữ mặc áo xanh đứng bên cạnh:

“Các người bước tới rồi xoát trên người của y, coi thử có giấu thuốc giải hay không?”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng hừ một tiếng, trầm giọng quát:

“Các người quả thực muốn tra xét hay sao?”.

Thiếu nữ áo xanh ấy nhìn Âm Thủ Nhất Ma không trả lời, bước tới.

truyện copy từ

Hồ Bách Linh thấy hai người cứ bước tới, không khỏi nổi giận, quát lớn một tiếng:

“Đứng lại!” bề ngoài của chàng vốn đã uy vũ trang nghiêm, câu này lại giống như sấm động giữa trời xuân.

Hai người bị chàng quát, bất đồ bước chân hơi chậm lại, cả hai đều nhìn về phía chàng, chỉ thấy mắt chàng như điện, sắc mặt nghiêm túc, có thần uy khiến cho người ta phải sợ, hai người trong lòng chợt run, đang định quay sang nhìn Âm Thủ Nhất Ma, Âm Thủ Nhất Ma đứng một bên găng giọng:

“Mau đến tra xét!”.

Âm Thủ Nhất Ma là người lạnh lùng tàn khốc, hai thiếu nữ này tuy trong lòng khiếp sợ thần oai lẫm lẫm ấy của Hồ Bách Linh, nhưng không dám cãi lại mệnh lệnh của Âm Thủ Nhất Ma, hai người đưa mắt nhìn nhau, chỉ bước về phía trước.

Hồ Bách Linh vội vàng nói:

“Nam tử hán không đấu với nữ nhi, Hồ Bách Linh đường đường là một đấng đại trượng phu, nào chịu động thủ với bọn nữ nhi yếu đuối các người, hãy mau quay về”.

Hai thiếu nữ áo xanh như không nghe lời của y.

Hồ Bách Linh thấy hai thiếu nữ không màng đến lời nói của mình, trong lòng lo lắng, lại thối lùi ra sau một bước, nói:

“Lão anh hùng, tại hạ kính lão là bậc tiền bối, sao lão lại kêu hai thiếu nữ đến, hãy kêu bọn chúng quay về, tại hạ chấp nhận giải quyết với lão anh hùng”.

Âm Thủ Nhất Ma không hề quay đầu chẳng thềm để ý đến chàng.

Hai thiếu nữ áo xanh đến phía trước mặt Hồ Bách Linh, còn cách ba bốn thước thì đột nhiên lách cổ tay, rút ra một thanh nhuyễn kiếm, hai thanh nhuyễn kiếm này sáng lấp lánh rung lên một cái, một thanh lấp lánh ánh sáng màu vàng, một thanh lấp lánh ánh sáng màu bạc, phóng tới.

Hồ Bách Linh vừa thấy hai người này rút ra binh khí, trong lòng nhủ thầm:

”Loại nhuyễn kiếm này là binh khí thâm sâu nhất, nếu không có nội lực thâm hậu, sẽ không dám sử dụng, xem hai người này sử dụng nhuyễn kiếm, công phu chắc chắn không kém.

Yù nghĩ lướt qua, rồi đề cao cảnh giác, miệng thì nói:

“Các người không nghe lời tại hạ đừng trách Hồ mỗ ...”.

Chàng nói chưa xong, hai người đã giở kiếm đứng thủ hai bên, thiếu nữ đứng ở trước mặt nói:

“Nếu như người có thuốc giải hãy mau đem ra”.

Hồ Bách Linh miệng hơi cười lạnh lùng không trả lời.

Thiếu nữ đứng bên cạnh Hồ Bách Linh nói:

“Người có nghe không?”.

Hồ Bách Linh vẫn cứ cười lạnh lùng.

Hai thiếu nữ nhìn nhau, không lên tiếng, chỉ nghe một tiếng quát, hai thiếu nữ giở kiếm đâm về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh tay trái cầm gậy, tay phải vỗ ra một luồng chưởng phong “kinh thiên vĩ địa”, chia ra đón hai mũi kiếm đang đâm tới.

Chiêu “Kinh thiên vĩ địa” này khi đánh ra, uy lực không thể xem thường, trong chưởng phong có tiếng kêu vút, khi chạm nhau với kiếm thế thì thân kiếm bị chấn động run lên bần bật.

Hai thiếu nữ áo xanh đột nhiên cảm thấy thân kiếm run lên, hầu như không nắm chắc được, buông đồ thất kinh vội vàng đề nội lực đẩy vào trong thân kiếm.

Âm Thủ Nhất Ma đứng một bên cũng không khỏi buông lời khen:

“Quả nhiên hảo công lực”.

Hai thiếu nữ đâm một nhát kiếm chưa trúng, tiếp tục đâm nữa, lần này hai thanh kiếm chia nhau đâm vào các yếu huyệt ở thượng, trung, hạ bàn.

Hồ Bách Linh thấy hai thanh kiếm này quá lợi hại, cười nhạt một tiếng nói:

“Các người đừng trách Hồ mã này bức hiếp nữ lưu ...” nói rồi giơ chưởng phải đánh ra một chiêu “lưu tinh trụ địa”, chiêu này gồm có hai thức, trên đẩy dưới đè, nhanh như điện xẹt, nặng như thái sơn, đẩy hai thanh kiếm bay ngược ra.

Hai thiếu nữ áo xanh vừa mới tiếp chiêu này của Hồ Bách Linh thì bị chưởng phong của chàng gây chấn động đến nỗi người lão đáp, biết công lực của chàng thâm hậu, trong lòng đã sớm chuẩn bị, lúc này thấy chàng đánh ra một chiêu “lưu tinh trụ địa”, thì cảm thấy một luồng lực đạo mạnh mẽ chặn kiếm lại.

Hai thiếu nữ nào dám sơ suất, vội vàng thu chiêu, cổ tay lắc một cái, hai bóng người chia nhau rồi lại tụ lại, một trước một sau, lần lượt tấn công tới.

Thiếu phụ áo trắng chỉ đứng sững ra một bên, cảm thấy kinh hãi, cắn chặt môi dưới, môi trên trái chảy ròng ròng, nhìn phía Hồ Bách Linh một cách đầy lo lắng.

Bỗng nghe Hồ Bách Linh gầm lên một tiếng, tay phải lật lại, cây gậy sắt chống ngược lên, chân dùng lực, người mượn lực xoay tròn một vòng, đánh ra một chiêu “khốn long thăng thiên”, chỉ nghe tiếng gậy kiếm giao nhau, hai thiếu nữ thất kinh kêu lên một tiếng, rồi cả hai người đều thối lui đến sáu bảy thước.

Thiếu phụ áo trắng quay đầu nhìn hai thiếu nữ, thấy hai người đều hoa dung thất sắc, mặt tái nhợt đứng thở dốc không ngừng, lại nhìn về phía Hồ Bách Linh thì đã thu gậy đứng ở đấy. Trong lòng nàng bất đồ dâng lên cảm giác kính mộ, khóe miệng mỉm cười, mắt chan chứa tình cảm, cúi đầu nhìn xéo chàng, ánh mắt ấy hàm chứa tình ý sâu xa.

Thiếu nữ áo xanh hơi thở dốc, lo lắng nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma cười hì hì nói:

“Công lực như thế quả thực hiếm có, lần này dù cho là bại cũng không trách hai người”. Nói xong, bước người về phía trước hai bước, lạnh lùng nói:

“Kẻ có thể phá ”song châu liên kiếm” của lão phu, e rằng trên giang hồ không có mấy người, trong lúc độ chiêu, người có thể đẩy lùi bọn chúng đủ thấy công lực của người không kém”.

Thiếu niên áo trắng nhìn Âm Thủ Nhất Ma rê về phía trước, trong lòng không biết có gì lại lo lắng cho sự an nguy của Hồ Bách Linh, cũng không khỏi bước về phía trước hai bước.

Âm Thủ Nhất Ma cười lạnh lùng nói:

“Lão phu thấy thế thì vui, đã nhiều năm chưa từng động thủ, hôm nay hiếm có được cơ duyên này, cho nên phải coi thử mình chủ lực lâm trong thiên hạ rốt cuộc có bao nhiêu công lực”. Nói đến đây, thì cười ha ha nói:

“Lão phu cũng không ép buộc nữa, chỉ cần ngươi tiếp ba chiêu của lão phu ...”.

Hồ Bách Linh anh hùng trùm đời, hào khí ngất trời, nào cam chịu khuất phục, thế rồi cũng cười to nói:

“Lão anh hùng nếu như có hứng, tại hạ xin phụng bồi, đừng nói ban cho ba chiêu, dù cho ba mươi chiêu, ba trăm chiêu cũng chẳng là gì cả”.

Âm Thủ Nhất Ma ngửa đầu hú một tràng dài nói:

“Tốt, ngươi hãy cẩn thận tiếp chiêu ...”.

Nói chưa dứt lời thì đột nhiên phía trước truyền vào tiếng tranh cãi, rồi sau đó có tiếng binh khí giao nhau.

Hai người đều hơi giật mình.

Lúc này ở ngoài có tiếng quát lớn:

“Ngươi hãy bớt nói lời thừa thãi, lão Vương không mắc lừa các ngươi, nếu không phải lão Vương trong lòng lo lắng, ít nhất cũng đập vỡ đầu đám khốn khiếp các ngươi ...”.

Âm Thủ Nhất Ma nghe tiếng quát, to như chuông đồng, trong lòng không khỏi ngạc nhiên, nhủ thầm, không biết bọn người nào âm lỗ mãng như thế?

Y nghĩ chưa xong thì ở ngoài có tiếng bình bình, rồi tiếp theo tiếng kêu gào, tiếng bước chân chạy gấp, trong chớp mắt, tiếng bước chân ấy đã truyền đến ngoài cửa.

Âm Thủ Nhất Ma vừa nghe có tiếng ồn thì biết rằng đã có biến, nhưng y là kẻ kinh nghiệm phong phú, tính tình thâm trầm, mặt không hề đổi sắc, thu lại chưởng thế quay mặt ngó ra ngoài cửa.

Chỉ thấy bốn bóng người xông thẳng vào, người phía trước mình cao tám thước, lưng hỏ eo gấu, sắc mặt thì đỏ, râu ngắn lởm chởm, trên lưng có cắm xép một thanh kim bối khai sơn đao, mắt mở to, xông vào phía trước.

Còn ở phía sau là hai đại hán mặc kinh trang, ba người này chính là Lao Sơn Tam Hùng.

Vương Đại Khang vừa thấy Hồ Bách Linh từ xa đã kêu lên:

“Ồ, minh chủ ở đây”. Y đang nói thì xông về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Hồ Bách Linh biết y là người lỗ mãng, sợ y xảy ra chuyện, đang định mở miệng ngăn cản, Vương Đại Khang ấy chỉ tay về phía Âm Thủ Nhất Ma quát:

“Tên lão quỷ này là ai, đây là minh chủ lực lâm của chúng ta, nếu ngươi chưa từng gặp chắc cũng đã nghe qua, sao lại dám đối với minh chủ như thế, có muốn lão Vương này cho ngươi một bài học hay không ...”.

Hồ Bách Linh vội vàng giơ tay cản lại:

”Vương hiền đệ đừng vô lễ, vị này là tiền bối anh hùng, mau lui xuống ...

Vương Đại Khang cười ha ha nói:

“Minh chủ yên tâm, lão Vương này dù không đánh lại lão, nhưng nào đã sợ lão”. Nói rồi tiến sát lên.

Âm Thủ Nhất Ma thấy Vương Đại Khang tính tình thô lỗ, không thèm để ý đến y, chỉ cười lạnh lùng.

Khi Vương Đại Khang tiến về phía trước, Hồ Bách Linh đang định giơ tay ngăn cản, trong lúc Âm Thủ Nhất Ma cười nhạt, đột nhiên ở ngoài cửa có tiếng đồng la vang lên, rồi lại một tràng cười ha ha.

Âm Thủ Nhất Ma quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một người ăn mặc theo kiểu văn sĩ, tay cầm đồng la thiết bản, chân đi chữ bát, cười mà chậm rãi bước vào, trên vai y còn treo một tấm vải trắng dài.

Vương Đại Khang nhân lúc Âm Thủ Nhất Ma quay mặt nhìn ra, cao giọng quát:

“Người không được nhiên đông ngó tây, lão Vương này sắp động thủ”.

Âm Thủ Nhất Ma nghe y nói mà rất thú vị, không khỏi quay đầu nhìn lại.

Vương Đại Khang hình như không phục nói:

“Người cười cái gì, Vương Đại Khang này từ trước đến nay quang minh chính đại, chưa bao giờ đánh lén người ta”. Ngừng một chốc rồi lại nói tiếp:

“Người phải chuẩn bị cho tốt, lão Vương này sắp động thủ”.

Nói chưa dứt lời, người đã vọt tới, đâm vù ra một quyền, quyền này phát ra trong lúc y rất tức giận, một luồng kinh phong như dờn núi lấp biển phóng thẳng về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma vừa thấy quyền của y đến thì miệng nhếch mép cười, nói:

“Đến rất hay, đồ ngu ngốc không hiểu việc”. Trong khi nói, thì cổ tay hơi lật lên, chỉ nghe một tiếng gió nhỏ vang lên, ống tay áo vang lên một cái, trong lúc phát lên, ống tay áo tạt vào cổ tay của Vương Đại Khang.

Chỉ nghe ối chao một tiếng vang lên, Vương Đại Khang nhảy bật ra ngoài, tay trái nâng quyền phải, mắt trợn ngược, tức giận nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Người đánh không lại ta thì sử dụng yêu pháp để trêu ghẹo ...”.

Hồ Bách Linh nhìn kỹ tay phải Vương Đại Khang, thấy đã sưng đỏ lên, trong lòng không khỏi kinh hãi, nhủ thầm, một người dù cho công lực thâm hậu, nội kinh cương mãnh cũng không thể trong lúc phát tay áo mà đã thương một người có công phu thâm hậu, chỉ e kẻ này đã luyện loại công phu kỳ độc gì.

Yù nghĩ ấy lướt qua, trong lòng nghi ngờ lắm, hạ giọng kêu:

“Vương huynh đệ hãy mau co duỗi cánh tay, xem gân cốt có bị thương hay không?”.

Vương Đại Khang nói:

“Minh chủ yên tâm, lão Vương tuy không đánh hơn người ta, nhưng khả năng chịu đòn thì lại có chỗ hơn người”.

Y miệng tuy nói rất nhẹ nhàng, nhưng cũng cảm thấy có gì không hay, cũng co duỗi cánh tay như lời Hồ Bách Linh.

Cảm thấy cánh tay co duỗi tự nhiên, gân cốt không hề bị thương, cười lớn nói:

“Đa tạ minh chủ quan tâm, lão Vương rất rắn chắc, cánh tay không hề bị thương”.

Hồ Bách Linh hừ nhẹ một tiếng, sắc mặt càng nặng nề, hai vai lắc một cái, người đã đến bên cạnh Vương Đại Khang, trầm giọng nói:

“Hãy duỗi tay phải ra cho ta xem”.

Vương Đại Khang chậm rãi mở năm ngón tay, duỗi tay phải ra, quả nhiên trên cẳng tay có một vết máu rất nhỏ, chỉ là vết máu này nhỏ như sợi tơ, nếu không để ý thì không nhìn thấy được.

Hồ Bách Linh chậm rãi quay mặt nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma, lạnh lùng nói:

“Âm thâm dùng độc thủ với một người tâm địa đơn giản, lão không cảm thấy hổ thẹn hay sao?”.

Âm Thủ Nhất Ma nghe mà sững ra, suy nghĩ một hồi rồi mới lạnh lùng đáp:

“Chả lẽ cái ngoại hiệu Âm Thủ Nhất Ma này của ta, người ta kêu nhầm hay sao?”.

Té ra trong đời của y, rất ít người dùng lời thiện lương để trách cứ, cho nên khi nghe thì cảm thấy bất ngờ, trầm ngâm một lúc mới đáp lại.

Hồ Bách Linh chậm rãi giở tay phải, rút ra thanh trường kiếm trên lưng, ánh mắt như điện, nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma, chậm rãi bước tới, thần oai lẫm lẫm, khí độ hơn người.

Âm Thủ Nhất Ma là người lạnh lùng, cũng bất giác cảm thấy run sợ bởi khí độ uy vũ của chàng, thể rồi thần sắc đột nhiên căng thẳng mở to đôi mắt thăm đề khí chuẩn bị.

Hồ Bách Linh chậm rãi phất tay, thanh bảo kiếm trong tay vẽ ra một vòng bạc, tua kiếm màu đỏ lay động dưới ánh sáng màu xanh, hai màu xanh đỏ hòa vào nhau tạo thành một vòng tím mờ, lay động theo kiếm quang.

Thiếu phụ áo trắng đi theo bên mình Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên cúi người, đặt chén rượu trong tay xuống đất, thò tay vào trong người rút ra một sợi dây thừng kết bằng tơ màu đỏ, một đầu thì cột bằng chiếc chùy cừ đầu, một đầu thì cột với một viên ngân châu màu trắng, cầm trong tay phải, tay trái thì rút thanh trường kiếm trên lưng, hạ giọng nói với Âm Thủ Nhất Ma:

“Sư phụ, con ra tay trước, được không?”.

Âm Thủ Nhất Ma chưa trả lời, đột nhiên nghe ba tiếng la keng keng keng vang lên, tựa như là rớt thiết bản trong eo ra, tung người vọt đến bên cạnh Hồ Bách Linh nói:

“Minh chủ nào có thể tùy tiện ra tay, trận này hãy giao cho tại hạ!”.

Thiếu phụ áo trắng ấy đột nhiên nhìn Dư Diệc Lạc lạnh nhạt nói:

“Ta không cần động thủ với người, hãy mau lui xuống để tránh chuốc khổ!”.

Dư Diệc Lạc mỉm cười nói:

“Buôn bán không xong nhân nghĩa vẫn còn, cuộc giao dịch này của chúng ta dù cho không thành, cũng nên để lại chút tình gặp mặt ...”.

Thiếu phụ áo trắng rít lên:

“Người nói bừa cái gì?” rồi giơ thanh kiếm đâm ra một chiêu “độc mãng xuất huyết”.

Dư Diệc Lạc đưa thanh thiết bản chặn lại, chỉ nghe keng một tiếng, hai món binh khí giao nhau, thanh kiếm bị thiết bản đánh bật ra.

Hồ Bách Linh đột nhiên hạ giọng quát:

“Dừng tay!”.

Thiếu phụ áo trắng một kiếm đâm không trúng, chiếc chùy cừ đầu cột bằng thừng màu hồng trong tay phóng thẳng ra, Dư Diệc Lạc giơ ngang chiếc đồng la trong tay trái, vẽ thành một luồng kim quang, hộ ở trước thân, trong tai nghe tiếng đồng la kêu lớn, chiếc chùy cừ đầu lại bị đồng la đánh bật ra, Dư Diệc Lạc mước thể nhảy vọt sang một bên, cúi người nói:

“Minh chủ có gì cần dặn?”.

Hồ Bách Linh nhìn chiếc chùy cừ đầu trong tay thiếu phụ áo trắng mặt đầy nghi ngờ hỏi:

“Loại binh khí bà đang sử dụng là tên gì?”.

Thiếu phụ áo trắng nghiêng mặt nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma, chỉ thấy y hơi nhắm hai mắt, chấp tay sau lưng đứng ở đấy mặt không khỏi đổi sắc, giơ thanh bảo kiếm trong tay đáp lớn:

“Binh khí gì thì đâu có liên quan đến người!”.

Hồ Bách Linh nghiêm mặt nói:

“Bà dùng chùy cừ đầu này, trên giang hồ rất hiếm thấy, có phải là do lệnh sư truyền thụ hay không?” chàng vừa hỏi tên của món binh khí thì lúc này lại tự nói ra, vẻ mặt nghiêm trang, giống như rất tôn trọng loại binh khí kỳ lạ này.

Dư Diệc Lạc cơ trí hơn người, nhìn thấy vẻ mặt của mình chủ như thế, trong lòng hiểu ra, nhủ thầm, đúng rồi, loại binh khí này trên giang hồ rất ít người dùng, binh khí của người này và phu nhân của y đều như nhau, chẳng trách nào mà lại truy hỏi như thế.

Thiếu phụ áo trắng ấy trầm ngâm một lúc, đột nhiên tiếng lên, chùy và kiếm đánh thẳng vào các yếu huyệt của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh thì thuận tay đánh ra gậy và kiếm, hóa giải thế công mãnh liệt, ra tay không nặng không nhẹ, chỉ chặn binh khí của bà ta lại mà thôi.

Chàng rất yêu quý ái thể của mình, bởi vì món binh khí trong tay của thiếu phụ này giống như của Cốc Hàn Hương, cho nên trong lòng không muốn đả thương bà ta, chỉ buộc bà ta thối lui mà thôi.

Thiếu phụ áo trắng ấy đánh liền mấy chiêu, nhìn thì hiểm hóc, nhưng không hề có kinh lực, thấy Hồ Bách Linh tùy tiện múa kiếm và gậy, không khỏi nổi lòng háo thắng, kinh đạo của kiếm và chùy dần tăng lên, sau hai mươi hiệp, trong bóng chùy đã có tiếng rít của gió, còn kiếm thì mở ra một màn kiếm quang lạnh lẽo.

Hồ Bách Linh hơi nhúm vai, nhủ thầm, bà ta không biết tiến thoái thế này, không biết đánh đến khi nào mới dừng, nếu như không cho bà ta biết tay, chỉ e rằng bà ta không chịu lui.

Yù nghĩ ấy lướt qua, ngấm vận công lực, cây gậy sắt trong tay đánh ra một chiêu “kinh hồng ly vĩ”, quét ngang vào kiếm và chùy của thiếu phụ áo trắng.

Chỉ nghe tiếng binh khí giao nhau, luồng kiếm quang đột nhiên bị đánh tạt ra, thiếu phụ áo trắng đồng thời cũng thối lui đến hai bước.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Bà không phải là địch thủ của ta”. Rồi quay mặt nhìn Âm Thủ Nhất Ma đang đứng chấp tay nhắm mắt, cao giọng nói:

“Các vị võ công cao cường, tại hạ đã lãnh giáo, giờ đây xin lãnh giáo võ công của lão anh hùng, hãy mau lấy ra binh khí!”.

Âm Thủ Nhất Ma lúc này giờ vẫn nhắm mắt đứng lặng một bên, nghe lời khiêu chiến của Hồ Bách Linh thì chậm rãi mở mắt, cười nhạt nói:

“Lão phu chỉ dựa vào đôi song chưởng này để tiếp kiếm và gậy của người”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Khẩu khí của lão anh hùng thật lớn, nếu đã không dùng binh khí, tại hạ cũng chỉ đành dùng tay không để phụng bồi”.

Đang định xuất thủ thì bỗng nghe một tiếng rên.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Vương Đại Khang tay trái ôm tay phải, mặt đầy vẻ đau khổ, mồ hôi trên trán đổ xuống như mưa, tay phải bị thương đã sưng lên gấp hai lần.

Hồ Bách Linh trong lòng thầm kinh, nhủ thầm, kẻ này không biết đã dùng loại võ công gì mà lại độc địa như thế. Trong lòng tuy kinh hãi nhưng bề ngoài thì vẫn bình tĩnh, cười nhạt một tiếng, nói:

“Cuộc tử võ này của chúng ta, ít nhất cũng phải cá cược, không biết tôn ý thế nào?”.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên ngửa mặt cười ré lên, nói:

“Nếu như người thua trong tay lão phu thì phải nhường chức minh chủ lục lâm cho lão phu”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nếu như tại hạ thắng thì thế nào?”.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên nhìn về phía thiếu phụ áo trắng nói:

“Nếu thắng thì ta sẽ tặng ả làm tỳ thiếp cho người suốt đời”.

Hồ Bách Linh nhủ thầm, lão quỷ đáng ghét. Miệng thì mỉm cười nói:

“Đa tạ tấm thịnh tình của lão anh hùng, nhưng tại hạ không có diễm phúc ấy ...”.

Chàng hơi ngừng một chốc lại nói:

“Nếu tại hạ may mắn thắng được, chỉ mong lão anh hùng trị thương cho vị huynh đệ của tại hạ là được”.

Âm Thủ Nhất Ma hình như cảm thấy bất ngờ, lạnh lùng nói:

“Trên giang hồ rất trọng lời hứa, ngươi là minh chủ lục lâm, nếu như miệng không đúng với lòng, thì có thể bị bằng hữu trong võ lâm thiên hạ chê cười”.

Hồ Bách Linh nói:

“Một lời của bậc trượng phu xe bốn ngựa khó đuổi, nặng hơn chín địch, lão anh hùng hãy cứ an tâm”.

Bào Siêu trong Lao Sơn Tam Hùng đột nhiên bước về phía trước hai bước, lớn giọng nói:

“Đại trượng phu sinh tử có số, minh chủ sao có thể vì chuyện sống chết của một người mà đem cá cược chức minh chủ lục lâm”.

Hồ Bách Linh cười nhạt nói:

“Ta suy nghĩ đã lâu, các vị đừng nhiều lời”. Rồi ôm quyền bước về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Bốn ả tiểu tỳ mặc áo xanh đột nhiên tản ra, mỗi người cầm ngọn đèn giờ cao, phạm vi chiếu sáng của bốn ngọn đèn mở rộng.

Bóng tối trong đại điện bị đẩy lùi, ánh sáng màu xanh tỏa khắp, sắc mặt của tất cả mọi người đều trở nên xanh mét, giống như đang đứng ở chốn địa ngục.

Âm Thủ Nhất Ma mỉm cười, nói:

“Lão phu bình sinh độ chiêu của người khác, chưa từng nhường ai, hôm nay phá lệ nhường ngươi ba chiêu, trong vòng ba chiêu, lão phu chỉ né chứ không trả đòn, ngươi có tuyệt kỹ gì hãy cứ sử dụng, ba chiêu đã qua, hy vọng thắng trận của ngươi sẽ hết”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Lão anh hùng còn chưa hứa cá cược với tại hạ”.

Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Nếu như ngươi thắng lão phu, không những trị thương cho huynh đệ của ngươi, mà còn có thể thả tất cả mọi người của các ngươi”.

Dư Diệc Lạc cười nhạt một tiếng tiếp lời:

“Vị lão chưởng quỹ này tính thật hay, buôn bán tuy nói đến lợi lộc, song, quân tử tham tài cũng phải có lý, lần cá cược này chưa chắc đã công bằng, chả lẽ lão không thả, bọn chúng tôi không thể đi được hay sao?”.

Âm Thủ Nhất Ma cười nhạt, chưa đáp lời, Hồ Bách Linh đã nói:

“Hãy cứ quyết một lời như thế, tại hạ ra tay đây”.

Rồi tung mình vọt một cái lao thẳng tới, tay phải phát trái quét phải liên tục vỗ ra ba chưởng, nói:

“Ba chiêu đã xong, lão anh hùng hãy ra tay!”.

Rồi giơ tay một quyền đâm thẳng ra phía trước ngực.

Kình đạo của quyền này cương mãnh, khác hẳn với ba chưởng lúc nãy, quyền thế chưa đến thì quyền phong đã đến gần ở phía trước ngực.

Âm Thủ Nhất Ma tay phải giơ ngang ngực đẩy quyền thế của Hồ Bách Linh ra, lạnh lùng nói:

“Cung kính chi bằng tuân mệnh”. Rồi đẩy ngược ra một luồng ám kình.

Hai luồng kình lực chạm nhau, đột nhiên một trận gió tuôn ra, thổi bốn ngọn đèn lắc lư.

Hồ Bách Linh đột nhiên vươn chưởng trái ra, chụp lên cổ tay phải của Âm Thủ Nhất Ma, xuất thủ nhanh như điện xẹt.

Âm Thủ Nhất Ma không hề né tránh, tay phải đột nhiên lật lại, chụp lên cổ tay trái của Hồ Bách Linh.

Đòn phản công này, chuyển thủ thành công, mau chóng nhanh như điện chớp, Dư Diệc Lạc thầm kinh hãi, nhủ rằng, chẳng trách kẻ này miệng nói toàn lời ngông cuồng, quả nhiên thân đầy tuyệt kỹ, nhìn thủ pháp ứng biến này đã biết võ công bất phàm.

Hồ Bách Linh hơi có thể cánh tay lại, né tránh đòn chụp của Âm Thủ Nhất Ma, khi hơi có thể cánh tay lại, năm ngón tay đồng thời co lại rồi lập tức bật vào tay phải của Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma giật mình, nhủ thầm, võ công của người này quả nhiên có chỗ hơn người. Thế rồi thu khí vào đan điền, người đột nhiên vọt ra sau năm thước.

Trong lúc hai người chạm tay nhau, liên tục đánh ra mấy chiêu công thủ kỳ dị, trong lòng của hai bên đều có tính toán, không ai có ý khinh địch, mỗi người đều thu lại chưởng thế, đứng yên ở đó, bốn mắt nhìn nhau không hề động dấy.

Nhưng hai người trong lòng biết rõ đây chỉ là sự yên tĩnh trước khi giông bão kéo đến, cả hai đều vận chân khí, chỉ cần ra tay thì thế công nhất định sẽ rất ghê gớm.

Hai người đứng khoảng một tuần trà, Hồ Bách Linh đột nhiên tiến một bước về phía trước, chưởng trái điểm vào huyết huyệt cơ trên ngực của Âm Thủ Nhất Ma. Tay phải thì đánh ra một chiêu “hành đả kim chung” đánh tạt ở một bên. Trong lúc tấn công thì kinh đạo khác nhau, nhưng mỗi đòn đều rất hiểm hóc.

Âm Thủ Nhất Ma không lùi mà tiến, đột nhiên nghiêng người, hai tay đẩy ra, tay trái quét ngang tay phải bằng một chiêu “bàn hoa phát liễu”, tay phải đánh ra một chiêu “cự hổ môn ngoại” tiếp lấy chưởng trái.

Khi Hồ Bách Linh sắp chạm vào chưởng của Âm Thủ Nhất Ma thì đột nhiên vọt ra sau đến năm thước.

Âm Thủ Nhất Ma hình như không ngờ Hồ Bách Linh có chiêu này, thân người chồm về phía trước, hai chưởng rơi vào khoảng không.

Trong khoảnh khắc ấy, Hồ Bách Linh đã thay chiêu đổi thức, vòng ra sau lưng Âm Thủ Nhất Ma, tung một cước đá thẳng lên hậu tâm.

Âm Thủ Nhất Ma hai chưởng đánh hụt, người đã chuẩn bị, biết Hồ Bách Linh sắp ra độc chiêu, mượn đà nghiêng của thân người, đột nhiên rẽ về phía trước ba bước, né được cú đá của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh cười lớn, đề tụ chân khí lên đan điền, người nhảy vọt lên, chân phải đạp xuống, chân trái đá tiếp ra.

Âm Thủ Nhất Ma sau khi né được đòn đá của Hồ Bách Linh, người xoay một cái, không ngờ Hồ Bách Linh lại đá chân trái ra nữa, trong lúc thất thần, thì đã rơi vào nguy ngập, người xoay chưa hết vòng thì chân trái của Hồ Bách Linh đã đến phía trước ngực.

Nhưng y là người trải qua hàng trăm trận chiến, lâm nguy mà không loạn, hít mạnh một luồng khí, toàn thân thu ra sau đến năm tấc, chân trái của Hồ Bách Linh đá lướt qua trước ngực.

Âm Thủ Nhất Ma chưa kịp trở tay thì Hồ Bách Linh đang ở trên không, chân phải lại tung cước.

Chiêu này vừa nhanh, độc, nơi mũi chân đá vào chính là huyết tướng đài, khiến cho Âm Thủ Nhất Ma lại phải vọt ra sau năm thước.

Hồ Bách Linh đại triển thần oai, hai tay giơ ngang, hai chưởng võ xuống, giữ vững thân hình ở trên không, hai chân trái phải liên tục đá ra, trong khoảnh khắc đã xuất ra tám cước.

Thế công của tám cước này rất mạnh mẽ, Âm Thủ Nhất Ma không có cơ hội trở tay, buộc phải thối lùi mới có thể tránh được tám cước này.

Hồ Bách Linh hạ Nam Xương đất, mỉm cười nói:

“Lão anh hùng võ công quả nhiên bất phàm, đồng đạo trong võ lâm, có thể né tránh được ”phi phụng thập nhị liên hoàn cước” e rằng chẳng có mấy người!”.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng hừ một tiếng, xốc tới, hai chưởng liên tục đẩy ra, trong chớp mắt đã đánh ra mười tám chưởng.

Hồ Bách Linh cũng buộc thối lui đến bảy thước mới có thể né tránh được mười tám chưởng này.

Hai bên trong chớp mắt, đều dùng tuyệt kỹ của mình buộc đối phương không thể trở tay, cả hai bên kẻ tám lạng người nửa cân, khó phân thắng bại.

Lúc này, hai bên đã sắp xáp lá cà, sự biến hóa của quyền chưởng nhanh chóng vô cùng, trong khoảnh khắc, hai người đã giao nhau bốn năm mươi chiêu.

Trong đại diện bốn ả tiểu tỳ mặc y phục màu xanh tay cầm đèn lồng đều chia ra bốn góc, vây hai người ở giữa.

Hai người càng lúc càng kịch liệt, sự biến hóa của quyền chưởng càng lúc càng nhanh, hai bóng người cứ xoay tròn trong chu vi năm thước, khó phân được địch ta, khiến ai nấy đều hoa cả mắt.

Đột nhiên nghe hự một tiếng, tiếp theo là tiếng quát lớn rồi hai bóng người tách ra.

Mọi người đều giật mình, chỉ thấy hai người nhìn nhau, đứng cách nhau bốn năm bước, cả hai đều nhắm hờ mắt.

Tình cảnh này vừa nhìn đã biết hai người đều đã bị thương, nhưng sắc mặt của cả hai đều bình thường, như là bị thương không nặng.

Thiếu phụ áo trắng chậm rãi bước về phía Âm Thủ Nhất Ma, môi mấp máy, tựa như muốn lên tiếng nhưng lời không thoát ra khỏi miệng, đột nhiên mặt đổi sắc, tung mình vọt ra sau bảy thước.

Hành động kinh hãi lạ thường này của bà đã khiến Lao Sơn Tam Hùng và Dư Diệc Lạc đồng thời nổi lòng nghi ngờ, Bào Siêu quát lớn một tiếng, xông thẳng về phía thiếu phụ áo trắng.

Dư Diệc Lạc rất cẩn thận, thấy thiếu phụ áo trắng hình như không thừa cơ hạ thủ Hồ Bách Linh, vội vàng kêu lên:

“Bào huynh đệ, đừng lỗ mãng” tung mình vọt thẳng tới.

Y tuy nhảy vọt sau, nhưng khinh công hơn người, đà lao đến rất nhanh, đã chặn lại phía trước Bào Siêu, nói:

“Minh chủ hện tử võ với người, vẫn chưa phân thắng bại, chúng ta sao lại tự tiện ra tay!”.

Bào Siêu tức giận nhìn thiếu phụ áo trắng, mắng:

“Đồ tiện nhân không biết sĩ diện, dám lừa mình chủ của chúng ta, ta vừa nhìn đã căm ghét”.

Thiếu phụ áo trắng ấy khép hờ hai mắt, mặc cho Bào Siêu quát mắng, không hề lên tiếng, cả mắt cũng không động đậy, lặng lẽ đứng yên một chỗ như một pho tượng đá.

Dư Diệc Lạc trong lòng suy nghĩ kỹ càng, một mặt ngăn chặn Bào Siêu không để y ra tay, một mặt nhìn về phía thiếu phụ áo trắng.

Dưới ánh sáng màu xanh, khuôn mặt muôn phần kiêu diễm của bà ta phủ một lớp axnh nhạt, ngưng thần nhìn, trông rất đáng sợ. Về vui buồn trên mặt bà ta tuy không thể nhìn ra được, nhưng từ thần tình thì có thể thấy, bà ta mặt đầy thống khổ, hai mắt khép hờ như là đã bị trọng thương, như là có một nỗi niềm tâm sự nặng nề, đứng sững ra đấy, lời mắng của Bào Siêu đối với bà ta, bà ta hình như không nghe, trong lòng không khỏi thâm kỳ lạ, nhủ thầm, người đàn bà này sao lại đột nhiên trở nên như thế, tựa như đã bị nội thương, nhưng bà ta chưa đến gần mình chủ, chẳng lẽ là Âm Thủ Nhất Ma đã đả thương bà ta?”.

Đột nhiên một ý nghĩ lướt qua, nhủ thầm, đúng rồi, nhất định là lão ma đầu này vận nội công gì đấy, khiến người ta không thể đến gần trong vòng mấy thước.

Đang lúc suy nghĩ, đột nhiên thiếu phụ áo trắng thở dài một tiếng, mở mắt, trước tiên nhìn về phía Hồ Bách Linh rồi lại nhìn sang Dư Diệc Lạc, hơi lắc đầu, mấp máy:

“Xong rồi!”.

Hai chữ ấy nói rất yếu ớt, Dư Diệc Lạc tuy đứng đối diện với bà ta, nhưng cũng nghe không rõ, chỉ có thể nhìn miệng máy động mà đoán, mới có thể nghe được bà ta nói gì.

Dư Diệc Lạc nhủ thầm, nhủ thầm thế là thế nào, chả lẽ sau khi bị thương thì nổi điên?

Y tự coi mình là kẻ thông minh, những âm mưa quỷ kế trên giang hồ đều không qua khỏi mắt y, nhưng lúc này y lại cảm thấy khó hiểu.

Tay phải của Vương Đại Khang đã sưng to hơn bình thường gấp hai lần, ở chỗ vết thương đã biến thành màu tím, vì sợ ảnh hưởng đến tinh thần của Hồ Bách Linh nên không dám rên rỉ, cố nén cơn đau, không phát ra một lời.

Thiếu phụ áo trắng ấy sau một hồi kinh hãi thì tinh thần dần dần hồi phục lại chậm rãi bước về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Dư Diệc Lạc nhủ thầm, người đàn bà này hành động kỳ lạ, không biết là có ý gì, đừng để bà ta hạ độc thủ, thế rồi ngằm rút ra thiết bản, vận công chuẩn bị, mắt nhìn chăm chăm về phía thiếu phụ áo trắng, trong chớp mắt, chỉ cần phát hiện bà ta có cử động gì thì lập tức mau chóng chặn lại.

Chỉ thấy thiếu phụ áo trắng chậm rãi lê bước về phía trước, người hơi run, hình như trong lòng rất sợ hãi.

Âm Thủ Nhất Ma chậm rãi mở hai mắt, nhìn thiếu phụ áo trắng, lạnh lùng nói:

“Người muốn chết?”.

Thiếu phụ áo trắng vội vàng nói:

“Sư phụ, con ...”.

Thanh âm run rẩy, rõ ràng trong lòng bà ta kinh hãi vô cùng.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng nói:

“Lui ra!” tay phải phát ra một chưởng về phía thiếu phụ áo trắng.

Chưởng này rất chậm không hề có tiếng gió, nhưng thiếu phụ áo trắng tựa như đại nạn giáng xuống đầu, rú lên một tiếng, thối lui ba bước.

Sự thay đổi ấy quả thực gây bất ngờ cho Dư Diệc Lạc, y không khỏi sững người ra.

Sau khi Âm Thủ Nhất Ma phát ra một chưởng về phía thiếu phụ ấy, lập tức xông thẳng về phía Hồ Bách Linh, hai chưởng đẩy ra.

Hồ Bách Linh đột nhiên quát lớn một tiếng, râu tóc dựng lên, ngón trỏ và ngón giữa của tay phải khép lại, điểm mạnh ra, người lao theo hai ngón tay xông thẳng về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Hành động của hai bên cực kỳ nhanh chóng, một tiến một đón, nhanh như điện xẹt, hai bóng người lướt qua.

Âm Thủ Nhất Ma hình như bị trọng thương, thân người lão đảo không vững, ngừng một lát rồi mới lạnh lùng nói:

“Cuộc chiến đêm nay hãy dừng ở đây, trong vòng ba tháng, lão phu sẽ tìm đến Bắc Nhạc để thỉnh giáo”.

Hồ Bách Linh mặt mũi trang nghiêm, nhưng vẫn chậm rãi nói:

“Tại hạ sẽ chờ đợi, nhưng mong lão anh hùng hãy để lại thuốc giải rồi hãy đi”.

Trên khuôn mặt âm trầm của Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên hiện lên tia nhìn giận dữ, tựa như sắp phát tác, nhưng khi nhìn thấy ánh mắt sáng quắc của Hồ Bách Linh thì cố nén lại, chậm rãi lấy ra trong người một bình ngọc, đổ ra hai viên thuốc màu đen.

Một thiếu nữ mặc áo xanh chậm rãi bước tới, nhận lấy viên thuốc, rồi nhanh nhẹn đưa cho Hồ Bách Linh, đưa xong viên thuốc thì lui lại đứng bên cạnh Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma nhìn quanh quần hào trong đại điện, cất bước ra phía ngoài điện.

Khi bước ngang thiếu phụ áo trắng thì cười nhạt một tiếng, thiếu phụ áo trắng ngã xuống.

Hồ Bách Linh quát lớn:

“Lão anh hùng trước tiên truyền lệnh giải tán mai phục trong điện, rồi hãy đi cũng không muộn”.

Âm Thủ Nhất Ma quay đầu lại nhìn Hồ Bách Linh rồi đưa tay đánh thành một vòng tròn lên đầu.

Chỉ nghe thấy bóng tối xung quanh điện có tiếng bước chân rầm rập, mười tám đại hán người mặc kinh trang màu đen, che mặt bằng vải màu đen từ ngoài điện chạy vào.

Bào Siêu nhìn thấy có nhiều người chạy ra như thế, trong lòng tức giận, quay đầu lại kêu:

“Lão Vương hãy động thủ! chúng ta giết vài tên để cho hả giận”.

Hán tử trung niên người cao gầy như que củi chạy ra cản đường.

Hồ Bách Linh quát lớn:

“Đứng lại”.

Bào Siêu và hán tử cao gầy nghe Hồ Bách Linh quát thì quả nhiên lui sang một bên.

Âm Thủ Nhất Ma thấy những đại hán ấy chạy ra hết thì trên khuôn mặt âm u đột nhiên có sự nuối tiếc, nhìn thiếu phụ áo trắng rồi mới chậm rãi bước đi, bốn tên tiểu tỳ và thiếu phụ áo xanh bước theo sau.

Khi Âm Thủ Nhất Ma xoay người đi thì Hồ Bách Linh đột nhiên nhú mày, hít một hơi dài, ưỡn ngực, nhất thời tinh thần phấn chấn, ánh mắt như điện nói lớn:

“Lão anh hùng hãy chậm bước, xin thứ cho tại hạ không thể tiến đưa”.

Âm Thủ Nhất Ma cũng không quay đầu lại mà chỉ lạnh nhạt nói:

“Các hện ba tháng, cứ quyết một lời ở đây”.

Hồ Bách Linh đột nhiên cao giọng nói:

“Nhưng trước khi thời hạn ba tháng trôi qua, lão anh hùng phải giữ lời hứa, không được giả mạo tên của Hồ mỗ để gây chuyện này nọ, giết người cướp của”.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên quay người lại nói:

“Lão phu là người thế nào mà thêm giả danh người?”.

Hồ Bách Linh nhìn thấy trong mắt y đầy vẻ tức giận, mới nhủ thầm rằng, kẻ này làm việc lớn như thế, vả lại đã sớm nổi tiếng trên giang hồ, chắc cũng không đến nỗi nào giả danh mình, nếu là thuộc hạ của y làm, chỉ e rằng khó tìm ra người có võ công giỏi như thế, Thất Tinh Thần Đạn Bành Tinh lừng danh vùng Giang Nam, võ công cũng không phải kém, tiêu đầu trong tiêu cục cũng có mấy người võ công cao cường, kẻ giả danh mình và người của y có thể trong vòng vài chiêu mà đã thương được cường địch, võ công chắc không kém ...

Âm Thủ Nhất Ma thấy Hồ Bách Linh chỉ cúi đầu suy nghĩ, không trả lời câu hỏi của mình, bất giác nổi giận, cười nhạt một tiếng, nói:

“Trong đời của lão phu chưa bao giờ chịu ...” nói chưa xong thân người đột nhiên dúm về phía trước, rồi lại lao đảo, hầu như sắp ngã trên mặt đất.

Hồ Bách Linh cung tay nói:

“Lão anh hùng một lời nặng như chín đỉnh, tại hạ không dám không tin, xin mời lão anh hùng!”.

Âm Thủ Nhất Ma cười lạnh lùng một tiếng, quay người chậm rãi bước ra ngoài, ra đến cửa đại điện, chân đã không vững nữa, người cứ lắc lư gượng gượng lắm mới bước ra khỏi cửa điện.

Người đàn bà áo xanh và bốn tiểu tỳ cầm đèn theo sau lão ra đến đại điện, vừa ra đến cửa điện thì lập tức bốn ngọn đèn xanh tắt hẳn, lẫn vào trong đêm tối.

Bào Siêu vừa thấy kẻ địch đã bỏ đi, thì hoài nghi nói với Hồ Bách Linh:

“Lão quỷ ấy đã bị trọng thương, mình chủ sao lại thả cho y đi, thả cộp về rừng, để lại cái lo về sau, sao không thừa cơ trừ khử y ...”.

Hồ Bách Linh thở dài một hơi, mặt đỏ sẫm, mồ hôi trên mặt tuôn xuống ròng ròng, gắng gượng giọng nói:

“Hãy mau đưa thuốc giải cho Vương huynh uống vào, lúc này khắp người y đầy kịch độc, muộn nữa sẽ không cứu kịp ...” nói đến đây, người lắc lư, lại nói tiếp:

“Còn có thiếu phụ áo trắng, hãy cứu ...” nói chưa xong thì té phịch xuống đất.

Té ra khi đánh đòn cuối cùng với Âm Thủ Nhất Ma, mỗi người đều xuất ra toàn lực, cho nên đều bị trọng thương, nhưng hai người lại không muốn để cho đối phương biết mình đã bị thương cho nên gắng gượng ứng chiến, mỗi người đều nhờ vào công lực mấy mươi năm của mình miễn cưỡng đề thương thể xuống, không để phát tác ra.

Âm Thủ Nhất Ma vì sau khi đã thương thiếu phụ áo trắng, đột nhiên có lòng nuối tiếc, lại bị Hồ Bách Linh trách rằng y giả danh mình chủ lực lâm, nhất thời đại nộ, khí huyết nhộn nhạo, thần trí không tập trung nên thương thể phát tác trước.

Hồ Bách Linh vì không có tạp niệm, cho nên giả vờ không bị thương trông rất thật, không những Lao Sơn Tam Hùng không nhìn ra, ngay cả Âm Thủ Nhất Ma cũng có chút hoài nghi bất định, biết chàng vẫn có thể đánh nữa, cho nên phải nghe theo lời Hồ Bách Linh, thấy chàng không có lòng làm khó thì lập tức chạy cho gấp.

Dư Diệc Lạc tung người vọt một cái, hạ xuống bên người Hồ Bách Linh, đỡ sau lưng chàng, vội vàng hỏi:

“Thương thể mình chủ có nặng không?”.

Lao Sơn Tam Hùng thấy thế thì sững người ra, cùng chạy đến, Vương Đại Khang tay trái đỡ tay phải bị thương hỏi:

“Tên thầy bói kia, thương thể của mình chủ có nặng không?”.

Dư Diệc Lạc quay lại trừng Vương Đại Khang, lấy thuốc giải từ trong tay Hồ Bách Linh, trao một viên cho Vương Đại Khang nói:

“Hãy mau nuốt thuốc giải này vào”.

Vương Đại Khang nhận viên thuốc màu đen, nuốt vào bụng.

Bào Siêu ngồi xuống, hạ giọng hỏi:

“Thương thể của mình chủ thế nào? Sau lúc này không hề thấy gì?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Thương thể chỉ e không nhẹ, hãy mau tìm cách tìm một tấm gỗ, chúng ta trước hết hãy khiêng mình chủ về khách sạn trong thành, nơi này thuốc men không tiện, trị liệu khó khăn”.

Đột nhiên Hồ Bách Linh hơi mở hai mắt, thều thào nói:

“Không cần! Đỡ ta đứng dậy, đi lại một lát rồi hãy nói”.

Dư Diệc Lạc y theo lời đỡ Hồ Bách Linh dậy, Bào Siêu vội vàng bước tới, đỡ bên tay trái của Hồ Bách Linh đi về phía trước.

Hồ Bách Linh mặt đau đớn, giở bước chậm rãi về phía trước, mỗi khi giở bước lên thì xương cốt toàn thân kêu răng rắc, mồ hôi trên trán đổ xuống như mưa.

Đi một vòng đại điện thì Hồ Bách Linh đã mệt đến nỗi phải thở phì phò, nhưng thần sắc trên mặt của chàng đã đỡ hơn nhiều.

Lúc này mồ hôi trong tay Bào Siêu đột nhiên tắt hẳn, ánh lửa lóe lên rồi tắt phụp.

Dư Diệc Lạc thò tay vào trong lòng, lấy ra mồi lửa đốt lên, rồi tìm một ngọn đèn cầy trong chiếc túi vải màu trắng đeo bên mình đặt trên chiếc bàn phía trước bức tượng, hạ giọng nói:

“Minh chủ có cần bọn chúng tôi đỡ ngai đi một vòng nữa không?”.

Hồ Bách Linh lắc đầu, nói:

“Không cần, ta phải ngồi tịnh tọa một lát, các người hãy dùng thủ pháp ”thôi cung quá huyết” cứu tỉnh thiếu phụ áo trắng ấy”. Nói xong thì lại thở dốc, rồi mới chậm rãi ngồi xếp bằng, nhắm mắt dưỡng thần.

Dư Diệc Lạc nhìn Vương Đại Khang, chỉ thấy tay phải của y vẫn to như cũ thì nhú mày hỏi:

“Thương thế của Vương huynh thế nào?”.

Vương Đại Khang nhìn cánh tay mình, cười:

“Trước khi chưa uống viên thuốc màu đen này, có chút đau đớn và ngứa ngáy, giờ đây không còn đau đớn và ngứa ngáy nữa”.

Dư Diệc Lạc gật đầu nói:

“Chắc là thuốc đã có tác dụng, huynh đừng cử động, cũng đừng kêu gào, hãy ngồi nghỉ ngơi một lát”.

Vương Đại Khang nâng cánh tay phải đang bị thương cười ha ha nói:

“Không ngờ tên thầy bói nhà người cũng biết trị thương ...”.

Dư Diệc Lạc thấy thế thì mỉm cười, cũng không nói nữa, bước đến chỗ thiếu phụ áo trắng đang nằm, nhìn một hồi rồi xoay mặt nói với Bào Siêu:

“Bào huynh làm ơn hãy đem ngọn đèn cầy trên bàn đến đây”.

Bào Siêu y theo lời lấy ngọn đèn cầy đến.

Dư Diệc Lạc đưa tay nhận lấy chiếc đèn cầy, ngồi xuống, soi lên thiếu phụ áo trắng, cúi đầu coi kỹ một hồi, chỉ thấy khuôn mặt vốn xinh đẹp của bà ta giờ đã trắng xanh, môi cũng tái nhợt, hai mắt khép chặt, thân người thì co quắp, hai người nhìn một hồi, Dư Diệc Lạc như tự nói với mình:

“Xem ra, bị thương không nhẹ, lão quái vật này hẳn tâm hạ thủ như thế”.

Bào Siêu nói:

“Lúc này minh chủ cần dẫn dùng thủ pháp ”thôi cung quá huyết” để cứu bà ta, không thể chậm trễ được, ta thấy chúng ta hãy động thủ!”.

Dư Diệc Lạc ừ một tiếng, lạnh nhìn thiếu phụ áo trắng, nhưng không ra tay.

Bào Siêu dùng cùi chỏ hích Dư Diệc Lạc một cái, nói:

“Sao, sao huynh không động thủ?” nói rồi nhún vai cười.

Dư Diệc Lạc nghiêm mặt nói:

“Huynh đệ không phải tham sắc, chỉ thấy nam nữ hữu biệt, làm thế nào mà thi triển thủ pháp ”thôi cung quá huyết“? cho nên lấy làm khó”.

Bào Siêu cười:

“Dư huynh cũng có thể coi là một vị kỳ sĩ trên giang hồ, tại sao sự việc đang lúc nguy ngập mà lại câu nệ đến thế! Há không biết phạm chuyện gì cũng phải cân đo nặng nhẹ hay sao. Giờ đây chúng ta đang ở trong hang ổ của kẻ địch, cho nên cứu người là quan trọng, sao lại có thể để ý đến lễ tiết như thế?”.

Dư Diệc Lạc trầm ngâm một lúc, nghiêm mặt gật đầu:

“Đã như thế, vậy mời Bào huynh hãy đặt đèn cầy xuống, đỡ cho nàng nằm ngay thẳng, huynh đệ sẽ thôi nã huyết mạch của nàng” dừng một lát rồi lại nói:

“Mời bào huynh hãy canh giữ cho huynh đệ ...”.

nói xong thì lập tức ngằm vận chân khí.

Trong khoảnh khắc, Dư Diệc Lạc xắn hai tay áo, đè lên mặt trong của hai cổ tay thiếu phụ áo trắng, xoa bóp một hồi.

Dư Diệc Lạc xoa bóp cánh tay của bà ta, rồi lại vén tóc bà ta xoa bóp một hồi ở những chỗ như cằm, đỉnh đầu, trán ...

Khoảng một tuần trà sau, thiếu phụ áo trắng đột nhiên hít một tiếng, sau đó ọc ra một ngụm máu ứ, mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, đột nhiên mở to mắt, thấy Dư Diệc Lạc và Bào Siêu ngồi xổm bên cạnh mình mà Dư Diệc Lạc thì đang nắm lấy mạch môn cổ tay phải của mình, đang đè vào, bất đồ dùng lực rút ra, người lảo đảo, rồi dùng tay trái chống xuống đất, ngồi dậy.

Dư Diệc Lạc thấy bà ta hiểu nhầm mình, vội vàng nói:

“Bà bị thương không nhẹ, tại hạ được lệnh của minh chủ, đang thi triển thủ pháp ”thôi cung quá huyết” cho bà.

Thiếu phụ áo trắng gắng gượng ngồi dậy, mái tóc như mây bất đồ xỏa tung lảo đảo, nàng vội vàng vén ra, lo lắng nói:

“Minh chủ của các người thì sao?”.

Dư Diệc Lạc trả lời:

“Vừa rồi ngài mới đấu với lão quái một trận, có lẽ bị thương không nhẹ, giờ đây đang tự điều tức ở đằng kia”. Nói rồi quay mặt nhìn về phía chỗ Hồ Bách Linh đang ngồi.

Thiếu phụ áo trắng nhìn theo ánh mắt của y, chỉ thấy Hồ Bách Linh ngồi xếp bằng đang vận khí điều tức, thở phào một hơi, ánh mắt ngó quanh quất, nói:

“Sư phụ của ta cũng đi rồi sao?”.

Bào Siêu lạnh lùng nói:

“Có phải người hồi lão già không giống người, mặt mũi âm u đầy chằng?”.

Khi thiếu phụ áo trắng tỉnh dậy, nói liền mấy câu, tựa như rất mệt, nàng chậm rãi ngã người xuống, trả lời yếu ớt rằng:

“Chính là người ấy ...”.

Bào Siêu nói:

“Y đã bị thương trong tay minh chủ của chúng ta, đã bỏ chạy ...”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên vẻ mặt trở nên lo lắng nói:

“Sao? Y đã bại trong tay minh chủ của các người?” rồi gắng gượng ngẩng đầu lên, lại nhìn về phía chỗ Hồ Bách Linh.

Dư Diệc Lạc đã sớm thấy tâm ý của nàng, không đợi nàng mở miệng hỏi, tự động trả lời:

“Sau khi bọn họ đo lường với nhau, thành ra thế lưỡng bại câu thương, song lệnh sư hình như đã bị thương nặng hơn”.

Thiếu phụ áo trắng mặt nhợt nhạt, nói:

“Sư phụ của ta đã luyện thành môn Âm phong chương cực độc, dù người có võ công cao cường như thế nào, cũng khó chịu một đòn, chỉ e minh chủ của các người đã trúng Âm phong chương của y ...” nàng vừa mới bị thương nặng, thể lực chưa hồi phục, lời nói cứ bị đứt đoạn, một hơi không thể nói xong một lời.

Dư Diệc Lạc nhíu mày, nói:

“Cô nương chắc cũng bị thương bởi Âm phong chương của lệnh sư?”.

Thiếu phụ áo trắng khép hờ đôi mắt, thều thào nói:

“Không sai, khi ta thấy y đứng yên vận công, đã biết y sắp sử dụng Âm phong chưởng, muốn chạy tới ngăn cản y, nào ngờ y lại hạ độc thủ với ta trước”. Chỉ nghe tiếng thở một nhọc, không thể nói tiếp được nữa.

Dư Diệc Lạc đột nhiên cảm thấy thiếu phụ áo trắng đang nằm trước mặt mình, rất yếu ớt đáng thương, trong lòng nhủ thầm:

“Người này tuy có chỗ đáng ghét, nhưng vì lão ma đầu quá ghê gớm cho nên không thể kháng cự được, cũng khó trách được ả”. Yù nghĩ ấy lướt qua, bất đồ sinh ra lòng thông cảm, nói:

“Cô nương có biết sau khi đã trúng Âm phong chưởng, có loại thuốc nào có thể giải cứu không?”.

Thiếu phụ áo trắng gắng gượng nói:

“Âm phong chưởng ấy cực độc, theo ta biết, trên thế gian chỉ có nội công thuần dương của Tiên thiên tính công quyền là có thể trị liệu, nhưng loại võ công này đứng đầu trong bảy mươi hai tuyệt kỹ của Thiếu Lâm tự, cao tăng Thiếu Lâm hiện nay không biết có ai luyện được loại võ công này không ...”.

Nàng thở dốc một hồi rồi mới nói:

“Sau khi y vận công lực, trước tiên phát ra một chưởng về phía ta, uy lực của Âm phong chưởng, có thể nói đã giảm đi rất nhiều, vết thương mình chủ của các người, có lẽ sẽ phát tác chậm một chút, ta đã trúng độc của Âm phong chưởng rất nặng, các vị đừng nhọc lòng vì ta, hãy mau nghĩ cách cứu mình chủ của các vị”.

Dư Diệc Lạc thở dài nhẹ một tiếng nói:

“Minh chủ có nội công thâm hậu, cơ trí hơn người, lệnh sư tuy có môn Âm phong chưởng tuyệt độc, nhưng chưa chắc có thể khiến cho ngài bị thương, sau khi trúng chưởng mà ngài vẫn có thể vận công trị liệu, như thế vết thương không nặng”.

Trên khuôn mặt nhợt nhạt của nàng hiện lên sự vui mừng, mỉm cười nói:

“Cũng mong y bị thương không nặng, sớm ngày hồi phục”. Nói xong thì chậm rãi khép đôi mắt lại.

Dư Diệc Lạc giơ tay lên, nhẹ nhàng đè lên trán của nàng, chỉ thấy trên trán của nàng hơi rịn ra mồ hôi lạnh, biết vết thương của nàng rất nặng, hy vọng cứu chữa rất ít.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Hồ Bách Linh đang vận khí điều tức, thương thế có vẻ đã chuyển biến tốt.

Thế rồi mới đứng dậy, hạ giọng nói với Lao Sơn Tam Hùng:

“Minh chủ đang vận khí đến chỗ khẩn trương, đừng quá nhiều ngài, vết thương trên tay của Vương huynh chưa hết, hãy mau ngồi dưỡng khí một chút, chúng ta hãy đợi ở đây cho đến khi minh chủ tỉnh táo rồi mới đi, còn thiếu phụ áo trắng này, chỉ e khó chữa trị”.

Bào Siêu nhìn thiếu phụ áo trắng rồi mắng:

“Con tiện nhân này chết cũng đáng ...”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên mở to mắt nhìn Bào Siêu rồi lại chậm rãi nhắm lại.

Trong khoảnh khắc ấy, nàng thật là yếu đuối đáng thương, Bào Siêu đột nhiên trong lòng cảm thấy không yên, nhủ thầm:

“Minh đường đường là một nam tử, thế mà lại nói ra những lời phóng túng đối với một người đàn bà đang lúc sống chết chưa biết, thật là mất phong độ của đại trượng phu”. Nói rồi quay người sang Dư Diệc Lạc:

“Dư huynh hãy coi chừng thương thế của minh chủ, huynh đệ sẽ ra giữ ở cửa bên trái, ngăn cản có người xông vào, quá nhiều minh chủ trị thương”. Nói xong thì chạy thẳng về cửa hông bên trái.

Đại hán cao gầy như que củi nói:

“Ta sẽ đi giữ ở cửa điện bên phải”. Nói xong thì quay người chạy vội ra.

Người này nhìn tuy mười phần gầy yếu, người toàn da bọc xương, nhưng trong Lao Sơn Tam Hùng, võ công chỉ thua lão đại Bào Siêu, hơn hẳn Vương Đại Khang, người có thân hình cao lớn, xếp ở hàng thứ hai, họ

là Hồng tên là Trạch, trong Lao Sơn Tam Hùng, y là người có tâm kế nhất, thủ đoạn cao cơ nhất, cho nên gọi là Quỷ Gia Cát.

Trong đại diện chỉ còn lại Hồ Bách Linh đang ngồi tịnh tọa điều tức, thiếu phụ áo trắng đang thở mệt nhọc, Vương Đại Khang đang dựa vào vách tường nhả, mắt điều tức, và Dư Diệc Lạc mặt mày lo lắng.

Dư Diệc Lạc ngẩng đầu nhìn hoàn cảnh xung quanh, trong lòng dâng lên hàng trăm hàng ngàn suy nghĩ phức tạp, giờ đây bốn người trong đại diện chỉ có y là chưa bị thương, chỉ cần y thực hiện một chút thủ đoạn, lập tức có thể dồn Hồ Bách Linh vào chỗ chết mà không để lộ sơ hở gì, sau đó lại tìm cách ám toán Lao Sơn Tam Hùng, nguy tạo di thư của Hồ Bách Linh, sẽ dễ dàng đoạt được chức minh chủ lục lâm, bản thân y tuy không trông mong gì ở chức vị này, nhưng nghĩa đệ Chung Nhất Hào thì lại sớm tối mong chờ, trong di thư chỉ rõ nhường cho Chung Nhất Hào tiếp quản chức minh chủ lục lâm, quả thực điều đó càng kín kẽ như áo trời không có đường may ...

Yù nghĩ ấy lướt qua, sát cơ chợt nổi lên, chậm rãi đứng dậy, bước về phía Hồ Bách Linh, ngậm vận công lực, đang định ra tay điểm vào tử huyệt của Hồ Bách Linh đột nhiên thiếu phụ áo trắng ở phía sau rên lên một tiếng, mơ hồ nói:

“Lạnh quá ...”.

Tiếng kêu yếu ớt đầy khiến cho tia sát cơ của Dư Diệc Lạc chợt tắt hẳn, quay đầu nhìn lại, chỉ thấy thiếu phụ áo trắng hơi động dậy rồi lại lịm hẳn.

Định thần nhìn qua, chỉ thấy Hồ Bách Linh nhắm mắt ngồi im, thần uy lẫm lẫm, dưới ánh sáng của ngọn đèn cây, râu ria tua tủa như kim châm, tuy đang ngồi vận khí trị thương, nhưng vẫn có khí độ làm cho người khác hoảng sợ.

Những chuyện trong mấy tháng vừa qua đột nhiên hiện lên trong đầu Dư Diệc Lạc, trong lòng thầm nhủ:

“Trong chốn lục lâm rùng rợn hỗn tạp, rất khó thống suất, ngoại trừ kẻ này có lòng dạ, khí phách như thế, quả thực khó tìm người thứ hai, nếu vừa rồi mình hạ độc thủ, điểm tử huyệt của y, thì quả đó là một chuyện sai lầm lớn ...”.

Đột nhiên thấy Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Thiếu phụ áo trắng ấy quả thực có ơn nghĩa rất nhiều đối với ta, nếu không phải nàng đã chịu trước một đòn Âm phong chưởng của Âm Thủ Nhất Ma, chỉ e ta bị thương không nhẹ như thế này. Dư huynh hãy xem thương thế của thiếu phụ áo trắng như thế nào rồi”.

Dư Diệc Lạc đang trầm tư suy nghĩ thì bỗng tỉnh lại, hơi nhú mày, trả lời mà mặt hơi ửng đỏ:

“Thương thế của nàng rất nặng, chỉ e khó cứu được nàng”.

Hồ Bách Linh nói:

“Các người tạm thời hãy chặn thương thế của nàng lại, đừng để chuyển biến xấu là được, đợi ta đưa chân khí đi một vòng, rồi sẽ tìm cách cứu nàng”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Minh chủ hãy yên tâm, chuyện này tại hạ có thể làm được”.

Hồ Bách Linh mỉm cười rồi chậm rãi nhắm hai mắt.

Dư Diệc Lạc chậm chậm đứng dậy, bước tới bên thiếu phụ áo trắng, đỡ nàng ngồi dậy, còn mình thì cũng ngồi xếp bằng, ngậm vận chân khí, đưa chưởng phải ra, đặt trên huyệt mệnh môn ở bối tâm của thiếu phụ áo trắng, đẩy chân khí trong người ra, một luồng khí nóng tuôn ra theo cánh tay, đánh thẳng vào huyệt mệnh môn của thiếu phụ áo trắng.

Hơi thở sắp đứt của nàng lại dần dần hồi phục, nhưng tiếng thở rất nhỏ, giống như người đang ngủ say vậy.

Khoảng một tuần trà thì trên đỉnh đầu Dư Diệc Lạc bắt đầu rịn ra mồ hôi.

Y thu chưởng phải về, hơi thở nặng nề, rồi lại vươn ra, đặt trên huyết mệnh môn ở búi tâm của thiếu phụ áo trắng.

Dư Diệc Lạc có thể hiểu rằng, Hồ Bách Linh muốn mình dùng nguyên khí để kéo dài sinh mệnh của thiếu phụ áo trắng, trong một đêm, Dư Diệc Lạc đã đưa nguyên khí của mình vào mười hai đại huyệt trong người của nàng.

Cùng với một sắc trời từ tối chuyển sang sáng, ngọn đèn cầy trong điện cũng cháy hết, ánh sáng ban mai chiếu xuyên vào, có thể thấy được sắc mặt và hơi thở của thiếu phụ áo trắng dần dần đã đỡ hơn.

Nhưng Dư Diệc Lạc thì lại nhắm nghiền hai mắt, mặt mũi nặng nề, trên mặt mồ hôi to như hạt đậu lặn xuống, người cũng ướt mồ hôi, ướt cả áo ngoài, thân người tuy ngồi bất động, nhưng hình như đã không vững.

Hồ Bách Linh ngồi một bên, điều tức suốt đêm, thử dùng chân khí của mình để dẫn thông các kinh mạch, đẩy khí âm hàn của Âm phong chưởng ra ngoài.

Lúc này ánh sáng mặt trời xuyên vào trong đại điện, chiếu thẳng vào mặt chàng, chỉ cảm thấy mắt sáng bừng lên, thì biết được trời đã sáng, chậm rãi thở ra một hơi, mở hai mắt, chỉ thấy Dư Diệc Lạc vẫn ngồi xếp bằng, hai tay đặt trên huyết mệnh môn của thiếu phụ áo trắng, mồ hôi trên người bị nội nguyên chân khí làm nóng, một luồng khí nóng bốc lên.

Hồ Bách Linh nhìn thấy tình hình ấy của y, thì đã biết y đã hao phí nội nguyên của bản thân, kéo dài mạng sống cho thiếu phụ áo trắng, trong lòng rất cảm động, thế rồi mới hít một hơi, dồn khí vào đan điền, chậm rãi vươn người, chỉ cảm thấy kinh mạch trong người thông suốt, như không có điều gì khác lạ, đứng dậy bước tới.

Dư Diệc Lạc hình như không hề biết Hồ Bách Linh bước tới phía trước mình. Hồ Bách Linh ngồi xổm xuống, hạ giọng:

“Dư huynh, nhìn thần sắc của huynh, chắc là đã rất mệt, hãy mau ngừng lại”. Dư Diệc Lạc vẫn như không nghe thấy, chỉ cảm thấy hơi thở ở mũi phì ra một tiếng.

Hồ Bách Linh vén chéo áo lau nhẹ mồ hôi trên mặt y, nói:

“Dư huynh ...”.

Dư Diệc Lạc nghe tiếng gọi của Hồ Bách Linh, hai mắt đang nhắm nghiền thì mở bừng ra, môi mấp máy chỉ nói được một tiếng:

“Minh chủ ...” rồi thân người của y đổ nhào xuống đất.

Té ra Dư Diệc Lạc đã hao phí chân nguyên của bản thân trong suốt một đêm, sở dĩ y vẫn có thể ngồi ở đây để giúp thiếu phụ áo trắng dẫn thông kinh mạch, duy trì hơi thở của nàng, có thể nói là do trong lòng cảm kích Hồ Bách Linh, lúc này thấy Hồ Bách Linh quan tâm mình như thế, lau mồ hôi ỉn, tuy không nói, nhưng trong lòng lại rất hiểu rõ, do đó cảm động lắm, khi y mở mắt, định nói chuyện thì luồng khí chân nguyên đang ngưng tụ lập tức tản ra, chân nguyên vừa tản thì tác dụng tinh thần cũng tản mất, cho nên vừa mở miệng thì người đã đổ nhào xuống đất.

Hồ Bách Linh vội vàng đưa tay đỡ y ngồi xếp bằng dậy, vận công tụ thần, điểm vào các huyệt tử cung, ngoại lũng, thiên địa, thần tuyền, hoành môn, bách hội của y.

Chỉ nghe Dư Diệc Lạc thở phì một tiếng, mở miệng, khạc ra một đống đờm.

Hồ Bách Linh tay trái nắm chặt vào huyết mạch môn của y, tay phải thờ vào trong người, lấy ra một bình ngọc cổ, đưa lên miệng cắn nút bình đổ ra một viên thuốc màu đỏ, nói:

“Dư huynh, huynh bị thương quá nặng, trong nhất thời máu không quy kinh, hãy mau uống viên đơn hoàn này để bảo vệ cho tỳ tạng tâm phủ”. Dư Diệc Lạc không lên tiếng, chỉ gật nhẹ đầu, hả miệng nuốt viên thuốc.

Hồ Bách Linh đẩy nút bình lại, hạ giọng nói:

“Dư huynh hãy mau vận khí điều tức một chốc”.

Dư Diệc Lạc hơi mỉm cười, nói:

“Minh chủ hãy yên tâm, thuộc hạ uống xong linh đơn của minh chủ cũng cảm thấy đỡ nhiều, minh chủ không cần nhọc lòng lo cho thuộc hạ, hãy mau tìm cách cứu thiếu phụ áo trắng, chỉ e nàng sắp không hay ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nàng được Dư huynh dùng nguyên khí đưa vào người, cho nên đã chuyển biến tốt, ít nhất cũng có thể kéo dài được mạng sống của nàng”.

Dư Diệc Lạc thở phào nói:

“Nói như thế thuộc hạ đã may mắn không phụ lòng minh chủ”.

Đột nhiên thiếu phụ áo trắng quay mặt lại, tiếp lời:

“Tiểu nữ cũng rất cảm tạ ngài, ngài đã không tiếc dùng khí chân nguyên của bản thân để kéo dài mạng sống của tiểu nữ, song tiểu nữ bị thương quá nặng, tuy được cứu chữa, nhưng e rằng khó qua nỗi giờ ngộ hôm nay ...”.

Nàng buồn bã thở dài một tiếng, lại nói:

“Song, như thế cũng đã đủ, tiểu nữ có thể sống được nửa ngày, dù cho có hàng vạn lời nói cũng có thể nói hết được”.

Hồ Bách Linh hơi lắc đầu, nói:

“Thương thế của nàng, không phải là không có cách chữa, không nên lo lắng ...”.

Thiếu phụ áo trắng ấy buồn bã nói:

“Không phải đâu! Âm phong chưởng lực của y, đã hao phí công lực mười lăm năm của y, không những âm độc vô cùng, mà chưởng lực cũng rất thâm hậu, tiểu nữ tự biết khó vượt qua khỏi giờ ngộ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Phu nhân nói không sai, tại hạ đã chịu của y một chưởng ...”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên cướp lời nói:

“Đừng gọi tiểu nữ là phu nhân”.

Hồ Bách Linh trước tiên ngạc nhiên rồi mỉm cười.

Thiếu phụ áo trắng mỉm cười buồn bã, nói:

“Hễ là môn hạ của sư phụ tiểu nữ, trước nay không được phép có phu thê, tiểu nữ chỉ giả vờ bảo rằng trượng phu, đệ đệ chết trong tay của ngài là để dụ ngài đến đây”.

Hồ Bách Linh nói:

“Ta biết”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Đã biết rồi thì đừng gọi tiểu nữ là phu nhân nữa”.

Hồ Bách Linh hơi suy nghĩ, nói:

“Cô nương họ là gì?”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Khi còn ở nhà, mẫu thân thường gọi thiếp là Lan nhi, mười mấy năm qua, không ai gọi thiếp như thế nữa, ngài hãy gọi thiếp là Lan nhi!”.

Hồ Bách Linh nhú mày, sắc mặt hơi khó coi, im lặng không nói.

9. Chương 9

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 9 -

Nguồn: Nhanmonquan

Thiếu phụ áo trắng hình như đã nhìn thấy tâm ý của Hồ Bách Linh, cười nói:

“Dầu sao thiếp cũng không thể sống quá giờ ngo, ngài gọi cái tên thuở bé của thiếp cũng chẳng được mấy câu nữa”.

Hồ Bách Linh nhìn thấy ánh mắt thất thần của nàng, đầy vẻ van nài, thăm thỏ dài, nhủ rằng:

“Khi sắp chết, tình cảm của người ta rất yếu đuối, rất dễ nhớ lại chuyện lúc bé, mình sao có thể từ chối được” thế rồi mới ho nhẹ một tiếng, cười nói:

“Lan nhi!”.

Thiếu phụ áo trắng ấy đột nhiên mỉm cười, ngửa mặt nói:

“Nghe tiếng gọi này, thiếp như trẻ lại đến mười năm, quay về bên cạnh phụ mẫu”.

Rồi hai hàng nước mắt chảy dài xuống má nàng, ở khóe miệng, hiện lên nụ cười vui mừng, tựa như tiếng gọi thì thầm của Hồ Bách Linh đã đem lại sự an ủi không gì có thể sánh được cho nàng.

Ánh nắng xuyên qua chỗ thủng trên mái chiếu xuống, ở ngoài cửa hông có bóng người chạy vào, đó chính là Bào Siêu, Hồng Trạch.

Hai người chạy đến chỗ cách Hồ Bách Linh bốn năm bước thì cùng dừng lại, ôm quyền thi lễ với Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Bây giờ đã đến giờ nào?”.

Bào Siêu cúi người đáp:

“Đã đến cuối giờ mao”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên quay mặt lại hỏi:

“Sao? Các người phải đi sao?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Trong miếu hoang này thuốc thang không có, đợi một chốc nữa, huynh đệ của tại hạ điều khí xong, chúng ta hãy quay về trong thành, rồi tìm cách ...”.

Dư Diệc Lạc đột nhiên mở bừng hai mắt, nói:

“Thuộc hạ đã cảm thấy khỏe nhiều, đã có thể hành động được”.

Thiếu phụ áo trắng tiếp lời:

“Nhưng tiểu nữ thì không được, lúc này đã là buổi sáng, tiểu nữ chỉ còn có thể sống hai canh giờ nữa, nếu như lên đường trong lúc này thì thực là tiếc”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm nói:

“Thương thế của cô nương tuy nặng, nhưng không phải là không có cách cứu, hãy tin lời tại hạ ...”.

Thiếu phụ áo trắng cắt ngang lời Hồ Bách Linh, nói:

“Ngài chẳng phải đã hứa gọi là Lan nhi hay sao?”.

Nàng ngừng một lát rồi nói tiếp:

“Thiếp biết, thương thể này ngoài Tiên thiên tính công quyền của Thiếu Lâm, dù cho có linh đơn cải tử hồi sinh cũng không thể cứu được”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lan nhi! Nàng có biết vì sao Tiên thiên tính công quyền của phái Thiếu Lâm có thể giải được độc của Âm phong chương hay không?”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Tiên thiên tính công quyền là công phu thuần dương của nội gia, có thể đẩy được những chất âm độc”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đúng vậy! Tiên thiên tính công quyền có thể đẩy được những chất âm độc, phàm là công phu nội gia thuần dương hầu hết đều có thể đẩy được âm độc”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Vậy ngài định tìm ai cứu thiếp?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Ta!”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên hiện lên tia mừng rỡ mà ngạc nhiên:

“Ngài đã có thể tử chưa?”.

Hồ Bách Linh sững sốt, trong nhất thời không nghĩ ra câu trả lời.

Thiếu phụ áo trắng hình như cảm thấy câu hỏi của mình có chút không đúng, lại nói tiếp:

“Thiếp từng nghe sư phụ nói, phàm là huấn luyện chân phải thuần dương đến bậc đại thành, phải bắt đầu luyện từ nhỏ, vả lại ... vả lại ...”.

Nàng lung túng nói không ra lời.

Nhưng Hồ Bách Linh đã hiểu được lời nói của nàng, cười tiếp lời:

“Điều ấy cũng chưa chắc, người luyện nội công thuần dương tất nhiên phải là đồng tử mới vững chắc, nhưng người đã có thành tựu, thì không cần phải theo lý này, nếu như Tiên thiên tính công quyền quả thực có thể trị được thương thể cho nàng, ta nghĩ Thiên tính chỉ cũng làm được”.

Thiếu phụ áo trắng ngẩng đầu nhìn lên mái nhà, buồn bã nói:

“Thiếp thấy thôi đi vậy! Dù cho ngài có thể cứu sống được thiếp, thiếp cũng khó sống được lâu trên đời này”.

Hồ Bách Linh ngạc nhiên hỏi:

“Tại sao? Ta không hiểu?”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Hễ là người trong sư môn của thiếp, suốt đời không thể phản lại, nếu như rời khỏi sư môn, tất nhiên sẽ bị truy sát, dù trốn tới chân trời góc biển cũng khó thoát được”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm một hồi, nói:

“Nếu nàng quả thực có lòng bỏ tà về với chính, sau khi trị thương xong, có thể tạm thời sống ở trong Mê Tông Cốc, đợi cái hạn ba tháng với Âm Thủ Nhất Ma của ta đã qua, nàng hãy rời khỏi nơi ấy cũng không muộn”.

Thiếu phụ áo trắng nhẹ thở dài, nói:

“Chỉ đành thế!”.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn Vương Đại Khang đang ngồi dựa ở góc tường, nói:

“Thương thế của Vương đã thế nào rồi?”.

Vương Đại Khang như không nghe, vẫn ngồi ở nơi ấy, cả mắt cũng không động đậy.

Quý Gia Cát Hồng Trạch mặt biến sắc, bước tới nói:

“Chỉ e lão quỷ ấy đã dùng thủ đoạn trong thuốc giải”.

Đang nói thì Quý Gia Cát bước đến chỗ Vương Đại Khang, đưa tay kéo y một cái.

Vương Đại Khang đột nhiên mở hai mắt, quát lớn:

“Không biết lão quỷ ấy cho ta thuốc gì mà uống vào thì cảm thấy buồn ngủ”.

Hồ Bách Linh thấy y tỉnh dậy, trong lòng nhẹ nhõm hẳn, mỉm cười hỏi:

“Lan nhi, sau khi uống thuốc giải này vào, người ta có cảm giác buồn ngủ phải không?”.

Thiếu phụ ấy nhẹ gật đầu nói:

“Không sai ...” ngừng một chốc rồi lại nói tiếp:

“Thương thế của bọn họ không nhẹ, vẫn chưa hết hẳn, chi bằng cứ ở lại trong điện một chốc nữa, để thiếp nói xong tâm sự ở trong lòng, rồi hãy đi được không? Có lẽ trước khi thiếp về đến Nam Xương, chương độ sẽ phát tác mà chết”.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn về phía Vương Đại Khang, chỉ thấy vết sưng đỏ trên tay phải của y quả nhiên giảm đi không ít, miệng thì nói:

“Nếu nàng không tin lời tại hạ, thì tại hạ cũng chẳng còn cách nào nữa, có lời gì xin hãy nói”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Thiếp nào không tin ngài, chỉ e rằng nếu thương thế của thiếp phát tác mà chết đi, lời ở trong lòng không thể nói ra được, thì đó là một chuyện đáng tiếc, chết xuống chín suối cũng không thể nhắm mắt được”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Nàng hãy cứ nói! Ta đang lắng nghe”.

Thiếu phụ áo trắng thở dài, nói:

“Sư phụ của thiếp lần này tái suất giang hồ đã sớm có dự mưu chuẩn bị một mẻ lưới bắt trọn những cao nhân trong các danh môn đại phái ở võ lâm ...”.

Hồ Bách Linh cười nhạt nói tiếp:

“Chỉ dựa vào một ít võ nghệ của Âm Thủ Nhất Ma mà muốn quét sạch các đại môn phái trong võ lâm Trung Nguyên, hà hà, thật quá ngông cuồng ...”.

Thiếu phụ áo trắng tiếp lời:

“Lời này của y không phải là không có bằng cứ, y đã biết được chỉ dựa vào sức của một mình mình thì khó mà thắng được các cao thủ trong các đại môn phái ở Trung Nguyên, cho nên đã sớm có chuẩn bị”.

Hồ Bách Linh ngạc nhiên hỏi:

“Chuẩn bị thế nào?”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Theo thiếp biết, có vài lão ma đầu đang ẩn cư, vì sự phụ của thiếp van nài, cho nên đều có dự định tái xuất giang hồ, tình hình cụ thể trong ấy, thiếp tuy không rõ lắm, nhưng nhìn bề ngoài, bọn họ hình như đã sắp đặt âm mưu, chỉ không biết bọn họ hành động lúc nào, hạ thủ như thế nào mà thôi”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nàng có biết trong số những người ấy có những nhân vật nào không?”.

Thiếu phụ áo trắng trầm ngâm rồi nói:

“Hình như có một người tên gọi là Phong Thu, một khi nhắc đến tên của người này thì thần thái của sư phụ rất tôn kính, hình như là kẻ chủ mưu”.

Hồ Bách Linh ngửa mặt lên nhìn mái nhà, hạ giọng nói:

“Phong Thu, Phong Thu ...” rồi mặt đổi sắc.

Thiếu phụ áo trắng ngạc nhiên nói:

“Sao? Ngài biết lão ta hay sao?”.

Hồ Bách Linh thở dài một tiếng nói:

“Nếu quả thật y chủ trì chuyện này, chỉ e trên giang hồ sắp xảy ra nhiều chuyện. Người này võ công cao cường, ít có kẻ nào là địch thủ của y, luận về bối phận, y chính là sư thúc của tại hạ ...”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Ngoài Phong Thu, còn có nhiều cao thủ giang hồ ẩn cư đã lâu, nếu chuyện này xảy ra, chỉ e chức mệnh chủ lục lâm thiên hạ của ngài khó mà giữ được.”

Hồ Bách Linh nói:

“Lan nhi, nàng có biết khi nào bọn họ hành động hay không?”.

Thiếu phụ áo trắng lắc đầu nói:

“Điều này thì thiếp không biết, nhưng chắc là trong mấy tháng gần đây!”.

Hồ Bách Linh im lặng một lúc lâu, nói:

“Nếu chuyện này là sự thực, các đại môn phái trong võ lâm phải liên kết với nhau, mới có thể xoay chuyển được đại cuộc, tránh được phong ba, nếu như vẫn khăng khăng theo ý riêng của mình, rũ tay áo mà đứng nhìn hổ đấu, chỉ e ...”.

Nói đến đây, đột nhiên ngừng lại, đứng phách dậy, đi hai vòng trong đại điện rồi quay đầu nhìn thiếu phụ áo trắng, mặt đầy vẻ trang nghiêm, hỏi:

“Lan nhi! Chuyện này không thể coi thường, nàng nói có phải là sự thực hay không?”.

Thiếu phụ áo trắng đột nhiên nhắm hai mắt, rơi lệ mà rằng:

“Chả lẽ thiếp lừa ngài hay sao?”.

Hồ Bách Linh vẫn sắc mặt trang nghiêm, lại đi lòng vòng trong đại điện, nhìn sắc mặt của chàng thì biết chàng trong lòng đang nghĩ đến điều rất phức tạp.

Đi hai vòng đột nhiên ngừng lại, dậm chân thở dài, nói:

“Ngoài cách này, không còn cách nào nữa!”.

Chàng tự nói hai câu như thế, đột nhiên quay mặt sang Dư Diệc Lạc, nói:

“Dư huynh, chuyện này chúng ta nên xử lý thế nào?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Minh chủ chắc đã suy tính trong lòng, bọn thuộc hạ chỉ mong đi theo sau, nghe lệnh sai khiến”.

Hồ Bách Linh thở dài nói:

“Nếu để những lão ác ma kia khuấy động giang hồ, lôi kéo người trong lục lâm chúng ta làm điều ác, thiên hạ sẽ đại loạn ...”.

Nói đến đây thì đột nhiên im lặng, đưa mắt nhìn sang Lao Sơn Tam Hùng.

Nhưng ba người ấy như lắng nghe lời của chàng.

Hồ Bách Linh nhìn lên mặt Quỷ Gia Cát Hồng Trạch, hơi mỉm cười, hỏi:

“Lúc này chúng ta chỉ lấy chuyện luận chuyện, huynh đệ tạm thời đặt chức mình chủ sang một bên, Hồng huynh thấy lời của huynh đệ như thế nào?”.

Hồng Trạch ôm quyền nói:

“Minh chủ lòng chứa đại nhân bao trùm trời đất, chuyện gì cũng nghĩ cho chúng sinh thiên hạ, thật là đáng kính đáng phục!”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Lời của ta vừa rồi ngược với ý của đồng đạo lục lâm, các vị nghe mà không thấy trái tai hay sao?”.

Hồng Trạch nói:

“Người trong lục lâm tuy là đa số háo sát, coi mạng người như cỏ rác, nhưng không phải tất cả đều là máu lạnh, ý chí của mình chủ cao xa, một lòng nghĩ cho thiên hà chúng sinh, giải nỗi thống khổ trong nhân gian, làm toàn chuyện đại nhân đại từ, bọn chúng tôi dù có mù quáng, cũng cảm động trước lòng nhân đức của mình chủ, Lao Sơn Tam Hùng chúng tôi, trước đây làm nhiều chuyện ác, nay một lòng muốn thay đổi, muốn đi theo minh chủ, cùng minh chủ rửa sạch tiếng nhơ cho đồng đạo lục lâm chúng ta”.

Hồ Bách Linh đại phát hào khí, ngửa mặt hú một tiếng dài, khiến cho bụi trên đại diện chấn động rơi xuống lả tả, tiếng hú vang lên không ngớt trong tai.

Tiếng hú vừa dứt, cao giọng nói:

“Các vị có thể hiểu được lòng của huynh đệ, huynh đệ cảm thấy an ủi ...” chàng chậm rãi nhìn về phía thiếu phụ áo trắng, nói tiếp:

“Giờ này trên chốn giang hồ sắp xảy ra tai kiếp, đại trượng phu phải nên đứng ra tạo phúc cho chúng sinh, thành bại nào đủ luận anh hùng”.

Dư Diệc Lạc đứng dậy, nói:

“Sau khi điều tức, thuộc hạ cảm thấy thương thế đã khỏe nhiều, minh chủ có gì sai khiến, xin hãy cứ căn dặn, giờ đây thời gian quý báu, không nên kéo dài nữa”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm một lúc rồi nói:

“Tình thế trước mắt quả thực rất gấp, chúng ta hãy chia nhau hành sự”. Rồi nhìn sang Lao Sơn Tam Hùng nói:

“Ba vị hãy đưa cô nương này về Mê Tông Cốc, giao cho đại tẩu, bảo đại tẩu sai người ngày đêm canh giữ các nơi để đề phòng gian tế vào trong Mê Tông Cốc, trong vòng hai tháng rưỡi ta sẽ quay về, Dư huynh hãy theo ta đến chùa Thiếu Lâm ở Tung Sơn một chuyến”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

”Thiếp thấy đã không kịp nữa, các người hãy cứ tùy tiện, đừng lo cho thiếp.

Hồ Bách Linh nói:

“Lan nhi, ta đã hứa cứu nàng, há lại có lý không cứu sống nàng, hãy mau ngồi dậy”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Thương thể của ngài vừa mới hết, sao có thể hao phí nội lực để cứu thiếp nữa”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đừng lo”. Rồi ngồi xuống, tay trái đặt lên vai nàng, tay phải đặt lên huyệt mệnh môn trên lưng của nàng.

Thiếu phụ áo trắng ấy vẫn còn đang muốn vùng vẫy, nhưng bị Hồ Bách Linh tay trái đè lên vai, không thể động đậy được nữa, chỉ đành ngồi im.

Hồ Bách Linh mặt mũi ngưng trọng, hít một hơi dài, một luồng hơi nóng từ lòng bàn tay phải đánh thẳng vào trong huyệt mệnh môn của thiếu phụ áo trắng. Thiếu phụ áo trắng hơi run rẩy, mặt đổi sắc, hai má đỏ ửng, môi mấp máy, thở liên ra hai hơi.

Hồ Bách Linh hạ giọng nói:

“Lan nhi, ngồi yên”. Rồi đột nhiên tung mình, thối lui đến năm bước, tay phải đẩy ra, một luồng chỉ phong điểm về phía huyệt mệnh môn của thiếu phụ áo trắng.

Khi luồng chỉ phong ấy đến, thiếu phụ áo trắng chợt run bần bật.

Hồ Bách Linh đột nhiên xoay vòng bên thiếu phụ áo trắng, cứ mỗi vòng thì xoay người điểm ra, từng luồng chỉ phong điểm vào mười ba đại huyệt gồm thiên khư, kỳ môn, thiên nhũ, vân môn, kiêng tinh, thần phong, thiên đột, tử cung, khải hoàn, thiên đỉnh, khuyết bồn, ngọc đường trên người của thiếu phụ áo trắng ấy.

Cứ điểm vào một cái thì thiếu phụ áo trắng lại hơi run lên.

Điểm xong mười ba đại huyệt trên người thiếu phụ áo trắng, Hồ Bách Linh đã mệt đến nổi mồ hôi đầy trán, thở phì phò.

Chàng vừa đưa tay lau mồ hôi trên trán vừa hạ giọng nói:

“Lan nhi, ta đã dùng Thiên tinh chỉ công điểm mười ba đại huyệt trên người của nàng, hãy mau vận khí điều tức đẩy khí âm hàn ra, thương thể sẽ khỏe ngay”.

Thiếu phụ áo trắng lập tức nhắm hai mắt, vận khí điều tức.

Hồ Bách Linh đã mệt đến nỗi người bải hoải, thở phì một tiếng ngồi im một chỗ, vận khí điều tức.

Sắc mặt trắng nhợt của chàng dần dần thay đổi, trong khoảng thời gian một bữa cơm thì đột nhiên mở to hai mắt.

Dư Diệc Lạc thấy Hồ Bách Linh thi triển Thiên tinh chỉ công, trị liệu cho thiếu phụ áo trắng xong thì mệt mỏi, trong lòng nhủ thầm:

“Y mệt như thế này, chỉ e ba canh giờ sau mới có thể khỏe lại”, nào ngờ chỉ trong vòng một bữa cơm thì Hồ Bách Linh đã khỏe lại, mở mắt ra, nhìn ánh mắt của y thì đã biết công lực đã khôi phục lại hết, trong lòng kính phục lắm, nói:

”Minh chủ thần võ hơn người, chỉ trong một bữa cơm mà thần công đã khôi phục, khiến cho bọn thuộc hạ kính phục.

Hồ Bách Linh quay nhìn lại, chỉ thấy thiếu phụ áo trắng ấy đang nhắm mắt điều tức, lập tức hạ giọng nói với Lao Sơn Tam Hùng:

“Các người đợi nàng điều tức xong thì hãy đưa nàng về Mê Tông Cốc”.

Bào Siêu ôm quyền nói:

“Chùa Thiếu Lâm ở Tung Sơn là lãnh tụ của võ lâm chính phái, căm ghét người trong lục lâm chúng ta vô cùng, minh chủ chỉ đem một mình Dư huynh theo, thực lực e rằng quá mỏng, theo ý của tại hạ, minh chủ chỉ cần bảo một người đưa vị cô nương này về Mê Tông Cốc, hai người trong bọn chúng tôi sẽ đi theo minh chủ đến chùa Thiếu Lâm, nếu có xảy ra chuyện gì cũng có thể giúp đỡ một tay”.

Hồ Bách Linh lắc đầu cười nói:

“Lần này đến Tung Sơn, nếu người đông thì ngược lại sẽ bất tiện, huống chi môn hạ của Âm Thủ Nhất Ma rất nhiều, y tuy không thể đích thân ra tay, nhưng e rằng sẽ sai bộ hạ chặn đường, ba người các vị chỉ e thực lực vẫn còn mỏng, làm sao có thể giảm người nữa, ba vị đừng lo cho ta ...” nói đến đây thì quay đầu lại phía Dư Diệc Lạc:

“Công lực của Dư huynh đã hồi phục chưa?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Nhờ ơn minh chủ, công lực của tại hạ đã hồi phục”.

Hồ Bách Linh phất tay nói với Lao Sơn Tam Hùng:

“Chúng tôi đi trước một bước”.

Rồi bước ra khỏi đại điện.

Dư Diệc Lạc đuổi theo sau, Lao Sơn Tam Hùng ai nấy đều ôm quyền cúi người.

Hồ Bách Linh bước ra khỏi đại điện, lão tía thì triển khinh công phóng nhanh, còn Dư Diệc Lạc thì theo sát ở phía sau.

Hồ Bách Linh ngày nghỉ đêm đi. Dư Diệc Lạc tuy võ công thâm hậu, nhưng so với Hồ Bách Linh thì hơi kém một bậc, mấy ngày đầu thì vẫn còn theo kịp, nhưng sau đó thì lực bất tòng tâm, Hồ Bách Linh chỉ đành đi chậm lại.

Chạy hơn mười đêm thì đến địa phận tỉnh Hà Nam, hai người tìm một khách sạn, nghỉ ngơi một ngày một đêm, đợi cho khỏe hẳn rồi mới đến Tung Sơn.

Đến giữa giờ Ngọ ngày hôm nay thì tới chân Tung Sơn, ngẩng lên nhìn, thế núi nguy nga, chùa Thiếu Lâm thiên hạ ẩn hiện trong những tán cây cổ thụ.

Hồ Bách Linh năm xưa tuy hô mưa gọi gió ở vùng Hà Bắc, nay lại là minh chủ của lực lâm trong thiên hạ, nhưng không dám coi thường chùa Thiếu Lâm, ngừng lại, sửa sang y phục rồi mới bước lên.

Hồ Bách Linh định bước vào rừng, đột nhiên ở phía sau hai gốc cây tùng lớn vang lên mấy tiếng:

”A di đà Phật! Rồi hai hòa thượng cao lớn từ sau gốc cây bước ra, chặn đường hai người, chấp tay phía trước ngực nói:

“Hai vị thí chủ đến đây làm gì?”.

Hồ Bách Linh nhìn thấy hai nhà sư, nói:

“Tại hạ Hồ Bách Linh, muốn gặp phương trượng chương môn của quý tự, có chuyện trọng đại cần thương lượng, phiền hai vị đại sư hãy thông báo ột tiếng”.

Hai nhà sư đưa mắt nhìn nhau, nói:

“Hồ minh chủ đấy ư?” hình như trong lời nói đã đoán được chuyện gì.

Hồ Bách Linh cung tay cười nói:

“Không dám, không dám, vội vàng đến bái phỏng, thật đã quá lỗ mãng”.

Nhà sư bên trái bước lùi ra sau hai bước, cúi người chấp tay nói:

“Hồ minh chủ hãy vào phòng khách đợi một lát, để cho tiểu tăng đi báo với phương trượng của tệt tự rồi sẽ đến mời”.

Hồ Bách Linh hiên ngang bước về phía trước, nhà sư bên phải chạy lên nói:

“Tiểu tăng sẽ dẫn đường cho hai vị”. Rồi bước vào trong rừng.

Mảnh rừng tùng này dày đặc, giữa rừng có một khoảng trống, chu vi khoảng bốn năm trượng, xung quanh là bức tường gạch đỏ, phía trong là một tòa tiểu lâu.

Nhà sư dẫn đường đột nhiên bước nhanh bước tới bên bức tường đỏ, đưa tay gõ lên cánh cổng màu đen ba lần.

Hai cánh cổng màu đen mở ra, một nhà sư trẻ đứng ở bên cửa.

Nhà sư cao lớn ấy, chấp tay mời khách, Hồ Bách Linh hơi cúi đầu bước vào trong.

Dư Diệc Lạc đi theo sau Hồ Bách Linh, nửa bước không rời.

Khi Hồ Bách Linh bước lên lầu, nhà sư cao lớn ấy đến đây thì dừng lại chỉ còn lại hai người Hồ Bách Linh và Dư Diệc Lạc.

Hồ Bách Linh nhấp ngụm trà táo, nói:

“Chùa Thiếu Lâm trước nay được gọi là lãnh tụ của võ lâm chính phái, nếu tiếp kiến chúng ta trong chùa, e rằng khó giữ được bí mật, đồn ra giang hồ sẽ ảnh hưởng đến danh dự của bọn họ, nếu ta phán đoán không lầm, phương trượng chùa Thiếu Lâm sẽ đến tòa tiểu lâu này gặp mặt chúng ta”.

Dư Diệc Lạc cười nói:

“Phương trượng Thiếu Lâm được võ lâm coi là Thái Sơn Bắc Đẩu, có thể dời giá đến tòa tiểu lâu này để gặp mặt chúng ta, quả thật coi như đã rất coi trọng mình chủ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chẳng qua y e ngại chuyện gặp mặt chúng ta sẽ đồn trên giang hồ, cho nên mới sắp xếp như thế này”.

Lát sau, nhà sư trẻ bưng một khay ngọc lên, nói:

“Các vị từ xa đến đây, chắc là trong bụng đã đói, phương trượng của tệ tự đã sai làm vài món chay để mời hai vị, mời hai vị hãy dùng”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đa tạ sư phụ”.

Khoảng một bữa cơm trôi qua, đột nhiên nghe ở dưới cầu thang có tiếng bước chân, nhà sư trẻ ấy bước lên trước, nói:

“Phương trượng của tệ tự đã đến”.

Hai người Hồ Bách Linh, Dư Diệc Lạc đứng dậy, bước ra nghênh đón.

Chỉ nghe một tiếng Phật hiệu A di đà Phật, một hòa thượng người mặc cà sa màu vàng, mặt mũi hồng hào, thân hình cao lớn xuất hiện ở ngay cầu thang chấp tay nói:

“Lão nạp đến muộn một bước, đã khiến hai vị phải chờ lâu!”.

Hồ Bách Linh nhìn người ấy, chỉ thấy người ấy mặt to tai lớn, đôi mắt hiền từ, trong ôn hòa có chút trang nghiêm, ôm quyền trả lễ, nói:

“Đại sư danh lừng võ lâm, hôm nay được gặp mặt, Hồ Bách Linh cảm thấy rất vinh hạnh”.

Hòa thượng cao lớn ấy mỉm cười, nói:

“Minh chủ dùng lực khuất phục quần hùng, lừng danh ở Bắc Nhạc, dành được chức minh chủ lục lâm, lão nạp hâm mộ đã lâu, tuy đã được nghe Thiên Minh sư huynh kể lại, nhưng trăm nghe không bằng một thấy, quả nhiên phong thái anh hùng, khí độ phi phàm”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Đại sư đã quá khen”.

Nhà sư trẻ ấy đợi ba người ngồi xuống xong thì lập tức lui xuống lầu.

Hồ Bách Linh cúi người, chếp miệng:

“Hồ mõ lần này mạo muội đến bái phỏng, quấy nhiễu đại sư thanh tu, trong lòng cảm thấy không yên”.

Nhà sư mặc áo cà sa màu vàng chấp tay nói:

“Đâu dám đâu dám! Hồ minh chủ là một bậc anh hùng, danh chấn giang hồ, chịu dãi giá đến Tung Sơn chắc là có điều chi chỉ giáo”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm một lúc rồi nói:

“Gần đây sóng gió giang hồ lại ngấm nổi lên, trong nhất thời, quả thực khiến cho người ta không biết phải nói từ đâu”.

Hòa thượng cao lớn ấy mỉm cười nói:

“Hồ minh chủ là lãnh tụ của lục lâm, đối với sự thay đổi tình thế trên giang hồ đương nhiên rõ như bàn tay, có gì chỉ giáo, lão nạp rửa tai cung kính lắng nghe”.

Hồ Bách Linh thở dài nói:

“Đại sư nắm giữ chùa Thiếu Lâm, chắc là rất bận rộn, tại hạ cũng không tiện quấy nhiễu lâu, Hồ mỗ lần này mạo muội đến đây là để báo ột chuyện trọng đại”.

Chàng ngừng một lát rồi nói:

“Được gặp mặt coi như đã có duyên, còn chưa biết pháp hiệu của đại sư”.

Nhà sư cao lớn vốn nhắm hai mắt, đang ngồi tịnh tọa lắng nghe, nghe lời này thì đột nhiên mở bừng hai mắt, chấp tay trước ngực nói:

“Lão nạp pháp danh Thiên Thiện”.

Hồ Bách Linh cúi người ôm quyền làm lễ, nói:

“Tại hạ khi đi lại ở Nam Xương, vô tình đã gặp một vị tiền bối trong chốn lục lâm”.

Thiên Thiện đại sư hai mắt máy động, hạ giọng niệm Phật hiệu rồi nói:

“Chắc là vị tiền bối lục lâm này nghe chuyện tranh dành chức minh chủ lục lâm trong thiên hạ cho nên tái suất giang hồ”.

Hồ Bách Linh cười nhạt một tiếng nói:

“Nếu như vị tiền bối đó muốn tái suất giang hồ, dành lấy chức minh chủ lục lâm, Hồ mỗ cũng không dám quấy nhiễu đến đại sư”.

Thiên Thiện trầm ngâm, nói:

“Hồ minh chủ có nhớ danh tánh của người ấy không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Danh tánh tuy không biết, nhưng biết ngoại hiệu của y là Âm Thủ Nhất Ma”.

Thiên Thiện đại sư hạ giọng nói:

“Âm Thủ Nhất Ma ...” đột nhiên mỉm cười, nói tiếp:

“Hai mươi năm trước trong chốn lục lâm quả thực có người này, lão nạp tuy biết đến cái tên này, nhưng chưa từng gặp mặt y”.

Hồ Bách Linh thấy Thiên Thiện đại sư từ lời nói cho đến thần thái tựa như rất coi thường mình, trong lòng cảm thấy không vui, nhủ thầm:

“Ta ngàn dặm bôn ba chạy đến đây là để báo tin cho ông, ông lại coi thường ta như thế”, đang định đứng dậy bỏ đi, lòng đột nhiên nghĩ lại “Mình lần này đến đây là có ý tạo phúc cho chúng sinh, giúp cho võ lâm tránh một trận hào kiếp, làm sao có thể vì cái giận nhất thời mà bỏ đi đại nghĩa”, cố nén cơn giận ấy, nói:

“Tại hạ từ trong miệng của đệ tử Âm Thủ Nhất Ma nghe được rằng có vài lão ma đầu ẩn cư đã lâu sẽ cùng tái suất giang hồ, chuẩn bị tranh hùng cùng với quý phái và các danh môn chính phái, chỉ e rằng sẽ tạo nên

một cuộc chém giết bị thảm trong võ lâm, quý phái là lãnh tụ của võ lâm chính phái cho nên tại hạ đến đây báo lại, mong đại sư sớm chuẩn bị để tránh khi trở tay không kịp”.

Thiên Thiên đại sư hơi trầm ngâm, nói:

“Trong đám người này ngoài Âm Thủ Nhất Ma còn có ai nữa?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tại hạ nghe được, kẻ chủ mưu chính là Phong Thu”.

Thiên Thiên biến sắc nói:

“Phong Thu?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không sai”.

Thiên Thiên đại sư mặt mũi trang nghiêm nói:

“Phong Thu đã bốn mươi năm không lộ diện trên giang hồ, chẳng lẽ y vẫn còn sống hay sao?”.

Hồ Bách Linh hơi mỉm cười nói:

“Mười năm trước tại hạ vẫn còn gặp người này một lần, với công lực thâm hậu của y, vẫn có thể sống trên ba mươi năm nữa, chắc là không thể ...”.

Chàng vốn định nói không thể bệnh chết, nhưng nghĩ đến Phong Thu là bậc tôn trưởng của mình, thế rồi mới nuốt những lời định nói vào lại.

Thiên Thiên đại sư mở mắt, đứng phách dậy, chậm rãi bước ra cửa sổ, ngẩng đầu nhìn ra cửa sổ, nói:

“Nói như thế, Hồ minh chủ chắc chắn có mối quan hệ gì đó với Phong Thu”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nếu luận theo bối phận, Phong Thu chính là sư thúc của tại hạ”.

Thiên Thiên đại sư hơi ngạc nhiên, đột nhiên quay đầu, nói:

“Chuyện Phong Thu tìm các đại môn phái trả thù, chắc là trước tiên đã cho Hồ minh chủ biết”.

Hồ Bách Linh đứng phách dậy, nói:

“Phong Thu tuy là sư thúc của tại hạ, nhưng ông ta rất ít khi gặp mặt tại hạ, tình cảm giữa đôi bên rất nhạt nhẽo, lão thiên sư nếu như cho rằng lời của tại hạ có giả dối, càng khiến cho người ta trăm miệng khó cãi, tại hạ ngàn dặm đến đây, mạo muội bái phỏng, chẳng qua là báo lại những chuyện đã nghe được, còn nếu như lão thiên sư không tin, thì hãy cứ tùy tiện, tại hạ xin cáo biệt ở đây”.

Nói rồi ôm quyền làm lễ, xoay người bước xuống.

Thiên Thiên đại sư chấp tay nói:

“Ở dưới lầu đã chuẩn bị cơm chay, dùng xong rồi hãy đi, thế nào?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không dám quấy nhiễu thiên sư thanh tu”. Nói xong thì bước xuống lầu.

Dư Diệc Lạc đi theo sau Hồ Bách Linh, rời khỏi mảnh rừng rậm, đi ra con đường đá, đi khỏi chùa Thiếu Lâm.

Dư Diệc Lạc hình như cũng biết Hồ Bách Linh đang tức giận trong lòng, im lặng đi theo, không nói một lời.

Hai người đi một mạch khoảng hơn mười dặm, Hồ Bách Linh đột nhiên ngừng lại, thở dài, quay đầu nói với Dư Diệc Lạc:

“Uy danh của phương trượng chùa Thiếu Lâm truyền khắp giang hồ, hôm nay gặp mặt, phong thái quả nhiên bất phàm”.

Y nghe Hồ Bách Linh miệng khen phương trượng chùa Thiếu Lâm như thế, trong lòng cảm thấy ngạc nhiên, nhủ thầm:

“Bọn chúng ta ngày đêm lên đường, chạy đến chùa Thiếu Lâm để báo tin cho họ, không những không được khoản đãi mà còn bị bọn họ hoài nghi, người lại luôn mồm khen y ...” càng nghĩ càng giận nén không được nói:

“Lão hòa thượng ấy thật uống được vô lâm đồng đạo khen ngợi, hình như y là hạng người lòng dạ hẹp hòi, có thể nắm giữ môn hộ Thiếu Lâm, quả thực làm tổn hại đến uy danh của Thiếu Lâm, hừ! Gặp mặt mới biết không giống như lời đồn”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Chuyện này cũng không trách được ông ta đã nghi ngờ, thân phận của chúng ta không giống nhau, làm thế nào mà trách được người khác nghi ngờ, tâm ý của chúng ta chỉ là muốn cho ông ta biết được chuyện này để có chuẩn bị sớm, tâm nguyện giờ đây đã đạt được. Thiên Thiên đại sư có thể tiếp chưởng môn hộ Thiếu Lâm, tất nhiên là người thông minh tuyệt đỉnh, chắc chắn sẽ không bỏ qua chuyện này, chỉ cần ông ta ngầm phái người điều tra, nhất định sẽ tìm ra được chân tướng ...”.

Dư Diệc Lạc thở dài:

“Minh chủ lòng dạ thật phóng khoáng, can đảm hơn người, đại nhân đại nghĩa, trên thế gian này thật khó có người thứ hai, Dư Diệc Lạc này có thể đi theo ngài, quả thực là sự may mắn trong đời”.

Hồ Bách Linh chợt biến sắc, mỉm cười nói:

“Từ xưa đến nay, người đại nhân đại nghĩa, đều để lại sự nuối tiếc cho người đời sau, có mấy người có thể được như tâm nguyện, tạo phúc cho chúng sinh?”.

Chàng chậm rãi ngẩng đầu lên, nhìn bầu trời xanh vô tận, buồn bã nói:

“Tình cảnh của chúng ta giờ đây rất nguy hiểm, một khi xử lý không đúng, không những bị mọi người xa rời, mà còn có thể bị cả hai bên công kích, tình cảnh này thật khiến cho người ta cảm khái ...”.

Dư Diệc Lạc là người cơ trí hơn người, nào không biết được tình cảnh lúc này, không trong các danh môn chính phái không muốn kết minh với bọn họ, mà thủ hạ của bọn họ đều là đạo tặc trong chốn lục lâm, những người này bình thường đã quen làm chuyện ác, giết người phóng hỏa, coi mạng người như cỏ rác, vô pháp vô thiên, nay Hồ Bách Linh đặt ra bốn điều giới luật, trói buộc những người hung ác vô cùng, đã tính khó đối này thật là một chuyện vô cùng nguy hiểm, bình thường vì e sợ võ công của Hồ Bách Linh, không dám làm bừa, một khi gặp sự cố, không những không chịu ứng phó với kẻ địch mà e rằng bọn chúng sẽ thừa cơ làm loạn, tạo ra thế cuộc tàn sát lẫn nhau. Thế rồi trầm thổ dài, miệng thì nói:

“Minh chủ là người đảm lược hơn người, thuộc hạ rất kính ngưỡng, tuy tình thế hiểm ác nhưng cũng có thể an toàn vượt qua”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chúng ta hãy đi nhanh hơn nữa, đến thị trấn sẽ nghỉ ngơi một lát, ăn chút đồ”.

Thì ra hai người vội vàng cáo biệt với Thiên Thiên đại sư, chưa ăn thức gì vào bụng.

Lại nói Lao Sơn Tam Hùng thủ ở đại điện, cho đến khi thiếu phụ áo trắng điều tức xong, tỉnh lại, Bào Siêu mới chuyển lời của Hồ Bách Linh với nàng, rồi lập tức lên đường chạy về Bắc Nhạc.

Thiếu phụ áo trắng ấy trở nên nhàn nhã, trong lời nói và hành động đều rất có phong phạm, Lao Sơn Tam Hùng trong lòng vốn có ý coi thường nàng, nhưng dần dần đã thay đổi, trở nên rất kính trọng nàng.

Một điều bất ngờ là thủ hạ của Âm Thủ Nhất Ma không đuổi theo, cả cuộc hành trình rất thuận lợi.

Đến giờ Ngọ ngày hôm nay thì đã vào đến địa phận của Hồn Huyện, chỉ còn cách Bắc Nhạc nửa ngày đường. Quý Gia Cát Hồng Trạch thở phào một hơi, cười nói:

”Giờ đây đã đến gần Bắc Nhạc, dù cho có xảy ra chuyện gì, chúng ta cũng không sợ nữa.

Nói vừa dứt, đột nhiên thấy ở chân núi có hai đạo nhân lưng đeo trường kiếm chậm rãi bước tới.

Bào Siêu quay đầu lại nói với Hồng Trạch:

“Lão nhị, người nhìn hai đạo nhân mang kiếm kia, tinh thần xung mãn, khí độ bất phàm, chắc là cao thủ nội gia”.

Quý Gia Cát Hồng Trạch nhìn hai người ấy rồi nói:

“Hình như là người trong phái Võ Đang, không biết bọn họ đến đây làm gì?”.

Đang nói thì khoảng cách của hai bên đã xích gần lại, lợt sáu đôi mắt đều nhìn về phía hai đạo nhân dò xét, nhưng hai đạo nhân hình như không biết được điều ấy, vẫn chậm rãi bước về phía trước.

Bào Siêu phóng ngựa ra trước, y trong lòng rất hoài nghi chuyện hai đạo nhân đến gần Bắc Nhạc, cho nên có lòng muốn gây sự, mượn cớ động thủ, bắt hai đạo nhân ấy về trong Mê Tông Cốc thẩm vấn.

Hai đạo nhân ấy vừa thấy Bào Siêu phóng ngựa tới thì mỉm cười, đồng thời lách người né qua một bên, chừa ra một khoảng trống rộng khoảng ba thước.

Bào Siêu có lòng gây sự, cho nên cố ý giật cương ngựa lao về phía đạo nhân phía bên trái, nào ngờ thốt ngựa hí dài một tiếng, phóng vọt lên, Bào Siêu đề phòng không kịp, suýt tý nữa rơi xuống ngựa, trong lúc vội vàng, hai chân dùng lực, vọt lên khỏi lưng ngựa, lộn nhào một vòng rồi hạ xuống đất.

Thốt ngựa ấy hí dài một hồi rồi phóng nhanh về phía trước.

Lúc này Quý Gia Cát Hồng Trạch cũng đã đuổi tới, thiếu phụ áo trắng phóng người ra khỏi ngựa, áo quần bay phất phới, người của nàng bay cao lên đến hơn một trượng rồi hạ xuống yên ngựa, một tay giật cương quay đầu ngựa lại, chạy tới bên cạnh bốn họ.

Hồng Trạch và Vương Đại Khang đều nhảy xuống lưng ngựa, hai người đứng dàn hàng ngang, chặn hai đạo nhân lại.

Hai đạo nhân này mắt hấp háy, hơi dò xét thiếu phụ áo trắng, người đứng bên phải, đột nhiên bước ngang hai bước đứng song song với người phía bên phải.

Bào Siêu cười nhạt một tiếng nói:

“Người xuất gia không giữ thanh quy, trên người lại mang binh khí, ra tay đã thương ngựa của ta, phải chăng có lòng muốn cướp đoạt?”.

Đạo nhân phía bên trái tuổi tác tương đối lớn, bìn thản nói:

“Vậy phải trách ngựa của người đã mù mắt, lao ngang táng dọc coi mạng người như trò đùa, chẳng lẽ tính mạng của người xuất gia không đáng là gì hay sao?”.

Mấy câu này trả lời rất sắc bén, mà lại rất nghiêm nghị, Bào Siêu trong nhất thời không nghĩ ra được câu trả lời, không khỏi đứng sững tại chỗ.

Té ra y gần đây đi theo Hồ Bách Linh, không khỏi chịu sự ảnh hưởng của chàng, cảm thấy đối phương rất có lý, không cách nào biện bác được, cơn lửa giận không thể nào bốc ra được.

Quý Gia Cát Hồng Trạch lạnh lùng nhìn hai đạo nhân rồi nói:

“Hai vị đạo trưởng có phải là cao nhân trong phái Võ Đang hay không?”.

Hai đạo nhân nghe y bất ngờ chuyển chủ đề, không khỏi nhú mày, trầm ngâm không nói.

Hồng Trạch lại cười hai tiếng, lại nói tiếp:

“Phái Võ Đang là danh môn chính phái, rất có tiếng trong võ lâm, nói ra chắc không nhục thân phận của hai vị chứ!”.

Hai vị đạo nhân bị lời nói sắc bén của y ép buộc không thể nào từ chối được, chỉ đành lạnh lùng đáp:

“Vậy thì thế nào?”.

Hồng Trạch nói:

“Núi Võ Đang cách đây xa xôi ngàn dặm, cũng không gần phải không?”.

Hai đạo nhân trong nhất thời nghĩ không ra tại sao y hỏi như thế, đưa mắt nhìn nhau nói:

“Ngài hỏi thế là có ý gì?”.

Hồng Trạch nghiêm mặt, cười nhạt nói:

“Hai vị ngàn dặm bên ba đến đây, không biết có thể gì chỉ dạy?”.

Đạo nhân tương đối lớn tuổi cao giọng nói:

“Sao ngài lại hỏi như thế?”.

Hồng Trạch quay đầu lại nhìn Bào Siêu, lạnh nhạt nói:

“Nếu hai vị không muốn nói ra, vậy để tại hạ nói thay vậy!”.

Đạo nhân tương đối lớn tuổi ở bên trái nói:

“Cái gì ...”.

Hồng Trạch tiếp lời:

“Chắc là hai vị phụng lệnh của sư trưởng muốn đến dò xét tình thế Bắc Nhạc? Đáng tiếc đường vào Mê Tông Cốc khó tìm, canh phòng nghiêm ngặt, cho nên hai vị đành phải quay về”.

Đạo nhân trẻ tuổi phía bên phải bị y nói khích, không nén được nữa, cười nhạt nói:

“Chỉ e chưa chắc ...”.

Đạo nhân phía bên trái đột nhiên nói:

“Sư đệ, đệ nói gì?”.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch cười ha ha nói:

“Đã muộn!” rồi quay đầu lại nói với Bào Siêu:

“Đại ca, e rằng bọn họ đã đoán được tình thế trong Mê Tông Cốc, chúng ta phải xét bọn họ thử xem”.

Bào Siêu nói:

“Được thôi!” rồi đột nhiên tiến sát về phía hai đạo nhân.

Đạo nhân lớn tuổi nhìn đạo nhân trẻ tuổi, trừng mắt, lật cổ tay rút thanh trường kiếm, thuận tay phát một cái, vờ ra một đạo kiếm quang, kiếm khí lạnh lẽo, ngăn cản Bào Siêu lại, lạnh lùng cười nói:

“Hừ! Muốn động thủ phải không?”.

Hồng Trạch lật cổ tay rút ra thanh nhận linh đao trên lưng, tung người vọt lên. đạo nhân trẻ tuổi cũng mau chóng rút thanh trường kiếm trên lưng, rê ngang hai bước, sánh vai cùng với đạo nhân lớn tuổi để đối địch.

Vương Đại Khang quát lớn một tiếng, thò tay vào trong người rút ra một chiếc cùm vàng sáng chói, và một cây nạng sắt, nói:

“Lão tam lão nhị hãy tránh ra để đệ thử kiếm pháp của phái Võ Đang”. Người này rất lỗ mãng không hề câu nệ bởi lễ tiết, nói đánh là đánh, một tay giơ gậy bổ xuống đầu.

Đạo nhân lớn tuổi ấy thấy gậy của y đánh đến mười phần hung ác, giơ kiếm điểm xéo lên mạch môn cổ tay phải của Vương Đại Khang.

Nhát kiếm này rất hiểm hóc, Vương Đại Khang vội vàng thu gậy lại, thối lui ba bước.

Đạo nhân lớn tuổi đâm ra một kiếm ép Vương Đại Khang thối lùi rồi đột nhiên xốc tới, thanh trường quét trái đánh phải, trong chớp lát đã đánh ra đến tám nhát kiếm.

Tám nhát kiếm này đánh liền một mạch, nhanh như điện chớp, chiêu nào cũng điểm vào các yếu huyệt trên người Vương Đại Khang hung hiểm tuyệt luân, buộc Vương Đại Khang phải liên tục chống đỡ, gắng gượng lắm mới tránh được tám nhát kiếm.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch nhìn thấy thế thì hơi nhú mày, nhủ thầm:

“Kiếm thuật của pháo Võ Đang quả nhiên bất phàm, xem ra một mình lão tam khó chống đỡ nổi”.

Đang định ra tay trợ chiến, đột nhiên nghe Vương Đại Khang quát lớn một tiếng như sấm phản kích trở lại, vòng vàng và cây gậy sắt liên tục tung đòn, buộc đạo nhân ấy thối lùi đến năm bước.

Phải biết Lao Sơn Tam Hùng là người nổi danh trên giang hồ, không phải là hạng dễ ứng phó, đạo nhân này lúc mới động thủ đã dùng mấy chiêu tinh túy trong Bát tiên kiếm pháp mà dành được tiên cơ, liên tục tấn công mới đẩy được Vương Đại Khang thối lùi, nhưng sau khi đánh xong tám nhát kiếm, chưa kịp biến chiêu thì Vương Đại Khang đã mau chóng phản công.

Người này trời sinh có lực tay hơn người, binh khí của y rất nặng nề, đà đánh xuống của chiếc gậy sắt giống như búa gỗ xuống, đạo nhân trẻ tuổi tuy trong tay có kiếm, nhưng không dám ráng chống đỡ gậy sắt và vòng vàng của y, đều phải dùng thân pháp để né tránh thế tấn công mau chóng của y.

Hai người đều xuất ra tuyệt học, sau khi tấn công thì đột nhiên ngừng lại nhìn nhau.

Vừa rồi giao thủ mấy chiêu, cả hai bên đều biết được rằng đã gặp kình địch, không ai có ý khinh địch, lần này động thủ, chắc chắn sẽ xuất ra toàn lực, cho nên đều ngừng lại để vận khí điều tức.

Đạo nhân trẻ tuổi tay cầm ngang thanh kiếm, đứng một bên như muốn lao vào.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch thì dựng ngược thanh đao, đứng nhìn chằm chằm, chỉ cần đạo nhân trẻ tuổi ấy suất thủ sẽ lập tức ra tay để nghênh đón.

Bào Siêu và thiếu phụ áo trắng đều khí định thần nhàn, đứng một bên.

Hai phương nhìn nhau một hồi rồi hai người lại lao vào nhau.

Lần này, hai người đều không dám sơ suất nữa, mỗi người đều thi triển sở học bình sinh của mình, đánh nhau rất kịch liệt.

Vương Đại Khang có lực tay hơn người, chiêu nào cũng như búa lớn bổ xuống núi, vừa tấn công vừa la hét, hình gậy bóng vòng lại thêm tiếng gầm như sấm sét giữa mùa xuân của y, thanh thế khiến người ta phải e sợ.

Đạo nhân ấy thì mặt mũi nghiêm túc, thanh trường kiếm vẽ ra một mảng bạc, đánh thẳng vào gậy sắt và vòng vàng của Vương Đại Khang.

Cuộc ác chiến này trong chớp mắt đã đến ba mươi hiệp, nhưng vẫn chưa phân thắng bại.

Luận về kình lực thì Vương Đại Khang hơn hẳn đạo nhân này, nhưng kiếm chiêu của đạo nhân này thì lại tinh kỳ hơn Vương Đại Khang, hai bên kẻ tám lạng người nửa cân, xem ra trong nhất thời không ai phân được thắng bại.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch hạ giọng nói với Bào Siêu:

“Kiếm thuật của đạo nhân này quả thực rất tinh thâm, lão tam thì dùng chân lực độ sức với người này, xem ra thanh thế của lão tam rất uy mãnh, tựa như chiếm được thượng phong, nhưng cứ đánh mãi như thế này chắc chắn sẽ thua thiệt, đệ ra thay y, huynh thấy thế nào?”.

Bào Siêu nói:

“Chỉ hai đạo sĩ vô danh mà chúng ta đánh không lại, thử hỏi uy danh của Lao Sơn Tam Hùng để ở đâu? Đệ gọi lão tam lại, hai chúng ta cùng ra tay”.

Hồng Trạch hơi gật đầu, cao giọng kêu:

“Lão tam hãy mau lui xuống ...” y gọi mấy tiếng, Vương Đại Khang cũng không thèm nghe. Té ra Vương Đại Khang đang tập trung ứng chiến, đánh rất cao hứng, không hề nghe được tiếng gọi của Hồng Trạch.

Đạo nhân trẻ tuổi thấy Bào Siêu và Hồng Trạch nói nhỏ với nhau một hồi rồi lại kêu Vương Đại Khang lui xuống, chỉ e là có âm mưu gì ám toáng sư huynh của mình, nên giờ ngang thanh kiếm, quát lớn:

“Ám toáng người khác, thắng cũng không hay ho gì, hừ! Người trong chốn lục lâm, rốt cuộc cũng không thoát khỏi con đường của đạo tặc”.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch tức giận nói:

“Tên tiểu đại sĩ này thật đáng ghét, ta thu thập y rồi hãy nói”. Rồi thuận tay rút thanh nhận linh đao, xông lên.

Đạo nhân lớn tuổi đột nhiên đâm trường kiếm xoạc xoạc xoạc liên tục ba chiêu, ép Vương Đại Khang thoái lui, lớn giọng kêu:

“Sư đệ không được đơn độc động thủ với kẻ địch, chúng ta hãy liên thủ đối địch”.

Đạo nhân trẻ tuổi trả lời một tiếng, tung người vọt tới bên cạnh đạo nhân lớn tuổi, thanh trường kiếm đâm ngang ra một chiêu “Nhũ yển tà phi”, ánh sáng lấp lánh phóng thẳng về phía lưng của Vương Đại Khang.

Vương Đại Khang đột nhiên bị đâm một kiếm, buộc phải thoái lui ngang đến ba thước.

Trong khoảnh khắc, Quỷ Gia Cát Hồng Trạch đã lao tới nhanh như điện xẹt, thanh nhận linh đao cẽ ra một tấm màn lạnh lẽo chụp xuống.

Thanh trường kiếm trong tay đạo nhân lớn tuổi từ phía dưới lật lên, đánh ra một chiêu “Dã hỏa thiêu thiên”, chặn lại thế tấn công của Hồng Trạch, đạo nhân trẻ tuổi ấy rẽ ngang hai bước, sánh vai với sư huynh, chém ngang thanh trường kiếm ra, buộc Hồng Trạch phải lộn mào một vòng thoái lui đến bốn thước.

Hồng Trạch hơi đổi khí rồi phát đao xóc tới, Vương Đại Khang cũng đồng thời giở gậy và vòng tấn công lên.

Hai người liên thủ đối địch, uy thế đột nhiên tăng lên, cự ly giữa hai bên phối hợp rất nghiêm cẩn, nhất là chiêu kiếm trong tay đạo nhân lớn tuổi đánh rất hiểm hóc, thế công rất mạnh mẽ, võ công của đạo nhân trẻ tuổi tuy kém hơn một bậc, nhưng nhờ đi theo kiếm chiêu của đạo nhân lớn tuổi, cho nên phối hợp rất kín kẽ, lúc thì cùng tấn công, lúc thì chia ra thì triển, kiếm thế biến hóa thật khó lường.

Thanh nhận linh đao trong tay Hồng Trạch thì triển hết các chiêu số tinh kỳ, đao ảnh như núi, nhưng vẫn không thể nào phá được thế liên thủ của hai người ấy, trong lòng không khỏi lo lắng, nhủ thầm:

“Phái Võ Đang tự cho kiếm thuật lãnh tụ vô lâm, xem ra không phải lời suông, hai tên đệ tử vô danh thế này mà kiếm thuật lại lợi hại đến thế, nội lực thâm hậu như vậy, nếu cứ đánh như thế này, dù có đánh thêm một hai trăm chiêu nữa cũng khó phân thắng bại”.

Yù nghĩ chợt lướt qua, đao pháp đột nhiên thay đổi, thì triển tuyệt học trong đời, Nộ ba thập ngũ đao, trong khoảng sát na đao quang đại thịnh, vẽ ra một màn đao lạnh lẽo vây hai người trong màn đao ấy.

Đạo nhân lớn tuổi một mặt giơ kiếm chống đỡ, một mặt tự nhủ:

“Kẻ địch hôm nay đều không phải là tay kém cỏi, đại hán cao gầy xem chẳng ra sao, nhưng đao pháp thật lợi hại khó chống đỡ, xem ra hôm nay muốn thoát khỏi bọn người này e rằng cũng không phải là dễ ...”.

Đột nhiên cảm thấy áp lực tăng lên, đao quang bốn bên nặng như núi dồn tới, vội vàng thu đi tạp niệm, tập trung vận kiếm.

Nghiêng đầu nhìn qua, chỉ thấy trên trán sư đệ mồ hôi tuôn ra như suối, không khỏi kinh hãi trong lòng, hú dài một tiếng, lật cổ tay quét ra hai kiếm, giữ vững kiếm trận sắp bị Hồng Trạch phá được, hạ giọng nói:

“Sư đệ không nên sợ đao quang của kẻ địch, hãy mau dùng tâm pháp vô thượng của sư môn để chống lại ...”.

Đột nhiên vang lên tiếng quét như sấm của Vương Đại Khang:

“Đại sĩ thoái sao chưa buông kiếm chịu thua”. Rồi một chiêu gậy “Kim cương khai sơn” giáng xuống đầu.

Đại sĩ lớn tuổi đưa kiếm chặn lại chỉ cảm thấy cổ tay tê rần, thanh trường kiếm hầu như rơi khỏi tay.

Hồng Trạch thừa thế đánh ra một chiêu “Giang lưu nộ tả”, cả người lẫn đao tiến thẳng về phía trước, tách thể liên thủ của hai đạo nhân ra, rồi xoay người và đao lại, đánh ra một chiêu “Cấp lan phiên châu”, tấn công vào thanh trường kiếm của đạo nhân trẻ tuổi.

Chỉ nghe tiếng kim loại giao nhau, đạo nhân trẻ tuổi rơi kiếm khỏi tay.

Đạo nhân lớn tuổi phát kiếm đến cứu, nhưng bị Vương Đại Khang dùng gậy và vòng đánh ra một chiêu “Nhật nguyệt tranh huy” chặn lại.

Hồng Trạch một đao đánh bay thanh trường kiếm của đạo nhân trẻ tuổi, tay trái mau chóng vỗ ra một chưởng, đánh lên huyết kim tinh của đạo nhân ấy.

Chỉ nghe hự một tiếng, đạo nhân trẻ tuổi thối lui ngã xuống đất.

Đạo nhân lớn tuổi vừa thấy sư đệ trúng chưởng ngã xuống, trong mắt giận dữ hú dài một tiếng, thanh trường kiếm đánh ra toàn những chiêu hiểm hóc, trong khoảnh khắc đã liên tục phóng ra đến mười hai nhát kiếm.

Hàng quang lấp lánh, kiếm phong vi vút, buộc Vương Đại Khang thối lùi đến sáu bảy bước.

Hồng Trạch tung cước đá đạo nhân lớn tuổi ấy, giờ ngang đao quát:

“Lão tam hãy tránh ra!”.

Rồi đột nhiên một sợi dây đai phóng tới, quấn vào cổ tay phải của đạo nhân ấy.

Sợi dây đai này phóng tới mà không hề phát ra âm thanh gì, chỉ thấy màu đỏ lóe lên, đạo nhân trẻ tuổi sau một hồi đánh nhau thì tai không còn thính như lúc bình thường nữa, chỉ cảm thấy cổ tay tê rần, nhìn lại thì đã bị sợi dây quấn vào, thanh trường kiếm rơi khỏi tay.

Vương Đại Khang thừa thế tung ra một cước, đá vào chân trái của đạo nhân ấy.

Lực đạo của cước này tuy không nhẹ, nhưng mã bộ của đạo nhân này rất vững vàng, người chỉ lắc lư vài cái mà không hề ngã xuống.

Vương Đại Khang quát lớn nói:

“Quả nhiên võ công của tên lỗ mũi trâu này không kém ...” rồi đẩy vòng vàng một cái, tung ra một chiêu “Thuận thủy thôi châu”, đánh thẳng vào vai phải.

Cổ tay phải của đột nhiên này bị dây đai quấn lại, không còn linh lẹ nữa, chỉ đành né người, tránh được chiếc vòng vàng, tay trái lật lại vỗ ra một chiêu “Huy trần thanh đạm”.

Vương Đại Khang xoay xéo chiếc vòng vàng, đánh tới, chiêu này thừa thế biến hóa, nhanh chóng tuyệt luân, đạo nhân này muốn né nhưng đã muộn một bước, bị chiếc vòng vàng đánh trúng vai, lập tức cảm thấy gân đứt xương gãy, ngã người té nhào xuống.

Nhưng một chiêu “Huy trần thanh đạm” của đạo nhân này cũng đã đánh trúng vai phải của Vương Đại Khang.

Chỉ nghe Vương Đại Khang kêu lớn một tiếng, cây gậy sắt trong tay phải rơi xuống đất.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch mau chóng nhảy vọt tới, đỡ Vương Đại Khang hỏi:

“Lão tam, bị thương có nặng không?”.

Vương Đại Khang cười nói:

“Không sao, dù có nặng hơn nữa, lão Vương này cũng chịu được” rồi cúi người nhặt chiếc gậy, bước lùi ra phía sau.

Té ra người này trời sinh gân cốt to lớn, chưởng lực của đạo nhân này tuy không kém, nhưng không làm cho y bị thương.

Còn đạo nhân ấy trúng một vòng của Vương Đại Khang, khi ngã nhào ra sau, sợi dây đỏ quấn trên cổ tay phải của y đột nhiên thu về.

Wương Đại Khang quay mặt lại nhìn, thấy thiếu phụ áo trắng mau chóng thu sợi dây về, dấu trong lòng.

Chỉ thấy Quỷ Gia Cát Hồng Trạch trên tay cầm ngang thanh nhận linh đao, áp sát tới phía đạo nhân, Bào Siêu cao giọng nói:

“Lão nhị đừng đả thương y, hãy dắt y trở về Mê Tông Cốc đợi inh chủ phát lạc”.

Wương Đại Khang nói:

“Chẳng phải mình chủ và đoán mệnh tiên sinh đến chùa Thiếu Lâm, lẽ nào về Mê Tông Cốc trước chúng ta?” trong lòng y, chỉ có Vương Đại Khang là đáng tôn kính, cho nên ý của lời này là Hồ Bách Linh đã không có trong Mê Tông Cốc, vậy thì không cần đưa hai đạo nhân này về Mê Tông Cốc để nghe người khác phát lạc.

Bào Siêu mỉm cười nói:

“Khi mình chủ rời cốc, đã gởi gắm chuyện trong cốc cho người khác, đây là lệnh của mình chủ, chúng ta cũng phải nghe lệnh của người ấy”.

Wương Đại Khang tuy không nói, nhưng trong lòng lại không chịu, nhủ thầm:

“Thôi được! người là lão đại trong Lao Sơn Tam Hùng, lão Vương này chỉ đành nghe theo người”.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch điểm hai huyết đạo của đạo nhân lớn tuổi, không nói một lời, vác đạo nhân ấy tung mình lên lưng ngựa.

Wương Đại Khang cũng vác đạo nhân trẻ tuổi lên, nhảy lên yên ngựa, bốn thốt ngựa chạy thẳng về Mê Tông Cốc.

Đường núi hiểm trở, ngựa đi khó khăn, vào đến trong rừng núi thì ngựa không thể vượt qua đồi núi hiểm trở nữa.

Wương Đại Khang nhảy xuống ngựa trước, nói lớn:

“Đại ca, không thể đi ngựa được nữa, chẳng lẽ chúng ta công hai tên đại sĩ này lên đường hay sao?”.

Bào Siêu nhíu mày, đang định trả lời, đột nhiên thấy ở chân núi có hai mươi đại hán mặc kinh trang màu đen, tay cầm trường mâu, lưng đeo cung và tên, vừa thấy Lao Sơn Tam Hùng thì từ xa đã bái kiến.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch mỉm cười nói:

“Hay lắm! Lâu la tuần núi đã đến, không cần chúng ta công người nữa”.

Chỉ thấy sau lưng mười hai đại hán ấy có một người chậm rãi bước ra, đó chính là Phi Thiên Long Hà Tông Huy trong Giang Bắc Ngũ Long.

Hà Tông Huy vừa thấy Lao Sơn Tam Hùng lập tức chạy đến, ôm quyền làm lễ nói:

“Các vị đường xa trở về, chắc là đã mệt nhọc nhiều”.

Bào Siêu trả lễ cười nói:

“Cũng thể thôi, gần đây trong cốc có chuyện gì không?”.

Hà Tông Huy nhìn hai đạo nhân lắc đầu thở dài nói:

“Tuy không có ngoại địch đến xâm phạm, nhưng nỗi lo bên trong lại khiến cho người ta ...” rồi đột nhiên cảm thấy nói không đúng lúc, chỉ mỉm cười rồi không nói nữa.

Thế rồi hỏi ngược lại:

“Không biết mình chủ hiện giờ ở đâu?”.

Bào Siêu nói:

“Mình chủ và Dư huynh đã cùng nhau đến chùa Thiếu Lâm ở Tung Sơn”.

Hà Tông Huy ngạc nhiên hỏi:

“Minh chủ tới chùa Thiếu Lâm làm gì?”.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch cướp lời nói:

“Hành tung của minh chủ, bọn tại hạ không dám hỏi nhiều”.

Hà Tông Huy nhìn về phía thiếu phụ áo trắng, cảm thấy nàng xinh đẹp hơn người, không dám nhìn lâu, lướt qua, quay về phía Bào Siêu hỏi:

“Vị này có phải là tẩu phu nhân không?”.

Thiếu phụ áo trắng ấy đỏ mặt, mỉm cười, lặng lẽ không nói.

Bào Siêu quay đầu lại nhìn thiếu phụ áo trắng, cười lớn nói:

“Lao Sơn Tam Hùng ai nấy đều là kẻ lỗ mãng phạm tục, nào có được diễm phúc như thế?”.

Thiếu phụ áo trắng tuy đỏ mặt, nhưng vẫn không hề lung túng, mỉm cười rồi nói:

“Bào huynh đã cười tiểu nữ!” rồi nàng nói tiếp:

“Tiện thiếp được Hồ minh chủ bảo vệ, đi theo ba vị này đến đây để tránh nạn”.

Hà Tông Huy ngạc nhiên, nói:

“Đã là như thế, hãy mau vào trong cốc!” rồi trong lòng nhủ thầm:

“Minh chủ sao lại hồ đồ đến thế, dắt theo một thiếu phụ xinh đẹp như hoa về trong cốc”. Trong lòng tuy lo lắng, nhưng miệng thì không tiện hỏi nhiều, nói sang chuyện khác:

“Hai đạo nhân này ...”.

Vương Đại Khang tiếp lời:

“Hai lão đại sĩ lỗ mũi trâu này đều là môn hạ của phái Võ Đang, đến đây dò thám tình hình Mê Tông Cốc chúng ta, bị ta bắt sống lại”.

Htuhy không hỏi nhiều nữa, sai hai người khiêng hai đạo nhân ấy vào thảng trong cốc.

Mê Tông Cốc ngàn lối giao nhau, người vào trong cốc này, đều bị lạc đường, nhưng từ khi Hồ Bách Linh chọn nơi đây là tổng trại của lực lâm trong thiên hạ, đã sớm đặt các ám hiệu ở trên các con đường, canh phòng rất cẩn mật, người trong cốc đều theo các ám hiệu này ra vào mà không hề bị cản trở gì, nhưng người ngoài thì không những bị lạc đường mà có thể rơi vào các cạm bẫy được đặt ở trên các con đường.

Thiếu phụ áo trắng vừa đi vừa âm thầm dò xét tình thế trong cốc, chỉ cảm thấy đường lối rắc rối, giao nhau, nếu không có người dẫn đường thì khó mà tìm ra được.

Đi sâu vào khoảng bốn năm dặm thì đến được một ngã núi, cảnh vật đột nhiên thay đổi.

Chỉ thấy một tòa nhà lớn xây bằng đá trên một bãi cỏ rộng lớn, hoa núi nở rộ, cỏ xanh như nhung, tòa nhà này dựa vào núi, xung quanh là hàng rào bằng tre, gió thổi xào xạc, tạo nên một bức tranh rất đẹp mắt, không hề giống với tổng trại của lực lâm trong thiên hạ mà giống như nguồn đào nguyên ở thế ngoại, thiên đàn ở nơi nhân gian.

Ôu trước tòa nhà có treo một tấm biển đề bốn chữ “Nghĩa bạc vân thiên”.

Hai cánh cổng màu đen đóng im ỉm, không thấy được bên trong.

Hà Tông Huy bảo hai đại hán đưa hai đại sĩ vào trong tòa nhà bằng đá bên cạnh đại sảnh rồi quay lại nói với Bào Siêu:

“Theo quy củ trong trại chúng ta, phạm là người mới vào trong cốc, trước tiên phải bái kiến minh chủ, sau khi được cho phép thì mới có thể ở lại trong cốc. Giờ đây chuyện trong cốc do hai vị Chung, Hoắc nắm giữ, song, vị cô nương này đã gặp mặt minh chủ trước, đến đây tránh nạn, theo tình mà nói, không cần bái kiến hai vị Chung, Hoắc nữa”.

Thiếu phụ áo trắng mỉm cười nói:

“Nếu như quý trai đã có quy củ này, sao có thể vì tiện thiếp mà bỏ được”.

Bào Siêu cười nói:

“Thế này nhé! Hà huynh hãy kể câu chuyện vị cô nương này được minh chủ cho phép đến cốc để tránh nạn bầm cáo với hai vị Chung, Hoắc trước, tốt nhất để cho nàng bái kiến hai người ấy”.

Hà Tông Huy hơi suy nghĩ một lát rồi nói:

“Chúng ta trước tiên bái kiến minh chủ phu nhân, để inh chủ phu nhân xử lý”.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch hơi nhú mày nói:

“Minh chủ phu nhân trước nay không hỏi chuyện trong cốc, muốn người xử lý, chỉ e không tiện lắm!”.

Trong mắt của y, Cốc Hàn Hương trước nay như một vị tiên tử, là một tiểu phụ nhân ngây thơ lãng mạn, vẫn như một đứa trẻ nít, làm sao có thể xử lý chuyện trong cốc.

Hà Tông Huy hơi thở dài, nói:

“Hồng huynh nào biết, từ ngày minh chủ rời khỏi cốc, trong cốc lập tức xảy ra sóng gió, hai vị Chung Hoắc đã hình thành thế đối địch, buộc cho phu nhân đành phải ra mặt can thiệp, phu nhân vốn là người trẻ người non dạ, không hiểu sự việc, nhưng vì nội loạn trùng trùng cho nên rốt cuộc có thể nắm giữ được đại cuộc, nếu không có phu nhân ra mặt, chỉ e hai vị Chung, Hoắc đã sớm rút đao ...”.

Bào Siêu ngửa mặt nhìn bầu trời, trầm ngâm một lát rồi mới nhìn về phía Hồng Trạch, Vương Đại Khang nói:

“Đi thôi, chúng ta trước tiên hãy gặp phu nhân rồi hãy chia nhau bái kiến hai vị Chung, Hoắc”.

Hà Tông Huy đi trước dẫn đường, về phía vách núi phía bên trái.

Đi được hơn mười trượng, thì rẽ vào một lối nhỏ, bước chân vào một khoảng sân đầy hoa núi.

Hà Tông Huy đến trước cửa, cung kính ôm quyền kêu lớn:

“Lao Sơn Tam Hùng đã trở về cốc, đến gặp phu nhân”.

Chỉ nghe phía trong có tiếng bước chân, một thiếu nữ mặc áo tang đứng ở cửa.

Hà Tông Huy mỉm cười, nói:

“Vạn cô nương, phu nhân ở đâu?”.

Thiếu nữ mặc áo tang nhìn Lao Sơn Tam Hùng rồi nhìn về phía thiếu phụ áo trắng, một lát lâu mới hạ giọng nói:

“Mời các vị vào!” nói xong rồi xoay người chậm rãi bước dẫn đường trước.

Hà Tông Huy lách người nhường đường, Lao Sơn Tam Hùng theo thứ tự bước vào, thiếu phụ áo trắng nhìn lướt qua trong sảnh, trong lòng nhủ thầm:

“Minh chủ lực lâm trong thiên hạ mà có cuộc sống đơn giản thế này, nếu không tận mắt nhìn thấy, có nghe cũng chẳng tin được”.

nguồn

Rồi ở góc phòng, chiếc màn trúc lay động, một phụ nữ xinh đẹp chậm bước ra, đầu tóc búi cao, váy dài quét đất, trên khuôn mặt xinh đẹp có đường nét u buồn, nhưng sự u buồn ấy không che lấp được vẻ đẹp của nàng, ngược lại còn tăng thêm mấy phần yếu đuối, khiến cho người ta cảm thấy tiếc thương.

Lao Sơn Tam Hùng nhìn thấy lập tức cúi đầu, không dám nhìn lâu, cả Vương Đại Khang cũng không dám ngược mắt lên nhìn.

Thiếu nữ mặc áo tang kia vẫn đi phía sau lưng nàng.

Bào Siêu cúi đầu ôm quyền nói:

“Bào Siêu, Hồng Trạch, Vương Đại Khang bái kiến phu nhân!”.

Hồng Trạch, Vương Đại Khang đều ôm quyền làm lễ.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ba vị trên đường đã mệt nhọc, không nên đa lễ, hãy mau ngồi xuống”.

Bọn Bào Siêu y theo lời ngồi xuống, cung kính đáp:

“Đa tạ phu nhân đã quan tâm, bọn thuộc hạ hổ thẹn không dám nhận”.

Cốc Hàn Hương quay mặt lại, hạ giọng nói với thiếu nữ mặc đồ tang:

“Hãy mau rót vài chum trà!”.

Thiếu nữ mặc đồ tang ấy trả lời một tiếng rồi chậm rãi bước ra.

Thiếu phụ áo trắng ngạc nhiên nghĩ thầm:

“Xem khí độ của ả không giống với bọn hạ nhân, chả lẽ phu nhân của mình chủ lực lâm trong thiên hạ mà không có nô tỳ hay sao?”.

Đang ngạc nhiên thì thiếu nữ mặc áo tang ấy bưng một chiếc khay bằng gỗ vào, lần lượt dâng lên từng chum trà.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn Lao Sơn Tam Hùng rồi hỏi:

“Đại ca của ta sao vẫn chưa về?”.

Quỷ Gia Cát Hồng Trạch vội vàng nói:

“Minh chủ và Dư huynh cùng nhau đến chùa Thiếu Lâm, bọn thuộc hạ phụng lệnh quay về trong cốc trước”.

Cốc Hàn Hương thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Chao ôi! Đại ca không về, ta thật là buồn ...” rồi đột nhiên nở nụ cười, nói tiếp:

“Chàng ở bên ngoài suốt ngày cực khổ, ta không thể đi bên cạnh để chăm sóc, trong lòng đã cảm thấy không yên, nếu như không thể giúp đỡ chàng xử lý chuyện ở nhà, thật là vô dụng”.

Bào Siêu nói:

“Khi minh chủ đến chùa Thiếu Lâm, đã căn dặn bọn thuộc hạ hộ tống vị cô nương này về Mê Tông Cốc chúng ta ở tạm”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn thiếu phụ áo trắng, cười nói:

“Có phải vị tỷ tỷ này không?”.

Thiếu phụ áo trắng cúi người nói:

“Tiện thiếp được Hồ minh chủ đại nhân giúp đỡ, đến đây tránh thù”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Đại ca thật là người tốt bụng, chao ôi! Nhưng lại có nhiều võ lâm đồng đạo bảo rằng chàng là kẻ xấu, không chịu tha cho chàng, ngày ấy ta và chàng né tránh kẻ địch, suốt ngày phải chạy trốn ở chốn núi rừng sâu thẳm, có lúc không đủ cơm ăn, phải dùng trái dại đỡ lòng, quả thực rất cực khổ ...”.

Nàng lại mỉm cười nói:

“Tỷ tỷ hãy yên tâm, nơi này có rất nhiều cao nhân trong lục lâm, kẻ thù của tỷ tỷ sẽ không dám tìm đến đây”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Đa tạ phu nhân!”.

Cốc Hàn Hương nhìn thiếu nữ áo tang, nói:

“Chúng ta lại có một người bạn nữa”.

Bào Siêu nhìn Quý Gia Cát Hồng Trạch nói:

“Phu nhân, chuyện vị cô nương này ở đây, không biết có cần thông báo cho hai vị Chung, Hoắc một tiếng hay không”.

Cốc Hàn Hương đang định trả lời, đột nhiên ở bên ngoài có tiếng gọi lớn:

“Phu nhân có ở nhà không?”.

Thiếu nữ mặc áo tang nói:

“Chung Nhất Hào đã đến!” bước vội ra, mở cửa, chỉ thấy một người mặc trường sam, che mặt bằng vải đen bước vào, từ xa đã ôm quyền thi lễ với Cốc Hàn Hương:

“Chung Nhất Hào xin thỉnh an phu nhân”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Người đến thật đúng lúc, hãy mau ngồi xuống!”.

Người đó chính là Chung Nhất Hào.

Người này tuy che mặt, không thấy được mặt thật, nhưng chỉ nhìn thấy bước đi hiên ngang của y, thì đã biết kẻ này tính tình cao ngạo.

Nhưng vừa gặp Cốc Hàn Hương thì chợt trở nên mềm mỏng, cúi đầu, hình như không dám ngẩng đầu lên nhìn vẻ mặt của Cốc Hàn Hương.

Lao Sơn Tam Hùng vội vàng đứng dậy, cúi người làm lễ.

Chỉ thấy Chung Nhất Hào quay mặt ngừng về phía thiếu phụ áo trắng hỏi:

“Vị cô nương này là ai?”.

Bào Siêu ôm quyền nói:

“Khi mình chủ đến Nam Xương, đã gặp vị cô nương này, vì cứu mình chủ đã chộc giận sư phụ, bị trọng thương ngay tại chỗ, được mình chủ cứu giúp, nhưng không còn chốn nào để đi, mình chủ ra lệnh cho bọn chúng tôi đưa nàng trở về Mê Tông Cốc ...”.

Chung Nhất Hào cười nhạt một tiếng nói tiếp:

“Trên giang hồ coi trọng đạo thầy trò, thế mà nay nàng lại quên ơn dưỡng dục của sư phụ, ngày sau không biết có bội phản mình chủ như thế không, hạng người như thế này mà cũng đưa về Mê Tông Cốc, há chẳng phải là tự chuốc lấy phiền phức hay sao?”.

Bào Siêu hơi nhíu mày nói:

“Lúc ấy mình chủ có lệnh, bọn thuộc hạ nào dám không tuân”.

Thiếu phụ áo trắng đứng yên một bên, không nói một lời. Chung Nhất Hào đột nhiên cao giọng quát:

“Lấy cái ơn nhỏ để làm việc lớn, làm sao có thể giấu nổi cặp mắt của Chung mỗ này”. Rồi đưa tay ra ngoài ngoắc một cái, lập tức có hai đại hán mặc kinh trang màu đen mang theo bội kiếm bước vào trong, cung kính đứng ở ngoài cửa sảnh, cúi người nói:

“Chủ nhân có gì sai khiến?”.

Chung Nhất Hào chỉ thiếu phụ áo trắng nói:

“Hãy đưa người đàn bà này nhốt vào trong thạch lao, nhưng không được đối xử tệ với nàng, đợi mình chủ trở về cốc thì sẽ phát lạc”.

Lao Sơn Tam Hùng đi cùng đường với nàng, trên đường đã để ý, thấy rằng nàng không những võ công cao cường, cơ mưu hơn người, mà tính tình thì nhu hòa, nhân tịnh, sự coi thương đối với nàng đã biến mất, thay vào đó là sự kính trọng, nay thấy Chung Nhất Hào không hỏi trắng đen thì đã hạ lệnh bắt người, trong lòng tức giận, Vương Đại Khang không nén được, đi vòng tới chỗ Bào Siêu, chuẩn bị ra tay ngăn cản hai người áo đen.

Bào Siêu giơ tay phải ra cản Vương Đại Khang lại, hạ giọng quát:

“Quay lại”.

Vương Đại Khang tuy không dám phản đối, nhưng cũng không chịu lui lại, tức giận nhìn Chung Nhất Hào.

Cốc Hàn Hương vốn có phần non trẻ, nếu là trước đây sẽ cảm thấy lung túng, phản ứng chậm trễ, nay nàng thấy Chung Nhất Hào ra lệnh cho thủ hạ ra tay bắt người, nhưng trong nhất thời không biết thế nào mới phải, cho đến lúc hai đại hán áo đen áp sát tới chỗ thiếu phụ áo trắng, khi định ra tay thì nàng đột nhiên quát:

“Dừng tay, không được đụng tới nàng!”.

Hai người áo đen đều là người của Chung Nhất Hào, ngoài ý, bọn họ không thêm màng đến kẻ khác, cho nên như không nghe lời của Cốc Hàn Hương, đồng thời đưa tay phải ra, chụp về phía thiếu phụ áo trắng.

Thiếu nữ áo trắng đứng phía sau lưng Cốc Hàn Hương, lặng lẽ quan sát, vừa thấy hai người áo trắng không thêm để ý đến tiếng kêu của Cốc Hàn Hương, lập tức lao ra, hai tay vỗ vào bối tâm của hai người ấy.

Thiếu phụ áo trắng đứng lặng lẽ, khi hai đại hán áo đen đưa tay ra chụp nàng, nàng như không thấy được điều ấy.

Thiếu nữ áo trắng ra tay rất nhanh chóng, hai đại hán áo đen chưa chụp được thiếu phụ áo trắng, thì đòn đánh của nàng đã đến, buộc hai đại hán áo đen đành phải lo trước cái nguy của mình, đồng thời bước né sang ngang một bước, tránh được chưởng thế, rồi sau đó lại đưa tay ra chụp về phía thiếu phụ áo trắng lần nữa.

Chung Nhất Hào đột nhiên tiến lên, trái đánh phải phát, hai tay đồng thời đánh ra.

Chỉ nghe bốp bốp hai tiếng, hai đại hán mỗi người trúng một chưởng.

Thân pháp của y cực kỳ nhanh, ra sau mà đến trước, hai đại hán áo đen chưa chụp được thiếu phụ áo trắng thì trên mặt mỗi người đã trúng một bạt tai, phải thối lùi đến hai bước.

Hai đại hán áo đen nhìn về phía Chung Nhất Hào, trong lòng tuy tức giận, nhưng không dám phát tác, chỉ đành bưng má đứng yên tại chỗ.

Chung Nhất Hào cười nhạt một tiếng, mắng:

“Lời của mình chủ phu nhân các người cũng dám không nghe, thật quá quắt, hãy lui xuống cho ta”.

Hai đại hán áo đen ôm quyền trả lời rồi mau chóng lùi ra khỏi phòng.

Chung Nhất Hào chậm rãi quay người lại, cúi mình nói:

“Nếu phu nhân đã làm chủ, thuộc hạ xin tuân mệnh ...”.

Cốc Hàn Hương thở dài một tiếng, nói:

“Đại ca của ta sáng suốt đến thế, sao có thể nhìn lầm người”.

Chung Nhất Hào nói:

“Minh chủ sáng suốt hơn người, thuộc hạ khó bì kịp”.

Cốc Hàn Hương cười:

“Cứ như thế! Đại ca của ta muốn bọn họ dắt nàng đến đây, thì quyết không có điều gì sai lầm, người không cần lo chuyện này nữa, hãy cứ để nàng ở bên ta!”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân là người tôn quý, sao có thể để một người lai lịch bắt mình ở bên cạnh, một khi xảy ra chuyện gì, thuộc hạ làm sao gánh nổi, chi bằng cứ tạm thời giao nàng cho thuộc hạ, phái người canh giữ, đợi mình chủ về cốc thì sẽ để inh chủ phán quyết”.

10. Chương 10

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 10

Nguồn: Nhanmonquan

Cốc Hàn Hương nói:

“Giao cho người dắt đi thật không tiện, chi bằng cứ giữ ở bên ta, đợi đại ca về rồi hãy nói”.

Chung Nhất Hào cung kính đáp rằng:

“Vậy phu nhân hãy quyết định, thuộc hạ xin cáo lui”. Nói xong thì xoay người bước ra ngoài.

Lao Sơn Tam Hùng cũng đứng dậy, ôm quyền cáo biệt.

Cốc Hàn Hương đưa ra đến ngoài cổng, cười nói:

“Ba vị đi đường đã mệt nhọc, cũng nên nghỉ ngơi, chuyện này ta sẽ nói với Hoắc Nguyên Kha”.

Bào Siêu nói:

“Đã nhọc lòng phu nhân”. Rồi dắt theo hai người kia quay người đi.

Cốc Hàn Hương gọi thiếu nữ áo tang, nói:

“Cháu hãy đến chỗ Hoắc Nguyên Kha, cho y biết rằng Lao Sơn Tam Hùng đã quay về, bảo có một vị nữ anh hùng đang ở chỗ của ta, nói với y đừng điều tra chuyện này nữa!”.

Thiếu nữ áo tang nói:

“Cháu sẽ bảo y đến gặp thăm thăm thì tốt hơn”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Cháu cứ bảo y một tiếng là được, ta không muốn gặp y”.

Thiếu nữ áo trắng gật nhẹ đầu nói:

“Thôi được!” quay người mà đi.

Cốc Hàn Hương chậm rãi quay về trong phòng, thiếu phụ áo trắng đang đứng đợi ở trước cửa, cúi người làm lễ, nói:

“Được phu nhân bảo vệ, tiện thiếp cảm kích không nguôi”.

Cốc Hàn Hương kéo nàng tới chiếc ghế rồi ngồi xuống nói:

“Tỷ tỷ ra tay cứu đại ca của ta, trong lòng ta cũng cảm kích không nguôi như thế, chúng ta đừng nên khách sáo với nhau!”.

Nàng hơi ngừng lại rồi lại nói:

“Tỷ tỷ đã quen biết đại ca của ta từ hồi nào?”.

Thiếu phụ áo trắng lắc đầu nói:

“Lần đầu tiên gặp ở Nam Xương, trước đây chưa hề quen biết”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tại sao tỷ tỷ ra tay cứu chàng?”.

Lời này hỏi rất bất ngờ, dù cho thiếu phụ áo trắng cơ trí hơn người, cũng không khỏi giật mình vì câu hỏi này, trầm ngâm một lát, rồi mới mỉm cười đáp rằng:

“Hồ minh chủ lòng dạ lỗi lạc, khí độ ngất trời, tiện thiếp không nỡ để ngài chết dưới Âm phong chuông của sư phụ ta”.

Cốc Hàn Hương nghe nàng ca ngợi Hồ Bách Linh như thế, không khỏi vui mừng, mỉm cười nói:

“Rất ít người ở trước mặt ta mà khen ngợi chỗ tốt của đại ca, nhưng chàng quả thực là người tốt nhất trên đời này, tỷ tỷ khen ngợi chàng như thế, trong lòng ta cảm thấy vui mừng ...”.

Thiếu phụ áo trắng thấy nàng cười tươi như hoa, không hề giả vờ, trong lòng thầm hổ thẹn, nhủ rằng:

“Một người thiện lương đa tình, trong sáng như một thiên sứ, dù cho tư lòng của mình đối với Hồ Bách Linh giấu kỹ suốt đời không lộ, cũng cảm thấy không yên”. Cốc Hàn Hương đột nhiên thu lại nụ cười, nói:

“Muội mừng đến nỗi hồ đồ, cả tên tỷ tỷ mà cũng quên không thỉnh giáo?”.

Thiếu phụ áo trắng nói:

“Tiện thiếp họ Miêu tên là Tổ Lan, phu nhân sau này hãy cứ gọi tiện thiếp là Lan nhi!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tỷ tỷ lớn hơn muội vài tuổi, muội sẽ gọi là Miêu tỷ tỷ ...”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Điều này tiện thiếp nào dám?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Trong cốc chỉ có hai người phụ nữ là tiểu muội và Hà nhi, nay có thêm một người bạn, ở hậu sơn có thác nước trong vách, có rất nhiều hoa đẹp, hôm sau tiểu muội sẽ đưa tỷ đi thăm, giờ đây tỷ nên nghỉ ngơi”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Phu nhân đối đãi với tiện thiếp như thế, thật khiến cho tiện thiếp cảm thấy không biết lấy gì mà báo đáp!”.

Cốc Hàn Hương chưa trả lời thì thiếu nữ áo tang vội vàng bước vào, nói:

“Hoắc Nguyên Kha nghe bảo rằng phu nhân giữ vị thẩm thẩm này ở đây, chỉ cười nhạt mà không nói, trong lòng hình như rất không vui”.

Cốc Hàn Hương đứng dậy nói:

“Cháu hãy sắp xếp chỗ ở cho Miêu tỷ tỷ này, ta sẽ đích thân đi gặp y!”.

Miêu Tổ Lan đứng dậy nói:

“Phu nhân không cần vì chuyện của tiện thiếp mà phải đích thân đi xử lý, chi bằng cứ để vị tỷ tỷ này đưa tiện thiếp đến chỗ vị họ Hoắc ấy, nghe y phán xử, Hồ minh chủ cũng đã sắp về, ngài muốn tiện thiếp đến trong cốc này tránh nạn, chắc là đã sớm có sự sắp xếp”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Tỷ tỷ hãy an tâm! Hoắc Nguyên Kha tuy nóng nảy, nhưng y không dám không nghe lời của ta, ta sẽ quay về rất mau”. Rồi xoay người bước đi.

Miêu Tổ Lan thở dài nhẹ một tiếng, quay nhìn sang thiếu nữ áo tang nói:

“Muội muội họ gì?”.

Thiếu nữ áo tang đáp:

“Tiểu muội tên là Vạn Ánh Hà! Còn tỷ tỷ?”.

Miêu Tố Lan nói:

“Ta tên là Miêu Tố Lan, muội muội sao lại mặc đồ tang như thế?”.

Vạn Ánh Hà buồn bã đáp:

“Tiểu muội đang để tang cho phụ thân”.

Miêu Tố Lan nói:

“Bá phụ qua đời từ lúc nào?”.

Vạn Ánh Hà chảy nước mắt mà nói:

“Đã mất được mấy tháng! Người đã bị Tử Dương đạo trưởng của phái Võ Đang giết chết”.

Miêu Tố Lan nói:

“Tử Dương đạo trưởng, lão chính là cường môn nhân của phái Võ Đang!”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Đúng vậy! Bọn họ tự xưng là danh môn chính phái trong võ lâm, nhưng lại làm việc không ngay thẳng, tiểu muội đi theo Hồ thúc thúc luyện võ công, ngày sau sẽ báo thù cho phụ thân”.

Miêu Tố Lan nhủ thầm:

“Phái Võ Đang là môn phái có thực lớn mạnh trên giang hồ, chuyện báo thù, nào dễ như thế ...”.

Nàng tuy nghĩ như thế, nhưng miệng lại không nói ra, chỉ an ủi rằng:

“Quân tử báo thù mười năm không muộn, ngày tháng vẫn còn dài, muội muội đừng nên gấp”.

Vạn Ánh Hà đột nhiên ngừng mắt nhìn mái nhà, nghiêng răng nói:

“Thù này một ngày không báo, trong lòng của tiểu muội một ngày khó yên, muội phải đích thân giết chết Tử Dương đạo trưởng mới xong ...”.

Miêu Tố Lan nói:

“Thân thể của ta cũng có chỗ giống với tiểu muội, phụ mẫu đã bỏ ta ra đi khi ta vẫn chưa trưởng thành”.

Vạn Ánh Hà bị chạm tới chỗ đau lòng, nước mắt tuôn rơi, nói:

“Tiểu muội sẽ sắp xếp chỗ ngủ cho Miêu tỷ tỷ”.

Miêu Tố Lan nói:

“Làm sao dám phiền muội muội, để ta tự đi vậy”.

Hai người sắp xếp xong giường chiếu thì Cốc Hàn Hương đã chậm rãi bước vào.

Miêu Tố Lan bước tới hỏi:

“Phu nhân, vị họ Hoắc ấy có chịu phá lệ để tiện thiếp ở đây hay không?”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Bọn họ đều nể mặt đại ca, nhường ta một bước”.

Nửa ngày lại trôi qua, trong chớp mắt màn đêm buông xuống.

Cốc Hàn Hương đích thân nấu mấy món ăn để đãi tiệc tẩy trần cho Miêu Tổ Lan, ba người ngồi cùng bàn, vừa ăn vừa nói, Miêu Tổ Lan kiến thức rộng rãi, kể hết chuyện này đến chuyện nọ, khiến Cốc Hàn Hương, Vạn Ánh Hà đều cười khanh khách.

Đang lúc cao hứng, đột nhiên có bước chân gấp gáp ở ngoài hàng rào, nói:

“Thăm thăm có ở nhà không?”.

Cốc Hàn Hương đặt đĩa xuống nói:

“Sinh nhi đã đến!” rồi đứng dậy bước ra ngoài.

Vạn Ánh Hà chạy ra ngoài cửa, mở cổng.

Chỉ thấy một thiếu niên toàn thân mặc kinh trang, lưng cắm bảo kiếm, eo cột sợi nhuyễn tiên vội vàng bước vào, lo lắng kêu một tiếng sư muội rồi chạy gấp vào trong nhà, ôm quyền nói:

“Hai vị Chung, Hoắc vì xử lý chuyện hai đạo nhân trong phái Võ Đang đã xảy ra tranh chấp, không ai nhường ai! Càng cãi càng dữ, thăm thăm hãy mau đi một chuyến, nếu muộn thì e rằng hai người sẽ đánh nhau”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, nói:

“Bọn họ hiện giờ đang ở đâu?”.

Thiếu niên ấy nói:

“Giờ đây đang ở trong Tự nghị sảnh, thủ hạ thân tín của hai người đều xoa quyền mài chưởng, như muốn ăn tươi nuốt sống lẫn nhau, thăm thăm hãy mau lên!”.

Cốc Hàn Hương thở dài một tiếng, đứng dậy chạy ra ngoài. Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà và thiếu niên mặc kinh trang chạy theo sau, thẳng về phía Tự nghị sảnh.

Hai nơi cách nhau không quá quấy chục trượng, bốn người chạy vội trong chớp mắt đã tới.

Chỉ thấy trong sảnh đèn đuốc sáng trưng như ban ngày, Chung Nhất Hào và Hoắc Nguyên Kha đứng ở bên chiếc bàn bằng gỗ tùng, hai bên có hơn trăm quần hào đứng xếp hàng, ở giữa có bốn đại hán mặc y phục màu đen, tay cầm quỷ đầu đao, vây quanh hai đạo nhân đang bị trói.

Chỉ nghe Hoắc Nguyên Kha cao giọng nói:

“Ta bảo giết thì cứ giết, nếu xảy ra chuyện thì Hoắc mỗ này sẽ chịu hết”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Phái Võ Đang là môn phái có thực lực lớn mạnh trên giang hồ, mạng của hai người này tuy không đáng coi trọng, nhưng sẽ khiến cho phái Võ Đang đến đây báo thù, sự việc lúc ấy sẽ khó xử lý, minh chủ đã sắp quay về, ta thấy chi bằng cứ nhốt hai kẻ này vào trong thạch lao, đợi minh chủ quay về sẽ do ngài phán xử”.

Hoắc Nguyên Kha lớn giọng nói:

“Chung huynh cũng là bá chủ vùng Giang Bắc một thời, tại sao lại ...”.

Chung Nhất Hào không để cho y nói hết, lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Huynh đệ không phải là e sợ chuyện gì cả, chỉ là không muốn chuốc lấy phiền phức cho Mê Tông Cốc chúng ta”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Phiền phức cái gì, rõ ràng là e sợ, hừ hừ! Nếu Chung huynh có lòng trung nghĩa của đàn bà, sao có thể làm nên chuyện lớn”.

Chung Nhất Hào vỗ tay xuống bàn, nói:

“Người mắng ai?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Mắng người thì thế nào?”.

Chung Nhất Hào tức giận nói:

“Hoắc Nguyên Kha dám mắng người khác, chắc là không muốn sống nữa đây!”.

Hoắc Nguyên Kha giờ quyền đâm tới, miệng thì quát:

“Chúng ta hãy thử xem kẻ nào không muốn sống nữa”.

Chung Nhất Hào né quyền ấy, lật tay lại vỗ ra một chưởng Thừa phong kích lãng.

Cốc Hàn Hương đã đến phía trước chiếc bàn, cao giọng nói:

“Dừng tay lại!”.

Hoắc Nguyên Kha hơi bước lên một bước, chân phải ngằm vận lực, xoay người một cái, né được chưởng thể của Chung Nhất Hào rồi áp sát lên, đẩy ra một chưởng Trục khẩu thiên môn thẳng về phía trước.

Chung Nhất Hào đã nghe tiếng quát của Cốc Hàn Hương, hai vai lách một cái, thối lùi ra sau ba bước.

Hoắc Nguyên Kha thì giả vờ không nghe tiếng quát của Cốc Hàn Hương, giở chân phóng cước tới.

Cốc Hàn Hương vội kêu:

“Ta bảo các người dừng tay lại, người không nghe sao?”.

Hoắc Nguyên Kha nhìn về phía Cốc Hàn Hương, hạ tay xuống, nói:

“Phu nhân đến khi nào, sao không cho người báo trước một tiếng, bọn chúng tôi sẽ nghênh đón”.

Cốc Hàn Hương cười nhạt nói:

“Chung huynh chắc là bị điếc, không nghe được tiếng quát của phu nhân”.

Hoắc Nguyên Kha ôm quyền thối lui hai bước, cung kính nói với Cốc Hàn Hương:

“Xin mời phu nhân thượng tọa”.

Cốc Hàn Hương hơi nhú mày, nhìn Miêu Tố Lan, mặt đầy vẻ lung túng.

Miêu Tố Lan đưa mắt nhìn quanh nói:

“Trên vai phu nhân có nhiều bụi quá”. Rồi bước tới, mượn lúc phủi bụi, nói:

“Phu nhân hãy cứ ngồi lên, đừng sợ”.

Cốc Hàn Hương trong lòng vốn không có chủ ý, nghe Miêu Tố Lan nói như thế, thì chợt nhủ thầm:

“Đúng rồi! Chỗ này vốn là chỗ ngồi của đại ca, tại sao mình không thể ngồi?” rồi bước lên ngồi xuống ở giữa.

Chung Nhất Hào ôm quyền trước ngực nói:

“Thuộc hạ Chung Nhất Hào bái kiến phu nhân”. Thấy y thi lễ, những nhân vật ở vùng lục lâm Giang Bắc đều cùng đến bái kiến.

Thế là Hoắc Nguyên Kha cũng đành ôm quyền làm lễ, những nhân vật ở vùng Giang Nam, Định Nam cũng đều hành lễ theo Hoắc Nguyên Kha, trong khoảng sát na, trong phòng vang lên tiếng bái kiến phu nhân.

Cốc Hàn Hương trong đời lần đầu tiên gặp chuyện này, thấy quần hào hành đại lễ với mình, trong lòng rất lo lắng, nhủ thầm:

“Mình nên làm gì đây?”.

Nàng ngồi sững ra đó, một lát mới lớn tiếng nói:

“Mời các vị đứng dậy”.

Quần hào đều quay về chỗ ngồi, trong đại sảnh lập tức yên lặng.

Ánh mắt của Cốc Hàn Hương nhìn lên mặt của quần hào, ánh mắt lướt tới đâu thì quần hào đều cúi đầu đến đó.

Nàng đột nhiên cảm thấy làm người đứng đầu không phải là một chuyện khó khăn, bọn họ hình như rất chịu nghe lời của mình.

Yù nghĩ ấy lướt qua, lòng trở nên gan dạ, chậm rãi đứng dậy, cao giọng nói:

“Minh chủ rồi cốc chưa về, chuyện trong cốc vốn giao cho hai vị Chung, Hoắc thay minh chủ xử lý, nhưng bọn họ thường vì ý kiến bất đồng mà tranh chấp, ta thường phải xử lý, giờ đây ta sẽ quản tất cả mọi việc trong cốc”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Cái gì?”.

Chung Nhất Hào vội vàng nói:

“Minh chủ không ở trong cốc, đương nhiên phu nhân có thân phận cao nhất, phàm là người trong cốc đều phải nghe lời phu nhân”.

Cốc Hàn Hương quay mặt, nhìn Hoắc Nguyên Kha nói:

“Sao? Người không nghe lời ta?”.

Hoắc Nguyên Kha tiếp xúc với ánh mắt của nàng lập tức chỉ cảm thấy không thể chống cự được, trong lòng rối bời, nói:

“Lời của phu nhân, thuộc hạ nào dám không nghe”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, đưa mắt nhìn quần hào, nói:

“Trong số các người, có ai không chịu nghe lời ta?”.

Quần hào đều cúi đầu, im lặng không nói. Miêu Tổ Lan trong lòng cười thầm:

“Sao lại hỏi như thế?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Các người không lên tiếng, vậy là không ai phản đối”.

Chung Nhất Hào cúi người nói:

“Minh chủ không có trong cốc, lệnh của phu nhân chính là lệnh của minh chủ, thuộc hạ muôn chết không từ”.

Quần hào đều nói theo:

“Lệnh của phu nhân, bọn chúng tôi nào dám không theo”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Hãy cứ như vậy, sau này hai người bọn họ sẽ không tranh cãi nữa”.

Quần hào nghe mà trong lòng đều cười thầm, nhưng lại rất vui mừng, nhủ rằng:

“Từ rày về sau nàng phải thường đến Tụ nghị sảnh, chúng ta chẳng phải sẽ thường gặp mặt nàng hay sao!”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một lát, chậm rãi bước xuống, tự tay tháo dây thừng trên người hai đại sĩ, nói:

“Các người hãy quay về! Khi đại ca quay về cũng sẽ thả hai người”.

Quần hào trong sảnh đều nhìn nhau ngạc nhiên, nhưng vì Cốc Hàn Hương đã đích thân thả hai kẻ này, cho nên không thể ra tay ngăn cản, hàng trăm ánh mắt đều nhìn về phía hai đạo nhân.

Đạo nhân lớn tuổi nhìn nghiêng xuống vai phải của mình, nói:

“Phu nhân hãy trối chúng tôi lại!”.

Đạo trưởng lớn tuổi cười lớn:

“Vai phải của bản đạo đã gãy, dù cho trong tay có binh khí cũng khó vượt qua vòng vây của quý cốc”.

Cốc Hàn Hương nghe mà sửng người, lát sau mới hiểu được ý trong lời của đạo nhân, quay đầu lại nói với Văn Thiên Sinh và Vạn Ánh Hà:

“Hai con hãy đưa họ ra khỏi cốc! Nếu có người ngăn cản, hãy bảo rằng ta thả họ đi”.

Vạn Ánh Hà nhú mày, nói:

“Thấm thẫm, trong phái Võ Đang chẳng có người tốt, cứ giết bọn chúng cho xong!”.

Nàng đã tận mắt thấy phụ thân chết trong tay của Tử Dương đạo trưởng, cho nên căm ghét người của phái Võ Đang đến thấu xương, nào muốn đưa bọn họ rời khỏi đây.

Cốc Hàn Hương nhất thời không biết được nguyên nhân Vạn Ánh Hà cãi lại mình, chỉ nhẹ thở dài một tiếng, lẩm bẩm:

“Ta sẽ đưa các người ra!”.

Hai đạo nhân đưa mắt nhìn nhau, im lặng cúi đầu.

Chung Nhất Hào bước ra, nói:

“Phu nhân là mình ngàn vàng, nào có thể tùy tiện hành động, hãy để thuộc hạ đưa bọn họ ra!”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Làm phiền người!”.

Chung Nhất Hào tung mình vọt một cái, người đã ra đến cửa đại sảnh, quay đầu lại quát hai đạo nhân:

“Các người còn chưa bái biệt phu nhân lên đường, đứng đó chờ cái gì?”.

Hai đạo nhân bị y quát, cúi mình thi lễ với cốc Hàn Hương rồi mới đi theo sau Chung Nhất Hào.

Cốc Hàn Hương quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Vạn Ánh Hà giơ ống tay áo lau nước mắt, chậm rãi bước tới hỏi:

“Hà nhi, con khóc cái gì?”.

Vạn Ánh Hà ngẩng đầu lên nói:

“Cháu nghĩ đến cái chết thê thảm của phụ thân, không nén được đau buồn”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một lát rồi nói:

“Đúng rồi! Đại ca cho ta biết, phụ thân của con chết trong tay của người phái Võ Đang, con thấy ta thả hai đạo nhân này, trong lòng rất khó chịu phải không?”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Hà nhi không dám”.

Cốc Hàn Hương nói:

(.

“Nhất định là ...” nàng vốn định nói mấy lời an ủi, trong nhất thời, lại không nghĩ ra là phải nói gì, ngăn người nhìn Vạn Ánh Hà, chậm rãi bước vào chỗ ngồi.

Hoắc Nguyên Kha nhìn về phía cốc Hàn Hương, nói:

“Phu nhân, thuộc hạ có một chuyện không hiểu, không biết có nên hỏi hay không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuyện gì hãy cứ hỏi! Nếu ta trả lời không được thì hãy chờ đại ca quay về rồi hãy hỏi!”.

Hoắc Nguyên Kha ho khan một tiếng nói:

“Hai người của phái Võ Đang đã dò thám bí mật của Mê Tông Cốc chúng ta, phu nhân thả bọn họ, phải chăng là đã thả cộp về rừng?”.

Cốc Hàn Hương sững người ra nói:

“Vậy làm thế nào?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Bọn họ vừa mới đi không lâu, phu nhân hãy cứ truyền lệnh xuống, thuộc hạ sẽ đích thân dắt người đuổi theo giết chết bọn họ là xong”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Vậy làm sao được, ta đã hứa thả bọn họ ...”.

Nàng trong lòng tuy nghĩ đến giết hai đạo nhân phái Võ Đang này nhất định sẽ gây nên cơn sóng gió, nhưng miệng lại không nói ra lời đã nghĩ trong lòng, suy nghĩ một lúc lâu rồi mới nói:

“Ta thường nghe đại ca nói, phái Võ Đang là môn phái thực lực lớn mạnh hiện nay trong võ lâm, đệ tử dưới trướng rất nhiều, nếu như chúng ta giết chết hai đạo nhân này, nhất định bọn họ sẽ kéo đến đây báo thù”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Phái Võ Đang và lục lâm chúng ta xưa nay nước lửa không nhường, giết hay không giết hai kẻ này đâu có thể gì khác nhau”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta thấy chi bằng đừng giết”.

Hoắc Nguyên Kha mặt đổi sắc, tựa như muốn phát tác ra, nhưng rốt cuộc nén được, nói:

“Nếu phu nhân nhất định muốn thả, thì hãy cứ thả, thuộc hạ không khỏe lắm, xin lui trước một bước”. Y không đợi Cốc Hàn Hương trả lời, quay đầu đi thẳng.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nhìn theo Hoắc Nguyên Kha, không biết thế nào mới phải, ngồi sững tại chỗ.

Miêu Tổ Lan quay đầu lại, hạ giọng nói với Vạn Ánh Hà:

“Muội muội, hãy đến bảo với phu nhân, nếu không có chuyện gì nữa, hãy ra lệnh ọi người giải tán!”.

Vạn Ánh Hà hơi gật đầu, bước tới, kề bên tai Cốc Hàn Hương nói:

“Thấm thẫm, nếu không có chuyện gì nữa, hãy bảo bọn họ quay về nghỉ ngơi”.

Cốc Hàn Hương tuy trong lòng không nghĩ gì, nhưng đối với chuyện Hoắc Nguyên Kha cáo lui, cũng cảm thấy y tức giận mà bỏ đi, sự việc này, trong đời của nàng chưa từng gặp qua, trong lòng không biết là tức giận hay hổ thẹn, chỉ cảm thấy lung túng, không biết làm thế nào, nghe Vạn Ánh Hà nói như thế, lập tức đứng dậy, phất tay nói:

“Đã hết chuyện, các người hãy quay về nghỉ ngơi!”.

Quần hào lại nhìn nhau, bước ra khỏi đại sảnh.

Cốc Hàn Hương thở dài một tiếng, lẩm bầm:

“Mình thật là ngốc, chẳng làm chuyện gì được”. cảm thấy nỗi oan ức trong lòng trào dâng, nén không được, rơi đôi dòng lệ.

Vẻ đẹp của nàng quả thực trên đời hiếm thấy, lúc này đôi dòng lệ tuôn rơi, mắt đầy u oán, trông càng đáng thương hơn.

Quần hào vẫn chưa đi hết, mấy người còn lại đều nhìn thấy vẻ mặt u sầu của Cốc Hàn Hương, nên ai nấy đều mặt mày buồn bã.

Cốc Hàn Hương đưa tay lau nước mắt, chậm rãi bước ra ngoài, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đi sát theo sau, quần hào đều lui ra hai bên nhường một lối đi lớn. Miêu Tố Lan đột nhiên cảm thấy rằng mỗi cử chỉ của Cốc Hàn Hương đều đã chinh phục được lòng của quần hào trong Mê Tông Cốc, vẻ đẹp như hoa của nàng thật khiến cho người ta ngất ngây như rượu nồng.

Vạn Ánh Hà bước sát theo sau Cốc Hàn Hương, nói:

“Thăm thẳm, đừng đau lòng nữa, đợi thúc thúc về, nhất định người sẽ trừng phạt Hoắc Nguyên Kha”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu, quay mặt lại nói:

“Chuyện này làm sao có thể cho chàng biết! chào ôi! Chàng nhất định sẽ rất tức giận”.

Vạn Ánh Hà rốt cuộc vẫn là một tiểu cô nương mười bảy mười tám tuổi, trong lòng tuy muốn khuyên Cốc Hàn Hương mấy câu, nhưng không biết nên nói gì, suy nghĩ một lát mới nói:

“Thăm thẳm, nếu không cho thúc thúc biết chuyện Hoắc Nguyên Kha, chỉ e sau này y sẽ càng phóng túng hơn”.

Cốc Hàn Hương lẩm bẩm:

“Dù thế nào đi nữa, chuyện này cũng không nên để cho đại ca biết”. nàng quay đầu lại nhìn, nói:

“Từ sau khi thúc thúc của con ra đi, ta đột nhiên cảm thấy có rất nhiều người không phải thật sự tôn kính chàng, những kẻ này bề ngoài thì mười phần tôn kính chàng, nhưng trong lòng thì ngược lại chán ghét chàng, chào ôi! Không biết bọn họ có lòng gì ...” nàng thở dài một tiếng rồi lại nói tiếp:

“Trước đây, ta và thúc thúc của con suốt ngày bên nhau, tuy kẻ thù đuổi theo sát, nhưng chưa bao giờ lo lắng, từ ngày chàng dành được chức minh chủ của lục lâm, không biết tại sao, ta bắt đầu lo lắng cho chàng”.

Đang nói, thì đã đến trước nhà, Vạn Ánh Hà bước lên phía trước, đẩy cửa bước vào.

Miêu Tố Lan tuy chỉ mới đến nửa ngày, nhưng đã rất quen thuộc, tự đến rót mấy chén trà, nói với Cốc Hàn Hương:

“Chúc mừng phu nhân, vừa rồi trong Tự nghị sảnh ...”.

Cốc Hàn Hương không để cho nàng nói tiếp, chen vào:

“Ta buồn đến sắp chết đây, tỷ tỷ lại còn chúc mừng ta, không biết có chuyện gì đáng mừng”.

Miêu Tố Lan mỉm cười nói:

“Phu nhân có lẽ cảm thấy chuyện Hoắc Nguyên Kha tức giận bỏ đi là một chuyện khó xử, kỳ thực y đã giả khéo hóa vụng, uy vọng của phu nhân đã nằm sâu trong lòng của quần hào”.

Cốc Hàn Hương lo lắng hỏi:

“Tỷ tỷ, sao lại nói như thế, ta không hề cảm thấy được điều ấy?”.

Miêu Tố Lan như đang tìm lời, trầm ngâm một lúc khá lâu rồi mới nói:

“Trên đường, quần hào đều hành lễ đối với phu nhân, chả lẽ phu nhân không nhận ra hay sao?” nàng không tiện nói thẳng ra rằng quần hào đều bị lay động bởi sắc đẹp tuyệt thế của Cốc Hàn Hương, chỉ đành nói lòng vòng.

Cốc Hàn Hương không giỏi tâm cơ, cũng không biết được ý của Miêu Tố Lan, nhưng nàng lại cảm thấy chuyện này rất lớn, tựa như những người này đều có lòng nhòm ngó đến cái chức minh chủ lục lâm, thế rồi mới thở dài đứng dậy, chậm rãi bước vào trong phòng.

Lúc này, trời đã gần canh hai, Văn Thiên Sinh không tiện ở lâu, hạ giọng nói với Vạn Ánh Hà:

“Sư muội hãy chăm sóc cho thăm thẳm”.

Vạn Ánh Hà trong lòng rối bời, nào có chủ ý, hơi gật đầu, có vẻ bực dọc nói:

“Huynh không đi, còn ở đây làm gì?”.

Văn Thiên Sinh cũng không để trong lòng, mỉm cười, quay người bước đi, đang định lui ra, đột nhiên nghe tiếng thanh la từ xa truyền đến.

Cốc Hàn Hương nghe tiếng thanh la, vội vàng chạy ra, hỏi:

“Có phải tín hiệu khẩn cấp trong cốc chúng ta hay không? Chắc đã xảy ra chuyện!”.

Lúc này, Văn Thiên Sinh lại chạy vào trong nhà, vội vàng nói:

“Không sai, tiếng la này chính là tín hiệu khẩn cấp trong cốc chúng ta, sư muội hãy bảo vệ cho thắm thắm, ta ra ngoài điều tra”. Không đợi bọn họ trả lời, tung người vọt ra, người đã hạ xuống ở ngoài sân, sau đó vọt ra khỏi hàng rào tre.

Vạn Ánh Hà trả lời một tiếng:

“Biết rồi!” vội vàng chạy vào trong phòng lấy ra thanh bội kiếm, máng trên người, lại còn mang theo ám khí, hạ giọng hỏi Miêu Tố Lan:

“Tỷ tỷ dùng binh khí gì?”.

Miêu Tố Lan nói:

“Đừng lo cho tỷ tỷ, tỷ đã có binh khí”.

Cốc Hàn Hương quay mặt lại, nhìn hai người nói:

“Các người hãy ở trong nhà! Ta cũng phải ra ngoài xem sao”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Làm sao được? bọn chúng tôi sẽ đi theo bảo vệ cho thắm thắm”.

Cốc Hàn Hương buồn bã thở dài, nhìn hai người rồi chậm rãi bước ra ngoài.

Trong lòng nàng tuy có nhiều lời muốn nói, nhưng chỉ cảm thấy không biết nói từ đâu.

Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà bước theo sau ra đến ngoài cánh cổng bằng tre.

Bóng người lấp loáng chạy thẳng về phía trước, bốn bề có rất nhiều ánh đuốc.

Lúc này, tiếng la ngừng lại, trong tiếng gió núi, u cốc yên ắng trở lại.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn ánh đuốc bốn bề, lẩm bẫm:

“Xem ra kẻ địch không ít, tại sao bốn bề toàn là ánh đuốc thế này?”.

Đột nhiên có ánh lửa xông lên tới trời, cao đến bốn năm trượng rồi đột nhiên nổ bùng ra, đốm lửa bay tứ tán, ánh đuốc xung quanh đều đột nhiên tắt hết.

Rồi có tiếng áo quần sột soạt, Chung Nhất Hào xuất hiện trước mặt bọn Cốc Hàn Hương như tướng nhà trời, người mặc kinh trang, lưng quấn một thanh miến đao, mặt che vải đen.

Chỉ thấy y ôm quyền hành lễ, nói:

“Phu nhân hãy mau quay về, ra ngoài trong đêm lạnh thế này, sẽ trúng phong hàn”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Trong cốc đã xảy ra chuyện gì?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Có vài kẻ lai lịch bất minh, xông vào trong cốc, đã thương sáu người, thuộc hạ đã phái người vây bắt, phu nhân đừng nên lo lắng, hãy quay về nghỉ ngơi”.

Đột nhiên tiếng la lại vang lên truyền vào trong tai, lúc này âm thanh rất hỗn loạn.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân hãy quay về, thuộc hạ sẽ đích thân đi điều tra, lát nữa sẽ về bẩm báo”. Nói vừa dứt, người đã vọt lên, biến mất vào trong màn đêm.

Cốc Hàn Hương nhìn theo bóng dáng Chung Nhất Hào, quay đầu lại hỏi Miêu Tố Lan:

“Tỷ tỷ, chúng ta có cần đi xem thử hay không?”.

Miêu Tố Lan mỉm cười, dịu dàng nói:

“Phu nhân đừng nên lo lắng, trong Mê Tông Cốc có nhiều cao thủ như thế, dù cho hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đến đây cũng có thể chống lại, huống hồ chi tình thế lúc này vẫn chưa ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Nếu đại ca ở nhà, ta sẽ không lo như thế này ...”.

Đột nhiên có tiếng bước chân hỗn loạn, đột nhiên Hoắc Nguyên Kha dắt theo khoảng hơn hai mươi người đuổi đến.

Chỉ thấy La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha phát tay một cái, những hào khách lục lâm phía sau lưng của y đột nhiên tản ra, bao vây Cốc Hàn Hương, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà vào trong.

Miêu Tố Lan nhú mày, ngẫm vận công chuẩn bị, giả vờ đưa tay vuốt tóc, đẩy nhẹ Vạn Ánh Hà một cái.

Cốc Hàn Hương đối diện tình thế hiểm ác thế này, tựa như không hề hay biết, nhìn lên mặt Hoắc Nguyên Kha hỏi:

“Trong cốc chúng ta có kẻ địch, ngươi có biết hay không?”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng nói:

“Ồ! Biết”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chung Nhất Hào nói với ta, kẻ địch đã vượt qua ba trạm canh gác, đã thương sáu người”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Điều này thì thuộc hạ không biết”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Sao ngươi không đi điều tra thử xem?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Cái gì ...”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài nói:

“Ngươi tuy không hợp cớ Chung Nhất Hào, nhưng cũng nhận sự ủy thác của đại ca ta, hiện nay trong Mê Tông Cốc, chỉ có hai người các ngươi là võ công giỏi nhất, có thể khuất phục được mọi người, chao ôi! Các ngươi không biết làm lành với nhau, cho nên chuyện trong cốc chúng ta mới rối loạn thế này ...”.

Hoắc Nguyên Kha cười nhạt một tiếng, chưa kịp trả lời thì Cốc Hàn Hương lại nói tiếp:

“Chung Nhất Hào đã đi điều tra, ngươi hãy giúp y một tay!”.

La Phù Nhất Tẩu thấy lời nói của nàng, trong sự mềm mỏng có cả một sức mạnh không thể kháng cự nổi, thế rồi mới gật đầu nói:

“Được thôi!”.

Cốc Hàn Hương thấy y trả lời như thế, vẫn đứng đấy, trong lòng cảm thấy ngạc nhiên, thở dài lại nói:

“Người đã hứa với ta, tại sao không mau đi điều tra?”.

La Phù Nhất Tẩu kêu ồ một tiếng, xoay người chậm rãi bước đi. Bọn người bao vây Cốc Hàn Hương nhìn thấy Hoắc Nguyên Kha quay đầu mà không ngó lại, hoang mang không biết thế nào, Lĩnh Nam Nhị Kỳ đưa mắt nhìn nhau, định ra tay trước, đột nhiên Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quần hào bốn bên nói:

“Các người cũng đi đi!” lời nói dịu dàng khéo léo, dễ nghe vô cùng.

Bọn người bao vây bốn bên nghe thế đều sững người ra, chỉ thấy trong lời nói mềm mỏng của nàng hàm chứa sự tin tưởng và uy nghiêm không gì sánh được, khiến cho người ta không thể kháng cự nổi, đều xoay người chậm rãi bước ra.

Chỉ có Lĩnh Nam Nhị Kỳ đều đứng yên, trên mặt lộ ra tia sát cơ.

Cốc Hàn Hương lo lắng nhìn hai người rồi bước thẳng về phía ấy.

Vạn Ánh Hà nhíu mày, lật tay cầm chuôi kiếm, đang định đi theo bảo vệ, nhưng lại bị Miêu Tổ Lan giật nhẹ chéo áo kéo lại.

Lĩnh Nam Nhị Kỳ thấy Cốc Hàn Hương bước tới mà không hề phòng bị, thì cảm thấy bất ngờ, trong nhất thời, đứng sững ra, không biết có nên thừa cơ ra tay hay không?

Cốc Hàn Hương bước gần tới hai người, thở dài nhẹ một tiếng nói:

“Các người có lời muốn nói với ta sao?”.

Lĩnh Nam Nhị Kỳ sững người ra nói:

“Không có! Đêm lạnh sương nặng, phu nhân hãy bảo trọng thân thể, chỉ có mấy tên vô danh tiểu tốt xông vào trong cốc, chẳng có chuyện gì lớn cả, phu nhân hãy quay về nghỉ ngơi, chờ đợi tin tốt” nói xong thì chạy ra ngoài cốc.

Cốc Hàn Hương cao giọng nói:

“Đại ca hiện giờ không có trong cốc, các người đã cực nhọc!”.

Chỉ nghe Lĩnh Nam Nhị Kỳ từ xa nói với tới:

“Đa tạ phu nhân ...” tiếng chưa dứt, người đã khuất bóng.

Miêu Tổ Lan nhìn thấy tình thế hung hiểm này đã bị nàng dễ dàng dập tắt, nhủ thầm:

“Quá nguy! Quá nguy!”.

Rồi Cốc Hàn Hương xoay người, bước tới, nói:

“Tỷ tỷ, chúng ta có cần đi ra xem thử hay không?”.

Miêu Tổ Lan nhủ thầm:

“Bọn Hoắc Nguyên Kha đã có lòng giết nàng, lúc nào cũng có thể ra tay, trước mắt hiện giờ ở phía ngoài đang lúc hỗn tạp, nếu đi ra quả hực có điều bất tiện, chỉ bằng cứ vào nắp trong nhà thì hơn”.

Nàng là người già dặn, chỉ trong một ngày thì đã có thể thấy được Cốc Hàn Hương là người không hề có tâm cơ, thế rồi mới nói:

“Chúng ta hãy quay về thôi! Đã có nhiều người đi điều tra, dù cho kẻ địch có nhiều hơn nữa cũng không cần lo, chúng ta có đi cũng chẳng giúp được gì!”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một lúc rồi mới nói:

“Được! chúng ta quay về thôi!” rồi quay lưng vào trong nhà trở lại.

Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà đi sát theo sau, ba người lại quay vào trong nhà.

Cốc Hàn Hương trong lòng lo lắng ngồi trong nhà lặng lẽ không lên tiếng.

Nàng chưa bao giờ nghĩ ngợi nhiều đến thế, chỉ cảm thấy trăm mối tơ vò, trong lòng có trăm vạn lời nói nhưng không biết trước tiên phải nói lời nào.

Chỉ nghe có tiếng bước chân nặng nề truyền tới, hình như đã có người bước vào trong cánh cổng bằng tre, Vạn Ánh Hà, Miêu Tố Lan đã âm thầm vận công chuẩn bị, trong tay cầm chặt ám khí, Cốc Hàn Hương thì mở to mắt nhìn về phía hai cánh cửa.

Chỉ nghe ở ngoài cửa có giọng nói nặng nề vang lên:

“Phu nhân có ở nhà không?”.

Cốc Hàn Hương đang định lên tiếng thì bị Miêu Tố Lan xua tay cản lại.

Chỉ nghe hai cánh cửa mở ra, một người mặc kinh trang tay cầm binh khí bước sải vào.

Miêu Tố Lan đột nhiên phóng ra dải lụa trắng, đánh thẳng về phía đại hán đang bước vào trong phòng ấy.

Mảnh vải trắng chưa đánh đến người ấy thì Cốc Hàn Hương hình như đã nhìn thấy người ấy là ai, kêu lớn:

“Mau ngừng tay!” vội vàng đứng dậy lao về phía ấy.

Miêu Tố Lan gấp cổ tay thu lại mảnh lụa trắng, nói:

“Phu nhân, người ấy là ai?”.

Hai vai lách một cái, lao ra trước.

Chỉ thấy đại hán vừa mới bước vào cửa loạng choạng thối lui hai bước rồi ngã xuống đất.

Vạn Ánh Hà cũng nhìn thấy người ấy, kinh hoảng kêu lên một tiếng rồi lao tới, đưa tay đỡ người ấy dậy.

Miêu Tố Lan thấy tình thế không hay, định thần người nhìn lại, chỉ thấy đó là một đại hán tuổi khoảng tứ tuần, mặt mũi trắng bệch, hai mắt nhắm chặt, ở khóe miệng có vết máu, rõ ràng là bị người ta dùng thủ pháp của nội gia đánh bị thương.

Miêu Tố Lan hạ giọng hỏi:

“Người này là ai?”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Đó là Nhập Vân Long Tiền Bính, một trong Giang Bắc Ngũ Long có mối giao tình rất sâu với minh chủ”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi đưa tay lên, hai hàng nước mắt nhỏ xuống, lấy tay áo chùi vết máu trên khóe miệng Tiền Bính, dịu dàng hỏi:

“Tiền huynh đệ, ai đã đã thương đệ?”.

Nàng hỏi liền mấy tiếng nhưng không nghe Tiền Bính trả lời.

Miêu Tố Lan nhẹ thở dài, nói:

“Phu nhân, y bị thương rất nặng nề, hơi thở rất yếu, hãy mau đỡ y nằm xuống nghỉ ngơi, tiện thiếp cũng biết chút ít về y đạo, coi thử có thể giữ được chân khí của y hay không ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đại ca y đạo tinh thâm, chỉ cần chưa đứt hơi thì vẫn có thể cứu được, chao ôi, đáng tiếc là chàng không có trong cốc!”.

Vạn Ánh Hà chậm rãi đỡ Tiền Bính nằm xuống đất, Miêu Tố Lan ngồi xuống, bắt đầu xoa bóp trên người Tiền Bính.

Khoảng một tuần trà nóng sau, hơi thở của Tiền Bính đột nhiên trở nên nặng nề.

Miêu Tố Lan đã mồ hôi đầy trán, hạ giọng nói với Vạn Ánh Hà:

“Muội muội, hãy mau rót một chén nước nóng, để cho y uống vào”. Rồi hai tay đột nhiên tăng lực, xoa bóp vào ba huyệt ở trước ngực của y.

Chỉ nghe Nhập Vân Long Tiền Bính hít một hơi, đột nhiên mở mắt, vẻ mặt đầy thống khổ, nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Phu nhân ...” vừa nói ra hai chữ thì ánh nến trong phòng lắc lư, Chung Nhất Hào đột nhiên xuất hiện ở trong sảnh.

Người này đến thật bất ngờ, người trong sảnh đều ngạc nhiên.

Miêu Tố Lan hít một hơi dài, đứng dậy nói:

“Chung đại hiệp công lực thật thâm hậu ...”.

Chung Nhất Hào không để nàng nói xong, nói chen vào:

“Tại hạ không hề biết chút y thuật ...”.

Miệng tuy nói khiêm tốn như thế, nhưng đã chậm rãi cúi đầu, hình như xem xét vết thương của Tiền Bính.

Cốc Hàn Hương thở dài, nói:

“Đáng tiếc là y không thể nói là đã bị ai đã thương!”.

Chung Nhất Hào ngồi xuống, đưa tay phải ra, chụp vào cổ tay phải của Tiền Bính, ngẫm vận chân khí, cổ tay phải đưa lên, Tiền Bính đột nhiên lăn người, từ nằm giữa thì trở thành nằm sấp.

Cốc Hàn Hương giật mình hỏi:

“Người làm gì? Y đã bị thương rất nặng! Người còn đối xử với y ...”.

Chung Nhất Hào giơ tay trái lên, vỗ ba chưởng nhanh chóng lạ thường vào trong lưng Tiền Bính rồi tung người thối lui ra.

Nói cũng thật kỳ lạ, Tiền Bính bị Chung Nhất Hào vỗ ba chưởng lên lưng thì đột nhiên xoay người, ngồi dậy, chậm rãi đưa mắt nhìn tất cả mọi người trong sảnh rồi nói:

“Phu nhân, sau khi đại ca quay về, bảo đại ca đừng luyến tiếc chức vị mình chủ lực lâm này ...” nói đến đó thì đột nhiên ho một trận rồi phun ra bốn năm búng máu tươi.

Chung Nhất Hào lạnh lùng hỏi:

“Tiền Bính, hãy hít một hơi, nói xong rồi hãy chết”.

Cốc Hàn Hương lòng dạ thiện lương, nhìn thấy sắc mặt thống khổ của Tiền Bính thì lại rơi nước mắt, lấy ra chiếc khăn tay trắng muốt lau vết máu trên miệng của y.

Chỉ nghe Tiền Bính thở dốc rồi nói:

”Nội phủ của đệ đã bị đánh nát, chỉ e ... khó ...

chống chọi ...”.

Chung Nhất Hào quát lớn:

“Là ai đã đã thương người?”.

Tiền Bính hai mắt đã nhắm lại, nghe Chung Nhất Hào quát lớn như thế, đột nhiên mở ra, ngáp ngừng nói:

“Là một ...”.

Đột nhiên một trận gió xông vào trong phòng.

Chung Nhất Hào đột nhiên lách qua một bên, lật tay vỗ ra một chưởng.

Chỉ nghe một giọng nói nặng nề quát lên:

“Chung huynh sao lại ra tay đã thương người”. Một luồng ám kinh lao tới phía trước mặt.

Chung Nhất Hào lạnh lùng hừ một tiếng, lui ra sau hai bước, người ấy cũng bị luồng chưởng phong mạnh mẽ của Chung Nhất Hào đẩy lùi ra bên ngoài.

Lúc này, bọn Cốc Hàn Hương, Miêu Tố Lan cũng đã nhìn thấy rõ người ấy chính là La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha.

Hoắc Nguyên Kha hơi dừng lại rồi bước vào trong cửa.

Chung Nhất Hào đột nhiên bước dần về phía trước hai bước, chụp tay Tiền Bính, giơ lên, hỏi:

“Là ai đã dả thương người, nói mau!”.

Y hỏi liền mấy tiếng nhưng không nghe Tiền Bính trả lời, đưa tay xuống sờ thì thấy Tiền Bính đã đứt hơi mà chết.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước về phía trước, đưa tay tát tới.

Chỉ nghe bốp một tiếng, trên má Chung Nhất Hào đã bị một cái tát.

Cái tát này rất mạnh, Chung Nhất Hào bị đánh đến lảo đảo, vì y che mặt cho nên không thấy thần sắc của y như thế nào, chỉ thấy y chậm rãi đặt Tiền Bính xuống nói:

“Phu nhân, thuộc hạ có gì không đúng?” lời nói rất ôn hòa, không hề tức giận.

Cốc Hàn Hương đây là lần đầu tiên ra tay đánh người, đánh xong thì ngẩng đầu lên nói:

“Y đã bị nội thương trầm trọng, thế mà người lại còn dằn vò y như thế ...”.

Bên tai nghe Chung Nhất Hào cười lớn:

“Thuộc hạ nào dám, y quả thực đã bị trọng thương, đã không còn thuốc gì có thể chữa được, thuộc hạ đã dùng chân khí đưa vào trong ba đại huyệt sau lưng của y, giúp cho chân khí của y vốn tản mát khắp nơi tụ lại trong đơn điền, mong có thể làm cho y hồi quang phản chiếu kể lại mọi chuyện, nào ngờ không thể làm được, chào ôi! Thuộc hạ ra tay lỗ mãng, không nói trước với phu nhân, cũng khó trách phu nhân hiểu nhầm!”.

Hoắc Nguyên Kha đột nhiên cười nhạt một tiếng, ngẩng đầu nhìn Chung Nhất Hào, mặt có vẻ khinh miệt.

Cốc Hàn Hương vốn đã tin lời Chung Nhất Hào, nhưng nghe Hoắc Nguyên Kha cười nhạt, trong lòng lại sinh hoài nghi, chớp mắt chợp miệng:

“Nếu có đại ca ở đây, ta không cần suy nghĩ những chuyện như thế này!”.

Miêu Tố Lan nói:

“Phu nhân, Chung đại hiệp nói không sai”.

Chung Nhất Hào quay nhìn Hoắc Nguyên Kha, lạnh lùng nói:

“Hoắc huynh cười cái gì?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Chuyện của huynh đệ, Chung huynh cũng hỏi, hình như đã quá nhiều điều?”.

Chung Nhất Hào giận dữ nói:

“Hoắc huynh sớm không cười, muộn không cười, sao lại vừa lúc huynh đệ nói xong thì cười nhạt, không biết có ý gì?”.

Hoắc Nguyên Kha biến sắc, trong mắt phóng ra tia nhìn ác độc, chậm rãi bước tới, giơ chưởng phải lên.

Chung Nhất Hào hạ giọng nói:

“Phu nhân hãy mau tránh ra”. Rồi dề chân khí lên đơn điền, hai chưởng để ngang phía trước ngực.

Cốc Hàn Hương trong lòng lo lắng, cao giọng kêu:

“Đừng động thủ”. vội vàng bước tới, đứng giữa chỗ hai người.

Hoắc Nguyên Kha trong mắt lộ ra tia sát cơ, lạnh lùng nói:

“Phu nhân không chịu tránh ra, một khi thuộc hạ thu thế không kịp, đến lúc đó đả thương phu nhân ...”.

Đột nhiên nghe một giọng nói ồm ồm uy nghiêm từ ngoài phòng vang lên:

“Nếu đả thương nàng, ngươi cảm thấy nên thế nào?”.

Cốc Hàn Hương nghe giọng nói ấy thì đã biết là ai, vội vàng kêu:

“Đại ca! cuối cùng chàng đã trở về, chào ôi! Nếu chàng không về, muội buồn biết mấy”.

Hoắc Nguyên Kha thu chưởng lại, quay đầu nhìn ra, chỉ thấy Hồ Bách Linh mặt mũi phong trần, chậm rãi bước vào trong phòng.

Cốc Hàn Hương chạy vội đến, nói:

“Đại ca! Tiền huynh đệ đã chết, nếu huynh về sớm nửa canh giờ, y có lẽ không chết”.

Hồ Bách Linh đưa tay phải đỡ Cốc Hàn Hương, ánh mắt nhìn lên thi thể của Tiền Bính, buồn bã hỏi:

“Y đã chết bao lâu?”.

Miêu Tố Lan chen vào nói:

“Chưa đầy một khắc”.

Hồ Bách Linh ngồi xuống, đưa tay sờ vào ngực trước của Tiền Bính, nói:

“Không thể cứu được nữa!” rồi lại chậm rãi đứng lên, quay đầu nhìn Hoắc Nguyên Kha, Chung Nhất Hào nói:

“Đánh trống triệu tập các huynh đệ, ta có chuyện muốn tuyên cáo”.

Chung Nhất Hào ôm quyền thoái lui ra trước, Hoắc Nguyên Kha đứng yên tại chỗ, trầm ngâm một lúc lâu mới nói:

“Đêm nay Mê Tông Cốc chúng ta có cường địch đến, đã xông qua bốn trạm gác, đả thương mười hai vị huynh đệ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đã biết”.

Hoắc Nguyên Kha lại nói:

“Thuộc hạ dắt người đuổi theo, đã đọ với người đó một chưởng, chỉ cảm thấy khó phân thắng bại, có lẽ kẻ địch thấy hậu viện chạy đến, cho nên đọ xong chưởng đó với thuộc hạ thì bỏ chạy mất”.

Hồ Bách Linh kêu ừ một tiếng rồi không hỏi gì nữa.

Hoắc Nguyên Kha ngừng một lát lại nói:

“Khinh công của đối phương rất cao cường, đi nhanh như điện chớp, thuộc hạ đuổi theo không kịp”.

Hồ Bách Linh hỏi:

“Hoắc huynh có nhìn thấy mặt mũi kẻ ấy ra sao không?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Kẻ địch hình như đã có chuẩn bị, người đọ chưởng với thuộc hạ đầu đội khăn đen, không thể nhìn thấy được diện mạo của y ...”.

Y ngừng một lát rồi lại nói:

“Song hiện nay trong võ lâm, trừ những người tự xưng là danh môn chính phái, cao thủ trong chốn lục lâm đều dưới trướng của mình chủ, chỉ có một hai người là không phải người của chúng ta, nhưng cũng là kẻ có danh tiếng, thuộc hạ tuy chưa gặp nhưng đã nghe danh lâu, nếu những kẻ này đến Mê Tông Cốc có ý muốn dành chức mình chủ thì sẽ đường đường chính chính tìm mình chủ để độ sức, tuyệt không ám toáng, người thuộc hạ suy đoán kẻ địch đêm nay chắc là những người tự xưng danh môn chính phái”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lời suy đoán này quả thực rất có kiến giải ...”.

Hoắc Nguyên Kha cười lớn nói:

“Lời thuộc hạ, không phải là không có bằng cứ”.

Hồ Bách Linh xua tay ngăn không cho y nói tiếp, rồi bảo:

“Trước mắt chuyện lớn đang nhiều, Hoắc huynh trước tiên hãy lui xuống, đợi chốc nữa đến Tụ nghị đường rồi hãy bàn tiếp”.

Hoắc Nguyên Kha vẫn mỉm cười, ôm quyền cáo lui.

Vạn Ảnh Hà nhìn Hoắc Nguyên Kha khuất xa rồi mới nói:

“Kẻ này cao ngạo, chỉ e rằng có âm mưu khác”.

Hồ Bách Linh thở dài, nói:

“May mà ta đã đoán được trong cốc có chuyện, ngày đêm chạy về đây ...”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài nói:

“Từ ngày đại ca ra đi, hai người Chung, Hoắc như nước với lửa, chuyện lớn chuyện nhỏ đều tranh chấp với nhau ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Chuyện này ta đã sớm dự liệu, nhưng không ngờ bọn họ lại ra tay trắng trợn như vậy ...”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước tới, ngồi xuống bên cạnh chàng.

Hồ Bách Linh cảm thấy hành động của ái thê rất bất ngờ, không khỏi quay đầu nhìn nàng.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương chảy hai dòng nước mắt, nói:

“Đại ca, chàng đừng làm mình chủ lục lâm nữa, mấy ngày hôm nay, thiếp thường cảm thấy có rất nhiều chuyện hung hiểm, trong lòng quả thực rất e sợ”.

Hồ Bách Linh hạ giọng an ủi:

“Nàng sợ gì, chắc là cảm thấy Hoắc Nguyên Kha sắp bội phản ta?”.

Đột nhiên nghe ba tiếng trống từ xa vang vọng tới.

Hồ Bách Linh đứng dậy, vuốt nhẹ vai ái thê, nói:

”Hãy quay về phòng nghỉ ngơi!

Ta đi một chốc sẽ về”. Rồi thuận tay ôm xác của Nhập Vân Long Tiền Bính đi thẳng về phía Tụ nghị đường.

Trong đại sảnh đã đốt hai mươi bốn cây đuốc lớn, ánh sáng tràn ngập trong gian phòng.

Hồ Bách Linh hít một hơi dài, tinh thần phấn chấn, bước vào trong sảnh, đặt thi thể Tiền Bính xuống, đi về phía chỗ chiếc ghế mình chủ.

Chung Nhất Hào trước tiên ôm quyền làm lễ, quần hào Giang Bắc cũng hành lễ tham kiến.

Hồ Bách Linh lạnh lùng nhìn Hoắc Nguyên Kha, Hoắc Nguyên Kha lập tức cúi đầu ôm quyền, cao giọng nói:

“Bái kiến minh chủ”.

Hồ Bách Linh phất tay nói:

“Miễn”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Thuộc hạ có chuyện bẩm báo”.

Hồ Bách Linh nói:

“Có phải là chuyện thả hai đạo nhân phái Võ Đang không?”.

Hoắc Nguyên Kha ngạc nhiên nói:

“Minh chủ mắt thần như điện ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói tiếp:

“Hoắc huynh là lãnh tụ quần hào Giang Nam, trước đây duy ngã độc tôn, lần này chịu dưới trướng của huynh đệ, trong lòng chỉ e có chút không phục”.

Hoắc Nguyên Kha chậm rãi nhìn Lĩnh Nam Nhị Kỳ, nói:

“Thuộc hạ không dám”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hoắc huynh nếu muốn thay huynh đệ chấp chưởng chức minh chủ thì trước mắt là cơ hội tốt nhất”.

Hoắc Nguyên Kha trong lòng nhộn nhạo, nén không được hỏi:

“Không biết cơ hội gì ...” vừa mới nói ra thì đã biết lỡ lời, vội vàng im lặng.

Hồ Bách Linh thần thái nhẹ nhàng, cười sang sảng:

“Giờ ngộ ngày mai, có người đến Mê Tông Cốc chúng ta, Hoắc huynh nếu thắng được người ấy, huynh đệ sẽ nhường chức minh chủ, lập tức cuốn gói rời khỏi đây”.

Hoắc Nguyên Kha trong lòng vẫn nhớ mãi chuyện bại trong tay Hồ Bách Linh từ năm ngoái, nghe Hồ Bách Linh nói thành thực như thế, hình như không phải là lời giả dối, thế rồi mới hỏi:

“Nếu như thuộc hạ không thể thắng được người này, không biết sẽ bị xử phạt thế nào?”.

Hồ Bách Linh đột nhiên nghiêm mặt, mặt mũi trang nghiêm nói:

“Nếu không thể thắng được người này, từ nay về sau phải nghe lời của ta, đừng có ý ngông cuồng nữa”.

Cười nhạt một tiếng lại nói:

“Nếu không thắng được, bổn tọa sẽ ra tay cho Hoắc huynh mở rộng tầm mắt để huynh đệ đừng ôm lòng bất phục đối với chuyện thất bại trong cuộc tranh đoạt chức minh chủ năm ngoái”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng hừ một tiếng, chậm rãi thối lui hai bước, cúi đầu.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn quần hào, đứng dậy, đến trước thi thể của Tiền Bính, ánh mắt của quần hào của quần hào trong Tự nghị đường đều nhìn về phía Hồ Bách Linh.

Chỉ thấy chàng cúi người xuống, một tay nâng thi thể của Tiền Bính lên nói:

“Các vị hãy xem y bị loại võ công gì đã thương?”.

Giọng nói trầm lắng đầy bi thương.

Chung Nhất Hào bước tới, nhìn kỹ càng lên người Tiền Bính rồi nói:

“Theo ý của thuộc hạ, hình như là đã trúng Đại lực kim cương chưởng hoặc Tiểu thiên tinh thủ pháp”.

Hồ Bách Linh chỉ mỉm cười chứ không nói.

Quần hào Giang Bắc đi theo sau lưng Chung Nhất Hào, chậm rãi bước qua, nhìn một lượt, nhưng không ai có ý kiến gì.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha đợi Chung Nhất Hào dẫn quần hào Giang Bắc lui xuống rồi mới bước tới, nhìn kỹ càng lên người Tiền Bính rồi nói:

“Ý của thuộc hạ không giống với Chung huynh, Tiền huynh chắc là bị loại võ công như Miên chưởng trong phái Võ Đang đánh bị thương”.

Hồ Bách Linh nhẹ nhàng đặt thi thể Tiền Bính xuống, căn dặn vài đại hán trong sảnh:

“Các người hãy dùng vải trắng bọc thi thể của y lại, đặt ở trong Tự nghị đường, tạm thời chưa chôn”. Nói xong thì chậm rãi bước về chỗ ngồi.

Bốn đại hán mặc y phục màu đen mang theo đao y lời mang xác Tiền Bính xuống.

Hồ Bách Linh nhìn quanh đại sảnh một vòng, vẻ mặt trang nghiêm nói:

“Huynh đệ được các vị yêu thương, trở thành minh chủ, vốn là muốn mượn sức của các vị để làm nghiệp lớn, một là tẩy rửa cái nhục là tặc phỉ trong mắt của người đời, nào ngờ thời gian không đợi ta, Mê Tông Cốc chúng ta đã sắp xảy ra một trận phong ba ...”.

Chàng thở dài nhẹ một tiếng rồi nói tiếp:

“Quần hào lục lâm trong thiên hạ liên thủ kết minh, về thực lực mà nói, không thua bất cứ môn phái lớn mạnh nào trong võ lâm, nhưng các danh môn chân phải trong võ lâm không để yên cho chúng ta, hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã để ý đến mọi hành động của Mê Tông Cốc chúng ta, không những ngầm phái đệ tử dò xét động tĩnh của Mê Tông Cốc mà còn có ý muốn xâm phạm ...”.

Chung Nhất Hào cao giọng nói:

“Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, ỷ người đông thế mạnh, thường chống đối người trong lục lâm chúng ta. Theo ý của tại hạ, chỉ bằng mượn thời cơ này đánh với bọn chúng một trận, thù mới hận cũ tính một lúc cho xong”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang tuy có danh tiếng rất lớn trên giang hồ, nhưng không thể nào lật đổ được cơ nghiệp trong Mê Tông Cốc chúng ta, hiện nay có một chuyện hệ trọng hơn uy hiếp sự tồn vong của Mê Tông Cốc chúng ta”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Không biết chuyện hệ trọng gì, mong minh chủ nói rõ”.

Hồ Bách Linh quay đầu nhìn Hoắc Nguyên Kha, nói:

“Hoắc huynh xuất đạo đã lâu, chẳng hay có biết Âm Thủ Nhất Ma hay không?”.

Hoắc Nguyên Kha trầm ngâm rất lâu rồi nói:

“Hình như đã nghe có người nói đến!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hoắc huynh đã nghe nói đến Âm Thủ Nhất Ma, chắc là cũng nghe người ta nhắc đến kẻ có tên gọi là Phong Thu?”.

Hoắc Nguyên Kha ngửa mặt suy nghĩ một lúc rồi chậm rãi nói:

“Có phải là người mà bốn mươi năm trước danh lừng giang hồ, được người ta gọi là Thần Trương Ông hay không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không sai, chính là người này”.

Hoắc Nguyên Kha mặt đổi sắc, người hơi run, nói:

“Nếu kẻ này vẫn còn sống trên đời, chức minh chủ lục lâm chắc chắn thuộc về y”.

Hồ Bách Linh cười nhạt một tiếng, nói:

“Hoắc huynh trước nay tự phụ võ công cao cường, không biết tại sao khi nghe đến cái tên Thần Trương Ông Phong Thu thì lại lo lắng đến thế?”.

Hoắc Nguyên Kha cảm thấy mặt nóng lên, cúi đầu mà không nói gì.

Hồ Bách Linh đột nhiên cao giọng, nói:

“Có mấy lão ma đầu ẩn cư đã lâu, nay được Phong Thu cầm đầu, đã sắp tái suất giang hồ, nếu như bọn họ chỉ vì chức minh chủ lục lâm, huynh đệ sẽ dâng hai tay, song, bọn họ tái suất giang hồ không phải chỉ có thế ...”.

Chàng dừng một lát rồi lại nói:

“Từ canh ba đêm nay trở đi, Mê Tông Cốc chúng ta bắt đầu canh phòng cẩn mật, bất luận là ai, nếu không được bốn tọa cho phép thì không được tự tiện ra vào, kẻ nào trái lại sẽ bị xử tử”. Nói đến câu cuối cùng thì chữ nào cũng như đá vàng gõ vào nhau, găm vào trong tai của quần hùng, những người có võ công hơi kém thì tim đập thình thình.

Chàng vốn rất uy võ, khi nhìn quanh thì mọi người đều hoảng sợ, lúc này râu dựng ngược lên, ánh mắt như điện, mắt nhìn tới chỗ nào thì quần hào chỗ ấy đều cúi đầu.

Hồ Bách Linh thấy quần hào đều khiếp sợ trước thần oai của mình, chậm rãi ngồi xuống nói:

“Chung huynh hãy chọn ra hai mươi người võ công cao cường phụ trách tuần tra quanh núi, các trạm canh gác một khi nhận được tin, lập tức phải đến viện trợ”.

Chung Nhất Hào cúi người ôm quyền nói:

“Thuộc hạ tuân lệnh”.

Ánh mắt Hồ Bách Linh nhìn về phía Lĩnh Nam Nhị Kỳ, nói:

“Các vị hãy chọn năm người trong cao thủ vùng Lĩnh Nam giữ ở cửa cốc, hễ có người vào cốc, đều buộc họ phải đưa thiệp cầu kiến, nếu như gặp phải người không chịu đưa thiệp, hai vị hãy ra tay ngăn cản, giết chết không tha”.

Lĩnh Nam Nhị Kỳ cúi người nhận lệnh.

Hồ Bách Linh lại quay về phía Lao Sơn Tam Hùng nói:

“Ba vị hãy thay bốn tọa chưởng lý hình quy, hễ có người trái lại bốn điều giới luật, thì phải giết chết!”.

Lao Sơn Tam Hùng ôm quyền nói:

“Thuộc hạ nhận lệnh”.

Hồ Bách Linh đột nhiên cao giọng nói:

“Giờ ngọ ngày mai, tất cả các vị phải đem theo binh khí đến tụ hội tại Tụ nghị đường, ngoại trừ những người phải đi canh gác, tất cả phải đến Tụ nghĩa sảnh trước giờ ngọ để đợi lệnh”.

Hoắc Nguyên Kha đột nhiên ôm quyền nói:

“Minh chủ sao không sai khiến thuộc hạ, chả lẽ võ công của thuộc hạ không đủ đảm trách những việc hệ trọng hay sao?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Bốn tọa trước nay đều coi hai vị Hoắc huynh, Chung huynh là hai cánh tay trái phải, cho nên khi rời cốc mới nhờ hai vị lo mọi chuyện lớn nhỏ trong cốc, song giờ ngọ ngày mai Hoắc huynh phải động thủ với người ta, nếu như bốn tọa lại sai khiến, e rằng sẽ làm phân thân Hoắc huynh, đêm nay hãy nghỉ ngơi cho khỏe,

ngày mai xin chúc Hoắc huynh mở cờ đắc thắng, mã đáo thành công, bốn tọa cũng sẽ nhường chức lục lâm minh chủ ..." chàng không đợi Hoắc Nguyên Kha trả lời, giơ tay phất một cái, nói:

"Tan hội". Rồi bước ra ngoài sảnh.

Quần hào thấy bóng dáng Hồ Bách Linh dần khuất rồi mới kéo nhau rời khỏi sảnh.

Một đêm nhanh chóng trôi qua, giờ Ngọ chưa tới, Hồ Bách Linh đã mang theo kiếm và gậy đến Tụ nghĩa sảnh, quần hào cũng đã đến, ai nấy đều mang theo binh khí, không khí trong đại sảnh yên ắng lạ thường.

Hoắc Nguyên Kha thì eo cột ngọn roi đầu rắn, toàn thân mặc kinh trang, tinh thần sung mãn, xem qua đêm qua đã vận công điều tức.

Hồ Bách Linh bước vào trong sảnh, quần hào ôm quyền đứng lên chào, Hồ Bách Linh một mặt cúi đầu làm lễ, bước chậm rãi tới chỗ ngồi.

Trong khoảnh khắc, Chung Nhất Hào dắt theo hai mươi cao thủ Giang Bắc cũng đã chạy về Tụ nghĩa sảnh.

Người này vẫn mặc trường sam, mặt mũi che kín, ở eo dắt theo thanh miến đao, bước tới chiếc bàn lớn, ôm quyền nói:

"Nhờ phước lớn thần oai minh chủ, đêm qua không có chuyện gì xảy ra".

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

"Chung huynh đã cực khổ nhiều".

Nói chưa xong, đột nhiên thấy Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa vội vàng chạy vào trong đại sảnh, hai tay cầm một ống màu đỏ, cung kính dâng lên cho Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh mở ra xem, nói:

"Hãy đưa y vào đây!".

Ba Thiên Nghĩa trả lời một tiếng rồi xoay người bước ra.

Hồ Bách Linh quay sang nhìn Hoắc Nguyên Kha nói:

"Hoắc huynh hãy xem qua".

La Phù Nhất Tẩu nhận lấy, chỉ thấy trên phong thư viết rằng:

"Sư đệ Trương Kính An bái chào". Không khỏi nhú mày, nói:

"Người này có thật là sư đệ của mình chủ không?".

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

"Võ công trong thiên hạ vốn là một nhà, người này và sư môn có chút quan hệ, tự xưng là sư đệ, cũng có thể tạm cho là được".

Hoắc Nguyên Kha nói:

"Nếu người này quả thật là sư đệ của mình chủ, thuộc hạ không dám động thủ với y, một khi lỡ tay làm tổn thương y, há chẳng phải không nể mặt mình chủ hay sao?".

Hồ Bách Linh lắc đầu nói:

"Khi đo sức với nhau, Hoắc huynh hãy cứ ra tay thống khoái, chỉ cần Hoắc huynh có thể thắng được y, bị thương hay mất mạng cũng không luận, chỉ e rằng Hoắc huynh bị thương dưới tay đối phương ...".

Hoắc Nguyên Kha bị Hồ Bách Linh nói khích, nhất thời tức giận, cười nhạt một tiếng nói:

"Mình chủ cứ yên tâm, thuộc hạ hôm nay nếu không thể thắng được kẻ này, cũng không còn mặt mũi gì gặp ...".

Hồ Bách Linh ho lớn một tiếng, cắt lời Hoắc Nguyên Kha, nói:

“Thắng bại là chuyện thường trong giang hồ, Hoắc huynh không cần phải thề thốt như thế”.

Toàn căn đại sảnh im lặng, không hề nghe bất cứ âm thanh gì, nhưng sát khí thì đằng đằng.

Một lát sau, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa, Câu phách sách Tống Thiên Trạch dắt theo một trung niên tuổi khoảng tam tuần, chậm rãi bước vào trong sảnh.

Người này mặc trường sam màu xanh da trời, xem ra rất yếu đuối, nhưng khí độ thì lại rất trầm ổn, đưa mắt nhìn quanh đại sảnh một vòng rồi bước thẳng tới chiếc bàn gỗ đặt ở giữa, còn cách năm bước thì ngừng lại, ôm quyền làm lễ nói:

“Sư huynh hồng đồ đại triển, nay là minh chủ của lục lâm thiên hạ, tiểu đệ sống trong chốn núi sâu, cho đến hôm nay mới chậm trễ chạy đến chúc mừng, mong sư huynh rộng lượng tha thứ cho”.

Hồ Bách Linh cười nhạt nói:

“Sư huynh đệ chúng ta đã hơn mười năm không gặp?”.

Người ấy cung kính đáp:

“Đã mười năm lẻ ba mươi tháng”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đệ ngàn dặm đến đây, chắc là chỉ chúc mừng cho ta phải không?”.

Người ấy cười nhạt rồi nói:

“Ngoại trừ chúc mừng sư huynh, còn có một chuyện cầu xin”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chuyện gì cứ nói!”.

Trung niên yếu đuối ấy đưa mắt nhìn quanh quần hào, nói:

“Mời sư huynh hãy đến chỗ bí mật ...”.

Hồ Bách Linh lạnh lùng nói tiếp:

“Người trong sảnh toàn là tâm phúc của tiểu huynh, có lời gì hãy cứ nói thẳng ra”.

Văn sĩ yếu đuối ấy hơi nhú mào, chậm rãi lấy ra một cái tráp được gói bằng mảnh vóc, nói:

“Gia sư có một món lễ bạc, ra lệnh cho tiểu đệ trình lên cho sư huynh xem qua”.

Hồ Bách Linh nhận chiếc tráp, mở tấm vóc ra, chỉ thấy trong đó là một chiếc tráp gỗ sơn đỏ dài khoảng tám thốn, rộng khoảng bốn thốn, Hồ Bách Linh nhìn chiếc tráp gỗ mà không mở ra, mỉm cười lại hỏi:

“Ngoài chiếc tráp gỗ này, chắc là còn có thư tín gì nữa?”.

Văn sĩ yếu đuối ấy lại đáp:

“Gia sư chỉ giao cho tiểu đệ chiếc tráp này chứ không có món khác, nếu có thư tín, chắc là đã bỏ vào trong chiếc tráp”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nói như thế, chắc là tiểu huynh phải mở ra thì mới biết được nội tình?”.

Văn sĩ trung niên nhìn vẻ mặt lạnh lùng của Hồ Bách Linh, trong lòng hình như nổi giận, mặt hơi đỏ sẫm, nói:

“Sư huynh đa nghi như thế, không khỏi đã tổn thương đến tôn nghiêm của sư trưởng? Theo tiểu đệ thấy, hình như sư huynh rất lạnh nhạt”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Bậc tôn trưởng tặng lễ cho hậu bối là chuyện hiếm thấy trong thiên hạ, sao không khiến cho tiểu huynh đa nghị được”.

Văn sĩ trung niên đột nhiên dậm chân phải, phóng về phía chiếc bàn, đưa tay chụp lấy chiếc hộp, cười nói:

“Nếu sư huynh đa nghị như thế, tiểu đệ sẽ mở dùm huynh vậy” tay phải đẩy đáy hộp, tay trái mở nắp hộp.

Chỉ thấy một luồng ánh sáng chói mắt.

Trong chiếc hộp toàn là châu báu, hình như Hồ Bách Linh rất bất ngờ, hơi trầm ngâm, đưa tay nhận lấy chiếc hộp. Nhìn kỹ lại thì thấy trong hộp ngoài tám viên minh châu, còn có một bình ngọc màu xanh và một bức thư, trên bì thư đề chữ:

“Mong Bậc Nhạc Mê Tông Cốc của Hồ minh chủ Hồ Bách Linh tự tay mở ra”.

Văn sĩ yếu đuối ấy nhìn thấy Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Bức thư của gia sư có cần tiểu đệ tự tay mở hay không?”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm không nói, mở bức thư, chỉ thấy đề rằng:

”Hiện nay trong võ lâm, hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang là cuồng ngạo nhất, ta tuy ẩn cư mấy mươi năm không hỏi chuyện giang hồ, nhưng lại thường nghe nhiều chuyện ác của hai phái này, trong lòng rất căm ghét, vì muốn lục lâm đồng đạo chúng ta có chỗ đứng chân, lại thêm các vị bằng hữu van nài, cho nên tính tái suất giang hồ để giáp tất ngọn lửa Thiếu Lâm, Võ Đang.

Ta vui mừng nghe được con đã đánh bại quần hào lục lâm trong thiên hạ, đoạt được chức minh chủ, cho nên phái Kính An đến đưa một ít lễ mọn để chúc mừng, mong sau khi nhận được thư này, sẽ lập tức tuyên bố chuyện ta tái suất giang hồ, mừng bảy tháng bảy, ta sẽ đích thân đến Mê Tông Cốc một chuyến. Lúc đó ta sẽ thống suất quần hào trong thiên hạ đến hỏi tội chùa Thiếu Lâm để tẩy rửa nỗi nhục mấy mươi năm của đồng đạo lục lâm chúng ta.

Ta đã đưa thư này, mong con sớm có chuẩn bị. Sư thúc Phong Thu chính tay viết.

Hồ Bách Linh đọc xong, bỏ bức thư vào trong tay áo rồi đưa mắt nhìn về phía thi thể Tiền Bính, lạnh lùng hỏi:

“Sư đệ hãy xem người này, có phải là đệ đã đả thương y không?”.

Văn sĩ yếu đuối ấy nhìn thi thể Tiền Bính rồi gật đầu nói:

“Không sai!”.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn Hoắc Nguyên Kha, nói:

“Sư đệ có biết Mê Tông Cốc của tiểu huynh là nơi nào không?”.

Văn sĩ yếu đuối ấy mỉm cười nói:

“Sư đệ dù có ngu muội cũng biết Mê Tông Cốc của sư huynh là tổng trại của lục lâm trong thiên hạ”.

Hồ Bách Linh đột nhiên trợn mắt, quát:

“Người đã biết Mê Tông Cốc của ta là tổng trại của lục lâm trong thiên hạ, tại sao lại lớn gan ra tay giết người?”.

Trương Kính An cười nhạt, nói:

“Tục ngữ có nói, ra tay không lưu tình, nếu tiểu đệ không giết cũng sẽ giết tiểu đệ, há chẳng phải đã uống phí một mạng mà không gặp được mặt sư huynh hay sao”.

Hồ Bách Linh nói:

“Hay cho câu ra tay không lưu tình, người dám đả thương người ở trong Mê Tông Cốc của ta, trong mắt nào có kẻ sư huynh này, sư đệ đã biết ra tay không lưu tình, chắc là cũng biết hai câu thiếu nợ trả tiền, giết người đền mạng!”.

Trương Kính An cười nhạt một tiếng, nói:

“Chả lẽ sư huynh đòi tiểu đệ phải thể mạng cho thuộc hạ hay sao?”.

Hồ Bách Linh mặt đổi sắc, nghiêm nghị nói:

“Nếu ta không thể làm chủ chuyện này, làm sao có thể phục chúng?” rồi quay đầu nhìn Hoắc Nguyên Kha nói:

“Bắt lại cho ta”.

La Phù Nhất Tẩu trả lời một tiếng rồi bước về phía Trương Kính An.

Trương Kính An thần sắc bình tĩnh, mỉm cười nói:

“Sư huynh đệ chúng ta mười mấy năm không gặp, sư huynh có muốn thử võ công của tiểu đệ không?”.

Hoắc Nguyên Kha là người già dặn, Trương Kính An tuy nhìn có vẻ yếu đuối, người toàn là xương, và lại sắc mặt vàng ệt, giống như mới khỏi bệnh, không hề có chỗ nào đáng sợ, nhưng trong mắt lấp lánh như điện, huyết thái dương hai bên nhô cao, nội công đã đến mức thượng thừa, không hiện ra bên ngoài, cho nên không hề dám sơ suất, y còn cách Trương Kính An khoảng năm bước thì ngừng lại, ôm quyền nói:

“Tại hạ Hoắc Nguyên Kha phụng lệnh minh chủ đến lãnh giáo Trương huynh vài chiêu tuyệt học”.

Người này gian xảo, đã sớm ngấm vận công lực toàn thân, chuẩn bị ra tay, nhưng miệng lại nói lời rất khách khí, ý muốn nói là chỉ là phụng lệnh ra tay mà thôi, không có ý liều mạng với nhau.

Trương Kính An mỉm cười, nói:

“Nghe danh đã lâu, nghe danh đã lâu, Hoắc huynh hãy cứ ra tay, huynh đệ sẽ xá mạng phụng bồi”.

Hoắc Nguyên Kha cười nói:

“Trương huynh là khách từ phương xa, tại hạ theo lý phải nhường tiên cơ”.

Trương Kính An không khiêm nhường nữa, hai vai lách một cái, xốc tới, đâm ra một quyền Thần long xuất quỷ.

Hoắc Nguyên Kha âm thầm đề chân khí lên đơn điền, đột nhiên lách sang bên trái ba thước, vẫn không trả đòn.

Trương Kính An nhướng mắt nhìn Hồ Bách Linh, nói:

“Hoắc huynh đã nhường đủ một chiêu, sao không ra tay?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Trương huynh có nghĩa sư môn với minh chủ, tại hạ theo lý phải nhường ba chiêu”.

Trương Kính An phất tay trái một cái, đánh hờ ra một chưởng, nói:

“Đây coi như là chiêu thứ hai”. Rồi áp sát tới, tay phải vỗ vào ngực trước của Hoắc Nguyên Kha.

Hoắc Nguyên Kha đột nhiên ngửa người ra phía sau, né được chưởng thế, tay phải đánh ra một chiêu “Hoàn thiên quân”.

Lực đạo của y kinh người, tiếng gió rít lên.

Trương Kính An không ngờ đã phản kích của y lại mãnh liệt như thế, trong lòng thầm mắng:

“Lão này thật gian xảo”. Vận khí lên tay trái, đánh ra một chiêu “Lực bình thiên nam”, chặn cú đâm của La Phù Nhất Tẩu lại.

Hai người hai tay chạm nhau, bình một tiếng, mỗi người đều bị chấn động đến thối lui một bước.

Trương Kính An ngẩng đầu nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Sư huynh xin thứ cho tiểu đệ phóng túng!” lời chưa dứt thì người đã vọt lên, chưởng trái đánh ngang, chưởng phải đánh thẳng, một đòn mà lại đánh ra hai luồng lực đạo.

La Phù Nhất Tẩu sau khi tiếp đối phương một chiêu, trong lòng đã tính toán, Trương Kính An nhìn vào trông có vẻ yếu ớt, nhưng công lực không hề kém mình, kết quả của trận đấu này, thắng bại vẫn khó lường. Thế rồi dề chân khí đan điền lên, thay đổi thể công, chuẩn bị thử các chiêu số quyền cước của đối phương, lại nghĩ ra kế sách phá địch, quyền cước đều dùng, thủ môn hộ rất kín kẽ.

Trương Kính An thì từng bước tiến tới, chiêu nào cũng là sát thủ, thể công rất mãnh liệt, sau hai mươi chiêu, quyền kinh chưởng lực không những không giảm xuống mà ngày càng cương mãnh, quyền nào cũng như búa sắt gõ xuống tảng đá.

La Phù Nhất Tẩu tính khéo hóa ra vụng, vốn là muốn dùng phương pháp du đấu để làm hao phí chân lực đối phương, đợi khi đối phương không đủ lực thì sẽ dùng cách sấm sét triển khai phản công, nào ngờ nội lực của kẻ địch như sông dài biển rộng, liên miên không ngớt, càng đánh thì càng mạnh.

Y đang phòng thủ cho nên mất đi tiên cơ, trong nhất thời muốn lấy lại được ưu thế thật không dễ dàng, trong hai mươi chiêu, không thể trả nổi một quyền hay một chưởng.

Trương Kính An đánh lâu không hạ được, hình như đã nổi giận, quát lớn một tiếng, quyền pháp đột nhiên thay đổi, chưởng suất cước bay, quỹ dị tuyệt luân, thân pháp nhanh nhạy không thể nào thấy được, La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha trong nhất thời lập tức lung túng, trở tay không kịp.

Quần hào trong sảnh thấy Hoắc Nguyên Kha càng lúc càng nguy hiểm, nếu cứ đánh nữa thì chắc chắn sẽ bị thương trong tay của đối thủ, Linh Nam Nhị Kỳ là quan tâm nhất, chậm rãi bước ra, vận công chuẩn bị, chỉ cần Hoắc Nguyên Kha gặp nguy hiểm, sẽ lập tức ra tay tương cứu.

Hoắc Nguyên Kha sau khi chống trả được hơn hai mươi hiệp thì mới tìm được sơ hở của Trương Kính An, quát lớn một tiếng, toàn lực đánh ra hai chiêu, chưởng phong vù vù, buộc Trương Kính An thối lùi hai bước, tung người vọt xéo ra năm bước, thoát khỏi màn quyền chưởng của Trương Kính An.

Trương Kính An đưa mắt nhìn quần hào bốn bên, thấy ai nấy cũng nổi giận, trong lòng nhủ thầm:

“Mình dù có thể thắng được Hoắc Nguyên Kha, cũng khó chống lại được sư huynh, huống chi quần hào ở đây đông như thế, nếu có ý ra tay, thì mình làm sao chống trả nổi”. Yù nghĩ ấy lướt qua, trong lòng có phần e sợ, thế rồi mới cung tay nói:

“Hoắc huynh võ công hơn người, huynh đệ rất kính phục, cuộc chiến ngày hôm nay hãy cứ dừng lại ở đây, thế nào?”.

Trước mặt quần hào, Hoắc Nguyên Kha nào nhịn được cái nhục ban nãy, cười nhạt một tiếng nói rằng:

“Huynh đệ nể mặt mình chủ, có ý nhường Trương huynh vài phần, nhưng nếu không phân thắng bại tồn vong, huynh đệ làm sao ăn nói với mình chủ”.

Trương Kính An trợn mắt, giận dữ nói:

“Nói như thế, Hoắc huynh muốn liều mạng với huynh đệ hay sao?”.

Hoắc Nguyên Kha tháo ngọn roi ở eo ra nói:

“Mời Trương huynh hãy lấy ra binh khí!”.

Trương Kính An chậm rãi đưa mắt nhìn về phía Hồ Bách Linh, hỏi:

“Sư huynh chắc là có ý buộc tiểu đệ thi triển độc thủ để đả thương kẻ khác?”.

Hồ Bách Linh quay mặt nhìn về phía thi thể Tiền Bính, lạnh lùng nói:

“Giết một người và giết nhiều người có gì khác nhau?”.

Trương Kính An nói:

“Sư huynh đã buộc tiểu đệ giết người như vậy, tiểu đệ cung kính chi bằng tuân mệnh”.

Hoắc Nguyên Kha lách ngón roi mềm, nói:

“Nếu Trương huynh không lấy ra binh khí, huynh đệ sẽ không chờ nữa”.

Trương Kính An đảo mắt một vòng, đột nhiên như hiểu ra điều gì, mỉm cười:

“Binh khí không có mất, nếu ta lỡ tay đã thương Hoắc huynh, đừng trách ta ra tay độc ác”.

Đang nói thì tay phải thò vào trong eo, rút ra một chiếc vòng màu vàng sáng loáng, nói tiếp:

“Mời Hoắc huynh hãy ra tay!”.

Hoắc Nguyên Kha lúc này vì nhường nhịn, cho nên mất hết tiên cơ, hầu như bị thương trong tay của đối phương, lần này nào chịu nhường tiên cơ, mỉm cười nói:

“Trương huynh hãy để ý!” lời vừa nói ra, người đã áp sát tới đối phương, ngón roi xé gió, đánh thẳng đến huyệt huyệt cơ trên ngực của Trương Kính An.

Trương Kính An khí định thần nhàn, như không hề để ý đến thế công mãnh liệt của Hoắc Nguyên Kha, cho đến khi đầu ngón roi đến gần ngực khoảng ba thốn, mới đột nhiên lách người qua một cái, ngón roi lướt qua áo ở phía trước ngực, rồi lật tay đánh ngược chiếc vòng bằng vàng ra.

Hoắc Nguyên Kha quát lớn một tiếng, giật sợi roi về, hai chân tăng lực, đột nhiên nhảy vọt ra sau sáu thước. Đà lao tới của y như gió, nhưng thế lùi thì nhanh hơn mấy phần, quả thực di chuyển như linh xà, nhanh như điện xẹt.

Trương Kính An thì ngược lại với y, né địch, tung đòn, rốt cuộc không hề di chuyển nửa bước.

Hai người giao thủ với nhau một chiêu, Hoắc Nguyên Kha trong lòng kinh hoảng, nhủ thầm:

“Xem ra thuật sử dụng vòng vàng này của y còn quỷ dị hơn cả quyền chưởng mấy phần”. Rồi không dám mạo hiểm tiến tới, đứng yên tại chỗ.

11. Chương 11

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 11 - Huyết ấn độc chưởng truyền lời cảnh cáo

Nguồn: Nhanmonquan

Trương Kính An mỉm cười, nói:

“Thân pháp của Hoắc huynh thật là nhanh”.

Ánh vàng lóe lên, thân người đã áp sát tới.

Hoắc Nguyên Kha quát lớn một tiếng, ngón roi trong tay múa tiếp chiêu “Bát phương phong vũ” để bảo vệ cho phía trước người.

Trương Kính An tạt xéo chiếc vòng vàng ra một chiêu “Lưu tinh cản nguyệt”, keng một tiếng, vòng và roi giao nhau, màn roi của La Phù Nhất Tẩu bị quét ra, chưởng trái vỗ thẳng ra một chiêu “Thiên ngoại lai vân”.

truyện copy từ

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng hừ một tiếng, chưởng trái giơ ngang ngực đẩy ra một chiêu “Thôi sơn điền hải”.

Chưởng thế của hai người lại chạm nhau, chiêu này mỗi người đều dùng trên bảy thành công lực, La Phù Nhất Tẩu đứng không vững, thối lùi một lúc đến năm bước mới dừng lại được.

Trương Kính An thì thi triển thân pháp “Phong bài khô hà”, hai vai lắc lư không ngừng, chống lại nguồn kinh lực mạnh mẽ, đứng yên tại chỗ không di chuyển.

Hoắc Nguyên Kha vừa lùi đã tiến, ngọn roi lại điểm tới.

Lúc mới đầu Trương Kính An rõ ràng rất lúng túng, nhưng sau hơn hai mươi hiệp thì dần dần ổn định, chiếc vòng vàng trong tay trái chặn phải đỡ, thân pháp như nước chảy mây bay, đánh rất nhẹ nhàng.

Cho đến khi Hoắc Nguyên Kha dùng xong một bộ tiên pháp, Trương Kính An mới cười nhạt một tiếng nói:

“Hoắc huynh còn có tuyệt học gì nữa hãy mau sử dụng để huynh đệ coi thử, nếu như đã hết, huynh đệ sẽ phản công đây”.

Nói chưa dứt lời, đột nhiên xóc tới, chiếc vòng vàng trong tay đánh thẳng tới một chiêu “Kinh hồng ly vĩ”.

La Phù Nhất Tẩu hạ ngọn roi xuống, điểm về phía bụng dưới của Trương Kính An, người thì lại bước ngang sang bên trái một bước, tránh được chiếc vòng vàng của Trương Kính An.

Trương Kính An xoay người một cái, né được đầu ngọn roi, chiếc vòng vàng trong tay phải đẩy ra, chưởng trái vỗ vào vai La Phù Nhất Tẩu.

Hai người lập tức đánh sập lá cà, roi và vòng đều sử dụng, chưởng chỉ đều đẩy ra.

Trong lúc ác đấu, đột nhiên nghe một tiếng cười lạnh lùng, rồi một tiếng hự vang lên, hai thân người xoay tít đột nhiên tách ra.

Nhìn kỹ lại, chỉ thấy Trương Kính An tay cầm chiếc vòng vàng đứng yên tại chỗ, còn La Phù Nhất Tẩu thì thối lui đến năm bước mới đứng vững lại được.

Hồ Bách Linh đã nhìn thấy Hoắc Nguyên Kha bị thương ngầm, Trương Kính An thì không hề tổn thương, thế rồi cười nhạt một tiếng nói:

“Chúng ta mười mấy năm không gặp, võ công của sư đệ hình như đã tiến bộ rất nhiều”.

Trương Kính An nói:

“Sư huynh thần võ hơn người, tiểu đệ khó bì kịp”.

Hồ Bách Linh cười nhạt, nói:

“Sư đệ đã dùng võ công gì để đả thương?”.

Trương Kính An cười:

“Công lực của vị Hoắc huynh này thâm hậu, quyền chưởng cứng cáp, tiểu đệ khó là địch thủ, cho nên buộc phải thi triển chưởng lực “Huyết thủ ấn”.

Hồ Bách Linh nhìn lên xác của Tiền Bính, nói:

“Người này chắc là cũng bị thương dưới chưởng lực “Huyết thủ ấn” của đệ?”.

Trương Kính An mỉm cười, nói:

“Tiểu đệ tuy đệ luyện mười năm, nhưng chưởng lực của “Huyết thủ ấn” vẫn chưa đạt đến năm thành hỏa hầu ...”.

Hoắc Nguyên Kha đột nhiên buông ngọn roi, xé toạc mảnh áo trên vai trái, cúi đầu nhìn, chỉ thấy trên vai trái có ba dấu tay màu đỏ như máu, không khỏi giật mình, quay đầu nhìn Hồ Bách Linh, muốn nói nhưng lại thôi.

Y vốn muốn hỏi Hồ Bách Linh chưởng lực của “Huyết thủ ấn” sau khi trúng thì có thể cứu được không, nhưng lời đến cửa miệng thì đột nhiên cảm thấy hổ thẹn không nói ra.

Trương Kính An đột nhiên cười lớn, nói:

“Hoắc huynh không cần lo lắng, huynh đệ chỉ dùng mới hai thành công lực ...”.

Hoắc Nguyên Kha cười nhạt, nói tiếp:

“Đại trưởng phu nào để chuyện sống chết ở trong lòng!”.

Y ngừng một lát rồi lại nói:

“Tại hạ nể mặt mình chủ, không muốn âm thầm sử dụng độc thủ để đả thương Trương huynh, không ngờ Trương huynh lại dùng loại võ công độc địa như thế này để đối phó huynh đệ, chỉ đành lấy một trả một, khi chúng ta động thủ nữa, Trương huynh hãy để ý độc thủ của huynh đệ”.

Trương Kính An lắc đầu nói:

“Hoắc huynh đã trúng ”Huyết thủ ấn” của huynh đệ, tuy có lòng muốn đánh nữa, chỉ e không có sức mà thôi, nếu như trong lòng Hoắc huynh không phục, nội trong ba ngày nữa huynh đệ vẫn còn chưa chết thì, đợi cho thương thế của Hoắc huynh khỏe lại, chúng ta đánh một trận nữa cũng không muộn”.

La Phù Nhất Tẩu thăm nghĩ:

“Dấu tay trên cánh tay của mình rất rõ ràng, chắc ”Huyết thủ ấn” là võ công cực độc, trước mặt quần hùng lục lâm trong thiên hạ, lại hỏi y phương pháp cứu chữa, quả thực rất hổ thẹn, chỉ bằng phải dùng lời để nói khích y”. Thế rồi cười lạnh lùng, nói:

“Sao mà không thể đánh nữa, chả lẽ một chút thương thế như thế này mà có thể lấy được mạng của người ta hay sao?”.

Trương Kính An nói:

“Huynh đệ tuy chỉ dùng hai thành công lực, nhưng chất độc của ”Huyết thủ ấn” đã xâm nhập vào trong da thịt của Hoắc huynh, nếu như không uống thuốc giải độc môn của huynh đệ, sau hai mươi canh giờ, chất độc sẽ đi theo huyết khí mà xâm nhập vào trong lục phủ ngũ tạng của Hoắc huynh, lúc đó dù cho Hoa Đà có tái thế cũng khó cứu được tính mạng của Hoắc huynh, nếu như quá chiều động thủ, chỉ e rằng khiến cho huyết mạch vận hành nhanh hơn, vậy thì chỉ cần sáu canh giờ Hoắc huynh sẽ chết chắc”.

Hoắc Nguyên Kha thất kinh nhưng y vẫn giữ được bình tĩnh ở bề ngoài, quay đầu nhìn Hồ Bách Linh ôm quyền hành lễ nói:

“Võ công của thuộc hạ hổ thẹn không bằng người ta, đã nhục mệnh mình chủ”.

Hồ Bách Linh hình như chỉ đợi y nói câu ấy, nghe xong thì cười lật nói:

“Trong võ lâm, thắng bại là chuyện thường tình, Hoắc huynh không nên để ở trong lòng”. Rồi bước xuống, giơ tay điểm lên cánh tay của Hoắc Nguyên Kha.

Hoắc Nguyên Kha chỉ cánh tay vết thương ở tay tê rần đột nhiên cánh tay sụi lơ, không nghe lời nữa.

Hồ Bách Linh thò tay vào trong lòng, lấy ra hai viên thuốc, đưa cho Hoắc Nguyên Kha nói:

“Hoắc huynh hãy mau uống hai viên thuốc này, sau đó vận khí điều tức, một canh giờ nữa chất độc sẽ giải được”.

Lúc này La Phù Nhất Tẩu không còn hung hăng như trước, y theo lời uống viên thuốc, lui ra một góc của đại sảnh ngồi xếp bằng vận khí điều tức.

Hồ Bách Linh quay mặt nhìn Trương Kính An nói:

“Khi sư đệ đến Mê Tông Cốc, đả thương cả thầy bao nhiêu người?”.

Trương Kính An hơi trầm ngâm, nói:

“Không dám giấu sư huynh, tính cả vị Hoắc huynh này nữa, đã có hai chết ba bị thương”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Hai chết ba bị thương, đổi một mạng của sư đệ không biết có đáng không?”.

Trương Kính An mặt đổi sắc, lạnh lùng nói:

“Vậy phải xem cách tính như thế nào, nếu như theo huynh đệ, có thêm mười mạng tám mạng cũng không bằng một cọng lông cọng tóc của tiểu đệ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Khẩu khí thật lớn, giả sử cái chức minh chủ lục lâm này của tiểu huynh trao cho sư đệ, không biết hung thủ đã dả thương thuộc hạ của mình nên xử trí thế nào?”.

Trương Kính An nói:

“Đương nhiên là phải báo thù rửa hận cho họ mới có thể phục chúng. Song ...”.

Hồ Bách Linh quát lớn:

“Song cái gì? Người liên tục dả thương năm người, có còn lời gì để nói? Sao không mau bó tay chịu trời, chớ lẽ đợi ta ra tay hay sao?”.

Trương Kính An ôm quyền thối lùi một bước, nói:

“Tiểu đệ phụng lệnh của sư phụ đến đây, sư huynh dù cho không để cho tiểu đệ có chỗ lùi bước, cũng phải nể mặt gia sư ...”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Khi Phong sư thúc bảo người đưa thư đến đây, có kêu người ra tay giết người hay không?”.

Trương Kính An nói:

“Điều này ...”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Tội khi sư quả thực không nhỏ, sư đệ phải suy nghĩ kỹ rồi hãy nói”.

Trương Kính An nói:

“Gia sư tuy không bảo rõ rằng tiểu đệ khi gặp ngăn cản thì ra tay dả thương người khác, nhưng thuộc hạ của sư huynh lại cứ ngăn cản, làm sao có thể trách được tiểu đệ lỡ tay ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đừng nói là Phong Thu sư thúc đã không bảo người dả thương những kẻ chặn đường, dù cho người đã từng nói với người như vậy, khi bước vào Mê Tông Cốc của ta thì phải chịu ước thúc của cốc quy, nếu không bỏ binh khí xuống nghe phán xử, đừng trách ta đổi mặt vô tình”.

Trương Kính An ngửa mặt cười lớn nói:

“Nếu như sư huynh không ưa hành vi của tiểu đệ thì có thể đợi gia sư đến đây, báo lại với gia sư, nếu muốn tiểu đệ bó tay chịu trời, chỉ e rằng khó làm được!”.

Hồ Bách Linh hai mắt trừng lên, trầm giọng nói:

“Đã hơn mười năm, chắc võ công của người đã tiến bộ nhiều, đã buộc ta ra tay như thế, có lẽ đã nắm chắc phần thắng trong tay, thấy người ngàn dặm đến đây đưa thư, nhường cho người một chiêu, hãy mau ra tay!”.

Quần hào trong sảnh toàn bộ đều tập trung, chờ đợi cuộc long tranh hổ đấu này, có không ít các nhân vật Giang Bắc đều thầm lo lắng cho Hồ Bách Linh, cuộc chiến tranh đoạt chức minh chủ ở Hàn Bích Nhai, quần hào trong sảnh đều chính mắt thấy sự hung hiểm khi Hoắc Nguyên Kha, Hồ Bách Linh đấu nội lực với nhau, Hồ Bách Linh tuy thắng hơn một bậc, đoạt được chức minh chủ, nhưng sau cuộc chiến ấy, chàng đã sức cùng lực kiệt, Trương Kính An tuy yếu ớt nhưng đã đánh bại La Phù Nhất Tẩu, xem ra không hề mất tý sức nào, vẫn khí định thần nhàn, cho nên cuộc đấu này, hươu chết về tay ai, quả thực khiến cho người ta khó đoán.

Trương Kính An lại đứng đỉnh lùi về sau hai bước, nói:

“Sư huynh thực sự muốn động thủ với tiểu đệ ư?”.

Hồ Bách Linh cười:

“Chả lẽ ta nói đùa, nếu còn chưa ra tay, ta sẽ chiếm tiên cơ”.

Trương Kính An đột nhiên cười lớn nói:

“Sư huynh cứ ép buộc như thế này, nếu tiểu đệ từ chối nữa thì sẽ làm tổn thương đến uy danh của sư phụ, tiểu đệ cung kính chi bằng tuân mệnh, sư huynh hãy để ý”. Rồi lách vai xóc tới, quyền trái giáng xuống một quyền “Trực khẩu thiên môn”.

Tay trái của Hồ Bách Linh đánh ra chiêu “Thiên vương thác tháp”, đánh ngược lên mạch môn của Trương Kính An.

Quyền thế của Trương Kính An đang hạ xuống đột nhiên lệch qua một bên, tay co lại thúc chỏ ra, chân phải thì đồng thời bước về phía trước một bước, điểm về huyệt kỳ môn của Hồ Bách Linh.

Chiêu này xem ra có vẻ bình thường, thật sự trong tấn công có phòng thủ, đà đánh tới cực kỳ nhanh.

Hồ Bách Linh tay phải điểm ngang ra, xĩa vào huyệt khúc trì ở cùi chỏ của Trương Kính An, miệng thì cười lớn nói:

“Võ công của sư đệ quả nhiên tiến bộ không ít!”.

Trương Kính An nói:

“Quá khen, quá khen”. Rồi chân phải đá tròn, thân người xoay nửa vòng, tránh được cú điểm của Hồ Bách Linh, chưởng phải và chân trái nhất tề đánh ra, chân thì đá vào huyệt đơn điền của Hồ Bách Linh, quyền thì đâm vào ngực.

Hồ Bách Linh quát lớn một tiếng, hai tay cùng đẩy ra, từ “Đồng tử bái Phật”.

chuyển thành “Dã hỏa thiêu thiên”, hai chưởng một trên một dưới, trên thì chặn quyền thế, dưới thì vỗ vào khớp gối của Trương Kính An.

Trương Kính An thối lùi hai bước, đột nhiên vung hai tay, thân người bốc lên cao, hai chưởng liên tục đẩy xuống, Hồ Bách Linh lập tức ngừng thân đứng yên, phát chưởng lên chặn lại, hai người đồng thời xuất ra những chiêu cực kỳ nhanh chóng, Trương Kính An chân vừa hạ xuống đất, hai người đã chạm nhau bốn chiêu, quần hùng trong sảnh đều nhìn mà mắt không chớp.

Hồ Bách Linh tiếp xong mấy chưởng thế liên hoàn của Trương Kính An, đột nhiên quát lớn một tiếng, xóc tới, quyền trái chưởng phải đồng thời phóng ra, trong chớp mắt đã đánh ra sáu quyền mười hai chưởng, buộc Trương Kính An phải thối lùi đến bảy tám thước.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa nhíu mày, hạ giọng nói với Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch:

“Võ công của mình chủ hình như tiến bộ hơn nhiều so với lúc ở Hàn Bích Nhai, quyền phong chưởng kinh hình như mạnh lên không ít, chả lẽ trong khoảng thời gian ngắn ngủi mà võ công tiến triển như thế sao”. Bọn họ nào biết trước khi tỉ thí ở Hàn Bích Nhai, Hồ Bách Linh đã trị thương cho đứa trẻ của Cốc Hàn Hương, chân khí hao phí rất nhiều, khi chàng động thủ với Hoắc Nguyên Kha, chân lực vẫn chưa hồi phục, cho nên khó phân cao thấp với Hoắc Nguyên Kha.

Trương Kính An bị những chiêu số nhanh như chớp giạt của Hồ Bách Linh đánh thối lùi, không có sức trở tay, trong lòng hiểu rằng, mười mấy năm khổ luyện của mình vẫn không địch nổi sư huynh.

Y chỉ cảm thấy quyền thế chưởng lực của Hồ Bách Linh càng lúc càng cương mãnh, còn mình thì dần dần mất sức, trong lòng thầm nhủ:

“Nếu cứ đánh mãi thế này, không quá trăm chiêu, mình sẽ bị thương dưới chưởng thế cực kỳ nhanh nhạy của y, nếu không cũng bị chấn thương bởi nội lực hùng hậu của y, lúc đó muốn thi triển độc thủ cũng e đã muộn”.

Y nghĩ ấy vừa lướt qua, tia sát cơ nổi lên, mắt trừng lên, miệng quát lớn:

“Sư huynh cứ ép tiểu đệ như thế, tiểu đệ vì danh dự của sư môn, đành thi triển độc thủ”.

Quyền chưởng của Hồ Bách Linh càng lúc càng gấp, gió thổi vù vù, chưởng thế quyền phong bao trùm lên toàn thân Trương Kính An, miệng thì cười rằng:

“Sư đệ không cần phải nghị đến tình đồng môn nữa, có tuyệt kỹ gì hãy cứ thi triển ra, nếu không chẳng còn cơ hội nữa đâu”.

Trương Kính An cười nhạt một tiếng, chưởng phải đột nhiên thay đổi, phản công trở lại nhanh nhẹn tuyệt luân, trong chớp mắt, đã đánh ra bảy chưởng.

Bảy chưởng này đánh ra một mạch, nhất thời chặn được thế công mãnh liệt của Hồ Bách Linh, chiếm được tiên cơ, không đợi Hồ Bách Linh phản kích, tay trái lại đột nhiên giở lên cao.

Quần hào trong sảnh thấy hai người đấu càng lúc càng hung hiểm, ai nấy đều nín thở đứng nhìn.

Chỉ thấy chưởng trái của Trương Kính An giở lên cao, biến thành một màu đỏ như máu.

Hồ Bách Linh đột nhiên thối lùi ba bước, hai tay chấp lại đứng yên, râu tóc dựng lên, mặt mũi trang nghiêm, mắt mở trừng trừng, thần quang như điện, nhìn thẳng vào mặt Trương Kính An.

Khóe miệng Trương Kính An hiện lên nụ cười độc ác, chậm bước về phía trước.

Hồ Bách Linh đột nhiên nhắm hai mắt như không muốn nhìn thấy bàn tay đỏ như máu ấy nữa.

Quần hào thấy Trương Kính An chậm rãi bước về phía trước Hồ Bách Linh mà không thấy Hồ Bách Linh thối lùi, như là không chịu ra tay nữa, không khỏi kinh ngạc.

Chỉ nghe Trương Kính An cười lạnh một tiếng, chưởng trái chém vù xuống.

Chỉ thấy một màn màu đỏ như máu cùng với tiếng gió bao trùm trong khoảng hai thước, chụp xuống toàn thân Hồ Bách Linh, rồi xoay hai vòng trên đỉnh đầu của Hồ Bách Linh nhưng không lập tức hạ xuống.

Quần hào bốn bên chỉ nghĩ rằng Trương Kính An đột nhiên nghĩ đến tình xưa, không nỡ ra tay, cho nên ngừng chưởng không hạ xuống.

Thật ra Trương Kính An đã dùng toàn lực để vận dụng độc công của “Huyết thủ ấn”, chưởng thế ấy xoay vòng trên không, cứ mỗi vòng thì uy lực lại tăng thêm nhiều, chuẩn bị vận dụng hết toàn lực võ xuống. Y trong lòng biết rõ chưởng này không những quan hệ đến sự thắng bại của cuộc đấu này mà còn liên quan đến tính mệnh của y nữa, nếu như đòn này không thể giết chết Hồ Bách Linh, hoặc làm cho chàng trọng thương, Hồ Bách Linh sẽ phản công trở lại.

Hồ Bách Linh nhìn bề ngoài tuy vẫn bình tĩnh, nhưng trong lòng rất căng thẳng, “Huyết thủ ấn” của Phong Thu chứa đầy chất độc, đừng nói trong chưởng thế, độc khí trong chưởng phong cũng đủ dẫn người ta đến chỗ chết, cho nên không hề dám sơ suất, ngưng thần vận khí, toàn thân cứng như sắt đá, thâm vận thần công “Thiên tinh chỉ”.

chuẩn bị, đợi thời cơ ra tay.

Chỉ cảm thấy khi chưởng thế của Trương Kính An múa tròn, mùi tanh bốc ra từ chưởng xộc vào trong mũi, thế rồi Hồ Bách Linh hành công đóng chân khí lại.

Trương Kính An xoay chưởng hai vòng trên đầu Hồ Bách Linh xong thì đột nhiên võ xuống.

Hồ Bách Linh quát lớn một tiếng, toàn thân phóng lên, tay phải vươn ra võ thẳng vào chưởng thế của Trương Kính An.

Hai bóng người vừa hợp đã phân, Trương Kính An hự một tiếng, thối lùi ra sau bốn năm bước mới có thể đứng vững lại, Hồ Bách Linh thì lui ra sau một bước.

Hai mau chóng bốn mắt nhìn nhau không ai nói một lời, khoảng một tuần trà, Trương Kính An thở phì một tiếng nói:

“Sư huynh võ công hơn người, tiểu đệ không phải là địch thủ, nếu ngày sau chúng ta có duyên gặp lại, tiểu đệ lại sẽ lãnh giáo võ công của sư huynh”.

Hồ Bách Linh cười lạnh lùng một tiếng, nói:

“Sao? Sư đệ còn muốn đi sao?”.

Trương Kính An nói:

“Sư đệ tuy không phải là địch thủ của sư huynh, nhưng tự tin vẫn có thể đi được”.

Hồ Bách Linh nói:

“Sư đệ đã trúng lực ”Phản chấn thiên tinh chỉ” của ta, bị tổn thương ở nội tạng, trong vòng hai canh giờ, thương thế sẽ phát tác, dù cho không động thủ với kẻ khác, cũng khó đi được trăm dặm, huống hồ chi Mê Tông Cốc khắp nơi đều là trạm canh gác, dù cho ta thả cho đệ đi, đệ cũng không đi được”.

Trương Kính An lạnh lùng đáp:

“Chưởng lực ”Huyết thủ ấn” của tiểu đệ có chứa chất cực độc, sư huynh tuy đã dùng “Thiên tinh chỉ” phá “Huyết thủ ấn” của tiểu đệ, chỉ e cũng đã bị thương nặng bởi chất độc”.

Hồ Bách Linh cười:

“Đáng tiếc công lực của sư đệ không đủ, không cách nào đẩy chảy kỳ độc trong chưởng lực vào người của tiểu huynh”.

Trương Kính An mặt đổi sắc, nói:

“Nói như thế, sư huynh đã có lòng giữ tiểu đệ trong Mê Tông Cốc”. Không đợi Hồ Bách Linh trả lời, xoay người bước ra ngoài, Hồ Bách Linh quát lớn:

“Đứng lại!”.

Trương Kính An quay đầu nhìn lại nói:

“Thế nào?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền, chuyện Mê Tông Cốc có hai người chết ba người bị thương, sư đệ vẫn chưa trả lời, lại muốn đi hay sao?”.

Trương Kính An thầm vận khí, quả nhiên cảm thấy nội phủ đã bị thương, nhủ thầm:

“Nếu mình kiên quyết đi trong lúc này chắc chắn sẽ bị thương trong tay của sư huynh, sư phụ thì cách xa ngàn dặm, nếu chưa đến ngày hẹn mừng bẩy tháng bẩy, chỉ e rằng khó báo được hung tin, chi bằng trước tiên hãy nghĩ cách tự bảo vệ, thoát ra khỏi nơi này rồi tính tiếp”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, quay đầu lại:

“Sư huynh không nghĩ đến tình đồng môn, không biết sẽ phát lạc tiểu đệ thế nào đây?”.

Hồ Bách Linh cười lạnh lùng nói:

“Sư đệ tạm thời hãy ở lại trong Mê Tông Cốc này, đợi ta điều tra được sự việc, sẽ sử quyết sư đệ theo điều luận trong Mê Tông Cốc”.

Trương Kính An mỉm cười, nói:

“Sư huynh đại công vô tư, chẳng trách nào được quần hào trong thiên hạ kính phục. Tiểu đệ mong sẽ thành toàn uy danh của sư huynh”. Chậm rãi bước tới.

Hồ Bách Linh đang định quay đầu bảo Chung Nhất Hào nhốt Trương Kính An vào trong thạch thất, đột nhiên nghe tiếng gió, Trương Kính An đã phóng tới phát ra một chưởng võ ngang tới.

Đòn đánh này là dùng toàn lực để ra tay, chưởng thế hunh hiểm vô cùng.

Hồ Bách Linh quát lớn một tiếng, tay phải đẩy ra một chưởng “Vân vụ kim quang”.

tiếp chưởng thế của Trương Kính An, tay trái vẽ ra ở phía trước ngực nửa vòng tròn, một quyền đâm ra.

Chưởng thế của hai người chạm vào nhau, Trương Kính An bị lực phản kích cương mãnh của Hồ Bách Linh đẩy lùi đến hai bước, bước chân không vững, cú đấm tay trái của Hồ Bách Linh đã đến, Trương Kính An chỉ cảm thấy trước ngực bị giáng một đòn, miệng phun ra một búng máu tươi té nhào xuống.

Hồ Bách Linh nhìn Trương Kính An, nói:

“Khiêng y vào trong thạch lao”.

Bốn đại hán lập tức bước ra, khiêng Trương Kính An ra ngoài.

Trong đại điện yên ắng, hơn một trăm người mà không hề phát ra tiếng gì.

Hồ Bách Linh chậm rãi bước về phía Hoắc Nguyên Kha, hạ giọng hỏi:

“Thương thế của Hoắc huynh thế nào?”.

Hoắc Nguyên Kha không hề cường ngạo như trước nữa, đứng dậy, cung kính đáp:

“Uống linh đơn của mình chủ, thương thế đã giảm nhiều ...”.

Y ngừng một lát, chép miệng:

“Thuộc hạ hôm nay mới hiểu cuộc chiến tranh bá ở Hàn Bích Nhai ngày trước là mình chủ đã có ý nhường nhịn!”.

Hồ Bách Linh chép miệng:

“Hoắc huynh hãy dưỡng thương, ngày sau có nhiều việc hệ trọng phải nhờ đến”.

Hoắc Nguyên Kha cao giọng nói:

“Mình chủ tâm địa nhân hậu, thuộc hạ ngày hôm nay mới biết, sau này nếu cần Hoắc Nguyên Kha này, thuộc hạ sẽ muôn chết không từ, nếu như miệng không đúng với lòng, trời tru đất diệt”.

Y vì cảm kích cái ơn cứu mạng của Hồ Bách Linh, trong lòng rất khâm phục, ý đoạt chức mình chủ đột nhiên biến mất.

Hồ Bách Linh mỉm cười an ủi, cao giọng nói:

“Con người sống ở trên đời chẳng quá trăm năm, không nói đến việc nhân quả báo ứng, chuyện sinh tử tồn vong chỉ trong chớp mắt, có bao nhiêu nhà thiện lương đều bị chúng ta khiến cho vợ xa con lìa. Vì chuyện thị phi giở tay đã giết người, có lẽ chỉ sáng khoái một lúc, nhưng mỗi khi đêm về, thần trí tỉnh táo, có ai tự hỏi rằng chúng ta đã được gì? Chúng ta là người xuất thân trong chốn lục lâm, chẳng lẽ cứ mãi làm chuyện ác hay sao?”.

Chàng nhẹ thở dài một tiếng, nói tiếp:

“Điều này chắc các vị trong lòng rất hiểu, như huynh đệ đây, nhiều năm trước làm toàn chuyện hại người, cho nên chuyện ác chất như núi, hai tay đầy máu tanh”.

Quần hào trong sảnh đều rất chăm chú nghe, tất cả các ánh mắt đều nhìn về phía Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh hơi thở dài, nói:

“Chuyện ác càng nhiều, một khi tỉnh ngộ thì càng đau khổ, lòng mong muốn được tha thứ cũng mãnh liệt ...” trước mặt những đạo phỉ lục lâm chuyên phóng hỏa giết người, làm toàn điều ác mà chàng nói toàn những chuyện hướng thiện, thế mà ai nấy cũng nghiêng tai lắng nghe.

Lúc này, đột nhiên có người bước vội vào trong sảnh, lao tới phía trước Hồ Bách Linh nói:

“Mình chủ ...”.

Quần hào đưa mắt sang nhìn, chỉ thấy người ấy chính là Dư Diệc Lạc, kẻ đã theo Hồ Bách Linh rời khỏi Mê Tông Cốc, chỉ thấy y mặt mũi mệt mỏi, hình như đã chạy rất gấp.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn Dư Diệc Lạc, gật đầu nói:

“Dư huynh chắc đã mệt mỏi, hãy nghỉ ngơi trước, có chuyện gì lát nữa hãy nói”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Thuộc hạ vẫn còn chịu được!”.

Hồ Bách Linh thấy y đứng không chịu thoái lui, trong lòng biết y có chuyện muốn báo, hơi nhíu mày nói:

“Có chuyện gì gấp gấp?”.

Dư Diệc Lạc giơ tay lau mồ hôi trên trán, nói:

“Thuộc hạ đã gặp Tử Dương đạo trưởng của phái Võ Đang”.

Hồ Bách Linh mặt đổi sắc nói:

“Tử Dương đạo trưởng thế nào?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Y sẽ đến gặp mình chủ, sau giờ Ngọ hôm nay không đến, sáng sớm mai nhất định sẽ tới”.

Quần hào nghe Tử Dương đạo trưởng sắp đến Mê Tông Cốc để gặp Hồ Bách Linh, ai nấy đều lo lắng, nhủ thầm:

“Tử Dương đạo trưởng là bậc tôn sư trong chốn võ lâm, sao lại dễ dàng đến Mê Tông Cốc? Chuyến đi này chắc chắn là có chuyện hệ trọng”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Chính y đã nói với thuộc hạ, chắc không phải là giả”.

Hồ Bách Linh nói:

“Huynh đã gặp y khi nào?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Vào giờ dần hôm nay, trong một thôn nhỏ cách Mê Tông Cốc không quá trăm dặm, ở đó có rất nhiều đệ tử phái Võ Đang, do Tử Dương đạo trưởng đích thân xuất lĩnh, hình như có chuyện gì rất hệ trọng ...”.

Nói đến đây đột nhiên im lặng.

Hồ Bách Linh cũng không hỏi nữa, cười nhạt nói:

“Ngoài chuyện này ra, còn có chuyện gì nữa?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Ngoài người của phái Võ Đang, thuộc hạ cũng gặp mấy hòa thượng phái Thiếu Lâm”.

Y tuy đã cố gắng nói với giọng rất bình tĩnh như là không có chuyện gì, nhưng tin tức này lại chấn động quần hào, ai nấy đều châu đầu ghé tai, thì thầm bàn luận.

Hồ Bách Linh nói:

“Thôi được, Dư huynh hãy cứ nghỉ ngơi trước!”.

Dư Diệc Lạc trả lời một tiếng, ôm quyền làm lễ rồi rời khỏi đại sảnh.

Chung Nhất Hào nói:

“Tử Dương đạo trưởng của phái Võ Đang rất ít khi rời núi Võ Đang, nếu không phải có chuyện gì hệ trọng, chắc chắn sẽ không gặp gỡ các hòa thượng của chùa Thiếu Lâm, thuộc hạ muốn được một mình đến điều tra, sau đó sẽ về báo lại với mình chủ”.

Hồ Bách Linh nhủ thầm:

“Hai phái này gặp nhau chắc chắn là có chuyện, chỉ không biết bọn họ muốn đối phó với bọn người Phong Thu hay là có âm mưu với Mê Tông Cốc chúng ta?” trầm ngâm một lát, nói:

“Chung huynh hãy cứ đi một chuyến, nhưng ngàn vạn lần không thể giao thủ với người”.

Chung Nhất Hào nói:

“Minh chủ yên tâm, thuộc hạ sẽ lên đường ngay”. Cúi người vái dài một cái, tung mình vọt ra khỏi đại sảnh, chạy về phía trước.

Hồ Bách Linh nhìn theo bóng Chung Nhất Hào khuất hẳn, phát tay nói với quần hào:

“Các vị hãy về nghỉ ngơi, có lẽ trong vòng hai ngày, Mê Tông Cốc của chúng ta sẽ có đại biến”. Rồi rời khỏi đại sảnh trước, lững thững bước đi.

Cốc Hàn Hương đang dựa cửa đứng ngóng, nơi nàng ở cách Tự nghĩa sảnh cũng gần, nhưng Hồ Bách Linh đã dẫn nàng dừng đến Tự nghĩa sảnh tìm chàng, Cốc Hàn Hương tính tình nhu thuận, trong lòng tuy lo lắng, nhưng cũng không đến trong sảnh tìm chàng, chỉ tựa cửa đứng ngóng.

Vừa thấy Hồ Bách Linh, lập tức chạy vội tới, nói:

“Muội mấy lần định đến Tự nghĩa sảnh tìm huynh, nhưng nhớ lại huynh không uội đến, chỉ đành tựa cửa chờ huynh”.

Mỗi chữ của nàng đều suất phát từ lòng chân thành, không cần nói những lời hay ho, thể mà nghe đã thấy ngọt tận tim gan, Hồ Bách Linh tuy trong lòng có tâm sự nặng nề, nhưng thấy nét mặt như hoa của ái thê thì lòng cảm thấy thư thái.

Hai người sánh vai chậm rãi bước vào trong ngõ trúc.

Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đã đứng đợi trong sảnh, hai người chưa ngồi xuống, lập tức dâng trà thơm lên.

Cốc Hàn Hương bưng chén trà thơm, đưa tới phía trước Hồ Bách Linh, ngồi xuống bên cạnh chàng, cười nói:

“Trong những ngày đại ca rời khỏi Mê Tông Cốc, muội không thể xử lý chuyện trong cốc, nghĩ lại muội thật là ngốc”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chuyện trong cốc rất rắc rối, ta cũng không cách nào xử lý cho tốt”.

Cốc Hàn Hương nói tiếp:

“Giờ thì tốt rồi, chàng quay về, không cần thiết phải nhọc lòng nữa”.

Hồ Bách Linh đột nhiên đặt chén trà xuống, đứng dậy nói:

“Chúng ta hãy đi thăm con trẻ, thế nào?”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng nói:

“Muội muốn huynh đi thăm nó, nhưng thấy huynh bận rộn không tiện mở miệng”. Nói mà mặt vui mừng.

Hồ Bách Linh đứng dậy, mỉm cười với Cốc Hàn Hương:

“Chúng ta đi thôi!” Cốc Hàn Hương đứng dậy, hai người sánh vai ra hậu viện. Miêu Tố Lan hơi trầm ngâm, đi theo sau lưng hai người.

Ngôi nhà cổ này lưng dựa vào núi, ra cửa sau chính là vách núi nhấp nhô. Khắp núi đều là tùng trúc cổ xanh, không thấy lối lên núi.

Hồ Bách Linh dẫn đường đi trước, vật bụi cỏ, đi thẳng lên trên vách núi. Đi được hơn mười trượng, đến một tảng đá nhô ra, Hồ Bách Linh đưa tay đẩy tảng đá, lộ ra một lối đi.

Đi được khoảng mười trượng nữa thì hết lối, chỉ thấy có một thạch động to khoảng hơn hai căn phòng, vách tường bên phải chất đầy cỏ khô, trên cỏ phủ tấm vải, một đứa trẻ bốn năm tuổi đang nằm ngửa, hơi thở phập phồng, tựa như đang ngủ rất say.

Cốc Hàn Hương đi vội tới, ngồi xuống, đưa tay vuốt mái tóc đứa trẻ, hạ giọng nói:

“Con ơi, con đã ốm nhiều!”.

Đứa trẻ ấy chậm rãi mở mắt, nhìn thấy Cốc Hàn Hương thì mỉm cười nói:

“Mẹ đã lâu không đến thăm con”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Mấy ngày nay bận rộn, không đến thăm con được”.

Đứa trẻ ấy thở dài nhẹ một tiếng nói:

“Con rất nhớ mẹ”. Rồi quay mặt lại, đột nhiên ngồi dậy nói:

“Nghĩa phụ cũng đến sao?”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Đã mấy tháng nay chúng ta không gặp nhau”.

Đứa trẻ ấy nói:

“Con cũng không biết đã mấy tháng nhưng thời gian rất dài, rất dài, vô công nghĩa phụ dạy cho con, con đã học hết”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng hỏi:

“Con ơi, một mình ở đây, con có sợ không?”.

Đứa trẻ ấy lắc đầu:

“Con vốn rất sợ, nhưng ở lâu thì không còn sợ nữa!”.

Miêu Tổ Lan nhìn đứa trẻ mặt mũi hồng hào, trong lòng rất ngạc nhiên, nói:

“Mấy ngày nay không thấy đứa thức ăn đến cho nó, không biết nó ăn thứ gì”. Rồi hạ giọng hỏi Cốc Hàn Hương:

“Phu nhân, con trẻ ở đây, mỗi ngày có người đưa cơm hay không?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Không có!”.

Đứa trẻ hình như nghe hai người nói chuyện, thò tay xuống dưới gối, lấy ra hai bình ngọc lớn, nói:

“Con ăn cái này”.

Miêu Tổ Lan thấy trong hai bình ngọc chứa đầy những viên thuốc màu vàng to như hạt đậu, trong nháy mắt, không nhận ra thuốc gì, im lặng không nói.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Đây là loại thuốc được bào chế bởi thịt hổ và hà thủ ô trăm năm, rất có ích đối với gân cốt của đứa trẻ. Chao ôi! Đứa trẻ này vốn rất yếu ớt, lại thêm mang trọng thương, mất quá nhiều máu, dùng loại thuốc này mới có thể giúp cho nó sớm ngày mạnh khỏe”.

Đứa trẻ đột nhiên thở dài nói:

“Nghĩa phụ nói với con, ăn loại thuốc này không những thân thể cường tráng, mà học võ công cũng nhanh hơn, sau này sẽ báo thù cho phụ mẫu”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Vô công ta dạy cho con, con đã học hết chưa, hãy tập lại một lần cho ta coi thử!”.

Đứa trẻ gật đầu nói:

“Đã học hết, chỉ là không biết có đúng hay không, nếu con tập sai, nghĩa phụ hãy dạy lại cho con!”.

Rồi đứng dậy, hai tay thủ ở trước ngực, chậm chậm đánh ra từng chưởng từng cước.

Hồ Bách Linh thất lộ số quyền cước của đứa trẻ đánh ra, từng chiêu từng thức đều giống như mình đã truyền thụ, cả bộ quyền pháp không hề sai một chiêu, trong lòng rất vui mừng, vò đầu nó nói:

“Con thông minh như thế, lại chịu khó học, không quá mười năm, nhất định có thể học hết bản lĩnh của ta, chỉ không biết nghĩa phụ có thể dạy cho con được mười năm hay không ...” nói đến câu cuối cùng thì rất buồn bã như là anh hùng mạc lộ.

Cốc Hàn Hương đột nhiên xoay người lại, nhìn về phía Hồ Bách Linh nói:

“Đại ca, chàng bảo sao? Tại sao không thể dạy nó mười năm ...”.

Hồ Bách Linh đã biết vẻ thất thường của mình khiến cho ái thê lo lắng, vội vàng lấy lại tinh thần, cười ha ha nói:

“Ta có lo lắng gì đâu, chỉ là nghĩ đến đứa trẻ này ...”.

chàng định nói đến cái chết thê thảm của cha mẹ đứa trẻ này để ái thê khỏi nghi ngờ, nhưng khi sắp nói ra thì đột nhiên nghĩ lại lời này chắc chắn sẽ làm cho đứa trẻ đau lòng, vội vàng nín lặng, cười ha ha rồi nói hàm hồ cho qua. Cốc Hàn Hương tâm địa thuần khiết, chỉ cảm thấy chàng quả thực nghĩ đến cái chết của cha mẹ đứa trẻ này, trong lòng không yên, thế rồi thở dài nói:

“Chuyện đã qua thì đừng nghĩ đến nữa! Hôm nay chúng ta đến thăm con trẻ, phải nên vui mừng mới đúng”.

Miêu Tố Lan chen vào nói:

“Minh chủ ngày lo muôn chuyện, khó có được lúc rảnh rỗi, tiện thiếp đi chuẩn bị vài món ngon đưa vào trong động này cùng ăn với con trẻ!”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm không nói, cũng không trả lời, cũng không ngăn cản Miêu Tố Lan đi làm cơm.

Cốc Hàn Hương thì gật đầu cười:

“Ý tỷ tỷ rất hay, chỉ là làm phiền tỷ tỷ chạy một chuyến”.

Miêu Tố Lan nói:

“Đây là chuyện nô tỳ phải làm ...” rồi quay người đi ra, trong chốc lát, đã bưng một khay gỗ vào trong, trên khay có bốn món thức ăn và một bầu rượu.

Nàng sắp xếp xong thức ăn thì rót rượu cho Cốc Hàn Hương và Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh bưng chén rượu, mỉm cười nói với Cốc Hàn Hương:

“Mấy tháng nay, để cho nàng lo lắng, trong lòng ta cũng rất không yên, nay kính nàng một chén rượu để tỏ bày nỗi hổ thẹn ...”.

12. Chương 12

Thiên Hương Tiều

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 12 - Thả hổ về núi thâm nhập hang cọp

Nguồn: Nhanmonquan

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước tới, ngã vào lòng Hồ Bách Linh cười rằng:

“Đại ca lần này quay về, hình như xa lạ với thiếp nhiều, muội là thê tử của chàng! Sao lại nói những lời như thế với muội?” rồi hai hàng nước mắt tuôn rơi.

Hồ Bách Linh thở dài, vuốt mái tóc của ái thê, trong lòng dâng lên cảm giác thê lương, nhủ thầm rằng:

“Mình vốn là dất theo ái thê ẩn cư, sống ở chốn núi rừng như thần tiên, thế mà lại nổi lòng tranh dành chức mình chủ lục lâm, giờ đây leo lên lưng cọp khó trèo xuống, bên ngoài thì không được các nhân vật của danh môn chính phái tha thứ, bên trong thì không được đồng đạo lục lâm khuất phục, bọn Phong Thu thì sắp tái suất giang hồ, chắc chắn trong võ lâm sắp có chuyện kinh thiên động địa, giờ đây mình hai bên đều gặp địch ...” nghĩ đến đây thì bất giác hùng tâm giảm xuống.

Cốc Hàn Hương chậm rãi ngẩng đầu lên lau nước mắt, nói:

“Đại ca trong lòng đã không vui, chao ôi! Muội không nên rơi nước mắt thế này ...”.

Hồ Bách Linh giật mình, lấy lại tinh thần, cười lớn nói:

“Hương muội đừng quá lo lắng, ta nào có không vui, chúng ta hãy uống chén rượu!” rồi ngửa cổ uống cạn chén rượu trong tay.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, bưng chén rượu uống cạn một hơi, nói:

“Đại ca, ngày sinh thần của huynh đã sắp đến”.

Hồ Bách Linh hơi suy nghĩ rồi nói:

“Muội nhớ thật rõ ...”.

Cốc Hàn Hương cười:

“Lúc trước chúng ta suốt ngày chốn chạy, không có thời gian chúc mừng cho huynh, từ rày về sau muội sẽ làm nhiều món ngon, chúc mừng cho chàng một phen”.

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn đứa trẻ, cười:

“Còn nửa tháng nữa là đến ngày sinh thần của ta, đến lúc đó hãy nói!”.

Đột nhiên đứng dậy:

“Ta vẫn còn có việc, không thể ở cùng các người”. Rồi đưa tay vỗ nhẹ lên đầu đứa trẻ, sải bước ra ngoài.

Thì ra Hồ Bách Linh đột nhiên cảm thấy mối nhu tình của cốc Hàn Hương đã làm cho tráng chí của chàng giảm xuống, không dám ngồi lâu nữa, mới đứng dậy mà đi.

Hồ Bách Linh bước ra khỏi thạch động, một trận gió thổi vào mặt, tinh thần tỉnh táo.

Đột nhiên chợt nghĩ rằng:

“Phong Thu sư thúc trước nay quý kẻ đa đoan, để cho sư đệ đến Mê Tông cốc đưa thư, chắc chắn không thể không dự phòng, mình đã có lòng cứu đời, sao không thăm dò âm mưu của bọn họ để ra tay đề phòng trước”.

Hồ Bách Linh đến chỗ một vách núi, đưa tay gõ lên vách đá ba lần.

Một lát sau, vách đá đột nhiên nứt ra một cánh cửa.

Một đại hán người mang đơn đao, mình mặc kinh trang bước vội ra, cúi người làm lễ với Hồ Bách Linh, rồi đứng sang một bên.

Hồ Bách Linh hơi gật đầu, chậm rãi bước vào trong. Tòa thạch thất này chính là nơi kiên cố và bí mật nhất trong Mê Tông cốc, dùng để nhốt những phạm nhân quan trọng.

Rẽ qua mấy núi vòng vèo, thì đến một căn phòng rộng rãi, Trương Kính An đang nằm ngửa trên đồng cỏ khô.

Hồ Bách Linh kêu lên:

“Sư đệ ...”.

Trương Kính An chậm rãi mở mắt ra, nhìn về phía Hồ Bách Linh rồi hững hờ nhắm lại, nhìn ánh mắt tán loạn, thần thái yếu ớt, xem ra thương thế rất nặng.

Hồ Bách Linh quay nhìn đại hán người mang đơn đao đi sau mình, nói:

“Mở cửa ra”.

Đại hán trả lời một tiếng, lấy chìa khóa mở cánh cửa bằng sắt.

Hồ Bách Linh đẩy cánh cửa, chậm rãi bước về phía Trương Kính An, đưa tay vỗ lên huyệt huyền cơ ở trước ngực của y, nói:

“Thương thế của sư đệ có nặng không?”.

Trương Kính An đột nhiên mở hai mắt, ngồi dậy, mặt phần nộ nói:

“Chắc sư huynh đến đây lấy mạng của tiểu đệ?”.

Hồ Bách Linh lắc đầu than:

“Nếu muốn lấy mạng của đệ, ta sẽ không đến thăm đệ”.

Trương Kính An tiêu nghiểu chậm rãi nằm xuống, lạnh lùng nói:

“Phải chăng sư huynh muốn dùng tình xưa để lừa đệ nói ra bí mật trong lòng, sau đó giết chết đệ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Sư đệ nếu đa nghi như thế, thật khiến cho tiểu huynh khó cãi”.

Trương Kính An nói:

“Nếu như sư huynh muốn lấy tính mạng của đệ, lại không muốn điều tra bí mật, vậy thì vào thạch lao này thăm đệ là có ý gì?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Ta đến đây để trị thương cho đệ”.

Trương Kính An lạnh lùng nói:

“Đệ tự tin gia sư có thể trị thương thế của ”Thiên tinh chỉ“, sư huynh nếu như quả thật có lòng thả đệ, chỉ cần đưa đệ ra khỏi Mê Tông Cốc là xong”.

Hồ Bách Linh một ý nghĩ lướt qua, nói:

“Dù cho ta thả đệ rời khỏi Mê Tông Cốc, lại còn đoạn đường xa vạn dặm, đệ người mang trọng thương, làm sao đủ sức đi?”.

Trương Kính An hé mắt, cười nhạt:

“Phải chăng sư huynh hoài nghi ở ngoài Mê Tông Cốc có người tiếp ứng đệ?”.

Hồ Bách Linh nghiêm mặt nói:

“Chúng ta rút cuộc vẫn có tình đồng môn, sau khi thả thương đệ, trong lòng ta cảm thấy không yên, sau nhiều lần suy nghĩ, mới chạy đến đây thăm đệ, ta trị thương cho đệ xong sẽ đích thân đưa đệ đến gặp Phong sư thúc, thỉnh tội trước mặt của người”.

Trương Kính An hơi trầm ngâm, lạnh nhạt nói:

“Sư huynh quả nhiên bất phàm, tâm cơ thâm trầm, khiến cho người ta khó ...”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói tiếp:

“Thương thế của sư đệ rất nặng, không tiện nói nhiều, hãy mau vận khí đọi ta đả thông kinh mạch của đệ xong, ta sẽ đưa chân khí vào trong người đệ, chỉ cần huyết mạch thông suốt, thương thế sẽ không trầm trọng hơn”.

Nói xong, đưa tay đỡ vào người Trương Kính An.

Trương Kính An miệng tuy từ chối nhưng trong lòng thì làm theo lời Hồ Bách Linh, cố nén cơn đau, vận chân khí lên.

Hồ Bách Linh đặt bàn tay lên lưng Trương Kính An, lập tức cảm thấy được rằng y đã âm thầm vận công, cũng không nói ra điều ấy, mỉm cười nói:

“Sư đệ hãy cẩn thận, giờ đây tiểu huynh điểm tám đại huyết sau lưng của đệ”. Tay trái đỡ lên vai Trương Kính An, tay phải đưa lên phát xuống, trong chớp mắt, đã liên tục vỗ vào tám đại huyết của Trương Kính An.

Trương Kính An biết thương thế của mình rất nặng, nếu Hồ Bách Linh có lòng giết y thì đề phòng cũng vô dụng, trong lòng thì rất thản nhiên, không hề đề phòng.

Hồ Bách Linh vỗ xong tám đại huyết ở sau lưng thì hơi ngừng lại, nói:

“Giờ đây ta sẽ dùng chân khí đánh vào huyết mệnh môn của sư đệ, nếu như sư đệ có thể nén cơn đau, cố gắng vận khí tiếp ứng, như vậy công hiệu sẽ tăng lên gấp bội”.

Trương Kính An đã cảm thấy Hồ Bách Linh thật lòng thật dạ trị thương ỳnh, hít dài một hơi, đáp rằng:

“Sư huynh căn dặn, tiểu đệ sẽ tuân lệnh”.

Hồ Bách Linh đưa tay đặt lên lưng Trương Kính An xong, một luồng khí nóng từ trong lòng bàn tay đánh thẳng vào người Trương Kính An.

Trương Kính An cảm thấy luồng khí nóng này như sông dài biển rộng cuộn cuộn tuôn vào người không ngớt, thế rồi lập tức tụ chân khí đẩy ra phía sau.

Hai luồng khí hợp nhau, Trương Kính An cảm thấy cơn đau trong người giảm xuống, người cũng nhẹ nhàng hơn nhiều.

Đồng thời cảm thấy khí huyết trong người bị một luồng khí nóng đẩy đi khắp toàn thân, đi đưa đến tứ chi và các khớp xương.

Khoảng một bữa cơm thì Hồ Bách Linh mới thu lại chưởng trái đặt ở huyết mệnh môn sau lưng Trương Kính An, nói:

“Sư đệ hãy vận khí điều tức một vòng, tiểu huynh cũng ở đây, đọi cho đệ hành khí một vòng xong thì sẽ dùng một ít thuốc, thương thế sẽ giảm đi phân nửa, trong vòng hai ba ngày thì hoàn toàn hồi phục”.

Khi Trương Kính An quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Hồ Bách Linh đang rút khăn tay lau mồ hôi trên mặt, mỉm cười nói:

“Tiểu đệ lần này nghĩ rằng chắc chắn sẽ chết, nào ngờ sư huynh lại hồi tâm chuyển ý, đích thân trị thương cho tiểu đệ”.

Hồ Bách Linh hạ giọng nói:

“Khí huyết của sư đệ vừa mới thông suốt, không tiện nói nhiều, hãy mau vận khí điều tức”.

Trương Kính An vận khí hành huyết một vòng xong, khi mở mắt ra, Hồ Bách Linh đã điều tức xong trước y, mỉm cười nói:

“Sư huynh ...”.

Hồ Bách Linh xua tay, thì thầm:

“Thiệt thòi cho sư đệ, hãy tạm thời ở trong thạch lao này, tiểu huynh sẽ lập tức sai người đưa thức ăn, sư đệ sau khi dùng thức ăn thì hãy lập tức vận công điều tức, canh ba đêm nay, tiểu huynh sẽ đến thạch lao đón đệ, đích thân đưa đệ ra khỏi cốc”.

Trương Kính An hơi mỉm cười, nói:

“Sư huynh cứ tùy tiện”.

Hồ Bách Linh xoay người đi ra khỏi thạch lao, đóng cửa lại rồi bước ra ngoài.

Trương Kính An nhìn bóng Hồ Bách Linh khuất dần, trong lòng cứ suy đi nghĩ lại tại sao Hồ Bách Linh cứu mình, nghĩ hoài mà vẫn không tìm ra lý do ...

Một lát sau cánh cửa sắt lại mở ra, một đại hán khoảng hai mươi tuổi bưng vào một khay gỗ, trong khay có mấy món thức ăn ngon và một bình rượu, tám miếng bánh dầu.

Trương Kính An trong bụng đã đói, ăn hết sạch những thứ vừa mới bưng vào.

Đại hán đưa thức ăn ấy kính cẩn đứng một bên, đợi Trương Kính An ăn xong thì thu dọn bát đĩa đem ra.

Trương Kính An ăn uống xong, cảm thấy tinh thần hồi phục rất nhiều, cứ theo lời Hồ Bách Linh căn dặn mà tiếp tục vận khí điều tức.

Đến canh ba, Hồ Bách Linh quả nhiên theo hẹn mà đến, toàn thân mặc kinh trang, mang theo cả kiếm và gậy, mở cửa nói:

“Sư đệ cảm thấy thương thế có đỡ hơn chưa?” Trương Kính An nói:

“Thương thế đã đỡ rất nhiều, chỉ là đã làm phiền sư huynh đích thân đưa tiễn”.

Hồ Bách Linh không để ý nói tiếp, chen vào:

“Sư đệ đã cảm thấy thương thế đỡ đi rất nhiều, chúng ta hãy lên đường, ta đã sai người chuẩn bị ngựa ở ngoài cốc”.

Ta đứng dậy, đi theo sau Hồ Bách Linh, những người tuần đêm gặp Hồ Bách Linh đều cung kính làm lễ bái kiến.

Khi ra đến cửa cốc, Hồ Bách Linh nhận lấy hai sợi cương ngựa từ trong tay đại hán, quay đầu lại nói với Trương Kính An:

“Sư đệ hãy lên ngựa”.

Trương Kính An tung người nhảy vọt lên lưng ngựa, nói:

“Mời sư huynh”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tiểu huynh đi trước một bước dẫn đường cho sư đệ”. Rồi giật cương ngựa, phóng về phía trước, Trương Kính An quất ngựa đuổi theo.

Hai người chạy được khoảng hơn mười dặm, Trương Kính An đột nhiên kìm cương ngựa lại nói:

“Sư huynh hãy đi chậm một bước, tiểu đệ có mấy câu muốn nói ...”.

Hồ Bách Linh ghìm ngựa lại nói:

“Sư đệ có lời gì, hãy cứ nói ra”.

Trương Kính An nói:

“Không dám giấu sư huynh, ở ngoài Mê Tông Cốc này có người đón tiếp sư đệ”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Không biết người đón tiếp sư đệ đang ở đâu, chúng ta cùng đi gặp y!”.

Trương Kính An nói:

“Nếu sư huynh không nghi ngờ, tiểu đệ sẽ lập tức gọi y đến”.

Hồ Bách Linh trong lòng giật mình, nhưng bề ngoài thì vẫn bình tĩnh, nói:

“Sư đệ sao lại nói thế, tiểu huynh nào nghi ngờ, nếu tiểu huynh nghi ngờ thì đâu có đích thân đưa đệ ra”.

Trương Kính An đưa tay vào trong người, lấy ra một vật hình tròn, đặt trong tay, nói:

“Đây là loại dụng cụ truyền âm mà gia sư đã chế ra, không biết sư huynh đã gặp qua hay chưa”. Rồi vung tay ném một cái.

Chỉ nghe thấy tiếng vù vù vang lên không ngớt, phá vỡ màn đêm yên tĩnh.

Lực tay của Trương Kính An hơn người, vật ấy bay xéo khoảng hơn mười mấy trượng, âm thanh phát ra kéo dài cả một tuần trà.

Quả nhiên thấy ở sơn cốc phía tây có một bóng người mau chóng phóng đến, trong chốc lát đã đến chỗ hai người.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn lại, chỉ thấy đó là một người tuổi trên dưới tam tuần, mình mặc kinh trang, trên người mang theo một thanh trường kiếm.

Trương Kính An chỉ người ấy, nói với Hồ Bách Linh:

“Vị Châu huynh này là môn hạ của bằng hữu gia sư, lần này cùng đi với tiểu đệ đến đây, vốn là muốn cùng vào trong cốc bái kiến sư huynh, nhưng Châu huynh cảm thấy danh tiếng của sư huynh quá lớn, e rằng không chịu tiếp kiến, cho nên đợi ở ngoài cốc!”.

Hồ Bách Linh là người lợi hại, vừa nhìn người ấy đã biết kẻ này rất tự phụ, thế rồi ôm quyền, nói:

“Châu huynh”.

Chàng suy nghĩ rất kín kẽ, vừa nghe Trương Kính An tuy giới thiệu, nhưng vẫn không nói kẻ ấy là môn hạ của ai, biết được đối phương có lòng đề phòng với mình, cũng không hỏi nhiều nữa.

Người này quả nhiên kiêu ngạo, vừa thấy Hồ Bách Linh, như không thấy vậy, thần thái rất lạnh lùng, nhưng thấy Hồ Bách Linh ôm quyền làm lễ với y trước, thế là có chút hơi lung túng, vội vàng trả lễ, nói:

“Nghe danh Hồ huynh đã lâu, hôm nay mới gặp mặt, quả thực cảm thấy rất vui mừng”.

Hồ Bách Linh mỉm cười nói:

“Châu huynh đã quá khen”.

Trương Kính An đột nhiên tiếp lời nói:

“Anh hùng mẫn tài nhau, hai vị vừa gặp nhau đã như bằng hữu”.

Hồ Bách Linh quay nhìn Trương Kính An, nói:

“Sư đệ, chúng ta nhân lúc còn sớm hãy lên đường, ta nghĩ sư thúc chắc chắn là đang trông đợi tin tức của đệ”.

Trương Kính An chưa kịp trả lời, đại hán mặc kinh trang ấy nói:

“Ở ngoài Mê Tông Cốc của Hồ huynh, có rất nhiều đại sĩ, hòa thượng, không biết là có gì?”.

Hồ Bách Linh nhú mày, nhủ thầm:

“Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang cũng hiệp người quá đáng, dù có lòng đề phòng đối với mình, cũng không nên trắng trợn như thế”.

Đại hán trung niên mặc kinh trang ấy thấy Hồ Bách Linh trầm ngâm không nói, nên không được nói tiếp:

“Theo ý của tại hạ, những hòa thượng, đại sĩ này ai cũng có võ công thượng thừa, vả lại người mang theo binh khí, hình như không giống với du phương đại sĩ, hành cước hòa thượng bình thường, chắc chắn là có mưu đồ gì đây”.

Hồ Bách Linh trong lòng tuy phần nộ, nhưng có định lực hơn người, luôn giấu được sự hỷ nộ ở trong lòng, không để lộ ra ngoài, thế rồi mới mỉm cười nói:

“Những người ấy chắc là môn hạ của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang”.

Trương Kính An nói:

“Sao? Sư huynh và hai phái ấy có mối hiềm khích ư?”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Trăm năm nay, các nhân vật trong giới lực lâm chúng ta lúc nào cũng xung đột với hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Mê Tông Cốc của tiểu huynh là tổng trại của lực lâm trong thiên hạ, chắc chắn đã khiến cho hai phái để ý ...”.

Đại hán mặc kinh trang ấy đột nhiên cười nhạt, nói tiếp:

“Hồ huynh khí độ ngất trời, rộng rãi như biển khơi, nếu là huynh đệ đã ra tay cho bọn chúng thấy!”.

Hồ Bách Linh trong lòng nhủ thầm:

“Kẻ này không biết là môn hạ của ai mà khẩu khí cuồng nạo như thế”, để ý nhìn thì thấy hai huyết thái dương của kẻ này nhô cao, ánh mắt như điện, quả là người có võ công thượng thừa, thế rồi mới mỉm cười nói:

“Huynh đệ tuy đã dành được chức minh chủ của lực lâm trong thiên hạ, nhưng các vị quần hào đều là bá chủ của một phương, trong nhất thời rất khó thống nhất ý kiến, không thể nào để ý đến chuyện bên ngoài, còn hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang ngạo mạn như thế ...”.

Chàng chưa nói xong đột nhiên ở sau một quả núi cách hơn một trượng có tiếng cười nhạt.

Tiếng cười nhạt này tuy rất nhẹ, nhưng ba người đều là cao thủ thuộc hàng nhất lưu, tai mắt lanh lẹ lạ thường, đều nghe rất rõ ràng.

Đại hán mặc kinh trang ấy quát lớn một tiếng, nói:

“Ai?” rồi đưa tay vào trong lòng phát ra, hai chấm sáng phóng vút ra.

Chỉ nghe tiếng kim loại và đá giao nhau, dưới ánh trăng có ánh lửa lóe lên.

Hồ Bách Linh thấy y phóng ra ám khí không phải có lòng đánh người, chẳng qua là mượn thời cơ để biểu diễn mà thôi.

Trung niên mặc kinh trang phóng ám khí ra, người cũng bay vọt lên, hai tay vung một cái, phóng thẳng lên cao đến một trượng năm sáu thước, sau đó thu hai chân lại, xoay người lên không, phóng xéo về chỗ phát ra tiếng cười, giống như một con chim đang lao xuống, thân phân, tư thế trông rất đẹp mắt, ki sắp đến gần hòn đá thì cổ tay phải lật lại, rút thanh trường kiếm ra khỏi bao, chém mạnh xuống.

Khi nhát kiếm này chém ra, một bóng người đột nhiên phóng vọt lên.

Chỉ nghe tiếng keng keng giao nhau, kiếm quang chột tắt, hai bóng người vừa hợp đã phân, đều đồng thời từ trên không hạ xuống.

Hồ Bách Linh ngưng thần nhìn qua, chỉ thấy đó là một nhà sư già mặc áo bào màu xám, tay cầm ngang thanh thiên trượng, đứng hiên ngang dưới ánh trăng.

Đại hán trung niên mặc kinh trang quay đầu lại nhìn Hồ Bách Linh, hỏi:

“Hồ huynh có quen vị hòa thượng này không?”.

Hồ Bách Linh tuy không quen, nhưng biết nhà sư này là người trong phái Thiếu Lâm, thế rồi mới nói:

“Vị sư phụ này trông rất lạ, chắc chắn là cao tăng trong chùa Thiếu Lâm!”.

Đại hán mặc kinh trang cười dài nói:

“Nếu Hồ huynh không quen, thì hãy để cho huynh đệ đối phó!” rồi thanh trường kiếm trong tay phát tới, tiến tới phía trước hai cụ, nói:

“Nghe nói hòa thượng chùa Thiếu Lâm ai nấy đều mang tuyệt thế võ công, nhưng tại hạ trước nay tiếc rằng không có cơ hội gặp mặt, nếu đêm nay đã thấy, thời cơ tốt khó ...”.

Nhà sư mặc áo bào màu xám ấy đọc Phật hiệu, cắt ngang lời nói của đại hán mặc kinh trang, bảo rằng:

“Bần tăng là Đạt Ma viện Thiên Vọng ...”.

Đại hán mặc kinh trang trung niên ấy lạnh lùng nói:

“Mặc ngươi là Thiên Vọng hay Địa Vọng, hãy tiếp của ta ba kiếm”.

Lời vừa nói ra, kiếm thế đã đâm thẳng tới trước ngực một chiêu “Thiên ngoại lai vân”.

Thiên Vọng đại sư nhú mày, mặt lộ vẻ tức giận, một trượng đánh ra chiêu “Dã châu hoành độ” đánh bật thanh kiếm ra.

Đại hán mặc kinh trang tuổi trung niên không để cho Thiên Vọng đại sư trở tay, thanh trường kiếm trong tay lại quét trái điểm phải, đánh liền ra hai chiêu.

Chỉ thấy một mảng kiếm quang vẽ ra từng đóa kiếm hoa đánh thẳng về phía Thiên Vọng đại sư.

Thiên Vọng đại sư cười nhạt một tiếng, cây thiền trượng múa tiếp ra chiêu “Vũ đả lê hoa” hộ ở trước thân, chỉ nghe tiếng keng keng vang lên, thanh kiếm của đại hán mặc kinh trang bị đánh bật ra, miệng thì niệm lớn:

“A di đà Phật!” rồi lật tay đánh ra một trượng “Hiệp sơn siêu hải”, từ trên đầu bổ xuống.

Chiêu này rất uy mãnh, dù cho đại hán mặc kinh trang ấy có hung hăng đi nữa cũng không dám lấy kiếm mà đỡ gậy, hai vai lách một cái, thối lùi ra sau năm thước, né tránh được một trượng.

Đại hán mặc kinh trang ấy lúc đầu đánh được vài chiêu, kiếm thế liên miên không ngắt, thế công sắc bén lạ thường, nhưng đánh được khoảng vài chục chiêu thì thế công dần dần bị phá giải, ngược lại Thiên Vọng đại sư thì càng đánh càng mạnh, trượng thế càng cường liệt hơn, luồng kiếm quang của đại hán trung niên bị cây thiền trượng của Thiên Vọng đại sư áp chế, càng lúc càng nhỏ lại.

Đại hán trung niên lúc ấy mới thay đổi cách đánh, từ thế công trở thành thế thủ, kiếm chiêu liên miên không ngắt, thủ kiếm ở môn hộ.

Thiên Vọng đại sư thì thi triển thế phản công mãnh liệt, cây thiền trượng xĩa thẳng quét ngang, trong tiếng gió thổi vù vù, uy thế càng lúc càng mạnh. Nhưng đại hán mặc kinh trang có kiếm thế kín kẽ lạ thường, Thiên Vọng đại sư tuy đã nhốt được y vào trong màn trượng, nhưng trong nhất thời không thể nào đả thương y, xem ra hai người phải đánh rất lâu.

Hồ Bách Linh một mặt nhìn hai người đánh nhau, một mặt nhủ thầm:

“Kẻ này không biết là môn hạ của ai mà kiếm thuật tuy không thượng thừa nhưng cũng thuộc loại đẳng đường nhập thất”.

Trương Kính An tuy rất để ý đến cuộc đấu của hai người, nhưng thần sắc không hề có vẻ quan tâm, tựa như hai người dù ai chết cũng được, chẳng liên quan gì đến mình.

Hồ Bách Linh lúc mới thấy thần sắc của Trương Kính An thì trong lòng không hiểu, suy nghĩ tiếp thì mới vỡ lẽ ra, nhủ thầm:

“Phải rồi, Phong Thu là người thâm trầm, không bao giờ để lộ sát cơ, Trương Kính An đi theo Phong Thu đã lâu, chắc cũng học được ít nhiều sự âm trầm, hiểm trá của y, nếu như kẻ kia bị thương trong tay Thiên Vọng đại sư, chắc chắn sẽ khiêu khích lòng báo thù của sư phụ của y, phái Thiếu Lâm lại có thêm một cường địch ...”.

Đang lúc suy nghĩ, đột nhiên nghe một tiếng quát lớn, đại hán trung niên cầm kiếm đột nhiên phản công, trong chớp mắt luồng kiếm quang đại thịnh, phá được màn trướng dày đặc của Thiên Vọng đại sư, phóng vọt ra ngoài đến hơn một trượng.

Thiên Vọng đại sư giờ ngang trướng, không đuổi theo, cao giọng niệm Phật hiệu, cười ha ha nói:

“Thí chủ võ công không kém, lão nạp không nỡ đả thương thí chủ ...”.

Đại hán trung niên ấy cười nhạt, nói:

“Ta chẳng qua một lúc phân tâm, bị người điểm trúng huyết đạo, trong vòng ba tháng ta sẽ đến rửa mối nhục này!”.

Thiên Vọng đại sư nói:

“Người đã trúng ”Kin cương chỉ” của ta, kinh mạch đã bị thương, nhưng khi hạ thủ, lão nạp đã để cho thí chủ một con đường rút lui, chỉ dùng ba thành công lực, tuy bị thương không nặng, nhưng ít nhất trong vòng ba tháng mới có thể khôi phục lại nguyên khí, Phật ta từ bi, dung nạp vạn vật, biển khổ không bờ, quay đầu là bến, A di đà Phật!”.

Hồ Bách Linh thầm nhủ:

“Cao tăng của chùa Thiếu Lâm quả nhiên tu dưỡng, định lực có chỗ hơn người, khi liều mạng với người ta mà vẫn có lòng từ bi như thế ...”.

Chỉ nghe đại hán mặc kinh trang ấy cười lớn:

“Lão hòa thượng hãy bớt thuyết giáo nhân quả báo ứng, trước tiên hãy tfhử mùi vị ”Đoạt hồn tử mẫu thoa” của ta!”.

Đột nhiên tay trái phát lên một cái, một luồng ánh sáng màu vàng phóng thẳng tới Thiên Vọng thiền sư.

Hồ Bách Linh nghe thấy tên ám khí lá “Đoạt hồn tử mẫu thoa”, trong lòng chợt nghĩ đến một người, không khỏi thất kinh, nhủ thầm:

“”Đoạt hồn tử mẫu thoa” là loại ám khí nhất tuyệt trong võ lâm, lão hòa thượng này nếu như không biết, chỉ e sẽ thiệt thòi ...”.

Thiên Vọng đại sư giờ trướng đánh thẳng về phía chiếc kim thoa.

Lão ra tay thật nhanh, trướng vừa giờ lên đã đánh trúng chiếc kim thoa, chỉ nghe một tiếng keng vang lên, chiếc kim thoa đột nhiên nổ thành một tấm màn màu xanh, chụp xuống.

Thiên Vọng đại sư nào ngờ trong chiếc kim thoa này lại có chứa độc hỏa, lúc ấy cảm thấy bất ngờ, muốn tránh cũng không kịp, chỉ cảm thấy ánh lửa lóe lên, tay áo, trước ngực đã bị cháy xém.

Lão vô công tinh thâm, định lực hơn người, tuy áo có mấy chỗ bị cháy, nhưng vẫn không lung túng, tung người vọt ra sau đến ba thước, giờ tay vỗ vào chỗ bị cháy ở trước ngực.

Nào ngờ khi tay phải chạm đến vết cháy ở trước ngực thì ống tay áo cũng bắt lửa cháy lên.

Trong khoảnh khắc, toàn thân bốc lửa, ánh lửa màu xanh chiếu sáng khuôn mặt của lão.

Thiên Vọng đại sư không dập tắt được lửa trên người, trong lòng đã cảm thấy lo lắng, đột nhiên mặt hiện lên vẻ bi phẫn, quát lớn một tiếng, lao về phía đại hán trung niên mặc kinh trang.

Đại hán ấy đang dương đắc ý, đột nhiên thấy Thiên Vọng đại sư toàn thân bốc lửa lao tới, trong lòng kinh hãi, không dám chặn Thiên Vọng đại sư lại, tung người vọt lên, bay xéo ra ngoài.

Chỉ nghe Thiên Vọng đại sư gầm lên:

“Sử dụng loại ám khí độc địa như thế này, không thể tha người được”. thanh âm bi tráng, giống như tiếng chuông đồng vậy.

Trong tiếng quát, người đầy lửa phóng vọt lên không một vòng lao về phía đại hán mặc kinh trang.

Đại hán mặc kinh trang ấy tung người vọt lên, đột nhiên cảm thấy chân phải tê rần, thì đã biết mình đã bị trọng thương, không khỏi thất kinh.

Quay đầu nhìn lại, cây thiền trụ của Thiên Vọng đại sư đã giáng xuống đầu.

Y trong lòng lo lắng, đầu còn dừng khí tiếp cây thiền trụ của Thiên Vọng đại sư nữa, xuất hết toàn lực, lại tung người nhảy vọt ra đến tám thước.

Thiên Vọng đại sư lạnh lùng hừ một tiếng, đánh cây thiền trụ xuống, cây thiền trụ chạm xuống đất, thân người lại vọt lên, đuổi theo.

Lão ta ba lần vọt lên, thân người không hề chạm đất, khinh công quả thật cao cường.

Đại hán mặc kinh trang ấy tuy né tránh được lần thứ hai, nhưng thương thế của toàn thân đã phát tác, biết mình không thể tránh được đối phương nữa, thầm than:

“Xong rồi”. Tay phải cầm thanh bảo kiếm định dốc hết toàn lực tiếp lấy trụ thế của Thiên Vọng đại sư.

Đột nhiên nghe một tiếng quát chấn động trời xanh, một bóng người phóng vọt tới.

Người ấy đón đầu Thiên Vọng đại sư, giơ cao cây gậy sắt, tiếp cây thiền trụ của Thiên Vọng đại sư.

Tiếng kim loại giao nhau, hai bên đều chấn động rơi xuống đất.

Thiên Vọng đại sư trên người đã trúng lửa độc ở nhiều nơi, nhưng lão cố nén cơn đau, chuẩn bị sau khi đánh chết đại hán trung niên sẽ tự đánh vỡ huyết thiên linh cái của mình để tránh nỗi khổ bị thiêu đốt.

Nhưng nào ngờ Hồ Bách Linh đột nhiên ra tay, dùng gậy tiếp lấy cây trụ của y.

Chiêu này quả thực cả hai bên đều sử dụng chân tài thực học, không ai có thể chiếm được phần hơn.

Thiên Vọng đại sư đã cảm nhận được nỗi khổ bị lửa độc thiêu đốt, mồ hôi trên trán chảy xuống ròng ròng, đưa mắt nhìn về phía Hồ Bách Linh, nói:

“Lão nạp đã từng nghe Thiên Minh sư huynh nói, Hồ minh chủ có thần lực hơn người, võ công tuyệt thế, hôm nay gặp quả nhiên bất phàm, đáng tiếc lão nạp ...” lửa cháy phừng phừng trên người lão, chiếc tăng bào đã cháy quá nửa. Hồ Bách Linh đột nhiên nói:

“Mong đại sư hãy giữ mạng lại để sau này tại hạ còn có cơ hội thỉnh giáo”.

Thiên Vọng đại sư vung hai tay, chiếc tăng bào đang bị cháy rách ra từng mảnh, rơi xuống đất.

Tuy lão đã vung rách chiếc tăng bào, nhưng mấy đốm lửa màu xanh trên người vẫn chưa tắt.

Té ra loại lửa độc này rất mạnh, chỉ cần bắt vào nơi nào thì sẽ cháy mãi không ngớt.

Hồ Bách Linh quay nhìn đại hán mặc kinh trang, rồi lạnh lùng nhìn Thiên Vọng đại sư nói:

“Đại sư đã bị lửa độc cháy ở nhiều nơi, chỉ e chất độc đã xâm nhập vào trong người, dù cho có dùng cát dập tắt lửa độc cũng khó giữ được tính mạng”.

Yù muốn ngầm bảo lão ta hãy mau dùng cát dập tắt lửa trên người.

Thiên Vọng đại sư không đáp lại, tung người vọt lên, vọt đến hai ba lần thì biến mất vào trong góc núi.

Hồ Bách Linh biết lão không muốn ở trước mặt mình mà lẩn lộn ở dưới đất mà mất đi thân phận, cho nên mới tránh đi.

Trương Kính An chậm rãi bước tới, nói:

“Lão hòa thượng này toàn thân bốc lửa, chỉ e rằng khó sống nổi”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, cũng không hỏi nữa, trong lòng nhủ thầm:

“Chả lẽ loại lửa độc giấu trong ”Đoạt hồn tử mẫu thoa” không có thuốc chữa hay sao?”.

Chỉ nghe Trương Kính An tiếp tục nói:

“Nếu khi y phục mới vừa bắt lửa, lập tức dùng cát để dập tắt, như thế lửa độc sẽ không phạm vào trong người”.

Hồ Bách Linh là người thông minh, đã biết Trương Kính An hiểu rằng mình ngầm chỉ cho Thiên Vọng đại sư cách dập tắt lửa, trong lòng nhủ thầm:

“Nếu mình không nghĩ ra cách hay, giấu đi chuyện này, chắc chắn sẽ khiến cho y nghi ngờ”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, mỉm cười nói:

“Vị hòa thượng Thiếu Lâm này nếu như bị lửa thiêu chết ở đây, chắc chắn sẽ khiến cho các nhà sư Thiếu Lâm báo thù, sư đệ và Châu huynh thương thế vẫn chưa hết, một mình tiểu huynh e rằng khó chống đỡ ...”.

Trương Kính An mỉm cười nói:

“Tiểu đệ đã nghe phái Thiếu Lâm được tôn xưng là Thái Sơn Bắc Đẩu trong chốn võ lâm, đệ tử môn hạ ai nấy đều võ công cao cường, ngày nay được gặp, quả nhiên không phải lời đồn suông”.

Hồ Bách Linh chậm rãi bước đến chỗ đại hán mặc kinh trang, nói:

“Châu huynh thương thế thế nào, nếu không có gì trở ngại, chúng ta hãy lên đường, nếu như thương thế nặng nề thì hãy vào trong Mê Tông Cốc của huynh đệ, nghỉ ngơi vài ngày rồi đi cũng không muộn”.

Chàng hơi trầm tư rồi lại nói tiếp:

“Theo huynh đệ suy đoán, vị hòa thượng Thiếu Lâm này sau khi bị trọng thương, chắc chắn các nhà sư chùa Thiếu Lâm sẽ báo thù, nếu muộn nữa chỉ e rằng khó chạy thoát”.

Đại hán mặc kinh trang tuy thương thế không nhẹ, nhưng không hề muốn tỏ ra rằng mình yếu đuối, cười lớn nói:

“Chỉ một vết thương nhỏ nhoi thế này, huynh đệ vẫn có thể chống chọi được, chúng ta hãy mau lên đường”. Rồi xoay người bước về phía trước.

Hồ Bách Linh phóng lên mình ngựa, giật dây cương, thốt ngựa phóng y như bay, khi đuổi đến bên cạnh đại hán mặc kinh trang, đột nhiên đưa tay kéo đại hán lên yên ngựa, còn mình thì nhảy xuống, nói:

“Châu huynh đã bị thương nhẹ, đi bộ không tiện, hãy ngồi lên ngựa của huynh đệ”.

Đại hán mặc kinh trang ấy quay đầu lại nhìn Hồ Bách Linh, không hề nói một lời cảm kích, phóng ngựa đi.

Đi được nửa đêm, khi trời sắp sáng sáng thì đã rời Mê Tông Cốc được khoảng hơn năm mươi dặm, Trương Kính An đột nhiên nhảy xuống lưng ngựa nói:

“Sư huynh đi bộ cả nửa đêm, chắc là đã mệt nhọc, hãy ngồi lên ngựa của tiểu đệ”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Tiểu huynh không hề mệt mỏi, sư đệ đừng khách sáo”.

Trương Kính An chần chừ một lát rồi nói:

“Tiểu đệ có mấy câu chưa kịp nói với sư huynh, trong lòng rất không yên ... xong ... xong ...” y ấp úng một hồi rồi không nói được câu gì.

Hồ Bách Linh nói:

“Sư đệ có lời gì khó nói?”.

Trương Kính An nói:

“Không dám giấu sư huynh, gia sư đã từng đến Bắc Nhạc, nhưng sư đệ không cho sư huynh hay”.

Hồ Bách Linh giật mình, nhủ thầm:

“Mình chỉ đoán mấy ngày nữa y sẽ đến Bắc Nhạc, không ngờ đã đến, xem ra âm mưu của bọn họ đã sớm phát động ...”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm một lát rồi nói:

“Phong Thu sư thúc làm việc, xưa nay xuất quỷ nhập thần, không biết người giờ hiện đang ở đâu, hãy mau dẫn tiểu huynh đến gặp người, huynh đã hơn mười năm không gặp Phong sư thúc”.

Trương Kính An mỉm cười nói:

“Gia sư ở gần đây, không biết hai thốt ngựa này nên xử lý thế nào?”.

Hồ Bách Linh là người thông minh, nghe Trương Kính An nói như thế, lập tức hiểu ra ý của y, hơi trầm ngâm rồi giơ tay vỗ lên thốt ngựa của Trương Kính An.

Thốt ngựa vươn dài cổ một cái rồi ngã xuống đất chết ngay.

Hồ Bách Linh ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy đại hán trung niên vẫn ngồi yên trên ngựa, hai tay chống lên yên, mắt nhắm chặt, mặt thì trắng bệch, không khỏi nhú mày, nhủ thầm:

“Người này bị thương rất nặng, lại đi mấy mươi dặm đường, thế mà không té xuống ngựa”.

Rồi bước tới, tay trái đỡ lấy đại hán mặc kinh trang, tay phải vỗ lên đầu ngựa.

Thốt ngựa hí một tiếng rồi ngã xuống đất chết.

Trương Kính An nhìn đại hán mặc kinh trang, hỏi:

“Thương thế của Châu huynh có nặng không?”.

Hồ Bách Linh biết giờ đây y không thể cử động được, đưa tay đỡ lên lưng y, nói:

“Tiểu huynh sẽ công y đi!”.

Trương Kính An nói:

“Đã làm phiền sư huynh”. Rồi xoay người bước vào trong núi.

Hồ Bách Linh đi sát theo sau, đi vòng qua chân núi thì cảnh vật đột nhiên thay đổi.

Chỉ thấy hai vách núi kẹp một sơn cốc, trong cốc toàn là loại cỏ dại cao bằng đầu người, ngoài lối đi này, chẳng còn đường nào nữa, không khỏi ngạc nhiên nói:

“Sư đệ, chả lẽ Phong sư thúc ở trong bãi cỏ hoang này hay sao?”.

Trương Kính An nói:

“Không sai” người lách một cái, phóng vọt vào trong bãi cỏ.

Hồ Bách Linh đuổi sát theo sau vào trong đám cỏ. Cỏ ở trong sơn cốc này rất dày, chỉ đi vào vài thước, người đã bị cỏ che lấp.

Trương Kính An hai tay vật cỏ, đi rất chậm rãi, tựa như đang dò đường.

Đi được khoảng hai ba dặm, Trương Kính An mới dừng lại, giơ cao hai tay, vỗ ba cái.

Trong khoảnh khắc, từ xa có tiếng vỗ tay trả lời.

Chỉ thấy bãi cỏ dập dờn, đột nhiên xuất hiện hai đại hán mặc kinh trang, nhìn thấy Trương Kính An thì đều ôm quyền làm lễ.

Trương Kính An hỏi:

“Sư phụ ở đâu?”.

Đại hán mặc kinh trang ở bên trái, nhìn Hồ Bách Linh sờ xét rồi hỏi ngược lại:

“Người này là ai?”.

Trương Kính An nói:

“Vị này chính là đỉnh đỉnh đại danh đương kim lục lâm minh chủ, Hồ Bách Linh, Hồ sư huynh!”.

Hai đại hán ấy hơi cung tay, nói:

“Ngưỡng mộ đã lâu”. Rồi xoay người đi về phía trước.

Thân phận của hai người này rõ ràng không cao bằng Trương Kính An, nhưng nhìn vẻ mặt thì hình như không tôn trọng Trương Kính An.

Hồ Bách Linh cố ý ho nhẹ một tiếng, gây sự chú ý cho hai người ấy rồi hạ giọng nói với Trương Kính An:

“Tiểu huynh đi gặp Hắc đồng thời thế này, không biết có tiện không? Ta thấy chi bằng sư đệ hãy đi trước thông báo một tiếng”.

Trương Kính An chưa kịp trả lời, đột nhiên nghe giọng nói từ xa truyền vào tai:

“Không cần đâu!” giọng nói không lớn, nhưng lại nghe giật mình, từng chữ rõ ràng.

Hồ Bách Linh thầm thất kinh, nhủ rằng:

“Đó rõ ràng là giọng của Phong sư thúc, nhưng lão ta có thể nghe được lời mình nói với Trương Kính An, chả lẽ mười năm không gặp, lão đã luyện đến võ công thượng thừa trên có thể nhìn thấy, dưới có thể nghe được hay sao ...” trong lòng cảm thấy không hay, cao giọng đáp:

“Đệ tử đã lâu không bái kiến sư thúc, lúc nào cũng nhớ trong lòng, lại không dám mạo muội bái phỏng, e làm kinh động đến sự thanh tu của sư thúc ...”.

Chỉ nghe từ xa có tiếng cười lạnh lùng truyền vào trong tai, bảo rằng:

“Hiền sư điệp danh được chức lục lâm minh chủ, đem lại vinh quang cho sư phụ và ta, lão phu đang có khách bái phỏng, không rảnh để đích thân nghênh đón”.

Hồ Bách Linh cao giọng đáp:

“Nào dám làm phiền đại giá của sư thúc”.

Hai đại hán mặc kinh trang nghe Phong Thu và Hồ Bách Linh đối thoại, đột nhiên khách sáo với Hồ Bách Linh, một trước một sau chia nhau vệt cỏ dẫn đường.

Bọn Hồ Bách Linh, Trương Kính An lại đi được bốn năm trượng nữa, đến trước một tảng đá lớn, đại hán mặc kinh trang dừng lại, cung kính vái tặng đá ấy một vái dài, nói:

“Đương kim lục lâm minh chủ Hồ Bách Linh cầu kiến sư tôn”.

13. Chương 13

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 13 - Ngầm đặt cạm bẫy, sát cơ bốn bề

Nguồn: Nhanmonquan

Chỉ nghe ở phía sau tảng đá truyền ra giọng nói rõ ràng:

“Đưa hấn vào!”.

Phía sau tảng đá là một vách đá nhỏ, có một đạo đồng tuổi khoảng mười ba mười bốn, lưng cắm trường kiếm, mặt mũi thanh tú, vừa thấy đại hán mặc kinh trang thì mỉm cười hỏi:

“Vị nào là Hồ minh chủ?”.

Hồ Bách Linh hai tay đỡ trên vai đại hán họ Châu, cúi người nói:

“Chính là tại hạ!”.

Đạo đồng ấy mỉm cười, bước sang ngang hai bước.

Người này hình như rất thích mỉm cười, răng trắng môi đỏ, trông hầy còn trẻ con, khi cười thì rất đẹp.

Hồ Bách Linh nhủ thầm:

“Hành động của đứa trẻ này thật lạ thường, sau này nếu không phải là một bậc đại hiệp, nhất định là một kẻ kiêu hùng độc ác vô cùng”. Rồi bất giác nhìn y, nói:

“Tiểu hude có phải là môn hạ của Phong sư thúc không?”.

Đạo đồng ấy lại mỉm cười, nói:

“Học sau tiến sau, khó thành đại khí, cũng còn phải nhờ Hồ sư huynh nâng đỡ”. Miệng lưỡi rất lanh lợi, rất dễ được người ta thương yêu, Hồ Bách Linh gật đầu mỉm cười, không đáp bước về phía trước.

Té ra vách đá sau lưng đạo đồng ấy có một thạch động dài khoảng ba thước, đi nghiêng xuống.

Hồ Bách Linh công đại hán họ Châu dẫn đi trước, cúi người chui vào thạch động, đi thẳng về phía trước.

Trương Kính An và đạo đồng ấy đi theo sau, hai đại hán mặc kinh trang thì giữ ở ngoài cửa

Thạch động này tuy khúc khuỷu, nhưng không dài, đi được bốn năm trượng thì đột nhiên thấy ánh mặt trời

Chỉ thấy bốn mặt núi non nhô cao, vây quanh một tuyệt cốc, dưới mái nhà vải có bốn ông già.

Người ngồi ở rìa bên trái, ăn mặc theo kiểu đại sĩ, tóc bạc trắng, mặt như trăng tròn, đó chính là Phong Thu

Còn ba người ngồi nghiêng lưng lại, không cách nào thấy được dung mạo

Hồ Bách Linh đặt đại hán họ Châu trên lưng xuống, vái dài:

“Đệ tử đã hơn mười năm không gặp sư thúc, công lực của người đã đạt đến cảnh giới cải lão hoàn đồng”.

Té ra Phong Thu râu tóc đều bạc, nhưng sắc mặt lại hồng hào trông rất trẻ trung.

Phong Thu vuốt râu cười nói:

“Tốt lắm, tốt lắm, người đã đem lại vinh quang cho lệnh sư và lão phu, tốt lắm, tốt lắm”. Chỉ mới hai ba câu ngắn ngủi mà đã khen bốn lần tốt lắm.

Hồ Bách Linh nói:

“Ôn giáo dưỡng của sư phụ rất nặng nề, ơn đề bạt của sư thúc rất sâu, đệ tử chẳng qua được cơ hội này, may mắn không phụ lòng sư phụ, sư thúc”.

Đột nhiên ông già bên trái đứng dậy, bước về phía đại hán bị trọng thương, đưa tay vỗ vào huyệt mệnh môn của đại hán ấy, đại hán này thở phì một tiếng tỉnh dậy

Ông già ấy lạnh lùng hỏi:

“Đồ vô dụng, người bị thương trong tay của ai”.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn qua, không khỏi cười thầm.

Té ra ông già ấy trông rất xấu xí, khuôn mặt nửa bên trắng, nửa bên đỏ, màu đỏ rất tươi, màu trắng trông như xác chết.

Đại hán họ Châu ấy rất e sợ ông già mặt mũi âm dương ấy, giọng run rẩy đáp:

“Đệ tử bị thương trong tay của nhà sư phái Thiếu Lâm”.

Ông già quái dị ấy cười nhạt một tiếng, nói:

“Lần đầu tiên ra trận thế mà bại trong tay của người ta, để người sống, kẻ làm thầy như ta còn mặt mũi đâu nhìn người” nói xong thì đưa tay lên, có ý muốn giết đại hán họ Châu ngay lập tức.

Hồ Bách Linh nhủ thầm:

“Người này có cái tên là Lãnh Độc, quả nhiên danh bất hư truyền, đối với đệ tử chính tay mình dạy dỗ mà lại tàn khốc như thế”. Bước vội tới nói lớn:

“Lão tiên bối hãy tạm nguôi giận, kẻ địch của Châu huynh là Thiên Vọng đại sư ở Đạp Ma viện của chùa Thiếu Lâm, là một trong những cao thủ thuộc hàng chữ Thiên trong chùa Thiếu Lâm, Châu huynh và lão ta đánh cả trăm chiêu, có thể coi là tuy bại mà vẫn vinh quang, huống chi Thiên Vọng đại sư đã bị thương dưới “Đoạt hồn tử mẫu thoa” của Châu huynh, thương thế rất nặng”.

Lão già quái dị ấy đột nhiên vuốt râu cười, nói:

“Tê ra ngươi đã gặp lão hòa thượng Thiên Vọng ấy, tuy khó coi bại mà vinh, nhưng cũng có thể miễn được tội chết, sao còn chưa mau điều tức”.

Đại hán họ Châu ấy quay mặt nhìn Hồ Bách Linh, ánh mắt đầy vẻ cảm kích, chậm rãi nhắm hai mắt lại điều tức.

Phong Thu đang ngồi ngay ngắn đột nhiên đứng dậy, đưa mắt nhìn Trương Kính An quát:

“Người cũng bị thương trong tay lão hòa thượng ấy chứ?”.

Trương Kính An nói:

“Không phải, đệ tử bị thương trong tay ...”.

Phong Thu gằng giọng nói:

“Môn hạ của phái Võ Đang”.

Trương Kính An lung túng nói:

“Cũng không phải, đệ tử bị thương bởi “Thiên tinh chỉ” của Hồ sư huynh”.

Phong Thu nhíu mày, đưa mắt nhìn Hồ Bách Linh, im lặng không nói

Hồ Bách Linh thì lại không hề lung túng, cứ rành rọt mà nói rằng:

“Sư thúc bớt giận, sư đệ quả thực đã bị thương bởi “Thiên tinh chỉ”, song đệ tử là minh chủ, không thể thiên vị để làm mất lòng người, cho nên mới động thủ với sư đệ”.

Phong Thu hơi gật đầu, nói:

“Lời này cũng có mấy phần đạo lý”.

Hồ Bách Linh thản nhiên mỉm cười lại nói tiếp:

“Võ công của sư đệ tiến bộ rất nhiều, buộc đệ tử phải sử dụng “Thiên tinh chỉ” Phong sư thúc chắc biết tiên sinh khi “Thiên tinh chỉ” ra đòn, khó mà thu lại, huống chi đệ tử chỉ dùng bốn thành công lực”.

Phong Thu mỉm cười, nói:

““Thiên tinh chỉ” công là một trong những tuyệt kỹ của lệnh sư, sư đệ của người đương nhiên chống không nổi”.

Hồ Bách Linh nói:

“Sau khi đệ tử đã thương sư đệ, trong lòng rất không yên, cảm thấy hổ thẹn với sư thúc”.

Phong Thu nói:

“Sự việc đã qua, không cần phải để trong lòng, huống chi tình thế lúc ấy cũng trách người không được, người là minh chủ lực lâm trong thiên hạ, thuộc hạ đã bị thương, người không thể ngồi nhìn mà không lo”.

Hồ Bách Linh vãi dài một cái, nói:

“Sư thúc lòng dạ rộng rãi như biển khơi, đệ tử cảm kích không nguôi”.

Phong Thu quay lại nhìn Trương Kính An nói:

“Người tạm thời hãy vận khí điều tức”.

Rồi quay sang Hồ Bách Linh nói:

“Thư của ta người đã đọc chưa”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đã đọc qua”.

Phong Thu nói:

“Người có tuyên bố với bọn thuộc hạ hay không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đệ tử chưa gặp sư thúc, cho nên chưa tuyên bố với thuộc hạ”.

Phong Thu vuốt râu cười, nói:

“Người đến thật đúng lúc, bọn chúng ta đã chuẩn bị từng bước hành động”.

Hồ Bách Linh trong nhất thời nghĩ không ra lời đáp, mỉm cười, im lặng không nói

Phong Thu hơi ngừng lại, lại nói tiếp:

“Ta đã lâu không đi lại trên giang hồ, không biết trong chốn lục lâm hiện nay, có những nhân vật như thế nào, người đã đoạt được chức minh chủ của lục lâm trong thiên hạ, có thể dùng được bọn chúng không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đệ tử may mắn đoạt được chức minh chủ lục lâm, nhưng thời gian còn ngắn, khó sai khiến được thuộc hạ”.

Phong Thu mỉm cười:

“Chắc người cũng có thuộc hạ tâm phúc?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Thuộc hạ tâm phúc tuy có nhưng không nhiều”.

Phong Thu trầm ngâm một lát, cười nói:

“Thế này vậy, người trước tiên hãy ngồi suy nghĩ lại, chia thuộc hạ của người ra thành ba cấp, loại thứ nhất là những kẻ ngoan cường, loại thứ hai là những kẻ chịu nghe lời, loại thứ ba là những kẻ tâm phúc ...”.

Hồ Bách Linh thầm thất kinh, nhủ thầm:

“Thủ đoạn của kẻ này quả thực độc ác!”.

Chỉ nghe Phong Thu tiếp tục nói:

“Sau khi người chia thuộc hạ ra thành ba loại, hãy chọn lựa một ngày mở một buổi tiệc, mời bọn chúng ăn cơm, sau đó ngầm hạ độc trong rượu thịt, giết chết những kẻ thuộc nhóm thứ nhất, lúc ấy ta sẽ đích thân dẫn người đến giúp người hoàn thành chuyện này, nếu như bị người ta vạch trần ngay tại chỗ thì hãy ra tay giết chết hết bọn chúng từng tên một”.

Hồ Bách Linh đã sớm đoán được Phong Thu sẽ nói gì, cho nên không hề có cảm giác ngạc nhiên, cố ý suy nghĩ một lát nói:

“Điều này phải bàn bạc cho chu toàn”.

Phong Thu hạ giọng cười nhạt, nói:

“Người hãy vào đây ngồi! Người giờ đây là minh chủ lục lâm, thân phận địa vị đều rất cao quý, cũng phải làm quen với các vị cao nhân tiền bối trong chốn lục lâm”.

Hồ Bách Linh nói:

“Sư thúc khen ngợi đệ tử như thế, đệ tử nào dám nhận!” miệng tuy nói lời khiêm nhường, nhưng bước vào trong lều

Phong Thu chưa lập tức giới thiệu với Hồ Bách Linh ọi người trong lều, quay đầu lại căn dặn với đạo đồng:

“Bảo bọn chúng hãy mau dọn rượu thịt lên”.

Đạo đồng ấy mỉm cười, cũng không đáp, xoay người đi

Hồ Bách Linh vừa bước vào trong lều, thì tỏ ra rất khúm núm, ngồi xuống, từ đầu tới cúi không nói một lời

Mấy ông già ngồi yên, giống như tượng đá, từ khi Hồ Bách Linh tiến vào, không thèm nhìn Hồ Bách Linh một cái, cả đầu cũng không quay lại

Sau một lúc, đạo đồng ấy dắt theo tám ả tiểu tỷ mặc y phục màu xanh bước vào, trên tay mỗi người bưng một cái khay, nhưng bước đi vẫn như bay, thẳng vào trong lều

Lúc này, Phong Thu nói:

“Mời các vị dùng chút ít rượu thịt!”.

Mấy kẻ này hình như rất tự phụ, từ lúc Hồ Bách Linh vào trong lều, ngoại trừ Phong Thu và lão già quái dị mặt mũi âm dương, những kẻ khác đều không nói một câu nào

Cho đến khi Phong Thu mời khách nhập tiệc, bọn họ mới chậm rãi đứng dậy, bước tới ngồi xuống.

Hồ Bách Linh thừa cơ nhìn mấy người ấy, chỉ thấy người ở rìa bên trái gầy như que củi, toàn thân mặc y phục màu đen, nhưng trên mặt thì có cặp chân mày màu trắng.

Người bên phải là một ông già mặc trường sam màu đất, mặt vàng ệt, trông giống như người đã chết nhiều tháng từ trong quan tài bước ra, mặt mũi âm ụ

Bốn ông già trong lều, ngoại trừ Phong Thu mặt mũi hồng hào, dáng vẻ trẻ trung nhưng râu tóc bạc phơ, rất tiên phong đạo cốt, những người khác đều trông rất khó coi

Lúc này, đại hán họ Châu và Trương Kính An đã lui xuống, ở phía ngoài lều, đạo đồng và bốn thiếu nữ mặc áo xanh vừa dâng rượu thịt lên cũng khuất bóng.

Hồ Bách Linh không biết những người này đến từ đâu, rồi lại đi đâu

Phong Thu chỉ Hồ Bách Linh nói với lão già mặt mũi âm dương quái khí:

“Người này là môn hạ của sư huynh huynh đệ, là minh chủ lục lâm đương kim”. Trong ba lão già, chỉ có người mặt mũi âm dương hơi cúi người, gật đầu, còn hai người kia thì không hề động đậy, chỉ liếc mắt nhìn Hồ Bách Linh. Hồ Bách Linh cố chịu đựng, mấy lão già này tuy có vẻ lạnh lùng kiêu ngạo với chàng, nhưng Hồ Bách Linh không hề để trong lòng, chậm rãi đứng dậy, ôm quyền vái dài, nói:

“Kẻ hậu bối Hồ Bách Linh xin ra mắt ba vị tiền bối”.

Lão già mày trắng người mặc y phục màu đen, gầy ốm như que củi cười khà khà, quay mặt nhìn lão già người mặc trường sam màu đất, mặt mũi vàng ệt nói:

“Vị sư đệ này của Phong huynh thật là dễ dạy”.

Người ấy im lặng không nói, nhưng khi nói ra thì rất cao ngạo

Lão già mặc trường sam màu đất, mặt mũi vàng ệt mỉm cười nói:

“Cũng coi như là người biết lễ phép”.

Hồ Bách Linh trong lòng thầm nhủ:

“Khẩu khí thật lớn”. Miệng thì hơi mỉm cười, nói:

“Hai vị lão tiền bối đã quá khen”.

Phong Thu đưa tay vuốt râu, cười lớn, chỉ về lão quái nhân toàn thân mặc áo đen, gầy đét như que củi, nói:
“Vị này là Quỷ Lão Thủy Hàn”.

Hồ Bách Linh ôm quyền vái dài, nói:

“Thủy lão tiên bối”. Trong lòng thầm cười:

“Người đã là quỷ, tất nhiên nằm dưới sự quản lý của Diêm La ta”.

Phong Thu lại chỉ lão già mặc trường sam màu đất, mặt mũi vàng ệt nói:

“Đây là Nhân Ma Ngũ Độc”.

Hồ Bách Linh lại vái dài về phía Ngũ Độc, nói:

“Ngũ lão tiên bối”. Ngũ Độc nhếch mép cười, cũng không trả lễ.

Phong Thu nhìn quái nhân mặt mũi âm dương, nói:

“Bốn mươi năm trước hai vị Thủy, Ngũ đã tuyệt tích giang hồ, không hỏi chuyện thị phi vô lâm, vui đầu ở Bắc Cực Băng Thiên Tuyết Địa, luyện Hàn Âm Thần Công ba mươi năm, mấy tháng nay vừa mới thành công, rời khỏi Bắc Cực, quay trở về Trung Nguyên”. Lão vuốt râu cười lớn rồi nói:

“Giờ đây cao thủ trong vô lâm, kẻ có thể đấu được một đòn với hai người này, chỉ e khó tìm được”.

Thủy Hàn, Ngũ Độc im lặng không nói, tựa như lời của Phong Thu không hề có chút khen ngợi

Phong Thu chỉ về phía quái nhân mặt mũi âm dương, nói:

“Vị này, chắc là hiền sư điệp đã nghe qua, chính là đệ nhất cao thủ ám khí trong chốn lục lâm chúng ta, Độc Hỏa Thành Toàn”.

Hồ Bách Linh lại vái dài một cái, nói:

“Thành lão tiên bối”.

Thành Toàn hình như rất có thiện cảm với Hồ Bách Linh, hơi cúi người, trả lại một lễ.

Phong Thu bưng chén rượu trên bàn cười nói:

”Các vị trước tiên hãy uống cạn một chén, để cho tiểu đệ tỏ chút lòng tương kính.

Thủy Hàn, Ngũ Độc, Thành Toàn, Hồ Bách Linh mỗi người bưng chén người rượu trước mặt uống cạn.

Uống xong chén rượu, Quỷ Lão Thủy Hàn tỏ vẻ trầm ngâm, nói:

“Phong huynh có chí đại phá Thiếu Lâm, Võ Đang, hình như không cần phải đông người, nhọc lòng đề ra kế sách, chỉ cần bốn người chúng ta đến Thiếu Lâm để hỏi tội bọn chúng thì đã đủ, cần gì phải chạy đông chạy tây, nhờ người này người nọ giúp đỡ, theo ý của tại hạ, chúng ta uống xong bữa rượu này, lập tức đến núi Thiếu Thất, tìm bọn hòa thượng đầu não giết quách cho xong ...”.

Phong Thu mỉm cười nói:

“Hàng trăm năm nay, Thiếu Lâm, Võ Đang luôn hùng bá giang hồ, người trong chốn lục lâm sớm đã khuất phục dưới trướng của hai phái này, trừ phi đụng tới sự sinh tử, nếu không sẽ không chịu xung đột chính diện với Thiếu Lâm, Võ Đang, nếu như kêu gọi đồng đạo lục lâm chống lại Thiếu Lâm, Võ Đang, thì phải tiêu diệt những kẻ quan trọng của hai phái này ...”.

Lão ta ngừng một lát rồi lại nói:

“Huynh đệ nếu như không có ý muốn tiêu diệt những kẻ quan trọng của hai phái này, cũng không dám làm phiền các vị”.

Quỷ Lão Thủy Hàn đột nhiên vui mừng, cười nói:

“Phong huynh coi trọng huynh đệ và Ngũ huynh như vậy, thật khiến cho huynh đệ cảm kích, không biết Phong huynh chuẩn bị khi nào thì ra tay”.

Phong Thu vuốt râu mỉm cười, ánh mắt chậm rãi nhìn về phía Hồ Bách Linh, nói:

“Chuyện này phải mong hiền sư điệp tha lỗi cho lão phu, đã tự tiện mượn danh của người, phát thiệp mời các nhân vật đứng đầu trong hai phái này”.

Hồ Bách Linh sững người, nhủ thầm:

“Chả trách nào người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang lần lượt kéo đến Mê Tông Cốc, té ra là ở trong đó có ẩn tình ...”.

Trong lòng tuy rất không vui vì hành động của Phong Thu, nhưng miệng lại mỉm cười mà đáp rằng:

“Sư thúc mượn danh của đệ tử, phát thiệp mời hai phái này, đệ tử cảm thấy rất vinh hạnh”.

Phong Thu vuốt râu cười lớn, nói:

”Ta vốn muốn mượn Mê Tông Cốc của người mở đại hội anh hùng vào ngày mừng bảy tháng bảy, định treo đầu mẩu nhân vật chủ chốt trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang lên để hù dọa quần hùng.

Nào ngờ ngàn tính nhưng có một sai, người đã đích thân đưa sư đệ của người đến đây, cho nên khó giữ bí mật với người nữa”.

Hồ Bách Linh trong lòng đang muốn biết Phong Thu sẽ đối phó thế nào với Thiếu Lâm, Võ Đang lập tức nói:

“Nếu như sư thúc có chỗ muốn dùng đệ tử, đệ tử lập tức sẽ trở về Mê Tông Cốc trước, chọn các cao thủ trong số thuộc hạ để chờ đợi sai khiến”.

Phong Thu vuốt râu cười, nói:

“Hiện nay thì không cần, ta đã sớm có chuẩn bị, chỉ cần người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang vào trong cạm bẫy của ta, coi như đã thành công được một nửa”.

Hồ Bách Linh hơi mỉm cười, nói:

“Hình như sư thúc đã sắp xếp nhân thủ ở phía ngoài Mê Tông Cốc?”.

Phong Thu nói:

“Không sai, ta đã bỏ ra ba tháng để bố trí thiên la địa võng, tuy chưa chắc có thể một mẻ quét sạch cao thủ của hai phái, nhưng người lọt lưới cũng khó thoát được Hàn Âm Thần Công của hai vị Ngũ, Thủy này”.

Nói xong thì cười lớn, mặt rất vui mừng.

Hồ Bách Linh thâm kinh hãi, chàng tuy chưa nghe Phong Thu nói ra sẽ dùng cách gì để quét sạch cao thủ hai phái, nhưng nghĩ chắc đây cũng là kế cực kỳ độc địa, nếu như người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang không biết âm mưu này, sa vào trong quỷ kế của Phong Thu, chính nghĩa trong giang hồ sẽ lập tức lung lay

Chàng trong lòng tuy rất kinh hãi, nhưng vẻ mặt thì vẫn rất bình tĩnh, mỉm cười, nói:

“Nếu như quét sạch được cao thủ chủ chốt trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, các nhân vật trong chốn lục lâm chúng ta mới có thể ngóc đầu lên được, nhưng người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, võ công không phải là hạng bình thường, nào phải ...”.

Phong Thu vuốt râu cười lớn, nói:

“Chuyện này người hãy yên tâm, trừ phi chúng không sa vào cạm bẫy của ta, chỉ cần đặt chân vào thì dù cho đó có là mình đồng da sắt cũng khó chạy thoát”.

Hồ Bách Linh thản nhiên nói:

“Không biết sư thúc dùng cách gì có thể quét sạch cao thủ hai phái này”.

Phong Thu đột nhiên trừng hai mắt, ánh mắt như điện, nhìn thẳng vào mặt Hồ Bách Linh, lạnh lùng nói:

“Dùng phương pháp gì, tạm thời không thể tiết lộ”.

Ngừng một lát rồi lại nói:

“Hồ hiền điệp dùng xong bữa cơm này, mời lập tức quay về Mê Tông Cốc, điều cao thủ trong cốc ra bên ngoài để chờ lệnh”.

Hồ Bách Linh trong lòng biết y sắp ra tay, nếu như không kịp thời thông báo cho người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, hai phái này có lẽ sẽ bị Phong Thu chôn vùi

Yù nghĩ ấy lướt qua, thế rồi đứng dậy nói:

“Đệ tử lập tức quay về”.

Phong Thu nói:

“Hiền sư điệp không cần quá gấp, các nhân vật chủ chốt của hai phái này hiện giờ vẫn chưa vào trong núi, dùng xong bữa cơm thì về cũng chẳng muộn”.

Hồ Bách Linh trong lòng rất nôn nóng, nhưng biết Phong Thu tính tình đa nghi, chỉ đành ngồi xuống trở lại

Trong lòng thì nhủ thầm:

“Âm mưu lần này của sư thúc, không biết đã dùng bao nhiêu tâm cơ, đã phí mất bao nhiêu thời gian, cả hành động của các nhân vật chủ chốt trong hai phái cũng bị lão giám thị”.

Chỉ nghe Phong Thu ha ha cười lớn một hồi rồi nói:

“Người trong võ lâm chúng ta, tuy nói đến phải tỉ thí võ công cao thấp, nhưng cơ trí so với võ công thì quan trọng hơn, cao thủ trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang nhiều như mây, trong chớp mắt, có thể tiêu diệt hết đại bộ phận cao thủ tinh nhuệ trong hai phái này ...”.

Hồ Bách Linh nghĩ ra một ý, nói:

“Trên thiệp mời chỉ có tên tiểu điệp, chỉ e rằng hai phái không chịu đưa ra hết cao thủ, lúc ấy tâm huyết của sư thúc sẽ hao phí!”.

Phong Thu nói:

“Hiền sư điệp nghĩ không sai, nếu như chỉ có tên của một mình ngươi, cao thủ của hai phái này sẽ không chịu xuất đầu lộ diện, ta không giấu nữa, tên của lão phu cũng có trong thiệp mời”.

Hồ Bách Linh mỉm cười, nói:

“Sư thúc tính toán thật chu đáo, đệ tử khó bì kịp”.

Trong lòng thì thầm kinh hãi, nói:

“Hay ột lão già tính toán sâu xa, xem ra người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang khó thoát khỏi kiếp số này”.

Chỉ nghe Phong Thu lại cười khà khà nói:

“Người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang rất coi trọng chuyện này, phái hết tất cả các cao thủ để đối phó, đại khái chúng cũng chuẩn bị trong cuộc chiến này, tiêu diệt hết cao thủ trong lục lâm chúng ta cho nên bố trí cũng rất nghiêm cẩn, số người đi dự đại hội cũng đông, có thể nói tất cả các nhân vật tinh nhuệ của hai phái này đều tham gia vào cuộc chiến, cả hai bên đều có lòng không đợi trời chung, chuyện thành bại sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến tình thế trên giang hồ sau này ...”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Đâu chỉ ảnh hưởng rất lớn, nếu như trận này có thể tiêu diệt hết cao thủ của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, các môn phái tự xưng là danh môn chính phái trên giang hồ e rằng từ đây khó góc đầu lên nổi nữa”.

Phong Thu xoay mặt nhìn Hồ Bách Linh nói:

“Nếu như trong cuộc chiến này chúng ta không may bại trong tay của Thiếu Lâm, Võ Đang, trong vòng ba mươi năm, lục lâm chúng ta khó mà khôi phục lại nguyên khí”.

Hồ Bách Linh đứng dậy cười:

“Cuộc chiến này rất hệ trọng, đệ tử không có lòng dùng cơm nữa, xin quay về trước, gọi tất cả các thuộc hạ ...”.

Phong Thu cười nói:

“Nếu đã thế, hiền sư điệp cứ quay về trước”.

Hồ Bách Linh ôm quyền vái một cái, rời khỏi chỗ ngồi, bước về phía trước.

Phong Thu đột nhiên cao giọng kêu:

“Hiền sư điệp hãy chậm một bước ...”.

Hồ Bách Linh quay người lại, lại vái một cái, nói:

“Sư thúc có gì cản dận?”.

Phong Thu cười nói:

“Hiền sư điệp một mình về cốc, nếu có chuyện gì xảy ra chỉ e khó đối phó, hãy kêu vị tiểu sư đệ này đi cùng người!”.

Hồ Bách Linh hơi trầm ngâm, nói:

“Đệ tử rất vui mừng có tiểu sư đệ đi cùng ...”.

Phong Thu không đợi chàng nói tiếp, vượt râu cười, quay qua nói với tên đạo đồng:

“Hãy đi theo Hồ sư huynh của người đến Mê Tông Cốc một chuyến!”.

Đạo đồng mỉm cười, cũng không đáp.

Hồ Bách Linh biết Phong Thu phái đồng tử này đi theo mình để giám sát, thế rồi mới cung tay nói với đồng tử ấy:

“Tiểu sư đệ, chúng ta đi thôi!”.

Đồng tử ăn mặc theo kiểu đại sĩ lại mỉm cười, gật đầu đi trước dẫn đường cho Hồ Bách Linh.

Hai người ra khỏi thạch động, vượt qua sơn cốc đầy cỏ dại, đi thẳng về phía Mê Tông Cốc.

Hồ Bách Linh ngẫm gia tăng tốc độ.

Tà áo của đồng tử ấy phấp phới, rõ ràng là vẫn theo sát phía sau Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh thầm nhủ mày, đẩy ra bấy thành công lực, bước chân nhanh như bay

Chàng vốn nghĩ tên đồng tử này khó đuổi theo kịp, đi được một đoạn quay đầu lại nhìn. Nào ngờ sự xảy ra ngoài ý, tên đồng tử này vẫn đi sát theo sau, mà bước chân thì rất nhẹ nhàng, không hề có cảm giác mất sức.

Hồ Bách Linh thầm kinh, bước chậm lại, quay mặt về phía đồng tử, cười:

“Tiểu sư đệ năm nay bao nhiêu tuổi”.

Đồng tử ấy đáp:

“Mười lăm tuổi”. Nói xong thì lại cười

Hồ Bách Linh nói:

“Tiểu sư đệ mười lăm tuổi mà có công lực như thế, tương lai sau này thật khó đoán”.

Đồng tử ấy lắc đầu rồi lại mỉm cười

Hồ Bách Linh nhủ thầm:

“Đứa trẻ này sao không thích nói chuyện?” rồi lại hỏi dần tới một câu nữa:

“Đệ đã theo Phong sư thúc học nghệ được bao nhiêu năm?”.

Đồng tử ấy vẫn không trả lời, gơ hai ngón tay rạ

Hồ Bách Linh nói:

“Hai năm?”.

Đồng tử ấy gật đầu cười, vẫn không lên tiếng.

Hồ Bách Linh giật mình, thầm nhủ:

“Nếu như y không nói dối, trong thời gian hai năm làm sao có thể học được công phu như thế?” chỉ thấy trong lòng rất nghi ngờ không thể giải được, trầm ngâm một lúc lâu rồi lại hỏi:

“Nói như thế, tiểu sư đệ đã biết võ công rồi mới theo sư thúc?”.

Đồng tử ấy hình như có vẻ khó chịu, hơi gật đầu, đột nhiên phóng nhanh về phía trước.

Trong chớp mắt đã cách xa Hồ Bách Linh hơn một trượng.

Khinh công tuyệt thế này khiến cho Hồ Bách Linh kinh hãi, thế rồi mới gia tăng kinh lực, phóng nhanh về phía trước.

Hai người thi thố cước trình với nhau trong khoảng rừng núi hoang sơ.

Hồ Bách Linh dốc toàn lực phóng về phía trước nhanh như điện chớp, trong khoảnh khắc đã chạy được hơn hai mươi dặm, thế mà vẫn không đuổi kịp theo đồng tử ấy

Đang chạy thì đột nhiên nghe tiếng quát:

“Đứng lại”. Ánh sáng lóe lên, một đạo nhân tay cầm trường kiếm phóng vọt ra giữa đường, chặn hai người lại

Đồng tử ấy mỉm cười, tay trái từ trước ngực đẩy ra, tay phải thò ra phía sau rút thanh kiếm trên vai

Động tác của y nhanh nhẹn vô cùng, đạo nhân ấy tránh được chuồng chưa kịp trả đòn thì thanh bảo kiếm của y đã đâm vào bụng dưới của đạo nhân.

Đạo nhân ấy đại khái thấy y mặc y phục của đại sĩ, sợ rằng đã thương người cùng phe, bất giác hỏi:

“Người là ...”.

Kiểm thế của đồng tử ấy đột nhiên thay đổi, đánh ra một chiêu quỷ dị tuyệt luân, đạo nhân ấy chưa nói xong một câu, thanh bảo kiếm đã tới phía trước ngực, trong lúc lung tung đã đưa kiếm ra đỡ.

Kiểm thế của đồng tử đánh ra đột nhiên xéo qua một bên, ánh sáng lấp lánh, tay phải cầm kiếm của đạo nhân đứt lìa

Hồ Bách Linh thảm kinh quát lên một tiếng:

xem tại

“Kiếm pháp thật hiểm hóc ...”.

Lời khen chưa dứt, kiếm thế của đồng tử ấy đột nhiên quét ngược trở lại, chỉ nghe hự một tiếng, đạo nhân ấy bị chém ngang eo thành hai đoạn.

Hồ Bách Linh kinh ngạc thở dài một tiếng, nói:

“Kiếm pháp của tiểu sư đệ hiểm hóc vô cùng, ngu huynh ra giang hồ mấy mươi năm mà lần đầu tiên mới thấy được”.

Đạo đồng ấy thì hững hờ mỉm cười, lau vết máu trên kiếm lên xác của nạn nhân, rồi lại co chân phóng về phía trước, tựa như không hề nghe lời khen của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh đột nhiên cảm thấy, vị tiểu sư đệ hay mỉm cười này là một nhân vật đáng sợ lạ thường, lòng dạ độc ác, võ công lại không thể lường được, nếu như y trung thành với Phong Thu, thì quả thực là một kẻ kinh địch, cho nên trước tiên cần phải tìm cách trừ khử y.

Yù nghĩ ấy lướt qua, sát cơ đột nhiên nổi lên.

Thế rồi mới gia tăng kinh lực, phóng ra như một mũi tên, sau khi vọt người hai cái thì đã đuổi theo tới sau lưng đồng tử ấy.

Đang định giơ chưởng hạ thủ, đồng tử ấy đột nhiên ngừng bước, quay đầu lại, cười mà nói rằng:

“Lúc này đạo nhân ấy là ai?”

Hồ Bách Linh trầm chân khí đứng lại, giả vờ tỉnh như không mà đáp rằng:

“Đệ tử dưới trướng của phái Võ Đang”.

Đồng tử ấy cười lộ hàm răng trắng ngà, nói:

“Đệ thường nghe người ta nói, phái Võ Đang tự xưng là lãnh tụ của kiếm thuật và công phu nội gia, sao lại không giống như thế?”.

Nói xong, không đợi Hồ Bách Linh trả lời, lập tức xoay người phóng về phía trước.

Người này môi đỏ răng trắng, mặt mũi thanh tú như là nữ tử, nhưng tâm địa lại độc ác, võ công lại cao không thể lường, Hồ Bách Linh vốn là người hiểu biết rõ ràng, nhưng cũng không biết được lai lịch của đồng tử này, chỉ cảm giác trong sự hiền hòa của y có ẩn chứa sự âm hiểm không gì bì được.

Hai người lại phóng về phía trước bốn năm dặm nữa, đến một chân núi, chỉ nghe một tiếng:

“A di đà Phật!” hai nhà sư người mặc áo bào màu xám, tay cầm thiền trượng đứng ra chặn đường.

Đồng tử ấy quay đầu mỉm cười, hỏi:

“Hai nhà sư này có phải là người của phái Thiếu Lâm hay không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không sai”.

Đồng tử ấy đưa tay rút ra thanh trường kiếm, không lên tiếng, giơ kiếm đâm thẳng về phía nhà sư bên tay trái.

Hai nhà sư thấy y vừa chạm mặt đã ra tay, không khỏi sửng sốt, nhà sư bên trái cầm thiền trượng đẩy xéo ra một chiêu “Lan giang tiếp đầu”, đánh bật kiếm ra, nói:

“Người không phải là địch thủ của bản tăng, hãy mau lui xuống!”.

Đạo đồng ấy nhe răng cười, đột nhiên đâm tới ba kiếm.

Ba kiếm này liên tục, nhanh chóng, hiểm hóc, trong nhất thời khiến cho nhà sư bên tay trái lung túng, thối lui ra phía sau.

Hồ Bách Linh sợ y ra tay đã thương nhà sư Thiếu Lâm, vội vàng tung mình vọt lên, trầm giọng quát:

“Tiểu sư đệ mau lui, cứ để hai nhà sư này cho ta ứng phó”.

Đồng tử không quay đầu lại mà dịu dàng nói rằng:

“Trước tiên đệ sẽ giết một tên, để lại một tên cho huynh!” rồi kiếm thế trong tay gấp gấp tấn công tới.

Nhà sư bên tay trái bị mấy kiếm của y tấn công, hầu như bị thương dưới tay của y, nào dám sơ ý nữa, thấy y lại xông tới thì lập tức múa cây thiền trượng chặn kiếm lại rồi trả đòn.

Hai người này lập tức triển khai một cuộc ác chiến hung mãnh.

Chỉ thấy kiếm quang bay tròn, thiên trượng giục gió, trong khoảnh khắc, đã đấu với nhau mười mấy hiệp.

Hồ Bách Linh thấy hòa thượng Thiếu Lâm này, tay cầm thiên trượng có công có thủ, trong nhất thời vẫn chưa thất bại, cho nên mới yên tâm, mở to mắt nhìn cuộc đấu của hai người, định từ trong kiếm lộ của đồng tử này để tìm hiểu lai lịch của y.

Lại đấu với nhau bốn năm hiệp nữa, kiếm thế của đồng tử ấy đột nhiên thay đổi, kiếm chiêu trong tay linh hoạt nhẹ nhàng, đánh ra bốn năm kiếm đã dồn hòa thượng kia đến chỗ nguy hiểm.

Nhà sư bên tay phải đứng yên mà nhìn, nhưng thấy đồng bạn rơi vào nguy hiểm, thì múa thiên trượng ra tay giúp đỡ.

Đồng tử ấy đột nhiên cười ha ha, cao giọng nói:

“Hồ sư huynh, hai người bọn họ liên thủ đánh một mình đệ, đừng trách đệ không để dành cho huynh!” kiếm thế đột nhiên thay đổi, thế công đột nhiên trở nên mạnh mẽ, chỉ thấy ánh sáng lấp lánh, kiếm khí xông lên trời, trong khoảnh khắc, hai nhà sư đã bị nhốt vào trong màn kiếm.

Đứa trẻ này tựa như có ý dụ hòa thượng đang đứng nhìn lao vào trợ chiến, cho nên đánh lòng vòng với hòa thượng kia được mười mấy hiệp thì mới đột nhiên tấn công, buộc cho nhà sư đang đứng nhìn đành trước ra tay giúp đỡ.

Sau khi hai nhà sư ra tay liên thủ, y đột nhiên thay đổi kiếm thế, nhốt hai nhà sư vào trong màn kiếm trùng trùng.

Hồ Bách Linh thấy hai nhà sư đã lâm vào nguy hiểm, trong lòng kinh hãi lắm, cao giọng kêu:

“Tiểu sư đệ ...” hai chữ ấy vừa thoát ra miệng, đột nhiên nghe một tiếng rú thảm thiết.

Trong màn kiếm, đột nhiên bắn ra một tia máu.

Một cái đầu trọc lóc bay ra đến bảy tám thước bay long lóc vào bụi cỏ.

Đột nhiên vang lên giọng nói dịu dàng thánh thót như nữ tử:

“Hồ sư huynh, đừng lo cho đệ, đệ đã giết được một tên, còn một tên đồ không được năm kiếm của đệ ...” nói chưa xong đột nhiên lại một tiếng rú thảm thiết truyền đến, nhà sư còn lại đã bị trúng một kiếm của đồng tử xuyên từ trước ngực ra đến sau lưng.

Đồng tử ấy rút kiếm, nhảy vọt sang một bên, một luồng máu tươi phun ra.

Trong khoảnh khắc đã ra tay giết liền hai cao thủ Thiếu Lâm, một người thì đứt đầu, một người thì bị xuyên thủng ngực.

Thân thủ như thế trong võ lâm có mấy người bì kịp.

Hồ Bách Linh nhìn hai cái xác nằm bên nhau, buồn bã thở dài, chậm rãi bước về phía đồng tử ấy, nói:

“Tiểu sư đệ võ công thâm hậu, kiếm pháp tinh kỳ, quả thực là cao thủ hiếm thấy trong đời của tiểu huynh”.

Đồng tử ấy mỉm cười, mặt lạnh nhạt, lao vết máu trên kiếm lên hai cái xác, nói:

“Hồ sư huynh là minh chủ lục lâm trong thiên hạ, võ công tất nhiên sẽ cao hơn đệ, đợi giết xong người của phái Thiếu Lâm, Võ Đang, tiểu đệ sẽ lãnh giáo mấy chiêu kiếm pháp của Hồ sư huynh”.

Hồ Bách Linh mỉm cười:

“Không cần bì nữa, tiểu huynh quyết không thể là địch thủ ...”.

Chàng ngừng một lát rồi lại nói:

“Kiếm thuật của sư đệ có phải học từ Phong Thu sư thúc hay không?”.

Đồng tử ấy hơi nhíu mày, nói:

“Không phải”.

Hồ Bách Linh thấy y không chịu nói ra lai lịch thân phận của mình, không hỏi nhiều nữa, đổi sang chuyện khác:

“Tiểu sư đệ trước nay ăn mặc theo kiểu đại sĩ, chắc là đệ tử của Tam Thanh, không biết pháp hiệu là gì?”.

Đạo đồng ấy do dự một hồi, nói:

“Đệ tử nhỏ đã mặc y phục đại sĩ, mặc quen rồi nên không muốn cởi ra mà thôi, không phải là đệ tử dưới cửa Tam Thanh, cũng chẳng có pháp hiệu gì”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nói như thế tiểu sư đệ vẫn dùng họ tên của tục gia, không biết xưng hô thế nào”.

Đồng tử ấy hơi thở dài, nói:

“Sư huynh cứ hỏi nhiều như thế, thật khiến cho người ta cảm thấy phiền phức, từ nhỏ đệ đã được sư phụ đưa vào chốn núi rừng nuôi lớn, nào có tên họ gì?” y cúi đầu suy nghĩ một hồi, lại nói:

“Hình như đệ họ Mạch, sư phụ thường gọi đệ là Tiểu Minh, đại khái gọi là Mạch Tiểu Minh!”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tiểu sư đệ có phải đã được Phong sư thúc đưa vào trong chốn núi rừng hay không?”.

Mạch Tiểu Minh trừng hai mắt, rõ ràng rất bức bối, nói:

“Hồ sư huynh cứ hỏi xuất thân của đệ, không biết có dụng ý gì?”.

Hồ Bách Linh không ngờ y hỏi thẳng ra như thế, trong nhất thời không tìm ra được lời đáp cho thích hợp, không khỏi sững người, trầm ngâm một lúc rồi nói:

“Tiểu huynh chỉ là tùy tiện hỏi thế thôi, không có lòng nào khác”. Rồi phóng về phía trước.

Mạch Tiểu Minh đuổi theo sau, đã chạy được sáu bảy dặm đường.

Hồ Bách Linh toàn lực phóng nhanh, người như tên bắn nhưng Mạch Tiểu Minh vẫn đi sát theo sau. Trên đường cũng không có trở ngại gì, đi khoảng nửa canh giờ thì đã đến phía ngoài của Mê Tông Cốc.

Chỉ thấy mấy mươi đại hán mặc kinh trang tay cầm binh khí đứng thủ ở bên ngoài cốc.

Những người này vừa thấy Hồ Bách Linh đã ôm quyền làm lễ, cao giọng kêu mình chủ.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, hỏi:

“Hồ sư huynh, đây có phải là thuộc hạ của huynh không?”.

Vừa hỏi, vừa ngẩng đầu nhìn quần hào dò xét, thấy ai nấy đều cung kính đối với Hồ Bách Linh, không khỏi khen rằng:

“Ồ! Trở thành minh chủ lực lâm té ra là oai như thế, chẳng trách nào ai cũng muốn dành cái chức minh chủ này”.

Hồ Bách Linh vừa thấy tình thế, đã biết trong cốc xảy ra chuyện lớn, không khỏi nhú mày, nói:

“Chung Nhất Hào quay về chưa”.

Một giọng nói ồm ồm vang lên:

“Chung phó minh chủ vừa mới quay về, đã vào trong cốc”.

Hồ Bách Linh nói:

“Có ai đến không?”.

Người ấy đáp:

“Tứ Dương đạo trưởng của phái Võ Đang, đích thân dắt theo tám đệ tử đến bái phỏng, nhưng biết minh chủ không có ở trong cốc, đã để lại thư rồi đi”.

Người ấy lấy ra một phong thư, dâng lên.

Hồ Bách Linh hơi trầm tư, mở thư, trong thư đề rằng:

“Đã nhận được thư mời, bản đạo ở Vạn Nguyệt Hiệp chờ đại giá của minh chủ”, ở phía dưới không hề đề tên.

Mạch Tiểu Minh có vẻ rất ngây thơ, cũng chẳng kiêng dè gì, Hồ Bách Linh mở thư ra xem, y cũng ghé đầu ngó qua, Hồ Bách Linh xem xong đang cúi đầu trầm tư, Mạch Tiểu Minh ha ha cười lớn nói:

“Hồ sư huynh, Vạn Nguyệt Hiệp là nơi nào, chúng ta hãy đi xem thử!”.

Hồ Bách Linh định trả lời, đột nhiên nghe giọng nói thanh thoát từ xa truyền vào trong tai:

“Đại ca, huynh đi đâu thế?”.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Cốc Hàn Hương chạy tới, phía sau nàng là Miêu Tố Lan và Chung Nhất Hào, trong khoảnh khắc đã đến bên cạnh Hồ Bách Linh.

Trên mặt nàng rõ ràng hiện lên nét mệt mỏi, hình như suốt đêm không ngủ.

Hồ Bách Linh nhìn thấy ái thê như thế, không khỏi sinh lòng thương tiếc, mỉm cười nói:

“Hình như muội rất mệt?”.

Cốc Hàn Hương nhoẻn miệng cười, nói:

“Muội suốt đêm qua không ngủ, chờ đến trời sáng mà vẫn không thấy đại ca quay về”.

Trong lời nói có chút hờn trách.

Hồ Bách Linh nói:

“Huynh có việc phải ra ngoài”.

Cốc Hàn Hương không nói nữa, nhắm hờ đôi mắt, thở dài một tiếng, chậm rãi bước tới, dựa vào người của chàng.

Mạch Tiểu Minh nhìn Cốc Hàn Hương, hỏi:

“Hồ sư huynh, nữ nhân này là thê tử của huynh?”.

Cách hỏi thẳng thừng ấy khiến Hồ Bách Linh sững ra, chỉ mỉm cười, gạt đầu

Mạch Tiểu Minh chép miệng, nói:

“Tỷ rất đẹp!”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi đưa mắt nhìn y, hỏi:

“Đệ quen biết đại ca của ta?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Y là sư huynh của đệ, đệ đương nhiên là biết ...”.

Cốc Hàn Hương kêu ừ một tiếng, chưa đáp lại, Mạch Tiểu Minh lại nói:

“Song, đệ và Hồ sư huynh mới quen biết hôm qua, trước kia thì không biết”.

Y hình như cảm thấy không nên giấu diếm Cốc Hàn Hương, cho nên thêm vào hai câu nữa

Hồ Bách Linh mỉm cười, quay đầu lại hỏi Chung Nhất Hào:

“Chuyến đi này của Chung huynh như thế nào?”.

Chung Nhất Hào ôm quyền, nói:

”Thuộc hạ đã gặp Tử Dương đạo trưởng và Thiên Thanh đại sư ở Chung Giám viện của phái Thiếu Lâm.

Hồ Bách Linh vội vàng hỏi:

“Bọn họ nói gì?” đột nhiên nghĩ đến Mạch Tiểu Minh đang giám sát mình, vội vàng nói:

“Tử Dương đạo trưởng đã đến Mê Tông Cốc chúng ta”.

Chung Nhất Hào trong nhất thời, không hiểu được hàm ý trong câu nói của Hồ Bách Linh, nói:

“Thiên Thanh đại sư đã căn dặn thuộc hạ ...”.

Hồ Bách Linh nhú mày nói tiếp:

“Ta đã nhận được thư hàm của Tử Dương, hẹn gặp mặt trong Vạn Nguyệt Hiệp!”.

Chung Nhất Hào rốt cuộc là người già dặn, thấy vẻ mặt của Hồ Bách Linh như thế thì đã biết rằng chàng không muốn mình nói ra sự việc, trầm ngâm một lát rồi nói:

“Người của phái Võ Đang rất kích động, mình chủ không nên một mình vào chỗ hiểm nguy”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên chen vào nói:

“Đừng lo, có ta đi cùng với Hồ sư huynh, chắc chắn sẽ không xảy ra chuyện gì”.

Người này tuy tuổi còn trẻ, nhưng khẩu khí lại rất lớn, Hồ Bách Linh biết y người mang tuyệt kỹ, cũng không nói gì, Chung Nhất Hào nghe thế thì có chút bức mình, cười nhạt, nói:

“Tiểu huynh đệ có khẩu khí thật lớn ...” đột nhiên nghĩ đến y gọi Hồ sư huynh, chỉ e là đồng môn sư huynh đệ của Hồ Bách Linh, không tiện nói ra lời khó nghe, thế rồi im lặng.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, nói:

“Người là thuộc hạ của Hồ sư huynh, ta giết người, chỉ e sư huynh không vui, nhưng nếu người không tin võ công ta cao hơn người, chúng ta hãy cá cược!”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Hừ, tuổi còn trẻ mà nói chuyện không biết lễ phép, người muốn cá cược thế nào”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười:

“Phương pháp cá cược rất đơn giản, lát nữa chúng ta gặp người của phái Võ Đang hoặc Thiếu Lâm, cùng ra tay, xem thử ai giết được nhiều người hơn thì người ấy thắng”.

Chung Nhất Hào nghe y nói khẩu khí lớn như thế, không khỏi đại nộ, đang định tìm lời để mỉa mai, đột nhiên cảm thấy đối phương chẳng qua chỉ là đứa trẻ mười ba mười bốn tuổi, nếu như mình tính toán với nó, e rằng mất thân phận, thế rồi quay đầu đi, tỏ vẻ lạnh lùng.

Khi quay đầu thì thấy hai hàng người đang đi thẳng về phía Mê Tông Cốc.

Đột nhiên, nghe thấy tiếng vù vù truyền tới

Hồ Bách Linh đã biết đó là ống tiêu mà Trương Kính An ném lên để truyền tin, vừa nghe, lập tức có thể phân biệt được.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười nói:

“Đại sư huynh, sư phụ sai người đến tìm huynh!”.

Hồ Bách Linh kêu ừ một tiếng, chưa kịp trả lời, Chung Nhất Hào đã nói:

“Người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã đến”.

Thì ra hai hàng người từ xa ấy đang phóng tới

Hồ Bách Linh ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy một hàng là hòa thượng vai vác thiền trượng, còn một hàng là đạo nhân người mang theo kiếm, đang phóng nhanh tới

Đột nhiên ở phía sau tảng đá vang lên giọng nói quen thuộc:

“Hồ sư huynh, gia sư phái tiểu đệ đến đây có việc thương lượng”. Nói xong, người đã đến sát bên cạnh Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh hơi trầm ngâm, phất tay nói với quần hào:

“Các người hãy tạm thời lui ra ...”.

Quần hào lui hết, chỉ còn Cốc Hàn Hương vẫn đứng bên cạnh Hồ Bách Linh.

Trương Kính An nhìn thấy Cốc Hàn Hương thì nói:

“Vị này là ...”.

Hồ Bách Linh nói:

“Nàng chính là sư tẩu của đệ, dù có chuyện hệ trọng thế nào, ta cũng chưa bao giờ giấu nàng, có lời thì hãy nói ra”.

Trương Kính An nhìn thấy người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đang kéo tới, còn cách khoảng một dặm, hạ giọng nói:

“Gia sư chỉ cần sư huynh dắt người của Thiếu Lâm, Võ Đang đến Lạc Nhạn Cốc cách Mê Tông Cốc này khoảng ba dặm là được”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lạc Nhạn Cốc tuy hiểm trở, nhưng phía sau vẫn có đường đi”.

Trương Kính An nói:

“Gia sư căn dặn như thế chắc là đã sớm có chuẩn bị, sư huynh cứ nói là gia sư đang đợi cao thủ của hai phái ở Lạc Nhạn Cốc ...”.

Y quay mặt lại nhìn người của phái Võ Đang, Thiếu Lâm đang kéo đến gần, nói:

“Gia sư đang đợi sư huynh trả lời, tiểu đệ ...”.

Hồ Bách Linh nói tiếp:

“Sư đệ hãy về báo lại với sư thúc rằng tiểu huynh tuân lệnh”.

Trương Kính An ôm quyền vái một cái, xoay người bước đi

Hồ Bách Linh ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy có khoảng trên dưới bốn năm chục nhà sư Thiếu Lâm, phái Võ Đang thì có thêm hai mươi người

Chung Nhất Hào đưa tay phất một cái, hạ giọng nói:

“Chúng ta xông lên bảo vệ inh chủ”.

Quần hào dạ lang một tiếng, nhất tề phóng lên, đứng hai bên Hồ Bách Linh.

Chỉ nghe tiếng Phật hiệu vang vọng, một nhà sư tuổi trên dưới năm mươi, tay cầm thiền trượng, bước ra, nói:

“Các vị thí chủ, lão tăng hữu lễ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lão thiền sư có gì chỉ giáo”.

Nhà sư già mỉm cười nói:

“Nếu như lão tăng mắt không hoa, thí chủ đây chắc là Hồ minh chủ”.

Hồ Bách Linh nói:

“Tại hạ chính là Hồ Bách Linh, lão thiền sư có gì dạy bảo, xin hãy cứ nói”.

Nhà sư ấy cười nói:

“Hồ minh chủ đưa thư mời tề phái và phái Võ Đang đến đây, không biết có gì thương lượng?”.

Hồ Bách Linh trầm ngâm một lát, nheo mắt nhìn Mạch Tiểu Minh nói:

“Lão thiên sư đã từng nhận được thư mời của tề hạ sao?”.

Nhà sư ấy hơi ngạc nhiên, nhủ thầm:

“Chính y đã đề tên trên thiệp mời, chẳng lẽ mình nhớ lầm?” chỉ nghĩ rằng chàng có ý đùa cợt, không khỏi có chút bực mình, nghiêm mặt, giọng trang nghiêm nói:

“Người suất gia lâu nay không nói dối, ngài đường đường là minh chủ chí tôn, chẳng lẽ có người mạo danh phát thiệp mời”.

Bởi vì thiệp mời tuy có tên của Hồ Bách Linh, nhưng là Phong Thu mượn danh mà phát, cho nên trong thư viết gì chàng không hề biết, trong lòng cũng muốn lấy xem thử, nhưng nghe lời nói của vị hòa thượng này, biết y trong lòng đã hiểu lầm, thế rồi mới nói:

“Không biết lão thiên sư pháp hiệu là gì? Phương trượng chương môn của quý phái có đến hay không?”.

Hòa thượng ấy chấp tay trước ngực, lạnh lùng nói:

“Bần tăng Thiên Nghĩa, phương trượng của tề phái sẽ đến đây sau, Hồ minh chủ có lời gì nói với lão nạp cũng như thế”.

Hồ Bách Linh ôm quyền nói:

“Ngưỡng mộ đã lâu, yến hội trong Mê Tông Cốc sẽ cử hành ở Lạc Nhạn Cốc cách đây mấy dặm ...”.

Thiên Nghĩa đại sư hình như nghi ngờ đối với chuyện đột nhiên thay đổi nơi cử hành yến hội, suy nghĩ hồi lâu, không biết phải đáp thế nào

Hồ Bách Linh quay đầu lại nhìn Chung Nhất Hào nói:

“Chung huynh hãy truyền lệnh của ta, triệu tập tất cả những người trong cốc ra ngoài cửa cốc”.

Chung Nhất Hào trả lời một tiếng rồi xoay người trở vào trong cốc.

Hồ Bách Linh nhẹ thở dài, hạ giọng nói với Cốc Hàn Hương:

“Hương muội cũng hãy quay vào trong cốc ...”.

Cốc Hàn Hương tựa như dự cảm thấy điều gì không may, lạnh lẽo nói:

“Muội không quay về, muội phải ở bên cạnh đại ca”.

Hồ Bách Linh nói:

“Chuyện động thủ là sao muội ...”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn người hai phái Võ Đang và Thiếu Lâm, chỉ thấy ai nấy cũng đứng ngay ngắn, mặt mũi trang nghiêm, trong lòng bất giác lo lắng, chậm rãi bước về phía trước.

Nàng tuy mang vẻ u sầu, lại thêm đôi mắt rưng rưng, nhưng điều ấy càng tôn thêm vẻ đẹp tuyệt sắc của nàng, người trong phái Thiếu Lâm, Võ Đang ai nấy đều không dám nhìn lâu

Hồ Bách Linh nhủ thầm:

“Lần này nếu Thiếu Lâm, Võ Đang phát hiện mình đang dụ bọn họ vào trong Lạc Nhạn Cốc, chỉ e nửa đường sẽ động thủ, người của phái Võ Đang, Thiếu Lâm toàn là cao thủ, một khi động thủ nhất định sẽ có ác đấu, chỉ e rằng lúc ấy không thể lo được cho nàng”. Thế rồi quay mặt, lạnh lùng nói:

“Không được, muội hãy vào trong cốc!”.

Từ ngày quen biết Cốc Hàn Hương, chưa bao giờ chàng nói với nàng như thế, trong lòng trong đau khổ vô cùng, không dám nhìn ái thiếp.

Cốc Hàn Hương nhoẻn miệng cười, nói:

“Đại ca đừng giận, muội sẽ vào trong cốc chờ huynh”. Rồi chậm rãi xoay người, bước đi

Gió núi thổi tà áo nàng phấp phới, trong rất thê lương.

Hồ Bách Linh lấy lại tinh thần, quay đầu nhìn quần hào nói:

“Các người hãy ở lại đây, chờ Chung Nhất Hào dắt người trong cốc ra đây, thì hãy cùng đến Lạc Nhạn Cốc tiếp ứng ta”, ôm quyền làm lễ với Thiên Nghĩa đại sư, nói:

“Lão thiền sư nếu có gan thì hãy cùng Hồ mỗ đến Lạc Nhạn Cốc một chuyến”.

Thiên Nghĩa đại sư nói:

“Hồ minh chủ chỉ cần đi, lão tăng sẽ sá mạng phụng bồi”.

Hồ Bách Linh cười lớn nói:

“Lão thiền sư hào khí ngất trời, tại hạ rất khâm phục, song cái dũng của huyết khí, kẻ có trí không nhận, lão thiền sư hãy cẩn thận”. Rồi bước về phía trước, trong lời nói đã ngầm bảo rằng Lạc Nhạn Cốc có sát cơ mai phục bốn bề.

Thiên Nghĩa đại sư chỉ nghĩ rằng chàng cố ý dùng lời để nói khích, lạnh lùng cười rồi nói:

“Núi đao rừng kiếm, bần tăng nào có sợ”. Rồi tay cầm cây thiền trượng bước theo sau Hồ Bách Linh.

Mạch Tiểu Minh lách người một cái, lướt tới phía trước Thiên Nghĩa đại sư, quay đầu cười nói:

“Lão hòa thượng thật hung dữ, đứng lại để ta dạy cho ngươi một bài học”.

Lời ấy vừa nói ra, các nhà sư đều biến sắc.

Phải biết rằng Thiên Nghĩa đại sư có thân phận rất cao trong chùa Thiếu Lâm, Mạch Tiểu Minh nói lời bất kính như thế, đương nhiên các nhà sư không nén được.

Chỉ nghe một nhà sư cao lớn lạnh lùng nói:

“Tuổi trẻ mà chẳng coi bậc tôn trưởng ra gì, nếu không thấy ngươi tuổi còn trẻ, ta sẽ lập tức cho ngươi nếm mùi đau khổ”.

Mạch Tiểu Minh đưa mắt nhìn quanh, liếc về phía hòa thượng thân hình cao lớn, cười nói:

“Đợi lát nữa ta sẽ giết ngươi trước”.

Câu nói ấy khiến cho các nhà sư trở nên bình tĩnh, té ra mọi người đều đột nhiên cảm thấy đứa trẻ này nói năng lộn xộn, chắc là có bệnh gì trong người

Hồ Bách Linh vốn muốn âm thầm cho Thiên Nghĩa đại sư biết chuyện Phong Thu có âm mưu ám toán người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang để cho lão sớm chuẩn bị tránh gặp phải ám toán.

Nhưng Mạch Tiểu Minh một tác không rời, khiến cho chàng không có cơ hội tiết lộ điều cơ mật, trong lòng rất lo lắng.

Đi được ba dặm, trong khoảnh khắc đã tới, Lạc Nhạn Cốc đã ở phía trước mắt.

Hồ Bách Linh thầm nhủ:

“Nếu không mượn cơ hội này tiết lộ điều cơ mật cho phái Thiếu Lâm, vào trong Lạc Nhạn Cốc, chỉ e chẳng còn cơ hội nữa”. Nhưng không nghĩ ra cách để đuổi Mạch Tiểu Minh đi

Đang suy nghĩ thì đã đến trước cửa cốc.

Chàng đột nhiên ngừng lại, xoay người, chậm rãi nhìn người của phái Thiếu Lâm, Võ Đang, lạnh lùng nói:

“Đã đến Lạc Nhạn Cốc”. Chàng nhất thời không nghĩ ra sẽ nói gì, chỉ đành buột miệng nói một câu như thế.

Thiên Nghĩa đại sư ngẩng đầu nhìn vào sơn cốc dò xét, nói:

“Có phải tòa sơn cốc này không?”.

Hồ Bách Linh nói:

“Không sai, ba mặt núi cao vây quanh, hai bên vách núi đứng thẳng, sát cơ trùng trùng ...”.

Thiên Nghĩa đại sư cao giọng niệm Phật hiệu:

“A di đà Phật!” cắt ngang lời của Hồ Bách Linh, nói tiếp:

“Tà khó thắng chính, Hồ minh chủ hãy cứ dẫn đường vào trong cốc”.

Hồ Bách Linh thầm than, nhủ rằng:

“Thật là một lão hòa thượng cố chấp!” miệng thì nghiêm giọng nói:

“Lão thiền sư không phải là chuông môn của phái Thiếu Lâm, sao lại có thể tùy tiện vào trong cốc?”.

Thiên Nghĩa đại sư tức giận nói:

“Lão tăng tuy không phải chuông môn, nhưng đã được chuông môn nhân truyền lệnh, đây là chuyện trong phái Thiếu Lâm chúng tôi, Hồ minh chủ đừng nhọc lòng”.

Hồ Bách Linh trong lo lắng, nhưng mặt thì vẫn bình tĩnh, ngẩng đầu nhìn áng mây trắng lững lờ trôi trên bầu trời, thản nhiên nói:

“Ta thấy chi bằng hãy chờ chuông môn nhân của quý phái đến rồi vào trong cốc cũng không muộn”.

Thiên Nghĩa đại sư giận dữ nói:

“Chả lẽ Hồ minh chủ cho rằng sự sắp xếp trong cốc có thể một mẻ quét sạch chúng tôi hay sao, hừ! Thật là không tự lượng sức mình”.

Hồ Bách Linh nhủ thầm:

“Y có thể biết được trong cốc có bố trí, có lẽ đã sớm có chuẩn bị, huống chi tình hình trong cốc mình cũng không biết, cũng khó nói ra”. Thế rồi cười nhạt, nói:

“Lão thiền sư nếu đã tự tìm đường chết, chi bằng hãy cứ vào trong cốc thử một chuyến”. Chàng ba lần bốn lượt bảo rằng trong cốc có nguy hiểm, chính là muốn bọn Thiên Nghĩa đại sư đề cao cảnh giác.

Thiên Nghĩa đại sư phát tay, hạ giọng nói:

“Để lại mười hai hộ pháp, chờ đợi đại giá của chuông môn”.

Phái Võ Đang do một đạo nhân, y tuổi trên dưới ngũ tuần suất lãnh, từ khi gặp mặt Hồ Bách Linh, y không nói một lời, cho đến khi vào cốc, thì chỉ nói có một câu:

“Để lại năm người”. Rồi bước tới đi song song với Thiên Nghĩa đại sư.

Hồ Bách Linh thầm để ý, thấy bọn họ để lại người giữ ở cửa cốc, nhủ thầm:

“Xem ra bọn họ đã sớm có sắp xếp, Thiếu Lâm chuông môn Thiên Thiền đại sư và Võ Đang Tử Dương đạo trưởng cứ chần chờ không lộ mặt, chắc là có ý khác”. Rồi dạ mới hơi yên, chậm rãi bước theo

Người hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang từ đầu đến cuối đều cách Hồ Bách Linh năm thước, bởi vì chàng đi rất chậm, để người trong hai phái có đủ thời gian quan sát tình thế trong cốc.

Sơn cốc này hiểm trở lạ thường, vào trong cốc được khoảng một dặm, chưa thấy một cảnh cây ngọn cỏ nào, trừ những tảng đá quái dị, hầu như không có thứ gì sống được.

Mạch Tiểu Minh đi sau Hồ Bách Linh, hạ giọng thúc:

“Chúng ta đi mau hơn một tý được không?”.

Người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang cũng bước nhanh dần.

Hồ Bách Linh có ý để cho người trong hai phái có cơ hội quan sát tình thế trong cốc, khi tới ngã rẽ thì tìm lời nói với Mạch Tiểu Minh, mượn cơ cố ý bước chậm lại

Qua bảy tám ngã rẽ, địa hình đột nhiên thay đổi, thấy ở trên một tảng đá, có bốn ông già mặc y phục màu sắc khác nhau

Sau lưng bốn người này là mười hai ả nữ tỳ xinh đẹp mặc áo màu xanh, ngoài ra, chẳng có ai khác.

Tảng đá này cao hơn mặt đất đến khoảng bốn năm trượng, phía sau lưng là ngọn núi cao trọc trời, phía dưới tảng đá lớn này là những hòn đá lờm chờm.

Thiên Nghĩa đại sư chấp tay nói:

“Lão nạp là Thiên Nghĩa của phái Thiếu Lâm tự”.

Phong Thu cười nhạt một tiếng, nói:

“Người lão phu mời là Thiên Thiền đại sư trưởng môn của quý phái”.

Thiên Nghĩa quay đầu lại nhìn các nhà sư, cũng lạnh nhạt đáp:

“Chưởng môn của tể phái thân phận cao quý, lão nạp phụng mệnh mở đường trước cho chưởng môn, có chuyện gì, trước tiên hãy cứ nói với lão nạp!”.

Phong Thu đưa mắt nhìn Quỷ Lão Thủy Hàn, cười rằng:

“Quả nhiên như lời dự đoán của Thủy huynh, chưởng môn của Thiếu Lâm không dám theo hẹn mà đến ...”.

Thiên Nghĩa đại sư là một trong năm đại cao tăng thuộc hàng chữ Thiên trong chùa Thiếu Lâm, tính tình nóng nảy, rất ít đi lại trên giang hồ, cho nên hiểu biết kém cỏi, nghe Phong Thu nói thế thì nổi giận, tay cầm thiền trượng, cao giọng nói:

“Phương trượng của bốn tự là nhân vật như thế nào, há tùy tiện gặp mặt các người ...”.

Phong Thu mỉm cười, nói:

“Hiện giờ phương trượng của quý tự chưa đến, trước tiên mời các vị ngồi xuống nghỉ ngơi chốc lát, đợi phương trượng của quý tự đến, lão phu sẽ xuống nghênh đón”.

Thiên Nghĩa đại sư trong lòng tuy tức giận, nhưng vì trong lời nói của Phong Thu, hình như rất tôn trọng phương trượng Thiếu Lâm, khiến cho lão không tiện phản bác, chỉ đành nén cái giận mà im lặng không nói

Phong Thu thấy Thiên Nghĩa đại sư nổi giận, lòng cười thầm rằng:

“Lão hòa thượng này thật nóng nảy, mình phải trêu y một chút”. Rồi lại cao giọng nói:

“Hồ hiền đệ từ xa đến đây, chắc là đã rất mệt nhọc, hãy mau lên đây nghỉ ngơi chốc lát”.

Hồ Bách Linh tuy biết Phong Thu cố ý trêu tức Thiên Nghĩa đại sư, nhưng cũng đành giả vờ vui mừng, ôm quyền vái một cái rồi bước lên tảng đá.

Trên tảng đá này, chỉ có một lối nhỏ ở bên trái, còn những nơi khác đều là vách dựng đứng, ngoài lối nhỏ này, chẳng còn con đường nào khác, muốn lên thì phải thi triển khinh công. nhưng tảng đá này cao đến bốn năm trượng, trừ phi khinh công rất giỏi mới chân trái vọt lên được.

Hồ Bách Linh trong lòng thầm tính toán khinh công của mình có thể lên được, nhưng chàng sau khi suy xét kỹ càng thì quyết định không phóng lên mà chậm rãi bước về phía lối nhỏ ấy

Mạch Tiểu Minh thì đi sát theo sau Hồ Bách Linh.

Nhưng Hồ Bách Linh thì trong lòng lo lắng, nhủ thầm:

“Y giám thị mình một bước không rời như thế này, thật là vướng chân vướng tay, phải mau tìm cách thoát ra khỏi y mới được”.

Đang suy nghĩ thì đột nhiên nghe Thiên Nghĩa đại sư cao giọng nói:

“Pháp Nguyên, Pháp Tịnh, hãy mau lên tầng đá kia coi thử có sắp xếp gì!”.

Chỉ thấy hai hòa thượng thân hình cao lớn từ trong nhóm các nhà sư bước ra, phóng về phía tầng đá.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên xoay người, cười:

“Được! người tự tìm đến đây”. Thanh kiếm trong tay điểm về phía hòa thượng Pháp Nguyên ở bên trái

Té ra Pháp Nguyên là người lúc này trách mắng Mạch Tiểu Minh.

Hồ Bách Linh trong lòng thầm nghĩ:

“Ở trên tầng đá này có bốn lão ma đầu, ai nấy đều độc ác, hai hòa thượng nếu như xông lên tầng đá như vậy, khó giữ được tính mạng, chỉ bằng buộc họ thối lui thì hay hơn, có lẽ cũng trêu tức được Thiên Nghĩa hòa thượng, không đợi chờng môn nhân đến, phát động trước, người của hai phái rất đông, Ngũ Hành kiếm trận, La Hán trận đều là những trận pháp tuyệt diệu, bọn bốn lão ma đầu Phong Thu dù cho võ công cao cường cũng khó mà tận diệt Thiếu Lâm, Võ Đang, có lẽ cũng vì phát động trước mà khiến cho âm mưu độc kế của Phong Thu không thể thi triển được ...”.

Yù nghĩ ấy lướt qua đầu, thế rồi quát lớn một tiếng, cây gậy trong tay chặn hòa thượng phía bên mặt lại

Hòa thượng ấy tay cầm thiền trượng, không thềm né mà tiếp của Hồ Bách Linh một gậy

Chỉ nghe tiếng kim loại giao nhau, hòa thượng ấy bị gậy của Hồ Bách Linh đẩy lùi bước, nhưng Hồ Bách Linh thì hai tay hơi tê, lòng mừng thầm:

“Uy danh của Thiếu Lâm quả nhiên không ngoa, nếu như những hòa thượng đến đây đa số võ công bằng người này, chỉ luận về thực lực, quyết không yếu hơn bên mình ...”.

Chỉ nghe Phong Thu cười lớn:

“Hồ hiền đệ, hãy mau leo lên đây, hai hòa thượng này cứ để ột mình sư đệ của con đối phó cũng đủ rồi”.

Hồ Bách Linh tuy đã thấy y ra tay độc ác, nhưng võ công của vị hòa thượng vừa mới động thủ với mình không phải là kém, y đánh ra một trượng quả nhiên lực rất cương mãnh, Mạch Tiểu Minh võ công tuy quái dị, nhưng rất cuộc công lực cũng có hạn, một mình đấu với hai nhà sư, chỉ e khó thắng được.

Trong lòng đang nghĩ thì người đã lui lên tầng đá.

Pháp Tịnh múa cây thiền trượng định đuổi theo, đột nhiên thấy ánh sáng lóe lên, một kiếm chém xéo tới rồi đâm ngang qua, không khỏi giật mình, thối lui một bước, gậy thiền trượng ra chặn lại

Kiểm thế này thật nhanh chóng quái dị, thu thế thì càng nhanh hơn, trượng thế của Pháp Tịnh vừa đánh ra, thanh kiếm đã thu về, xoay ngang một cái đâm về phía Pháp Nguyên.

Pháp Nguyên, Pháp Tịnh là cao thủ trong số đệ tử đời sau của Thiếu Lâm, thấy bị một đứa trẻ khoảng mười mấy tuổi chặn đường, trong lòng lại vừa giận vừa thẹn, không hèn mà đều dốc toàn lực đánh tới

Trong khoảng sát na, trượng ảnh trùng trùng ép tới như đầy núi lấp biển.

Mạch Tiểu Minh mặt vẫn mỉm cười, tay ung dung múa tiếp thanh bảo kiếm, tuy bị màn trượng bao trùm mà vẫn thảnh thơi, chỉ cần hai nhà sư tiến tới một bước, y liền đánh ra những chiêu kiếm quái dị khó phòng, buộc hai nhà sư thối lui

Một lát sau cả hai bên đã đánh nhau đến hơn hai mươi hiệp, hai nhà sư bị chặn ngay tại chỗ, không tiến thêm được bước nào

Hồ Bách Linh thấy kiếm thế của Mạch Tiểu Minh rất kỳ ảo, trong lòng kinh hãi, nhìn vẻ mặt thảnh thơi của y, dù có thêm hai cao thủ Thiếu Lâm cũng khó đánh bại được y

Ánh mắt của Phong Thu từ đầu đến cúi đều nhìn về phía Mạch Tiểu Minh, nhìn thấy kiếm thế quái dị của y, mặt lại không hề vui mừng.

Độc Hỏa Thành Toàn, Ngũ Lão Thủy Hàn cùng với Nhân Ma Ngũ Độc tự nhiên hơi ngạc nhiên bởi kiếm thuật tinh kỳ của Mạch Tiểu Minh, còn người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang ai nấy đều mặt đổi sắc.

Quý Lão Thủy Hàn nhẹ vuốt chòm râu khen rằng:

“Phong huynh có thể dạy dỗ được đệ tử giỏi thế này, thật khiến cho huynh đệ hâm mộ vô cùng, e rằng mười năm sau sẽ là cao thủ thuộc hàng đệ nhất trên giang hồ”.

Phong Thu thản nhiên cười, tựa như lời khen của Quý Lão Thủy Hàn không làm cho y vui sướng.

Trong lúc kịch đấu, đột nhiên nghe một tiếng quát lớn, một luồng máu phun ra, Pháp Nguyên hòa thượng lặn xuống con dốc, định thần lại nhìn, chỉ thấy Mạch Tiểu Minh tay phải cầm kiếm, tay trái cầm một cái đầu trọc lóc.

Té ra y đột nhiên xuất ra kỳ chiêu, khéo léo né tránh được cây trượng của Pháp Nguyên, một kiếm chém ngang, chặt được đầu của Pháp Nguyên, một luồng máu phun lên, cái đầu bắn cao lên đến hơn một trượng.

Mạch Tiểu Minh tung chân đá một cước, thi thể của Pháp Nguyên ngã xuống, tay trái đưa ra chụp lấy cái đầu đang rơi xuống của Pháp Nguyên.

Pháp Tĩnh đột nhiên gặp biến cố, kinh hãi thối lui ra sau một bước, ngạc nhiên lung túng.

Y cùng Pháp Nguyên liên thủ tấn công Mạch Tiểu Minh, nhưng không hề thấy rõ Pháp Nguyên bị Mạch Tiểu Minh chém chết.

Mạch Tiểu Minh cười ha ha, nói:

“Cầm lấy!” tay trái vươn ra ném cái đầu người đầy máu về phía Pháp Tĩnh.

Pháp Tĩnh không kịp nghĩ có nên chụp lấy hay không, tay đã chụp lấy đầu của Pháp Nguyên theo bản năng.

Chỉ thấy một luồng sáng lóe lên, kiếm thế của Mạch Tiểu Minh đã đâm tới

Pháp Tĩnh tay trái chụp lấy đầu người rồi định dùng tay phải cầm thiền trượng đỡ ra, nhưng đã không kịp, vội vàng thối lui ra sau hai bước.

Mạch Tiểu Minh cười:

“Người còn muốn tránh?” rồi cầm kiếm xóc tới, tiến về phía trước hai bước.

Pháp Tĩnh chỉ cảm thấy nơi vai phải chột lạnh, tay phải bị chặt xuống, một cơn đau thấu tim nổi lên, bất giác tay trái buông đầu người

Chỉ nghe bình một tiếng, cây thiền trượng đánh lên một tảng đá.

Mạch Tiểu Minh vẫn mỉm cười nói:

“Tha cho người, hãy xuống đi!”.

Pháp Tĩnh quay mặt lại nhìn chỗ cánh tay bị chặt đứt, máu tươi tuôn ra ào ạt, cúi người nhặt đầu của Pháp Nguyên, bước xuống phía dưới, đi được nửa đường thì không chịu đựng nổi, người lão đảo muốn ngã, lại thêm đường núi gập ghềnh, bước chân khó vững, một chân đạp lên tảng đá trơn tuột, té nhào xuống đất, rồi lặn xuống phía dưới

Thiên Nghĩa hòa thượng hình như bị hút hồn bởi kiếm thế quỷ dị của Mạch Tiểu Minh, đứng sững ở đấy, không ai dám đến tiếp cứu

Đột nhiên nghe một tiếng hú dài, một bóng người lao tới như điện, chụp lấy Pháp Tĩnh hòa thượng đang lặn xuống núi, hai chân dậm mạnh, người ấy phóng lên, hạ xuống trước mặt các nhà sư chùa Thiếu Lâm.

Người này võ công cao cường, đà lao đến nhanh như điện, Thiên Nghĩa đại sư hạ giọng kêu:

“A di đà Phật, tội quá, tội quá” tựa như là rất lấy làm tiếc vì chuyện không cứu được Pháp Tĩnh.

Hồ Bách Linh nhìn lại, chỉ thấy người ấy người mặc kinh trang màu bạc, đôi chân mây kiếm, tay vươn eo ông, lưng cắm thanh trường kiếm, trông rất tuấn tú, tuổi khoảng hai mươi ba, mặt mũi lạ lẫm, hình như là người không thường đi lại trên giang hồ.

Chỉ nghe Phong Thu hạ giọng nói:

“Hồ hiền điệp, thiếu niên ấy là ai” rõ ràng, Phong Thu cũng chú ý đến khinh công tuyệt thế của thiếu niên này.

Hồ Bách Linh vốn muốn dùng công phu “Thiên lý truyền âm” để cho Phong Thu biết, mình không nhận ra thiếu niên, nhưng chàng muốn không nên để lộ võ công của mình, quay đầu lại nhìn Phong Thu, đáp rằng:

“Đệ tử chưa từng gặp qua người này!”.

Phong Thu hơi nhú mày, im lặng không nói.

Thiếu niên mặc trang phục màu bạc cứ được Pháp Tịnh hòa thượng xong, điểm huyết phong phủ sau vai phải của y, ngăn không ấu chảy ra, quay đầu lại nói với Thiên Nghĩa thiền sư:

“Chương môn của quý phái và gia phụ sẽ đến sau, văn bối đi đến trước, bẩm cáo với đại sư một tiếng, tốt nhất hãy chờ đợi chương môn của quý phái đến rồi mới động thủ với bọn chúng cũng không muộn”.

Thiên Nghĩa đại sư chấp tay trước ngực, hỏi:

“Lão nạp ít đi lại trên giang hồ ...”.

Thiếu niên mặc y phục màu bạc ấy thông minh tuyệt đỉnh, mỉm cười, nói:

“Văn bối chưa bao giờ lộ diện trên giang hồ, chẳng trách nào lão tiền bối không biết, song gia phụ đã quen biết với Thiên Thiền lão tiền bối chương môn quý phái đã lâu, nhắc đến tên gia phụ, lão tiền bối có lẽ cũng biết ...” nói đến đây, cố ý cao giọng nói:

“Dự Nam Phạm Đồng Sơn, không biết lão tiền bối có quen không?” Thiên Nghĩa đại sư ngạc nhiên nói:

“Tổng lĩnh các nhân vật hiệp nghĩa ở Đại Nam Giang Bắc hai mươi năm trước Thần Kiếm Phạm Đồng Sơn chính là lệnh tôn ư? Vậy các hạ nhất định là Phạm công tử Phạm Văn Kiệt?”.

Thiếu niên mặc áo bạc ấy ôm quyền làm lễ, đáp rằng:

“Phạm Văn Kiệt là gia huynh, văn bối là Phạm Bảo Côn”.

Thiên Nghĩa đại sư khen rằng:

“Trần gian sóng sau xô sóng trước, anh hùng xuất thiếu niên, khinh công trác tuyệt vừa rồi của Phạm công tử trên đời thật hiếm thấy, lão nạp tự thấy không bằng”.

Phạm Ngọc Côn cúi người đáp:

“Lão tiền bối đã quá khen”.

Giọng nói của hai người rất lớn, bọn người Phong Thu, Hồ Bách Linh đứng ở trên cao đều nghe thấy rõ từng chữ.

Hồ Bách Linh hạ giọng nói:

“Không ngờ Phạm Đồng Sơn quy ẩn giang hồ đã lâu, lần này lại tham dự vào chuyện này, đệ tử đã lâu nghe danh kẻ này, nhưng suất đạo không lâu thì y đã quy ẩn, rốt cuộc vẫn không gặp”.

Phong Thu cười nhạt nói:

“Tốt, càng nhiều càng hay, có thể một mẻ lưới quét sạch khỏi vương tay vương chân chúng ta”.

Quỷ Lão Thủy Hàn quay đầu lại nhìn Nhân Ma Ngũ Độc, nói:

“Trước khi chúng ta quy ẩn, Phạm Đồng Sơn đã danh lừng võ lâm, không ngờ chúng ta xuống núi, lại gặp y”.

Nhân Ma Ngũ Độc lạnh lùng nói:

”Phạm Đồng Sơn và huynh đệ đã có duyên gặp mặt vài lần, chỉ là cách đây mấy mươi năm, giờ gặp lại không biết có nhận ra hay không?” Phong Thu đột nhiên giơ tay phát, nói:

“Chuẩn bị tiệc rượu”.

Mười hai ả nữ tỳ xinh đẹp mặc y phục màu xanh ở sau lưng y lập tức xoay người, bước ra phía sau

Từ sau khi Hồ Bách Linh leo lên tảng đá, trong lòng luôn thầm để ý tình thế ở trên tảng đá, nhưng chàng biết Phong Thu là người rất đa nghi, chỉ e quá để ý thì sẽ gây sự nghi ngờ cho y, không dám quay đầu lại nhìn.

Khi Phong Thu căn dặn mười hai ả nữ tỳ bày tiệc rượu, Hồ Bách Linh mượn thời cơ quay đầu lại nhìn.

Mô đất này to khoảng một mẫu, phía dưới toàn là đá gập ghềnh, nhưng phía trên là một khoảng trống bằng phẳng.

Hồ Bách Linh nhìn thấy mười hai ả nữ tỳ chạy đến sau vách núi, lòng nhủ thầm:

“Tảng đá này, xem ra là nối liền với ngọn núi cao trọc trời, ở phía sau tại sao lại có lối đi”.

Trong lòng tuy ngờ vực, nhưng không dám nhìn lâu, quay đầu nhìn về phía trước, chỉ thấy trong khoảng một dặm, có một nhóm người, chậm rãi bước tới

Nhóm người này rất đông, ngoài những hòa thượng mặc áo bào màu xám, đầu trọc, tay cầm thiền trượng, cùng với những đại sĩ tóc búi, người mang theo kiếm, còn có rất nhiều người ăn mặc theo kiểu tục gia

Những người này đi rất chậm, tuy trong một dặm, nhưng đi lâu đến cả một khắc.

Thiên Nghĩa đại sư thống suất đệ tử của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, xoay người bước ra nghênh đón.

Hồ Bách Linh nhìn kỹ lại, chỉ thấy Thiên Thiền đại sư người mặc cà sa màu vàng, mặt rất trang nghiêm, đi ở giữa, bên trái là Tử Dương đạo trưởng của phái Võ Đang, bên phải là một ông già mặc trường sam chân mang dây phúc, mặt mày trẻ trung nhưng râu tóc đã bạc phơ.

Phía sau ba người này ngoài sư sãi của chùa Thiếu Lâm và đệ tử của phái Võ Đang, còn có hơn mười người cao thấp khác nhau, mặc kinh trang có màu sắc khác nhau

Thiên Thiền đại sư đưa mắt nhìn thi thể của đệ tử nằm dưới đất, mặt hiện lên vẻ cảm thương, hạ giọng hỏi Thiên Nghĩa đại sư:

“Pháp Nguyên chết trong tay kẻ nào”.

Thiên Nghĩa đại sư chấp tay, cúi người đáp:

“Trong tay của tên đạo đồng kia”.

Thiên Thiền đại sư nhướn mắt nhìn Mạch Tiểu Minh đang cầm kiếm đứng ở trên, hỏi:

“Pháp Tịnh cũng bị thương trong tay của ỷ”.

Thiên Nghĩa đại sư nói:

“Lão nạp điều động không đúng, khiến chi đệ tử bị tổn thương, mong chưong môn sư huynh trừng phạt theo tự quy”.

Thiên Thiền đại sư mỉm cười, nói:

“Khi động thủ khó tránh được thương vong, sao có thể trách sư đệ”.

Phong Thu đang đứng ở trên cao, quay đầu lại nói với Hồ Bách Linh:

“Người là người mời bọn họ dự yến, không thể thất lễ được, chúng ta ra đón bọn họ lên trên này”.

Rồi bước xuống phía trước.

Hồ Bách Linh bước theo sau

Mạch Tiểu Minh nhìn Phong Thu và Hồ Bách Linh, nói:

“Sư phụ, có cần động thủ không, bọn họ đã đến”.

Phong Thu hơi gật đầu, nói:

“Thu kiểm lại, đi sau ta, chưa có lệnh của ta, không được tùy tiện ra tay”.

Mạch Tiểu Minh cũng không lên tiếng, chỉ mỉm cười, rút kiếm vào trong vỏ, đi theo phía sau Phong Thu.

14. Chương 14

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 14 - Quỷ kế âm mưu - quét sạch một mẻ

Nguồn: Nhanmonquan

Thiên Thiên đại sư quay đầu lại nhìn hai bên:

“Đạo huynh, Phạm huynh, ông già mặt mũi hồng hào đó chính là Phong Thu; còn đại hán mặt đầy râu quai nón, tướng mạo uy vũ chính là đương kim lục lâm minh chủ Hồ Bách Linh”.

Phạm Đồng Sơn vuốt râu, cười rằng:

“Ba người ở trên tảng đá ấy, không biết đại sư có nhận ra hay không?”.

Thiên Thiên đại sư nói:

“Lão nạp ít đi lại trên giang hồ, kiến thức có hạn, Phạm huynh hỏi như thế, chắc là đã nhận ra bọn họ?”.

Phạm Đồng Sơn nói:

“Người gầy khô như que củi, toàn thân mặc hắc y, hai hàng chân mày màu trắng, tên là Thủy Hàn; người mặc trường sam màu đất, mặt mũi vàng ệt, trông rất âm u là Nhân Ma Ngũ Độc; người mặt âm dương, huynh đệ không dám khẳng định, nhưng chắc là Độc Hỏa Thành Toàn”. Thiên Thiên đại sư nói:

“Phạm huynh quy ẩn giang hồ đã mấy mươi năm, nhưng vừa gặp đã nhận ra danh tính của đối phương, quả thật khiến cho lão nạp bái phục”.

Phạm Đồng Sơn hơi mỉm cười, nói:

“Kẻ này trực tích giang hồ đã lâu ...” y hơi suy nghĩ, nói:

“Không ngờ mấy lão ma đầu ở trời nam đất bắc này lại tụ tập với nhau, gây nên cơn sóng gió ...”.

Đang nói thì Phong Thu và Hồ Bách Linh đã sánh vai bước tới, Mạch Tiểu Minh đi sát theo sau Phong Thu.

Hai bên cách nhau khoảng năm sáu thước, Phong Thu đã dừng bước lại, ôm quyền làm lễ, nói:

“Phong Thu đợi các vị đã lâu”.

Thiên Thiên đại sư chấp tay lại nói:

“Bọn lão nạp đến chậm một bước, đã khiến các vị chờ lâu!”.

Hồ Bách Linh đưa mắt nhìn Thiên Thiên đại sư, nói:

“Trên kia đã chuẩn bị tiệc rượu, cho các vị tẩy trần”.

Phạm Đồng Sơn vuốt râu cười nhạt nói:

“Từ xưa đến nay, chẳng có bữa tiệc sông nào cả, Hồ minh chủ nếu như định hạ độc trong rượu thịt, e rằng đã phí công”.

Phong Thu hừ lạnh lùng một tiếng nói:

“Nếu như Phong Thu mắt không hoa, đại giá có phải là tổng lĩnh của các nhân vật hiệp nghĩa ở Đại Nam Giang Bắc năm xưa Thần Kiếm Phạm Đồng Sơn, Phạm lão anh hùng hay không?”.

Phạm Đồng Sơn mỉm cười, nói:

“Chính là lão hũ ...”.

Phong Thu thản nhiên cười nói tiếp:

“Phạm lão anh hùng hãy cứ yên tâm, Phong Thu trong mắt các vị, tuy bị coi là nhân vật ở chốn hắc đạo, nhưng cũng không đến nỗi bỏ thuốc độc vào trong rượu thịt”.

Phạm Đồng Sơn nói:

“Phong huynh dù cho tâm địa lỗi lạc, không sử dụng quỷ kế ấy, nhưng bọn lão hũ cũng phải đề phòng ...”.

Y lại cười lớn, nói với vẻ mỉa mai:

“Điều đó phải trách các nhân vật trong chốn lục lâm thường dùng thuốc mê hồn ...”.

Phong Thu mặt hơi đỏ sẫm, cắt ngang lời của Phạm Đồng Sơn:

“Phạm huynh tốt nhất trong lời nói phải giữ kẽ”.

Phạm Đồng Sơn nói:

“Phong huynh đừng đa nghi, dù cho những người có thân phận như Phong huynh không thể giống với những kẻ tép riu trong chốn lục lâm”.

Phong Thu đã sớm máu huyết nhộn nhạo vì lời mỉa mai của Phạm Đồng Sơn, nhưng y là người âm trầm, không thể vì cái giận nhỏ mà phá hỏng mưu lớn, ráng gượng gượng cười mà rằng:

“Huynh đệ hôm nay mời các vị đến Lạc Nhạn Cốc, chính là muốn giải những nỗi ân oán trong mấy mươi năm qua của đồng đạo lục lâm với hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang”.

Thiên Thiên đại sư cao giọng niệm Phật hiệu rồi nói:

“Nếu quả thật như thế, bọn lão nạp đã không uống chuyến đi này”.

Phong Thu ôm quyền nói:

“Nơi đây không thể nói chuyện lâu, trên kia đã bày tiệc xong, các vị có gì chỉ giáo, xin hãy nhập tiệc rồi nói cũng không muộn, huynh đệ sẽ rửa tai cung kính lắng nghe”.

Thiên Thiên đại sư quay lại căn dặn các đệ tử của Thiếu Lâm ở phía sau lưng, nói:

“Các người ở đây chờ đợi ...”.

Phong Thu vội vàng nói:

“Huynh đệ chuẩn bị chỗ ngồi rất nhiều, những người đi cùng đại sư cũng mời lên, uống chén rượu”.

Phạm Đồng Sơn nói:

“Hay lắm! Phong huynh có lòng muốn quét sạch một mẻ chúng tôi hay sao?”.

Người này kiến thức rộng rãi, câu nào cũng như kiếm đâm vào trong lòng của Phong Thu.

Phong Thu lạnh lùng nói:

“Nếu như Phạm đại hiệp e rằng huynh đệ bỏ độc trong rượu thịt, chi bằng cứ ở dưới đây chờ đợi là xong”.

Phạm Đồng Sơn cười:

“Huynh đệ lần này được Thiên Thiên đại sư mời đến Bắc Nhạc, đã sớm gác chuyện sống chết qua một bên”.

Phong Thu tiếp tục nói:

“Huynh đệ chỉ muốn gặp mặt Thiên Thiên đại sư của phái Thiếu Lâm, Tử Dương đạo trưởng của phái Võ Đang để cùng giải quyết việc phân tranh trên võ lâm, không nghĩ đến Phạm huynh, cho nên không gửi thư mời”.

Phạm Đồng Sơn cười:

“Lão hủ tự tìm cái chết mà đến, Phong huynh chẳng phải đỡ nhọc công hay sao?”.

Phong Thu lạnh lùng nói:

“Phạm huynh đã tự coi mình quá cao, dù cho Phạm huynh sống ở trên đời, cũng chẳng có ích gì cho đại cuộc”.

Mấy câu nói ấy thật chua cay, khắc bạc, Phạm Đồng Sơn là người già dặn mà cũng không khỏi nổi giận, mặt đỏ sẫm, lạnh lùng nói:

“Phong huynh không nên quá cuồng vọng, hôm nay hươu chết về tay ai cũng còn khó đoán, dùng lời nói đả kích người khác, có uy phong gì đâu”.

Phong Thu không thêm phản bác nữa, cung tay cười, nói với Thiên Thiên đại sư:

“Xin thứ cho huynh đệ đi trước một bước để dẫn đường cho các vị!” rồi xoay người bước về phía trước.

Thiên Thiên đại sư quay lại nhìn Tử Dương đạo trưởng và Thần Kiếm Phạm Đồng Sơn nói:

“Chúng ta đã đến đây, không thể thất lễ, chi bằng trước tiên hãy nghe cao luận của bọn họ”.

Tử Dương đạo trưởng gật đầu mỉm cười, ba người sánh vai bước về phía trước.

Lên tảng đá ấy, tiệc rượu đã bày xong, tiệc có năm bàn, mỗi bàn có hai ả nữ tỳ bưng rượu đứng hầu.

Phong Thu ngồi xuống trước, bưng chén rượu ở trước mặt, uống cạn, nói:

“Phong Thu lấy thân phận chủ nhân, trước tiên uống một chén”.

Bọn Thiên Thiên đại sư, Tử Dương đạo trưởng, Phạm Đồng Sơn ngồi xuống theo thứ tự, nhưng đệ tử của ba người đều ở lại phía dưới, không lên.

Phạm Đồng Sơn bước lên tảng đá, lập tức để ý nhìn cảnh vật xung quanh, nhưng chỉ thấy tảng đá này bằng phẳng, không hề có chỗ khả nghi, trong lòng cảm thấy kỳ lạ, nhủ thầm:

“Tảng đá này lưng dựa vào vách núi, ba mặt rất rõ ràng, không thể nào ẩn mình được, Phong Thu là kẻ già dặn, quyết không thể hạ độc trong rượu thịt”.

Thiên Thiên đại sư ngồi xong, mỉm cười hỏi:

“Hai vị đưa thư mời lão nạp và Tử Dương đạo trưởng đến đây, không biết có gì chỉ giáo?”.

Phong Thu thấy lão rượu chưa uống, mở miệng đã nhắc đến chuyện chính, biết bọn họ nghi ngờ trong rượu thịt có độc, thế rồi cầm đũa lên trước, gấp thức ăn cho vào miệng nhai xong rồi nói:

“Hàng trăm năm nay, hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đều được các nhân vật trong võ lâm tôn sùng, được coi là danh môn chính phái ...”.

Thiên Thiên đại sư nói:

“Quá lời, quá lời, trong phái Thiếu Lâm chúng tôi cũng có đệ tử không tốt”.

Phong Thu nói:

“Người trong chốn lục lâm cũng chẳng phải ai nấy đều là hạng đáng giết”.

Tử Dương đạo trưởng nói tiếp:

“Lời của Phong huynh không sai, song các nhân vật trong chốn lục lâm, đại bộ phận là ỷ vào sức mạnh của mình, giết người phóng hỏa, thật khiến cho người ta coi trọng”.

Phong Thu cười lớn nói:

“Dù cho thực lực của quý phái và phái Thiếu Lâm có lớn đi nữa, trong hàng trăm năm nay cũng không thể diệt hết người trong chốn lục lâm”.

Thiên Thiên đại sư nói: đọc truyện mới nhất tại .

“Giới luật đầu tiên của đệ tử Phật môn là sát sinh, nếu khi có thể thả thì thả, hàng trăm năm nay trong chốn lục lâm cũng không phải không có anh hùng hào kiệt, ráng sức thay đổi lục lâm, đáng tiếc những người này ít ỏi, mà đa số đều bỏ mình trước ...”.

Lão thở dài một tiếng, nói với vẻ cảm khái vô hạn:

“Vả lại những người này không phải là chết bất ngờ, hoặc là chết trong tay nhân vật bạch đạo, hoặc là chết trong tay các nhân vật lục lâm các người ...”.

Thiên Thiên đại sư nói đến đây, lại thở dài nữa, ánh mắt lướt nhìn về phía Hồ Bách Linh, vẻ mặt rất trang nghiêm nói tiếp:

“Cũng có không ít những kẻ khẩu thị tâm phi, mượn tiếng thay đổi lục lâm, giả vờ hành thiện để ngấm làm ác, những kẻ này còn đáng diệt hơn những kẻ có hành vi giết người phóng hỏa cướp của”.

Hồ Bách Linh biết mấy câu cuối cùng của lão là chỉ dẫu mắng hòng, hướng về phía mình, chỉ thản nhiên cười, im lặng không nói.

Phạm Đồng Sơn đưa mắt nhìn Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc, Độc Hỏa Thành Toàn, cười nói:

“Không ngờ lần này đến Bắc Nhạc, lại có thể gặp gỡ được các vị ...”.

Thủy Hàn lạnh lùng nói:

“Huynh đệ cũng không ngờ rằng, Phạm huynh vẫn còn sống ở trên đời”.

Thần Kiếm Phạm Đồng Sơn mỉm cười:

“Diêm Vương không đòi mạng, tiểu quỷ không đến lấy, lão hủ tuy muốn chết, nhưng cũng không cách nào chết được!”.

Nhân Ma Ngũ Độc lạnh lùng nói:

“Hôm nay Lạc Nhạn Cốc này chính là mồ chôn của huynh”.

Phạm Đồng Sơn cười nói:

“Chúng ta đã mấy mươi năm không gặp, chắc là các vị mỗi người đều đã có mấy món tuyệt kỹ, lão hủ hôm nay nếu có thể mở rộng tầm mắt, chôn thân trong Lạc Nhạn Cốc này cũng không tiếc”.

Phong Thu vuốt râu cười:

“Các vị tranh biện như thế cũng vô ích, huynh đệ đưa thiệp mời các vị đến đây còn có chuyện thương lượng”.

Thiên Thiên đại sư nói:

“Lão nạp đang muốn nghe cao luận”.

Phong Thu nói:

“Quý phái được người trong võ lâm gọi là Thái Sơn Bắc Đẩu, thực tế cũng đã mấy trăm năm nay, là danh môn chánh phái có thực lực mạnh nhất, từ xưa đến nay đều có người tài, chống đối với người trong chốn lục lâm chúng tôi, hàng trăm năm nay không ngừng đấu đá lẫn nhau, khiến cho huynh đệ phác giác một chuyện cực kỳ hệ trọng ...”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

”Không biết đó là chuyện hệ trọng gì?” Phong Thu mỉm cười, nói tiếp:

“Hàng trăm năm nay, người trong chốn lục lâm vẫn không hoàn toàn bị tiêu diệt, vả lại mỗi lần gục ngã thì có tuyệt kỹ mới, cuộc đấu tranh này mãi mãi không ngừng được, nếu cứ lấy oán thù báo nhau không biết

khi nào mới ngừng, và lại oán thù giữa hai bên càng lúc càng sâu, trở thành thể nước lửa khó dung, mỗi bên đều đi đến cực đoan”.

Thiên Thiên nói:

“Lời của Phong huynh quả nhiên rất có lý, nhưng không biết có cao kiến gì để có thể chấm dứt cuộc phân tranh không dừng này?”.

Phong Thu mỉm cười:

“Đó chính là lý do chính mà huynh đệ mời các vị đến Lạc Nhạn Cốc này”.

Phạm Đồng Sơn hơi nhíu mày nói:

“Mấy lời vừa rồi của Phong huynh, có phải xuất phát từ gan ruột hay không?”.

Phong Thu hơi bực bội nói:

“Chả lẽ huynh đệ lại nói đùa với các vị?”.

Thiên Thiên đại sư hạ giọng niệm Phật hiệu rồi hỏi:

“Lão nạp tự tin có thể uốn khúc được môn hạ, nhưng trong chốn lục lâm, đa số đều tự coi mình là kẻ anh hùng, chỉ e khó nghe lệnh của Phong huynh”.

Phong Thu nói:

“Chuyện này nói tuy dễ, nhưng làm thì rất khó, theo ý của huynh đệ, muốn mời đại sư và Tử Dương đạo huynh ...”.

Nói đến đây, đột nhiên có một luồng khói đen bốc lên trời, Phạm Đồng Sơn đứng phắc dậy, chưa kịp lên tiếng, Phong Thu đã phất tay cho sáu nữ tỳ đứng bên cạnh:

“Hãy đi xem thử lửa cháy lên ở đâu”.

Sáu nữ tỳ cúi người tuân lệnh rồi chạy lên.

Phạm Đồng Sơn thấy Phong Thu vẫn ngồi yên, trong lòng hoài nghi lắm, nhủ thầm:

“Lão ma đầu không biết giở trò gì, giờ đây hình như Tử Dương đạo trưởng, Thiên Thiên đại sư đều giao động trước mấy lời của y, mình không có cách nào vạch ra chân tướng của âm mưu, xem ra mối nguy hiểm của ngày hôm nay thật khó đề phòng”.

Luồng khói đen ấy bốc lên từ ở giữa tảng đá với vách núi, cách mọi người không quá năm sáu trượng.

Phong Thu hình như rất để ý đến ngọn lửa, người tuy ngồi yên, nhưng ánh mắt cứ nhìn về phía luồng khói đen.

Sáu nữ tỳ chạy đến mép tảng đá, tung người nhảy xuống, nhưng lập tức vọt lên, chạy về lại, đến trước mấy bàn tiệc mới ngừng bước, nói rằng:

“Đó là do đầu bếp không cẩn thận để lửa bắt vào cỏ khô, đã kịp thời dập tắt”.

Phong Thu hơi nhíu mày, vội vàng đứng dậy, quát lớn:

“Khói đen bốc lên cao, rõ ràng lửa vẫn đang cháy lan ra, đâu có giống đã bị dập tắt”.

Thiên Thiên, Tử Dương đạo trưởng không khỏi quay đầu nhìn về phía chỗ bốc lửa.

Trong lúc hơi phân thần, sáu nữ tỳ thừa cơ nhảy vọt tới ba người.

Phía sau quát lớn một tiếng, thanh kiếm máu động, lập tức chặt đứt sáu nữ tỳ lao đến bên mình thành hai đoạn, trong khi máu tươi phun ra, thì nghe tiếng kêu thảm thiết đến nhức tai.

Thiên Thiên đại sư và Tử Dương đạo trưởng vì nhìn sang ngọn lửa cho nên phản ứng hơi chậm, chỉ thấy bóng người lóe lên, hai nữ tỳ phóng thẳng tới.

Tử Dương đạo trưởng lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Lão ma đầu vô liên sỉ, sao lại bắt bọn chúng tự nạp mạng”. Đang nói, tay phải giở lên đẩy một chưởng về phía ả nữ tỳ đến sát mình.

Ba người này tuy ai nấy võ công tuyệt thế, nhưng vì sáu ả nữ tỳ ra tay bất ngờ, khiến cho bọn họ có cảm giác lung túng, vả lại cũng tự cảm thấy rằng công lực của mình thâm hậu, mấy ả nữ tỳ này là hạng chân yếu tay mềm cho nên cũng không lo lắm.

Nào ngờ suy nghĩ nhân từ ấy đã khiến bọn họ rơi vào độc kế của Phong Thu.

Té ra Phong Thu vốn là người xảo quyệt, đã sớm đoán được rằng người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang sẽ có lòng thương tiếc đối với những thiếu nữ yếu đuối như hoa này, cho nên mới lợi dụng sáu ả nữ tỳ đột nhiên ra tay ám toán.

Chỉ thấy sáu ả nữ tỳ này sau khi lao tới sát, mồm há ra phun một bãi nước bọt, mười cánh tay phát ra, ống tay trái bắn ra một luồng mưa bạc, ống tay phải bắn ra một luồng lửa màu xanh.

Đây là loại ám khí đến gần mới phát ra, dù cho Thiên Thiên đại sư, Tử Dương đạo trưởng võ công có cao hơn nữa cũng không thể nào đỡ được, nhưng lưng lại quay về phía vực sâu, không thể nào lùi được.

Nói ra thì dài, nhưng tình cảnh này chỉ là trong một khoảng sát na, Thiên Thiên, Tử Dương đạo trưởng không ngờ rằng những ả nữ tỳ này lại phun ra thuốc mê hồn, chỉ cảm thấy một mùi hương kỳ dị phóng tới, vội vàng nín thở, phát tay áo, ai nấy đều vận lực đẩy ra.

Hai luồng kinh lực từ ống tay áo của hai người ấy phóng ra, luồng mưa bạc cũng bị đẩy ra quá nửa.

Dù cho hai người thần công tuyệt thế, cũng khó tránh được hết loại ám khí này, chỉ cảm thấy vai và mặt tê rần, mỗi người đã trúng mấy mũi độc hỏa.

Luồng lửa xanh mà mấy ả nữ tỳ này bắn ra, gặp gió từ ống tay áo của hai người kia, lập tức bốc cháy trở thành một cục lửa xanh biếc.

Mấy cục lửa này gặp nhau, cháy bùng lên, hề gặp thứ gì cũng cháy, thức ăn trên bàn trong chớp mắt đều bị cháy phừng phừng.

Trong ánh lửa màu xanh, vang lên tiếng cười nhức tai của Phong Thu:

“Các người đã trúng ”Tam tuyệt thần châm“, ”Thất độc tiêu hồn táng“ của ta, và ”Bạch lân tiễn“ của Thành huynh, nếu thức thời thì hãy mau hạ lệnh cho đệ tử của các người buông binh khí xuống, đợi bọn ta phát lạc, nếu như cố chấp không nghe, lão phu sẽ giết chết các người ...”.

Lúc này đệ tử của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang ở dưới tảng đá đã kéo lên, Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc thấy Thiên Thiên đại sư, Tử Dương đạo trưởng và Phạm Đồng Sơn đều bị thương, lập tức kéo nhau chạy xuống cản lại.

Mạch Tiểu Minh cũng rút thanh bảo kiếm, thanh kiếm phản chiếu màu sáng xanh của ánh lửa.

Trên chiếc tảng bào màu xám của Thiên Thiên đại sư đã có mấy nơi bắt lửa, đồng thời ở chỗ trúng găm trên người cũng cảm thấy ngứa ngáy.

Vị hòa thượng đức cao vọng trọng, thân mang tuyệt thế nội công tuy trúng độc châm, nhưng vẫn giữ được thần thái bình tĩnh, một mặt ngậm vận công chống độc, một mặt thi triển “Đại lực kim cương chưởng” của phái Thiếu Lâm, đột nhiên cao giọng niệm Phật hiệu rồi một chưởng đẩy về phía bàn tiệc.

Chưởng này tụ hết công lực cả đời của lão, uy thế mạnh mẽ vô cùng, cả bàn tiệc bị chấn độc bay lên, chén đĩa rơi lả tả.

Những thứ này đều đã bắt lửa, chỉ thấy từng đốm lửa màu xanh bay tứ tán.

Phong Thu thấy Thiên Thiên đại sư đã bị thương mà công lực vẫn thâm hậu như thế, trong lòng kinh hãi, nhủ rằng:

“Nếu như đòn này không thành công, muốn thắng chỉ e không dễ ...”.

Trong lòng nghĩ thế, miệng quát lớn một tiếng, đánh ra một chưởng.

Một luồng ám kinh tung ra đánh bay những thứ bát đĩa đang phóng về phía mình.

Đột nhiên Tử Dương đạo trưởng hú dài một tiếng, tung mình nhảy vọt lên, lao tới, thanh trường kiếm vẽ ra từng đóa hoa, bao trùm xuống Phong Thu.

Trong lúc sống chết, đã bị trúng độc châm mà lão không muốn để mất thân phận, trước tiên hú một tiếng rồi mới rút kiếm tấn công.

Mạch Tiểu Minh đứng bên cạnh Phong Thu, đột nhiên mỉm cười, tay áo giở lên phóng ra một chiêu “Hiệp sơn siêu hải”.

Tử Dương đạo trưởng cố nén thương thế mà ra tay, trong lòng đã động sát cơ, cho nên đánh ra thế kiếm cực kỳ lợi hại của phái Võ Đang, định trước khi chất độc phát tác mà chết, giết chết Phong Thu dưới kiếm.

Vừa thấy Mạch Tiểu Minh phóng kiếm tới, trong lòng phẫn nộ, lạnh lùng hừ một tiếng, vẽ ra một vòng bạc, đánh lên kiếm của Mạch Tiểu Minh.

Chỉ nghe tiếng kim loại giao nhau, Tử Dương đạo trưởng đã đưa chân lực nội gia vào trong thanh trường kiếm đánh bật Mạch Tiểu Minh cả người lẫn kiếm bay ra ngoài.

Chỉ thấy y cả người lẫn kiếm xoay tròn, hạ xuống trở lại bên cạnh Phong Thu.

Tử Dương đạo trưởng đánh bay Mạch Tiểu Minh xong, cổ tay lắc một cái, thanh trường kiếm vẽ ra ba đóa kim hoa, chia nhau đánh về phía ba đại huyệt của Phong Thu.

Phong Thu quát lớn một tiếng, tay áo phát ra một luồng kinh phong, chặn Tử Dương đạo trưởng lại, người thì đột nhiên thối lui ba bước, thò vào trong ống tay áo lấy ra hai chiếc vòng vàng to như miệng chén, sáng lấp lánh cầm ở hai tay.

Chỉ chậm một sát na, Tử Dương đạo trưởng đã đánh kiếm tới.

Cả hai bên lập tức triển khai một cuộc đấu kịch liệt.

Tử Dương đạo trưởng tức giận mà ra tay, trong lòng muốn trước khi chết vì chất độc phát tác, trước tiên sẽ giết chết Phong Thu, thanh trường kiếm trong đánh ra toàn những chiêu tuyệt học như “Sông dài biển rộng”, hết kiếm này đến kiếm khác.

Phong Thu triển khai đôi vòng, vẽ ra một màn ánh sáng, phòng thủ kín kẽ vô cùng.

Chỉ thấy chiếc vòng và kiếm giao nhau không ngớt, trong chớp mắt đã đánh nhau đến sáu bảy mươi hiệp.

Phong Thu vừa gặp đã đánh, một mặt thăm kinh hải kiếm thế kỳ ảo của Tử Dương đạo trưởng, trong lòng nghĩ rằng:

“Nếu như y không bị thương vì trúng độc, thế công chắc chắn càng hiểm hóc hơn, nếu y có thể đánh được trên trăm chiêu, mình chắc chắn sẽ bại dưới kiếm”.

Té ra chỉ trong sáu bảy chiêu, Phong Thu bị kiếm thế kỳ ảo của Tử Dương đạo trưởng khống chế, vẫn chưa trả lại được chiêu nào.

Nhưng y trong lòng đã tính toán kỹ càng, chắc chắn rằng Tử Dương đạo trưởng khó gắng gượng đến trăm chiêu, cho nên dù cho ở thế bại, cũng không hề có cảm giác lo lắng.

Thiên Thiên đại sư một chương đánh bay bàn tiệc, ánh mắt như điện nhìn về phía Hồ Bách Linh, mặt bị phẫn, nói:

“Hồ minh chủ, bọn lực lâm các người quả thực tâm địa độc ác, khiến cho người ta khó đề phòng, nếu lão nạp không tin người có lòng sửa ác hướng thiện, cũng không bị trúng quỷ kế của người”.

Hồ Bách Linh nói:

“Lão thiên sư sao lại nói ...”.

Thiên Thiên đại sư cười nhạt, nói:

“Hay cho hành vi gian trá, để người ở trên đời, không biết sẽ hại bao nhiêu người nữa?” rồi giơ tay một chưởng từ xa đánh tới.

Hồ Bách Linh biết chưởng này của lão, đã có ý muốn giết người, uy thế chắc chắn không thể coi thường, ngằm đề chân khí, nghiêng người vọt lên, rút kiếm lấy gây, chân chưa hạ xuống đất, người đã lao về phía Thiên Thiên đại sư, kiếm và gây vẽ ra quang ảnh trùng trùng.

Thiên Thiên đại sư tuy bị ánh gây màn kiếm bao trùm, nhưng vẫn không hề cảm thấy áp lực.

Hồ Bách Linh chỉ dùng ánh gây bóng kiếm để hộ thân, trầm giọng nói:

“Đại sư đừng nên nóng lòng, trước tiên hãy ngừng tay, vận khí điều tức dừng để cho chất độc phát tác”.

Nào ngờ Thiên Thiên đại sư sau khi trúng độc thì đã nổi giận, thần trí không còn tỉnh táo như lúc bình thường nữa, đã nhìn thấy được sơ hở, một chỉ điểm tới. Hồ Bách Linh loạn choạng thối lui ra sau.

Thiên Thiên đại sư giở chưởng phải, khi lão sắp hạ chưởng xuống, một luồng bạch quang phóng tới như điện đánh vào hạ bàn.

Hồ Bách Linh gắng gượng đề tụ chân khí, vọt người lên, phun ra một ngụm máu tươi, tay chống cây gây sắt, nhắm mắt đứng yên ngằm vận chân khí điều tức.

Thương thế của chàng rất nặng, nội phủ đã bị chấn động, nhưng chàng rất bình tĩnh, không hề oán trách Thiên Thiên đại sư, chỉ cảm thấy đòn này chính là quả báo cho những việc ác của chàng trước kia, trong lòng không hề tức giận, người bình tĩnh rất nhiều, điều ấy có lợi cho việc điều tức của chàng.

Thiên Thiên đại sư đột nhiên bị nhát kiếm ấy đâm tới, giở chưởng phải chém về phía màn kiếm.

Một nguồn kinh lực mạnh mẽ phóng ra.

Người ấy lặn tròn dưới đất, né ra mấy thước, không dám tiếp lấy luồng chưởng phong ấy.

Nhưng y vừa lui đã lên, sau khi tránh được đòn này, lập tức mùa kiếm đánh lên.

Thiên Thiên đại sư đưa mắt nhìn sang, chỉ thấy người cầm kiếm đánh mình chính là tên tiểu đồng ăn mặc theo kiểu đại sĩ, bất giác hơi chần chừ.

Khoảnh khắc chần chừ ấy đã bị Mạch Tiểu Minh chiếm tiên cơ, thanh trường kiếm múa trái quét phải, đánh liền ra năm kiếm.

Lúc này, Phạm Đồng Sơn đã động thủ với Độc Hỏa Thành Toàn, hai bên đều dùng những chiêu thuật nhanh chóng vô cùng để chiếm lấy tiên cơ.

Cao thủ Thiếu Lâm, Võ Đang canh giữ ở dưới tảng đá đã xông lên, nhưng đều bị Nhân Ma Ngũ Độc, Quỷ Lão Thủy Hàn liên thủ chặn lại.

Hai lão ma đầu này công lực thâm hậu, khi đã liên thủ với nhau thì càng khó chống đỡ hơn, các cao thủ hai phái yếu lĩnh, Võ Đang đã nhiều lần xông lên nhưng đều bị hai người chặn lại.

Phạm Đồng Sơn sau khi đánh được mấy mươi chiêu với Thành Toàn thì cảm thấy chỗ trúng châm tê rần và dần dần mở rộng.

Phạm Đồng Sơn lại gắng gượng chống đỡ được vài hiệp thì dần di chuyển chậm chạp, thầm than, đột nhiên thanh kiếm trong tay đánh gấp ra ba chiêu, buộc cho Độc Hỏa Thành Toàn thối lui rồi mới quát lớn:

“Ngừng tay!”.

Thiên Thiên đại sư, Tử Dương đạo trưởng nghe Phạm Đồng Sơn quát lớn, quả nhiên ngừng tay.

Phong Thu ngừng mặt hú dài, chấn động cả một vùng.

Nhân Ma Ngũ Độc, Quỷ Lão Thủy Hàn, Độc Hỏa Thành Toàn nghe tiếng hú thì lui ra sau, đứng tụ lại với nhau.

Lúc này, Thiếu Lâm, Võ Đang và cao thủ đi cùng Phạm Đồng Sơn đều đã xông lên.

Thiên Thiên đại sư đưa mắt nhìn các nhà sư, nói:

“Ta đã bị trọng thương, chỉ e rằng gắng gượng không được bao lâu, nếu ta không may qua đời, chứa phương trượng sẽ do Thiên Minh sư huynh tiếp thế ...”.

Đột nhiên nghe một tiếng kêu kinh hồn, vang vọng cả một vùng, quay đầu nhìn lại, chỉ thấy đệ tử Phạm Ngọc Côn đỡ Phạm Đồng Sơn, không ngừng gọi phụ thân.

Té ra Phạm Đồng Sơn thương thế đã phát tác, hôn mê nằm trên mặt đất.

Thiên Thiên đại sư hình như không thể gắng gượng được nữa, hạ giọng niệm một tiếng:

“A di đà Phật!” chậm rãi ngồi xuống đất, nói với Tử Dương đạo trưởng:

“Nếu như đạo huynh thương thế vẫn chưa sao, người của bốn tự, bắt đầu từ lúc này nghe sự điều khiển của đạo huynh ...”.

Chỉ nghe Tử Dương đạo trưởng nói:

“Bần đạo cũng đã không xong, chất độc bắt đầu phát tác”.

Lão hơi ngừng, quay đầu lại đệ tử đứng một bên, nói:

“Ta chôn thân ở núi này, chức chưởng môn phái Võ Đang sẽ do Thanh Dương sư thúc của các người tiếp chưởng”.

Chưởng môn nhân của hai phái có thực lực lớn nhất trên giang hồ hình như cảm thấy thương thế khó mà hồi phục được, cho nên truyền lại chức chưởng môn cho người khác.

Chỉ thấy đệ tử Thiếu Lâm, Võ Đang trên mặt dần hiện sát cơ, mấy mươi ánh mắt đều nhìn về phía Phong Thu đang đứng cách đó hai trượng.

Hồ Bách Linh nén đau, gắng gượng như không có chuyện gì, để ý nhìn động tịnh bốn bên.

Nội công của chàng tinh thâm, tuy bị gãy hai chiếc xương sườn, nhưng sau khi kịp thời vận khí điều tức, khi hành động thì vẫn khó mà nhìn ra được.

Phong Thu đưa mắt nhìn quần hào, đã biết quần hào đang kính động, sắp lập tức ra tay, thế là cười nhạt, hạ giọng nói với Thành Toàn:

“Thành huynh, mau ra tay ...”.

Độc Hỏa Thành Toàn cười nhạt, không để ý đến Phong Thu, cũng không thèm ra tay.

Hồ Bách Linh thì thâm kinh hãi, nhủ rằng:

“Không biết bọn họ dùng quỷ kế gì, lão ma đầu này giỏi dùng lửa, chắc là sắp dùng hỏa công đây”.

Chỉ nghe Phong Thu cười lớn một hồi, đưa mắt nhìn quanh quần hào Thiếu Lâm, Võ Đang, nói:

“Giờ đây ba người bọn họ đều đã trúng ”Tam tuyệt thần châm” và ”Thất độc tiêu hồn táng” của bọn chúng ta, trong bốn canh giờ chắc chắn sẽ chết, khắp thiên hạ chỉ có thuốc giải độc môn của ta mới có thể cứu được, bọn các người nếu không màng đến sự sinh tử của ba người bọn họ, hãy cứ ra tay cho xong”.

Mấy câu nói này của lão quả nhiên có sức uy hiếp rất lớn, môn hạ của Thiếu Lâm, Võ Đang quả nhiên đều sững sốt, đứng đờ ra đó.

Thiên Nghĩa đại sư bước ra nói:

“Tình thế trước mắt, không cần phải nói lòng vòng nữa, điều kiện gì các người mới có thể giao thuốc giải cho bọn ta?”.

Phong Thu đưa mắt nhìn thi thể bốn nữ tỳ nằm dưới đất, nói:

“Bọn chúng ta đã chết bốn người ...”.

Thiên Nghĩa đại sư nói:

“Nếu chưởng môn sư huynh của ta và Tử Dương đạo trưởng không phải vì lòng nhân từ, các nữ thí chủ này dù cho có ám khí cũng khó đả thương được bọn họ”.

Phong Thu cười lạnh, nói:

“Có lẽ tính mạng của bốn nữ tử yếu đuối này không thể nào sánh bằng với sự sinh tử của chưởng môn quý phái ...”.

Đột nhiên nghe một tiếng hú dài truyền đến, có mấy chục bóng người từ xa phóng tới.

Những người này lao đến thật nhanh, chỉ trong chớp mắt đã nhìn thấy rõ người đi đầu, đó chính là La Phù Nhất Tẩu và Chung Nhất Hào, dắt theo cao thủ trong Mê Tông Cốc đến trợ chiến.

Hồ Bách Linh thầm nhủ mày, hạ giọng nói với Phong Thu:

“Thuộc hạ của đệ tử đã đến ...”.

Phong Thu nói như không hề quan tâm:

“Bảo bọn họ canh giữ ở lối ra vào, không cần trợ chiến”.

Hồ Bách Linh nói:

“Đệ tử tuân lệnh”. Thế rồi mới đề chân khí, cao giọng nói:

“Các người canh giữ ở phía dưới, không cần lên đây ...”.

Khi chàng vận khí, chỉ cảm thấy chỗ xương sườn bị gãy đau như dao cắt, nói chưa xong thì đau đến nỗi toàn thân đổ mồ hôi.

Thiên Thiên đại sư đột nhiên đứng phắt dậy, vẻ mặt trang nghiêm, đầy bi tráng, nói:

“Chuyện ngày hôm nay, không phải là chuyện sống chết của mấy người lão nạp, mà là quan hệ đến võ lâm chúng ta sau này, nếu các người vì sự sống chết của ba người chúng tôi mà bị người ta kìm kẹp, bắt bó tay chịu trói, bỏ phí cơ hội tiêu diệt kẻ cường địch, chỉ e giang hồ sau này mãi mãi không có ngày thanh bình ...” chỉ mấy câu bình thường nhưng nghe đầy chính nghĩa, khiến ai nấy đều có lòng tôn kính.

Lão hơi ngừng một lát rồi lại nói:

“Bỏ qua cơ hội ngày hôm nay, sẽ để lại cho hậu bối trong võ lâm chúng ta các hận ngàn thu” rồi đưa tay lấy cây thiền trượng từ trong tay của một nhà sư đứng cạnh, bước tới chỗ bọn Phong Thu.

Hành động này của Thiên Thiên đại sư khiến cho Phong Thu kinh hãi nhủ thầm:

“Lão hòa thượng này công lực tinh thâm, quả thực hiếm nghe hiếm thấy, kỳ độc của ”Tam tuyệt thần châm” đã phát tác, thế mà lão có thể dùng nội lực để áp chế chất kịch độc ...”.

Đang nghĩ thì Thiên Thiên đại sư đã bước đến gần.

Chỉ nghe lão niệm Phật hiệu, nói:

“Phong Thu, lão nạp và người chẳng có ân oán gì, lại nói người trong cửa Phật cũng không có lòng tham sân ái ố, hàng trăm năm qua Thiếu Lâm thường xung đột với người lục lâm các người, đó là chuyện bất đắc dĩ, đệ tử Phật môn tuy không được sát sinh, nhưng cũng không thể ngồi nhìn người lương thiện mà bị hại ...”.

Nói đến đây, đột nhiên im lặng, ngẩng đầu nhìn trời, nói tiếp:

“Người dùng ám khí tuyệt độc đả đả thương lão nạp, lão nạp không có lòng căm ghét người, nhưng cũng không nên buộc bốn nữ tử áo xanh kia nạp mạng dùm người lợi dụng một chút lòng thương tiếc đối với nữ tử yếu đuối của lão nạp và Tử Dương đạo huynh, người ám toáng bọn lão nạp như thế có cảm thấy quá bỉ ổi hay không?”.

Sau khi điều tức, lão đã bình tĩnh hơn nhiều, không phần nộ giống như khi động thủ với Hồ Bách Linh.

Phong Thu lạnh lùng cười, nói:

“Dùng binh phải xảo quyệt, càng trá ngy càng tốt, hai bên đã có lòng không đội trời chung, khó tránh một cuộc sinh tử ...”.

Thiên Thiên đại sư mỉm cười, nói tiếp:

“Hay cho câu không đội trời chung, Phật ta từ bi, xin thứ cho đệ tử phải mở rộng sát giới”. Rồi cây thiền trượng đánh tới Phong Thu.

Phong Thu vội vàng giơ chiếc vòng vàng trong tay, tiếp lấy cú đánh ấy.

Chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau, Phong Thu bị chấn động lùi đến năm bước, hai vai lắc lư, thân hình lão đảo muốn ngã.

Nội lực kinh thể hải tặc ấy không những khiến cho bọn Nhân Ma Ngũ Độc kinh hãi mà ngay cả Thiên Nghĩa đại sư cũng không ngờ rằng công lực trong mấy năm nay của sư huynh mình tiến bộ nhiều như thế, trong lòng rất kính phục.

Chỉ thấy Thiên Thiên đại sư lại chậm rãi giở cây thiền trượng trong tay bỏ xuống.

Phong Thu lúc này vừa mới tiếp một trượng, đã bị chấn động đến nỗi khí huyết nhộn nhạo, đứng không vững nữa, nào dám tiếp đòn này, nhưng trước mắt của mọi người, lại không thể tung mình né tránh, chỉ đành định gắng gượng chống đỡ tiếp một trượng, đột nhiên nghe Độc Hỏa Thành Toàn lạnh lùng nói:

“Phong huynh hãy mau lui”.

Một tia lửa màu xanh theo tiếng quát lạnh lùng của y bắn ra, trúng vào tảng đá, tảng đá lập tức bốc cháy phừng phực.

Phong Thu thừa cơ nhảy vọt thối lui ra sau đến bảy tám thước, tránh cây trượng của Thiên Thiên đại sư.

Nhân Ma Ngũ Độc, Quỷ Lão Thủy Hàn cũng đồng thời quát một tiếng, cùng nhau đánh ra một chưởng, một luồng chưởng phong lạnh lẽo đánh vù tới.

Thiên Thiên đại sư phất tay áo một cái, một luồng kinh lực cũng phóng ra đón lấy luồng chưởng phong của hai kẻ này.

Chỉ thấy cú phất áo ấy rất chậm rãi, không hề có tiếng gió.

Nhưng luồng kinh phong lạnh lẽo kia như bị một nguồn lực đạo vô hình chặn lại, tạo thành một trận gió lốc, thổi đến cát chạy đá bay.

Nhân Ma Ngũ Độc và Quỷ Lão Thủy Hàn đồng thời cảm thấy giật mình, chưởng lực vừa mới đánh ra bị một luồng kinh lực vô hình thổi ngược trở lại.

Thiên Thiên đại sư dốc hết toàn lực vận thần công phát ra một chưởng, người đã mệt mỏi đến nỗi đổ mồ hôi đầy mình, há miệng phun ra một búng máu tươi, ngã xuống đất.

Lão cố gắng đè nén cơn đau, động thủ với bọn Phong Thu, khiến cho chất độc phát tác sớm hơn, nhưng trong lòng lão biết, nếu mình không chết thì các nhà sư chùa Thiếu Lâm sẽ e ngại không dám ra tay, chắc chắn sẽ bị bọn Phong Thu kìm kẹp, nếu như mình trọng thương mà chết, nhất định sẽ khơi dậy lòng báo thù của các nhà sư Thiếu Lâm, như thế bọn họ mới có thể hết lòng ra tay.

Quả nhiên các nhà sư chùa Thiếu Lâm thấy chưởng môn phương trượng ngã xuống đất, đều cao giọng niệm Phật hiệu, tay cầm binh khí xông lên.

Lúc này, Hồ Bách Linh đột nhiên nhảy vọt lên, phóng qua đầu các nhà sư, hạ người xuống, cây trượng trong tay múa tít đánh lui hai nhà sư đang đứng bên cạnh chưởng môn phương trượng của chùa Thiếu Lâm, đưa tay móc một cái, ôm Thiên Thiên đại sư đang toi thóp vào trong lòng, rút ra thành bảo kiếm kề ngay cổ của Thiên Thiên đại sư gắng giọng quát:

“Ngừng tay!”.

Các nhà sư chùa Thiếu Lâm quả nhiên đều ngừng lại, tay hạ binh khí xuống, mấy mươi ánh mắt đều nhìn về phía Hồ Bách Linh, mặt đầy bi phẫn.

Hồ Bách Linh cười lớn, nói:

“Kẻ nào dám động thủ, ta lập tức chém lão đầu rơi khỏi cổ”. Rồi bước về phía Phong Thu.

Các nhà sư chùa Thiếu Lâm thấy chương môn phương trượng bị chàng lấy kiếm kề cổ, chỉ đành cùi đầu nghe lệnh, không ai dám ra tay ngăn cản.

Hồ Bách Linh bước đến gần Phong Thu, cao giọng nói:

”Sư thúc, lão hòa thượng này còn có thể sống được bao lâu?” Phong Thu mỉm cười, nói:

“Hiền sư điệp đảm lược hơn người, quả nhiên là một bậc hùng tài, y đại khái có thể sống ...” đột nhiên im lặng.

Hồ Bách Linh hơi nhú mày nói:

“Trên mình sư thúc có thuốc giải độc hay không?”.

Phong Thu hơi trầm ngâm, bảo:

“Người không muốn lão chết hay sao?”.

Hồ Bách Linh cười nói:

“Nếu lão có thể sống một khắc nữa, chúng ta có thể dùng lão để tìm kẹp các nhà sư Thiếu Lâm trong một khắc”.

Phong Thu đáp:

“Được”. đưa tay vào trong lòng lấy ra một bình ngọc, đổ ra một viên thuốc rồi đưa cho Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh nhận viên thuốc, nhìn kỹ lại thì thấy viên thuốc này có màu nhạt, mùi hương thơm lừng xộc vào mũi, thế rồi lập tức cho viên thuốc vào trong miệng của Thiên Thiên đại sư.

Thiên Thiên đại sư lúc này thần trí đã hơi mơ hồ, khi Hồ Bách Linh đặt viên thuốc vào miệng, lão liền nuốt xuống một cách không tự chủ, nếu như lão còn tỉnh táo, quyết không chịu uống loại thuốc của kẻ địch đã cho.

Phong Thu đưa thuốc cho Hồ Bách Linh xong, hình như có chút hối hận, định quát Hồ Bách Linh lấy thuốc trở lại, Hồ Bách Linh đã đặt viên thuốc vào trong miệng của Thiên Thiên đại sư.

Các nhà sư Thiếu Lâm do Thiên Nghĩa đại sư cầm đầu đã bao vây Hồ Bách Linh, tay cầm binh khí, mắt nhìn phần nộ, chỉ cần Thiên Nghĩa đại sư ra lệnh một tiếng sẽ lập tức ra tay tấn công.

Lúc này, Độc Hỏa Thành Toàn đã đánh ra một mảng lửa xanh, lửa đã bốc cháy, ở tầng đá bằng phẳng đã có một đồng lửa cháy lan ra đến ba thước. Độc Hỏa Thành Toàn đột nhiên hai tay lại phóng ra bốn mũi “Bạch lân tiền”, bốn mũi tên này liền nhau một mạch tạo thành một tia lửa màu xanh.

Đột nhiên thấy Phong Thu phát tay một cái, Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc đồng thời phóng ra một chương.

Luồng chương phong này đầy những tàn lửa ấy bắn về phía các nhà sư Thiếu Lâm.

Phong Thu hạ giọng quát:

“Hồ hiền điệp mau lui ra!”.

Hồ Bách Linh trong lòng ngầm quan sát đã lâu, nhưng vẫn không phát giác được bọn Phong Thu sẽ dùng cách gì để quét sạch một mẻ các nhà sư Thiếu Lâm và đại sĩ Võ Đang, trong lòng nhủ thầm:

“Phong Thu đã sớm có dự mưu, sắp xếp rất chu toàn, nếu như mình không cúi đầu nghe lệnh, thì phải phản bội y, chỉ bằng cứ theo y xem thử rồi hãy nói, có lẽ sẽ phát giác được âm mưu của y”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, đột nhiên quát lớn một tiếng, tung mình vọt ra ngoài.

Thiên Nghĩa đại sư vội vàng chạy ra chặn đường lại, cây thiền trượng trong tay bổ xuống đầu.

Hồ Bách Linh trong lúc nguy cấp thì sinh trí, giờ Thiên Thiên đại sư ra đỡ.

Thiên Nghĩa đại sư thất kinh, vội vàng thu cây thiền trượng lại, nhảy vọt ra sau.

Trong khoảnh khắc ấy, các nhà sư Thiếu Lâm đã xông lên, bao vây xung quanh.

Hồ Bách Linh quát lớn:

“Ai không sợ đả thương phương trượng chưởng môn của các người, hãy mau ra tay”. Rồi dùng Thiên Thiên đại sư làm binh khí, múa tròn trong tay.

Các nhà sư quả nhiên thối lui ra sau, không ai áp sát tới chàng.

Phong Thu cười lớn nói:

“Hồ hiền đệ quả nhiên là bậc hùng tài, lão hủ lấy làm vui mừng vì lệnh sư có người kế thừa”.

Hồ Bách Linh cắn răng nén cơn đau, tung mình nhảy vọt tới chỗ Phong Thu nói:

“Các nhà sư Thiếu Lâm lo lắng cho tính mệnh phương trượng chưởng môn của bọn họ, quyết không dám tấn công chúng ta, trước mắt chỉ cần tìm cách đối phó với người của phái Võ Đang và Thần Kiếm Phạm Đồng Sơn là được”.

Phong Thu phát Trung Hoa cười:

“Hiền đệ mau lui xuống, nơi này có lão phu và hai vị Thủy, Ngũ, nhân thủ cũng đã đủ”.

Hồ Bách Linh chưa kịp trả lời, đột nhiên nghe một âm thanh chấn động, đá vỡ tung bay, khói đen bốc lên, cả bốn bề tảng đá lửa cháy phừng phực.

Lạc Nhạn Cốc này, vốn là cỏ không mọc, nhưng sau tiếng chấn động ấy, ánh lửa bốc cháy phừng phừng trên tảng đá.

Tử Dương đạo trưởng sau khi điều tức người khỏe lại không ít, thấy quần hào bị vây khốn trong khói lửa mù mịt, trong lòng không khỏi kinh hãi, cố gắng đề chân khí, đứng dậy.

Lão tuy trong lúc nguy cấp mà vẫn giữ được bình tĩnh, trước tiên nhìn tình thế xung quanh, nói:

“Cuộc chiến ngày hôm nay, chúng ta đã thua, trước mắt phải thoát thân rồi mới tìm cách báo mối thù ngày hôm nay”. Lão ngừng một lát rồi lại nói tiếp:

“Phạm tứ hiệp hãy chọn bốn người có võ công cao cường trong số các huynh đệ để bảo vệ cho lệnh tôn, những người còn lại tốt nhất phải đi với nhau, tránh phân tán thực lực ...” nói đến đây, đột nhiên cao giọng nói:

“Tám đệ tử hộ pháp của phái Võ Đang, hãy dùng kiếm mở đường, đột phá vòng vây, dù gặp nguy hiểm thế nào cũng không được thối lui, nếu như cái lại thì không cần về núi Võ Đang nữa”.

Chỉ nghe tám đại hán trung niên ăn mặc theo kiểu đại sĩ nhất tề trả lời một tiếng, hàn quang lấp lánh, tám thanh trường kiếm rút ra khỏi bao, tung người vọt tới chỗ Phong Thu đang đứng.

Lúc nào, quần hào cách bọn Phong Thu khoảng một trượng, ở giữa là một bức tường lửa, tám đạo nhân cầm kiếm hộ vệ trước thân, lao ra phía trước.

Phạm Ngọc Côn thi triển thủ pháp “Thôi cung quá nguyệt”, không ngừng xoa bóp kinh huyết toàn thân cho phụ thân, cho đến khi Phạm Đồng Sơn thở nhẹ một tiếng, tỉnh lại, Phạm Ngọc Côn mới đưa lão cho cao thủ hộ vệ, lật tay rút thanh trường kiếm hủ dài một tiếng, thi triển tuyệt kỹ khinh công gia truyền, một thức “Tiềm long thăng thiên”.

phóng vọt lên đến hơn hai trượng.

Từ trên không trung thanh kiếm múa tít, vẽ ra một luồng bạch quang, mượn kiếm thế xoay tròn, giữ vững thân mình, đổi một hơi chân khí thi triển thân pháp thượng thừa “Bát bộ đẳng không”, phóng vọt qua ngọn lửa, người như thiên mã hành không bay xa đến bốn trượng, thanh kiếm hóa thành “Xuyên vân thủ nguyệt”, cả người lẫn kiếm chụp xuống.

Phong Thu quát lớn:

“Hồ hiền điệp mau lui”. Tay áo phát một cái, một luồng kinh lực phóng thẳng về phía Phạm Ngọc Côn.

Trong khoảnh khắc ấy, tám đệ tử của phái Võ Đang đã xông qua bức tường lửa, cầm kiếm lao tới, tuy ba đạo nhân áo bào đã bốc lửa, nhưng bọn họ vẫn không màng đến sự sống chết mà cứ múa kiếm xông lên.

Phong Thu nội lực mười phần cương mãnh, Phạm Ngọc Côn đang hạ gấp xuống, gặp phải nguồn kinh lực của y đánh ra, buộc phải né xéo qua đến ba bốn thước rồi mới hạ xuống đất.

Lúc này, cả tảng đá đều đã bắt lửa màu xanh, nơi không có lửa thì đều có người đứng.

Chỉ nghe chưởng phong vù vù đánh về phía những đám lửa ấy, nhưng lửa vẫn mạnh, tuy bị dập tắt nhưng trong chớp mắt thì bốc cháy trở lại.

Tám đệ tử của phái Võ Đang chia thành hai tốp, một tốp bốn người tấn công Phong Thu, một tốp bốn người tấn công Hồ Bách Linh.

Phạm Ngọc Côn sau khi chân hạ xuống đất thì múa kiếm xông về phía Độc Hỏa Thành Toàn, cây trường kiếm múa ra kiếm ảnh trùng trùng, hộ vệ trước thân, từ trong màn lửa xông ra.

Phong Thu đấu với bốn đệ tử Võ Đang, tuy lực vẫn còn dư, nhưng trong nhất thời muốn đẩy lùi bốn người này thì không phải là chuyện dễ dàng.

Hồ Bách Linh thì bị bốn đệ tử Võ Đang tấn công bằng những kiếm thế liên hoàn, chàng người đã mang trọng thương, trong lòng lại ôm Thiên Thiên đại sư, cho nên di chuyển không nhanh nhẹn, may mà cây trượng trong tay của chàng nặng nề, bốn đệ tử Võ Đang không dám tiếp trượng, cho nên mới có thể gắng gượng chống trả được.

Các nhà sư Thiếu Lâm vốn bị Hồ Bách Linh bị Thiên Thiên đại sư để khống chế, không dám ra tay, nhưng thấy đệ tử Võ Đang đã được Tử Dương đạo trưởng thống lĩnh, đều ra tay, ba người đi theo Phạm Đồng Sơn cũng rút ra binh khí, chuẩn bị tấn công, lúc này thế lửa trên tảng đá đã ăn lan ra, quá nửa đã bị bốc cháy, nếu không phải Quỷ Lão Thủy Hàn, Phong Thu vẫn còn đứng trên tảng đá, quần hào e rằng đã rối loạn.

Thiên Nghĩa đại sư bình tĩnh quan sát đại cuộc, lòng thầm nhủ:

“Thế lửa trên tảng đá này càng lúc càng lớn, chỉ một chốc nữa thôi e rằng chẳng còn chỗ đứng chân, theo tình thế trước mắt mà phán đoán, bọn Phong Thu sớm đã có dự mưu, chỉ cần vài người chúng ta vọt ra khỏi tảng đá, nhất định âm mưu sẽ phát động, giờ đây chỉ có cách vây những lão ma đầu này trên tảng đá, dù cho tảng đá này có bốc lửa cháy rụi, thì đã có bọn chúng chết chung, như thế hy sinh cũng có chút giá trị”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, đột nhiên cao giọng nói với các nhà sư:

“Tình thế trước mắt, đã thành một sống chín chết, tuy chưởng môn phương trượng rơi vào tay của kẻ địch, chúng ta cũng không thể ngồi mà chờ chết”.

Các nhà sư vốn đã có ý ra tay, nhưng Thiên Nghĩa đại sư chưa hạ lệnh, bọn họ không dám tự tiện, nghe Thiên Nghĩa đại sư nói thế, lập tức cao giọng nói:

“Bọn chúng tôi sớm đã có lòng hy sinh, không để cho uy danh Thiếu Lâm chúng ta bị tổn thương”.

Thiên Nghĩa đại sư cười thê lương, nói:

“Tốt! Đã ra tay thì đừng e ngại nữa ...” rồi múa cây thiền trượng trước tiên phóng về chỗ Phong Thu.

Phong Thu đấu với bốn đệ tử Võ Đang, tuy chiếm được ưu thế, nhưng sau khi có Thiên Nghĩa đại sư thì lập tức mạnh yếu thay đổi cho nhau, lão hòa thượng công lực thâm hậu, cây thiền trượng đánh xuống như búa bổ, không đến mười hiệp, Phong Thu đã bị buộc vào thế trở tay không kịp.

Hồ Bách Linh một mặt múa tít cây gậy chống địch, một mặt thầm quan sát xung quanh, thấy các nhà sư Thiếu Lâm xếp thành trận thế đầu đuôi liên tiếp nhau, dùng chưởng lực, thiền trượng quét lửa ra, tạo thành thế hợp vây, sắc mặt của các nhà sư đều bình tĩnh, trong ánh lửa không ai có vẻ lo lắng, tựa như mỗi người đều đã gác chuyện sống chết sang một bên.

Đột nhiên nghe Nhân Ma Ngũ Độc quát lớn:

“Phong Thu mau lui, các hòa thượng chùa Thiếu Lâm đã xếp thành La Hán trận, nếu để bọn chúng hình thành thể hợp vây, lúc đó muốn thoát thân thì khó hơn lên trời”.

Uy danh La Hán trận của chùa Thiếu Lâm sớm đã chấn động hai đạo hắc bạch trong thiên hạ, Ngũ Độc quát lớn, Phong Thu, Thành Tồn đều thất kinh. Phong Thu quát lớn một tiếng, chiếc vòng vàng trong tay phải tiếp lấy cây thiền trượng của Thiên Nghĩa đại sư, chiếc vòng vành trong tay phải đánh ra một chiêu “Vân vụ kim quang”.

chặn lại trường kiếm của bốn đệ tử Võ Đang, phóng vọt ra khỏi vòng vây, tay áo phát một cái, đánh ra một luồng ám kinh, phóng thẳng về phía bốn đệ tử phái Võ Đang đang vây đánh Hồ Bách Linh.

Cú phát này đã tụt hết công lực cả đời của y, uy thế rất lớn, bốn đệ tử phái Võ Đang lập tức bị luồng ám kinh ấy buộc thối lui qua một bên.

Phong Thu tung người nhảy vọt đã đến chỗ Hồ Bách Linh, tay phóng ra chiếc vòng đánh thẳng về phía Thiên Nghĩa đại sư, trầm giọng bảo:

“Hiền đệ hãy mau đưa Thiên Thiên đại sư cho ta”. Nói xong thì đã vươn tay chụp Thiên Thiên đại sư về phía mình.

Hồ Bách Linh vội vàng thối lui hai bước, tránh tay phải của Phong Thu, bảo:

“Sư thúc đang chủ trì đại cuộc, mang theo người chỉ vướng víu, lão hòa thượng này cứ để đệ tử giữ lấy!” tung mình vọt một cái, lao về phía Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc.

Phong Thu cười nhạt một tiếng, lật tay đánh ra một chưởng về phía sau lưng của Phạm Ngọc Côn.

Phạm Ngọc Côn một mình chống trả Độc Hỏa Thành Toàn, thi triển kiếm pháp gia truyền, hai người lúc ấy hình thành thế tám lạng nửa cân, không phân thắng bại.

Đang lúc kịch đấu, Phạm Ngọc Côn đột nhiên cảm thấy một luồng ám kinh từ phía sau lao tới, trong lòng thất kinh, nhảy vọt về phía trước.

Trong khoảnh khắc ấy Thiên Nghĩa đại sư và tám đệ tử phái Võ Đang lại múa binh khí tấn công tới.

Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc đồng thời quát lớn một tiếng, cùng nhau đánh ra một chưởng, một luồng kinh phong lướt qua ngọn lửa, phóng thẳng về phía bọn Thiên Nghĩa đại sư.

Hàn âm khí công của hai người này đã đạt đến hỏa hầu tương đối, giờ đây liên thủ đánh ra một chưởng, uy lực lớn mạnh không gì sánh được, Thiên Nghĩa đại sư và tám đệ tử hộ pháp phái Võ Đang đều cảm thấy một luồng khí lạnh lướt qua thân mình, tuy bốn bề lửa cháy phừng phừng nhưng vẫn cảm thấy toàn thân lạnh ngắt, bất giác rùng mình một cái.

Độc Hỏa Thành Toàn và Phong Thu nhân lúc thế công của những người này chậm lại nhảy vọt tới bên cạnh Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc.

Lúc này, La Hán trận của các nhà sư Thiếu Lâm chưa kịp phát động, hai lão ma đầu đã thoát khỏi vòng vây.

Các nhà sư vốn là những người rất thuộc trận La Hán, động tác nhanh nhạy lạ thường, nhưng trên tảng đá này nhiều chỗ đã bốc lửa, làm chậm tốc độ bày trận của các nhà sư.

Chỉ nghĩ Phong Thu trầm giọng nói:

“Chúng ta mau lui!” rồi đẩy ra một luồng chưởng phong.

Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc đưa mắt nhìn nhau rồi cùng đánh ra một chưởng.

Độc Hỏa Thành Toàn cười nhạt một tiếng, thò tay vào trong lòng lấy ra một cái bọc vải trắng, ném xuống.

Bọc vải trắng này rơi xuống đất, đột nhiên bung thành một mảng phấn màu vàng, mảng phấn màu vàng ấy gặp lửa, lập tức cháy bùng lên.

Trận lửa này cùng với ngọn lửa xanh đang lan dần ra bốc cháy cao đến hơn hai trượng.

Các nhà sư lập tức bị bức tường lửa này chặn lại.

Độc Hỏa Thành Toàn dương dương đắc ý nói:

“Đám lửa độc này của huynh đệ có thể cháy một tuần trà, lúc đó chúng ta đủ thời gian ung dung rời khỏi đây”.

Phong Thu vuốt râu cười lớn nói:

“Trận chiến này tiêu diệt hết những cao thủ của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, tẩy rửa mối nhục hàng trăm năm nay của lục lâm chúng ta, chứ huynh ngày sau sẽ là những nhân vật được truyền tụng không ngớt trong chốn lục lâm”. Nói xong, cười lớn xoay người bước về phía trước.

Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc, Độc Hỏa Thành Toàn kéo theo sau, phóng xuống phía dưới.

Hồ Bách Linh đi sau cuối, trong lòng rất lo lắng, thấy người của phái Thiếu Lâm, Võ Đang bị nhốt trong biển lửa, còn mình thì không cách gì cứu được, trong lòng rất không yên.

Bọn Phong Thu đi rất nhanh, trong chớp lát đã xuống khỏi tầng đá.

Hồ Bách Linh vừa đi vừa ngoái đầu lại nhìn, trong lòng thầm tính toán, bức tường lửa này tuy khó vượt qua, nhưng dài không quá hai trượng, nếu các nhà sư đi đường vòng thì có thể đuổi theo kịp.

Đang nghĩ thì mấy bóng người đang đuổi gấp tới.

Những người này đuổi rất nhanh, trong chớp mắt đã đến cách hai ba trượng, đó chính là Thiên Nghĩa đại sư và Phạm Ngọc Côn, sau lưng hai người còn có bốn hòa thượng, và hai đại hán trung niên mình mặc trường sam.

Lúc này, bọn Phong Thu đã chạy xuống khỏi tầng đá, chỉ có Hồ Bách Linh vẫn còn ở mép tầng đá.

Té ra chàng nhân lúc chạy xuống, âm thầm thi triển thủ pháp “Thôi cung quánguyệt” xoa bóp các kinh mạch của Thiên Thiên đại sư.

Phạm Ngọc Côn chỉ về phía Hồ Bách Linh, nói với Thiên Nghĩa đại sư:

“Đại sư hãy đối phó kẻ này”. Tung người vọt một cái, phóng tới như một con chim ưng, thanh trường kiếm múa tít lao thẳng về phía Phong Thu.

Chỉ nghe một giọng rất thanh tao vang lên bên cạnh Phong Thu, nói:

“Sư phụ! Để kẻ này cho đệ tử đối phó!” Mạch Tiểu Minh rút kiếm vọt lên, chặn Phạm Ngọc Côn lại.

Hai thanh kiếm giao nhau, nhất thời vang lên tiếng kêu nhức tai.

Phạm Ngọc Côn từ trên cao đánh xuống, chiếm được không ít ưu thế, Mạch Tiểu Minh bị kiếm thế của y chấn động đến nỗi người phải hạ tấp xuống.

Người này tuổi tuy nhỏ nhưng hung hăng vô cùng, khi nhảy vọt ra bảy tám thước, đột nhiên đề chân khí, xoay người phóng lên lao về phía chỗ Phạm Ngọc Côn.

Điều này quả ngoài dự liệu của Phạm Ngọc Côn, thế rồi y vội vàng đề chân khí, hạ người xuống quét xéo ra một kiếm.

Chỉ nghe keng một tiếng, hai người lại chạm nhau một kiếm ở trên không, hai người đồng thời cảm thấy lòng chấn động, cả hai từ trên không té xuống.

Lần này hai người té rất nặng, ở nơi này toàn là đá lởm chởm, cho nên đã có mấy chỗ trên mình bị thương, máu tuôn ra.

Hồ Bách Linh xoa bóp mạch huyết của Thiên Thiên đại sư, hạ giọng nói:

“Bọn Phong Thu đã sớm ám toáng người của quý phái và phái Võ Đang, đại sư hãy giả vờ hôn mê chưa tỉnh, ngấm vận chân khí điều tức”.

Thiên Thiên đại sư hơi hé hai mắt, nhưng mau chóng nhắm lại.

Mạch huyết của lão vừa mới được giải, đang cần ngậm vận khí điều tức, trong lòng tuy không muốn, nhưng nhất thời cũng không làm gì được.

Lúc này, Thiên Nghĩa đại sư đã đuổi đến, cây thiền trượng điểm thẳng vào bối tâm của Hồ Bách Linh.

Hồ Bách Linh lách người, quát:

“Các người lại ép buộc ta, đừng trách ta ra tay độc ác đối phó với phương trượng chưởng môn của quý phái”.

Tiếng quát của chàng rất lớn, Thiên Nghĩa đại sư thu cây thiền trượng lại, không dám buộc chàng nữa.

Hồ Bách Linh phóng vọt người lên, sau ba lần phóng người thì đã hạ xuống bên cạnh Phong Thu.

Ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy bốn bề trên tầng đá đều là lửa, chỉ có đường rút lui của bọn Phong Thu là không có lửa.

Hồ Bách Linh vận khí gắng gượng chống đỡ cơn đau, chàng trong lòng rất hiểu kết quả của cuộc chiến giữa chính với tà này, không những có liên quan đến tình thế giữa chính với tà trong võ lâm sau này, mà còn liên quan đến những người vô tội khác, một khi những cao thủ của Thiếu Lâm, Võ Đang đều bị tận diệt vì âm mưu của Phong Thu.

Trên giang hồ sẽ dậy lên một cuộc sát phạt kinh thiên động địa ...

Tinh thần chuộc tội hướng thiện đã giúp cho chàng chống đỡ được cơn đau, tuy đang đau đớn nhưng vẫn giữ được bình tĩnh.

Quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Mạch Tiểu Minh và Phạm Ngọc Côn khắp người đều là máu, múa tít thanh kiếm lao vào nhau.

Cuộc ác đấu quên cả sinh tử này, cả hai bên đều mang những vết thương do va phải đá, cả hai lao vào nhau chỉ vì cái ganh thắng bại.

Hồ Bách Linh buồn bã thở dài, quay đầu lại không muốn nhìn nữa.

Đột nhiên nghe Phong Thu cười nhạt, nói:

“Hồ hiền đệ thở dài cái gì?”.

Hồ Bách Linh thất kinh, ho nhẹ một tiếng, nói:

“Mạch sư đệ người đã bị thương mà vẫn cứ đánh, có lẽ không cần thiết, người của Thiếu Lâm, Võ Đang đã như chim bị nhốt trong lồng, cần gì phải ...”.

Mấy câu này chỉ là lời ứng biến tùy tiện, nhưng nói rất đúng, lòng đa nghi của Phong Thu đã giảm đi rất nhiều, cao giọng kêu:

“Tiểu Minh, đừng ham đánh, mau lui xuống”.

Mạch Tiểu Minh nghe tiếng gọi, lập tức đánh ra vài chiêu, tung mình vọt ra sau.

Phạm Ngọc Côn định múa kiếm đuổi theo, thấy Thiên Nghĩa đại sư tay cầm thanh thiền trượng đứng sừng ở đấy, bất giác trong lòng lo lắng, cao giọng kêu:

“Lão thiền sư sao không đuổi theo, đứng đó chờ chết ư?”.

Thiên Nghĩa thở dài, nói:

“Lão nạp làm sao có thể nhìn phương trượng chưởng môn của tệ phái chết trong tay của y?”.

Phạm Ngọc Côn vội vàng nói:

“Giờ đây bốn bề là lửa, chỉ còn một con đường thoát, nếu như không đuổi theo kẻ địch, xông ra khỏi biển lửa, còn có đường sống nào nữa”. Thanh trường kiếm trong tay múa tít đuổi theo phía trước.

Hai đại hán trung niên mặc trường sam đều nhìn về phía Thiên Nghĩa đại sư, nói:

“Nhị công tử nói không sai, chúng ta không thể bỏ qua cơ hội duy nhất này”. Rồi đuổi theo sau Phạm Ngọc Côn.

Thiên Nghĩa đại sư quay đầu nhìn lại, thấy thể lửa trên tảng đá ngày càng mạnh hơn, lửa đang ăn lan dần xuống phía dưới, lập tức quay đầu lại căn dặn bốn đệ tử đi bên cạnh mình, nói:

“Hai người trong số các người đứng ở đây đón những người trên tảng đá, hai người theo ta truy đuổi kẻ địch”. tung mình lướt một cái, phóng thẳng ra đến hai trượng, xông về phía trước.

Bọn Phong Thu hình như có ý dụ địch, vừa đánh vừa lui, đến chỗ ngã rẽ lập tức quay lại phản công, chặn thể công mãnh liệt của Phạm Ngọc Côn và Thiên Nghĩa đại sư, đấu được ba hiệp, các nhà sư Thiếu Lâm và đệ tử Võ Đang cũng đuổi tới.

Chỉ vì con đường núi này nhỏ hẹp, người của Thiếu Lâm, Võ Đang tuy đông, nhưng không thể nào cùng ra tay được.

Phong Thu vừa ra tay, vừa để ý đếm số người phía đối phương, chỉ thấy Tử Dương đạo trưởng được sáu đệ tử Võ Đang bảo vệ, nhắm mắt đứng ở đấy, rõ ràng đang vận nội công để chống lại chất độc.

Phạm Đồng Sơn thì được hai đại hán trung niên mặc kinh trang khiêng xuống, vẫn còn hôn mê chưa tỉnh.

Bọn Phong Thu thầm tính số người của phía đối phương, tổng cộng là năm mươi bốn người, lập tức quát lớn một tiếng, chiến vòng trong tay chặn các chiêu số của Thiên Nghĩa đại sư và Phạm Ngọc Côn lại, Độc Hỏa Thành Toàn và Mạch Tiểu Minh thì nhảy vọt lui xuống phía dưới, biến mất sau ngã rẽ.

Khi Mạch Tiểu Minh thối lui, thuận tay kéo áo Hồ Bách Linh nói:

“Sư huynh mau lui xuống”.

Hồ Bách Linh nhìn ngã rẽ ấy, lập tức lòng chấn động, thầm nhủ:

“Thật nguy hiểm”.

Chỉ thấy đó là một con đường nhỏ, rộng khoảng ba thước, hai bên là vách núi cheo leo, cách khoảng bốn trượng thì đột nhiên mở ra một vùng rộng đến khoảng vài trượng, mà lại rất bằng phẳng, qua vùng bằng phẳng này lại là một sơn cốc nhỏ hẹp, trông như một chiếc hồ lõ.

Độc Hỏa Thành Toàn đột nhiên ngừng lại, lạnh lùng nói với Hồ Bách Linh:

“Các người hãy lui ra phía sau, đừng đứng đây cản trở”.

Rồi thò tay vào trong khe đá bên cạnh lấy ra một sợi dây dẫn thuốc nổ to như cây đèn cầy, tay phải thì cầm môi lửa định châm lửa.

Hồ Bách Linh rùng mình, nhủ thầm:

“Nếu như đốt cỏ khô hoặc củi, đệ tử phái Thiếu Lâm, Võ Đang tuy khó tránh trọng thương, nhưng không đến nỗi bị tận diệt, ở trong con đường nhỏ này nếu chôn thuốc nổ hay dầu đồng, chỉ e người của hai phái khó chạy thoát”. Trong lòng rùng rồi ngấm dùm ngón tay búng nhẹ vào Thiên Thiên đại sư ở trong lòng.

Thiên Thiên đại sư đã cố động thủ với Phong Thu, khiến cho chất độc phát tác trước thời hạn, tuy đã vận khí điều tức nhưng cảm thấy đề tụ được chân khí của toàn thân, lòng biết nếu gắng gượng ra tay, cũng khó chống được một đòn của cường địch, chỉ đành tạm thời nằm im, tranh thủ thời gian tụ chân khí, Hồ Bách Linh đưa tay búng nhẹ một cái, lão vẫn giả vờ nằm im lìm.

Hồ Bách Linh chỉ nghĩ y thương thể trầm trọng, thần trí vẫn chưa hồi phục, không khỏi than thầm.

Đột nhiên nghe Mạch Tiểu Minh cười ha ha nói:

“Sư phụ đã đến!”.

Hồ Bách Linh ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy Phong Thu phóng tới như một mũi tên.

Độc Hỏa Thành Toàn lách môi lửa, đốt sợi dây dẫn trong tay.

Chỉ thấy một ánh lửa lóe lên, bốc cháy nhanh nhạy vô cùng.

Sợi dây dẫn này đã được bọn Phong Thu giấu trong khe núi, không để ý thì không nhìn thấy được.

Lúc này, Phong Thu đã phóng tới chỗ bọn Hồ Bách Linh.

Độc Hỏa Thành Toàn lại thò tay lấy ra một bao vải, nghiêng tay đổ ra, tay phải phóng ra một mũi “Bạch lân tiền”.

Mũi “Bạch lân tiền” này phóng rất nhanh, cắm vào bao vải.

Chỉ nghe bùm một tiếng, bao vải này đột nhiên phóng ra ngọn lửa, trong chớp mắt biến thành một biển lửa, chặn bọn Thiên Nghĩa đại sư, Phạm Ngọc Côn lại.

Hồ Bách Linh nhìn lại, chỉ thấy các nhà sư Thiếu Lâm và đệ tử Võ Đang đều đã đuổi đến chỗ rộng rãi lúc này, lo lắng đến nỗi mồ hôi tuôn xuống ròng ròng.

Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc đều đã vận đủ hàn âm khí công chờ đợi phát ra, chỉ cần có người xông ra khỏi biển lửa thì sẽ lập tức cùng nhau phát chiêu.

Phong Thu nhìn không chớp mắt về phía biển lửa.

Hồ Bách Linh thấy sợi dây dẫn càng cháy càng ngắn, trong lòng càng lo lắng, máu nóng dâng trào lên ngực.

Các nhà sư Thiếu Lâm và đệ tử Võ Đang đều bị ngọn lửa chặn lại.

Hồ Bách Linh thấy sợi dây dẫn sắp cháy hết, thời cơ sắp qua, mấy mươi đệ tử Thiếu Lâm, Võ Đang sẽ lập tức thân hóa thành tro bụi, chỉ cảm thấy một luồng máu nóng xông lên, đặt Thiên Thiên đại sư, lao về phía trước.

Hành động của chàng khiến cho người có một ở đây đều cảm thấy bất ngờ.

Phong Thu phản ứng nhanh nhạy, vừa thấy Hồ Bách Linh phóng về phía chỗ sợi dây dẫn, lập tức cảnh giác, cao giọng quát:

“Thủy huynh, Ngũ huynh, mau phát chiêu”.

Thủy Hàn hơi ngạc nhiên, hỏi:

“Đánh ai?”.

Phong Thu vội vàng nói:

“Hồ Bách Linh”.

Trong lúc hai người đối đáp với nhau, Hồ Bách Linh đã phóng tới chỗ lửa bốc cao.

Thủy Hàn, Ngũ Độc quát lớn một tiếng, phóng ra một chiêu.

Một luồng khí âm hàn lao thẳng tới.

Hồ Bách Linh đang chạy, đột nhiên cảm thấy phía sau lưng có một luồng kinh phong thổi tới. Trong lúc gấp gáp, không thể né tránh, chỉ đánh mượn thể tung người vọt một cái lên trên.

Chỉ cảm thấy sau lưng bị một luồng kinh lực rất mạnh xô tới, thân người vọt lên cao, lực vọt lên của chàng cộng với lực thổi tới của luồng kinh lực ấy khiến cho thân chàng bắn lên cao đến hơn ba trượng, vọt qua bức tường lửa chặn đường.

Hồ Bách Linh vốn đã bị Thiên Thiên đại sư thi triển “Kim cương chỉ” thần công, điểm bị thương nội tạng, hai xương sườn bị gãy, nay lại trúng đòn của hai người Thủy Hàn, Ngũ Độc, chỉ cảm thấy toàn thân chấn động, khí huyết lập tức như muốn tuôn ra, bất giác há mồm ới ra một bùm máu tươi.

Chàng trong lòng chỉ muốn cứu người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, tuy bị trọng thương, thần trí lẽ ra phải mê mẩn, nhưng trong lòng chàng vẫn nhớ đến mối dẫn sắp cháy hết, sau khi ới ra bùm máu, vẫn lao về phía mối dẫn ấy.

Người hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang thấy Hồ Bách Linh phóng vọt qua bức tường lửa, lập tức kéo đến bao vây.

Hồ Bách Linh gắng gượng đề tụ một ngụm chân khí, chỉ cần mở miệng nói chuyện, chân khí sẽ bị tản mát, cho nên không cách nào giải thích, chỉ đành một lời không nói, cây gậy trong tay múa tít, mở ra một lối đi, lao thẳng về phía mời dẫn.

Ôu gần chỗ mời dẫn chính là nơi Phạm Đồng Sơn đang nằm, Hồ Bách Linh lao qua, Phạm Ngọc Côn chỉ tưởng rằng chàng sắp dẫm thương phụ thân, cho nên không khỏi lo lắng quát lớn một tiếng, cả người lẫn kiếm hóa thành một luồng ánh sáng bạc phóng tới.

Tử Dương đạo trưởng cách Phạm Đồng Sơn rất gần, thấy Hồ Bách Linh lao tới chỗ Phạm Đồng Sơn, lập tức gắng gượng đứng dậy, thanh trường kiếm đâm thẳng vào người Hồ Bách Linh, Hồ Bách Linh giơ gậy lên đỡ, không ngờ thanh kiếm của Phạm Ngọc Côn đã đâm tới từ sau lưng vào trong nội phủ.

Nhát kiếm này đã đâm trúng chỗ yếu hại, Hồ Bách Linh khó gắng gượng được nữa, cây gậy trong tay kêu keng một tiếng, ngã xuống đất.

Tử Dương đạo trưởng vốn đã bị trọng thương, nay gắng gượng dùng kiếm đối địch, bị Hồ Bách Linh một gậy đánh bật thanh kiếm ra, rút kiếm trở lại, đâm ra.

Hồ Bách Linh tuy người mang trọng thương, nhưng ánh mắt vẫn nhìn về phía sợi dây dẫn, người thì đã có chút đầu vầng mắt hoa, nào có thể tránh được kiếm thế của Tử Dương đạo trưởng, chỉ thấy ngực trước đau nhói, đã bị Tử Dương đạo trưởng đâm một kiếm vào trước ngực.

Hồ Bách Linh thần trí đột nhiên tỉnh táo, quát lớn một tiếng, giơ tay đánh ra một chưởng về phía ngực trước của Tử Dương đạo trưởng.

Tử Dương đạo trưởng đã có chút mơ hồ, bị chưởng lực của Hồ Bách Linh chấn động đến thối lùi ba bước, thanh trường kiếm vốn đâm vào trước ngực của Hồ Bách Linh cũng theo thế mà rút ra.

Một luồng máu tươi phun vọt ra!

Hồ Bách Linh chồm người về phía trước, ngã sấp mặt xuống sợi dây dẫn, miệng kêu lớn:

“Thuốc nổ, thuốc nổ ...” dòng máu tươi ở trước ngực phun lên sợi dây dẫn.

Sợi dây dẫn lập tức bị máu tươi dập tắt, nhưng Hồ Bách Linh đã gắng gượng hết sức mình.

Tử Dương đạo trưởng nghe mà lòng chấn động, thần trí vốn đang mơ hồ, đột nhiên tỉnh táo trở lại.

Dõi ánh mắt nhìn qua chỉ thấy ở trước một tảng đá, có một sợi dây dẫn dài khoảng một thước, dùng kiếm hất một cái, tảng đá ấy bật lên, té ra tảng đá này đã bị đà lên, phía dưới ngoài dây dẫn, còn có cả thuốc nổ màu đen, chỉ cần chậm một khắc nữa thôi, sợi dây dẫn sẽ cháy hết, khối thuốc sẽ nổ tung, tất cả những người ở đây sẽ trở thành tro bụi.

Chỉ cảm thấy một nỗi hồi hận dấy lên trong lòng, đưa mắt nhìn thi thể xuống Hồ Bách Linh, mắt rơi đôi dòng lệ bi thương, nếu không phải nhờ chàng liều chết dùng máu tươi dập tắt dây dẫn, chỉ e người của Thiếu Lâm, Võ Đang đã thịt nát xương tan.

Đột nhiên nghe tiếng khóc truyền vào trong tai, quay đầu lại nhìn, chỉ thấy một phụ nữ xinh đẹp toàn thân mặc y phục màu đen, xông qua đám lửa đang cháy bùng bùng lao tới, sau lưng nàng là hai người phụ nữ mặc y phục màu trắng và màu đen.

Người phụ nữ mặc huyền y ấy khi chỉ còn cách Hồ Bách Linh khoảng còn bảy tám thước, đột nhiên kêu lên một tiếng:

“Đại ca”. tung mình lao đến chỗ thi thể của Hồ Bách Linh, nằm phục lên thi thể, khóc òa lên.

Tử Dương đạo trưởng chống kiếm xuống đất, cố gắng giữ cho thân mình khỏi đổ, cao giọng quát:

“Mau xông qua bức tường lửa ...”.

Lão gắng gượng nói ra câu ấy, người đã không chống đỡ nổi, tay chột bủn rủn, ngã xuống.

Lúc này, Phạm Ngọc Côn đã thấy thuốc nổ chôn đầy dưới khối đá, không khỏi sững người ra.

Ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy người ở trước cửa cốc đánh nhau rất kịch liệt.

Các nhà sư Thiếu Lâm và đệ tử Võ Đang thấy dưới khối đá có chôn thuốc nổ, đều sững người, Thiên Nghĩa đại sư lạnh lùng quát một tiếng:

“Thủ đoạn thật độc ác”. Tay múa tít thanh thiên trượng, lao ra khỏi đám lửa.

Các nhà sư Thiếu Lâm theo sau Thiên Nghĩa đại sư, lần lượt phóng ra đám lửa.

Độc Hỏa Thành Toàn ném ra bao thuốc, sau khi cháy hết thì thể lửa đã giảm đi rất nhiều, các nhà sư Thiếu Lâm lập tức dẫm đạp, lửa dần dần bị dập tắt.

Các đệ tử của phái Võ Đang đỡ Tử Dương đạo trưởng lao ra.

Lúc này, ở ngoài cửa cốc, đang có một cuộc ác đấu kịch liệt, Thiên Thiên đại sư cố hết sức mình, chống đỡ Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc, chốc chốc thì quay sang tấn công Độc Hỏa Thành Toàn để kìm chế y không thể phóng lửa ra nữa.

Thiên Thiên đại sư nội công thâm hậu, tuy trọng thương trong người vẫn chưa hết, nhưng sau khi điều tức thì thể lực đã khôi phục không ít, khi Hồ Bách Linh đột nhiên ném lão xuống, chân khí của lão có thể vận chuyển một vòng, may mà lúc đó mọi người đều để ý đến Hồ Bách Linh.

Khi Hồ Bách Linh xả thân cứu quần hào, lão đã điều tức xong, đột nhiên đứng dậy.

May mà lúc này Chung Nhất Hào và La Phù Nhất Tẩu dắt quần hùng lục lâm trong Mê Tông Cốc đã đi đường vòng đuổi đến.

Khi Cốc Hàn Hương đến, đã nhìn thấy Hồ Bách Linh đang vọt qua bức tường lửa, rơi vào trong vòng vây của các nhà sư Thiếu Lâm, trong lòng không khỏi kinh hãi, kêu lớn một tiếng, xông vào phía trong.

Vạn Ánh Hà, Miêu Tổ Lan đồng thanh kêu lên:

“Phu nhân, nguy hiểm!” vội vàng đuổi tới.

Bọn Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc đuổi theo sau, nhưng lại bị Phong Thu quay người chặn đường, khi quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Thiên Thiên đại sư đứng ở đấy, không khỏi ngạc nhiên, đưa tay vỗ một chưởng tới.

Thiên Thiên đại sư giơ chưởng tiếp lấy.

Mạch Tiểu Minh lách người một cái, lao tới, đưa tay rút kiếm chém ngang qua.

Đà lao đến của y rất nhanh, Chung Nhất Hào biết y tấn công mình, khua thanh miến đao trong tay tiếp lấy kiếm ấy.

Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc đồng thời quát lớn một tiếng, cùng nhau đánh ra một chưởng.

Chưởng phong của hai người này cương mãnh, khiến cho Dư Diệc Lạc đứng bên cạnh bị chấn động đến lùi ra một bên.

Thiên Thiên đại sư rê ngang hai bước tránh đòn này, tung người vọt một cái về phía hai kẻ này, gắng gượng kìm chế vết thương, đề tụ chân khí xông vào xáp lá cà với hai người.

Mạch Tiểu Minh bị một kiếm của Chung Nhất Hào đánh bật ra, trong lòng cả giận, lập tức triển khai kiếm chiêu đánh tới ào ào.

Chung Nhất Hào biết ra y là môn hạ của Phong Thu, nhưng trong lòng căm ghét thái độ cuồng vọng của y, không muốn nhiều lời giải thích, thế là thi triển thanh miến đao, lao vào Mạch Tiểu Minh.

La Phù Nhất Tẩu dắt theo mấy mươi cao thủ lục lâm đuổi đến, thấy một trận tàn sát đang diễn ra, nhưng không biết xử lý thế nào.

Trong khoảnh khắc ấy, Thiên Nghĩa đại sư đã dắt theo các nhà sư lao đến cửa cốc, rút ra binh khí xốc tới.

Phong Thu thấy thế bại đã lộ, trong lòng tuy khí giận đã lên đến cực điểm, nhưng giờ đây tình thế đã rối loạn, nhất thời không dễ khống chế được, nếu đánh thêm nữa, cũng chẳng được lợi gì, lập tức hú dài một tiếng, nói:

“Thủy, huynh, Ngũ huynh, hỗn chiến như thế này chẳng có ích gì, chúng ta hãy đi trước thôi!” Y là người tâm địa âm trầm, đại gian đại ác, vừa thấy không có lợi gì ỉnh thì lập tức không muốn đánh nữa, bỏ chạy trước tiên.

Thủy Hàn, Ngũ Độc cùng nhau đánh ra một chưởng nữa, chưởng phong cương mãnh đánh bật Thiên Thiên đại sư vốn đã bị thương sang một bên, hai người thừa thế xông ra, co dò chạy mất.

Độc Hỏa Thành Toàn quát lớn một tiếng, đánh vù ra hai chưởng, buộc hai đệ tử Thiếu Lâm thối lui, rồi chạy theo sau hai người ấy.

Bọn họ đi thật nhanh, trong khoảnh khắc đã không còn thấy bóng dáng nữa, chỉ còn lại một mình Mạch Tiểu Minh vẫn đang liều mạng với Chung Nhất Hào.

Thiên Nghĩa đại sư ngẩng đầu lên nhìn Hoắc Nguyên Kha, định xông tới.

Thiên Thiên đột nhiên kêu:

“Sư đệ đừng ...” sau khi bị trọng thương, ông ta lại cố gắng vận khí, sau một hồi kịch chiến thì đã không chịu nổi nữa, vừa mở miệng nói thì chân khí đã được đề tụt lập tức tản mất, ngã nhào xuống đất.

Thiên Nghĩa đại sư dừng bước, định quay đầu lại hỏi ý thì Thiên Thiên đại sư đã ngất ở dưới đất.

Lúc này, đột nhiên vang lên một tiếng cười lạnh và một tiếng hự, Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh đang sắp lá cà với nhau, đột nhiên phân ra.

Chỉ thấy vai trái của Mạch Tiểu Minh máu tuôn đầm đìa, còn trên chân phải của Chung Nhất Hào thì máu cũng chảy ròng ròng.

Té ra hai người đều đã bị thương, Chung Nhất Hào chém một đao lên vai trái của Mạch Tiểu Minh, Mạch Tiểu Minh thì đâm một kiếm vào chân phải của Chung Nhất Hào.

Dư Diệc Lạc hạ giọng nói với Hoắc Nguyên Kha:

“Hoắc huynh hãy chủ trì đại cuộc, ức thúc thuộc hạ, đừng để họ xung đột với môn hạ Thiếu Lâm, Võ Đang”.

Hoắc Nguyên Kha hạ giọng nói:

“Chuyện gì thế này, huynh đệ quả thực chẳng hiểu gì cả”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Lúc này nói ra không tiện, lát nữa chúng ta nói cũng không muộn”.

Rồi tung mình vọt đến chỗ Chung Nhất Hào nói:

“Thương thế của Chung huynh thế nào?”.

Chung Nhất Hào lắc đầu cười:

“Vết thương da thịt, chẳng có gì đáng lo, Dương huynh hãy mau xem mình chủ đã thế nào”.

Vì Thiên Thiên quát ngăn lại, các nhà sư chùa Thiếu Lâm mới không dám tự tiện ra tay, lặng lẽ đứng trong cốc.

Dư Diệc Lạc quay đầu lại nhìn Mạch Tiểu Minh, nói:

“Tiểu huynh đệ khắp người đã bị thương, lại bị bao vây, tốt nhất đừng làm bừa, có lẽ sẽ giữ được tánh mạng”.

Mạch Tiểu Minh cũng không thèm nhìn Dư Diệc Lạc, buông thanh kiếm trong tay xuống, ngồi xếp bằng dưới đất, nhắm mắt dưỡng thần, cứ để cho vết thương chảy máu mà không thèm băng lại, thần sắc không hề khiếp sợ, không thèm để ý đến các nhà sư đang bao vây bốn mặt.

Dư Diệc Lạc hơi nhú mào, sải bước vào trong cốc, những nhà sư Thiếu Lâm tuy đứng đó nhưng vẫn không ra tay ngăn cản, nhưng vẫn không nhường lối cho Dư Diệc Lạc.

Dư Diệc Lạc hạ nhẹ một tiếng, cung tay nói:

“Các vị đại sư, xin nhường bước”.

Thiên Nghĩa trầm giọng nói:

“Để cho y bước qua”. các nhà sư Thiếu Lâm vội vàng rẽ qua hai bên, nhường ra một lối đi.

Dư Diệc Lạc bước nhanh qua.

Lúc này, các lửa trong sơn cốc đã tắt nhiều, chỉ còn một vài đốm lửa vẫn đang cháy.

Tiếng khóc nện ngào theo gió núi truyền đến, âm thanh của tiếng khóc ấy đem lại cho người ta cảm giác đau đớn vô cùng, tựa như người khóc đang ở bên bờ vực của sự tuyệt vọng, chẳng tiếc nuối gì đến thế giới này.

Bước đi của Dư Diệc Lạc lập tức nặng trĩu, tựa như một tảng chì nặng ngàn cân gieo vào lòng y.

Dư Diệc Lạc mang theo tâm tư nặng nề, chậm rãi bước tới, đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy Cốc Hàn Hương đang ôm một cái xác cao lớn dựa trên tảng đá, hai mắt khép hờ, nước mắt tuôn ra ướt đầm cả hai má, còn tiếng khóc ai oán của nàng thì phát ra từ đôi môi xinh xắn ấy.

Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đứng bên cạnh nàng, chắc hai người cũng đau đớn vì tiếng khóc của nàng, nước mắt cũng tuôn rơi.

Dư Diệc Lạc thở dài một tiếng, thầm nhủ:

“Sao hai người này chẳng biết khuyên nhủ gì cả? Chẳng lẽ cứ để cho nàng khóc đến chết hay sao?” đột nhiên bước nhanh tới.

Chỉ nghe tiếng khóc ấy như ai như oán, không ngừng tuyền vào trong tai, khi bước đến gần Cốc Hàn Hương thì cũng mũi lòng trước tiếng khóc đau đớn này, bất giác nước mắt tuôn trào, quên cả việc phải khuyên nhủ nàng.

Nụ cười xinh đẹp, ánh mắt long lanh khiến ai cũng đắm say, nhưng tiếng khóc đau đớn này cũng có sức lan tỏa mãnh liệt, chỉ cảm thấy trong tiếng khóc ai oán ấy, hàm chứa sự đau đớn không gì bì được, nghe một hồi thì đã cảm giác như ngày tận thế đã đến, cuộc sống đã chấm dứt.

Chỉ nghe tiếng khóc càng lúc càng yếu dần, cho đến khi không còn gì nữa.

Dư Diệc Lạc lau nước mắt, hình như tỉnh táo lại, vội vàng kêu:

“Phu nhân, phu nhân ...”.

Té ra Cốc Hàn Hương vì đau lòng quá độ cho nên đã ngất đi.

Y kêu như thế, Miêu Tố Lan và Vạn Ánh Hà cũng đồng thời tỉnh táo lại, lo sợ kêu lên một tiếng, ngồi xuống đỡ Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương tuy đã ngất đi, nhưng nàng vẫn ôm chặt Hồ Bách Linh.

Lúc này có nhiều tiếng bước chân truyền đến.

Chung Nhất Hào, Hoắc Nguyên Kha dắt theo quần hào trong Mê Tông Cốc chen nhau chạy đến.

Mảnh vải che mặt của Chung Nhất Hào hơi động đậy, rõ ràng trong lòng y cũng cảm thấy bi thương không gì sánh được bởi sự thay đổi kinh hồn này, chỉ là không nhìn thấy được vẻ mặt của y được mà thôi.

15. Chương 15

Thiên Hương Tiều

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 15 - Ai gây ra sai lầm - con tim rướm máu

Nguồn: Nhanmonquan

oắc Nguyên Kha nặng nề thở dài một tiếng, nói:

“Minh chủ còn có thể cứu được không?”.

Miêu Tố Lan chậm rãi ngẩng đầu lên, buồn bã nói:

“Hai vết thương đều ở chỗ chí mạng, thi thể đã lạnh”.

Hoắc Nguyên Kha ngẩng đầu nhìn áng mây trắng bồng bềnh trên trời cao, trầm giọng hỏi:

“Minh chủ đã bị thương trong tay ai?”.

Miêu Tố Lan lắc đầu nói:

“Điều này tiện thiếp không thấy, không dám nói bừa”.

Chung Nhất Hào nói:

“Không phải trong tay của nhà sư Thiếu Lâm, mà là bởi môn hạ Võ Đang ...”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Vết thương trên người của minh chủ tựa như vết kiếm, nhà sư Thiếu Lâm không dùng kiếm”.

Một luồng gió núi thổi mạnh đến, tà áo quần hào phát phơ, Cốc Hàn Hương đột nhiên tỉnh dậy, chỉ thấy nàng từ từ mở mắt, mặt đầy vẻ hoang mang, nhìn quần hào một hồi, đột nhiên rú lên một tiếng, ôm thi thể Hồ Bách Linh chạy thật nhanh. truyện copy từ

Dư Diệc Lạc thở dài một tiếng, quay đầu lại nhìn Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà nói:

“Phu nhân đau lòng quá độ, thần trí đã mê loạn, hai vị hãy mau đuổi theo, đừng để phu nhân làm chuyện khờ dại”.

Vạn Ánh Hà, Miêu Tố Lan mặt đầy nước mắt, gật nhẹ đầu, đuổi theo.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Giờ đây người trong phái Thiếu Lâm, Võ Đang đều ở ngoài cốc, chúng ta ...”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Chưởng môn của Thiếu Lâm, Võ Đang hình như đều đã bị trọng thương, địch ý của hai phái này đối với chúng ta xem ra cũng không nặng, theo ý của tại hạ, nếu như không thể động thủ với người trong hai phái này, chi bằng đừng động thủ thì hơn”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Người trong hai phái, đánh nhau đã mệt, e rằng không còn sức động thủ với chúng ta, Dư huynh hình như đã hiểu nhầm rằng bọn chúng không còn địch ý với chúng ta, e rằng đã có chút tự coi là thông minh”.

Dư Diệc Lạc hơi nhú mày, không thêm trả lời, bước nhanh ra ngoài cốc.

H Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Theo ý của huynh đệ, tạm thời không xung đột với người trong hai phái thì hơn”. Rồi không đợi La Phù Nhất Tẩu trả lời, tung người vọt một cái, khinh công của y đã đến mức xuất thần nhập hóa, chỉ ttrời sụp hai ba lần đã ra đến ngoài cốc.

Chỉ thấy mười nhà sư Thiếu Lâm giàn hàng ngang đứng ở đấy, ai nấy tay cũng cầm binh khí, chặn đường lại, bọn Cốc Hàn Hương, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà, Dư Diệc Lạc đều bị chặn ở ngoài cửa cốc.

Cốc Hàn Hương tựa như không chịu đựng nổi nữa, phải nhờ Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đỡ ở hai bên, nhắm mắt đứng ở đấy, trên mặt, nước mắt vẫn không ngừng tuôn rơi.

Chung Nhất Hào đột nhiên cảm thấy lửa giận bốc lên, tháo ngay thanh miến đao ở eo, sải bước tới các nhà sư Thiếu Lâm.

Dư Diệc Lạc hạ giọng nói:

“Chung huynh đừng làm bừa”. Rồi tung mình vọt một cái, đuổi theo.

Các nhà sư Thiếu Lâm đang đứng ở đây đột nhiên bắt đầu thay đổi vị trí, trong khoảnh khắc, đã lập thành một trận thế.

Chung Nhất Hào không khỏi giật mình, nhủ thầm:

“Xem thế cuộc hôm nay, chỉ e khó dừng lại ...”.

Quay đầu nhìn lại, Hoắc Nguyên Kha đã dắt quần hào trong Mê Tông Cốc đuổi tới.

Dư Diệc Lạc bước về phía trước hai bước, chặn ở phía trước mặt Chung Nhất Hào cung tay nói với các nhà sư:

“Các vị đại sư canh giữ ở cửa cốc, không biết có dụng ý gì?”.

Các nhà sư Thiếu Lâm ai nấy ăm t mũi trang nghiêm, im lặng không đáp.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Xem ra hôm nay khó tránh một cuộc chiến, Dư huynh không nên phí lời”. Đột nhiên có một thanh âm thấp trầm từ xa truyền đến, nói:

“Nhường đường cho họ bước qua”.

Giọng nói này chỉ có thể nghe được văng vẳng nhưng các nhà sư Thiếu Lâm đều đã lui ra hai bên, chừa ra một lối lớn, binh khí trong tay cũng đồng thời hạ xuống.

Sự thay đổi bất ngờ này khiến cho bọn Dư Diệc Lạc và Chung Nhất Hào có chút lúng túng, sững người ra một lúc, Chung Nhất Hào thì thầm:

“Dư huynh hãy đi trước mở đường, huynh đệ đi sau bảo vệ cho phu nhân”. Quay đầu lại, ôm quyền nói:

“Mời phu nhân lên đường”.

Miêu Tố Lan buồn bã trả lời:

“Phu nhân vì đau lòng quá độ, đã bất tỉnh nhân sự”.

Chung Nhất Hào bước sải tới, hạ giọng nói:

“Thời cơ hiếm có, không nên kéo dài, cô nương hãy thử vận công đẩy vào huyệt mệnh môn, xem thử có giúp phu nhân tỉnh táo lại hay không”.

Miêu Tố Lan gật nhẹ đầu, thầm vận công lực, giơ chưởng đè vào huyệt mệnh môn sau lưng của Cốc Hàn Hương, đẩy nhẹ về phía trước một cái.

Chỉ thấy thân người Cốc Hàn Hương giúi về phía trước, chậm rãi mở mắt, nhìn quanh các nhà sư rồi đột nhiên sải bước về phía trước.

Chung Nhất Hào tung mình vọt tới, chặn phía trước mặt Cốc Hàn Hương, hạ giọng nói:

“Phu nhân hiện giờ không khỏe, hãy cho trao thi thể của mình chủ cho tại hạ!”.

Cốc Hàn Hương tựa như sợ Chung Nhất Hào cướp lấy xác trong lòng, đột nhiên xoay người, lắc đầu, nói:

“Để cho ta”. Rồi bước về phía trước.

Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà chia nhau đi hai bên nàng, La Phù Nhất Tẩu dắt theo một đám cao thủ trong Mê Tông Cốc bước ra phía sau.

Đột nhiên nghe một giọng nói lạnh lạnh truyền đến, nói:

“Hồ sư huynh đã đứt hơi”.

Mạch Tiểu Minh tay phải nhặt thanh kiếm bước tới.

Sau khi y và Chung Nhất Hào động thủ bị thương, vẫn ngồi ở đấy vận khí điều tức, các nhà sư Thiếu Lâm tuy nhớ cái thù y đã giết chết đồng môn của mình, nhưng thấy y là một đứa trẻ, người đầy máu me, nhắm mắt ngồi ở dưới đất điều tức, phái Thiếu Lâm là danh môn chính phái trong giang hồ, đệ tử dưới cửa ai nấy đều lòng dạ lỗi lạc, không muốn ra tay đối với một đứa trẻ khắp người bị thương, chỉ đành để cho y ngồi xếp bằng vận khí điều tức, lúc ấy thấy y đứng lại, lập tức có một hòa thượng bước ra chặn đường, trầm giọng quát:

“Đứng lại, người muốn chạy sao?”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, nói:

“Tại sao ta không thể chạy?” rồi giơ tay đâm tới một nhát kiếm.

Chỉ thấy trong ánh hàn quang là những đóa kiếm hoa, hòa thượng ấy vội vàng tránh qua một bên.

Các nhà sư Thiếu Lâm biết kiếm pháp của y rất lợi hại, không dám khinh địch, thấy y vừa ra tay, đã lập tức ngưng thần giới bị, buộc hòa thượng đứng ở phía bên trái đánh vù ra một trượng “Hoành tảo thiên quân”, quét ngang eo của y.

Mạch Tiểu Minh không lùi mà tiến, đột nhiên vọt tới trước một cái, đà lao đến nhanh chóng vô cùng, thanh trường kiếm quét trái đâm phải, trong chớp mắt đã đánh liên ra ba kiếm, buộc mấy nhà sư Thiếu Lâm đang chặn đường phải thối lui, thế là phá được vòng vây, lao đến phía trước mặt Cốc Hàn Hương, thò đầu nhìn thi thể của Hồ Bách Linh rồi lắc đầu nói:

“Không cứu được nữa!”.

Ngay lúc ấy, bốn nhà sư Thiếu Lâm đã đuổi theo, hình thành thế hợp vây, vây Mạch Tiểu Minh vào ở giữa.

Cốc Hàn Hương nhướng mày, quát lớn:

“Ngừng tay”.

Nàng xinh đẹp như hoa, tư dung tuyệt thế, khi nổi giận lên thì lại có vẻ đẹp khác, các nhà sư Thiếu Lâm quay đầu lại nhìn nàng rồi hạ tay xuống.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, bước đến bên cạnh Cốc Hàn Hương, nói:

“Đệ gọi Hồ minh chủ là sư huynh, vậy phải gọi tỷ là tẩu tẩu mới phải”.

Cốc Hàn Hương nhìn y một cái, rồi không thềm để ý đến y nữa.

Thiên Nghĩa đại sư nói:

“Mời phu nhân hãy bước qua, nhưng đứa trẻ này đã dả thương đệ tử trong chùa chúng tôi, phải giữ lại”.

Cốc Hàn Hương nhìn Mạch Tiểu Minh, nói:

“Ta cứ muốn dắt y đi theo, các người đã giết chết trượng phu của ta, chẳng phải đó cũng là một mạng người hay sao?”.

Thiên Nghĩa đại sư mặt đổi sắc, nói:

“Phu nhân nói năng ngược như thế, thực đã làm khó lão nạp”.

Rồi Thiên Nghĩa đại sư từ xa thở dài một tiếng, nói:

“Cứ để cho bọn họ đi!”.

Thiên Nghĩa không biết Hồ Bách Linh đã xả thân cứu hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, cũng không biết chương môn sư huynh đã dùng “Kim cương chỉ” điểm bị thương Hồ Bách Linh, cho nên trong lòng hối hận, nhưng môn quy của chùa Thiếu Lâm rất nghiêm ngặt, y tuy là xưng huynh gọi đệ với Thiên Thiên đại sư,

nhưng cũng không dám cãi lại lời của Thiên Thiên, trong lòng tuy không muốn, nhưng cũng không dám nhiều lời, buồn bã lui qua một bên.

Đệ tử của Võ Đang, thấy các nhà sư Thiếu Lâm không chịu ngăn cản kẻ địch, lập tức lập thành “Ngũ hành kiếm trận”, để chặn đường.

Dư Diệc Lạc ngẩng đầu nhìn “Ngũ hành kiếm trận”, hạ giọng nói với Chung Nhất Hào:

“Phái Võ Đang và Mê Tông Cốc của chúng ta vốn đã có hiềm khích, muốn qua được cửa ải này chỉ e không dễ”.

Chung Nhất Hào nói:

“Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang tuy nổi danh giang hồ, nhưng huynh đệ không tin rằng không phá được, điều đáng lo là hiện nay mình chủ phụ nhân có chút thất thường, trước tiên hãy tìm cách an ủi phụ nhân, lúc đó chúng ta mới thắng tay động thủ”.

Dư Diệc Lạc quay mặt qua, chỉ thấy Cốc Hàn Hương đứng ở đó, trên khuôn mặt xinh đẹp hiện lên vẻ kỳ lạ, trong ánh mắt sáng ngời, lóe lên sự phẫn nộ và sát cơ, nhưng cũng hàm chứa nỗi đau khổ, vẻ mặt phức tạp ấy cho thấy nội tâm của nàng đang kích động vô cùng.

Trời đã về chiều, ánh nắng le lói qua khe núi chiếu xuống khuôn mặt nàng, khuôn mặt có nhiều biểu hiện phức tạp ấy phản chiếu dưới bóng chiều, nhưng đau khổ, bi thương, phẫn nộ vẫn không cách nào che lấp sắc đẹp của nàng ...

Quay đầu nhìn qua, chỉ thấy đệ tử dưới trướng của phái Võ Đang, ai nấy ánh mắt đều ngây ngất, đứng lặng ở đấy, lẽ nào đệ tử Tam thanh đã vượt ra khỏi Tam giới cũng động lòng trước vẻ đẹp của Cốc Hàn Hương.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương ôm thi thể của Hồ Bách Linh bước sải vào “Ngũ hành kiếm trận”.

Nàng không hề bảo hộ nhường đường, nhưng vì ánh mắt xinh đẹp ấy vẫn nhìn các đạo nhân, các đạo nhân bất giác lùi ra phía sau, chừa ra một lối.

Lúc này, chỉ có một đạo nhân đột nhiên cầm kiếm đâm tới, không cần mượn sự thay đổi kỳ diệu của “Ngũ hành kiếm trận”, vẫn có thể lập tức giết chết Cốc Hàn Hương dưới kiếm.

Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc trong lòng như căng ra, nhưng cũng không dám khuyên can, chỉ đi theo bảo vệ, vì Cốc Hàn Hương đã bước vào kiếm trận, cho nên thân thủ dù có nhanh như thế nào cũng không cách nào chặn lại kiếm thế của đạo nhân ấy.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương vẫn thản nhiên bước qua, các đạo nhân lùi ra phía sau, tránh ra một lối. Trong khoảnh khắc ấy, nàng đã băng ra kiếm trận, chậm rãi bước về phía trước, bóng dáng xinh đẹp ấy toát ra nỗi thê lương vô hạn, bước đi của nàng chậm rãi lạ thường, tựa như không hề biết rằng, trong khoảnh khắc lúc này, đã trải qua một đại kiếp sinh tử.

Miêu Tổ Lan nước mắt lưng tròng, mãi nhìn theo dáng Cốc Hàn Hương, trong chớp mắt, Cốc Hàn Hương đã khuất sau chân núi, lúc này mới thở dài một tiếng, nói:

“Phu nhân đã thay đổi”.

Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc thấy nàng thoát hiểm, mới bỏ được tảng đá trong lòng xuống, ánh mắt lại nhìn về phía “Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang, quan sát kỹ càng hình thế của kiếm trận.

Chung Nhất Hào nói:

“Dư huynh, ”Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang nổi danh thiên hạ, tề danh với “La Hán trận” của chùa Thiếu Lâm, huynh đệ chúng ta hãy vào trận xem thử, coi thử lời đồn có thực hay không”.

Dư Diệc Lạc vẫn chưa kịp trả lời, Mạch Tiểu Minh đã tiếp lời:

“Ta cũng có phần chí?”.

Y tuổi tuy còn nhỏ, nhưng võ công kiếm thuật đã cực kỳ cao cường, Chung Nhất Hào đã từng động thủ với y, biết kiếm chiêu của y quý dị, không hề thua đao pháp của mình, thế rồi mới nói:

“Được thôi! Chừa người một phần”.

Nói rồi xông lên trước, lao thẳng vào “Ngũ hành kiếm trận”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Chúng ta cùng nhau xông vào trận để dễ dàng tiếp ứng với nhau”.

Dư Diệc Lạc muốn ngăn cản cũng không được, hai người đã lao vào trận, không khỏi thầm thở dài, quay đầu lại nói với Vạn Ánh Hà, Miêu Tố Lan:

“Hai vị cô nương hãy đợi ở ngoài trận!”.

Miêu Tố Lan nói:

“Tiện thiếp tuy nghề không bằng người, nhưng vẫn có thể giúp đỡ cho các vị một tay ...”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Tiểu nữ cũng phải vào, cha của tiểu nữ đã bị đạo nhân Võ Đang ép chết, thù sâu hận lớn này đã lớn ...”.

Dư Diệc Lạc thấy thần sắc của hai người, biết không thể nào ngăn cản được, hạ giọng nói:

“Thôi được! song sau khi hai vị vào trận, tốt nhất phải đi bên cạnh tại hạ, để dễ dàng cứu ứng lẫn nhau”.

Miêu Tố Lan nói:

“Chúng tôi sẽ nghe theo”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Thấm thẫm thần sắc khác thường, bỏ đi một mình quả thực khiến cho người ta không yên tâm, chúng ta hãy mau đuổi theo!”.

Dư Diệc Lạc nghe nàng nhắc như thế, trong lòng cảm thấy chuyện này rất nghiêm trọng, tay phải lật một cái, rút ra cái thiết bản ở trên lưng, tay trái lấy cái đồng la ở eo, gõ keng một tiếng, nói:

“Các vị hãy theo sau tại hạ vào trận”. Rồi bước sải về phía trước.

Lúc này, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đã cùng nhau xông vào trận, “Ngũ hành kiếm trận” này sớm đã nổi danh thiên hạ, hai đạo hắc bạch trên giang hồ ai cũng biết trận này là tuyệt học hợp lực chống địch trong phái Võ Đang, sau khi hai người vào trận, Chung Nhất Hào tay phải cầm đao, tay trái nắm quyền, tập trung công lực toàn thân giới bị.

Mạch Tiểu Minh cũng không hề giữ thần thái cao ngạo như lúc bình thường, tập trung tinh thần, cây trường kiếm chia xéo lên, mũi kiếm hơi lay động, vẽ ra từng đốm kiếm quang, nhưng vẫn chưa ra tay.

Tốc độ xông vào trận của hai người nhanh chóng lạ thường, nhưng sau khi vào trận thì bước đi rất chậm rãi, từng bước từng bước di chuyển bộ pháp, đưa mắt nhìn xung quanh, chú ý sự thay đổi của kiếm trận.

Bởi vì hai người hành động chậm rãi, khiến cho “Ngũ hành kiếm trận” không thể nào thay đổi nhanh chóng được, chỉ thấy năm thanh kiếm nhất tề chia về phía hai người, phương vị dưới chân cũng bắt đầu chậm rãi thay đổi.

Đột nhiên thấy một đạo nhân ở giữa quét thanh trường kiếm sang hai bên trái phải, ánh hàn quang lóe lên, đâm về phía mỗi người một kiếm.

Một kiếm đơn phụng liêu vân của Mạch Tiểu Minh mau chóng đâm về phía đạo nhân ấy, người này tuổi tuy còn trẻ, nhưng thông minh hơn người, là môn hạ của danh sư, tuy chưa gặp qua “Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang, nhưng đã nghe sư phụ nói về sự thay đổi ảo diệu của trận này, chỉ có thể chế phục người nắm giữ kiếm trận, uy lực của trận này sẽ khó phát huy, cho nên sau khi vào trận thì lập tức toàn thân vận kiếm, tìm thời cơ ra tay.

Tính toán của y tuy không sai, nhưng đạo nhân bố trận này, là cao thủ luyện trận đã lâu, kiếm thế vừa điểm ra lập tức thu lại, đợi cho Mạch Tiểu Minh phóng kiếm ra thì kiếm thế của y lại đâm về phía Chung Nhất Hào.

Mạch Tiểu Minh một kiếm đâm hụt, “Ngũ hành kiếm trận” đã phát động, chỉ thấy ánh hàn quang lấp lánh, một kiếm đâm thẳng tới mặt, Mạch Tiểu Minh hạ người xuống, né tránh kiếm ấy, lật tay đánh ra một chiêu “Hoạch phân âm dương”, đánh keng một tiếng chặn lại thanh kiếm đâm sau lưng.

Hai đạo nhân tấn công Mạch Tiểu Minh lướt qua nhau, hai kiếm đều tiến tới từ hai bên trái phải, đâm về phía Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào quát lớn một tiếng, đánh ra một quyền về phía mặt của một đạo nhân, thanh miến đao thì vạch ra một chiêu “Phong khởi vân đồng”, đao quang lấp lánh, chặn lại kiếm thế tấn công từ hai mặt, đang định phát đao tấn công nữa, phía sau lưng đột nhiên có một kiếm đâm tới.

Hai người vốn nghĩ sau khi vào trận sẽ lấy nhanh thắng nhanh, kìm chế được sự thay đổi của kiếm trận, nào ngờ vừa mở ra tay thì cảm thấy kiếm trận của đối phương xoay chuyển, mất hết cả tiên cơ.

Chung Nhất Hào một mặt hươ đao chống lại kiếm thế liên hoàn, một mặt để ý đường đến của kiếm lộ, định từ trong thế công không ngớt chân phải, tìm ra một chút lộ số, rồi sau đó tìm cách dành lấy chủ động, chế địch chiếm tiên cơ.

Nhưng chỉ thấy kiếm ảnh đầy trời, cuộn cuộn tuôn tới từ bốn mặt tám phương, đừng nói là nhìn ra thay đổi của đối phương, chỉ chống đỡ thôi cũng đã cảm thấy ứng phó không dễ.

Lúc đầu, Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh còn có thể tiếp ứng cho nhau, sau mười mấy chiêu thì uy lực của “Ngũ hành kiếm trận” dần dần phát huy, hai người chỉ cảm thấy bị vây khốn trong trùng trùng kiếm ảnh, nếu sơ ý thì sẽ bị thương bởi kiếm thế lao tới từ bốn bề, đừng nói là tiếp ứng cho nhau, dù cho nhìn nhau một cái cũng không có cơ hội.

Lúc này, Dư Diệc Lạc và Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà đã đến phía ngoài “Ngũ hành kiếm trận”, nhưng thấy kiếm khí đầy trời, quang ảnh như sơn thì không biết ra tay từ nơi nào, chỉ biết đứng ở bên ngoài kiếm trận.

Hoắc Nguyên Kha cũng dắt theo quần hào trong Mê Tông Cốc đuổi tới, trong tay ai cũng cầm binh khí, chuẩn bị ra tay, nhưng kiếm trận thay đổi quá nhanh, từ ngoài trận nhìn vào, chỉ thấy một màn bạch quang, quần hào đều có cảm giác không thể nào ra tay.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh gắng gượng chống trả được mười tám hiệp, thì đã bị kiếm thế liên hoàn ấy làm cho lúng túng tay chân, không thể ứng cứu được cho nhau.

Khi hai người đang lâm vào tình thế nguy cấp, khó có thể chống chọi nổi nữa, đột nhiên nghe một tiếng quát nhẹ, luồng bạch quang thu lại, kiếm thế ngừng lại.

Chung Nhất Hào lau mồ hôi trên mặt, ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy năm đạo nhân trung niên tay cầm thanh trường kiếm, mỗi người đứng ở một phương vị khác nhau, chừa ra một đường nói:

“Mời các vị hãy bước qua”.

Mấy đạo nhân này tuy đã trải qua một trận đấu kịch liệt, nhưng vẫn khí định thần nhàn, mặt vẫn không đổi sắc.

Chung Nhất Hào tựa như không dám tin lời của mấy đạo nhân này, ngạc nhiên nói:

“Cái gì?”.

Đạo nhân đứng ở phía đông, nhẹ nhàng chìa thành trường kiếm trong tay, nói:

“Mời các vị bước qua!”.

Mạch Tiểu Minh giơ tay trái, lấy tay áo lau mồ hôi trên mặt, mỉm cười, nói:

“Chúng tôi đã sắp bại, các người sao không động thủ, trong vòng mười hiệp, hai người chúng tôi không chết cũng bị thương”.

Đạo nhân vừa mới trả lời lúc nãy trầm ngâm một hồi, nói:

“Đây là lệnh của gia sư, các vị hãy mau bước qua!” rồi hạ thanh kiếm trong tay xuống, lui ra phía sau, bốn đạo nhân còn lại cũng lui theo.

Chung Nhất Hào quay mặt nhìn qua, chỉ thấy Tử Dương đạo trưởng được bốn đạo nhân bảo vệ, đứng dựa ở vách núi, hai mắt nhắm lên, dáng vẻ rất mệt mỏi, tựa như trên người đã bị trọng thương.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên cười ha ha nói:

“Cây độc châm của sư phụ ta, đã được tẩm trong mười loại chất độc, dù người có nội công tinh thâm đến đâu chỉ cần trúng một cây thì cũng đủ chết ...”.

Lời của y đều là điều mà người của phái Võ Đang ai cũng muốn nghe, cho nên ai nấy đều ngưng thần lắng nghe.

Nào ngờ Mạch Tiểu Minh nói được một nửa thì đột nhiên dừng lại, rồi lấy ra một mảnh khăn, lau mồ hôi trán, lại lau vết máu ở chỗ bị thương, các đại sĩ vốn đang nóng lòng nhưng lại không dám hỏi tới.

Mạch Tiểu Minh lau xong vết máu, thuận tay ném cái khăn xuống đất, cầm thanh kiếm trong tay nói:

“Bọn đại sĩ lỗ mũi trâu các người, nếu như muốn cứu Tử Dương đạo trưởng, thì phải bỏ binh khí trong tay xuống”. Y trên người ăn mặc theo kiểu đại sĩ, thế mà lại mắng người khác là đạo sĩ lỗ mũi trâu, khiến cho Vạn Ánh Hà và quần hào trong Mê Tông Cốc ai nấy đều cười thầm.

Các đạo nhân mặt đều đổi sắc, mấy mươi đôi mắt phần nộ đều nhìn về phía Mạch Tiểu Minh.

Đột nhiên nghe keng một tiếng, không biết là ai đã ném thanh kiếm trong tay trước.

Người ấy vừa ném thanh kiếm, các đại sĩ đều hướng ứng theo, chỉ nghe thấy tiếng leng keng, các đại sĩ trong phái Võ Đang đều bỏ binh khí trong tay.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, giơ thanh trường kiếm trong tay, quay đầu lại nhìn bọn Dư Diệc Lạc nói:

“Mời các vị!”.

Chung Nhất Hào hạ giọng nói với Dư Diệc Lạc:

“Đứa trẻ này đảm khí hơn người, không hề sợ chết, người nhỏ nhưng gan lớn, chắc hẳn y đã có cách thoát thân, chúng ta hãy đi trước!” rồi cất bước.

Bọn Dư Diệc Lạc, Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà dắt theo quần hào trong Mê Tông Cốc nối đuôi nhau bước ngang qua đệ tử Võ Đang, trong chốc lát, chẳng còn ai, chỉ còn lại một mình Mạch Tiểu Minh vẫn đứng yên ở đấy.

Mạch Tiểu Minh thấy người trong Mê Tông Cốc đã khuất sau hẻm núi, thò tay vào trong người lấy ra một viên đơn hoàn nói:

“Viên đơn hoàn này, có thể trị liệu được kịch độc của ”Tam tuyệt thần châm“”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, ngồi xuống, đặt viên đơn hoàn trong tay xuống tảng đá, sau đó đề chân khí, bay vọt lên lướt qua đầu các đạo nhân.

Đệ tử phái Võ Đang cứ để cho y vọt ngang qua không đuổi theo, ánh mắt đều nhìn về phía viên đơn hoàn dưới tảng đá.

Viên đơn hoàn màu trắng ấy chỉ nhỏ bằng hạt đậu.

Mười mấy ánh mắt đều nhìn về phía viên đơn hoàn, nhưng không ai thò tay ra lấy, bởi vì kẻ nào nhặt viên đơn hoàn lên thì kẻ ấy phải chịu trách nhiệm đưa viên đơn hoàn cho Tử Dương đạo trưởng uống vào, là thuốc giải hay thuốc độc? Nếu viên thuốc này không phải là thuốc giải, ai đưa cho Tử Dương đạo trưởng, kẻ ấy sẽ gánh tội giết thầy, đây là tội nặng nhất trong chốn võ lâm, đều bị võ lâm đồng đạo phủ nhổ.

Chỉ nghe một tiếng thở dài nhẹ, ở phía đông đột nhiên có một cánh tay thò ra, nhặt lấy viên đơn hoàn trên tảng đá.

Tay trái của y nhặt lấy viên đơn hoàn, đồng thời tay phải cũng nhặt thanh trường kiếm ở dưới đất, sắc mặt trang nghiêm, trên mặt lộ vẻ kiên quyết, bước sải về phía Tử Dương đạo trưởng.

Mấy mươi ánh mắt kinh hoàng và hy vọng đều nhìn về phía viên thuốc màu trắng trong tay của y, sắc mặt của mỗi người đều trang nghiêm, chậm rãi đi sau lưng y bước về phía Tử Dương đạo trưởng.

Ánh nắng chiều còn sót lại, chiếu lên mặt y, mấy giọt mồ hôi lăn xuống từ khuôn mặt trang nghiêm ấy.

Chỉ nghe y đưa viên đơn hoàn trong tay lên rồi nói:

“Sư phụ, hãy uống viên đơn hoàn giải độc này”.

Tử Dương đạo trưởng mặt vẫn bình thản, tựa như không nghe y nói gì.

Các đạo nhân đồng thời giật thót mình, đồng thanh kêu lên:

“Sư phụ”.

Thanh Nhất đạo trưởng thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Thương thế của sư phụ quá nặng nề, cũng khó kéo dài được thời gian, nếu các vị sư huynh đệ không ai phản đối, ta tự làm chủ vậy”. Đột nhiên cao giọng kêu lên hai tiếng sư phụ.

Tử Dương đạo trưởng tựa như không hề nghe thấy tiếng gọi ấy, nhưng mắt vẫn không máy động.

Thanh Nhất đạo trưởng hơi nhíu mày, tay phải giơ lên, cầm dưới của Tử Dương đạo trưởng, ngón cái và ngón trỏ đồng thời vận lực, bật hàm Tử Dương đạo trưởng ra, Thanh Nhất đạo trưởng giơ tay trái lên, bỏ viên thuốc trong tay vào trong mồm Tử Dương đạo trưởng.

Qua một tuần trà, Tử Dương đạo trưởng vẫn không hề có phản ứng, vẫn nhắm mắt dựa ở vách đá.

Vàng mặt trời đã lặn xuống núi tây, ánh dương còn sót lại len qua kẽ núi cũng rơi theo, gió núi thổi tà áo của các đạo nhân, mặt mũi, thần tình của họ càng lúc càng căng thẳng, mấy mươi ánh mắt đều nhìn về phía mặt Tử Dương đạo trưởng, chỉ nghe hơi thở của ông ta càng lúc càng yếu, sinh mệnh như sắc trời dần tối, đã gần đến thời khắc hoàng hôn.

Sắc mặt của Thanh Nhất đạo trưởng trở nên tái xanh, nhặt thanh trường kiếm trong tay, đau đớn nói:

“Các vị sư huynh đệ, đừng quên báo thù cho ân sư, ngài đã bị thương bởi ”Tam tuyệt thần châm” của Phong Thu, chết trong tay của đứa trẻ ấy ...”.

Đột nhiên đưa ngang thanh kiếm trong tay, cửa ngang qua cổ.

Hai tiếng quát vang lên, hai cánh tay vươn tới nhanh như điện xẹt, một cánh tay chụp lấy cổ tay cầm kiếm của Thanh Nhất, một cao thủ thì đẩy cánh tay của Thanh Nhất ra.

Thanh Nhất một lòng đã muốn chết, ra tay rất nhanh, chỉ thấy máu tươi phun ra, hai cánh tay vừa chạm đến tay của Thanh Nhất đạo trưởng, đầu của Thanh Nhất đã theo tia máu bắn vọt ra đến hơn ba thước.

Các đạo nhân đều kêu lên kinh hoàng, nước mắt tuôn trào.

Ngay lúc này, Tử Dương đạo trưởng đột nhiên mở hai mắt. Không biết ai đã nhìn thấy Tử Dương đạo trưởng tỉnh dậy trước, hạ giọng kêu một tiếng sư phụ.

Ánh mắt của mọi người đều nhìn về phía Tử Dương đạo trưởng.

Thời gian chỉ trong một khoảnh khắc, nhưng cũng đủ khiến cho người ta kẻ thì sống lại, người thì hồn lìa khỏi xác.

Ánh mắt của Tử Dương đạo trưởng lướt về phía Thanh Nhất đạo nhân, trong lòng ngạc nhiên, tựa như không hề biết gì về cái chết của y, chỉ nhìn chứ không nói.

Vì Tử Dương đạo trưởng vừa mới tỉnh dậy, thần trí vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, không ai muốn báo cho lão nghe cái tin đau đớn này, ai nấy đều lặng lẽ không nói.

Từ xa vọng lại tiếng Phật hiệu, Thiên Nghĩa đại sư dắt theo các nhà sư Thiếu Lâm lục tục kéo đến.

Thiên Thiên đại sư đã có thể đi đứng được, bốn đệ tử Thiếu Lâm đỡ lão đi phía sau cùng.

Phạm Ngọc Côn cầm ngược thanh trường kiếm, mặt mũi đau đớn đi bên cạnh Thiên Thiên, y chốc chốc thì lại dùng tay áo quệt nước mắt, hai đại hán mặc kinh trang khiêng thi thể của Phạm Đồng Sơn đi theo sau.

Tử Dương đạo trưởng đột nhiên đứng dậy, hạ giọng nói:

“Thu dọn thi thể, đi thôi!”.

Ôu cách mấy dặm ngoài sơn cốc, có một hàng người kéo nhau đi, người đầu tiên ôm một cái xác, nước mắt tuôn xuống như mưa, nhỏ lên cái xác mà nàng ôm trong lòng, là ai đã gây nên cảnh đau thương này.

Phía sau nàng là Miêu Tổ Lan và Vạn Ánh Hà, Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào, Hoắc Nguyên Kha và quần hào trong Mê Tông Cốc, bước đi phá vỡ sự yên tĩnh của con đường núi khúc khuỷu.

Một hàng người đi, tuy bước chân của ai nấy đều nặng nề, nhưng chuyên trong lòng đang suy nghĩ thì rất khác nhau, Hoắc Nguyên Kha thì đang nghĩ Hồ Bách Linh chết đi rồi, chức mình chủ lực lâm để lại, làm thế nào mới thuận lợi dành được, giờ đây trong số quần hào, chỉ có Chung Nhất Hào và một mình y là ngang tài ngang sức, chỉ cần tìm cách trừ kẻ này, hoặc dụ y về phía phe mình, thì dễ dàng lấy được chức mình chủ lực lâm, nếu như Chung Nhất Hào giở trò, ngăn cản, thì chắc chắn sẽ có một trận đấu kịch liệt.

Ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy Chung Nhất Hào cúi đầu mà đi, hình như trong lòng cũng rất nặng nề, không khỏi thăm cảnh giác:

“Mình tìm cách đối phó với y, chỉ e y cũng đang tìm cách đối phó với mình, xem ra phải đấu một trận nảy lửa mới dành được chức mình chủ này”.

Thực ra trong lòng Chung Nhất Hào lại nghĩ đến chuyện khác.

Trời đã dần tối, quần hào đã ra ngoài Mê Tông Cốc, Cốc Hàn Hương đột nhiên ngừng chân, quay đầu lại nhìn quần hào đi sau lưng nàng, nói:

“Các người hãy quay về!”.

rồi xoay người đi sang con đường khác.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Phu nhân, tiện thiếp đi cùng phu nhân!”.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại nhìn Miêu Tổ Lan, hơi gật đầu rồi lại bước về phía trước.

Vạn Ánh Hà nói:

“Thăm thẳm, cháu cũng đi theo”.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại, buồn bã nói:

“Ta đi chôn thúc thúc của con, con đi theo làm gì?”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Con cũng phải đến trước mộ phần của thúc thúc bái lạy”.

Cốc Hàn Hương không còn cách nào nữa chỉ đành nói:

“Thôi được!”.

Chung Nhất Hào cũng bước theo, nói:

“Phu nhân, quan tài chôn mình chủ vẫn chưa chuẩn bị, chi bằng cứ về Mê Tông Cốc trước, chuẩn bị quan tài xong ...”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Nếu bỏ vào quan tài, sau này ta làm sao nhìn thấy chàng? Không cần nữa!” quay đầu mà đi.

Chung Nhất Hào sững người, hạ giọng nói với Dư Diệc Lạc:

“Phu nhân thần trí vẫn chưa hồi phục, cứ để phu nhân đi một mình, e rằng có điều bất trắc, chúng ta âm thầm đi theo bảo vệ!”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Được thôi!” rồi đi sau lưng nàng từ phía xa.

Hoắc Nguyên Kha thấy Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc âm thầm đi theo Cốc Hàn Hương, lòng chợt nảy ra một ý, thầm nhủ:

“Mình chủ đã chết, sao mình không về Mê Tông Cốc trước sắp xếp mọi chuyện”. Rồi dắt theo quần hào đi thẳng về Mê Tông Cốc.

Lại nói Cốc Hàn Hương ôm thi thể của Hồ Bách Linh, đi theo một lối nhỏ lên thẳng ngọn núi cao vút.

Vạn Ánh Hà thấy đường núi càng lúc càng gấp ghe, Cốc Hàn Hương trong lòng ôm một cái xác treo lên, rất gian nan khó khăn, Vạn Ánh Hà đã mấy lần muốn chạy tới phía trước khuyên nhủ, nhưng đều bị Miêu Tổ Lan cản lại.

Trời đã sập tối, gió núi càng lúc càng mạnh, như một bài ca bi tráng, khiến cho chốn núi rừng giữa đêm tối càng thêm lương hơn.

Đường núi càng lúc càng khúc khuỷu, thế núi hiểm trở, lại thêm đêm tối như mực, không phân biệt được đường đi, càng khiến cho người ta khó cất bước hơn.

Miêu Tổ Lan và Cốc Hàn Hương gặp nhau tuy không lâu, nhưng nàng là người thông minh, tinh tế, biết rất rõ võ công của Cốc Hàn Hương, trong đêm tối, thế núi hiểm trở thế này, nàng ôm một cái thi thể cao lớn, leo lên núi quả thực là chuyện không thể tưởng tượng, không biết nàng lấy đâu ra sức mạnh mà leo đến hàng trăm trượng, vẫn không có ý nghỉ ngơi.

Vạn Ánh Hà nhìn không chớp mắt về phía Cốc Hàn Hương, định bụng hễ khi nàng hụt chân, thì sẽ ra tay đỡ lấy.

Còn Chung Nhất Hào và Dư Diệc Lạc ở phía sau hai người ấy, cũng đã sớm chuẩn bị.

Cách hai trượng ở phía sau Chung Nhất Hào và Dư Diệc Lạc, có một bóng người lảng lạng đi theo.

Người này, chính là Mạch Tiểu Minh, kẻ có võ công quỷ dị tuyệt luân.

Đang đi, đột nhiên Cốc Hàn Hương trượt một cái.

Miêu Tổ Lan giật mình, tung người vọt một cái, mạo hiểm lướt qua vách núi hiểm trở.

Nào ngờ Cốc Hàn Hương trượt được hai ba thước, đột nhiên ngừng lại, hình như chụp được một cành cây, thân người lơ lửng ở đấy, nhưng nàng vẫn bò lên được.

Khi Miêu Tổ Lan hạ xuống bên cạnh nàng, nàng đã thoát khỏi hiểm nguy.

Nhìn kỹ lại, chỉ thấy Cốc Hàn Hương mặt vẫn bình tĩnh, không hề có ý lo sợ, tựa như nàng chưa hề trải qua khoảnh khắc hiểm nghèo lúc này.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương nhìn lại thi thể trong lòng, nói:

“Còn tốt, vẫn chưa chạm phải đại ca!”.

Hai câu ấy nói rất tự nhiên, giống như người trong lòng của nàng vẫn đang còn sống.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Phu nhân đã đi xa như thế, chỉ e là đã một nhọc, để cho tiện thiếp bế mình chủ một đoạn, thế nào?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Sau này sẽ không còn cơ hội bế chàng nữa, đêm nay ta phải bế chàng”.

Miêu Tổ Lan biết lời nàng nói chính là chuyện nàng đang nghĩ trong lòng, có khuyên cũng vô dụng, nàng tính tình dịu dàng nhu mì, không giỏi tâm cơ, nhưng lúc này đột nhiên như trở thành một người khác, mỗi

câu mỗi chữ đều lộ ra vẻ cương nghị không gì snách được, nhưng chém đĩnh chặt sắt, không hề có chỗ hở để thương lượng.

Ngẩng đầu nhìn lên, ngọn núi vẫn còn cách không quá hai trăm trượng, Cốc Hàn Hương lấy lại tinh thần, bước đi đột nhiên nhanh chóng, trong khoảnh khắc, đã lên đến đỉnh núi.

Đây là một đỉnh núi cao trong dãy núi, đỉnh núi rộng không quá ba bốn trượng, trên đỉnh núi toàn là đá lởm chởm, chẳng có chỗ nào rộng rãi được ba thước, không biết Cốc Hàn Hương tại sao lại leo lên ngọn núi này.

Cốc Hàn Hương leo lên ngọn núi, người đã mệt mỏi, ôm thi thể của Hồ Bách Linh, dựa trên một tảng đá mà ngủ thiếp đi.

Gió núi rất mạnh thổi tới khiến ọi người đứng không vững chân, Miêu Tố Lan nhìn trái ngó phải, chẳng tìm ra điều gì đáng cho người ta để ý, không thể nào hiểu được vì sao Cốc Hàn Hương lại trèo lên ngọn núi này, thở dài một tiếng, nhủ rằng:

“Xem ra, thần trí của phu nhân có chút mê loạn”.

Đột nhiên sau lưng có vang lên tiếng bước chân, bọn Vạn Ánh Hà, Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc, Mạch Tiểu Minh cũng kéo lên ngọn núi.

Vạn Ánh Hà nhú mào, nhủ thầm:

“Gió núi ở đây mạnh như thế, thắm thắm ngủ say, không khéo sẽ bị bệnh!” rồi đưa tay chụp vào vai của Cốc Hàn Hương, toan đánh thức nàng.

Đột nhiên sau lưng vang lên giọng thì thầm, bảo rằng:

“Đừng đụng vào phu nhân”.

Vạn Ánh Hà rút tay lại, quay đầu nhìn, chỉ thấy Chung Nhất Hào đứng cách phía sau nàng khoảng một thước, trong lòng hơi bức bối, nói:

“Nơi này gió núi rất mạnh, sao có thể để cho thắm thắm ngủ thiếp đi?”.

Chung Nhất Hào vốn lạnh lùng kiêu ngạo, nhưng lúc này đột nhiên trở nên rất hiền hòa, thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Nếu không vì mệt mỏi quá độ, làm sao có thể ngủ khi gió núi thổi mạnh như thế này”. Nói xong rồi cởi bộ trường sam trên người, phủ lên mình Cốc Hàn Hương.

Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đều đứng thôn mắt ra, Vạn Ánh Hà thấy không thuận mắt, định mở miệng nói, nhưng bị Miêu Tố Lan kéo nhẹ vạt áo một cái, cho nên nín lại được.

Phải biết ở thời này, ranh giới giữa nam và nữ rất nghiêm ngặt, nam và nữ không được gần gũi nhau, hành động này của Chung Nhất Hào, quả thực là quá lớn gan, Dư Diệc Lạc tựa như cũng cảm thấy hành động này không phải phép, nhưng không tiện trách, vội vàng quay đầu đi, giả vờ không nhìn thấy.

Chung Nhất Hào vẫn tĩnh như không, nói:

“Phu nhân vì mệt mỏi quá độ, cho nên có lẽ sẽ ngủ say, chi bằng chúng ta hãy ngồi xuống nghỉ ngơi một lát, đợi phu nhân tỉnh dậy”.

Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà chia nhau ngồi xuống bên cạnh Cốc Hàn Hương, hai người vừa leo trèo mệt nhọc, cho nên trong chớp lát cũng ngủ thiếp đi.

Không biết bao lâu, Chung Nhất Hào đã vận khí điều tức xong, mở mắt nhìn, đột nhiên không thấy Cốc Hàn Hương nữa, không khỏi giật mình, đứng dậy đưa mắt nhìn xung quanh.

Ngọn núi này, chỉ rộng có vài trượng, Chung Nhất Hào là người tinh mắt, tuy là trong đêm tối, nhưng có thể phân biệt được sự vật, y nhìn khắp một lượt, vẫn không thấy tung tích Cốc Hàn Hương ở đâu, trong lòng lo lắng lắm, nhủ thầm:

“Thế núi hiểm trở thế này, nàng một mình ôm một cái thi thể, không biết đã đi đâu”. Trong lòng y tuy lo lắng lạ thường, nhưng vẫn không đánh thức mọi người.

Gió núi quạt vào mặt, trời đã sắp đến canh ba.

Đêm nay không có trăng, chỉ có sao trời phát ra ánh sáng yếu ớt.

Chung Nhất Hào đưa mắt nhìn quanh vẫn không thấy tung tích của Cốc Hàn Hương ở đâu, thì cảm thấy nóng ruột lắm.

Y thở nhẹ một tiếng, nhủ rằng:

“Mình đành phải đánh thức bọn họ, mỗi người tìm một nơi”.

Đang định đánh thức Dư Diệc Lạc, đột nhiên nghe thấy đá vỡ truyền đến.

Âm thanh ấy liên miên không dứt, Chung Nhất Hào lắng nghe một hồi, lập tức nhận ra một tảng đá từ trên đỉnh núi rơi xuống, tán vào tảng đá ở lưng chừng núi, phát ra tiếng.

Nghe tiếng động rất lớn, thì biết tảng đá rơi xuống không nhỏ, âm thanh ấy trong đêm tối nghe rất rõ ràng.

Chung Nhất Hào nhủ thầm:

“Chắc là Cốc Hàn Hương đẩy tảng đá này rơi xuống”.

Thế rồi tung mình vọt một cái, phóng thẳng tới nơi phát ra tiếng.

Thân pháp của y cực nhanh, trong lòng lại nghĩ đến an nguy của Cốc Hàn Hương, cho nên đã lao đến nhanh chóng vô cùng, trong chớp lát đã phóng lên đến một đỉnh cao ở phía trước mặt.

Lúc này, tảng đá rơi xuống phía dưới có lẽ đã đến chân núi, đem lại chìm vào trong im lặng.

Chung Nhất Hào tuy có khinh công thượng thừa, nhưng khi đến nơi này thì cũng có chút mệt nhọc, dừng lại ở lưng chừng núi vận khí điều tức, rồi ngẩng đầu nhìn lên.

Chỉ thấy trên ngọn núi, một bóng người đang lom còm cử động, tim bỗng nhiên đập mạnh, người đã phóng vọt lên như một mũi tên.

Y tựa như sợ kinh động đến Cốc Hàn Hương, khi sắp đến gần bóng người ấy thì đột nhiên chậm bước lại.

Dưới ánh sao mờ, vẫn thấy có một người đang bò, đó chính là Cốc Hàn Hương.

Khi chưa thấy Cốc Hàn Hương, lòng y lo như lửa đốt, giận không lập tức tìm được nàng, đến khi thấy được Cốc Hàn Hương, trong lòng lại lo sợ hành động lén lút của mình, không biết nàng có thấy được không, trong lòng lo lắng, cho nên không dám đến gần gặp mặt.

Cốc Hàn Hương leo lên đỉnh núi, lấy tay áo quạt mồ hôi trên trán, hạ giọng nhìn cái thi thể, nói:

“Đại ca, sắp đến rồi”. Rồi cúi người xuống, hôn lên cái xác ấy, lại tiếp tục bò về phía trước.

Chung Nhất Hào ngạc nhiên nhủ thầm:

“Nàng cứ leo lên đến hết ngọn núi này đến ngọn núi kia, không biết là muốn đi đâu ...”.

Ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy trên ngọn núi sừng sững ấy, tuyết phủ đầy, toàn là màu trắng, không khỏi thất kinh, nhủ rằng:

“Ngọn núi này không những cao tận mây, mà tuyết lại tích rất nhiều, với khinh công như mình, leo lên được đến đây cũng đã khó khăn muôn phần, huống chi võ công của nàng kém xa mình, trong lòng lại ôm Hồ minh chủ, leo lên đây để làm gì?”.

Trong lòng tuy ngạc nhiên, nhưng không đủ gan gọi Cốc Hàn Hương, chỉ đành âm thầm đi theo sau lưng nàng, vận khí chuẩn bị, một khi Cốc Hàn Hương trượt chân, sẽ lập tức ra tay tương cứu.

Không ngoài dự đoán của y, Cốc Hàn Hương vượt qua đỉnh núi, tiếp tục leo lên đỉnh núi phủ đầy tuyết phía trên.

Ngọn núi này cao hơn những ngọn núi khác, trong vòng ba mươi dặm, không có ngọn núi nào cao hơn ngọn núi này.

Không biết Cốc Hàn Hương lấy đâu ra sức mà ôm được thi thể của Hồ Bách Linh từng bước trèo lên.

Đến gần đỉnh núi, đường đi càng khó nhọc hơn, rất trơn trượt, khó mà đặt chân được, Cốc Hàn Hương xé rách y phục của mình, cột thi thể của Hồ Bách Linh lên trên lưng, bò dần lên.

Chung Nhất Hào sợ nàng hụt chân rơi xuống, thế núi hiểm trở thế này, chỉ e khó tiếp cứu được, lập tức đề chân khí, đuổi theo đến cách Cốc Hàn Hương ba bốn thước.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương dùng đôi tay của mình, vồ lên các tảng đá nhô ra, đánh bay tuyết phủ, bắn vào những tảng đá ấy, rồi sau đó lần dò trèo lên.

Chung Nhất Hào nhìn thấy mà lòng thầm thấy thương, nhủ rằng:

“Té ra nàng đã trèo lên như thế, may mà nàng nghĩ ra cách này”.

Đột nhiên nghe một tiếng kêu ối chao, nhưng tiếng kêu ấy vừa vang lên, lập tức tắt hẳn.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn tới, đột nhiên thấy trên tuyết đầy máu đỏ, ở những tảng đá nàng chạm tay vào, đều để lại dấu tay đầy máu đỏ.

Nỗi thống khổ ấy quả thực là khó chịu, bàn tay đã trầy xước, lại còn dùng lực vồ lên băng phủ trên đá, nhưng nàng vẫn nghiêng răng chịu đựng, không hề rên một tiếng.

Y chỉ biết buồn bã thở dài, một người phụ nữ trông yếu đuối nhưng lại có tinh thần kiên nghị như thế.

Đang suy nghĩ thì Cốc Hàn Hương đã leo lên đến đỉnh, dừng lại, quay đầu lại nhìn, Chung Nhất Hào mau chóng ẩn mình, nấp sau một tảng đá nhô ra.

Chỉ nghe từ trên đỉnh núi truyền xuống giọng nói thanh tao của Cốc Hàn Hương:

“Đỉnh núi này quả thực là cao ...” nói xong thì không nghe tiếng gì nữa, hình như lại đi tiếp.

Chung Nhất Hào thò đầu ra nhìn lên, quả nhiên không thấy bóng dáng Cốc Hàn Hương, trong lòng lo lắng, đề tụ chân khí leo lên đỉnh núi.

Một cơn gió lạnh thốc vào mặt, Chung Nhất Hào bất giác rung mình một cái, đỉnh núi này lạnh không gì sánh được, so với khí hậu ẩm áp phía dưới giống như có hai mùa khác nhau, cái lạnh khiến cho đầu óc người ta tỉnh táo, đưa mắt nhìn xa, khắp nơi đều là băng tuyết, vẫn không thấy Cốc Hàn Hương, y lại không dám kêu lớn, trong lòng chỉ biết lo lắng.

Đột nhiên có tiếng băng tuyết chạm nhỏ vào nhau truyền đến, âm thanh ấy thấp lẹ thường, nếu không phải Chung Nhất Hào mang trên người võ công thượng thừa, tai thính mắt tinh hơn người khác, quả thực khó mà nghe được.

Y tìm về nơi phát ra âm thanh, băng qua một tảng đá, quả nhiên thấy Cốc Hàn Hương quỳ xuống đất, không ngừng dùng tay cào tuyết.

Trên người nàng không hề mang theo một thứ binh khí gì, hai tay đã trầy xước, lúc này lại còn dùng tay cào băng tuyết, biết có đau đớn đến mức nào, hướng chỉ trên đỉnh núi tuyết này, gió lạnh thổi đến thấu xương, ngón tay của nàng đã tê cứng, tuyết moi lên càng lúc càng ít.

Chung Nhất Hào thấy đôi bàn tay nhỏ nhắn của nàng máu đã chảy đầm đìa, không cách nào nén được, bước tới phía bên Cốc Hàn Hương, hỏi:

“Phu nhân, phu nhân cào tuyết làm gì?”.

Cốc Hàn Hương sững ra rồi mỉm cười, nói:

“Ta muốn xây một căn nhà ở đây”.

Chung Nhất Hào nhủ thầm:

“Té ra nàng đã biết mình đột nhiên xuất hiện, không hề có ý trách cứ, nếu sớm biết như vậy, mình hiện thân cho rồi”. Miệng thì nói:

“Phu nhân muốn dùng băng tuyết để xây nhà ư?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ừ! Ta phải đặt đại ca trong căn nhà tuyết này, lúc nhớ chàng, có thể đến gặp chàng”.

Chung Nhất Hào tuy trong lòng buồn cười, nhưng không dám để lộ ra ngoài, nghiêm mặt nói; “Đôi tay của phu nhân đang bị thương rất nặng, phải nghỉ ngơi một lát, chuyện đào tuyết cứ để cho thuộc hạ làm cho phu nhân!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thôi được, ta cũng quả thực rất mệt”.

Chung Nhất Hào tháo thanh miến đao ở eo xuống, bắt đầu đào tuyết, công lực của y thâm hậu, lại có binh khí trong tay, cho nên trong khoảnh khắc đã đào được một đồng tuyết lớn.

Quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Cốc Hàn Hương ngồi dựa lên tảng đá, hai mắt khép hờ, tựa như đang ngủ say.

Chung Nhất Hào gọi liên hai tiếng phu nhân, nhưng đều không nghe Cốc Hàn Hương trả lời, không khỏi có lòng nghi ngờ, bước đến bên cạnh Cốc Hàn Hương, lấy hết can đảm, đưa tay sờ lên đỉnh môn của nàng.

Chỉ thấy như sờ vào tuyết, trong lòng kinh hãi, té ra gió lạnh đã thổi vào, khiến cho người nàng như đông cứng đi, Chung Nhất Hào ngửa mặt hít một hơi, trấn tĩnh tinh thần, đưa tay sờ vào ngực trước của nàng, thấy hơi ấm vẫn còn, tim vẫn đập.

Y cúi đầu nhìn khuôn mặt xinh đẹp mà ngày đêm y vẫn hằng mong nhớ, một nỗi xao xuyến dâng lên trong lòng không thể kìm chế được, y mất tự chủ, cúi đầu xuống hôn nhẹ lên khuôn mặt lạnh lẽo ấy.

Y trong lòng tuy biết rõ Cốc Hàn Hương đã lạnh cóng đến mức cả tri giác, dù cho hôn nàng ngàn lần, vạn lần, nàng vẫn không hề hay biết. nhưng bình thường tấm lòng tôn kính đối với nàng quá sâu, hôn xong thì lập tức cảm thấy đã phạm phải tội lớn, trong lòng hổ thẹn, gờ tay tát bôm bốp vào mặt.

Y tuy tự phạt mình, nhưng ra tay lại rất nặng, tát hai cái xong, trên mặt vẫn còn cảm thấy đau, nhưng thần trí vốn mê loạn đã tỉnh táo nhờ hai cái tát ấy, nhủ thầm:

“Nàng lúc này hơi thở chỉ còn thoi thóp, sao không mau nghĩ cách cứu nàng”. Một ý nghĩ ấy lướt qua, lập tức những tạp niệm khác không còn nữa, đưa tay bế thân người của Cốc Hàn Hương mau chóng nhảy vọt xuống.

Võ công của y cao cường, đi lại rất nhanh chóng, trong khoảnh khắc, đã xuống dưới đỉnh núi, tìm một sơn cốc khuất gió, đặt Cốc Hàn Hương xuống, đề tụ chân khí, xoa bóp trên người của nàng.

Trên đỉnh núi này lạnh vô cùng, gió lạnh thấu xương, nhưng trong sơn cốc thì rất ấm áp, thời gian mà Cốc Hàn Hương bị tê cóng không dài, lại có chút nền tảng võ công, sau một hồi xoa bóp thì từ từ tỉnh dậy.

Chỉ nghe nàng thở dài một hơi, chậm rãi mở mắt ra.

Chung Nhất Hào và đôi mắt xinh đẹp ấy tiếp xúc với nhau, lập tức giạt mình thối lui, vội vàng nói:

“Phu nhân, xin hãy thứ tội cho thuộc hạ phóng túng ...”.

Nào ngờ Cốc Hàn Hương mỉm cười, không hề giận mà nói rằng:

“Người trong lòng sợ điều gì?”.

Chung Nhất Hào sững người, nói:

“Phu nhân lạnh cóng ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Không cần phải nói nữa, người vì cứu ta, ta không trách người, trong lòng người sợ điều gì?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân lòng dạ như biển khơi, thuộc hạ cảm kích không nguôi”.

Cốc Hàn Hương nhoèn miệng cười, nói:

“Lời của người sao kỳ lạ đến thế? Người đã cứu mạng ta, ta phải cảm kích người mới phải, tại sao người lại cảm kích ta?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Điều này, điều này ...”.

Cốc Hàn Hương ngồi dậy, chỉ tăng đá bên cạnh mình, nói:

“Đến đây, ngồi xuống đây, ta có chuyện muốn nói với người”.

Chung Nhất Hào cung kính bước tới, y theo lời ngồi xuống, nói:

“Phu nhân có điều gì dạy bảo?”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên rơi nước mắt, buồn bã thở dài, hỏi:

“Đại ca của ta là người tốt hay kẻ xấu?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Hồ minh chủ có tấm lòng cứu nhân độ thế, không màng đến danh dự bản thân, mạo hiểm cứu người, tấm lòng thiện lương ấy không ai có thể bì kịp”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bật khóc, vừa khóc vừa nói:

“Nhưng chàng đã chết, ta không thấy chàng giết một nào, làm chuyện xấu nào, nhưng trời cao sao không để cho chàng sống trên đời này?”.

Nàng vừa nói vừa khóc, mà khóc thì rất thê lương, Chung Nhất Hào thấy nàng khóc thì lòng dạ rối bời, không biết xử lý thế nào, thộn mặt ra ở đó, một hồi sau mới khuyên rằng:

“Minh chủ đã chết, phu nhân khóc cũng chẳng ích gì, chúng ta hãy tìm cách báo thù cho người mới phải”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nín lặng, chậm rãi ngẩng đầu lên, nhìn sao trời lấp lánh, lặng lẽ không nói.

Chung Nhất Hào ngưng thần nhìn tới, chỉ thấy vẻ mặt của nàng thay đổi bất định, lúc thì hai chân mày nhíu lại, lúc thì hoang mang, tựa như có một vấn đề lớn lao bắt buộc nàng phải suy nghĩ.

Trong thời gian một bữa cơm, đột nhiên chỉ nghe nàng mạnh mẽ nói:

“Người nói không sai, ta sẽ tìm cách báo thù cho đại ca, ta phải giết hết những kẻ đã gây tổn hại cho đại ca, ta phải biết chàng đã chết trong tay kẻ nào”.

Từng câu từng chữ như phóng ra từ cổ họng của nàng, nàng đã dùng hết tất cả khí lực của mình để nói ra câu ấy, khiến người nghe phải giật mình.

Chung Nhất Hào chỉ cảm thấy đầu hơi choáng, nói:

“Chuyện báo thù inh chủ, không phải là một sớm một chiều, phu nhân phải bảo trọng sức khỏe, tính kế lâu dài”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên quay mặt lại, đưa mắt nhìn Chung Nhất Hào, hỏi:

“Trong Mê Tông Cốc chúng ta có ai có thể báo thù inh chủ?”.

Lời ấy hỏi quá bất ngờ, Chung Nhất Hào trầm ngâm một lúc lâu rồi nói:

“Điều này thì rất khó nói”.

Cốc Hàn Hương thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Người có thể không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nếu chỉ dựa vào võ công, thuộc hạ tự biết không đủ sức báo đại thù của mình chủ”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên như hiểu ra kêu à một tiếng, nói:

“Đúng rồi! Võ công của đại ca ta cao cường như thế, vẫn không thể nào thắng được bọn hòa thượng, đại sĩ ấy, võ công của người kém hơn đại ca nhiều, cho nên khó mà thắng được bọn họ”.

Chung Nhất Hào nhẹ thở dài nói:

“Thuộc hạ tuy không đủ sức thắng người của phái Thiếu Lâm, Võ Đang nhưng những nhân vật trong chốn lục lâm có thể thắng được hai phái, chỉ e không tìm được mấy người”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hoắc Nguyên Kha có thể không?”.

Chung Nhất Hào tính tình lạnh lùng kiêu ngạo, bị mấy lời của Cốc Hàn Hương nói khích, hào tình tráng khí trời dậy, cười lạnh một tiếng, nói:

“Hoắc Nguyên Kha võ công chưa chắc mạnh hơn thuộc hạ, phu nhân nếu không tin, thuộc hạ sẽ cùng y dấn theo quần hào trong Mê Tông Cốc, quyết chiến một trận”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chao ôi! Nói như thế, trong Mê Tông Cốc chúng ta, người có bản sự nhất chắc là người”.

Chung Nhất Hào nói:

“Thuộc hạ tuy không đủ sức thắng cao thủ hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, nhưng tin rằng trong Mê Tông Cốc chúng ta ngoài Hồ minh chủ, không ai đủ sức khiến cho đại hạ tâm phục”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên đứng dậy, dịu dàng nói:

“Người có chịu giúp ta báo thù cho đại ca hay không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân có lệnh, muôn chết không từ”.

Cốc Hàn Hương thở một hơi, cười rằng:

“Chỉ cần người thực lòng giúp ta báo thù cho đại ca, ta quyết không để cho người thiệt thòi ...”.

Chung Nhất Hào cũng không biết mừng hay lo, sững người ra một lúc rồi mới nói:

“Thuộc hạ những mong đi theo phu nhân, dù cho có tan xương nát thịt cũng cam lòng ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đừng nói nữa, ta biết người luôn đối xử tốt với ta, đúng không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân xinh đẹp tuyệt trần, trên đời có một không hai, tại hạ nếu không vì sắc đẹp của phu nhân quyến rũ, quyết không khuất phục dưới người khác”.

Ánh mắt của Cốc Hàn Hương di chuyển, trong khoảng sát na, vẻ đẹp như thiên sứ của nàng đã trở thành một vưu vực ở chốn nhân gian, nhoẻn miệng cười một cái, nói:

“Ta có đẹp như người nói hay không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Còn hơn thế nữa, thuộc hạ miệng lưỡi khô khan, lời khó đạt ý, dù có ngàn vạn câu ca tụng, cũng không thể nào miêu tả hết vẻ đẹp của phu nhân”.

Cốc Hàn Hương giơ tay phải vốn đã mệt mỏi, đầy vết máu, sửa lại mái tóc, nói:

“Ta chưa bao giờ chú ý đến sắc đẹp của mình, chả lẽ nhanh sắc có thể khiến cho người ta siêu lòng hay sao?”.

Câu nói của nàng như là tự nói, như tự hỏi mình, ánh mắt đầy vẻ mê hoặc, tựa như nàng đột nhiên biết được sắc đẹp của mình có thể khiến cho đàn ông siêu lòng.

Chung Nhất Hào thở nhẹ một tiếng, hỏi:

“Phu nhân nghĩ gì?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta đang nghĩ sắc đẹp của một người, ngoại trừ cho người ta thưởng thức, không biết có tác dụng gì khác?”.

Chung Nhất Hào lặng lẽ không nói, chậm rãi thối lui hai bước, nói:

“Tay của phu nhân đã bị thương rất nặng, phải chữa trị để khỏi chuyển biến xấu!”.

Cốc Hàn Hương tựa như bất ngờ nghĩ ra chuyện lớn lao gì quay mặt qua, nhìn Chung Nhất Hào nói:

“Người vẫn thương che mặt, chắc là mặt mũi xấu xí phải không?”.

Chung Nhất Hào hơi run rẩy, nói:

“Phu nhân muốn nhìn mặt thật của thuộc hạ?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Nếu mặt người có khuyết điểm gì, vậy thì không cần nhìn nữa, nếu ta thấy được, trong lòng người chắc chắn sẽ khó chịu”.

Chung Nhất Hào cười lớn nói:

“Trong thiên hạ này không ai vừa mắt ta, cho nên thuộc hạ không muốn cho thiên hạ biết mặt thật”. Rồi đột nhiên giở tay, lột khăn che mặt ra.

Trong khoảng sát na y đưa tay lên lột khăn che mặt, Cốc Hàn Hương đột nhiên quay mặt đầu đi, nói:

“Không cần lấy khăn che mặt xuống nữa, ta không cần nhìn”.

Chung Nhất Hào hạ giọng cười:

”Mời phu nhân quay mặt lại xem thử! Ngoài cha mẹ, ân sư, phu nhân là người đầu tiên thấy mặt thật của thuộc hạ.

Cốc Hàn Hương chậm rãi xoay mặt lại, chậm rãi đưa ánh mắt lên mặt Chung Nhất Hào.

Khi nàng chậm rãi nhìn, tim bắt đầu đập mạnh, gió đêm thổi nhẹ lên mái tóc của nàng, nàng chợt thở mạnh, rõ ràng trong lòng nàng rất căng thẳng.

Trong tưởng tượng của nàng, Chung Nhất Hào chắc là có khuyết điểm lớn lắm, cho nên suốt ngày phải đeo mạng che mặt, nếu không phải chột một mắt thì nhất định thiếu mất một lỗ tai, hoặc là trên mặt có nhiều vết sẹo.

Nào ngờ sự tình hoàn toàn ngoài ý của nàng, Chung Nhất Hào rõ ràng là người ngũ quan đoan chính, mặt mũi tuần tú, sự bất ngờ ấy khiến cho nàng kêu lên thất thanh, đứng sững ra, rồi đột nhiên cất giọng cười, nói:

“Té ra người lại đẹp như thế! Tại sao suốt ngày người phải che mặt?”.

Chung Nhất Hào cười:

“Thuộc hạ che mặt chỉ là không muốn cho người đời biết mặt thật, nhưng giờ đây lại có tác dụng khác”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên hỏi:

“Tác dụng gì?”.

Chung Nhất Hào trầm ngâm một lúc, nói:

“Đồng đạo trong võ lâm, người biết mặt thật của thuộc hạ rất ít, nếu thuộc hạ bỏ khăn che mặt đi, thì không ai biết được thuộc hạ nữa”.

Cốc Hàn Hương cười:

“Ta đã hiểu, sau này chúng ta đi với nhau, người khác sẽ không nhận ra người là ai!”.

Chung Nhất Hào giật thót mình, nói:

“Phu nhân ...” lời muốn nói nhưng nghẹn lại ở cổ họng, lo đến nỗi mặt đỏ tía nói không ra lời.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Người sao thế? Sao không nói nữa?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Thuộc hạ không dám nói tiếp”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tại sao?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Mạo phạm phu nhân thì thế nào?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đừng lo, người hãy cứ nói! Dù có mắng ta, ta cũng không tức giận”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nếu phu nhân chấp nhận cho thuộc hạ mãi mãi đi theo, thuộc hạ sẽ bỏ tấm khăn này, không bao giờ che mặt nữa”.

Cốc Hàn Hương sững người ra, nói:

“Người vẫn thương đi theo ta ...” đột nhiên khó nói tiếp, chỉ cười.

Chung Nhất Hào từ lần đầu tiên gặp Cốc Hàn Hương thì bị quyến rũ bởi dung nhan tuyệt thế của nàng, cam chịu thân phục dưới trướng của Hồ Bách Linh, đã dùng tấm lòng trung để lấy lòng tin của Hồ Bách Linh, chính là vì muốn được gần gũi nàng, lúc này đối diện với người ngọc, bốn bề đều thanh vắng, làm sao có thể kìm chế được tấm lòng ngưỡng mộ đã ghi tâm khắc cốt, đột nhiên đưa tay chụp lấy tay trái của Cốc Hàn Hương ...

Nhưng vừa nắm bàn tay của nàng, đột nhiên lại cảm thấy hành động này quá lỗ mãng, lại buông ra, thối lui hai bước, cúi đầu không dám nhìn Cốc Hàn Hương nữa.

Y nghĩ bụng, Cốc Hàn Hương nhất định sẽ nổi giận, mắng xong vài câu rồi sẽ đánh ình một trận, sau đó không thèm ngó đến nữa ...

Nhưng chuyện trên đời thương bất ngờ, chỉ thấy cánh tay trắng như tuyết đưa tới, trong tai vang lên giọng nói ngọt ngào của Cốc Hàn Hương:

“Người có thích nắm tay ta không?”.

Chung Nhất Hào bàng hoàng nói:

“Thuộc hạ một lúc lỗ mãng, muôn lần mong phu nhân tha thứ!” ngẩng đầu lên, ánh mắt nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, thần tình rất kỳ lạ.

Lúc này vẫn chưa che mặt, khuôn mặt đỏ ửng.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, chậm rãi đưa bàn tay ngà ngọc, đặt lên tay Chung Nhất Hào, nói:

“Tay ta đã bị thương, vừa dơ vừa đau, người nắm cổ tay cũn như thế”.

Chung Nhất Hào ngửa mặt lên nhìn trời, nói:

“Ta có nằm mơ không?”.

Chung Nhất Hào chậm rãi đưa ra, nắm lấy cổ tay ngà ngọc của Cốc Hàn Hương, chỉ cảm thấy mịn màng vô cùng, tim đập mạnh, nói:

“Được phu nhân chiếu cố như thế này, Chung Nhất Hào chết cũng không hối tiếc”.

Cốc Hàn Hương chỉ cảm thấy y nắm năm ngón tay của mình, không ngừng run lên, trong lòng bàn tay xông ra một luồng nhiệt khí, lòng cũng hơi xao xuyến, cười rằng:

“Sao tay người run thế?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Ta ... trong lòng quá vui”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi rút tay ra khỏi Chung Nhất Hào, hỏi:

“Người có mệt không?”.

Chung Nhất Hào nói:

”Không mệt, phu nhân có chuyện gì xin hãy cứ căn dặn.

Cốc Hàn Hương rút tay ra khỏi tay không xong, chậm rãi bước ra chỗ cửa cốc, gió núi thổi mạnh làm tóc nàng tung bay, rõ ràng nàng đã mượn gió núi để xua đuổi sự xao xuyến trong lòng của mình.

Chung Nhất Hào bước đến gần nàng, lo lắng nói:

“Gió núi thổi mạnh, phu nhân hãy vào phía trong tránh gió!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta không cần”.

Chung Nhất Hào lặng lẽ một hồi, chép miệng:

“Phải chăng phu nhân đang giận hành động phóng túng của thuộc hạ?”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên quay đầu, nói:

“Đừng hỏi nữa được không?”.

Chung Nhất Hào hơi sững người, thối lui hai bước, lòng nhủ thầm:

“Lòng dạ đàn bà quả là khó đoán, nàng chợt vui chợt buồn như thế này, thật không biết đâu mà lần”.

Y nào biết Cốc Hàn Hương lúc này đang bồi hồi giữa bờ vực vạn trượng, cái chết của Hồ Bách Linh là một sự đả kích to lớn đối với nàng, khiến cho nàng bắt đầu hoài nghi về sự thiện lương.

Tâm hồn thuần khiết của nàng đã hoài thai sự thù hận.

Gió núi thổi làm cho nàng tỉnh táo, nhưng không thể nào xua đuổi lửa giận phục thù của nàng.

Một hạt giống phục thù đã gieo trong lòng nàng bắt đầu nảy mầm, lớn lên, mau chóng thay đổi nàng. Hạt giống ấy được tưới mát bằng sự bi thương, phẫn nộ.

Nàng chậm rãi ngẩng đầu lên nhìn bầu trời vô tận, lẩm bẩm:

“Ta phải báo thù cho đại ca, ta phải giết hết kẻ thủ đã giết đại ca, ta phải dùng hàng trăm hàng ngàn mạng để bù đắp cái chết của đại ca ...”.

Đột nhiên một ý nghĩ khác lướt qua đầu nàng nhanh như điện xẹt, võ công của đại ca cao cường như thế, anh hùng như thế, nhưng chàng vẫn chết trong tay của người khác, chút ít võ công của mình làm sao có thể báo thù cho chàng? Nhưng chỉ thấy trong lòng càng đầy thù hận, một ngày còn sống thì còn có hy vọng báo thù cho đại ca, nghĩ đến chỗ đau lòng thì bất giác òa khóc lên.

Chung Nhất Hào đứng một bên, thấy nàng lảo lảo một hồi thì đột nhiên òa khóc, trong lòng cảm thấy rất ngạc nhiên.

Y đối với nàng từ yêu sang kính, từ kính sang sợ, không dám nhiều lời. Tiếng khóc như ai như oán, tựa như rất đau lòng, chỉ e ảnh hưởng đến sức khỏe của nàng, nên không được bước tới khuyên rằng:

“Phu nhân, đêm lạnh sương nặng, gió núi thổi mạnh, phu nhân sẽ bệnh mất ...”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên quay lại, khóc rằng:

“Đại ca đã chết, ta sống trên đời này còn có ý nghĩa gì, chi bằng sớm chết cho xong, sống làm phu phụ, chết chung cùng mộ ...”.

Chung Nhất Hào đột nhiên cảm thấy trong lòng chua chát, khẽ ho nhẹ một tiếng, nói:

“Đừng nên nói như vậy, phu nhân bớt đau buồn, giữ lại thân mình để ngày sau tìm cách báo thù cho Hồ minh chủ”.

Cốc Hàn Hương đưa tay phải quệt nước mắt trên mặt hỏi:

“Võ công của chúng ta không bằng đại ca, làm sao có thể báo thù cho chàng?”.

16. Chương 16

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 16 - Ngọn lửa phục thù đốt cháy lòng băng

Nguồn: Nhanmonquan

Chung Nhất Hào nói:

”Chuyện báo thù inh chủ, tuy là cần người có võ công cao cường, nhưng cũng không phải chỉ có một cách là dùng võ công, mới có thể làm được, hiện nay Thiếu Lâm, Võ Đang là hai phái lớn trong võ lâm, người có thể kháng cự lại hai phái này rất ít, nếu muốn báo thù inh chủ, cần phải đi con đường khác, nếu như muốn dùng võ công để tiêu diệt người của hai phái này, chỉ e chuyện này mãi mãi không thể làm được!

Cốc Hàn Hương ngửa mặt nhìn bầu trời đầy sao, trầm tư một lúc lâu, đột nhiên chậm rãi nói:

“Ta phải báo thù cho đại ca, hễ còn sống là phải báo thù, dù cho tâm nguyện này mãi mãi không có ngày đạt được, nhưng ta cũng phải gắng gượng hết sức mình, dù cho thịt nát xương tan cũng không tiếc”.

Lời nói của nàng đầy sự kiên quyết.

Chung Nhất Hào thở dài, muốn nói nhưng thôi.

Cốc Hàn Hương ánh mắt long lanh, mặt lộ vẻ kiên nghị chưa từng có, chậm chậm quay đầu lại, ánh mắt nhìn lên mặt Chung Nhất Hào, lạnh lùng hỏi:

“Người thở dài điều chi? Phải chăng trong lòng đã sợ?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Dù có báo thù được inh chủ hay không, thuộc hạ vẫn mong suốt đời đi theo phu nhân, đợi nghe sai khiến, chết cũng không oán trách”.

Cốc Hàn Hương đang lạnh lùng, đột nhiên mỉm cười, nói:

“Tại sao ngươi chịu giúp ta như thế? Phải chăng là vì nhan sắc của ta?”.

Nàng thiên sứ sắc đẹp tuyệt luân này đã bắt đầu thay đổi, thay đổi một cách kinh người, dù rằng cách nói chuyện hay con người của nàng đều phát ra một sức mạnh chứa tể, nàng đã bắt đầu bỏ đi sự dịu dàng, sự nhu mì, không chịu khuất phục dưới sự sắp xếp của vận mệnh, tình yêu mãnh liệt đã đốt lên ngọn lửa thù hận, giúp cho nàng kiên cường, nàng không những đã nắm giữ bản thân mình, mà còn phải làm chúa tể của người khác, khiêu chiến với vận mệnh ...

Chung Nhất Hào không ngờ nàng lại hỏi câu ấy, sững sờ rồi nói:

“Điều này, điều này ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đừng điều này điều nọ nữa, ngươi hãy mạnh dạn nói, ta đã hỏi ngươi, có nói sai cũng không sao ...” nàng tựa như chưa nói hết lời, lại nói tiếp:

“Nhưng ngươi phải nói ra lời từ gan ruột, không được lừa gạt ta”. Nói xong, thì ánh mắt vẫn nhìn về Chung Nhất Hào không chớp, trên mặt lộ vẻ nôn nóng.

Nàng bắt đầu trải nghiệm bản thân, xem thử có dùng sắc đẹp trời phú để nắm giữ vận mệnh của người khác được không.

Từ thiên sứ chuyển sang tà ác, nàng tựa như đã cảm giác được rằng sắc đẹp là sức mạnh duy nhất mà nàng có thể dùng, nhưng nàng không biết sức mạnh ấy lớn bao nhiêu, Chung Nhất Hào là đối tượng đầu tiên để nàng trải nghiệm sắc đẹp đầy ma lực của mình.

Chung Nhất Hào bị nàng nhìn như thế, bất giác cúi đầu, y vốn cảm thấy rằng mình là người bảo vệ cho nàng, nhưng khi tiếp xúc với ánh mắt của nàng, y đột nhiên cảm thấy yếu đuối, vẻ đẹp của nàng khiến cho y trở thành một kẻ bị chinh phục, y lung túng bảo:

“Thuộc hạ không dám ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười hỏi:

“Có phải ngươi đã bị sắc đẹp của ta mê hoặc hay không?”.

Chung Nhất Hào im lặng một hồi rồi nói:

“Phu nhân có nhan sắc tuyệt trần, kẻ ngất ngây vì nhan sắc của phu nhân, đâu chỉ một mình thuộc hạ!”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Lời này có thực không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Muôn ngàn lần đều đúng, chữ nào cũng từ gan ruột”.

Cốc Hàn Hương hít một hơi nói:

“Nếu quả thực như thế thì rất tốt”.

Chung Nhất Hào nghe xong thì hơi bất ngờ, ngạc nhiên hỏi:

“Tốt cái gì?”.

Cốc Hàn Hương không trả lời mà hỏi rằng:

“Ngươi giờ đây có mệt không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Không mệt, phu nhân có chuyện gì?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chúng ta lên đỉnh núi chôn thi thể của đại ca!”.

Rồi bước về phía trước.

Nàng vẫn chưa hết mệt nhọc, tinh thần và sức lực đã xuống dốc, trèo được mấy chục trượng thì cảm thấy không đủ sức nữa, cứ thở dốc, lúc trèo lên thì trông rất yếu đuối.

Chung Nhất Hào vội vàng đến sát bên nàng nói:

“Phu nhân, có cần thuộc hạ đỡ không?”.

Cốc Hàn Hương quay đầu mỉm cười, chậm chậm đưa tay bám vào vai Chung Nhất Hào, dịu dàng nói:

“Ta quả thực rất mệt, đi không nổi nữa, tốt nhất người hãy bế ta lên”.

Chung Nhất Hào nghe thế thì sững sờ, vui mừng nói:

“Phu nhân xin thứ cho thuộc hạ phóng túng”. Rồi một tay ôm ngay eo Cốc Hàn Hương, tung mình vọt lên phía trên đỉnh núi.

Nàng tựa như có ý muốn biểu hiện một chút thành tựu công phu khinh công của mình, một hơi đã vọt lên đỉnh núi cao cả trăm trượng.

Cốc Hàn Hương nhoẻn miệng cười, khen rằng:

“Thuật khinh công của người, ngoài đại ca ta ra, ta thấy người là người giỏi nhất”.

Chung Nhất Hào cười nói:

“Phu nhân đã quá khen”.

Cốc Hàn Hương chậm bước đến bên thi thể của Hồ Bách Linh, ngồi xuống, hạ giọng cầu khẩn:

“Hương hồn đại ca nếu có linh thiêng, hãy giúp muội báo thù cho huynh”. Rồi đột nhiên cảm thấy có nỗi hổ thẹn dâng lên trong lòng, thầm nhủ rằng:

“Xương cốt của đại ca chưa lạnh, mình đã để cho người ta ôm ấp, làm sao đối mặt với chàng ...”.

Yù nghi ấy vừa hiện lên đã biến mất, mau chóng bị ngọn lửa phục thù xua đuổi.

Chung Nhất Hào bước tới, lạy ba lạy về phía thi thể của Hồ Bách Linh, tuy không nói lời nào, nhưng trong lòng y cảm thấy hổ thẹn với nhân vật anh hùng lòng dạ nhân từ này, chỉ cảm thấy bàng hoàng bất an, muốn mượn mấy lạy này để giảm đi nỗi áy náy trong lòng.

Bên tai vang lên giọng nói dịu dàng của Cốc Hàn Hương:

“Người hãy chôn thi thể của đại ca ta dưới băng tuyết!”. Giọng nói tuy dịu dàng đến động lòng người, nhưng trong ngôn từ lại hàm chứa quyền uy của mệnh lệnh.

Chung Nhất Hào chậm rãi đứng dậy, tháo thanh miến đao ở eo ra, bắt đầu đào bới, một lúc sau đã đào được một hố băng rất sâu.

Chung Nhất Hào đặt thanh miến đao xuống đất, ôm thi thể của Hồ Bách Linh bỏ vào trong hố băng, tung mình nhảy vọt lên, đang định lăm băng xuống, đột nhiên Cốc Hàn Hương kêu:

“Khoan đã, ta phải xuống đó nhìn đại ca lần nữa”. Chậm rãi bước tới, tung mình vọt xuống dưới hố, hạ giọng kêu:

“Đại ca”. rồi cúi người đưa tay sửa sang quần áo cho chàng.

Khi ngón tay chạm vào ngực chàng, thấy có một vật tròn tròn, lấy ra xem thì đó là một viên ngân cầu to khoảng bằng một trái long nhãn, trên viên ngân cầu này tựa như có khắc hoa văn, đáng tiếc là trong đêm tối, không thấy rõ đó là hình điêu khắc gì? Trong lòng thầm nhủ:

“Đại ca không để lại di vật gì, viên ngân cầu này trông rất hay, chi bằng cứ giữ lấy nó, ngày sau khi nhớ đến chàng có thể lấy ra ngắm nhìn”. Rồi tiện tay bỏ viên ngân cầu vào trong túi, sửa sang xong quần áo trên người Hồ Bách Linh thì nhảy vọt ra khỏi hố tuyết.

Chung Nhất Hào nói:

“Có thể lấp băng chưa?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Có thể lấp”.

Chung Nhất Hào đẩy băng xuống, không bao lâu thì đã lấp đầy hố băng.

Cốc Hàn Hương chỉ về một một gốc tùng cách đó mấy trượng nói:

“Đời cây tùng ấy đến đây!”.

Chung Nhất Hào nhặt thanh miến đao, cười nói:

“Nếu không có thanh miến đao này, thuộc hạ dù có giỏi hơn cũng khó chuyển gốc tùng đến đây”. Rồi bước sai qua, dùng thanh miến đao moi quanh gốc tùng rồi nhổ cả gốc lẫn rễ lên.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Hãy trồng xuống bên cạnh thi thể của đại ca ta, ngày sau ta sẽ dễ dàng tìm thấy nơi chôn chàng”.

Đạo nhân im lặng không nói, lại đào một cái lỗ rồi chôn gốc tùng xuống bên cạnh thi thể của Hồ Bách Linh.

Võ công của y tuy giỏi, nhưng đang vừa đói vừa lạnh, liên tục làm nhiều chuyện như thế này, cũng có chút mệt nhọc, nên hơi thở dốc.

Cốc Hàn Hương đợi y trồng xong gốc tùng, chậm rãi bước tới, đưa mắt nhìn quanh, nhướn miêng cười, nói:

“Người đã cực khổ! Có cảm thấy mệt không”.

Chung Nhất Hào hít một hơi dài, cười:

“Tuy có chút mệt, nhưng không đáng lo, nghỉ một lát thì sẽ khỏe lại, nơi này khí hàn gió lạnh, phu nhân không nên ở lâu”. Chàng biết nội công của nàng không có nền tảng, dưới tiết trời lạnh lẽo thế này, khó chịu được bao lâu.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Khi ta bế đại ca, không hề cảm thấy lạnh lẽo, giờ đây có chút giá lạnh, chúng ta mau xuống núi!” rồi bước đi về phía trước.

Chung Nhất Hào đuổi theo hạ giọng nói:

“Có cần thuộc hạ bế phu nhân xuống không?”.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại mỉm cười rồi gật nhẹ.

Lúc trước lòng dạ nàng thanh khiết, tuy nhan sắc tuyệt thế, nụ cười làm người ngất ngây, nhưng khi cười chỉ đẹp chứ không lẳng lơ, người khác dù e dè trước nụ cười của nàng, cũng chỉ cảm thấy nàng xinh đẹp đáng yêu, quyết không dám nổi lên lòng tà ...

Nhưng trong một đêm ngắn ngủi này, tấm lòng thanh khiết của nàng đã bị ngọn lửa nhục thù mãnh liệt che lấp, lòng dạ của nàng trở nên đen tối, khi quay đầu lại mỉm cười, nụ cười ấy vừa đẹp mà vừa lẳng, khiến cho người ta phải giật mình.

Chung Nhất Hào bị cuốn hút bởi nụ cười câu hồn đoạt phách ấy, sững người ra rồi đột nhiên đưa hai tay ôm chắc lấy eo của Cốc Hàn Hương.

Hành động xuất phát từ tà niệm ấy của y, không những nhanh chóng, mà còn mạnh mẽ dị thường, không hề có ý tiếc ngọc thương hoa.

Cốc Hàn Hương bị y ôm chặt ngay eo, đau đến nỗi kêu lên một tiếng, nói:

“Người hãy nhẹ tay một chút!”.

Rồi vùng mạnh ra.

Nhưng đôi tay của Chung Nhất Hào rất mạnh mẽ, nàng tuy ráng gồng vung vẩy, nhưng khó thoát ra được, chỉ cảm thấy một nỗi uất ức dâng lên trong lòng, ngã vào người Chung Nhất Hào, khóc òa lên.

Sự thay đổi này quá bất ngờ đối với Chung Nhất Hào, trong nhất thời lòng dạ bàng hoàng, không biết thế nào mới phải, sững người ra một lúc, đột nhiên cảm thấy người buốt giá, biết không nên ở lâu nơi này, trước tiên bế nàng xuống đỉnh núi, tìm một nơi tránh gió rồi nói tiếp. Yù nghi ấy vừa lướt qua, cũng không nói gì, bế Cốc Hàn Hương phóng thẳng xuống đỉnh núi.

Cốc Hàn Hương tựa như đao thương vô hạn, chỉ khóc to chứ không hỏi Chung Nhất Hào định đưa nàng đi đâu.

Chung Nhất Hào chạy một mạch xuống khỏi đỉnh núi, bế Cốc Hàn Hương đến một nơi khuất gió, đặt xuống rồi nói:

“Phu nhân đừng khóc nữa, hành động của thuộc hạ quá vô lễ, mong được trách phạt”.

Cốc Hàn Hương chậm chậm đưa tay áo, lau nước mắt trên mặt, chép miệng:

“Đó cũng chẳng phải là cái sai của một mình huynh, nếu ta không bảo huynh bế ta, cũng không đến nỗi xảy ra chuyện này”.

Chung Nhất Hào đột nhiên bật cười điên cuồng:

“Tại hạ đã sớm động lòng trước nhan sắc của phu nhân, đời này kiếp này chỉ e khó tìm chế nổi ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đừng gọi ta như thế”.

Chung Nhất Hào đột nhiên ngừng cười, sững người, nói:

“Vậy ta gọi phu ...” đột nhiên ngừng lại đổi giọng nói:

“Tại hạ phải xưng hô với nàng thế nào?”.

Cốc Hàn Hương thở dài buồn bã, nói:

“Đại ca của ta là nhân vật anh hùng, xương cốt của chàng chưa lạnh, ta đã bội phản chàng, còn có mặt mũi nào làm thê tử của chàng, huynh vẫn cứ gọi ta là phu nhân, ta làm sao có thể ...”.

Nàng hơi ngừng một lát rồi nói:

“Huynh hãy gọi tên ta! Hồ phu nhân nay đã chết, trái tim của nàng đã đi cùng đại ca yên ngủ dưới suối vàng, chỉ còn lại một cái xác không hồn mà thôi ...”.

Chung Nhất Hào ngửa mặt nhìn trời, hít một hơi, lặng lẽ không nói.

Cốc Hàn Hương cười to nói:

“Chung Nhất Hào, huynh có biết tại sao muội phải sống trên đời này không, một cái xác không hồn thì dù có sống cũng đau khổ hơn chết gấp ngàn vạn lần!”.

Chung Nhất Hào nói:

“Điều này tại hạ không đoán ra”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta để lại cái thân xác này, là muốn báo thù cho trượng phu, ta sẽ bắt chấp thủ đoạn, giết chết những kẻ đã hãm đại ca ta, không biết huynh có chịu giúp ta hay không?”.

Chung Nhất Hào trầm ngâm một lúc nói:

“Dù chết cũng không từ”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, nói:

“Tại sao nói thế?”.

Chung Nhất Hào cười nói:

“Tại hạ tánh tình cuồng ngạo, ngoài ân sư ra, trên đời này không có ai đáng cho tại hạ bội phục ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy tại sao huynh giúp đại ca ta, đoạt chức minh chủ lục lâm?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Vì phu nhân”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Lúc đó đại ca ta vẫn còn sống, trước kia chúng ta không hề quen nhau”.

Chung Nhất Hào nói:

“Vừa mới gặp mặt đã ngất ngây trước nhan sắc của phu nhân”.

Cốc Hàn Hương chép miệng:

“Nếu đại ca không chết, chẳng lẽ huynh cũng đối với ta như thế”.

Chung Nhất Hào nói:

“Hồ minh chủ đại nhân đại nghĩa, sau khi quen biết với ngài, tại hạ sinh lòng kính ngưỡng đối với ngài ... ngài tuy rất đáng khâm phục, nhưng muốn tại hạ cam lòng nghe lệnh, đó là chuyện không thể ...”.

Cốc Hàn Hương thở dài một tiếng nói:

“Ta đã hiểu, nói đi nói lại, huynh vẫn là vì ta cho nên mới nghe lời của đại ca ta”.

Chung Nhất Hào nói:

“Không sai, trong đời tại hạ, chưa bao giờ động lòng trước nữ sắc, nhưng vừa mới gặp nàng, thì tinh thần đã giao động, không thể tự khống chế tình cảm của mình”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nghiêm mặt, nói:

“Huynh đối với ta một tấm chân tình, ta cũng không muốn lừa gạt huynh, chân tình của ta đã chôn cùng với đại ca xuống dưới suối vàng, sau này chẳng thể thương yêu một ai nữa”.

Chung Nhất Hào đột nhiên thở dài, buồn bã nói:

“Chẳng lẽ nàng đối với ta một chút tình ý cũng chẳng có sao?”.

Cốc Hàn Hương nghiêm mặt nói:

“Nếu ta đối với huynh không có một chút tình ý nào, cũng không thể nói với huynh những lời này ...”.

Nàng ngửa mặt nhìn bầu trời đầy sao, buồn bã nói tiếp:

“Ngưu Lang, Chức Nữ tuy một năm mới gặp nhau một lần, nhưng ngàn vạn năm sau họ vẫn có thể gặp nhau, còn ta và đại ca thì người ma khác đường, không còn ngày gặp lại nữa ...”.

Chung Nhất Hào tựa như xúc động trước mối chân tình của Cốc Hàn Hương, thở dài, nói:

“Hồ minh chủ có tri kỷ như thế này chết xuống suối vàng nhưng cũng có thể nhắm mắt, nếu tại hạ được nàng thương yêu như thế, dù lập tức tan xương nát thịt cũng không hề nuối tiếc”.

Cốc Hàn Hương cười thê lương nói:

“Niệm tình huynh chôn thi thể của đại ca, ta không muốn lừa gạt huynh, huynh hãy mau đi khỏi nơi này, còn cái ơn huynh đã chôn đại ca của ta, ngày sau ta sẽ báo đáp huynh”. Chậm rãi quay người bước đi.

Chung Nhất Hào thở dài, đuổi theo nói:

“Nàng đi đâu?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta phải đi tìm người có thể giúp ta báo thù cho đại ca”.

Chung Nhất Hào cười lớn nói:

”Theo tại hạ biết, trong võ lâm hiện nay, không có cao thủ nào đã từng thắng hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang ... y ngừng một lát rồi nói tiếp:

“Dù cho có, những người này đều đã mai danh ẩn tích, thâm tàng bất lộ, trời đất mênh mông, nàng là một phụ nữ không hề có kinh nghiệm giang hồ, đi đâu mà tìm?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta đã biết phải tìm như thế nào, không cần huynh nhọc lòng”.

Chung Nhất Hào đột nhiên bước tới, chặn ngang đường, nói:

“Nàng đi như thế này sao?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy phải làm thế nào?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đường xa vời vợi, gian nan khó lường, nếu tại hạ không theo nàng, chỉ e nàng cũng khó ra khỏi núi”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Nam nữ trẻ tuổi cùng nhau đi trên giang hồ, chỉ e người khác đều coi chúng ta là một đôi tình nhân ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nhưng tại hạ tự hào vì điều ấy”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy thì ta sẽ khổ, người ta tưởng rằng chúng ta là một đôi tình nhân, ta làm sao có thể tìm người có võ công cao cường?”.

Chung Nhất Hào sững người, nói:

“Nàng tìm bọn họ như thế nào?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Dù kẻ ấy là ai, chỉ cần có thể báo thù cho đại ca, ta sẽ gả cho y!”.

Chung Nhất Hào tưởng mình nghe không rõ, sững sốt nói:

“Cái gì?”.

Cốc Hàn Hương cười:

“Trái tim của ta đã sớm xuống dưới tuổi vàng cùng với đại ca, thân này chỉ là một cái vỏ không hồn, ta đã không còn tình yêu nữa”.

Chung Nhất Hào mặt đổi sắc, chụp lấy tay Cốc Hàn Hương, kéo một cái, thân người của Cốc Hàn Hương xoay một vòng.

Cốc Hàn Hương đã hoàn toàn thay đổi, nàng tựa như đã mạnh dạn hơn nhiều, lực kéo của Chung Nhất Hào tuy rất mạnh, nhưng nàng không hề sợ hãi.

Chung Nhất Hào kéo nàng hai vòng, tựa như khí giận đã giảm đi nhiều, buông cánh tay của Cốc Hàn Hương ra, cười lạnh nói:

“Nếu như nàng muốn đi con đường dân tiện, tại hạ cũng chẳng còn cách nào nữa”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên mỉm cười, chậm rãi bước tới, dựa vào trong lòng Chung Nhất Hào, dịu dàng nói:

“Vừa rồi huynh chỉ cần buông tay, ta sẽ tan xương nát thịt”.

Chung Nhất Hào chỉ cảm thấy một thân hình mềm mại dựa vào, nụ cười xinh đẹp ấy như hoa tươi nở rộ, da thịt chạm vào nhau, lập tức trong lòng xao xuyến, một thứ tình cảm ngọt ngào dâng lên trong lòng y.

Chỉ nghe y thở dài một tiếng, hai tay ôm chặt lấy thân hình của Cốc Hàn Hương, hai dòng nước mắt tuôn rơi, hạ giọng nói:

“Thuộc hạ nguyện làm kẻ tôi tớ, mong suốt đời đi bên cạnh nàng, nghe nàng sai khiến”.

Cốc Hàn Hương cố thoát ra khỏi đôi tay của Chung Nhất Hào, nói:

“Huynh quả thật muốn đi theo ta?”.

Chung Nhất Hào cảm thấy trước ngực như bị giáng một đòn rất mạnh, giọng nói có chút run rẩy:

“Mong có thể được gặp ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Ý ta muốn nói tìm người có thể báo thù cho đại ca, dù cho người ấy là già hay trẻ, xấu hay đẹp, chỉ cần có thể báo thù cho đại ca, ta sẽ hiến thân cho y, huynh đi theo ta như thế, khi ta gả cho người khác, trong lòng huynh không khó chịu sao? Chao ôi! Huynh đối xử tốt với ta, ta mới khuyên huynh như thế, nếu ta không có một chút tình ý nào với huynh thì cũng không cần nói với huynh những điều này!”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đa tạ tấm lòng của nàng, nhưng tình này đã đeo đẳng mãi trong ta, một khi chia tay với nàng, người đồng kẻ tây, cái khổ của nỗi mong nhớ thật khiến cho ta khó chịu nổi”.

Cốc Hàn Hương cười rằng:

“Lòng ta đã thuộc về kẻ khác, chỉ đành phụ tấm chân tình, thân này chẳng qua chỉ là một cái xác không hồn, chẳng lẽ huynh chỉ yêu nhan sắc của ta hay sao?”.

Chung Nhất Hào buồn bã nói:

“Rượu không làm say người mà người tự say, nhan sắc không mê hoặc người mà người tự mê hoặc, đa tạ đã khuyên nhủ, nhưng tại hạ không kìm chế nổi mình nữa”.

Cốc Hàn Hương chép miệng:

“Huynh tự tìm cái khổ, ta cũng chẳng còn cách nào nữa”.

Chung Nhất Hào cúi đầu trầm tư một hồi, nói:

“Cứ như thế! Trước khi nàng tìm ra người có thể báo thù ỉn chủ, tại hạ tạm thời đi theo, một là có thêm cơ hội được gần gũi nàng, hai là làm kẻ tôi tớ bảo vệ cho nàng”.

Cốc Hàn Hương hơi trầm ngâm, nói:

“Thôi được!” rồi đưa mặt tới ...

Chung Nhất Hào vừa tiếp xúc với mặt của nàng, đột nhiên cảm thấy máu huyết trong toàn thân chảy rần rần, lại ôm Cốc Hàn Hương vào trong lòng.

Cốc Hàn Hương thấy hai mắt y đỏ rực, mặt như bốc lửa, mới giật thót người, nói:

“Chung Nhất Hào, huynh làm gì?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nàng đã không có lòng thủ tiết, thuộc hạ phải ...”.

Đột nhiên nghe một tràng cười lớn truyền đến, nói:

“Người muốn làm gì? Mau buông sư tẩu của ta xuống!”.

Chung Nhất Hào quay mặt nhìn qua, chỉ thấy Mạch Tiểu Minh tay cầm thanh bảo kiếm phóng tới.

Sau lưng y là Dư Diệc Lạc, Miêu Tổ Lan và Vạn Ánh Hà.

Lúc này Mạch Tiểu Minh cầm thanh kiếm bước đến gần Chung Nhất Hào, mũi kiếm chĩa về phía Chung Nhất Hào nói:

“Mau lấy binh khí ra!”.

Chung Nhất Hào cũng đã từng động thủ với y, biết y kiếm thuật cao cường, nếu dùng tay không đấu với y, thì không thể kháng cự nổi, lập tức rút thanh miến đao ở eo ra, lạnh lùng nói:

“Đêm nay tốt nhất chúng ta phải phân thắng bại”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Hay lắm!” rồi đâm một kiếm đến.

Chung Nhất Hào quát lớn một tiếng, gươm ngang đao quét ra, đao và kiếm giao nhau, vang lên tiếng kêu đinh tai nhức óc.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước về phía trước hai bước, nói:

“Các người không cần đánh nữa! Mau thu lại binh khí”.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đều quay mặt về phía Cốc Hàn Hương, thu binh khí trong tay lại.

Chung Nhất Hào đột nhiên rút lấy chiếc khăn ở eo ra che lên mặt xoay người bỏ đi.

Dư Diệc Lạc kêu lớn:

“Chung huynh, hãy dừng bước lại trong chốc lát, huynh đệ có lời cần nói”.

Chung Nhất Hào đáp mà không quay đầu lại:

“Dư huynh nếu có nhớ đến minh chủ đại nhân đại nghĩa của chúng ta, hãy chăm sóc cho phu nhân, hôm nay huynh đệ cáo biệt, ngày sau không còn gặp lại nữa”. Y vừa nói vừa đi, nói đến đây thì người đã cách xa bốn năm trượng, trong màn đêm chỉ thấy thấp thoáng một bóng đen.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cảm thấy không nên để cho y đi, cao giọng kêu:

“Chung Nhất Hào, mau dừng lại cho ta”.

Bóng người ấy đột nhiên ngừng bước, từ xa nói vọng lại:

“Phu nhân có gì sai bảo?”.

Cốc Hàn Hương cao giọng nói:

“Ta có lời muốn nói với huynh”. Chậm rãi bước đến.

Vạn Ánh Hà sợ nàng gấp bất trắc, cúi người nhặt thanh bảo kiếm chạy theo.

Cốc Hàn Hương nghe thấy tiếng bước chân thì quay đầu lại nói:

“Dừng theo ta”.

Vạn Ánh Hà sững người, chỉ đành ngừng bước.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước nhanh đến phía bên cạnh Chung Nhất Hào, gươm tay lộ khăn che mặt của y xuống, chậm rãi nhắm hai mắt, môi dịu dàng nói:

“Huynh quả thực muốn bỏ đi sao?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Có đứa trẻ ấy và Dư Diệc Lạc bảo vệ, nơi này đã không cần đến tại hạ nữa”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười:

“Đứa trẻ ấy chẳng qua chỉ mười ba tuổi, chẳng hiểu gì chuyện đời, huynh tức giận với hắn làm gì?”.

Rồi hôn nhẹ lên má Chung Nhất Hào một cái, nói tiếp:

“Giờ đây huynh có muốn đi nữa không?”.

Chung Nhất Hào như ngất ngây, thở dài một tiếng:

“Không đi nữa!”.

Ngay lúc ấy, Dư Diệc Lạc, Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà đều đã đuổi tới.

Con người của Cốc Hàn Hương nhỏ bé, đứng đối diện với Chung Nhất Hào, hoàn toàn bị thân người của y che khuất, cũng che khuất hành động hôn lên má của nàng.

Dư Diệc Lạc bước tới, ôm quyền nói:

“Mong Chung huynh hãy nể mặt cố minh chủ, đừng làm khó phu nhân trong lúc này ...”.

Y thở dài một tiếng, nói tiếp:

“Hoắc Nguyên Kha lòng dạ khó lường, đã sớm có ý muốn đoạt chức minh chủ, Chung huynh ở lại nơi này, có thể khiến cho y e ngại, không dám ra tay bừa bãi, chúng ta cũng dễ dàng sắp xếp”.

Chung Nhất Hào mỉm cười, nói:

“Đã như thế, huynh đệ quyết ở lại nơi này”.

Dư Diệc Lạc sững người, lòng nhủ thầm:

“Kẻ này trước nay lạnh lùng kiêu ngạo, nói một không hai, thế mà hôm nay vừa khuyên đã nghe theo. Mình vốn nghĩ phải phí nhiều lời mới có thể khuyên y ở lại được, không ngờ lại dễ dàng như thế này”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn mọi người, cười nói:

“Chúng ta hãy mau trở về cốc!”.

Miêu Tổ Lan thấy nàng cười nói vui vẻ, tựa như không có gì đau buồn, trong lòng cảm thấy kỳ lạ, chỉ là không tiện truy vấn, chỉ đành im lặng không nói.

Cốc Hàn Hương xoay người bước về phía trước, bọn Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà, Mạch Tiểu Minh, Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào nối đuôi đi theo sau.

Bước vào Mê Tông Cốc, có không ít người nghênh đón nàng, phần lớn là thủ hạ của Chung Nhất Hào, những nhân vật lục lâm miền Giang Bắc.

Cốc Hàn Hương cũng không để ý ai đã đón nàng, cứ đi thẳng về nơi ở.

Lúc này, trời đã sáng, Chung Nhất Hào đã bật mắt trở lại.

Trong thời gian một đêm, La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha không biết đã làm gì, mà khi vào cốc không gặp y và Linh Nam Nhị Kỳ.

Cốc Hàn Hương đến trước cánh cổng tre, lòng đột nhiên do dự, không biết có nên để bọn Chung Nhất Hào vào hay không, đây là nơi khuê các của nàng.

Nàng trầm ngâm một lúc, đột nhiên quay đầu lại, sắc mặt lạnh lùng, nói:

“Chung Nhất Hào, huynh hãy triệu tập người trong cốc đến Tụ nghĩa sảnh chờ ta”.

Chung Nhất Hào sững người, nói:

“Phu nhân, giờ đây tình thế không rõ ràng, đợi thuộc hạ đi điều tra rồi sẽ về trả lời”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Không cần y, có thể gọi được bao nhiêu người thì tính bấy nhiêu”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân không nên mạo hiểm, để thuộc hạ bố trí xong thì sẽ cho người mời phu nhân”.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Chung phó minh chủ nói không sai, phu nhân không nên cố chấp”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chúng ta chưa kịp bố trí, chỉ e người khác đã ra tay”.

Chung Nhất Hào sững người, nhủ thầm:

“Nàng đột nhiên trở nên quyết đoán như thế này”. Thế rồi trả lời:

“Thuộc hạ sẽ đi triệu tập thuộc hạ trong cốc, phu nhân hãy nghỉ ngơi một chốc”. Rồi xoay người bước nhanh ra.

Cốc Hàn Hương nhìn Mạch Tiểu Minh mỉm cười, nói:

“Đệ giữ ở ngoài cốc, bất cứ ai muốn gặp ta, đều phải thông báo”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Được! nếu có người không nghe lời đệ, đệ sẽ giết y, được không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Giết y xong thì đem đầu vào gặp ta”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Nhớ rồi, sư tẩu hãy yên tâm nghỉ ngơi”.

Cốc Hàn Hương bước vào trong.

Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà dậm bước vào trong, Mạch Tiểu Minh đột nhiên quát lớn một tiếng, rút thanh bảo kiếm trên lưng ra nói:

“Đứng lại”.

Miêu Tổ Lan hơi ngạc nhiên nói:

“Người muốn làm gì?”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Các người không nghe lời căn dặn của sư tẩu ta lúc nãy hay sao? Bất cứ ai muốn gặp sư tẩu thì trước tiên phải thông báo cho ta một tiếng”.

Miêu Tổ Lan mặt đổi sắc, nói:

“Tuổi tác vẫn còn nhỏ, sao ngông cuồng quá thế?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Thế nào, nếu trong lòng không phục thì cứ thử xem sao, coi ta có thể chặn người hay không?”.

Đột nhiên nghe giọng nói của Cốc Hàn Hương vọng ra:

“Hai người này đều là người thân cận nhất của ta, bọn họ ra vào không được ngăn cản”.

Mạch Tiểu Minh rút thanh bảo kiếm lại, nói:

“Phu nhân có lệnh, các người hãy vào!”.

Miêu Tổ Lan kéo Vạn Ánh Hà bước vào trong, trong lòng thầm ngạc nhiên, chuyện Mạch Tiểu Minh ngăn cản, Cốc Hàn Hương sớm đã biết, tại sao không ngăn lại ...

Đang suy nghĩ thì đã vào trong đại sảnh.

Quay đầu nhìn qua, chỉ thấy Cốc Hàn Hương đã cởi bộ y phục màu đen bên ngoài, chỉ mặc bộ y phục lót, nằm vội trên giường, vẫy tay gọi hai người:

“Các người mau vào đây, ta có điều muốn nói!”.

Cửa phòng ngủ của nàng mở rộng, chỉ cần vào sảnh, sẽ có thể thấy được phòng ngủ của nàng.

Miêu Tố Lan ngạc nhiên bởi hành động bạo dạn của nàng, hít dài một hơi, chậm rãi bước vào, nói:

“Phu nhân có gì cần dặn?”.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, nói:

“Hai người các người thấy ta như thế này, nhất định sẽ cho rằng ta rất hạ tiện, đúng không?”.

Miêu Tố Lan nói:

“Điều này, thuộc hạ cũng không dám nghĩ bừa, nhưng phu nhân ăn mặc như thế này, lại gọi bọn chúng tôi vào, rõ ràng đã có dụng tâm?”.

Cốc Hàn Hương gật đầu nói:

“Lan tỷ tỷ quả thật rất thông minh, vừa đoán đã trúng, ta muốn nhờ hai người làm người chứng kiến cho ta ...”.

Ánh mắt của nàng chậm rãi nhìn về phía Vạn Ánh Hà, buồn bã nói:

“Hà nhi, con thấy ta như thế này, trong lòng chắc là chán ghét ta lắm phải không?”.

Vạn Ánh Hà suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

“Hà nhi là văn bối, hiểu chuyện không nhiều, không dám nghị luận trường bối ...” nàng nghĩ một hồi, tựa như cảm thấy lời chưa nói hết ý, lạnh lùng nói tiếp một câu:

“Dù sao Hồ thúc thúc đã chết, không còn ai quản thúc được thắm thắm nữa”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười thê lương, nói:

“Khi Hồ thúc thúc của con còn sống, ta chưa bao giờ thấy chàng làm chuyện thương thiên hại lý, nhưng nay chàng đã chết, mà lại chết thê thảm như thế!”.

Vạn Ánh Hà đột nhiên dâng lên trong lòng nỗi phẫn nộ, lạnh lùng hừ nói:

“Nếu Hồ thúc thúc không chết, thắm thắm đâu có phóng dăng như thế này ...” đột nhiên cảm thấy lời của mình quá nặng, vội vàng im lặng không nói.

Ngoài cửa chợt vang lên tiếng bước chân, Miêu Tố Lan lách người một cái, mau chóng đóng lại cửa phòng, hỏi:

“Ai?”.

Ngoài cửa vọng vào giọng nói của Mạch Tiểu Minh:

“Ta đây, sư tẩu có trong đây không?”.

Cốc Hàn Hương lau nước mắt trên má, hỏi:

“Chuyện gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Có một đại hán trung niên muốn gặp phu nhân”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Người bảo y chờ một lát rồi vào!”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Y mãi mãi không vào được”.

Cốc Hàn Hương trong nhất thời không hiểu được hàm ý lời nói của y, ngạc nhiên hỏi:

“Tại sao?”.

Mạch Tiểu Minh cười khanh khách nói:

“Bởi vì y đã bị đệ giết!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Y tên là gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Y không nói, đệ bảo y đợi một lát bên ngoài, khi vào thông báo cho lại dám đi theo sau, bị đệ một kiếm chém bay đầu, sư tẩu có cần nhìn hay không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hiện ta đang có việc, không thể ra ngoài gặp người, còn đầu người ấy thì cứ để ngoài cửa sảnh”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Tiểu đệ tuân lệnh”.

Bước chân dần xa.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vì báo thù cho đại ca, ta đã quyết định không tiếc cái xác không hồn này, ta muốn dùng hàng trăm hàng ngàn mạng người để bù đắp cái chết của đại ca, nhưng trái tim của ta vẫn mãi mãi thuộc về đại ca”.

Miêu Tố Lan nhẹ thở dài:

“Hồ minh chủ anh hùng khí độ, lòng dạ lỗi lạc, cái chết của ngài quả thực khiến cho người ta thương tiếc không nguôi ...”.

Đột nhiên nghe giọng nói của Mạch Tiểu Minh truyền đến:

“Đệ đã giết hai tên, có thể đặt ở ngoài cửa sảnh hay không?”.

Cốc Hàn Hương đang nghĩ chuyện khác, cũng không nghe rõ y nói gì, thuận miệng trả lời:

“Đặt ở đấy!”.

Chỉ nghe tiếng cười khanh khách của Mạch Tiểu Minh truyền vào trong phòng, tự nói rằng:

“Hành lang này không dài quá một trượng, xem ra cho đến trưa thì không còn chỗ đặt đầu người nữa”.

Cốc Hàn Hương buồn bã thở dài, nói:

“Ta đem tâm sự trong lòng nói cho hai người nghe, cầu mong hai người tha thứ cho ta, sau đó nhờ hai người làm một chuyện”.

Miêu Tố Lan nói:

“Phu nhân có chuyện gì, xin hãy cứ căn dặn, khách sáo như thế chúng tôi làm sao gánh vác nổi?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Từ ngày ta và đại ca kết tóc se duyên, chưa bao giờ nghĩ rằng chàng sẽ rời xa ta, chàng thương yêu ta, tình như biển sâu, bất luận là chuyện gì, chàng vẫn không hề lỡ hẹn với ta, giờ đây ta vẫn không tin rằng chàng quả thực đã rời xa ta mà đi ...”.

Hai dòng nước mắt trên má nàng tuôn rơi, giọng nói của nàng càng trở nên thê lương hơn:

“Nhưng ta đã tận mắt thấy thi thể của chàng, thấy chàng bị người ta giết như thế nào, chàng đã quên mình cứu bọn chúng, thế nhưng bọn chúng đã giết hại chàng”.

Nói đến đây thì nước mắt nàng tuôn như suối.

Vạn Ánh Hà chỉ thấy một nỗi bi phần dâng lên trong lòng, cao giọng nói:

“Bọn chúng đã ép chết cha của cháu, lại giết hại Hồ thúc thúc, cháu đã tận mắt thấy hai thảm kịch, thậm chí muốn báo thù, cháu cũng muốn báo thù ...” nhưng cảm thấy lòng chua xót, nước mắt tuôn trào.

Cốc Hàn Hương nói:

“Không sai, ta phải báo thù, nhưng võ công của chúng ta kém xa bọn chúng, làm thế nào mới báo được thù đây?”.

Vạn Ánh Hà cũng người, nói:

“Điều này quả thực rất khó, hỡi ơi! Hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang, người đông thế mạnh, dù cho tất cả người trong Mê Tông Cốc đều chịu báo thù cho Hồ thúc thúc, cũng chẳng làm sao đánh lại bọn chúng”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Cho nên chúng ta có một cách ...”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Cách gì?”.

Cốc Hàn Hương đưa tay trái, sửa sang mái tóc, cúi đầu nhìn đôi chân thon dài, chỉ cảm thấy làn da mịn màng, nói:

“Hà nhi, cháu thấy thẩm thẩm thẩm có đẹp không?”.

Vạn Ánh Hà gật đầu nói:

“Rất đẹp! Nhan sắc mê người, lu mờ hoa nguyệt”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, nói:

“Khi đại ca còn sống trên đời, ta chưa bao giờ chú ý đến sắc đẹp của mình, nay đại ca đã chết, ta mới cảm thấy sắc đẹp của mình ...”.

Vạn Ánh Hà ngạc nhiên nói:

“Báo thù cho Hồ thúc thúc được hay không phải nhờ vào võ công, đâu có liên quan gì với sắc đẹp?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chao ôi! Nha đầu ngốc, trời cao đã cho ta dung mạo xinh đẹp, ta phải lợi dụng nó để báo thù cho đại ca”.

Vạn Ánh Hà tựa như hiểu mà không hiểu, gật đầu nói:

“À ...” đột nhiên thở dài nói:

“Đúng rồi! Ai có thể báo thù cho Hồ thúc thúc, thẩm thẩm sẽ gả cho y đúng không?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang người đông thế mạnh, một người dù có võ công cao bao nhiêu cũng không có cách nào giết hết người trong hai phái”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Vậy phải làm sao?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta phải lợi dụng sắc đẹp này để khiến cho nhiều người bán mạng cho ta”.

Miêu Tố Lan thở nhẹ nói:

“Phu nhân đã quyết định chưa?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngoài cách này ra, ta cũng chẳng còn nghĩ ra cách nào để báo thù cho đại ca nữa”.

Miêu Tố Lan hạ giọng nói:

“Phu nhân hãy nghĩ lại, quyết định này rất hệ trọng”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nghiêm sắc mặt, nói:

“Ta suy nghĩ, chỉ cần có thể báo thù cho đại ca, ta chẳng màng gì cả ...”.

Nàng ngáp ngừng một lúc rồi lại nói:

“Chỉ mong hai vị hứa ột chuyện”.

Miêu Tố Lan nói:

“Phu nhân xin hãy cẩn dặn”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta phải báo thù cho đại ca, sau này cuộc sống sẽ gặp nhiều sóng gió, không còn thời gian chăm sóc cho đứa trẻ mà ta nuôi dưỡng, nhờ hai vị giúp ta nuôi lớn thành người”.

Miêu Tố Lan nói:

“Giang hồ hiểm ác, lòng người khó phòng, phu nhân không có kinh nghiệm, làm sao đối phó được ...”.

Cốc Hàn Hương nói tiếp:

“Có hai người Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh giúp ta, cũng đã đủ, ta phải đi gặp cao thủ trong võ lâm thiên hạ ...”.

Miêu Tố Lan nói:

“Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh chỉ có thể là hộ vệ của phu nhân, muốn bọn họ tìm đại kế cho phu nhân, chỉ e trí mưu không đủ, phu nhân có nhan sắc tuyệt thế, trên đời này không có bì được, nhưng ngoài nhan sắc ra, còn phải có cách khống chế ...”.

Nàng hơi trầm tư, nói tiếp:

“Những người võ công đã có thành tựu đặc biệt, cần phải có tài năng trời cho, những người này chẳng phải là thông minh hơn người, thì cao ngạo lạnh lùng, phu nhân tuy có sắc đẹp mê người, nhưng nếu không biết lợi dụng, cũng không thể khiến cho họ thuần phục, hết lòng hết dạ nghe theo ...”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì ngẩn ra, nói:

“Chao ôi! Còn có nhiều điều như thế sao?”.

Miêu Tố Lan cười nói:

“Tiện thiếp từ nhỏ đã đi lại trên giang hồ, từng trải xộc đời, thấy rằng phải dùng kế theo thời, dùng thuật theo người thì mới có thể khuynh đảo được chúng sinh, lôi kéo hết nhân tài trong thiên hạ, phu nhân nếu như quyết định dùng sắc đẹp để báo thù cho Hồ minh chủ, cần phải có tiện thiếp sắp đặt kế sách, trước tiên phải khuấy động giang hồ thì mới có thể gây chú ý ọi người!”.

Cốc Hàn Hương thở dài, nói:

“Té ra lại phiền phức như thế, quả thực phải nhờ tỷ tỷ giúp đỡ”.

Miêu Tố Lan nói:

“Tiện thiếp sẽ sắp đặt kế hoạch, trước tiên tung ra lời đồn về sắc đẹp của phu nhân”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nghiêm sắc mặt, hai dòng nước mắt tuôn rơi, buồn bã nói:

“Vậy phải nhờ tỷ tỷ nhọc lòng”.

Miêu Tố Lan vẫn chưa trả lời, đột nhiên nghe giọng nói của Mạch Tiểu Minh lại vang lên ở ngoài phòng:

“Có gã họ Chung muốn gặp sư tẩu, có cho y vào hay không?”.

Cốc Hàn Hương vội vàng lấy y phục mặc vào, nói:

“Gọi y vào”.

Mạch Tiểu Minh trả lời một tiếng, bước vội ra.

Khi Cốc Hàn Hương ra ngoài cửa phòng, Chung Nhất Hào đã đợi ở ngoài cửa sảnh, đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy ở ngoài hành lang bày đầy đầu người máu me, không khỏi giật mình, nhìn về phía Mạch Tiểu Minh, vội vàng nói:

“Những kẻ này đều do người giết ư?”.

Mạch Tiểu Minh cười khanh khách, nói:

“Đúng vậy! Hành lang này không đủ chỗ nữa!”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, nói:

“Những người này phải chăng đều đến tìm ta?”.

Mạch Tiểu Minh cười:

“Đúng vậy! Khi đến, bọn họ không nói một lời thì xông vào trong, đệ bảo bọn họ dừng lại, bọn họ đã ra tay ...”.

Chung Nhất Hào nhìn đầu người bày ở dưới đất, nói:

“Đây đều là thủ hạ của Hoắc Nguyên Kha, những kẻ này e rằng có mưu đồ không tốt, giết chết không sai”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Mau thu dọn, đặt nhiều đầu người ở đây, trông thật đáng sợ”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, co dò tung một cước, đá mộ cái đầu người trên cùng, cái đầu ấy bay đến năm sáu trượng.

Chỉ thấy y dùng cả hai chân, trong chớp mắt, mười hai cái đầu người đều bay lên, va vào nhau trong không trung, máu thịt đổ xuống như mưa.

Mạch Tiểu Minh ngửa mặt nhìn, miệng thì mỉm cười, trông bộ dạng dương dương tự đắc.

Mười hai cái đầu người va vào nhau, đều rơi ra ngoài sân.

Chung Nhất Hào nhìn mà thâm kinh sợ, nhủ rằng:

“Kẻ này tuổi còn nhỏ, thế mà võ công đã lên hàng thượng thừa, ngày sau quả thực không thể đo được, trong chớp mắt mà đá được mười hai cái đầu người va vào nhau trong không trung, mình không thể làm được như thế”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nảy ra một ý, hỏi:

“Phải chăng người đã được sư phụ truyền thụ võ công?”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười:

“Công phu đá đầu người của đệ rất hay phải không! Sư tẩu nếu muốn học, đệ sẽ lập tức dạy”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tuy hay nhưng quá tàn nhẫn”.

Mạch Tiểu Minh khựng người lại, nói:

“Nếu e sợ, sư tẩu đá đầu bằng đá cũng như thế”.

Cốc Hàn Hương cười hỏi:

“Ta muốn hỏi người, phải chăng Phong Thu đã truyền võ công cho người?”.

Mạch Tiểu Minh lắc đầu nói:

“Cả y e rằng cũng chưa học qua, làm sao truyền thụ cho đệ?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Người có mấy sư phụ?”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên ngưng cười, trầm ngâm một hồi, nói:

“Hai người ...”.

Y ngáp ngừng một hồi, vội vàng nói:

“Sư tẩu đừng hỏi nữa”.

Cốc Hàn Hương thấy y lung túng, lòng nhủ thầm:

“Đứa trẻ này người bé mà gan lớn, chỉ e có nỗi khổ gì khó nói, chi bằng đợi khi không có người thì hãy hỏi!”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, quay đầu lại nhìn Chung Nhất Hào nói:

“Tìm ta có chuyện gì?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Thuộc hạ đã triệu tập quần hào trong cốc, đợi phu nhân ở Tụ nghĩa sảnh”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hoắc Nguyên Kha có đến không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“La Phù Nhất Tẩu, Linh Nam Nhị Kỳ đều cũng đã có mặt ở Tụ nghĩa sảnh”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chúng ta đi thôi!” rồi cất bước về phía trước.

Chung Nhất Hào vội vàng nói:

“Hoắc Nguyên Kha, Linh Nam Nhị Kỳ đều mang theo binh khí, chắc là muốn động thủ, phu nhân phải cẩn thận”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Chúng phó minh chủ có cách đối phó chưa”.

Chung Nhất Hào nói:

“Tại hạ đã ngầm ra lệnh cho thuộc hạ mang theo binh khí, gia tăng phòng bị, e rằng khi xảy ra chuyện, có lẽ sẽ thành thế cuộc hỗn chiến”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Phu nhân do ba người Vạn cô nương, Mạch Tiểu Minh và tiện thiếp bảo vệ, ngài chỉ cần đối phó Hoắc Nguyên Kha, Linh Nam Nhị Kỳ là được”. truyện copy từ

Chung Nhất Hào nói:

“Như thế bớt cho ta một nỗi lo!” Rồi quay người đi về phía trước.

Cốc Hàn Hương theo sát sau lưng Chung Nhất Hào, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đi hai bên, Mạch Tiểu Minh đi sau cùng.

Lúc này đã đến cuối giờ mảo, bầu trời trong xanh, Cốc Hàn Hương mặc bộ y phục màu xanh, bên ngoài khoác áo bào màu trắng, tóc buông dài tung bay theo gió, chậm rãi bước đi ở giữa Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà.

Chung Nhất Hào đi trước mở đường, trong chốc lát đã đến Tụ nghĩa sảnh.

Trong sảnh đã có nhiều người đứng ở đấy, mặt mũi của ai đều nặng nề, không thấy nở nụ cười.

Chung Nhất Hào đứng ở cửa, cao giọng kêu:

“Phu nhân đã đến”.

Chỉ thấy quần hào ở bên trái ai nấy đều cúi người làm lễ, cao giọng kêu phu nhân, quần hào ở bên phải thì đứng yên ở đấy.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, giơ tay phẩy nhẹ một cái, cất bước vào trong đại sảnh.

Mạch Tiểu Minh đưa mắt nhìn quần hào bên phải, cười rằng:

“Những kẻ này chắc là không muốn sống nữa đây”.

Ánh mắt quần hào đều nhìn về phía Cốc Hàn Hương, không ai để ý đến y.

Cốc Hàn Hương đi đến chiếc bàn ở giữa, hơi do dự, cất bước lên bệ gỗ, ngồi lên cao.

Đó đúng là nơi ngồi của Hồ Bách Linh trước kia, theo quy củ, Hồ Bách Linh ngồi xuống rồi quần hào sẽ lập tức cúi người tham bái, Cốc Hàn Hương vừa ngồi xuống, Hoắc Nguyên Kha lập tức lớn giọng nói:

“Phu nhân có biết chỗ ngồi này là của ai không?”.

Cốc Hàn Hương thuận miệng trả lời:

“Ta sao không biết được, đây là chỗ ngồi của đại ca!”.

Hoắc Nguyên Kha không ngờ nàng trả lời như thế, hơi khựng người lại, nói:

”Chỗ ngồi của mình chủ lực lâm há để cho người ta tùy tiện ngồi vào?” Cốc Hàn Hương đưa mắt chậm rãi nhìn về phía Hoắc Nguyên Kha, hỏi:

“Chả lẽ ta không thể ngồi sao ...”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Không sai, bất luận là ai muốn ngồi vào chỗ ấy, thì phải có thân phận mình chủ lực lâm đương kim, bà tuy là mình chủ phu nhân, cũng không thể ngồi ở chỗ ấy”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta không thể ngồi, vậy chỗ này để ai ngồi?”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng đáp:

“Mình chủ lực lâm đương kim”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Đại ca đã chết, còn có mình chủ nào đâu?”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Ngài đã chết, nhưng vẫn còn người chưa chết, vẫn có thể chọn ra người khác”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Muốn trở thành mình chủ phải có khả năng hơn người, mới có thể lãnh đạo quần hào, phát ra hiệu lệnh, ai muốn ngồi vào chỗ này, cần phải tỏ rõ chút bản lĩnh mới được”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Chung huynh nói không sai, Hồ minh chủ nay đã mất, cho nên phải sớm ngày chọn ra minh chủ mới ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Hoắc huynh phải chăng có lòng muốn dành chỗ ngồi này?”.

Hoắc Nguyên Kha vuốt râu cười lớn:

“Hãy cứ nói chuyện thẳng thừng với nhau, ngày hôm nay chỉ có Chung huynh và huynh đệ tranh nhau mà thôi”.

Chung Nhất Hào lớn giọng nói:

“Minh chủ nay đã mất, phải do phu nhân kế vị, huynh đệ không hề có dã tâm với chức vị minh chủ này”.

Hoắc Nguyên Kha lạnh lùng nói:

“Lãnh tụ quần hào là điều hệ trọng, hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang sẽ không dừng lại ở đây, nếu như huynh đệ đoán không sai, trong vòng ba ngày, năm ngày, cao thủ của hai phái sẽ kéo đến cốc này. Lúc đó phải động thủ, chính như lời Chung huynh vừa nói, cần phải có chút chân tài thực học mới có thể duy trì được đại cuộc, phu nhân là một nữ lưu, ngoài sắc đẹp hơn người, huynh đệ vẫn không thấy bà ta có tài cán gì mà có thể lãnh đạo được quần hào ...”.

Chung Nhất Hào tức giận nói:

“Hoắc huynh nói chuyện tốt nhất phải giữ lời, phu nhân là thân phận thế nào mà lại coi thường như thế?”.

Hoắc Nguyên Kha cười lớn, nói:

“Anh hùng khó qua ải mỹ nhân, Chung huynh đã ngây ngất vì di sương tươi sắc của minh chủ ...”.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương thở dài một tiếng, nói:

“Đại ca ta trở thành minh chủ lục lâm trong thiên hạ chưa đầy một năm, thế mà đã chết bởi chức này, cái danh minh chủ lục lâm trong thiên hạ rõ ràng là không may, chúng ta đừng tranh nhau nữa, cứ nhường cho Hoắc Nguyên Kha thôi!”.

Lời này không những khiến cho Chung Nhất Hào bất ngờ, mà ngay cả Hoắc Nguyên Kha cũng khựng lại.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn một vòng trong đại sảnh, dừng lại trên khuôn mặt Hoắc Nguyên Kha, nói:

“Hoắc Nguyên Kha, ông đã sớm có lòng dành chức minh chủ, giờ đây không cần nhọc lòng nữa”. Nàng ngẩng đầu nhìn bầu trời ngoài đại sảnh, nói tiếp:

“Trước khi mặt trời xuống núi, chúng ta sẽ rời khỏi nơi này, Mê Tông Cốc mà đại ca cực khổ xây dựng nên, cũng tặng luôn cho ông”. Rồi nhoẻn miệng cười, nói tiếp:

“Hy vọng ông có bản lĩnh làm vang danh tổng trại của lục lâm trong thiên hạ”.

Chung Nhất Hào vội vàng kêu:

“Phu nhân!”.

Cốc Hàn Hương quay mặt sang, cười:

“Chuyện gì?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Cơ nghiệp trong Mê Tông Cốc này là do minh chủ phí lòng nhọc sức xây dựng thành, há có thể hai tay dâng lên cho người ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Huynh tưởng chút thực lực trong Mê Tông Cốc này có thể kháng cự lại hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang hay sao?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Chỉ dựa vào thực lực võ công thì khó chống chọi với hai phái, nhưng trong Mê Tông Cốc đường lối chẳng chặt, hình thế hiểm trở, ai nấy đều liều mạng, đủ có thể ngăn cản cao thủ hai phái ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Chí của chúng ta không phải là ngăn cản người trong hai phái vào cốc, giữ lấy nơi này để làm gì, ta đã quyết định, huynh không cần nói nhiều nữa”.

Chung Nhất Hào nói:

“Thuộc hạ tuân lệnh”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi đứng dậy, lớn giọng nói:

“Giờ đây chức vị minh chủ này, chẳng qua chỉ là cái danh hão mà thôi, đại ca của ta võ công cao cường, trong các người ai tự tin thắng được đại ca của ta?”.

Quần hào đưa mắt nhìn nhau, đáp không ra lời.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quần hào một vòng, nói tiếp:

“Đại ca của ta chết là bởi cái danh hão minh chủ lục lâm này, nếu như chàng không tham gia đại hội cuồng hào ở Hàn Bích Nhai, không đoạt được chức minh chủ, chàng cũng không chết, bọn chúng ta giờ đây vẫn là một đôi phu thê khoái lạc”.

Nàng tựa như đột nhiên biết được rất nhiều chuyện, lời nói rất rành rọt, khiến cho quần hào ai nấy đều chỉ lẳng lặng mà nghe.

Một trận gió núi thổi vào, mái tóc của nàng tung bay, Cốc Hàn Hương đưa bàn tay trắng ngà sửa lại mái tóc, đưa mắt nhìn quanh rồi mỉm cười.

Nụ cười ấy trông rất phong tình, quần hào trong sảnh đều động lòng, ai cũng cảm thấy nàng cười với mình.

Chỉ nghe giọng nói thanh tao văng vẳng ấy lại vang lên trong tai:

“Đại ca ta dành được chức minh chủ lục lâm, đã làm cho người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đổ kỵ, cho nên mới có kết cục thảm như thế này, người trong hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang vẫn chưa tới đây, không phải là không có mưu đồ, nếu như hôm nay các vị không đi, chỗ e rằng ngày mai khó rời khỏi nơi này, thực lực của chúng ta không thể nào tiếp chiến với người ta, giữ lại cái danh tổng trại lục lâm này chẳng phải là tự chuốc lấy phiền toái hay sao, các người đều là thuộc hạ của đại ca ta, ta mới không tiếc lời khuyên các người, nếu như không nghe thì tùy các người vậy”. Rồi cất bước rời khỏi cái bàn, chậm rãi bước về phía trước.

Đột nhiên nghe một giọng nói ồm ồm vang lên:

“Phu nhân muốn đi đâu?”.

Cốc Hàn Hương ngừng bước nói:

“Trên trời góc biển, hành tung vô định”.

Giọng nói ồm ồm ấy lại vang lên:

“Trong đời của lão Vương này, chưa bao giờ thấy một anh hùng đại nhân đại nghĩa như Hồ minh chủ, nay Hồ minh chủ tuy đã chết, lòng tôn kính của lão Vương này đối với ngài vẫn không hề giảm, nếu phu nhân muốn rời khỏi nơi này, ba huynh đệ chúng tôi cũng sẽ rời khỏi Mê Tông Cốc, không biết phu nhân có cần dùng đến lão Vương hay không?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười thê lương, nói:

“Không cần”. Rồi chậm bước về phía trước.

Vương Đại Khang cao giọng nói:

“Nếu phu nhân đến chân núi Lao Sơn, mong hãy ghé thăm Tam Nghĩa trang”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đa tạ tấm thịnh tình, nếu như có cơ duyên, nhất định sẽ đến bái phỏng ba vị”.

Lao Sơn Tam Hùng đều làm lễ một cái, nói:

“Phu nhân bảo trọng”. Rồi phất tay một cái, lập tức có mười sáu mươi bảy đại hán kinh trang chạy đến.

Vương Đại Khang phất tay, nói:

“Người chúng ta phục là Hồ minh chủ, nay ngài đã chết, chúng ta đã tự do, ở đây cũng chỉ bị người ta chèn ép, đi thôi!”.

Y tính tình ngây ngô, nói ra không biết nặng nhẹ, nói xong thì quay đầu đi.

Hoắc Nguyên Kha thấy Lao Sơn Tam Hùng dắt theo thủ hạ bỏ đi, chưa kịp ra tay ngăn cản thì tựa như mây lời vừa rồi của Cốc Hàn Hương đã làm hùng tâm của y giảm xuống nhiều.

Chung Nhất Hào cười dài một tràng, cao giọng nói:

“Phu nhân lòng dạ rộng rãi, Hoắc huynh nay đã toại nguyện, dễ dàng dành được chức minh chủ lục lâm”.

Hoắc Nguyên Kha mặt đổi sắc, muốn nói nhưng lại thôi.

Chung Nhất Hào lại cười một tràng nữa, nói:

“Hy vọng Hoắc huynh sống lâu trăm tuổi, làm rạng danh tổng trại này, huynh đệ sẽ chống mắt chờ đợi”. Rồi sải bước ra ngoài.

Quần hào phía bên trái kéo ra ngoài đại sảnh, theo sau Chung Nhất Hào.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên tiến tới phía trước một bước, nói:

”Sư tẩu, chúng ta thực sự phải đi sao?” Cốc Hàn Hương nói:

“Đây là nơi thâm sơn cùng cốc, ở lại để làm gì?”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười nói:

“Chúng ta đã không cần, thì chi bằng phóng hỏa đốt sạch rồi hãy đi”.

Cốc Hàn Hương đang định trả lời, từ xa có tiếng vó ngựa truyền đến.

Mạch Tiểu Minh rút thanh bảo kiếm, chặn phía trước Cốc Hàn Hương.

Thót ngựa ấy đến phía trước Cốc Hàn Hương khoảng bốn năm thước thì đột nhiên ngừng lại, người trên ngựa phóng xuống, nói:

“Đại ca quả thực đã chết sao?”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên dâng lên nỗi chua xót trong lòng, hai hàng nước mắt cứ tuôn rơi, nói:

“Khương Hoảng, các người đi đâu thế?”.

Suất Vân Long Khương Hoảng khóc mà rằng:

“Không ngờ mới cách biệt ba ngày mà trở thành mãi mãi, đại ca giờ đang ở đâu? Phu nhân hãy dẫn huynh đệ đến viếng”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Không cần nữa, ta đã chôn chàng, đợi chúng ta giết xong kẻ thù đã hại chàng, rồi đưa di thể của chàng đến Hương Sơn, lúc ấy chúng ta sẽ bái lạy trước linh tiền của chàng”.

Lục hợp sưng người, ánh mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương, một lát sau vẫn không nói ra lời.

Y là người cực kỳ trọng đạo nghĩa, trước nay tôn kính vị phu nhân xinh đẹp này của Hồ Bách Linh, chưa bao giờ có chút khinh bạc, giờ đây khi nhìn lại, y đã phát giác ra rằng nàng Cốc Hàn Hương trước nay tâm địa thiện lương đột nhiên đã thay đổi quá nhiều.

Cốc Hàn Hương hạ giọng hỏi:

“Sao ngươi lại nhìn ta, sao không nói gì cả?”.

Suất Vân Long như tỉnh cơn mê, vội vàng cúi đầu, nói:

“Chao ôi! Đại ca cơ trí tuyệt luân, dường như mấy ngày trước đã biết được mình sẽ gặp điều không may!”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Ngươi nói thật không?”.

Khương Hoảng nói:

“Tiểu đệ nào dám lừa gạt phu nhân”. Hơi ngừng một lát, lại nói:

“Phu nhân vừa rồi không phải hỏi bọn chúng tôi đi đâu sao?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đúng thế!”.

Khương Hoảng nói:

“Ba ngày trước, chúng tôi được lệnh của minh chủ, đi đến ...”.

Y đột nhiên ngừng lại, ánh mắt nhìn Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh, nói tiếp:

“Đại ca đã từng dặn dò tiểu đệ, nếu đại ca có điều gì không may, huynh đệ sẽ dẫn phu nhân đến nơi đại ca chỉ định, đồng thời để lại một bức thư ...”.

Cốc Hàn Hương vội vàng hỏi:

“Trong thư nói gì?”.

Khương Hoảng nói:

“Trên thư đề rằng phải chính do phu nhân mở thư, bọn tiểu đệ nào dám đọc lên!”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên chảy hai dòng nước mắt, đưa tay nói:

“Mau đưa cho ta, ta phải xem đại ca viết gì trong đấy?”.

Khương Hoảng nói:

“Điều này, điều này ...”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên rút kiếm, một đốm hàn quang quét qua đỉnh đầu Khương Hoảng, lạnh lùng nói:

“Điều này cài gì, mau lấy ra!”.

Khương Hoảng quắc mắt nhìn Mạch Tiểu Minh, rồi lại quay sang Cốc Hàn Hương, nói:

“Đại ca chỉ rõ, bức thư ấy phải đợi khi tẩu tẩu phu nhân đến chỗ ngài chỉ định rồi mới được đọc, huynh đệ nào dám gạt phu nhân, cũng không dám không tuân theo dạy bảo của đại ca!”.

Cốc Hàn Hương đưa tay áo, quệt nước mắt trên mặt, nói:

“Ngươi hãy lấy bức thư ra để cho ta xem nét bút cuối cùng của đại ca”.

Khương Hoảng trầm ngâm một lúc, từ từ lấy ra một phong thư, cầm trong tay nói:

“Mời tẩu phu nhân xem”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn phong thư, ngó một hồi thì khóc rằng:

“Quả nhiên đó là nét chữ của đại ca”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên tiến tới phía trước một bước, vọt lên đưa tay chụp lấy phong thư.

Khương Hoảng đã ngằm giới bị, né qua một bên.

Mạch Tiểu Minh chụp không được, lập tức rút kiếm, y ra tay vừa nhanh vừa hiểm, trong chớp mắt mà đã đánh ra năm kiếm, buộc Khương Hoảng thối lui đến sáu bảy bước.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, quát lớn:

“Đứa trẻ hoang này, hãy dừng lại cho ta”.

Mạch Tiểu Minh thu thanh kiếm lại, thối lui năm bước, cười rằng:

“Người này không nghe lời của tẩu phu nhân, chẳng lẽ đệ giết không đúng hay sao?”.

Cốc Hàn Hương giận dữ nói:

“Người không có phép tắc như thế, sau này làm sao đi theo ta?”.

Mạch Tiểu Minh gãi đầu, cười:

“Nếu sư tẩu thích mắng thì cứ mắng! Chỉ cần chấp nhận cho đệ đi theo tẩu là được”.

Khương Hoảng không biết Mạch Tiểu Minh, nhưng thấy Cốc Hàn Hương đã mắng y, cũng không nói gì nữa, cười nói:

“Vị tiểu huynh đệ này ra tay rất nhanh nhẹn, không biết là ai?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Y là sư đệ của đại ca, còn nhỏ không biết chuyện, đừng chấp nhất y”.

Khương Hoảng nói:

“Chả trách nào có thân thủ như thế nào, té ra là cùng một thầy với đại ca”.

Cốc Hàn Hương quay đầu nhìn quần hào phía sau lưng Chung Nhất Hào, nói:

“Những người này đều đi theo chúng ta?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Thuộc hạ ra lệnh cho bọn họ về lại chỗ cũ, ngày sau khi cần dùng đến bọn họ thì thuộc hạ triệu tập cũng không muộn”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi gật đầu, nói:

“Cứ làm thế!”.

Nàng ngừng một lúc rồi lại nói:

“Ta đi lấy một ít y phục, dắt theo con trẻ, các người đợi ta ở ngoài cửa cốc”.

Gió núi thổi tà áo của Cốc Hàn Hương, nàng chỉ nhìn thấy núi hai bên, khi mới vào cốc, nàng đi cuối cùng, nhưng khi ra cốc, nàng đi đầu tiên, bóng dáng cao lớn của Hồ Bách Linh vẫn ẩn hiện trong tâm trí nàng, chỉ cảm thấy sắc núi mờ ảo, hai dòng nước mắt chảy xuống bên má.

Nàng đưa tay áo lau nước mắt, hoang mang bước về phía trước.

Mặt trời dần lặn về phía tây, trên bầu trời chỉ còn lại ráng chiều vàng vọt.

Bốn đại hán cao lớn đứng ngoài cửa cốc, mặt mũi ai nấy đều nặng nề.

Người ở rìa bên trái, đột nhiên bước tới, ôm quyền vái dài, nói:

“Đường đi còn xa, thế núi gập ghềnh, tẩu phu nhân hãy mau lên ngựa!”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài nói:

“Khương Hoảng, Giang Bắc Ngũ Long các người chỉ còn lại bốn!”.

Khương Hoảng buồn bã đáp:

“Tiền huynh đệ đã chết!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta nhớ lại ngày các người và đại ca gặp lại, chào ôi, chẳng có mấy lúc đại ca và Tiền huynh đệ đã ra đi, mỗi thù này các người đừng quên”.

Khương Hoảng nghiêm mặt nói:

“Tẩu phu nhân yên tâm, nếu cần dùng đến bọn huynh đệ, dù có xông vào dầu sôi lửa bỏng, muôn chết cũng không từ”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười thê lương, chỉ quay đầu lại nói với Chung Nhất Hào:

“Chúng ta sắp lên đường, đừng mang theo nhiều người như thế!”.

Chung Nhất Hào ôm quyền nói:

“Thuộc hạ sẽ giải tán bọn họ”. Tung mình một cái vọt lên tảng đá lớn bên đường cao giọng nói:

“Minh chủ đã chết, giờ đây Mê Tông Cốc không có người lãnh đạo, phu nhân tuy có lòng kế thừa đại chí của minh chủ, nhưng hiện giờ thời cơ chưa tới, cần phải tạm thời giấu diếm hành tung, cho nên khó mang theo các vị cùng đi ...”.

Y ngừng một lát rồi lại nói:

“Giờ đây các vị hãy về lại nơi cũ, ngày sau nếu có cần dùng, huynh đệ sẽ đến Giang Bắc mời gọi”.

Một câu nói ấy đã khiến cho lòng dạ quần hào kích động, ai nấy đều bảo phải báo thù inh chủ.

Chung Nhất Hào lớn giọng quát:

“Mau im miệng, có lời hãy chậm rãi nói”.

Quần hùng bị y quát, quả nhiên im lặng trở lại.

Cốc Hàn Hương đột nhiên xen vào:

“Đừng đối với họ như thế”. Chậm rãi bước về phía quần hào.

Chỉ thấy quần hào đều ôm quyền, lùi sang một bên, chừa ra một con đường.

Trên mặt Cốc Hàn Hương nở nụ cười thê lương, chậm rãi bước ngang qua quần hào.

Ngọn lửa phục thù đang thiêu đốt lòng nàng, một ý nghĩ lướt qua, đột nhiên cảm thấy những người này đều có thể dùng được, nàng bạo dạn đưa tay, nắm lấy tay của một đại hán mặc kinh trang màu xanh, nói:

“Vì báo thù inh chủ, hãy quý trọng bản thân”.

Người ấy sững người ra, nói:

“Phu nhân nếu có chỗ dùng đến tiểu nhân, dù cho tan xương nát thịt cũng không tiếc”. Y nói bằng chân tình, nước mắt tuôn trào, rõ ràng đó là lời hứa từ đáy lòng.

Cốc Hàn Hương buồn bã mỉm cười, chậm rãi bước về phía trước, lại nắm tay một người nữa căn dặn như thế.

Nàng đi quanh trước mặt quần hào, mỗi người đều có duyên nắm tay nàng.

Phải biết rằng thời đại này nanh giới giữa nam và nữ rất khắc khe, hành động bạo dạn của Cốc Hàn Hương khiến cho người ta khó mà tin được.

Nhan sắc tuyệt đẹp của nàng vốn là chỉ khiến cho người ta có cảm giác không dám nhìn, giờ đây nàng nắm tay bọn họ, đã để lại trong lòng bọn họ một hồi ức khó quên, đồng thời cũng đã chinh phục được hàng trăm trái tim.

Vàng thái dương đã lặn xuống phía tây, ở vùng núi sâu trời trở về chiều sớm, ánh tà dương càng ngấn ngủi hơn, trong chớp mắt màn đêm đã buông xuống.

Cốc Hàn Hương giơ cao tay phải, vậy nhẹ nói:

“Các vị hãy bảo trọng”.

Không biết là ai đã cao giọng kêu:

“Phu nhân bảo trọng”.

Mọi người nghe thế cũng đồng thanh kêu lên:

“Phu nhân bảo trọng”. Trong khoảng sát na, âm thanh ấy vang vọng khắp chốn núi rừng.

Hàng trăm ánh mắt đều nhìn về phía nàng, chỉ có tiếng vó ngựa lộc cộc truyền lại.

Miêu Tố Lan đột nhiên nhớ rằng, vẫn không hề thấy mặt của Văn Thiên Sinh, nên không được hỏi Vạn Ánh Hà:

“Vạn cô nương, lệnh sư huynh đi đâu?”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Muội cũng không biết!” trong lời nói tuy có vẻ chẳng màng đến, nhưng không giấu được nỗi lo lắng trên khuôn mặt.

Suất Vân Long Khương Hoảng nói:

“Vạn cô nương đừng lo lắng, lệnh sư huynh đã sớm chờ chúng tôi ở đây!”.

Vạn Ánh Hà mỉm cười, nói:

“Ta không thêm để ý đến y”.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại, hỏi:

“Nơi ấy có xa không?”.

Khương Hoảng nói:

“Tuy không xa nhưng đường núi gấp ghe, có lẽ phải đi một ngày mới đến”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, nói:

“Đại ca chưa bao giờ có chuyện giấu ta, thế nhưng việc này ta không hề hay biết”.

Khương Hoảng nói:

“Đó là một nơi tiên cảnh, thế ngoại đào nguyên, hỡi ơi! Minh chủ đã sớm nghĩ đến việc này”. Y tựa như cũng biết mình lỡ lời, đột nhiên im lặng, không nói tiếp nữa.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên nói:

“Hừ! Phong cảnh trong thiên hạ chỉ e không vượt qua Vạn hoa cung ở Thiên Đài ...” y cũng tựa như cũng cảm thấy mình lỡ lời, vội vàng im lặng.

Nhưng Vạn hoa cung ở Thiên Đài ấy đã khiến cho Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào chú ý, ánh mắt nhìn về phía Mạch Tiểu Minh.

Cốc Hàn Hương giật mình, quay đầu lại hỏi:

“Mạch Tiểu Minh, Vạn hoa cung ở Thiên Đài ấy là ở đâu?”.

Mạch Tiểu Minh sững ra, nói:

“Vạn hoa cung ở Thiên Đài ư? Đó là một nơi phong cảnh rất đẹp rất đẹp”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Đệ đã đến nơi ấy chưa?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đến thì đến, song, song ...”.

Cốc Hàn Hương càng nghi ngờ hơn, nói tiếp:

“Song điều gì?”.

Mạch Tiểu Minh bị Cốc Hàn Hương hỏi đến đỏ mặt tía tai, mồ hôi trên trán rơi xuống ròng ròng, thở dài một hơi nói:

“Song nơi ấy không để cho người sống bước chân vào, đã đến thì đừng hòng sống mà ra khỏi”.

Cốc Hàn Hương như đã hiểu ra, gạt đầu chứ không hỏi nữa.

Đó là một đoạn đường gian nan, thốt ngựa mà Cốc Hàn Hương cỡi tuy là thốt ngựa tốt, nhưng sau một đêm tung vó đến nỗi mình đổ đầy mồ hôi, đến khi trời sáng thì thốt ngựa ấy đổ gục.

Suất Vân Long Khương Hoảng vội vàng chạy đến, nói:

“Phu nhân, ngựa này không đi được nữa, vả lại phía trước đường sá hiểm trở, ngựa cũng không đi được, để cho bọn huynh đệ khiêng ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngày trước ta đã từng theo đại ca, suốt ngày leo trèo trong chốn thâm sơn cùng cốc, dù nơi nào ta cũng đã đi qua, đoạn đường núi ngấn gối này lẽ nào ta không đi được?”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Tẩu phu nhân đừng cố chấp, chúng tôi đã chuẩn bị kiệu tre ...” đang nói thì Phú Hỏa Long Lưu Chấn, Phi Thiên Long Hà Tông Huy đã khiêng ra một cái kiệu tre sau một gốc tùng lớn.

Té ra bọn họ đã sớm chuẩn bị kiệu tre, đặt ở sau gốc tùng này.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân suốt đêm đau buồn không ngủ, có lẽ người đã mệt nhọc, không nên chối từ nữa”.

Cốc Hàn Hương hơi trầm tư, ngồi lên kiệu tre, bế đưa trẻ từ trong tay Lý Kiệt, Lưu Chấn, Hà Tông Huy khiêng kiệu tre, Khương Hoảng dẫn đường đi trước leo lên đỉnh núi cao.

Đỉnh núi này dựng đứng như vách tường, tuy có thể leo trèo, nhưng rất mất sức, Lưu Chấn, Hà Tông Huy khiêng cái kiệu tre, đi càng mệt nhọc hơn.

Gần đến một canh giờ mới leo lên được đỉnh núi.

Khương Hoảng chỉ dòng thác chảy từ trên đỉnh núi xuống, nói:

“Chúng ta vượt qua dòng thác này thì sẽ đến”.

Dư Diệc Lạc đưa mắt nhìn lên, chỉ thấy sắc núi xanh biếc, thác trắng như tuyết, chẳng hề thấy có điều gì kỳ lạ, nên không được hỏi:

“Phía sau thác có người ở không?”.

Khương Hoảng nói:

“Bên cạnh dòng thác là một khe núi, đủ cho hai người sánh vai bước qua, sau khe núi ấy chính là nơi chúng ta cần đến, ở nơi ấy hoa núi nở rộ, cảnh sắc tuyệt đẹp, đúng là một mảnh thế ngoại đào nguyên”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chúng ta không mang theo thức ăn, nơi ấy ít người qua lại, chả lẽ chúng ta suốt ngày ăn quả dại hay sao?”.

Khương Hoảng nói:

“Tẩu phu nhân đừng lo, Hồ minh chủ đã sớm chuẩn bị cho chúng ta, phía trong đã có lương thực, đủ cho chúng ta dùng trong hai năm ”.

Dư Diệc Lạc hơi ngạc nhiên, miệng mấp máy muốn nói nhưng lại thôi, bước lên vách núi.

Mọi người bước theo, đi một đoạn thì ở giữa lưng chừng núi có một con đường nhỏ dẫn tới dòng thác ấy.

Khương Hoảng đi trước dẫn đường, đi vòng qua con đường, thẳng về phía dòng thác.

Đó là một con đường rất dốc, phía dưới là vực sâu trăm trượng, bên ngoài con đường là vách núi rêu xanh bám đầy, chỉ cần hụt chân thì sẽ rơi xuống vực sâu, tan xương nát thịt như chơi.

Vì địa hình hiểm trở như thế, quần hào dù có khinh công hay võ công cao cường cũng không dám mạo hiểm, cất bước rất khó khăn, như đi trên băng mỏng.

Dòng thác ấy tuy vừa nhìn đã thấy, nhưng bọn họ phải mất một canh giờ mới đến được.

Khương Hoảng rất thuộc đường, đi thẳng xuống dưới thác.

Cốc Hàn Hương hạ giọng nói:

“Để ta đi xuống”.

Lưu Chấn, Hà Tông Huy sau một hồi leo trèo, sức lực đã hết, y theo lời hạ kiệu tre xuống.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên lách người, vượt qua Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà, ôm đứa trẻ, nói:

“Đệ công hân!”.

Người này tuổi tuy nhỏ, nhưng quả thực có cái hào khí coi cái chết như trò chơi, đường núi trơn trượt, thể mà y đã lách người vọt tới.

Cốc Hàn Hương nói:

“Cẩn thận, nếu làm rơi nó, người hãy tự tận chứ đừng gặp ta”.

Mạch Tiểu Minh cười:

“Sư tẩu yên tâm, trừ khi đệ rơi xuống vực sâu, nếu không sẽ không làm bị thương hân”. Rồi đi theo sau lưng Khương Hoảng, vào trong dòng thác.

Đoàn người nối đuôi mà vào, khi xuống đến dòng thác, chỉ cảm thấy hơi nước phả vào mặt, còn người thì đã vào trong dòng thác.

Té ra sau dòng thác ấy có một tảng đá nhô ra cao khoảng một trượng, nước từ trên tảng đá ấy đổ xuống vách đá, còn vách đá ở trên thì không hề có nước.

Đi được bốn năm trượng, Khương Hoảng đột nhiên ngừng lại, nói:

“Đến rồi!” rồi xoay người bước về phía vách núi.

Lối đi đột nhiên rẽ ngoặt, người đi phía sau nhìn tới, chỉ thấy y lẩn vào trong cốc núi.

Lúc này, ánh nắng bị dòng thác chảy xuống che lại, quần hào như đi trong sương mù, chỉ cảm thấy đường đi quanh co thế, lại đi thêm hai dặm nữa, cảnh vật đột nhiên thay đổi. Chỉ thấy nơi ấy đầy hoa, cảnh vật đột nhiên mở rộng ra.

Suất Vân Long Khương Hoảng tung mình vọt một cái, nhảy xuống, quay đầu lại nói:

“Chính là nơi này”.

Té ra nơi họ cần đến thấp hơn dòng thác đến bảy tám thước.

Quần hào đều nhảy xuống, nhìn tình thế bốn bề, Cốc Hàn Hương thở dài, nói:

“Nơi này quả thật đẹp”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Bốn bên đều có núi cao vây quanh, vách núi như bức tường, chỉ có một lối ra vào, lại có thác nước che khuất, khe núi này chỉ rộng khoảng hai ba thước, chỉ cần chặn khe núi này lại, hoặc một người có võ công cao cường giữ ở đây thì coi như một người giữ cửa, vạn quân khó vào”.

Đó là một vùng bồn địa có núi non vây quanh, đường đi nhỏ hẹp, có lẽ là do đất đai phì nhiêu, khí hậu thích hợp cho nên hoa cỏ um tùm, khắp nơi đều là hoa núi nở rộ, màu sắc sắc sỡ.

Khương Hoảng dắt theo quần hào, đi băng qua cánh đồng đầy hoa, đi được khoảng hai ba dặm thì dừng lại ở một mảnh rừng cây cối sum xuê.

Mảnh rừng này rộng không quá hai mẫu, trong rừng mọc đầy cỏ cao không quá hai tấc, tạo thành một mảng màu xanh.

Khương Hoảng quay đầu lại nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Không biết là ai đã xây dựng mấy căn nhà gỗ trong rừng, xung quanh có hàng rào tre, nào ngờ hàng rào tre ấy đã sống trở lại ...”.

Vạn Ánh Hà kêu à một tiếng, nói:

“Chuyện này quả thực kỳ lạ, Khương thúc thúc hãy dẫn chúng tôi đi xem”.

Mạch Tiểu Minh cười lạnh một tiếng, nói:

“Có gì hay ho, ở đây nước non đầy đủ, thế núi lại kéo dài hai hướng đông tây, ánh sáng dư thừa, thích hợp cho cây cối sinh trưởng, chỉ cần một đầu cây tre cắm xuống đất, thì sẽ dễ dàng sống lại, hừ! Thật thiếu hiểu biết!”.

Quần hào tựa như không ngờ y tuổi còn nhỏ mà lại biết nhiều chuyện như thế, cảm thấy rất bất ngờ, không khỏi nhìn về phía y.

Mạch Tiểu Minh nhú mày, lớn giọng nói:

“Nhìn cái gì? Ta nói không đúng sao?”.

Dư Diệc Lạc cười nói:

“Chính vì rất đúng, bọn chúng tôi mới nhìn bằng ánh mắt bội phục”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Hừ! Người đừng đội mũ cao cho ta ...”.

Cốc Hàn Hương nghe y mở miệng đã không để cho người ta xuống thang, trong lòng bực bội, lớn giọng quát:

“Đặt đứa trẻ xuống cho ta!”.

Mạch Tiểu Minh khựng người, đặt đứa trẻ xuống, nói:

“Sao thế? Đệ đâu có làm chuyện gì sai?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đứa trẻ hoang nhà người, không có một chút lễ phép, dù nói chuyện với ai, cũng không biết nặng nhẹ”.

Mạch Tiểu Minh nhún vai cười nói:

“Đệ từ bé không cha không mẹ, nên không ai quản thúc đệ”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Về sau nếu còn ngang ngược như thế này, người hãy cứ đi chỗ khác, ta không giữ người”.

Mạch Tiểu Minh vốn hung hăng, ngang ngược, thế mà lại chịu nghe lời Cốc Hàn Hương, lắc đầu nói:

“Sau này đệ cứ ôn hòa với người khác một chút là được”.

Khương Hoảng e Cốc Hàn Hương vẫn chưa hết giận lại mắng nữa, vội vàng bế đứa trẻ, nói:

“Căn nhà ở phía trước mặt, chúng ta hãy đến xem thử!” rồi đi về phía trước.

Quần hào đi theo phía sau y, đi được mươi mấy trượng, quả nhiên có hai căn nhà hiện ở phía trước mặt.

Cốc Hàn Hương vội vàng bước tới, đẩy cánh cửa tre, bước vào trong nhà.

Căn nhà này to lớn, phòng ốc rộng rãi, một tòa sảnh rộng rãi ở phòng ngoài, lại còn có hai canh phòng ở hai bên.

Cốc Hàn Hương đẩy cửa phòng ngủ bên trái, thấy căn phòng bố trí rất ngăn nắp, không khỏi kêu ồ lên một tiếng.

Nhìn kỹ lại, không những vị trí của những vật dụng trong phòng giống như căn nhà của mình ở Mê Tông Cốc, mà màu sắc của màn che cũng là màu mà mình hằng ngày thích nhất, không khỏi hơi ngạc nhiên, nhủ thầm:

“Màu sắc mình thích, ngoại trừ đại ca ra, không ai biết được, chẳng lẽ bọn họ đã chuẩn bị khéo như thế sao?”.

Đang suy nghĩ, đột nhiên giọng nói của Khương Hoảng truyền đến, nói:

“Di thư của đại ca, tẩu phu nhân có thể xem chưa?”.

Cốc Hàn Hương vội vàng nói:

“Mau đưa đây!”.

Ôu nơi bức rèm, Khương Hoảng bước vào, hai tay dâng lên bức thư, cung kính trao cho Cốc Hàn Hương rồi lập tức lui ra ngoài.

Trên bức thư đề tám chữ “Thư do chính tay hiền thê mở ra”, nét chữ mạnh mẽ, như rồng bay phượng múa, đó chính là thủ bút của Hồ Bách Linh.

Cốc Hàn Hương thấy thương nhớ người, không ngăn được hai dòng nước mắt tuôn rơi.

Nàng chậm rãi bước tới giường, ngồi xuống, sau đó cung kính mở thư ra.

Chỉ thấy thư đề rằng:

“Hương muội, khi muội đọc bức thư này, tiểu huynh đã rời xa thế gian ...”.

Chỉ mới đọc có hai dòng, thế mà một nỗi đau thương thù hận dâng lên trong lòng, bật khóc òa lên.

Quần hào đang đợi ở ngoài sảnh nghe tiếng khóc thì lập tức chạy vào.

Cốc Hàn Hương nhìn quần hào, lấy tay áo lau nước mắt, nói:

“Các người hãy lui ra!”.

Quần hào thấy nàng vẫn bình an, đều y theo lời mà lui ra, chỉ có Miêu Tổ Lan đứng ở đấy.

Cốc Hàn Hương nhìn nàng, nói:

“Sao tỷ tỷ không ra ngoài”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Tiện thiếp ở lại chăm sóc cho phu nhân”.

Cốc Hàn Hương kêu ừ một tiếng, tiếp tục đọc thư.

“Đời người trăm năm khó tránh được cái chết, sau khi ta chết đi, mong Hương muội đừng quá đau buồn, mấy năm làm phu thê mà vẫn chưa hề đáp đền, ngược lại còn khiến cho tấm thân yếu ớt của nàng theo ta chạy trốn nơi chân trời góc biển, nhớ đến điều này ta quyết đem nửa đời còn lại báo tẩm chân tình của Hương muội, nhưng gian hồ hiểm ác, sóng gió trùng trùng, tiểu huynh thân đầy tội ác, hai tay nhuộm máu,

không thể làm cho các danh môn đại phái tha thứ, cũng không ở lại được trong chốn lục lâm, sức lực của một người đầu dễ dàng xoay chuyển được tình thế, nhưng Hương muội tình ý thâm trầm, ta há có thể e ngại cái chết, ngày lập chí đã quyết định cái chết, Hương muội ta, mong có thể tha thứ cho nỗi khổ của ta, máu rơi dưới kiếm, thây nằm ngoài đồng, quả thực là tâm ý của ta.

Nơi này cách biệt thế gian, chính là thế ngoại đào nguyên, vốn không có tên, nhưng ta đặt là Thiên Hương, chính là để dành cho Hương muội.

Nhà phía đông chứa sách, nhà phía tây chôn bảo vật, mong Hương muội tạm thời ẩn thân ở Thiên Hương cốc, lấy việc dạy con làm vui, nghỉ ngơi vài ba năm rồi ra cốc này, ngàn vạn lần đừng nuôi lòng báo thù cho ta, bởi vì ta đã từng tự tay làm tàn hại nhiều gia đình vô tội, so với người khác, tội của ta còn lớn hơn, mong Hương muội có thể làm theo di thư của ta, dù cho tiểu huynh có chết đi cũng ngậm cười nơi chính suối”.

Miêu Tố Lan đọc hết bức di thư, buồn bã chếp miệng:

“Phu nhân đoán không sai, ngài muốn phu nhân tạm sống ở đây, ba năm sau sẽ ra khỏi cốc ...”.

Cốc Hàn Hương vội nói:

“Đừng nói nữa, tỷ tỷ hãy giữ lấy bức thư này”.

Miêu Tố Lan sững người ra, nhận lấy bức di thư, nói:

“Phu nhân quả thực không xem nữa hay sao”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên đứng dậy, mặt đầy vẻ kiên quyết, nói:

”Không xem nữa, xem xong muội sẽ không nỡ làm ngược lại di thư của chàng, như thế thù của chàng sẽ mãi mãi không báo được!” Miêu Tố Lan nhận lấy bức di thư, gấp lại cẩn thận, bỏ vào trong lòng, nói:

“Nếu lòng báo thù của phu nhân kiên quyết như thế, không biết đã có cách gì hay?”.

Cốc Hàn Hương cười nảo nề, nói:

“Không có, nhưng muội quyền hy sinh để báo thù!”.

Nàng ngập ngừng rồi lại nói:

“Tỷ tỷ, sau này tỷ đừng gọi muội là phu nhân nữa, chúng ta là tỷ muội, tỷ lớn hơn muội vài tuổi, hãy cứ gọi muội một tiếng là Hương muội!”.

nói xong thì bái một cái.

Miêu Tố Lan giật mình, nói:

“Điều này làm sao tiện thiếp gánh nổi!” thấy không thể nào đỡ Cốc Hàn Hương dậy, chỉ đành vội vàng quỳ xuống đất bái.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuyện báo thù cho đại ca, mong tỷ tỷ tìm mưu uội, nếu tỷ không hứa, muội sẽ quỳ mãi ở đây không đứng dậy”.

Miêu Tố Lan nói:

“Phu nhân coi trọng tiện thiếp, tiện thiếp làm sao dám ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tỷ lại gọi muội là phu nhân nữa rồi ...”.

Miêu Tố Lan cảm động đến nỗi hai mắt rơi lệ, nắm lấy bàn tay Cốc Hàn Hương, nói:

“Muội muội hãy mau đứng dậy, sẽ làm hết sức mình để giúp muội muội báo thù”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đa tạ tỷ tỷ”. Hai người đỡ nhau đứng dậy.

Miêu Tổ Lan trầm tư hồi lâu, nói:

“Nếu Hương muội quả thực muốn báo thù cho Hồ minh chủ, quyết không thể ở mãi trong cốc này”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tỷ tỷ có cách gì hay dạy muội”.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc đều là nhân kiệt một thời trong chốn lục lâm hiện nay, muội muội có thể cải trang đi lại trên giang hồ, lấy võ công của hai người này làm chuẩn, hễ những người có võ công hơn hai người này thì đều chiêu dụ dưới trướng ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuyện này nói ra thì dễ, chỉ e tiểu muội không làm được ...”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Khi còn là đệ tử của Âm Thủ Nhất Ma, tỷ tỷ đã học được không ít bản lĩnh của y, dùng kế này, lại thêm nhan sắc trời cho của muội muội, không quá nửa năm, nhất định giang hồ sẽ rúng động, lúc đó tự nhiên sẽ có rất nhiều võ lâm cao thủ đi theo chúng ta”.

Cốc Hàn Hương chép miệng:

“Tất cả đều nhờ vào tỷ tỷ, chỉ cần có thể báo thù cho đại ca, chuyện gì muội cũng có thể làm được, chao ôi! Nói thực với tỷ tỷ một câu, từ lúc đại ca chết đi, muội cũng không muốn sống trên đời này nữa, khi xuống dưới chín suối, muội sẽ xin tội với đại ca, mong chàng tha thứ”.

Miêu Tổ Lan thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Hai người tình sâu tựa biển, trên đời này thật hiếm có, tỷ tuy là kẻ ngoài cuộc, nhưng cũng cảm động bởi lòng báo thù của muội muội”.

Nàng coi Cốc Hàn Hương như tri kỷ, lại ngày nhớ đêm mong với Hồ Bách Linh, hai thứ tình cảm này cũng đốt lên trong lòng nàng ngọn lửa phục thù ...”.

Nàng ngửa mặt nhìn lên mái nhà, im lặng một hồi thì nói:

“Muội muội có dung nhan tuyệt thế, nếu muội muội không tiếc ban bố mưa móc, không phải tỷ tỷ khen muội, nhân tài trong võ lâm đều sẽ đi theo muội muội”.

Nàng đưa mắt nhìn quanh, rồi ghé vào tai Cốc Hàn Hương, thì thầm nói mấy câu, Cốc Hàn Hương gật đầu lia lịa, nói:

“Tiểu muội sẽ nghe theo tỷ tỷ mà hành sự”.

Miêu Tổ Lan cười rằng:

“Muội muội trước tiên đừng gấp, hãy tạm thời nghỉ ngơi trong cốc này mấy ngày, sau đó sẽ hành sự theo kế hoạch”. Nói xong thì chậm rãi bước ra ngoài.

Cốc Hàn Hương cười buồn bã nói:

“Mấy ngày nay, muội phải ở cùng với con trẻ, một bước không rời”.

Quần hào cũng tạm thời ở lại trong Thiên Hương cốc.

Cốc Hàn Hương chẳng màng đến chuyện gì cả, suốt ngày ở cùng với con trẻ.

Nàng tựa như muốn trong mấy ngày ngắn ngủi, muốn trao hết tình yêu của một đời từ mẫu cho con trẻ, nàng đưa nó đi chơi trên bãi cỏ, cùng ăn cơm, cùng ngủ, trong chớp mắt đã qua bảy ngày, trong bảy ngày này, Cốc Hàn Hương như biến thành một người khác, nàng hình như đã cứng chặc hơn nhiều, trong hành động hay lời nói đều giống như một người phụ nữ đã có con.

Đêm thứ bảy, bọn Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào, Khương Hoàng Văn Thiên Sinh đều nhận được thông báo của Miêu Tố Lan, mời bọn họ vào canh một ra ngoài bãi cỏ ngắm trăng.

Đêm ấy, chính là đêm trăng tròn, chưa tới đầu canh, một vầng trăng tròn vành vạnh đã treo trên trời cao.

Bầu trời trong xanh không gợn mây, ánh trăng tựa như nước, gió nhẹ mơn man lên mặt, không ngừng đưa đến hương thơm.

Quần hào đều ngồi vào chỗ, đưa mắt ngắm nhìn cảnh sắc xung quanh.

Đột nhiên có tiếng hoàn bội vang lên, ở từ phía trong bước ra một mỹ nhân sắc đẹp rạng ngời, trắng hoa đều thẹn.

Mạch Tiểu Minh ngẩng đầu nhìn ánh trăng, hạ giọng khen:

“Ồ, sư tẩu thật là đẹp, ánh trăng sáng ngời cũng bị sắc đẹp của tẩu che lấp!”.

Dư Diệc Lạc thầm cười, nhìn sang Chung Nhất Hào, lòng nhủ rằng:

“Cũng không trách Chung Nhất Hào say mê sắc đẹp của Cốc Hàn Hương, ngay cả đứa trẻ cũng chưa hiểu chuyện này hình như cũng bị sắc đẹp của nàng mê hoặc ...”.

Đang nghĩ thì người đẹp ấy đã bước đến chỗ ngồi, đó chính là vị vong nhân Cốc Hàn Hương của Hồ Bách Linh.

Đi theo sau nàng là Miêu Tố Lan và Vạn Ánh Hà, hai người này cũng trang điểm rất xinh đẹp.

Cốc Hàn Hương, bộ y phục màu xanh lam của nàng như tôn thêm vẻ đẹp cho làn da trắng như tuyết, nàng như vầng trăng sáng nổi bật giữa bầu trời xanh.

Miêu Tố Lan vẫn mặc y phục màu trắng, Vạn Ánh Hà thì mặc y phục màu xanh lục.

Chung Nhất Hào đang say mean ngắm nhìn, đột nhiên một làn hương thơm đưa vào mũi, Cốc Hàn Hương đã đến gần phía trước, chỉ thấy từ đôi môi nàng phát ra giọng nói dịu dàng:

“Đã khiến các vị phải đợi lâu”. Rồi mỉm cười làm lễ.

Quần hào đều đứng lên, cúi người trả lễ.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nghiêm mặt, nói:

“Các vị đều là bằng hữu tốt của đại ca ta, nếu không phải là huynh đệ tình thân như thủ túc với chàng, thì là tri kỷ như hai cánh tay của chàng, giờ đây chàng đã bỏ chúng ta mà rời khỏi thế gian ...”.

Nói đến đây, đột nhiên im lặng, đưa mắt nhìn quần hào một vòng, nói tiếp:

“Chuyện báo thù cho chàng, cũng phải đặt trên vai các vị”.

Dư Diệc Lạc hơi nhú mày, nói:

“Phu nhân xin thứ cho thuộc hạ nói thẳng, trong di thư của Hồ minh chủ, không biết có nhắc đến chuyện muốn chúng ta báo thù cho ngài hay không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đại ca của ta lòng dạ rộng lớn, đương nhiên sẽ không bảo các người báo thù cho chàng trong di thư”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Nói như thế, chuyện báo thù cho Hồ minh chủ, toàn là chủ ý của phu nhân?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Không sai, chuyện báo thù cho chàng là chủ ý của ta, nhưng ta là người đàn bà yếu đuối, đâu có sức báo thù cho chàng, cho nên phải nhờ vào sức của các vị!”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Phu nhân dù cho có báo thù, cũng phải tính kế lâu dài, thuộc hạ đã được mình chủ lúc còn sống coi như tri kỷ, sau khi mình chủ chết lại được phu nhân coi trọng, đương nhiên cảm thấy, hết lòng hết dạ giúp đỡ cho phu nhân”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên đột nhiên đưa mắt nhìn về phía Dư Diệc Lạc, trịnh trọng nói:

“Nếu ta đã nghĩ ra cách báo thù, không biết Dư tiên sinh có chịu giúp đỡ hay không?”.

Dư Diệc Lạc vẫn không ngờ nàng đột nhiên hỏi điều này, khựng người lại, nói:

“Điều này ... thuộc hạ nghĩa bất dung từ”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuyện báo thù cho đại ca, vốn rất khó khăn, tuy nhiên ta đã tìm ra được một cách, nhưng vẫn phải mượn sức của các vị”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Tại hạ đã chấp nhận, thì sẽ không bao giờ thay đổi, phu nhân có chuyện gì, hãy thử nói rõ ra!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Các vị hãy thay đổi bề ngoài, cùng ta hành tẩu trên giang hồ, chiêu mộ cao thủ để tăng lực báo thù”.

Dư Diệc Lạc trầm ngâm một hồi, cười lớn nói:

“Phu nhân đã quyết định, bọn tại hạ sẽ nghe lệnh hành sự”.

Chung Nhất Hào nói:

“Tại sao phải thay đổi bề ngoài?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chúng ta lấy thân phận người mới lộ mặt trên giang hồ, mới có thể gây chú ý cho người trong chốn lục lâm”.

Mạch Tiểu Minh cười hỏi:

“Không biết phải chỉ trang thành nhân vật như thế nào?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Ta phải mặc y phục gây động lòng người, để cho bọn họ nhìn thấy ta thì sẽ nhớ mãi không thôi”.

Mạch Tiểu Minh vỗ tay cười lớn, nói:

“Hay lắm! Rất hay, đệ có thể hằng ngày đều nhìn thấy tẩu!”.

Dư Diệc Lạc ngẩng đầu nhìn sắc trời nói:

“Phu nhân hãy cho chúng tôi biết kế hoạch!”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi ngồi xuống, đưa tay bưng bình rượu, rót ổi người một chén rượu, hạ giọng nói:

“Trước tiên mời các vị uống cạn chén rượu này, chúng ta sẽ từ từ nói sau!”.

Quần hào đều bưng chén rượu uống cạn.

Cốc Hàn Hương uống xong chén rượu của mình, lập tức nói rõ kế hoạch mà Miêu Tổ Lan đã dạy cho nàng.

Quần hào có mặt ở đây, ai nấy đều trở mắt, có người gật đầu mỉm cười, có người lắc đầu thở dài.

Sau khi quyết định chuyện lớn này, Cốc Hàn Hương đột nhiên trở nên phóng khoáng, cứ như thế, quần hào đã bị nàng chuốc rượu say mềm.

Sau bảy ngày, trên giang hồ xuất hiện sáu thớt khoái mã và một chiếc xe la đẹp đẽ, nơi dừng lại đầu tiên của họ chính là cổ đô Trường An.

Sáu thớt khoái mã và một chiếc xe la đồng thời dừng chân lại ở khách sạn Kim Long.

Đây là khách sạn lớn nhất ở Tây Kinh, cũng là chốn phồn hoa nhất.

Cách ăn mặc của họ rất đặc biệt, nhất thời làm xôn xao cả khách sạn Thiên Long.

Chung Nhất Hào đã bỏ mạng che mặt, mặc bộ kinh trang màu xanh, Dư Diệc Lạc cũng thay đổi cách ăn mặc, không dùng bộ y phục dài thặm thướt như đoán mệnh tiên sinh nữa, mà đã mặc bộ áo vải của phu đánh xe, ở eo có thắt đai màu trắng, trên lưng mang xéo một tay nải, trong đó chứa thiết bản và đồng la, tay cầm ngọn roi dài, chân mang giày cỏ.

Bọn Chung Nhất Hào cỡi trên những thớt ngựa khác màu, mặc những bộ kinh trang khác màu, nhưng có một chỗ giống, đó là trên cổ tay trái của mỗi người đều đeo một cái vòng vàng rộng khoảng ba tấc, cái vòng vàng ấy sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, trở thành một dấu hiệu rất rõ ràng.

Cốc Hàn Hương thì ăn mặc càng xinh đẹp hơn, tóc dài phủ vai, tết thành hai cái bím ở hai bên, người mặc bộ y phục màu đỏ, váy dài tới gối, để lộ đôi chân tròn lẳn, trắng như ngọc.

Trong thời đại này, cách ăn mặc ấy rất hiếm thấy ở đất Trung Thổ, cho nên khi Cốc Hàn Hương vén rèm bước xuống xe, lập tức đã gây xôn xao, khách sạn Kim Long vốn cũng là một tiệm rượu, những kẻ rồi hơi chỉ chỗ nhau trong chốc lát đã vây đến chỗ Cốc Hàn Hương.

Miêu Tố Lan vẫn mặc đồ tang, áo trắng váy trắng, eo mang đai hoa, nàng cũng trang điểm rất xinh đẹp.

Vạn Ánh Hà thì người mặc y phục màu xanh lục, tóc chải thành hai bím.

Ba phụ nữ lần lượt xuống xe, Vạn Ánh Hà đỡ bên tay trái của Cốc Hàn Hương, hai màu xanh đỏ nổi bật nhau, khiến cho ai thấy cũng phải trở mắt há mồm.

Không biết tên lưu manh nào, rung động trước vẻ đẹp của Cốc Hàn Hương, lớn giọng kêu:

“Mẹ ơi, trên đời này lại có phụ nữ xinh đẹp như thế ...”.

Mạch Tiểu Minh nhú mày quát lên:

“Các người đứng xa một tít mà nhìn, được không?” rồi sải bước về phía trước.

Bọn người ấy thấy y chỉ là một đứa trẻ, không coi ra gì cả, vẫn đứng yên ở đấy.

Mạch Tiểu Minh lửa giận bốc lên đầu, hai tay vung một cái, đã có bốn đại hán đứng gần nhất bị đẩy giúi xuống đất.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh hai tay vung loạn xạ, trong chốc lát đã có hai ba chục người bị y đẩy ngã.

Những người đứng nhìn đó, ai nấy đều té đến nỗi mũi sưng mặt vêu, trong lòng không khỏi sợ hãi, nhưng vẫn còn ham nhìn nhan sắc của Cốc Hàn Hương, bọn họ nào chịu bỏ qua cơ hội này, thế rồi tránh qua hai bên, nhường ra một lối.

Cốc Hàn Hương hạ giọng nói:

“Tiểu Minh, đừng để ý đến bọn chúng nữa”.

Mạch Tiểu Minh quay đầu mỉm cười, sải bước về phía trước.

Bọn tiểu nhị trong quán bước tới, dắt mọi người vào sảnh bên trái.

Sảnh này rất yên ắng, trong sảnh có nhiều chậu hoa, Cốc Hàn Hương, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà ở trong phòng phía đông, Chung Nhất Hào dắt theo quần hào ở phòng phía tây.

Tiểu nhị dâng rượu thịt lên, quần hào suốt ngày đi đường, đều đã đói khát, vội vàng ăn xong thì căn dặn tiểu nhị, nếu chưa được cho phép thì không vào, đóng chặt cửa lại.

Hành tung bí mật của bọn họ đã khiến ọi người tò mò, đến canh một đêm ấy thì đã đồn khắp thành Trường An.

Trong lúc tin đồn lan ra, trong phòng Cốc Hàn Hương, bốn ngọn nến đang cháy, quần hào ngồi vào bàn, bàn bạc đại kể.

Miêu Tổ Lan nhìn Cốc Hàn Hương, cười rằng:

“Sắc đẹp của phu nhân khiến khuynh đảo lòng người, lại thêm toàn thân mặc bộ y phục kỳ dị này, cũng đã trở thành đề tài ọi người, nhưng chỉ mới lan truyền ở chốn phố phường, phải tìm cách nào để kinh động đến các nhân vật trong võ lâm”.

Dư Diệc Lạc cười nói:

“Tại hạ từng nghe người ta nói rằng, ở cách thành Trường An ba mươi dặm có một tòa Đồ long trại, trại chủ họ Kim, rất ít người biết họ tên của vốn rất ít đi lại trên giang hồ, nhưng thực ra y là nhân vật đầu não lãnh đạo lục lâm ở miền Tây Bắc”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Có được manh mối này, tốt còn gì bằng, chúng ta cứ hạ thủ từ y, thế nào?”.

Dư Diệc Lạc lắc đầu nói:

“Việc này tuy rất tốt, nhưng chưa chắc dễ dàng như chúng ta nghĩ, kẻ này đứng đầu lục lâm vùng Tây Bắc, đã hai mươi năm nay, nhưng trên giang hồ vẫn không hề nghe sự tích của y, tâm cơ ấy người thường khó mà bì kịp, binh lược nói rằng, đánh trong lúc địch không phòng bị, nếu như để y chuẩn bị, chúng ta không những thất bại mà còn tạo nên một kẻ cường địch, đừng nói đến chuyện chiêu nạp người ta làm thủ hạ”.

Quần hào nghe xong thì khựng lại, không biết nói tiếp thế nào.

Miêu Tổ Lan nói:

“Chuyện này phải nhờ thần cơ diệu toán của tiên sinh ...”.

Dư Diệc Lạc nói tiếp:

“Chuyện đầu tiên trước mắt là phải làm thế nào tiếp cận được y, làm thế nào mới có thể lẻn vào trong Đồ long trại ...”.

Miêu Tổ Lan thở nhẹ một hơi, nói:

“Nếu như giang hồ đồn không ngoa, có lẽ lúc này kẻ họ Kim đang biết hành tung của chúng ta ...”.

Chung Nhất Hào đột nhiên đứng dậy, phất tay một cái, ngọn đèn trong phòng lập tức tắt ngấm.

Cốc Hàn Hương lo lắng nói:

“Huynh làm gì ...” lời tiếp theo chưa nói ra, thì người đã bị Chung Nhất Hào ôm eo nhấc bổng lên, tung mình vọt một cái, phóng sang một bên, kè vào tai nàng nói nhỏ:

“Có người đến!” Mạch Tiểu Minh hình như cũng cảm thấy có người đến, rít lên:

“Ai?” rồi thân người lách một cái vọt ra cửa sổ phía sau, người chưa đến thì kiếm đã đến, binh một tiếng, một cánh cửa sổ mở ra, phóng vọt ra ngoài.

Bọn Dư Diệc Lạc, Giang Bắc tam long, Văn Thiên Sinh đi theo sau Mạch Tiểu Minh, phóng vọt ra cửa.

Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà tuy chưa ra đến cửa, nhưng cũng đã rút binh khí đứng thủ ở hai bên cửa sổ.

Chung Nhất Hào ôm Cốc Hàn Hương nhảy vọt nắp snag một bên, vẫn cứ không thả ra, ngược lại ôm càng chắc hơn.

Cốc Hàn Hương nhớ y vốn là người lạnh lùng kiêu ngạo, thế mà lại chịu nghe theo mình, trong lòng y, không biết đã chịu nhiều thiệt thòi thế nào.

Một nỗi tội nghiệp mau chóng dâng lên trong lòng, chồm người tới, hôn nhẹ lên má y một cái, thì thầm:

“Buông muội ra, đừng để người ta nhìn thấy ...”.

Chung Nhất Hào buông Cốc Hàn Hương ra, kề bên tai nàng nói:

“Nàng hãy đứng ở đây, ta đi xem thử”.

Có lẽ đêm tối đã giúp cho y bạo dạn hơn, có lẽ Cốc Hàn Hương dựa vào người y, đã đem lại sự quyến rũ mà y không thể nào chống đỡ nổi, nói xong, y mạnh dạn hôn lên môi Cốc Hàn Hương một cái.

Y tựa như cảm thấy rằng hành động của mình quá phúng túng, không dám nhìn lại Cốc Hàn Hương, tung người vọt ra cửa sổ.

Cốc Hàn Hương tựa như không hề để điều ấy trong lòng, chậm rãi bước về trước cửa sổ.

Chung Nhất Hào vừa vọt ra cửa sổ, mũi chân vừa chạm đất, lập tức lại phóng lên hạ xuống mái nhà.

Chỉ thấy Giang Bắc tam long mỗi người cầm binh khí, thủ ở hai bên góc, không ngừng nhìn trái ngó phải, nhưng lại không thấy Mạch Tiểu Minh, Dư Diệc Lạc đâu cả.

Phú Hỏa Long Lưu Chấn quay lại nhìn Chung Nhất Hào chậm rãi bước tới, hạ giọng nói:

“Dư tiên sinh và Mạch Tiểu Minh đuổi theo kẻ ấy”.

Chung Nhất Hào nói:

“Bọn họ chạy hướng nào?”.

Lưu Chấn nói:

“Chạy về hướng Tây Bắc”.

Chung Nhất Hào nói:

“Các người hãy giữ kỹ ở đây, đừng bỏ đi, ta đuổi theo xem thế nào”. Nói xong thì tung mình vọt lên, phóng thẳng về hướng Tây Bắc.

Lúc này, canh một vừa mới qua, đèn hoa treo cao, chợ đêm đang náo nhiệt, người đi trên đường chợt như nê, Chung Nhất Hào vọt qua mấy mái nhà, ngừng lại, lòng nhủ thầm:

“Người đi đường đông như thế, khắp nơi đèn đuốc sáng trưng, mình cứ chạy trên mái nhà thế này, khó mà không gây hoảng cho họ, nhưng nếu quay về khách sạn, lòng lại không yên”. Đang lúc suy nghĩ, đột nhiên thấy trong dòng người đi đường, có hai người len lỏi chạy rất nhanh.

Chung Nhất Hào nhìn lại, lập tức thấy người đi phía sau chính là Mạch Tiểu Minh, mỉm cười nhủ thầm:

“Thằng bé này, giống như thay đổi hoàn toàn vậy, giờ đây có đủ kiên nhẫn đuổi theo kẻ địch trong dòng người thế này”. Một ý nghĩ lướt qua, người đã phóng vọt xuống men theo lề đường đuổi theo hai người.

Lúc này đã thấy người chạy ở phía trước, đó là một đại hán tuổi khoảng hai mươi bốn hai mươi lăm, người mặc trường sam, chân mang giày phúc, hai tay vén áo, chạy thật nhanh trong dòng người.

Xem cách ăn mặc của y, có vẻ như đó là một công tử, nhưng thân pháp rất nhanh, xem ra đó là người mang võ công thượng thừa.

Hai người truy đuổi nhau trên đường phố, tuy gây chú ý cho không ít người, nhưng vì hành động cực nhanh, vừa thấy đã mất, mới quay đầu lại nhìn thì hai người đã mất dạng.

Người ấy như có ý muốn đùa với Mạch Tiểu Minh, cứ chọn ở chỗ đông người mà chạy.

Mạch Tiểu Minh đuổi một hồi, không còn nhẫn nại nữa, rít lên:

“Đứng lại cho ta”.

Phóng người nhảy vọt lên, lướt qua đầu người mà truy đuổi theo.

Hành động ấy của y nhất thời gây chấn động cho người đi đường, tất cả đều ngừng lại, ngẩng đầu lên nhìn.

Đại hán mặc trường sam ấy thấy Mạch Tiểu Minh hạ người xuống, đột nhiên lách người một cái chui tọt vào đám đông trốn mất.

Cho đến khi Mạch Tiểu Minh hạ người xuống, người ấy đã chạy rất xa, khiến cho Mạch Tiểu Minh va phải người khác.

Đà lao tới của y rất nhanh, những người đứng gần đều bị y va phải té liểng xiểng, lập tức đám đông nổi giận, quyền cước thì nhau đâm xuống y.

Mạch Tiểu Minh tính tình nóng nảy, làm sao có thể nhịn cái nhục này, hai tay vẫy một cái, vung quyền phản công, trong chớp mắt, đã đánh bị thương mười mấy người.

Y ra tay rất nặng, những kẻ bị đánh không phải gãy tay gãy chân thì ngực bụng bị trọng thương, người xung quanh thấy y xuống tay nặng như thế, thì hoảng hồn tránh ra hai bên.

Khi Mạch Tiểu Minh ngẩng đầu lên, đã không thấy người mặc trường sam đâu nữa, lạnh lùng hừ một tiếng, mắng rằng:

“Đồ nhát gan”. Vung tay một cái, phóng vọt người lên trên mái nhà, đuổi gấp theo.

Nhưng Chung Nhất Hào đang đứng một bên, đã nhìn thấy đại hán mặc trường sam, thấy y trâu ghẹo Mạch Tiểu Minh thì mỉm cười, cứ men theo phía bắc đuổi tới.

Chung Nhất Hào vì ăn mặc lỳ lợ, e sợ người đi đường để ý, cho nên nhân lúc lộn xộn, đã điểm huyết đạo của một người, cởi bộ trường sam của y rồi mặc vào người, sau đó lại giải huyết đạo cho y, đuổi gấp theo đại hán mặc trường sam.

Y đi lại đã lâu trên giang hồ, kinh nghiệm già dặn, từ đầu đến cuối vẫn giữ khoảng cách ba trượng với người ấy.

Hain chạy được mấy con đường, đến một nơi rất náo nhiệt, chỉ thấy đèn đuốc sáng trưng, nhà cửa huy hoàng, trông rất hào hoa, người mặc trường sam ấy đi thẳng về căn nhà phía bên trái.

Chung Nhất Hào ngẩng đầu lên nhìn, thấy phía trên có bức đại tự đề bốn chữ “Xuân giang thư ngụ”, không khỏi mỉm cười, nhủ thầm:

“Té ra người này dừng chân ở đây, không ngờ ở chốn ngõ liễu đường hoa lại là nơi ngọa hổ tàng long”. Thế rồi nhớ kỹ con đường, vội vàng quay về khách sạn Kim Long.

Y vừa vào trong sân, lập tức cảm thấy không hay, bốn bề đều tối đen không thấy một ánh đèn.

Y cố ý dậm mạnh bước chân, đến trước cửa phòng Cốc Hàn Hương, ho lớn một tiếng, hỏi:

“Phu nhân đã nghỉ chưa?”.

Y hỏi liềm mấy câu, nhưng không có tiếng trả lời, không khỏi kinh hoảng, đưa tay phải ngấm vận nội kinh, dùng lực đẩy vào cánh cửa, làm gãy then cửa.

Nào ngờ hai cánh cửa ấy lại khép hờ, ngón tay Chung Nhất Hào vừa chạm vào cửa thì hai cánh cửa đã bật ra, nội kinh đang tụ trong lòng bàn tay của y khó thu lại, hai cánh cửa ấy mở ra, luồng nội kinh phóng thẳng vào trong phòng.

Chỉ nghe một tiếng động lớn, bàn ghế trong phòng bị chưởng lực của y đánh trúng, chén trà để trên bàn chạm vào nhau bay lên vỡ tan.

Chung Nhất Hào đang lo lắng sự an nguy của Cốc Hàn Hương, không màng đến sự nguy hiểm của bản thân, cửa phòng vừa mở đã lập tức vọt người vào, miệng thì kêu lên:

“Phu nhân!” người đã lao tới một góc phòng.

Cửa phòng vừa chạm vào đã mở, Chung Nhất Hào nghĩ bụng trong phòng chắc chắn có kẻ địch, cho nên chân vừa chạm đất, lập tức giơ hai chưởng thủ ở phía trước ngực.

Nào ngờ sự việc lại ngoài suy nghĩ của y, ngoài tiếng ly cốc chạm nhau, chẳng có động tịnh gì khác.

Y đứng lặng hồi lâu, nhìn kỹ một vòng trong phòng, không hề có điều gì đáng nghi ngờ, lấy ra mồi lửa châm lên. ánh lửa vừa mới sáng lên, ở bên ngoài cửa phòng truyền đến tiếng bước chân.

Chung Nhất Hào lấy ra một cây độc châm, miệng hỏi:

“Ai?”.

Bên tai truyền lại giọng nói của Dư Diệc Lạc:

“Là Chung huynh?”.

Chung Nhất Hào cúi người nhặt cây nến dưới đất đốt lên, trong phòng lập tức sáng bừng.

Dư Diệc Lạc chậm rãi bước vào, đưa mắt nhìn quanh phòng, hạ giọng hỏi:

“Phu nhân đi đâu?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Huynh đệ cũng vì chuyện này mà lo lắng không yên ...”.

Dư Diệc Lạc nhìn mảnh vỡ ở dưới đất, chưa lên tiếng thì Chung Nhất Hào đã nói:

“Ly tách này là do chưởng lực của huynh đệ đánh vỡ, thật kỳ lạ, bọn Miêu Tổ Lan và Giang Bắc tam long đều giữ ở nơi này, không hề xảy ra ẩu đả mà lại để người ta cướp phu nhân đi”.

Dư Diệc Lạc cúi đầu trầm tư một lúc lâu, ngẩng đầu lên cười:

“Chung huynh làm sao biết phu nhân bị người ta cướp đi?”.

Chung Nhất Hào ngạc nhiên nói:

“Không phải bị người ta cướp đi chả lẽ tự nguyện đi hay sao?”.

Dư Diệc Lạc cười nói:

“Không sai, bà ta đã tự nguyện đi ...”.

Y nhẹ thở dài, nói tiếp:

“Hồ phu nhân thông minh hơn chúng ta nhiều, không phải huynh đệ tự hạ thấp mình, sau hai năm, bà ta có thể khống chế được chúng ta, sắc đẹp của bà ta cũng giống như sự thông minh của bà ta, hơn hẳn người khác, điều đáng sợ nhất là sự yếu đuối của bà ta đã che đi trí tuệ của mình khiến người ta không hề cảnh giác, hiểu lầm rằng bà ta chỉ là một phụ nữ yếu đuối đáng thương cần được bảo vệ ...”.

Chung Nhất Hào không còn nhẫn nại nữa, nói:

“Điều đáng lo nhất hiện giờ là phải tìm cho ra tung tích của Hồ phu nhân, cao luận của Dư huynh ...”.

Dư Diệc Lạc cười nói:

“Nếu như Chung huynh biết được tính cách của Hồ phu nhân, mới có thể tin lời của huynh đệ”.

Chung Nhất Hào nói:

“Vậy Dư huynh hãy nói cao kiến ở trong lòng”.

Dư Diệc Lạc biết y lo lắng chuyện mất tích của Cốc Hàn Hương, vừa sợ nàng bị tổn thương, lại vừa có sự đố kỵ mãnh liệt, thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Miêu Tổ Lan thâm tàng bất lộ, nhưng võ công của ả quyết không thấp hơn Giang Bắc tam long, Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh cũng không phải là người dễ đối phó, Giang Bắc tam long đi lại đã lâu trên giang hồ, đối với những loại mê hương, vừa nhìn đã biết, ngoại trừ phu nhân tự nguyện đi theo người ta ra ngoài, nếu không trải qua một cuộc ác chiến, quyết không bị người ta cướp đi”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nếu nàng tự nguyện đi, chắc phải để lại tin tức gì đó”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Điều không thể hiểu được chính là điểm này, nhưng đối với Hồ phu nhân, không thể lấy lẽ thường để suy đoán”.

Chung Nhất Hào đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn sắc trời, nói:

“Giờ đây chưa đến canh một, Dư huynh nếu như có hứng, chúng ta chi bằng đến trại Đồ Long xem thử?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Dù cho phu nhân bị người trong trại Đồ Long dẫn đi, cũng sẽ không đi thẳng đến trại Đồ Long”.

Chung Nhất Hào nhú mày, nói:

“Ý của Dư huynh là, chúng ta canh ở đây đợi tin tức”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Dù cho có đi tìm, cũng phải đợi Mạch Tiểu Minh quay về rồi hãy nói, theo ý của huynh đệ, trước giờ Ngọ ngày mai, phu nhân sẽ có tin tức truyền về”.

Đột nhiên có một làn gió nhẹ thổi vào ngọn nến trên bàn, một bóng người nhẹ nhàng lướt vào.

Chung Nhất Hào nói:

“Sư tẩu của người đã mất tích”.

Mạch Tiểu Minh mở to hai mắt nhìn quanh phòng, nói:

“Sao lại mất tích?”.

Y ngáp ngừng một lúc rồi rít lên:

“Nơi quỷ quái này đã làm cho ta nổi giận, hãy đốt không còn mảnh ngói”.

Chung Nhất Hào trong lòng thầm nhủ:

“Dư Diệc Lạc là người chậm chạp, đi cùng với y thật vướng tay vướng chân, chi bằng cùng hành động với Mạch Tiểu Minh, có thể dễ dàng ra tay”.

Yù nghi ấy lướt qua, mỉm cười nói:

“Dư huynh hãy cho chúng tôi biết đường đi đến trại Đồ Long, huynh đệ và Mạch Tiểu Minh sẽ cùng đi một chuyến, Dư huynh cứ ở lại trong khách sạn này chờ đợi tin tức”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Hai vị nhất định đi, huynh đệ cũng không ngăn cản, nhưng mong suy nghĩ kỹ rồi mới hành động, đừng tạo thêm kẻ cường địch”. Thế rồi nói cho hai người biết phương hướng, đường đi đến trại Đồ Long.

Mạch Tiểu Minh, Chung Nhất Hào lập tức thay đổi y phục, cùng nhau rời khỏi khách sạn Kim Long.

Trong mảnh sân yên ắng chỉ còn lại một mình Dư Diệc Lạc, y thu dọn mảnh võ lý tách, rồi thay y phục lên giường nằm ngủ.

Không biết đã qua bao lâu, đột nhiên có một mùi hương xộc vào mũi.

Mở mắt nhìn ra, ngọn nến chỉ còn lại một đoạn ngắn, nàng Cốc Hàn Hương sắc đẹp tuyệt trần đang nằm nghiêng ngủ bên cạnh y, hơi thở nhẹ nhàng, tựa như ngủ rất say.

Dư Diệc Lạc giật mình ngồi dậy, bước xuống giường, ngồi bên cạnh cái bàn.

Sắc đẹp của Cốc Hàn Hương có sức quyến rũ rất lớn đối với nén không được quay đầu lại nhìn thêm vài lần.

Đột nhiên Cốc Hàn Hương mở mắt, chậm rãi ngồi dậy.

Dư Diệc Lạc khựng người, nói:

“Phu nhân về lúc nào?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta vừa mới về không lâu, thấy ông đang ngủ say, không muốn đánh thức ông dậy, nhưng ta rất mệt mỏi, chỉ đành nằm xuống chợp mắt”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Sao phu nhân không đánh thức tại hạ rồi mới ngủ?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta thấy ông ngủ rất say, đánh thức ông dậy, trong lòng ông chắc chắn sẽ khó chịu!”.

Dư Diệc Lạc ho nhẹ một tiếng, nói:

“Thuộc hạ không nên nằm trong phòng ngủ của phu nhân”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ông không biết ta quay về từ lúc nào, làm sao có thể trách ông?”.

Dư Diệc Lạc gượng cười, nhủ thầm:

“Mình cũng mê mẩn trước sắc đẹp của nàng, nói cả nửa ngày mà vẫn chưa nhắc đến chuyện quan trọng”.
Thế rồi nghiêm mặt, hỏi:

“Phu nhân đi đâu?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Ta đang rất khát, ông rót cho ta một chén trà nhé?”.

Dư Diệc Lạc chỉ cảm thấy trong nụ cười dịu dàng của nàng, hàm chứa một sức mạnh không thể kháng cự nổi, chỉ đành xoay người đi rót cho nàng một chén trà.

Nào ngờ, bình trà, chén trà đã bị Chung Nhất Hào đánh vỡ, trong nhất thời đi đâu mà tìm, ngó quanh hồi lâu vẫn không tìm ra được chén trà, lắc đầu chép miệng:

“Chén trà, bình trà đều đã bị Chung Nhất Hào đánh vỡ”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, nói:

“Đánh vỡ?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Khi Chung huynh về khách sạn, không thấy phu nhân đâu cả, trong lòng lo lắng, lỡ tay đánh vỡ ...”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi bước xuống giường, mỉm cười, nói:

“Trong lòng y nhất định tức giận nên mới đánh vỡ chén trà”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Chung huynh và Mạch Tiểu Minh đã chạy đến trại Đồ Long để tìm hành tung của phu nhân”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên:

“Sao ông không khuyên bọn họ? Chao ôi! Ta đâu có bị người ta cướp đi”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Bọn họ quyết đi, thuộc hạ khuyên không được!”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một hồi, đột nhiên mỉm cười, nói:

“Chỉ cần bọn họ không giết hoặc đả thương người ta, chắc là không xảy ra xung đột”.

Dư Diệc Lạc nhíu mày, cảm thấy trong lời nói của nàng có hàm ý rất sâu, nhưng vẫn không hoàn toàn hiểu được, lại không thể hỏi dần tới, cung tay làm lễ, nói:

“Phu nhân đã mệt mỗi, xin hãy nghỉ ngơi sớm, thuộc hạ lui trước”.

17. Chương 17

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 17

Nguồn: Nhanmonquan

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn lên mặt Dư Diệc Lạc, cười nói:

“Chỉ một mình ta quay về, ông không hề cảm thấy kỳ lạ sao?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Phu nhân thông minh hơn người, chắc đã sớm có sắp xếp, không cần thuộc hạ phải lo lắng”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên thu lại nụ cười trên mặt, thở dài buồn bã, nói:

“Hầu hết những người biết ta, đều say mê nhan sắc của ta, chỉ duy có một mình tiên sinh thì khác hẳn, ông đối với ta không hề ham muốn”.

Dư Diệc Lạc thở dài nhẹ một tiếng:

“Phu nhân quá khen”. Ôm quyền ở trước ngực lách người lui ra.

Đêm ấy Dư Diệc Lạc như nằm trên nệm gai, suốt đêm ngủ không yên, Cốc Hàn Hương đột nhiên quay về, đã đem lại cho y nỗi thắc mắc không thể nào giải tỏa được, nỗi thắc mắc ấy khiến y không ngủ được.

Cho đến sau canh năm, y mới buồn ngủ, trong mơ màng chợt nghe tiếng gõ cửa phòng, mở mắt nhìn ra, chỉ thấy Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh một trước một sau bước vào trong phòng.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh oang oang nói:

“Trại Đồ Long cái gì, trại con rùa thì có, ta phải đốt cho chúng không còn mảnh ngói”.

Dư Diệc Lạc nghe y mắng rất độc địa, biết rằng hai người đã tay không quay về, vội vàng ngồi dậy nói:

“Các người đã về”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đã quay về! Có tin tức của phu nhân không?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Các người đi không lâu, phu nhân đã an toàn quay về, giờ đây đang ngủ”.

Chung Nhất Hào trầm ngâm không nói, tháo thanh miến đao ở eo xuống rồi lên giường nằm ngủ.

Hai người tựa như vừa trải qua một trận kịch chiến, trông rất mệt mỏi, Mạch Tiểu Minh ném kiếm, ngã xuống giường ngủ vùi.

Dư Diệc Lạc trong lòng vốn có nhiều điều muốn nói với Chung Nhất Hào, nhưng thấy y mệt mỏi như thế, không nỡ gọi dậy, chỉ đành tạm giữ ở trong lòng, mơ màng chìm vào giấc ngủ say nồng.

Ba người ngủ một trận say sưa, cho đến cuối giờ thân mới thức dậy. Hình như Cốc Hàn Hương đã sớm đợi ở trong phòng, ba người vừa tỉnh dậy, Miêu Tổ Lan lập tức đến mời.

Chung Nhất Hào nói:

“Đêm qua các người đi đâu?”.

Miêu Tố Lan mỉm cười, nói:

“Tiện thiếp không hề rời khỏi khách sạn Kim Long!”.

Mạch Tiểu Minh nhảy tốt xuống giường, rít lên:

“Người nói dối, đêm qua bọn chúng tôi quay về không hề thấy một ai, thế mà lại bảo không ra ngoài ...”.

Miêu Tố Lan nói:

“Người phải nói có phép tắc một chút, cái gì mà nói dối?”.

Dư Diệc Lạc sợ hai người lại cãi ầm lên, vội vàng nói:

“Phu nhân ở đâu?”.

Miêu Tố Lan nói:

“Phu nhân đang ở trong phòng đợi các vị, chắc có mấy việc muốn nói với các vị”.

Chung Nhất Hào nhìn hai người Dư, Mạch nói:

“Chúng ta đi thôi”. Rồi ra bên ngoài trước.

Dư Diệc Lạc, Mạch Tiểu Minh, Miêu Tố Lan kéo theo sau, bước vào trong phòng Cốc Hàn Hương.

Chỉ thấy bọn Lý Kiệt, Lưu Chấn, Hà Tông Huy, Văn Thiên Sinh, Vạn Ánh Hà chia nhau ngồi hai bên, Cốc Hàn Hương ngồi ở giữa.

Cốc Hàn Hương thấy họ, lập tức đứng dậy, cười nói:

“Các vị ngủ thật say ...”.

Dư Diệc Lạc sững người, thầm nghĩ:

“Phải rồi, dù ệt mỗi cũng không đến nỗi tham ngủ đến khi mặt trời mọc ba cây sào mới thức dậy”.

Đang suy nghĩ thì Cốc Hàn Hương đã phẩy tay cười nói:

“Mời các vị ngồi! Ta có một việc rất hệ trọng, cần thương lượng với các vị”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thờ dài, ánh mắt chậm rãi lướt qua mặt Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh nói:

“Chúng tôi suýt tý nữa không nhìn thấy ba vị nữa”.

Chung Nhất Hào giật mình, nói:

“Sao phu nhân lại nói như thế?”.

Cốc Hàn Hương hạ giọng nói:

“Đêm qua chúng tôi đều đã bị người ta ám toáng ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Ai mà lớn gan như thế?”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Người này trí kế đa đoan, không thể đề phòng được, tuy có bọn Lý Kiệt canh giữ ở ngoài phòng, nhưng y vẫn xông vào đây được”.

Chung Nhất Hào nói tiếp:

“Phải chăng là trại chủ của trại Kim Long?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Điều này ta không biết”.

Nàng ngừng một lúc rồi lại nói:

“Y bảo trước canh ba đêm nay sẽ đến thăm các người, có chuyện cần bàn với các người”.

Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào đều ngạc nhiên, không khỏi quay đầu lại ngó sau lưng.

Mạch Tiểu Minh thì lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Y đến đây, trước tiên phải đấu với đệ một trăm chiêu, có thể thắng được đệ, chúng ta mới nói chuyện với y!”.

Chung Nhất Hào đột nhiên chen vào nói:

“Phải chăng phu nhân đã quyết định ở lại đây gặp mặt người ấy?”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn Giang Bắc tam long và bọn Miêu Tổ Lan, hạ giọng nói:

“Hình như chúng ta giờ đây đã trúng mê dược của y, theo y nói, mê dược này phát tác rất chậm, nhưng một khi phát tác vô công của toàn thân cũng sẽ theo đó mà mất hết ...”.

Chung Nhất Hào cười lạnh một tiếng, nói:

“Hừ, không thể tin được”.

Dư Diệc Lạc thì lắc đầu bảo:

“Chung huynh đừng gấp, lời của phu nhân không phải là không có căn cứ, như huynh đệ đây đêm qua tuy mệt mỏi, nhưng cũng không đến nỗi ngủ đến khi mặt trời mọc ba cây sào mới thức dậy, điều này chỉ e có chút nguyên nhân”.

Chung Nhất Hào sững người, im lặng không nói.

Cốc Hàn Hương thì thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Chung Nhất Hào, ta không cố ý gạt huynh, đêm qua bọn họ đều bị trúng mê dược, người ấy không hề phí chút sức mà có thể xông vào trong phòng của ta”.

Giang Bắc tam long và Văn Thiên Sinh không khỏi đỏ mặt, đồng thanh nói:

“Bọn chúng tôi bảo vệ không chu đáo, khiến cho phu nhân đã kinh hãi”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, quay đầu nhìn Miêu Tổ Lan, nói:

“Chỉ có tỷ tỷ và ta không bị trúng mê dược, nhưng người ấy võ công cao cường, Miêu tỷ tỷ đã động thủ với y một hồi, biết không phải là địch thủ ...”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Lúc ấy bọn chúng tôi đang đuổi theo kẻ địch chưa quay về, cường địch đã thừa cơ xông vào ...”.

Chung Nhất Hào lại nói:

“Người ấy trước tiên sai người dụ chúng tôi ra ngoài, sau đó lại dùng mê dược đánh ngã mọi người, rõ ràng đã sớm có mưu đồ, đệ và Mạch Tiểu Minh khi tìm đến trại Đồ Long, người trong trại cũng đã sớm có chuẩn bị, chúng tôi chưa vào trại thì đã bị cao thủ mai phục ở ngoài trại chặn lại, đánh đến hai canh giờ vẫn không thắng không bại, liên tưởng hai chuyện này, kẻ địch chắc chắn là trại chủ trại Đồ Long, trước mắt chỉ có một chuyện khiến cho tại hạ suy nghĩ không thông.

Dư Diệc Lạc hỏi:

“Chuyện gì?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Bọn Hà huynh sớm đã cảnh giác, người ấy làm thế nào mà thần không biết quỷ không hay thi triển mê dược, đánh ngã mọi người?”.

Phi Thiên Long Hà Tông Huy nói:

“Nói ra thật xấu hổ, bọn huynh đệ sau khi Chung huynh, Dư huynh đuổi theo kẻ cường địch, vẫn canh giữ bốn bề phòng ngủ của phu nhân, đề phòng ám toán, khoảng một bữa cơm vẫn không phát hiện được tung tích kẻ địch, nhưng lúc này đột nhiên thấy ở một mái nhà phía đông có ánh lửa, huynh đệ chạy đến xem xét, chỉ thấy một vật tựa như cây nhang đang cháy đỏ rực, định dùng chân đạp tắt thì đột nhiên thấy một làn hương xông vào mũi, người ngất đi”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phú Hỏa Long Lưu Chấn cũng nói:

“Chúng tôi nghe tiếng Hà huynh ngã xuống, nhất tề đuổi đến, vừa chạy đến thì người đã ngửi thấy mê hương ...”.

Dư Diệc Lạc chép miệng:

“Cách này rất ít người dùng, cũng không trách được ba các vị không cách nào phòng hờ, dù cho huynh đệ cũng khó ngờ đến”.

Văn Thiên Sinh nói:

“Tại hạ và sư muội canh giữ ngoài phòng thắm mẫu, đột nhiên nghe tiếng động giống như ngói rơi xuống đất, khi nhấc lên xem thì té ra đó là một cái hộp giấy, một luồng hương lạ từ trong hộp xông ra, lập tức ngã xuống ngất đi”.

Chung Nhất Hào nói:

“Kẻ này có tâm cơ như thế, thuật sử dụng mê dược quả thực gây bất ngờ cho người ta, đúng là xảo quyết vô cùng, nhưng Dư huynh và ta đều không ngửi phải mê hương của y, không biết có gì lại trúng độc?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Điều này ta cũng không hiểu, nhưng khi bảo sẽ gặp lại ta, y đã đưa thuốc giải cho ta”.

Chung Nhất Hào tựa như ý vẫn chưa hết, môi mấp máy nhưng lại không nói ra, tựa như lời ấy rất khó nói.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Y đối với ta rất lễ phép”.

Đây là điều mà Chung Nhất Hào muốn hỏi, Cốc Hàn Hương nói thẳng ra, Chung Nhất Hào lại cảm thấy áy náy, mặt đỏ ửng.

Dư Diệc Lạc đột nhiên cười lớn nói:

“Khi chúng ta rời khỏi Thiên Hương cốc, luôn lo lắng rằng không cách nào gây chú ý cho các nhân vật trong võ lâm, xem ra đã dư thừa, ở trạm dừng thứ nhất này, đã có cao thủ tìm đến, ngày sau không biết có bao nhiêu người theo đuổi chúng ta, gây nên cục diện gì”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Càng nhiều càng tốt, cao thủ trong chốn lục lâm đều tìm đến thì như vậy mới hay ...”.

Cốc Hàn Hương phẩy tay, nói:

“Các vị nên nghỉ ngơi một lát, có lẽ đêm nay vẫn còn việc”.

Bọn Dư Diệc Lạc lần lượt lui ra.

Ngày hôm ấy rất tĩnh lặng, sau bữa cơm tối, Mạch Tiểu Minh kéo nhẹ tay áo Chung Nhất Hào, trước tiên rời khỏi phòng ngủ, đi đến một nơi vắng vẻ.

Chung Nhất Hào vội vàng đuổi theo, hỏi:

“Chuyện gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Huynh phải chăng là rất phiền não?”.

Chung Nhất Hào ngẩng đầu nhìn vầng mặt trời sắp lặn xuống, im lặng không nói.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Huynh không cần gạt đê, đê biết trong lòng huynh rất đố kỵ người hện gặp sư tẩu đêm nay, còn sư tẩu thì có ý biện hộ cho y, trong lòng huynh nhất định cảm thấy khó chịu ...”.

Chung Nhất Hào nhìn lướt Mạch Tiểu Minh một cái, vẫn không nói một lời.

Mạch Tiểu Minh hai mắt hấp háy, nói:

“Ta muốn giúp huynh giết kẻ này”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân có ý bảo vệ cho y, chúng ta làm thế nào ra tay được?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Chúng ta đừng để cho sư tẩu biết là được, đợi sau khi y và sư tẩu gặp mặt, đến khi cáo từ, chúng ta liền đuổi theo giết quách, hoặc mai phục ở một nơi nào đấy cản đường y”.

Chung Nhất Hào nói:

“Cứ quyết một lời như thế, đến lúc ấy đệ hãy nhìn ánh mắt của ta mà hành sự”.

Hai người bàn bạc ổn thỏa xong, trong lòng yên ổn, mỗi người về phòng vận khí điều tức, chuẩn bị cho trận ác chiến đêm nay.

Trời đã đến canh hai, Mạch Tiểu Minh nhảy xuống giường trước, đến bên giường Chung Nhất Hào, hạ giọng nói:

“Không còn sớm nữa, chúng ta đi xem thử!”.

Chung Nhất Hào chậm rãi mở hai mắt, bước xuống giường, thò đầu ra cửa sổ, nhìn lên trời, hạ giọng nói:

“Chúng ta hãy nấp ở ngoài phòng, âm thầm theo dõi”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, nói:

“Được thôi!” rồi chạy về phía phòng ngủ của Cốc Hàn Hương.

Đó là một đêm không có trăng, ánh đèn từ trong phòng Cốc Hàn Hương rõ ràng rất sáng.

Hai người chọn xong vị trí thì nấp mình vào.

Cốc Hàn Hương đứng một mình trong phòng, nhắm mắt trầm tư.

Nàng đứng sững ở đấy, không biết đã bao lâu rồi.

Đột nhiên, nghe có tiếng ho nhẹ từ bên cạnh mình.

Cốc Hàn Hương giật mình, ngẩng đầu nhìn, thấy một nam tử trung niên người mặc trường sam, râu dài đến ngực đến bên cạnh.

Người này đến mà không gây ra tiếng động gì, Cốc Hàn Hương không biết y đã vào phòng từ lúc nào.

Nàng trấn tĩnh rồi hỏi:

“Ngài đến khi nào?”.

Đại hán trung niên ấy mỉm cười, nói:

“Ta đến đã lâu, không nỡ quấy rầy suy nghĩ của nàng, cho nên ta không lên tiếng”.

Cốc Hàn Hương xoay người lại, đến bên cái bàn có đặt cây đèn cây, ngồi xuống, nói:

“Ngài có đem thuốc giải đến cho ta như đã hứa hay không?”.

Đại hán trung niên ấy cười nói:

“Đương nhiên đã đem đến!” thì tay vào trong lấy ra một đôi bình ngọc, đặt trên bàn, cười nói:

“Thuốc giải ở trong bình bạch ngọc này, còn trong bình thúy ngọc là loại thuốc mê hồn do ta điều chế, loại thuốc này không màu không vị, lúc nào cũng có thể dùng được, đối với hành động trên giang hồ của nàng sẽ rất có ích”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vật quý báu thế này, ngài mang đến tặng, tiểu nữ rất cảm kích”. Rồi đưa tay cầm lấy đôi bình ngọc.

Động tác của đại hán trung niên ấy càng nhanh hơn nàng, tay phải vươn ra, đã chụp lại đôi bình ngọc ấy, nói:

“Tại hạ đem hai loại thuốc quý giá này đến đây, đương nhiên có lòng muốn dâng tặng, song ...”.

Cốc Hàn Hương thấy y đột nhiên không nói, nén không được hỏi:

”Song cái gì?”

Hãy cứ nói”.

Đại hán trung niên ấy cười nhẹ, nói:

“Song, trong đời tại hạ, không muốn tặng ai cành cây ngọn cỏ, dù cho bức một cọng lông mà lợi cho thiên hạ, tại hạ cũng không muốn làm, hai món thuốc quý giá này, làm sao có thể tặng suông cho nàng?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Ta đã sớm chuẩn bị”. Rồi chậm rãi cởi áo bào trắng ở bên ngoài, lột từ trên cổ ra một sợi chân châu.

Sợi chân châu này, hạt nào cũng sáng lấp lánh như ánh nến, trong đó có hai hạt liền nhau lớn như long nhãn, ánh sáng của sợi chân châu lấp lánh cả căn phòng, chỉ một hạt thôi cũng giá trị liên thành.

Cốc Hàn Hương lưu luyến nhìn chuỗi chân châu một hồi, rồi chậm rãi đưa tới, nói:

“Tiểu nữ dùng chuỗi chân châu này đổi lấy thuốc giải độc và thuốc mê của ngài, thế nào?”.

Người ấy mỉm cười, đưa tay nhận lấy sợi chân châu, cúi đầu xem xét. Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, nói:

“Chúng tôi có thực sự trúng độc hay không, giờ đây rất khó nói, nhưng tiểu nữ thà tin là có chứ không muốn tin là không, cho nên chấp nhận dùng chuỗi minh châu này mà trao đổi với ngài”.

Người ấy lấy sợi chân châu kiểm tra một hồi, lại trả về cho Cốc Hàn Hương, nói:

“Sợi chân châu này tuy hạt nào cũng giá trị liên thành, nhưng chuỗi hạt của tại hạ còn quý giá hơn của nàng, nàng nếu không đành trao đổi, vậy hãy cứ giữ lại”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Nói như thế, ắt hẳn ngài tặng không cho chúng tôi thuốc giải độc?”.

Đại hán trung niên ấy cười nói:

“Trong đời tại hạ chưa bao giờ có ngoại lệ này, đối với cô nương cũng không thể khác được”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuỗi chân châu quý giá thế này vẫn không bằng bình thuốc giải độc của ngài hay sao?”.

Đại hán trung niên ấy nói:

“Minh châu tuy quý, nhưng vẫn là vật có giá ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đáng tiếc tiểu nữ chẳng còn vật gì quý giá hơn chuỗi minh châu này nữa”.

Người ấy cười nói:

“Có, cô nương có một thứ quý nhất, không phải kim ngân châu báu có thể mua được”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Thật không? Sao tiểu nữ lại không biết?”.

Đại hán trung niên ấy nói:

“Vật này vẫn đi theo bên cạnh cô nương”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chỉ cần tiểu nữ có thì sẽ không tiếc, ngài cứ nói ra!”.

Đại hán trung niên ấy mỉm cười nói:

“Cô nương hãy cứ thử nghĩ xem, có lẽ sẽ nghĩ ra được”.

Cốc Hàn Hương như hiểu ra, nói:

“Hay là cứ tự nói đi vậy!”.

Đại hán trung niên ấy cười nói:

“Trong lòng cô nương chắc đã có tính toán, đó chính là sắc đẹp của cô nương ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chả lẽ sắc đẹp cũng có thể dùng để trao đổi hay sao?”.

Đại hán trung niên ấy nói:

“Sắc đẹp của cô nương đủ cho người ta bỏ ngủ quên ăn”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy ngài hãy ngồi ở đây, ngắm tiểu nữ một ngày một đêm vậy!”.

Đại hán ấy trung niên chậm rãi bước tới, đưa tay nắm lấy bàn tay Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương vội vàng thối lui, nói:

“Ngài muốn làm gì?”.

Đại hán ấy thản nhiên mỉm cười, nói:

“Chả lẽ cô nương không lo cho tính mạng của bản thân và thuộc hạ hay sao?”.

Cốc Hàn Hương khựng người, nói:

“Rốt cuộc ngài muốn thế nào?”.

Đại hán trung niên ấy trầm ngâm một hồi, nói:

”Cô nương quả thật không hiểu sao?

Hay là giả vờ không hiểu?”.

Cốc Hàn Hương nói:

”Tiểu nữ có hiểu chút ít, nhưng vẫn không hiểu lắm, chi bằng ngài cứ nói thẳng ra vậy!” Đại hán ấy mỉm cười, nói:

“Những lời này, quả thực rất khó nói ra”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Trong phòng chỉ có hai người chúng ta, chả lẽ ngài e thẹn hay sao?”.

Đại hán trung niên ấy nói:

“Cô nương cứ hỏi thế này, tại hạ chỉ đành nói ...”.

Y ngừng một lát rồi lại nói:

“Nếu như cô nương hứa ở bên cạnh tại hạ hai ngày, tại hạ sẽ tặng hai bình dược vật này”.

Cốc Hàn Hương gật đầu nói:

“Được thôi! Ngài hãy đưa hai bình thuốc trước cho tiểu nữ”.

Đại hán trung niên ấy tựa như không ngờ nàng lại dễ dàng chấp nhận như thế, sững người nói:

“Cô nương đã hứa?”.

Cốc Hàn Hương gật nhẹ đầu nói:

“Đã hứa”.

Đại hán trung niên ấy quả nhiên đưa bình thuốc cho Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương nhận bình thuốc, mỉm cười nói:

“Tiểu nữ hứa thì hứa, song bây giờ thì chưa được”.

Đại hán trung niên ấy mặt biến sắc nói:

“Tại sao?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Bọn chúng tôi có trúng độc hay không hiện giờ vẫn chưa biết được, bình thuốc giải độc của ngài có công hiệu hay không, tiểu nữ cũng chưa rõ, đợi tiểu nữ chứng minh được lời của ngài không sai, tiểu nữ sẽ thực hiện theo lời hứa”.

Đại hán trung niên ấy cười nói:

“Nói không sai, nhưng tâm nguyện này của cô nương quả thực quá xa, nếu như trong một tháng mà không chứng minh được, chẳng lẽ tại hạ phải đợi một tháng hay sao?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tiểu nữ đã hứa với ngài, nhất định sẽ không lừa gạt ngài, hãy quay về đi, hai ngày sau hãy đến gặp tiểu nữ”.

Hai câu nói này rất dịu dàng, đại hán trung niên ấy thở dài nhẹ một tiếng, đưa tay ra, nói:

“Để tại hạ cầm tay cô nương một chốc, có được không?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, chậm rãi đưa tay ra, đặt lên tay của y, dịu dàng nói:

“Hãy kiên nhẫn chờ đợi! Trăng kia rọi xuống nhân gian, nhưng đêm nào cũng chỉ có một vầng trăng ấy”.

Đại hán trung niên ấy lộ ra vẻ thích thú và buồn bã, rõ ràng là y đã bị khuất phục dưới sắc đẹp của Cốc Hàn Hương, cho nên tâm tình lúc này không biết là buồn hay vui.

Giọng cười nhỏ nhẹ của Cốc Hàn Hương lại vang lên bên tai của đại hán trung niên ấy:

“Thời gian không còn sớm nữa, ngài vẫn chưa quay về ư?” rồi chậm rãi rút tay về.

Đại hán trung niên ấy đột nhiên thở dài một tiếng, nói:

“Sắc đẹp của cô nương tuy lần đầu xuất hiện trên giang hồ, nhưng vì cách ăn mặc kỳ lạ của các người, đã sớm gây sự chú ý cho lục lâm miền Tây Bắc, chỉ e từ nay các người phải gặp nhiều phiền não”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Bọn chúng tôi ăn mặc như thế này là muốn tìm lấy phiền toái, ngài không cần lo lắng có thể chúng tôi, chúng tôi càng gặp phiền thì càng tốt”.

Đại hán trung niên ấy nghe mà ngạc nhiên, trầm ngâm không nói, một lúc lâu, đột nhiên như hiểu ra, nhìn Cốc Hàn Hương rồi nói:

“Nói như thế, cách ăn mặc gây chú ý của cô nương, phải chăng là có dụng tâm khác?”

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Tiểu nữ nếu không có dụng tâm khác, tại sao lại xuất đầu lộ diện thế này”.

Người ấy đột nhiên phản chấn tinh thần, nói:

“Không biết cô nương có thể cho tại hạ biết dụng tâm ấy, có lẽ tại hạ có thể giúp được một tay”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngài rất thông minh, nhưng đảm khí và võ công thế nào?”.

Người ấy cười nói:

“Không phải nói khoác, nếu cô nương có thể khiến cho tại hạ cam lòng nghe lệnh, tại hạ so với những người đi cùng với cô nương mạnh hơn gấp trăm lần”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Ngài rất bình tĩnh, chẳng có chút gì giống như động lòng trước nhan sắc của tiểu nữ”.

Người ấy trầm ngâm một hồi, nói:

“Cô nương không cần chờ cái hẹn hai ngày với tại hạ, muốn lên đường bỏ đi, trước tiên tại hạ cắt đứt tơ tình, rồi nghĩ cách rửa cái hận cô nương gặt tại hạ hôm nay, nếu như tình này khó giải, tự nhiên sẽ nghe lệnh cô nương”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Rất tốt, kẻ thù trong lòng của tiểu nữ có rất nhiều, vả lại đa số đều là tôn sư của một phái trên giang hồ hiện nay, so với ngài còn cao cường hơn rất nhiều, thêm một kẻ thù như ngài nữa cũng chẳng có hề gì”.

Người ấy đột nhiên ôm quyền cười nói:

“Tốt, nếu như tại hạ không kuất phục trước nhan sắc của nàng, trong vòng mười ngày nữa toàn bộ các người sẽ chết ...”.

Cốc Hàn Hương phát tay cười nói:

“Ngài hãy mau quay về, ngài đối với tiểu nữ thế này, nếu như bị bọn thuộc hạ của tiểu nữ thấy được, họ sẽ không tha cho ngài”.

Người ấy càng tức tối hơn, cười lạnh một tiếng, nói:

“Dựa vào mấy thuộc hạ của cô nương mà cũng có thể làm hại được tại hạ?” rồi chậm rãi giở tay phải, đang định phát ra, đột nhiên nghe sau lưng vang lên một thanh âm lạnh lùng, bảo rằng:

“Ngừng tay”.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một trung niên anh tuấn tuổi khoảng tam tuần, một thiếu niên mười bốn mười lăm tuổi sánh vai đứng ở đấy, hai người ngoài tay phải cầm binh khí, tay trái cũng giở cao, tựa như trong tay đã nắm sẵn ám khí.

Tay phải đang giơ cao của trung niên đại hán ấy đột nhiên búng nhẹ một cái, một mảng bột trắng phóng thẳng về phía Cốc Hàn Hương.

Bột trắng này rất nhỏ, khi bay không hề phát ra tiếng, dưới ánh nền yếu ớt, rất khó nhận ra được.

Sau khi tay trái búng một cánh ra sau, thì chậm rãi nói:

“Hai vị khí thế hùng hăng, chắc là muốn tỷ thí với tại hạ vài chiêu?”.

Mạch Tiểu Minh lo rằng đánh nhau sẽ làm tổn hại đến Cốc Hàn Hương, nói:

“Nếu người có ý động thủ, chi bằng chúng ta hãy chọn một nơi rộng rãi, căn phòng này quá nhỏ hẹp”.

Người ấy cười nói:

“Đừng lo lắng rằng ta dùng nòng làm con tin, đối phó với hai vị, có lẽ không dùng đến thủ đoạn như thế”.

Chung Nhất Hào cười lạnh một tiếng, nói:

“Nghe khẩu khí của người cuồng ngạo như vậy, chắc người chính là trại chủ của trại Đồ Long, lãnh tụ của lục lâm miền Tây Bắc”.

Đại hán trung niên ấy hơi khựng người lại, buông giọng cười lớn, nói:

“Ta từ nơi đến mà đến, nơi đi mà đi, gặp nhau chưa chắc quen biết, tại hạ là ai, hai vị không cần phí sức đoán mò”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Ai hỏi danh tánh của người, muốn đánh thì đánh, mau ra đây!”.

Đại hán trung niên ấy mặt biến sắc, sải bước về phía chỗ hai người đứng.

Khi sắp đến gần hai người, đột nhiên giở tay lên, búng nhẹ ra một cái.

Chung Nhất Hào kinh nghiệm già dặn, hai mắt nhìn vào hai tay của y, thấy y giơ tay búng một cái, lập tức giở đao đâm đến.

Người này muốn dùng thuốc mê giấu trong tay búng vào hai người, nào ngờ Chung Nhất Hào đã đoán được, ra tay trước, buộc cho y không thể nào nhắm thẳng được hai người, chỉ đành phátx một cái, rải thuốc giấu trong tay xuống đất.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên giở kiếm chặn đao thế của Chung Nhất Hào, nói:

“Để y bước ra, chúng ta cùng động thủ cũng không muộn ...”.

Chung Nhất Hào nhủ thầm:

“Không sai, mình buộc y vào lại trong phòng, há chẳng phải đã đúng theo ý của y hay sao, nếu sắp thất bại, y lại bắt Cốc Hàn Hương làm con tin”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, vội vàng thối lui về sau hai bước, chừa ra một lối.

Đại hán trung niên ấy chậm rãi bước đến gần cửa, đột nhiên hạ eo, người vọt lên như mũi tên, khi hạ người xuống thì đã ra đến hai trượng.

Chung Nhất Hào cười lạnh một tiếng, tay phải giương lên, một luồng ngân quang bắn thẳng tới, Mạch Tiểu Minh phóng vọt người đuổi theo.

Người ấy tựa như đã đoán được rằng bọn Chung Nhất Hào nhất định sẽ phóng ra ám khí, sau khi chân chạm đất, lập tức chồm về phía trước, ngực trước ép xuống đất, tránh được một nắm ngân châm của Chung Nhất Hào phóng tới.

Nhưng y đã chậm một bước, không thể nào tránh được sự truy đuổi của Mạch Tiểu Minh, thân người y chưa đứng dậy, trường kiếm trong tay của Mạch Tiểu Minh đã mang theo một luồng hơi lạnh chém tới.

Người này võ công không kém, lâm nguy mà không loạn, hít một hơi, thân người nhào ra một bên.

Mạch Tiểu Minh ra tay rất hiểm hóc, thanh trường kiếm xoay tròn, kiếm quang bắt đầu chụp lên thân hình của người ấy.

Người ấy không thể nào thoát ra được kiếm thế của y, cũng không thể đứng lên được.

Chung Nhất Hào vội vàng đuổi tới, thấy hai người đang quần nhau, lập tức phóng ra một chiêu “Độc mãng xuất huyết”, đao quang như tuyết, hòa với kiếm ảnh trùng trùng chụp xuống.

Chỉ nghe đại hán trung niên ấy quát lớn một tiếng, đột nhiên vọt người dậy, tay phải phát một cái, bạch quang lấp lánh, rồi tiếng binh khí giao nhau, thanh huyền đao của Chung Nhất Hào, kiếm thể của Mạch Tiểu Minh đều bị chấn động đến bay tạt ra.

Ngưng thần nhìn lại, chỉ thấy đại hán ấy trong tay phải cầm một loại binh khí như đoản kiếm, đứng sừng sững ở đấy.

Mạch Tiểu Minh sửng người, nói:

“Ta còn tưởng ngươi không mang theo binh khí trên người!” rồi chem. Xéo thanh kiếm đến.

Y cố ý hỏi người ấy một câu, kéo dài thời gian, thuận tiện gây chú ý cho Chung Nhất Hào, Chung Nhất Hào bất giác cũng giở đao chém đến.

Té ra một kiếm này của y chính là chiêu đầu tiên trong thuật hợp kích của hai người.

Trong tay người ấy là một vật có hàn quang lấp lánh giống kiếm mà không phải kiếm, trông rất kỳ lạ, không phải đoản kiếm cũng không phải trủy thủ, chỉ thấy y vung tay một cái, đã đánh bật được kiếm thể của Mạch Tiểu Minh, tung cước đá vào tay phải của Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào vội vàng thối lui hai bước, tránh được một cước của đột nhiên phát giác võ công của người này cao hơn mình dự liệu rất nhiều, hạ giọng nói với Mạch Tiểu Minh:

“Mau ngừng tay lại!”.

Mạch Tiểu Minh y theo lời thối lui hai bước, giở ngang thanh trường kiếm ở trước ngực.

Chỉ nghe người ấy cười lạnh một tiếng nói:

“Mười người các ngươi đều đã trúng kịch độc, bảy ngày sau độc tính sẽ phát tác, toàn thân thối rữa, giờ đây hy vọng sống duy nhất của các ngươi là trong vòng bảy ngày, ta đến đây cứu các ngươi ...”.

Mạch Tiểu Minh tức giận nói:

“Vậy ngươi đưa thuốc giải cho sư tẩu ta?”.

Trung niên đại hán nói:

“Loại thuốc ấy là thật”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đừng nói bọn chúng ta không hề cảm thấy bị trúng độc, dù cho có thực sự trúng độc, đã có thuốc giải còn sợ quái gì nữa?”.

Người ấy nói:

“Không sai, tại hạ đã trao thuốc giải cho vị cô nương ấy, nhưng đáng tiếc là, tại hạ vẫn chưa dạy cho cô nương ấy cách dùng”.

Chung Nhất Hào cười lạnh một tiếng, nói:

”Đã có thuốc giải, sợ gì không dùng?

Điều ấy không cần ngươi lo lắng”.

Trung niên đại hán nói:

“Giờ đây thuốc giải độc môn của các đại môn phái, đa số đều có pha chế với kịch độc, nếu như người không biết dùng mà cứ dùng bừa, không những không thể cứu được mà còn khiến cho nạn nhân tánh mạng cũng khó giữ”.

Chung Nhất Hào trầm tư một lát, phất tay nói:

“Ngươi hãy đi đi!”.

Người ấy cười lạnh một tiếng, xoay người bước đi.

Mạch Tiểu Minh ngạc nhiên nói:

“Tại sao huynh thả y?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Ta phải coi thử chúng ta có thực sự trúng độc hay không”.

Mạch Tiểu Minh chép miệng:

“Đến khi huynh biết được mình trúng độc, người ấy đã sớm đi mất dạng!”.

Chung Nhất Hào lặng lẽ không nói, xoay người đi vào trong phòng của Cốc Hàn Hương.

Mạch Tiểu Minh hơi trầm ngâm, cũng phóng vào trong phòng của Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương đang ngồi dưới ánh nến, không biết đang nghĩ gì.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh bước vào phòng, nàng vẫn như không hề hay biết.

Mạch Tiểu Minh cố ý ho mạnh một tiếng, nói:

“Sư tẩu, người ấy để lại thuốc giải cho sư tẩu?”.

Cốc Hàn Hương như tỉnh cơn mê, quay phách đầu lại, nhìn hai người rồi nói:

“Để lại!”.

Nàng tựa như đang nghĩ đến một vấn đề hệ trọng, chỉ đáp một câu rất ngắn gọn, rồi lập tức chìm vào trong sự trầm tư ấy.

Chung Nhất Hào chậm rãi bước đế, hạ giọng nói:

“Người ấy có cho phu nhân biết chúng ta đã trúng độc gì hay không?”.

Cốc Hàn Hương thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Y đã nói, nhưng y đã để lại thuốc giải, đương nhiên không cần phải sợ nữa!”.

Chung Nhất Hào nói:

“Phu nhân làm sao biết thuốc giải độc của y là thật?”.

Cốc Hàn Hương hơi sững người, nói:

“Ta nghĩ y không dám lừa gạt, giờ đây ta đang suy nghĩ một chuyện rất hệ trọng, các người đừng quấy rầy ta”.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh trong lòng tuy có rất nhiều lời muốn nói với nàng, nhưng thấy vẻ khó chịu của nàng, chỉ đành im lặng lui ta.

Hôm sau trời chưa sáng, mọi người đã rời khỏi thành Trường An.

Sáu thớt ngựa khỏe, một chiếc xe la rong ruổi giữa đồng nội bao la.

Sau khi bị họ rời khỏi khách sạn Kim Long được hai canh giờ, lại có tám thớt khoái mã rời thành Trường An đến trưa, mọi người đã cách thành Trường An năm mươi dặm, mấy thớt ngựa khỏe cũng chạy đến nỗi toát mồ hôi đầy người.

Cốc Hàn Hương thò đầu ra nhìn, hạ giọng nói với Dư Diệc Lạc đang đánh xe ở phía trước:

“Dừng lại trong khu rừng kia nghỉ ngơi một chỗ”.

Dư Diệc Lạc phất roi đánh bốp một tiếng, hai thớt la kéo xe đột nhiên rẽ ngoặt, phóng về phía mảnh rừng bên cạnh.

Cốc Hàn Hương chậm rãi bước xuống xe, đưa mắt nhìn quần hào, cười nói:

“Ta nghĩ bọn chúng nhất định sai người đuổi theo chúng ta”.

Chung Nhất Hào nói:

“Ý của phu nhân, phải chăng là chờ bọn chúng?”

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta phải điều tra lai lịch của người ấy, từ bọn người này và phương pháp dùng thuốc giải độc”.

Nàng ngừng hồi lâu rồi mới nói tiếp:

“Các người mau ẩn nấp trong rừng, ta sẽ dụ bọn chúng vào rừng, rồi sau đó giăng lưới bắt gọn”.

Miêu Tổ Lan đột nhiên nhảy xuống xe, cười nói:

“Để tỷ cùng muội đi dụ địch”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Được thôi!” rồi nắm tay Miêu Tổ Lan bước ra ngoài rừng.

Hai người ngồi xuống bên vệ đường, nhìn về con đường dẫn tới Trường An.

Bọn họ thì thầm hồi lâu, Cốc Hàn Hương rút cuộc mặt e then gật đầu.

Cốc Hàn Hương chưa bao giờ rối trí như lúc này, nàng tuy đã có lòng lợi dụng sắc đẹp của mình, nhưng trong tâm lý của nàng, vẫn còn sự trói buộc và e ngại, sự trói buộc này đã bị mấy câu của Miêu Tổ Lan giải tỏa, nàng có chút e sợ, có chút e then, để lại nỗi thống khổ to lớn cho người ta ...”.

Đột nhiên trên đường bụi tung mù mịt.

Miêu Tổ Lan đột nhiên đứng dậy, nói:

“Đến rồi!”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi đưa tay, nắm lấy tay Miêu Tổ Lan, nói:

“Tỷ tỷ, tiểu muội có chút e ngại”.

Miêu Tổ Lan điềm nhiên cười, nói:

“Từ từ rồi muội sẽ quen thôi”.

Ngẩng đầu lên nhìn, đã thấy thấp thoáng những thốt khoái mã đang phóng tới.

Miêu Tổ Lan cảm thấy lòng bàn tay Cốc Hàn Hương không ngừng tuôn mồ hôi, quay đầu lại mỉm cười, hạ giọng nói:

“Muội muội, giang hồ hiểm ác vô cùng, không phải muội chinh phục người khác, thì cũng bị người ta chinh phục, muội hãy mạnh dạn lên”.

Chỉ thấy ngựa phóng như tên bay, trong khoảnh khắc đã đến phía trước mặt hai người.

Người đi đầu đột nhiên giật dây cương, thốt khoái mã chột ngừng lại.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn bọn người ấy, nhẹ nhàng kéo Miêu Tổ Lan, chậm rãi xoay người bước vào trong rừng.

Người đi đầu là một đại hán mắt to mày rậm, lưng hồ eo gấu, dáng vẻ rất oai võ, đột nhiên nhảy xuống ngựa, quát lớn:

“Đứng lại”.

Tiếng quát to như sấm đến nỗi vang vọng trong tai người ta ong ong.

Cốc Hàn Hương ngừng lại, quay đầu mỉm cười, dịu dàng hỏi:

“Chuyện gì?”.

Giọng nói của nàng nhỏ nhẹ, nghe rất vui tai, đại hán ấy khựng người lại, chậm rãi bước tới.

Miêu Tố Lan e ngại y ra tay bất ngờ, lách người một cái, chặn phía trước mặt Cốc Hàn Hương nói:

“Phu nhân chúng tôi là thân phận thế nào, há để cho hạng phạm phu tục tử các người đến gần, có điều gì thì hãy cứ đứng đấy mà nói!”.

Đại hán ấy hơi trầm ngâm, nói:

“Tại hạ phụng lệnh đến đây, chỉ là cho biết cách dùng thuốc giải mà thôi ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Nếu có ý tốt mà đến, vậy hãy mời vào trong rừng ngồi xuống!” rồi xoay người bước chậm về phía trước.

Đại hán ấy phất tay một cái, bảy đại hán còn lại đều nhảy xuống lưng ngựa, rút ra binh khí, bước đi đầy cảnh giác.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại nhìn, không khỏi nhú mày, hạ giọng nói:

“Bọn chúng như thế, chỉ e không dễ đối phó”.

Miêu Tố Lan mỉm cười, nói:

“Người đi đầu, xem ra tuy thân hình cao lớn, trông rất đáng sợ, chẳng qua chỉ có sức mạnh trời cho, nếu luận về chân tài thực học, chỉ e ngay cả tiện thiếp cũng địch không nổi ...”.

Nàng nghĩ ngợi một lát rồi nói:

”Muội muội, chúng ta hãy dùng y làm thí nghiệm.

Tỷ đã lấy từ tay Thiên Ma rất nhiều dược vật, từ lúc vào Mê Tông Cốc thì không được dùng nữa, giữ đã lâu, những loại thuốc này nữa, nhưng không ngờ hôm nay lại đem ra trở lại, đợi lát nữa biết cách dùng, với dung nhan tuyệt sắc của muội, nhất định sẽ gây một trận sóng gió trên giang hồ, khiến cho trời long đất lở, quỷ thần không yên ...”.

Cốc Hàn Hương cười nói tiếp:

“Giống như một trận bão, thổi bụi cát bay đầy trời”.

Đang cười nói thì đã vào trong rừng.

Trong giang hồ có quy củ gặp rừng thì không vào, đại hán ấy xăm thanh gươm đầu đao, dừng lại ở ngoài rừng, cao giọng nói:

“Cô nương nếu không có gì cản dận nữa, tại hạ sẽ ở ngoài rừng chờ đợi”.

Cốc Hàn Hương nảy ra một ý, quay đầu nói:

“Ngài chờ ai?”.

Đại hán ấy nói:

“Chờ đầu lĩnh của tại hạ”.

Cốc Hàn Hương không thêm màng đến y nữa, xoay người bước vào trong rừng, ngồi xuống bên cỗ xe la, hạ giọng nói với Miêu Tố Lan:

“Tỷ tỷ, bọn chúng không chịu vào, chúng ta phải làm thế nào đây”.

Miêu Tố Lan nói:

“Muội muội đừng lo, bọn chúng chờ chẳng được bao lâu, hãy an tâm vào trong xe nghỉ ngơi! Nhân lúc này, tỷ sẽ chỉ cách dùng dược vật uội”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Dược vật gì?”.

Miêu Tố Lan cười nói:

“Đừng hỏi, sau này mọi tự nhiên sẽ biết”.

Hai người quả nhiên vén rèm xe, bước vào trong xe.

Bọn Chung Nhất Hào đang ẩn mình, thấy tám đại hán ấy ngồi ở ngoài rừng, không chịu vào, trong lòng bồn chồn, nhưng không thể lộ diện được.

Hai bên cứ kiên trì khoảng một bữa cơm, đại hán ấy tựa như không nhin được, bước về cỗ xe la.

Chung Nhất Hào thấy đối phương chỉ có một người tiến vào, lòng thầm nhủ:

“Một mình y vào rừng, chẳng có tác dụng dự địch, nhưng cũng không tiện để lộ hành tung, để cho kẻ địch phát giác trong rừng có mai phục”.

Bọn họ đã hẹn trước, tất cả phải lấy hành động của Chung Nhất Hào làm chuẩn, y không ra tay, mọi người chỉ đành lặng lẽ ẩn mình.

Đại hán ấy xông tới trước cỗ xe la của Cốc Hàn Hương, thò tay vén rèm xe lên.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương ngồi dựa trên thành xe, mặt mỉm cười, nhan sắc tuyệt trần, đại hán ấy không khỏi sững người ra.

Trong đời y chưa bao giờ gặp phụ nữ xinh đẹp như thế này, hướng chi nàng ngồi mỉm cười, trông rất hấp dẫn.

Đại hán ấy nuốt nước bọt, quên lời muốn nói, tay vẫn vịn ở càng xe, đứng bất động ở đấy.

Cốc Hàn Hương hạ giọng nói:

“Hãy mau trở ra, trong rừng có người mai phục”.

Giọng nói của nàng dịu dàng vô cùng, thần sắc lại rất lạnh lùng, đại hán ấy sững người một hồi thì đột nhiên lấy ra một bình ngọc.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Nơi này sát cơ trùng trùng, ngài không nên ở lâu, hãy mau ra ngoài!”.

Giọng nói nhỏ nhẹ, thần thái nhu mì, lại thêm lời nói đầy vẻ khẩn khoản, đại hán ấy như bị điện chích vào, toàn thân đứng cứng đờ ngay tại chỗ.

Y hít một hơi dài, gắng gượng nói:

“Tại hạ có chuyện muốn nói với cô nương”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Không cần nói, ngài hãy mau đi thôi!”.

Đại hán ấy nói:

“Chuyện này có thể liên quan đến việc sinh tử của cô nương và thuộc hạ của nàng, sao có thể không nói được?”.

Cốc Hàn Hương giật thóp trong lòng, nhưng bề ngoài vẫn bình tĩnh, cười rằng:

“Ngài hãy chờ tiện thiếp ở thị trấn phía trước, đêm nay chúng ta sẽ gặp nhau”.

Rồi đưa tay phất một cái, buông rèm xuống.

Đại hán chậm rãi quay người đi, trong tai vẫn còn văng vẳng giọng nói thanh tao của Cốc Hàn Hương:

“Đêm nay chúng ta sẽ gặp nhau”.

Câu nói này như sợi dây cứ trói buộc lấy thân tâm y.

Y bàng hoàng bước ra khỏi rừng, lạnh lùng nhìn bảy tên đi cùng, nói:

“Chúng ta đi thôi!” rồi nhảy lên ngựa ra roi phóng về phía trước.

Bảy đại hán thấy dáng vẻ bất hờn của y, cũng không dám hỏi nhiều, ai nấy đều tung người lên ngựa, đuổi gấp theo sau y.

Thời gian một bữa cơm trôi qua, mọi người đã đến một thĩ trấn.

Đại hán ấy như mới tỉnh giấc mộng, đột nhiên kìm cương lại, nói:

“Chúng ta ngừng lại ở trấn này”. Cũng không đợi bảy người kia có đồng ý hay không, một mình vào trong khách sạn.

Y cứ mãi nhúu đôi chân mày, không nói một lời, tựa như tất cả người trên đời này đều có thù sâu hận lớn với y.

Y gọi một bàn rượu thịt, nhưng một mình thì ăn không hết, lạnh lùng nói với bảy tên đi cùng:

“Các người hãy đợi ta trong khách sạn”. Đứng dậy bước ra ngoài.

Y trong lòng nghĩ mãi đến lời hẹn ”đêm nay chúng ta gặp nhau, vội vàng bước ra con đường lớn của thị trấn, trong lòng cứ bồi hồi, như kiến bò trên chảo lửa, bất cứ ai cũng đều có thể nhìn thấy vẻ bàng hoàng bất an trong lòng của y.

Cóc tía muốn ăn thịt thiên nga, nhan sắc của mỹ nữ đã khiến cho y ngây ngất đến mức ấy.

Vàng mặt trời đã hạ xuống phía tây, ở đường chân trời vẫn còn mắng rắng chiều, y ngửa mặt nhìn cảnh sắc hoàng hôn, sững sờ xuất thần.

Đột nhiên, trên con đường lớn có mấy thớt khoái mã phóng tới, bụi bay mù mịt.

Đại hán trung niên ấy dâng lên nỗi vui mừng, bởi vì ở xa xa đã xuất hiện một cỗ xe la, đó chính là cỗ xe của Cốc Hàn Hương.

Trên hai thớt ngựa đi đầu là Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh, hai người này tánh tình kiêu ngạo, nhưng sau một khoảng thời gian gần gũi nhau, tình cảm trở nên thân thiện hơn. Hai người còn luyện một bộ kiếm pháp liên thủ rất lợi hại.

Chung Nhất Hào lướt qua đại hán ấy, lạnh lùng hừ một tiếng, nói với Mạch Tiểu Minh:

“Tên tiểu tử này đến dọ thám”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Cho y chút khổ rồi hãy nói”.

Người phóng ngựa như bay, hai người chưa nói xong thì đã đến bên cạnh đại hán ấy.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên vung tay phải, ngọn roi dài trong tay quét tới.

Y ra tay nhanh chóng vô cùng, khi đại hán ấy phát giác ra muốn né tránh thì đã chậm một bước, chỉ nghe bốp một tiếng vang lên, trên vai phải đã trúng một roi, thân hình của y lao đảo.

Sáu thớt khoái mã lướt nhanh qua y như gió.

Tiếng bánh xe lộc cộc, một chiếc xe la trang hoàng đẹp đẽ đi theo ở phía sau.

Nơi chiếc xe la vượt qua, một mẩu giấy rơi xuống, trên mẩu giấy chỉ viết có một câu:

“Đêm nay gặp nhau”.

Bốn chữ.

Đại hán tay cầm mảnh giấy, như uống được một viên linh dược, quên cả vết đau trên mình.

Đại hán ấy vỗ đầu của mình nhủ thầm:

”Người ta đã gặp may mắn thì dù cho có tường đồng vách sắt cũng khó ngăn cản, trại chủ của mình có thân phận cao quý như thế nào, nhưng dù ngài phú lòng nhọc sức cũng không có cách nào lọt vào mắt xanh của mỹ nhân, thế mà mình có thể độc chiếm được lòng thơm.

Đại hán ấy cung kính cất mẫu giấy vào, đưa tay sờ vết thương trên vai phải, ngẩng đầu sải bước vào trong thị trấn.

Y kiên nhẫn đi hết tất cả các khách sạn, quả nhiên đã tìm ra được hành tung của bọn Cốc Hàn Hương.

Một người phụ nữ toàn thân mặc đồ trắng, chậm rãi bước tới, khi bước ngang qua y thì hạ giọng nói:

“Canh ba đêm nay, mời hãy đến cửa sau chờ đợi”.

Nàng cứ điềm nhiên bước đi ngang qua y, thần thái rất tự nhiên, như là không có chuyện gì xảy ra.

Nhưng đại hán ấy hầu như không mấy tin vào tai mình, đưa tay nhủ thầm:

“Câu nói ấy phải chăng là nói với mình? Mã Nhị Thiên này phải chăng đã gặp vận đào hoa?”.

sự thay đổi quá lớn ấy khiến y không thể nào tin được.

Đột nhiên, từ phía sau lưng truyền lại giọng cười lạnh, nói:

“Tên tiểu tử này gan thật lớn”.

Mã Nhị Thiên quay đầu nhìn lại, chỉ thấy tên đồng tử vừa mới lấy roi đánh mình ở ngoài ngoài ô, ngửa đầu ưỡn ngực bước tới, lòng nhủ thầm:

“Đứa trẻ này có lẽ là thân cận của vị cô nương ấy, không thể gây gổ với nó”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, bước ra ngoài cửa tiệm.

Mạch Tiểu Minh thấy thần thái hoảng hốt của y, không khỏi bật cười, nhủ thầm:

“Kẻ này nhát gan như thế, thế mà lại dám đem thân vào chốn lục lâm”.

Nếu người này có chút tài cán nhất định sẽ khiến cho Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh nghi ngờ mà đề phòng, nhưng kẻ này lại cao lớn ngu độn, không hề có chút khí độ, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh dù có thông minh hơn nữa cũng không ngờ Cốc Hàn Hương lại lấy y làm thí nghiệm.

Miêu Tổ Lan đã chọn tên ngọc này, dụng tâm là khiến cho Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh không nghi ngờ, để khi Cốc Hàn Hương sử dụng sắc đẹp thì không bất ngờ.

Cốc Hàn Hương lòng đã chết, nàng quyết tâm báo thù cho đại ca, mặc kệ phải trả giá nhiều như thế nào. Mãn đêm buông xuống, trời tối gió mạnh.

Mã Nhị Thiên ăn mặc đẹp đẽ, dắt theo một ngọn trủy thủ, lặng lẽ ra khỏi khách sạn, tìm đến cửa sau nơi khách sạn của bọn Cốc Hàn Hương ăn ở.

Lúc này, trời mới khoảng canh hai, đêm tối tĩnh lặng, người đi đường rất ít, Mã Nhị Thiên chọn một góc tối ngồi xuống.

Chờ đợi được khoảng một canh, cánh cửa tròn nhỏ kêu kệt một tiếng, một bóng người lách ra.

Mã Nhị Thiên nhướng mắt nhìn, té ra người ấy chính là người phụ nữ mặc áo trắng.

Y đứng phách dậy bước tới.

Miêu Tổ Lan hai mắt ngưng thần, nhìn lên mặt Mã Nhị Thiên, lạnh lùng hỏi:

“Ngài tới đây đã lâu chưa?”.

Mã Nhị Thiên cung kính đáp:

“Đã chờ được một canh giờ”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Phu nhân chúng tôi nhan sắc tuyệt thế, người theo đuổi phu nhân không biết bao nhiêu mà xuể, thấy ngài có vẻ đôn hậu, mới phá lệ tiếp kiến ngài ngài phải cẩn thận hầu hạ!”.

Mã Nhị Thiên nói:

“Ôn của phu nhân, tại hạ mãi mãi ghi khắc trong gan ruột, suốt đời không quên”.

Miêu Tổ Lan mỉm cười, nói:

“Phu nhân giờ đây đang chờ đợi trong phòng ngủ, ngài phải tỏ chút lòng thành, tốt nhất phải bò vào”.

Mã Nhị Thiên vâng dạ một tiếng, hai tay chống xuống đất, cứ từ ngoài bò vào trong.

Miêu Tổ Lan chậm rãi bước theo, nhưng toàn đi đường vòng, rõ ràng đã có sắp xếp trước.

Xuyên qua hai tòa đình viện, đến một mảnh sân u tịch, Miêu Tổ Lan chỉ căn phòng đang khép hờ, hạ giọng nói:

“Vào đi!”.

Mã Nhị Thiên ôm quyền vái dài Miêu Tổ Lan một cái, thân hình cao lớn lách một cái, lao vào trong phòng.

Trong phòng không hề có đèn đóm gì cả, xung quanh u ám, nhưng lại có một luồng hương thơm ngào ngạt, khiến có thể người ta ngất ngây như say rượu.

Mã Nhị Thiên rất cuộc vẫn là người đi lại đã lâu trên giang hồ, y có kinh nghiệm giang hồ phong phú, sau khi tiến vào phòng thì ngừng thần định khí đứng đấy, tay phải thò vào trong mình, rút ra ngọn trủy thủ.

Ôu một góc phòng truyền lại giọng nói dịu dàng:

“Ngài vừa mới đến sao?”.

Giọng nói ấy nghe thật ngọt ngào, đầy quyến rũ.

Mã Nhị Thiên đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy ở một góc phòng, có một cái giường rất rộng, trên giường buông màn, giọng nói dịu dàng ấy là từ trong màn truyền ra.

Kỳ ngộ như mộng như ảo nà trong đời chưa bao giờ gặp qua, y cảm thấy hơi hồi hộp, ho nhẹ một tiếng, bình tĩnh lại, nói:

“Tại hạ đã ở ngoài cổng sau, chờ đợi hơn một canh giờ”.

Trong bức màn truyền ra tiếng cười nhẹ, bức màn lay động, Cốc Hàn Hương mặt trường bào, chậm rãi bước ra.

Mã Nhị Thiên đã đứng lâu ở chỗ tối, nhờ ánh sáng bên ngoài lọt vào, thấp thoáng thấy được người đang bước tới, đó chính là nàng thiếu nữ mặc y phục màu đỏ có dung nhan tuyệt thế đã nhìn thấy ở trong rừng, chỉ cảm thấy máu huyết dâng tràn, cúi người vái một cái, nói:

“Tại hạ chẳng qua chỉ là một tên tiểu tốt trong chốn lục lâm, vả lại dung mạo tầm thường tài không xuất chúng, thế mà được lọt vào mắt xanh cô nương ...”.

Cốc Hàn Hương cũng lần đầu tiên học trộm tình, nàng cũng căng thẳng đến nỗi phát run, nhưng mọi hành động của nàng đều đã được Miêu Tổ Lan chỉ bảo, trong lòng đã có tính toán, tuy căng thẳng, nhưng vẫn không hề lung túng, thế rồi mỉm cười, nói:

“Gặp nhau vì duyên, điều này đâu có quan hệ gì đến tài cán và dung mạo”.

Miêu Tổ Lan chậm rãi giở tay lên, nhẹ nhàng đặt trên ngực y, dừng lại một lúc rồi nói:

“Tim của ngài đập mạnh quá ...”.

Mã Nhị Thiên chỉ cảm thấy từ người của nàng tỏa ra mùi hương thơm ngây ngất, y kích động đến nỗi đột nhiên mở hai tay, ôm Cốc Hàn Hương lại, nói:

“Không ngờ Mã Nhị Thiên này lại có được cái may hôm nay ...”.

Cốc Hàn Hương đẩy nhẹ tay, chậm rãi vuốt lên má y, nói:

“Buông thiếp ra, đêm nay thiếp sẽ cùng chàng tận hưởng giấc xuân, chàng còn e ngại gì nữa”.

Mã Nhị Thiên chỉ cảm thấy bàn tay của nàng mịn màng như ngọc, nơi bàn tay ấy đưa đến như có điện lướt qua, máu huyết trong toàn thân như chảy mạnh hơn, kinh mạch như nổ tung, trong lòng dễ chịu vô cùng, nhưng cũng đau khổ vô cùng.

Y kích động đến nổi run rẩy không ngừng, nhưng y vẫn y theo lời Cốc Hàn Hương mà buông nàng ra, chép miệng:

“Tình cảm của cô nương nặng như núi, thật khiến cho tại hạ dù tan xương nát thịt cũng khó báo”.

Cốc Hàn Hương đưa tay vuốt mái tóc mình, dịu dàng nói:

“Thiếp tin ngài nhất định sẽ chết vì thiếp”.

Mã Nhị Thiên sững người, nói:

“Cái gì?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Nam nhân quen nói lời ngon ngọt ...”.

Nàng ngửa mặt, nhoẻn miệng cười, chậm rãi xoay người rồi bước về phía cái giường.

Mã Nhị Thiên đuổi theo, hạ giọng nói:

“Không biết cô nương thế nào mới có thể tin lời tại hạ”.

Lúc này, Cốc Hàn Hương đã đến gần cái giường, đưa tay kéo tấm trường bào ra, lộ đôi chân trắng như tuyết, té ra trong tấm trường bào, nàng chẳng mặc thêm gì cả ...

Trong căn phòng tĩnh lặng, mỹ nhân da trắng như tuyết, hương thơm ngậy ngất, khiến cho người ta hồn phách khó giữ, tấm trường bào vừa kéo xuống đã hiện ra thân hình tuyệt đẹp.

Mã Nhị Thiên đột nhiên chụp tay Cốc Hàn Hương, vội vàng nói:

“Tại hạ lọt vào mắt xanh của cô nương ...”.

Cốc Hàn Hương nhẹ vén bức màn, cười nói:

“Đừng nói nữa”. Rồi bước trên giường.

Mã Nhị Thiên đột nhiên thò tay lấy ra một bình ngọc nói:

“Đây là thuốc giải độc trại chủ phái thuộc hạ đưa đến cho cô nương”.

Cốc Hàn Hương nhận bình ngọc cười nói:

“Chúng tôi chẳng phải đang khỏe hay sao? Đâu có giống như bị trúng độc?”.

Mã Nhị Thiên nói:

“Cô nương vẫn còn chưa biết tài dùng độc của trại chủ chúng tôi, chỉ cần gắp mặt ngài một lần, hoặc nói mấy câu thì đã trúng kịch độc”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Y thật sự có tài như thế sao?”.

Mã Nhị Thiên nói:

“Tiểu nhân nếu như có lời nói dối, trời chu đất diệt”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng nói:

“Y họ gì?”.

Mã Nhị Thiên nói:

“Họ Diêm! Trong trại Đồ Long một cành cây ngọn cỏ đều có chứa chất kịch độc, cho nên hễ những người đến gặp trại chủ chúng tôi, khi vào trong trại Đồ Long chỉ có hai con đường”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hai con đường nào?”.

Mã Nhị Thiên nói:

“Nếu không gia nhập vào trại thì chỉ còn con đường chết”.

Cốc Hàn Hương nhìn thuốc giải, nói:

“Nếu thuốc trong bình không phải là thuốc giải độc, sau khi chúng tôi uống vào há chẳng phải trúng quỷ kế của u hay sao?”.

Mã Nhị Thiên nói:

“Tiểu nhân đã đi theo ngài nhiều năm, rất hiểu thuốc của ngài, bình này quả thực là thuốc giải độc, quyết không sai được”.

Cốc Hàn Hương đặt bình ngọc xuống, thở dài một tiếng, nói:

“Bề ngoài của ngài thật trung hậu, nhưng người gian trá trên thế gian này rất nhiều, bảo thiếp làm sao có thể tin được ngài, trừ phi ...” đột nhiên im lặng không nói.

Mã Nhị Thiên lửa dục đã bốc cao, vội nói:

“Trừ khi điều gì, cô nương xin hãy cứ nói ra”.

Cốc Hàn Hương nhẹ gỡ bàn tay mềm mại trắng như ngọc, từ tốn vén cái màn lên, tựa như không biết người khác đang nóng lòng chờ đợi câu trả lời của nàng.

Cốc Hàn Hương buông tay, tấm màn rơi xuống, tiếp theo là một luồng hương thơm kỳ lạ từ trong tấm màn bay ra.

Mùi hương ấy đem lại cho người ta cảm giác dễ chịu vô cùng, cũng làm cho người ta càng nảy sinh lòng ham muốn.

Mã Nhị Thiên há to miệng, hít một hơi dài, lồng ngực y như có một ngọn lửa đang thiêu đốt, lục phủ ngũ tạng bắt đầu nhộn nhạo cả lên.

Y lao lên giường, như lại e ngại hành động lỗ mãng ấy khiến Cốc Hàn Hương không vui.

Y gắng gượng cố nén ngọn lửa dục đang thiêu đốt trong lòng.

Lúc này, bức màn động đậy, một giọng nói lẳng lơ, phóng đảng truyền ra:

“Hãy mau lên đây, không còn sớm nữa”.

Mã Nhị Thiên đã bị lửa dục thiêu đốt thân mình, thiêu đốt đến nổi đầu vầng mắt hoa, đâu còn khả năng phân biệt giọng nói nữa, nghe giọng nói dịu dàng ấy gọi, cũng không có cách nào kìm chế được, hai tay vén bức màn, nhảy tót lên giường.

Sau một trận mưa bão kịch liệt, tất cả đều tĩnh lặng.

Mã Nhị Thiên mơ màng ngủ thiếp đi.

Không biết bao lâu, Mã Nhị Thiên đột nhiên được một bàn tay ngọc lay tỉnh.

Y vươn vai hai tay, mở mắt ra, chỉ thấy Cốc Hàn Hương mặt mũi nghiêm nghị, mặc trường bào ngồi trên giường.

Nàng tựa như cảm thấy Mã Nhị Thiên đã tỉnh táo, đưa mắt nhìn, lạnh lùng nói:

“Sau canh bốn, ngài phải đi!”.

Sự lạnh lùng của nàng khiến cho Mã Nhị Thiên nhớ lại sự nhiệt tình của nàng lúc nãy, không khỏi sửng sốt, đột nhiên ngồi dậy, định mở miệng, Cốc Hàn Hương đã lạnh lùng nói tiếp:

“Không cần nói nữa, hãy mau đi thôi!”.

Giọng nói lạnh lùng của nàng như một mệnh lệnh, Mã Nhị Thiên hoàn toàn mất đi khả năng chống cự, chậm rãi bước xuống giường.

Một thiếu phụ mặc áo trắng đứng ở ngoài cửa, tay cầm một thanh kiếm lạnh lẽo, Mã Nhị Thiên đã nhìn thấy đó là người đã dẫn y vào.

Mã Nhị Thiên hơi chần chừ, thò tay lấy ra cây trủy thủ.

Đó chỉ là một hành động trong vô thức, y hơi trấn tĩnh lại, lập tức bỏ cây trủy thủ vào trong lòng, đưa mắt nhìn Miêu Tổ Lan, quay đầu lại nhìn Cốc Hàn Hương đang ngồi trong bức màn nói:

“Ngày tháng sau này, không biết tiểu nhân có thể gặp lại cô nương hay không?”.

Một bàn tay trắng như tuyết từ trong trường thò ra, bức màn vén lên, nàng Cốc Hàn Hương dung nhan tuyệt sắc bước ra.

Nàng lạnh lùng nhìn Mã Nhị Thiên, chân mày nhíu lại, mặt lộ vẻ tỏm lợm, có lẽ sau khi gặp kẻ thô lỗ này, trong lòng của nàng đã dâng lên cảm giác hổ thẹn, nhưng về mặt thì vẫn lạnh lùng, ánh mắt nhìn Mã Nhị Thiên, nói:

“Ngài còn nhớ đến ta sao?”.

Mã Nhị Thiên nghiêm mặt, cung kính nói:

“Tiểu dân có thể gặp cô nương lần nữa, dù cho tan xương nát thịt mà chết, cũng không đáng tiếc”. Khoảnh khắc ấy đã khiến y suốt đời không quên.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Bề ngoài người đàn độn thế này, biết cái gì gọi là tình ý?”.

Mã Nhị Thiên thộn mặt ra, đột nhiên thò tay vào lấy ra mũi trủy thủ, nói:

“Nếu cô nương không tin, tại hạ để lại một lỗ tai”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ta không tin người dám cắt tai của mình”.

Mã Nhị Thiên nghiêm mặt nói:

“Cô nương không tin, tại hạ sẽ cho cô nương thấy”.

Rồi gơ mũi trủy thủ lên lắc một cái, một cái lỗ tai đầy máu rơi xuống đất.

Cốc Hàn Hương thấy y quả thực dùng dao cắt tai của mình, không khỏi sửng người ra.

Nàng vốn là người thiện lương không gì sánh được, mắt thấy tình cảnh này, trong lòng cảm thấy bất nhẫn, vội vàng bước tới, chep miệng:

“Sai ngài ngốc thế?” rồi lấy một mảnh khăn trắng, đề lên chỗ đang tuôn máu của y.

Mã Nhị Thiên ưỡn ngực, tay cầm lỗ tai trái vừa mới bị cắt, cao giọng nói:

“Tiểu nhân chỉ là một kẻ thô lỗ, may mắn được lọt vào mắt xanh của cô nương, không có gì báo đáp, nay xin dâng một lỗ tai trái để biểu lộ tấm chân tình”.

Y nói xong thì đặt tai trái trong tay xuống, xoay người bước ra ngoài.

Cốc Hàn Hương vội vàng đuổi theo, nhưng bị Miêu Tổ Lan nắm tay lại, lắc đầu tỏ ý bảo nàng cứ ở trong phòng, còn mình thì chạy ra.

Một lát sau, Miêu Tổ Lan cười ha ha bước vào, cầm lỗ tai đầy máu trong tay Cốc Hàn Hương, nói:

“Chúc mừng muối muối, bước đầu đã thành công, thần thái, ngôn từ của muối trông rất thật”.

Cốc Hàn Hương buồn bã chép miệng:

“Trong lòng muối quả thật chán ghét y, đâu phải là giả vờ!”.

Miêu Tố Lan thì nhìn lỗ tai đầy máu trong tay, lẩm bẩm:

“Đúng rồi, sau này phàm là những kẻ muốn gần gũi tiểu muối, chúng ta phải bắt y để lại một vật gì đó.

Cốc Hàn Hương nói:

“Để lại vật gì?”.

Miêu Tố Lan cười nói:

“Tai, mũi, mắt, tay, cứ để cho chúng chọn một món ...”.

Nàng tựa như đột nhiên nghĩ ra một chuyện gì rất vui, trên mặt lộ ra vẻ mừng rỡ, nói:

“Trong Thiên đài vạn hoa cung, có một ông già tàn phế, có võ công tuyệt thế, y thuật của ông ta có thể tùy ý thay đổi vị trí của ngũ quan, muối muối sao không dùng dung nhan tuyệt thế của mình để bắt những kẻ quỳ gối dưới chân của muối dâng lên ngũ quan, tứ chi ...”.

Cốc Hàn Hương nghe mà lạnh mình, nói:

“Tỷ tỷ, điều đó chẳng phải quá tàn nhẫn hay sao?”.

Miêu Tố Lan cười nói:

“Chỉ có dùng cách tàn nhẫn này mới có thể gây rung động trên giang hồ, chúng ta làm vài cái rương, đặt những thứ mà bọn họ dâng lên vào đấy”.

Cốc Hàn Hương định phản đối, đột nhiên trong đầu lại hiện lên cảnh Hồ Bách Linh chết thảm ...

Cảnh tượng ấy đã để lại cho nàng hồi ức khó quên suốt đời, khiến cho tàn nhẫn đã dần dần thay thế cho sự thiện lương của nàng.

Ngọn lửa phục thù lại cháy bùng bùng trong lòng nàng, nàng nhớ lại lời hứa của mình trước thi thể của Hồ Bách Linh, phải lấy hàng ngàn tính mạng của nhân vật trong võ lâm để bù đắp cho cái chết của chàng.

Ngọn lửa phục thù ấy đã che lấp bản chất thiện lương của nàng, nàng chậm rãi gật đầu nói:

“Tất cả đều nghe theo tỷ tỷ sắp xếp”.

Miêu Tố Lan mỉm cười, nói:

“Mã Nhị Thiên đã say mê nhan sắc của muối muối, theo đó mà suy luận, chắc không có gì sai sót, chúng ta cứ lấy thuốc này cho bọn họ uống!”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Muối không tin chúng ta đều đã trúng độc”.

Miêu Tố Lan nói:

“Tỷ tỷ cũng có chút hoài nghi, song sự việc này rất dễ chứng minh, chúng ta để lại một ít thuốc giải độc, chọn một người, để au chổng đó uống vào, xem thử chất độc có phát tác hay không”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Tỷ tỷ nói tuy không sai, nhưng chọn ai? Một khi độc tính phát tác, muốn cứu cũng không kịp nữa”.

Miêu Tố Lan nói:

“Tên tiểu tử Mạch Tiểu Minh, không những tâm cơ rất sâu, quỷ kế đa đoan, vả lại võ công cũng cao cường, không giống với người thường, y là người của Thiên đài vạn hoa cung, có lẽ trong người cũng có linh đơn diệu dược, chúng ta cứ bắt y thử nghiệm!”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một hồi, cười nói:

“Không sai, trong mấy người chúng ta, y quả thực thích hợp nhất”.

Miêu Tổ Lan cầm tay Cốc Hàn Hương, kéo đến gần cái giường, hạ giọng dặn:

“Chuyện ở đây tốt nhất tạm thời đừng để cho Chung Nhất Hào biết”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Sau này y cũng sẽ biết, chả lẽ cứ giấu mãi y?”.

Miêu Tổ Lan nhú mày, nói:

“Đây chính là chuyện tỷ tỷ phải hỏi muội, Chung Nhất Hào yêu muội thật lòng, y cam tâm nghe lệnh muội, chính là vì y coi muội như là người trời, không dám trèo cao, nhưng một khi phát hiện hành vi này của chúng ta, chắc chắn sẽ chuyển yêu thành hận, mọi chuyện sẽ hỏng bét ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy phải làm thế nào đây?”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Chuyện này quả thực không khó, chỉ hỏi muội muội có mấy phần tình ý với y?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Điều này rất khó nói, y giúp muội chôn thi thể của đại ca, tình cảm quả thực chân thành, muội đối với y có chút tội nghiệp”.

Miêu Tổ Lan hạ giọng cười:

“Điều này rất phải, trong số mọi người ở đây, ngoại trừ Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh, những người khác đều chẳng có mưu đồ gì với muội muội, Chung Nhất Hào xuôi lòng vì mỹ sắc, sớm đã có lòng muốn dành lấy trái tim của muội, Mạch Tiểu Minh tuy kỳ quái khác thường, nhưng rốt cuộc tuổi vẫn còn nhỏ, dù có dụng tâm, chẳng qua cũng chỉ muốn gần gũi muội, chỉ cần muội muội bỏ thí chút tình ái, có thể khiến cho y dù chết cũng phải nghe theo, nhưng Chung Nhất Hào rất khó đối phó, nếu muội không ban chút mưa móc, an ủi tấm chân tình của y, chỉ có cách giết y để trừ hậu hoạn ...”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi giở tay phải, đặt lên trán, nói:

“Tỷ hãy để uội suy nghĩ rồi hãy quyết định được không?”.

Miêu Tổ Lan mỉm cười, nói:

“Chuyện này gấp cũng không phải trong một lúc, ba ngày năm bữa quyết định cũng không muộn, không còn sớm nữa, muội muội hãy nghỉ ngơi!”.

Giờ dậu sáng hôm sau, Cốc Hàn Hương lại cùng mọi người đi về hướng đông, khéo léo chia thuốc giải ọi người dùng, chỉ một mình Mạch Tiểu Minh là vẫn chưa đưa.

Chung Nhất Hào cỡi ngựa dẫn đường, Cốc Hàn Hương vén bức rèm, nhìn bóng dáng anh tuấn của y, trong lòng dâng lên nỗi lo lắng ...

Gió buổi sớm thổi tung bay tà áo của Chung Nhất Hào, chỉ thấy bóng dáng của y lộ ra vẻ thô lương vô hạn ...

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, hai dòng nước mắt chậm rãi rơi xuống.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên giật dây cương, thốt ngựa quay đầu lại, chạy tới gần cỗ xe, hạ giọng nói:

“Sư tẩu, sư tẩu buồn ư?”.

Cốc Hàn Hương nhìn Mạch Tiểu Minh, cười nói:

“Không có!”.

Mạch Tiểu Minh nhẹ thở dài, nói:

“Tại sao sư tẩu khóc?” rồi chậm rãi lấy ra một mảnh khăn đưa tới.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cảm thấy trong hai mắt của Mạch Tiểu Minh lộ ra vẻ đói khát vô hạn, cứ nhìn thẳng vào mặt của nàng, không khỏi giật mình, nhủ thầm:

“Đứa trẻ này tuổi tuy không lớn, nhưng ánh mắt của nó lộ ra vẻ đói khát, sao lại giống người lớn như thế”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh thở dài, nói:

“Sư tẩu, phải chăng trong lòng của tẩu chán ghét đệ?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Không có, sao đệ lại hỏi như thế”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Chao ôi, tại sao sư tẩu lại muốn hại chết đệ?”.

Cốc Hàn Hương giật mình, nói:

“Cái gì? Ta định hại đệ lúc nào?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Vậy tại sao lại ỏi người một viên thuốc mà không đưa cho đệ?”.

Cốc Hàn Hương sững người ra, nói:

“Sao đệ biết?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đệ thấy một người trong số họ uống thuốc xong, trong lòng liền hoài nghi, nào ngờ lần lượt hỏi bọn họ, té ra tất cả mọi người đều uống, chỉ có mình đệ vẫn chưa”.

Cốc Hàn Hương lòng biết rõ khó gạt được y, cười rằng:

“Người ấy bảo chúng ta đều đã trúng độc, đưa thuốc giải độc tới, ta không tin chúng ta thật sự trúng độc, nhưng ta lại phải xem thử loại thuốc đó có hại hay không, để đề phòng vạn nhất, ta đã chia thuốc giải cho bọn họ, ta định dùng đệ để thử nghiệm, xem thử có chuyện thực sự trúng độc hay không ...”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Té ra là thế, nếu đệ quả thực trúng độc mà chết, làm thế nào đây?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đừng lo, ta sẽ theo đệ”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Thật không?”.

Cốc Hàn Hương thò tay vào trong lòng, lấy ra một viên thuốc màu đỏ, nói:

“Chả lẽ ta gạt đệ sao, đây chẳng phải là thuốc của ta sao, nếu trong lòng đệ e sợ, thì hãy cứ lấy mà uống!”.

Mạch Tiểu Minh nhìn viên thuốc màu đỏ, cười nói:

“Té ra lọ thuốc giải mà người ấy đưa đến có chứa chất kịch độc, trong số những người chúng ta ở đây, chỉ có sư tẩu và đệ sẽ không chết”. Rồi hai chân hơi dùng lực, hất ngựa phóng về phía trước.

Chung Nhất Hào quay đầu lại, nhìn về phía Cốc Hàn Hương, thấy mặt nàng đầy vẻ ưu tư, tựa như lo lắng vô cùng.

Cốc Hàn Hương chậm rãi buông rèm xuống, quay đầu lại nhìn Miêu Tố Lan ở bên cạnh, hạ giọng nói:

“Trông thần sắc của y, đầy vẻ lo lắng, muội thấy y hình như rất phiền não”.

Miêu Tổ Lan giật thót người, làm ra vẻ không hề hay biết, hỏi:

“Muội nói ai?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chung Nhất Hào!”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Muội ngại y phiền não có thể thấy rất quan tâm đến y!”.

Vạn Ảnh Hà nói:

“Hừ! Người ấy cứ giống như khúc gỗ, mặc kệ y!”.

Cốc Hàn Hương nhẹ thở dài, nói:

“Ta thấy y rất đáng thương ...”.

Nói chưa xong, đột nhiên nghe tiếng vó ngựa rầm rập chạy đến cỗ xe la, lại nghe giọng nói của Mạch Tiểu Minh quát lên:

“Các người muốn chết sao?”.

Chỉ nghe một giọng nói ồm ồm vang lên:

“Không được động thủ”.

Cốc Hàn Hương nghe giọng nói ồm ồm ấy, không khỏi giật mình, vén rèm nhìn ra, chỉ thấy một đại hán cao lớn, trên đầu quấn sợi băng trắng, đưa tay cản những người khác.

Mạch Tiểu Minh ngồi xoay lưng lại, thót ngựa vẫn phóng về phía trước, hai mắt vẫn cứ nhìn chằm chằm về phía tám chín đại hán đi theo sau cỗ xe ngựa, thanh bảo kiếm trong tay chứa đầy sát cơ.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh giở kiếm chỉ về phía đại hán đầu quấn băng trắng ấy, cao giọng nói:

“Nếu các người có gan tiến thêm một bước, ta sẽ cắt luôn lỗ tai còn lại của người, không tin người cứ lên mà thử!”.

Đại hán ấy nhìn về phía Cốc Hàn Hương, cười nói:

“Lỗ tai này, tại hạ đã mong muốn bị người ta cắt xuống”.

Chỉ nghe thấy một trận quát tháo ồn ào:

“Mà đại ca, tuy trại chủ chưa đến, chúng ta cũng không thể nuốt cái giận này”.

Mã Nhị Thiên quắc mắt, tức giận quát:

“Phải chăng các vị muốn làm khó ta? Trại chủ giao các vị cho huynh đệ, huynh đệ đương nhiên phải giữ các vị nguyên vẹn để trao lại cho trại chủ”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Cả ngũ quan của người, người cũng không giữ được cho đầy đủ, thế mà lại đảm bảo giữ người khác nguyên vẹn, phải chăng đã quá khoác lác?”.

Y lại ngửa mặt cười lớn nói:

“Thế này vậy, ta sẽ cắt các người mỗi người một lỗ tai, khi gặp trại chủ hay trang chủ gì đó của người cũng dễ dàng ăn nói!” rồi phát roi một cái, phóng thẳng tới.

Cốc Hàn Hương biết y ra tay độc ác vô cùng, đang định quát ngăn lại thì Miêu Tổ Lan nhẹ giật vạt áo của nàng hạ giọng nói:

“Hương muội hãy ngồi yên”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh cười lặng một tiếng, phóng người vọt lên, rời khỏi yên.

Y tuổi tuy còn nhỏ, nhưng tiếng quát đã tràn trề sát cơ, nhưng trong mắt của đối phương vẫn chẳng qua chỉ là đứa trẻ mười mấy tuổi, không ai nể sợ y. Mạch Tiểu Minh như một con thương ưng lượn một vòng trên đầu bọn họ, rồi bổ nhào xuống, kiếm quang trong tay lóe lên lập tức có một đại hán rơi xuống ngựa.

Động tác của y nhanh nhẹn vô cùng, người ấy vừa rơi xuống ngựa, Mạch Tiểu Minh đã thừa cơ hạ mình xuống yên ngựa của người ấy, thanh bảo kiếm xoay một cái, lại có một đại hán lăn xuống ngựa.

Y vừa mới ra tay đã đã thương liền hai người, những đại hán ấy đều có chút kinh hoảng, Mã Nhị Thiên lật tay rút ra thanh nhận linh đao trên yên ngựa, phát tay một cái, sáu đại hán còn lại đột nhiên thu cương ngựa, sáu thớt ngựa khỏe đang phóng nhanh hý dài một tiếng, ngừng lại.

Mạch Tiểu Minh cười lạnh lùng, múa kiếm như gió, hai chân điểm một cái vào bàn đạp, người phóng vọt lên, trong lúc múa kiếm thì lại có một người trúng kiếm rơi xuống ngựa.

Y liên tiếp chém bị thương ba người, chẳng qua chỉ là trong một khoảng sát na, những người còn lại mới có thời gian rút ra binh khí.

Chỉ nghe mấy tiếng quát liền nhau vang lên, hai thanh đơn đao, hai thanh hổ đầu câu đều tấn công đến.

Sau khi Mạch Tiểu Minh đánh ngã một người, người đã hạ xuống đất, thanh trường kiếm múa tít, lại một tràng tiếng binh khí giao nhau vang lên, hai thanh đơn đao, hai thanh hổ đầu câu đều bị đánh bật ra.

Mạch Tiểu Minh thừa thế phóng vọt lên, thuận tay đánh ra một kiếm, lại có một đại hán rơi xuống ngựa.

Mã Nhị Thiên thấy để y ra tay nữa tất sẽ có người bị thương, trong lòng kinh hãi lắm, thấy đồng bọn đã bị tổn thương quá nửa, cho nên không thể rủ tay áo mà nhìn, quát lớn một tiếng, múa tít thanh nhận linh đao chém ngang đến.

Người này lực tay hơn người, trong nháy mắt đao ấy có mang cả tiếng gió.

Mạch Tiểu Minh thấy thế lao đến của y rất hung dữ, không dám múa kiếm chống đỡ thế rồi vọt người một cái, nhẹ nhàng né tránh.

Mã Nhị Thiên thừa cơ vọt xuống lưng ngựa, quát lớn một tiếng, lại một đao nữa chém đến.

Mạch Tiểu Minh thấy đao thế của y mãnh liệt, lại tránh qua một bên.

Sự chậm trễ ấy, ba đại hán chưa bị thương lập tức xuống ngựa, đều múa binh khí bao vây Mạch Tiểu Minh lại ở giữa.

Mạch Tiểu Minh cười lạnh, múa kiếm chống đỡ, gạt hai thanh đơn đao ra, thuận tay mau chóng đánh ra hai kiếm, lập tức khiến cho vòng vây của ba đại hán ấy rối loạn.

Chỉ nghe y cười khanh khách nói:

“Ta sẽ đưa các người cùng về với mẹ đây!” đang nói thì kiếm thế trong tay đồng thời gia tăng, đánh một lúc ba kiếm, lại có một người bị thương nữa.

Mã Nhị Thiên thấy bảy đại hán đi cùng chỉ còn lại hai người, tổn thương nặng nề như vậy chắc chắn sẽ khiến cho trại chủ của y nổi giận mà trách mắng, kiếm chiêu của người này lại quỷ dị và hiểm hóc, có thể coi là trên đời hiếm thấy, cả bản thân mình ra tay mà cũng khó chống đỡ, nhưng y chưa chắc nổi mười hai chiêu “Bách thắng thần đao” của mình.

Trong lúc y đang tính toán tình thế giữa địch và ta, lại có thêm một người bị thương dưới kiếm của Mạch Tiểu Minh.

Mã Nhị Thiên không chần chừ nữa, quát lớn một tiếng, múa đao đánh tới, một chiêu “Hoành tảo thiên quân” chém ngang eo.

Mạch Tiểu Minh vốn đã muốn chống đỡ chiêu này của y, nhưng thấy thế chém ngang tới uy mãnh vô cùng, không hề sơ hở, tuy chỉ là một chiêu rất bình thường nhưng lại hàm chứa rất nhiều sự biến hóa, trong lòng không khỏi kinh hãi, lách người thối lui, nhủ thầm:

“Kẻ này bề ngoài tuy thô lỗ, nhưng đao pháp tinh kỳ, quả thực là điều bất ngờ”.

Mã Nhị Thiên gầm lớn một tiếng, lại một đao nữa chém tới.

Mạch Tiểu Minh chỉ cảm thấy trong thế đao của y ngấm chứa sự ảo diệu, nếu vận kiếm chống đỡ thì chắc sẽ thua to, cho nên buộc phải thối lui thêm một bước nữa.

Mã Nhị Thiên áp tới tấn công, chém liền ra ba đao.

Ba đao này liên tiếp nhau một mạch, Mạch Tiểu Minh bị đao thế của y buộc phải thối lui đến ba bốn thước.

Mã Nhị Thiên hơi do dự, lại chém thêm một lúc ba đao nữa.

Ba nhát đao này còn hiểm hóc, nghiêm cẩn hơn ba nhát đao lúc nãy, Mạch Tiểu Minh bị đánh liền ba đòn, rơi vào thế hạ phong, suýt tý nữa bị thương dưới đao.

Sau ba đao, Mã Nhị Thiên ngừng tay không đánh nữa, cầm ngang đao đứng sừng sững ở đấy.

Té ra mười hai chiêu bách thắng thần đao của y đã đánh ra tám chiêu, còn bốn chiêu nếu như không thể đỡ thương được kẻ địch, thì chỉ còn có nước ngồi chờ chết mà thôi.

Nhưng Mạch Tiểu Minh đã bị tám đao của y tấn công mãnh liệt đến nỗi kinh hoàng, lòng thảm nhủ:

”Kẻ này đao pháp tinh kỳ, lực tay hơn người, nếu đánh nữa thì mình chắc chắn sẽ bị thương dưới đao của y.

Ngẩng đầu nhìn lên, đã không còn nhìn thấy bóng dáng của bọn Cốc Hàn Hương nữa, lập tức muốn thối chạy, tung người vọt một cái phóng lên lưng ngựa, giật cương cho ngựa phóng đi.

Y chạy một mạch mười mấy dặm mới đuổi theo xe la của Cốc Hàn Hương.

Khi thấy y chưa quay về, bọn Cốc Hàn Hương trong lòng lo lắng, Cốc Hàn Hương vén rèm quay đầu lại nhìn.

Mạch Tiểu Minh điểm chân lên bàn đạp, hạ xuống càng xe, cười nói:

“Người này đao pháp thật lợi hại, đệ bị đuổi quay về”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ai?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Chính là người đầu quần vải trắng, mất một tai!”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Võ công y có giỏi không?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đao pháp rất kỳ diệu, trên đời hiếm thấy”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Nói như thế, y là hạng có thể dùng được”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đâu chỉ hữu dụng, nếu lấy đao pháp của y mà luận, có thể một địch trăm”. Nói xong thì cười, tung người phóng tới hạ xuống lưng ngựa.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Xem bề ngoài y là người ngốc nghếch, thế mà lại là một cao thủ mình mang tuyệt kỹ”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Mạch Tiểu Minh khen y như thế, tất nhiên không sai”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Nói như thế, cách của tỷ tỷ quả nhiên không sai”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Nếu tiểu muội chịu nghe tỷ tỷ, trong một năm đảm bảo nhan sắc của muội sẽ gây chấn động cho Đại Nam Giang Bắc”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vì báo thù cho đại ca, muội không màng tất cả”.

Dưới sự sắp xếp khéo léo của Miêu Tổ Lan, sắc đẹp của Cốc Hàn Hương đã mau chóng đồn ra trên giang hồ, trời phú cho nàng một nhan sắc tuyệt đẹp, còn Miêu Tổ Lan đã giúp cho tiếng tăm của nhan sắc nàng bay ra khắp giang hồ.

Giống như một trận bão thơm lừng, gây rung động cho võ lâm!

Rất nhiều cao thủ lục lâm bắt đầu đi tìm Cốc Hàn Hương, thậm chí các nhân vật trong danh môn chính phái cũng chấn động vì điều ấy.

Người đầu tiên khuất phục dưới chân của Cốc Hàn Hương chính là trại chủ trại Đồ Long, lãnh tụ ngầm của lục lâm miền Tây Bắc.

Người này nổi danh giang hồ nhờ cơ trí và dùng độc, đã suất đạo mấy mươi năm, nhưng trên giang hồ vẫn không biết danh tính của y, song y vẫn ngầm chỉ huy mọi hoạt động của lục lâm miền Tây Bắc.

Sau một đêm mệt mỏi, y đã tự nguyện cắt đi một ngón tay của mình. Nhưng lòng thành và uy danh của y vẫn không khiến cho Cốc Hàn Hương xuôi lòng, giống như Mã Nhị Thiên, sau một đêm, Cốc Hàn Hương cũng đuổi thẳng cổ y.

Song, nàng đã để lại cho y một tia hy vọng đẹp đẽ, đó chính là nàng hứa trong vòng ba năm sẽ trở lại trong vòng tay của y.

Trong thời gian nửa năm, Cốc Hàn Hương đã đi khắp Trung Nguyên, võ lâm Trung Nguyên có bốn cao thủ nổi danh, đều bị khuất phục trước sắc đẹp của nàng, song những kẻ bị nàng chinh phục, đều tuyệt tích giang hồ, không xuất hiện nữa, cho nên nàng càng trở nên bí hiểm hơn. Nửa năm sau, Cốc Hàn Hương đã vào đến Giang Nam, lập tức võ lâm miền Giang Nam nổi lên cơn sóng gió.

Hôm nay bọn họ đã xuống thuyền, ở trên bờ có mười mấy đại hán mặc kinh trang, những người này đều mang theo binh khí, vừa nhìn thì đã biết đó là những nhân vật trong võ lâm.

Trừ những đại hán mặc kinh trang mang theo binh khí, trên bờ sông rất yên tĩnh, ở bên bờ tuy có nhiều thuyền cá đang đậu, nhưng lại không thấy một bóng người.

Mạch Tiểu Minh nhảy xuống thuyền, tiếp theo là Chung Nhất Hào, Hà Tông Huy, Lý Kiệt, Lưu Chấn.

Miêu Tổ Lan vẫn mặc y phục màu trắng, Vạn Ánh Hà mặc y phục màu xanh, hai người đỡ Cốc Hàn Hương bước xuống thuyền.

Dư Diệc Lạc, Văn Thiên Sinh thì đi sau rốt.

Những đại hán mặc kinh phục trên bờ đều đưa mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương.

Trên mặt nàng phủ một lớp vải mỏng manh màu đỏ, nét mặt của nàng ẩn hiện dưới tấm vải ấy, càng thêm phần thần bí.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Các ngươi có mù không, nhiều người như thế các ngươi không thấy sao?”.

Y tuy đi lại trên giang hồ đã lâu, tánh tình vẫn cứ nóng nảy lạ thường, nói xong thì rút thanh trường kiếm xông tới.

Mười mấy đại hán vừa thấy Mạch Tiểu Minh rút ra binh khí, đại hán tay cầm hai cây phán quan bút, tựa như là đầu lĩnh của những người này, hơi cúi người, nói:

“Không biết vị nào có thể làm chủ, mời ra đây nói chuyện”.

Chung Nhất Hào phát tay, nói:

“Có gì hãy nói với ta!”.

Đại hán ấy hai tay cầm hai cây phán quan bút, nói:

“Gần đây vô lâm Trung Nguyên đồn rằng có Hồng Hoa công chúa, bước ngọc đi tới đâu cũng gây nên cơn sóng gió, không biết vị nào là Hồng Hoa công chúa?”.

Té ra Cốc Hàn Hương bảo rằng đến từ Tây Vực, mang thân phận công chúa, thích mặc y phục màu đỏ, nàng lại đẹp như hoa mùa xuân, cho nên gọi là Hồng Hoa công chúa.

Chung Nhất Hào lạnh lùng cười một tiếng, nói:

“Hồng Hoa công chúa có thân phận cao quý, sao có thể dễ dàng nói chuyện với người ...”.

Người ấy lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Các vị đến địa phận Giang Nam, cũng không thăm dò trước tình hình hiện nay ở Giang Nam sao?”.

Mạch Tiểu Minh phẩy tay, đâm vút thanh kiếm tới, miệng quát:

“Tình hình cái quái gì ...”.

Tay trái người ấy cầm phán quan bút vẩy một cái, keng một tiếng, đánh bật thanh trường kiếm của Mạch Tiểu Minh ra, nói:

“Tại hạ phụng lệnh mà đến đây, không muốn động thủ với các vị”.

Chung Nhất Hào rút thanh miến đao, chặn thanh trường kiếm của Mạch Tiểu Minh lại, nói:

“Đã không có lòng động thủ, chẳng lẽ đứng đây nghênh đón chúng tôi?”.

Đại hán ấy nghiêm mặt nói:

“Cái tên Giang Nam Song Hào, không biết các vị có nghe qua chưa?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đã nghe qua thì thế nào?”.

Đại hán ngửa mặt cười lớn, nói:

“Đã từng nghe thì tốt ...”.

Y hơi ngừng một chút, thu lại tiếng cười, nói:

“Tại hạ phụng lệnh Giang Nam song hào Nhật, Nguyệt Nhị Bài, đến đây nghênh đón Hồng Hoa công chúa, xe, ngựa, đã chuẩn bị đầy đủ, chỉ cần các vị hứa đi một tiếng, lập tức có thể khởi hành”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng hừ, nói:

“Bọn chúng ta đều có chân, chẳng lẽ không biết đi hay sao? Cần gì các người phải nhọc lòng?”.

Chung Nhất Hào quay đầu lại nhìn Mạch Tiểu Minh, hạ giọng nói:

“Đừng nhiều lời”. Nửa năm hành tẩu trên giang hồ, Chung Nhất Hào đã trở thành đầu não của những người này, Mạch Tiểu Minh đối với y, đã có mấy phần e ngại, quả nhiên không xen vào nữa.

Đại hán cầm hai cây phán quan bút ấy nhìn Mạch Tiểu Minh, muốn nói nhưng ngừng lại.

Chung Nhất Hào cung tay nói:

“Vị huynh đệ này của tại hạ tuổi trẻ khí thịnh, đã đắc tội các vị, mong được thứ lỗi, hãy để tại hạ đi thỉnh thị rồi sẽ báo lại cho các vị”.

Nửa năm qua, y đã gặp nhiều cao thủ, cho nên về phương diện khí độ đã lớn hơn nhiều.

Chung Nhất Hào xoay mình lại ôm quyền, hướng về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Giang Nam song hào, phái người nghênh đón công chúa!”.

Giọng nói thanh tao của Cốc Hàn Hương truyền đến:

“Người ta có lòng nghênh đón, chúng ta hãy tuân mệnh!”.

Chung Nhất Hào cúi người trả lời:

“Tại hạ lãnh mệnh”. Rồi quay người lại nói với quần hào đang đứng ở đấy nói:

“Đã được công chúa chấp nhận, các vị hãy dẫn đường, chúng tôi lập tức lên đường”.

Đại hán đứng đầu ấy thu cây phán quan bút, giơ cao hai tay, vỗ ba tiếng.

Chỉ thấy ở bờ đê gần đấy đột nhiên xuất hiện mười mấy thớt ngựa khỏe và một cỗ xe ngựa hào hoa.

Chung Nhất Hào phát tay, bọn Mạch Tiểu Minh, Hà Tông Huy, Lưu Chấn, Lý Kiệt tung mình nhảy vọt lên lưng ngựa.

Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà đỡ Cốc Hàn Hương, uyển chuyển bước lên xe ngựa, Dư Diệc Lạc ngồi lên trước xe ngựa, thò tay giật lấy dây roi ngựa trong tay phu xe, nói:

“Hãy trao roi cho ta! Chỗ này không cần đến người nữa”.

Người ấy cười lạnh một tiếng, tung mình nhảy vọt lên cang xe ngựa, Dư Diệc Lạc cũng không thềm để ý đến y, phất roi một cái, một tiếng chát vang lên, xe ngựa phóng nhanh về phía trước.

Bọn Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh cười trên sáu thớt ngựa khỏe, lập tức tản ra bốn bên của xe ngựa để hộ tống.

Đại hán ấy cầm cây phán quan bút lên lưng, giật cương ngựa, dẫn đường trước, mười mấy thớt khoái mã tung vó phi nước đại.

Sau một hồi chạy gấp, bọn họ đã đi được mười mấy dặm đường, đại hán dẫn đường ấy đột nhiên giật cương ngựa, rẽ vào một con đường nhỏ hoang vắng.

Chung Nhất Hào nhíu mày, nói:

“Con đường này nhỏ hẹp như vậy, làm sao xe ngựa qua được?”.

Đại hán ấy cười:

“Trên cỏ hoang hai bên đường, đều là đất sa thạch rắn chắc, các hạ hãy cứ yên tâm”.

Ngẩng đầu lên nhìn thì thấy đồi núi chập chùng, đi được vài dặm thì vào một vùng rừng núi, nhưng lại không thấy nhà cửa đâu cả, không khỏi nghi ngờ, quay sang nhìn đại hán lưng cầm hai cây bút, lạnh lùng nói:

“Vùng rừng núi này quả là một nơi mai phục rất tốt ...”.

Đại hán ấy mỉm cười, nói:

“Cây Thùy Dương dưới dãy núi, đại giá dừng quá đa tâm”.

Chung Nhất Hào cố nhìn cho kỹ, nhưng vẫn không thấy giấu vết gì, lại không tiện hỏi nhiều nữa, trong lòng thầm tính:

“Nếu đến gần vùng núi, mình lập tức nhường ngựa không đi nữa, dù cho có mai phục cũng không đáng sợ”.

Lại đi được năm sáu dặm nữa thì đến một vùng đồi núi, đại hán dẫn đường ấy đột nhiên phóng người xuống ngựa.

Chung Nhất Hào điểm hai chân một cái, người như một con én biển vọt xuống lưng ngựa, nhẹ nhàng hạ xuống bên người đại hán ấy, đứng sánh vai với y.

Đại hán ấy quay mặt lại cười, nói:

“Hảo thân pháp”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng đáp:

“Quá khen”.

Đại hán ấy chỉ về phía sơn cốc ở bên trái, nói:

“Đi vòng qua rừng trúc, có thể thấy lầu các ẩn hiện trong rừng quế, đó chính là thôn Thùy Dương”.

Đang nói thì đột nhiên nghe ba tiếng chuông vang lên từ rừng trúc vọng đến.

Chung Nhất Hào đưa mắt nhìn quanh, dò xét sơn cốc rộng rãi ấy một hồi, chỉ thấy cây cỏ xanh tốt, thấp thoáng có bóng người. Đột nhiên lại nghe tiếng bánh xe, xe của Cốc Hàn Hương đã đến.

Trong xe truyền ra giọng nói ngọt ngào của Cốc Hàn Hương:

“Sao không đi nữa?”.

Đại hán sử dụng phán quan bút ấy nói:

“Đã đến thôn thôn Thùy Dương, thiên hạ anh hùng đến đây đều phải đi bộ, phải làm phiền bước ngọc của công chúa!”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên giật dây cương, phóng ngựa thẳng tới, miệng quát lớn:

“Sao lại như thế, con đường rộng rãi thế này mà không đi ngựa?” nói xong thì ngựa đã phóng xa đến bốn năm trượng.

Đại hán ấy nhíu mày, phóng tới phía trước Mạch Tiểu Minh, tay phải giơ ngang cản lại:

“Đứng lại!”.

Mạch Tiểu Minh nhoài người ra, tay phải chụp vào cổ tay của đại hán ấy.

Đại hán ấy co tay phải lại, nhưng tay trái đồng thời đâm ra.

Mạch Tiểu Minh chụp không trúng, hai chân điểm một cái, từ trên lưng ngựa lộn mèo xuống.

Nhưng một thanh kiếm lạnh lẽo đã điểm về phía trước ngực của đại hán ấy.

Té ra Mạch Tiểu Minh mượn lúc nhảy vọt xuống ngựa, rút ra thanh trường kiếm.

Đại hán ấy võ công không kém, Mạch Tiểu Minh đánh ra kiếm chiêu tuy hiểm hóc, nhưng đại hán ấy vẫn khéo léo né tránh, hai tay rút hai cây phán quan bút, đánh ra một chiêu “Song long suất thủy”, chia nhau điểm vào hai đại huyệt huyền cơ và phúc các của Mạch Tiểu Minh.

Động tác của hai người này cực kỳ nhanh nhẹn, kiếm đến thì bút đỡ, trong chốc lát đã đánh nhau đến bảy tám chiêu.

Người ấy không ngờ thân thủ của đối phương lại nhanh nhẹn như thế, mặt thoáng vẻ kính phục.

Đại hán sử dụng hai cây phán quan bút tựa như rất phần nộ vì hành động của Mạch Tiểu Minh, đang định múa bút đuổi theo, đột nhiên nghe một giọng nói ồm ồm có lực truyền đến:

“Ta bảo người đi đón khách quý, sao người lại đối đãi với người ta như thế?”.

Đại hán ấy nghe giọng nói này xong thì hơi giật mình, hạ hai cây bút xuống, cung kính nói:

“Tiểu nhân bị ép ra tay, không phải xử tệ với khách quý”.

Chung Nhất Hào ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy ở cách bảy tám trượng, từ trong rừng trúc có hai người sánh vai bước ra.

Sau lưng hai người này bốn năm thước, có bốn đồng tử mặc áo xanh, trên tay mỗi người đều bưng một vật, chậm bước theo sau hai người ấy.

Chung Nhất Hào nhìn thấy đại hán cầm hai cây bút lộ vẻ khúm núm, trong lòng thầm kinh, nhủ rằng:

”Người này võ công không tệ, có thể coi là cao thủ nhất lưu dưới tay của Giang Nam song hào, nhưng thần thái đối với hai người ấy rất cung kính, chắc là hai kẻ này ngày thường đối đãi với người ta rất nghiêm khắc.

Đang suy nghĩ, hai người mặc trường sam ấy đã đến gần.

Chung Nhất Hào hơi chột dạ, nhủ thầm:

“Hai người này tuy bước chậm nhưng lại đến nhanh”.

Chỉ nghe một giọng nói trầm sâu có lực:

“Vị nào là Hồng Hoa công chúa?” giọng nói như kim loại chạm vào nhau, rõ ràng kẻ này có nội công thâm hậu.

Đại hán cầm hai cây bút ấy đột nhiên ngừng đầu lên nói:

”Hồng Hoa công chúa giờ đang ở trong xe ngựa.

Chung Nhất Hào ôm quyền, nói:

“Công chúa thân phận cao quý, không tiện đi bộ vào rừng, không biết có thể phá lệ để công chúa ngồi xe vào thôn hay không?”.

Đang nói thì thừa cơ nhìn hai người dò xét.

Chỉ thấy người bên trái thân hình khôi ngô, mắt to mày rậm, râu dài đến ngực, da mặt đen đúa, không giận mà oai. Người bên phải là một thiếu niên anh tuấn mặt trắng, thần thái tiêu sái, miệng nở nụ cười ôn hòa.

Đại hán mặt râu mày rậm nhìn Chung Nhất Hào, nói:

“Các hạ là ai?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Là Giá tiền đối đao tổng quản của công chúa”.

Thiếu niên anh tuấn ấy mỉm cười nói:

“Thôn dương liễu chưa bao giờ để xe ngựa đi vào, dù là ai muốn vào thôn dương liễu cũng phải dừng xe xuống ngựa, phiên tổng quản bẩm cáo lại với công chúa, làm phiên gót ngọc đi bộ vào thôn, huynh đệ đã bày tiệc rượu để tạ tội”.

Chung Nhất Hào nhìn qua, chỉ thấy Mạch Tiểu Minh đang nhìn chằm chằm hai người ấy, trong mắt đầy lửa giận, như muốn nhảy nhồm lên, sợ y nổi giận làm hư chuyện, vội vàng nói:

“Hai vị nếu không nể mặt, bọn tại hạ cũng không tiện miễn cưỡng, khách mạnh ép chủ, bọn chúng tôi xin cáo biệt ở đây”.

Đại hán mặt đen râu dài ấy, đột nhiên ngửa mặt cười lớn, nói:

“Hay cho câu khách mạnh ép chủ, phải biết ở vùng Giang Nam, ngoại trừ thôn dương liễu này, không nơi nào có thể tiếp đãi công chúa ...”.

Một tràng cười trong trẻo từ trong xe truyền ra, nói rằng:

“Hai vị sai người dừng xe, đón chúng tôi đến nơi này, đâu phải chúng tôi tự tìm đến”. Rồi Cốc Hàn Hương từ trong xe bước ra.

Tiếp theo là Vạn Ánh Hà và Miêu Tố Lan.

Thiếu niên anh tuấn ấy ngẩng đầu nhìn ba người cười nói:

“Lâu nay đã nghe danh công chúa Hồng Hoa, sao không lộ mặt thật cho người ta thấy”.

Trong lời nói, lộ vẻ mỉa mai.

Miêu Tổ Lan nghiêm mặt, ung dung nói:

“Xem ra hai vị chắc là Giang Nam song hào?”.

Thiếu niên anh tuấn ấy mỉm cười, nói:

“Quá khen, quá khen, chỉ là chút hư danh, đâu đáng nhắc ở cửa miệng”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Quân tử không trọng tất không oai, thịnh danh của các hạ tuy trọng, nhưng đã quá khinh phù!”.

Thiếu niên anh tuấn ấy mặt biến sắc, tựa như muốn nổi giận, đại hán râu dài ho khan một tiếng, nói:

“Bọn chúng tôi sai người đón công chúa đến đây, một là đón tiếp, hai là có việc thỉnh cầu, không hề có ác ý, mong các vị bỏ đi địch ý”.

Mạch Tiểu Minh chen vào nói:

“Đừng nói là một thôn Thùỵ Dương, dù cho là long đàm đổ huyết, có gì đáng sợ ...”.

Thiếu niên anh tuấn ấy sau một hồi trầm tư, không còn tức giận nữa, cười lớn nói:

“Huynh đệ đã nặng lời, bọn chúng tôi thành thật nghênh đón, không hề có cơ tâm, giang hồ chỉ đồn đại không đúng sự thực, vừa rồi huynh đệ thất lễ, mong các vị thứ lỗi cho”. Nói xong ôm quyền làm lễ một cái.

Cốc Hàn Hương cúi người nói:

“Nào dám”.

Miêu Tổ Lan nói tiếp:

“Công chúa là cành vàng lá ngọc, rất ít đi bộ, huống chi đường núi gấp ghềnh, bước đi khó khăn, không biết có thể phá lệ ưu tiên đi ngựa hay không?”.

Đại hán râu dài ấy trầm ngâm một lúc lâu, nói:

“Thôn Thùỵ Dương từ ngày lập ra quy củ này, đồng đạo trong võ lâm thiên hạ đều tuân theo, công chúa thân phận tuy cao quý, nhưng muốn phá lệ quả thật rất khó ...”.

Y ngừng một lát, nói:

“Tại hạ đã nghĩ ra một cách vạy cả đôi đường, chúng tôi sẽ sai hai người dùng ghế tre làm kiệu, tạm thời thay bước cho công chúa, không biết ý như thế nào?”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Biện pháp này quả thực inh, thật khiến cho người ta kính phục trong lòng”.

Đại hán râu dài ấy cung tay, nói:

“Vậy làm phiền các vị đi bộ”. Rồi hạ giọng nói với đồng tử áo xanh ở phía sau, căn dặn hai câu, đồng tử áo xanh ấy lập tức phóng người đi.

Một lát sau quả nhiên có hai đại hán khiêng một cái ghế tre chạy vội đến.

Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà đỡ Cốc Hàn Hương ngồi lên ghế tre, đi sát theo hai bên.

Giang Nam song hào vẫy dài khách rồi dẫn đường đi trước, bọn Chung Nhất Hào theo sát sau Giang Nam song hào, bước thẳng vào trong rừng.

18. Chương 18

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 18

Nguồn: Nhanmonquan

Băng qua mảnh rừng trúc, cảnh vật đột nhiên thay đổi.

Chỉ thấy có một tòa trang viện rộng lớn, xung quanh núi bao bọc, thạch lâu, đình các, hoa núi nở rộ, trông hùng vĩ không mất đi khí thanh u.

Dưới chân hàng liễu rủ là con suối lượn quanh, nước chảy róc rách nghe như tiếng hoàn bội.

Đi qua một cây cầu đá trắng, là một tòa đại sảnh rộng lớn xung quanh có kỳ hoa bao bọc.

Trong tòa đại sảnh là hai bàn tiệc rượu đã bày sẵn rượu thịt, hơn mười thiếu nữ xinh đẹp tóc thắt hai bím, người mặc áo trắng, tuổi khoảng đôi chín, đứng ở ngay bậc thềm đón khách.

Đại hán râu dài ấy lách người qua một bên, mỉm cười ôm quyền nói:

“Xin mời các vị”.

Chung Nhất Hào ôm quyền trả lễ, bước vào trước.

Hai đại hán khiêng ghế hạ người xuống, Miêu Tổ Lan, Vạn Ảnh Hà đỡ Cốc Hàn Hương vào trong đại sảnh. Gió núi thổi bay một góc khăn của nàng, lộ ra khuôn mặt xinh đẹp tuyệt trần.

Bôn ba phong trần cả nửa năm, không hề khiến cho người ngọc tuyệt thế, quốc sắc thiên hương ấy giảm đi nét đẹp của mình, nét đẹp của nàng vẫn không hề suy giảm.

Thiếu niên anh tuấn vẫn mãi chú ý đến cử chỉ của Cốc Hàn Hương, trong lúc gió thổi khăn mặt của nàng bay lên, y đã bị nhan sắc của nàng cuốn hút.

Cốc Hàn Hương tựa như có ý muốn so sánh vẻ đẹp của mình với mười thiếu nữ xinh đẹp trong đại sảnh, nàng chậm rãi tháo khăn mặt xuống.

Hành động ấy khiến cho ai nấy cũng bất ngờ, sắc đẹp của Cốc Hàn Hương lan tỏa ra, nhất thời khiến cho tất cả các thiếu nữ trong sảnh đều thất sắc.

Nàng nhẹ nhàng phất tay, mỉm cười, nói:

“Mời các vị tỷ muội mau đứng dậy”.

Lẽ ra với thân phận giờ này, nàng phải lạnh lùng mới phải, nhưng lời nói rất ôn hòa, không những gây bất ngờ cho hơn mười thiếu nữ ấy, mà cả Giang Nam song hào cũng không khỏi khựng người.

Chỉ nghe mấy thiếu nữ áo trắng ấy đồng thanh nói:

“Đa tạ ân điển của công chúa”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, quay sang Miêu Tổ Lan nói:

“Thưởng cho bọn họ mỗi người một viên minh châu”.

Miêu Tổ Lan quay đầu lại nói với Dư Diệc Lạc đứng ở cửa sảnh:

“Đem minh châu của công chúa đến đây!”.

Dư Diệc Lạc bước tới, rút ra một cái túi màu vàng, mở miệng túi.

Miêu Tổ Lan thò tay vào túi, bốc ra một nắm minh châu, chia ỗi người một viên.

Thiếu niên anh tuấn ấy đã sớm muốn nói vài câu với Cốc Hàn Hương, nhưng rốt cuộc vẫn không tìm ra được thời cơ thích hợp, lúc này thấy thời cơ đã đến, lập tức ho nhẹ một tiếng nói:

“Công chúa ra tay là một viên minh châu, hào khí này quả thật khiến cho tại hạ bội phục”.

Cốc Hàn Hương đưa nhẹ làn thu ba, nhìn lướt về phía thiếu niên anh tuấn ấy, nói:

“Chút ít lễ mọn, có gì đáng nói”.

Thiếu niên anh tuấn ấy ôm quyền nói:

“Mời công chúa vào tiệc”. Tay phải thừa thế đưa ra, định đỡ tay trái của Cốc Hàn Hương.

Đại hán râu dài ấy nhẹ nhúm mày, hạ giọng nói:

“Nhị đệ đừng ...”.

Lời vừa nói ra, đột nhiên thấy Cốc Hàn Hương đưa tay trái vịn lên tay phải của thiếu niên anh tuấn, chỉ đành không trách mắng nữa, vội vàng ho một tiếng, mượn cớ im lặng.

Thân hình của Cốc Hàn Hương tựa lên tay của thiếu niên anh tuấn, chậm rãi bước về phía trước.

Tư thế bước đi của nàng uyển chuyển nhẹ nhàng, như gió vờn liễu.

Đại hán râu dài ấy vẫn như tổ vẽ trịnh trọng, không thèm nhìn đến Cốc Hàn Hương, ôm quyền làm lễ với bọn Chung Nhất Hào mời vào trong tiệc.

Quần hào vừa vào chỗ ngồi, hơn mười thiếu niên áo trắng ấy lập tức dâng rượu thịt lên.

Đại hán râu dài bưng chén rượu trước tiên kính quần hào một chén, lớn giọng nói:

“Tại hạ có mấy lời không hợp, sắp nói ra, mong công chúa đừng trách”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Bọn chúng tôi mới vào Giang Nam, thế mà đã được khoản đãi như thế này, có lời gì mong hãy cứ nói hết”.

Đại hán râu dài giơ tay uống cạn chén rượu, nói:

“Sắc đẹp của công chúa đã sớm truyền khắp trong thiên hạ, tại hạ trước khi gặp công chúa đã nghe danh”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Quá khen”. Lời đáp của nàng tuy ngắn gọn, nhưng giọng nói dịu dàng ngọt ngào nghe như tiếng nhạc.

Đại hán râu dài ấy cười nói:

“Công chúa lần này đến Giang Nam, không biết là để làm gì ...”.

Y tựa như biết câu hỏi vừa rồi của mình là hơi quá đáng, ngừng một lát rồi lại bổ sung một câu nữa:

“Tại hạ có lẽ giúp được”.

Cốc Hàn Hương cười trong trẻo, nói:

“Bọn chúng tôi đã nghe phong cảnh ở Giang Nam như tranh vẽ, đến đây thưởng lãm một phen, chẳng có việc gì cả”.

Đại hán râu dài trầm ngâm một hồi, đột nhiên ho lớn một tiếng, nghiêm mặt nói:

“Hiện nay hai đạo hắc bạch trong võ lâm Giang Nam, đại đa số đều nghe lệnh của huynh đệ mà hành sự, Nhật Nguyệt Nhị Bài ở vùng Giang Nam đã được thánh chỉ của hoàng thượng, chắc là công chúa đã nghe qua”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Đã nghe qua, hôm nay may mắn được gặp”.

Đại hán râu dài nói:

“Quá khen, quá khen”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đáng tiếc chúng tôi cũng không biết tôn tánh đại danh của hai vị”.

Đại hán râu dài ấy nói:

“Tại hạ họ Hoàng Phủ, tên là Thiên Trường ...”.

Thiếu niên anh tuấn ấy không đợi đại hán râu dài giới thiệu, tự mình nói rằng:

“Huynh đệ họ Đàm, tên là Cửu Thành”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Trong võ lâm chỉ nghe Giang Nam song hào chứ không nghe họ tên của hai vị, chắc là hai vị thân phận cao quý, đồng đạo kính ngưỡng cho nên không dám nhắc đến tên họ?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhú mày, nhủ thầm:

“Ả này tự xưng là công chúa Hồng Hoa, không biết xuất thân từ nơi nào, hai chữ công chúa từ đâu mà có? Nghe khẩu khí của ả, tựa như rất hiểu chuyện trong giang hồ, quả thực khiến cho người ta nghi ngờ”. Yù nghĩ ấy lướt qua, mặt biến sắc, lời nói cũng trở nên lạnh lùng:

“Tại hạ không có ý truy cứu thân thế công chúa, nhưng có một việc muốn hỏi, mong công chúa nể mặt tại hạ”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuyện gì?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Từ ngày huynh đệ chúng tôi thống suất hai đạo hắc bạch ở Giang Nam, võ lâm Giang Nam đã nhiều năm qua yên bình vô sự, công chúa bước chân đến đây đã gây nên cơn sóng lớn, tại hạ không muốn thấy võ lâm giang hồ lại sát phạt lẫn nhau, công chúa dùng xong bữa tiệc rượu này, hãy lập tức rời khỏi Giang Nam, bọn chúng tôi sẽ thân hành dắt theo cao thủ miền Giang Nam đưa tiễn”.

Y nói thẳng vào, không hề giữ lời, trong nhất thời khiến cho Cốc Hàn Hương nghĩ không ra lời đáp, sững ra một hồi, nói:

“Nếu chúng tôi không muốn rời khỏi Giang Nam thì sao?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường chậm rãi đưa ánh mắt nhìn từ chỗ Cốc Hàn Hương lên mặt Đàm Cửu Thành, nói:

“Nếu như công chúa kiên quyết không chịu rời khỏi Giang Nam, tại hạ chỉ đành ...”.

Đàm Cửu Thành đột nhiên chen vào nói:

“Đại ca xin hãy nghe huynh đệ nói vài câu”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhú mày, lạnh lùng nói:

“Nhị đệ cứ nói”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Công chúa từ xa đến đây, vẫn chưa nghỉ ngơi, đại ca đã nói thẳng, không cần gấp gáp, theo ý của huynh đệ, chi bằng cứ để công chúa nghỉ ngơi một đêm, trước giờ Ngọ ngày mai rồi hãy nói tiếp”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Theo ý của tiểu huynh, sau khi dùng xong tiệc rượu, lập tức hộ tống công chúa qua sông, nhị đệ chủ trương chân chờ, vậy cứ y theo ý của nhị đệ”.

Đàm Cửu Thành nâng chén rượu, mỉm cười nói với Cốc Hàn Hương:

“Công chúa đi đường vất vả, tại hạ kính một chén”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, bưng chén rượu uống cạn.

Đàm Cửu Thành cũng cạn xong chén rượu, nói:

“Ngày mai là địch là bạn, đó là chuyện của ngày mai, hôm nay có rượu cứ uống cạn, công chúa muốn ngắm cảnh Giang Nam, chắc đã nghe danh của Ca Cơ miền Tô Hàn?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Tầm thịnh ý của trang chủ, tiểu nữ xin nhận lãnh, nhưng tiểu nữ không muốn xem nữa”.

Chung Nhất Hào đột nhiên đứng dậy, cúi người nói với Cốc Hàn Hương:

“Bọn thuộc hạ rượu đã đủ cơm đã no, không biết có thể rời tiệc trước hay không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chúng ta cùng đi một lúc!” rồi chậm rãi đứng dậy.

Đàm Cửu Thành nói:

“Thôn dương liễu đã sắp sẵn chỗ ở cho các vị, không biết có thể nể mặt ở lại một đêm hay không?”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt lướt nhìn Đàm Cửu Thành nói:

“Vậy phải hỏi lệnh huynh có thành ý giữ khách hay không?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Trước giờ ngộ này mai, các vị vẫn là khách quý trong thôn dương liễu chúng tôi”.

Mạch Tiểu Minh cười lạnh nói:

“Sau giờ ngộ thì sao?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Là địch hay bạn, toàn là bởi các vị cả”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên cười khanh khách, nói:

“Cao thủ hai đạo hắc bạch ở vùng Giang Nam, phải chăng đã tập trung ở trong thôn dương liễu?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Các vị hãy cứ yên tâm, trước giờ ngộ ngày mai, quyết không ai dám động đến các vị”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Hừ! Dù có đến quấy nhiễu, chúng tôi cũng chưa chắc sợ”.

Hoàng Phủ Thiên Trường quả nhiên không mất phong độ của một hùng chủ, buông giọng cười lớn một hồi, nâng chén rượu, nói:

“Trước giờ ngộ ngày mai, tại hạ tự tin có thể nhường các vị mấy phần, vị tiểu huynh đệ này trong lòng nếu có gì không vui, mong hãy cứ nói thẳng ra”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Nếu không phải công chúa nghiêm cấm, chỉ mấy lời phóng túng vừa rồi của người, đã sớm bị ta chém chết dưới kiếm”.

Hoàng Phủ Thiên Trường mỉm cười, nói:

“Khẩu khí thật lớn, tiểu huynh đệ năm nay bao nhiêu tuổi?”.

Mạch Tiểu Minh hơi sững người, nói:

“Chưa đủ mười lăm”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Chính vậy, dù cho tiểu huynh đệ có tài năng bẩm sinh, vừa ra đời đã bắt đầu luyện võ, chẳng qua cũng chỉ mới có mười lăm tuổi”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Mười lăm tuổi có thể mài sắt thành kim ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường cười nói:

“Tiểu huynh đệ miệng lưỡi lanh lợi, tại hạ chịu nhận thua, nào! Ta kính đệ một chum”. Rồi bưng chén rượu uống cạn trước.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng nói:

“Được ông coi trọng, ta sẽ phụng bồi một chén”.

Lúc này, Lý Kiệt, Hà Tông Huy, Dư Diệc Lạc đều đã đứng dậy.

Đàm Cửu Thành cũng đứng dậy, lớn giọng nói:

“Các vị đã không có ý dùng rượu nữa, bọn tại hạ cũng không miễn cưỡng”.

Y tuy nói chuyện với bọn Cốc Hàn Hương, nhưng ánh mắt vẫn nhìn về phía Hoàng Phủ Thiên Trường.

Hoàng Phủ Thiên Trường mỉm cười, nói:

“Làm phiền nhị đệ đưa quý khách đến nhà khách!”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Tiểu đệ tuân lệnh”. Rồi quay sang Cốc Hàn Hương ôm quyền nói:

“Xin mời công chúa!”.

Cốc Hàn Hương rời chỗ ngồi trước, chậm rãi bước đi, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà lật đật bước ra, đi ở hai bên trái phải.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh phóng vọt ra, mở đường cho Cốc Hàn Hương, Dư Diệc Lạc, Văn Thiên Sinh và Giang Bắc tam long đi ở phía sau, vây võ công Cốc Hàn Hương ở giữa.

Đàm Cửu Thành nhìn Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Tại hạ đi trước một bước, dẫn đường cho công chúa”. Rồi phóng vọt ra khỏi chỗ ngồi.

Chỉ thấy y rời chỗ ngồi được bảy tám thước, hai tay đột nhiên phân ra, như chim én vút lên trời cao, lướt qua ở giữa Dư Diệc Lạc và Văn Thiên Sinh, người lách một cái, lướt qua bên mình Miêu Tố Lan như điện xẹt, phóng thẳng theo sau Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh.

Chung Nhất Hào thấy khinh công của y cao cường như thế quả thực hiếm thấy, cố ý bước ngang một bước, nắm tay trái của Mạch Tiểu Minh lại, một mặt vật khí hộ thân.

Nào ngờ Đàm Cửu Thành đột nhiên ngửa đầu, thân hình đột nhiên lộn lên không một vòng, lướt qua đỉnh đầu của hai người.

Chung Nhất Hào cười lạnh một tiếng, khen rằng:

“Thân pháp hay”. Y gần đây gặp nhiều cường địch, công phu đã giỏi hơn nhiều.

Nhưng Mạch Tiểu Minh tính tình vốn nóng nảy, không thể nhịn được, tay trái đưa ra chụp Đàm Cửu Thành một cái.

Thân pháp của Đàm Cửu Thành cực kỳ nhanh, Mạch Tiểu Minh ra tay nhanh như điện xẹt, nhưng thân hình của y thấp bé, năm ngón tay chỉ chạm nhẹ vào chân trái của Đàm Cửu Thành.

Cốc Hàn Hương nhú mày, hạ giọng quát:

“Tiểu Minh không được lỗ mãng”.

Chỉ thấy Đàm Cửu Thành nhẹ nhàng hạ người xuống đất, mỉm cười nói:

“Đừng lo”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thuộc hạ vô lễ, tiện thiếp xin nhận tội”. Nói xong thì cúi người một cái.

Đàm Cửu Thành cười nói:

“Còn tốt, vẫn chưa bị thương, đã nhọc lòng công chúa”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng nhìn Đàm Cửu Thành muốn nói nhưng lại thôi.

Đàm Cửu Thành thì vẫn cười nói nhưng không gật đầu, quay về phía Mạch Tiểu Minh nói:

“Tiểu huynh đệ ra tay thật nhanh”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Quá khen, quá khen, song nhị trang chủ trở tài khinh công như thế, hình như đã coi thường anh hùng trong thiên hạ”.

Đàm Cửu Thành ngang dọc giang hồ, người trong hai đạo hắc bạch đều kiêng dè y mấy phần, làm sao có thể chịu đựng nổi sự mỉa mai này, muốn trả đũa lắm, nhưng lại không dám có hành động lỗ mãng trước mặt Cốc Hàn Hương, cố nén cơn tức vào bụng, cười nói:

“Tiểu huynh đệ tuổi còn trẻ nhất, nhưng tánh tình là xấu nhất, tại hạ là chủ ở đây, cho nên không so đo tính toán với người”.

Mạch Tiểu Minh đưa mắt trộm nhìn Cốc Hàn Hương, phát giác mặt hơi đỏ, có lẽ đã nổi giận, nào dám nhiều lời nữa, thế là im lặng bước ra khỏi đại sảnh.

Đi vòng qua một ngõ trúc, xuyên qua một lối đi trồng đầy dương liễu, ven lối toàn là kỳ hoa dị thảo, hương thơm ngào ngạt.

Trong vườn cây U Minh tùm, ẩn hiện từng tòa lầu các được xây bằng gạch đỏ, Đàm Cửu Thành chỉ về phía tòa lầu các nhô cao nói:

“Những tòa lầu các bằng gạch đỏ trong vườn kia, là nơi tiếp đón khách quý của thôn Thùy Dương chúng tôi, tuy không thể nói là phú lệ đường hoàng, nhưng cũng có thể coi là thanh u nhã khiết”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Đa tạ tấm thịnh tình của nhị trang chủ”.

Đang nói thì đã đến trước một cái cầu nhỏ.

Cái cầu nhỏ này dài khoảng một trượng, nước suối róc rách chảy dưới cầu, mười hai thiếu nữ toàn thân mặc y phục màu trắng đứng xếp hàng ở gốc cầu bên kia, ai nấy đều cúi người chào đón, Đàm Cửu Thành qua cầu trước, quay lại ôm quyền mời khách.

Cốc Hàn Hương, Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà cùng ở trong một lầu, những người khác thì cũng trú trong một lầu.

Trong vườn hoa này, nhà cửa rất nhiều, nhưng bọn họ đang lâm vào thế nguy hiểm lạ thường, bất cứ lúc nào cũng có khả năng cường địch đến tấn công, cho nên bọn họ phải tập trung thực lực, không nên phân tán.

Thời gian một đêm trôi qua, trời vừa sáng, mấy tiểu tỷ mặc áo đỏ đã đến chia nhau mời quần hào.

Khi Cốc Hàn Hương bước vào đại sảnh, bọn Chung Nhất Hào đã đứng trong sảnh chờ đợi.

Chỉ thấy những thị tỷ áo đỏ ấy ai nấy đều bưng mâm ngọc, dâng điểm tâm lên.

Quần hào ngồi đối diện với nhau im lặng không nói, đợi những tiểu tỷ ấy lui ra khỏi sảnh, Cốc Hàn Hương mới nhìn Dư Diệc Lạc nói:

“Tiên sinh liệu việc như thần, sau một đêm suy nghĩ chắc đã có kế hay”.

Dư Diệc Lạc trầm ngâm một hồi, nói:

“Giang Nam song hào suy nghĩ sâu xa, sớm đã chuẩn bị cách đối phó với chúng ta, sự tình e rằng không có chỗ thương lượng, nếu như chúng ta vẫn kiên trì ở lại Giang Nam, khó tránh một trận xung đột, tính toán tình thế đối với chúng ta quả thực bất lợi lắm, theo ý của tại hạ, chỉ bằng tạm thời lui ra khỏi Giang Nam, sau này sẽ tìm cách thu phục Giang Nam song hào”.

Cốc Hàn Hương nghe Dư Diệc Lạc nói xong, chỉ mỉm cười, quay sang nhìn Chung Nhất Hào, nói:

“Chúng ta có cần rời khỏi Giang Nam hay không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Nếu như chúng ta rời khỏi Giang Nam như thế này, không những là không thực hiện được ý nguyện ban đầu mà còn tổn thương đến uy danh của phu nhân, chỉ bằng tại hạ sẽ trực tiếp khiêu chiến với Giang Nam song hào, đánh một trận sinh tử với bọn họ, có câu răn không đầu thì không đi được, chim không cánh thì không thể bay, Giang Nam song hào tuy nắm giữ hai đạo hắc bạch ở bảy tỉnh vùng Giang Nam, nhưng các nhân vật trong hai đạo này chưa chắc ai nấy đều chịu bán mạng cho bọn họ, chỉ cần có thể chế phục được Giang Nam song hào, những kẻ khác không đánh cũng sẽ chịu khuất phục”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta tuy không hiểu võ công, nhưng thấy khí độ, hành động của Giang Nam song hào quyết không phải là hạng tầm thường, một khi người của chúng ta không phải là đối thủ của Giang Nam song hào, há chẳng phải vẽ hổ không xong thành vẽ phân chó hay sao?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Thuộc hạ tuy không nắm chắc có thể thắng được Giang Nam song hào hay không, nhưng tự tin rằng không thể bại trong tay của bọn họ”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Nếu như trong vòng một trăm hiệp không thể áp chế được Giang Nam song hào ...”.

Đột nhiên từ bên ngoài truyền vào tiếng cười lớn, ngắt lời Cốc Hàn Hương.

Tiếng cười ấy đến thật bất ngờ, quần hào trong sảnh nghe đều sững người ra.

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Đàm Cửu Thành người mặt kinh trang màu xanh bên ngoài khoác bào màu đen, mặt mũi nghiêm nghị đứng sừng sững ở ngoài cửa.

Quần hào trong sảnh đa số là những người có kinh nghiệm giang hồ phong phú, vừa nhìn đã phân biệt ra tràng cười nhẹ ấy không phải phát ra từ chỗ Đàm Cửu Thành.

Mặt trời mới lên, ánh sáng chiếu xuống cây cỏ ở ngoài sảnh, sương đêm còn đọng lại trên cành hoa ngọn cỏ sáng lấp lánh, lá xanh hoa đỏ tạo nên cảnh đẹp hiếm thấy.

Cốc Hàn Hương đưa tay vẫy nhẹ, cảnh Chung Nhất Hào vốn đang muốn đứng lên, uyển chuyển bước ra, mỉm cười nói:

“Xin chào nhị trang chủ”.

Trên khuôn mặt nghiêm nghị của Đàm Cửu Thành, hiện lên nụ cười lạnh lùng, nói:

“Công chúa đã quyết định lên đường chưa?”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm, hỏi ngược lại:

“Đã đến giờ nào?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Giờ mao”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Vẫn chưa vượt khỏi giờ Ngọ, nhị trang chủ phải chẳng đã hỏi quá sớm?”.

Đàm Cửu Thành nhú mày, ánh mắt lướt về phía những người trong sảnh, chậm rãi xoay người bước ra khỏi sảnh.

Cốc Hàn Hương cất bước muốn đi, đột nhiên nghe Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Công chúa ngừng bước”. Rồi bước vội ra chặn Cốc Hàn Hương lại.

Cốc Hàn Hương nhìn thấy Đàm Cửu Thành bước đi, hạ giọng nói:

“Hành động của người này thật kỳ lạ”.

Lúc này, bọn Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc hình như đã cảm thấy hành động của Đàm Cửu Thành mùi phần đáng nghi, mười mấy ánh mắt đều nhìn theo bóng dáng của y.

Chỉ thấy khi đi đến bên cái cầu nhỏ, đột nhiên cúi về phía trước một cái, nếu không kịp thời chụp lấy lan can cầu thì đã té xuống cầu.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Thôn Thù Dương e rằng có thay đổi lớn, chúng ta hãy ngồi chờ đợi để tùy cơ ứng biến vậy”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, nghĩ ngợi chốc lát rồi nói:

“Tràng cười lúc này không biết từ đâu truyền đến, nghe rất quen tai”.

Vừa nói xong, đột nhiên thấy Đàm Cửu Thành ấy vốn đang vịn vào lan can cầu đứng thẳng dậy nhanh chóng bước qua cầu, tựa như đã khỏe khoắn trở lại, đang nói, đột nhiên nghe một âm thanh chấn động, trong bụi cây đối diện với cây cầu, bóng người xẹt lên, ánh đao lấp lánh, một nhóm đại hán mặc kinh trang, tay cầm binh khí nhất tề phóng ra. Những người ấy đều là các nghiên cứu có danh có tiếng trong hai đạo hắc bạch ở Giang Nam, binh khí trong tay đều rất kỳ lạ. Mạch Tiểu Minh cười lạnh một tiếng, nói:

“Giang Nam song hào thị oai với chúng ta, hừ!”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Những kẻ này tựa như đều là những cao thủ võ lâm miền Giang Nam mà Giang Nam song hào triệu tập”.

Cốc Hàn Hương nhìn bóng người từ trong bụi cây nhảy ra, trên dưới trăm người, không khỏi nhú mày, nói:

“Thanh thế đối phương lớn mạnh thế này, chúng ta khó mà địch lại, chi bằng chấp nhận lời yêu cầu của họ cho xong ...”.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Phu nhân không cần nghĩ ngợi nhiều, theo tiện thiếp thấy, có lẽ nội bộ của họ có thay đổi lớn”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thay đổi gì?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Ý của Miêu cô nương, chắc là Giang Nam song hào trở mặt thành thù, tàn sát lẫn nhau?”.

Miêu Tổ Lan lắc đầu nói:

“Điều này rất khó nói, nhưng tiện thiếp có thể đoán rằng, vừa rồi Đàm Cửu Thành chạy đến đây, chắc có gì hệ trọng cần thương lượng với chúng ta ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thương lượng?”.

Miêu Tổ Lan cười nói:

“Không sai, nhưng y nửa đường thì lại đổi ý, không muốn nói ra nữa”.

Cốc Hàn Hương nhìn kẻ địch ở phía trước mặt, nói:

“Xem ra, trước khi chưa tới giờ Ngọ, chúng ta muốn ra khỏi mảnh rừng này, cũng rất khó khăn”.

Miêu Tố Lan hạ giọng khuyên:

“Phu nhân không cần lo lắng, tiện thiếp tự tin suy đoán không sai, chúng ta tạm thời vào lại phòng, ngồi chờ thời cơ, sau đó xem xét tình thế giữa địch và ta, tùy cơ ứng biến”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Sự việc đã đến nước này, cũng chỉ còn một cách đó!”.

Quần hào chậm rãi lui vào trong khách sảnh, chờ đợi cái hẹn vào giờ Ngọ.

Tuyết chỉ có khoảng một canh giờ, nhưng hình như thời gian trôi qua rất chậm, một lát sau vầng thái dương mới treo lên giữa bầu trời.

Cốc Hàn Hương ngửa mặt nhìn sắc trời, nói:

“Chúng ta phải lên đường”.

Ánh mắt của tất cả mọi người không khỏi nhìn về phía cái cầu nhỏ ấy.

Dù vui hay buồn cũng không thể nào giữ lại được thời gian, chỉ thấy bóng cây trong vườn bắt đầu ngã dài sang phía đông, vầng mặt trời đã nghiêng về phía tây.

Chung Nhất Hào lạnh lùng hừ một tiếng, mắng rằng:

“Đã đến giờ Ngọ lại không thấy ai cả! Hừ! Thật phách lối quá thể”.

Dư Diệc Lạc giở tay, chỉ ra ngoài sảnh nói:

“Đến rồi!”.

Quần hào đưa mắt nhìn ra, quả nhìn thấy một đại hán râu dài chậm rãi bước tới.

Bước đi của người ấy hình như rất chậm chạp, thực sự rất nhanh, trong khoảnh khắc đã đến cửa sảnh.

Cốc Hàn Hương từ tốn đứng dậy, nói:

“Sau chỉ có mỗi mình đại trang chủ?”.

Đại hán râu dài ấy chính là Hoàng Phủ Thiên Trường, chỉ thấy y nhếch mép nói:

“Công chúa phải chăng là nhớ nhung nhị đệ của tại hạ?”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Đàm nhị trang chủ thiếu niên anh tuấn, lời nói hòa nhã, so với đại trang chủ khiến người ta cảm thấy gần gũi hơn nhiều”.

Hoàng Phủ Thiên Trường lạnh lùng nói:

“Công chúa sau một đêm suy nghĩ, chắc đã có quyết định”.

Cốc Hàn Hương nhoen cười, nói:

“Đã quyết định”.

Hoàng Phủ Thiên Trường ôm quyền, nói:

“Xe ngựa đã chuẩn bị đầy đủ, tại hạ đích thân tiễn công chúa qua sông”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên không đáp lời, im lặng không nói.

Miêu Tố Lan lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Trước khi đại trang chủ nghe rõ, tốt nhất đừng tự tiện đưa ra chủ ý”.

Hoàng Phủ Thiên Trường sững người, nói:

“Cái gì? Cái vị đã quyết định ở lại Giang Nam?”.

Miêu Tổ Lan mỉm cười, nói:

“Bọn chúng tôi không có quyền làm chủ, điều này phải do công chúa quyết định”.

Hoàng Phủ Thiên Trường buông giọng cười lớn nói:

“Giờ đây đã đến giờ ngo, tại hạ không có thời gian ở lại đây lâu, đi hay không đi chỉ dựa vào một lời của công chúa”.

Cốc Hàn Hương chớp mắt, nhìn lên mặt Hoàng Phủ Thiên Trường, nói:

“Dù cho hôm nay chúng tôi lui về Giang Bắc, nhưng chúng tôi cũng có thể lập tức trở lại, tuy ngài lo lắng, đã vờ cao thủ Giang Nam, nhưng ngài không thể để cho hai đạo hắc bạch ở vùng Giang Nam ở mãi trong thôn Thùỵ Dương được ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường cười lạnh một tiếng, ngắt lời Cốc Hàn Hương nói:

“Người trong hai đạo hắc bạch ở Giang Nam, vẫn thường ở lại trong thôn Thùỵ Dương, không hề gặp khó khăn gì ...” y ngừng một lát rồi nói:

“Tại hạ tiếp đãi công chúa khách sáo như thế không phải là chúng tôi có điều gì e sợ, chúng tôi đã hết tình chủ nhà, còn muốn thành địch hay bạn, chỉ dựa vào sự chọn lựa của công chúa mà thôi”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên kéo tay áo Chung Nhất Hào, hai người ấy nhảy vọt ra chặn ở ngoài cửa, thanh nhuyễn đao và thanh trường kiếm đồng thời rút ra khỏi bao.

Chung Nhất Hào cười lạnh một tiếng nói:

“Nếu là tiên lễ hậu binh, bọn chúng tôi đã hết lòng khách sáo với đại trang chủ ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường bình tĩnh nhìn Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh, nói:

“Hai vị rút ra binh khí, chắc là đã có lòng động thủ?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Khẩu khí không nhỏ, chỉ e rằng hôm nay người khó rời khỏi nơi này”.

Hoàng Phủ Thiên Trường ngửa mặt cười lớn, tiếng như hổ gầm, chấn động lỗ tai người ta kêu ong ong.

Đang cười thì hai tay vẩy một cái, vai áo màu đen đột nhiên bay khỏi người.

Miêu Tổ Lan, Dư Diệc Lạc đồng thời phóng vọt ra phía trước hai bước, chặn hai bên Cốc Hàn Hương.

Đưa mắt nhìn lại chỉ thấy trong tay Hoàng Phủ Thiên Trường đã có thêm một thanh đoản kiếm màu bạc sáng lấp lánh.

Y tựa như chuẩn bị mà đến, đã âm thầm mang theo binh khí.

Chung Nhất Hào múa thanh miến đao, hạ giọng quát:

“Miêu cô nương và Dư huynh hãy bảo vệ phu nhân, những người khác canh giữ ở ngoài cửa sảnh, ngăn cản kẻ địch viện trợ”.

Giang Bắc tam long và Văn Thiên Sinh đều nhất tề vâng dạ, rút ra binh khí đứng chặn ở ngoài cửa sảnh.

Dư Diệc Lạc quay đầu lại nhìn mấy thị tỳ ở trong sảnh, cao giọng nói:

“Không có chuyện các người, hãy mau tránh vào một góc, đao kiếm không có mắt, coi chừng bị thương”.

Bảy tám ả thị tỳ áo đỏ đã hoảng hốt đứng sững ngay tại chỗ, nghe Dư Diệc Lạc quát như thế lập tức nấp vào một góc trong đại sảnh.

Tình thế lúc này đã rất căng thẳng, một cuộc ác đấu sắp xảy ra.

Hoàng Phủ Thiên Trường cầm thanh đoản kiếm đứng sừng sững ở đấy, hai mắt nửa mở nửa khép, rõ ràng đang vận dụng công lực, chuẩn bị ra tay.

Y hình như đã thấy tình thế trước mắt, dù cho có gọi thêm thuộc hạ chạy đến viện trợ, đối phương đã giữ ở ngoài cửa sảnh, trong nhất thời cũng khó xông vào được, cho nên giả vờ không thèm để ý.

Trong đại sảnh đột nhiên trầm mặt xuống, không hề nghe được tiếng động gì.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đều nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, đợi nàng phát ra hiệu lệnh.

Đột nhiên nghe Cốc Hàn Hương thở dài, phát tay một cái nói:

“Các người hãy thu lại binh khí”.

Chung Nhất Hào khựng người, cất lại thanh miến đao trước.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Thôi được! chúng ta đành bỏ qua cơ hội giết địch, chỉ ngồi chờ chết”. Tuy miệng y nói vậy, nhưng cũng thu lại thanh trường kiếm.

Cốc Hàn Hương hạ giọng quát:

“Các người ra ngoài”. Miêu Tổ Lan nhìn Cốc Hàn Hương, bước ngang ra hai bước, Dư Diệc Lạc cũng thối lui một bước.

Cốc Hàn Hương giở tay phải, sửa lại cây trâm ở trên đầu, chậm rãi bước về phía Hoàng Phủ Thiên Trường.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Công chúa ...”.

Cốc Hàn Hương quay lại cười nói:

“Các người yên tâm, ta nghĩ y không đủ thương ta”.

Hoàng Phủ Thiên Trường hai mắt như điện, nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, vẻ mặt của y thay đổi theo sự di chuyển của nàng. Chung Nhất Hào thò tay vào trong lòng, lấy ra một nắm độc châm, cầm ở trong tay, âm thầm vận nội lực chuẩn bị tung ra.

Ánh mắt của tất cả mọi người đều nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, trong sự trầm mặc có ẩn chứa sự căng thẳng.

Cốc Hàn Hương bước đến gần Hoàng Phủ Thiên Trường, chậm rãi đưa tay phải, nói:

“Hãy đưa đoản kiếm của ngài cho ta”.

Hoàng Phủ Thiên Trường ngạc nhiên nói:

“Cô nương nói bừa gì thế?”.

Cốc Hàn Hương nhướn miệng cười, nói:

“Nếu ngài không đưa đoản kiếm cho ta, vậy thì hãy cứ giết ta!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường hai mắt xoay chuyển, mặt biến sắc, rõ ràng trong lòng y đã chấn động kịch liệt.

Tất cả những người trong sảnh đều lo lắng cho Cốc Hàn Hương, cả mấy ả thị tỳ đang nấp ở một góc sảnh cũng mở to hai mắt, nín thở đứng đấy, ngoại trừ ai cũng lo lắng, trong đại sảnh im lặng đến nỗi có thể nghe cả tiếng chim rơi.

Lúc này, chỉ cần Hoàng Phủ Thiên Trường giở kiếm trong tay, một bậc hồng nhan sẽ lập tức máu tươi đại sảnh.

Chung Nhất Hào nhìn về phía Miêu Tổ Lan và Dư Diệc Lạc, ánh mắt đầy vẻ trách cứ, tựa như rất lấy làm bất mãn vì bọn họ đã để cho Cốc Hàn Hương đi tới.

Chỉ nghe Hoàng Phủ Thiên Trường thở dài một tiếng, chậm rãi đưa thanh đoản kiếm tới.

Cốc Hàn Hương nhoèn cười, nói:

“Tiểu nữ biết, ngài quyết không giết tiểu nữ!”.

Sắc mặt ôn hòa của Hoàng Phủ Thiên Trường đột nhiên nghiêm lại, khôi phục lại vẻ lạnh lùng, nói:

“Ta tuy không muốn giết cô nương, nhưng cũng không cho phép cô nương ở lại Giang Nam”.

Cốc Hàn Hương ngẩng đầu nhìn sắc trời, nói:

“Giờ đây đã qua giờ ngo, nhưng bọn chúng tôi vẫn ở trong thôn Thùỵ Dương của ngài, ngài đã thất bại!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường cười lạnh nói:

“Công chúa tuy tự phụ là một đóa quốc sắc thiên hương, nhưng đáng tiếc tại hạ không có lòng thương hoa tiếc ngọc”.

Mạch Tiểu Minh rít lên nói:

“Người đã không giữ lời!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường quay lại nhìn Mạch Tiểu Minh nói:

“Người mắng ai?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Người xem thử ta mắng ai?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường mặt biến sắc, nghiêm nghị nói:

“Tại hạ là người có thân phận như thế nào, há đâu dễ dàng để người mắng như thế?”.

Mạch Tiểu Minh hai mắt như đổ lửa, có thể giọng nói với Cốc Hàn Hương:

“Kẻ này cuồng vọng như thế, thuộc hạ có nên ra tay dạy cho y một bài học hay không?”.

Cốc Hàn Hương phát tay một cái:

“Các người tránh đường để cho trai trang chủ bước ra”.

Mạch Tiểu Minh tuy trong lòng không muốn, nhưng cũng không dám cãi lời Cốc Hàn Hương, bước lùi ra hai bước.

Hoàng Phủ Thiên Trường cười lạnh một tiếng, xoay người bước về phía trước.

Cốc Hàn Hương bước theo sau lưng y.

Chung Nhất Hào vội vàng chạy tới, nói:

“Công chúa không nên đi vào chốn nguy hiểm”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đừng lo, các người hãy cứ giữ ở đây, không được lệnh của ta thì không được vượt qua cây cầu”.

xem tại

Mạch Tiểu Minh lắc đầu, hạ giọng nói với Miêu Tổ Lan:

“Để sư tẩu của ta đi theo y, thế nào được”.

Miêu Tổ Lan mỉm cười, nói:

“Nhu có thể khắc cương, Hoàng Phủ Thiên Trường tuy mặt sắt, nhưng e rằng không thoát khỏi lưới tình mê người của phu nhân”.

Chung Nhất Hào vội vàng bước tới, nói:

“Nếu như Hoàng Phủ Thiên Trường giữ nàng lại làm con tin, buộc chúng ta lùi ra khỏi Giang Nam, vậy thì phiền to”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Giờ đây địch nhiều ta ít, chỉ có thể dùng trí chứ không chống chọi với địch được”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Chả lẽ công chúa dùng sắc đẹp ...”.

Y muốn nói Cốc Hàn Hương định dùng sắc đẹp để cầu lấy bình an, nhưng khi nói ra đến cửa miệng thì đột nhiên cảm thấy chối tai, nên nén lại.

Miêu Tố Lan trầm ngâm một hồi, đột nhiên mỉm cười, nói:

“Công chúa thông minh tuyệt luân, tài trí chúng ta không bằng được, có lẽ đã khiến cho Giang Nam song hào trở mặt với nhau”.

Dư Diệc Lạc như hiểu ra, kêu ồ một tiếng, nói:

“Mong rằng diệu kế của phu nhân thành công, khiến cho bọn họ ác đấu với nhau”.

Ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy bóng dáng nhỏ nhoi của Cốc Hàn Hương đi sát theo thân hình cao lớn của Hoàng Phủ Thiên Trường, chậm rãi bước qua cây cầu.

Chung Nhất Hào cảm thấy một nỗi đố kỵ dâng lên trong lòng, y ngửa mặt hít một hơi dài, thầm nhủ:

“Chung Nhất Hào ơi Chung Nhất Hào, người rốt cuộc tại sao phải bán mạng cho nàng, chả lẽ vì sắc đẹp của nàng mà phải suốt ngày đi theo bên cạnh nàng, nghe nàng sai khiến ...” y vốn là người rất tự phụ, ý nghĩ ấy lướt qua trong lòng, nhất thời lửa giận xông lên, sắc mặt biến đổi.

Dư Diệc Lạc mãi âm thầm để ý đến hành động của Chung Nhất Hào, y hiểu rõ con người của Chung Nhất Hào, cực kỳ tự phụ, cam chịu nghe lệnh của Cốc Hàn Hương là bởi say mê nhan sắc tuyệt đẹp của nàng, nhưng điều quan trọng nhất là sự thanh khiết của Cốc Hàn Hương khiến cho y cam chịu nghe lệnh, bốn tẩu nửa năm, Cốc Hàn Hương đã chinh phục được bốn vị cao thủ ở Trung Nguyên, gây ra lời đàm tiếu, Chung Nhất Hào trong lòng tuy buồn bực, nhưng vẫn tự lừa gạt mình, cho rằng Cốc Hàn Hương là người trong sạch, quyết không làm ra những chuyện tồi tệ như thế, tai nghe không bằng mắt thấy, nếu như y thấy được hành vi của Cốc Hàn Hương, thì sẽ nổi lòng đố kỵ, từ đó sẽ không nghe lời Cốc Hàn Hương nữa. Vừa thấy sắc mặt Chung Nhất Hào biến đổi, lập tức bước tới, hạ giọng nói:

“Chung huynh”.

Chung Nhất Hào quay đầu lại nhìn Dư Diệc Lạc, ngẩng đầu nhìn áng mây trắng trôi lững lờ trên trời, nói:

“Đại trưởng phu sao có thể ở dưới tay của người khác, ta giống như áng mây trắng kia, lững lờ trôi trên bầu trời bao la, dù cho khối tỏa mây tan, cũng không chịu ở dưới gót chân của người ta ...”.

Nét giận trên khuôn mặt của y đột nhiên biến mất, thay vào đó là sự đau khổ, thở dài rồi nói:

“Dư huynh là người tài trí, đối mặt với hồng nhan mà vẫn coi như không, huynh đệ thật không bằng ...”.

Y mỉm cười thê lương, mặt lộ vẻ đau khổ, nói tiếp:

“Lúc trước huynh đệ nhờ Dư huynh ở lại giúp đỡ cho phu nhân báo thù, không ngờ nay lại đi trước Dư huynh ...”.

Dư Diệc Lạc nhú mày, nói:

“Chung huynh hãy tạm nguôi cái giận trong lòng, nghe huynh đệ nói vài câu có được không?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Tự cổ đa tình không dư hận, mộng đẹp từ xưa đến nay dễ vỡ nhất, tấm thịnh tình của Dư huynh, huynh đệ xin nhận lãnh ...”.

Y đột nhiên ngửa mặt hú một tiếng dài, nói đầy hào khí:

“Non xanh không đổi, nước biếc còn đây, huynh đệ chúng ta sau này sẽ gặp lại”. Rồi dứt thanh miến đao vào trong eo, sải bước về phía trước.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên nhảy vọt đến, nói:

“Hôm nay chia tay nhau không biết năm nào mới gặp lại, chúng ta hãy thử lần cuối uy lực của đao kiếm hợp nhất, thế nào?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Lần này chín thua một thắng, hướng chỉ ta chỉ muốn rời khỏi nơi đây, tầm thịnh tình của hai vị, tại hạ xin nhận lãnh”. Rồi ôm quyền vái dài một cái.

Miêu Tố Lan bước vội tới, nói:

“Chung huynh, có thể suy nghĩ lại không?”.

Chung Nhất Hào cười thê lương, nói:

“Ta suy nghĩ đã nhiều, Miêu cô nương hãy phò trợ nàng ...”.

Miêu Tố Lan mặt biến sắc, lạnh lùng nói:

“Chung huynh có phát giác được mấy ngày hôm nay, phu nhân có điều gì khác hay không?”.

Chung Nhất Hào trầm ngâm một hồi, nói:

“Không có”.

Miêu Tố Lan nói:

“Chính là thế”.

Nàng đột nhiên hạ giọng, nói:

“Phu nhân không phải là người bạc tình, Chung huynh hết lòng nghe lệnh phu nhân, phu nhân không phải là không biết, phu nhân càng lạnh lùng với Chung huynh, tình cảm càng sâu name với Chung huynh”.

Chung Nhất Hào thở dài nói:

“Thật sự có chuyện này sao?”.

Miêu Tố Lan nói:

“Chung huynh chỉ cần cố gắng là có thể lấy được lòng thơm, tin hay không đó là tùy huynh, một xinh đẹp như phu nhân, những kẻ phạm phu tục tử trên đời, phu nhân nào chịu tùy tiện ban bố nhan sắc?”.

Chung Nhất Hào trầm ngâm, im lặng không đáp, nhưng vẻ mặt của y thay đổi không ngừng, rõ ràng là nội tâm của y kích động vô cùng.

Đó là một sự chọn lựa đầy đau khổ, trong lòng Chung Nhất Hào dâng lên cơn sóng cuộn.

Y phải vứt bỏ những điều đã thấy, đã nghe để tin tưởng rằng Cốc Hàn Hương vẫn còn trong sáng như năm xưa.

Miêu Tố Lan thở dài, nói:

“Chung huynh phải tin lời tiểu nữ, nếu không tin, huynh sẽ hối tiếc cả đời ...”.

Chung Nhất Hào hai mắt sáng lấp lánh, nói:

“Đa tạ cô nương chỉ điểm”.

Miêu Tố Lan mỉm cười, nói:

“Huynh có còn muốn đi không?”.

Chung Nhất Hào ngưng ngừng cười, nói:

“Không đi nữa, nhưng ta phải xông ra để bảo vệ an toàn cho nàng”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Làm thế sẽ làm phá hoại kế hoạch chia rẽ Giang Nam song hào của phu nhân”.

Chung Nhất Hào mỉm cười, nói:

“Cô nương hãy yên tâm, tại hạ có cách vẹn toàn”.

Y ngửa mặt nhìn trời, hít một hơi dài, nói:

“Ta muốn các nhân vật hai đạo hắc bạch ở Giang Nam thử sự lợi hại của cây cương đao này”.

Rồi quay sang nhìn Mạch Tiểu Minh nói:

“Đệ có gan thử uy thế của đao kiếm liên thủ hay không?”.

Mạch Tiểu Minh cười khanh khách nói:

“Muốn đánh nhau sao? Thật hay quá, đừng nói cao thủ trong hai đạo hắc bạch, Giang Nam, dù cho anh hùng trong khắp thiên hạ đến cả đây, đệ cũng không sợ”.

Chung Nhất Hào nói:

“Khi vượt qua cây cầu kia, đệ phải tuyệt đối nghe lời ta”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Được thôi, vì chuyện đánh nhau, đệ hứa với huynh”.

Chung Nhất Hào buông giọng cười lớn, rút ra thanh miến đao, bước về phía trước.

Mạch Tiểu Minh rút thanh trường kiếm, cười nói:

“Đao kiếm liên thủ, kiếm thế phải đi trước đao, để đệ đi trước”.

Chung Nhất Hào mỉm cười, né ngang qua một bước, để cho Mạch Tiểu Minh bước về phía trước.

Chỉ nghe trong bụi hoa truyền lại tiếng quát:

“Hai vị hãy mau dừng bước”.

Mạch Tiểu Minh cười khanh khách, nói:

“Không dừng bước thì thế nào”. Rồi tung người vọt thẳng tới.

Chung Nhất Hào cao giọng kêu:

“Hãy cẩn thận, cung nỏ của đối phương rất lợi hại ...”.

Vừa nói ra, Mạch Tiểu Minh đã phóng người vọt qua khỏi cây cầu.

Chỉ nghe trong lùm cây đối diện, truyền ra tiếng tên xé gió, mấy mươi mũi tên đã nhất tề bắn ra.

Mạch Tiểu Minh đã sớm vận khí giới bị, thanh trường kiếm múa ra một chiêu cuồng phong lạc diệp, thành ra một màn kiếm ảnh, hộ ối trước thân.

Chỉ nghe một tràng tiếng cong cong vang lên, trận mưa tên ấy đều bị kiếm gạt rơi xuống hết.

Mạch Tiểu Minh khí trầm xuống đan điền, hạ nhanh xuống đất.

Y vừa đứng vững, trận mưa tên thứ hai đã bắn tới.

Ngay lúc này, Chung Nhất Hào đã hạ xuống bên cạnh Mạch Tiểu Minh, thanh miến đao trong tay múa tít, vẽ thành một màn đao quang, hộ ở bên cánh của Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh vừa đứng vững chân, kiếm thế ứng biến không kịp, chỉ có thể để ý ở chính diện, nếu như không phải Chung Nhất Hào đến kịp thì loạt mưa tên ấy dù không làm cho y bị thương, cũng khiến cho y lung túng, trở tay không kịp.

Tên trong bụi hoa bắn ra hình như đã nhiều hơn, sau khi loạt mưa tên thứ hai bắn ra, mưa tên trong bụi hoa vẫn không ngừng lại, ngược lại càng mãnh liệt hơn.

Trận mưa tên lần này có đến hàng trăm mũi, mà mỗi lần thì có từ ba đến năm mũi phóng tới. tên tuy giảm xuống, nhưng kinh đạo thì trở nên mạnh mẽ hơn lúc trước, mà phương hướng của những mũi tên lần này đều nhắm vào các chỗ hiểm của hai người.

Trận mưa tên này đã đem đến sự uy hiếp cho hai người, đồng thời cũng cản đường tiến của hai người.

Trong lòng Mạch Tiểu Minh dần dâng lên cảm giác lo lắng, hạ giọng như với Chung Nhất Hào:

“Chúng ta cứ dùng giằng như thế này, không biết cho đến lúc nào, phải nghĩ cách thoát ra”.

Trận mưa tên liên miên không ngớt ấy cứ giống như dòng suối tuôn trào, từng mũi tên cứ từ trong bụi hoa bắn ra, chỉ hơi chậm trễ thì sẽ bị bắn trúng, khiến cho hai người không thể không toàn thần tập trung đối phó với trận mưa tên.

Chung Nhất Hào hơi suy nghĩ, nói:

“Đối phương không muốn đả thương, chỉ muốn cản trở chúng ta, nhưng chúng ta cũng không thể đả thương bọn họ, chỉ đành buộc cho kẻ địch tự thối lui mà thôi”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Được! trận này không cần đánh nữa, địch không thể đả thương ta, ta cũng không thể đả thương địch, đánh cũng chẳng mùi vị gì”.

Chung Nhất Hào nói:

“Giờ đây công chúa đang rơi vào tay kẻ địch, sống chết cũng chưa biết, nếu như chúng ta đả thương quá nhiều người, tất sẽ khiến cho bọn họ tức giận, lúc đó bọn chúng có lẽ sẽ giết công chúa để thỏa cơn tức trong lòng”.

Mạch Tiểu Minh sững ra, nói:

“Không sai, chuyện này đệ lại không nghĩ đến”.

Chung Nhất Hào nói:

“Do đó chúng ta không thể đả thương bọn họ”.

Mạch Tiểu Minh sững ra, nói:

“Thôi được! dù sao đệ cũng đã hứa với huynh, đã qua khỏi cầu, chuyện gì cũng phải nghe theo huynh”.

Chung Nhất Hào đột nhiên xông về phía trước một bước, thanh miến đao trong tay lập tức múa ra cuộn cuộn, chặn phía trước lại, hạ giọng nói:

“Đệ đi theo sau ta, dùng kiếm bù những chỗ đao quang không đủ, chúng ta cùng nhau tiến về bụi cây ấy”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đao kiếm liên thủ chế địch, lẽ ra đệ phải đi trước, huynh đã bảo như thế, vậy huynh cứ đi trước cũng được”.

Hai người hợp thành một hàng, mặt chịu tên cũng giảm đi rất nhiều.

Chung Nhất Hào múa tít thanh miến đao trong tay, gạt hết mưa tên, từng bước chậm rãi tiến về phía trước.

Mạch Tiểu Minh đi sát theo sau Chung Nhất Hào tiến về phía trước, chốc chốc lại dùng kiếm gạt tên cho Chung Nhất Hào.

Hai người dần dần đến gần bụi hoa, chỉ nghe trong bụi hoa truyền lại tiếng quát:

“Hai vị nếu không dừng chân, đừng trách chúng tôi dùng cung mạnh nỏ cứng”.

Chung Nhất Hào nói:

“Các vị hãy tạm thời dừng tay, tại hạ có lời hệ trọng muốn nói”.

Trong bụi hoa truyền ra tiếng quát ồm ồm:

“Có lời gì hãy mau nói”.

Sau tiếng trả lời ấy mưa tên trong bụi cây lập tức dừng lại.

Chung Nhất Hào nói:

“Công chúa nhà ta vừa rồi đi theo Hoàng Phủ Thiên Trường bàn bạc chuyện chúng tôi rời khỏi Giang Nam, bọn chúng tôi phải đi theo bảo vệ”.

Y hơi ngừng lại rồi nói:

“Nếu các vị không tin, hãy sai người đi hỏi trang chủ một tiếng”.

Người ấy vẫn cố ý nâng giọng của mình lên cao, tựa như để rất nhiều người nghe được.

Quả nhiên, từ trong bụi hoa một đại hán mặc kinh trang màu đen từ tốn bước ra, ừ ừ xa ôm quyền làm lễ, nói:

“Hoàng Phủ trang chủ đã truyền lệnh, để cho hai vị bước qua, đi theo bảo vệ cho công chúa”.

Trong bụi hoa, có hai đồng tử mặc áo xanh mắt thanh mày tú bước ra.

Hai người bước tới phía trước Chung Nhất Hào, dừng bước lại, nói:

“Bọn chúng tôi phụng lệnh trang chủ dẫn đường cho hai vị”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đã làm phiền”.

Hai đồng tử mặc áo xanh ấy đồng thanh nói:

“Mời hai vị đi theo phía sau, nếu không sẽ lạc đường”.

Nói xong, xoay người bước đi.

Mạch Tiểu Minh nhìn thấy hai đồng tử ấy, cơ thịt trên mặt không ngừng máy động, rõ ràng y đã gắng gượng khống chế sự xúc động trong lòng.

Chung Nhất Hào sải bước tới trước, đi theo phía sau hai đồng tử, một mặt phát tay bảo Mạch Tiểu Minh đừng làm càn.

Hai đồng tử mặc áo xanh dắt hai người băng qua mảnh vườn. Mạch Tiểu Minh cố nén, nhưng rốt cuộc nén không được, nói:

“Mảnh vườn này của các ngươi rộng bao lớn, sao đi mãi vẫn không ra được?”.

Hai đồng tử áo xanh ấy đột nhiên ngừng bước, quay đầu lại nhìn Mạch Tiểu Minh nói:

“Nếu không phải chúng tôi dẫn đường, hai vị dù có đi hai ngày cũng khó mà ra được”.

Mạch Tiểu Minh đang nổi nóng, Chung Nhất Hào vội vàng hạ giọng:

“Lúc này không nên xung đột với bọn họ, cứ ghi nhớ ở trong lòng là được”. đang nói thì người đã ra khỏi mảnh vườn.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh chỉ cảm thấy cảnh vật phía trước thoáng đãng, cây cối đã hết, bốn phía đều là Thùy Dương đung đưa theo gió, một tràng gió nhẹ đưa hương thơm từ trong rừng bay ra thổi tới, giống như từ cảnh hồng trần bước vào tiên cảnh.

Mạch Tiểu Minh ngửa mặt hít mọi hơi, vẻ phần nộ đã giảm hết, cười ha ha nói:

“Chỗ tốt, chỗ tốt, thấy cảnh này, ta càng không muốn rời Giang Nam nữa”.

Chung Nhất Hào tuy cảm thấy lòng thư thái, nhưng y có thể nhìn thấy được sau hàng Thuyền Dương này chắc chắn là nơi ở của võ lâm miền Giang Nam, là trọng địa của thôn Thuyền Dương.

Hai đồng tử áo xanh ấy đưa mắt nhìn nhau, người bên trái lạnh lùng nói:

“Hai vị hãy chờ đợi ở đây một lát, chúng tôi sẽ đi thông báo trước”.

Hai đồng tử này bước chân rất nhanh, trong chớp mắt đã mất dạng sau hàng Thuyền Dương.

Chung Nhất Hào lúc này lòng đầy tâm sự, đưa mắt nhìn tới thì thấy trong hàng Thuyền Dương ẩn hiện hình bóng của đình đài lầu các.

Y thầm nhủ:

“Người dựng nên thôn này, chắc đã phí nhọc nhiều công sức, từng ngôi đình ngọn cỏ đều sắp xếp rất tinh tế ...”.

Đang suy nghĩ thì đột nhiên nghe một tràng cười trong vắt truyền đến, Mạch Tiểu Minh tinh thần phấn chấn, nói:

“Công chúa ở ...”.

Chung Nhất Hào vội vàng phát tay, ngắt lời y, thì thầm:

“Nghe thử!”.

Chỉ nghe giọng nói của Cốc Hàn Hương:

“Thiên Trường huynh, huynh có còn muốn chúng tôi ra đi nữa không?”.

Chung Nhất Hào thầm hùm một tiếng, nhủ rằng:

“Chưa đầy một canh giờ, nàng đã gọi huynh xưng muội với người ta”. Chỉ cảm thấy uất ức trong lòng, không nói ra lời được.

Một lát lâu sau, vẫn không nghe lời đáp của Hoàng Phủ Thiên Trường, rõ ràng là y đang suy nghĩ rất nhiều.

Cốc Hàn Hương lại nói:

“Lần này muội đi, cũng không biết đi về đâu, cũng không biết khi nào mới quay lại, vậy huynh mãi mãi sẽ không gặp muội nữa!”.

Giọng nói của nàng dịu dàng mà thanh tao, Chung Nhất Hào ưỡn ngực, lấy thanh miến đao ra nói:

“Phía trước dù là rừng đao núi kiếm, chúng ta cũng phải xông tới, chờ ở đây ... chờ ở đây ...”.

Y vốn muốn nói “chờ ở đây, há có phải là hành vi của bậc đại trượng phu”. Nhưng chàng cảm thấy mình không nên kích động như thế, buông thanh đao xuống, không nói tiếp nữa.

Nào ngờ Mạch Tiểu Minh không đợi y nói xong, cả mừng kêu lên:

“Đi!” rồi cầm thanh trường kiếm phóng thẳng tới phía trước.

Chung Nhất Hào cười khở chạy theo, lát sau đã vào trong rừng tùy dương, chỉ thấy phía trước sóng nước lăn tăn, đó là một mặt hồ, lúc này đã cuối xuân, trong hồ hoa sen đỏ nổi bật giữa làn nước trong xanh, cảnh vật càng thêm thanh nhã.

Phía tây của hồ sen là từng dãy lầu các, bên bờ liễu rủ lơ thơ, ven bờ là hai chiếc thuyền trông rất trắng lẹ.

Nhìn vào cửa sổ có hai người đang ngồi đối diện, một người là hào sĩ uy mãnh râu dài, một người là một thiếu phụ xinh đẹp, cũng không biết bọn họ đã tặng thêm nhã thú cho sắc nước bóng hồ hay là sắc nước bóng hồ bốn bề đã tặng thêm u tình cho bọn họ, vừa nhìn tới đã cảm thấy hai người này như hòa mình vào với cảnh sắc, giống như thiên đường giữa chốn nhân gian.

Bước chân Chung Nhất Hào trở nên gấp gáp, thanh miến đao đột nhiên run lên bần bật.

Mạch Tiểu Minh nhìn sang y, gật đầu tựa như đã hiểu, chợt kêu lớn:

“Công chúa ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường, Cốc Hàn Hương nhất tề quay đầu lại, hai đồng tử áo xanh cũng từ trong thuyền vọt ra nhanh như điện xẹt, người bên trái quát lên:

“Bảo các người chờ đợi thông báo, không nghe sao?”.

Mạch Tiểu Minh cười lạnh nói:

“Chỉ là một trang chủ nhỏ bé, thế mà lại làm bộ làm tịch”.

Người bên trái quát lên:

“Người nói gì”. Rồi hai quyền nắm chặt, trừng trừng nhìn Mạch Tiểu Minh như muốn lao vào.

Chung Nhất Hào đưa mắt nhìn sang, chỉ thấy Cốc Hàn Hương hơi nhíu mày, tựa như trách mắng, hán tử ấy không khỏi đột nhiên thở dài, nói:

“Tiểu huynh đệ, các người đã thông báo chưa?”.

Đồng tử áo xanh bên trái hừ một tiếng, nói:

“Theo ta!” rồi xoay mình bước về phía chiếc thuyền.

Đồng tử áo xanh bên phải trừng mắt nhìn Mạch Tiểu Minh, nào ngờ Mạch Tiểu Minh chợt mỉm cười, nói:

“Nếu ta động thủ với người, há chẳng phải mất thân phận của ta hay sao!” rồi không thèm nhìn đến đồng tử áo xanh ấy nữa, đi theo bên cạnh Chung Nhất Hào đến bên chiếc thuyền.

Chung Nhất Hào cúi đầu bước đi, nhưng cảm thấy sóng biển lẫn tăn như làn sóng mắt của Cốc Hàn Hương.

Mạch Tiểu Minh ngẩng đầu sải bước, sóng biển lẫn tăn trước mặt cứ như đao quang kiếm ảnh, trong lòng của y đầy nổi tức giận, tiếc không thể đánh nhau một trận, tung cước đá Hoàng Phủ Thiên Trường rơi xuống hồ.

Hai người vừa mới bước lên thuyền, đột nhiên Cốc Hàn Hương nói:

“Ở dưới thuyền, không được lên”.

Nàng cũng không quay đầu lại, tựa như tự tin rằng hai người bọn họ chắc chắn không dám chống lại lời của mình.

Chung Nhất Hào sững người, cúi đầu lui xuống thuyền, mặt đầy vẻ buồn bã.

Mạch Tiểu Minh ngạc nhiên nhìn y, trong lòng hình như cũng buồn lắm, nhưng miệng thì nói lớn:

“Không lên thì không lên!” y vỗ vai Chung Nhất Hào, nói:

“Đứng ở đây còn dễ chịu hơn lên thuyền”.

Chung Nhất Hào cười khổ một tiếng, đột nhiên thấy tơ liễu lay động, một người cao ráo mặc áo đen ung dung bước ra.

Mạch Tiểu Minh nhìn người ấy, hạ giọng nói:

“Đàm Cửu Thành cũng đến”.

Chung Nhất Hào mặt phớt tỉnh, tựa như bất cứ vật gì trên thế giới này cũng không làm cho y tò mò, không thèm quay đầu lại, điềm nhiên nói:

“Ta đã thấy”.

Mạch Tiểu Minh ngẩng đầu nhìn áng mây trắng trên trời, đột nhiên mỉm cười, nhún vai, đưa mắt nhìn sóng hồ, thấy bầu trời xanh phản chiếu dưới mặt hồ.

Tiếng bước chân từ xa đến gần, đến sát bên.

Từ trong thuyền truyền ra giọng nói thanh tao của Cốc Hàn Hương:

“Nhị trang chủ” giọng nói ngọt ngào, đầy sức quyến rũ.

Đàm Cửu Thành nhú mày, ôm quyền nói:

“Đã qua giờ Ngọ, công chúa vẫn chưa đi sao?”.

Trong thuyền truyền ra giọng nói lạnh lùng của Hoàng Phủ Thiên Trường:

“Nhị đệ đó ư? Hãy mau lên thuyền!”.

Đàm Cửu Thành cười lạnh, nói:

“Có tiện không?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Có gì mà không tiện ...”.

Y tựa như nghe trong lời nói của Đàm Cửu Thành có mấy phần mỉa mai, hơi ngừng một lát, nói tiếp:

“Nhị đệ phải để ý lời nói của mình, giai nhân đang ngồi ở đây, làm sao có thể không phân biệt lớn nhỏ như thế?”.

Đàm Cửu Thành nhún hai chân một cái, vọt lên thuyền, nhưng chỉ đứng ở ngoài, không vào cửa, cười lạnh, nói rằng:

“Không biết giai nhân trong thuyền là cao nhân phương nào?”.

Cốc Hàn Hương ngồi ngay cửa sổ, vả lại đã chào hỏi y, hướng chỉ từ ngoài khoang thuyền có Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đứng ở đấy, lời này rõ ràng biết mà vẫn cứ hỏi.

Đối diện với nàng Cốc Hàn Hương nhan sắc tuyệt trần, Hoàng Phủ Thiên Trường tựa như có cảm giác không thể xuống thang được, lạnh lùng hừ một tiếng, cao giọng nói:

“Vào đi!”.

Rèm cửa lay động, Đàm Cửu Thành chậm rãi bước vào.

Y vốn là người anh tuấn tiêu sái, mặt đẹp như ngọc, lúc này mặc y phục màu đen, nét đẹp của y càng nổi bật hơn.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại nhìn Đàm Cửu Thành, nhoẻn miệng cười nói:

“Xin mời nhị trang chủ ngồi”.

Đàm Cửu Thành hơi cúi người, nhưng vẫn không chịu ngồi, mặt lạnh lùng, mặt nhìn về phía Hoàng Phủ Thiên Trường, lạnh nhạt hỏi:

“Đại ca ra lệnh cho tiểu đệ vào trong khoang, không biết có gì dạy bảo?”.

Lời nói của y tuy mười phần khách sáo, nhưng bỏ mặt lạnh như tiền ấy khiến người ta có cảm giác chướng mắt.

Hoàng Phủ Thiên Trường hơi nhú mày, nói:

“Nhị đệ không khỏe sao?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Tiểu đệ vẫn khỏe”.

Hoàng Phủ Thiên Trường mặt đổi sắc, lạnh lùng nói:

“Ta thấy sắc mặt của đệ có chút không không khỏe?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Đại ca mắt thần như điện, một lời đã nói trúng tâm sự của tiểu đệ”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Tâm sự gì?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Đó là một nỗi bất bình!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường trầm ngâm không nói, hai mắt chậm rãi lướt lên mặt Đàm Cửu Thành nói:

“Có gì nhị đệ bất bình?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Chắc đại ca cũng biết câu nói ”Mình không ngay thì không chính được kẻ khác“?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Câu nói ấy tuy biết, nhưng không biết nhị đệ muốn nói gì?”.

Đàm Cửu Thành cười lạnh một tiếng, nói:

“Đại ca trước nay ra lệnh như núi, chưa bao giờ thay đổi, không biết lần này sao lại không thực hiện?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường trầm ngâm chốc lát, nói:

“Ý nhị đệ nói là chuyện gì?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Đại ca đã từng truyền lệnh, hạn định khách trong thôn Thùy Dương chúng ta trước giờ Ngọ phải rời khỏi nơi này, nay giờ Ngọ đã qua, thế mà đại ca lại mời người ta lên thuyền, rồi lại trở thành khách quý của đại ca”.

Hoàng Phủ Thiên Trường thấy y càng nói càng tức giận, mặt đỏ ửng lên, biết rằng nếu cứ để y nói tiếp chắc chắn sẽ khó nghe lắm, lập tức quát rằng:

“Im miệng, không được nói tiếp”.

Nào ngờ Đàm Cửu Thành vẫn cứ ung dung nói:

“Đại ca đã hỏi, tiểu đệ phải nói hết những lời trong lòng ra mới đúng ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Nơi này lúc này, ta không muốn nghe nữa, sao chưa im miệng ...”.

Đàm Cửu Thành tức giận nói:

“Đại ca có cảm thấy quá mất mặt hay không?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường liên tiếp bị người ta cãi lại, mặt lộ vẻ phẫn nộ, nói:

“Bang có bang quy, gia có gia pháp, nhị đệ phạm thượng như thế, chắc là biết đã phạm do chúng ta đặt ra?”.

Đàm Cửu Thành cười lớn nói:

“Giới luật này ai đã đặt ra?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Là do tiểu huynh và nhị đệ đặt ra”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Đó là do tiểu đệ và đại ca đặt ra, chúng ta cũng có thể bỏ đi”.

Hoàng Phủ Thiên Trường cao giọng quát:

“Tiểu huynh niệm tình huynh đệ chúng ta, không nỡ trút giận, nhưng đệ lại không biết tiến lùi như thế, phải chăng muốn ép huynh dạy cho đệ một bài học?”.

Đàm Cửu Thành muốn nói nhưng lại thôi, từ tốn cúi đầu xuống, Cốc Hàn Hương nhìn thấy hai người sắp đến bước không thể xuống thang, đổi mặt thành thù, thế nhưng Đàm Cửu Thành lại đột nhiên nín lặng, không khỏi lo trong lòng, vội vàng nói:

“Hai vị đừng cãi nữa, sự việc do tiểu nữ mà ra, hai vị tranh cãi như thế này, quả thực khiến cho tiểu nữ trong lòng không yên ...”.

Cơn lửa giận vốn đã tắt của Đàm Cửu Thành tựa như lại bị Cốc Hàn Hương khơi lại, cười lạnh một tiếng, nói:

“Đó là chuyện của huynh đệ chúng tôi, không liên quan đến công chúa”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Nếu tiểu nữ không theo đại trang chủ đến đây, hai vị chắc cũng không tranh cãi”.

Đàm Cửu Thành chậm rãi đưa mắt nhìn lên mặt Hoàng Phủ Thiên Trường, nói:

“Trong thiên hạ không có buổi tiệc nào mà không tan, thời gian chúng ta hợp tác với nhau không ngắn, cũng nên đến lúc chia tay”.

Hoàng Phủ Thiên Trường lạnh lùng nói:

“Nhị đệ, một lời sai nói ra thì sẽ ôm hận suốt đời, nhị đệ phải suy nghĩ rồi mới nói”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Tiểu đệ đã suy nghĩ một ngày một đêm, đã sớm quyết chí, không muốn thay đổi nữa”.

Hoàng Phủ Thiên Trường đột nhiên ngửa mặt cười lớn nói:

“Nhị đệ đã quyết định rút lui, tiểu huynh cũng không miễn cưỡng nữa, nhưng không biết khi nào đệ mới đi, tiểu huynh sẽ bày tiệc đưa tiễn”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Tiểu đệ sẽ lập tức lên đường!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường mặt lúc xanh lúc trắng, trầm ngâm một lúc khá lâu rồi cuộc bình tĩnh trở lại, nói:

“Nếu đã là như thế, tiểu huynh không gượng ép nữa ...”.

Đàm Cửu Thành vốn nghĩ rằng Hoàng Phủ Thiên Trường nghe y nói xong thì nhất định nổi giận lắm, nào ngờ Hoàng Phủ Thiên Trường lại bình tĩnh lạ thường, trả lời rành rọt như vậy.

Tình thế khó xử ấy khiến cho trong lòng Đàm Cửu Thành nổi lên ngọn lửa phẫn nộ, nhưng không có gì để phát tác, đứng thộn mặt ra một lúc lâu, cố gắng đè nén lửa giận trong lòng, ôm quyền nói:

“Đại ca bảo trọng, tiểu đệ bái biệt ở đây”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Xin thứ cho tiểu huynh không thể tiễn đưa”.

Đàm Cửu Thành chậm rãi xoay người, bước về phía trước.

Cốc Hàn Hương đột nhiên bước ra theo sau Đàm Cửu Thành.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhìn hai người, quay mặt đi.

Y tâm địa âm trầm, cơ trí hơn người, biết rõ rằng lúc này Đàm Cửu Thành đang nuốt giận trong lòng, chỉ là tình thế không thể khiến cho y phát tác mà thôi, chỉ cần có cơ thì sẽ hai bên sẽ không thể nào xuống thang được.

Đàm Cửu Thành ra đến cửa khoang thuyền đột nhiên quay đầu lại, nói:

“Công chúa hãy ngừng bước”.

Cốc Hàn Hương buồn bã thở dài, nói:

“Ngài quả thật phải đi sao?”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Đương nhiên là thật, chả lẽ là giả”. Giọng nói của y hơi run, rõ ràng trong lòng đang rất kích động.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hôm nay xa cách, không biết khi nào chúng ta mới có duyên gặp lại”.

Đàm Cửu Thành đột nhiên buông giọng cười lớn, nói:

“Tại hạ sống ở Giang Nam, đương nhiên không thể rời bỏ quê hương đến nơi khác, công chúa nếu như có hứng ngắm cảnh Giang Nam, không những có thể thường gặp, tại hạ cũng mong là người dẫn đường đưa công chúa đi đây đi đó ở Giang Nam”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Bọn chúng tôi từ xa đến đây, đương nhiên rất muốn ngắm cảnh Giang Nam, nhưng tiếc là hai vị không cho phép chúng tôi ở lại Giang Nam”.

Đàm Cửu Thành trầm ngâm một hồi, ánh mắt lướt về phía Hoàng Phủ Thiên Trường, nói:

“Tại hạ đã rời khỏi thôn Thùỵ Dương, đương nhiên không nhúng tay vào chuyện ép buộc công chúa rời khỏi Giang Nam”.

Cốc Hàn Hương nhoẻn miệng cười, đột nhiên quay đầu lại, nhìn về phía Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Không biết ý của đại trang chủ thế nào?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Đại trưởng phu nói ra lời nặng như núi, làm sao có thể nửa chừng đã thay đổi, trước khi mặt trời lặn các vị phải quay về Giang Bắc”.

Cốc Hàn Hương thở dài, nói:

“Đại trang chủ ép chúng tôi rời khỏi Giang Nam, quả thực không biết có sao ngại làm thế?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường cười lạnh, nói:

“Trên giang hồ đồn rằng sắc đẹp và âm độc của công chúa nổi danh như nhau, ta chỉ tưởng rằng lời đồn vô bằng cớ, không ngờ hôm nay vừa gặp, không những đủ chứng minh rằng lời đồn không ngoa, mà sự âm độc còn có phần hơn sắc đẹp của công chúa”.

Cốc Hàn Hương tuy nổi danh giang hồ nhờ sắc đẹp, nhưng chưa từng bị người ta mắng thẳng trước mặt, không kỏi sưng người.

Mạch Tiểu Minh ở ngoài thuyền sớm đã nổi giận, xoay người rút thanh kiếm, chuẩn bị xông vào trong thuyền, nhưng bị Chung Nhất Hào ra tay ngăn cản.

Chỉ nghe Hoàng Phủ Thiên Trường cười lớn một hồi, nói:

“Ta đã phá lệ cái hẹn giờ Ngọ, trước khi trời tối, nếu như các người vẫn không chịu lên đường, đừng trách Hoàng Phủ Thiên Trường này ra tay độc ác”.

Đàm Cửu Thành đứng người đứng ở ngoài khoang, trong lòng y dâng lên cảm giác vô cùng mâu thuẫn, chỉ cảm thấy Hoàng Phủ Thiên Trường vì chính nghĩa chứ không hề có chút nữ tư tình, còn mình thì lại hiểu lầm y, quả thực không đáng, nhưng một mặt lại thông cảm với sự yếu đuối của Cốc Hàn Hương, Hoàng Phủ Thiên Trường trách mắng như vậy, rõ ràng là quá oan khuất, tội nghiệp cho nàng.

Cốc Hàn Hương thở dài một tiếng, buồn bã nói:

“Ngài mắng rất phải, tiểu nữ không hề oán hận ngài”.

Hoàng Phủ Thiên Trường cũng người, nhưng trong khoảng sát na đã khôi phục lại sự bình tĩnh, phát tay nói với hai đồng tử áo xanh đang đứng ngoài khoang:

“Hãy đưa công chúa trở về nhà khách”.

Hai đồng tử áo xanh đều vâng dạ, người bên trái bước vào trong khoang, cao giọng nói:

“Xin mời công chúa”.

Cốc Hàn Hương quay lại nhìn Hoàng Phủ Thiên Trường, nói:

“Ngài rất anh hùng”.

Rồi đi theo sau hai đồng tử áo xanh, chậm bước ra ngoài.

Đàm Cửu Thành vẫn đứng ở ngoài khoang, thấy Cốc Hàn Hương đi qua, đột nhiên bước sải tới một bước, ra khỏi khoang.

Mạch Tiểu Minh nhìn Đàm Cửu Thành, nói:

“Không ngờ nhị trang chủ lại đi trước chúng tôi”.

Đàm Cửu Thành đang ôm giận trong lòng, không có cách nào phát tác, nghe Mạch Tiểu Minh nói như thế, lập tức lạnh lùng hừ một tiếng, giờ cao chướng phải lên, khi y giờ cao chướng phải lên, đột nhiên Hoàng Phủ Thiên Trường từ trong khoang quát:

“Quay lại!”.

Hai chữ ấy, tựa như y dùng hết khí lực của mình để nói, một lát sau mới nói ra được.

Y chỉ nói hai chữ quay lại, không ai biết rằng y đang quát kẻ nào.

Đàm Cửu Thành hạ chướng phải xuống, quay đầu nhìn vào trong khoang thuyền.

Hai đồng tử áo xanh cũng đồng thời ngừng bước.

Cốc Hàn Hương đã sắp cất bước ra khỏi khoang, nghe tiếng gọi ấy, cũng đột nhiên quay người lại.

Những người ấy đều đứng sững ngay tại chỗ.

Hoàng Phủ Thiên Trường giơ tay lau mồ hôi trên mặt, ánh mắt lấp lánh nhìn về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Công chúa quả thực muốn ở lại Giang Nam sao?”.

Cốc Hàn Hương gật đầu nói:

“Đương nhiên là thật!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Muốn ở lại Giang Nam không khó, nhưng phải hứa với ta một điều kiện”.

Cốc Hàn Hương mở to mắt nói:

“Điều kiện gì?”.

Đàm Cửu Thành đã vào trong khoang, đột nhiên bước ra đứng ở ngoài khoang, ánh mắt nhìn về phía Hoàng Phủ Thiên Trường.

Đột nhiên ở dưới hồ có một con cá phóng lên, Mạch Tiểu Minh phóng thanh trường kiếm xuống.

Thanh trường kiếm bay khỏi tay, đâm xuyên qua con cá, bong bóng nước nổi lên.

Chung Nhất Hào nhú mày, nói:

“Đệ không cần kiếm ư?”.

Con cá ấy nguẩy một cái, mang theo cả thanh kiếm chìm xuống đáy hồ.

Mạch Tiểu Minh nhìn Chung Nhất Hào, nói:

“Đệ đi nhặt kiếm”. Tung người vọt một cái, phóng xuống hồ.

Chung Nhất Hào lắc đầu, than:

“Chao ôi! Đứa trẻ tinh nghịch”.

Hoàng Phủ Thiên Trường đứng trong khoang, Mạch Tiểu Minh ném kiếm đâm cá tựa như đã làm y thức tỉnh, y nhẹ thở dài một tiếng, phất tay nói:

“Công chúa hãy đi đi, trước khi trời tối phải rời khỏi nơi này”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng nói:

“Ngài bảo tiểu nữ quay lại, chỉ để nói hai câu này hay sao?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nghiêm nghị nói:

“Ta không muốn thấy nàng và thuộc hạ của nàng chôn thây trong thôn dương liễu”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngài quả thực tự cao tự đại, không coi ai ra gì, sao biết chúng tôi nhất định sẽ đi, làm sao đoán được chúng tôi sẽ chết?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Không nghe lời tốt khuyên nhủ, vậy thì nàng hãy thử xem sao”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Người hộ tống tiểu nữ đến Giang Nam tuy không nhiều, nhưng ai nấy đều là cao thủ mình mang tuyệt kỹ”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Khách mạnh khó ép chủ, hướng chi trong thôn dương liễu này đầy rẫy cơ quan, giống như thiên la địa võng, cao thủ Giang Nam cũng tụ tập ở đây, dù cho người của nàng có nhiều hơn nữa, rốt cuộc cũng phải buông tay chịu trời”.

Cốc Hàn Hương xoay người, nói:

“Nếu như trước khi trời tối mà bọn tiểu nữ vẫn không rời khỏi đây, vậy thì không đi nữa, dù cho ngài có thủ đoạn ác độc gì cũng hãy cứ sử dụng!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Hãy nghe lời tại hạ khuyên nhủ, công chúa hãy rời khỏi đây cho xong”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Không cần ngài lo nữa, đi hay không là chuyện của tiểu nữ”.

Sắc mặt lạnh lùng của Đàm Cửu Thành đột nhiên trở nên hòa nhã, xoay người, hú dài một tiếng rồi phòng vọt khỏi chiếc thuyền.

Cốc Hàn Hương kêu:

“Nhị trang chủ”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh cười khanh khách, nói:

“Khinh công của gã này không tệ, vừa đi đã mất dạng, công chúa có cần kêu y quay lại không?”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi bước ra khỏi khoang thuyền, chỉ thấy Mạch Tiểu Minh toàn thân đầy nước, đứng ở mép thuyền, tay phải cầm kiếm, tay trái xách một con cá thật lớn, mặt tươi cười, lộ hàm răng trắng ngà, không khỏi mỉm cười, nói:

“Đệ cũng biết công phu dưới nước nữa sao?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Trên nước hay dưới cạn đều giỏi”.

Hoàng Phủ Thiên Trường bước ra khỏi cửa thuyền, ngẩng đầu nhìn sắc trời, nói:

“Thời gian không còn sớm nữa, từ đây đến lúc trời tối cũng chỉ có vài canh giờ ...” rồi quay sang đồng tử mặc áo xanh, nói tiếp:

“Người hãy lập tức đưa công chúa quay về nhà khách”. Nói xong tung mình vọt một cái xuống khỏi thuyền, người đã khuất dạng trong rừng dương liễu.

19. Chương 19

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 19

Nguồn: Nhanmonquan

Trên thuyền chỉ còn lại Mạch Tiểu Minh, Chung Nhất Hào và hai đồng tử áo xanh.

Mạch Tiểu Minh giơ tay áo lau nước trên đầu, ném con cá chết vào trong hồ, nghiêng đầu nhìn hai đồng tử áo xanh, giơ thanh trường kiếm trong tay.

Hai đồng tử áo xanh ấy không hề màng đến hành động của Mạch Tiểu Minh, người bên trái hạ giọng nói với Cốc Hàn Hương:

“Xin mời công chúa!”.

Cốc Hàn Hương hơi trầm tư, tựa như đang suy nghĩ đến một vấn đề rất khó.

Mạch Tiểu Minh đang cầm tức hai đồng tử áo xanh, nhìn hai người dò xét rồi nói:

“Các người tại sao không mang theo binh khí?”.

Đồng tử áo xanh bên phải nói:

“Mang theo binh khí làm gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Mang theo binh khí, các người có thể liên thủ đánh với ta một trận”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên lẩm bẩm tự nói:

“Đúng rồi! Chúng ta nấp vào trong thuyền, bơi ra giữa hồ, vậy thì dù bọn họ có mai phục bên cạnh nhà khách cũng vô dụng ...”.

Chung Nhất Hào nhìn lên bầu trời, nghe Cốc Hàn Hương nói thế, đột nhiên quay đầu lại nói:

“Công chúa nói không sai, những nhà khách ấy được xây theo nguyên lý ngũ hành đơn sinh tương khắc, chắc là đã sớm có sắp đặt cơ quan ...”.

Y chưa nói xong, đột nhiên nghe một tràng tiếng chuông gấp gấp truyền đến, Mạch Tiểu Minh nhíu mày mắng:

“Một thôn Thù Dương nhỏ bé, thế mà sắp xếp lại không ít”.

Chung Nhất Hào nói:

“Tiếng chuông này có chút kỳ lạ”. Rồi vươn tay một cái, chụp về phía đồng tử áo xanh.

Đồng tử ấy thân thủ bất phàm, Chung Nhất Hào vừa ra ta lập tức cảnh giác, lạnh lùng hừ một tiếng, rê ngang né sang một bước.

Đồng tử áo xanh còn lại đột nhiên quát lớn một tiếng, chụp lấy tay phải của Cốc Hàn Hương.

Mạch Tiểu Minh tức giận quát:

“Người muốn chết”. Tay phải múa một cái, mũi kiếm máy động, chém thẳng về phía cánh tay của đồng tử áo xanh ấy.

Đồng tử áo xanh ấy vung tay một cái, đón lấy thanh trường kiếm của Mạch Tiểu Minh.

Y đang nắm chặt cánh tay trái của Cốc Hàn Hương, nếu như Mạch Tiểu Minh chém xuống một kiếm, đương nhiên có thể chặt đứt tay trái của đồng tử ấy, nhưng cũng sẽ chặt đứt cánh tay của Cốc Hàn Hương.

Tình thế ấy bắt buộc Mạch Tiểu Minh đành phải ngừng tay, cổ tay gấp xuống một cái, thu lại kiếm thế.

Đồng tử áo xanh tuổi tuy nhỏ, nhưng võ công không tồi, tâm cơ sâu xa, hành động nhanh nhẹn, kiếm thế của Mạch Tiểu Minh vừa thu, lập tức phóng lên tung một cước tới.

Cước ấy tung ra nhanh như điện xẹt, Mạch Tiểu Minh kêu lên:

“Thân pháp rất nhanh”. Người lách một cái, né được cú đá vừa rồi.

Đồng tử áo xanh ấy một cước buộc Mạch Tiểu Minh thối lui, tay phải dắt Cốc Hàn Hương, chưởng trái giở lên, dè vào huyết mệnh môn trên lưng Cốc Hàn Hương, lạnh lùng quát:

“Các người không dừng tay, ta một chưởng đánh đứt tâm mạch của công chúa”.

Đồng tử áo xanh bên trái trong khoảng sát na ấy đã đánh đến bốn năm chiêu với Chung Nhất Hào, thân thủ rất nhanh, khiến cho Chung Nhất Hào thất kinh, vả lại đánh nhiều mà thủ ít, buộc Chung Nhất Hào thối lui đến hai bước.

Cốc Hàn Hương bị uy hiếp, khiến cho Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh không thể phản công, hai người đồng thời ngừng tay.

Mạch Tiểu Minh nhìn đồng tử áo xanh, lạt giọng quát:

“Đồ khốn khiếp, có ngon hãy buông công chúa ra, chúng ta dùng võ công để phân cao thấp, uy hiếp người khác thế này há có phải là hành vi của đại trượng phu”.

Đồng tử áo xanh bên phải đột nhiên rê ngang hai bước, đứng song song với đồng tử áo xanh bên trái, lạnh lùng đáp:

“Giờ đây không phải là lúc chúng ta dùng võ công phân cao thấp, nhưng các người muốn đánh, thời gian sẽ không còn lâu nữa”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Phải chăng lúc trời về đêm?”.

Hai đồng tử áo xanh đồng thanh đáp:

“Có lẽ ngay lúc này, có lẽ cũng rõ ràng đợi đến ba ngày năm ngày sau”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Hừ! Nói cả một buổi, người ta cũng chẳng hiểu gì”.

Chỉ nghe tiếng chuông ấy ngừng lại, đột nhiên vang lên, âm thanh rối loạn, rõ ràng xảy ra chuyện gấp gáp.

Chung Nhất Hào đã lão luyện giang hồ, kinh nghiệm phong phú, nhìn hai đồng tử áo xanh ấy kẹp Cốc Hàn Hương, trong lòng đột nhiên tỉnh ngộ nói:

“Các vị giữ công chúa như thế, không biết có ý gì?”.

Hai đồng tử áo xanh chỉ cười lạnh chứ không nói gì.

Cốc Hàn Hương quay sang nhìn hai đồng tử áo xanh nói:

“Các người có phải là người của Vạn hoa cung phái đến hay không?”.

Hai đồng tử áo xanh tựa như không ngờ nàng lại hỏi câu này, không khỏi sững người, người bên trái đáp:

“Vậy thì thế nào?”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên đưa ánh mắt nhìn lên hai đồng tử áo xanh, dò xét một hồi rồi nói:

“Phải chăng các người đều đã uống tảo cốt độc đơn của Vạn hoa cung chủ?”.

Hai đồng tử áo xanh ấy càng thất kinh hơn đối với câu hỏi của Mạch Tiểu Minh, đồng thời biến sắc.

Chung Nhất Hào nhìn kỹ, quả nhiên thấy rằng trên mặt hai đồng tử áo xanh ấy ẩn hiện giấu vết của tuổi tác, được lực của tảo cốt thần đơn vẫn không thể nào che giấu được định luật tự nhiên sinh lão bệnh tử, song mặt mũi của hai người này rất hồng hào, vẫn có thể che giấu được tuổi tác của mình, nếu không để ý thì rất khó nhận ra.

Một tràng tiếng chuông loạn xạ đột nhiên ngừng lại, rồi tiếng tù và ồng ồng truyền đến.

Đồng tử áo xanh bên trái đột nhiên rút ra một cái tù và dài khoảng một thước rưỡi thổi lên, âm thanh kéo dài, hô ứng với tiếng tù và từ xa truyền đến.

Mạch Tiểu Minh trước nay không sợ chết đột nhiên thở dài một tiếng, thanh trường kiếm buông xuống đất, giở ống tay trái lau mồ hôi trên mặt, nói:

“Chao ôi! Không sai, quả nhiên là người của Vạn hoa cung đã đến”.

Chung Nhất Hào tay phải giắt thanh đao vào trong eo, tay trái hất ra một nắm độc châm, lạnh lùng nói:

“Nếu quả thực hai vị là người trong Vạn hoa cung, chắc chắn là ...”.

Chưa nói xong, đột nhiên nghe một luồng gió lướt qua người, Hoàng Phủ Thiên Trường vừa bỏ đi không lâu lại nhảy vọt lên thuyền.

Chung Nhất Hào lướt qua một ý, né qua hai bước, chừa ra một lối.

Hoàng Phủ Thiên Trường tựa như ngạc nhiên trước cảnh tượng ở đây.

Đồng tử áo xanh đang cầm tù và, thấy người đến thì lập tức thu lại.

Động tác của y tuy nhanh, nhưng Hoàng Phủ Thiên Trường phóng tới rất nhanh, đã nhìn thấy hành động giấu tù và vào trong người, nhưng y là người cẩn thận, không lập tức nói ra, giả vờ không nhìn thấy, ánh mắt nhìn một vòng rồi lạnh lùng nói với Chung Nhất Hào:

“Các người cản đường như thế, đừng trách thị đồng của ta vô lễ, trên thuyền này không phải là nơi ở lâu của các người, hãy mau quay về nhà khách ...”.

Hơi dừng lại rồi lại quay đầu quát hai đồng tử áo xanh:

“Ta bảo các người đưa công chúa về nhà khách, các người sao lại vô lễ như thế, còn không chịu buông tay ra cho ta”.

Hai đồng tử áo xanh tựa như đã quen với lời trách mắng của Hoàng Phủ Thiên Trường, lúc này tình thế tuy khác trước, nhưng nếu bọn họ lập tức cãi lại, thì có chút không đúng, hai người đưa mắt nhìn nhau rồi sải bước về phía trước.

Đồng tử áo xanh bên phải, tay phải vẫn nắm chắc lấy cổ tay Cốc Hàn Hương, tay trái vẫn đề lên huyệt mệnh môn của Cốc Hàn Hương.

Hoàng Phủ Thiên Trường lắc người một cái, chặn Chung Nhất Hào lại, chừa ra một lối.

Hai đồng tử áo xanh thấy Hoàng Phủ Thiên Trường chặn Chung Nhất Hào, lòng giới bị cũng giảm đi không ít, kéo hàng dọc bước về phía trước.

Hoàng Phủ Thiên Trường chờ ột đồng tử áo xanh bước qua, hạ giọng nói với đồng tử đang nắm lấy mạch môn của Cốc Hàn Hương:

“Đừng buông cổ tay của ả ra ...”.

Lời vừa nói ra khỏi miệng, tay phải đã mau chóng vỗ bốn ra.

Đồng tử áo xanh nghe y nói thì đã phân tâm, nhưng không ngờ Hoàng Phủ Thiên Trường nói xong chưởng đến, muốn né tránh nữa cũng đã muộn, chỉ nghe binh một tiếng, chưởng lực đã vỗ lên lưng.

Chưởng lực ấy hiểm hóc vô cùng, đồng tử áo xanh này cúi người về phía trước, há mồm phun ra một búng máu.

Đồng tử áo xanh đi phía trước quay phắt của đây, đưa tay chụp lấy tay phải của Cốc Hàn Hương.

Hoàng Phủ Thiên Trường đã sớm đề phòng y quay trở lại phản công, sau khi một chưởng đánh trúng đồng tử áo xanh ở phía sau, lập tức phóng ra một cước.

Đồng tử áo xanh ấy tay phải vẫn cứ chụp đến Cốc Hàn Hương, ngón trỏ và ngón giữa của tay phải khép lại, xĩa vào chân trái mà Hoàng Phủ Thiên Trường đang đá tới.

Hoàng Phủ Thiên Trường lạnh lùng hừ một tiếng, vai lách một cái, táng vào đồng tử áo xanh đã trúng chưởng, tay phải thuận thế chụp Cốc Hàn Hương, kéo ra khỏi chưởng thế của đồng tử kia.

Nói thì chậm, nhưng tình thế lúc ấy chẳng qua chỉ là trong khoảng sát na, ngay lúc ấy, Chung Nhất Hào đã lướt tới, thanh đao trong tay chém ra một chiêu “Bắc hải đồ kinh”.

Một ánh hàn quang lướt tới, buộc đồng tử áo xanh ấy đành phải thối lui ra sau hai bước.

Chung Nhất Hào một chiêu đã đánh lui được cường địch, không để cho y có thời cơ trở tay, lập tức múa tít tanh đao, trong chớp lát bóng đao ngang dọc, tuôn tới như dãi núi lấp biển.

Đồng tử áo xanh ấy chỉ có tay không, chống đỡ không dễ dàng, bị buộc phải thối lui ra sau.

Đồng tử áo xanh bị trúng chưởng đã sớm khí huyết nhộn nhạo, lực phủ ngũ tạng bị chấn động, không thể chịu nổi một cú táng bằng vai của Hoàng Phủ Thiên Trường nữa, lập tức ngã soài xuống đất.

Hoàng Phủ Thiên Trường thừa thế chụp lấy cổ tay của Cốc Hàn Hương.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên vấy thanh trường kiếm trong tay, nói:

“Buông ra”.

Hoàng Phủ Thiên Trường tung một cước, đá bay thi thể của đồng tử áo xanh về phía Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh múa thanh kiếm, máu tuôn như mưa, đồng tử áo xanh ấy bị chém ngang eo đứt thành hai khúc, còn y thì lao về phía Hoàng Phủ Thiên Trường.

Hoàng Phủ Thiên Trường đá bay cái xác của đồng tử áo xanh, tay phải ngậm vận kinh lực, nắm mạch môn của Cốc Hàn Hương, nói:

“Nếu nàng muốn sống, hãy mau bảo thuộc hạ ngừng tay”.

Cốc Hàn Hương nhìn Hoàng Phủ Thiên Trường nói:

“Ta không sợ chết”.

Ngay lúc ấy, Mạch Tiểu Minh đã phóng tới, y phục của y nước vẫn chưa khô, lại dính đầy máu tươi, múa kiếm lao tới, trong hung hãn vô cùng.

Hoàng Phủ Thiên Trường tay phải dùng lực kéo một cái, lấy thân người của Cốc Hàn Hương làm binh khí giơ lên đỡ về phía trường kiếm của Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh quát lên:

“Hay lắm! Giang Nam song hào té ra là hạng người dê tiện!”.

Y miệng thì mắng, kiếm thế chém xéo lướt qua, tránh khỏi người Cốc Hàn Hương.

Hoàng Phủ Thiên Trường lạnh lùng quát:

“Người không dùng tay, dùng trách ta dùng chưởng đánh chấn thương ả”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng hừ, thu trường kiếm, nói:

“Người thật vô sỉ!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nghiêm nghị nói:

“Các người có cả thầy mấy người?”.

Mạch Tiểu Minh hơi suy nghĩ rồi đáp:

“Người thật mau quên! Cả thầy mười người, ba nữ bảy nam, thế nào?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường có vẻ nghĩ ngợi hồi lâu, cười nói:

“Nói như thế, cường địch xâm phạm thôn Thùy Dương của ta không phải đi cùng với các người?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Người buông công chúa của chúng ta ra, ta sẽ trả lời người chuyện này cũng không muộn”.

Hoàng Phủ Thiên Trường quả nhiên buông tay phải của Cốc Hàn Hương ra, nói:

“Ta hạn cho các người trước khi trời tối phải rời khỏi nơi này, quay trở lại Giang Bắc, nghe hay không là do các người tự quyết định”. Hai tay vung một cái, vọt ra khỏi thuyền, hú dài rồi phóng thẳng lên bờ.

Lúc này, Chung Nhất Hào đã buộc đồng tử áo xanh đến mép thuyền, nếu lùi nữa thì sẽ rơi xuống hồ.

Cốc Hàn Hương vung tay phải ấu huyết lưu thông, cao giọng kêu:

“Đừng giết y!”.

Chung Nhất Hào hơi sững một cái, thu đao thế, quay đầu lại nói:

“Nhưng phải bắt sống!”.

Cốc Hàn Hương đáp:

“Không sai, bắt sống!”.

Chung Nhất Hào chém thêm một đao, chặn đường thoái lui của đồng tử áo xanh, ngón trỏ và ngón giữa của tay trái điểm tới.

Mạch Tiểu Minh lắc đầu nói:

“Bắt sống người này chỉ e không dễ, đệ sẽ giúp huynh một tay!” tay phải cầm thanh trường kiếm xuống đất, phóng vọt tới, gơ quyền đâm ra.

Đồng tử áo xanh ấy võ công tuy không tồi, nhưng trong tay y không có binh khí, không có cách nào chống đỡ thanh miến đao của Chung Nhất Hào, tiên cơ đã mất hết, bị buộc thoái lùi mấy bước, làm sao có thể chống được hai người, không đầy mười hiệp chân tay đã lung túng, sắp rơi vào cảnh thảm bại.

Đột nhiên một luồng gió lướt qua đầu mọi người lao xuống.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương kinh hoảng kêu lên:

“Phi điều”.

Chung Nhất Hào múa thanh miến đao quét lên trên, một mảng đao quang bảo vệ trên đỉnh đầu.

Ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy một con quái điều rất to lớn bay vòng vòng ở trên đầu, hai cánh mở ra đến khoảng một trượng, Mạch Tiểu Minh đột nhiên thở dài, nói:

“Đó là quái điều của Vạn hoa cung, loại chim này thích ăn thịt người ...”.

Chung Nhất Hào tuy nhìn quái điều, nhưng thanh miến đao trên tay phải, kiếm chỉ trên tay trái vẫn không buông ra, vẫn phóng thẳng về phía đồng tử áo xanh.

Mạch Tiểu Minh tấn công càng mãnh liệt hơn.

Đồng tử áo xanh ấy trong tay không có binh khí, không lấy được thế thượng phong, trong một lúc thất thần đã bị một quyền của Mạch Tiểu Minh đâm lên vai trái.

Chung Nhất Hào thừa thế điểm ra một chỉ, trúng vào huyệt kim tĩnh của đồng tử áo xanh.

Chỉ nghe đồng tử áo xanh ấy kêu ối một tiếng, ngã ngửa xuống đất.

Mạch Tiểu Minh lách người một cái, phóng vọt tới, rút thanh kiếm, hạ giọng quát:

“Con quái điều này lực mạnh trảo bén, rất khó đề phòng, chúng ta hãy nắp vào trong thuyền ...”.

Đang nói thì bỗng nghe quác một tiếng, thanh âm ấy cực kỳ chói tai, như trẻ con kêu khóc.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, kêu:

“Thanh âm thật khó nghe”.

Chung Nhất Hào thấy trong lúc con quái điều vươn đôi cánh, mang theo một luồng kinh phong rất mạnh, trong lòng không khỏi kinh hãi, nhủ rằng:

“Con quái điều này to lớn như thế trên đời thật hiếm thấy, dù có đâm trúng một hai đao, cũng không làm bị thương nó ...”.

Đang suy nghĩ, đột nhiên con quái điều thu cánh lại, bổ nhào xuống, hai vuốt vươn ra chụp về phía Cốc Hàn Hương.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đều nhất tề quát một tiếng, phóng vọt lên, đao kiếm cùng đánh ra, quét về phía con quái điều.

Đao thế của Cốc Hàn Hương đến trước, chém trúng vào chân con quái điều.

Thanh miến đao của y rất bén, chân của con quái điều tuy to bằng cánh tay người nhưng cũng bị rạch một đường máu.

Con quái điều sau khi bị thương lại kêu quác lên một tiếng, đôi cánh vỗ mạnh bổ nhào xuống.

Một luồng kinh phong từ trên không giáng xuống, Cốc Hàn Hương và đồng tử áo xanh đã bị điểm trúng huyệt đạo bị thổi bay lên, rơi thẳng xuống hồ.

Mạch Tiểu Minh đã chuẩn bị, thấy con quái điều ấy vùng cánh, lập tức lui vào trong khoang.

Thân người Chung Nhất Hào cũng bị lực vỗ cánh của con chim ấy thổi bay lên, nhưng y có kinh nghiệm ứng biến phong phú, thanh miến đao trong tay múa tít vẽ ra một mảng hàn quang hộ ở trước thân, người mượn lực múa đao xoay một vòng, hạ xuống khoang thuyền.

Con quái điều ấy có lẽ bị thương không nhẹ, sau khi vỗ cánh thì phóng vọt lên, trong chốc lát chỉ còn lại một chấm đen.

Chung Nhất Hào hai chân điểm lên sàn, phóng vọt vào trong khoang.

Mạch Tiểu Minh trước nay vốn không sợ chết, lúc này chợt trở nên nhất gan, nắp ở trong một góc khoang, mặt không còn chút máu, trông có vẻ rất hoảng hốt.

Chung Nhất Hào ho nhẹ một tiếng, nói:

“Phu nhân đâu?”.

Mạch Tiểu Minh lắc đầu, nói:

“Không biết”.

Chung Nhất Hào từ ngày quen biết Mạch Tiểu Minh, y vẫn rất khó bảo, chưa bao giờ thấy y hoảng hốt như thế này, không khỏi nhú mày, hạ giọng an ủi:

“Huynh đệ, lòng vẫn còn sợ ư?”

Mạch Tiểu Minh ưỡn ngực, định cãi lại, nhưng lời chưa nói ra khỏi miệng thì lập tức co rúm người lại, thở dài, hạ giọng nói:

“Đệ có chút e sợ”.

Chung Nhất Hào nói:

“Chắc là sợ con quái đỉu ăn thịt đệ?”.

Mạch Tiểu Minh lắc đầu, lặng lẽ không nói.

Chung Nhất Hào nói:

“Huynh đệ, trước nay đệ đều gan dạ, không hề sợ bất cứ ai, sao giờ này lại sợ một con quái đỉu?”.

Mạch Tiểu Minh chớp mắt, mặt lộ vẻ thất thần, lắc đầu:

“Đệ không phải sợ con chim ấy”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đệ sợ điều gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đệ sợ mang tội muốn chết không được muốn chết không xong!”.

Y ngừng một lát rồi lại nói:

“Giả sử một người có một cánh tay mọc sau lưng, huynh bảo có khó coi hay không?”.

Chung Nhất Hào sững ra, nói:

“Nếu trời sinh như thế thì đành chịu vậy ...”.

Y buông giọng cười lớn một hồi, nói:

“Nhưng chúng ta hãy cứ yên tâm, đời này kiếp này chúng ta không thể mọc một cánh tay trên lưng được”.

Mạch Tiểu Minh giở tay vỗ đầu, nói:

“Điều đệ e sợ chính là chuyện này, trước ngực mọc ra một cái chân, sau lưng mọc ra một cái tay, người cũng trở nên si độn, không biết hình dạng kỳ quái của mình, thế mà vẫn vui mừng sống ở trên đời”.

Chung Nhất Hào nói:

“Đệ đừng nghĩ bấy nữa, sao lại có chuyện như thế”.

Đột nhiên nhớ đến Cốc Hàn Hương, vợi vàng nói:

“Chúng ta hãy mau tìm phu nhân!” rồi bước ra khoang thuyền.

Đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy Cốc Hàn Hương tay trái nắm một cọng sen, tay phải thì chụp lấy đồng tử áo xanh, đang lặn ngụp ở dưới nước.

Chung Nhất Hào vợi vàng kêu:

“Tiểu huynh đệ mau ra đây, phu nhân bị rơi xuống nước”.

Mạch Tiểu Minh bước chậm ra khoang thuyền, ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, buông thanh trường kiếm, vọt người lao xuống nước, ôm Cốc Hàn Hương kéo đến gần bờ.

Chung Nhất Hào đưa tay, kéo Cốc Hàn Hương lên, nhưng Cốc Hàn Hương vẫn chụp lấy đồng tử áo xanh không buông ra, Chung Nhất Hào chỉ đành cứu kẻ đồng tử áo xanh ấy lên.

Mạch Tiểu Minh nhảy vọt lên thuyền, nói:

“Nếu một người bị xích ở dưới nước, quả thật sống không bằng chết”.

Cốc Hàn Hương toàn thân đắm nước, y phục dính sát vào người, tóc dài buông xuống vai, nước không ngừng chảy xuống.

Chung Nhất Hào nhìn một hồi, đột nhiên cảm thấy tim đập mạnh, vội vàng quay đầu đi, hạ giọng hỏi:

“Phu nhân đã kinh sợ”.

Người ngọc nhan sắc vô song ấy nhìn bề ngoài tuy yếu đuối nhưng khi đối diện với sinh tử tồn vong, vẫn có dũng khí hơn người, chỉ thấy nàng chậm rãi gỡ tay lao nước trên mặt, mỉm cười, nói:

“Đừng lo, ta không sợ”.

Mạch Tiểu Minh chậm rãi nhặt thanh trường kiếm, buồn bã dựa vào cửa khoang, nói:

“Phu nhân”.

Y chưa bao giờ gọi như thế, Cốc Hàn Hương hơi ngạc nhiên, nói:

“Chuyện gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đệ muốn cáo biệt”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đệ không có nhà cửa, đi đâu bây giờ?”.

(bản chính thiếu một trang) lời nói hơi ngừng lại, đột nhiên quát lớn:

“Người cười cái gì?” y vốn trong lòng phẫn nộ, thấy người khác cười như thế, nén không được đã nổi giận.

Chung Nhất Hào ha ha cười nói:

“Người đã không sợ chết, gặp phải chuyện khó chịu đừng nổi chi bằng người hãy cứ đi tìm chết cho xong, vậy thì cuộc đời đối với người có gì phiền não nữa?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, chỉ thấy Mạch Tiểu Minh ngửa đầu nhìn trời, thộn mặt ra một lúc rồi mới buông giọng cười lớn, nói:

“Phải lắm, phải lắm, dù không sợ chết, cuộc đời có gì đáng phiền não?”.

Cười chưa dứt, Chung Nhất Hào hạ giọng nói:

“Im!” tiếng cười ngừng lại, mắt nhìn ra xa.

Cốc Hàn Hương, Mạch Tiểu Minh nhìn theo ánh mắt của y, chỉ thấy từ trong rừng, có bóng người thấp thoáng, di chuyển rất nhanh nhạy, nhưng lại không hề phát ra âm thanh gì.

Mạch Tiểu Minh mắt sáng lên, nói:

“Đến rồi!”.

Chung Nhất Hào nói:

“Ai đến?”.

Mạch Tiểu Minh mặt đầy vẻ hưng phấn, nói:

“Vạn hoa cung!”.

Chung Nhất Hào quay đầu lại, đưa mắt nhìn Cốc Hàn Hương, trầm giọng nói:

“Phu nhân, con đường phía trước càng lúc càng nguy hiểm, đệ ...”.

Đột nhiên thở dài một tiếng, không nói nữa.

Tiếng thở dài nhẹ này hàm chứa nỗi lo lắng và thống khổ, Cốc Hàn Hương cúi đầu nói:

“Dù con đường phía trước hung hiểm như thế nào, chúng ta vẫn phải đi”.

Chung Nhất Hào quay đầu lại nhìn Cốc Hàn Hương, mắt đầy vẻ thắc mắc.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, nhẹ nhàng nói:

“Bọn chúng ta lúc này không thể tiến tới cũng không thể rút lui, chỉ đành quay về nhà khách, cùng nhau bàn bạc chờ đợi biến cố”.

Mạch Tiểu Minh thu thanh trường kiếm, nói:

“Đi!” rồi phóng vọt ra trước.

Chung Nhất Hào trao đao cho tay phải, vội vàng cởi áo bào bên ngoài, khoác nhẹ lên người Cốc Hàn Hương. Rồi kéo Cốc Hàn Hương đi về phía trước.

Cốc Hàn Hương một tay giữ chặt áo của Cốc Hàn Hương, che thân hình ướt đẫm nước của mình, mặt lộ vẻ buồn bã, từ sâu thẳm trong lòng nàng, nỗi lo lắng và tình cảm lâu nay trong khoảnh khắc hình như đã lộ ra hết.

Mạch Tiểu Minh múa thanh trường kiếm, phóng vọt vào trong rừng hoa, đột nhiên thấy ba luồng ô quang phóng thẳng tới, y lộn người một cái lên không, ba mũi tên cùng lúc lướt qua ngực y, đà lao đến vẫn chưa hết, phóng thẳng vào người Cốc Hàn Hương.

Chung Nhất Hào quát một tiếng, cổ tay đao quang xẹt lên, chém vào ba mũi tên đang bay đến, ba mũi tên ấy bị chém thành sáu khúc.

Mạch Tiểu Minh quay đầu lại nói:

“Trong rừng hình như có mai phục, các người phải cẩn thận”.

Kiếm quang múa tít, vẽ thanh một mảng kiếm trắng như tuyết hộ thân, phóng xoạc vào trong rừng, lúc này y không còn sợ hãi co rúm như ban nãy nữa.

Mạch Tiểu Minh quét thanh trường kiếm, kêu lớn:

“Mau ra đây!” tiếp theo kiếm cũng đâm hai nhát vào một gốc cây.

Cốc Hàn Hương hơi nhíu mày, nói:

“Tình cảnh nguy ngập thế mà đệ lại còn hấp tấp”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Đệ không tin bọn chúng ...”.

Đột nhiên trong rừng, truyền ra tiếng quát mắng, trong đó có hai tiếng kêu thảm chấn động.

Chung Nhất Hào, Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn nhau, Chung Nhất Hào nói:

“Người trong Vạn hoa cung đã đến”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Hay lắm, hỗn chiến một trận, thật là thống khoái”. Rồi người lách một cái, phóng thẳng tới nơi phát ra tiếng kêu gào.

Cốc Hàn Hương thở dài, nói:

“Đứa trẻ này ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Hay lắm”. Rồi chạy sau Mạch Tiểu Minh phóng thẳng tới phía trước, chỉ thấy bàn tay cầm đao của y ấn hien gân xanh, y hình như muốn giải tỏa nỗi u sầu trong lòng mình bằng một trận chiến.

Mạch Tiểu Minh phóng về phía trước ba trượng, đột nhiên có tiếng gió lướt tới, lại có ba mũi tên phóng tới, Mạch Tiểu Minh múa kiếm đánh bay ba mũi tên, kéo người qua một bên, đột nhiên bốn mũi trường mâu đâm ra, Mạch Tiểu Minh xoay người một cái, bốn mũi trường mâu lại bị đánh ngược ra.

Nhưng trong khoảng sát na này, lại có thêm ba mũi tên nữa, phóng về phía Cốc Hàn Hương.

Chung Nhất Hào quát lớn một tiếng, đánh bay ba mũi tên, chỉ nghe người trong rừng quát:

“Nếu không đi đường khác, loạt tiễn sẽ bắn ra như mưa, hai người có thể bảo vệ được cha ả không?”.

Mạch Tiểu Minh cười lớn ba tiếng, nói:

“Chỉ là một trận loạn tiễn nhỏ bé ...” tiếng cười ngừng lại, quay đầu nhìn về phía Cốc Hàn Hương, thanh trường kiếm trong tay từ từ buông xuống.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

”Đứa trẻ này quả nhiên biết nghĩ cho người ta, sợ mình bị loạn tiễn bắn, cho nên mới cố giằng cơn giận ...

Phía bên cái cầu, ngoài nhà khách, Dư Diệc Lạc, Miêu Tổ Lan và Giang Bắc tam long nhất tề đứng bên cầu.

Đột nhiên Vạn Ánh Hà kêu:

“A, thăm thăm ... công chúa đã về!”.

Quần hào nhìn lại, chỉ thấy Cốc Hàn Hương chậm rãi bước tới, người đã lên đến đầu cầu.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đi theo hai bên nàng.

Miêu Tổ Lan vội vàng bước tới, hạ giọng nói:

“Phu nhân đã kinh sợ ...” đột nhiên phát giác thấy y phục trên người nàng đều ướt đẫm, không khỏi nhú mày.

Cốc Hàn Hương đưa tay vuốt lại mái tóc, nói:

“Muội bị rơi xuống nước”.

Cốc Hàn Hương quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh mặt mũi lạnh lẽo, tựa như vẫn còn chưa hết giận.

Nàng vốn là người thâm trầm, thấy thần sắc hai người như thế biết đã xảy ra biến cố nghiêm trọng, Mạch Tiểu Minh trước nay vốn chưa biết lo lắng là gì cũng trở nên nặng nề như thế, chắc chắn sự việc không đơn giản, biết không tiện hỏi nhiều, đưa tay đỡ Cốc Hàn Hương bước qua cầu.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nhìn Mạch Tiểu Minh, hỏi:

“Tiểu huynh đệ, đệ cũng rơi xuống nước?”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Dựa vào Giang Nam song hào làm sao có thể đẩy đệ xuống nước, là đệ cao hứng nhảy xuống mà thôi”.

Dư Diệc Lạc đón Chung Nhất Hào, hạ giọng nói:

“Chung huynh, sự việc kết quả thế nào?”.

Chung Nhất Hào nói:

“Hoàng Phủ Thiên Trường và Đàm Cửu Thành đã xích mích với nhau, nhưng Hoàng Phủ Thiên Trường vẫn không cho phép chúng ta ở lại Giang Nam, hẹn rằng trước khi trời tối chúng ta phải rời khỏi nơi này”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Vừa rồi trong vườn hoa nghe có tiếng tên bay, hẳn là các người đã động thủ với bọn chúng?”.

Chung Nhất Hào ngửa mặt cười lớn nói:

“Phước không đến hai lần, họa không đến một lần, Giang Nam song hào trở mặt với nhau, vẫn chưa biết kết quả, thôn Thùy Dương lại có cường địch đến, nếu như chúng ta thừa cơ ra tay, thôn Thùy Dương mảnh ngói sẽ chẳng còn!”.

Ôu phía bên kia cầu, Miêu Tổ Lan, Dư Diệc Lạc cùng bọn Giang Bắc tam long đang đứng tùm lại ở đó.

Đột nhiên Vạn Ánh Hà kêu lên:

“Ồ, thăm ... công chúa đã về!”.

Quần hào đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy Cốc Hàn Hương chậm rãi bước qua cầu.

Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh hộ tống ở hai bên.

Miêu Tổ Lan bước vội tới đón, hạ giọng nói:

“Phu nhân đã kinh sợ ...” đột nhiên thấy áo nàng nước vẫn chưa khô, không khỏi nhú mày.

Cốc Hàn Hương đưa tay vuốt mái tóc, nói:

“Muội chợt chân rơi xuống hồ nước”.

Miêu Tổ Lan đưa mắt nhìn qua, thấy Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh mặt mũi lạnh lẽo, tựa như vẫn chưa hết giận.

Nàng vốn là người thâm trầm, thấy thần sắc của hai người thì trong bụng đã biết xảy ra biến cố nghiêm trọng, nếu không Mạch Tiểu Minh, người chưa bao giờ biết buồn khổ là gì, cũng trở nên nặng nề như thế, chắc chuyện này không đơn giản, thế rồi cũng không hỏi nhiều nữa, đưa tay đỡ Cốc Hàn Hương, bước qua cầu.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nhìn Mạch Tiểu Minh nói:

“Tiểu huynh đệ, đệ cũng bị rơi xuống nước sao?”.

Mạch Tiểu Minh hừ một tiếng, nói:

“Giang Nam song hào làm sao có thể đẩy đệ rơi xuống nước, là đệ cao hứng nhảy xuống mà thôi”.

Dư Diệc Lạc nhìn Chung Nhất Hào, hạ giọng nói:

“Chung huynh, sự việc đã có kết quả chưa?”.

Chung Nhất Hào nói:

”Hoàng Phủ Thiên Trường và Đàm Cửu Thành đã trở mặt với nhau, nhưng Hoàng Phủ Thiên Trường vẫn không cho chúng ta ở lại Giang Nam, hạn trước khi trời tối, buộc chúng ta phải rời khỏi nơi này.

Dư Diệc Lạc nói:

“Vừa rồi trong vườn hoa có tiếng tên bay, phải chăng các người đã động thủ?”.

Chung Nhất Hào ngửa mặt cười lớn, nói:

“Phước không đến hai lần, họa không đến một lần, Giang Nam song hào trở mặt với nhau vẫn không biết kết quả, thôn Thùy Dương lại có cường địch, nếu như chúng ta thừa cơ ra tay, thôn Thùy Dương sẽ chẳng còn mảnh ngói!”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Không biết kẻ địch là ai?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Là thuộc hạ của Vạn hoa cung!”.

Miêu Tổ Lan hơi giật mình, nói:

“Cái gì?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Vừa rồi các người có thấy một con chim thật lớn bay qua hay không?”.

Vạn Ánh Hà gật nhẹ đầu nói:

“Ta có nhìn thấy!”.

Mạch Tiểu Minh nghiêm mặt, nói:

“Con chim này thích ăn thịt người, cũng tàn nhẫn giống như lão già trong Vạn hoa cung”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Chỉ là một con chim lớn có gì đáng sợ, chẳng lẽ nó hung dữ hơn cả cọp hay sao?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Phụ nữ các người thật tối dạ, ta mong các người đến Vạn hoa cung để thấy quái nhân phía trước ngực mọc tay, phía sau lưng mọc chân!”.

Đang nói thì đột nhiên có tiếng hú dài vọng đến.

Tiếng hú chưa dứt thì trong mảnh rừng trước mặt có truyền đến tiếng chim bay, rồi có mấy tiếng quát, sau đó lại có tiếng binh khí giao nhau.

Rõ ràng, cường địch đã xông vào trong mảnh vườn trước mặt.

Chung Nhất Hào nhíu mày nói:

“Xem ra Giang Nam song hào chống không nổi kẻ địch, đã bị người ta hạ thủ!”.

Y hơi ngừng một lát quay đầu lại nhìn Giang Bắc tam long nói:

“Ba vị hãy tạm thời canh giữ ở bên cầu này, không cho bất cứ ai qua”.

Giang Bắc tam long vâng dạ một tiếng rút binh khí bước tới.

Đột nhiên nghe tiếng gió vù vù lướt qua đầu.

Mạch Tiểu Minh rút ra một thanh trường kiếm múa tít ở trên đầu, kêu lên:

“Con ác quỷ ấy lại đến!”.

Quần hào ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy có một con chim lớn dang cánh bay tới, hễ vỗ cánh thì phát ra tiếng kêu vù vù.

Dư Diệc Lạc nhíu mày, nói:

“Con chim thật lớn, ta đã đi nửa đời trên giang hồ mà vẫn chưa gặp qua”.

Chung Nhất Hào thò tay rút thanh miến đao, cao giọng nói:

“Các vị hãy mau lấy ra binh khí, con quái quỷ này rất mạnh, đừng để nó đả thương!”.

Y vừa quát, quần hào quả nhiên rút ra binh khí, Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà một trước một sau kẹp Cốc Hàn Hương ở giữa, ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy con quái quỷ ấy vẫn bay lòng vòng phía trên đầu.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên bước đến bên Chung Nhất Hào nói:

“Có người ngồi trên mình con quái quỷ!” y hầu như đã mất đi dũng khí thường ngày, mặt mũi trắng bệch, trong giọng nói có chút run rẩy.

Chung Nhất Hào hạ giọng nói:

“Đại trượng phu sống có gì đáng vui, chết có gì đáng sợ, đệ trước nay dũng mãnh vô cùng, lúc này sao lại nhất gàn như thế!”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Không biết thế nào mà nghe đến ba chữ Vạn hoa cung, đệ lại cảm thấy sợ hãi trong lòng ...”.

Y hơi ngừng một lát rồi nói:

“Chao ôi! Có lẽ các người chưa từng đến Vạn hoa cung, chưa từng thấy thủ đoạn của lão già tàn khốc ấy”.

Chỉ thấy con quái diệu thu cánh lại hạ xuống đất.

Trên lưng con chim quả nhiên có bốn người, ngoài một đồng tử ăn mặc theo kiểu đạo sĩ, toàn thân màu đen, ba người còn lại ai nấy đều quái dị, một người cụt tay, một người cụt chân, có một người trên lưng mọc ra một cánh tay.

Cốc Hàn Hương kêu ối một tiếng, nói:

”Trên đời này lại có người kỳ quái như thế?”

Thực là quái dị!”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Hừ! Các người chắc đã tin lời ta!”.

Đồng tử mặc y phục đạo sĩ màu đen nhảy xuống lưng chim, hai mắt nhìn chăm chú về phía Cốc Hàn Hương, chậm rãi bước tới.

Vạn Ánh Hà quát lên:

“Ngừng lại, tiến tới nữa sẽ lập tức cho người ném mùi vị của thanh kiếm trong tay ta”.

Đồng tử mặc đồ đạo sĩ màu đen vẫy tay một cái, ba quái nhân cụt tay thiêu chân và có ba cánh tay nhất tề bước tới phía trước.

Vạn Ánh Hà thấy những người này có hình dạng quái dị, trong lòng rất lo sợ, cố lấy bình tĩnh, múa tít thanh kiếm trong tay.

Đồng tử mặc đồ đạo sĩ tựa như không thềm nghe tiếng quát của Vạn Ánh Hà, vẫn bước tới chỗ Cốc Hàn Hương.

Miêu Tổ Lan nhíu mày, hạ giọng nói với Cốc Hàn Hương:

“Phu nhân cẩn thận, hãy lui ra sau vài bước”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Muội không hề sợ ...” miệng trả lời như thế nhưng người vẫn cứ bước ra sau.

Miêu Tổ Lan hạ giọng nói:

“Chung huynh và Dư tiên sinh hãy toàn lực bảo vệ công chúa”.

Người thì vọt một cái, tay phải vẫy một cái, một sợi dây vải màu đen phát về phía đồng tử mặc y phục đạo sĩ màu đen.

Nhưng khi sợi dây vải quấn ra đồng tử ấy giơ tay chụp thanh trường kiếm trên vai, thanh kiếm múa tít, sợi dây vải trong tay Miêu Tổ Lan đứt thành mấy đoạn.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Kiếm pháp của y là tuyệt học của Vạn hoa cung, không hề sai tí nào”.

Miêu Tổ Lan thấy y một kiếm chém đứt sợi dây vải của mình, trong lòng thất kinh lắm, thầm nhủ:

“Tuổi nhỏ thế này, sao lại có kinh lực cao cường đến thế?”.

Sợi dây vải này là vật ềm mại lạ thường, đồng tử này chỉ hươ thanh kiếm một cái mà đã chém đứt sợi dây vải, lực tay ấy quả thực kinh người.

Đồng tử ấy bình tĩnh, lạnh lùng vô cùng, một kiếm chém đứt sợi dây vải, vẫn cứ tĩnh như không, vẫn cứ bước về phía trước.

Vạn Ánh Hà thò tay vào người, lấy ra hai chiếc ngân thoa, lạnh lùng quát:

“Nếu tiến tới một bước nữa, ta sẽ đánh ra ám khí này!”.

Đồng tử ấy vẫn cứ làm thinh, không thèm nhìn đến Vạn Ánh Hà, vẫn cứ bước về phía trước.

Ba quái nhân cụt tay thiếu chân, ba cánh tay đi sát theo sau đồng tử áo đen, bước về phía Cốc Hàn Hương, bốn người, tám ánh mắt đều nhìn về phía Cốc Hàn Hương, tựa như không thèm để ý đến ba người còn lại.

Mạch Tiểu Minh trước nay nóng nảy, giờ đây đột nhiên thay đổi hẳn, co người đứng một bên, im lặng chẳng nói gì cả.

Tất cả mọi người tựa như đều kinh sợ trước quái nhân có ba cánh tay, cũng im thin thít.

Chỉ nghe Vạn Ánh Hà quát lên một tiếng, cổ tay vung một cái, hai đạo ngân quang bắn ra như điện chớp, một trước một sau phóng về phía đồng tử áo đen ấy.

Đồng tử áo đen ấy vẫn cứ ung dung, vẫy thanh trường kiếm trong tay, nhất thời từng đóa kiếm hoa tuôn ra, hai chiếc ngân thoa đều bị kiếm hoa đánh rơi cả.

Chung Nhất Hào lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Kiếm pháp hay!” tung mình một cái vọt lên, thanh nhuyễn đao trong tay chém ngang ra một chiêu “Hoàn hảo thiên quân”.

Đồng tử áo đen ấy lách người qua một bên, giở thanh trường kiếm lên đâm thẳng vào huyết huyền cơ trên người của Chung Nhất Hào, tựa như không nghe không thấy đao thế đang chém ngang tới.

Chung Nhất Hào giật mình, thẳm nhủ:

“Đây là lối đánh gì, vừa ra tay đã lưỡng bại câu thương”.

Yù nghĩ lướt qua, người phóng vọt lên, thối lui đến ba thước.

Đồng tử áo đen vẫn cứ khuôn mặt trắng bệch không hề có chút máu, không hề biểu lộ tình cảm, vẫn cứ bước về phía Cốc Hàn Hương, như một con rối mất hết linh tính, chẳng hề lo lắng gì đến chuyện sống chết.

Chung Nhất Hào đã có kinh nghiệm, không dám mạo hiểm tiến tới nữa, thanh miến đao chém xéo ra một chiêu “Đại bằng thư giực”.

Đồng tử áo đen vẫn thanh trường kiếm một cái, đâm ngược vào cổ tay phải của Chung Nhất Hào.

Y vừa ra tay trả đòn, Chung Nhất Hào lập tức tìm ra được lối tấn công, thanh miến đao lập tức thay đổi, đánh ra những chiêu tấn công liên hoàn, trong chớp lát đã chém ra đến năm đao, ánh hàn quang tạo thành một luồng đao ảnh, chặn đường đi của đồng tử áo đen lại.

Đồng tử áo đen cũng thay đổi kiếm thế theo đao thế của Chung Nhất Hào, múa tít thanh kiếm, từng đóa kiếm hoa hộ vệ ở trước thân.

Trong lúc kịch đấu, bỗng nghe một tiếng kêu quái lạ, ba quái nhân ở phía sau đạo đồng áo đen đột nhiên phóng vọt lên, xông về phía Cốc Hàn Hương.

Những kẻ này tuy cụt tay thiếu chân, hình dáng kỳ quái, nhưng bọn họ phóng vọt lên nhanh vô cùng, chỉ thấy ba bóng người lướt qua đầu Chung Nhất Hào và đồng tử áo đen như ba con chim.

Vạn Ánh Hà, Miêu Tố Lan đồng thời kinh hãi kêu lên một tiếng, trường kiếm và sợi dây vải nhất thời quét ra, phóng về phía ba kẻ ấy.

Dư Diệc Lạc, Văn Thiên Sinh cũng đồng thời quát lên một tiếng, phóng vọt người lên.

Giang Bắc tam long giữ ở bên này cầu, cách tương đối xa, trong lòng lo lắng vì thế chạy đến giúp đỡ, nhưng thân pháp của ba người dù nhanh hơn nữa cũng không kịp.

Chỉ có Mạch Tiểu Minh cầm kiếm đứng một bên, tựa như không thấy gì, không chịu ra tay.

Bỗng nhiên nghe một trận gió, cho nên quái diệu đã hạ xuống đất đột nhiên vỗ cánh bay tới.

Lúc này đã trở thành thế cuộc hỗn chiến.

Sợi dây vải trong tay Miêu Tổ Lan đến trước, quét vào ba quái nhân bằng một thức “Hoành tảo thiên quân”.

Vạn Ánh Hà múa ra một chiêu “Vân vụ kim quang”, một mảng hàn quang hộ vệ trước Cốc Hàn Hương.

Cánh tay sau lưng ba quái nhân ấy tựa như không có tác dụng gì, cứ bung xuống mềm oặt ở sau lưng, tay phải thì mau chóng vươn ra một cái, chộp về phía sợi dây vải của Miêu Tổ Lan.

Miêu Tổ Lan đột nhiên thêm lực, sợi dây vải kêu vù một tiếng, cuộn vào người ba quái nhân ấy.

Chỉ nghe đồng tử áo đen rít lên một tiếng, nghe khèn khếch, hoàn toàn không phải là tiếng người, cũng không biết y nói tiếng gì.

Dư Diệc Lạc phóng người kên, cái thiết bản vươn ra, điểm về phía đại hán cụt chân.

Người này bình thường thâm tàng bất lộ, nhưng võ công thì không kém Chung Nhất Hào, khi tay phải điểm cây thiết bản ra, tay trái cũng đánh xéo cái đồng la lên đầu quái nhân ba cánh tay ấy.

Chỉ nghe keng một tiếng, cái đồng la đã đánh trúng đầu của quái nhân ba tay.

Miêu Tổ Lan thuận thế gấp cổ tay, dây vải buông ra, quái nhân ba cánh tay ấy từ trên không trung rơi xuống.

Khi cái đồng la của Dư Diệc Lạc đánh trúng quái nhân ba cánh tay, cây thiết bản của y cũng điểm vào be sườn của đại hán cụt chân.

Tuy trúng vào chỗ yếu hại, nhưng đại hán cụt chân ấy vẫn chẳng hề hấn gì, hai tay mở ra, đột nhiên ôm lấy Dư Diệc Lạc.

Đang giao thủ ở trên không, đà lao đến vô cùng nhanh chóng, muốn né tránh cũng không được, Dư Diệc Lạc thấy y mở hai tay ra, nhưng không thể nào tránh được, thế là bị y ôm chặt lại, cả hướng người từ trên không rơi xuống.

Người cụt tay kia cũng bị Văn Thiên Sinh phát cây roi dài, đánh trúng vào chân trái, thế rồi gấp cổ tay một cái, kéo hẳn người cụt tay lên trên, nhưng kẻ này lại mượn thế rơi xuống đất lại.

Khi Văn Thiên Sinh nghĩ, lực đạo của đòn đánh này rất lớn, chân trái của người này chắc chắn sẽ gãy, không thể nào trả đòn được, nào ngờ sự thực lại ngoài ý muốn, người này bị một roi ở chân trái, nhưng vẫn không hề gì, thân người lại bị Văn Thiên Sinh ném lên đến mấy thước, nhưng y lại mau chóng hạ xuống, Văn Thiên Sinh vừa mới đứng vững, người cụt tay đã hạ xuống bên cạnh y, giở tay đâm tới phía trước ngực.

Văn Thiên Sinh không ngờ rằng, kẻ này sau khi trúng một roi của mình rồi mà vẫn còn sức trả đòn, không khỏi hơi sững người, bị y một quyền đâm trúng vào vai trái.

Nhìn bề ngoài, hành động của người này chậm chạp, nhưng sức rất lớn, Văn Thiên Sinh bị y đâm một cú, thân người lão đảo, ngã ngửa xuống đất.

Vạn Ánh Hà chém xéo thanh trường kiếm tới, khi kiếm tới nơi thì màu tươi tuôn ra, kẻ này chỉ có một cánh tay, cũng bị Vạn Ánh Hà chém nốt.

Nếu là người khác sẽ cảm thấy rất đau đớn, nhưng quái nhân cụt tay tựa như không thêm màng đến, cả rên cũng chẳng có, cuộn người lao thẳng đầu về phía Vạn Ánh Hà.

Vạn Ánh Hà ngạc nhiên, vội vàng tranh qua một bên.

Động tác của người này nhanh nhẹn vô cùng, Vạn Ánh Hà chưa kịp né hết người đã bị đầu của y táng vào sườn trái, chỉ cảm thấy như bị giáng một búa vào, bất đồ thối lùi đến năm bước, ngồi phịch xuống đất.

Miêu Tổ Lan quát một tiếng, phóng ra một cước, trúng vào lưng của người cụt tay ấy.

Cú đá này mạnh mẽ vô cùng, người cụt tay ấy nhất thời bị đá lảo đảo qua một bên.

Vạn Ánh Hà chỉ cảm thấy xương sườn đau đớn như gãy, nhưng thần trí của nàng vẫn chưa hoàn toàn hôn mê, cố cắn răng nén đau, gắng gượng chén xéo một kiếm ra, chặt quái nhân cụt tay ấy đứt thành hai đoạn.

Sự thay đổi này chẳng qua chỉ trong một khoảng sát na, khi Miêu Tố Lan quay đầu lại, Dư Diệc Lạc đã cuộn quái nhân cụt tay ấy thành một khối, lăn lộn ở dưới đất.

Nàng vốn là moan hạ của Âm Thủ Nhất Ma, kẻ âm độc tuyệt luân, trải qua vô số sóng gió, nhưng thấy kẻ này sau khi trúng kiếm mà vẫn không hề đau đớn, lại có thể hung dữ như thế, trong lòng chợt hiểu ra, cúi người nhặt thanh trường kiếm của Vạn Ánh Hà:

“Muội muội hãy mau vận khí điều tức, những kẻ này e rằng đã uống thuốc, không biết đau đớn là gì ...”.

Chỉ cảm thấy một trận gió lớn cuộn tới, gió bay cát chạy, người cũng sắp bị thổi bay, hai mắt khó mở ra.

Trong tay vang lên tiếng quát của Chung Nhất Hào:

“Phu nhân cẩn thận ...”.

Một bóng người phóng vọt tới thẳng Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương chưa nhìn thấy rõ người ấy là ai, mạch môn tay trái đã bị người ta chụp lấy, đồng thời một thanh kiếm lạnh ngắt đã kề trên cổ.

Quái nhân ba cánh tay ấy vốn nằm bất tỉnh dưới đất, bị trận gió thổi qua, đột nhiên ngồi dậy, chực về phía Dư Diệc Lạc.

Dư Diệc Lạc lúc này đang cúi người đè phía trên người của quái nhân cụt chân, đột nhiên cảm thấy kinh phong vô đến, không khỏi kinh hãi, lập tức chân phải chống xuống đất một cái, cả thân người mượn lực chống ấy phóng vọt qua.

Khi Dư Diệc Lạc lộn người qua, cánh tay của quái nhân ba cánh tay đã chạm đến, chỉ nghe có tiếng quần áo bị xé rách, trên lưng quái nhân cụt chân lúc này Dư Diệc Lạc đè lên, đã bọ quái nhân ba cánh tay xé rách một mảng cả áo lẫn da.

Dư Diệc Lạc lúc này mới nhि rõ lại, sắc mặt của quái nhân cụt chân vẫn không hề thay đổi, tựa như chẳng thấy đau đớn gì.

Quái nhân ba cánh tay ném miếng da rách trong tay, thừa thế lại chụp tới nữa.

Dư Diệc Lạc hai chân vào trong, chặn ở dưới bụng của quái nhân cụt chân, dùng lực đạp ra một cái, quái nhân cụt chân ấy bị đẩy ra xa.

Lúc này quái nhân ba cánh tay cũng đã chụp tới, Dư Diệc Lạc lăn ra ngoài, hạ eo phóng vọt người lên, cái đồng la trong tay chém về phía cánh tay đang chụp tới của quái nhân ba cánh tay.

Quái nhân ba cánh tay ấy không rút về kịp lập tức bị cái đồng la chém đứt một cánh tay.

Quái nhân ba cánh tay ấy bị chém đứt tay phải, người bất đồ sững một cái, lạnh lùng nhìn cánh tay đang chảy máu, tựa như không tin rằng cánh tay của mình đã bị người ta chặt đứt như thế.

Dư Diệc Lạc vừa chống trả, nhưng vẫn để ý đến Cốc Hàn Hương, khi một chiêu đắc thủ, thấy quái nhân ba cánh tay còn đang sững sờ nhìn cánh tay bị chặt đứt của mình, biết không thể để mất thời cơ, phóng vọt người áp sát tới, cái đồng la từ trên chém xuống, chỉ thấy ánh máu tuôn ra, quái nhân ba cánh tay bị chém đứt từ đầu xuống đến vai.

Y cũng không thềm nhìn đến thi thể của quái nhân ba cánh tay, người đã phóng vọt đến chỗ Cốc Hàn Hương đang đứng.

Phía bên này Chung Nhất Hào cũng kêu lớn:

“Phu nhân cẩn thận ...” người cũng đồng thời vọt tới.

Lúc này Cốc Hàn Hương đã bị người ta chụp tay trái, trên cổ lại kề một thanh đoản kiếm lạnh lẽo, nàng quay đầu lại nhìn, té ra đó là đạo đồng mặc áo đen, nàng trong lòng lúc này không hề e sợ, ánh mắt nhìn về phía đạo đồng áo đen mỉm cười nói:

“Mau lấy thanh kiếm ra ...”.

Nàng đối diện với kẻ địch mà giọng nói vẫn cứ nhẹ nhàng tự nhiên như thế, thế nhưng hai câu này của nàng, tựa như có quyền lực không gì sánh bằng, đạo đồng áo đen ấy há mồm, sững người nhìn nàng, chậm rãi thu lại thanh kiếm trên cổ của Cốc Hàn Hương, nhưng cánh tay nắm lấy mạch môn tay trái của Cốc Hàn Hương vẫn không hề buông ra.

Dư Diệc Lạc, Chung Nhất Hào đồng thời vọt đến, thấy đạo đồng áo đen ấy chụp lấy cổ tay của Cốc Hàn Hương, tay phải thì cầm ngang kiếm trước ngực, lạnh lùng đứng ở đấy.

Đạo đồng áo đen đưa mắt nhìn hai người, đột nhiên phát ra tiếng kêu khếch khếch, đồng thời thanh trường kiếm múa tít trước mặt Cốc Hàn Hương.

Hai người Chung, Dư tuy không hiểu đạo đồng áo đen ấy nói cái gì, nhưng cũng biết rằng có ý không cho hai người tiến tới nữa.

Vì Cốc Hàn Hương bị kẻ địch khống chế, hai người không dám làm bừa, chỉ đứng đấy lấy mắt mà nhìn.

Người cụt chân bị Dư Diệc Lạc đá bật ra, ngồi phịch xuống đất, vừa lúc ấy Vạn Ánh Hà chém xong người cụt tay, cùng với Miêu Tổ Lan, Văn Thiên Sinh chạy đến cứu viện, vừa thấy người cụt chân bị đánh ngã xuống đất, Văn Thiên Sinh tay phải phát ra một roi, chỉ nghe phụp một tiếng, máu thịt tung tóe, xương đầu của người cụt chân ấy vỡ nát, chết ngay tại trận.

Ngẩng đầu nhìn lên, thấy hai người Chung Dư đứng sững ở đấy, Cốc Hàn Hương thì bị đạo đồng áo đen chụp lấy cổ tay trái, trong lòng ba người tuy lo lắng, nhưng cũng không dám tiến bừa tới, chỉ đành đứng lại.

Chung Nhất Hào trong tay đã cầm truy hồn thần châm, mắt nhìn không chớp về phía đạo đồng áo đen, nhưng vẫn không dám ra tay.

Vạn Ánh Hà cũng cảm yến vĩ ngân thoa trong tay, nhìn Chung Nhất Hào, chỉ chờ Chung Nhất Hào ra tay thì mình sẽ lập tức phóng ra chiếc thoa này.

Ánh mắt lạnh lùng của đạo đồng áo đen ấy nhìn chằm chằm vào Cốc Hàn Hương, tựa như đang suy nghĩ về điều gì, nhưng mặt mũi vẫn tỏ vẻ giới bị, không hề lơ lửng.

Cả hai bên cứ đứng đấy cả tuần trà, đột nhiên vang lên giọng nói của Cốc Hàn Hương, chỉ nghe nàng ngạc nhiên nói:

“Người nhìn ta làm gì?”.

Đạo đồng áo đen ấy hơi sững người, tựa như tỉnh cơn mê, lập tức tỉnh táo trở lại, ánh mắt lạnh lùng ấy nhìn xung quanh một vòng, khi thấy đồng bọn của mình đều đã quật ngã, bắt đồ ánh mắt thu lại, nhìn về phía Cốc Hàn Hương, đột nhiên trợn mắt, ngửa đầu hú lên một tiếng, tiếng kêu ấy vang vọng khắp nơi, đồng thời cũng càng khó nghe hơn.

Trên không trung cũng vọng lại tiếng kêu của con quái điều, đột nhiên một trận gió nổi lên, con quái điều to lớn từ trên không trung lướt xuống, khi cách mặt đất còn khoảng mười mấy trượng, thì hai cánh thu lại, bổ nhào xuống đất, hạ xuống bên cạnh của đạo đồng áo đen.

Đà lao xuống của con quái điều này mạnh mẽ vô cùng, khiến cho cát chạy đá bay.

Bọn Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc cũng không dám mạo hiểm ra tay vì Cốc Hàn Hương đang bị người ta khống chế, trong lòng đang lúc rất lo lắng, lúc này thấy đạo đồng áo đen gọi con quái điều ấy, biết rằng y sẽ đưa Cốc Hàn Hương cỡi chim mà bay đi, tình thế này không thể chậm trễ được nữa, ngay lúc con quái điều hạ xuống, cát bay mù mịt, thì phóng vọt tới chỗ Cốc Hàn Hương.

Khi con quái điều hạ xuống, đạo đồng áo đen tay trái vươn ra, ôm ngang eo Cốc Hàn Hương, mũi chân điểm một cái, người phóng vọt lên khỏi mặt đất, hạ xuống trên mình con chim.

Mọi người thấy thế thì đều kinh hãi, lòng biết nếu không ra tay nữa thì thời cơ sẽ qua.

Chung Nhất Hào giương tay phóng ra truy hồn thần châm về phía con quái điều ấy.

Tay trái Dư Diệc Lạc cũng đánh ra một chiêu “Trường hồng quán thiên”, tay phải cầm cái thiết bản điểm tới một chiêu “Thần long nhập vân”.

Miêu Tổ Lan cũng phát sợi dây vải ra cuốn vào con quái điều ấy.

Cây roi dài trong tay Văn Thiên Sinh thì quét về phía đạo đồng áo đen.

Đạo đồng áo đen này đang ở trên không trung, tay trái ôm Cốc Hàn Hương, tay phải múa thanh trường kiếm, một luồng kinh phong tuôn ra, chỉ nghe keng một tiếng, đánh bật ra cái đồng la của Dư Diệc Lạc, tiếp theo thanh kiếm hất lên một cái, chặn lại sợi roi mềm của Văn Thiên Sinh, trong chớp mắt, người đã hạ xuống lưng con chim.

Con chim này nhanh nhẹn vô cùng, khi đạo đồng hạ xuống lưng thì lập tức vung cánh bốc người lên khỏi mặt đất.

Lúc này Chung Nhất Hào, Vạn Ánh Hà đã phóng vọt tới, con quái điều đã mở cánh ra, thân đã rời khỏi mặt đất.

Chung Nhất Hào phóng vọt lên, thanh miến đao chém ở dưới bụng con chim.

Con chim kêu lên một tiếng quái dị, hai cánh vỗ một cái, Vạn Ánh Hà vừa phóng lên thì bị đôi cánh ấy quét một cái, người như con điều đứt dây bị chấn động bay ngược ra phía sau.

Dư Diệc Lạc, Miêu Tổ Lan, Chung Nhất Hào phóng vọt tới nữa, con chim cũng đã bay lên không trung, nhỏ xuống mấy giọt máu.

Té ra con chim này lông dày bị thần châm của Chung Nhất Hào đánh trúng, nhưng không hề cảm thấy đau đớn, còn thanh miến đao là loại binh khí rất sắc bén, khi Chung Nhất Hào múa đao chém tới, đã chặt được vào vuốt của con chim.

Ngửa đầu lên nhìn, trên bầu trời xanh, chỉ còn lại một chấm đen nhỏ.

Vạn Ánh Hà bị con quái điều vỗ cánh một cái, người bay ra đến hai ba trượng, rơi xuống bên cạnh cái cầu.

Nàng định ngồi dậy thì đột nhiên được người ta đỡ đứng lên, quay đầu lại nhìn, té ra đó là Mạch Tiểu Minh.

Nàng chợt nhớ ra rằng lúc này Mạch Tiểu Minh đứng yên mà không chịu ra tay, trong lòng bất mãn lắm, thế rồi mới lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Ta tưởng ngươi là đại anh hùng, té ra chỉ là con ma sợ chết, hừ, buông tay ra, ta không cần ...”.

Nếu bình thường Mạch Tiểu Minh bị nàng trách mắng như thế, nhất định sẽ nổi xung lên, nhưng giờ đây y vẫn còn chưa hết sợ, chỉ trừng mắt nhìn Vạn Ánh Hà nói:

“Ngươi mắng ai sợ chết?”.

Vạn Ánh Hà hừ một tiếng, nói:

“Mắng ngươi ...” rồi quay đầu đi không thèm nhìn y nữa.

Mạch Tiểu Minh thấy nàng không thèm để ý đến mình nữa, vốn định kéo nàng quay lại, trả đũa mấy câu, nhưng nghĩ lại tình hình lúc này, quả thực mình rất khác thường ngày, chả trách nàng lại mắng như thế.

Một ý nghĩ lướt qua, rút tay lại, ngượng ngùng cười nói:

“Ta không phải sợ chết, chỉ là ...” y nói chỉ là một hồi, nhưng không nói ra được lý do gì nữa.

Vạn Ánh Hà vuốt mái tóc, quay đầu lại:

“Chỉ là cái gì?”.

Mạch Tiểu Minh đưa mắt nhìn quanh, thở dài, nói:

“Có nói ra cũng vô dụng”.

Vạn Ánh Hà trong lòng tự nhiên rất bức bối, không để y nói hết, chen vào:

“Có gì ghê gớm đâu, bọn chúng chẳng phải đã bị chúng ta giết cả rồi sao”. Nói đến đây, đột nhiên mở to hai mắt, tựa như phát hiện ra một chuyện gì rất hệ trọng, kinh hãi kêu lên:

“Oái chao, thăm thăm của ta ...”.

Mạch Tiểu Minh tựa như được tiếng kêu của nàng thức tỉnh, ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy bọn Chung Nhất Hào đã chạy qua cầu.

Vạn Ánh Hà phóng vọt xuống cầu, kéo tay áo của Miêu Tổ Lan, lo lắng hỏi:

“Thăm thăm đâu?”.

Dư Diệc Lạc chạy đến, hạ giọng an ủi:

“Cô nương đừng lo, sự việc đến nước này lo cũng vô dụng, điều quan trọng trước mắt là phải truy tìm tung tích của kẻ địch”.

Vạn Ánh Hà đưa mắt nhìn Chung Nhất Hào, thấy y trong tay cầm hai cái móng chim, đột nhiên kêu:

“Y biết ...”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Muội muội nói ai biết”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Mạch Tiểu Minh ...” nàng đưa tay chỉ qua, nàng vốn nghĩ rằng Mạch Tiểu Minh nhất định cũng đuổi tới, nào ngờ quay đầu lại nhìn thì chẳng thấy Mạch Tiểu Minh đâu cả, té ra y vẫn còn nấp ở dưới cái cầu.

Nàng quay về chỗ Mạch Tiểu Minh, kêu:

“Người mau lên đây, bọn ta có chuyện muốn hỏi người ...” rồi bước tới cầu trước.

Khi bọn Chung Nhất Hào đuổi tới bên cầu, Vạn Ánh Hà đã kéo Mạch Tiểu Minh bước lên.

Mạch Tiểu Minh chậm rãi đưa mắt nhìn, khi thấy ba quái nhân đang nằm ở dưới đất, không khỏi sững người.

Chung Nhất Hào đưa cái vuốt chim cho Mạch Tiểu Minh, nói:

“Phu nhân đã bị người ta cướp đi, đệ hãy xem cái vuốt chim này, có phải là ở trong Vạn hoa cung hay không?”.

Mạch Tiểu Minh đưa mắt nhìn cái vuốt chim, gật nhẹ đầu, im lặng không nói.

Vạn Ánh Hà cười lạnh một tiếng, nói:

“Ngày thường tựa như trời không sợ, đất không sợ, nói được làm được, hôm nay có chuyện hỏi, thế mà cả một lời cũng chẳng nói”.

Mạch Tiểu Minh quay đầu lại trừng mắt nhìn nàng, vẫn không mở miệng.

Dư Diệc Lạc trầm tư một hồi, nói:

“Người trong Vạn hoa cung lần này đến thôn thùy dương, hình như không ít ...”.

Miêu Tổ Lan lo lắng nói:

“Vạn hoa cung đột nhiên đến đây, cướp phu nhân, Dư tiên sinh có biết dụng tâm của chúng là gì không?”.

Dư Diệc Lạc lắc đầu, nói:

“Tại hạ tuy đã đi bên ngoài nhiều năm, nhưng không hề biết gì đến Vạn hoa cung ...”.

Y nói đến đây, đột nhiên nghe Đa Trảo Long Lý Kiệt quát lớn một tiếng một tiếng:

“Đứng lại”.

Một giọng nói khác hừ lạnh một tiếng:

“Khẩu khí lớn lắm, thôn thùý dương này là của trang chủ chúng ta, hơn nữa trang chủ chúng ta ở phía trước mặt, đâu có để cho người cuồng vọng như thế”.

Mọi người quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Hoàng Phủ Thiên Trường mặt mũi ngưng trọng đứng ở bên cầu, sau lưng y là hơn mười đại hán mặc kinh trang tay cầm binh khí.

Giang Bắc tam long cũng giơ ngang binh khí đứng ở bên cầu, chặn họ lại.

Dư Diệc Lạc quay đầu lại nhìn Chung Nhất Hào hạ giọng nói:

“Xem tình hình Hoàng Phủ Thiên Trường đã đánh lui kẻ địch, lúc này phu nhân bị người ta cướp đi, không nên xích mích với bọn họ nữa, theo ý của huynh đệ, chỉ bằng cứ để họ bước qua trước ...”.

Chung Nhất Hào nói:

“Cứ theo ý của Dư huynh”. Rồi cao giọng nói với Giang Bắc tam long:

“Để cho họ qua”.

Giang Bắc tam long y theo lời lách qua một bên, chừa ra một lối.

Hoàng Phủ Thiên Trường chậm rãi bước qua cầu, đưa mắt nhìn Chung Nhất Hào, lạnh nhạt nói:

“Các vị vẫn chưa đi sao?”.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên chen vào:

“Chúng tôi không thích đi, thế nào?”.

Chung Nhất Hào nhìn Hoàng Phủ Thiên Trường, phát giác thấy trên áo có vết máu, mặt lộ vẻ mệt mỏi, nghĩ bụng chắc y vừa trải qua một cuộc ác đấu, y vốn có ý đồ kị cớ Hoàng Phủ Thiên Trường, nhưng lúc này Cốc Hàn Hương đã bị cướp đi, sự đồ kị trong lòng ấy đã giảm hết, thâm nhủ:

“Giang Nam song hào là lãnh tụ của hai đạo hắc bạch ở Giang Nam, tai mắt của bọn họ có khắp Giang Nam, lúc này chỉ bằng chịu lép, có lẽ sẽ tìm ra được manh mối”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, bước tới hỏi:

“Trang chủ đến đây, chắc là đã đánh lui được kẻ địch”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhìn xung quanh, cười lạnh nói:

“Thôn thùý dương ở Giang Nam, đâu có dè dặt để cho người ta xâm phạm ...”.

Chung Nhất Hào nghe khẩu khí cuồng ngạo của y như thế, phe phẩy cây quạt xếp trong tay, nói:

“Thôn thùý dương nổi danh ở Giang Nam, không ngờ bị cường địch đánh thẳng vào, điều này khiến cho tại hạ bất ngờ ...” nói xong, cười lạnh một tiếng.

Hoàng Phủ Thiên Trường bị Chung Nhất Hào nói khích đến nổi mặt đỏ sắc, vừa vuốt chòm râu ở trước ngực, định tìm lời phản bác, đột nhiên thấy ở dưới đất có ba thi thể đầy máu, không khỏi giật mình, nói:

“Ba thi thể này phải chăng là các vị đánh chết?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Không sai, trang chủ có biết kẻ địch đã đến nơi này hay không?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường sững người, nói:

“Những kẻ này đều quái dị, tại hạ trong nhất thời không nghĩ ra được lai lịch của bọn chúng ...”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Các người không biết mà lại dám lớn tiếng như thế, tự xưng là lãnh tụ của võ lâm Giang Nam?”.

Chung Nhất Hào đưa cái vuốt chim trong tay, nói:

đọc truyện mới nhất tại .

“Trang chủ có biết vật này hay không?”.

Mạch Tiểu Minh nhìn thấy cái vuốt chim ấy, bất đồ thối lui đến một bước.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhìn một hồi, lắc đầu nói:

“Có phải là vuốt chim không?”.

Dư Diệc Lạc hơi trầm tư, nói:

“Trang chủ có nghe nói một nơi tên là Vạn hoa cung hay không?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường suy nghĩ một chốc, nói:

“Hình như có nghe nói qua, nhưng tại hạ trong nhất thời không nhớ được ...”.

Miêu Tổ Lan đột nhiên nhìn thẳng vào mặt Mạch Tiểu Minh, cười nói:

“Mạch Tiểu Minh, ngươi đến đây!”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng nói:

“Cái gì?” mặt lộ vẻ không vui, nhưng vẫn y theo lời bước tới.

Lúc này lòng dạ của y phức tạp vô cùng, vẻ mặt thì rất kỳ lạ, tựa như là người bị oan khuất, ngọn lửa giận đang đốt trong lòng, trong mắt thì đầy vẻ oán hờn.

Miêu Tổ Lan đưa tay vuốt nhẹ mái tóc Mạch Tiểu Minh, dịu dàng hỏi:

“Ngươi có cho phu nhân biết chuyện Vạn hoa cung hay không?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Ta chẳng phải phu nhân biết làm gì? Phu nhân đâu có chịu nghe”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Giờ đây phu nhân bị người ta cướp đi, sống chết chưa biết, chúng ta cần phải chạy mau đến đó để cứu viện ...”.

Mạch Tiểu Minh lắc đầu nói:

“Ta không đi ...” rồi xoay người bước đi.

Miêu Tổ Lan nhú mày, mặt lạnh lùng, nhưng miệng thì vẫn dịu dàng kêu:

“Tiểu Minh, đừng đi ...” rồi chạy theo, vỗ nhẹ lên đỉnh đầu Mạch Tiểu Minh.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh mở to mắt chớp mấy cái, tựa như rất hoang mang.

Miêu Tổ Lan mặt mũi ngưng trọng, ánh mắt lạnh lùng nhìn lên mặt Mạch Tiểu Minh.

Vẻ mặt của nàng hoàn toàn khác hẳn lúc bình thường, quần hào đều đưa mắt nhìn về phía nàng, chỉ cảm thấy vẻ mặt lạnh lùng, đôi mắt ngưng trọng, vô tình tạo cho người ta cảm giác sâu kín.

Mạch Tiểu Minh mở to đôi mắt, sững người nhìn về phía nàng.

Trong khoảnh khắc ấy, Miêu Tổ Lan chậm rãi bước về sau mấy bước, giơ tay vỗ nhẹ xuống một cái.

Tiếng vỗ nhẹ này đã khống chế thần trí của Mạch Tiểu Minh, Mạch Tiểu Minh bước tới.

Miêu Tổ Lan cười lạnh một cái, mau chóng giơ tay phải, vẽ lên không trung một cái vòng.

Mạch Tiểu Minh xoay người nhảy vọt ra sau một cái.

Miêu Tổ Lan đợi cho Mạch Tiểu Minh nhảy hơn hai mươi bước, thì lại giơ hai tay vỗ một cái nữa.

Mạch Tiểu Minh nghe tiếng vỗ tay, đột nhiên ngừng lại, phóng vọt người lên, lộn mèo trên không trung một vòng, sau đó vọt về phía Miêu Tổ Lan.

Khi đến trước mặt Miêu Tổ Lan thì ngừng bước lại, không nói một lời đứng một bên.

Miêu Tổ Lan mặt mũi nghiêm chỉnh, ánh mắt lạnh lùng, nhìn thẳng vào mặt Mạch Tiểu Minh, dịu dàng hạ giọng nói:

“Mạch Tiểu Minh ...”.

Mạch Tiểu Minh trả lời theo:

“Vâng”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Vạn hoa cung ở đâu?”.

Mạch Tiểu Minh rành rọt nói:

“Ở núi Thiên Đài tại Triết Đông”.

Quần hào nhìn thấy thần sắc lúc này của Mạch Tiểu Minh, không khỏi kinh ngạc.

Miêu Tổ Lan hỏi tiếp:

“Núi Thiên Đài ở Triết Đông đường xa ngàn dặm, đồi núi chập chùng, người có biết đường đến Vạn hoa cung hay không?”.

Mạch Tiểu Minh gật đầu liền mấy cái, lớn giọng nói:

“Đương nhiên biết”.

Miêu Tổ Lan đưa tay vỗ nhẹ lên vai Mạch Tiểu Minh, hạ giọng nói:

“Ngoan lắm ...”.

Mạch Tiểu Minh tự nhiên trong lòng được an ủi nhiều lắm, ngoan ngoãn dựa vào người Miêu Tổ Lan.

Miêu Tổ Lan quay mặt snag Chung Nhất Hào và Dư Diệc Lạc nói:

“Theo dấu vết để lại, chắc chắn Vạn hoa cung đã cướp phu nhân ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường đột nhiên lớn giọng hỏi:

“Chung huynh, các người nói gì?”.

Té ra y đến đây là để tìm Cốc Hàn Hương, cho nên không hề để ý đến lời nói của bọn họ, lúc này đột nhiên nghe nói Cốc Hàn Hương bị cướp đi, trong lòng không khỏi kinh hãi. Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Không giấu gì huynh, công chúa chúng tôi đã bị người ta cướp đi, giờ đây đừng nói là một thôn thùy dương nhỏ bé của ông, dù cho là vườn thượng uyển của hoàng cung, chúng tôi cũng không muốn ở nữa, bọn tại hạ xin cáo từ ở đây”.

Hoàng Phủ Thiên Trường sắc mặt chợt thay đổi, nói:

“Các người giờ đây muốn đi đâu?”.

Chung Nhất Hào lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Chúng tôi đi đâu, làm gì, điều này không cần ngài lo lắng”.

Nói đến đây, xoay mặt về phía Miêu Tổ Lan nói:

“Cô nương, chúng ta lên đường”.

Miêu Tổ Lan vỗ vai Mạch Tiểu Minh, nói:

“Tiểu Minh, chúng ta đi thôi ...”.

Mạch Tiểu Minh nhìn Miêu Tố Lan, gật nhẹ đầu rồi bước về phía trước.

Hoàng Phủ Thiên Trường tuy bị Chung Nhất Hào có lời trách cứ, tự nhiên trong lòng cảm thấy không yên, lúc này trong đầu y hiện ra hình bóng của Cốc Hàn Hương, y nhớ đến nụ cười, ánh mắt, làn môi của nàng ...

Y lại nhớ đến tình cảnh trong chiếc thuyền bên bờ hồ, đối mặt với giai nhân tuyệt thế, nhan sắc như hoa ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường vốn là một hán tử mặt sắc nổi tiếng trên giang hồ, y cũng từng nghe đến sự âm độc của Hồng Hoa công chúa, trong lòng tuy nghĩ rằng không nên nhớ đến nàng nữa, nhưng tình cảnh lần mạn ấy lại cứ ẩn hiện trong đầu y, không thể nào xua đuổi đi được ...

Lúc nà biết được giai nhân đã bị cướp đi, càng không kìm được lòng mình, một nỗi lo lắng và nhớ nhung không thể tả được cứ dâng lên trong lòng, cảm thấy lòng mình đầy mâu thuẫn.

Yù nghĩ ấy lướt qua, rốt cuộc y thở mạnh một tiếng, bước đuổi theo, quát lớn một tiếng:

“Các vị hãy dừng bước”.

Chung Nhất Hào quay người lại hỏi:

“Chả lẽ ngài còn muốn giữ chúng tôi trong thôn thùy dương hay sao?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường thở dài, nói:

“Chung huynh đã hiểu nhầm”.

Chung Nhất Hào trong lòng lo lắng cho sự an nguy của Cốc Hàn Hương, tựa như rất gấp gáp, lạnh lùng nói:

“Nếu ngài có điều muốn nói, xin hãy mau nói, xin thứ cho tại hạ không có thời gian đôi co với ngài ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường đưa mắt nhìn quần hào Giang Nam ở phía sau, nói với Chung Nhất Hào:

“Công chúa đến Giang Nam, dừng lại ở thôn thùy dương, chính là đã coi trọng Giang Nam song hào chúng tôi, nếu như công chúa bị người ta cướp đi ở thôn thùy dương, chuyện này đồn ra ngoài, quả thực đó là nỗi nhục của tại hạ ...”.

Y hơi dừng lại rồi nói tiếp:

“Hơn nữa kẻ địch công nhiên xông vào thôn thùy dương, bọn chúng không hề coi Giang Nam song hào chúng tôi ra gì, cái giận này chúng tôi không thể nào nén được, cho nên tại hạ mong được đi cùng với các vị đến Vạn hoa cung ...”.

Chung Nhất Hào vẫn còn ghen tỵ với y, cười lạnh một tiếng, không nói gì cả.

Dư Diệc Lạc thấy hai người đứng yên tại chỗ, chậm rãi bước tới, nói:

“Chung huynh, nếu là như thế, chúng ta hãy cùng nhau lên đường”.

Chung Nhất Hào chỉ lạnh nhạt ừ một tiếng rồi xoay người bước đi.

Quần hào bước ra khỏi thôn thùy dương thì thấy một bóng người xẹt tới, đó chính là Đàm Cửu Thành.

Y nhìn thấy Hoàng Phủ Thiên Trường, dừng lại ôm quyền nói:

“Đại ca ...”.

Y kêu lên một tiếng kích động rồi lập tức nói:

“Tiểu đệ nghe có người xâm phạm thôn thùy dương, cho nên quay về ...”.

Lúc nãy Giang Nam song hào vì Cốc Hàn Hương cho nên trở mặt với nhau, Đàm Cửu Thành tức giận bỏ đi.

Lúc này, Hoàng Phủ Thiên Trường thấy Đàm Cửu Thành quay về, rốt cuộc tình nghĩa vẫn trên hết, trong lòng cũng xúc động, thế rồi nói:

“Kẻ địch đã bị huynh đánh lui ...”.

Đàm Cửu Thành đưa mắt nhìn quần hào, nói:

“Đại ca muốn đi đâu?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường thở dài nói:

“Cường địch đã cướp đi công chúa, Giang Nam song hào còn mặt mũi nào đứng trên giang hồ nữa ...”.

Đàm Cửu Thành kinh ngạc nói:

“Cái gì?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường thở dài:

“Hong Hoa công chúa đã bị người ta cướp đi”.

Đàm Cửu Thành vội vàng hỏi:

“Kẻ nào dám đến thôn thù dương cướp người ...”.

Chung Nhất Hào cười lạnh, nói:

“Người tưởng thôn thù dương là long đàm hổ huyết hay sao?”.

Đàm Cửu Thành giận dữ nhìn Chung Nhất Hào.

Hoàng Phủ Thiên Trường hình như không muốn hai bên trở mặt động thủ với nhau, mới đổi sang chuyện khác:

“Tiểu huynh đã quyết đi theo bọn Chung huynh, truy tìm tung tích công chúa, tiện thể cũng có thể báo cái nhục cường địch đến xâm phạm ...”.

Đàm Cửu Thành nói:

“Đi đâu để tìm bọn chúng?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường gật đầu nói:

“Vừa rồi nghe bọn Chung huynh nói, kẻ địch chính là người ở Vạn hoa cung tại núi Thiên Đài ở Triết Đông”.

Đàm Cửu Thành ngửa mặt nhìn trời, khóe miệng mấp máy, tựa như trong lòng đang tính toán một chuyện hệ trọng, vẻ mặt cũng thay đổi.

Dừng một lúc lâu, chỉ thấy y mặt mũi kiên nghị, nghiêm túc nói:

“Đại ca nói phải, kẻ địch lớn gan đến đây cướp người, không những đã coi thường thôn thù dương chúng ta, mà còn miệt thị đồng đạo võ lâm ở Giang Nam, cái nhục này nếu không rửa, huynh đệ chúng ta làm sao còn mặt mũi nhìn võ lâm đồng đạo, cho nên đệ nghĩ ...” y nói đến đây, đột nhiên ngừng lại, tựa như gặp phải chuyện gì lớn, trong lòng có điều lo lắng.

Hoàng Phủ Thiên Trường biết y là người văn võ song toàn, lâu nay luôn tin tưởng y, hễ chuyện gì cũng bàn bạc với y, cho nên thấy vẻ mặt của y như thế, rồi mới nói:

“Đánh vào thôn thù dương, cướp người, xem ra tuy là hai chuyện, nhưng hai chuyện này có liên quan đến nhau, không thể tách rời, cho nên chuyện của bọn Chung huynh cũng chính là chuyện của huynh đệ chúng ta, đôi bên phải đồng tâm hiệp lực, hiền đệ hãy cứ nói, đừng ngại”.

Đàm Cửu Thành đưa mắt nhìn quần hào, nói:

“Theo ý của huynh đệ, chúng không thể ngồi yên được, phải toàn lực giúp đỡ”.

Ngừng một lát, ôm quyền vái dài Hoàng Phủ Thiên Trường rồi nói:

“Tiểu đệ mong đại ca đưa ra nhật nguyệt lệnh bài ...”.

Quần hào Giang Nam đứng hai bên Giang Nam song hào nghe y nói như thế, bắt đồ mặt biến sắc, đồng thanh nói:

“Nhật nguyệt lệnh bài?”

Hoàng Phủ Thiên Trường tựa như không ngờ rằng y đòi đưa ra nhật nguyệt lệnh bài, nghe thế thì kinh hãi, sững người ra, mới nói:

“Hiền đệ muốn đưa ra nhật nguyệt lệnh bài ...”.

Đàm Cửu Thành gật đầu nói:

“Không sai, đệ muốn truyền ra nhật nguyệt lệnh bài”.

Bọn Chung Nhất Hào đã từng nghe Giang Nam song hào dùng nhật nguyệt lệnh bài để thống suất vô lâm Giang Nam, lúc này nghe bọn họ định truyền ra nhật nguyệt lệnh bài, thì biết chuyện này không tầm thường, cũng ngạc nhiên.

Quần hào ai nấy mặt mũi đều nghiêm nghị, ánh mắt đều nhìn lên mặt Đàm Cửu Thành.

Đàm Cửu Thành cao giọng nói:

“Làm phiền bốn vị huynh đệ chờng đàn nghe lệnh”.

Y vừa nói xong, trong Giang Nam song hào có bốn người bước ra đợi lệnh.

Đàm Cửu Thành lớn giọng tuyên bố:

“Kẻ địch xâm phạm thôn thùy dương chúng ta, cướp đi Hồng Hoa công chúa, theo manh mối để lại, chắc chắn là người của Vạn hoa cung tại núi Thiên Đài ở Triết Đông, cho nên làm phiền bốn vị huynh đệ, truyền ra nhật nguyệt song bài của thôn thùy dương chúng ta, yêu cầu bảy mươi hai lộ phân đàn ở hai đường thủy bộ mau chóng điều tra hành tung của Hồng Hoa công chúa, một khi có manh mối hãy lập tức phi báo về thôn thùy dương”.

Bốn người cúi mình trả lời:

“Tuân lệnh”.

Đàm Cửu Thành lại nói:

“Bọn chúng ta lần này đi đến núi Thiên Đài, tuy sự việc chưa rõ ràng, nhưng là xâm nhập vào hang ổ của kẻ địch, nhân thủ quá ít, chỉ e không thể viện trợ nhau được, nhưng nếu nhân thủ quá nhiều cũng không tiện, theo ý của huynh đệ, ngoại trừ bốn người Chung huynh đi theo hộ tống công chúa, ta cùng đại ca của ta, lại thêm tám vị huynh đệ đi cùng, có lẽ cũng đủ ứng phó”.

Hoàng Phủ Thiên Trường vuốt râu, im lặng nghe y sai khiến, không nói một lời.

Ánh mắt uy nghiêm của Đàm Cửu Thành quét về phía quần hào, nói:

“Bọn chúng ta sáng sớm mai sẽ lên đường đi đến Thiên Đài, cứ mỗi ba mươi dặm sẽ thay ngựa, sáu mươi dặm sẽ nghỉ ngơi, chín mươi dặm sẽ dùng cơm, cho nên các phân đàn trên đường phải chọn hai mươi thốt ngựa tốt, chuẩn bị thực phẩm để cho chúng tôi đổi ngựa, nghỉ ngơi, không được chậm trễ”.

Nói xong thì thò tay lấy ra bốn miếng lệnh bài.

Hoàng Phủ Thiên Trường cũng lấy ra bốn miếng lệnh bài giao cho Đàm Cửu Thành.

20. Chương 20

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 20 - Nguy hiểm trùng trùng - Vạn Hoa Cung Chủ

Nguồn: Nhanmonquan

Đàm Cửu Thành nhận lấy bốn miếng lệnh bài ghép lại với nhau, chia ra cho bốn đàn chủ, nghiêm mặt nói: “Sự việc cấp bách, bốn vị hãy lập tức lên đường”.

Bốn người nhận lệnh mà đi.

Đàm Cửu Thành nhìn Hoàng Phủ Thiên Trường, tựa như có lời muốn nói nhưng lại không tiện mở miệng.

Bọn họ quen biết nhau đã nhiều năm, nhất cử nhất động đều có thể truyền đạt được tâm ý cho nhau, Đàm Cửu Thành nhìn y như thế, Hoàng Phủ Thiên Trường đã hiểu, quay mặt lại nói với bọn Chung Nhất Hào:

“Bọn chúng tôi biết Chung huynh lo lắng cho sự an nguy của công chúa, nhưng huynh đệ tại hạ cũng đứng ngồi không yên, cho nên mới truyền ra nhật nguyệt song bài, để truy tìm tung tích công chúa, lần này đi đến Thiên Đài, đường xa với vợ, cho nên mong các vị hãy ở lại thôn thùy dương nghỉ ngơi một đêm, ngày mai chúng ta lại phải lên đường, không biết tôn ý của các vị thế nào?”.

Chung Nhất Hào thấy y nói rất chân thành, đồng thời cũng chính mắt nhìn thấy huynh đệ bọn họ truyền ra nhật nguyệt song bài, trong nhất thời cũng không thể nào từ chối, chỉ đành chấp nhận.

Hoàng Phủ Thiên Trường thấy Chung Nhất Hào chấp nhận, trong lòng tựa như vui lòng lắm, truyền lệnh cho quần hào Giang Nam:

“Ta và Đàm hiền đệ ngày mai sẽ theo bọn Chung huynh đi đến Triết Đông, tất cả mọi sự việc trong thôn thùy dương phải nhờ Tiêu Thị tam kiệt làm chủ thay huynh đệ chúng ta, nếu có chuyện gì hãy dùng khoải mã thông báo”.

Tiêu Thị tam kiệt nhất tề cúi người nghe lệnh.

Sáng sớm hôm sau, khi mặt trời vừa ló dạng, Hoàng Phủ Thiên Trường đã chọn ra tám cao thủ cùng với bọn Chung Nhất Hào đi về hướng Triết Đông.

Nhật nguyệt song bài này của Giang Nam song hào quả thực có quyền lực thần kỳ ở miền Giang Nam, tối hôm qua vừa mới truyền lệnh, hôm nay những phân đàn ven đường đã nghe lệnh hành sự. Quả thực cứ cách ba mươi dặm thì thay ngựa một lần.

Cứ mỗi lần ngừng lại thì có người báo với Giang Nam song hào, nhưng hành tung của Hồng Hoa công chúa như đá chìm vào biển lớn, không hề có tăm hơi gì.

Quần hào từ bắc xuống nam, ngày đêm lên đường, băng ngang qua miền Triết Giang, vài ngày thì đã đến núi Thiên Đài.

Núi Thiên Đài này thuộc dãy tiên hà, phía tây liền với núi Nhạn Than, Quát Thương, phía bắc nối với núi Tứ Minh, Kim Hoa, thể núi kéo dài ngàn dặm, hình thể rất hùng vĩ.

Quần hào đều buông lỏng cương ngựa, chậm rãi quan sát thể núi.

Vạn Ánh Hà vì trong lòng nhớ Cốc Hàn Hương, tiếc không mọc cánh bay vào núi, vội vàng nói với Mạch Tiểu Minh:

“Chúng ta đã đến núi Thiên Đài, người hãy mau xem đường vào núi để dắt chúng ta vào Vạn hoa cung”.

Mạch Tiểu Minh lắc đầu, chậm chạp nói:

“Núi này quá lớn, Vạn hoa cung rốt cuộc ở đâu, ta cũng không biết”.

Chung Nhất Hào đột nhiên cười một tràng lớn, nói:

“Bộ đao kiếm hợp bích của chúng ta đã lâu không thi triển, lần này vào trong Vạn hoa cung, cũng nên thử xem sao”.

Mạch Tiểu Minh hoang mang lắc đầu.

Miêu Tổ Lan hạ giọng kêu:

“Mạch Tiểu Minh”. Rồi đưa mắt nhìn thẳng vào mặt của y.

Mạch Tiểu Minh cảm thấy rùng mình một cái, bước lên phía trước.

Miêu Tổ Lan nói với giọng dịu dàng, hiền từ:

“Mạch Tiểu Minh, ta hỏi ngươi, ngươi có thật lòng kính yêu công chúa hay không?”.

Mạch Tiểu Minh gật nhẹ đầu, nói:

“Đương nhiên là thật”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Nếu ngươi thật lòng kính yêu công chúa, vậy thì bọn chúng ta từ xa ngàn dặm đến núi Thiên Đài, ngươi phải dẫn đường trước, tìm Vạn hoa cung để cứu công chúa ...”.

Trên khuôn mặt hoang mang của Mạch Tiểu Minh hiện ra nét cười, ngó sững Miêu Tổ Lan, tựa như đang suy nghĩ chuyện gì hệ trọng lắm.

Miêu Tổ Lan mở to hai mắt tay phải máy động ở trước ngực, miệng lẩm bẩm đọc:

“Vạn hoa cung ở núi Thiên Đài ... Vạn hoa cung ở núi Thiên Đài ...”.

Vẻ mặt của Mạch Tiểu Minh thay đổi nhiều lần, ánh mắt dờ dẩn từ trên mặt Miêu Tổ Lan dần dần nhìn về nơi xa, miệng cũng đọc theo:

”Vạn hoa cung ở núi Thiên Đài ...

Vạn hoa cung ở núi Thiên Đài”.

Miêu Tổ Lan nhìn sự thay đổi khuôn mặt Mạch Tiểu Minh, đột nhiên giở cao tay phải, vẽ ra một cái vòng, cao giọng quát:

“Vạn hoa cung ở núi Thiên Đài”.

Tiếng quát ấy của nàng vang vọng khắp nơi, chấn động cả xung quanh.

Mạch Tiểu Minh đang dờ dẩn, đột nhiên nghe tiếng quát ấy, như sấm giữa mùa xuân, thần thái trở nên bay bổng, cao giọng nói theo:

“Vạn hoa cung ở núi Thiên Đài”.

Nói vừa xong, tay giật dây cương một cái, quay đầu ngựa phóng về hướng bắc.

Miêu Tổ Lan tựa như đã chuẩn bị, khi Mạch Tiểu Minh xoay người thì thúc ngựa đi sau người y.

Quần hào cũng quay đầu ngựa phóng theo hai người.

Vượt qua mảnh rừng, một dòng suối lượn quanh núi.

Lúc này ngựa đã mệt mỏi, vừa thấy suối thì muốn uống ngay. Mạch Tiểu Minh đột nhiên nghĩ ra chuyện gì, kéo cương xoay người lại, quát lớn:

“Nước này không thể uống ...” nói xong thì hai chân kẹp một cái, một quyền đâm lên mông ngựa, con ngựa bị đâm đau, vọt qua dòng suối.

Quần hào nghe thế đều giật cương ngựa, phóng vọt qua khe suối đi theo Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh chạy một hồi, lại vòng qua mấy con đường núi, một lúc sau đường núi cũng hết, phía trước mặt là một bãi cỏ, ở phía tây bãi cỏ có một tấm bảng bằng tử thạch cao đến bốn trượng.

Tấm bảng này có khắc bốn chữ Thiên Đài tiên cảnh, một con đường bằng phẳng kéo dài đến vô tận, hai bên đường là tùng bách, ở phía dưới là cỏ xanh mơn mẫm.

Quần hào nhìn một hồi, lòng dâng lên một nỗi e sợ.

Mạch Tiểu Minh dựa sát vào người Miêu Tổ Lan, lặng lẽ nhìn tảng đá ấy.

Miêu Tổ Lan chỉ tay về tảng đá nói:

“Đó có phải là Vạn hoa cung không?”.

Mạch Tiểu Minh chậm rãi lắc đầu.

Trong số quần hào có vài người nóng tính, đã thúc ngựa vọt qua tảng đá ấy, vào trong con đường lớn.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên kinh hãi kêu lên một tiếng.

Quần hào biết đã phát hiện ra chuyện gì đáng sợ, đều đưa mắt nhìn về phía y.

Khi Mạch Tiểu Minh kinh hãi kêu lên một tiếng, đã có ba người vào đến tảng đá lúc này, ba người nghe tiếng kêu cũng quay đầu lại nhìn.

Đột nhiên, trên cây có tiếng vù vù, một bầy chim màu đỏ phóng vọt lên trời.

Mạch Tiểu Minh chỉ bầy chim ấy, miệng thì há ra, chẳng nói được lời nào.

Dư Diệc Lạc là người lão luyện giang hồ, thấy thế thì hạ giọng nói với Miêu Tổ Lan:

“Vừa rồi y đột nhiên kêu lên kinh hãi, chắc là vì đã biết trên cây có bầy chim nhỏ này ...”.

Y vừa nói xong, lại không biết mình có nói đúng hay không, hơi trầm tư rồi nói tiếp:

“Chẳng lẽ bầy chim nhỏ này có điều gì đáng sợ?”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Mạch Tiểu Minh bình thường dũng cảm vô cùng, nhưng trở nên sợ hãi thế này, chắc là không giả”.

Chung Nhất Hào, Hoàng Phủ Thiên Trường trong lòng đều nhớ đến Cốc Hàn Hương, vừa nghe hai người nói thế thì đồng thời nói:

“Dù cho Vạn hoa cung là long đàm hổ huyệt, chúng ta cũng không thể nửa đường đã quay về”.

Miêu Tổ Lan gật đầu mỉm cười, quay mặt sang Mạch Tiểu Minh, nói:

“Người hãy dẫn đường”.

Mạch Tiểu Minh lo lắng nhú mào, không dám tiến về phía trước.

Miêu Tổ Lan đột nhiên chỉ tay phải về phía trước, trầm giọng quát:

“Chúng ta đi thôi!”.

Mạch Tiểu Minh nghe tiếng thì hai chân kẹp bụng ngựa một cái, phóng ngựa về phía trước.

Đường núi bằng phẳng, quần hào chạy một mạch bốn năm dặm, địa thế đột nhiên thay đổi, thế núi như xuôi đến ngàn dặm, ở một góc quanh, có một tảng đá cao bằng đầu người, tảng đá có tám chữ màu đỏ “Nơi này tiên cảnh, người phạm ngừng bước”.

Mạch Tiểu Minh thở dốc, nói:

“Ta không đi nữa”.

Vạn Ảnh Hà bĩu môi, lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Tại sao không đi?”.

Mạch Tiểu Minh chậm rãi chỉ tay về phía xa.

Trong lòng y tựa y có nỗi sợ hãi không gì sánh được, ngón tay chỉ ra hơi run run.

Chung Nhất Hào phe phẩy chiếc quạt xếp trong tay, vội vàng hỏi:

“Phía trước có phải là Vạn hoa cung không?”.

Đàm Cửu Thành gật đầu nói:

“Chung huynh đoán không sai ...”.

Chung Nhất Hào tựa như có thành kiến rất sâu đậm với Giang Nam song hào, đưa mắt nhìn y rồi không thèm để ý đến y nữa, sau đó lại nhìn về phía Miêu Tổ Lan.

Miêu Tổ Lan mắt nhìn về phía con đường núi ngàn dặm, nhìn một hồi thì hơi trầm ngâm, chậm rãi đưa mắt nhìn lên mặt Mạch Tiểu Minh, thần thái trở nên dịu dàng:

“Mạch Tiểu Minh, chúng ta đã sắp tới nơi, sao ngươi lại có thể quay lại? Tiểu Minh, hãy mau đi tiếp, mọi người ở đây đều lo cho công chúa ...”.

Nàng nói chậm rãi, giọng nói đầy dịu dàng và thương yêu, khiến cho ai nghe cũng không thể nào chống cự lại.

Nói xong, lại lấy tay vẫy nhẹ Mạch Tiểu Minh:

“Ngoan nào, hãy dẫn đường đi trước”.

Vẻ mặt lo lắng của Mạch Tiểu Minh giãn ra, ánh mắt nhìn về con đường núi, trầm tư chốc lát rồi thở dài, ngẩng đầu nói:

“Đi thôi!”.

Con đường này rất dốc, ngựa đi rất khó khăn.

Đi được khoảng một tuần trà, đột nhiên, hai bên vách đá có một tiếng gầm lớn vang lên.

Tiếng gầm này rất bất ngờ, vang vang vọng cả núi rừng, khiến cho quần hào đều thất kinh, có mấy thót ngựa hoảng sợ đến nỗi bốn chân mềm nhũn, ngồi xum xuống.

Mạch Tiểu Minh thì lạnh lùng nói:

“Đó là tiếng sư tử gầm ...”.

Y chưa nói xong thì lại một tiếng gầm nữa truyền đến.

Quần hào đưa mắt nhìn lên, chỉ thấy trên đỉnh vách núi, cách một đoạn thì lại có một con sư tử lông vàng giữ ở đấy, con nào con nấy đều ngó mắt nhìn xuống.

Quần hào trong lòng đều lạnh lẽo, nghĩ bụng nếu bầy sư tử này từ trên phóng xuống, họ làm sao chống đỡ nổi, ai nấy đều sợ hãi nên nhất thời đứng sững ngay tại trận.

Mạch Tiểu Minh điềm nhiên nói:

“Bầy sư tử này chỉ giữ ở đây, không phóng xuống”. Nói xong thì thúc ngựa đi về phía trước.

Quần hào thấy y không hề e sợ bầy sư tử này, cũng buông cương phóng tới.

Bầy sư tử trên đỉnh núi thấy quần hào thúc ngựa phóng tới, con đầu tiên lại kêu lên một tiếng, những con thứ sau đều lần lượt gầm lên, khắp núi rừng vang vọng tiếng sư tử ...

Đi hết con dốc này, đường núi lại quẹo sang phải, mặt đường cũng trở nên nhỏ hẹp đến nỗi họ phải nối đuôi nhau mà đi.

Đi được khoảng hơn mười trượng, lại qua một ngã rẽ nữa, ở giữa đường có bốn con hắc tinh tinh to lớn canh giữ.

Bốn con hắc tinh tinh này tựa như rất có linh tính, nghe tiếng người nói và tiếng vó ngựa thì không hề động đậy, chỉ mở to đôi mắt đỏ như lửa, khi thấy người ngựa tiến tới gần, thì phì hơi ở mũi ra, đồng thời há to miệng như chầu máu, như đang hù dọa quần hào.

Mạch Tiểu Minh vừa thấy bốn con tinh tinh ấy phát ra một tiếng quát nhẹ tựa như bắn nạng.

Bốn con tinh tinh hung dữ ấy mở to đôi mắt nhìn Mạch Tiểu Minh một hồi, rồi cứ nhảy nhót loạn cả lên.

Con đường này càng đi càng cao, lên đến lưng chừng thì thấy mây mù bao phủ khắp nơi, xung quanh có hàng ngàn ngọn thác từ trên cao đổ nước xuống tạo thành một cái đầu lớn, có mấy dòng suối lượn quanh chân núi.

Ôu cúi con đường chỉ có một cây cầu đá dài khoảng hai mươi trượng, từ ngay chỗ quần hào dẫn đến đỉnh núi đối diện, ngoài cây cầu đá ấy chẳng có đường nào có thể qua được.

Cảnh sắc kỳ dị này đúng là trời tạo ra.

Quần hào nhìn một lúc sau thì đột nhiên một trận gió lớn nổi lên đến nỗi cát chạy đá bay.

Mọi người chưa kịp xoay người, hai con hổ từ phía sau phóng ra, vọt lên cái cầu đá, phóng thẳng về ngọn núi đối diện.

Khi quần hào quay đầu lại nhìn, phát hiện ở sau lưng mình có một vách núi bằng phẳng cao đến hai trượng, rộng năm thước, trên vách núi có đề:

“Quay lại ở đây còn giữ được mạng, tiếp tục đi nữa sẽ xuống suối vàng”.

Hoàng Phủ Thiên Trường lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Người này tâm địa gian trá vô cùng, lời cảnh cáo thế mà lại dựng sau lưng người ta, sao lại có lý như thế?”.

Dư Diệc Lạc gật đầu nói:

“Hành động của kẻ này quả thực không có khí khái anh hùng quang minh lỗi lạc”.

Dư Diệc Lạc nhìn xung quanh ngọn núi có hàng ngàn dòng thác, chỉ có cây cầu đá này là có thể đi, cây cầu đá này giống như cầu vồng xuyên mặt trời treo giữa không trung, bốn bên đều là thác, phía dưới là vực sâu ngàn trượng, dưới vực là đá lởm chởm, khe núi bốc hơi mù mịt, đừng nói là những con ngựa này không thể vượt qua, dù là người bình thường cũng không có gan này.

Mọi người vội vàng xuống ngựa, lấy đồ đạc trên mình ngựa xuống.

Chung Nhất Hào nói:

“Mạch Tiểu Minh, hãy dẫn đường tiếp”.

Miêu Tổ Lan gật đầu, nhưng vẫn đứng yên tại chỗ.

Dư Diệc Lạc là người tinh tế, hiểu biết nhiều, trầm ngâm một lúc rồi nói:

“Không biết trên cây cầu đá này có mai phục hay không?”.

Mạch Tiểu Minh nghe y nhắc thì đột nhiên hiểu ra, nói tiếp:

“Vạn hoa cung nơi nơi đều mai phục, bước bước đều nguy hiểm, song cây cầu đá này không có mai phục ...”.

Miêu Tổ Lan không đợi y nói xong, chen vào:

“Đã không có mai phục, người hãy dẫn đường ọi người”.

Mạch Tiểu Minh nhìn đôi mắt của Miêu Tổ Lan, không nói một lời, bước thẳng về phía cây cầu.

Quần hào nối đuôi theo nhau.

Đi hết cây cầu đá là một cốc đạo sâu hun hút.

Đi hết cây cầu đá, bước chân vào cốc đạo, chỉ thấy một con gấu thật lớn ngồi giữ bên cốc, vừa thấy có người bước vào cốc thì lăng lạng phóng tới.

Mạch Tiểu Minh đi đầu tiên, con gấu phóng tới có nghĩa là lao vào y, lúc này vừa thấy con gấu phóng tới thì Mạch Tiểu Minh không hề chậm trễ, rút phách thanh trường kiếm ra, đâm thẳng vào bụng con gấu.

Con gấu to đùng, nhưng động tác rất linh hoạt, vừa thấy Mạch Tiểu Minh đâm kiếm tới, gờ vuốt ra chụp vào mặt y.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên thu tay rút kiếm, xoay người đâm ra một kiếm nữa vào bụng con gấu.

Con gấu này lanh lẹ thường, vừa chộp không trúng thì gầm lên một tiếng như nổi điên, chân sau vọt một cái, vuốt trước lại chộp về phía trước.

Mạch Tiểu Minh xoay người né tránh, miệng kêu lên:

“Con gấu này đã được cho uống thuốc, hung hăng vô cùng, hãy mau hợp lực giết chết nó ...”.

Vân Thiên Sinh cách Mạch Tiểu Minh gần nhất, cây roi phát một cái, cuộn vào chân con gấu.

Con gấu tung mình nhảy vọt lên, né tránh được nhất roi ấy.

Đàm Cửu Thành cũng không đứng yên, hai chưởng đẩy ra, một luồng cương khí phóng thẳng vào con gấu đen.

Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh quen biết đã lâu, hiểu rõ tính cách của y, vừa thấy vẻ mặt của y nghiêm chỉnh như thế, không hề dám sơ suất, biết được con gấu này hung dữ vô cùng, nếu không Mạch Tiểu Minh sẽ không cẩn thận như thế. Vội vàng lấy ra mấy cây trụ hồn thần châm.

Con gấu nhảy lên tránh được nhất roi, thân hình vẫn chưa đứng vững, chưởng kinh của Đàm Cửu Thành đã đánh tới, con gấu này lanh lẹ như khi, hai chân sau dậm lên đất, móng vuốt lên, đồng thời chân trước bổ xuống, thân người từ trên không phóng vọt tới Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào nào để mất thời cơ, mấy đốm ngân quang trong tay phải phóng ra.

Con gấu ấy gào lên một tiếng, vuốt trước che mặt, chỉ nghe ầm một tiếng, ngã nhào xuống đất.

Té ra con vật này mạnh mẽ vô cùng, lại uống thuốc kích thích rất mạnh, da thịt đã không biết đau đớn nữa, nhưng hai mắt thì rất yếu, lại thêm trụ hồn thần châm của Chung Nhất Hào là loại ám khí nổi danh, con gấu không thể chịu đựng nổi.

Khi con gấu ấy lăn lộn dưới đất, chưởng phong của Đàm Cửu Thành cũng đánh tới.

Mạch Tiểu Minh mau chóng múa thanh trường kiếm, nhảy vọt lên đâm mấy nhát xuống bụng con gấu, cho đến khi con gấu đứt hơi mà chết, y mới thở phào một hơi, rút kiếm lại trong bao.

Miêu Tổ Lan thấy y không còn sợ hãi nữa, bắt đầu nhìn y nói:

“Xem ra con gấu này chắc là hung dữ lắm?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Thật lợi hại, nếu chúng ta không cùng nhau ra tay, chỉ e không đấu lại nó”. Nói xong thì mỉm cười nhìn Miêu Tổ Lan, tựa như rất vui mừng vì chuyện đã giết chết con gấu đen.

Y giết chết con gấu đen xong, đảm khí cũng nhiều hơn lúc trước, quay đầu nhìn Miêu Tổ Lan cười nói:

“Đi thôi!”.

Quần hào đi được bảy tám trượng nữa, đột nhiên nghe giữa không trung có tiếng kêu như cú rúc, hai con quái đểu cánh dài đang vọt xuống, đậu bên cạnh con gấu đen, lập tức rủa rủa.

Vạn Ảnh Hà từ nhỏ được bảo bọc kỹ lưỡng, đâu đã gặp thấy cảnh gớm ghiếc thế này, thất kinh kêu ối một tiếng, đi sát vào bên cạnh Miêu Tổ Lan.

Đi được một hồi, rẽ qua hẻm núi, chỉ thấy từ xa cỏ xanh mơn mơn, cây cối um tùm, thấp thoáng có một tòa trang viện tường đỏ ngói xanh.

Bước đến gần, Mạch Tiểu Minh đột nhiên ngừng chân, mặt trở nên tái nhợt, yếu ớt nói:

“Đến rồi ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường trong lòng lo lắng, nghe Mạch Tiểu Minh nói đã đến Vạn hoa cung, thể rồi lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Bọn chúng dám đến xâm phạm thôn thùy dương chúng ta, tại hạ cũng muốn xông vào tòa Vạn hoa cung thần bí này”. Rồi hú dài một tiếng, phóng vọt tới phía trước.

Quần hào Giang Nam cũng đuổi theo y.

Chung Nhất Hào quay đầu lại nhìn bọn Dư Diệc Lạc, lạnh lùng hừ nói:

“Khẩu khí cuồng ngạo ...” rồi phóng vọt theo.

Quần hào phóng vọt tới, đột nhiên có mùi hương lạ xộc vào mũi, cảnh sắc trước mặt cũng thay đổi, chỉ thấy toàn là kỳ hoa dị thảo đang bày ở trước mặt.

Đi hết cốc đạo, xuất hiện một lối nhỏ bằng đá trắng, ở cuối lối nhỏ ấy có một tòa cung điện cột đỏ ngói xanh, trông đẹp đẽ vô cùng.

Quần hào đi được một đoạn nữa, có một con suối chắn ngang, một cây cầu nhỏ vắt ngang con suối, bên cây cầu là hàng rào gỗ thấp.

Lúc này cái hàng rào gỗ đột nhiên giở lên, quần hào đưa mắt nhìn thì không khỏi thất kinh.

Té ra sau hàng rào gỗ ấy, có sáu đại hán mình quần khổ da báo, thân trên trần trụi, người cao lớn dị thường.

Sáu đại hán này tóc tai rối bời, râu ria đầy mặt, không thể nào nhìn rõ được diện mạo của họ, trong tay mỗi người đều cầm một cái mâu dài khoảng một trượng ba bốn thước, đầu của cây mâu sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Hàng rào gỗ này chính là lối phải qua trong Vạn hoa cung, quần hào nhìn một hồi, Hoàng Phủ Thiên Trường trầm giọng hỏi:

“Vị huynh đệ nào lên trước thử sức ...”.

Nói chưa xong, ở phía sau lưng của y vọt ra hai trung niên đại hán, hai người không nói một lời, phóng thẳng vào cái hàng rào gỗ ấy.

Hai người này chính là Kiếm Quái song kiệt Viên Thiệu huynh đệ nổi danh vùng Giang Nam.

Lão nhĩ Viên Đạt Nhân, người mặc kinh trang màu xanh trong tay cầm hai cây gậy, phóng thẳng lên phía trước.

Lão đảo Viên Phụng Thiên người mặc kinh trang màu xám trong tay múa song kiếm cũng đồng thời điể ra.

Sáu đại hán quái dị râu tóc rối bời này thấy có người đánh đến, đồng thời phát ra tiếng hú quái dị, sáu người phóng thẳng tới trước, sáu cây trường mâu đâm thẳng về phía hai người.

Mạch Tiểu Minh mở to hai mắt, miệng há hốc nhìn động tác của sáu người ấy.

Huynh đệ họ Viên múa tít gậy và kiếm, gạt đỡ trường mâu, chỉ cảm thấy binh khí của đối phương nặng nề, vừa chạm vào đã cảm thấy cánh tay tê rần, lập tức rút kiếm và quật gậy về.

Mạch Tiểu Minh trông rất lo lắng, đột nhiên lớn giọng nói:

“Cây trường mâu ấy có độc, phải cẩn thận”.

Chỉ nghe keng một tiếng, sáu đại hán cầm trường mâu đã đâm thẳng mâu đến.

Huynh đệ họ Viên nghe Mạch Tiểu Minh quát như thế, cũng đề cao cảnh giác, thấy sáu cây mâu phóng đến, lập tức tung người thối lui đến sáu bảy bước.

Sáu đại hán cầm trường mâu ấy đuổi đến năm bước, lại nghe một tràng tiếng leng keng vang lên, thế là quay về.

Té ra ở phía sau hai người này đều kéo một sợi dây xích dài khoảng năm thước, một đầu sợi dây xích thì xuyên vào xuống chân của bọn họ, một đầu thì được khóa vào thành cầu, cho nên khi đi đứng phát ra tiếng leng keng, mà trong lúc tiến lùi đều rất hạn chế.

Huynh đệ họ Viên định rút kiếm đánh tiếp, Đàm Cửu Thành đột nhiên kêu lên:

“Hai vị hãy quay về”.

Hoàng Phủ Thiên Trường không biết y có ý gì, đưa mắt nhìn.

Đàm Cửu Thành bước tới nói:

“Đại ca, huynh thấy sáu người này đều bị khóa bằng dây xích, tiến lui bị hạn chế, chúng ta không cần du đấu với bọn chúng, chỉ bằng cứ dùng ám khí đối phó thì sẽ đỡ vất vả hơn”.

Vạn Ánh Hà đứng một bên chen vào nói:

“Không được, họ bị trói buộc mà chúng ta đối phó họ như thế, chẳng phải không được quang minh lỗi lạc hay sao?”.

Đàm Cửu Thành cười lạnh nói:

“Cô nương, đối phó với kẻ địch sao có lòng nhân từ được?”.

Y cười lạnh hai tiếng rồi tay phải phát nhẹ một cái, chỉ nghe tiếng kêu vun vút, mỗi người đánh ra mỗi loại ám khí.

Sáu người này cầm trường mâu múa tít, nhưng người nặng nề di chuyển chậm chạp, trong khoảnh khắc đã có người bị trúng ám khí.

Những người giỏi dùng ám khí trong số các quần hào Giang Nam đều phóng ra các loại ám khí.

Sáu đại hán trên mình tuy trúng rất nhiều loại ám khí nhưng không hề có cảm giác gì, thần thái, vẻ mặt vẫn không hề thay đổi, giống như chẳng có điều gì xảy ra.

Hoàng Phủ Thiên Trường thấy tình hình ấy, đột nhiên nhớ lại những kẻ địch xông vào thôn thùy dương cũng không sợ đao kiếm như thế, không biết đau đớn là gì, trong lòng biết những kẻ này chắc chắn đã bị cho uống thuốc, dù cho đánh ám khí ra nữa cũng chẳng có tác dụng gì. Lập tức phát tay cản lại, nói:

“Các vị hãy ngừng tay, có sáu người thế này làm sao có ngăn cản được chúng ta?”.

Nói xong thì quay mặt về phía Chung Nhất Hào nói:

“Tại hạ và Chung huynh liên thủ đánh lên, thế nào?”.

Chung Nhất Hào nhìn y rồi không nói gì, nhưng lật tay rút ra thanh miến đao.

Mạch Tiểu Minh đứng bên cạnh Miêu Tổ Lan, lúc này lúc này lòng dạ tựa như đã bình tĩnh hơn nhiều, y vừa thấy Chung Nhất Hào rút đao, chớp mắt nhìn Miêu Tổ Lan nói:

“Không cần dùng đao thương, sáu tên này phải dùng lửa đốt mới được”.

Miêu Tổ Lan tuy đi theo Âm Thủ Nhất Ma đã lâu, đã quen thấy rất nhiều chuyện độc ác, nhưng nghe Mạch Tiểu Minh nói thì giật mình, mặt lộ vẻ bất nhẫn.

Đàm Cửu Thành ha ha cười, nói:

“Đúng, đây là ý hay ...”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Hay là chúng ta cứ đánh đến, dù cho đều bị giết chết, bọn chúng cũng phục trong lòng”.

Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc trong lòng nhớ đến Cốc Hàn Hương, tựa như đã không muốn chờ nữa, hai người phát tay một cái, thanh miến đao múa tít, lao tới tấn công.

Kiểm Quải song kiết Viên Thiệu huynh đệ, lúc này ở phía trước mặt quần hào Giang Nam cùng liên thủ tấn công mà vẫn không chiếm được thượng phong, trong bụng có chút xấu hổ, giờ đây thấy hai người Chung, Dư ra tay, thì đưa mắt nhìn nhau rút kiếm gươm gây phóng thẳng tới quái nhân ở bên trái.

Sáu đại hán này ai nấy người đều cao lớn, tay cầm trường mâu giữ chặt ở một đầu cầu, bốn người Chung Nhất Hào tuy là những cao thủ mình đầy tuyệt nghệ, nhưng trong tay là loại binh khí ngắn nhỏ, không dám lực đấu, trong lòng lại e sợ mũi mâu tẩm đầy độc, trong nhất thời cũng không thể nào đắc thủ được.

Đánh nhau một hồi, Chung Nhất Hào đột nhiên nảy ra một ý, nhớ lại bộ đao kiếm hợp kích của Mạch Tiểu Minh, lật tay rút ra cây quạt, nói với Dư Diệc Lạc:

“Dư huynh, chúng ta vào hang ổ của kẻ địch, không nên ở lâu, huynh và ta hãy toàn lực đối phó với kẻ thứ ba ở bên trái ...”.

Khi y đang nói, một quái nhân đâm mâu tới, y vội vàng lách qua một bên, né tránh được mũi mâu, lại nói tiếp:

“Huynh hãy dụ cây trường mâu của y ra, đừng tại hạ đến đối phó với y”.

Dư Diệc Lạc và Chung Nhất Hào liên thủ đã lâu, tâm ý đôi bên cũng hiểu nhau nhiều, vừa nghe lời của Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc đã hiểu, gõ cái đồng la một cái rồi cười:

“Tính toán của huynh rất đúng”.

Rồi phóng người một cái, quét ngang cái đồng la vào đầu gối của đại hán đứng ở giữa.

Đại hán ấy vì người buộc dây xích, cử động bất tiện, hơi thối lui ra sau, cây trường mâu hạ xuống đâm vào cái đồng la.

Chung Nhất Hào cũng ra tay, tay trái vươn một cái, điểm cái quạt vào huyết đơn điền của đại hán ấy.

Đại hán này không sợ đao kiếm, cũng không có cảm giác đau đớn trên người, nhưng thấy cây quạt điểm đến cũng lách qua một bên theo bản năng.

Chung Nhất Hào áp sát tới, lực dồn vào cánh tay, đưa lên cái quạt, gõ xéo lên cây trường mâu của đại hán thứ ba.

Đại hán thứ ba này bị Dư Diệc Lạc dụ ra xa, cây trường mâu đang toàn lực gõ xuống cái đồng la, lúc này, cây quạt xếp của Chung Nhất Hào đã điểm đến, điều ấu thật bất ngờ đối với đang định giữ cây mâu chặn lại, nhưng đã không kịp nữa, vả lại Chung Nhất Hào đã dồn mười thành công lực vào trong cái quạt, lực nặng như ngàn cân, muốn đỡ cũng không được nữa.

Chung Nhất Hào lạnh lùng hừ một tiếng, đồng thời áp sát tới, thanh miến đao chém ngang ra, đại hán ấy bị chặt đứt đôi từ eo trở xuống.

Cái xác ngã giữa ra sau.

Trong khoảng sát na ấy, lại có tiếng dây xích kêu lên leng keng, năm đại hán còn lại bắt đầu thối lui ra sau, bộ pháp loạn xạ.

Té ra sợi dây xích xuyên qua xương chân của sáu đại hán này móc với một sợi dây xích nằm ngang, lúc này, thi thể của đại hán ở giữa té ngã ra sau, cái xác to lớn ấy đè lên sợi dây xích nằm ngang, lực đè này rất mạnh, lại trong lúc không đề phòng, cho nên năm đại hán ấy bị sợi dây xích kéo ngược ra sau, đại hán ở rìa bên trái bị kéo một cái, ngã phịch xuống đất.

Viên Đạt Nhân nào đánh mất thời cơ tốt, tung mình vọt một cái, phóng người lên cao, hai cây gậy múa tít từ trên cao gõ xuống.

Chiêu này rất nhanh chóng, chỉ thấy máu đỏ phun ra, xương đầu của đại hán ấy bị đánh nát bét.

Phía bên này Dư Diệc Lạc cũng thừa cơ gỡ cái đồng la gõ xuống, Chung Nhất Hào cũng đâm thanh miến đao ra, hai người mỗi người đánh chết một tên.

Cùng lúc đó, lại có mấy người lao vào vòng chiến, lại giết thêm được một tên nữa.

Hoàng Phủ Thiên Trường cũng phóng tới, một tay đoạt được cây trường mâu trong tay của một đại hán, lật tay chụp được mạch môn của đại hán ấy.

Chung Nhất Hào một đao chém đứt sợi dây xích.

Hoàng Phủ Thiên Trường quát lớn:

“Nói mau, Hồng Hoa công chúa có phải bị Vạn hoa cung các người cướp đến đây không?”

Đại hán ấy vênh mặt lên, chỉ nhìn y chứ không nói.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên bước tới, giơ kiếm đâm thẳng vào bụng y.

Hoàng Phủ Thiên Trường mặt biến sắc, giận dữ nói:

“Người có ý gì?”

Mạch Tiểu Minh điềm nhiên nói:

“Y không thể nói chuyện, giữ lại để làm gì?”

Dư Diệc Lạc biết Mạch Tiểu Minh xưa nay miệng lưỡi lạnh lẽo, chẳng chịu tha ai bao giờ, mà Hoàng Phủ Thiên Trường là lãnh tụ của võ lâm Giang Nam, trước mặt các nhân vật trong võ lâm Giang Nam, cũng không dễ ợt đưa trẻ đề đầu, giờ đây đi sâu vào sào huyệt của kẻ địch, cho nên không thể để cho nội bộ lục đục, thế rồi vội vàng nói:

“Tiểu Minh nói không sai, kẻ này chắc là không thể nói, Hoàng Phủ trang chủ dù cho có hỏi cũng vô dụng”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhếch mép cười, nói:

“Vậy cao kiến của Dư huynh như thế nào?”

Dư Diệc Lạc cũng cười lạnh nói:

“Không vào hang cọp làm sao bắt được cọp con, chúng ta đã đến đây, ngoại trừ xông vào Vạn hoa cung, tại hạ bất tài, quả thực chẳng nghĩ ra được cách gì hay, vậy ý trang chủ thế nào?”

Hoàng Phủ Thiên Trường mỉm cười, định đáp lại, đột nhiên nghe thấy tiếng kêu kỳ lạ vang lên, hai con quái thú phóng vọt lên trời.

Vạn Ảnh Hà vừa thấy con quái thú, vội vàng kêu:

“Loại chim này đã từng đến thối thồn thùy dương ...”.

Nàng chưa nói xong, con quái thú ấy bay lượn vòng trên trời, đột nhiên hai cánh thu lại, bổ nhào xuống chỗ quần hào đang đứng chân.

Chung Nhất Hào đã biết sự lợi hại của con chim này, cao giọng quát:

“Loài quái thú này rất hung dữ, mọi người hãy cẩn thận ...”.

Quần hào đều là những người già dặn, vừa nghe y quát thì đều tản ra.

Con quái thú ấy thấy mọi người vội vàng tản ra, tựa như rất tức giận lại đồng thời dang cánh phóng vọt lên trên không trung lần nữa.

Hai con quái thú, một con thì chao lượn giữa không trung, một con thì thấy có một vài người nấp dưới gốc cây, kêu quát một tiếng, đầu cúi xuống, lao xuống như sao sệt, chỉ nghe tiếng gãy răng rắc, té ra gốc cây ấy bị đôi cánh của nó quét một cái thì cành đứt thân gãy.

Những người nấp dưới gốc cây tuy lão luyện giang hồ, nhưng chưa từng thấy một con quái thú lợi hại như thế, đều kinh hãi, vội vàng chạy tứ tán.

Con quái thú ấy thấy người ta chạy tản ra, đuôi quét một cái, vỗ cánh đập thật mạnh, một luồng kinh phong quét về phía mọi người.

Mọi người nghe tiếng gió vù vù, liền ngã người xuống đất.

Con quái thú này tuy hung hăng, ứng biến nhanh nhạy, nhưng rốt cuộc không thể nào bì được với con người, đà lao đến rất nhanh, trong nhất thời thu lại không kịp, quét phải một tảng đá nhô lên khỏi mặt đất, tảng đá vỡ toang.

Đàm Cửu Thành nấp sau một tảng đá lớn, quát:

“Mau dùng ám thanh tử cho nó ăn ...”.

Con quái điểu ấy rốt cuộc là vật có da có thịt, quét tảng đá vỡ toang xong thì cơn giận cũng giảm xuống, co chân ngửa đầu định phóng vọt lên cao nữa, đột nhiên hàng chục đốm hàn quang, mấy mươi loại ám khí từ bốn phương tám hướng bắn tới.

Lọt ám khí bất ngờ này tựa như đã khơi dậy sự phẫn nộ của nó, lại một tiếng hú dài, đôi cánh dang rộng, phóng vọt lên không trung.

Con quái điểu này bay lên không trung thu cánh lại, định bổ nhào xuống tiếp, đột nhiên nghe từ xa truyền lại, thanh âm rất nhẹ nhàng.

truyện copy từ

Con quái điểu nghe thanh âm ấy, không bổ nhào nữa mà vươn cổ kêu lên một tiếng quái dị, bay về phía con quái điểu đang chao lượn trên không trung.

Con quái điểu đang chao lượn ấy cũng kêu lại một tiếng, rồi cả hai bay vút về phía tây.

Giang Bắc tam long đưa mắt nhìn nhau xông qua hàng rào gỗ, chạy ra khỏi cây cầu đá.

Miêu Tổ Lan biết ba người này tuy mạnh có dư, nhưng mưu thì không đủ, vừa thấy bọn họ xông tới, vội vàng kêu:

“Ba vị đừng lỗ mãng, mau ...”.

Nàng nói đến lúc này thì người đã vượt lên cầu.

Giang Bắc tam long cũng y theo lời dừng bước, đứng trên cầu.

Miêu Tổ Lan đứng trên cầu quay đầu lại vẫy tay về phía Mạch Tiểu Minh, nói:

“Tiểu Minh, đến đây”.

Mạch Tiểu Minh nhìn về phía Miêu Tổ Lan, rồi cũng bước tới.

Miêu Tổ Lan đột nhiên hạ giọng, dịu dàng nói:

“Mạch Tiểu Minh, phía trước chính là Vạn hoa cung, hãy dẫn đường ọi người đi cứu công chúa ...”.

Mạch Tiểu Minh hơi chần chừ, nhưng sau khi tiếp xúc với ánh mắt của Miêu Tổ Lan tị gật nhẹ đầu, tiếp tục bước về phía trước.

Chung Nhất Hào nhìn bóng dáng Mạch Tiểu Minh hơi ngạc nhiên, đột nhiên tung người vọt về phía trước, nói:

“Mạch Tiểu Minh, hãy chậm bước, để ta đi với đệ ...”.

Quần hào cũng nối đuôi nhau qua cầu đá, đi theo sau hai người.

Con đường này chỉ rộng hai thước, hai bên đều là hoa, tựa như bước vào biển hoa.

Mạch Tiểu Minh đột nhiên quay đầu:

“Các vị hãy cẩn thận, đừng dẫm lên hoa”.

Đàm Cửu Thành cuối đầu nhìn bụi hoa dưới chân, lộ vẻ ngạc nhiên hỏi:

“Chả lẽ ở đây có mai phục?”.

Mạch Tiểu Minh lạnh lùng nói:

“Hừ, không tin thì thử xem sao”.

Quần hào như có cảm giác Mạch Tiểu Minh cao thâm khó lường, nghe y nói như thế thì đều không dám dậm vào bụi hoa, chân bước đi rất cẩn thận, tốc độ bất đồ chậm lại, đi được một hồi, phía trước là một bãi cỏ rộng lớn bằng phẳng, ở giữa có một lối đi bằng đá xanh.

Ôu cuối lối đi ấy là một đài cao bằng cẩm thạch, trên đài ấy có mười tám cây trụ màu đỏ, mỗi cây đều lớn đến nỗi hai người mới có thể ôm xuể. Sau mười tám cây trụ ấy là một bức tường màu trắng, ở giữa bức tường ấy có một cổng lớn với hai cánh cửa màu đỏ, vòng cửa bằng đồng.

Trên cánh cổng này có treo một cái biển màu đen xung quanh viền màu vàng.

Trên cái biển ấy là ba chữ lớn thiếp vàng, viết rằng “Vạn hoa cung”.

Lúc này trời đã sắp về chiều, ở phía tây ráng chiều đỏ ửng, chỉ thấy trước mắt có làn khói nhẹ màu tím bốc lên.

Trong tiếng gió núi thổi vù vù, sương chiều lắng đọng, Vạn hoa cung đứng sừng sững ở đấy, mang dáng vẻ thần bí, đáng sợ.

Quần hào nhìn một hồi, chỉ cảm thấy tòa cung điện tráng lệ này âm khí lạnh lẽo, bất đồ bước chân chậm lại.

Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh ở phía trước, bước lên bậc thang bằng đá, chỉ thấy trước hai cánh cửa lớn ấy có treo một sợi dây màu vàng to bằng ngón tay cái.

Chung Nhất Hào nhìn xung quanh, xem xét một hồi nhưng không biết sợi dây đó dùng để làm gì, trong nhất thời hào khí dâng lên trong lòng, rút ra thanh miến đao chém thẳng về phía sợi dây vàng ấy.

Mạch Tiểu Minh thấy y rút đao chém sợi dây, lập tức mặt đổi sắc, vội vàng kêu lên:

“Không thể ...” trong khi kêu lên thì người đã phóng vọt tới.

Nhưng Chung Nhất Hào chém bất ngờ, khi Mạch Tiểu Minh phát giác ra thì sợi dây đó đã bị chặt đứt, đến khi y vọt tới thì sợi dây đã được kéo vào phía bên trong tường.

Mạch Tiểu Minh mặt lo lắng, tựa như tự nói với mình, tựa như oán trách Chung Nhất Hào:

“Hồngбет, sắp có người ra ...”.

Y nói chưa xong chỉ nghe trên không trung có tiếng ong ong vang lên.

Quần hào đứng ở ngoài bãi cỏ ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy trên mái nhà có hai cái bánh xay gió thật lớn, đang xoay tròn theo gió, phát ra tiếng kêu nhưc tai.

Té ra sợi dây ở trước cửa này chính là dùng để kìm chế cánh quạt của bánh xay gió ấy, khi sợi dây bị Chung Nhất Hào cắt đứt, bánh xay gió lập tức chuyển động.

Chung Nhất Hào cũng không khỏi ngạc nhiên, nhìn Mạch Tiểu Minh, trong nhất thời không biết làm thế nào.

Mạch Tiểu Minh cũng thần thờ nhìn vào cửa cung, người chậm rãi thối lui ra sau.

Đột nhiên nghe kệt một tiếng, hai cánh cửa lớn ấy chậm rãi mở ra hai bên.

Chung Nhất Hào nghe tiếng thì lách qua một bên, giơ ngang đao hộ thân, hai mắt quắc lên, nhìn về phía cánh cửa đang chậm rãi mở ra.

Quần hào đứng xung quanh cũng là những người lão luyện giang hồ, kinh nghiệm phong phú, vừa thấy cánh cửa mở ra, đều tàn ra hai bên.

Hai cánh cửa lớn ấy sau khi chậm rãi mở ra vẫn không hề có động tịnh gì.

Quần hào đưa mắt nhìn vào phía trong, chỉ thấy phía trong là một tòa đình viện, hai bên là hành lang uốn lượn, sau tòa đình viện ấy là đình đài lầu các, hoa cỏ tốt tươi, chỉ là trời gần tối cho nên không nhìn thấy rõ mà thôi.

Chung Nhất Hào quay đầu lại nhìn quần hào, trong lòng tuy có ý e sợ tòa Vạn hoa cung này, nhưng trước mặt mọi người thì không thể tỏ ra lo lắng, hai chân mày nhíu lại, trầm tư một hồi, đột nhiên lạnh lùng hừ một tiếng bước vào trong cửa.

Dư Diệc Lạc thấy Chung Nhất Hào bước vào Vạn hoa cung, biết lần đi đi này sẽ rất nguy hiểm, trong dạ không yên, thế rồi mới cầm cái đồng la, nói:

“Chúng ta vào xem thử ...”.

Nói đến đây thì người đã theo sát Chung Nhất Hào.

Hoàng Phủ Thiên Trường cũng không thể tỏ ra sợ hãi, vọt người đuổi theo, miệng thì nói:

“Để huynh đệ đi cùng hai vị ...”.

Ba người vào trong tòa đình viện, dưới đất có một lớp rêu dày, tựa như đã rất lâu không có người bước tới, cây cối thì um tùm, rõ ràng rất u ám.

Ba người đều có lòng cảnh giác, cho nên bước chân rất chậm rãi.

Quần hào ở phía ngoài cung cũng nối đuôi nhau theo vào.

Mọi người vượt qua tòa đình viện, bước lên một đài cao năm bậc, thấy trước mắt là một hàng cửa sổ dài.

Chung Nhất Hào đưa quạt đẩy một cái vào hai cánh cửa sổ ở giữ, hai cánh cửa sổ bật ra.

Quần hào bước vào nhìn, té ra đó là một tòa đại sảnh rộng rãi, chỉ là cửa sổ đóng chặt, cho nên giống như bước vào sơn động vậy.

Ôu giữa tòa đại sảnh, có treo một ngọn đèn lưu ly, ngọn đèn ấy phát ra ánh sáng màu xanh.

Quần hào từ chỗ sáng sửa vào chỗ tối, trong nhất thời vẫn không nhìn thấy rõ được sự bài trí của tòa đại sảnh này.

Đột nhiên bên cạnh phát ra một tiếng rên, quần hào nghe mà kinh hãi, ai nấy đều lạnh mình.

Quần hào đều là những nhân vật có tiếng trên giang hồ, sau khi bước vào phòng tối thì đã hơi định thần, đã có thể nhìn thấy mọi vật xung quanh, chỉ thấy hai bên đại sảnh có hơn mười người đang nằm co quắp.

Đàm Cửu Thành quát:

“Các người là ai?”.

Mạch Tiểu Minh lúc này đã định thần, rất căng thẳng, cả thở mạnh cũng không dám, đột nhiên nghe Đàm Cửu Thành quát như thế, tựa như thất kinh, vội vàng hạ giọng nói với Miêu Tổ Lan:

“Bảo họ đừng để ý với những người nằm dưới đất ...”.

Miêu Tổ Lan cũng im lặng không nói, bước về phía trước hai bước, đẩy cánh cửa ở phía sau sảnh bước chân qua.

Quần hào thấy Miêu Tổ Lan bước đi cũng lập tức chạy theo.

Mọi người vượt qua hai lần sảnh điện, đến một lớp cửa nữa.

Bước qua lớp cửa này, là một mảnh sân rộng khoảng một mẫu, ở dưới đất dùng những tảng đá hình chữ nhật xếp thành lối đi hình chữ thập, thông đến bốn bên, ngoài một hướng thông về phía lớp cửa ấy, ba lối đi kia đều dẫn đến những tòa lầu cao xung quanh.

Ngoài lối đi bằng đá hình chữ thập nằm ở giữa, trên mặt đất toàn là các tảng đá với những hình dáng khác nhau, tạo thành lối đi ngoằn ngoèo.

Quần hào nhìn những tòa lầu cao ở ba mặt, không biết nên đi về hướng nào, ai nấy đều ngơ ngác đứng ngay tại trận.

Đột nhiên ở trong hành lang vọng lại tiếng chuông, tiếng trống. Thanh âm này nghe rất gấp gáp, khiến cho ai nấy đều lo lắng trong lòng.

Quần hào đưa mắt nhìn lại, chỉ thấy từ trong hành lang u ám ấy có hai nhóm người bước ra.

Hai nhóm người này chậm rãi bước ra trung đình, nhóm bên trái có mười người, đều mặc áo hoa, người phủ trường bào màu đỏ. Bên phải cũng có mười người, mình phủ trường bào màu xanh.

Hai nhóm người này mặt đều như thoa dầu, tóc rối bời, thả dài đến tận eo, tay trái cầm một cái trống da nhỏ, tay phải thì vỗ nhẹ vào.

Ôu eo của mỗi người đều mọc ra một cánh tay, trên cánh tay này cầm một cái chuông đồng nhỏ, khi lắc ra vang lên tiếng leng keng.

Đám người quái dị này xuất hiện trong tòa thâm cung u ám lạnh lẽo, quần hào ai nấy đều dựng tóc gáy.

Quần hào đều là những người trải qua hàng trăm trận chiến, đã từng giao thủ với quái nhân của Vạn hoa cung tại thôn thùy dương, cho nên thấy hai nhóm quái nhân ba tay này chậm rãi bước tới, lập tức ngấm vận công lực, xếp thành một trận thể hình bán nguyệt chờ đợi tấn công.

Hai nhóm người ba cánh tay này bước vào trong đình, xếp thành hình chữ bát, mắt nhìn quần hào, miệng thì phát ra tiếng kêu khèn khếch.

Cả tuần trà trôi qua cũng thấy những quái nhân này có động tĩnh gì.

Trong số quăng ném đã có người hình như không chịu nổi tiếng trống, phát ra tiếng thở gấp gấp.

Ngay lúc này, tám ngọn đèn ở trong tòa lầu trước mặt đột nhiên sáng bừng lên.

Hai nhóm quái nhân ấy thấy đèn vừa sáng, tăng lực vỗ mạnh chuông và trống, trong tòa đình viện rộng rãi, vang lên những âm thanh hỗn tạp vô cùng.

Chỉ nghe một hồi tiếng ầm ầm vang lên, hai cánh cửa lớn ở chính sảnh đột nhiên bật ra.

Lại có tiếng kèn kẹt vang lên, rồi một chiếc thiếc sa từ trong cửa phóng vọt ra.

Cỗ xe này lao ra rất nhanh, đến khi nó tới trước mặt thì mới nhìn rõ được. bề ngoài của cỗ xe này giống như một cái ngai hình tròn, cao khoảng hơn ba thước, phía dưới toàn là những chiếc bánh nhỏ, trên cái ngai này phủ một lớp đệm dày, ở trước và sau ngai có đặt những cái rương bằng đồng trông rất kỳ dị, phía trên là một bức màn cao hơn tám thước.

Trong bước màn có một bóng đen ...

Chung Nhất Hào ngạc nhiên, định tìm Mạch Tiểu Minh để hỏi, nhưng khi quay đầu lại thì không thấy y đâu cả.

Đang ngơ ngác thì đột nhiên nghe trong xe phát ra một tràng cười lạnh, giọng cười này không những chói tai mà thanh âm tựa như chuông đồng, lớn hơn người bình thường gấp nhiều lần.

Lúc ấy hai nhóm quái nhân đều hạ tay xuống, tiếng chuông và trống chợt ngừng lại.

Người trong xe cũng ngừng cười, lại phát ra một giọng nói cực kỳ lạnh lẽo:

“Thiên Đài Vạn hoa cung là nơi tiên cảnh, cũng là nơi của ma quỷ! Bọn các ngươi có biết trời cao đất dày, dám cả gan xông vào Vạn hoa cung của ta ...”.

Nói đến đây, lại cười một tràng điên cuồng, nói tiếp:

“Lão phu phải coi các ngươi có thể phải là nhân vật ba đầu sáu tay gì hay không”.

Cỗ thiếc sa ấy lại rẽ về phía trước hai thước, bức màn phía trước chậm rãi vén lên, hình dạng người đang ngồi trong xe lập tức xuất hiện rõ ràng.

Quần hào vừa nhìn thấy người trong xe, đều không khỏi kinh hãi, Vạn Ánh Hà thì hoảng sợ đến nỗi kêu thét lên một tiếng.

Té ra trong xe là một người mặc hắc bào, chỉ thấy người ấy đầu cột khăn vàng, tóc dài xõa ra sau, trên mặt đầy những vết sẹo, hai hàng chân mày đã lở loét, trên mắt trái lõng thong một miếng thịt dài khoảng ba

tắc, che cả con mắt trái lại, con mắt phải thì lòi ra ngoài, môi trên cuộn lên đến mũi, lộ ra hàm răng trắng ớn, bộ mặt xấu xí này khiến người ta không thể đoán được tuổi tác của y.

Tay trái của y viện lên cái rương đồng ở phía trước chỗ ngồi, tay phải thì cầm một cây phát trần tao bạt, hai tay nổi đầy vẩy, giống như vuốt chim vậy.

Y chợt nghe Vạn Ánh Hà kêu thét lên một tiếng, thì biết nàng đã nhìn thấy tướng mạo của mình cho nên hoảng sợ quá độ, đây là chuyện y ghét nhất, trợn con mắt phải, găng giọng:

“Bọn các người có thấy lời cảnh cáo của lão phu ở bên ngoài hay không?”.

Quần hào tuy gan dạ hơn người, nhưng đối diện với quái nhân này cũng đều có ý sợ hãi, trong nhất thời không ai bước lên phía trước đáp trả lời.

Quái nhân một mắt ấy thấy quần hào không đếm xỉa đến mình, trong lòng tựa như đã bực bội lắm, đưa mắt nhìn một vòng rồi nói:

“Nếu không có ai nói chuyện với lão phu, đừng trách lão phu ...”.

Y nói đến đây, đột nhiên đổi giọng nói:

“Bọn các người dám xông vào Thiên Đài Vạn hoa cung của ta, lão phu không cần phí nhiều lời với bọn các người nữa ...”.

Hoàng Phủ Thiên Trường nghe khẩu khí của y cuồng vọng, đột nhiên nhớ đến chuyện thôn thù dương bị xâm phạm, lại nghĩ đến nàng Cốc Hàn Hương nét đẹp tuyệt thế, chính là bị kẻ xấu xí này cướp đi, trong lòng dâng lên cơn giận, thể rồi mới lạnh lùng hừ một tiếng, bước ra phía trước.

Quái nhân một mắt quát:

“Người là ai?”.

Hoàng Phủ Thiên Trường lúc này đã đầy bụng, hiên ngang đáp:

“Người không cần hỏi ta là ai, ta hỏi người, thôn thù dương của ta với Vạn hoa cung của người, nước sông không phạm nước giếng, có gì người lại đến xâm phạm ...”.

Quái nhân một mắt ấy chưa bao giờ bị ai chỉ trích, tức giận đến nỗi những vết sẹo trên mặt máy động, găng giọng quát:

“Câm mồm!”.

Hoàng Phủ Thiên Trường biết lúc này không thể dừng lại được, tiếp tục nói:

“Hong Hoa công chúa dừng lại ở thôn thù dương của ta, người hoàn toàn không màng đến quy củ võ lâm, lại đến xâm phạm cướp người ...”.

Quái nhân một mắt lại tức giận quát lên:

“Câm mồm!”.

Lúc này quần hào Giang Nam sợ Hoàng Phủ Thiên Trường bị tấn công, cho nên ai nấy đều bước về phía trước, đứng thành vòng tròn phía sau lưng y, vận công giới bị.

Những vết sẹo trên mặt quái nhân một mắt ấy lại một phen nhấp nhô, đột nhiên cười lớn nói:

“Xem ra người cũng có mấy phần gan dạ ...” đột nhiên trợn mắt phải, nói:

“Trước mặt lão phu, sao có thể để cho loại điên cuồng ...”.

Nói đến đây, tay phải vươn về phía trước, cây phát trần điểm ra, một luồng kinh phong lao thẳng về phía huyệt Thần Đài trước ngực của Hoàng Phủ Thiên Trường.

Hoàng Phủ Thiên Trường muốn né tránh nhưng đã không kịp, chỉ nghe hự một tiếng, té phịch xuống đất.

Quái nhân một mắt đã thương Hoàng Phủ Thiên Trường, lập tức khiến cho quần hào Giang Nam phần nộ, một tiếng quát, đã có hai người xông tới.

Quái nhân một mắt hơi giở tay trái lên, hai hạt thiết đảm đã phóng ra như điện xẹt, bắn về phía hai người ấy.

Chỉ nghe hai tiếng hự, hai người vừa phóng vọt lên lúc nãy trước ngực mỗi người cắm một viên thiết đạn, mồm há ra phun một búng máu, người té bật ngửa xuống đất, chết ngay tại chỗ.

Đàm Cửu Thành trong lúc nguy cấp, kêu lên:

“Dùng ám thanh tử ...”.

Quần hào được y nhắc, lập tức lấy ra ám khí phóng về phía quái nhân một mắt ấy.

Quái nhân một mắt xoay tay phải một cái, cây phát trần vẽ ra một màn ánh sáng bạc, sau đó thu vào trong, thế là những loại ám khí của quần hào Giang Nam bị hút vào trong cây phát trần.

Kiểm Quái song kiệt Viên Thiệu huynh đệ múa tít kiếm và gậy chia nhau từ hai bên đánh vào quái nhân một mắt.

Quái nhân một mắt phát cây phát trần trên tay phải ra ngoài, những loại ám khí bị cây phát trần hút vào lúc nãy phóng ra, bắn về phía Viên Đạt Nhân.

Viên Đạt Nhân không ngờ quái nhân một mắt lại dùng chiêu này, chỉ cảm thấy mắt hoa lên, rồi các loại ám khí phóng tới, muốn né cũng không kịp nữa, cả tiếng hự cũng không phát ra được, lập tức mất mạng tại chỗ.

Trong khi tay phải phát cây phát trần ra ngoài, tay trái của quái nhân một mắt ấy cũng vươn ra ngoài, hai thanh kiếm nhỏ dài khoảng hai tấc, một thanh kiếm ngắn khoảng một thước chia làm hai đường bắn về phía Viên Phụng Thiên.

Viên Phụng Thiên tách hai cây kiếm của mình ra, phía bên trái thì đánh ra một chiêu “Ngọc xích lượng thiên”, tay phải đánh ra một chiêu “Nộ hải để trụ”, chia nhau đón lấy ba thanh kiếm của quái nhân một mắt.

Ba thanh kiếm đang phóng nhanh tới đột nhiên khựng lại ở nửa đường, kinh thế lập tức chậm lại.

Viên Phụng Thiên đang giơ kiếm đón lấy thanh đoản kiếm đang phóng tới không ngờ kiếm thế đột nhiên chậm lại, y là người trải qua hàng trăm trận chiến, nhưng ít khi thấy loại ám khí nào khi đang phóng nhanh tới mà nửa đường lại chậm lại như thế, cho nên bất đồ hơi ngạc nhiên.

Trong khi y ngạc nhiên, kiếm giơ trong tay cũng chậm lại.

Nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, đột nhiên chỉ thấy ánh vàng xẹt lên, ba thanh kiếm chọt bắn tới Viên Phụng Thiên nhanh như sao xẹt.

Đến khi Viên Phụng Thiên phát giác được kêu lên một tiếng không xong ... âm chưa rời khỏi môi thì hai thanh kiếm đã cắm vào trong hai mắt, còn một thanh thì xuyên vào ngực của y, đôi kiếm trong tay của y rơi xuống, người ngã xuống đất chết ngay.

Đa Trảo Long Lý Kiệt tính tình nóng nảy nhất trong Giang Bắc tam long, y vừa thấy quái nhân một mắt chỉ cần giở tay lên cũng đã giết liền bốn cao thủ võ lâm miền Giang Nam, y thầm nhủ:

“Muốn đối phó quái nhân một mắt này, chỉ bằng mọi người cứ xông lên, liên thủ tấn công, đánh cho y luống cuống tay chân”.

Y nghĩ là làm, rút cây hổ đầu câu ở trong tay, quát lớn một tiếng, nói:

“Chúng ta cùng nhau xông lên ...” rồi phóng lên trước.

Tiếng quát ấy của y đã có tác dụng, Phi Thiên Long Hà Tông Huy phóng theo sau, quần hào Giang Nam ngoài Đàm Cửu Thành đang phải giúp Hoàng Phủ Thiên Trường trị thương, bốn người còn lại cũng rút ra binh khí, hú lên một tiếng rồi đồng thời vọt lên.

Quái nhân một mắt bỏ cây phát trần xuống, hai tay cho vào cái rương đồng ở phía trước, lục lọi một hồi, miệng lạnh lùng nói:

“Ta lấy tay phải của hai người ...” nói xong thì tay giở ra ngoài, hai lưỡi liễu điệp phi đao phóng ra.

Chỉ nghe Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phi Thiên Long Hà Tông Huy đau đớn kêu lên một tiếng, người thì bổ nhào xuống đất, cánh tay phải đã rơi xuống ở phía sau lưng.

Quái nhân một mắt không hề chậm trễ, không ném ra hai lưỡi phi đao, hai tay lại phất ra lần nữa.

Bốn người trong số quần hào Giang Nam, người đi đầu tiên chỉ thấy mắt hoa lên một cái, hai mắt đã trúng châm, đau đớn lặn dưới đất.

Người thứ hai cảm thấy hai chân tê rần, té phịch xuống đất, hai cái chân đã bị chặt đứt từ đầu gối trở xuống.

Hai người ở phía sau tựa như gặp phải một trở lực vô hình nào đó, thân hình cứ thối lùi cho đến khi va phải gốc cây ở phía sau lưng mới dừng lại được. người chưa đứng vững thì hai cây đinh dài hơn một thước đã phóng tới.

Hai cây cự đinh này lao tới khi hai người lui ra phía sau, cho đến khi cây đinh phóng tới thì xương tỳ ba trên vai hai người đã bị hai cây đinh xuyên qua, cắm lên gốc cây.

Quái nhân một mắt trong chớp mắt đã đã thương nhiều người, trong lòng tự nhiên rất vui sướng, bắt đầu phát ra tiếng cười thê lương như tiếng cú kêu.

Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc tuy đi lại trên giang hồ đã lâu, nhưng quả thực chưa từng thấy có một người nào có võ công cao cường như kẻ này, trong lòng kinh hãi lắm.

Giang Bắc tam long tình như thủ túc, Phú Hòa Long Lưu Chấn thấy Lý Kiệt và Hà Tông Huy mỗi người đều bị chặt đứt tay phải, lòng đã nổi giận, gạt sự sống chết của mình sang một bên, quát lớn một tiếng:

“Ta liều mạng với ngươi” Rồi hai cây búa múa tít, lao vào trong cái xe.

Văn Thiên Sinh và Giang Bắc tam long quen biết đã lâu, đã có tình nghĩa sâu nặng, vừa thấy Lưu Chấn liều mạng vì bằng hữu, trong nhất thời hào khí như mây, rút ra cây roi mềm đánh tới.

Vạn Ánh Hà vốn là nữ nhi, đối với thủ đoạn giết người độc ác của quái nhân một mắt, nàng cả nhìn cũng không dám, nhưng nàng và Văn Thiên Sinh là đôi tình nhân thắm thiết, lúc này thấy Văn Thiên Sinh phóng lên, bản thân cũng không biết dũng khí ở đâu, lấy ra một mũi yểm thủy ngân thoa của vọt người phóng lên.

Miêu Tổ Lan, Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc thấy hai người bọn họ không kể đến sống chết mà phóng lên, cũng không thể đứng một bên mà nhìn, cũng nhất tề tung người vọt tới.

Cục diện này đã thành thế hỗn chiến, với võ công của quái nhân một mắt, chỉ cần y có lòng đã thương, những người này sẽ lập tức nguy hiểm.

Ngay lúc này, ở cửa sổ đang đóng kín của tòa lầu bên phải đột nhiên có ánh đèn sáng trưng.

Quái nhân một mắt đang định ra tay, đột nhiên thấy ánh đèn sáng lên, quay đầu nhìn về phía cửa sổ ấy.

Trên lầu nghe kệt một tiếng, cánh cửa sổ bật ra, Cốc Hàn Hương đứng phía trên kêu lên:

“Ngừng tay lại!”.

Giọng nói của nàng tuy dịu dàng vô cùng, nhưng lại hàm chứa uy nghiêm vô thượng, đừng nói bọn Chung Nhất Hào đều ngừng bước, ngay cả quái nhân một mắt cũng trợn tròn mắt phải, ngừng tay bất động.

Cốc Hàn Hương kêu lên một tiếng rồi xoay người vào trong.

Lát sau, từ trong cửa của tòa lầu ấy, hai tiểu tỳ mặc áo xanh tay cầm đèn bước ra, một nữ tỳ khác thì đỡ Cốc Hàn Hương, chậm rãi bước ra ngoài.

Bọn Vạn Ánh Hà, Miêu Tổ Lan vừa thấy Cốc Hàn Hương bước ra thì cũng chạy đến.

Quái nhân một mắt quát lên:

“Không được làm càn ...”.

Cốc Hàn Hương nhìn quái nhân một mắt, nói:

“Đây là những người đi theo tiểu nữ đã lâu ...”.

Quái nhân một mắt ấy lạnh lùng nói:

“Bọn chúng cãi lại lệnh cấm của ta, dám tự tiện xông vào Vạn hoa cung, ta phải cho bọn chúng nếm mùi thoát thai hoá cốt ...”.

Cốc Hàn Hương phát ra tiếng cười dịu dàng, nói:

“Ngài đã cướp tiểu nữ đến Vạn hoa cung, thế mà còn trách bọn họ đến đây tìm tiểu nữ ...”.

Nàng nhìn thấy bọn Lý Kiệt, Hà Tông Huy kẻ thì cụt chân kẻ thì mất tay, thở dài một hơi, nói:

“Những người này chắc là do ngài đả thương?”.

Quái nhân một mắt ấy cười lạnh, không nói lời gì.

Cốc Hàn Hương nói:

“Bọn họ tuy cãi lại lệnh cấm của ngài, xông vào Vạn hoa cung, nhưng bọn họ đến đây vì tiểu nữ, ngài đã giữ tiểu nữ ở đây, tiểu nữ cũng không cho phép ngài đả thương bọn họ, nếu không, ngài đừng hòng giữ được tiểu nữ ...”.

Quái nhân một mắt thấy thần thái của ngài rất trang nghiêm, chỉ mở to con mắt còn lại, không biết đáp lại thế nào.

Một lát sau y mới lấy ra một cái trống da, gõ hai tiếng nói:

“Khiêng bọn chúng vào”.

Bọn quái nhân đang đứng yên lúc này giờ văng dạt một tiếng, bước tới khiêng những kẻ nằm dưới đất vào trong.

Quái nhân một mắt chỉ về bọn Chung Nhất Hào, nói:

”Trước tiên nhốt bọn chúng lại, đợi sau này sẽ phát lạc.

Y nhìn Cốc Hàn Hương rồi lại nói:

“Không được làm khó bọn chúng, phải tiếp đãi cho tốt ...”.

Y nói đến đây thì giọng nói lạnh lùng ấy đột nhiên trở nên dịu dàng, ôn hòa nói với Cốc Hàn Hương:

“Gió núi đêm lạnh, chúng ta hãy vào trong, bọn họ đã là người của nàng, ta quyết sẽ không làm khó ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười gật đầu.

Quái nhân một mắt ấy thấy nàng nở nụ cười trong lòng tựa như vui sướng lắm, vươn tay ôm Cốc Hàn Hương lên xe, sau đó hai tay lại dè lên xe, cỗ xe phát ra tiếng kêu kèn kẹt, những bánh xe nhỏ ở phía dưới bắt đầu lăn tròn, trong chốc lát đã phóng nhanh vào trong.

Cốc Hàn Hương bị quái nhân một mắt ôm lên xe, chỉ cảm thấy có một mùi tanh xộc vào trong mũi, trong lòng rất khó chịu, tựa như muốn nôn ra ngoài.

Nhưng lúc này nàng đã khác trước, nàng đã chịu đựng nỗi đau khổ lớn nhất đời người, cho nên nàng vẫn có thể cố nén lòng mình để thích ứng với mọi hoàn cảnh, nàng biết quái nhân chột mắt này vui buồn thất thường, lạnh lùng vô cùng, y cũng là một con người tàn khốc tuyệt luân, chỉ cần gây ra một chuyện không vừa ý của y, lập tức sẽ gặp phải thảm cảnh.

Quái nhân chột mắt này bị lở loét ở eo, phát ra mùi hôi rất khó chịu, nhưng nàng vẫn cố gắng sự ghê tởm trong lòng, ngồi dựa bên mình y.

Cỗ xe bằng sắt chậm rãi vào trong nội sảnh, sau đó chạy qua hai lớp đình viện.

Cốc Hàn Hương lúc này lo lắng cho sự an nguy của bọn Miêu Tổ Lan, không biết sắp xếp thế nào mới phải, nhưng không dám lộ ra ngoài, cho nên vẫn cứ im lặng không nói.

Quái nhân một mắt ấy nhìn từng nàng một hồi, trên mặt y đầy vết sẹo, cho nên không thể nào nhìn thấy được biểu hiện của y, nhưng thần thái của con mắt còn lại cứ thay đổi không ngừng.

Y đột nhiên đưa tay cánh tay đầy vảy nắm lấy bàn tay của Cốc Hàn Hương, tỏ vẻ rất xúc động.

Cốc Hàn Hương quay nhìn lại y, mặt nở nụ cười buồn bã.

Quái nhân một mắt ấy thấy hối hận, mình không nên làm nàng buồn lòng, lúc này buông tay, hạ giọng hỏi:

“Nàng trái vui ư?”

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Không phải ...”.

Nàng ngừng một lúc rồi thở dài:

“Tiểu nữ không biết ngài đã làm gì bọn họ?”.

Quái nhân một mắt nói:

“Bọn họ đến đây vì nàng, ta sẽ không làm khó bọn họ”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, dựa vào mình quái nhân một mắt ấy, nói:

“Sao ngài không thả họ”.

Quái nhân một mắt ấy trợn con mắt còn lại, không đáp thành lời.

Y sững người ra một hồi rồi mới nói:

“Ta sẽ thả bọn chúng, nhưng không phải lúc này”.

Cốc Hàn Hương giật mình, không đợi y nói tiếp, hỏi rằng:

“Không biết ngài đợi đến lúc nào mới ...”.

Nàng quay lại nhìn, chỉ thấy dáng vẻ y đang trầm tư, tựa như không nghe câu hỏi của mình, trong nháy mắt không dám quấy rối y, chỉ đành im lặng không nói.

Lúc này cỗ xe đột nhiên hơi lay động, chỉ thấy phía trước có một luồng sáng màu đỏ.

Cốc Hàn Hương nhướng mắt lên nhìn, té ra cỗ xe đã lăn xuống một cái địa đạo.

Địa đạo này được xây bằng đá, rất kiên cố, hai bên vách tường cứ cách một đoạn thì có một cây đuốc bằng dầu tùng, phát ra ánh lửa màu đỏ.

Cỗ xe lăn trong địa đạo, phát ra tiếng kêu kèn kẹt, thanh âm này vang vọng trong lối đi, khiến cho người ta có cảm giác đáng sợ.

Cốc Hàn Hương lo lắng hỏi:

“Ngài dắt tiểu nữ đi đâu?”.

Quái nhân một mắt ấy tựa như không hề nghe câu hỏi của nàng, vẫn cứ ngồi sững sờ trên xe, như đang suất thân, tựa như đang suy nghĩ một vấn đề khó khăn hệ trọng nào đó.

Bề ngoài của y xấu xí vô cùng, lúc này lại là trong một cái địa đạo lạnh lẽo, y cứ ngồi nghênh mặt ra đó, giống như một pho tượng đá, trông càng đáng sợ hơn.

Cốc Hàn Hương trong lòng càng lúc càng kinh hãi, vì muốn phá vỡ sự tịch mịch như cõi chết này, nàng bạo dạn, cố ý cao giọng nói:

“Ngài thật vô lễ với người ta”.

Quái nhân chột mắt ấy tựa như thức tỉnh trước lời nói của nàng, ngơ ngác hỏi:

“Nàng nói gì?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Lúc này trong lòng ngài phải chẳng có người khác?”.

Nghe câu nói đầy vẻ trách cứ của nàng, quái nhân chợt mắt ấy không những không hề tức giận, mà thậm chí rất vui mừng, dịu dàng nói:

“Ta đang nghĩ đến một việc”.

Cốc Hàn Hương lúc này đã biết thủ đoạn đối phó với kẻ khác, nàng nghe xong lời của quái nhân chợt mắt thì cười lạnh một tiếng, không hỏi nữa.

Quái nhân chợt mắt ấy thấy nàng không hỏi dần tới, tựa như chưa nói hết lời, ngừng một chập rồi tiếp tục nói:

“Ta đang nghĩ việc ấy nên nói thế nào với nàng ...”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi nói:

“Ngài có những ý nghĩ rất kỳ dị, tiểu nữ không muốn biết”.

Quái nhân chợt mắt ấy đưa mắt nhìn Cốc Hàn Hương, ngừng một chập rồi nói:

“Chuyện này có liên quan đến nàng ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“VẬY xin ngài hãy nói”.

Quái nhân chợt mắt ấy lẩm bẩm:

“Ta đương nhiên phải nói với nàng ...”.

Dáng vẻ của y lúc này giống như say rượu, như tự nói với mình:

“Nếu không, ta cũng không cần cướp nàng đến Vạn hoa cung này ...”.

Cốc Hàn Hương tuy không muốn nhiều lời với quái nhân xấu xí này, nhưng lúc bấy giờ trong lòng bỗng dâng lên sự tò mò, nói:

“Nàng cướp tiểu nữ đến đây, chính là vì muốn nói chuyện này với tiểu nữ”.

Quái nhân chợt mắt ấy lắc đầu:

“Không phải nói chuyện này, ta muốn nàng làm cho ta một chuyện”.

Y nói đến đây thì đột nhiên ngửa đầu cười một tràng cuồng dại.

Y cười tựa như rất kích động, chỉ thấy những vết sẹo trên mặt y cử động không thôi, tiếng cười dần dần trở nên yếu ớt.

Lúc này cổ thiết sa dừng lại trước mặt cánh cửa sắt, quái nhân chợt mắt ngừng cười, cây phát trần gõ mạnh lên cái vòng bằng đồng trên cánh cửa sắt ấy, rồi y kéo nhẹ ra sau, cái vòng hạ xuống, phát ra tiếng kêu âm ầm.

Cánh cửa sắt bật lên trên.

Cốc Hàn Hương nén không được hỏi:

“Ngài rốt cuộc có chuyện gì muốn nói, ngài muốn đi đâu?”.

Quái nhân một mắt ấy trầm ngâm một hồi, đột nhiên trở nên rất đau khổ, buồn bã nói:

“Lão phu đã để chuyện này ở trong lòng nhiều năm, nơi này cũng đã nhiều năm không có ai bước vào”.

Y ngừng một hồi rồi nói:

“Lão phu chỉ nghĩ rằng chuyện này không thể làm được khi lão phu còn sống, ai ngờ ...”.

Nói đến đây, đột nhiên im lặng.

Cỗ xe tiến vào sau cánh cửa sắt, rẽ qua một lối, đột nhiên trước mắt sáng bừng như ban ngày, lại có hương thơm bay đến.

Một bóng người xẹt tới, đó là một ông già lưng gù.

Ông già này mặt che vải đen, cho nên không thể nào thấy được diện mạo của lão.

Quái nhân một mắt vẫy tay, ông già ấy bước về phía trước.

Tuy ông già lưng gù, nhưng chân y rất nhanh nhẹn, đến phía trước hai cánh cửa, ông già gù đốt ngọn đuốc lên, mở cánh cửa màu đỏ ra, đứng ở cửa chờ đợi.

Quái nhân một mắt ấy gật đầu, phẩy tay tựa như có ý bảo lão lui ra.

Ông già gù ấy ngửa mặt nhìn về phía Cốc Hàn Hương, thân người hơi rung rồi đột nhiên cúi đầu, xoay mình bước ra ngoài.

Quái nhân một mắt nhấn vào cái nút, tấm màn che và cái càn xe lập tức cuộn lên.

Cỗ xe vừa vào trong cánh cửa, chỉ thấy trước mặt rèm ngọc lấp lánh, tựa như hàng vạn ngôi sao.

Phía bên trong bức rèm là một căn phòng ngủ bài trí hoa lệ, ngào ngạt hương thơm.

Cỗ xe vượt qua bức rèm bằng ngọc, dừng lại trước một cái giường bằng hương mộc có khắc hoa, quái nhân một mắt bế Cốc Hàn Hương xuống xe, chỉ cái ghế bên cạnh cái bàn, bảo nàng ngồi xuống, sau đó tung mình vọt một cái hạ xuống cái giường gỗ.

Hai người trầm mặt một hồi, quái nhân một mắt mở miệng hỏi:

“Công chúa đến Vạn hoa cung của lão phu, có biết tâm ý của lão phu hay không?”.

Cốc Hàn Hương nhìn y, lắc đầu mỉm cười.

Quái nhân một mắt ấy gật đầu cười nói:

“Chuyện này nếu như lão phu không nói, nàng tất nhiên sẽ không biết”.

Y nói đến đây, tựa như cảm thấy vẫn chưa vào chuyện chính, ha khan một tiếng, nói tiếp:

“Lão phu tuy ở trong Vạn hoa cung, nhưng đối với chuyện trên giang hồ cũng không muốn hỏi tới, nhưng từ khi danh tiếng của nàng từ Tây Vực truyền đến Trung Thổ, lão phu đã nghe phong thanh, song lão phu vẫn chưa tin, trên đời này làm sao có thể có người đẹp như lời đồn, nào ngờ vừa gặp nàng, lão phu cảm thấy bất ngờ, sau khi suy nghĩ đắn đo, mới đưa nàng đến mật thất này”.

Cốc Hàn Hương nghe y nói một hồi, cũng không biết ý của y muốn gì, thế rồi nhớn cười, nói:

“Ngài nói một hồi, tiểu nữ vẫn chưa hiểu được”.

Quái nhân một mắt tựa như không nghe câu nói của Cốc Hàn Hương, rồi lại nói tiếp:

“Nàng có thích tòa Vạn hoa cung này không?”.

Cốc Hàn Hương không biết y có dụng tâm gì khi hỏi câu ấy, làn thu ba lay động, chậm rãi nói:

“Tòa Vạn hoa cung này quả thực đẹp đẽ vô cùng, dù cho phủ đệ của bậc vương hầu cũng chẳng qua là thế ...”.

Quái nhân một mắt nghe nàng khen như thế, trong lòng vui mừng lắm, lập tức nó tiếp:

“Nói như thế, nàng đã rất thích?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tòa Vạn hoa cung này của ngài tuy đẹp, nhưng tiểu nữ cũng không thể sống ở đây”.

Quái nhân một mắt đột nhiên lộ vẻ bức bối, trầm giọng nói:

“Nàng còn muốn đi hay sao?”.

Cốc Hàn Hương thở dài nói:

“Chuyện tiểu nữ phải làm rất nhiều, cho nên phải vượt cách Giang Nam hàng ngàn dặm mà tiểu nữ cũng phải đi”.

Quái nhân một mắt cười lạnh một tiếng, lạnh nhạt nói:

“Nàng tuy có nhiều người đi theo hộ tống, nhưng đám người ấy trong mắt lão phu cũng không bằng trẻ con ba thước, nếu như lão phu không cho nàng đi, nàng cũng chẳng thể nào thoát được”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngài giữ tiểu nữ ở đây, không biết có dụng tâm gì?”.

Quái nhân một mắt cười lớn một hồi, nói:

“Lão phu sẽ mãi mãi giữ nàng ở Vạn hoa cung, làm bạn với lão phu hết cuộc đời này”.

Cốc Hàn Hương nghe mà giật mình, nhủ thầm:

“Giữ ta ở lại Vạn hoa cung để làm bạn với người, há chẳng phải làm bạn với một quái vật hay sao?” trong lòng nàng tuy nghĩ như thế, nhưng mặt không hề động thanh sắc, ngược lại mỉm cười, nói:

“Nếu tiểu nữ không chịu?”.

Quái nhân một mắt ấy cười lạnh một hồi, nói:

“Đã vào Vạn hoa cung của lão phu, nàng không chịu cũng chẳng được, hừ! Nếu có kẻ chống lại lời của lão phu, thì lão phu sẽ cho y nếm cái khổ chân tay chuyển dời”.

Y nói đến đây, tựa như cảm thấy lời này quá nặng, lập tức đổi giọng nói:

“Nhưng đối với nàng, lão phu không nỡ dùng thủ đoạn ấy, chỉ cần nàng ngoan ngoãn nghe lời lão phu ...”.

Quái nhân một mắt lúc này thần tình rất khác lúc bình thường, mặt trở nên đỏ tía, con mắt phải lồi ra có tia nhìn rất lạ, đột nhiên y im lặng không nói nữa, nhìn thẳng vào mặt Cốc Hàn Hương không chớp.

Cốc Hàn Hương thấy thần sắc của y như thế, trong lòng cảm thấy bất an, nhưng lúc này đã vào chốn long đàm hổ nguyệt, mà quái nhân một mắt này võ công cao cường, thủ đoạn tàn ác, trong lòng tuy rất lo lắng, nhưng cũng không nghĩ ra cách thoát thân.

Đang lúc Cốc Hàn Hương lòng dạ rối bời, quái nhân chợt mắt ấy đột nhiên vọt người khỏi giường, phóng người tới, ôm Cốc Hàn Hương vọt lại cái giường.

Quái nhân chợt mắt ấy hai tay như cái kìm sắt, ôm chặt Cốc Hàn Hương, mặt đầy vẻ tham lam, tởm lợm, Cốc Hàn Hương như muốn nôn ra, muốn chống cự cũng không đủ sức.

Nhưng Cốc Hàn Hương vốn là người thông minh, đã trải qua nhiều biến cố, trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc ấy, nàng đột nhiên quát lên:

“Ngài đối xử với ta như thế này, rốt cuộc là có ý gì?”.

Quái nhân chợt mắt ấy tựa như không nghe, cứ đưa bộ mặt xấu xí về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương như muốn khóc òa lên, nhưng nàng biết trong lúc này, dù cho khóc khan cổ, cũng chẳng có ích gì, nàng cố hết sức mình, vung tay, tát một bạt tai vào mặt của quái nhân chợt mắt.

Quái nhân chợt mắt ấy không ngờ Cốc Hàn Hương lại hành động như thế, người ngẩn ra.

Cốc Hàn Hương nhân lúc y đang sững sờ nghiêm giọng nói:

“Ngài là chủ của một cung, sao có thể vô sỉ như thế?”.

Nàng tuy xinh đẹp như hoa, nhưng trong giọng nói thì lại hàm chứa một quyền uy vô thượng, nét mặt lạnh lùng ấy khiến cho người ta không dám mạo phạm.

Quái nhân ấy cũng sờ nhìn nàng một hồi, trong lòng tựa như có ý xấu hổ, né tránh ánh mắt của Cốc Hàn Hương, nói:

“Hồi ơi, ta quá yêu nàng ...”.

Cốc Hàn Hương hừ một tiếng, nói:

“Dù cho là yêu thương, cũng không nên sỉ nhục tiểu nữ như thế”.

Quái nhân chợt mất lúc này không còn hung dữ nữa, chỉ thở dài, nói:

“Nàng có biết tấm lòng của ta đối với nàng không?”.

Y tuy nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, nhưng ánh mắt ngượng ngùng, mặt cũng đầy vẻ hoang mang, lẩm bẩm nói:

“Ta đã chờ mấy mươi năm nay, hôm nay ...”.

Cốc Hàn Hương không đợi y nói xong, lòng kinh ngạc lắm, hỏi:

“Cái gì? Ngài đã chờ tiểu nữ mấy mươi năm?”.

Quái nhân một mắt ấy đáp:

“Không sai, nhờ trời cao thương tình, tâm nguyện mấy mươi năm nay của ta hôm nay coi như đã đạt được ...”.

Y đột nhiên phát giác ra người phía trước mặt chính là Cốc Hàn Hương, bắt đồ mắt lộ vẻ kinh ngạc như vừa tỉnh cơn mê, thất vọng nói:

“Là nàng, té ra là nàng ... nàng thật giống người ấy”.

Cốc Hàn Hương nhìn vẻ mặt thất thường của y, trong lòng cảm thấy tò mò, đồng thời nàng biết quái nhân một mắt này là một kẻ hỷ nộ vô thường, tính tình hung dữ, vừa rồi trong lúc gấp gáp, mình đã tát y một bạt tai, không biết y có chuyện thẹn thành giận hay không, lòng nàng lúc này vừa lo sợ, vừa tò mò, nhẹ nhàng hỏi:

“Ngài bảo tiểu nữ giống ai ...”.

Quái nhân một mắt này lúc này đã bình thường trở lại, thần sắc tham lam lúc nãy đã lui hết, y lại nhìn nàng, nói:

“Nàng hoàn toàn giống người trong lòng của ta, nhưng lão phu đã cố hết sức mà vẫn không tìm được, hôm nay cướp nàng về đây, lão phu muốn nàng thay người ấy làm bạn với lão phu trong Vạn hoa cung, sống hết nửa đời còn lại”.

Nói xong thì đưa tay nhấn lên tường một cái, chỉ thấy bức tranh vẽ hoa trên tường chậm rãi cuộn lên, lộ ra một bức tranh vẽ nàng thiếu nữ.

Cốc Hàn Hương nhìn lên, cũng cũng sờ.

Té ra nàng mỹ nữ trong tranh ấy ngoại trừ cách ăn mặc khác với mình, diện mạo, thần thái đều giống y như đúc.

Cốc Hàn Hương vừa nhìn bức tranh vừa thầm tính toán, nàng trầm tư một lúc rồi quay sang quái nhân chợt mất, nói:

“Xem ra, ngài lúc nào cũng nhớ đến nàng”.

Quái nhân chợt mất ấy gật đầu:

“Mấy mươi năm nay, chưa bao giờ quên”.

Cốc Hàn Hương hỏi:

“Ngài xem nàng là người như thế nào?”.

Quái nhân một mắt nói:

“Lão phu xem nàng như tiên nữ ở chốn Dao Đài ...”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Tiểu nữ thấy ngài miệng nói lời không đúng với lòng!”.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Sao nàng nói thế?”.

Cốc Hàn Hương nói:

”Ngài đã xem nàng như thần tiên ở chốn Dao Đài, thì không nên có ý nghĩ càn rỡ như vừa rồi.

Những vết sẹo trên mặt quái nhân chợt mắt ấy hơi động đậy, nói:

“Nếu cuộc đời này lão phu không thể gần gũi, quả thực là điều đáng tiếc”.

Y ngừng một hồi, nói tiếp:

“Như bánh vẽ thì không thể ăn được, cho nên lão phu tự hứa với lòng nhất định phải tìm ra một người giống với người ấy, bắt nàng phải ở bên cạnh lão phu, trời cao coi như không phụ lòng người, nàng quả nhiên giống người trong tranh như đúc, cho nên lão phu vừa rồi nhất thời ...” nói đến đây, tựa như thấy không nên nói tiếp nữa, đột nhiên im lặng.

Cốc Hàn Hương chợt đỏ mặt, cúi đầu nói:

“Chuyện này không thể hoàn toàn trách ngài, nhưng đây là chuyện đại sự trong đời người, cho nên không thể coi như trò chơi của trẻ con”.

Nàng nói đến đây, một ý nghĩ lướt qua, rất nhiều sự việc lại hiện lên trong lòng, trong nhất thời, lòng dạ rối bời, không thể nào nói tiếp được nữa.

Quái nhân chợt mắt ấy thấy nàng nói dịu dàng như thế, trong lòng không khỏi vui mừng, vội vàng nói:

“Vậy theo nàng thì phải thế nào?”.

Cốc Hàn Hương lặng lẽ suy nghĩ hồi lâu, biết đã lọt vào trong tay của kẻ hung dữ này, số phận trong tương lai quả thực khó tưởng tượng, trước mắt cứ dùng lời kéo dài thời gian để đợi thời cơ mà hành động.

Nàng ý đã định, đưa tay vuốt mái tóc, lại sửa lại y phục, sau đó mới nở nụ cười, nói:

“Ngài yêu thương người trong bức tranh, nhưng tiểu nữ rất cuộc không phải là người ấy, sau này ...”.

Quái nhân một mắt vội vàng nói:

“Nàng ...” y trong lúc gấp gáp, chỉ nói ra được một chữ nàng chứ không nói được gì nữa.

Cốc Hàn Hương nói:

“Theo tiểu nữ thấy, trong chốn võ lâm ngài chắc chắn không phải là hạng tầm thường, tiểu nữ cũng là thân phận công chúa một phương, nếu quả thực ngài yêu tiểu nữ, tuyệt không thể sơ xài, cần phải long trọng cử hành chuyện này mới được”.

Quái nhân chợt mắt ấy trả lời ngay:

“Lão phu chấp nhận”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu:

“Đâu có dễ dàng như thế, tiểu nữ còn muốn nài hứa vài chuyện, một chuyện không hứa cũng không được”.

Quái nhân chợt mắt vội vàng nói:

“Được, lão phu sẽ hứa với nàng, nàng cứ nói ra ...”.

Cốc Hàn Hương hơi trầm ngâm, nói:

“Nếu ngài thật lòng yêu thương tiểu nữ, cần phải mai mối cưới hỏi, đại lễ sẽ cử hành sau hai tháng, trong khoảng thời gian này, tiểu nữ sẽ xem thử ngài có thật lòng với tiểu nữ hay không”.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Được”.

Cốc Hàn Hương lại nói:

“trong khoảng thời gian này, ngài phải bỏ cấm lệnh ở Vạn hoa cung, không được giết bất cứ ai”.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Được, còn gì nữa, nàng hãy cứ nói ra”.

Cốc Hàn Hương lại nói:

“Trong thời gian cử hành đại lễ, tiểu nữ phải mời ra tam môi lục chinh, đồng thời ngài phải mời hết các anh hùng trong thiên hạ đến xem lễ ...”.

Quái nhân chợt mắt trợn con mắt lồi ra, nói:

“Lão phu không hề qua lại với người bên ngoài, hà tất ...”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh một tiếng, nghiêm mặt nói:

“Tiểu nữ đã sớm biết ngài không có lòng thật”.

Quái nhân chợt mắt thấy thần thái oán trách của nàng, vội vàng nói:

“Được, ta nghe theo nàng, nàng có vừa lòng chưa?”.

Cốc Hàn Hương lại nói:

“Tiểu nữ đã nói trước với ngài, tiểu nữ từ ngàn dặm xa xôi đến đây là có một chuyện hệ trọng”.

Quái nhân một mắt vì muốn lấy lòng nàng, lập tức nói:

“Chuyện gì chỉ cần lão phu làm được, nhất định sẽ tận lực giúp nàng”.

Cốc Hàn Hương nghiêm mặt nói:

“Chuyện này trước khi tiểu nữ nói ra, ngài không được hỏi, song tiểu nữ vẫn phải nhờ ngài”.

Quái nhân một mắt ấy lần này không lên tiếng nữa, chỉ nhìn Cốc Hàn Hương gật nhẹ đầu.

Cốc Hàn Hương lại dịu dàng, nói:

“Sau khi chúng ta thành hôn, tiểu nữ ở trong cung với ngài một năm, tiểu nữ phải ra ngoài một chuyến giải quyết chuyện này, sau khi xong chuyện, lại sẽ quay về Thiên Đài, sống cùng với ngài, ngài có đồng ý không?”.

Quái nhân ấy trầm ngâm một hồi, gật đầu trả lời:

“Ta đồng ý”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Khi đi giải quyết chuyện này có lẽ sẽ gặp nguy hiểm, tuy có người đi theo bảo vệ, nhưng rốt cuộc cũng không ổn, cho nên trong thời gian bên cạnh ngài, ngài phải truyền võ nghệ cho tiểu nữ”.

Quái nhân ấy nghe xong thì đột nhiên phát ra một tràng cười ha ha quái dị.

Cốc Hàn Hương thấy y cười sảng khoái như thế, không biết y có ý gì, muốn hỏi y, nhưng lại không biết hỏi như thế nào, bỗng người ra một hồi ngời nhìn y.

Quái nhân ấy cười một hồi xong, nắm tay Cốc Hàn Hương, nói:

“Trong võ lâm hiện nay, kẻ có thể tiếp được vài ba chiêu của lão phu, hừ hừ, e rằng không có mấy người, chỉ cần nàng chịu hứa theo ta, lão phu sẽ truyền cho nàng vài chiêu tuyệt học, đảm bảo nàng xông pha trên giang hồ, không ai dám bức hiếp”.

Cốc Hàn Hương rất chú ý nghe, buồn bã hỏi:

“Lời này có thật không?”.

Quái nhân ấy vuốt ve bàn tay ngọc ngà của Cốc Hàn Hương, dịu dàng nói:

“Lão phu tuy chẳng phải là kẻ đại tín đại nghĩa, nhưng lời nói cho nàng nghe, tuyệt không có nửa câu dối gạt”.

Vì trên mặt của y toàn là vết sẹo, cho nên khi nói chuyện không nhìn thấy tình cảm, nhưng giọng nói của y thì rất chân thành.

Cốc Hàn Hương vốn là người thiện lương, thấy y chân thành với mình như thế, trong lòng cảm thấy cũng rất cảm động, thế rồi dịu dàng nói:

“Tiểu nữ biết ngài đối với tiểu nữ rất tốt ...”.

Quái nhân một mắt ấy nghe nàng khen mình thì trong lòng vui mừng lắm, nắm hai tay Cốc Hàn Hương, giọng nói run run, xúc động:

“Chỉ cần nàng tin ta, ta sẽ làm cho nàng có cuộc sống sung sướng”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng gật đầu.

Quái nhân chợt mắt ấy thấy nàng ngoan ngoãn như thế, trong lòng rất vui mừng, lập tức nói:

“Ta nhất định sẽ toàn lực truyền thụ cho nàng mấy môn tuyệt học đặc ý nhất cuộc đời ta”.

Cốc Hàn Hương nhìn chằm chằm vào ngọn đèn, như đang chìm đắm vào một chuyện gì trọng đại.

21. Chương 21

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 21

Nguồn: Nhanmonquan

Quái nhân chợt mắt ấy đột nhiên phát giác nàng không hoàn toàn nghe lời y nói, bắt đầu lắc tay nàng:

“Nàng đang nghĩ gì?”.

Cốc Hàn Hương kêu à một tiếng, mỉm cười:

“Thiếp sống ở Vạn hoa cung, tuy sung sướng nhưng cảm thấy quá buồn”.

Quái nhân chợt mắt ấy vốn đang tìm lời an ủi nàng, đột nhiên nghe lời nói của nàng quả thực có lý, để cho nàng sống ở nơi âm u thế này, đương nhiên nàng cảm thấy buồn bã không yên, còn mình lúc này quả thực cũng không có cách gì an ủi nàng, cho nên im lặng không nói.

Cốc Hàn Hương tựa như nói với quái nhân chợt mắt, cũng tựa như nói với mình:

“Nếu ngài quả thực đối xử tốt với thiếp, thì hãy thả hết những người của thiếp ra để cho họ bầu bạn với thiếp”.

Quái nhân chợt mắt buột miệng nói:

“Ngày mai ta sẽ thả bọn chúng ra là xong”.

Y đột nhiên thấy trên mặt Cốc Hàn Hương lộ vẻ mệt mỏi, lại nói:

“Chắc nàng đã mệt! Ta đưa nàng về phòng”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng nhìn y rồi gật đầu.

Quái nhân chợt mắt đề vào cái nút trên tường, bức tranh mỹ nhân lập tức cuộn lên, y đưa tay ôm ngang eo Cốc Hàn Hương, phóng vọt lên cổ thiết sa, đưa tay ấn nút, cổ thiết sa lăn ra ngoài cửa phòng. Ông già che mặt lưng gù lúc này bước tới nghênh đón.

Quái nhân chợt mắt ngừng xe vẩy tay về phía ông già che mặt lưng gù.

Ông già ấy vừa nhìn tay của quái nhân chợt mắt, vừa nhìn xéo về phía Cốc Hàn Hương.

Quái nhân chợt mắt phát giác ông già lưng gù nhìn chăm chú Cốc Hàn Hương, đột nhiên mặt biến sắc, nhưng cũng bình tĩnh trở lại, ấn vào cái nút trên xe, lại một tràng tiếng kèn kẹt vang lên, cỗ xe lăn bấn về phía trước.

Đến trước căn phòng của Cốc Hàn Hương, hai ả nữ tỳ chạy ra nghênh đón.

Quái nhân chợt mắt trước khi đi còn kề vào tai Cốc Hàn Hương nói nhỏ:

“Chuyện hôm nay, nàng không được nói với kẻ khác, nhất là chuyện bức tranh, càng không được cho bất cứ kẻ nào biết”. nói xong thì bịn rịn bước ra ngoài.

Bữa cơm trưa ngày hôm sau, bọn nữ tỳ lại đặt trên bàn thêm ba cái chén và ba đôi đũa.

Cốc Hàn Hương rất kinh ngạc, nhưng cũng không hỏi han gì.

Một lát sau, bọn nữ tỳ lại dâng thức ăn lên.

Trong chốc lát, cửa phòng mở ra, một giọng nói vang lên:

“Phu nhân ...” và “Thẩm thẩm ...”.

Rèm ngọc lay động, hai người Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà chạy vào.

Cốc Hàn Hương thấy hai người bước vào, vội vàng đứng dậy nắm tay hai người, cả một lúc lâu sau vẫn không nói lên lời nào.

Vạn Ánh Hà hai tay nắm chặt tay Cốc Hàn Hương, kêu lên một tiếng:

“Thẩm thẩm”. Rồi nước mắt tuôn rơi.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chung tiên sinh, Dư tiên sinh ở đâu?”.

Miêu Tổ Lan nói:

“Không thấy bọn họ”.

Cốc Hàn Hương thấy họ không biết tình cảnh của bọn Chung Nhất Hào, cũng không hỏi nữa.

Ba người dùng cơm xong, Cốc Hàn Hương đuổi bọn nữ tỳ ra hết, sau đó kể lại một lượt chuyện đêm qua.

Miêu Tổ Lan trầm tư một hồi, nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Lão quái vật này đối với phu nhân như vậy sẽ không dễ dàng bỏ qua, chỉ là nghe Mạch Tiểu Minh nói, tính tình của y kỳ lạ, lại là kẻ hỷ nộ khác thường, phu nhân phải đối với hạng người này, quả thực khiến cho tiện thiếp lo lắng”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Cho nên muội muốn thương lượng với tỷ tỷ ...”.

Nàng nói câu ấy xong, nở nụ cười, nói:

“Giờ đây muội đã khôn lanh hơn trước nhiều, nếu lúc trước gặp phải chuyện này, quả thực không biết phải làm thế nào ...”.

Vạn Ánh Hà nói:

“Nay y chịu thả chúng tôi, quả thực đã chịu nghe lời thăm thăm ...”.

Nàng nói chưa xong, ngoài cửa có bóng người xẹt tới, một ả tỳ nữ bước vào, đứng bên Cốc Hàn Hương thì hạ giọng nói.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương mặt biến sắc, chân mày giãn ra, nói:

“Mau đưa bọn họ vào”.

Ả nữ tỳ ra ngoài không lâu, ngoài cửa có tiếng bước chân, Chung Nhất Hào bước vào trước.

Cốc Hàn Hương thấy bọn người Chung Nhất Hào, nói:

“Vì ta mà khiến cho bọn các người phải mạo hiểm ...”.

Chung Nhất Hào nhìn Cốc Hàn Hương, nói với vẻ đầy quan tâm:

“Chỉ trách bọn tại hạ hộ vệ không chu toàn, thực là ...” y tựa như có rất nhiều điều muốn nói, lúc này gặp Cốc Hàn Hương, trong nhất thời không thể nào diễn tả được tình ý của mình.

Lúc này Giang Nam song hào cũng bước vào, ôm quyền làm lễ, nói:

“Huynh đệ của bọn tại hạ canh giữ sơ suất, quả thực lòng khó yên, vì công chúa, bọn huynh đệ chúng tôi đã dấn theo bằng hữu vô lâm Giang Nam, đến Vạn hoa cung, chính là vì muốn cứu công chúa ra khỏi chốn hiểm nguy quay về thôn thùy dương”.

Chung Nhất Hào nhìn y rồi lạnh lùng hừ một tiếng.

Hoàng Phủ Thiên Trường nhìn Chung Nhất Hào, mặt đỏ ửng, đột nhiên im lặng không nói.

Cốc Hàn Hương chậm rãi đưa mắt nhìn quanh, cuối cùng thì nhìn lại trên mặt của Phú Hỏa Long Lưu Chấn.

Lưu Chấn lập tức nói:

“Hai người bọn họ tuy đã có người trị thương, nhưng không thể cử động được”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên kêu ôi chao một tiếng, nói:

“Sao không thấy Mạch Tiểu Minh?”.

Quần hào đưa mắt nhìn nhau, đều không biết Mạch Tiểu Minh đã đi đâu, cho nên không ai trả lời.

Vạn Ánh Hà nói:

“Cháu cũng không thấy y”.

Cốc Hàn Hương tựa như rất quan tâm, buồn bã nói:

“Chao ôi! Không biết đứa trẻ này đã đi về nơi nào?”.

Khi nói thì trên mặt lộ vẻ lo lắng.

Chung Nhất Hào nói:

“Y tuổi tác tuy nhỏ nhưng đảm lược hơn người, hình như rất quen thuộc tòa Vạn hoa cung này, chắc không xảy ra chuyện gì lớn”.

Cốc Hàn Hương gạt nhẹ đầu, miễn cưỡng mỉm cười. Đột nhiên từ xa vọng lại tiếng ngọc kêu chuông gõ.

Một tên tiểu tỳ mặc y phục màu xanh vôi vàng bước vào, nói với Cốc Hàn Hương:

“Chủ nhân mời công chúa vào trong nói chuyện”.

Cốc Hàn Hương nhìn quần hào nói:

“Các người hãy quay về, nếu có việc, ta sẽ sai người đến mời”. Rồi quay sang Miêu Tố Lan nói:

“Tỷ tỷ và Ánh Hà hãy chờ muội ở đây”.

Rồi đứng dậy theo ả tiểu tỷ mặc áo xanh ấy ra ngoài.

Cốc Hàn Hương theo tiểu tỷ ấy bước vào phòng trong, thấy quái nhân một mắt trên mặt che một miếng vải đen, ngồi xếp bằng trên cái giường gỗ.

Y vừa thấy Cốc Hàn Hương bước vào, vỗ nhẹ tay bên mép giường, tỏ ý bảo Cốc Hàn Hương ngồi xuống, đồng thời nói:

“Chuyện nàng muốn, lão phu đã thực hiện xong”.

Quái nhân chợt mắt ấy sợ Cốc Hàn Hương không hiểu tâm ý của y, lại nói:

“Những kẻ đi theo nàng, lão phu đã thả hết, bọn chúng vẫn cứ đi theo nàng, còn những kẻ bị thương, lão phu cũng miễn cho chúng nỗi khổ bị đoi gan thay ruột, đã trị liệu vết thương cho bọn chúng”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười:

“Đa tạ ngài!”.

Quái nhân chợt mắt ấy lại nói:

“Lão phu đã hạ lệnh, từ hôm nay ở Vạn hoa cung không tàn sát một người nào nữa, bắt đầu từ ngày mai lão phu sẽ truyền võ công cho người ...”.

Cốc Hàn Hương lúc này đã rất hiểu việc đời, thấy y im lặng không nói, đã biết tâm sự của y, thế rồi nhoẽn miệng cười nói:

“Ngài đối xử với thiếp tốt như thế, thiếp ...”.

Quái nhân chợt mắt không đợi nàng nói xong, lập tức nói tiếp:

“Sau hai tháng, chuyện nàng hứa với ta, không được hối hận”.

Cốc Hàn Hương hạ giọng nói:

“Ngài hãy yên tâm ...”.

Nàng hơi trầm ngâm một lúc, nói:

“Chỉ là chuyện hôn lễ, thiếp muốn ngài mời anh hùng trong khắp thiên hạ, ngài nhất định phải làm cho được”.

Quái nhân chợt mắt ấy trầm tư một lúc, nói:

“Chỉ là lão phu quy ẩn giang hồ đã lâu, làm sao mời anh hùng võ lâm đến đây ...”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, buồn bã thở dài, nói:

“Thiếp biết là ngài ...”.

Nàng tựa như rất ai oán, mặt lộ vẻ không vui.

Quái nhân chợt mắt ấy vội vàng nói:

“Không phải là lão phu không nghe theo nàng, chỉ là lão phu đã không còn qua lại với bên ngoài, dù cho lão phu phân phát thiệp mừng khắp thiên hạ, cũng không có người chịu đến”.

Cốc Hàn Hương lại nở nụ cười, nói:

“Chả lẽ không thể nghĩ ra một cách mà khiến cho anh hùng thiên hạ nghe tin thì nhất định phải đến hay sao?”.

Quái nhân chợt mắt ấy hơi trầm tư, sau đó nói:

“Nàng có cách gì?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu, nói:

“Thiếp nhất thời nghĩ không ra, song vị Dư tiên sinh đi theo thiếp nhất định sẽ có kế hay”.

Quái nhân chợt mắt ấy vỗ tay, ả tiểu tỳ lúc này bước vào, y vội vàng cản dặn:

“Hãy mau mời vị Dư tiên sinh ấy đến đây”.

Trong chốc lát Dư Diệc Lạc đã theo ả tiểu tỳ áo xanh bước vào.

Cốc Hàn Hương nói:

“Dư tiên sinh, ta đã hứa gả cho chủ nhân cung này, nhưng trong ngày đại lễ ta muốn anh hùng trong thiên hạ đều đến tham dự”.

Quái nhân chợt mắt ấy nói:

“Nhưng lão phu ít qua lại với bên ngoài, không biết thiếp này gởi như thế nào, huống chi người trong võ lâm lão phu cũng không qua lại, dù cho nhận được thiếp mời, cũng chưa chắc đã chịu đến, cho nên muốn nhờ Dư tiên sinh nghĩ ra một cách ổn thỏa”.

Dư Diệc Lạc nghe xong thì mặt lúc xanh lúc trắng, cả một lúc lâu sau vẫn không nói nên lời.

Quái nhân một mắt ấy trầm giọng nói:

“Xem bộ dạng của ngươi, chắc là lòng đầy phần nộ, không có cách nào phát tiết, chả lẽ công chúa của các người gả cho lão phu thì thiệt thòi lắm hay sao?”.

Dư Diệc Lạc đột nhiên ngửa mặt lên trời, cười lớn, tiếng cười vọng ra ngoài cửa một lát sau vẫn không ngớt.

Tràng cười này đầy sự mỉa mai, cho đến khi quái nhân một mắt nổi giận, giơ chưởng lên định giết chết Dư Diệc Lạc.

Cốc Hàn Hương lo lắng muôn phần, vội vàng hỏi:

“Dư tiên sinh, ông cười cái gì?”.

Quái nhân một mắt ấy chậm rãi buông tay xuống, nói:

“Ngươi lớn gan dám cuồng vọng trước mặt lão phu như thế, nếu không nói rõ lý do, lão phu sẽ trừng trị ngươi”.

Dư Diệc Lạc vẫn bình tĩnh, đột nhiên hai mắt sáng quắc, nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Công chúa, phải chăng tướng mạo của vị chủ nhân Vạn hoa cung này kỳ dị, công chúa không chịu gả cho lão, cho nên mới đòi mời thiên hạ anh hùng đến đây, cố ý làm khó y hay không?”.

Lời này vừa nói ra, quái nhân chợt mắt và Cốc Hàn Hương đều sửng sốt, không ai biết y nói lời này là có ý gì.

Dư Diệc Lạc đột nhiên lớn giọng hỏi:

“Công chúa, phải chăng thuộc hạ đã vạch trần tâm sự của người?”.

Cốc Hàn Hương không hề cam lòng chịu gả cho quái nhân chợt mắt này, trong lòng y cũng biết, lúc này Dư Diệc Lạc lại nói thẳng ra, trên mặt hai người đều lộ vẻ khó xử.

Cốc Hàn Hương lung túng, không biết nói thế nào mới phải, quái nhân chợt mắt không nén được, quay sang Dư Diệc Lạc nói:

“Ngươi dám trước mặt chủ nhân vô lễ như thế, chắc là thường ngày bức hiếp nàng đã quen ...”.

Vừa nói vừa giơ chưởng phải lên, định hạ độc thủ.

Dư Diệc Lạc không thềm nhìn, đột nhiên nói:

“Công chúa, phải chăng người ngưỡng mộ võ công của vị chủ nhân này mới cam tâm tình nguyện gả cho y?”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Mình vì báo thù cho đại ca, ngoài kẻ này, đi đâu mà tìm kẻ có võ công cao hơn”. Rồi cúi đầu, hạ giọng nói:

“Vậy công chúa mời anh hùng trong thiên hạ đến xem lễ, phải chăng là e sợ người ta không biết công chúa Hồng Hoa đã gả cho chủ nhân của Vạn hoa cung?”.

Y lời nào cũng ép người, khiến cho Cốc Hàn Hương mặt trắng bệch, thầm rung trong lòng.

Quái nhân chợt mắt ấy nhìn nàng rồi quay sang Dư Diệc Lạc nói:

“Người phải ăn nói cho đàng hoàng tử tế, vô lễ nữa, lão phu sẽ cắt lưỡi của ngươi”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nước mắt tuôn dài, nhủ thầm:

“Y rõ ràng lại nhắc nhở mình, đừng để cho người ta biết thê của Hồ Bách Linh gả cho người khác, chao ôi! Mình tự coi là Hồng Hoa công chúa, thật ra người trên giang hồ đều sáng mắt, mình và đại ca đã từng tham dự đại hội Bắc Nhạc, người biết mình quả thực không ít”.

Dư Diệc Lạc cao giọng nói:

“Nếu công chúa không muốn gả cho vị chủ nhân này, chúng ta sẽ liều chết với nhau, cũng không bó tay chịu trói, nhưng nếu ngưỡng mộ võ công của ngài, cam chịu thiệt thòi ...”.

Quái nhân chợt mắt ấy chặn lại:

“Nàng vừa mới nhận, cam chịu gả cho lão phu, chả lẽ tai ngươi đã điếc”.

Cốc Hàn Hương gỡ tay áo, lau nước mắt trên mặt, nói:

“Tiên sinh hãy lui ra, ta đã hiểu”.

Quái nhân chợt mắt nghe Cốc Hàn Hương nói thế, ngỡ rằng nàng đã thay đổi ý, không đòi mời các nhân vật trong võ lâm đến đây xem lễ, không khỏi mừng rỡ, như trút được gánh nặng, phát tay về phía Dư Diệc Lạc, nói:

“Hôm nay ngươi dĩ hạ phạm thượng, chẳng nề nang gì cả, theo lý đáng phải xử chết”. Ngừng một lát rồi nói:

“Nhưng niệm tình ngươi có lời khuyên nhủ, mà ngày vui của lão phu sắp đến, không nên để máu tanh nhuộm đất, ngươi hãy mau lui ra”.

Dư Diệc Lạc không nói lời nào nữa, hành lễ với hai người rồi xoay người bước ra ngoài.

Quái nhân một mắt đưa tay vuốt tay Cốc Hàn Hương, nói:

“Kẻ này quen thói giang hồ, cố ý làm ra vẻ, thật ra rất trung thành với nàng, lời nói rất đáng nghe”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Mình đã quyền tâm bỏ lớp da bên ngoài, mưu đồ đoạt lấy võ công báo thù cho đại ca, sao lại sợ khó không tiến về phía trước, hai lòng ba ý thế này, đã quên nỗi khổ của bản thân!”.

Lòng tự trách của nàng nổi lên, lập tức quyết định cắt thịt cho hổ ăn, bất chấp thủ đoạn, sớm ngày lấy được lòng tin của quái nhân một mắt này, vì thế nói:

“Thiếp đã nghĩ thông, Vạn hoa cung là nơi đào nguyên thế ngoại, sao có thể để cho bọn người phố thị bước chân vào, vả lại ...” nói đến đây, nước mắt rơi lả chả.

Quái nhân một mắt thấy nàng ngoan ngoãn như thế, trong lòng không khỏi vui mừng, nắm lấy bàn tay của nàng, hỏi liền miệng:

“Vả lại cái gì? Hử? Vả lại cái gì?”.

Cốc Hàn Hương nũng nịu, e thẹn nói:

“Thiếp đã quyết tâm gả cho ngài, thời hạn hai tháng cũng chẳng có ý nghĩa gì”.

Quái nhân một mắt vui mừng ra mặt, nói:

“Phải! Phải! Lão phu sẽ lập tức sắp đặt để hành lễ với nàng”.

Buổi tối hôm sau, trong Vạn hoa cung đèn đuốc sáng trưng, nhạc tấu vang lừng, quái nhân một mắt và Cốc Hàn Hương cử hành hôn lễ.

Sau buổi tiệc mừng, quái nhân một mắt dung xe đưa Cốc Hàn Hương vào trong một thông đạo dài hun hút, đến một căn phòng tối.

Quái nhân một mắt ôm Cốc Hàn Hương, y rất vui mừng.

Cốc Hàn Hương chỉ cảm thấy một làn hơi tanh tưởi khiến cho người ta muốn nôn xôn vào trong mũi, trong lòng khí huyết nhộn nhạo, nghĩ đến tình cảnh lúc này, nàng bất đồ rơi đôi dòng lệ.

Nàng biết số phận sắp tới của nàng, trong lòng thầm cầu khẩn:

“Đại ca, muội của trước đây đã theo đại ca xuống dưới chín suối, muội của sau này đã không giống như muội của trước nay nữa ... đại ca, Cốc Hàn Hương coi như đã chết, sau này kẻ sống là công chúa Hồng Hoa, nhưng muội sẽ mượn thân phận của công chúa Hồng Hoa để báo thù cho chàng ...”.

Đêm khuya canh vắng, ngoại trừ bọn Chung Nhất Hào trần trọc không yên giấc, Mạch Tiểu Minh nấp sâu trong hang đá cũng ngăm nhìn bầu trời đầy sao, núi Thiên Đài tịch mịch.

Từ nay về sau, Cốc Hàn Hương cố gắng ngày đêm theo quái nhân một mắt luyện võ.

Ngày hôm nay, Cốc Hàn Hương vừa luyện xong nửa bộ chưởng pháp, quái nhân chợt mắt rất vừa ý, nói:

“Tư chất của nàng rất tốt, lại chịu khó, cho nên tiến bộ rất nhanh, thật khiến cho ta bất ngờ”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Luyện thêm mười năm nữa cũng chẳng bằng ngài ...”.

Quái nhân chợt mắt kiêu ngạo nói:

“Nếu quả thực nàng có thể luyện được một phần mười của ta, cũng đủ xưng hùng trên giang hồ”.

Rồi cười khen một tiếng, nói tiếp:

“Muốn luyện được một phần mười của ta, nói ra thì dễ dàng ...”.

Cốc Hàn Hương trong lòng vốn muốn dò tâm ý của y, lúc này thừa cơ nói:

“Tiểu muội từ Tây Vực đến Trung Thổ, trên đường đi gặp không ít nhân vật trong võ lâm, luận về võ công đương nhiên khó bằng chàng, song theo tiểu muội biết, hiện nay trên giang hồ, trong các môn các phái vẫn có người thân mang kỳ học ...”.

Quái nhân chợt mắt lạnh lùng nói:

“hừ, không phải lão phu nói khoác, bọn người đó chỉ như ánh sáng của đom đóm, làm sao có thể bì được với lão phu”.

Cốc Hàn Hương nói với vẻ ngây thơ:

“Chàng nói như thế, thiếp cũng chẳng cần học võ công nữa”.

Quái nhân chợt mắt ngạc nhiên hỏi:

“Tại sao không cần học nữa?”.

Cốc Hàn Hương thở dài nói:

“Những bậc tôn sư chưởng môn ấy ai cũng luyện mấy mươi năm mới có được thành tựu như thế, chàng lại bảo người ta chẳng qua chỉ là ngọn lửa đom đóm, chàng nghĩ xem, thiếp dù cho có học mười năm tám năm cũng chẳng có gì đáng nói ...”.

Quái nhân chợt mắt lắc đầu, nói:

“Đạo võ công không thể luận như thế, điều này phải xem thiên phú, cơ may của mỗi người ...”.

Y ngừng một lát rồi nói:

“Học võ luyện công, đầu tiên phải coi trọng thiên phú, nếu như một người không có tài, dù cho Đại La thần tiên cũng khó khiến cho y thay da đổi thịt. Nếu như kẻ này có tài năng bẩm sinh, lại gặp thầy giỏi, như thế một ngày sẽ đi được ngàn dặm, người khác phải mất đến mười năm, cũng không bằng thành tựu một năm nửa năm của y”.

Cốc Hàn Hương quay mặt sang, hỏi:

“Chàng thấy thiếp thế nào?”.

Quái nhân chợt mắt lêu ừ một tiếng, nói:

“Nàng trời sinh thông tuệ tuyệt luân, chỉ cần một thời gian ngắn, ta đảm bảo trên võ lâm hiện nay không ai có thể địch lại nàng”.

Cốc Hàn Hương lộ vẻ kinh ngạc, nói:

“Lời này thật khó tin”.

Quái nhân chợt mắt khựng lại, lạnh lùng nhìn nàng rồi nói:

“Nàng chẳng lẽ không tin lời lão phu hay sao?”.

Cốc Hàn Hương dịu dàng nói:

“Thiếp tuy biết chàng có võ công trác tuyệt, kiến thức rộng rãi, nhưng trên người của chàng lại có bệnh, bản thân cũng không thể chữa trị được, cho nên ...”.

Quái nhân chợt mắt nghe thế thì cười ha ha, nói:

“Cho nên nàng không tin lời ta, đúng không?”.

Cốc Hàn Hương im lặng không nói.

Quái nhân chợt mắt gật đầu nói:

“Điều ấy cũng không thể trách nàng, song nàng lại không biết bệnh này của lão phu do đâu mà có”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vết lở loét ở eo của chàng lúc nào cũng rỉ máu, không những khiến cho người ta khó chịu, thực ra dù cho bản thân chàng khi đi đứng cũng bất tiện lắm ...”.

Nàng ngừng một hồi rồi nói tiếp:

“Chàng dù cho võ công cái thế, nhưng bản thân bất toại, không thể sánh với người thường”.

Lời này vốn là làm tổn thương lòng tự tôn của người khác, cho nên nàng nói rất khéo léo.

Quái nhân chợt mắt nghe xong mà không hề nổi giận, ngửa mặt trầm tư một lúc lâu mới nói:

“Chúng ta đã là phu thê, ta cũng không cần giấu nàng, nhắc đến tật bệnh của lão phu, đúng là một bí mật mà trên đời này không ai biết được ...”.

Cốc Hàn Hương vội vàng lắc đầu, nói:

“Đừng nói nữa, đã là bí mật hệ trọng như thế, thiếp cũng không muốn nghe nữa”.

Quái nhân chợt mắt quay mặt nhìn nàng, nói:

“Thời gian đã trôi qua, hôm nay nhắc lại, cũng chẳng còn điều gì bí mật nữa”.

Cốc Hàn Hương trong lòng tuy rất muốn biết bí mật của y, nhưng bề ngoài thì tỏ vẻ không quan tâm, điềm nhiên kêu à một tiếng.

Quái nhân chợt mắt suy nghĩ một hồi, tựa như đang nghĩ rằng phải bắt đầu từ đâu.

Y nghĩ một hồi chậm rãi nói:

“Bốn mươi năm trước, lão phu là người có danh có tiếng trên giang hồ, nhưng không ngờ đã có một lần bại trong tay của kẻ thù, lúc ấy lão phu tuổi trẻ khí thịnh, khó nuốt nổi cái nhục này, vì muốn báo thù rửa hận, cho nên đã đi đến chốn biên thùy, vào vùng Man Di ...”.

Cốc Hàn Hương cũng đang ôm lòng học võ báo thù, nghe y nói thế thì bắt đầu chú ý, hỏi:

“Trung Thổ là nơi phát nguyên của võ thuật, danh gia cao thủ không biết bao nhiêu mà kể, chàng cần gì phải đi xa như thế?”.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Nàng chỉ biết một mà không biết hai. Lúc ấy những cao thủ mà lão phu gặp qua, đâu chỉ có trăm người, nhưng người có thể khiến cho lão phu khâm phục thật sự không nhiều, đồng thời lúc ấy ta còn có một ý nghĩ quái lạ, ta cảm thấy muốn học loại võ công bình thường phải tốn rất nhiều thời gian, mà lòng háo thắng của ta lúc đó rất mạnh, lại gấp gáp báo thù, cho nên muốn trong một thời gian ngắn họ được thứ võ công không ai địch lại ...”.

Cốc Hàn Hương nghe đến đây, không khỏi mỉm cười, nhủ thầm:

“Mình cũng nghĩ như thế”.

Quái nhân một mắt ấy cũng không thêm để ý đến nàng, tiếp tục nói:

“Lúc ấy lão phu nghĩ bụng, nếu đã đi vào con đường bàng môn tả đạo, sao không đến miền Biên Thùy học thuật bỏ độc của người Man Di, cho nên mới đi xa như thế ...”.

Y nói đến đây, hơi ngừng lại, nói tiếp:

“Nào ngờ chuyện gì cũng có cơ duyên, khi đến vùng Miêu Cương, ta đã gặp được một vị kỳ nhân tiền bối mai danh ẩn tích đã lâu, đáng tiếc là vị tiền bối này lúc đó như cây đèn sắp cạn dầu, nếu không lão phu cũng không ra nông nổi này”.

Y nhắc đến chuyện xưa, vẫn tỏ vẻ tiếc nuối, thở dài một hơi, rồi trở nên hưng phấn, nói:

“Đó cũng là một kỳ duyên của ta, vị lão tiền bối này đã truyền cho ta hai quyển sách, nhưng trước khi lâm chung đã cho ta hay rằng, ta chỉ cần học quyển sách thứ nhất, không được thử đến quyển sách thứ hai ...”.

Cốc Hàn Hương nảy ra một ý, hỏi với vẻ quan tâm:

“Vậy chàng có nghe lời ông ta hay không?”.

Quái nhân chợt mắt lúc này nhắm con mắt lại, mũi chỉ hừ một tiếng, nói:

“Trước khi vị lão tiền bối ấy qua đời, lời nói cứ như tiếng dế tiếng muỗi, ngập nga ngập ngừng, lão phu không thể nào nghe rõ được, chỉ có thể hiểu ý, hình như ông ta nói rằng kỳ học của một đời đều ghi trong hai quyển sách này, quyển sách thứ nhất là những kỳ chiêu tuyệt diệu quyền cước binh khí, quyển sách thứ hai thì ghu rất nhiều bí thuật, trong đó có rất nhiều môn nội công, ngoại trừ khổ luyện còn phải uống đơn dược để bổ trợ cho thân thể ...”.

Y nói đến đây, quay mặt sang nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Sau khi ta được hai quyển sách này, vị lão tiền bối đó đã qua đời, lúc đầu lão phu vẫn còn biết tự nhắc nhở mình, chỉ luyện võ công trong quyển sách thứ nhất, nhưng lão phu là người có lòng háo thắng, năm năm sau, lão phu tuy báo được thù trước, nhưng lại bị vây khốn, thắng được kẻ thù quả thực không dễ dàng, lão phu đột nhiên cảm thấy bản thân là người thông minh, khổ luyện năm năm mà vẫn không thể xưng hùng võ lâm, xem ra đạo võ công quả thực ngoài người có người, ngoài trời có trời, cho nên lão phu quyết tâm tìm một nơi ít người đến tu luyện những bí thuật trong quyển sách thứ hai”.

Cốc Hàn Hương kêu à một tiếng, chen vào hỏi:

“Chắc là chàng đã đến núi Thiên Đài này?”.

Quái nhân chợt mắt gật đầu nói:

“Không sai, ta đã đi rất nhiều nơi, vì núi này có nhiều linh tuyến dị hoa, không thiếu những thứ mà lão phu cần, cho nên đã chọn nơi này, nhưng tâm lý lúc đó của lão phu rất phức tạp, vừa muốn luyện thành bản lĩnh thiên hạ vô địch, nhưng lại sợ sau khi luyện thì bước vào vết xe đổ của vị lão tiền bối ấy, lão phu nhiều phen suy nghĩ, thế là quyết định cẩn thận hành sự, không vội tiến bộ nhanh, chậm rãi nghiên cứu, coi như cũng đạt được ý nguyện, nửa phần trước thì lão phu rất thành công ...”.

Y cười khen một tiếng tựa như rất đắc ý.

Đột nhiên, y tựa như hỏi Cốc Hàn Hương, tựa như nói với mình:

“Nàng có biết lão phu luyện thứ gì không, lão phu không phải luyện ”Kim trung tráo“, cũng không phải luyện ”Thiết bổ sam“, mà chỉ dựa vào nội kinh thuần nhu vẫn có thể khiến cho đao thương bất nhập ...”.

Cốc Hàn Hương trầm kinh, nhủ rằng:

“Người đã luyện đến mức đao thương bất nhập”.

Quái nhân chợt mắt ngừng một lát rồi nói:

“Con người vốn rất tham lam, lao phu luyện được loại võ công như thế lẽ ra phải thỏa mãn, nhưng bí cấp của vị tiền bối này giống như núi sâu chôn bảo tàng, càng đào càng có nhiều của lạ, ta càng xem càng muốn luyện, cho nên đã quyết tâm luyện tiếp ...”.

Cốc Hàn Hương là người thông minh, lúc này trong lòng đã có tính toán khác, tâm cơ cũng trở nên thâm trầm, nàng biết rõ quái nhân chợt mắt này nói tiếp, nhất định sẽ là luyện công tẩu hỏa nhập ma, nàng lúc này vẫn cứ giả vờ quan tâm, nói:

“Võ công của chàng lúc này chắc là đã cái thể tuyệt luân, cần gì phải khổ luyện nữa?”.

Quái nhân chợt mắt thở dài, nói:

“Nàng không biết sự kỳ diệu của loại nội công này, làm sao có thể hiểu được ta?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Chả lẽ có thể trường sinh bất lão hay sao?” nàng nói mà đầy vẻ giận dữ, nhưng trong lòng lại rất kích động.

Quái nhân chợt mắt vốn không muốn nói nữa, nhưng bị nàng nói khích như thế, bất đồ thay đổi tâm ý, nói:

“Sau khi luyện thành loại võ công này, tuy nói không thể trường sinh bất lão, nhưng có thể khống chế sự tuần hoàn của máu huyết, tạng phủ tỳ vị, đều do bản thân khống chế, đến bước này, con người không hề chịu sự ảnh hưởng của thời tiết khí hậu, cũng chẳng có cảm giác no đói đau đớn, chàng không sợ tật bệnh xâm nhập, song khi tu luyện, trước tiên phải chịu cái khổ của khí huyết phản hồi, tạng phủ chấn động, không may lão phu luyện sau mấy năm, một lúc không cẩn thận đã khiến huyết lưu không thể quy kinh, cho nên mới ra nông nổi thế này ...”.

Cốc Hàn Hương thấy y nói đến đây, sắc mặt đột nhiên thay đổi, râu tóc dựng lên, nàng biết y vốn là người hỷ nộ vô thường, cho nên lúc này chỉ lặng ngồi một bên, không thèm để ý đến y.

Quái nhân chợt mắt ấy phần nộ một hồi rồi mới dần dần bình tĩnh trở lại, nói tiếp:

“Lão phu bị liệt nửa người, tựa tin rằng không khó chữa trị, lão phu không những đã học được thuật thay đổi tạng phủ, vả lại lão phu cũng không cần dựa vào thủ thuật này mà vẫn có thể trị liệu được, nhưng vết thương ở eo thì không dám trị”.

Cốc Hàn Hương thấy thần sắc của y đã trở nên bình thường, vả lại lời nói cũng không còn phần nộ nữa, lại hỏi:

“Nửa người bị liệt khiến cho vết thương ngày càng lở loét nhiều, chỉ một vết tương nhỏ bé như thế chả lẽ không có cách trị?”.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Không phải là không thể trị mà không dám trị”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nhìn y, tựa như không hiểu lời y nói.

Quái nhân chợt mắt hơi gật đầu, nói:

“Điều này cũng không trách nàng không hiểu, nàng có biết rằng vết lở loét này là do tự lão phu mở ra hay không?”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Tại sao ngài làm thế?”.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Lão phu luyện công tẩu hỏa nhập ma, huyết lư không thể quy kinh, nội khí không thể tuần ra ngoài, đó là chuyện nguy hiểm nhất, may mà lão phu công lực vẫn còn kém, chưa đến nỗi mất mạng, chỉ hôn mê vài ngày rồi sau đó dần dần tỉnh lại, nhưng huyết lưu bị nội công ép chảy ngược lại, không thể nào tuần hoàn một vòng trong người, cần phải gây chấn động buồng tim, buồng tim bị chấn động, nội khí sẽ hoạt động trở lại, dòng huyết khí không bình thường không thể nào bài tiết ra, chỉ chạy nhộn nhạo trong bụng, nỗi đau này người bình thường khó chịu nổi, lúc ấy lực phủ ngũ tạng của lão phu rối bời, toàn thân cứng đờ, hận không thể mổ ngực để cho huyết khí tuần ra, coi như lão phu cũng thông minh hơn người, vì thế sau một hồi đau đớn thì mới quyết tâm mở một lỗ nhỏ ở phần eo, rồi dùng nội công dẫn luồng huyết khí chạy nhộn nhạo trong người ra ngoài mới có thể giữ được mạng cho nên vết thương này tuy suốt ngày bốc mùi khó chịu, nhưng lão phu không dám chữa trị”.

Cốc Hàn Hương nghe thấy thì gật đầu, nói:

“Té ra là ...”.

Nàng nói được ba chữ thì đột nhiên kêu à một tiếng, nói:

“Nếu có người bịt vết thương này lại, há chẳng phải chàng sẽ ...”.

Quái nhân một mắt ấy cười lạnh, nói:

“Muốn trêu đùa lão phu đâu có dễ dàng như thế, huống chi chỗ chí mạng của lão phu ...”.

Lòng háo thắng của y rất mạnh, trước mặt Cốc Hàn Hương lại muốn khoe khoang, cao hứng nói:

“Lão phu tuy luyện công tẩu hỏa nhập ma, nhưng hiện nay có thể nói là vô địch trên đời này, vết thương này tuy đối với mạng sống của lão phu quan hệ trọng đại, chỗ chí mạng của lão phu ở một nơi bí mật, ngoại trừ lão phu thì chẳng ai biết được ...”.

Cốc Hàn Hương tim đập bình bình, trong chớp mắt đã nghĩ ra cách thoát thân, không đợi y nói hết, vội vàng ngăn lại:

“Chàng đừng nói nữa, thiếp không muốn biết bí mật hệ trọng này ...”.

Quái nhân một mắt đột nhiên dịu dàng nói:

”Nàng đã gả cho lão phu, chết thành phu phụ, lời xưa có nói:

“Phu thê đồng mệnh với nhau”, chỗ chí mạng của lão phu đối với người khác đương nhiên không thể tiết lộ, nhưng cho nàng biết thì có hề gì”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu, nói:

“Không thể nói như thế, chàng chấp nhận cho thiếp biết chuyện hệ trọng này, điều đó cho thấy chàng đối xử rất tốt với thiếp, nhưng chuyện này quan hệ rất trọng đại, nếu như thiếp biết được bí mật này, sau này trong một lúc sơ suất thì tiết lộ ra, đó chẳng phải là chuyện đáng tiếc suốt đời hay sao?”.

Quái nhân chợt mắt nghe nàng lý luận như thế, đột nhiên cười ha ha, nhìn nàng gật đầu, chứ không thể nào thấy được lòng dạ của y, nhưng từ dáng vẻ ấy thì biết y tựa như rất vui mừng.

Ngày hôm nay, Cốc Hàn Hương luyện xong võ công, quay về trong mật thất, vừa lúc đó ông già gù canh giữ thông đạo không có mặt, nàng liền đi vào nội thất.

Chỉ thấy cánh cửa màu đỏ đóng chặt, nàng gõ hai cái không nghe tiếng vọng lại, nàng biết quái nhân một mắt mỗi ngày lúc này đều ở trong căn phòng này, quyết không ra ngoài, nhưng lúc này không hề thấy động tĩnh gì, nghĩ bụng:

“Chả lẽ lúc này y đang ngủ?” đang định quay người đi thì cánh cửa kêu kệt một tiếng mở ra.

Quái nhân một mắt đang ngồi xếp bằng trên giường.

Cốc Hàn Hương vào cửa, chỉ thấy bức tường ngăm đang chậm rãi đóng lại.

Quái nhân chợt mắt nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Nàng có biết trong căn mật thất này chứa thứ gì không?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu:

“Chuyện của người khác, thiếp chưa bao giờ hỏi qua”.

Quái nhân chợt mắt đảo con mắt còn lại, sững sờ nhìn Cốc Hàn Hương một hồi, khóe miệng mấp máy tựa như có lời muốn nói, nhưng lại im lặng.

Ngừng một lát, tựa như nén không được, đột nhiên nói:

“Nàng đối với lão phu, có thể xứng với hai chữ ‘hiền thuận’”.

Y nói chuyện chẳng đầu chẳng đuôi, Cốc Hàn Hương cũng chẳng hiểu y muốn nói gì, chỉ mỉm cười đứng một bên.

Quái nhân chợt mắt lại nói:

“Tâm huyết một đời của lão phu đều cất trong căn phòng này, nếu nàng mãi mãi trung thành với lão phu, nàng sẽ có được duyên kỳ ngộ, bằng không, ngày lão phu ra đi sẽ hủy cung này, lão phu không muốn để cho người khác chiếm phần tiện nghi”.

Cốc Hàn Hương nghe mấy câu này, cảm thấy trả lời cũng không phải, không trả lời cũng không phải, lo lắng nhìn y.

Lúc này ông già vừa gù vừa cầm bước vào, ra dấu với quái nhân chợt mắt, rồi lại lui ra ngoài.

Quái nhân chợt mắt ấy nhân lúc này né tránh tình thế khó xử giữa hai người.

Cốc Hàn Hương biết y là người đa nghi, nhưng nàng không hề để lộ ra ngoài, mỗi ngày sớm tối đều thay y phục cho y, cẩn thận tìm kiếm huyết đạo.

Ba ngày trôi qua, Cốc Hàn Hương đã thử dò tìm huyết đạo khắp người của quái nhân nhưng vẫn không có thu hoạch gì.

Chiều hôm nay, nàng một mình tựa cửa nghĩ ngợi, thấy trên cành cây có con chim đang thò đầu vào dưới đôi cánh rỉa lông, bất đồ giật mình.

Sáng hôm sau khi thay quần áo cho y, ngón tay chạm nhẹ vào nách trái của quái nhân chợt mắt.

Quái nhân chợt mắt đột nhiên sầm mặt, nhìn Cốc Hàn Hương.

Đến tối Cốc Hàn Hương lại thử lần nữa.

Quái nhân chợt mắt ấy dùng tay phải gạt một cái, Cốc Hàn Hương té phịch xuống đất, chỉ thấy mặt mũi y đầy vẻ tức giận.

Cốc Hàn Hương trong lòng đã có tính toán, nhưng bề ngoài thì lo lắng hỏi:

“Chàng sao thế?”.

Quái nhân chợt mắt nhìn về oán trách của Cốc Hàn Hương, sắc mặt cũng giãn ra, đột nhiên cười nói:

“Lão phu tuy luyện võ công, nhưng lại có một tật quái lạ, ở dưới nách, dưới lòng bàn chân từ nhỏ đã sợ nhột, người khác chạm vào lão phu sẽ chịu không nổi”.

Nói xong thì lại cười lớn một tràng.

Lúc này Cốc Hàn Hương chạm vào nách y, sắc mặt chợt thay đổi, vốn định phát tác, nhưng đột nhiên nhớ rằng trước đây mình nhắc tới bí mật này, Cốc Hàn Hương đã ngăn cản, giờ đây tuy chạm vào chỗ bí mật của mình, xem ra có vẻ là vô ý, cho nên rất hối hận vì hành động thô bạo lúc này.

Yù nghĩ ấy lướt qua, y lập tức nở nụ cười, vừa nói vừa vọt người đến đỡ nàng ngồi dậy.

Cốc Hàn Hương thấy thần thái y như thế, biết mình tính không sai, nhưng bề ngoài thì vẫn lo lắng, u oán.

Quái nhân chợt mất ngủng thần nhìn nàng một hồi, càng hối hận ra tay quá mạnh, cho nên cũng tỏ vẻ không yên.

Sau buổi trưa ngày hôm nay, ba người Cốc Hàn Hương, Miêu Tố Lan và Vạn Ảnh Hà đã luyện võ công đến hai canh giờ, sau khi quay về, quái nhân chợt mất nói:

“Trán nàng đầy mồ hôi, không biết đã làm chuyện gì cực nhọc?”.

Cốc Hàn Hương thấy y hỏi như thế, lòng nảy ra một ý, cố ý thở dài, dằn dỗi nói:

“Đừng hỏi nữa!”.

Quái nhân chợt mất mắt ấy nhìn nàng, lo lắng hỏi:

“Chả lẽ nàng có chuyện gì không vừa ý?”.

Cốc Hàn Hương cố ý trầm mặt, rồi mới nói:

“Thiếp thấy không cần học võ công nữa”.

Quái nhân chợt mất mắt ấy rất ngạc nhiên, nói:

“Lão phu không biết nàng nói thế là có ý gì?”.

Cốc Hàn Hương giận dỗi quay mặt, nói:

“Chàng bảo võ công của chàng đệ nhất thiên hạ, nhưng thiếp theo chàng học đã lâu, hừ! Thế mà cả Ảnh Hà thiếp cũng không thắng được, vậy có gì đáng học nữa ...”.

Quái nhân chợt mất mắt ấy cười nói:

“Té ra là chuyện nhỏ này!”.

Cốc Hàn Hương giận dỗi cãi lại:

“Thiếp thấy đó là chuyện hệ trọng, thế mà chàng bảo là chuyện nhỏ”.

Quái nhân chợt mất mắt nói:

“ta vốn đã nói với nàng, đạo võ công cần phải có thiên phú, lại phải cần danh sư, tuyệt không phải là chuyện một sớm một chiều ...”.

Y thấy Cốc Hàn Hương giận dỗi vì chuyện này, vốn muốn tìm lời khéo léo để an ủi nàng, nhưng nói đến đây, lại nhìn Cốc Hàn Hương, thấy nàng cứ ngồi sững ở đấy, tựa như không thềm nghe lời của mình.

Y muôn phần yêu thương Cốc Hàn Hương, cho nên chuyện gì cũng nghe theo, lúc này thấy vẻ mặt giận dỗi của nàng, trong nhất thời không thể nào nói tiếp được, nhưng trong lòng y rất muốn tìm lời hay để khuyên giải, nhưng y lạ lung túng.

Cốc Hàn Hương thâm để ý cử động của y, thấy y quả nhiên đã bị mình làm cho rối trí, trong lòng bất đồ thâm cười.

Nàng đột nhiên quay mặt về phía quái nhân chợt mất, thở dài nhẹ một tiếng, buồn bã nói:

“Chuyện này chỉ trách thiên phú của thiếp quá kém, cũng không thể trách được chàng, chàng không cần lo lắng như thế ...”.

Con mắt còn lại của quái nhân ấy mở to ra như đang trầm tư suất thần.

Ngừng một lát sau, y mới như tỉnh giấc từ trong mộng, lạnh lẽo nói:

“Nàng không cần lo lắng chuyện này, lão phu nhất định sẽ nghĩ cho nàng một cách hay”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười áy náy, nói:

“Thiếp tuy biết chàng võ công tuyệt thế, nhưng chuyện này còn có cách gì mà nghĩ?” nàng nói xong, thì cuối đầu thở dài nhẹ một tiếng.

Những vết sẹo trên mặt của quái nhân chợt mắt giật giật một hồi, con mắt còn lại bắn ra tia nhìn lạnh người, đột nhiên nói:

“Người có thể thắng trời, lão phu sẽ thử y một lần”.

Nói xong thì quay sang Cốc Hàn Hương nói:

“Phải chăng nàng thật sự muốn học võ công tuyệt thế?”.

Cốc Hàn Hương nhoẻn cười:

“Đương nhiên là thật, trên đời này ai mà không muốn?”.

Quái nhân chợt mắt chỉ ừ nhẹ một tiếng, nói:

“Tốt, lão phu hỏi nàng có thể chịu khổ nổi không?”.

Cốc Hàn Hương không biết hàm ý trong lời này của y, lo lắng hỏi:

“Nhưng không biết thiếp phải chịu khổ gì?”.

Quái nhân chợt mắt áy nghiêm mặt, nói:

“Lão phu đã luyện tập mấy mươi năm nay, cũng chịu mấy mươi năm đau khổ, nay lão phu định dùng một phương pháp khác để truyền tuyệt học của lão phu cho nàng”.

Y ngừng một lát rồi nói:

“Hành động này của lão phu là tranh thắng với ông trời, rốt cuộc người có thể thắng trời hay không vẫn chưa biết được, song trước tiên nàng phải chịu nổi đau đớn trong vòng bảy bảy bốn mươi chín canh giờ ...”.

Cốc Hàn Hương lộ vẻ kiên nghị, nghiêm mặt nói:

“Chỉ cần chàng thật lòng truyền thụ võ công, đừng nói bảy bảy bốn mươi chín canh giờ, dù cho bảy bảy bốn mươi chín ngày cũng chẳng hề gì!”.

Quái nhân chợt mắt áy lạnh lùng nói:

“Nàng đừng hối hận”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Thiếp học võ không phải muốn tranh thắng trên giang hồ, chỉ là muốn thử xem sức có bằng kẻ khác hay không, cho nên dù cho có chịu khổ chút ít cũng cam tâm tình nguyện”.

Quái nhân chợt mắt áy đột nhiên vọt dậy, phóng người lên trần nhà, lấy ra một bình thuốc, trao cho Cốc Hàn Hương:

“Cách truyền thụ võ công này của lão phu là chuyện chưa từng có trong võ lâm, cũng là thử nghiệm của lão phu, có thể thành công hay không, hoặc nửa đường đã thất bại đều phải xem tạo hóa của nàng. Đêm nay nàng hãy uống sáu viên thuốc trong bình này, sáng mai lão phu sẽ dùng nội công đánh thông hai mạch Nhâm, Đốc của nàng” nói xong thì nhắm mắt ngồi yên.

Cốc Hàn Hương trong lòng dâng lên một nỗi kích động, không biết là vui, là buồn, là họa, hay là phúc, chỉ cảm thấy máu trong toàn thân chảy rần rần, trong nhất thời không cách nào kìm chế được tâm tư của mình.

Nàng lo lắng kể chuyện này cho Miêu Tố Lan.

Miêu Tố Lan hơi trầm tư một hồi, rất lo lắng nói:

“Lão quái vật tâm địa âm độc, không biết có giờ trò gì hay không, huống chi theo lời y nói, phải chịu cái khổ trong bốn mươi chín canh giờ, muội muội yếu đuối thể này, làm sao có thể chịu nổi?”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“So với những ngày lo lắng không yên, chi bằng giải quyết một lần cho xong, là sống hay chết, muội đã không còn lo lắng nữa, song nhìn dáng vẻ của y, cũng không đến nỗi có âm mưu gì”.

Cốc Hàn Hương gật nhẹ đầu nói:

“Muội muội nói cũng phải, chỉ là khổ uội mà thôi”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Muội đi đây, tỷ tỷ tuy có thể nói chuyện này cho Dư tiên sinh và Chung Nhất Hào nghe, nhưng ngàn vạn lần bảo bọn họ đừng làm càn mà hỏng chuyện lớn”.

Nàng nói xong thì bước ra ngoài.

Trước khi màn đêm buông xuống, quái nhân chợt mắt cho nàng uống thuốc.

Cốc Hàn Hương không biết loại thuốc này có tác dụng gì cho nên sau khi uống xong thì nằm yên trên giường, chờ đợi sự thay đổi của được lực.

Không biết nàng đã ngủ thiếp lúc nào.

Trong mơ, nàng cảm thấy toàn thân nhẹ nhõm như một cái điều, nhẹ bay trong gió mùa xuân ...

Lại cảm thấy thân mình đang nằm trên một chiếc thuyền bồng bênh trôi theo dòng nước ...

Chỉ cảm thấy toàn thân có cảm giác thư thái vô cùng, nàng yếu ớt mở mắt ra nhìn, thấy quái nhân chợt mắt hai tay đặt lên mạch môn tay trái của mình nhẹ nhàng nắn bóp.

Quái nhân chợt mắt tuy nắn bóp cổ tay trái của nàng nhưng vẫn chú ý đến phản ứng của nàng.

Khi Cốc Hàn Hương mở mắt ra, nàng chưa kịp lên tiếng, thì lập tức nhỏ nhẹ nói:

“Nàng đừng ở miệng ...”.

Cốc Hàn Hương thấy y bảo mình đừng nói, mặt lộ vẻ lo lắng.

Quái nhân chợt mắt tựa như muốn giải trừ lo lắng trong lòng nàng, nói:

“Lão phu trước tiên đánh thông ngoại lực kinh của nàng, ấu chảy quy tâm vào kinh, cho đến chín ngo, lão phu sẽ khiến ấu chảy ngược lại”.

Y nói đến đây thì đột nhiên im lặng, cúi đầu chăm chú xoa bóp tiếp.

Cốc Hàn Hương lại chìm vào giấc ngủ.

Cho đến cú giờ tỵ, quái nhân chợt mắt sai ông già vừa gù vừa cầm đốt một lò lửa trong phòng, trên lò lửa đặt một cái nồi đồng, trong nồi đồng nước sôi sùng sục.

Quái nhân chợt mắt đánh thức Cốc Hàn Hương dậy, bảo nàng cởi y phục, sau đó y lại dùng hai mảnh vải nhúng cho vào nồi nước, lấy ra đợi cho nguội thì phủ tẩm vải ướt đầm ấy lên mình Cốc Hàn Hương.

Lúc này y cũng cởi áo khoác ngoài ra, nghiêm mặt nói với Cốc Hàn Hương:

“Giờ đây lão phu sẽ dùng nội lực đánh thông mạch đốc của nàng, nỗi khổ này không dễ chịu đựng được ...”.

Y vốn còn có lời muốn nói nữa, nhưng thấy Cốc Hàn Hương mặt mũi nghiêm túc, lập tức im lặng.

Cốc Hàn Hương nhắm hai mắt lại, quên tất cả mọi chuyện đi, cũng không nghĩ đến nỗi thống khổ nữa.

Quái nhân chợt mắt ngồi yên điều tức, cho đến khi tới giờ ngọ, y thổi ra một hơi, tay trái đè lên mệnh môn của Cốc Hàn Hương, tay phải mau chóng điểm chín huyệt trên mạch đốc của nàng.

Cốc Hàn Hương như cảm thấy người từ đỉnh núi cao ngàn trượng rơi tõm xuống vực sâu, đau đớn như rách tim xé phổi, thân người chảy mồ hôi đầm đìa, từng giọt mồ hôi to như hạt đậu tuôn ra.

Trong nỗi thống khổ, lại cảm thấy như có một sợi dây xích nung đỏ, quật vào toàn thân, đánh đến chỗ nào thì chỗ ấy có cảm giác nóng rất khó chịu.

Sau một tuần trà, nàng kêu thảm một tiếng, ngất đi.

Nàng tuy ngất đi nhưng cơn đau ấy vẫn không hề giảm.

Quái nhân chợt mắt lại xoa bóp một hồi, lại thay mảnh vải khác, ngồi điều tức một hồi.

Cho đến giờ Ngọ hôm sau, Cốc Hàn Hương đã dần dần bình phục lại, quái nhân chợt mắt bước tới hỏi:

“Nàng cảm thấy thế nào?”.

Cốc Hàn Hương như vừa trải qua một cơn bạo bệnh, toàn thân yếu ớt, chỉ hơi gật đầu.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Mạch Đốc của nàng đã thông, nay lão phu phải đả thông mạch Nhâm cho nàng, đến ngày mai sau khi hai mạch Nhâm đốc đều đã thông, sau đó ta sẽ đả thông tiếp mười hai quan khí trong toàn thân của nàng, nếu nàng có thể chịu đựng được nỗi đau khổ trong vòng bảy bảy bốn chín canh giờ thì coi như đạt thành công một nửa”.

Cốc Hàn Hương tựa như rất kích động, yếu ớt nhìn y, chỉ mỉm cười.

Quái nhân chợt mắt nói:

“Nàng phải nằm sấp mà ngủ”.

Cốc Hàn Hương y theo lời nằm sấp xuống.

Quái nhân chợt mắt đưa tay phải đặt vào hậu tâm của Cốc Hàn Hương, tay trái giở lên, vỗ nhẹ vào hai huyệt thiên phủ, địa tuyền của nàng.

Cốc Hàn Hương cảm thấy toàn thân lạnh toát, rùng mình một cái, há miệng định kêu, nhưng thanh âm chưa phát ra khỏi miệng thì toàn thân tê cóng, cơ bắp như thu lại, tựa như nhảy vào hố băng.

Một luồng hơi lạnh như mũi dao bén đâm vào da thịt, thấu đến tận tim gan.

Nàng chưa bao giờ gặp phải một trận lạnh như thế, chỉ cảm thấy miệng lưỡi cứng đờ, răng như vỡ nát, da thịt như nứt ra, xương cốt trong toàn thân như gãy từng đoạn.

Sau khi quái nhân ấy dùng một loại kình lực nội da chí âm chí nhu mà y đã tu luyện nhiều năm để đánh thông mười hai huyệt đạo trên mạch Nhâm của nàng thì lấy ra một cái vỏ bằng sành.

Trong cái vỏ này chứa đựng loại tuyết ở vực núi sâu quanh năm không có ánh mặt trời, và loại nước suối được lấy từ trong núi, đây là hai loại nước tối âm tối hàn, dù cho tháng sáu trời mùa hạ, chỉ cần uống một giọt cũng cảm thấy mát đến tận tim phổi, có tác dụng giải nhiệt.

Quái nhân chợt mắt đổ ra một cốc nước, tay trái bóp rằng Cốc Hàn Hương, đổ vào.

Cốc Hàn Hương vốn toàn thân đã lạnh buốt, lúc này y lại cho loại nước suối lạnh nhất trên đời này vào, dòng nước ấy cứ như một thanh đao bằng băng băng đâm thấu đến tận tim, nàng rùng mình một cái, nguyên khí ở đơn điền lập tức tản ra, miệng ra thở yếu ớt.

Quái nhân chợt mắt ấy lại lấy một viên thuốc màu đỏ như lửa, bỏ vào trong miệng của nàng.

Viên thuốc này được điều chế từ những vị nóng nhất, nhưng sau khi Cốc Hàn Hương uống xong cũng chỉ có tác dụng rất ít.

Cho đến giờ Ngọ ngày hôm sau, hàn nhiệt trong người mới bắt đầu bình thường trở lại.

Quái nhân chợt mắt cũng vì mất quá nhiều nội lực, ngồi yên điều tức cho đến lúc này mới tỉnh dậy.

Sau khi tỉnh dậy nhìn Cốc Hàn Hương, thấy sắc mặt của nàng đã bình thường, đỡ nàng ngồi dậy rồi dạy cho nàng phương pháp “Châu thiên vận tức”.

Cốc Hàn Hương y theo phương pháp của quái nhân chột mắt mà luyện tập.

Đó là phương pháp tu vi nội gia chí thượng, nàng luyện tập một ngày một đêm thì sắc mặt bắt đầu sáng lên, tinh thần cũng thư thái hơn nhiều.

Quái nhân chột mắt nói:

“Nàng có cảm thấy điều gì khác lạ không?”.

Cốc Hàn Hương gật đầu, thở ra một hơi, tuy không đáp, nhưng thần thái tỏ vẻ rất vui mừng.

Quái nhân chột mắt nhìn một hồi rồi nói:

“May thay bước thứ nhất của lão phu vẫn chưa thất bại, hai mạch Nhâm, Đốc của nàng đã thông suốt ...”.

Y hơi ngáp ngừng rồi lại nghiêm túc nói:

“Nàng đừng coi thường việc đả thông hai mạch Nhâm Đốc, trong võ lâm hiện nay, người có thể đả thông hai mạch Nhâm Đốc này không nhiều, nàng tuy đã trải qua cái khổ hàn nhiệt trong hai ngày, nhưng võ công của nàng đã vượt qua người khác đến mười năm, hai mươi năm ...”.

Quái nhân chột mắt nói đến đây, trầm ngâm một lát rồi nói:

“Song võ công mà lão phu sẽ truyền thụ cho nàng, là một loại kỳ học mà lão phu đã nghiên cứu cực khổ trong vòng mấy chục năm, hai mạch Nhâm Đốc của nàng tuy đã thông suốt, nếu học loại nội công khác thì đã dư, nhưng muốn học loại kỳ học này của ta vẫn còn chưa đủ, cho nên lão phu sẽ mạnh dạn thử một chuyện chưa từng có trong lịch sử, võ lâm cũng chưa ai từng làm qua”.

Cốc Hàn Hương lo lắng nhìn y, rồi mỉm cười.

Bộ mặt đầy vết sẹo của y giật giật một hồi, cũng không biết y nghĩ gì, lời nói trở nên kiên định:

“Mấy mươi năm qua lão phu vì luyện tập loại kỳ công này, trong người đã chịu cái khổ máu huyết chảy ngược, hôm nay lão phu sẽ dùng công lực của bản thân khiến áu huyết của nàng chảy ngược, việc muốn tránh được nỗi đau khổ này tuy chưa từng có trong sử sách, nhưng ta tự tin nắm chắc mười phần, song khi lão phu thành công, nàng phải ráng chịu đựng”.

Y vốn là người lạnh lùng lạ thường, đối với Cốc Hàn Hương cũng coi như là yêu thương nhất, đây là lúc căng thẳng, y cũng không đợi Cốc Hàn Hương lên tiếng, lập tức đưa tay điểm hai yếu huyệt nơi tâm tạng của nàng, thuận tay lật lại chụp vào mạch môn hai tay của nàng, vận khí ở đan điền lên, chuyển vào hai cánh tay, một luồng kinh đạo mạnh mẽ vô cùng dồn đến mười đầu ngón tay, đánh thẳng vào trong người Cốc Hàn Hương.

Không đến một bữa cơm, Cốc Hàn Hương chỉ cảm thấy như trời xoay đất chuyển, núi lở biển gào, kinh mạch trong toàn thân như muốn nổ tung, ngũ tạng nhộn nhạo.

Quái nhân chột mắt nhìn chăm chăm vào người nàng.

Cốc Hàn Hương đau đớn đến thấu tim gan, vùng mình một cái, vốn định lăn lộn, nhưng lúc đó quái nhân chột mắt nhanh chóng điểm vào huyệt đạo của nàng, khiến nàng không thể nào nhúc nhích được.

Quái nhân chột mắt tuy võ công cao cường, nhưng đây chỉ là sự thử nghiệm mạnh dạn của y, vì sự thử nghiệm này diễn ra trên mình của người y yêu thương nhất đời, cho nên càng căng thẳng hơn, trên bộ mặt xấu xí đã lặn xuống mấy giọt mồ hôi lớn như hạt đậu.

Cốc Hàn Hương vì quá đau đớn nên mặt đã không còn sắc máu.

Quái nhân chột mắt lại tiếp tục đẩy cho huyết mạch của nàng chảy ngược bốn canh giờ, cho đến cuối giờ Hợi thì mới bảo nàng y theo phương pháp “Châu thiên tọa tức” mà điều nguyên quy bản.

Giờ Hợi trôi qua, Cốc Hàn Hương mới từ trong đau đớn mà thoát ra.

Quái nhân chợt mắt lau mồ hôi, thở phì ra một hơi, nói:

“Coi như nàng đã trải qua bảy bảy bốn mươi chín canh giờ, bước đầu cũng có thể nói là thành công mỹ mãn, giờ đây hai mạch Nhâm Đốc của nàng đã thông suốt, sau khi đánh thông, máu huyết nghịch chuyển, nàng sẽ được lão phu truyền thụ võ công, chỉ là hỏa hầu còn kém mà thôi ...”.

Y nói đến đây, rút ra một bình lưu ly từ trong bức tường bí mật.

Cái bình này cao hơn bốn tấc, phía trong chứa đầy nước màu xanh, có một cọng cỏ màu đỏ nhạt.

Quái nhân tay trái cầm bình, tay phải chỉ vào cọng cỏ màu đỏ ở trong bình, nói:

“Năm xưa lão phu đã lấy được loại cỏ này ở biên thùy, dân ở đó gọi là du mộng thảo, bất luận người hay súc vật sau khi ăn loại cỏ này vào chắc chắn sẽ rơi vào cảnh giới nửa tỉnh nửa mê, giống như người bị mộng du”.

Y ngừng một hồi, nói:

“Song loại cỏ này là kỳ trân trong nhân gian, lão phu trong đời chẳng qua chỉ dùng có một cọng ...”.

Nói đến đây, mở nút bình, dùng đũa gắp ra cọng du mộng thảo này.

Cọng cỏ vừa rút ra khỏi bình thì lập tức không héo.

Quái nhân ấy mau chóng đặt vào trong một cái bát sành, rồi lại đổ ra mấy viên thuốc nghiền nát với cọng cỏ, vò thành một viên thuốc tròn tròn, đưa cho Cốc Hàn Hương, nói:

“Nàng hãy uống viên thuốc này”.

Cốc Hàn Hương nhận lấy viên thuốc, y theo lời uống vào, sau đó cười hỏi:

“Chẳng lẽ chàng muốn thiếp nằm mộng hay sao?”.

Quái nhân chợt mắt ấy cũng mỉm cười, nói:

“Lão phu trong vòng ba ngày sẽ truyền cho nàng võ công kỳ tuyệt, nhưng tài trí của con người vốn có hạn, trong vòng ba ngày nàng có thể học được bao nhiêu, cho nên lão phu dùng loại thuốc này để giúp cho nàng toại nguyện”.

Cốc Hàn Hương nghe mà ngạc nhiên, định mở miệng hỏi, đột nhiên cảm thấy cơn buồn ngủ ập tới, nhất thời tinh thần thả lỏng, nằm ngả xuống giường.

Quái nhân ngồi xếp bằng trên giường, đưa tay điểm vào huyệt thần phủ ở phía trước người nàng, còn ở phía sau thì điểm vào huyệt long trì.

Cốc Hàn Hương bị điểm hai huyệt đạo, người rung mình một cái, hai mắt từ từ mở ra, ngơ ngác nhìn xung quanh.

Lúc này trong phòng treo hai ngọn đèn, ánh sáng rực rỡ, khắp phòng đều là một màu vàng mơ hồ.

Cốc Hàn Hương đưa tay nhẹ duỗi mắt, lơ mơ ngồi dậy.

Quái nhân chợt mắt ấy nhắm con mắt còn lại tựa như một nhà sư già đang nhập định.

Cốc Hàn Hương từ sau khi được y đánh thông hai mạch Nhâm Đốc, máu huyết nghịch chuyển, lúc này tâm linh tựa như tương thông với y.

Quái nhân chợt mắt quyết tâm sau khi Cốc Hàn Hương uống vào túy mộng thảo, người đang lúc nửa mê nửa tỉnh, dùng sức mạnh cảm ứng tâm linh của mình để truyền thụ võ công cho nàng.

Trong đầu y hiện lên một bộ võ công.

Võ công này là bộ thân pháp nhanh nhất, khi di chuyển có hơi khiến cho kẻ địch không thể nào đuổi kịp, dùng để né tránh, đúng là một loại võ học thuộc loại nhất đẳng, còn thần diệu hơn cả “Thất tinh bộ” của phái Võ Đang, vốn là do y nghĩ ra, vẫn chưa kịp đặt tên, lúc này y đã đặt cho loại bộ pháp này tên là “Trích tinh bộ”.

Quái nhân chợt mắt nhắm mắt ngồi yên, dùng linh tư tâm ngữ nói với Cốc Hàn Hương:

“Lão phu sẽ truyền cho nàng ”Trích tinh bộ” ...”.

Tiếp theo trong đầu y hiện lên bộ pháp “Trích tinh bộ”.

Cốc Hàn Hương cất bước đi vòng quanh trong phòng.

“Trích tinh bộ” này dựa vào Bát quái phương vị mà sáng tạo, mỗi phương vị có sáu bước, trong sáu bước lại chia làm ba bước chính, ba bước vãn, cộng lại là sáu ngàn tám trăm bốn mươi tám bước.

Quái nhân chợt mắt dừng bộ pháp chậm truyền cho nàng “Trích tinh chính bộ”, lại bảo nàng tập hai lần, sau đó lại truyền cho nàng “Trích tinh phản bộ”.

Cốc Hàn Hương luyện “Trích tinh phản bộ” mấy lần thì đã mất khá nhiều thời gian.

Quái nhân chợt mắt bảo nàng nghỉ một chốc.

Lúc này, đã đến lúc lên đèn, quái nhân chợt mắt cầm rất nhiều hương ở trong phòng.

Quái nhân chợt mắt cầm hương xong, trên bàn đặt một nắm ngân châm nhỏ như lông bò, sau đó dùng tâm ý sai Cốc Hàn Hương đứng dậy lấy châm.

Y dạy cho nàng cách sử dụng ám khí, không đến canh ba đều đã truyền thụ cho nàng cách phóng thẳng, phóng nghiêng, xoay người phóng ngược.

Sáng sớm hôm sau, quái nhân chợt mắt lại giải thích với Cốc Hàn Hương một hồi về nguồn gốc võ công, ý nghĩa, tinh hoa của chín đại môn phái trong võ lâm đương kim bằng phương pháp tâm truyền, sau đó lại giải thích thêm các thủ pháp đánh địch thường dùng của các phái cùng các tuyệt học kỳ chiêu của họ.

Đồng thời lại truyền những khẩu quyết bí mật cho nàng.

Quái nhân chợt mắt nghĩ đến một câu, Cốc Hàn Hương cũng thầm đọc trong lòng hai lần trong một ngày một đêm, Cốc Hàn Hương không những đã hiểu hết võ công của các môn các phái, mà cũng nhớ kỹ trong đầu các khẩu quyết bí truyền.

Đến ngày thứ ba, quái nhân chợt mắt lại truyền cho nàng ”Tam nguyên cứu linh huyền công ở trong kíp quyết thứ nhất.

“Tam nguyên cứu linh huyền công” này là một trăm lẻ tám thức chưởng pháp, loại chưởng pháp này rất kỳ diệu, từ xa có thể đánh trúng đối phương, người khác nhìn vào chỉ là cử động nhẹ nhàng của bàn tay, nhưng thực sự trong chưởng thức có chứa đựng nội kinh chí nhu chí âm, nếu như công lực của người phát chưởng thâm hậu chỉ cần quét trúng kẻ địch, lập tức sẽ khiến cho kẻ địch đoạn kinh đứt huyết, lợi hại vô cùng.

Quái nhân chợt mắt tuy truyền thụ “Tam nguyên cứu linh huyền công”, thế nhưng hai người một dạy một học đã trải qua đến bảy ngày, nguyên thần cũng hao phí rất nhiều, lúc này lực đã hết, tinh thần phân tán, người dạy thì không thể nào toàn lực truyền thụ, người học cũng không thể nào toàn lực tiêu hóa, cho nên Cốc Hàn Hương cũng không thể nào hấp thu được hết.

Cho đến khi “Tam nguyên cứu linh huyền công” truyền thụ xong, hai người đã mệt mỏi đến nỗi không chống chọi nổi.

Quái nhân chợt mắt cố trấn tĩnh, nói:

“Lão phu truyền võ công cho nàng, vì công lực hao phí quá nhiều, nay phải ra thạch động ở hậu sơn tịnh tọa mười ngày, nàng cũng không được quá lao lực”.

Nói xong vài câu thì y cảm thấy mất sức lắm, vội vàng lăn xe đi mất.

Cốc Hàn Hương cũng cảm thấy tinh thần mệt mỏi, tịnh tọa ở trên giường, nhắm mắt dưỡng thần một hồi rồi sau đó ngủ thiếp đi.

Nàng vì hao phí nhiều tinh lực, cho nên không biết đã ngủ bao lâu.

Lúc này, hai huyệt Nhâm, Đốc của Cốc Hàn Hương đã thông, lại được quái nhân chợt mắt dùng tâm pháp để truyền thụ rất nhiều loại võ công bí truyền, cho nên thích tai hơn trước nhiều.

Trong lúc nàng đang mơ màng, chỉ cảm thấy một tiếng động nhẹ vang lên, bắt đồ giạt mình một cái, mở mắt nhìn ra ngoài.

Ôu phía ngoài đèn đuốc vẫn sáng trưng, một bóng đen rất lớn đang chậm rãi tiến về phía mình.

Nàng biết đây là căn phòng bí mật của quái nhân một mắt, không dễ dàng để cho người khác tiến vào, lòng giật thót, nhưng nàng vốn là người thông minh tuyệt đỉnh, vì muốn xem thử kẻ ấy rốt cuộc có ý đồ gì, cho nên vẫn nhắm mắt giả vờ ngủ say.

Lúc này nàng vừa mới tỉnh dậy sau cơn ngủ vùi, cho nên không thể thấy được người ấy là ai, lúc này hé mắt ra nhìn, người ấy chính là ông già gù che mặt canh giữ mật thất.

Nàng thấy đó chính là y, nghĩ bụng căn phòng này vốn do y canh giữ, y đến đây coi như không có điều gì kỳ lạ.

Yù nghĩ ấy vừa lướt qua, lòng bình tĩnh trở lại, đột nhiên thấy dưới ánh đèn sáng trưng, trong tay ông già có thêm một thanh trủy thủ.

Cốc Hàn Hương bắt đồ kinh hãi, nhủ thầm, xem ra y tựa như là tâm phúc của lão quái vật, ngay lúc này y cầm trủy thủ đến không biết có ý gì?”.

Nàng tuy là người nhân từ lạ thường, trong lòng hết sức kiên nhẫn, gặp chuyện thì rất bình tĩnh, vả lại lúc này đã học được võ công của quái nhân một mắt, bản thân tuy chưa biết rằng mình đã là kẻ võ công cao cường, nhưng giờ đây đã gan dạ hơn trước, cho nên vừa thấy ông già lưng gù cầm trủy thủ đến vẫn không hề sợ hãi.

Ông già lưng gù bịt mặt ấy lần dò đến trước giường, tay trái vén màn, cứ đứng lặng ở phía trước giường, người nghếch ra, tựa như đang nghĩ đến một chuyện hệ trọng gì.

Cốc Hàn Hương không thể nào thấy được vẻ mặt của y nhưng từ hành động của y thì có thể hiểu được.

Ông già gù ấy đứng lặng một hồi, đột nhiên giở tay phải, ngọn đao xanh lè đâm xuống người Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương tuy không biết võ công của mình đã đạt tới cảnh giới nào, nhưng trong bản năng đã vận dụng võ công mà quái nhân chột mắt đã truyền cho, chân trái giở lên, đá vào xương sườn ông già gù, đồng thời người lặn một cái, tay phải gạt ra, đánh về phía cổ tay phải của y.

Ông già gù bị đánh bất ngờ, be sườn đã bị đá trúng, đồng thời tay phải cảm thấy tê rần, một luồng chỉ phong đã quét tới.

Nhưng ông già này cũng không phải tay tầm thường, tuy hai nơi bị Cốc Hàn Hương đánh trúng, nhưng không hề lúng túng, tay phải phát ra, thanh trủy thủ phóng về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương lúc này đã ngồi dậy, vì khoảng cách của hai người chỉ hai thước, thanh trủy thủ của ông già ấy phóng tới trước mặt Cốc Hàn Hương.

Nàng kinh hãi kêu lên một tiếng, một mặt trái chém xéo về phía thanh trủy thủ ấy.

Thanh trủy thủ trúng một luồng chưởng phong, rơi xuống giường.

Ông già gù bị đá trúng be sườn, lại thấy thanh trủy thủ bị nàng đánh rơi, bắt đồ kinh hãi, một nỗi lo sợ dâng lên trong lòng, lập tức giở tay vỗ mạnh vào thiên linh cái của mình.

Cốc Hàn Hương cũng không biết mình lấy đâu ra bản lĩnh, bàn tay đưa ra chụp một cái, cú chụp ấy tuy phát động sau ông già gù, nhưng lại nhanh hơn y một bước, chưởng của y chưa kịp vỗ xuống thiên linh cái thì đã bị Cốc Hàn Hương chụp lại.

Suy nghĩ của nàng đã thay đổi so với trước, nhưng bản tính vẫn còn, hướng chỉ nàng tự hỏi mình và ông già này không thù không oán, tại sao y lại hạ độc thủ với mình, nàng chụp trúng ông già gù, kinh ngạc hỏi:

“Lão tuy không thể đâm chết ta, nhưng cũng không nên tự sát ...”.

Ông già ấy bị chụp ở mạch môn, không thể nào kháng cự được, quay lại nhìn thẳng vào Cốc Hàn Hương.

Y thấy trên mặt Cốc Hàn Hương chỉ có vẻ ngạc nhiên chứ không hề phần nộ, trong lòng bất đồ cảm thấy kỳ lạ.

Ông già đang sững người, tay trái của Cốc Hàn Hương đã lướt tới như điện chớp chụp vào mặt của lão, ông già muốn né tránh cũng không kịp nữa, Cốc Hàn Hương chụp lấy tấm vải che mặt của lão kéo xuống.

Cốc Hàn Hương vừa nhìn trong lòng đã cảm thấy ngạc nhiên.

Vốn là nàng nghĩ rằng người trong Vạn hoa cung chắc chắn là xấu xí, ông già này lại che mặt như thế chắc hẳn là mặt mũi xấu xí khó nhìn.

Nào ngờ nàng lột khăn che mặt của lão, thì thấy ông già này ngũ quan đoan chính, mặt mũi hiền từ, song trên khuôn mặt đầy vẻ kinh dị.

Cốc Hàn Hương nhìn một hồi, ngạc nhiên hỏi:

“Ta và ông không thù không oán, tại sao lại muốn đâm chết ta?”.

Nàng vốn là người thuần hậu, cho nên lời hỏi cũng thực tình.

Ông già gù ầu sững người nhìn nàng, trên mặt lộ vẻ hổ thẹn.

Cốc Hàn Hương từ ngày đến Vạn hoa cung, chưa bao giờ nói với ông ta một câu, lúc này hỏi cả hai lần, ông ta vẫn không đáp, mới nhớ lại rằng ông vốn là người câm, bất đồ lại hỏi một câu:

“Quả thật ông không thể nói ư?”.

Ông già cầm ầu buồn bã thở dài một hơi, há miệng dùng tay chỉ vào trong.

Cốc Hàn Hương nhìn, té ra lưỡi của ông già tựa như bị người ta cắt, chỉ để lại một mẫu ngắn, cho nên không thể nào phát âm được.

Nàng nhìn mà giật mình, kêu à một tiếng, nói:

“Té ra ông bị người ta hại!”.

Nàng là người thông minh tuyệt đỉnh, nói vừa xong thì một ý nghĩ lướt qua, lập tức hiểu ra, nhủ thầm:

“Xem ra ông già này chắc là bị lão quái vật hãm hại”.

Nghĩ đến đây mới hỏi:

“Chả lẽ ông cũng bị lão quái vật hãm hại?”.

Khi nói thì nàng đã thả tay của ông già ra.

Ông già hoang mang nhìn nàng, sau đó lo lắng chỉ tay về phía Cốc Hàn Hương, đồng thời miệng há ra, trong cổ họng phát ra tiếng kêu à à.

Cốc Hàn Hương thấy vẻ mặt của ông như thế, gật đầu hỏi:

“Ông muốn hỏi ta là ai, phải không?”.

Ông già gù ầu thấy Cốc Hàn Hương ôn hòa, lúc này mới không còn căng thẳng ngạc nhiên nữa, nghe Cốc Hàn Hương hỏi như thế vội vàng gật đầu.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ta bị y cướp về đây ...”.

Nàng ngừng một hồi, lại nói thêm:

“Ta nghe theo y cũng là chuyện bất đắc dĩ”.

Ông già cầm ầu nhìn nàng, gật đầu, Cốc Hàn Hương chớp mắt, hỏi:

”Ông là ai?”

Xem ra võ công không tệ ... tại sao ông lại muốn mưu sát ta?”.

Ông già vừa gù vừa cầm ấy lộ vẻ lo lắng khó nói, đưa mắt nhìn một vòng, thấy trên tường có cắm mấy cây nhang, lập tức rút xuống.

Lão lại tìm một mảnh vải trắng, dùng tàn nhang viết:

“Lão tưởng nàng cùng một duộc với y, cho nên muốn giết nàng để trừ hại cho chúng sinh”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“À, điều ấy chẳng trách lão”.

Cốc Hàn Hương lại hỏi tiếp:

“Lão là ai?”.

Ông già gù ấy trầm tư một lát, sau đó mới viết:

“Tại hạ Bao Cửu Phong”.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Chắc là ông cũng bị y cướp tới”. Thế rồi hỏi tiếp:

“Xem ra võ công của ông không tầm thường, tại sao không tìm cách chạy trốn?”.

Bao Cửu Phong viết tiếp:

“Tại hạ đã bị giữ ở đây mấy mươi năm, không những không thể thoát được bàn tay của y, mà đã uống thuốc độc của y, cứ cách mỗi năm phải uống thuốc giải một lần, cho nên cũng không dám phản bội lại y”.

Cốc Hàn Hương lòng nhủ thầm:

“Y sống ở đây là cuộc sống không thấy mặt trời, mà vẫn không dám bội phản lão quái vật, có thể thấy kia ham sống, con người cũng thế”.

Nàng nghĩ một hồi rồi lại hỏi:

“Lão không dám phản bội lại y, tại sao lại dám hạ thủ mưu sát ta?”.

Bao Cửu Phong lúng túng, sững ra một hồi rồi mới sững ra viết:

“Tại hạ thấy y truyền võ công cho nàng, e rằng các người sẽ cấu kết với nhau làm hại thiên hạ, sau khi suy nghĩ thì thừa cơ lúc nàng chưa hồi phục, ra tay trừ khử nàng”.

Bao Cửu Phong thở dài một hơi viết tiếp:

“Trong nhất thời, tại hạ cũng không kịp suy nghĩ nhiều”.

Cốc Hàn Hương nhìn Bao Cửu Phong một hồi, thấy lão lưng thì gù, râu tóc bạc phơ, trong lòng dâng lên nỗi thông cảm thương xót, nhủ rằng:

“Lão cao tuổi thế này mà vẫn chịu khổ, không biết tại sao lão quái vật lại giữ ông ta ở lại Vạn hoa cung, hành hạ ông ta như thế này?”.

Nàng suy nghĩ một hồi, nén không được hỏi:

“Không biết tại sao lão bị y bắt về đây?”.

Chòm râu bạc của Bao Cửu Phong rung rung, hai mắt như đổ lửa, sững sờ suốt thâu.

Tựa như câu hỏi của cốc Hàn Hương đã khơi dậy nhiều chuyện xưa của lão.

Sau một hồi, vẻ mặt kích động của Bao Cửu Phong bình tĩnh trở lại, lão cũng biết cốc Hàn Hương cũng là người đồng cảnh ngộ với mình, lòng căm ghét đã hết, thở dài, lấy một cây hương khác, viết:

“Nàng có biết tại hạ và Đồng Công Thường có quan hệ gì không?”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Lão bảo lão quái vật ấy tên là Đồng Công Thường?”.

Bao Cửu Phong gật nhẹ đầu.

Cốc Hàn Hương lắc đầu, nói:

“Điều này, ta không biết”.

Bao Cửu Phong cúi đầu viết:

“Tại hạ chính là sư huynh của y!”.

Y nói điều này quả thực khiến cho Cốc Hàn Hương bất ngờ, nàng không sao ngờ rằng ông già canh giữ thông đạo này, người bị lão quái vật hãm hại chính là sư huynh của y.

Nàng sững ra một hồi nói không ra lời.

Bao Cửu Phong quay mặt nhìn Cốc Hàn Hương, biết nàng chắc là kinh hãi việc lời nói của mình, thế rồi mới mỉm cười, tiếp tục viết:

“Chuyện trên đời này vốn có rất nhiều điều không thể ngờ được, nàng cũng không cần kinh ngạc ...”.

Cốc Hàn Hương lại nói:

“Ta tuy ở trong Vạn hoa cung này đã lâu ngày, nhưng không biết y rốt cuộc là nhân vật như thế nào, lão là sư huynh của y, chắc là ...”.

Bao Cửu Phong không đợi nàng nói xong, lại múa cây hương tàn, vẽ ra chuyện xưa giữa lão cả Đồng Công Thường.

Té ra năm xưa Bao Cửu Phong và Đồng Công Thường là đồng môn sư huynh đệ, Bao Cửu Phong là đại sư huynh, sau đó Đồng Công Thường nửa đường bỏ ra khỏi sư môn, đem thân vào chốn lục lâm.

Lúc này Đồng Công Thường trong chốn lục lâm tuy đã có danh tiếng, nhưng đối với vị sư huynh nà cũng có mấy phần nể sợ.

Trải qua nhiều năm, Đồng Công Thường gây án bị người ta vây bắt, bị thương mà bỏ chạy, từ đó không hề có tin tức, trên giang hồ đồn rằng y đã bỏ mạng ở ngoài, hoặc bị thương mà chết ở nơi hoang vắng nào đó.

Không ngờ trải qua nhiều năm, trên giang hồ lại có lời đồn, kẻ thù năm xưa vây đánh y đã bị giết chết, giang hồ cũng bị y khuấy động đến gió tanh mưa máu, tạo thành một trận hào kiếp.

May thay Đồng Công Thường này chỉ xuất hiện một lúc trên giang hồ, không lâu sau đó đã mất tăm hơi.

Bao Cửu Phong lúc này đã thoát khỏi sự phân tranh của giang hồ, ẩn cư chốn điền viên, nhưng trong một đêm mưa gió, Đồng Công Thường đột nhiên đến thăm, sau khi sư huynh đệ gặp nhau hàn huyên mấy câu, Đồng Công Thường liền bảo rằng muốn mời Bao Cửu Phong đi cùng với y, thay y chủ trì một nơi.

Không đợi Bao Cửu Phong tỏ ý, Đồng Công Thường đã điểm huyết đạo của lão bắt lão đi.

Té ra lúc ấy Đồng Công Thường đã chiếm Thiên Đài Vạn hoa cung, sau khi đưa Bao Cửu Phong đến Vạn hoa cung, một mặt lấy tình đồng môn đề đổi xử với Bao Cửu Phong, một mặt lại dùng thuốc độc để khống chế lão, giao rất nhiều chuyện trong Vạn hoa cung cho Bao Cửu Phong, còn mình thì ẩn nấp luyện tập võ công.

Sau khi Đồng Công Thường luyện công tẩu hỏa nhập ma, tính tình thay đổi, càng hiểm độc hơn trước kia, vì muốn trị bệnh của mình, đã bắt rất nhiều người sống làm những cuộc thí nghiệm thay chân đổi tạng.

Bao Cửu Phong đương nhiên không vừa ý, đã dùng lời ngăn cản, nhưng Đồng Công Thường lúc này đã không còn bình thường nữa, nhục mã lão trăm điều, cuối cùng cắt đầu lưỡi lão đi.

Rốt cuộc Đồng Công Thường lại ép lão uống một loại thuốc độc, khiến cho lão không dám có ý bỏ chạy.

Đồng thời, Đồng Công Thường đã lấy tính mạng cả nhà của lão làm con tin, nếu như Bao Cửu Phong mưu đồ chạy trốn, hoặc có ý tự vẫn, y sẽ xuống núi lấy mạng cả nhà ông ta.

Trước uy thế của Đồng Công Thường, Bao Cửu Phong đúng là sống không được, chết chẳng xong, đã trải qua mấy mươi năm như thế này.

Tuy lão có một thân võ công, lúc nào cũng muốn liều mạng với Đồng Công Thường, nhưng võ công của đối phương quá cao, còn mình nếu không cẩn thận thì tính mạng cũng khó giữ mà lại còn liên lụy rất nhiều người.

Vì thế Bao Cửu Phong chỉ có ôm hận trong lòng mà thôi.

Sau này thấy Cốc Hàn Hương bị cướp vào Vạn hoa cung, được Đồng Công Thường thương yêu, lại thấy Cốc Hàn Hương chịu gả cho Đồng Công Thường, trong lòng nghĩ rằng bọn họ cùng một duộc.

Thấy Đồng Công Thường truyền võ công cho nàng, trong lòng càng phẫn hận hơn, sợ nàng một khi học được võ công sẽ cùng với Đồng Công Thường làm bậy, gây hại cho giang hồ, đó quả thật là một cái họa vô cùng.

Vì muốn giúp cho giang hồ tránh một trận đại hào kiếp, cho nên lão quyết tâm nhân lúc Đồng Công Thường thể lực chưa hồi phục, phải ra hậu sơn nghỉ ngơi, trừ khử Cốc Hàn Hương.

Bao Cửu Phong viết ra thân thế và mối quan hệ của mình với Đồng Công Thường.

Cốc Hàn Hương gật đầu thở dài một hồi, kể lại chuyện mình bị cướp, nhưng chuyện với Hồ Bách Linh thì một chữ không nhắc đến.

Lúc này Bao Cửu Phong đã biết đại khái tình cảnh của Cốc Hàn Hương, thế rồi mới hỏi:

“Cô nương đã không cam lòng ở lại nơi này hầu hạ tên giặc họ Đồng, không biết cô nương có tính toán gì?”.

Cốc Hàn Hương chớp mắt, lòng trầm trầm tư, không trả lời mà hỏi lại:

“Theo lão thì ta phải làm gì?”.

Bao Cửu Phong không ngờ nàng hỏi ngược lại mình, không khỏi ngạc nhiên, nghĩ ngợi rồi viết:

“Tên giặc họ Đồng đối với nàng tuy tốt, nhưng kẻ này tính tình quái lạ, thay đổi vô thường, ở lâu bên cạnh sẽ khó có được kết quả tốt, nếu cô nương có lòng rời khỏi đây, trừ phi ...”.

Y viết đến đây, thì đột nhiên ngừng tay không viết nữa, ánh mắt nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương nói:

“Trừ phi, trừ phi điều gì?”.

Bao Cửu Phong lộ vẻ kiên nghị, đưa tay chép xéo qua tờ ý phải giết người.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Có nghĩ là trừ phi giết y, không còn cách khác hay sao?”.

Bao Cửu Phong mỉm cười gật nhẹ đầu.

Cốc Hàn Hương nói:

“Muốn giết y nói thì dễ ...”.

Bao Cửu Phong thuận tay nhặt thanh trủy thủ, đưa cho Cốc Hàn Hương, lại cầm cây nhang viết:

“Thanh trủy thủ này đã tẩm độc, tên giặc họ Đồng và cô nương là tình nghi phụ thê, nếu như thừa cơ ra tay chắc chắn sẽ thành ...”.

Y lại trầm ngâm, viết tiếp:

“Mười ngày nữa tên giặc họ Đồng sẽ gần gũi với cô nương, lúc này tinh lực của y vẫn chưa phục nguyên, chỉ bằng cứ nhân lúc ấy mà ra tay”.

Cốc Hàn Hương ngưng thần, như đang lặng lẽ suy nghĩ.

Bao Cửu Phong lại viết:

“Tại hạ có thể ở ngoài tiếp ứng cho cô nương”.

Cốc Hàn Hương gật đầu, nói:

“Đã là như thế, ta cũng không giấu lão, sau khi đến Vạn hoa cung, thuộc hạ cũ của ta cũng theo đến Vạn hoa cung, trong đêm hành sự phải nhờ bọn họ đến tiếp ứng ...”.

Nàng vì mất quá nhiều nguyên khí, tuy đã nghỉ ngơi nhưng tinh lực vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, lúc này nói nhiều, mặt bắt gặp lộ vẻ mệt mỏi, Bao Cửu Phong nhìn nàng, viết:

“Thể lực của cô nương vẫn chưa hồi phục, tại hạ cũng không quấy nhiễu nữa”.

Viết xong nhìn Cốc Hàn Hương vui vẻ mỉm cười.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chuyện chúng ta đã nói, cứ theo kế mà hành sự”.

Nói xong thì chậm rãi cắt cây trúc thả vào trong lòng.

Bao Cửu Phong gật đầu đồng ý, rồi lại che mặt, phất tay về phía Cốc Hàn Hương lui ra cửa.

Mấy ngày sau, Cốc Hàn Hương đã ra phía trước, bảo Vạn Ánh Hà gọi Miêu Tố Lan vào.

Miêu Tố Lan bước vào trong phòng, nhìn Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Tỷ tỷ sao thế?”.

Miêu Tố Lan ngạc nhiên nói:

“Tỷ thấy khí sắc của muội muội khác nhiều sau với trước ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, rồi kể chuyện lão quái vật đã bị khích truyền thụ võ công như thế nào, Bao Cửu Phong đã hành thích như thế nào.

Khi Cốc Hàn Hương bảo quái nhân chốt mắt tên gọi là Đồng Công Thường, Miêu Tố Lan không khỏi kinh hãi.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chả lẽ tỷ tỷ cũng biết kẻ này?”.

Miêu Tố Lan lắc đầu nói:

“Tỷ làm sao biết được, song nghe người ta nói mấy mươi năm trước, kẻ này danh lừng võ lâm”.

Mười ngày chớp mắt trôi qua.

Cốc Hàn Hương trong lòng đầy căng thẳng.

Giờ mùi đã qua, nàng chờ đợi ở trong phòng.

Chờ khoảng một bữa cơm, đột nhiên nghe có tiếng kệt kệt, quái nhân chốt mắt Đồng Công Thường đã ngồi xe phóng tới.

Đồng Công Thường thấy Cốc Hàn Hương đợi mình ở ngoài, tuy tựa như rất vui mừng, nhưng dáng vẻ thì hình như đã lạnh lùng rất nhiều, hỏi:

“Nàng cảm thấy ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thiếp rất khỏe, chàng ...”.

Đồng Công Thường gật đầu ừ một tiếng.

Hai người vào trong phòng, ngồi một hồi, Đồng Công Thường đột nhiên hỏi với vẻ rất quan tâm:

“Mấy ngày nay, nàng cảm thấy có gì khác trước?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Không thấy có gì khác trước”.

Đồng Công Thường nhìn nàng một hồi, nói:

“Vô công lão phu truyền cho nàng, nàng đã nhớ chưa?”.

Cốc Hàn Hương là người thông minh tuyệt đỉnh, thấy y quay về thì có vẻ hủ ngộ bất thường, e rằng y có lóng hói hận đối với việc đã truyền võ công ình, cho nên rất cẩn thận khi đáp lời y.

Lúc này thấy y hỏi, chỉ mỉm cười rồi đáp rằng:

“Mấy ngày hôm nay thiếp chỉ biết ngủ, vô công của ngài dạy thiếp chỉ mơ hồ, giống như đã trải qua một giấc mộng, không biết có học được hay không!”.

Đồng Công Thường mở to con mắt còn lại nhìn thần thái của nàng, thấy nàng nói với vẻ bình thường như thế, mặt chẳng có gì vui mừng, lòng trầm ngâm một lát, gật đầu mỉm cười, im lặng không nói.

Cốc Hàn Hương thấy y im lặng không nói, trong lòng không biết y đang nghĩ gì, cũng ngồi im trầm tư.

Hai người trầm tư ngồi đối diện nhau, một lát sau, Đồng Công Thường đột nhiên hỏi:

“Nàng đang nghĩ gì?”.

Cốc Hàn Hương lúc này đang nghĩ rằng đến tối sẽ ra tay như thế nào, lòng lại hy vọng trời mau tối để ra tay, sớm ngày rời khỏi Vạn hoa cung, lại e sợ mình một khi xuống tay không thành, tình hình sẽ không biết diễn biến như thế nào, đồng thời, lại cảm thấy nếu hạ thủ thành công, nên giải quyết chuyện sau này ở Vạn hoa cung như thế nào ...

Trong lòng nàng chứa đầy những câu hỏi, nhưng nghe Đồng Công Thường hỏi, thì nhoẻn miệng cười nói:

“Thiếp đang thử nhớ lại vô công chàng đã dạy cho thiếp ...”.

Nói đến đây, buồn bã cười nói:

“Thiếp không tin trong khoảng thời gian ngắn mà có thể học được bản lĩnh to như trời ...”.

Đồng Công Thường thấy Cốc Hàn Hương nói như thế, trong lòng đã tin hiện giờ Cốc Hàn Hương vẫn chưa biết vô công của mình đủ để phân cao thấp với cao thủ thuộc hàng nhất lưu trong giang hồ, chàng tin rằng nàng cũng chẳng có hùng tâm đại chí gì.

Yù nghĩ lướt qua, thần thái cũng chuyển biến, tình ý lại quay về.

Đến tối, Đồng Công Thường lại đưa Cốc Hàn Hương vào trong mật thất.

Bao Cửu Phong vẫn che mặt, buông tay đứng hầu.

Cốc Hàn Hương nhìn y, bắt đầu tìm nhảy bình bịch.

Trong phòng đèn đuốc sáng trưng, hương thơm ngào ngạt.

Đồng Công Thường đã mười ngày không gặp Cốc Hàn Hương, lúc này vào trong phòng, trong phòng lại đầy ánh sáng mê người, hương thơm, nàng Cốc Hàn Hương nhan sắc tuyệt trần trong ánh sáng hương thơm càng trở nên quyến rũ hơn, y tham lam nhìn Cốc Hàn Hương, lòng cứ lâng lâng, không thể nào tự kìm chế được mình.

Cốc Hàn Hương dịu dàng hơn ngày thường ba phần, nàng một mặt ngoan ngoãn để y vui lòng một mặt thâm tính sẽ ra tay như thế nào.

Lúc này, trời đã qua canh hai.

Bao Cửu Phong đã được Cốc Hàn Hương dặn trước, thấy hai người vào trong phòng thì lập tức lặng lẽ ra ngoài, mở hết tất cả các cửa ra.

Y mau chóng chạy ra khỏi thông đạo, đến bên tòa Lương đình, theo lời căn dặn của Cốc Hàn Hương, nhẹ vỗ tay ba cái.

Miêu Tổ Lan, Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc, Văn Thiên Sinh, Vạn Ánh Hà và Giang Bắc tam long nấp ở bụi hoa sau đình lập tức phóng vọt ra.

Mọi người biết Bao Cửu Phong là người câm, cũng không nói chuyện với y, chỉ lấy tay ra hiệu.

Bao Cửu Phong không chần chừ, xoay người dẫn đường, dắt mọi người vào trong thông đạo.

Quần hào đến trước căn mật thất đều nín thở, chờ đợi thay đổi ...

Đồng Công Thường ôm Cốc Hàn Hương, cười nói một hồi thì lòng viên ý ngựa trời lên, lại muốn vui tình cá nước.

Cốc Hàn Hương đã mong ngày này rất lâu, nhưng khi thời cơ chưa đến thì lại căng thẳng vô cùng, mặt đỏ ửng, tim đập mạnh.

Đồng Công Thường lúc này thần trí đã bị lửa dục che khuất, chỉ nghĩ rằng nàng bị mình kích động đến nổi đỏ mặt không hề nghĩ đến điều khác.

Cốc Hàn Hương nằm ngửa xuống giường, đưa tay rút ra ngọn trủy thủ tẩm độc.

Nàng tuy đi theo Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh đã nhiều năm, lại ở trong Mạch Tiểu Minh tình thế phức tạp cũng đã lâu, thấy rất nhiều chuyện kinh người, mà lần này việc giết Đồng Công Thường lại do mình nghĩ ra, thế nhưng khi đối mặt với hiện thực, tay cầm trủy thủ thì lòng dạ rối bời, toàn thân đổ mồ hôi.

Nàng e sợ mình không có dũng khí hạ thủ, bởi vì nàng vốn là người tâm địa thiện lương, lúc này muốn nàng tự tay giết một người quả thực là chuyện khó khăn.

Nàng cố gắng trấn tĩnh, nhớ lại tấm thân tình của Hồ Bách Linh đối với mình, nhớ lại tình cảm của mình với Hồ Bách Linh, nhớ lại quyết tâm báo thù cho Hồ Bách Linh của mình ...

Nàng mong mượn những điều ấy để tập trung tâm ý của mình, nàng mong mượn ý chí báo thù rửa hận để tăng cường cho dũng khí của mình.

Đồng Công Thường gơ tay lên búng một cái, hai ngọn đèn trong phòng tắt ngấm, trong phòng chỉ còn lại hai ngọn, không còn sáng trưng như lúc này nữa.

Cốc Hàn Hương biết chuyện sắp xảy ra, tim càng đập mạnh hơn. Nàng vô cùng căng thẳng, nhắm mắt thắm kêu một tiếng:

“Đại ca!” trong lòng thầm cầu khẩn Hồ Bách Linh:

“Đại ca, muội vì đại ca, chuyện gì cũng làm, hôm nay muội phải giết kẻ này, cầu mong đại ca trên trời phù hộ uội thành công ...”.

Trong đầu nàng hiện ra hình bóng cao lớn của Hồ Bách Linh, trong tim tựa như đã có chỗ dựa, lập tức nảy sinh một nguồn lực rất lớn.

Ngay lúc này, một bóng ma xấu xí dùng hai tay chống thân người, lao lên người nàng.

Máu trong người như đông lại, nàng không có thời gian suy nghĩ nữa, trong lúc bóng ma đè xuống, nói thì chậm nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, cánh tay phải Cốc Hàn Hương giấu ở dưới thân người đột nhiên giở lên, cắm thẳng vào be sườn trái của Đồng Công Thường, chỉ thấy một luồng ánh sáng màu xanh xẹt lên, phập một tiếng, một mũi trủy thủ đã cắm sâu vào trong be sườn của Đồng Công Thường, máu tươi phun thẳng ra, nhuộm, đỏ cả cánh tay phải của Cốc Hàn Hương, trên giường máu tươi đầy.

Hoa tuyết tung bay, gió núi gầm rú, ngọn Bắc Nhạc hừng hực ngàn vực sâu, tuyết trắng phủ đầy, phía tây là một ngọn núi cao thấu trời xanh, trước gốc tùng cao khoảng bốn thước, một người phụ nữ toàn thân mặc đồ tang ...

Gió không ngừng thổi, tuyết không ngừng rơi, hai chân hai tay nàng dần dần phủ một lớp tuyết dày, nhưng nàng vẫn không hề cử động, vẫn cứ hai tay ôm mặt, cúi đầu quỳ trước gốc tùng.

Nàng tựa như đang khóc, tựa như đang than thở, tựa như đang cầu khẩn!

Không biết đã bao lâu, nàng chậm rãi đứng dậy, đầu nàng quấn khăn trắng, toàn thân mặc đồ trắng, nàng! Người phụ nữ mặc đồ tang, chính là nàng Cốc Hàn Hương xinh đẹp tuyệt trần, tính tình đã thay đổi, nay quay lại với bộ mặt thật.

Công chúa Hồng Hoa nổi danh lăng lợ nay đã chết, người đang đứng ở đây chính là vị vong nhân của cố minh chủ Hồ Bách Linh.

Dưới chân nàng ướt đầm nước mắt!

Đột nhiên Cốc Hàn Hương giở tay lên, rồi sau đó đột nhiên xoay người, hai tay áo phất vào nhau, quét về phía đông tuyết trước mặt.

Trong khoảnh khắc tuyết bay tứ tán, thân người của nàng càng lúc càng nhanh, hai tay phất càng lúc càng nhanh, chỉ thấy tuyết xung quanh bắn ra tứ tán.

Cho đến khi nàng thu tay lại, tuyết trên đỉnh núi chỉ còn ba thước.

Đột nhiên nàng lặng nhìn dưới đất, lẩm bẩm nói:

“Đại ca đừng đi xa, chỉ cần báo được thù cho đại ca, muội lập tức đến với đại ca”. nói xong thì lặng lẽ một lúc lâu, tựa như đang lắng nghe câu trả lời.

Nàng chợt xoay người, hỏi:

“Ai?” giọng nói lạnh lùng, giống như bang tuyết muôn trượng.

Chỉ nghe từ dưới lưng núi có người đáp:

“Tại hạ Chung Nhất Hào, có thể lên bái di thể của minh chủ hay không?”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, lạnh nhạt nói:

“Không cần”. Rồi xoay người nhìn xuống đất, mặt có chút khinh bỉ nói:

“Đại ca, kẻ này chẳng qua ham mê sắc đẹp của muội, không phải thực lòng trung thành với đại ca”.

Nói đến đây, đột nhiên xoay người giận dữ nói:

“Chung Nhất Hào, người dám tiến lên một bước, đừng trách ta không nể mặt!”.

Gió đang thổi ngược, thế mà nàng vẫn nghe động tĩnh ở dưới lưng núi, quả thực nội lực rất thâm hậu.

Đột nhiên nàng thở dài một tiếng, buồn bã nói:

“Đại ca, muội quả thực muốn gặp chàng, nhưng lại e rằng đã quấy nhiễu chàng, khiến cho linh hồn của chàng không yên”.

Nói xong thì buồn bã thở dài.

Gió tuyết càng lúc càng lớn, hai mắt của nàng mờ hẳn, nhìn xuống dưới đất một hồi, đột nhiên nghiêng răng xoay người phóng xuống núi.

Chung Nhất Hào vẫn che mặt, đứng lặng trong gió tuyết, vừa thấy Cốc Hàn Hương từ trên phóng xuống, lập tức né qua một bên, cúi người nói:

“Phu nhân chưa quay về, mọi người đều không yên tâm”.

Cốc Hàn Hương trong mắt lạnh lẽo, nhìn lên mặt y, trầm giọng nói:

“Có chuyện gì lát nữa hãy nói”. Nói xong vung tay một cái, trong chớp mắt người đã cách xa đến mấy chục trượng, trên tuyết không hề để lại một dấu chân.

Chung Nhất Hào nhìn theo bóng dáng nàng, sững người một hồi, đột nhiên thở dài một tiếng đầy oán trách, đầy đau lòng, đầy tiếc nui rồi dậm mạnh chân, đuổi theo nàng.

Trong gió tuyết Cốc Hàn Hương phóng nhanh như một luồng khói, trong chớp mắt đã tiến vào một sơn động rộng không quá hai trượng.

Trong sơn động này đã có một nhóm người đang chờ đợi, đó chính là Dư Diệc Lạc, Giang Bắc tam long, Văn Thiên Sinh, Mạch Tiểu Minh, Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà và một đứa bé trai tám tuổi môi đỏ răng trắng, dáng người cao lớn.

Mọi người đang đợi xuất phát, vừa thấy Cốc Hàn Hương bước vào, lập tức đứng dậy làm lễ, đứa trẻ ấy chạy đến nói:

“Mẹ đi đâu không về, con muốn tìm nhưng bọn họ không cho!”.

Cốc Hàn Hương vuốt mái tóc của nó, hạ giọng nói:

“Từ nay về sau, mẹ còn có nhiều việc phải làm, con hãy ngoan ngoãn nghe lời Miêu cô cô và Vạn tỷ tỷ, biết chưa?”.

giọng nói của nàng rất dịu dàng, đầy vẻ thương yêu.

Đứa trẻ ấy mở to hai mắt, gật đầu nói:

“Linh nhi sẽ nghe lời của Miêu cô cô và Vạn tỷ tỷ, Linh nhi không rời mẹ nữa”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, dịu dàng nói:

“Chúng ta lập tức lên đường đi lấy lại cơ nghiệp của nghĩa phụ con, con đi cùng với Miêu cô cô để tránh làm phân tán tinh thần của mẹ”.

Linh nhi gật nhẹ đầu, xoay người lui đến bên cạnh Miêu Tổ Lan, Cốc Hàn Hương đột nhiên nghiêm mặt, nhìn mọi người rồi nói:

“Đi thôi”. Rồi xoay người bước ra khỏi động.

Mọi người lục tục kéo theo đi sau lưng nàng, tiến thẳng về hướng đông nam, Chung Nhất Hào cũng vừa chạy về, lặng lẽ đi cùng với mọi người.

nguồn

Cốc Hàn Hương dắt theo quần hào, băng qua một con đường núi nhỏ hẹp, đội gió tuyết mà đi, đi khoảng hơn mười dặm thì đã đến Mê Tông Cốc.

Ngẩng đầu nhìn lên, thế núi liên miên, một lối sơn cốc ngoằn ngoèo mất hút trong dãy núi.

Nàng dừng bước lại, mắt lạnh lùng, nói:

“Chung Nhất Hào! Bọn người Hoắc Nguyên Kha ấy trong cốc này, sao không thấy chòi canh gác ở ngoài cửa cốc?”.

Chung Nhất Hào bước tới, cúi người nói:

“Thuộc hạ đã sớm điều tra, Hoắc Nguyên Kha và bọn người Ba Thiên Nghĩa, Tống Thiên Trạch quả thực ở trong cốc này”.

Dư Diệc Lạc bước tới mấy bước, nói:

“Sào huyết của ba người bọn họ đã bị Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc chiếm cứ, đức độ lực lượng của Hoắc Nguyên Kha đương nhiên không thể kế thừa bảo tọa minh chủ lục lâm trong thiên hạ, không đặt chòi canh gác là điều thông minh”.

Cốc Hàn Hương gật đầu, xoay sang Chung Nhất Hào nói:

“Người hãy đi trước, bảo bao người bọn chúng ra đây nghênh đón, nghe hay không nghe thì tùy ý bọn chúng ta sẽ đến sau”.

Chung Nhất Hào nói hai tiếng “Tuân lệnh”. Rồi bước vào trong cốc trước, Cốc Hàn Hương đột nhiên cười gằng, tay phất một cái, bước vào trong cốc.

Mê Tông Cốc này lối đi phức tạp, vừa vào trong cốc đã khó phân biệt phương hướng, may mà mọi người đã từng ở nơi này, vả lại trên tuyết còn có dấu chân của Chung Nhất Hào để lại, cho nên Cốc Hàn Hương cứ theo thẳng dấu chân mà tiến tới.

Khi y sắp đến gần đại trại, đột nhiên thấy Chung Nhất Hào một mình chạy ra, Cốc Hàn Hương không đợi y mở miệng, hơi phất tay nói:

“Không cần nói nữa”. Nói xong thì bước nhanh về phía trước.

Ngoài cửa đại trại, có ba người đang đứng dàn hàng ngang, La Phù Nhất Tẩu tóc dài đến lưng, râu trắng dài đến ngực, ăn mặc vẫn giống như trước, Linh Nam Nhị Kỳ vẫn toàn thân mặc y phục màu xanh, mặt mũi không hề thay đổi, sau lưng ba người có hơn ba mươi hán tử mặc y phục màu đen.

Cốc Hàn Hương dắt theo mọi người tiến tới, chưa đứng lại thì La Phù Nhất Tẩu đột nhiên buông giọng cười dài, nói:

“Kẻ ấy có phải là Hồng Hoa công chúa ở Tây Vực nổi danh tuyệt đẹp hay không?”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh quát lớn:

“Lão chó già kia có mù mắt hay không, cả mình chủ phu nhân mà cũng không nhận ra!”.

Hoắc Nguyên Kha nổi giận, hai tay hơi giở lên, định lao tới, đột nhiên nghe Cốc Hàn Hương hừ một tiếng lạnh lẽo.

Tiếng hừ ấy không lớn, nhưng Hoắc Nguyên Kha lại nghe màng nhĩ nhói lên, thân người giật một cái, đưa mắt nhìn lên mặt của nàng.

Bốn mắt gặp nhau, Hoắc Nguyên Kha chợt rung mình, bất đồ đưa mắt nhìn nơi khác.

Té ra Cốc Hàn Hương vẫn xinh đẹp tuyệt trần, chỉ là vẻ dịu dàng đã biến mất trên khuôn mặt của nàng, thay vào đó là một lớp băng mỏng, cùng với sát khí ở giữa đôi chân mày.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha tuổi già thành tinh, một ý nghĩ lướt qua, biết Cốc Hàn Hương chắc chắn đã gặp kỳ ngộ, đã không còn ngờ nghệch như ngày trước, thế rồi ôm quyền, nói:

“Giang hồ đồn rằng, phu nhân đã đến ở tại Vạn hoa cung ở Thiên Đài, nay ngàn dặm lên phía bắc không biết là vì có gì?”.

Cốc Hàn Hương nghiêm mặt, nhìn Hoắc Nguyên Kha một hồi, lạnh lùng nói:

“Nếu như Cốc Hàn Hương trở lại giang hồ báo thù cho tiên phu, tiêu diệt hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, người có lời gì để nói?”.

Khẩu khí của nàng rất lớn, Hoắc Nguyên Kha không khỏi cười lớn, nào ngờ vừa mới cười thì ánh mắt đột nhiên nhìn thấy sát khí trên mặt của nàng, lập tức ngậm miệng lại, không cười nữa mà nói:

“Phu nhân không quên tình cũ, báo thù rửa hận inh chủ, Hoắc Nguyên Kha bất tài, đương nhiên sẽ nghe lệnh dưới trướng”.

Cốc Hàn Hương nghe trong lời nói của y có sự mỉa mai, bất giác cười lạnh một tiếng, hỏi:

“Nếu như ta muốn thu lại cơ nghiệp của tiên phu, tự lập làm minh chủ lục lâm trong thiên hạ, người có lời gì để nói không?”.

Hoắc Nguyên Kha nhú mày, cười khan một tiếng, nói:

“Điều này, nếu như lục lâm thiên hạ không có lời gì để nói, bọn Phong Thu Thủy Hàn, Võ Đang Thiếu Lâm đều không lên tiếng, Hoắc Nguyên Kha đương nhiên cũng chẳng có lời gì mà nói”.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương cười lạnh một hồi, đôi tay giở lên, tháo áo bào xuống, phóng người ra phía trước nói:

“Đại ca của ta đại nhân đại nghĩa, cũng không thể lấy được lòng trung của các người, xem ra trong chốn lục lâm chẳng có đạo nghĩa gì có thể nói được”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Hồ minh chủ thân ở trong chốn lục lâm, lòng có hai chữ hiệp nghĩa, coi như ông ta là một đại gian tể, ở trong chốn lục lâm nói chuyện lục lâm, Hoắc Nguyên Kha lòng có chí khác, cũng là chuyện thường tình”.

Trên khuôn mặt Cốc Hàn Hương bỗng lướt qua vẻ kỳ dị, nói:

“Hay cho câu đại gian tể, đáng kiếp là chính ngươi đã nói ra điều này”. Rồi đưa tay chỉ về phía cả ba người, nói:

“Ba người các người hãy cùng nhau tiến lên, tận lực mà ra tay, thắng được Cốc Hàn Hương này các người cứ tùy ý mổ xẻ, nếu như bại, ta sẽ xử lý các người”.

Chỉ nghe Hoắc Nguyên Kha cười một tràng điên cuồng, một lát sau mới im lặng rồi nói:

“La Phù Nhất Tẩu, Linh Nam Nhị Kỳ, cả ba người cùng lên, ha ha! Ba lão đệ, Tổng lão đệ ý các người thế nào?”.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa hừ một tiếng trong mũi, nói:

“Lão tử khóc cười không xong”.

Hoắc Nguyên Kha đột nhiên bước về phía trước ba bước, đứng cách Cốc Hàn Hương năm thước, xoay mặt nói:

“Trong thiên hạ này chuyện lạ gì cũng có, Linh Nam Nhị Kỳ chưa thấy được kỳ tuyệt thiên hạ, hai vị hãy cùng tiến lên”.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa và Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch đưa mắt nhìn nhau, hai người tiến về phía trước, đứng cách hai bên trái phải của Cốc Hàn Hương bốn năm thước.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương cười lạnh, hai vai hơi rung, đột nhiên thân người lao tới, bàn tay giở lên, đẩy thẳng vào ngực trước của Hoắc Nguyên Kha.

Chưởng này nhẹ nhàng nhanh chóng, không mang một tiếng gió nào, nhưng lại quỷ dị lạ thường!

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha thấy chưởng thế nhanh chóng như thế, tuy không ẩn chứa tiềm lực, nhưng lại chứa một luồng lực đạo âm độc, không dám chống đỡ, chỉ lướt bước xoay người, tay trái giở lên mau chóng chụp vào cổ tay của kẻ địch, tay phải chém thẳng một chiêu “Tuyệt dụng lam quan”.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa, Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch quát lớn một tiếng, một trái một phải, hai luồng chưởng lực xé gió đánh thẳng tới phía sau lưng Cốc Hàn Hương.

22. Chương 22

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 22 - Trùng trấn thanh uy - Lục đầu Âm ma

Nguồn: Nhanmonquan

Linh Nam Nhị Kỳ là hảo thủ hảo danh đã lâu trong chốn hắc đạo, lúc này cùng tung chưởng, một trái một phải đánh kẹp tới, hai luồng chưởng phong phóng tới vù vù như sóng cuộn, luồng chưởng phong mạnh mẽ thâm hậu như thế có thể đẩy ngã bia bạt cây, quần hào đứng bên cạnh đều lo lắng nhìn về phía Cốc Hàn Hương.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh mắng lớn:

“Loài chuột kia dám đánh sau lưng người khác!” hai chân dậm một cái, toan phóng vọt vào trong.

Dư Diệc Lạc đứng bên cạnh y, đưa tay chụp lấy tay của y, trầm giọng nói:

“Đừng nóng nảy, phải quan sát kỹ càng”.

Mạch Tiểu Minh trừng mắt, giận dữ nói:

“Người dám đa sự!”.

Đang nói thì tình thế trong trường thay đổi, thân người Cốc Hàn Hương chỉ hơi lách một cái, thoát ra ba luồng chưởng lực đang đánh tới từ ba hướng, hai chưởng đẩy ra, trong khoảnh khắc đã đánh ra bốn chỉ chín chưởng, chạm với ba người ấy mười ba chiêu.

Cốc Hàn Hương từ khi đâm chết được quái nhân xấu xí Đồng Công Thường, chỉ còn lại một mình, tiếp tục luyện ba tháng nữa ở trong mật thất tại Vạn hoa cung. Sau khi nàng ra ngoài, tính tình thay đổi, so với trước giống như hai người, không còn nói cười như trước, võ công cao cường hơn trước, nhưng người thì trở nên lạnh lẽo, trên mặt thường lộ một luồng sát khí khiến ai nhìn cũng sợ, bọn Chung Nhất Hào chỉ biết nàng đã luyện được một thân tuyệt kỹ, nhưng không rõ đã đến cảnh giới nào.

Nay thấy một mình nàng đấu với Nhất Tẩu và Nhị Kỳ, công hay thủ đều kỳ ảo vô cùng, khi ra tay thì có uy lực không gì sánh bằng, không khỏi kinh ngạc, vui mừng, Miêu Tố Lan và Vạn Ánh Hà thì nước mắt lưng tròng, trong lòng xúc động không nguôi.

Đang đấu say sưa, chỉ thấy Cốc Hàn Hương thân hình như điện chớp, tay trái xĩa vào huyết kỳ môn của Ba Thiên Nghĩa, tay phải phát ra, năm ngón tay chém vào cổ tay phải của Hoắc Nguyên Kha.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha một chưởng vỗ ra, chưởng đi được nửa đường thì đột nhiên thấy năm ngón tay của Cốc Hàn Hương phát tới, lập tức trầm cánh tay vặn eo, chưởng trái hạ xuống, chặn chiêu của kẻ địch lại, chưởng phải phát ra, chém xuống be sườn của nàng, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa hai chưởng chặn lại, hóa giải đòn điểm của kẻ địch, quát lớn một tiếng, đánh ra một chiêu “Diêm vương nhưng lệnh”.

Câu Phách Sách Tống Thiên Trạch tâm địa hiểm độc, tính tình tàn nhẫn, khi ra tay không bao giờ dung tình, lúc này thấy hai người Hoắc, Ba đều đã ra tay, chặn đường tiến của Cốc Hàn Hương, lập tức lách người tiến lên, toàn lực đánh thẳng một chưởng vào hậu tâm của nàng! Ba người ba chưởng, phối hợp kín kẽ như áo trời, vừa nhanh vừa độc, chưởng nào cũng chí mệnh, quần hào đứng xem mà ai nấy đều toát mồ hôi.

Đột nhiên nghe Cốc Hàn Hương cười lạnh một tiếng, đôi vai hơi lách, lập tức thoát khỏi chưởng lực của ba phía, bàn tay phát một cái, đẩy thẳng vào lưng Tống Thiên Trạch.

Nàng nhẹ nhàng như bóng ma, Câu Phách Sách Tống Thiên Trạch một chưởng vỗ ra, đột nhiên cảm thấy trước mắt hoa lên, thế là chẳng thấy bóng dáng nàng đâu nữa.

Tống Thiên Trạch biết không hay, lo lắng rồi hạ người xuống, lướt ra ngoài đến bảy thước.

Chỉ nghe Hoắc Nguyên Kha và Ba Thiên Nghĩa đều quát lớn, bốn chưởng đẩy ra, chặn đường truy kích của Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương nổi giận, hai tay tách ra, tấn công về phía hai người, trong khoảng sát na cả ba người đã chạm nhau đến năm mươi chiêu, Câu Phách Sách Tống Thiên Trạch vẫn chưa kịp xoay người lại.

La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ trên giang hồ nổi danh hung ác, khi đơn đả độc đấu không biết đã đánh bại biết bao nhiêu cao thủ, nếu lấy ba chọi một thì chẳng có ai địch lại, vả lại ba người đều có kinh nghiệm chiến đấu phong phú, khi liên thủ thì uy lực tăng lên gấp nhiều lần, trong chớp mắt cả đôi bên đã đánh hơn hai trăm hiệp.

Cốc Hàn Hương nóng lòng báo thù cho chồng, căt thịt cho hổ ăn, được trời thương luyện được một thân võ công, lúc này đấu với La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ đã hai trăm chiêu mà vẫn chưa có vẻ thất bại, bọn Chung Nhất Hào ai nấy đều kinh hãi, Nhất Tẩu và Nhị Kỳ lúc này phần nộ, nay thì kinh hãi. Đang lúc ác đấu, Cốc Hàn Hương chợt cảm thấy đau lòng, nhủ rằng:

“Cả ba tên này đánh mãi mà cũng không hạ được, xem ra chuyện báo thù cho đại ca chẳng có hy vọng gì”. Yù nghĩ ấy lướt qua, sát cơ nổi lên, nghiêng rằng một cái, tấn công gấp về phía ba kẻ ấy.

Nàng đánh hai trăm hiệp mà vẫn không hề lộ vẻ mệt mỏi, vả lại chiêu nào cũng kỳ lạ vô cùng, bọn ba người Hoắc Nguyên Kha tuy ngang sức với nàng, từ đầu đến cuối đều có công có thủ, nhưng không tìm ra được sơ hở của nàng.

Ba người vốn càng đánh càng lo, Cốc Hàn Hương đột nhiên thay đổi chiêu thế, phóng ra một chỉ xé gió, trong chớp mắt cả ba người kia cảm thấy áp lực tăng lên, thế công bị cản lại, đành phải toàn lực chống trả.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha chợt nhủ thầm:

“Người đàn bà này có chút tà môn, nếu không hạ được ả, e rằng hối hận không kịp!”.

Đang suy nghĩ thì đồn kinh đao vào hai tay, liên tiếp chém ra bốn chưởng, chặn lại thế công của địch, đưa mắt lướt qua đánh giá tình hình xung quanh.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh cười hì hì nói:

“Xem cho kỹ, muốn phá vòng vây phải chạy bên này”.

Té ra y rất thích đánh nhau với người ta, thấy trong trường náo nhiệt như thế, lòng dạ đã ngứa ngáy, tay đã cầm thanh kiếm đứng một bên xem trận, gần đây y ngày càng e sợ Cốc Hàn Hương, chưa được lệnh thì không dám tự tiện ra tay, cho nên cứ mong hai người chia nhau bỏ chạy để mình được ra tay.

Dư Diệc Lạc thấy trận đấu trở nên kịch liệt, biết ngay thắng thua đã phân, sinh tử đã phán, vì thế nháy mắt với mọi người.

Chung Nhất Hào rút thanh nhuyễn đao, lách mình tiến lên, chặn đường rút ra khỏi cốc.

Miêu Tố Lan và Vạn Ánh Hà bảo vệ Linh nhi ở giữa, ba người lui qua một bên, Dư Diệc Lạc tay cầm đồng la và thiết bản, vta thì rút ngọn roi mềm cùng với Giang Bắc tam long, canh giữ ở hai bên đề phòng bọn Hoắc Nguyên Kha thẹn quá hóa giận, ra tay hạ độc Linh nhi.

Thuộc hạ của La Phù Nhất Tẩu và Linh Nam Nhị Kỳ thấy thế không hay, cũng đều rút binh khí ra cầm trong tay.

Cuộc ác chiến trong trường càng lúc càng kịch liệt, La Phù Nhất Tẩu thấy Mạch Tiểu Minh và Chung Nhất Hào đứng nhìn một bên, biết rằng dù cho ba người có muốn chạy cũng không dễ dàng thoát thân được, vì thế ráng sức đẩy lùi Cốc Hàn Hương.

Trong chớp mắt năm mươi hiệp nữa lại trôi qua, La Phù Nhất Tẩu giật mình nhủ thầm:

“Người đàn bà này võ công kỳ dị, bộ pháp huyền ảo, lại thêm tên họ Chung và Mạch Tiểu Minh đứng một bên chờ đợi tiếp ứng, rõ ràng ả đã nắm chắc phần thắng trong tay”. Thế rồi trong lòng đã quyết, đột nhiên đánh ra một chưởng, thối lùi ra sau quát lớn:

“Phu nhân hãy dừng tay nghe Hoắc Nguyên Kha nói một lời!”.

Linh Nam Nhị Kỳ nghe Hoắc Nguyên Kha lên tiếng kêu dừng lại, lập tức đánh liền ra mấy chưởng, lách mình đứng so vai với nhau.

Cốc Hàn Hương cũng thâu thế dừng yên, lạnh lùng hỏi:

“Người có gì để nói?”.

Cuộc đấu ngừng lại, chưởng phong đã dứt, tiếng thở dốc của Linh Nam Nhị Kỳ nhất thời nghe rõ mồn một, hơi thở của Hoắc Nguyên Kha và Cốc Hàn Hương cũng nặng nề lạ thường, chỉ thấy Hoắc Nguyên Kha ôm quyền, hơi cúi người nói:

“Phu nhân có võ công cao cường, tại hạ muôn lần khâm phục, nhưng không biết bọn tại hạ sau khi đã thua, phu nhân sẽ xử trí thế nào?”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Các người vẫn chưa thất bại, lúc này nói cũng vô ích”.

Đột nhiên nghe司徒洪 Thủ Ba Thiên Nghĩa lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Hươu chết về tay ai vẫn chưa biết được, Hoắc đại ca hỏi lời thừa thãi như thế để làm gì?”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha quay mặt sang, giận dữ nói:

“Ba lão đệ, nếu chúng ta đắc thắng, lão đệ có cảm thấy vinh quang không?”.

司徒洪 Thủ Ba Thiên Nghĩa trợn mắt, giận dữ nói:

“Hoắc đại ca nói lời này có nghĩa gì?”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha nhú mày, cao giọng nói:

“Hoắc Nguyên Kha thật lòng bội phục võ công của mình chủ phu nhân, thế nào, chẳng lẽ ta sai?”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh tiếp lời:

“Hoắc Nguyên Kha, người trước bình sau lễ, chẳng lẽ đã sợ chết?”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha mặt đỏ ửng, mắt đầy hận thù, nhìn Mạch Tiểu Minh nói:

“Tiểu cậu kia, võ công của người chắc đã tiến bộ hơn nhiều”.

Mạch Tiểu Minh nổi giận, múa kiếm chém thẳng về phía Hoắc Nguyên Kha, quát lớn:

“Để coi ai hơn ai!”.

Hoắc Nguyên Kha thấy thế kiếm chém đến hiểm hóc vô cùng, hai vai lách một cái, thối lui ra sau hai thước.

Nào ngờ y tính tình hung hãn, chưa thấy quan tài thì chưa đổ lệ, thế là tay trái chụp vào cổ tay cầm kiếm của Mạch Tiểu Minh, tay phải đẩy ra một chưởng.

Hai chiêu này phát ra cùng lúc nhanh như chớp, Mạch Tiểu Minh một chiêu chưa hết, đột nhiên cảm thấy tiếng chưởng phong lướt qua tai, một luồng ám kinh giáng thẳng vào ngực, cổ tay nóng hổi, suýt tí nữa thì bị Hoắc Nguyên Kha chụp được.

Mạch Tiểu Minh lấy lại tinh thần, cao giọng quát:

“Hay lắm!” múa thanh kiếm chém thẳng vào cổ tay phải của Hoắc Nguyên Kha.

Cốc Hàn Hương đột nhiên phát ổng tay áo một cái, một luồng ám kinh cực kỳ âm nhu lao thẳng về giữa hai người, buộc hai người phải thối lui ra đến mấy thước.

Nàng đưa tay ngăn Mạch Tiểu Minh lại, nhìn thẳng vào Hoắc Nguyên Kha nói:

“Cuộc chiến hôm nay đến đây chấm dứt, các người muốn đi thì tùy ý, nếu chịu thua thì Mê Tông Cốc vẫn còn chỗ cho các người”.

La Phù Nhất Tẩu trong đầu lướt qua một ý nghĩ, nhủ thầm:

“Người đàn bà này trong mắt đầy sát cơ, tình thế Mê Tông Cốc, bọn chúng ta hiểu như bàn tay, ả há yên tâm để cho chúng ta rời khỏi đây, lòng đàn bà là độc ác nhất, lão phu sẽ nhường ả một bước, sau này tính tiếp”. Không đợi Lĩnh Nam Nhị Kỳ mở miệng, ôm quyền nói:

“Nếu phu nhân có ý báo thù inh chủ, tại hạ tình nguyện giúp sức, nếu không trả lại cơ nghiệp inh chủ mà rời khỏi đây”.

Cốc Hàn Hương sắc mặt nặng nề, không hề lộ vẻ hỷ nộ, xoay mặt qua đưa mắt nhìn về phía Lĩnh Nam Nhị Kỳ.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch cũng cùng một lòng với Hoắc Nguyên Kha, e sợ bọn Chung Nhất Hào xông lên, vả lại sào huyệt lại bị Nhân Ma Ngũ Độc chiếm đoạt, ngoài nơi này chẳng có chỗ nào nương thân nữa, thế rồi ôm quyền cúi người nói:

“Nếu báo thù inh chủ, dù có xông vào đầu sôi lửa bỏng, huynh đệ Tổng Thiên Trạch cũng cam tâm tình nguyện, nếu không ở lại nơi này cũng chẳng có hứng thú, vậy xin từ biệt phu nhân ở đây”.

Hai người này rất quý quyết, biết rõ Cốc Hàn Hương không quên việc báo phu cừu, cho nên cứ nói nếu không rồi lại nếu không.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương thản nhiên mỉm cười, nói:

“Ba vị nếu có thể giúp cho Cốc Hàn Hương báo thù, vong hồn của tiên phu trên trời nhất định sẽ cảm kích vô cùng”.

Nhất Tảo và Nhị Kỳ đều cúi mình đáp:

“Minh chủ đại nhân đại nghĩa, bọn chúng tôi theo lý phải liều mạng vì ngài”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn ba người rồi quay mặt sang gọi:

“Mạch Tiểu Minh”.

Mạch Tiểu Minh cười hì hì, bước lên nói:

“Chuyện gì?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ, nói:

“Quốc có quốc pháp, bang có bang quy, tuổi tác người đã không còn nhỏ nữa, nói năng hay làm việc phải suy nghĩ nhiều hơn”. Nói xong rồi bước vào trong trại.

Mạch Tiểu Minh thềm lè lưỡi, đột nhiên nghiêm mặt, quay về phía Nhất Tảo và Nhị Kỳ lạnh lùng nói:

“Đã nghe chưa? Quốc có quốc pháp, bang có bang quy, ba người các người phải cẩn thận”.

Sưu Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa trợn mắt, giận dữ nói:

“Người muốn chết?”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch kéo Ba Thiên Nghĩa nói:

“Chúng ta hãy mau dọn đi chỗ khác để nhường trại cho phu nhân, cần gì phải đôi co với đứa trẻ nít miệng còn hôi sữa”.

Mạch Tiểu Minh giở thanh kiếm định nhào tới động thủ, Dư Diệc Lạc đột nhiên kéo tay y, nói:

“Phu nhân trở lại nơi cũ, trong lòng nặng nề, ngày nay không phải như trước, đệ phải kiểm điểm lại mình”. Đang nói thì ánh mắt nhìn về phía Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào biết lời này là nói ình nghe, trong lòng y lẽ nào không hiểu đạo lý ấy, nhưng y vì yêu quá thành ra say mê, không thể tự chủ được, lúc này nhớ đến võ công của Cốc Hàn Hương cao hơn mình nhiều, khoảng cách của hai người càng lúc càng xa, nhất thời lòng sinh cảm khái, buồn bã cúi đầu.

Mê Tông Cốc này đã được Hồ Bách Linh khai phá, xây dựng sơn trại có quy mô rất lớn, Nhất Tảo và Nhị Kỳ sau khi bị đoạt chỗ ở, định lấy nơi này làm nơi cư trú lâu dài, để mưu đồ đại sự, cho nên đã càng mở rộng hơn sơn trại.

Hậu trại dựa vào vách núi, nay Cốc Hàn Hương chiếm cứ, ở chung với nàng có Miêu Tố Lan, Vạn Ánh Hà và đứa trẻ tên Hồ Bạch Linh, Hồ Bạch Linh gọi cho nàng nhớ đến cái tên Hồ Bách Linh.

Trong Mê Tông Cốc, ngoại trừ bốn điều giới luật do Hồ Bách Linh đặt ra, nay còn có một điều luật nữa:

“Kẻ xông vào hậu trại sẽ bị giết chết không tha”.

Trong hậu trại có một thất rộng ba trượng, trong phòng có mấy cái bồ đoàn và một cái giá binh khí, ngoài ra chẳng có vật gì nữa, Cốc Hàn Hương ngoài việc ra ngoài nghị sự, không phân ngày đêm đều một mình ở trong mật thất, mỗi buổi chiều đều dắt Vạn Ánh Hà và Linh nhi và trong phòng, đích thân truyền thụ võ công.

Sáng sớm hôm nay, Miêu Tổ Lan đang đốc thúc Linh nhi tập võ, đột nhiên thấy Cốc Hàn Hương sai người đến gọi mình, vì thế, đến mật thất hỏi:

“Phu nhân cho gọi không biết có gì cần dặn”.

Cốc Hàn Hương chỉ cái bồ đoàn bên cạnh, nói:

“Tỷ tỷ hãy ngồi xuống”.

Miêu Tổ Lan y theo lời ngồi xuống, nhìn hai mắt nàng, trong sự lạnh lùng như có lửa cháy, nét phù dung trên mặt nàng ngày càng giảm đi, dáng người không còn đầy đặn như trước, trong lòng không khỏi chua xót, buồn bã thở dài một tiếng.

Cốc Hàn Hương tựa như hiểu tâm ý của nàng, mỉm cười, hỏi:

“Tỷ tỷ, Âm Thủ Nhất Ma có phải là sư phụ của tỷ không?”.

Miêu Tổ Lan đột nhiên nghe nàng hỏi chuyện này, không khỏi sửng người, nói:

“Võ công của tỷ chính là do y truyền thụ”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy y chính là sư phụ của tỷ tỷ?”.

Miêu Tổ Lan lắc đầu nói:

“Y đã đoạt lấy trình tiết của tỷ, cơ thiếp hay đệ tử chẳng phân, cho nên cũng chẳng coi là sư phụ gì cả”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tự hủy hoại đạo thầy trò, cảm thú cũng không bằng, y không phải là sư phụ của tỷ tỷ”.

Miêu Tổ Lan ngạc nhiên hỏi:

“Phu nhân chợt nhắc đến chuyện này, không biết có dụng ý gì khác?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên cười:

“Âm Thủ Nhất Ma hung hãn độc ác, tỷ tỷ đã bỏ tối về với sáng, phản bội lại y, nếu y biết hành tung của tỷ tỷ, chắc chắn sẽ không tha cho tỷ tỷ”.

Nhắm mắt trầm tư một lúc lâu, đột nhiên mở mắt hỏi:

“Âm Thủ Nhất Ma hiện nay đang ở đâu, nếu không có điều gì trở ngại, tỷ hãy uội hay!”.

Miêu Tổ Lan nhú mày, hỏi:

“Chả lẽ muội muội muốn tìm lão?”.

Cốc Hàn Hương hơi gật đầu:

“Muội không đi thì sớm muộn gì y cũng tới, bọn người này không bao giờ chịu ngồi yên, huống chi đại ca đã từng dả thương lão”.

Miêu Tổ Lan mặt buồn rầu, nói:

“Nói tuy không sai, nhưng Âm Thủ Nhất Ma đã thành danh mấy mươi năm nay, võ công cao cường hơn bọn Hoắc Nguyên Kha nhiều, cuộc chiến tại cổ miếu năm xưa giữa minh chủ với y quả thực là cục diện lưỡng bại câu thương”.

Cốc Hàn Hương gật đầu nói:

“Điểm này muội biết, ngày đó nếu không phải tỷ tỷ xả thân tương trợ, đại ca đã khó tránh cái chết”.

Miêu Tổ Lan thở dài, nói:

“Võ công y cao cường thì không đáng lo, chỉ là, kẻ này độc địa, lắm mưu nhiều kế, khiến người ta không thể đề phòng được”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Ngoại hiệu của lão là Âm Thủ Nhất Ma, đương nhiên có thể đoán được y là kẻ hiểm trá âm độc”. Nói xong đứng dậy, lấy một ngọn trủy thủ cắm trên giá binh khí, nhìn qua nhìn lại rồi nói:

“Không vào hang cọp, làm sao bắt được cọp con, tỷ tỷ không cần lo lắng. Hãy mau nói ra, lát nữa muội sẽ lên đường”.

Miêu Tố Lan biết ý nàng đã quyết, không thể thay đổi nữa, vì thế kiên quyết nói:

“Muội đã quyết lòng muốn đi, tỷ sẽ theo muội một chuyến, nếu đi bằng khoải mã ba ngày sau sẽ đếm được”.

Cốc Hàn Hương nghe nàng bảo muốn đi cùng, lòng nhủ thầm:

“Âm Thủ Nhất Ma danh lừng giang hồ, không phải là hạng dễ đối phó, chuyến đi này sống chết chưa biết, một khi cả hai người đều gặp chuyện bất hạnh, Linh nhi tuổi còn trẻ phải nhờ ai đây?”.

Miêu Tố Lan thấy nàng trầm tư không nói, vội vàng nói:

“Tỷ đã từng là môn hạ của Âm Thủ Nhất Ma, cho nên hiểu rất rõ con người của lão”.

Cốc Hàn Hương cả quyết lắc đầu:

“Linh nhi luyện võ đang tiến triển, không thể bỏ đi một ngày, cả hai chúng ta cùng đi không ai đốc thúc nó, muội đã quyết, tỷ tỷ hãy mau nói ra địa điểm, muội lập tức lên đường”.

Miêu Tố Lan tuy không yên tâm nhưng thấy nàng kiên quyết như thế, chỉ thở dài, nói rằng:

“Địa điểm tại núi Lữ Lương, trong địa phận của Thạch huyện, nơi ẩn nấp của Âm Thủ Nhất Ma gọi là Hắc phong hiệp, động phủ ẩn sâu vào lòng núi, phạm vi không nhỏ, ngoại trừ đệ tử hay cơ thiếp, trước đây còn có hơn hai mươi thuộc hạ võ công không kém”.

Cốc Hàn Hương nghe bảo Âm Thủ Nhất Ma ngoại trừ đệ tử cơ thiếp còn có thuộc hạ, không khỏi nhíu mày, nói:

“Nói như thế, Âm Thủ Nhất Ma ý chí không nhỏ”.

Miêu Tố Lan nói:

“Đúng vậy vốn có ý dành chức minh chủ lục lâm ở Trung Nguyên, gần đây án binh bất động, chắc là vẫn còn e ngại hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, và bọn người Phong Thu Thủy Hàn”.

Cốc Hàn Hương mặt lộ sát khí, nói:

“Tỷ tỷ hãy cho người chuyển lời gọi năm người Hoắc Nguyên Kha, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh, Ba Thiên Nghĩa và Tống Thiên Trạch chuẩn bị ám khí, cùng nhau lên đường”.

Miêu Tố Lan nhận lệnh đi ra, Cốc Hàn Hương dắt thanh trủy thủ tẩm độc vào trong eo, cầm thanh trường kiếm trên lưng, xoay người bước ra khỏi mật thất.

Bên ngoài mật thất là nơi ở của Cốc Hàn Hương, hai ả thị tỳ thường canh giữ ở trong phòng lúc này thấy Cốc Hàn Hương bước ra, vội vàng mặc áo bào cho nàng.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hãy khóa mật thất lại, bất cứ ai cũng không được cho vào”.

Nói xong thì bước ra cửa, ra sân luyện võ trong trại.

Trên sân luyện võ, chỉ có một mình Linh nhi đang hua tay múa chân, cậu bé đang luyện tập chưởng pháp.

Bộ chưởng pháp này do Cốc Hàn Hương đích thân truyền thụ, có cả thấy sáu mươi bốn chiêu, chỉ mới truyền được một nửa, nhưng cậu bé đã luyện được đến mức giở tay phát ra kinh, đẩy chưởng mang theo gió, nhẹ nhàng như nước chảy mây bay.

Cậu bé luyện tập rất siêng năng, Cốc Hàn Hương ra đến sân, cậu bé vẫn không hề phát giác, đánh xong ba mươi hai chiêu thì thu thế đứng yên, hít một hơi bắt đầu luyện lại.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương mỉm cười, dịu dàng nói:

“Linh nhi hãy ngừng tay, mẹ có lời muốn nói”.

Tiểu Linh nhi thâu chương lại nhìn, vui mừng chạy đến kéo tay Cốc Hàn Hương nói:

“Mẹ, con luyện ẹ xem”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười:

“Mẹ sắp phải ra ngoài, nhiều thì nửa tháng, ít thì bảy ngày mới quay về được”.

Linh nhi nghe nàng nói sắp ra ngoài, mặt sụ lại, nũng nịu nói:

“Mẹ lại ra ngoài nữa”.

Cốc Hàn Hương vuốt nhẹ đầu cậu bé nói:

“Con ngoan, lần này không giống như trước kia, vài ngày mẹ sẽ quay về, và lại có Miêu cô cô làm bạn với con, nào để ý xem mẹ truyền hết công phu sẽ lập tức lên đường”. Nói xong bước ra giữa sân, giở ra thế thủ, từng chương từng chương truyền cho cậu bé.

Tiểu Linh nhi rất thông minh, Cốc Hàn Hương truyền cho cậu bé bốn chiêu chương pháp, chỉ múa hai lần mà cậu bé đã thuộc, Cốc Hàn Hương không thấy sai sót, thế rồi mới nói, mỗi ngày ra ngoài cốc luyện khinh công, phải có Miêu cô cô hoặc Ánh hà tỷ tỷ đi cùng, đêm đến luyện nội công, chỉ được luyện đến hai cây nhang, không được nửa đường đã bỏ, không được tham nhiều, có biết chưa?” chỉ thấy khóe mắt của cậu bé đỏ ửng, rồi nàng lại nói thêm một câu:

“Nam nhi phải kiên cường, phải giống như nghĩa phụ vậy, không được khóc, có biết không?”.

Linh nhi gật đầu, nói:

“Biết rồi, Linh nhi sẽ giống như nghĩa phụ, Linh nhi không khóc”.

Đột nhiên, có tiếng thở dài lọt vào trong tai Cốc Hàn Hương.

Tiếng thở này rất lạ thường, Cốc Hàn Hương giật mình, đưa mắt nhìn ra xa.

Đột nhiên nghe giọng nói khàn khàn truyền theo gió vào trong tai:

Lão phu cách đây hơn trăm trượng, nếu muốn gặp lão phu, có thể đến vách núi phía tây, nhưng không được mang theo kẻ tùy tùng”.

Cốc Hàn Hương nhìn lại, ở vách núi cách đó một trăm trượng ngoài cỏ dại, đá tảng, chẳng có thứ gì nữa.

Cốc Hàn Hương đang ngạc nhiên, đưa mắt nhìn đi nơi khác, đột nhiên có một bóng người màu xám, cách luyện võ trường khoảng một trăm trượng, phóng thẳng lên đỉnh núi.

Đó là do công lực của nàng gia tăng gấp bội, cho nên đã tinh mắt hơn nhiều, nếu là bọn Hoắc Nguyên Kha, Chung Nhất Hào, có lẽ chỉ thấy được bóng người mờ mịt chứ không nhìn rõ.

Linh nhi đột nhiên lắc tay nàng, ngửa mặt hỏi:

“Mẹ, mẹ đang nhìn gì thế? Sao mặt lại tái, tay lạnh giá như thế?”.

Cốc Hàn Hương hơi định thần, dịu dàng nói:

“Mẹ có việc, con hãy ở đây luyện võ, không được bỏ đi”. Nói xong thì hai vai hơi lách, người đã lướt ra ngoài trại đến bảy tám trượng.

Từ hậu tại ra tiền trại, đi thẳng ra cửa cốc, nàng chạy thật nhanh, nhìn chỉ giống như một bóng mờ, mọi người thấy ai nấy đều kêu lên kinh hãi.

Vừa ra khỏi cửa cốc, nàng quay đầu phóng thẳng về ngọn núi phía tây, trong chốc lát, nàng đã phóng lên vách núi cao ngàn trượng.

Trên vách núi, có một ông già áo bào màu xám râu dài đến ngực, hai mắt hơi khép, lạnh lùng nhìn Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương dừng chân lại, cách ông già đó khoảng một trượng, mắt nhìn dò xét.

Ông già ấy râu tóc, y phục đều một màu xám, hai tay giấu trong tay áo, mặt đầy nếp nhăn, da dẻ cũng màu xám.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Kẻ này không biết là địch hay bạn, bề ngoài tuy không hung dữ, nhưng vẻ mặt lạnh lùng thật khiến cho người ta khó chịu”.

Nàng ôm quyền, ung dung hỏi:

“Cụ già đến gọi, không biết có gì chỉ giáo?”.

Ông già mặc đồ xám ấy tựa như bất ngờ trước khinh công của nàng, lúc này hai mắt hơi mở ra, lạnh lùng nhìn lướt lên mặt nàng, điềm nhiên nói:

“Cô nương quả thật muốn tìm chế Âm Thủ Nhất Ma?”.

Cốc Hàn Hương nghe nói thế thì không khỏi kinh ngạc, vừa rồi cuộc nói chuyện trong mật thất không biết thế nào mà lão ta nghe được, nghĩ mãi vẫn không biết có gì.

Chỉ nghe ông già áo xám nói:

“Cô nương không cần nghi thần ngờ quỷ, nửa năm nay lão phu vẫn mãi đi theo bên cạnh cô nương, từ Thiên hương cốc, Vạn hoa cung đến đây, mỗi đêm cô nương đều luyện võ công trong cuốn sách rách ấy, lão phu đã thấy hết cả”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Không biết y nói thật hay giả, nếu là thật thì khó tin quá”.

Ông già áo xám nói:

“Sao cô nương không trả lời câu hỏi của lão phu? Mặt cô nương tái nhợt, tay chân phát rung, chắc là rất sợ hãi, thực ra chỉ cần cô nương không ngược lại lão phu, lão phu cũng không đả thương cô nương, vả lại lão phu sẽ đem đến cho cô nương nhiều điều lợi”.

Cốc Hàn Hương gượng cười, nói:

“Hai chữ sống chết đã không còn ở trong lòng Cốc Hàn Hương này nữa”.

Ông già áo xám nói:

“Người nhần nhục nằm gai nếm mật, là vì điều gì? Hừ, lời ngược với lòng mà dám nói ra trước mặt lão phu?”.

Cốc Hàn Hương định thần, ôm quyền nói:

”Lão trượng không biết xưng hô thế nào?

Lão trượng không quản cực khổ đi theo bên cạnh Cốc Hàn Hương, thực ra là có dụng ý gì?”.

Ông già áo xám lạnh lùng nói:

“Người chưa trả lời câu hỏi của lão phu, tốt nhất đừng hỏi lão phu”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Người trong giang hồ được bầy phần võ công, thì tỏ vẻ thần bí, thật là đáng cười vô cùng”.

Ông già mặc áo xám nghiêm giọng nói:

“Gia đầu bẻ mép, chắc là không muốn sống nữa!” chưởng phải dựng lên, đẩy ra một chưởng.

Không hề có tiếng gió, một luồng ám kinh nặng như núi lao thẳng vào ngực Cốc Hàn Hương.

Chỉ cách nhau có hai trượng, Cốc Hàn Hương vừa không cam lòng, cũng không mặt mũi nào thối lui.

Chỉ thấy nàng đứng vững bộ pháp, hai chưởng giở lên ngang ngực, chậm chậm đẩy ra phía trước.

Ông già áo xám thấy nàng xuất chưởng chống lại, chân mày hơi nhíu lại, không đợi chưởng lực hai bên chạm nhau, thu tay lại nói:

“Chỉ dựa vào chút ít võ công của ngươi mà dám tiếp một đòn của lão phu?”.

Nói chưa hết, đột nhiên nghe bình một tiếng, luồng chưởng lực nội gia của Cốc Hàn Hương bị y dẫn qua một bên, tạo thành một hố tuyết sâu đến ba bốn thước.

Chợt nghe ông già áo xám nói:

“Niệm tình ngươi là hạng nữ lưu, lão phu tha thứ cho ngươi, nay không cần nói xàm nữa, ngươi hãy giao ra Vấn tâm tử“, lão phu sẽ giúp ngươi hoàn thành một tâm nguyện”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên nói:

“Vấn tâm tử? tiểu nữ không biết lão trượng muốn nói gì?”.

Ông già áo xám ấy chợt cười lạnh, giận dữ nói:

“Ngươi đừng đánh trống lảng nữa, Vấn tâm tử to như hạt long nhãn, ngân quang chói lòa, trên có khắc một con phi long nhe nanh giơ vuốt, giờ đang ở trong người của ngươi”.

Cốc Hàn Hương tim đập thình thình, nhủ rằng:

“Đó chính là di vật của đại ca, y sao lại biết được, mình cũng rất ít lấy ra xem, thế mà bị y biết được, thật khiến cho người ta khó tin”.

Ông già áo xám ấy thấy nàng trầm ngâm không nói, vì thế nói:

“Ngươi có yêu cầu gì hãy cứ nói ra, dù cho Hưởng tâm lộ của Âm Thủ Nhất Ma, Lục ngọc Phật trượng của Thiếu Lâm tự, hoặc đầu của bọn Thiên Thiên, Tử Dương, Phong Thu, lão phu đều lấy được cho ngươi”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy tiểu nữ chỉ cần giao ra Vấn tâm tử hay sao?”.

Ông già áo xám ấy gật đầu:

“Đúng vậy, Vấn tâm tử vốn là vật của lão phu”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, nói:

“Đó rõ ràng là di vật của đại ca tiểu nữ, ngài nói là của ngài, vậy có gì đối chứng hay không?”.

Ông già áo xám nói:

“Lão phu giao dịch với ngươi chứ không phải cướp giật của ngươi”.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Ông già này thật dễ nổi giận”.

Chợt nghe ông già ấy trầm giọng nói:

“Ngươi muốn cũng được, không muốn cũng được, lão phu phải thu về vật này, Vạn hoa cung, Thiên hương cốc, phòng ngủ của ngươi lão phu đều đã lục soát, nay chỉ có hai nơi lão phu vẫn chưa tìm”.

Cốc Hàn Hương hỏi:

“Đó là hai nơi nào?”.

Ông già áo xám nói:

“Một là nơi chôn Hồ Bách Linh, hai là trên người của ngươi, hai nơi này lão phu đều không muốn đích thân ra tay, ngươi hãy tính toán lợi hại, nếu như làm cho lão phu bức bối thì khó có lời gì mà nói nữa”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Y có thể giết Thiên Thiên, Tử Dương, lại có thể giết Phong Thu và Âm Thủ Nhất Ma, rõ ràng là một người không luận trái phải, không kể trắng đen, sao lại e sợ mình và đại ca?”.

Nàng vốn là người thông minh tuyệt đỉnh, hơi suy nghĩ, thì đã biết trong đó có nguyên nhân gì nữa khiến cho ông già này không dám làm càn, nhưng rốt cuộc là như thế nào thì không thể nào chỉ suy nghĩ mà ra được.

Chợt nghe ông già áo xám nói:

“Ngươi đã suy nghĩ kỹ chưa?”.

Cốc Hàn Hương nghiêng răng, nhủ thầm:

“Là phúc không phải là họa, là họa tránh không thoát!” ý đã quyết cao giọng nói:

“Vấn tâm tử đang ở trong mình tiểu nữ, nếu lão trượng muốn lấy, cần phải hứa chịu nghe tiểu nữ sai khiến cho đến khi tiểu nữ báo được phu cừu mới thôi”.

Chỉ thấy ông già ấy râu tóc dựng ngược, lạnh lùng hừ một tiếng, giở tay đánh ra một chưởng về phía vách đá cách đó hai trượng.

Aăm một tiếng vang lên, vách đá trước mặt bị đánh vỡ đến bốn thước, sâu đến năm phân, chưởng lực này thật khiến cho người ta kinh hãi!

Cốc Hàn Hương ý đã quyết, cho nên vẫn trấn tĩnh như thường, lặng lẽ đứng nhìn không hề lên tiếng.

Ông già ấy không nén được giận, ánh mắt lạnh lẽo, răng nghiêng kèn kẹt, một lúc sau mới từng chữ nói ra:

“Lão phu là ai mà chịu để cho ngươi kìm kẹp!”.

Cốc Hàn Hương bình tĩnh nói:

“Ai kìm kẹp lão trượng? Đã bảo là giao dịch thì hai bên phải hài lòng”.

Ông già áo xám đột nhiên giở tay, chỉ về phía Cốc Hàn Hương:

“Lão phu tạm thời không giết ngươi, nhưng ngươi phải cẩn thận, nếu để mất Vấn tâm tử, lão phu sẽ nghiền xác Hồ Bách Linh ra, phanh thây ngươi thành muôn đoạn!” nói xong rồi hai tay áo lách một cái, phóng vọt xuống vách núi trăm trượng.

Cuối giờ ngộ, đầu giờ mùi, Cốc Hàn Hương dắt theo Hoắc Nguyên Kha, Chung Nhất Hào, Linh Nam Nhị Kỳ, Mạch Tiểu Minh rời khỏi Mê Tông Cốc.

Sáu thớt ngựa tốt nối đuôi nhau tung vó trên con quan đạo, phóng về hướng tây nam.

Đến hoàng hôn ngày thứ ba, bọn Cốc Hàn Hương đã vào đến địa phận của Thạch huyện, trú chân tại một khách sạn nhỏ, sau đó dùng cơm tối.

Sáng sớm hôm sau, sáu thớt ngựa rời khỏi khách sạn, tiến thẳng về núi Lữ Lương, sau khi vào núi đi thêm hai canh giờ nữa thì mới đến Hắc phong hiệp.

Hắc phong hiệp này hai bên là vách núi, ở giữa có một con đường hẹp rộng khoảng bốn thước, vách núi cao tận mây, trên núi là cây cổ thụ cao thấu trời xanh, che ánh nắng mặt trời, cho nên tuy là ban ngày, nhưng trong cốc vẫn cứ âm u, quý khí lạnh lạnh, lại thêm gió lạnh thấu xương khiến cho ai nấy râu tóc dựng ngược, địa thế ở đây còn hiểm trở hơn cả Mê Tông Cốc.

Sầu người tuy là kẻ đã từng kêu mưa gọi gió, nhưng vào trong chốn âm u này cũng cảm thấy bất an, tim bắt đầu đập thình thình.

Cốc Hàn Hương tay dắt ngựa tiến vào trước, đi được khoảng hơn mười trượng thì đột nhiên nghe có tiếng huyết gió lướt qua trên đỉnh đầu.

Tiếng huýt này nghe rất chói tai, như là ma kêu quỷ khóc, vọng lại phía trong cốc, càng tăng thêm vẻ kinh dị, mọi người đều kinh tâm động phách, bất đồ dừng chân lại ngửa đầu nhìn lên.

Bỗng nhiên nghe một tiếng kêu thật lớn từ phía sau truyền lại, mọi người quay mặt lại, một màn màu đen đã chặn cửa cốc lại.

Nghe âm thanh này vang xa, vật chặn ngay cửa cốc chắc chắn trên vạn cân.

Mạch Tiểu Minh hai vai lắc một cái, xoay người phóng tới cửa cốc, rút thanh kiếm ra chém liên mấy nhát vào vật ấy.

Chỉ nghe tiếng leng keng liên tiếp vang lên không ngớt trong tai, vọng lại trong cốc.

Cốc Hàn Hương mới vào trong cốc, vốn đã bị ảnh hưởng bởi không khí thê lương và cảnh sắc u ám ở đây, lúc này đột nhiên thấy kẻ cường địch ở bên cạnh, lập tức lấy lại tinh thần.

Nàng trải qua gian nan, nên gan dạ hơn người, lúc này hai mắt nhìn xung quanh một vòng, lớn giọng nói:

“Tiểu Minh quay lại, đừng làm hỏng bảo kiếm”.

Mạch Tiểu Minh tay cầm bảo kiếm, tung người vọt tới chỗ Cốc Hàn Hương, cười nói:

“Tắm sắt dày đến nửa thước!”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha nói:

“Chắc đây là cạm bẫy của Âm Thủ Nhất Ma”.

Cốc Hàn Hương cười:

“Hoắc huynh nói không sai, những kẻ dám xâm phạm vào Hắc phong hiệp, đương nhiên không xem tắm sắt cao hai ba trượng vào đâu”.

Cốc Hàn Hương rút ra một tấm thiệp màu đỏ, phóng về phía Mạch Tiểu Minh, rồi chỉ lên vách núi nói:

“Trên đó có người, đệ hãy lên đưa thiệp, ra lệnh cho Âm Thủ Nhất Ma xuất hiện đón khách”.

Mạch Tiểu Minh nhìn về hướng nàng chỉ, ngăn người ra một lúc rồi nói:

“Nếu có người, sao đệ lại không phát giác được”. nói rồi vọt người một cái, phóng ra cách đấy ba trượng, rồi đột nhiên quay đầu nói:

“Nếu có người không tuân lệnh, hoặc lên tiếng chống cự, đệ có nên một kiếm giết phẳng y hay không?”.

Y đã lâu không động thủ, lúc này trong lòng đã ngứa ngáy, rất mong đốt ngọn lửa chín, ác đấu với người ta một trận.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, bực dọc nói:

“Đáng giết thì cứ giết, đệ cứ xem tình thế mà làm!”.

Mạch Tiểu Minh nghe thế thì cả mừng, cất tấm thiệp vào trong lòng, tay cầm thanh bảo kiếm cao giọng nói:

“Có người hay không?”.

Chỉ nghe vút vút mấy tiếng, bốn đại hán mặc kinh trang màu đen, sau lưng cắm binh khí từ trên phóng xuống chặn lại giữa đường.

Mạch Tiểu Minh đưa mắt quét qua, thấy bốn đại hán mặc hắc y này ở eo đều có đeo túi da, bất đồ cười hi hi, thanh bảo kiếm chìa về phía trước, nói:

“Mau trao thiệp này cho Âm Thủ Nhất Ma, bảo y mau mau ra đón khách, ai chạy chậm một bước, ta sẽ chặt chân chó của kẻ ấy xuống”. Miệng nói đưa thiệp nhưng lại không lấy thiệp ra.

Bốn đại hán mặc áo đen đều quát lên một tiếng, trong khoảnh khắc đã rút ra binh khí cầm trên tay.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh rút kiếm vọt tới, cao giọng quát:

“Người dám mắng ta!”.

xoạc xoạc mấy tiếng, đâm liền ra bốn nhát kiếm.

Bốn nhát kiếm này quỷ dị lạ thường, nhanh như điện chớp.

Có tiếng kêu kinh hãi vang lên, đột nhiên nghe một đại hán mặc áo đen quát lớn:

“Tất cả cùng xông lên!” bạch quang xẹt tới, một thanh quỷ đầu đao lưng dày chém xuống đầu.

Trong khoảnh khắc, đao phong vun vút, kiếm ảnh trùng trùng xô tới như dời núi lấp biển.

Thì ra Hắc phong hiệp này nhỏ hẹp u ám, nếu như bốn người liên thủ lấy ám khí đánh địch, dù cho đối phương võ công có cao cường cũng sẽ rơi vào nguy hiểm, Mạch Tiểu Minh là người thông minh, ra tay bất ngờ, một chiêu bốn kiếm đã đánh rơi túi ám khí của bốn đại hán mặc áo đen này.

Chỉ nghe bốn đại hán mặc áo đen quát lớn, một hàng đao quang đột nhiên cuộn tới, buộc Mạch Tiểu Minh thối lui một bước.

Bốn người này binh khí như nhau, chiêu thuật cùng một loại, liên thủ ra tay, phương thức ứng địch quả thực hiếm thấy.

Mạch Tiểu Minh mặt tươi hơn hớn, tuy bị buộc thối lùi đến hai bước, nhưng kiếm đánh ra rất ung dung.

Đột nhiên, kiếm quang đại thịnh, Mạch Tiểu Minh vặn tay chém ngang kiếm ra.

Chỉ nghe tiếng đao kiếm giao nhau vang lên không ngớt trong tai.

Bốn đại hán mặc áo đen chấn động thối lùi một bước, thế lao tới phía trước của Mạch Tiểu Minh cũng bị khựng lại.

Cốc Hàn Hương đột nhiên chuyển sang giọng lạnh lùng, nói:

“Ác quỷ bốn tang ...”.

Mạch Tiểu Minh giật mình, lách người qua một cái, tiến tới phía trước ba thước, đâm một kiếm xuống be sườn của đại hán mặc áo đen bên trái.

Cốc Hàn Hương trầm giọng nói:

“Oan hồn thiên tức, ngũ lôi kích đỉnh ...”.

Mạch Tiểu Minh đánh được nửa chiêu “Ác quỷ bốn tang”, đột nhiên xoay thân kiếm, chém ngang xuống chân của bốn đại hán ấy, tiếp theo phóng vọt lên trời, miệng thì kêu lớn:

“Hãy thử xem!”.

Nói xong thì có tiếng rú thảm thiết vang lên, một luồng máu tươi vọt ra, đại hán ở rìa bên phải đã bị Mạch Tiểu Minh chém đứt nửa đầu, còn đại hán cũng bị chặt đứt tay phải.

Ngay lúc này, từ sâu trong cốc truyền lại giọng nói lạnh lùng:

“Kẻ nào lớn gan đã vào Hắc phong hiệp mà còn dám ra tay giết người?”.

Mạch Tiểu Minh múa tít thanh kiếm, đuổi theo hai đại hán còn lại, trong bốn người thì có một chết một bị thương, hai người còn lại cũng không thể nào chống được kiếm thế hiểm hóc của Mạch Tiểu Minh.

Cốc Hàn Hương đột nhiên kêu:

“Tiểu Minh ngừng tay, để lại mạng của hai người ấy”.

Mạch Tiểu Minh không dám không nghe, vọt người ra sau, võ công của y và Cốc Hàn Hương vốn cùng một thầy, lúc này khi động thủ với bốn đại hán mặc áo đen, y tấn công mãi mà không cách nào phá giải được đao pháp liên thủ của bốn người này, Cốc Hàn Hương chỉ điểm ba chiêu, lập tức thấy ngay công hiệu, vô hình trung y càng nể sợ Cốc Hàn Hương thêm mấy phần.

Trong chớp mắt, cách đó mười trượng ánh lục quang lay động, có bốn ngọn đèn màu xanh lục như bốn ngọn đèn của ma quỷ, bốn ả nữ tỳ toàn thân mặc áo màu lục mỗi người cầm một ngọn đèn chậm rãi bước tới.

Ngọn đèn này phát ra màu lục mờ nhạt, nhưng Cốc Hàn Hương giờ đây nội công đã thâm hậu, vẫn có thể thấy rõ được bọn chúng.

Chỉ thấy bốn ả nữ tỳ xinh đẹp mặc áo màu lục uyển chuyển bước tới, sau lưng bốn người là một người cao lớn, râu bạc dài đến ngực, người mặc hắc bào, tóc búi theo kiểu đạo sĩ, tay cầm phất trần, mặt dài như ngựa, hai thái dương nhô cao, mặt như xác chết.

Kẻ này bề ngoài có ba phần quỷ khí, lại thêm bốn ngọn đèn màu xanh lục chiếu vào, cùng với bộ trang phục âm khí nặng nề của y, nhìn vào cứ tựa như vừa mới bước ra từ địa ngục.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Kẻ này chắc là Âm Thủ Nhất Ma”.

Bọn La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha và Chung Nhất Hào đều là những nhân vật kêu mưa gọi gió, xưng bá trong chốn lục lâm, lúc này đang đứng ở chỗ nhìn lên không thấy ánh mặt trời, nhìn xuống chỉ thấy âm u, thấy bộ dạng của Âm Thủ Nhất Ma như thế không khỏi sững sốt, trong lòng kinh hãi.

Chỉ thấy Âm Thủ Nhất Ma đi ở giữa bốn nữ tỳ, ho khan một tiếng, lạnh lùng nói:

“Hắc phong hiệp này hơn hai mươi năm qua chưa có người lạ vào, các người hãy báo danh tánh, lần này đến đây là có ý hay vô ý để lão phu tiện xử trí”.

Cốc Hàn Hương nghe lời lẽ của y ngông cuồng như thế, không khỏi lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Nghe khẩu khí của các hạ, chắc là Âm Thủ Nhất Ma, chủ nhân của Hắc phong hiệp này”.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên nói:

“Giơ đèn”.

Bốn nữ tỳ ấy vừa nghe, lập tức bước lên phía trước ba bước, mỗi bên một người, giơ cao bốn ngọn đèn lên.

Âm Thủ Nhất Ma nhìn không chớp mắt vào mặt Cốc Hàn Hương.

Y tính tình âm trầm đa nghi, vẻ vui buồn trên mặt không bao giờ lộ ra, nhưng lúc này, hai mắt của y bị ánh sáng màu xanh của bốn cái đèn xanh lè như đốt lên tinh, mặt vẫn lạnh lẽo, nhưng không hề nhìn thấy Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Mạch Tiểu Minh, Chung Nhất Hào bên cạnh Cốc Hàn Hương.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Người rút cuộc có phải là Âm Thủ Nhất Ma hay không? Cứ giả vờ giả vịt như thế làm gì”.

Âm Thủ Nhất Ma tựa như không nghe, vẫn nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, nói:

“Lão phu chính là Âm Thủ Nhất Ma, người đã nhận ra lão phu, chắc là đến đây có việc, tên tuổi lai lịch, đến đây làm gì, trước tiên hãy nói cho lão phu biết”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, quay mặt nhìn về phía Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh thò tay vào người lấy ra cái thiệp màu đỏ của Cốc Hàn Hương, giơ về phía Âm Thủ Nhất Ma, nói:

“Tiếng xầu của người đồn khắp giang hồ, chốc nữa ta sẽ đấu với người ba trăm hiệp”. Rồi phóng mạnh chiếc thiệp lao thẳng về trước mặt của Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma tựa như không ngờ Mạch Tiểu Minh tuổi còn bé như thế mà nội lực lại thâm hậu, có thể ném một tấm thiệp mỏng manh bay nhanh như thế, đưa tay chụp lấy tấm thiệp, không khỏi nhìn y dò xét rồi sau đó mới nhìn xuống tấm thiệp.

Trên tấm thiệp đề chín chữ lớn “Thiên hạ lục lâm minh chủ Cốc Hàn Hương”, Âm Thủ Nhất Ma không động thanh sắc, nhìn kỹ một hồi, sau đó nhướng mắt lên, nhìn thẳng vào Cốc Hàn Hương:

“Lão phu từng nghe có người nói, vị vong nhân của Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh nhan sắc đẹp tuyệt trần, nhưng không biết giữa hai vị minh chủ có mối quan hệ gì?”.

Cốc Hàn Hương trầm giọng nói:

“Hồ Bách Linh chính là tiên phu, Cốc Hàn Hương là vị vong nhân của Hồ Bách Linh”.

Nàng vốn là một đóa quốc sắc thiên hương, bất cứ ai nhìn thấy nàng đều không khỏi giật mình trước sắc đẹp của nàng, nhìn nàng không chớp mắt, nàng đã coi đó là chuyện thường, cho nên Âm Thủ Nhất Ma dù có nhìn hau háu lên khuôn mặt của nàng, nàng vẫn không hề e sợ.

Âm Thủ Nhất Ma nghe nàng thừa nhận là vị vong nhân của Hồ Bách Linh, hơi nhếch mép, cười nói:

“Chức minh chủ lục lâm này của cô nương là dùng võ công lấy được hay là do thiên hạ lục lâm đề cử?”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha đột nhiên lạnh lùng nói:

“Dùng võ công lấy được, được lục lâm đề cử, nếu như Hắc phong hiệp này của ngươi cũng coi như là thuộc chốn lục lâm, ít nhất cũng thuộc quyền quản hạt của Cốc minh chủ”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Hoắc Nguyên Kha giam xảo quỷ quyệt có thể tranh phong với Âm Thủ Nhất Ma này”.

Âm Thủ Nhất Ma sầm mặt, ánh mắt nhìn lướt về phía Hoắc Nguyên Kha, đột nhiên ôm quyền nhìn về phía Cốc Hàn Hương cười rằng:

“Cốc minh chủ giá đáo lão hủ lười biếng thành thói, không kịp nghênh đón từ xa, mong được xá tội”. Rồi lách người vái dài một cái, nói:

”Minh chủ từ xa đến đây không dễ dàng, xin mời hãy vào hàn xá uống chén trà để cho lão hủ được nghe chỉ dạy.

Đột nhiên Chung Nhất Hào cười hì hì nói:

“Âm Thủ Nhất Ma cũng biết mỉm cười mà đón người, xem ra lời đồn trên giang hồ có nhiều chỗ không đúng”.

Âm Thủ Nhất Ma quả nhiên danh đồn không ngoa, cả ba người Mạch Tiểu Minh, Hoắc Nguyên Kha, Chung Nhất Hào liên tục bứt mồm mà vẫn lạnh lùng như không, không hề tỏ ý giận dữ, sự âm trầm ấy còn hơn cả Cốc Hàn Hương và Hoắc Nguyên Kha.

Chỉ thấy y phát cây phát trần một cái rồi chậm rãi nói:

“Cốc minh chủ, hình như mấy người tùy tùng của minh chủ cuồng ngạo quá thể”.

Cốc Hàn Hương chưa lên tiếng, Chung Nhất Hào đột nhiên bước tới một bước, trầm giọng nói:

“Ngươi nói lời phải nên kiểm điểm lại, hai chữ cuồng ngạo không nên tùy tiện dùng như thế!”.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng nói:

“Lão phu thích dùng thì cứ dùng, trong Hắc phong hiệp này đâu có chỗ cho các ngươi lên tiếng”.

Chung Nhất Hào giận dữ quát:

“Khẩu khí lớn lắm!” âm thanh vừa ứt thì phóng người tiến lên, phát ra một chưởng.

Âm Thủ Nhất Ma thấy y dám động thủ, không khỏi nhíu mày, ánh mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương.

Địa thế của Hắc phong hiệp này hiểm trở lạ thường, động phủ của y càng không biết đến mức nào, cho nên bọn Hoắc Nguyên Kha và Chung Nhất Hào không muốn vào chốn nguy hiểm, vì thế khiêu chiến ngay tại chỗ, quyết một trận sống mái với Âm Thủ Nhất Ma.

Cốc Hàn Hương trong lòng đã có tính toán khác, lúc này thấy Chung Nhất Hào ra tay thì không hề lên tiếng ngăn cản, ánh mắt chỉ lạnh lùng nhìn vào mặt Âm Thủ Nhất Ma coi y trả đòn như thế nào.

Âm Thủ Nhất Ma thấy khóe miệng nàng có nụ cười lạnh không nói không rằng, cũng không đoán được tâm ý của nàng, không khỏi nhủ thầm:

“Sao người đàn bà này lạnh lẽo vô tình như thế, thật khác với lời đồn”.

Yù nghĩ ấy lướt qua trong đầu y, tiếng kinh phong lướt qua bên tai, chuông của Chung Nhất Hào còn cách ngực của y không quá một thước.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng hừ một tiếng, gỡ chuông phát ra, tiếp lấy chuông của Chung Nhất Hào.

Hai chuông chạm nhau, bình một tiếng vang lên, ở giữa hai người nổi lên một trận gió xoáy, khiến cho bốn ngọn đèn trong tay của bốn ả nữ tỷ lắc lư không ngừng.

Chỉ thấy Chung Nhất Hào thối lui liền hai bước, còn Âm Thủ Nhất Ma thì đứng yên tại chỗ không hề nhúc nhích.

Chợt thấy Chung Nhất Hào tung mình xông tới, một chiêu “Trực khẩu thiên môn”.

đắm thẳng vào ngực của Âm Thủ Nhất Ma.

Trong cùng lúc ấy, Mạch Tiểu Minh phóng người tuốt kiếm đâm thẳng xuống đỉnh đầu Âm Thủ Nhất Ma, miệng quát lớn:

“Người cũng tiếp của ta một kiếm xem thử!”.

Nhưng trên vách núi có tiếng la hét loạn xạ, hơn mười đốm sáng màu xanh lam phóng thẳng tới Mạch Tiểu Minh.

Cốc Hàn Hương thấy tình thế sắp hỗn loạn, hai vai lắc một cái, xông vào ở giữa hai người Chung Nhất Hào và Âm Thủ Nhất Ma, tay áo phát một cái đánh ra một luồng ám kinh âm nhu.

Âm Thủ Nhất Ma và Chung Nhất Hào hai chuông sắp chạm vào nhau, đột nhiên Cốc Hàn Hương ra tay ngăn cản, lập tức cả hai đều thâu thế lại, phóng vọt ra sau mấy thước, chỉ nghe một tràng tiếng leng keng vang lên, mười mấy ngọn liễu diệp phi đao có tấm độc dài khoảng bốn thước, màu xanh lấp lánh đã bị Mạch Tiểu Minh dùng kiếm đánh bay ra, cắm vào vách núi hai bên.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn Âm Thủ Nhất Ma, chỉ tay về phía Hoắc Nguyên Kha nói:

“Vị này họ Hoắc tên Nguyên Kha, trên giang hồ gọi là La Phù Nhất Tẩu”. Rồi chỉ về phía Lĩnh Nam Nhị Kỳ, nói:

“Hai vị này là huynh đệ Ba Thiên Nghĩa, Tổng Thiên Trạch, người ta gọi là Lĩnh Nam Nhị Kỳ”.

Âm Thủ Nhất Ma trợn mắt, chỉ hừ lạnh trong mũi.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa thấy Âm Thủ Nhất Ma công nhiên vô lễ như thế, rõ ràng trong mắt chẳng có ai, chẳng để Nhất Tẩu và Nhị Kỳ ở trong mắt, thế là nổi giận, tiến lên tới phía trước mấy bước, tung quyền đâm ra.

Quyền này do giận mà đâm ra, hiểm hóc lạ thường, quyền đi được một nửa, một luồng quyền lực hung mãnh tuyệt luân đã xông thẳng tới Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma cười lạnh một tiếng, nói:

“Người chẳng qua chỉ có thế”. Chuông giơ ngang ngực đẩy ra, một luồng ám kinh phóng thẳng ra theo bàn tay.

Quyền phong chuông lực tiếp với nhau, chỉ nghe bình một tiếng, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa thối lui liền hai bước, Âm Thủ Nhất Ma vẫn đứng sừng sững như núi.

Trong kỳ đại hội ở Bắc Nhạc, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa đánh một trận với Chung Nhất Hào, kết quả cả hai lưỡng bại câu thương, từ đó về sau hai hẽ có cơ hội là đấu đá với nhau, Chung Nhất Hào vừa ra tay đã thua Âm Thủ Nhất Ma một chiêu, Ba Thiên Nghĩa tiến lên thì vẫn như thế, bất giác tâm bệnh trở dậy, không màng đến khí huyết nhộn nhạo trong ngực, bước lên một bước, chuông trái đánh ra, chuông phải thu lại.

Trong chớp mắt, y đã đánh ra ba bốn quyền, lực đạo của mỗi quyền đều tụ lại thành trận cuồng phong, giáng thẳng về chỗ Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma đánh liền ra hai chưởng, giận dữ quát:

“Người muốn chết!”

nhưng cũng không làm gì được Ba Thiên Nghĩa, trong lòng không khỏi kinh hãi.

Cốc Hàn Hương đứng yên một bên, miệng nở nụ cười kỳ dị, phất tay một cái, nói:

“Ba huynh đệ hãy lui xuống trước”.

Sưu Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa đánh quyền ra, chạm với chưởng lực của Âm Thủ Nhất Ma, đã cảm thấy ngực đau nhói, nghe thế thì mượn lực phản chấn phóng vọt ra sau.

Cốc Hàn Hương đưa mắt quét xuống chân Âm Thủ Nhất Ma, nói:

“Lão anh hùng danh đồn không ngoa, công lực quả thực bất phàm”.

Té ra Âm Thủ Nhất Ma sau khi tiếp vài chiêu của Chung Nhất Hào và Ba Thiên Nghĩa, hai chân đã lún sâu đến hai tấc, đất ở đây cứng rắn như đá, y có thể lún xuống được hai tấc rõ ràng kinh lực rất thâm hậu, Cốc Hàn Hương nói như thế là ý muốn bảo rằng hai người Chung Nhất Hào và Ba Thiên Nghĩa cộng lại cũng không bằng một Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma nào không hiểu ý của nàng, cười lạnh nói:

“Cốc minh chủ đến Hắc phong hiệp này, giết người khiêu chiến, rốt cuộc là muốn làm gì?”.

Cốc Hàn Hương chỉ tay về phía Chung Nhất Hào nói:

“Vị này họ Chung tên Nhất Hào, cầm đầu lục lâm Giang Bắc đã nhiều năm, còn vị kia tên gọi Mạch Tiểu Minh, là sư đệ của tiên phu”.

Âm Thủ Nhất Ma thấy nàng cứ nói sang chuyện khác, trong lòng nổi giận, lạnh lùng nói:

“Những kẻ này lão hủ đã thấy qua, Cốc minh chủ có thể chế ngự được quần hào, chắc là võ công cao hơn một bậc”.

Cốc Hàn Hương cười nhạt, nói:

“Làm phiền lão anh hùng dẫn đường, đưa Cốc Hàn Hương vào xem phong thái của tiên cư”.

Âm Thủ Nhất Ma nhủ thầm:

“Người đàn bà này hành sự kỳ lạ, xem ra còn lợi hại hơn cả Hồ Bách Linh!” ý nghĩ ấy lướt qua, hai tay cung lại, xoay người dẫn đường đi trước.

Bốn ả nữ tỳ thấy Âm Thủ Nhất Ma cất bước thì lập tức xoay người bước theo hai bên vào trong hiệp cốc.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, lướt lên một Hoắc Nguyên Kha và Tống Thiên Trạch, nhủ thầm:

“Các người có mưu đồ trong lòng, ta sẽ dẫn các người vào chỗ chết, xem ra các người có chịu bán mạng hay không”.

Âm Thủ Nhất Ma dẫn đường trước, Cốc Hàn Hương theo sát, Chung Nhất Hào và La Phù Nhất Tẩu đi phía sau tiến thẳng vào trong u cốc.

Hắc phong hiệp này dài hơn ba trăm trượng, nơi rộng nhất chỉ có tám chín thước, càng vào sâu trong cốc ánh sáng càng yếu, đưa tay ra chẳng phân biệt được năm ngón.

Mọi người cứ theo bốn cây đèn mà quan sát địa thế, chỉ thấy hai bên vách núi có rất nhiều hang động tối đen.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Hang động này có thể giấu được chín mươi người, từ trên cao dùng ám khí phóng xuống, dù có võ công cao cường đi nữa né cũng không dễ”.

Âm Thủ Nhất Ma cười khan một tiếng, xoay người đi về phía trước, đột nhiên thấy sáng lòa, trước mặt là một cửa động rộng chín thước, bốn thiếu niên mặc áo xanh lưng cắm trường kiếm đứng hai bên, mỗi người trong tay cầm một cái lồng đèn.

Tòa động phủ này ăn sâu vào núi, trong động không thấy ánh sáng, cho nên phải nhờ vào ánh sáng màu xanh lè của những cái lồng đèn này, cho nên khung cảnh càng thêm lạnh lẽo đáng sợ.

Âm Thủ Nhất Ma ho nhẹ một tiếng, nói:

“Hào khí và đảm kích của Hồ phu nhân thật khiến cho người ta khâm phục, không biết lần này đến Hắc phong hiệp rốt cuộc là có chuyện gì?”.

Cốc Hàn Hương trong lòng đã có tính toán, thản nhiên nói:

“Cốc Hàn Hương đến đây là có một chuyện nhỏ muốn làm phiền lão anh hùng”.

Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Phu nhân có lời xin mời hãy nói, nếu có thể làm được, lão hũ sẽ tuân lệnh”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, ánh mắt sáng quắc, nhìn thẳng vào Âm Thủ Nhất Ma:

“Nghe nói lão anh hùng có một loại dược vật tên là Hưởng tâm lộ, Cốc Hàn Hương mạo muội muốn xin lão anh hùng một ít”.

Âm Thủ Nhất Ma trợn mắt chậm rãi nói:

“Không biết chuyện thứ hai là gì?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Lão anh hùng có một môn hạ tên gọi Miêu Tố Lan, giờ đây nàng vẫn chưa chết, đang làm bạn với Cốc Hàn Hương, nay xin nói rõ một tiếng”.

Âm Thủ Nhất Ma trầm ngâm không nói.

Lúc này, một ả nữ tỳ bưng một mâm trà tới, dâng lên trước mặt mọi người những chung trà thơm.

Âm Thủ Nhất Ma bưng chén trà, hơi mỉm cười nói:

“Trong trà này không hề có Hưởng tâm lộ, phu nhân cứ uống đừng ngại”. Nói xong đưa chén trà lên môi nhấp một cái.

Đột nhiên nghe Chung Nhất Hào lạnh lùng nói:

“Các hạ nói thật dễ dàng, không giống với hành vi trước nay của Âm Thủ Nhất Ma, trà này các hạ dám uống, Chung Nhất Hào này chả lẽ không dám”. Nói xong đưa tay phải chụp về phía nữ tỳ đang đứng hầu hạ ở phía sau.

Âm Thủ Nhất Ma mở năm ngón tay chụp tới, kêu lên:

“Hạng tiểu bối vô lễ!”.

Mấy năm nay, Chung Nhất Hào đi theo Cốc Hàn Hương bốn ba trên giang hồ, đã trải qua nỗi cực khổ của đời người, đau lòng vì võ công của mình học chưa tới nơi, không thể báo thù cho Hồ Bách Linh, đến nỗi Cốc Hàn Hương phải dùng nhan sắc đổi lấy võ công, cho nên hễ rảnh rỗi thì khắc khổ luyện tập võ công, vì thế, tuy chỉ có hai ba năm ngắn ngủi nhưng võ nghệ đã tiến nhiều hơn trước.

Âu nữ tỳ này tai mắt vốn lanh lẹ, vả lại đứng cách Chung Nhất Hào bốn thước, Chung Nhất Hào ngồi trên ghế, theo lý chụp ả không được, nào ngờ Chung Nhất Hào vừa mới vươn tay ra đã lướt tới như điện chớp, chưa thấy y rời khỏi chỗ thì đã chụp trúng cổ tay của tỳ nữ áo xanh ấy, kéo vào trong lòng.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương cười lạnh một tiếng, nói:

“Thuộc hạ lỗ mãng, lão anh hùng hãy tha lỗi”. Rồi nâng ly giờ về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Chung Nhất Hào và La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha đứng dậy trước, Lĩnh Nam Nhị Kỳ và Mạch Tiểu Minh cũng vội vàng đứng dậy, Âm Thủ Nhất Ma mặt mỉm cười quái dị, ánh mắt nhìn hau háu lên mặt Cốc Hàn Hương.

Té ra Cốc Hàn Hương giở tay lên, há miệng một cái, đổ chén trà nóng vào trong miệng, rồi hất ly trà tới, suýt tý nữa đã chạm vào huyết khúc trì của Âm Thủ Nhất Ma, buộc chưởng sắp đánh ra phải thu lại.

Chỉ nghe tách tách hai tiếng, Chung Nhất Hào đã điểm huyết đạo của tỳ nữ áo xanh ấy, cổ tay lắc một cái, ném nạng về phía một tỳ nữ khác.

Y vốn là muốn khiêu chiến, lúc này rút thanh đao ở eo ra, nói:

“Trong trà này quá nửa là có độc, phu nhân hãy đứng một bên, đợi thuộc hạ giải quyết kẻ này”.

Đột nhiên nghe Mạch Tiểu Minh nói lớn:

“Trận thứ nhất để cho đệ!” keng một tiếng, đã rút thanh kiếm cầm trong tay.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, chậm rãi nói:

“Ngoại trừ Chung huynh, những người còn lại mỗi người giữ ở một cửa”.

Trong chớp mắt, Hoắc Nguyên Kha, Ba Thiên Nghĩa, Tống Thiên Trạch, Mạch Tiểu Minh chia nhau chiếm bốn nơi.

Âm Thủ Nhất Ma ngồi yên trên ghế, lạnh lùng cười một hồi, nói:

“Phu nhân quả nhiên có tài chỉ huy quần hào, chỉ là trong mắt của lão phu, đám thuộc hạ này của phu nhân chẳng qua là gà đất chó sành mà thôi”.

Lời ấy vừa nói ra, Hoắc Nguyên Kha và Tống Thiên Trạch vốn từ đầu đến cuối đều im lặng, cũng cảm thấy tức giận không thể kìm nổi, Chung Nhất Hào áp sát tới, rút đao múa tít.

Âm Thủ Nhất Ma hai mắt vẫn nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, tựa như không hề thấy Chung Nhất Hào đang tiến lên.

Chỉ nghe tiếng quát vang lên, hai ả nữ tỳ mặc áo xanh lách người tiến tới trước, rút ra hai thanh nhuyễn kiếm ở eo, một thanh kim quang lấp lánh, một thanh ngân quang chói mắt phóng tới như sao xẹt.

Cốc Hàn Hương đều để ý mỗi người mỗi vật trong Hắc phong hiệp này, thấy hai ả nữ tỳ này cầm kiếm xông ra, lớn giọng kêu:

“Chung huynh hãy nương tay”.

Chỉ nghe tiếng đao kiếm vang lên không ngớt, hai ả nữ tỳ bị đánh lùi đến bốn năm thước.

Cốc Hàn Hương đột nhiên lạnh lùng nói:

“Lão anh hùng, Cốc Hàn Hương từng nghe tiên phu nói, ngài lòng ôm đại chí, bụng đầy cơ mưu, có ý muốn độc bá Trung Nguyên, không biết nay có thay đổi hay không?”.

Âm Thủ Nhất Ma cười hì hì, nói:

“Có câu ngựa già chí tại ngàn dặm, lão phu hùng tâm tuy chưa hết, nhưng chỉ hận là sức mỏng mà thôi”.

Cốc Hàn Hương đứng phắt dậy, nói:

“Thắng được Cốc Hàn Hương, từ nay về sau Mê Tông Cốc thuộc quyền quản hạt của Hắc phong hiệp”.

Âm Thủ Nhất Ma cười quỷ dị nói:

“Phu nhân sao không đề khí, thử xem trong người có gì khác lạ”.

Chung Nhất Hào quay mặt ra, nhìn về phía Cốc Hàn Hương, vì y mang khăn che mặt, cho nên không ai thấy được thần tình trên mặt của y, nhưng từ động tác ấy, có thể thấy trong lòng của y đang chấn động.

Cốc Hàn Hương hừ nhẹ một tiếng, lạnh lùng nói:

“Chỉ e thuốc độc này không giết chết được Cốc Hàn Hương”. Nói rồi hai vai lắc một cái, võ thẳng một chưởng lên trán Âm Thủ Nhất Ma.

Chưởng này rất kỳ ảo, không hề phát ra tiếng, chậm rãi mà phóng ra, giống như một đóa mây trắng trên bầu trời trong xanh.

Âm Thủ Nhất Ma nhếch mép cười lạnh, phóng vọt người lên, múa chưởng đón lấy.

Cốc Hàn Hương nhan sắc tuyệt trần, trên người nơi nào cũng đẹp, nhưng đôi tay như có một lớp băng tuyết, vừa nhìn tới đã khiến người ta có cảm giác rằng không hề có xương.

Âm Thủ Nhất Ma vốn là kẻ không phân cơ thiếp hay đệ tử, bên cạnh không thiếu người đẹp, nội lực của y tinh thâm, ánh mắt sắc bén, lần đầu tiên nhìn thấy Cốc Hàn Hương thì đã giật mình trước nhan sắc của nàng, không kìm chế được bản thân, nhưng y là kẻ già dặn, biết nàng đến đây có ý không hay, cho nên gắng nén lòng mình, giả vờ đón Cốc Hàn Hương vào trong, rồi ngằm ra hiệu cho tỳ nữ bên cạnh, bỏ độc vào trong trà của Cốc Hàn Hương.

Biện pháp đơn giản này chẳng qua chỉ là thử mà thôi, chưa chắc thành công, không ngờ Cốc Hàn Hương biết rõ mà vẫn cứ uống cạn chén trà, làm sao khiến cho y không mừng được.

Chỉ nghe một thanh âm nhẹ vang lên, hai chưởng sắp chạm nhau, một luồng khí lưu mạnh mẽ lạ thường dồn tới như sóng cuộn, bay ra tứ tán, khiến cho áo quần của mọi người trong phòng đều kêu lên phàn phật.

Âm Thủ Nhất Ma vội vàng thối lui hai bước, chân dậm một cái, thân người chồm về phía trước, Cốc Hàn Hương thì hai chân cắm chặt xuống đất, thân người lắc lư, tựa như chiếc lá sen tàn dưới mưa gió.

Đột nhiên nghe Chung Nhất Hào quát lớn một tiếng, thanh nhuyễn đao múa tít, phóng tới chém xuống đỉnh đầu của Âm Thủ Nhất Ma.

Đao này mạnh mẽ tuyệt luân, hai ả tỳ nữ kinh hãi đến hoa dung thất sắc, hai thanh nhuyễn kiếm chia nhau đâm đến hai bên bên hông của Chung Nhất Hào.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên lách ra năm thước, hai tay vỗ vào nhau ba lần. Tiếng vỗ tay vừa dứt, ở ngoài có tiếng chân rậm rạp vang lên.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, phóng thẳng người lên, tay trái xĩa thẳng vào bả vai Âm Thủ Nhất Ma, tay phải thì chụp vào huyệt đạo trên bả sườn trái của Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma vì khinh địch nên đã thất bại, khi tiếp của Cốc Hàn Hương một chưởng chỉ dùng có năm thành công lực, lúc này trong nội phủ đã bị chấn thương, không dám có lòng thương hoa tiếc ngọc nữa, vừa thấy chưởng của Cốc Hàn Hương đánh tới đã lập tức xoay người toàn lực đánh ra một chưởng.

Chỉ thấy đao quang lấp lánh, kiếm khí bùng bùng, hai ả nữ tỳ đấu được vài chiêu với Chung Nhất Hào thì một thiếu nữ đứng cạnh cũng múa kiếm xông vào vòng chiến.

Ôu cửa động đánh càng kịch liệt hơn, ngoài trừ bốn ả nữ tỳ đón khách ở ngoài cửa, hơn mười nam tử còn lại cũng chia nhau xông vào trong phòng.

Hình thế của tòa thạch thất này rất lý lạ, bốn mặt đông tây nam bắc đều có một cánh cửa, ở ngoài bốn cánh cửa lại có một tòa thạch thất tương đối hẹp. Lúc này trong phòng ngoài phòng tiếng chưởng phong vang lên trong tai, tiếng binh khí giao nhau xen lẫn với tiếng quát tháo.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha trong lòng có mưu đồ, vừa nghe Cốc Hàn Hương ra lệnh mỗi người giữ một cửa, lập tức chiếm lấy cửa phía bắc để khi nguy cấp thì dễ bề bỏ chạy.

Y tâm cơ thâm trầm, đã tính sẵn đường rút, nào ngờ khéo quá hóa vụng, Âm Thủ Nhất Ma khinh địch quá thể, một chiêu đã bị Cốc Hàn Hương đánh chấn thương nội phủ, vì thế vỗ tay là hiệu, gọi thuộc hạ đang canh giữ ở ngoài, tiếng vỗ tay chưa hết thì bốn thiếu niên tay cầm trường kiếm đã lao tới như điện chớp.

Bốn thiếu niên này đệ tử tinh nhuệ dưới trướng của Âm Thủ Nhất Ma, do một tay y dạy dỗ, võ công hơn hẳn bốn thiếu nữ áo xanh kia.

Hoắc Nguyên Kha vừa thấy bốn người xuất hiện, đã lập tức đánh giá được đối phương, rút ra binh khí.

Chỉ thấy bốn thiếu niên áo xanh hai trước hai sau, trong chớp mắt đã tới, hai người đi đầu đâm thẳng cây trường kiếm tới Hoắc Nguyên Kha.

Hai người vừa múa kiếm ra, đã tạo thành một màn kiếm quang khiến cho ai nhìn cũng sợ.

Hoắc Nguyên Kha vung tay một cái, đánh bật hai thanh kiếm của hai người đi đầu ra.

Trên tay La Phù Nhất Tẩu cầm một loại binh khí kỳ lạ màu đen, giống như cái cựa gà, vừa ra tay đã đánh lùi hai thiếu niên ở phía trước, xoay cổ tay một cái, vẽ ra một luồng ô quang, chặn đường tiến tới của kẻ địch.

La Phù Nhất Tẩu nổi danh đã mấy mươi năm, vốn là nhân vật chủ chốt có ý muốn dành lấy chiếc ghế minh chủ lục lâm, không những võ công trác tuyệt, mà kinh nghiệm chiến đấu cũng rất phong phú, có thể nắm được tiên cơ, lấy ngắn đánh dài, hạng tầm thường không thể tiếp được ba chiêu hai thức của y.

Hai thiếu niên vừa đâm trường kiếm tới, đột nhiên giật mình, cánh tay tê rần, thanh trường kiếm tựa như muốn vượt khỏi tay, bất đồ cả kinh vội vàng thu chiêu, thối lui nửa bước.

Loại binh khí mà Hoắc Nguyên Kha sử dụng tên là thanh long đoạt, chiêu thuật cực kỳ quỷ dị, thế trước chưa hết, chiêu sau đã tới, chỉ thấy tay phải của y hơi vung lên, một luồng ô quang mang theo tiếng gió phóng ra.

Đột nhiên, Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch quát lớn một tiếng, vang vọng cả tòa thạch thất.

Tiến vun vút vang lên, mười mấy loại ám khí tẩm độc từ hai mặt đông tây bắn tới, tiếng leng keng vang lên không ngớt trong tai.

Hoắc Nguyên Kha nhủ thầm:

“Nếu mình để cho bọn chúng xông vào trước thì còn mặt mũi nào nữa, huống chi sẽ khiến cho ả cảm ghét”. Yù nghĩ ấy lướt qua, chợt thấy hai thanh trường kiếm đâm tới như điện xẹt.

Y bất giác cảm thấy kiêng nể Cốc Hàn Hương, cây thanh long đoạt đánh ra một chiêu “Vân ma tam vũ”, chống trái gạt phải, gạt hai thanh kiếm ra hai bên.

Cốc Hàn Hương dùng cả chưởng lẫn chỉ, hai tay áo dài chốc chốc lại đánh ra luồng tiềm lực như dời núi lấp biển, khiến cho Âm Thủ Nhất Ma không thể trở tay được, đột nhiên trong tay nàng lóe lên một ánh hàn quang, đó chính là một cây trủy thủ tẩm độc xanh lè.

Ánh sáng màu xanh vừa lóe lên, một chiêu “Kim câu quả ngọc” đâm thẳng vào be sườn của Âm Thủ Nhất Ma nhanh như điện chớp.

Âm Thủ Nhất Ma thấy nàng càng đánh càng hăng, cả một cốc trà có bỏ độc đã bị nàng uống vào trong bụng, nay chẳng có phản ứng gì cả, trong lòng không khỏi kinh hãi, thầm cảm thấy chán chừ.

Chiêu “Kim câu quả ngọc” đột nhiên phóng đến, may mà y mắt sáng tay nhanh, ứng biến lanh lẹ, trong lúc nguy cấp hai chân hạ xuống, vọt người ra sau, tay phải trầm xuống, chưởng xếp lại như một thanh đao chém xuống cổ tay trái của Cốc Hàn Hương, tay trái giở lên đột nhiên đánh ra một chưởng.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, chưởng phải giở lên tiếp lấy chưởng ấy, tay trái đánh nửa vòng tròn, nghiêng đâm cây trủy thủ ra.

Chiêu thức của nàng quái dị, không giống với võ học của Trung Nguyên.

Âm Thủ Nhất Ma phóng vọt người ra mấy thước, giận dữ nói:

“Cốc Hàn Hương ngươi liều mạng như thế là vì cái gì?”.

Cốc Hàn Hương lao thẳng tới, cây trủy thủ như linh xà phun độc, co duỗi không ngớt, chỉ nghe tiếng xoạc xoạc vang trong tai giống như có cả bầy rắn dưới lùm cỏ.

Chợt nghe Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa mắng:

“Hạnh chuột nhất vô sỉ ...”.

Thanh âm chưa dứt, ba hán tử mặc áo đen từ cửa đông đã phóng vào.

Người đi đầu múa cây đơn đao phóng vọt tới sau lưng Chung Nhất Hào, giơ đao chém xuống.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa giữ ở cửa phía đông, rút ngọn roi mềm chống lại ám khí, võ công của y vốn không phân trên dưới với Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch, nhưng Tổng Thiên Trạch dùng đơn đao để đánh bật ám khí ra, rồi sợi dây mềm phòng thân đánh địch, cứng mềm đều có cả, cho nên về binh khí đã chiếm được phần hơn, do đó Tổng Thiên Trạch có thể cầm cự được, còn y thì bị kẻ địch xông vào trong phòng.

Đại hán xông vào trước tuổi khoảng tứ tuần, người mặc kinh trang màu đen, kẻ này theo Âm Thủ Nhất Ma đã lâu, trong lúc gặp địch mà mắt vẫn lạnh lẽo, y không giúp Âm Thủ Nhất Ma mà lặng lẽ lao đến sau lưng Chung Nhất Hào.

Thanh nhuyễn đao của Chung Nhất Hào rất hiểm hóc. Ba thiếu nữ áo xanh vốn không thể cầm cự được, nhưng ba người liên thủ với nhau, phối hợp kín kẽ muôn phần, Chung Nhất Hào tuy muốn nhanh giải quyết ba người này để giúp đỡ cho Cốc Hàn Hương đối phó với Âm Thủ Nhất Ma, nhưng trong lúc cấp bách vẫn không thể hạ được.

Y là người có kinh nghiệm phong phú, trong lúc ác chiến mà vẫn phân biệt rõ ràng động tĩnh của xung quanh, thoáng nghe sau lưng có tiếng gió, lập tức chân dậm mạnh một cái, người xoay nửa vòng lật tay chém một đao ra.

Đột nhiên Mạch Tiểu Minh cười dài, một ánh hàn quang lướt tới sau lưng Cốc Hàn Hương, chỉ thấy y múa tít thanh kiếm, hai tiếng rú ngắn ngủi vang lên, hai dòng máu vọt ra trên không trung.

Hai đại hán mặc áo đen vừa mới phóng vào trong căn phòng đã đầu một nơi thân một ngã.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương quát:

“Cút ra”.

Mạch Tiểu Minh kêu lớn:

”Mặt đó không có người! Tay trái múa tít, quát lớn:

“Âm Thủ Nhất Ma, ngừng tay!” ba cái đầu người đầy máu nổi đuôi bay tới.

Âm Thủ Nhất Ma nghiêng răng kèn kẹt, thấy đầu người bay tới nhưng lại không rảnh để đối phó, trong lúc lúng túng, hai chưởng đánh ra liên tục, người phóng ra xa đến bốn thước, tránh được ngọn trủy thủ tẩm độc của Cốc Hàn Hương và hai cái đầu người đầy máu.

Chợt thấy ánh bạch quang xẹt tới, kiếm thế của Mạch Tiểu Minh đã theo cái đầu người đâm tới.

Âm Thủ Nhất Ma nổi điên, chỉ thấy y thay đổi chiêu thức, hai chưởng đánh ra liên tục, trong chớp mắt đã đánh ra đến hơn hai mươi chưởng, buộc Cốc Hàn Hương và Mạch Tiểu Minh phải thối lui đến mấy thước.

Chợt nghe tiếng quát của Linh Nam Nhị Kỳ đồng thời vang lên.

Chỉ thấy ở hai cửa đông tây, mỗi cửa có ba đại hán mặc kinh trang đứng ở đấy, mỗi người cầm trong tay một cái ống đồng dài đến ba thước, to như miệng chén, từng dòng nước độc màu đen từ trong ống đồng phun ra.

Độc thủy, độc châm sau khi từ ống đồng ấy phun ra thì lập tức bắn ra tứ tán, bao trùm cả một khoảng rộng đến hơn một trượng, cả ba ống đồng đều phun nước mù mịt khiến cho ai nấy đều kinh tâm động phách.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa, Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch lách người sang phía bắc, tay cầm binh khí, mắt vẫn chưa hết sợ.

Chung Nhất Hào chém ngang thanh nhuyễn đao, không màng đến nam tử mặc kinh trang và ba thiếu nữ mặc áo xanh nữa, lao thẳng về phía Âm Thủ Nhất Ma, miệng quát lớn:

“Phu nhân hãy lui, để thuộc hạ và Mạch Tiểu Minh đấu với y một trận”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng quát:

“Mau ngừng tay!”.

Cốc Hàn Hương vừa quát xong, Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh lập tức thu thế ngừng tay, đứng hai bên của nàng.

Âm Thủ Nhất Ma cũng không tiến tới nữa, mặt chỉ mỉm cười, lạnh lùng nhìn Cốc Hàn Hương.

Trong chớp mắt, sáu đại hán tay cầm ống đồng từ ngoài cửa bước vào phòng, mỗi người ba người chia nhau đứng hai bên của Âm Thủ Nhất Ma.

Hoắc Nguyên Kha nghe Cốc Hàn Hương quát ngừng tay cũng lập tức thối lui một bước, bốn thiếu niên mặc áo xanh tiến vào, chia nhau đứng hai bên Âm Thủ Nhất Ma, trong khoảnh khắc ở ba cửa đông tây nam đều đã có hơn mười đại hán cầm đao đứng đầy.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, hai tay phất một cái, ra hiệu cho Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh thối lui ha bước, quay mặt qua đưa mắt nhìn về phía Hoắc Nguyên Kha.

Ánh mắt của nàng như điện, tia nhìn đầy uy nghiêm, Hoắc Nguyên Kha giật mình, vội vàng bước về phía trước đứng sánh vai với Mạch Tiểu Minh, Ba Thiên Nghĩa và Tống Thiên Trạch nhìn nhau, vội vàng bước lên, tình thế trong căn phòng như kiếm rút đỏ căng, tràn đầy sát khí.

Âm Thủ Nhất Ma đưa mắt nhìn mọi người, chậm rãi nói:

“Cuộc chiến ngày hôm nay thắng thua vẫn chưa phân, song lão hũ được địa lợi nhân hòa, phần thắng chiếm nhiều hơn”. Nói đến đây, ngừng một lát, nói tiếp:

“Nếu như lão phu không chịu gật đầu, phu nhân và thủ hạ có thể tự tin rời khỏi Hắc phong hiệp hay không?”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Âm Thủ Nhất Ma, ngươi có dám đơn đả độc đấu quyết chiến với ta một trận hay không?”.

23. Chương 23

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 23 - Đại chiến trên núi - Vô danh kỳ tẩu

Nguồn: Nhanmonquan

Trong nhóm sáu người Cốc Hàn Hương, Mạch Tiểu Minh tuổi nhỏ nhất nhưng võ công lại rất cao, Âm Thủ Nhất Ma đã sớm sinh lòng kiêng dè đối với y, nghe thế thì nhìn y dò xét, thấy y quả thật tuổi nhỏ chứ không phải có thuật trụ nhan, không khỏi nhíu mày, nói:

“Võ công của Hồ Bách Linh ta đã thấy qua, ngươi là sư đệ của y, sao lộ số võ công lại giống với Hồ phu nhân?”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Người này thật tinh mắt, tâm cơ tựa như biển, quả thật khó đối phó”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh nói:

“Người dám đánh thì cứ đánh, cần gì phải hỏi này hỏi nọ”.

Âm Thủ Nhất Ma cười hì hì, quay sang Cốc Hàn Hương nói:

“Phu nhân có biết trong chung trà ngoài có chất kịch độc, còn có pha máu bích thiềm, nước dãi kim mô, nếu không uống thuốc giải của lão hũ, chắc chắn sẽ hậu hoạn vô cùng”.

Lời ấy vừa nói ra, bọn năm người La Phù Nhất Tẩu, Linh Nam Nhị Kỳ, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh đều chuyển ánh mắt nhìn sang Cốc Hàn Hương, mọi người tuy không biết máu của bích thiềm và nước dãi của kim mô rốt cuộc là vật gì, nhưng nghe hai cái tên như thế thì cũng tưởng tượng rằng đó là những thứ rất độc hại.

Cốc Hàn Hương sầm mặt, đưa mắt nhìn Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Việc sống chết của Cốc Hàn Hương, mong lão anh hùng đừng nhọc lòng, hai chuyện đã nói rồi cuộc giải quyết thế nào, lão anh hùng hãy nói rõ”.

Âm Thủ Nhất Ma trầm ngâm một lát, nói:

“Không phải lão hũ dọa dẫm, nếu phu nhân tự ý vào nội công của mình, không lo thuốc của lão hũ ...”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Lão ma đầu này cứ nói sang chuyện khác, xem ra đang kéo dài thời gian, đợi mình độc phát thân vong”. Yù nghĩ ấy lướt qua, đột nhiên giở tay ra so vai, rút thanh trường kiếm cầm trong tay, lạnh lùng nói:

“Nếu tiểu nữ không tin thuốc độc của lão anh hùng, làm sao dám mạo hiểm đến đây xin Hưởng tâm lộ”.

Đột nhiên nghe Chung Nhất Hào nói:

“Âm Thủ Nhất Ma, khoan hãy nói thuốc giải của người có công hiệu hay không, nếu như muốn người giao ra thuốc giải, cần có điều kiện gì?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, há mồm giữa đầu phun một cái, hành động ấy quả thực bất ngờ, người trong phòng đều ngẩng đầu nhìn lên. chỉ thấy từ trong miệng của nàng, một luồng khói màu đen bốc lên, luồng khói ấy bay cao đến bảy thước, sau đó hóa thành một màn sương xám bay tản ra khắp nơi.

Bọn đệ tử của Âm Thủ Nhất Ma đương nhiên không dám để màn mây màu xám ấy phun trúng người, nhưng vì Âm Thủ Nhất Ma bình thường rất nghiêm khắc, chưa được y ra lệnh thì không dám thối lui ra sau, trong nhất thời làn sương mù ấy chậm chậm bay xuống, ai nấy mặt lộ vẻ kinh hoàng.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Chén trà thơm của lão anh hùng quả thực lợi hại vô cùng, nhưng Cốc Hàn Hương tuy đã uống vào trong bụng, song vẫn chưa thấm vào trong người, đã phụ tấm thịnh tình của lão anh hùng, mong lão anh hùng thứ lỗi cho”. Nàng tuy buông lời mỉa mai, dù cho Âm Thủ Nhất Ma là kẻ tâm cơ âm trầm, nhưng mặt cũng tái xanh.

Âm Thủ Nhất Ma vươn tay áo phất một cái, một luồng kinh khí vô hình đánh tan màn sương mù ấy, lạnh lùng nói:

“Quyền công của phu nhân thần thông, có thể chặn lại thuốc độc đã uống vào trong bụng, sau khi động thủ mấy mươi chiêu mà vẫn phun ra, lão hũ có thể thấy được kỳ học này quả thực là cái may của ba kiếp”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Lão anh hùng khách khí, nếu quả thật động thủ, Cốc Hàn Hương biết không nắm chắc phần thắng”.

Hai người trong lời nói đầy khách khí, nhưng thực sự mỗi người đều tỏ tâm cơ, đều tính toán kế sách, muốn bắt sống đối phương mà không làm mình bị thương.

Âm Thủ Nhất Ma chợt quay mặt sang căn dặn thiếu nữ mặc áo xanh ở phía sau:

“Mau đi lấy hai bình Hưởng tâm lộ, một viên Hàn nạp đơn đến”.

Thiếu nữ áo trắng cúi đầu nhận lệnh, vội vàng đi ra sau động, một lát sau thì quay lại, trong tay bưng ba bình ngọc hai lớn một nhỏ.

Âm Thủ Nhất Ma phất tay nói:

“Trao cho Hồ phu nhân”.

Thiếu nữ áo xanh bước tới phía trước Cốc Hàn Hương, dâng ba bình ngọc lên, Cốc Hàn Hương cầm lấy, mặt không động thanh sắc, bỏ vào trong túi.

Âm Thủ Nhất Ma ho nhẹ một tiếng, nói:

“Trong hai bình lớn đó, có đựng Hường tâm lộ, sau khi uống vào khí tức sẽ mất, thần trí mê mẩn, suốt đời phải nhờ vào thuốc giải, dù có nhảy vào dầu sôi lửa bỏng cũng không biết từ nan”. Ngừng một chốc rồi nói:

“Trong bình nhỏ có chứa Hàn nạp đơn, phu nhân tuy đã phun trà ra, chỉ e vẫn có thuốc độc thấm vào trong người, một khi phát tác thì khó mà cầm cự được, đến lúc ấy uống Hàn nạp đơn thì độc tính sẽ tự giải”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Lão anh hùng suy nghĩ thật chu toàn khiến cho tiểu nữ cảm kích không nguôi, không biết lão anh hùng còn có hứng tranh chức lục lâm minh chủ hay không”.

Chỉ thấy Âm Thủ Nhất Ma lắc đầu quầy quậy, nói:

“Từ sau cuộc chiến với Hồ minh chủ ở trong cổ miếu ở Nam Sơn, lão hũ đã cảm thấy giang hồ hiểm ác, đạo võ công quả thật như biển lớn, không có bờ bến, cho nên cần gì phải chạy theo cái danh hảo để tự chuốc lấy cái khổ, chi bằng đóng cửa hưởng phúc, sống nốt quãng đời còn lại, lão hũ đã không muốn bắt tay vì cái ghế minh chủ nữa”.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cười hì hì nói:

“Lão nói thật dễ nghe, chỉ e có chút miệng không giống với lòng”.

Âm Thủ Nhất Ma tựa như không thèm nghe, tiếp tục quay về Cốc Hàn Hương nói:

“Lão hũ tuy có lòng xưng bá trên giang hồ, song Hồ phu nhân là người lão hũ bái phục nhất trên đời, một khi Mê Tông Cốc có việc, nếu có chỗ cần dùng, lão hũ sẽ tận lực giúp sức”.

Cốc Hàn Hương giơ tay cầm thanh trường kiếm vào vai, hai tay ôm quyền, thần thái rất lạnh đạm mà rằng:

“Tầm thịnh tình này tiểu nữ không dám quên, xin cáo từ ở đây”.

Âm Thủ Nhất Ma nghe nàng bảo cáo từ, thế rồi cũng không giữ nữa, quay sang hai bên nói:

“Tiễn khách”.

Bốn thiếu nữ áo xanh nghe thế thì lập tức bước sang một bên, mỗi người cầm một ngọn đèn.

Cốc Hàn Hương thâm cười lạnh, nhủ rằng:

“Lão ma đầu này lời nói khéo léo, quả thật khiến cho người ta khó dò”. Thế rồi thâm giới bị, cố ý đi song song với y, chậm bước ra ngoài động.

Bọn Nhị Kỳ và Nhất Tẩu cùng Chung Nhất Hào đều là kẻ đa nghi giả trá, Âm Thủ Nhất Ma hôm nay tỏ ra yếu đuối như thế, không hề nhắc đến chuyện mình đã đánh chết hơn mười thủ hạ, do đó trong lòng ai nấy đều nghi ngờ trùng trùng, không biết Âm Thủ Nhất Ma có quỷ kế gì ở phía sau.

Bốn thiếu nữ áo xanh giơ đèn dẫn đường, Cốc Hàn Hương và Âm Thủ Nhất Ma đi theo sau, Nhất Tẩu, Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào đồng lòng một ý nối đuôi theo sau, mỗi người đều nhìn về phía một đại hán tay cầm ống đồng.

Âm Thủ Nhất Ma chợt cười nhẹ, quay sang Cốc Hàn Hương nói:

“Tin phu nhân trùng chỉnh lục lâm, chắc vẫn chưa truyền ra giang hồ, nếu không những kẻ tự xưng là danh môn chính phái sẽ liên thủ hợp lực chuẩn bị trừng phạt”.

Cốc Hàn Hương nhướng mày, nói:

“Lão anh hùng có phải vì nguyên cố này nên mới cam chịu im hơi lặng tiếng, không tranh chức lục lâm minh chủ”.

Âm Thủ Nhất Ma điềm nhiên mỉm cười, nói:

“Những kẻ có lòng không đứng cùng lực lâm chúng ta tuy nhiều, nhưng thực sự uy hiếp đến lực lâm chúng ta, chẳng qua chỉ có hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, nếu như cao thủ trong chốn lực lâm có thể đồng tâm hiệp lực, quyết chiến một trận sống mái với những kẻ tự xưng danh môn chính phái thì thắng thua vẫn chưa biết chừng”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Vậy theo lão anh hùng, làm thế nào mới khiến cho các cao thủ trong chốn lực lâm đồng tâm hiệp lực liên thủ đối phó với hai phái này?”.

Âm Thủ Nhất Ma cười khan một tiếng, nói:

“Phu nhân thật thông tuệ, lời này rất phải, những kẻ thảo mãn đa phần là kiêu ngạo bất phục, không ai chịu cho người ta kìm chế, lại thêm nếu thật là hạng có võ công cao cường thì khó tránh dã tâm bừa bừa, không chịu cúi người trước người khác”.

Ra đến cửa cốc, chỉ thấy cánh cửa sắt đã mở ra, hai đại hán mặc áo đen dắt ngựa chờ ở ngoài cốc.

Mục đích nàng đến đây là muốn chiêu phục Âm Thủ Nhất Ma, lúc này một mặt đánh giá tình thế xung quanh, một mặt chuẩn bị ra tay.

Âm Thủ Nhất Ma tựa như đã biết tâm ý của Cốc Hàn Hương, hai mắt cứ mãi không rời khỏi người nàng, thấy nàng nắm hờ hai tay ở trước ngực, rõ ràng là đang tập trung vận công.

Trong khoảnh khắc, mọi người đã ra tới cửa cốc, Âm Thủ Nhất Ma dừng bước, hai tay cung lại, nói: truyện copy từ

“Xin thứ cho lão hũ không thể tiến ra ngoài, nếu như có gì cần thiết, phu nhân có thể sai người thông báo cho lão hũ”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, thấy mấy đại hán cầm ống đồng đứng bên cạnh y, nhủ rằng:

“Uy lực của vật này quá lớn, trừ phi trừ tiên dùng đòn sấm sét kìm chế sáu tên này, nếu không thân pháp dù có nhanh hơn nữa cũng không tranh được độc thủy độc châu”. Rồi chỉ đành ôm quyền, nói:

“Hôm nay mạo phạm, Cốc Hàn Hương chỉ vì bất đắc dĩ, mong lão anh hùng thứ lỗi”.

Nói xong thì hai chân nhún một cái, thân người hạ xuống lưng ngựa, bọn Chung Nhất Hào cũng theo nhau lên ngựa.

Cốc Hàn Hương ngồi trên lưng ngựa, nói hai chữ “Sau này ...” (ý nàng muốn nói sau này sẽ gặp lại), rồi ra roi phóng đi trước, sau thốt ngựa tung vó đuổi theo nhau.

Lúc này trời đã sắp vào chiều, Cốc Hàn Hương phóng ngựa thẳng về phía tây, đi được khoảng được bảy tám dặm thì đột nhiên xoay đầu phóng lên một quả núi.

Ngựa đi được một nửa đường, Cốc Hàn Hương đột nhiên kìm cương ngựa, nói:

“Ba huynh, Tổng huynh, hai vị hãy ở đây nghỉ ngơi”.

Linh Nam Nhị Kỳ nghe thế thì ngạc nhiên, hai người chưa kịp dừng ngựa thì Cốc Hàn Hương đã tiếp tục phóng lên đỉnh núi.

Một lát sau Cốc Hàn Hương đột nhiên quay sang Hoắc Nguyên Kha nói:

“Hoắc huynh hãy ở đây nghỉ ngơi”. Nói xong không đợi trả lời thì tiếp tục phóng ngựa lên trên đỉnh núi, Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh đuổi sát theo sau.

Đi được một đoạn, Cốc Hàn Hương kìm ngựa, quay sang Chung Nhất Hào nói:

“Huynh hãy canh ở đây, không cho bất cứ ai xông lên đỉnh núi”.

Chung Nhất Hào thấy nàng sắp xếp như thế, rõ ràng trong mắt của nàng, Mạch Tiểu Minh còn thân tín hơn cả mình, trong nhất thời lòng buồn bã, lặng lẽ cúi đầu.

Y che mặt, người khác vốn không thấy được tâm sự của y, song Cốc Hàn Hương gần gũi y đã lâu, đã biết được tính tình của y, lúc này nhũu mảy, lạnh lùng nói:

“Chung trà của Âm Thủ Nhất Ma lợi hại vô cùng, trong người của ta vẫn còn chất độc, phải mau chóng vận công hóa giải, thành công hay không vẫn chưa biết, huynh giữ ở đây, bất cứ là ai cũng không cho xông lên đỉnh núi”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh lẩm bẩm:

“Ai bảo huynh thích làm hảo hán ...”.

Cốc Hàn Hương sầm mặt lạnh lùng hừ một tiếng, Mạch Tiểu Minh vội vàng bịt miệng, không dám nói tiếp nữa.

Chung Nhất Hào tựa như cảm thấy sứ mệnh của mình rất trọng đại, trong lòng cũng an ủi hơn nhiều, nói:

“Nếu hôm nay không phải phụ nhân kìm chế Âm Thủ Nhất Ma trước, khiến cho y không biết nông cạn, trong lòng nghi kỵ, y cất một kế không thành, lại sinh kế khác, chúng ta cũng không cách nào thoát khỏi dễ dàng như thế này”.

Cốc Hàn Hương thở dài nhẹ, nói:

“Kẻ này rất lợi hại, y biết mục đích của ta là không phải xin Hưởng tâm lộ”. Nói xong thì giật cương ngựa phóng thẳng lên đỉnh núi.

Đường núi gập ghềnh, lại thêm có tuyết phủ, cho nên đi được một đoạn nữa thì ngựa không thể nào đi tiếp nữa.

Cốc Hàn Hương phòng người xuống đất, quay sang Mạch Tiểu Minh nói:

“Đệ hãy giữ ở nơi này, nếu có kẻ nào lên núi, ta sẽ lấy mạng của đệ”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Nếu là Chung Nhất Hào ...”.

Cốc Hàn Hương cắt ngang:

“Không kể là ai, cứ giết không tha”. Nói người thân người lách một cái, phóng thẳng lên đỉnh núi.

Chỉ thấy nàng phóng như bay, trong chớp mắt đã lên đến đỉnh núi, hơi dò xét tình thế, lập tức ngồi xếp bằng dưới một gốc cây, nhắm mắt vận công.

Trong hành trang của mỗi người đều có lương khô, lúc này ai nấy đều tìm chỗ tránh gió, ngồi nghỉ ngơi dùng lương khô, chỉ có Cốc Hàn Hương ở trên đỉnh núi cao, ngồi xếp bằng dưới cơn gió lạnh lẽo, không nói không rằng tựa như một bức tượng đá, từ xa nhìn tới, nàng thật cô độc và ngạo nghễ, nhưng chứa đựng cương nghị, cứng rắn không gì sánh được.

Sau khi trời tối, tuyết bắt đầu rơi, gió càng lúc càng lớn, gió thổi ù ù làm rung chuyển cả trái núi, cây rừng đá núi như muốn bật gốc bay lên, cho đến nửa đêm thì Cốc Hàn Hương mới đứng dậy, chỉ thấy nàng vung tay một cái, phủi tuyết trên người, rồi hai chân điểm xuống đất, từ trên đỉnh núi phóng xuống.

Mạch Tiểu Minh nào dám lười biếng, lúc này nấp sau một tảng đá, hai mắt mở to nhìn xuống phía dưới.

Cốc Hàn Hương lướt qua, hạ giọng kêu:

“Tiểu Minh, đi”. Âm thanh chưa dứt thì người đã lướt tới.

Trong đêm đen gió thổi ù ù, ngựa không thể nào đi được, Mạch Tiểu Minh tung mình vọt một cái, đuổi theo phía sau, trong chốc lát, Chung Nhất Hào và Nhất Tẩu Nhị Kỳ đã tập trung lại một chỗ.

Trong gió tuyết mù mịt, chỉ thấy Cốc Hàn Hương hai mắt như điện, nhìn lên mặt mọi người, giọng nói đau đớn:

“Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang thế mạnh người đông, bọn Phong Thu, Thủy Hàn võ công cao cường, chỉ dựa vào sức Cốc Hàn Hương và các vị, quả thực không đủ đối kháng”.

Thở dài một tiếng, lại nói:

“Cho nên Cốc Hàn Hương không tiếc cái chết, nhất định phải thâm phục Âm Thủ Nhất Ma để tăng cường thêm mấy phần thực lực”. Nói đến đây, đột nhiên ánh mắt sắc bén, nhìn lên mặc Hoắc Nguyên Kha nói:

“Nếu ông sợ chết thì hãy mau nói rõ với ta, nếu làm hỏng đại sự, ta sẽ đánh ông vào mười tám tầng địa ngục, khiến ông muôn kiếp không phục”.

Nàng nói ra câu nào cũng có lực, trong tiếng gió thổi ù ù mà từng chữ nghe rõ ràng, đâm thẳng vào trong tai Hoắc Nguyên Kha.

La Phù Nhất Tẩu vốn là nhân vật lầy lùng trong chốn lục lâm, lúc này cúi đầu không nói, trong lòng đầy kinh hoảng, một lát sau mới thở dài, khẳng khái nói:

“Thôi được, người sống được mấy lúc, phu nhân đã không tiếc cái chết, thuộc hạ sao có thể tham sống được”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn Tống Thiên Trạch và Ba Thiên Nghĩa, tiếp theo thân người lách một cái, phóng thẳng tới Hắc phong hiệp.

Trong khoảnh khắc đã tới, đưa mắt nhìn lên, tấm cửa sắt vẫn chưa hạ xuống.

Sáu người trong chớp mắt đã lặng lẽ tiến vào trong cốc.

Trong cốc này chỉ có khí lạnh thấu xương và cuồng phong không ngơi nghỉ, nhưng không có hoa tuyết, mọi người mới vào trong cốc thì đã nghe phía sau lưng có tiếng gió nổi lên, tiếp theo là một tiếng âm vang lên, ngoái đầu nhìn lại, tấm cửa sắt vạn cân đó đã bị người ta hạ xuống.

Trong bóng tối, đột nhiên nghe xung quanh có tiếng tanh tách.

Cốc Hàn Hương vội vàng quát:

“Tấn ra!” rồi lướt người một cái, tránh ra đến năm trượng.

Trong chớp mắt, xung quanh toàn là những loại ám khí nhỏ như kim châm rơi xuống đất.

Cốc này vốn đã u ám, tấm cửa sắt vừa đóng lại, lập tức chìa tay ra không thấy được năm ngón, lúc này tiếng tanh tách vang lên, bọn Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào không đợi Cốc Hàn Hương ra lệnh, đã tránh ra bốn hướng, lúc này ai nấy đều nín thở đứng yên, không biết đối phương đang ở chỗ nào.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Vừa rồi không có tiếng người, chắc là không có ai bị thương”. Đang suy nghĩ thì mắt nhìn vào bóng tối.

Nhìn một hồi rồi cuộc vẫn chẳng thấy gì.

Bất đồ ngạc nhiên:

“Mình không thấy gì, chắc Âm Thủ Nhất Ma cũng chẳng thấy, như thế thủ hạ của y càng không thấy được vị trí của kẻ địch”. Nghĩ thế thì vận công lực dồn lên hai tai lắng nghe.

Lắng nghe một lát, lập tức nghe được có tiếng thở của mấy chục người, người đứng ở lối ra vào thì hơi thở dài mà nhẹ, người đứng ở trên vách núi thì có vẻ nặng nề hơn.

Nàng suy nghĩ một lát, lập tức chống hai tay vào vách núi, từ từ bò lên.

Vách núi này cách mặt đất hai trượng, có rất nhiều hang hốc lớn nhỏ, chắc chắn người trong Hắc phong hiệp nấp trong những hang hốc này, Âm Thủ Nhất Ma có lẽ cũng ở trong đó, cho nên bò lên rất chậm, không dám phát ra tiếng thở.

Đột nhiên một đạo kiếm quang từ trong bóng tối lóe lên, tiếp theo là có tiếng lò xo bật lên, rồi những trái thiết tặc lê và ám tiễn xé gió phóng tới.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh quát:

“Đến rất hay!” một mảng kiếm quang rộng đến bảy tám thước xô tới.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm, nhủ thầm:

“Gã ngốc này thật lỗ mãng, nếu kéo dài như thế sẽ mất mạng dưới ám khí”.

Đang nghĩ thì người đã vọt lên đến một trượng, tai đã nghe được trên đỉnh đầu có tiếng ám khí phát ra, thế rồi vận người một cái, phóng lên như điện xẹt, lao thẳng vào cái hang có phát ra ám khí.

Chiều này quả thật nguy hiểm vô cùng, trong cái hang đó quả thực có hai đại hán đang từ trên cao phóng ám khí xuống luồng kiếm quang của Mạch Tiểu Minh, cả hai chợt cảm thấy có tiếng gió xộc vào mặt, lập tức vận cổ tay đánh ra.

Cốc Hàn Hương lúc này chân mới chạm vào trong hang, lập tức né người, lao vào phía trong, chỉ nghe có tiếng ám khí vang lên trong tai, tay trái chụp được một mũi tiêu thương lướt qua áo, tay phải mở ra nắm ngón đấm thẳng vào trong sườn của đại hán ấy.

Chỉ nghe một tiếng kêu thảm vang lên, đại hán ấy bị nắm ngón tay của Cốc Hàn Hương đấm vào trong sườn, cảm thấy đau đến tim phổi, cũng không kịp rút ra binh khí, tay phải đấm mạnh một quyền ra.

Cốc Hàn Hương sát cơ đại thịnh, tay phải gồng một cái, bóp gãy hai cái xương sườn của đại hán ấy, tay trái cầm cây tiêu thương giáng thẳng xuống tay phải của đại hán ấy.

Lại một tiếng rú vang lên, tay phải của đại hán ấy bị Cốc Hàn Hương đập nát, máu thịt tung bay, người thì ngất ngậy tại chỗ. Đại hán kia đã kinh tâm động phách, chưa kịp rút ra binh khí thì hai chân điểm một cái, nhảy ra khỏi cái hang.

Cốc Hàn Hương có thể nghe được tiếng gió mà phân biệt phương vị, chụp lấy đại hán ban nãy ném về phía người kia, chỉ nghe người ấy kêu ối chao một tiếng, rơi ra khỏi động.

Khi trên vách núi có tiếng rú vang lên, ám khí bốn bên đều đã ngừng lại, trong nhất thời xung quanh đều im lặng, ngay lúc này đột nhiên nghe bình một tiếng, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa kêu khự lên, tựa như có người giáng một chưởng từ phía sau lưng.

Cốc Hàn Hương giật mình, thềm nhủ:

”Chưởng này không nhẹ, ngoại trừ Âm Thủ Nhất Ma, người khác không có công lực như thế này.

Chợt thấy Mạch Tiểu Minh phóng kiếm lướt tới, đại hán vừa mới bị Cốc Hàn Hương đánh rơi xuống rú lên được một tiếng thì đã bị y giết chết.

Đột nhiên một âm thanh vang rền nổi lên, một luồng kinh khí giáng thẳng vào trong vách núi.

Té ra Âm Thủ Nhất Ma đã lặng lẽ ra cốc, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa đi đầu không né tránh kịp, bị y giáng một chưởng lên vai, hầu như xương vai vỡ nát, đó là vì lúc ban ngày y đã bị trọng thương khi đối chưởng với Cốc Hàn Hương, nếu không Ba Thiên Nghĩa khó giữ được tính mạng.

Chỉ nghe Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Cốc Hàn Hương, người đã rơi vào tuyệt địa, hãy nghe lời khuyên của ta, chỉ bằng bỏ binh khí xuống, nếu còn vẫn muốn trình cường, chỉ cần ta hạ lệnh một tiếng, lập tức sẽ có mấy mươi loại ám khí tuyệt độc cùng mười ống đồng phóng thẳng vào người, dù cho người võ công cái thế cũng khó chạy thoát nơi này, chỉ cần người trúng một châm hay một tiễn, dính một giọt nước độc thì sẽ lập tức mất mạng tại đây”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Lời của y không phải hù dọa, nhưng không biết tại sao y vẫn chậm trễ không chịu ra tay”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, chọn một nơi ám khí khó bắn tới nấp vào.

Tòa u cốc tối tăm này lặng lẽ như cõi chết, Âm Thủ Nhất Ma không lên tiếng nữa, xem tình hình chắc là đang chờ Cốc Hàn Hương trả lời.

Cốc Hàn Hương dựa vào vách núi, nhủ thầm:

“Đã lâu không nghe động tĩnh của Chung Nhất Hào, y là người dũng mãnh có tiến chứ không lui, lúc này không thấy tiếng động, xem ra đã nấp vào trong cốc”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, lập tức vận nội công chậm rãi nói vào vách đá bên phải:

“Âm Thủ Nhất Ma, người cứ khoa trương sự lợi hại của mấy món binh khí ấy, sao không phóng ra để Cốc Hàn Hương coi thử”.

Môi nàng mấp máy, không thấy phát ra tiếng, nhưng trên vách đá phía trước mặt lại vang lên thanh âm trong trẻo, lập lại từng lời nói của nàng.

Chỉ nghe Âm Thủ Nhất Ma nhẹ thở dài, nói:

“Nếu ta không thương tiếc võ công và tài năng của ngươi, lúc ban nãy đã dồn ngươi vào chỗ chết”.

Y hơi ngừng lại, nói:

“Lão phu trong đời rất ít khi có thiện cảm với kẻ khác, nhưng ngày ấy sau khi gặp Hồ Bách Linh thì nảy sinh lòng thương tiếc nhân tài, không ngờ y không biết phải trái, dám liều chết với lão phu, tên phản đồ của lão phu đột nhiên ra tay khiến cho lão phu và Hồ Bách Linh đều bị thương, suýt tý nữa cùng chết”.

Nói đến đây, trầm giọng thở dài, nói tiếp:

“Nào ngờ tạo hóa trêu người, hôm nay sau khi gặp ngươi, lão phu lại có lòng thương tiếc, vì thế mới nhường một bước, không nỡ hạ độc thủ”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Cứ ghìm nhau ở đây thì chừng nào mới xong, phải nghĩ một cách dụ lão ma này ra chỗ trống quyết chiến một trận”.

Đang suy nghĩ, đột nhiên có một luồng gió nhẹ lướt qua người, trong lòng tuy biết đó là một trong những người phe mình, nhưng không chắc đó là ai, thế rồi vươn tay một cái chụp về phía trước.

Té ra người lướt qua phía trước nàng chính là Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch, Tổng Thiên Trạch tay cầm sợi roi mềm trong tay, lúc này cảm thấy nàng đưa tay ra chụp tới, không dám trả đòn, chỉ xoay người né tránh, tay trái đẩy ra.

Cốc Hàn Hương vốn muốn thử xem đó là ai, Tổng Thiên Trạch xoay người một cái, nàng đã nhận ra, không đợi chuyển trái của y đẩy tới, liền co tay lại.

Trong chớp mắt, La Phù Nhất Tẩu cũng nấp vào chỗ tối, chỉ còn lại Cốc Hàn Hương, Mạch Tiểu Minh và Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa đã bị thương còn ở gần cửa cốc.

Chợt nghe Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa kêu hự một tiếng, tiếp theo người đổ xuống đất.

Mạch Tiểu Minh kinh hoàng kêu lên:

“Sư tẩu, bọn chúng phóng mê dược!” nói xong chữ dược thì người đã vọt ra đến hai mươi trượng.

Cốc Hàn Hương nghe nói đến hai chữ mê dược cũng không khỏi lo lắng, thế rồi nín thở, người lách một cái quay lại chỗ cũ, tay vịn vào vách đá, dùng thuật “Bích hổ du tường” chậm rãi bò lên.

Khi lên đến mép hang, ngưng thần lắng nghe, không phát hiện được gì, vì thế mới vịn người chui tọt vào trong hang, rút ra cây trùy thủ tẩm độc ở eo, xông vào phía trong động.

Khi Cốc Hàn Hương rời khỏi Mê Tông Cốc, đã nghe Miêu Tố Lan kể lại tình thế trong Hắc phong hiệp này, trên vách đá này có rất nhiều hang hốc, đều là do thiên nhiên tạo thành, song cũng có nơi do con người mở ra, tương thông với nội động.

Tay trái cầm chắc thanh trùy thủ, người lách một cái, trong chớp mắt đã vào sâu đến hơn hai mươi trượng. Đột nhiên ở phía đầu thông đạo truyền lại tiếng bước chân nhẹ nhàng.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Nghe tiếng bước chân, kẻ này chắc là thủ hạ của Âm Thủ Nhất Ma”.

Đang suy nghĩ thì ngừng bước, lưng ép vào trong vách động.

Người này quả nhiên rất thuộc đường, trong chớp mắt đã đến phía trước mặt Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương nghe tiếng phân biệt phương vị, tay phải giở lên, mau chóng điểm ra.

Người này đi rất nhanh, chợt nghe ở eo tê rần, một hơi chưa kịp thở ra thì toàn thân vô lực, té sấp về phía trước, thanh đơn đao cũng vượt khỏi tay.

Thanh đơn đao của y vượt khỏi tay, Cốc Hàn Hương đang lúc gấp rút, không kịp đưa tay ra chụp, chỉ đưa thanh trủy thủ ra, định hất ngược thanh đơn đao lên rồi đưa tay ra chụp.

Nào ngờ, Cốc Hàn Hương vừa đưa thanh trủy thủ ra, một tiếng hừ lạnh lùng nhẹ bên tai, tiếp theo một luồng gió nhẹ lướt qua lao thẳng vào trong động. Thanh trủy thủ của Cốc Hàn Hương hất không trúng thanh đơn đao, người chưa kịp xoay trở, thanh đơn đao sắp rớt xuống đất đó đã bị người ta chụp lấy.

Thân thủ của người này rất nhanh, Cốc Hàn Hương đột nhiên lạnh mình, lòng dâng lên nỗi sợ hãi, nỗi sợ hãi chưa hết thì nỗi sâu khổ lại dâng lên trong lòng.

Đang lúc nàng lo buồn, trong lòng hiện lên hình bóng của Hồ Bách Linh, vẫn khôi ngô, cao lớn, đầy vẻ anh hùng, giống như chàng đang còn sống vậy.

Khi Cốc Hàn Hương gặp khó khăn, hoặc lo lắng, trong lòng không khỏi nhớ đến Hồ Bách Linh, vì thế sự dũng cảm nhất thời nảy sinh.

Nàng đâm trủy thủ về phía trước, tay phải đỡ lấy người ấy, thuận thế đặt cái xác xuống phóng thẳng vào phía trong.

Trong thông đạo u ám lạ thường, Cốc Hàn Hương men theo bức tường quẹo trái rẽ phải, đi được khoảng một hai trăm trượng, đột nhiên thấy phía trước rộng rãi, tựa như đã vào trong một căn thạch thất, đồng thời cảm giác rằng cách mình không xa có một người đang chặn đường.

Cốc Hàn Hương nghiêng rằng, thâm vận công lực toàn thân tụ lên chưởng phải chuẩn bị đánh ra “Tam nguyên cửu linh huyền công” mà nàng chưa bao giờ sử dụng.

Đột nhiên ánh sáng xanh xẹt tới, chỉ thấy Âm Thủ Nhất Ma tay cầm một cái đèn lồng, lạnh lùng đứng trước cánh cửa, vẻ mặt quỷ dị, nhìn cũng phát run.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Người lúc này tuyệt không phải là Âm Thủ Nhất Ma, nhưng lúc này nơi này không phải bạn thì là địch, người đó không thuộc phe mình thì chắc chắn là người của Hắc phong hiệp”. Nghĩ thế thì giở chưởng phải lên, định vỗ tới.

Âm Thủ Nhất Ma giận dữ hừ một tiếng, nói:

“Cốc Hàn Hương, ngươi đã hiếp người quá thể”.

Giọng nói của y tuy mạnh mẽ, nhưng ẩn chứa ý trách cứ.

Cốc Hàn Hương cười lạnh nói:

“Đại ca của ta và ngươi có thù oán gì, sao ngươi lại dụ chàng đến Nam Sương, ám toáng chàng, ân oán trên giang hồ chẳng có bao nhiêu đạo lý mà nói, ngươi có bản lĩnh gì hãy cứ thi triển ra, Cốc Hàn Hương này tuy chết cũng không oán”.

Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Ngươi tuy chết không oán, nhưng thù của Hồ Bách Linh, ai sẽ báo cho ngươi?”.

Cười hì hì một tiếng, lại nói:

“Nếu ngươi không chê lão phu tuổi già, vậy thì hãy hợp tác với lão phu, lúc đó lão phu chắc chắn sẽ dốc hết sức mình giúp ngươi báo thù cho Hồ Bách Linh, lại quét hết những kẻ chống đối xưng bá võ lâm cũng không phải là chuyện khó”.

Cốc Hàn Hương sau khi trải qua kiếp nạn, tâm cơ đã thâm trầm, không thua gì Âm Thủ Nhất Ma, lúc này tuy lửa giận dâng lên trong đầu, nhưng cố nén xuống, lắng nghe y nói xong, mới lạnh lùng nói:

“Kẻ tham lam nham sắc của Cốc Hàn Hương không phải chỉ có một mình ngươi, muốn biết ngươi có khác gì kẻ khác không, trước tiên phải coi võ công của ngươi thế nào”.

Nói đến đây, chậm rãi thu lại thanh trủy thủ tẩm độc, hai chưởng hơi giở lên, cười lạnh một tiếng nói:

“Người hãy giở ra tuyệt kỹ, ta coi người có phải nói khoác hay không”.

Âm Thủ Nhất Ma tuy là kẻ thâm trầm nhưng không chịu nổi lời nói khích của nàng, hừ lạnh một tiếng, nói:

“Nếu lão thu đắc thắng ...”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, bực dọc nói:

“Muốn giết muốn bỏ tùy ý, không cần phải nói!”.

Chỉ thấy Âm Thủ Nhất Ma cười quái dị một tiếng, ống tay áo giở lên phát về phía vách tường đá một cái, trong khoảnh khắc ầm một tiếng vang lên, hai cánh cửa lập tức đóng lại.

Âm Thủ Nhất Ma cầm cái đèn lồng trên tay vào vách đá, trầm giọng nói:

“Lão phu cũng không dám nói nhún nhường, người hãy ra tay trước”.

Cốc Hàn Hương lặng thình tiến bước, đột nhiên bỏ ra một chưởng.

Chưởng này nàng đã tụ hết công lực mà phát ra, tuy vẫn chưa thi triển “Tam nguyên cửu linh huyền công”, nhưng chưởng lực nặng như núi, một trận cuồng phong cuộc lên lao thẳng tới.

Âm Thủ Nhất Ma hiểu biết rộng rãi, vừa thấy chưởng thế đã biết sức nàng vẫn chưa hết, đòn sát thủ thực sự chắc chắn ở phía sau, một ý nghĩ lướt qua, thân người xoay một cái, giở chưởng lên chặn lại chưởng thế của nàng.

Cốc Hàn Hương mặt như băng tuyết, hai tay tung chiêu liên tiếp, trong chớp mắt đã đánh ra đến năm chiêu, chiêu số kỳ ảo, nội lực thâm hậu, hỏa hầu đã đến mức lão luyện, hoàn toàn không giống như một nữ tử còn trẻ tuổi.

Âm Thủ Nhất Ma lòng chấn động, y tuy nhìn thấy Cốc Hàn Hương mình mang võ công tuyệt thế, nhưng không ngờ nàng ra tay hung hiểm như thế, gắng gượng đỡ được năm chiêu, lập tức cướp được tiên cơ, giành được chủ động.

Đang lúc kịch chiến, Cốc Hàn Hương chợt nghĩ:

“Xem ra đêm nay nếu không liều mạng thì không thể giành được thắng lợi”. Lòng đã quyết, đột nhiên hú một tiếng, hai chân điểm xuống đất, người phóng vọt lên, chưởng phải giở ra từ trên không giáng xuống.

Chưởng này vừa nhẹ mà vừa chậm, không hề mạng theo tiếng gió, xem ra chưởng thế vốn không phải đánh lên mình Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma thấy thế thì kinh hoảng, buột miệng nói:

“Chưởng pháp âm nhu!”.

Lời nói chưa dứt, một luồng ám kinh chí âm chí nhu đã dồn tới phía trước ngực.

Âm Thủ Nhất Ma kinh hoảng phóng sang bên trái mấy thước, tay phải đột nhiên vỗ ra một chưởng, tay trái khép ngón giữa và ngón trở lại, mau chóng điể ra.

Cốc Hàn Hương nghe vuốt bên tai một tiếng, một luồng chỉ phong phóng thẳng tới huyệt thất khảm của mình.

Huyệt thất khảm này nằm giữa ngực của nàng, Âm Thủ Nhất Ma trong lúc nguy cấp mà ra tay, không hề có lòng khinh bạc, Cốc Hàn Hương lại thâm sinh lòng phần nộ, chân trái giở lên lướt ngang qua ba thước, cổ tay vịn một cái, liên tục vỗ ra ba chưởng.

Ba chưởng này nhanh đến nỗi như điện chớp, chưởng thế chách người xa đến hai thước, nhưng Âm Thủ Nhất Ma cảm thấy vai trái, sườn phải, bụng dưới đồng thời có một luồng ám kinh dồn đến.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên quát:

“Chưởng pháp hay!” rồi lắc vai dời bước, hai chưởng tung ra, chỉ nghe bình một tiếng vang lên, hai luồng chưởng lực cương nhu chạm vào nhau.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

”Chả trách kẻ này kiêu ngạo như thế, võ công cơ trí đều không kém, xem tình hình này mình chưa chắc thắng được y.

Yù nghĩ lướt qua, đột nhiên hai chân bước theo “Trích tinh bộ”, một chưởng rồi lại một chưởng toàn lực chém về phía y.

Lực tấn công này liên miên nhau, từng chiêu nối nhau kín kẽ như mưa, chiêu nào cũng hiểm hóc lạ thường, nhìn cũng đủ thấy kinh hãi.

Âm Thủ Nhất Ma cũng thi triển tuyệt học cả đời, chưởng chỉ giao nhau, tránh địch trả đòn, trong chiêu có chiêu, trong thức giấu thức, tung mãi không thôi.

Chợt nghe ầm một tiếng, cánh cửa đá đột nhiên mở bật ra.

Cánh cửa đá mở ra, chỉ thấy Chung Nhất Hào toàn thân đầy máu, tay cầm thanh nhuyễn đao xông vào, hai thiếu niên mặc áo xanh cũng cầm trường kiếm đuổi theo.

Chung Nhất Hào chui tọt vào trong phòng, quát lớn một tiếng, múa đao chém vào sau lưng Âm Thủ Nhất Ma, thế đao tựa như cầu vòng, hiểm ác vô cùng.

Âm Thủ Nhất Ma đang lúc kịch đấu, chợt nghe đao phong lướt qua tai, vội vàng rê bước, phát ra một chưởng.

Hai thiếu niên áo xanh xông vào trong phóng, hai kiếm múa tít chém về phía sau lưng Chung Nhất Hào.

Không gian ở trong phòng này không lớn, năm người hỗn chiến với nhau, thế là di chuyển không nhanh nhay được nữa, Cốc Hàn Hương thấy sau lưng Chung Nhất Hào có địch, chỉ đành bỏ Âm Thủ Nhất Ma, từ xa vỗ một chưởng về phía hai thiếu niên ấy, buộc cả hai người khựng lại, thối lui.

Chung Nhất Hào gầm lên một tiếng, một chiêu “Thần long đấu giáp” chém thẳng về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Y toàn thân đầy mồ hôi và máu, mạng che mặt cũng không còn nữa, hai mắt hằn lên tia máu, trông như hung thần ác sát.

Âm Thủ Nhất Ma đánh liền ra ba chưởng, buộc Chung Nhất Hào thối lui mấy bước, quát lớn:

“Cốc Hàn Hương, nếu ngươi không ra lệnh cho y ngừng tay, đừng trách ta không lưu tình!”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh nói:

“Ta bảo y ngừng tay, ngươi không ngừng tay thì làm thế nào”. Rồi hai chưởng giở lên, giáng về phía ba người.

Hai thiếu niên ấy liên thủ kín kẽ lạ thường, nhưng “Tam nguyên cứu linh huyền công” của Cốc Hàn Hương suất thần nhập hóa, nhẹ nhàng lạ thường, một luồng nội kinh âm nhu giáng vào thanh kiếm, thanh trường kiếm chấn động như muốn gãy đôi.

Đang lúc kịch chiến, Âm Thủ Nhất Ma nghĩ thầm:

“Gã họ Chung này tuổi tác còn trẻ như thế, bên ngoài lại tuấn tú, nhưng lại đánh rất liều mạng, nếu không phải có tình cảm đặc biệt với Cốc Hàn Hương sao lại chịu bán mạng cho ả như thế”. Nghĩ như thế, lửa gan bốc lên trong lòng, sát cơ nổi lên, một mặt né tránh kẻ địch, một mặt âm thầm vận công lực chuẩn bị ra tay.

Âm Thủ Nhất Ma tâm cơ âm trầm, lòng đã động sát cơ, thế đánh càng vững vàng hơn, chưởng nào cũng đánh vào chỗ yếu hại của Cốc Hàn Hương, tựa như chỉ muốn né tránh thanh nhuyễn đao của Chung Nhất Hào.

Cốc Hàn Hương thông minh hơn người, thấy thần tình của y có điều khác lạ, trong lòng chợt hiểu ra, thâm nhủ:

“Kẻ này có dã tâm với mình, khi ra tay chỉ muốn bắt sống, điều này ngược với lẽ thường, chắc chắn có quỷ kế gì đó”. Đang suy nghĩ thì tay trái vươn ra chụp vào cổ tay của một thiếu niên cầm kiếm bên cạnh. Tay phải đánh ra một chiêu “Tam tiên triều quan”, giáng về phía Âm Thủ Nhất Ma, cao giọng quát:

“Chung Nhất Hào, cẩn thận!”.

Âm Thủ Nhất Ma trong lòng vốn muốn giết chết Chung Nhất Hào, Cốc Hàn Hương lại nhắc nhở như thế, một người hữu ý, một người vô tâm, làm sao không khiến cho lửa gan bốc lên vạn trượng cho được.

Chỉ nghe Chung Nhất Hào quát lớn:

“Phu nhân hãy để lão này cho thuộc hạ!”.

Âm Thủ Nhất Ma không nén được giận, đột nhiên cười một tràng dài, gầm lên:

“Nạp mạng cho ta!” vừa quát lên thì chưởng đánh ra, xuyên thẳng vào màn đao quang, hướng về phía lòng ngực Chung Nhất Hào.

Chung Nhất Hào tuy không sợ chết, nhưng thấy thế cũng không khỏi kinh hãi, vội vàng múa tít thanh đao chém về phía cánh tay của Âm Thủ Nhất Ma.

Cốc Hàn Hương vội vàng quát:

“Âm Thủ Nhất Ma xem chưởng!” tay trái chụp lấy cổ tay của một thiếu niên áo xanh, ném y về phía kiếm của một người khác, chưởng phải múa trái quét phải liên tục vỗ ra ba chưởng.

Bình bình hai tiếng liên tiếp nhau, Chung Nhất Hào bị Âm Thủ Nhất Ma giáng một chưởng lên ngực, máu tươi phun trào, người bay ra đến hơn một trượng, va vào vách đá rồi rơi xuống đất.

Cùng lúc này, Âm Thủ Nhất Ma múa chưởng trái hóa giải ba chưởng của Cốc Hàn Hương, nhưng bị dư ba của luồng chưởng lực chí âm chí nhu chấn động đến thân người lắc lư, trong lúc lắc lư thì tay phải đã bị thanh nhuyễn đao của Chung Nhất Hào chém đứt một mảng thịt, cho nên chưởng lực trúng vào người Chung Nhất Hào vì thế cũng giảm không ít.

Cốc Hàn Hương nổi giận, lật tay rút thanh kiếm, mũi kiếm múa tít, hàng vạn đốm hàn tinh đâm thẳng về phía Âm Thủ Nhất Ma.

Tay phải của Âm Thủ Nhất Ma máu thịt đã bấy nhầy, đau đớn vô cùng, thấy hàng vạn đốm hàn tinh đâm tới, chỉ đành lui bước né sang một bên.

Chỉ nghe hai thiếu niên áo xanh đồng thanh quát lớn, một trái một phải đâm tới.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Các ngươi đã chán sống”. Rút kiếm về, chém ngang ra một nhát.

Trong chớp mắt luồng kiếm phong giáng tới hai thiếu niên ấy, cả hai người bị chấn động lui đến mấy bước.

Trong lúc chậm trễ ấy, Âm Thủ Nhất Ma đã lướt tới bên ngọn đèn, tay trái phát lên, giập tắt ngọn đèn ấy.

Màn đêm lại bao trùm trong căn thạch thất, Cốc Hàn Hương vội vàng cúi đầu xuống nhìn, thấy ngọn trường kiếm trong tay mình không chút ánh sáng, người đã hơi run.

Trong bóng tối, chỉ nghe tiếng thở dốc của hai thiếu niên, và hơi thở yếu ớt của Chung Nhất Hào, Cốc Hàn Hương và Âm Thủ Nhất Ma đều dùng phương pháp quy tức của nội gia nín thở đứng yên trong phòng.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Nơi này thật tối, không hề có chút ánh sáng ...” chưa nghĩ xong, đột nhiên thấy ở ngoài cửa có xuất hiện một luồng ánh sáng.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh kêu:

“Phía trong là ai hãy mau bước ra, nếu không giết nhầm người tốt thì đừng trách!”.

Cốc Hàn Hương quát:

” Thu kiếm của ngươi lại!”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh cười hì hì, nói:

“Sư tẩm đừng lo, đệ đã có pháp bảo hộ thân”. Đang nói thì cất thanh kiếm lại.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Căn thạch thất này do cơ quan đóng mở, Âm Thủ Nhất Ma không nhốt mình trong căn thạch thất mà lại mở cánh cửa, rõ ràng là có ý dụ mình vào trong, sao Chung Nhất Hào và Mạch Tiểu Minh có thể an toàn bước vào, rồi từ phía trong đi ra, lại còn kẻ đã nhét thanh đơn đao sao chẳng có động tĩnh gì?”.

Đang lúc suy nghĩ thì chợt nghe Mạch Tiểu Minh hỏi:

“Sư tẩu, trong có người của chúng ta không?”.

Âm thanh chưa dứt, chợt nghe có tiếng lò xo bật nhẹ, trong chớp mắt lại có tiếng vun vút vang lên.

Âm Thủ Nhất Ma gầm lên:

“Thằng giặc con đáng chết, lão phu không phan thấy ngươi ra muôn đoạn thề không làm người!” rồi một luồng kinh phong giáng thẳng về phía vách đá kêu lên ong ong.

Trong bóng tối, chỉ nghe một thiếu niên áo xanh kêu lên hai tiếng ối chao, Cốc Hàn Hương nhân lúc hỗn loạn, phóng người đến chỗ Chung Nhất Hào, nhét một viên thuốc vào trong mồm của y.

Té ra Mạch Tiểu Minh từ cửa chính xông vào trong động, trong lúc quyết chiến đã liều chết cướp được một cái ống đồng chứa độc châm và độc thủy, thế là giơ ống đồng về phía hai thiếu niên áo xanh, hàng chục mũi độc châm nhỏ như lông trâu với độc thủy bắn thẳng về phía hai người ấy.

Trong căn phòng tối đen đến nỗi không nhìn thấy rõ năm ngón tay, khi có tiếng lò xo bật lên thì ám khí đã tới, vả lại hai thiếu niên đang đứng thở dốc, không thể nào né tránh được, may mà Âm Thủ Nhất Ma ứng biến lanh lẹ, mau chóng vỗ ra một chưởng, dùng chưởng phong mạnh mẽ ấy đánh rơi hầu hết độc thủy và độc châm.

Mạch Tiểu Minh đắc ý vô cùng, quát lớn về phía chỗ Âm Thủ Nhất Ma đang đứng:

“Âm Thủ Nhất Ma, có phải ngươi không?”.

Âm Thủ Nhất Ma giận đến nỗi phát run, biết mình chỉ cần mở miệng thì độc châm và độc thủy sẽ phóng tới, cố nén lòng vận hết công lực của toàn thân lên chưởng trái.

Đột nhiên, ở ngoài cánh cửa đá, có thấp thoáng ánh sáng màu xanh, tiếng reo hò, ánh sáng và tiếng binh khí chạm nhau dần dần đến gần.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên phát ống tay áo về phía vách đá, hai cánh cửa đá kêu ầm một tiếng, từ trên rơi xuống.

Mạch Tiểu Minh đang đứng ngay cửa, định bắn độc châm và độc thủy thì đột nhiên nghe thấy thanh âm ấy kinh hãi dậm hai chân, tung mình về phía trước.

Y vừa mới tung người lên, Âm Thủ Nhất Ma đã chụp một thiếu niên áo xanh, lướt qua vai y, trong chớp mắt đã chui tọt ra ngoài cửa, Cốc Hàn Hương muốn chặn lại cũng đã chậm một bước.

Mạch Tiểu Minh định thần cười hỏi:

“Sư tẩu, ai nằm dưới đất?” nói rồi cầm cái ống đồng ở eo, hai tay gõ lên vách đá.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chung Nhất Hào đã trúng của Âm Thủ Nhất Ma một chưởng, bọn Hoắc Nguyên Kha thế nào rồi?”.

Mạch Tiểu Minh hai tay không ngừng, vỗ bình bình vào trong vách đá nói:

“Hoắc Nguyên Kha hôm nay không tệ, đã theo sau Chung Nhất Hào, còn Tống Thiên Trạch thì nhát gan, đệ thấy y nấp một chỗ không ra tay, đâm y một kiếm nhưng không trúng”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Người có mang theo mũi lửa không?”.

Mạch Tiểu Minh nói:

“Có”. Rồi rút mũi lửa ra lách một cái, ánh lửa lóe lên, căn phòng sáng trở lại nói:

“Đệ nghe hai đứa nữ tỳ nói chuyện với nhau, bảo rằng có rất nhiều cơ quan hôm nay đột nhiên trực trực, có phải là sư tẩu đã làm không?”.

Cốc Hàn Hương cầm mũi lửa soi lên mặt Chung Nhất Hào, thuận miệng nói:

“Trong động này có người, nhưng không biết là địch hay bạn”.

Mạch Tiểu Minh nhìn về phía Chung Nhất Hào, thấy y hai mắt nhắm chặt, hơi thở mỏng manh, trên mặt có khí đen, vạt áo trước ngực đã rách, trên ngực in một giấu tay.

Chợt nghe giọng nói của Âm Thủ Nhất Ma từ phía trên thạch thất vọng xuống:

“Cốc Hàn Hương, người hãy mau quay người ra mà nhìn”.

Cốc Hàn Hương và Mạch Tiểu Minh vừa nghe lập tức quay mặt ra, chỉ thấy một luồng khói từ ở góc bên trái chậm chậm nổi lên, rồi dần dần tản ra căn phòng.

Chỉ nghe giọng nói của Âm Thủ Nhất Ma tiếp tục:

“Trong khói đen này có chứa chất kịch độc, hít vào người sẽ lập tức ngạt thở mà chết, vả lại gặp lửa sẽ cháy, lợi hại vô cùng”.

Mạch Tiểu Minh gầm lên:

“Âm Thủ Nhất Ma, có bản lĩnh thì một thương một đao liều chết với nhau, dựa vào cơ quan để đả thương người khác, đâu có phải là một trang hảo hán!”.

Chỉ nghe Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Cốc Hàn Hương, người hãy mau dập tắt mũi lửa, nếu cầm cự không nổi nữa thì hãy vỗ ba lần lên mặt cửa phía bên trái”.

Cốc Hàn Hương nhìn lên vách tường đối diện, nhủ thầm:

“Y hai lần đóng mở cánh cửa này, ống tay áo đều phát về nơi ấy, xem ra nút khởi động cơ quan là ở đây”. Yù nghĩ ấy lướt qua, vội điểm huyệt không cho Chung Nhất Hào hít thở nữa, tiếp theo dập tắt mũi lửa, dặn dò Mạch Tiểu Minh:

“Đệ hãy nín thở lại, nếu ta có thể mở được cánh cửa, đệ hãy ôm Chung Nhất Hào xông ra ngoài theo ta”.

Trong phòng nói chuyện, bên ngoài nghe rất rõ ràng, cốc Hàn Hương vừa nói xong thì giọng nói của Âm Thủ Nhất Ma lại vang lên:

“Người đừng tưởng bỏ, ta không muốn thả người thì cả cuộc đời này người đừng hòng thoát ra”.

Cốc Hàn Hương không giám lên tiếng nữa, nín thở giở tay một chưởng vỗ về phía vách đá đối diện.

Chỉ nghe bình một tiếng, hai cánh cửa vẫn đóng kín.

Luồng khói dần lan khắp căn phòng bị luồng chưởng phong của nàng đánh tản ra, cốc Hàn Hương cảm thấy nước mắt tuôn ra.

Trong bóng tối, Mạch Tiểu Minh đột nhiên lướt người tới cánh cửa bên phải, rút thanh kiếm chém mạnh xuống.

Thanh bảo kiếm này của y có thể chém vàng chặt ngọc, một kiếm chém xuống, cánh cửa đá bị vạch một rãnh sâu đến năm tấc.

Mạch Tiểu Minh múa kiếm định chém xuống nữa, nhưng đột nhiên cổ tay chấn động, thanh kiếm đã bị Cốc Hàn Hương đoạt lấy.

Chợt nghe Âm Thủ Nhất Ma lại nói tiếp:

“Cốc Hàn Hương, ngươi không cần nhọc lòng nữa, bọn chúng ta đã giăng lưới ở ngoài cửa, chỉ cần các người chạy ra cửa thì sẽ lọt vào tay ta”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Kẻ này nói cũng đáng tin mấy phần, dù cho có phá được cánh cửa đá này, nếu như lại dùng ám khí nữa, mình vẫn thoát không được”. đang suy nghĩ thì ngón trở và ngón cái chà lên thanh kiếm một cái, thấy kiếm rất tốt, không hề bị cong, vì thế lách mình một cái tiến người về phía trước cánh cửa thông ra ngoài động.

Chỉ nghe Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Thủ hạ của ngươi đã bị ta bắt sống, hãy nghe lời ta mà buông khí giới đầu hàng, đừng sơ suất hít hơi độc vào bụng, chết uổng mạng”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Chỉ cần có gió núi thổi vào thì không sợ khói độc này nữa, sau đó lại tìm cách thoát ra, bắt sống kẻ này để khỏi uổng chuyến đi”. Yù nghĩ lướt qua, lập tức cầm mũi kiếm vào cái khe ở giữa hai tấm cửa đá.

Chợt nghe Âm Thủ Nhất Ma vội vàng quát:

“Cốc Hàn Hương, mau tránh ra!”.

Té ra trong tòa động phủ này của y, ở mỗi cửa đều có hai cánh, trong đó có tác dụng rất tuyệt diệu, lúc này tiếng quát chưa dứt, đột nhiên có tiếng vun vút vang lên, hàng trăm mũi liễu điệp phi đao có tấm độc từ trên dưới trái phải bắn vào ở giữa.

Những mũi liễu điệp phi đao này cũng được bố trí rất khéo léo, chỉ cần chạm vào cơ quan thì phi đao sẽ bắn ra, đường rút lui của người đứng trước cửa sẽ bị chặn lại, dù có thân pháp nhanh nhạy cũng né không được những mũi loạn đao này.

May mà được Âm Thủ Nhất Ma nhắc nhở, Cốc Hàn Hương nghe thế thì kinh hoàng, chưa kịp đợi y nói tiếp thì dậm chân nhảy vọt ra sau, chỉ cảm thấy có hơi gió lướt qua mặt, mười mấy mũi phi đao đã cửa đứt quần áo ở trên người.

Chưa kịp định thần, chợt nghe Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Cốc Hàn Hương, phi đao của ta đã tẩm độc, sau khi chạm vào người một canh giờ thì sẽ chết ngay, nếu như ngươi đã bị thương thì hãy mau lấy Hàn nạp đơn của ta nuốt vào”.

Chiến thuật công tâm này của y rất lợi hại, câu nào cũng khiến cho người ta lo lắng, Cốc Hàn Hương trở nên kiên nhẫn, mặc cho y hù dọa vẫn không hề lúng túng, Mạch Tiểu Minh thì đã không được nữa, nín thở, nhắm chặt hai mắt đã cảm thấy không chịu được, trong tai cứ nghe y nói như thế mà bản thân lại không thể trả lời lại, càng cảm thấy khó chịu hơn.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Mình muốn bắt sống lão, lão lại muốn bắt sống mình, không biết kết quả ai thắng ai bại”. Đang nghĩ thì thân hình lắc một cái, phóng trở lại tới trước cánh cửa đá.

Nàng thật lớn gan, tay cầm thanh kiếm tiếp tục đâm vào cửa.

Chợt nghe Âm Thủ Nhất Ma lại nói:

“Cốc Hàn Hương, ngươi đã là con chim trong lồng, con cá trong lưới, gắng gượng chống chọi chẳng qua chỉ là kéo dài mà thôi”.

Ngừng một lát rồi lại nói:

“Người chắc biết được rằng, đám thủ hạ của người không thể dùng được, mối huyết hải thâm thù của Hồ Bách Linh phải nhờ một mình người, hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang nhân số đâu chỉ trăm ngàn, lại thêm bọn Phong Thu, Thủy Hàn, không ai không phải là hạng cùng hung cực ác, võ công người có giỏi hơn nữa, một mình cô thế cũng chẳng phải đối thủ của đám người ấy”.

Mạch Tiểu Minh càng nghe càng giận, thầm nhủ:

“Tên khốn kiếp này có nói rằng, nếu như chống chọi không được thì sẽ dùng lực võ ba chưởng lên cánh cửa bên trái”. Yù nghĩ ấy lướt qua, lách mình tới phía trước cánh cửa, tay trái cầm chắc ống đồng, tay phải vỗ liên bình bình ba cái lên cánh cửa.

Cốc Hàn Hương nghe tiếng vỗ trên cánh cửa đá, chân mày nhíu lên chậm rãi ngoái đầu lại.

Người có nội công thâm hậu tự nín thở trong một canh giờ là điều dễ dàng, chỉ là trong canh thạch thất này toàn là khói, không cách nào mở mắt được, lúc này khói vờn lên mặt, cảm thấy rất khó chịu, cho nên Cốc Hàn Hương tuy biết Mạch Tiểu Minh vỗ lên cửa nhưng cũng không ngăn lại.

Chợt nghe Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Cốc Hàn Hương, lão phu chưa bao giờ nhún nhường người khác, hôm nay có duyên với người, cho nên mới nhịn người mấy phần, nay thả người ra nếu người không biết điều, lão phu sẽ hạ thủ người”.

Cốc Hàn Hương giận đến phát run, người lách một cái, lướt đến sau lưng Mạch Tiểu Minh, trả kiếm cho y, rồi chạy tới chỗ Chung Nhất Hào, dìu y đến dựa vào vách tường để tránh bị người ta đập trúng.

Nàng chưa kịp đứng lên thì sau lưng có tiếng ầm ầm, hai cánh cửa đã mở toang ra.

Mạch Tiểu Minh đã không chịu nổi nữa, cánh cửa vừa mở ra, đã lập tức múa kiếm hộ thân, phóng ra như điện chớp. Cốc Hàn Hương lo y xảy ra chuyện, phóng người theo sau.

Trong bóng tối, chỉ nghe Mạch Tiểu Minh gào lên một cái, bảo kiếm lẫn ống đồng đều rơi xuống đất.

Cốc Hàn Hương giật mình, phóng vọt người ra đến hơn một trượng.

Chợt nghe một tiếng động nhỏ vang lên, thân người của Mạch Tiểu Minh ngã xuống.

Cốc Hàn Hương đã không nén được, quát lên:

“Âm Thủ Nhất Ma, Cốc Hàn Hương đang ở đây, người hãy xuất hiện!”.

Lời nói của nàng vang vọng khắp trong động, liên miên không dứt, sau nửa tuần trà mới ngừng lại.

Tất cả đều rơi vào tĩnh lặng, không có tiếng người, Âm Thủ Nhất Ma không hiện thân cũng không trả lời.

Cốc Hàn Hương một mặt giới bị, một mặt tìm cách đối phó, nàng tuy là người gan dạ, nhưng rơi vào tình thế hiểm ác thế này, sáu người thì đã ngã mất ba, hai người không biết tằm hơi đâu, chỉ còn một người, địch tối mà ta sáng, cho nên thầm cảm thấy bất an.

Đứng một lúc lâu, trong bóng tối vẫn không hề động tĩnh, tất cả vẫn tĩnh lặng, không khí càng căng thẳng đáng sợ hơn.

Cốc Hàn Hương không chịu nổi sự trầm lắng khiến cho người ta ghệt thở này, buông giọng cười một hồi, nói:

“Trốn chui trốn nhủi nhằm dùng quỷ kế, đâu có phải là hành vi của nam tử hán, nếu không xuất hiện đừng trách Cốc Hàn Hương này phải bỏ đi đây!”.

Giọng nói của nàng vang vang chấn động cả tòa thạch động.

Đột nhiên, Cốc Hàn Hương thò tay vào trong túi, lấy ra mồi lửa, đốt lên rồi bước về phía Mạch Tiểu Minh.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh nằm ngửa mặt lên trời, hai má đỏ ửng, ngủ rất say.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Nhìn mặt mũi của y, tựa như trúng một loại mê dược rất lợi hại, nhưng không biết có thuốc giải nào mới có thể cứu tỉnh y đây?” rồi cúi người xuống, bàn tay đè lên huyệt bách hội của y, một luồng nội lực đẩy vào trong mạch đốc của y.

Mat và Chung Nhất Hào đều là người cùng trải qua hoạn nạn với nàng, cho nên đôi bên nảy sinh tình thân thiết, nàng vì báo thù cho chồng nên ngày thường đối xử với người khác rất lạnh lùng, vì thế tình nghĩa này giấu sâu không lộ ra, lúc này một người bị trọng thương, một người thì bất tỉnh nhân sự, sự lo lắng và quan tâm dâng lên trong lòng nàng.

Nàng cứu Mạch Tiểu Minh không tỉnh, có chút lo lắng, đột nhiên ở phía sau cách ba thước, có vang lên một tiếng hừ lạnh lùng đến nỗi không thể lạnh hơn nữa.

Cốc Hàn Hương đỏ mồ hôi, cuốn người xuống đất, phóng ra một trượng, thuận tay nhặt thanh kiếm và ống độc châm của Mạch Tiểu Minh, ném mỗi lửa xuống đất.

Trong bóng tối, một giọng nói già lão mà nặng nề chậm rãi vang lên:

“Tiểu nha đầu, người dám làm càn, lão phu sẽ cho người nằm thẳng cẳng dưới đất”.

Cốc Hàn Hương nghe giọng nói ấy tựa như rất quen thuộc, trong nhất thời không nhớ được là ai, thế rồi mới chĩa ống độc châm về phía người ấy, lạnh lùng hỏi:

“Người là ai?”.

Giọng nói nặng nề già lão ấy lại vang lên:

“Người nhìn không rõ lão phu, thế nhưng lão phu nhìn rất rõ người, người chĩa cái ống đồng nát ấy về phía lão phu là có ý gì?”.

Cốc Hàn Hương nghe mà phát rung, không biết thế nào mới phải, sững ra một hồi rồi cổ trăn tỉnh:

“Có phải Phong Thu?”.

Giọng nói già lão nặng nề ấy lại vang lên:

“Hừ! Phong Thu là cái quái gì, làm sao có thể bì được với lão phu!” ánh sáng màu xanh xẹt lên, một bóng người kỳ dị xuất hiện ở trước mặt.

Dưới ánh sáng màu xanh, chỉ thấy đó là một ông già râu tóc bạc phơ, áo bào dài đến gối, tay cầm một cái lồng đèn, một tay thì kẹp Âm Thủ Nhất Ma tứ chi rũ rượi, người mềm oặt.

Cốc Hàn Hương hai mắt như điện, vừa nhìn đã nhận ra ông già ở phía trước mặt chính là người mấy ngày trước ở ngoài Mê Tông Cốc đã đòi lấy Ván tâm tử của mình.

Chỉ nghe ông già vô danh ấy lạnh lùng nói:

“Nha đầu, cuộc mua bán này người có làm không?”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Té ra lão đi đến đây mục đích vẫn là Ván tâm tử, đây là duy vật duy nhất của đại ca, mình làm sao có thể trao cho người khác?” nàng đối với Hồ Bách Linh tình sâu nghĩa nặng, tuy chỉ là một vận nhỏ bé nhưng trong mắt của nàng có giá trị rất lớn.

Ông già vô danh nhú mày, hai mắt như điện, nhìn thẳng lên mặt Cốc Hàn Hương, tức giận nói:

“Nếu người chộc giận lão phu, Hắc phong hiệp này chính là mồ chôn thân của người!”.

Cốc Hàn Hương đã từng giao thủ với lão, biết võ công của lão quả thực đã đến cảnh giới phóng lá cây có thể đả thương người, vì thế tuy nghe lão nói đại ngôn nhưng cũng tìm không ra lời để phản bác lại.

Ông già vô danh thấy nàng trầm ngâm không nói, nhất thời mặt giãn ra, vui mừng nói:

“Đêm nay nếu không phải lão phu ngầm bảo hộ, người đã sớm lọt vào trong tay tên này, nay ta đã bắt sống được y, điểm huyệt hết thuộc hạ của y, chỉ cần người giao Ván tâm tử cho lão phu, người có thể đồ Hưởng tâm lộ vào trong miệng của y, trở thành chủ nhân của Hắc phong hiệp”.

Y tựa như bình sinh chưa bao giờ nói lời tốt với ai, nói xong thì ngực phập phồng, kích động không ngừng. Cốc Hàn Hương vốn là một nữ tử lòng dạ mềm yếu, từ sau khi Hồ Bách Linh chết thảm, nàng đau đớn vô cùng, lòng dạ trở nên cứng rắn, lúc này bị ông già vô danh vừa hù dọa vừa dụ dỗ, lòng không khỏi giao động.

Ông già vô danh thấy nàng vẫn chưa chịu mở miệng, lại nói tiếp:

“Nói thực với ngươi, Âm Thủ Nhất Ma đảo hoạt vô cùng, viên đơn hoàn mà y trao cho ngươi là một loại thuốc độc, hai bình Hưởng tâm lộ cũng là hàng giả, đồ thật đang ở trên mình lão phu, chỉ cần ngươi chấp nhận cuộc giao dịch này, lão phu sẽ trao thuốc và người cho ngươi, nếu không, lão phu chỉ đành thả y để cho các ngươi sống chết với nhau”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên mỉm cười, nói:

“Tiểu nữ có chút nghi vấn, lão tiền bối cần phải trả lời thực, nếu không cuộc giao dịch này không cần phải bàn nữa”.

Ông già vô danh nhú mày nói:

“Lão phu vô danh vô tánh, cũng không biết Vấn tâm tử có tác dụng gì, ngoại trừ điều ấy, ngươi cứ việc hỏi”. Hai điểm này chính là điều mà Cốc Hàn Hương muốn biết, không ngờ y đã bịt miệng Cốc Hàn Hương trước.

Cốc Hàn Hương cười nhẹ, hỏi:

“Vô công của lão tiền bối hơn Cốc Hàn Hương nhiều, sao không cướp giật thẳng tay, mà lại nghĩ ra cách giao dịch công bằng này?”.

Ông già vô danh trừng mắt, nghiêm giọng nói:

“Ngươi tưởng lão phu không dám cước đoạt hay sao?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Lão tiền bối đương nhiên dám, chính là vì điểm này mà văn bối nghĩ mãi vẫn không hiểu có gì lão tiền bối vẫn chưa chịu xuống tay?”.

Nàng càng nói càng khách sáo, ông già vô danh càng nghe càng giận, rốt cuộc buông Âm Thủ Nhất Ma xuống, từng bước từng bước ép tới.

Cốc Hàn Hương thấy lão bước đến gần mình, lập tức giơ ngang kiếm hộ thân, chĩa ống độc châm ra, lớn giọng nói:

“Lão tiền bối hãy đứng lại, tiến thêm một bước nữa, đừng trách văn bối vô lễ!”.

Ông già vô danh ấy không nén giận được, gằn giọng nói:

“Ngươi quả thật không biết tiến thoái!”.

Đang quát thì tay trái giở lên, đẩy ra một luồng ám kinh về phía Cốc Hàn Hương.

Tay phải của lão vẫn cầm ngọn đèn lồng màu xanh, chỉ dùng chưởng trái đối địch, khi ra tay thì thần thái vẫn ngạo mạn, xem ra rất từ tốn, nhưng luồng chưởng phong mạnh mẽ này phát ra tiếng kêu vù vù, khiến ai cũng kinh sợ.

Cốc Hàn Hương thấy chưởng lực của ông già vô danh cuộn cuộn ào tới, không thể chống trả được, biết độc thủy độc châm cũng không đánh được ông già, trong lúc nguy cấp thì một ý nghĩ lướt qua như điện xẹt:

“Là phục là họa, phải xem kết quả của nhất kiếm này!”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, chỉ thấy nàng xoay mình tiến bước, tay phải vụt đâm ra một kiếm.

Kiểm này nặng nề như núi, nhanh chóng vô cùng, kiếm đâm chưa được một nửa thì đột nhiên ánh hàn quang mở rộng, nhất kiếm ấy như chọt dài ra thêm mấy thước, đâm thẳng vào trung tâm của luồng chưởng lực ấy.

Chỉ nghe ông già vô danh quát lớn:

“Đồ khốn kiếp, lão phu sẽ cho ngươi biết sự lợi hại!” tay trái vẽ ra nửa vòng tròn, áp sát tới, đột nhiên chụp vào cổ tay trái của Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương đã đưa công lực của toàn thân vào trong kiếm thể này, từ mũi kiếm tuôn ra, mượn uy lực của mũi kiếm để đâm vào chưởng tâm của ông già vô danh, ông già vô danh nếu không rút chưởng thu chiêu thì chắc chắn sẽ cùng với Cốc Hàn Hương lưỡng bại câu thương.

Cách đánh này có chút liều mạng, song ông già vô danh thấy nàng đưa công lực của toàn thân thành kiếm thể để đả thương, tuy hỏa hầu vẫn còn nông cạn, nhưng cũng thầm kính phục.

Cốc Hàn Hương một kiếm đâm ra, thấy ông già vô danh rút chưởng biến thế, xoay qua chụp cổ tay trái của mình, trong nhất thời bước chân khựng lại, thi triển “Trích tinh bộ pháp” lui nhanh về phía sau.

Ông già vô danh ấy cười lạnh, nói:

“Đồ tiểu bối không biết trời cao đất dày!” đang nói thì năm ngón tay vươn ra, toan chụp lấy một đầu của ống phun độc châm.

Cốc Hàn Hương vừa mới di chuyển, đột nhiên thấy tay trái chấn động, trong lúc kinh hãi thì kiếm trên tay phải đã vẽ thành nửa vòng cung, đánh hất lên, đâm về phía ông già vô danh ấy.

Nhát kiếm này vừa nhanh vừa giữ, hiểm hóc vô cùng, kiếm vừa mới xoay chuyển, tiếng gió đột nhiên nổi lên.

Ông già vô danh không ngờ nàng có thể đâm ra một kiếm ở phương vị vốn không thể xuất kiếm, không khỏi nhú mày, tay trái buông ra thối lui ra sau đến hơn một trượng.

Cốc Hàn Hương cũng không đuổi theo, kiếm thể vừa thu lại, ngạc nhiên nói:

“Lão tiên bối, lão và tiên phu có quan hệ gì?”

Ông già vô danh ấy hai mắt như điện chớp, gằng giọng nói:

“Nha đầu, nụ cười của ngươi chứa dao ...” nói chưa xong, đột nhiên quay mặt vào trong động quát:

“Ai? Mau bước ra!”

Thanh âm chưa dứt, đột nhiên có người ho một tiếng, chỉ thấy một trung niên tuổi khoảng tam tuần chân bước sải ra, dưới ánh đèn màu xanh, chỉ thấy người ấy mặc trường sam màu đen, xem ra rất yếu đuối, hai mắt máy động, khí độ lại rất thâm trầm.

Người này đứng ở cửa, đưa mắt nhìn quanh trong căn thạch thất, đột nhiên ôm quyền, làm lễ từ xa với Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương cách người ấy hai trượng, thấy người ấy ôm quyền làm lễ, trong mắt lộ vẻ dâm tà, không khỏi nổi giận, lạnh lùng hừ một tiếng.

Chợt nghe người ấy cười, nói:

”Tại hạ Trương Kính An, vị cô nương này có phải là chủ mới Cốc Hàn Hương của Mê Tông Cốc hay không?” Giọng nói nhẹ nhàng, có ẩn chứa ý hối hận.

Cốc Hàn Hương trong lòng bực dọc, lạnh lùng nói:

“Ta chính là Cốc Hàn Hương, tiên sinh có lời gì muốn nói?”

Trương Kính An ấy dùng tay sửa lại vạt áo, cười nói:

“Vừa rồi nghe cô nương nhắc đến tiên phu, không biết đó là ý nói đến thiên hạ lục lâm minh chủ Hồ Bách Linh hay là chủ nhân của Vạn hoa cung Đồng Công Thường?”

Đột nhiên, ở trên mi tâm của Cốc Hàn Hương lộ một tia sát cơ khiến cho người khác không dám nhìn.

Trương Kính An giật mình, gượng cười, nói:

“Cô nương cần gì phải nổi giận, chồng chết thì theo con, không có con thì tái giá, đó là chuyện bình thường, chỉ là hỏi như thế, cô nương ...”.

Nói chưa xong, ông già vô danh đột nhiên gằng giọng nói:

“Xúc sinh! Hãy nấp sau lưng lão phu!”.

Cốc Hàn Hương sát cơ đại thịnh, âm thầm vận công lực, định phóng người đánh ra một kiếm, giết chết Trương Kính An, nghe thế thì không khỏi nhìn về phía ông già vô danh, giận dữ nói:

“Kẻ này là đệ tử của Phong Thu, lão trượng bao che cho y, chẳng hay có liên quan gì với y?”.

Ông già vô danh hừ nhẹ một tiếng, hững hờ đáp rằng:

“Lão phu là ai? Ai có liên quan gì đến hạng xúc sinh không biết sống chết này!”.

Chợt nghe Trương Kính An buông giọng cười, nói:

“Tê ra cô nương biết lai lịch của tại hạ, quả thực vinh hạnh vô cùng”. Nói xong bước ra mấy bước, nhìn về phía ông già vô danh nói:

“Lão già này, lúc này có phải nói chuyện với ta không?”.

Ông già vô danh ấy nghiêm mặt, chỉ tay về phía Âm Thủ Nhất Ma và Mạch Tiểu Minh nói:

“Hai kẻ này đã bị thương dưới chưởng của Cốc Hàn Hương, ả đã động sát cơ định lấy tánh mạng của người, người hãy mau nấp sau lưng của lão phu để tránh độc thủ của ả”.

Trương Kính An sau khi vào trong phòng đã nhìn thấy Âm Thủ Nhất Ma và Mạch Tiểu Minh nằm dưới đất, hai người này y đều biết, võ công nông sâu thế nào y cũng biết, lúc này nghe hai người này đều bị thương dưới chưởng của Cốc Hàn Hương, mặt không khỏi nghi hoặc, quay đầu nhìn về phía nàng.

Trước khi đến đã nghe nói đến câu chuyện về Cốc Hàn Hương, tuy biết Cốc Hàn Hương xinh đẹp tuyệt trần, đã luyện được một thân tuyệt kỹ, nhưng nghĩ bụng thời gian chỉ mới đây, dù cho có học được tuyệt kỹ, công lực cũng có hạn, cho nên bảo Âm Thủ Nhất Ma bị Cốc Hàn Hương đả thương, y quả thực khó tin, Mạch Tiểu Minh đã bị thương trong tay Cốc Hàn Hương như thế nào, y càng không hiểu lý do.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Ông già này thật cổ quái, miệng thì mắng là xúc sinh, nhưng lại bảo y nấp sau lưng, không biết lão muốn giở trò gì?”.

Đang suy nghĩ thì chợt nghe ông già vô danh ấy nghiêm giọng nói:

”Xúc sinh!

Người rốt cuộc có nấp hay không?”.

Trương Kính An nổi giận nói:

“Lão cẩu! Đại gia há để cho người gọi tới gọi lui hay sao!”.

Chỉ nghe ông già vô danh ấy cười hì hì, nói:

“Người không nấp, lão phu chỉ đành động thủ”. rồi tiến sát người lên, năm ngón tay mở ra chụp về phía trước ngực Trương Kính An.

Trương Kính An lửa giận đã bốc cao, tay trái giở lên chụp lấy cổ tay của kẻ địch, chưởng phải phát ra một chưởng.

Cốc Hàn Hương đứng đó nhìn, thấy Trương Kính An tay trái hóa giải chiêu số của kẻ địch, chưởng phải đồng thời đánh địch, công thủ đều có, mà lạ sử dụng rất thích hợp, chưởng kinh như sóng bể, không khỏi thâm nhủ:

“Nhìn trò thế này thì đã biết ngay thầy, muốn giết Phong Thu xem ra không phải chuyện dễ”.

Đang suy nghĩ thì không khỏi thở dài một tiếng.

Ông già vô danh không ngờ Trương Kính An lại nổi giận như thế, lạnh lùng hừ một tiếng, tay trái thu lại, trong lúc ông tay áo phát phơ thì đã áp sát tới Trương Kính An, ngón trỏ và ngón giữa khép lại điểm vào yết hầu của y.

Trên tay phải của lão vẫn cầm cái lồng đèn, nhưng trong lúc đối địch, lồng đèn vẫn không lay động.

Trương Kính An một chưởng đánh ra, cảm thấy một luồng kinh phong đâm thẳng tới cổ họng của mình, không khỏi kinh hãi, vội vàng đánh liền ra mấy chưởng chặn bàn tay của kẻ địch lại, rồi đề khí lên đơn điền, mau chóng thối lui ra sau như điện xẹt.

Ông già vô danh biến chỉ thành chưởng, trầm cổ tay xuống phát một cái, nhưng vẫn không chụp được y, thế rồi phóng người ra phía trước đánh hờ ra một chưởng, miệng lạnh lùng nói:

“Đỡ được ba chiêu của lão phu, ngươi cũng có thể xưng bá giang hồ!”

Cốc Hàn Hương thấy chưởng này chỉ đánh hờ ra nhưng huyền ảo khó lường, nghĩ rằng Trương Kính An chắc chắn không đời nổi, vì thế quát lớn một tiếng, vung kiếm đâm về phía ông già vô danh.

Ông già vô danh giận dữ hừ một tiếng, hai vai hơi lách, người phóng ngang ra nửa thước, hai ngón tay co lại búng mạnh vào đầu kiếm của Cốc Hàn Hương.

Cú búng này sinh động như một con linh xà, nhanh như điện chớp, trong chớp mắt đã đến gần thân kiếm.

Cốc Hàn Hương thầm nghĩ kiếm thuật chưa thành, vội vàng nghiêng thân kiếm một cái, định dùng lưỡi kiếm đón lấy ngón tay của ông già.

Chỉ nghe đình một tiếng, ngón giữa của ông già vô danh lướt qua thân kiếm, dư âm vẫn chưa hết.

Chợt nghe Trương Kính An cao giọng nói:

“Đa tạ tẩu phu nhân giúp đỡ”.

Đang nói thì chỉ thấy tay y cầm một cái hộp vàng sáng lấp lánh, vịn người bước lên, xông về phía ông già vô danh.

Cốc Hàn Hương đột nhiên lạnh lùng nói:

“Ai là tẩu phu nhân của tên súc sinh nhà ngươi!” nói xong thì ánh hàn quang mở ra, đâm xuống Trương Kính An.

Trương Kính An quay đầu lại nhìn, kinh hãi biến sắc, vội vàng lộn người xuống đất một cái, cái vòng vàng trong tay múa tít.

Cốc Hàn Hương sát cơ vẫn chưa hết, cười lạnh một tiếng, cúi người dùng kiếm đâm vào cái vòng vàng ấy.

Chỉ nghe thấy kim khí giao nhau, ở eo Trương Kính An đã bị mũi kiếm lướt qua, máu tươi chảy tràn ra đất.

Cốc Hàn Hương lướt tới, lại một kiếm nữa đâm xuống.

Kiếm này như sấm bay chớp giạt, Trương Kính An đứng dậy chưa kịp thì người sắp bị chém ra làm đôi.

Ông già vô danh đột nhiên một chưởng vỗ tới, lạnh giọng nói:

“Chưa được lão phu cho phép, sao có thể tùy tiện giết người”.

Trong khoảnh khắc đột biến ấy, lão đã cầm cái đèn lồng lên trên vách, thế lao tới nhanh như gió, thế quay lại còn mau hơn mấy phần.

Cốc Hàn Hương mặt lạnh lùng, giận dữ nói:

“Lão già đa sự, chắc là không muốn lấy Vấn tâm tử nữa!” rồi múa kiếm đâm về phía trước mặt của ông già vô danh.

Trương Kính An từ dưới đất phóng người dậy, lửa giận bốc lên muôn trượng, đang định nhân lúc Cốc Hàn Hương động thủ với ông già vô danh đến ra tay ám toán nằng.

Y toan lao tới thì chợt nghe Cốc Hàn Hương miệng nói ra ba chữ “Vấn tâm tử”, trong lòng không khỏi giật mình, buột miệng kêu lên ồ một tiếng.

Cốc Hàn Hương đột nhiên thay đổi kiếm thế, đánh ra như điện xẹt sao bay, trong khoảng sát na đã đánh ra liền tám kiếm, phóng người lui ra sau, quát lớn:

“Lão trượng ngừng tay!”.

Ông già vô danh đứng yên, cười hì hì, hỏi:

“Phải chăng người có lời muốn hỏi tên xúc sinh ấy?”.

Trương Kính An giận dữ quát:

“Lão già lại mở miệng mắng người, đại gia mắng mười tám đời tổ tông lão!”.

Ông già vô danh nhú mày, chưởng phải giở lên vỗ tới.

Cốc Hàn Hương vội vàng kêu lên:

“Lão trượng, phải chăng định giết người bịt miệng?”.

Ông già vô danh nghiêng răng, trừng mắt nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Nha đầu đừng trêu chọc lão phu, nếu lão phu nổi giận sớm muộn cũng sẽ lấy mạng người”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Tiểu nữ nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy lão trượng chắc đã nợ đại ca của tiểu nữ một mối ân tình, thế nên ...”.

Ông già vô danh ấy cắt ngang:

“Người đừng nằm mơ, lão phu và Hồ Bách Linh không hề quen biết nhau, hạng tiểu bối hậu sinh như hấn làm sao có mối giao tình được với lão phu”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng quay mặt sang, nói:

“Trương Kính An, Vấn tâm tử có tác dụng gì?”.

Trương Kính An miệng mấp máy, tựa như định đáp lời, đột nhiên cảm thấy bốn ánh mắt như bốn mũi tên nhìn thẳng lên người mình, không khỏi nhủ thầm:

“Lão tử ngang dọc giang hồ, chưa bao giờ bị nhục như thế này, hai kẻ này võ công cao cường, chỉ là hành sự quái đản, thật khiến cho người ta khó lường, lão tử không nên lầm lời nữa, uống mạng như chơi”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, ngẩng đầu, nói:

“Sư tẩu, tiểu đệ dù cho có muôn lời trêu ghẹo, cũng không đáng tội chết, sư tẩu hạ độc thủ như thế há chẳng phải quá đáng hay sao?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Người đừng mồm loa mép giải nữa, ta hỏi người Vấn tâm tử có tác dụng gì?”.

Trương Kính An cao giọng nói:

“Tiểu đệ không biết, sao sư tẩu không hỏi ...” y vốn định nói ” ... không hỏi lão già ấy”, giống như nghĩ lại ông già vô danh này võ công sâu đến khó lường, lời nói ra đến môi thì phải thu lại.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Viên Vấn tâm tử ấy không biết có tác dụng gì, nghe lời nói của y và hành động của lão già này, chắc trong đó có chứa bí mật”.

Yù nghĩ ấy lướt qua đột nhiên quay về phía ông già vô danh nói:

“Lão tiền bối, cuộc giao dịch của chúng ta không thành, lão hãy tính toán khác đi”. Ông già vô danh ấy giận dữ vô cùng, chỉ thấy lão buông giọng cười lớn, chỉ về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Lão phu thấy ngươi nằm gai nệm mật, không quên phu cừu, cho nên vẫn giữ mấy phần kính ý đối với ngươi, nào ngờ ngươi tham lam thành thói, chỉ nghĩ đến món lợi nhỏ chứ không biết đến đại cuộc, tầm thường vô cùng!”.

Nói đến đây, đột nhiên phát tay áo xuống đất, luồng kinh phong ấy thổi Âm Thủ Nhất Ma bay về phía vách đá.

Cốc Hàn Hương bị y nói khích, lòng thâm giậ dữ, thực ra nàng muốn tìm kẹp ông già vô danh này để báo phu cừu.

Đột nhiên Âm Thủ Nhất Ma tay phải đè lên vách đá, phóng ra ngoài cửa như điện xẹt.

Cốc Hàn Hương giật mình, quát:

“Âm Thủ Nhất Ma, bỏ thuốc giải lại rồi mới đi!”.

đang quát thì lướt ra mấy trượng, người phóng ra vách đá bên ngoài, cổ tay vịn một cái đâm kiếm vào hậu tâm của Âm Thủ Nhất Ma.

Căn thạch thất này không có ánh đèn, chỉ nhờ vào ánh sáng yếu ớt từ bên ngoài cửa chiếu vào, trong bóng tối, chỉ thấy Âm Thủ Nhất Ma giống như bóng ma, đột nhiên xoay người một cái, chưởng phải phát lên một luồng kinh phong lạnh lẽo.

Cốc Hàn Hương biết đó là luồng nội công chí nhu chí âm, biết rằng chỉ cần trúng âm phong chưởng này của y chắc chắn sẽ bị thương còn nặng hơn cả y. thế rồi không dám chống đỡ, tay trái múa tít thân kiếm hộ trước thân.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên chạy tới vách bên phải, ồng tay áo giở lên, đè lên vách mấy lần, chợt nghe thấy tiếng ầm ầm, rồi cánh cửa đá thông ra ngoài cốc đột nhiên mở ra.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ngươi bỏ chạy như thế, chẳng lẽ không tiếc sự nghiệp cả đời này hay sao?”.

Âm Thủ Nhất Ma cười quái dị nói:

“Ngươi dám động một cành cây ngọn cỏ của Hắc phong hiệp, ta sẽ san bằng Mê Tông Cốc của ngươi”.

Chợt nghe Trương Kính An cười nói:

“Lão tiền bối, gia sư hiện nay đang ở trong Mê Tông Cốc, tại hạ được lệnh đến đây là muốn giảng hòa hai vị, mời hai vị cùng đến Mê Tông Cốc bàn bạc chuyện lớn”.

Cốc Hàn Hương nghe Phong Thu đã đến Mê Tông Cốc, trong lòng vừa kinh hãi vừa hoài nghi, mắt nhìn lên mặt Trương Kính An.

Trương Kính An đứng ở cửa, lớn giọng lên tiếng, mặt lộ vẻ đắc ý, y vốn người chỉ có da bọc xương, vả lại mặt vàng như ánh nến, trông giống như bệnh lâu mới khỏe, nhìn yếu đuối vô cùng, lúc này cố làm ra vẻ càng khiến cho người ta buồn cười hơn.

Ông già vô danh càng ngạc nhiên hơn, lão đứng lừng lững phía sau lưng Trương Kính An giống như một bóng ma.

Lúc này Âm Thủ Nhất Ma bị ông già vô danh điểm vào huyệt, nay huyệt đạo được giải, lập tức phóng vọt ra ngoài, chưa kịp để ý đến Trương Kính An, lúc này nghe y lên tiếng thì ánh mắt nhìn tới, không ngờ ánh mắt vừa đến nơi, thì thấy ông già vô danh đứng phía sau Trương Kính An.

Âm Thủ Nhất Ma đã trở thành kinh cung chi diểu, sững người hai chân nhún một cái vọt ra ngoài cửa đá, y rất quen thuộc đường lối, chỉ hơi lắc người một cái đã biến mất.

Cốc Hàn Hương đang nghĩ cách đối phó với ông già vô danh này, Trương Kính An bước tới phía trước, cao giọng nói:

“Su tẩu, kẻ đang nằm kia có phải là Chung Nhất Hào không?”.

Y bước tới một bước, ông già vô danh bước thêm một bước nữa, như hình với bóng, Trương Kính An một thân vô công thượng thừa, nằm xư trong đại trại của Mê Tông Cốc, đã từng đánh bị thương La Phù Nhất Tẩu bằng “Huyết thủ ấn”, nhưng giờ này ông già vô danh đi sát theo sau y mà y vẫn không phát giác được, thật sự khiến cho người ta kinh hãi!

Cốc Hàn Hương biết ông già vô danh ấy đang thị uy mình, Trương Kính An này ở eo máu vẫn chưa khô, thế mà mặt vẫn dương dương đắc ý bước về phía mình, không khỏi bực bội, gất lên:

“Xúc sinh, hãy mau nấp sau lưng ta!”.

Trương Kính An nghe thế thì giật mình, cao giọng nói:

“Sư tẩu gọi tiểu đệ?” nói rồi người lắc một cái, phóng về phía chỗ Cốc Hàn Hương.

Ông già vô danh ấy đột nhiên cười lạnh, tay phải đưa ra chụp lấy Trương Kính An, kẹp y dưới nách của mình.

Cốc Hàn Hương thấy thế thì ngạc nhiên nói:

“Kẻ này là đệ tử của Phong Thu, lão trượng giết y thì được, bắt sống có lợi ích gì?”.

Ông già vô danh hừ lạnh một tiếng, nói:

“Lão phu sẽ dắt tên xúc sinh này về núi, bắt y giữ cửa động, làm mất mặt Phong Thu”.

Cốc Hàn Hương buồn cười lắm, nói:

“Lão trượng về núi nào? Giả sử Phong Thu tìm đến nơi há chẳng phải phiền toái hay sao?”.

Chỉ nghe ông già vô danh ấy phì một tiếng, nói:

“Tên Phong Thu ấy đâu có lớn gan như ngươi, y thấy lão phu thì tránh không kịp”.

Cốc Hàn Hương vốn không phải là thiếu nữ, lại thêm mấy năm nay gặp nhiều chuyện phong trần, thế nên lòng đã không còn niềm vui như trước nữa, nay bị ông già vô danh cứ gọi mãi là nha đầu, trong lòng có cảm giác thống cười không xong.

Nàng thầm nhủ:

“Vô công của ông già này tựa như không thua Đồng Công Thường, nếu được lão trợ lực, chuyện báo thù sẽ dễ dàng hơn”.

Ông già vô danh thấy nàng trầm ngâm không nói, bước tới phía trước nàng, trong bóng tối chỉ thấy ánh mắt của lão lạnh lùng nhìn nàng.

Cốc Hàn Hương đứng sát vào vách đá, đột nhiên lướt ra hơn một trượng, tay trái cầm ống phun độc châm, lạnh lùng nói:

“Lão trượng muốn gì?”.

Ông già vô danh đã tụ đủ công lực lên trên bàn tay, cười lạnh nói:

“Lão phu niệm tình ngươi là một phụ nữ, không nỡ lực soát trên người ngươi, nay đã nghĩ ra được một cách”.

Cốc Hàn Hương trợn mắt, gằng giọng nói:

“Cách gì?”.

Ông già vô danh điềm nhiên nói:

“Trước tiên lão phu sẽ giết chết ngươi, rồi sẽ lực soát trên thi thể của ngươi”.

Nói chưa dứt lời thì thân hình áp sát tới.

Cốc Hàn Hương cười lạnh một tiếng, tay đề lên nút lò xo ở trên ống phun, hai chân nhún một cái, lướt ngang ra ba bước.

Chỉ nghe xẹt một tiếng, một luồng độc thủy độc châm phun ra, chụp xuống ông già vô danh ấy.

Nàng bấm nút cực kỳ chính xác, ông già vô danh ấy vừa phát chuông ra, định nhốt nàng dưới chuông lực của mình, một lần nước tanh nồng đã phóng tới cách mình sáu thước.

Y vội vàng hít chân khí ở đan điền lên, người lướt qua chỗ Chung Nhất Hào, tránh được luồng độc thủy độc châm ấy.

Cốc Hàn Hương trong lòng lo lắng, nhủ rằng:

“Loại ám khí này tuy lợi hại, nhưng nghĩ có thể tạm thời kìm chế lão, nếu lão có thể tránh được bốn lần, độc thủy độc châm cũng sẽ dùng hết”.

Đang suy nghĩ thì chợt nghe ông già vô danh ấy quát lên:

“Là ai? Mau bước ra”.

Ồu ngoài thông đạo vọng lại giọng nói của Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch:

“Phu nhân đang ở trong đây phải không?”.

Cốc Hàn Hương lạnh giọng nói:

“Ta đang ở đây, ông hãy cứ vào”. Chỉ nghe giọng nói của Tổng Thiên Trạch càng lúc càng gần:

“Âm Thủ Nhất Ma từ đây xông ra, rồi lại từ cửa chính vào trong động, thuộc hạ e sợ phu nhân trùng quỷ kế của y cho nên đến đây tiếp ứng”.

Cốc Hàn Hương thầm cười lạnh, đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch tay cầm đơn đao nhuyễn sắt chậm rãi bước vào.

Ông già vô danh đột nhiên trầm giọng nói:

“Nha đầu, ngươi rốt cuộc muốn sống hay muốn chết?”.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Phong Thu đã đến Mê Tông Cốc, mình phải quay về sớm, người đi cùng đã bị thương quá nửa, nếu không dùng kế quyền nghi, hôm nay không tránh được lão già này”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, nói rằng:

“Tiểu nữ quả thực muốn chết, song vì hiện nổi thời gian hãy còn sớm, thế này vậy, lão trượng nếu có thể bắt giữ Âm Thủ Nhất Ma, văn bối sẽ phục tùng”.

Ông già vô danh ấy giận dữ hừ một tiếng, nói:

“Ngươi dám lừa quỷ dối thần, đừng trách lão phu vô tình!”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Lão trượng hãy yên tâm, nhưng chỉ e Âm Thủ Nhất Ma đã chạy xa, lão trượng bắt không được y”.

Ông già vô danh ấy buông tay, ném Trương Kính An xuống, lướt người một cái chụp vào cổ tay phải của Tổng Thiên Trạch.

Hành động ấy cực kỳ nhanh nhẹn, thân người của Trương Kính An chưa kịp rơi xuống đất thì Tổng Thiên Trạch đã bị y chụp.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Kẻ này là thuộc hạ của văn bối, lão trượng bắt y làm gì?”.

Ông già vô danh ấy tựa như không thèm nghe, gằn giọng nói với Tổng Thiên Trạch:

“Tiểu tử hãy mau nói, Âm Thủ Nhất Ma đã chạy đi đâu?”.

Tổng Thiên Trạch đưa mắt nhìn ông già vô danh, nói:

“Các hạ là ai? Lúc này tại hạ chẳng phải đã nói Âm Thủ Nhất Ma đã vào trong động rồi sao?” y tuy hai tay cầm hai món binh khí nhưng mạch môn đã bị ông già kìm chế, không thể nào thi triển được kinh lực.

Ông già vô danh ấy bóp mạnh tay một cái, gằn giọng nói:

“Tiểu tử hãy mau nói, Âm Thủ Nhất Ma đã chạy đi đâu?”

Chỉ nghe Tổng Thiên Trạch kêu thảm một tiếng, hai tay buông ra, hai món binh khí rơi xuống đất, hai gối mềm nhũn khụy xuống đất.

Cốc Hàn Hương mặt đổi sắc, quát một tiếng, phóng người một kiếm đâm đến.

Ông già vô danh không thèm quay đầu lại, người xoay một cái thuận thế kéo tay Tổng Thiên Trạch chặn lại ở giữa.

Cốc Hàn Hương trầm khí xuống đan điền, dừng chân thu kiếm, lạnh lùng hỏi:

“Lão trượng làm thế là có ý gì?”

Ông già vô danh cười khan một tiếng, nói:

“Nha đầu, ngươi rất ngốc, tên tiểu tử này đã nói dối, thế mà ngươi lại không biết”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch mặt đầy mồ hôi, run rẩy nói:

“Lão tiên bối buông tay, Âm Thủ Nhất Ma đã chạy ra ngoài cốc”.

Cốc Hàn Hương thềm mắt:

“Đồ khốn kiếp”. Nhưng miệng thì mỉm cười:

“Lão trượng hãy mau đuổi theo, muộn sẽ không kịp”.

Ông già vô danh ánh mắt sắc như giao, nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Nếu lão phu bắt được Âm Thủ Nhất Ma, ngươi lại dám chần chừ nữa, đừng trách lão phu độc ác”.

Cốc Hàn Hương nở nụ cười kỳ dị, nói:

“Điều này phải có thời hạn, nếu lão trượng vài ba năm vẫn chưa bắt được ...”.

Ông già vô danh ấy giận dữ hừ một tiếng, nói:

“Dù y có chạy đến đằng trời, không đầy một tháng lão phu sẽ bắt được y”. nói xong vung tay một cái, ném Tổng Thiên Trạch ra ngoài.

Cốc Hàn Hương thấy y định bỏ đi, vội vàng kêu:

“Lão trượng, xin hãy để lại Hướng tâm lộ”.

Ông già vô danh ấy hơi sững người, tiếp theo vung tay một cái, ném một bình ngọc về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Vật âm độc, giữ lại cũng sẽ không may, là phúc hay là họa, ngươi hãy tự suy nghĩ lấy”. Giọng nói chưa dứt thì người đã khuất sâu vào trong thông đạo.

Cốc Hàn Hương vươn tay ra chụp được bình ngọc ấy, đột nhiên loạng choạng bổ nhào về phía trước.

24. Chương 24

Thiên Hương Tiều

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 24

Nguồn: Nhanmonquan

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch thấy Cốc Hàn Hương sắp té nhào, bắt đồ kinh hãi, lách người tới vươn tay ra đỡ, nhưng Cốc Hàn Hương hai vai lách một cái, lướt ngang ra mấy thước, đến khi đứng vững lại thì lạnh lùng hỏi:

“Ba Thiên Nghĩa đang ở đâu?”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch cảm thấy lạnh ở nơi xương sống, cúi đầu nói:

“Y đã bị thủ hạ của Âm Thủ Nhất Ma dụ vào trong động”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên sầm mặt, cười lạnh, nói:

“Hương tâm lộ này không biết có hiệu quả như thế nào, ta muốn ông dùng trước, ý ông thế nào?”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch giật mình, cúi người nói:

“Tại hạ là thuộc hạ của Hồ minh chủ, quyết không dám có lòng khác với phu nhân”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh nói:

“Người cũng nhớ đến tình xưa hay sao? Ba Thiên Nghĩa với người có tình sinh tử, sao người thấy nguy mà không cứu?”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch thầm đổ mồ hôi lạnh, cúi đầu nói:

“Từ nay về sau, thuộc hạ không dám tham sống sợ chết”.

Cốc Hàn Hương thầm thở dài, nhủ rằng:

“Dựa vào hạng nô tài như thế này, làm sao có thể báo được thù cho đại ca?” nghĩ như thế, lòng không khỏi buồn bã, nước mắt tuôn ra.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch cúi đầu không nói, lòng thì lại nghĩ lúc nãy nàng đột nhiên sắp té, là bởi ban ngày sau khi uống chén rượu độc của Âm Thủ Nhất Ma, tuy lên tiếng kìm chế được y, nhưng giờ này kịch độc đã xâm nhập vào phủ tạng, vả lại chưa thể hóa giải hết, sau một hồi kịch đấu thì chất độc phát tác.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Trong động này có rất nhiều đèn lồng, ông hãy mau đi đốt lên, hãy cẩn thận đừng chạm vào cơ quan”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch vâng một tiếng, bước vào trong động, Cốc Hàn Hương hơi trầm ngâm, rồi bước đến chỗ Chung Nhất Hào, ngồi xuống giải khai huyết đạo cho y.

Chỉ thấy Chung Nhất Hào thở phì một tiếng, chậm rãi mở mắt ra, yếu ớt nhìn Cốc Hàn Hương, trong mắt đầy vẻ cảm kích.

Cốc Hàn Hương thở nhẹ một tiếng, nói:

“Người đã uống Bảo mệnh thần đơn của Vạn hoa cung, tính mệnh tuy không nguy ngập, nhưng Âm phong chướng phải dùng nội công thuần dương để trị liệu, ta không thể giúp người được, người hãy tự vận công, vài ngày sau chắc sẽ thuyên giảm”.

Chung Nhất Hào mấp máy miệng tựa như muốn nói, tiếp theo hơi gật đầu, tay chống xuống đất định ngồi dậy.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Y si mê bất ngộ, mình không nên tỏ ra quá quan tâm để khiến y hiểu nhầm”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, để y tự ngồi dậy, rồi bước tới đỡ Trương Kính An phóng người vào trong thạch thất.

Mạch Tiểu Minh vẫn nằm chổng vó dưới đất, Cốc Hàn Hương thấy y vẫn còn mê man, nghĩ bụng nếu không có thuốc giải thì không thể cứu tỉnh được, thế rồi mới ném Trương Kính An xuống, xoay người bước vào trong động.

Các cửa ở trong động đều mở ra, đèn lồng trên vách cũng được Tổng Thiên Trạch đốt sáng, Cốc Hàn Hương nhìn tình thế rồi nhủ thầm:

“Các lối đi trong động này phức tạp như thế, lại thêm cơ quan trùng trùng, đêm nay nếu chẳng phải lão già ấy tìm chế được Âm Thủ Nhất Ma, mình chắc chắn sẽ chôn thân ở nơi này”.

Chợt nghe giọng nói của Tổng Thiên Trạch truyền vào tai:

“Phu nhân hãy mau đến đây”.

Cốc Hàn Hương nghe giọng nói của y đầy lo lắng, không biết đã xảy ra chuyện gì, vội vàng phóng người tới. Khi vào cánh cửa bên trái, đưa mắt ra nhìn thì thấy có rất nhiều người nằm la liệt ở dưới đất.

Tổng Thiên Trạch đứng trong phòng, chỉ tay xuống đất nói:

“Ba lão đại ngã xuống ở đây, nhưng Hoắc đại ca thì không thấy”.

Cốc Hàn Hương thầm kinh:

“Lão già này thật lợi hại, tất cả những người trong động đều bị y tìm chế”. Đang suy nghĩ thì vọt tới chỗ Ba Thiên Nghĩa, lật người y lại nhìn, té ra trên lưng của y có dính một miếng chưởng của Âm Thủ Nhất Ma, chưởng này tựa như đã nung tay, tuy không nhẹ, lại không phải là chưởng lực của Âm phong chưởng, chỉ là loại thủ pháp bình thường mà thôi.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch đứng một bên, nói:

“Thủ pháp điểm huyết của Âm Thủ Nhất Ma nổi danh thiên hạ, thuộc hạ đã thử vài nơi, nhưng không cách nào giải được”.

Cốc Hàn Hương không động thanh sắc, một chưởng vỗ lên huyết thần phong của Ba Thiên Nghĩa, chỉ thấy Ba Thiên Nghĩa khắc ra một ngum đờm, mắt mở ra.

Trong Nhất Tẩu và Nhị Kỳ, Ba Thiên Nghĩa là người tương đối nóng nảy, lòng đầy mưu mô, Cốc Hàn Hương nghe Tổng Thiên Trạch tự xưng là thuộc hạ của Hồ Bách Linh, lòng cũng mềm đi, lấy ra một bầu hồ lô màu đỏ, đổ ra một viên thuốc, để vào trên tay rồi búng vào trong miệng của Ba Thiên Nghĩa.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa mặt biến sắc, hả miệng toan khắc ra ngoài, Tổng Thiên Trạch đột nhiên phát tay xuống cầm y, nói:

“Phu nhân ban linh đơn, hãy mau nuốt vào”.

Cốc Hàn Hương giả vờ không nhìn thấy, phóng người vọt tới chỗ thiếu nữ áo xanh, kiểm tra huyết đạo của nàng.

Thủ pháp điểm huyết của ông già vô danh ấy rất kỳ lạ, Cốc Hàn Hương thử cả một hồi mới có thể hóa giải được huyết đạo của thiếu nữ áo xanh ấy.

Thiếu nữ áo xanh này vốn là người bưng trà dâng lên cho khách, huyết đạo vừa được giải thì liền ngồi dậy, thấy tình thế trong phòng thì kinh hãi đến nỗi hoa dung thất sắc, toan cất bước chạy ra ngoài.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Người tốt nhất hãy đứng lại, bước ra khỏi cửa này ta sẽ lấy mạng người”.

Thiếu nữ áo xanh nghe xong thì dừng người dừng bước, đứng một bên cửa.

Cốc Hàn Hương trong chớp mắt đã giải khai được huyết đạo cho ba thiếu nữ áo xanh và bốn thiếu niên áo xanh.

Bảy người này trong chớp mắt vừa mới tỉnh dậy đã rút ra binh khí đứng sáng vai với nhau đối địch.

Cốc Hàn Hương thấy thế thì lạnh lùng nhìn họ, đợi cho bảy người đứng vững xong mới hỏi:

“Các người là đệ tử của Âm Thủ Nhất Ma hay chỉ là hạ nhân của y?”.

Trên chân mày của nàng lóe lên một luồng sát khí, lời nói đầy uy quyền, cả những nhân vật như Nhất Tẩu và Nhị Kỳ càng lúc càng cảm thấy khiếp sợ nàng, mấy nam nữ thiếu niên này thấy Âm Thủ Nhất Ma đã biến mất, trong lòng càng lo lắng hơn.

Bốn thiếu niên áo xanh đưa mắt nhìn nhau, một người đáp:

“Bọn chúng tôi chỉ là thân phận hạ nhân, không phải là đệ tử của Động chủ”.

Cốc Hàn Hương không khỏi nhú mày, lạnh lùng nói:

“Theo ta biết, Âm Thủ Nhất Ma còn có hai đệ tử nữa, hiện nay đang ở đâu?”.

Thiếu niên áo xanh lúc này ngáp ngừng rồi đáp:

“Hai vị cô nương ấy vốn ở trong động, bọn tại hạ không biết nay họ đã đi đâu”.

Cốc Hàn Hương trầm nhủ:

“Vô công của những thiếu niên nam nữ này vốn tồi, nếu có thể thâm phục rồi lại huấn luyện thêm, sau đó giao cho trọng trách, chỉ là Âm Thủ Nhất Ma vẫn còn đấy, bọn họ chắc chắn không giám thay lòng”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, ánh mắt nhìn lên mặt những thiếu niên nam nữ ấy, nói:

“Âm Thủ Nhất Ma là kẻ bất nghĩa, nếu các người mãi mãi ở trong sơn động u tối này, sao không theo ta tới Mê Tông Cốc?”.

Tám thiếu niên đều cảm thấy bất ngờ, đưa mắt nhìn nhau, nhưng đều không dám lên tiếng trả lời.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn thiếu niên đứng đầu, nói:

“Âm Thủ Nhất Ma khó thoát được bàn tay của ta, các người hãy mạnh dạn theo ta, coi thử y dám làm gì”.

Chợt thấy Chung Nhất Hào bước tới, nghiêm giọng nói:

“Bỏ tôi theo sáng, cơ hội tốt ngàn năm một thuở, ai dám chấp mê bất ngộ, thì sẽ trị tội theo bốn điều giới luật của lục lâm!”.

Y đã mang mặt che mặt lại, ngẩng đầu sải bước, xem ra rất hào hùng, nhưng lời nói của y thì ngắt quãng, vừa nghe đã biết y bị trọng thương.

Thiếu niên đứng đầu đã từng giao thủ với Chung Nhất Hào, thấy y trúng một đòn Âm phong chưởng ngã xuống đất, không ngờ y vẫn chưa chết, mà lại đi đứng tự nhiên, cao giọng nói lớn, không khỏi ngạc nhiên, đứng sững ra đấy.

Rồi một thiếu nữ mặc áo xanh cúi người làm lễ với Cốc Hàn Hương, nói:

“Bọn tiểu tỳ cũng nghe có người nói rằng, điều luật thứ tư trong bốn điều giới luật là không tuân mệnh lệnh, song bọn tiểu tỳ chỉ là kẻ hạ nhân, không biết Động chủ có chịu sự tiếp chế của Mê Tông Cốc hay không, chưa được Động chủ cho phép, quả thực không dám tuân theo”.

Cốc Hàn Hương thấy thiếu nữ ấy chính là người dâng trà lúc ban ngày, không giận mà cười nói:

“Người quả là miệng lưỡi lanh lợi, họ gì? Tên gì?”.

Thiếu nữ ấy đáp lời:

“Tiểu tỳ không có họ, tiện danh là Lục Vân”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên cười nói:

“Tên cũng rất hay, bọn chúng ta có một người trúng mê được nằm ở bên ngoài, người hãy ra cứu tỉnh y rồi dắt vào đây”.

Thiếu nữ tên gọi Lục Vân ấy nghe xong thì quay mặt nhìn về phía đồng bọn, tựa như đang chờ bọn họ đồng ý.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch quát lên:

“Còn chưa mau đi, muốn chết hay sao”.

Lục Vân nhìn về phía Cốc Hàn Hương, thấy khoe miệng nàng cười lạnh, hai mắt đầy uy quyền, bắt giắc chốt dạ, xoay người bước ra ngoài cửa.

Chung Nhất Hào lo nàng có mưu đồ, cất bước theo sau, Cốc Hàn Hương phất tay, nói:

“Không cần”. Rồi cao giọng nói hướng về phía Lục Vân:

“Âm Thủ Nhất Ma đã sớm trốn chạy, ai dám có mưu mô xảo quyệt, đừng trách ta dùng thủ pháp ”Ngũ âm sư hồn”.

trừng trị”.

Lục Vân xoay người lại nói:

“Tiểu tỳ không dám”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, phất tay nói:

“Đi mau về mau, gặp hai vị cô nương của các người, dắt bọn họ đến gặp ta”.

Lục Vân cúi đầu vâng một tiếng, xoay người bước ra cửa, Cốc Hàn Hương quay sang thiếu niên áo xanh đứng đầu, nói:

“Bọn chúng ta có một người không rõ tông tích, người hãy mau tìm y đến đây”.

Thiếu niên áo xanh ấy đã e sợ trước uy quyền của Cốc Hàn Hương, không dám chống lệnh, chỉ đánh cất bước ra ngoài phòng.

Trong thạch thất này rất rộng, Cốc Hàn Hương đứng trong phòng, giống như một đỉnh núi cao sừng sững, khiến cho người ta có cảm giác không thể nào với tới được.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa ngồi xếp bằng ở dưới đất, còn Chung Nhất Hào và Tổng Thiên Trạch đứng hai bên Cốc Hàn Hương.

Hơn mười nam tử mặc kinh trang màu đen nằm ở dưới đất, sáu thiếu niên nam nữ còn lại nín thở đứng một bên, mặt mũi ai nấy đều lo lắng.

Đột nhiên, ở bên ngoài cửa truyền vào tiếng quát của Mạch Tiểu Minh và tiếng binh khí giao nhau.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, quay sang Tổng Thiên Trạch nói:

“Người hãy ra xem ...”.

Nói chưa xong, đột nhiên thấy Lục Vân tóc tai rối bời, trên tay trái và chân phải máu me đầm đìa, tay thì cầm một thanh đoản kiếm dài không quá một thước chui tọt vào trong phòng, còn Mạch Tiểu Minh tay cầm thanh trường kiếm đuổi theo sau.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cao giọng quát:

“Xem kiếm!” rồi đâm thẳng vào xương sống lưng của Lục Vân.

Cốc Hàn Hương đột nhiên hai vai lắc một cái, lướt tới bên cạnh Mạch Tiểu Minh, đưa tay ra chụp lấy thanh kiếm của y.

Chỉ nghe một tràng tiếng đinh đinh vang lên, Cốc Hàn Hương liên tục dùng kiếm điểm vào mũi kiếm của sáu thiếu niên nam nữ, khiến cho bọn họ đều đồng thời thối lui một bước.

Trong phòng im lặng như tờ, không khí như đông cứng lại, ai nấy đều sững sờ trước thủ pháp kỳ ảo của Cốc Hàn Hương.

Mạch Tiểu Minh trở mặt lè lưỡi, ngẩn ra một hồi, nói:

“Thủ pháp của sư tẩu, đệ chưa thể học được”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn y, rồi quay sang Lục Vân nói:

“Người hãy mau băng bó vết thương lại, có thể vào đến đây, võ công của người coi như cũng không tệ”.

Phải biết rằng võ công của Mạch Tiểu Minh được chính tay quái nhân một mắt Đồng Công Thường truyền thụ, cùng một đường lối với Cốc Hàn Hương, cho nên điều mà Mạch Tiểu Minh có thể làm được thì Cốc Hàn Hương cũng biết, nhưng điều mà Cốc Hàn Hương làm được, Mạch Tiểu Minh lại chưa học, cho nên Cốc Hàn Hương mới có thể dễ dàng đoạt lấy kiếm của y.

Cốc Hàn Hương thấy thiếu nữ áo xanh ấy đã băng bó vết thương xong thì ném kiếm về phía Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh tiếp lấy thanh kiếm, đột nhiên chìa xuống Trương Kính An, ngạc nhiên nói:

“Sư tẩu, sao Trương Kính An lại ở đây?”.

Cốc Hàn Hương không đáp mà hỏi:

“Y có phải là sư huynh của người không?”.

Mạch Tiểu Minh cười hì hì, nói:

“Đệ cũng ăn cơm của Phong Thu được vài ngày, Phong Thu định thu đệ làm đồ đệ, y bảo đệ gọi y làm sư phụ, đệ thấy dù sao cũng không cần làm lễ bái sư, thì cứ gọi là sư phụ vậy”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ, nói:

“Ta sắp trừng trị Trương Kính An, nếu người có tình cố nhân với y, tốt nhất hãy né qua một bên, đừng nhìn”.

Đang nói thì ngoài cửa có truyền vào tiếng bước chân, tiếp theo thì thấy tpnt Hoắc Nguyên Kha tay xách một người, sải bước bước vào trong.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn ra, thấy Hoắc Nguyên Kha đã mất cả dây cột tóc, tóc tai rối bời, toàn thân đầm đìa mồ hôi, tay trái xách một thiếu phụ áo tía, tay phải xách một thiếu phụ áo vàng, hai thiếu phụ này đều rất xinh đẹp, người đã mềm oặt ra, tựa như bị người ta điểm huyết đạo.

Hoắc Nguyên Kha bước vào cửa, đưa mắt nhìn mọi người, rồi ném hai nữ tử ấy xuống, cúi mình làm lễ với Cốc Hàn Hương:

“Thuộc hạ bất tài, suýt nữa đã hỏng uy danh của phu nhân, đến đây xin tội”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn về phía hai nữ tử ấy, nhận ra hai người này đã bị ông già vô danh điểm huyết, nhủ thầm:

“Y lấp liếm như thế này là để che giấu cái thẹn, nhìn vẻ tả tơi, chắc là vừa mới trải qua một trận kịch đấu”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, đột nhiên ôn hòa nói:

“Hoắc huynh đã mệt mỏi, hãy nghỉ ngơi một lát, ta có việc cần xử lý”.

La Phù Nhất Tẩu ôm quyền làm lễ rồi rẽ bước sang một bên, Cốc Hàn Hương đột sầm mặt, nhìn về phía mấy nữ tỳ áo xanh nói:

“Các người đi theo Âm Thủ Nhất Ma đã lâu, chắc là biết cách dùng của Hưởng tâm lộ”.

Bốn nữ tỳ ấy đưa mắt nhìn nhau, ngập ngừng một chập rồi Lục Vân mở miệng nói:

”Động chủ đã chế Hưởng tâm lộ thành thuốc viên, khi dùng thì pha với rượu, sau khi uống vào sẽ bất tỉnh một canh giờ, sau khi tỉnh dậy thì đầu óc mất sáng suốt, chỉ nghe theo người đã cho uống thuốc”.

Ngập ngừng rồi lại nói:

“Động chủ trước nay đều mang theo thuốc ở trên người, nếu như phu nhân muốn lấy, bọn tiểu tỳ không thể tuân lệnh được”.

Cốc Hàn Hương hỏi:

“Còn thuốc giải?”.

Lục Vân nói:

“Hôm qua Động chủ sai tiểu tỳ lấy Hường tâm lộ, đại tiểu thư đã đoán tâm ý của Động chủ, đã lấy hai viên thuốc giải cho phu nhân, những viên thuốc này chỉ cần uống vào thì sẽ có công hiệu”.

Khi nói đến chữ đại tiểu thư, ánh mắt của nàng liếc về phía thiếu phụ áo tía, Cốc Hàn Hương đã đoán được hai người này là đệ tử của Âm Thủ Nhất Ma, nhưng cũng không thèm màng đến, chỉ điềm nhiên nói:

“Các người rót cho ta một chén rượu”.

Một thiếu nữ áo xanh nghiêng một nhìn nàng rồi mới ra ngoài phòng, Cốc Hàn Hương đến bên cạnh Trương Kính An, lật y dậy, một chưởng vỗ lên lưng y.

Chỉ thấy Trương Kính An rùng mình, thở ra một hơi, khi hơi định thần lại thì đứng dậy.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh lẽo, bàn tay phát một cái điểm về phía huyết thần phong của y.

Cú điểm này rất nhanh, Trương Kính An chưa đứng vững thì đã nhìn thấy, vội vàng né người nhưng đã không kịp nữa, bàn tay của Cốc Hàn Hương đã điểm vào huyết đạo không sai một ly.

Trương Kính An bị điểm huyết, toàn thân cứng đờ, cười khổ nói:

“Sư tẩu, sư tẩu kìm chế tiểu đệ để làm gì?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng không nói, lấy bình ngọc ra, mở nút đổ ra một viên thuốc màu đen.

Trương Kính An hoảng sợ đến nỗi mặt không còn sắc máu, run rẩy hỏi:

“Viên thuốc này dùng để làm gì, chẳng lẽ cho tiểu đệ uống?”.

Mạch Tiểu Minh đứng một bên, môi mấp máy tựa như muốn lên tiếng nhưng lại sợ Cốc Hàn Hương, rốt cuộc nín lại được.

Trương Kính An thấy Cốc Hàn Hương im lặng không nói, vội vàng đưa ánh mắt nhìn về phía Mạch Tiểu Minh, đẩy về cầu khẩn. Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh sững người, lắp bắp nói:

“Sư tẩu ...”.

Cốc Hàn Hương quay mặt lại, sát khí đằng đằng, tức giận nói:

“Người cút ra, người muốn chết hay muốn nếm mùi vị của Hường tâm lộ!”.

Trương Kính An nghe nói đến ba chữ Hường tâm lộ, trong chớp mắt trên trán rịn ra mồ hôi lạnh, hai mắt đầy vẻ kinh hãi.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh sững người, yếu ớt nói:

“Ra ngoài cũng được, không thấy thì hơn”. Nói xong xoay người bước ra ngoài cửa.

Trương Kính An vội vàng kêu:

“Mạch sư đệ, dù không có tình đồng môn, cũng nên nhớ đến ân sư, khuyên sư tẩu một tiếng”.

Mạch Tiểu Minh ngoái đầu lại:

“Sư huynh đừng sợ, sư tẩu cũng không giết huynh, huynh cứ nghe theo sư tẩu, sư tẩu sẽ không đối xử tệ với huynh”. Nói xong thì co giò chạy ra ngoài cửa.

Lúc này, thiếu nữ áo xanh đã bung vào một chén ngọc, trong chén đựng đầy rượu.

Cốc Hàn Hương thấy mắt nàng đầy oán thù, nhìn về phía Hoắc Nguyên Kha, không khỏi nhú mày, hỏi:

“Hoắc huynh phải chăng đã giết tên thiếu niên kia?”.

Hoắc Nguyên Kha cúi người nói:

“Thuộc hạ ra tay không nặng, chắc là còn cứu được”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Hoắc huynh hãy mau xem thử, là ta bảo y đi gọi Hoắc huynh, giết y chết khó tránh người ta chê cười”.

Hoắc Nguyên Kha đỏ mặt, nói tuân lệnh một tiếng rồi bước nhanh ra ngoài.

Cốc Hàn Hương bưng cái chén, bỏ viên thuốc vào trong rượu rồi bước gần tới chỗ Trương Kính An.

Trương Kính An mồ hôi tuôn ra như suối, vội vàng kêu:

“Sư tẩu, chỉ cần sư tẩu không chê tiểu đệ ngu độn, tiểu đệ cam chịu làm trâu làm ngựa, dù cho xông vào dầu sôi lửa bỏng, muôn chết cũng không từ, quyết không dám hai lòng”.

Cốc Hàn Hương giả tẩn, chỉ lắc cái chén không ngừng, một lát sau, màu rượu trở nên đen như mực.

Trương Kính An thấy không cầu xin được, nổi giận gầm lên:

“Cốc Hàn Hương, tánh mạng của nam phụ lão ấu trong Mê Tông Cốc đều ở trong tay của sư phụ ta, nếu người dám làm bừa chắc chắn sẽ hối hận không kịp!”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Người tốt nhất cầm mồm lại, nếu ta cắt lưỡi người, người có hối hận cũng không kịp”.

Trương Kính An kinh hãi đến nỗi toàn thân tuôn mồ hôi, nhưng người thì đã cứng đờ không làm thế nào được.

Cốc Hàn Hương thấy thuốc đã hòa tan vào trong rượu, thế là bưng đổ vào trong miệng Trương Kính An.

Người trong phòng không ai dám thở mạnh, ánh mắt của mọi người đều tập trung vào cái chén đựng Hưởng tâm lộ, ai nấy đều có thể nghe được tiếng tim mình đập.

Ngoại trừ Chung Nhất Hào, trong lòng ai cũng lo lắng rằng sau khi Trương Kính An uống xong thì đến lượt mình.

Chợt nghe Trương Kính An gầm lên:

“Tiện tỳ ...”.

Cốc Hàn Hương tay trái đưa ra, bóp lấy cằm dưới của Trương Kính An, tay phải đổ hết chén rượu thuốc vào trong bụng Trương Kính An, không còn một giọt.

Chỉ thấy Trương Kính An sắc mặt biến đổi, trong chớp mắt, bộ mặt trắng bệch trở nên xanh tái, mi mắt cũng dần buông xuống.

Cốc Hàn Hương phất tay giải huyết đạo cho y, gằng giọng quát:

“Tiểu Minh!”.

Mạch Tiểu Minh từ bên ngoài thò đầu vào cửa, hỏi:

“Chuyện gì?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Công y lên”. rồi co tay đẩy thân người của Trương Kính An ra.

Mạch Tiểu Minh lách người ra, đưa tay chụp lấy, ngạc nhiên hỏi:

“Chúng ta phải đi sao?”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn Chung Nhất Hào và Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa:

“Hai vị có thể cỡi ngựa không?”.

Chung Nhất Hào chưa lên tiếng, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa đã từ dưới đất bật người dậy, nói:

“Đa tạ phu nhân đã ban cho linh đơn, thuộc hạ đã có thể đi được!”.

Cốc Hàn Hương quay mặt sang nhìn Chung Nhất Hào, Chung Nhất Hào vội vàng ôm quyền nói:

“Thuộc hạ cũng vậy”.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha bước vào trong phòng, cúi người nói:

“Trong động này có một căn mật thất, không chế cửa của các nơi, phu nhân có cần đi xem qua một lượt hay không?”.

Cốc Hàn Hương hơi trầm ngâm, nói:

“Phong Thu đã đến Mê Tông Cốc, chúng ta phải lập tức lên đường quay về”. Rồi quay sang mấy thiếu niên nam nữ nói:

“Cầm đèn dẫn đường, nếu Động chủ của các người quay về, bảo y đến gặp ta”.

Mấy thiếu niên nam nữ nghe dặn như thế đều vâng vâng dạ dạ, không ai dám nhiều lời, thế rồi cầm đèn bước ra ngoài trước.

Cốc Hàn Hương đi theo sau, bọn Hoắc Nguyên Kha và Chung Nhất Hào đều sợ nuôi ong tay áo, mong có thể trừ hết thuộc hạ của Âm Thủ Nhất Ma, hủy hoại động phủ của y nhưng Cốc Hàn Hương vui buồn khó lường, hành sự kỳ quái, nên đều không dám lên tiếng để tránh gây họa.

Khi ra bên ngoài Hắc phong hiệp, nhìn sắc trời thì đã sắp đến giờ ngọ, một thiếu nữ áo trắng dắt ngựa của Cốc Hàn Hương đưa đến.

Cốc Hàn Hương phóng người lên ngựa, cầm lấy dây cương, rồi nhìn bọn thiếu niên nam nữ một hồi, nói:

“Nếu trong vòng một tháng Âm Thủ Nhất Ma không quay về, các người tốt nhất hãy tự động đi theo ta, Mê Tông Cốc tu không chiêu hiền nạp sĩ, nhưng cũng không đối xử tệ các người”. Nói xong thì giật dây cương một cái, thốt ngựa tung vó.

Bọn Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào vội vàng thúc ngựa chạy theo sau, Mạch Tiểu Minh thì đỡ Trương Kính An đã say mềm lên om yên ngựa, cỡi ngựa đi theo cuối cùng.

Sáu thốt ngựa tung vó lên đường phóng thẳng về hướng tây bắc, Cốc Hàn Hương đang nóng lòng quay về, ngựa không dừng vó, càng chạy càng nhanh, mọi người tuy bụng đói đến sôi lên, nhưng cũng không tiện nói phải lời. Đang chạy thì Trương Kính An nằm mềm oặt trên lưng ngựa đột nhiên quát lớn một tiếng, từ trên lưng ngựa phóng vọt xuống đất.

Mạch Tiểu Minh thất kinh, cũng không dám nghĩ nhiều, tay phải vươn ra chụp được cổ chân của y, tay trái điểm vào huyệt thái âm ở eo của y.

Chỉ thấy Trương Kính An vặn người một cái, hai chân đá bật vào Mạch Tiểu Minh.

Cú đá liên hoàn này nhanh như điện chớp, mạnh như búa lớn mở núi, Mạch Tiểu Minh bị thế lao về phía trước giật lại, người té xuống đất.

Trong lúc cấp bách, chỉ nghe y kêu lên một tiếng sư tẩu rồi lộn người mấy cái rơi xuống đất, Trương Kính An phóng người lên hai tay chụp lấy bờm ngựa.

Cốc Hàn Hương chạy ở phía trước, nghe tiếng quát của Trương Kính An, thì lập tức giật dây cương, ngoái đầu nhìn lại, thấy Trương Kính An đã phóng lên ngựa, không khỏi quát lên:

“Trương Kính An!”.

Trương Kính An nghe thấy tiếng quát thì giật mình một cái, kìm cương ngựa quay đầu nhìn lại.

Cốc Hàn Hương tuy đứng từ xa nhưng có thể nhìn thấy được nhân thần bán loạn của y, bộ mặt đầy vẻ thất thần, thế rồi vẫy tay nghiêm giọng kêu:

“Đến đây!”.

Trương Kính An nghe thấy Cốc Hàn Hương gọi, hai mắt từ xa nhìn vào mặt nàng, tựa như chợt nhận ra đó là người quen.

Bốn ánh mắt gặp nhau, nhìn cả một lúc lâu Trương Kính An mới kẹ bụng ngựa, thúc ngựa phóng tới.

Cốc Hàn Hương ánh mắt như điện, nhìn Trương Kính An không chớp, miệng lạnh lùng nói:

“Xuống ngựa. Đi bộ bên cạnh ta”.

Trương Kính An xem ra hiểu cũng không phải hiểu, đưa mắt sang nhìn bọn La Phù Nhất Tẩu, lộ vẻ lúng túng.

Mạch Tiểu Minh tuy hung dữ, không kể thị phi, đã quen biết với Trương Kính An hai năm, giữa hai người chẳng có tình cảm gì, cũng không có hiềm khích, lúc này thấy y ngờ nghệch như thế, bộ mặt đầy vẻ thất thần, trong lòng có chút ái ngại, vì thế mới nói với Cốc Hàn Hương:

“Sư tẩu, cứ để y cỡi ngựa, đệ chạy bộ một đoạn rồi hãy nói”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Được lực tuy lợi hại, song hạng người si đần như thế này mang theo bên cạnh cũng chẳng có ích gì lớn”.

Đang suy nghĩ thì trong lòng cảm thấy phiền toái, giật dây cương, ngựa phóng về phía trước, Trương Kính An tựa như lo rằng nàg sẽ bỏ mình, thúc ngựa chạy tới phía trước, vượt qua cả bọn Chung Nhất Hào và Hoắc Nguyên Kha, đi sát bên cạnh nàg.

Tảng chiều thì đã đến phía bên ngoài huyện Hân, sáu thớt ngựa nối đuôi nhau tiến vào trong thành, đột nhiên có tiếng vó ngựa vọng tới, một thớt ngựa màu đỏ xuất hiện ở phía trước. Cốc Hàn Hương ánh mắt như điện, vừa nhìn đã biết người ngồi trên ngựa chính là Đa Trảo Long Lý Kiệt, thế rồi mới kìm cương ngựa hạ giọng kêu:

“Lão tam?”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nghe tiếng gọi nhướng mắt lên nhìn, vội vàng kìm cương ngựa, chỉ thấy con ngựa ấy hý lên một tràng dài, dừng chân lại.

Cốc Hàn Hương thấy cả người lẫn ngựa mồ hôi đều đầm đìa thì biết là y đã chạy cả suốt ngày đêm vẫn chưa dừng chân.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nhảy xuống lưng ngựa, đột nhiên thấy Trương Kính An đi bên cạnh Cốc Hàn Hương thì mặt đổi sắc, môi mấp máy tựa như muốn nói nhưng lại ngừng.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đệ có lời hãy nói, chắc là trong cốc có biến cố gì xảy ra?”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt cúi người làm lễ, liếc mắt về phía Trương Kính An, thấy y mặt mũi ngu ngơ, có vẻ rất khác thường, bất đồ kinh ngạc hỏi:

“Phong Thu đã đến trại, ngoại trừ sai người đến đỉnh Nam mời Quý Lão và Nhân Ma, còn truyền hiệu lệnh của phu nhân, triệu tập đồng đạo lục lâm trong thiên hạ vào ngày tám tháng tư đến Mê Tông Cốc nghe lệnh”.

Nói đến đây, chỉ tay về phía Trương Kính An nói:

“Gã này cước trình thật nhanh, trên đường đệ đã đổi ngựa, hai ngày đêm không dừng chân thế mà vẫn để y vượt qua”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm, hỏi:

“Phong Thu đã truyền hiệu lệnh của ta, là lệnh miệng hay bằng thư, người truyền lệnh phải chăng là đệ tử trong cốc?”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt thở dốc một hơi, nói:

“Dư tiên sinh vừa mới chế xong Tam sắc lệnh phù, không hiểu thế nào mà bị Phong Thu biết được, y buộc Dư tiên sinh giao ra bốn miếng Uy phong lệnh phù, sai y mang theo bốn đệ tử truyền lệnh phù ra”.

Cốc Hàn Hương phát tay nói:

“Vào khách sạn rồi hãy nói”. Rồi giật dây cương thúc ngựa vào trong thành.

Bốn thớt ngựa nối đuôi nhau vào trong thành, Cốc Hàn Hương ngoái đầu lại nói:

“Tổng Thiên Trạch, ở phía trước có hai lão đạo sĩ, mau đuổi theo!”.

Tổng Thiên Trạch nghe sai bảo, đưa mắt nhìn về phía trước, chỉ thấy ở cuối đường có bóng dáng hai lão đạo sĩ lưng mang trường kiếm, thế rồi không dám chậm trễ tung mình xuống ngựa, thi triển thân pháp khinh công toàn lực đuổi về phía trước.

Ngày mùa đông ngán ngủ, trong chớp mắt màn đêm đã buông xuống, phố chợ cũng đã lên đèn, Cốc Hàn Hương thúc ngựa về phía trước, thớt ngựa chậm rãi gõ vó lên mặt đường, tìm thấy một căn khách sạn thì cùng mọi người vào trong.

Mọi người cả ngày vẫn chưa ăn uống gì, vào khách sạn thì lập tức uống rượu dùng cơm, Trương Kính An si đần cứ đứng một bên Cốc Hàn Hương không rời, cùng đứng cùng ngồi, đều hành động theo nàng.

Cốc Hàn Hương nhìn Hoắc Nguyên Kha nói:

“Tình thế gần đây trên giang hồ, Hoắc huynh chắc biết rõ, trong cõi lục lâm phải chăng đã có nhân tài mới?”.

Sau trận chiến Hắc phong hiệp, uy nghi của nàng đã tăng hơn nhiều, La Phù Nhất Tẩu nghe nàng hỏi mình thì bất đồ buông chén rượu xuống, ôm quyền đáp:

“Từ sau khi mình chủ mất đi, hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang càng mạnh hơn trước, lại thêm người lãnh đạo lục lâm đều là những kẻ ít có tiếng tăm, cho nên không từng nghe nói những nhân vật mới nổi lên”.

Chung Nhất Hào đột nhiên chen vào nói:

“Lao Sơn Tam Hùng rất kính trọng Hồ minh chủ, bọn họ được hiệu lệnh của phu nhân nhất định không đợi đến mừng tám tháng tư sẽ quay về Mê Tông Cốc, lại còn người cũ của thuộc hạ, nghe lệnh chắc chắn sẽ lên đường”.

Cốc Hàn Hương nhìn Mạch Tiểu Minh, hỏi:

“Phong Thu có mấy đệ tử?”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Có ba người rồi”.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương sầm mặt, lộ vẻ khó chịu, Mạch Tiểu Minh vội vàng nói tiếp:

“Vốn là thế này, đệ coi như là nửa người”. Rồi chỉ Trương Kính An nói:

“Y còn cò hai sư huynh ...”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên hừ lạnh một tiếng, nói:

“Phong Thu là kẻ chủ mưu, vốn là ta định thu xếp xong Âm Thủ Nhất Ma sẽ tìm y tính nợ, không ngờ y tự chui vào lưới”.

Mạch Tiểu Minh hỏi:

“Sư tẩu định giết y?”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, chưa kịp nói ra lời thì ở ngoài đường truyền vào tiếng bước chân.

Mọi người quay mặt nhìn ra, chỉ thấy Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch phóng vào như bay.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, hỏi:

“Hai lão đạo sĩ ấy có phải là người của phái Võ Đang không?”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch hành lễ rồi nói:

“Chính là hai trong tứ Dương của Võ Đang, Thanh Dương và Bạch Dương”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên, nhủ thầm:

“Trong phái Võ Đang, hai người này có thân phận cao vời, nay cùng nhau lên phía bắc chắc là có chuyện gì lớn”. Đang suy nghĩ thì một luồng sát cơ dâng lên trong lòng.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch chưa nói xong thấy thế thì chợt dạ, không dám nói tiếp nữa.

Cốc Hàn Hương trầm giọng hỏi:

“Hai người ấy đang ở đâu? Ông có để lộ hành tung hay không?”.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch vội vàng nói:

“Hai người này vẫn chưa phát giác ra thuộc hạ, bọn họ đi đến một khách sạn ở thành bắc, trong khách sạn lập tức có một người đàn ông trung niên chạy ra đón, ba người nói vài câu thì cùng nhau phóng ra ngoài thành, dáng vẻ rất vội vàng, hình như có chuyện gấp, thuộc hạ theo dõi cho đến ngoài thành, phát hiện bọn họ không phải chạy về hướng Hằng Sơn, cho nên quay lại thỉnh thị”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Phái Võ Đang thế mạnh người đông, ”Ngũ hành kiếm trận” vang danh thiên hạ, muốn giết Võ Đang tứ Dương thật không dễ dàng, giờ đây bọn họ chỉ có hai người, không hạ thủ thì còn đợi lúc nào nữa?”.

Thế lấy đã quyết, đưa mắt nhìn Chung Nhất Hào và Ba Thiên Nghĩa, nói:

“Nội thương của hai vị vẫn chưa hết, hãy nghỉ ngơi ở trong khách sạn”. Nói xong thì bước ra ngoài.

Trương Kính An thấy thế thì lập tức bước theo sau lưng nàng, Hoắc Nguyên Kha và Mạch Tiểu Minh cũng đứng dậy bước theo ra ngoài.

Đột nhiên Chung Nhất Hào cao giọng nói:

“Thuộc hạ muốn đi cùng”.

Cốc Hàn Hương tựa như không rảnh để ý đến hai người ấy, thuận miệng kêu ừ một tiếng rồi cất bước phóng nhanh ra.

Nàng vừa ra khỏi cửa khách sạn, Tổng Thiên Trạch đã lập tức dẫn đường, một hàng tám người phóng về phía thành bắc.

Sau khi ra khỏi thành, Cốc Hàn Hương hỏi rõ phương hướng rồi lập tức căn dặn mọi người đuổi theo sau, còn mình thì thi triển khinh công toàn lực đuổi về phía trước.

Ngoài đồng trống, gió đem vi vút, khắp nơi là tuyết, dưới đất toàn là một màu trắng.

Nàng toàn lực đuổi theo, trong khoảnh khắc đã bỏ lại mọi người, nhưng Trương Kính An thì như sao chổi đuổi theo trắng, chạy theo sát Cốc Hàn Hương, Mạch Tiểu Minh đốc toàn lực đuổi theo sau Trương Kính An.

Chạy được nửa canh giờ thì đột nhiên thấy một cái chòi chắn ngang trước mặt, tiếng binh khí giao nhau truyền vào trong tai.

Cốc Hàn Hương hít sau một hơi, trong khoảnh khắc đã phóng ra mấy mươi trượng.

Đột nhiên nghe một luồng chưởng phong vi vút bên tai.

Cốc Hàn Hương nhảy vọt lên bảy tám trượng, thân người chưa kịp hạ xuống đất thì đột nhiên thấy thấp thoáng bóng người, rồi tiếng quát nổi lên, trong chớp mắt bốn người đàn ông tay cầm binh khí xếp thành hình chữ nhất đứng chặn ở phía trước mặt.

Chỉ nghe một giọng nói ồm ồm quát lên:

“Ai? Hãy mau báo danh tánh?”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn bốn người ấy, từng bước rề sát tới.

Trên ngọn đồi nhỏ ấy, ba người kia đang kịch đấu, một người thân hình ngũ đoản, người gầy đét, hai tay đặc biệt dài, mặt như cú vọ, còn hai người kia thì mình mặc đạo bào màu xanh, tóc búi lên cao như đạo sĩ, râu dài đến ngực.

Chợt nghe giọng ồm ồm lúc này quát lên:

“Quay lại!”.

Té ra bốn đại hán chặn đường Cốc Hàn Hương bị ánh mắt của nàng quét qua, đều sững người ra, cho đến khi thần trí tỉnh lại thì Cốc Hàn Hương đã đến gần, bàn tay giở lên, phất về phía hai người đứng giữa.

Người này tay cầm thanh đao răng cưa sóng dày đến năm tấc, thấy Cốc Hàn Hương cứ xông tới, không khỏi thẹn quá hóa giận, tiếng phất ra thì đao cũng vút ra, lật tay đánh ra một chiêu “Mãnh hổ đơn đao”, chém xéo tới, đao phong kêu lên vù vù khiến người ta nhức tai.

Rồi hai người ở giữa hự một tiếng, người ngửa ra sau, thân hình bị bắn ra đến hơn một trượng.

Chương này của Cốc Hàn Hương chức đầy ám kinh, hai đại hán cao lớn ấy đã bị chấn động đến nổi huyết đạo bị đóng lại, đứng không dậy nổi, nói thì chậm, lúc ấy sự việc diễn ra rất nhanh, chưa kịp thấy nàng thay chiêu đổi thức, bàn tay đã nhanh như chớp chụp vào thanh đao răng cưa.

Đại hán ấy vừa chém đao ra, đột nhiên cảm thấy cổ tay chấn động, thanh đao đã bị giữ chặt, trong lúc kinh hãi thì hai chân biến thành mã bộ quát lớn một tiếng, toàn lực rút thanh đao về phía mình.

Đồng thời đại hán phía bên trái cũng quát lớn một tiếng, một sợi roi bầy dốt đâm ngang eo Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương vẫn để ý đến cuộc đấu của ba người phía trên, chỉ nghe nàng lạnh lùng hừ một tiếng, eo hơi lách, người đã lướt ngang ra xa ba thước, rồi tay chém ra một cái.

Chợt nghe một giọng nói thanh tao vang lên:

“Cô nương xin hãy nương tay”.

Một bóng người từ cách đó hơn mười trượng phóng tới như điện xẹt.

Người này võ công cao cường, lao tới như điện chớp, Cốc Hàn Hương thềm kinh, dồn công lực vào năm đầu ngón tay, đột nhiên trầm cổ tay xuống vận một cái.

Chỉ nghe keng một tiếng vang lên, thanh đao răng cưa sóng dày năm tấc ấy đã bị nàng bẻ gãy.

Bề ngoài nhìn vào, nàng rất yếu ớt, nhưng tay vừa chụp vào đao, đao đã gãy, làm sao khiến người ta không kinh hãi được, hai đại hán hoảng sợ đến nỗi đứng sững ra trố mắt nhìn nàng, giống như bức tượng gỗ.

Bóng người ấy đột nhiên trầm giọng nói:

“Các người sao còn chưa lui, chẳng lẽ đứng đó chờ chết!” riề cúi người phất tay, giải huyết đạo của hai người đang nằm dưới đất.

Hai đại hán nghe thế thì kinh hoảng, vội vàng thối lui ra sau.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy người ấy tuổi khoảng hai mươi lăm hai mươi sáu, người mặc kinh trang màu bạc, mày kiếm mắt sao, tay vượn eo ong, lưng cắm bảo kiếm, khí thế hơn người.

Chợt trong kiếm khí chưởng phong, vang lên giọng nói già lão mà mạnh mẽ:

“Thời Dần, bọn bản đạo lấy nhiều thắng ít, cũng chẳng là vì bất đắc dĩ, nếu người không bó tay chịu trói ...”.

Chỉ nghe người mặt cú, ồm yếu gầy gò ấy nói:

“Đừng hòng! Thắng được đại gia, cái đầu trên cổ đại gia sẽ trao cho người”.

Trong lời nói, hai chưởng đột nhiên quét ra nhanh như điện, từng chiêu không rời những chỗ yếu hại của hai lão đạo sĩ.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Người này đúng là một trang hảo hán”. Đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy người ấy sắc mặt xanh lè, hai chưởng đen sì, ở dưới khuỷu tay đã rướm máu, bàn tay sưng lên to đùng.

Ba người này ra đòn tuy nhanh, nhưng nàng có thể thấy được hết tất cả.

Người ban nãy thấy nàng nhìn mình rồi lại tiếp tục nhìn cuộc chiến, rê bước đến gần chỗ ba người kia, mặt không khỏi hơi đỏ, ôm quyền nói:

“Cô nương tôn tính phương danh? Kẻ này sử dụng ”Hắc sát chưởng lực“, độc địa vô cùng, cô nương nếu không phải ...”.

Y vốn định nói:

“vốn không phải đồng đạo của y thì đừng nên xen vào”. Nói đến đây, đột nhiên nghĩ lại thiếu nữ xinh đẹp cao nhả này quyết không phải là vây cánh của Thời Dân, lỡ nói ra chỉ e xúc phạm đến giai nhân.

Cốc Hàn Hương cũng chỉ có hơn hai mươi tuổi, nàng có sắc đẹp tuyệt trần, tuy đã trải qua nhiều cay đắng, nhưng bề ngoài vẫn là một thiếu phụ xinh xắn.

Cốc Hàn Hương thấy người họ Thời kia lấy một địch hai, dùng chưởng chống lại song kiếm, mà võ công của y lại là “Hắc sát chưởng lực”, nhất thời chột dạ phóng người lướt tới.

Hán tử vừa mới xuất hiện lúc này thấy nàng chẳng màng gì đến lời nói của mình, không khỏi ngạc nhiên, thế rồi hai vai lắc một cái, phóng vọt tới.

Đột nhiên, một luồng kinh phong lướt tới, chỉ thấy Trương Kính An phát chưởng đẩy về phía lưng của người lúc này.

Chưởng này rấy quỷ dị, lực đạo hơn người, trong chưởng có mùi gió tanh, hiểm hóc vô cùng.

Người đàn ông ấy thân thủ quả nhiên cao cường, tai nghe chưởng phong, eo vặn một cái xoay người qua, đưa tay tiếp lấy chưởng của Trương Kính An.

Chợt nghe y kinh hãi kêu lên:

“”Huyết thủ ấn!“”.

Bình một tiếng, hai chưởng chạm vào nhau, gió lốc nổi lên.

Công lực của y vốn yếu hơn, lại trong lúc gấp rút phát chưởng, dùng ngắn để địch dài, cho nên chấn động đến nỗi tay phải tê rần, nội phủ nhộn nhạo, mắt hoa tai ù, thân người văng ra đến hơn một trượng.

Trương Kính An vỗ ra một chưởng, trong chớp mắt đã phóng tới bên cạnh Cốc Hàn Hương.

Đột nhiên Mạch Tiểu Minh phóng tới, cười lớn:

“Phạm Ngọc Côn, tiếp của ta một chưởng!” rồi giơ chưởng vỗ xuống thiên linh cái của người lúc này.

Chợt nghe tiếng quát nổi lên, sáu bảy bốn người lao tới chỗ Mạch Tiểu Minh.

Té ra người lúc này chính là con trai của thần kiếm Phạm Đồng Sơn, trong cuộc chiến ở Lạc Nhạn cốc tại Bắc Nhạc, đã từng đấu với Mạch Tiểu Minh hơn trăm hiệp, vẫn chưa phân thắng bại.

Phạm Ngọc Côn bị “Huyết thủ ấn” của Trương Kính An đánh văng ra hơn một trượng, người chưa ngã thì thấy Mạch Tiểu Minh giáng chưởng xuống, muốn trả đòn nhưng không thể nào gỡ nổi tay phải lên, chỉ đành lách qua một bên.

Mạch Tiểu Minh cười hì hì, nói:

“Tha cho người một mạng!” rồi phóng vọt người lên, lướt qua khỏi đầu những kẻ lao tới, hạ xuống bên mình Cốc Hàn Hương.

Hai đạo sĩ trong cuộc chiến biết Cốc Hàn Hương là địch chứ không phải bạn, cả hai đều đồng tâm hiệp lực đánh nhanh thắng nhanh, mau chóng hạ được người tên Thời Dân.

Hai đạo sĩ ấy công lực thâm hậu, có thể được coi là cao thủ thuộc hàng nhất lưu trong võ lâm, kiếm pháp của hai người này sử dụng rất khác thường, kiếm này chưa hết thì kiếm kia đã phóng tới, kiếm này vừa phóng ra đã thu lại, kiếm kia chưa kịp động đã đến, từng nhát kiếm cứ đan vào nhau, kín kẽ vô cùng, tạo ra một màn kiếm vây Thời Dàn ở trong đấy.

Mạch Tiểu Minh nhìn một hồi, trong lòng cảm thấy không phục, buộc miệng nói:

“Sư tẩu, hai lão lỗ mũi trâu kia thật vô sỉ, đệ cho bọn chúng biết tay, thế nào?”.

Y đến lúc này vẫn mặc trang phục đạo sĩ, mà thấy đạo nhân thì lại gọi là lỗ mũi trâu.

Cốc Hàn Hương mặt lạnh lẽo, nhìn cuộc đấu của ba người, miệng thì đáp:

“Để ý mà nhìn, đừng nhiều lời”.

Mạch Tiểu Minh nghe thế thì lâm bầm:

“”Lưỡng nghi kiếm pháp” của phái Võ Đang có gì đáng nhìn, “Ngũ hành kiếm trận” đệ cũng xông vào được...” y nói đến đây thì đột nhiên im lặng.

Chợt tiếng gió vun vút, bốn người Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào, Lý Kiệt trước sau nhảy vọt đến, vây quanh hai bên Cốc Hàn Hương.

Phía bên Cốc Hàn Hương người càng lúc càng đông, Phạm Ngọc Côn và hai lão đạo sĩ đều cảm thấy tình thế nghiêm trọng, trong chớp mắt bóng người thấp thoáng, những kẻ lúc nãy đứng tụ lại đối địch với bọn Cốc Hàn Hương.

Thời Dàn ấy rất bình tĩnh, màn kiếm càng lúc càng nhỏ, hai mũi kiếm lạnh lẽo cứ điểm tới vạch lui trên các đại huyết khắp người không hề lung túng, hai chưởng giao nhau giữ kỹ những chỗ hiểm của toàn thân, thừa cơ trả đòn.

“Hắc sát chưởng lực” của y là tuyệt kỹ nổi danh trong chốn hắc đạo, chưởng lực rất hùng hậu, ngoài ra còn có một luồng độc khí rất mãnh liệt, bị đánh trúng dù cho không trúng thì cũng bị thương bởi độc chưởng.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch đứng một hồi, thấy “Lưỡng nghi kiếm pháp” ấy tuần hoàn tương sinh, như sông dài biển rộng, càng lúc càng uy mãnh, Thời Dàn thì đôi lúc cũng gặp nguy hiểm, y tuy không biết lai lịch của Thời Dàn nhưng biết chắc rằng đây là người trong chốn hắc đạo, cho nên không khỏi quan tâm, vì thế đến sát Cốc Hàn Hương, hạ giọng nói:

“Bẩm cáo phu nhân, hai tên tạp mao này chính là Thanh Dương và Bạch Dương”.

Cốc Hàn Hương gật đầu, nói:

“Ta biết”.

Trong lúc kịch đấu, nguy cơ trùng trùng, Thời Dàn ấy biết khó tránh được cái chết, vì thế thay đổi chiêu thức, mưu đồ lưỡng bại câu thương.

Đột nhiên, Cốc Hàn Hương hừ lạnh một tiếng, bóng người xẹt tới, phóng vào trong màn kiếm chưởng phong.

Người ở bên ngoài đều đã muốn nhảy vào, Cốc Hàn Hương hừ một tiếng mới phóng ra, Mạch Tiểu Minh đã rút thanh kiếm, tung người vọt vào trong vòng chiến.

Trương Kính An thần trí mơ hồ, phản ứng tương đối chậm chạp, nhưng công lực của y thâm hậu, thân pháp nhanh nhạy, Cốc Hàn Hương vừa mới lắc người, y đã tung người vọt theo.

Nào ngờ động tác của Cốc Hàn Hương quá nhanh, Cốc Hàn Hương vào tới nơi thì Mạch Tiểu Minh và Trương Kính An mới đi được nửa đường, những người còn lại vừa mới nghĩ đến, trong vòng chiến đã vang lên tiếng cười lạnh, tiếng quát, tiếng hự, bốn bóng người giao nhau, nhanh như lửa xẹt, đột nhiên tản ra.

Ngưng thần nhìn lại, chỉ thấy Cốc Hàn Hương mặt cười lạnh, đứng yên ngay tại chỗ, hai đạo sĩ tay cầm trường kiếm đứng cách đó hai trượng, râu tóc dựng ngược, mặt tức giận đến tái xanh.

Thời Dàn đứng giữa hai bên, hơi thở phỉ phò, mồ hôi ướt đầm, vết thương ở phía trước ngực máu tuôn ra như suối, trong chớp mắt đã ướt đầm cả mảnh áo ở phía trước ngực.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh, nhìn về phía hai đạo nhân nói:

“Hai người đừng nổi giận, nếu như có bản lĩnh thì chỉ dùng bộ kiếm pháp này, đêm này đừng hòng sống sót”.

Thanh Dương đạo trưởng chưa kịp mở miệng, Bạch Dương đã giận dữ quát lớn:

“Khẩu khí của người lớn lắm, có liên quan gì đến Mê Tông Cốc?” lướt mắt nhìn về phía bọn Nhất Tẩu và Nhị Kỳ.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ta họ Cốc, lục lâm trong thiên hạ đều thuộc quyền quản hạt của ta, người là Thanh Dương hay Bạch Dương?”.

Lúc này nàng phóng người vào trong màn kiếm, ra tay cứu người, tuy chỉ có một chiêu nửa thức nhưng đã khiến cho Thanh Dương và Bạch Dương kinh hãi, cho nên nàng tuy bảo rằng thiên hạ lục lâm do mình quản hạt, hai người này cũng phải tin.

Bạch Dương đạo trưởng ngạc nhiên, Thời Dần bỗng nhiên đổ người về phía trước, há mồm phun ra một búng máu đỏ.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn lên mặt y, ngạc nhiên nói:

“Ta thấy máu ông vón cục lại, phải chăng nội phủ đã bị chấn thương?”.

Chỉ thấy Thời Dần trợn mắt, nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Hừ! Nếu ta không bị thương, hạng chuột nhắt này làm sao là đối thủ của ta?” sự kiêu ngạo đã thể hiện trong lời nói.

Tổng Thiên Trạch đột nhiên nói:

“Khẩu khí của người cũng không nhỏ, phu nhân chúng ta đã cứu mạng của người, sao người lại vô lễ chẳng đáp tạ một lời!”.

Cốc Hàn Hương thấy Thời Dần ầy nhú mày, thế rồi phát tay, nói:

“Thuộc hạ của ta đã nói thẳng, ta không nên để trong lòng”. Rồi đưa tay vào lấy ra một bình ngọc, đổ ra hai viên thuốc màu vàng. Viên thuốc này có khả năng cải tử hồi sinh, Chung Nhất Hào và Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa cũng đã uống, mọi người thấy nàng nghiêng bình ngọc, biết thuốc chỉ còn lại hai viên, bất giác đều trở mắt xem nàng sẽ xử lý thế nào.

Chỉ thấy nàng bỏ một viên thuốc trở lại trong bình, đây xong nắp thì bỏ vào trong lòng, rồi búng viên thuốc kia về phía Thời Dần. Thời Dần tiếp lấy viên thuốc, phát giác thấy những người bên cạnh nàng mặt đều có vẻ nuối tiếc, ngạc nhiên, chợt ném viên thuốc trở lại, nói:

“Hôm nay tại hạ được cô nương giúp đỡ, sau này nhất định sẽ báo đáp, viên thuốc này xem ra rất quý giá, tại không thể nhận lãnh tấm thịnh tình này nữa”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, ném viên thuốc ấy trở lại, nói:

“Phái Võ Đang xưa nay quen thói lấy đông hiếp người, võ công của ông tuy cao, nội thương vẫn chưa hết, thoát được đêm nay, không thoát được ngày mai, tiểu nữ cứu người thì cứu đến cùng, vả lại còn có chuyện muốn thỉnh cầu ông, ông hãy nuốt viên thuốc này vào, tiểu nữ có lời muốn nói”.

Thanh Dương đạo trưởng đứng yên một bên, suy đi nghĩ lại, rốt cuộc vẫn không nhớ ra được trong chốn hắc đạo, ai có được người vợ võ công cao cường và sắc đẹp như thiên tiên này, chợt quay về phía Cốc Hàn Hương, nói:

“Bần đạo là Thanh Dương, dám hỏi tôn phu của nữ thí chủ là vị anh hùng nào?”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên ánh mắt lạnh lẽo, cười hỏi ngược lại:

“Cuộc chiến ba năm trước ở Bắc Nhạc, đạo trưởng có mặt hay không?”.

Thanh Dương đạo trưởng tựa như không ngờ rằng nàng hỏi như thế, hơi ngạc nhiên rồi mới chậm rãi nói:

“Cuộc đại chiến lần đó ở Lạc Nhạn cốc, kinh thiên động địa, Thanh Dương cũng đã có mặt, cho đến nay vẫn nhớ như trong, không biết nữ thí chủ sao lại hỏi câu này?”.

Chợt thấy giữa đôi chân mày của Cốc Hàn Hương lóe lên tia sát cơ, gằng giọng nói:

“Vậy ông có biết người có tên gọi là Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh hay không?”.

Câu hỏi ấy như sét đánh giữa trời xanh, bọn ba người Thanh Dương, Bạch Dương và Phạm Ngọc Côn đều giật mình.

Khi Hồ Bách Linh chết đi, trên người có để lại một vết thương bởi kiếm, từ sau lưng xuyên ra phía trước ngực, lúc ấy những người phó hội chủ yếu là hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, trong phái Thiếu Lâm không ai dùng kiếm, những người khác tuy dùng kiếm thì chỉ có thần kiếm Phạm Đồng Sơn là nổi danh nhất, nhưng bọn ba người Phạm Đồng Sơn và Thiên Thiên, Tử Dương vừa xông lên thì đã trúng “Tam tuyệt thần châm”, Thất độc tiêu hồn tán của Phong Thu, ba người đều bị trọng thương.

Cuộc chiến ngày hôm ấy, người bên cạnh Cốc Hàn Hương, chỉ có Mạch Tiểu Minh có mặt, nhưng trong lúc Hồ Bách Linh trọng thương mà chết, y đã lui xuống, cho nên bọn Cốc Hàn Hương suy đoán rằng Hồ Bách Linh đã chết dưới “Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang, hoặc bởi những cao thủ như Thanh Dương, Bạch Dương.

Lúc này, Cốc Hàn Hương thấy hai người Thanh Dương và Bạch Dương vừa nghe tên của Hồ Bách Linh thì lập tức mặt đổi sắc, người giật mình, thì càng tin tưởng hơn phán đoán của mình, trong nhất thời chỉ cảm thấy trong tim đau nhói lên, hai tay run bần bật.

Đột nhiên, chỉ thấy nàng ngửa mặt lên trời, buông giọng cười một tràng dài.

Tiếng cười rất thê lương, xé hết trời xanh, tiếng vọng lại vang lên không ngớt!

Nàng càng cười càng kích động, cười đến nỗi cả hai bên địch ta đều cảm thấy kinh hãi, mất mớ thân rung, kinh hoảng như trời long đất lở.

Đột nhiên, tiếng cười ngừng lại, Cốc Hàn Hương lật tay rút ra thanh trường kiếm trên vai, từng bước đi thẳng về phía Thanh Dương và Bạch Dương.

Trương Kính An đã kinh hãi trước tiếng cười thê lương của nàng, tay chân run lẩy bẩy, lúc này thấy nàng rút kiếm tiến về phía trước, cũng thò tay vào eo lấy ra cái vòng vàng sáng lấp lánh bước theo.

Cốc Hàn Hương chợt quay đầu lại quát:

“Trở về!”.

Trương Kính An chân tay run bần bật, bước đi khựng lại, mặt đầy vẻ ngơ ngác.

Từ lúc Chung Nhất Hào gặp Cốc Hàn Hương đến nay, tuy cũng có lúc thấy nàng nổi giận, nhưng chưa bao giờ như thế này, biết nàng thấy được kẻ thù cho nên đau đớn, tuy lòng y rất quan tâm nhưng không dám lộ ra nửa câu, chỉ im lặng đứng đấy, buồn bã nhìn theo nàng. Còn bọn Nhất Tẩu Nhị Kỳ thì càng kinh hãi hơn, cả thở mạnh cũng không dám.

Mạch Tiểu Minh thấy Trương Kính An sững người ra, nhưng vẫn tiếp tục bước về phía trước, vội vàng lướt người tới nắm tay y kéo về.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh, đưa mắt nhìn hai người Thanh Dương và Bạch Dương nói:

“Nếu hai người không ra tay, ta không thể chờ nữa”. Thần sắc của nàng lạnh lẽo, đôi mắt đầy sát khí quả thực khiến cho đối phương không lạnh mà run.

Thanh Dương đạo trưởng giơ một chưởng trước ngực, hỏi:

“Nữ thí chủ phải chăng là phu nhân của giang hồ kỳ hiệp Hồ Bách Linh?”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, cười hì hì nói:

“Giang hồ kỳ hiệp! Thực kỳ quái!” hơi ngáp ngừng rồi quát lên:

“Cốc Hàn Hương báo thù cho chồng, các người hãy chuẩn bị!”.

Thanh trường kiếm vung lên rồi đâm thẳng về phía ngực của Thanh Dương đạo trưởng.

Chỉ thấy hai người Thanh Dương và Bạch Dương đồng thời phóng người thối lui ra sau năm thước, Thanh Dương đạo trưởng buông giọng nói:

“Phu nhân hãy tạm thời dừng tay, bọn bản đạo có điều muốn nói!”.

Cốc Hàn Hương thâu lại kiếm thế, lạnh lùng nói:

“Sự việc đến ngày hôm nay đã rõ moan một, các người còn có điều gì để nói?”.

Hai người Thanh Dương và Bạch Dương đột nhiên đưa mắt nhìn nhau, đồng thời rút kiếm vào trong bao.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, điềm nhiên nói:

“Võ Đang tứ Dương nổi danh đã lâu, hai người liên thủ chống địch, chưa chắc không thể tự giữ được mạng mình, sợ đầu sợ đuôi như thế há chẳng phải để cho người khác chê cười hay sao?”.

Bạch Dương đạo trưởng tính tình vốn rất nóng nảy, nghe thế thì nén không được, mặt đổi sắc, mở miệng định đáp lại.

Thanh Dương đạo trưởng đột nhiên quay mặt quát lớn:

“Sự đệ chả lẽ đã quên lời dạy của chưong môn sư huynh rồi sao?”.

Chỉ thấy Bạch Dương đạo trưởng cúi đầu, hạ giọng nói:

“Bạch Dương không dám”.

Cốc Hàn Hương thấy hai người đối đáp thần sắc vẫn tự nhiên, không giống như giả vờ, không khỏi ngạc nhiên, nói:

“Phái Võ Đang xưa nay tự cao, ngang dọc giang hồ, không biết Tử Dương đã bảo gì mà khiến cho các người nuốt nhục, nhún nhường như thế?”.

Thanh Dương đạo trưởng nghe trong lời nói của nàng có sự mỉa mai, vẫn không hề nổi giận, thở dài một tiếng, nghiêm mặt nói:

“Không những là tệt phái, cả Thiếu Lâm tự cũng thế ...”.

Cốc Hàn Hương gằng giọng nói:

“Thế nào?”.

Thanh Dương đạo trưởng nói:

“Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang nhớ đến ân đức của Hồ đại hiệp, kính ngưỡng hiệp cốt nhân tâm của ngài, cho nên chưong môn hai phái ra lệnh ôn hạ, bất kỳ trong tình huống nào cũng không được động thủ với di sương của đại hiệp”.

Mấy câu ấy khiến cho người ta bất ngờ, Cốc Hàn Hương cũng không khỏi biến sắc, sát cơ cũng giảm đi không ít.

Chợt thấy Thời Dần bỏ viên thuốc vào miệng, ôm quyền hướng về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Hầu đãi của Hồ phu nhân, Thời mỗ đã nhận lãnh, phu nhân có gì sai khiến xin hãy lên tiếng”.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại nhìn y, đột nhiên lạnh lùng nói:

“Viên thuốc lúc này độc tuyệt thiên hạ, nếu không có thuốc giải độc môn của ta, sau một trăm ngày sẽ đứt ruột mà chết”.

Thời Dần vừa nghe viên thuốc này âm độc như thế, trong chớp mắt, sắc mặt đã thay đổi đến mức khó coi, mắt lộ hung quang.

Cốc Hàn Hương thấy y đang âm thầm ngưng tụ công lực, định ra tay chế ngự mình, không khỏi cười lạnh, nói:

“Nội thương của ngươi vẫn chưa hết, người lại mệt mỏi, lúc này động thủ với ta chẳng khác gì tự tìm đường chết”.

Thời Dần hừ một tiếng, nói:

“Ngươi cứ ồm ờ như thế này rốt cuộc là có dụng tâm gì?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Ta muốn giết hết những kẻ đứng đầu hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang nhưng thể cô sức yếu, khó mà đạt thành tâm nguyện ...”.

Thời Dần chợt hiểu ra, chen vào nói:

“Ý của ngươi là muốn ta giống như đám người này, đi theo ngươi để nghe lệnh?” đang nói thì chỉ tay về phía bọn Nhất Tẩu và Nhị Kỳ.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Đám người này vốn là bá chủ của một phương, võ công yêu vọng đều không thua Thời Dần nhà ngươi, nếu ngươi muốn nhập bọn cũng không phải là thiệt thòi”.

Chỉ thấy Thời Dần nhú mày, trầm ngâm không nói, hai mắt sáng quắc nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, thần sắc đầy vẻ nanh ác.

Cốc Hàn Hương cười, nói:

“Ngươi hãy suy nghĩ kỹ lại, đợi ta giết xong hai tên đạo nhân này rồi sẽ bàn bạc kế lâu dài với ngươi”.

Thời Dần đột nhiên nghiêng răng, gằn giọng nói:

“Nếu nói giết hết người hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Thời Dần này tự nguyện giúp sức, nhưng không muốn chịu sự kìm kẹp của ngươi, nhập bọn với lũ người này”.

Đang nói thì chỉ tay về phía Nhất Tẩu và Nhị Kỳ.

La Phù Nhất Tẩu trợn mắt, lạnh lùng nói:

“Ngươi là cái thứ gì, Hắc Bạch Song Ma nổi danh một thời, kết quả vẫn bị phái Võ Đang liên thủ với cao thủ của hai phái Côn Luân và Nga Mi đánh trọng thương, rốt cuộc lạng lẹ mà chết, ngươi thù cha vẫn chưa báo, có đẹp mặt gì đâu!”.

Thời Dần lửa giận bốc cao, tay phải giơ lên định chém tới một chưởng.

Cốc Hàn Hương phát tay, nói:

“Thời Dần, y tuy nói lời đường đột, nhưng những điều ấy là sự thực, ngươi thẹn quá hóa giận chỉ khiến cho người ta chê cười”.

Thời Dần cố nén cơn giận, trừng mắt nhìn Hoắc Nguyên Kha, quay sang Cốc Hàn Hương nói:

“Niệm tình ngươi giải vây, chuyện hôm nay ân oán huề nhau, ngươi báo thù chồng, ta báo thù cha, mỗi người làm việc của mình, không xen vào nhau”.

Cốc Hàn Hương thấy y tựa như muốn bỏ đi, thế rồi sầm mặt nói:

“hãy khoan! Ân là ân, oán là oán, đâu có chuyện huề nhau!”.

Thời Dần nổi điên lên, gằn giọng nói:

“Vậy ngươi muốn thế nào?”.

Quần hùng thấy lời nói của nàng khác thường, đều ngạc nhiên, mọi ánh mắt đều tập trung lên mặt nàng, định xem nàng rốt cuộc muốn gì.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, chậm rãi nói:

“Hơn mười năm trước, ở thành Khai Phong xảy ra một vụ huyết án chấn động võ lâm, mười bốn cao thủ võ lâm đều bị giết ở bên sông Hoàng Hà”.

Vụ án này đã từng gây náo động một thời, bọn Nhất Tẩu và Nhị Kỳ đều là những người đi lại trên giang hồ đã lâu, đối với chuyện này đều rất rõ ràng, nay thấy nàng đột nhiên nhắc lại thì đều nghiêng tai lắng nghe, xem nàng định nói gì nữa.

Chỉ thấy Bạch Dương đạo trưởng môi hơi mấp máy, tựa như muốn chen vào, Thanh Dương đạo trưởng nháy mắt với y, Bạch Dương đạo trưởng lập tức im lặng.

Cốc Hàn Hương hơi ngập ngừng, đột nhiên nghiêm mặt nói:

“Thời Dân, người hãy thật lòng trả lời hai câu hỏi của ta, chuyện hôm nay ta cứu người sẽ xóa sạch từ lúc này, trong vòng một trăm ngày, chỉ cần người thắng được đôi chưởng của ta, ta sẽ giải độc cho người”.

Thời Dân nhú mày, lớn giọng hỏi:

“Lời này có thật không?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ta sẽ nói thì sẽ giữ lời, câu hỏi của ta cũng rất đơn giản, nói hay không cũng được”.

Thời Dân không suy nghĩ, nói tiếp:

“Thời mỗ biết thì sẽ đáp, người hãy cứ hỏi”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Khi vụ huyết án ở Khai Phong xảy ra, người có mặt ở đấy hay không?”.

Lúc này Bạch Dương đạo trưởng tựa như nén không được nữa, chỉ tay về phía Thời Dân tức giận nói:

“Trong mười bốn nạn nhân đã chết thảm, có năm người là đệ tử của bốn phái, bốn người là đệ tử của phái Thiếu Lâm, còn những người khác là hai ngôn ngữ thuộc phái Côn Luân, ba người là tiêu đầu của võ lâm Trung Nguyên, trong mười bốn người thì có sáu người chết dưới ”Hắc sát chưởng lực” ...”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn sang, nói:

“”Hắc sát chưởng lực” thì thế nào?”.

Bạch Dương đạo trưởng gằng giọng nói:

“Tên họ Thời này đã chính miệng thừa nhận, vụ huyết án lần đó do chính một tay y sắp đặt ...”.

Thời Dân cười lạnh một tiếng, ngắt lời y nói:

“Chính là Thời đại gia chủ mưu, vậy người làm thế nào?”.

Bạch Dương đạo trưởng gằng giọng quát:

”Nợ máu trả máu, đêm nay người đừng hòng bỏ chạy!” Cốc Hàn Hương đột nhiên buông giọng cười, đưa mắt nhìn y đầy vẻ khinh miệt.

Bạch Dương đạo trưởng mặt đổi sắc, lớn giọng hỏi:

“Cốc Hàn Hương, bọn bản đạo tuân theo nghiêm lệnh của chưởng môn sư huynh, người đừng nên hiếp người quá thể!”.

Chỉ nghe Thanh Dương đạo trưởng trầm giọng quát:

“Sư đệ! Nếu đệ không biết tiến thoái nữa, ta có thể thay chưởng môn sư huynh dùng gia pháp trừng trị đệ!”.

Bạch Dương đạo trưởng nghe thế thì sững người, đưa mắt nhìn nhìn đi nơi khác.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng, đưa mắt nhìn Thời Dân nói:

“Nói như thế, lúc đó người cũng có mặt?”.

Thời Dần ngẩng đầu nói:

“Thời mỗ chính tay đánh chết sáu người, có lý nào lại không có mặt, chẳng lẽ còn phải hỏi hay sao?”.

Cốc Hàn Hương cúi đầu, cười:

“Không sai, chuyện thứ hai ta muốn hỏi là Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang có phải cũng tham dự vào chuyện này?”.

Hai người Thanh Dương và Bạch Dương lúc này vỡ lẽ ra, hiểu được mục đích Cốc Hàn Hương đưa ra câu trả lời, đồng thời trên mặt hai người đều lộ vẻ bất an.

Té ra ngày trước ở ngoài Vạn Nguyệt Hiệp, chưởng môn của phái Võ Đang là Tử Dương đạo trưởng thấy Vạn Hiểu Quang cũng biết được môn “Hắc sát chưởng công”, vì thế nghi ngờ rằng vụ huyết án ở Khai Phong có liên quan đến Vạn Hiểu Quang, sau đó lại dùng “Miên chưởng” đánh trọng thương Vạn Hiểu Quang khiến cho độc chưởng xâm nhập ngược lại vào người y, đến nỗi phải tự đánh vỡ thiên linh cái mà chết ngay tại trận.

Lúc này Thời Dần hơi ngạc nhiên nói:

“Vạn Hiểu Quang nay đang ở đâu, Thời mỗ đang muốn tìm y”.

Cốc Hàn Hương gằng giọng nói:

“Người tìm y để làm gì, chẳng lẽ vụ huyết án lần ấy cũng có phần của y?”.

Thời Dần thấy mặt nàng đầy sát cơ, không hợp với lời nói tí nào, có vẻ như đang muốn ra tay không khỏi thâm nhủ:

“Người đàn bà này hỷ nộ vô thường, tâm ý khó dò, không chính không tà, quả thực khiến cho người ta khó hiểu”.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương hỏi dần tới:

“Người đã bảo biết thì sẽ nói, sao không trả lời câu hỏi của ta?”.

Thời Dần nhú mày, nói:

“Vạn Hiểu Quang có ơn cứu mạng tiên phụ, cũng là người thứ hai trên đời này có luyện ”Hắc sát chưởng công“, ta tái suất giang hồ, đương đương muốn tìm gặp y, còn chuyện giết người ở Khai Phong là do ta và hai đồng đạo khác gây ra, chẳng có liên quan gì đến Vạn Hiểu Quang”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Sức của ba người mà giết được mười bốn cao thủ võ lâm, võ công của hai người kia chắc là không kém thời dần”. Đang suy nghĩ thì buột miệng hỏi:

“Hai người kia là ai, người và Vạn ...”.

Đang nói thì đột nhiên nhớ rằng mình đã bảo rằng chỉ hỏi y có hai câu, vội vàng im lặng, phất tay một cái, nói:

“Ta đã hỏi xong, người hãy cứ đi đi, trong vòng một trăm ngày đến Mê Tông Cốc gặp ta”.

Thời Dần hơi trầm tư, nói:

“Ta và Vạn Hiểu Quang chưa bao giờ gặp nhau, nếu người nói ra chỗ ở của y, ta cũng sẽ cho người biết danh tính xuất thân của hai người còn lại”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Vạn Hiểu Quang đã bị Tử Dương đạo nhân của phái Võ Đang ép chết, hai hậu nhân của y nay theo ta đến Mê Tông Cốc, còn hai kẻ đồng mưu giết người với người là ai, người không cần nói cũng được”.

Thời Dần nhìn thẳng vào mặt Cốc Hàn Hương chốc lát, đột nhiên nói:

“Hai người còn lại, một người tên là Long Hành Phong, một người tên là Chu Ngũ Thần, đều là môn hạ của Bạch Ma”. Nói xong rồi hơi cung tay, xoay người bước đi.

Bạch Dương đạo trưởng đột nhiên cao giọng nói:

“Thời Dần, hôm nay người may mắn được thoát, nếu không lập tức cải tà quy chính ...”.

Thời Dần không đợi y nói xong, quay người nói:

“Cũng mong hai người đêm nay không chết, Thời mỗ không phanhy hai người ra thành muôn đoạn, thề không làm người”. Nói xong xoay người bỏ đi, tựa như đã quên chuyện mình đã trúng độc.

Đột nhiên Thanh Dương đạo trưởng cúi đầu làm lễ:

“Hồ phu nhân kế thừa di chí của tiên phu, trùng chinh lục lâm, tạo phúc uôn dân, bọn Thanh Dương bội phục vô cùng, nay xin tạm thời cáo lui, ngày sau may mắn lại xin được thỉnh giáo phu nhân”.

Cốc Hàn Hương thấy bọn họ sắp bỏ đi, lòng chợt nghĩ:

“Mình dùng tám thân thanh bạch nuốt nhục mà sống, lách người vào trong chốn lục lâm, mục đích là gì?”.

Trong lúc suy nghĩ thì hình bóng thần oai lẫm lẫm của Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh hiện lên trong đầu nàng.

Nàng vốn rất thiện lương, là người yêu thương chúng sinh, từ ngày Hồ Bách Linh chết thảm, tính tình của nàng thay đổi, từ sâu thẳm trong lòng nàng nhận ra các nhân vật trong chốn võ lâm không phân chính tà, đều là hung thủ đã hại chết Hồ Bách Linh, đều là đối tượng nàng phải báo thù.

Một ngọn lửa thù hận trong khoảnh khắc đã đốt cháy lòng nàng, chỉ thấy hai mắt của nàng đỏ ngầu, cười lạnh nói:

“Sống chết có số, các người hãy chuẩn bị”.

Thanh Dương đạo trưởng thấy nàng sắp ra tay, vội vàng kêu:

“Phu nhân hãy khoan”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, giận dữ nói:

“Sự việc cho đến ngày hôm nay không thể dùng lời để nói nữa, các người chống cự cũng được, không chống cự cũng được, ta nhất định phải lấy mạng của hai người”.

Thanh Dương đạo trưởng nói:

“Bần đạo không phải sợ chết như phu nhân nghĩ, song phu nhân thù hận bọn bần đạo quá sâu nặng như thế, bần đạo nghĩ mãi vẫn không hiểu, thế nên vừa không dám không tuân theo lệnh của chưông môn sư huynh, lại không muốn bó tay chịu trói, chết mà chẳng hiểu gì”.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương cười hì hì, nghiêm giọng hỏi:

“Đại ca ta vì sao mà chết?”.

Thanh Dương đạo trưởng thở dài, nói:

“Cái chết của Hồ minh chủ là thảm sự, tuy là có chuyện hiểu nhầm, nhưng Thiếu Lâm, Võ Đang và bọn người Phong Thu Thủy Hàn cũng khó mà cãi được”.

Cốc Hàn Hương hừ một tiếng, cười lạnh hỏi:

“Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang vì có gì mà chết?”.

Thanh Dương đạo trưởng không lời gì để đáp lại được, thở dài một tiếng, im lặng không nói.

Bạch Dương đạo trưởng vốn là người nóng nảy, thấy Cốc Hàn Hương câu nào cũng dồn người ta, mà sư huynh của mình lại cứ nhún nhường, trong lòng giận lắm, nén không được hừ một tiếng ra mũi, quay sang Phạm Ngọc Côn đang đứng yên lúc này giờ:

“Phạm công tử, ở lại nơi này cũng vô ích, ta thấy chi bằng hãy bỏ đi cho xong”.

Cốc Hàn Hương lửa thù vẫn chưa tắt, lạnh lùng nói:

“Cái chết của Vạn Hiểu Quang do người mà ra, hôm nay nếu không giết người, quả thực không còn mặt mũi gì nhìn hậu nhân của y!”.

Nói vừa xong, thân hình phóng lên như mũi tên, thanh kiếm múa tít, vẽ ra một màn kiếm quang điểm vào Bạch Dương đạo trưởng.

Thanh kiếm đâm ra hàng ngàn nhát, hiểm hóc vô cùng, Bạch Dương đạo trưởng là danh gia dùng kiếm, thấy luồng kiếm phong lướt đến mặt, hàng vạn điểm ngân tinh phóng tới, cũng không biết mục tiêu của những mũi kiếm này là chỗ nào trên người của mình.

Trong lúc kinh hãi thì lướt qua một bên.

Cốc Hàn Hương hơi vặn eo, tiể lên múa tít thanh kiếm đuổi theo.

Bạch Dương đạo trưởng không kịp rút kiếm, hai chân nhún một cái phóng vọt lên, tay phải phát ra một chưởng vô xuồng.

Chỉ nghe xoạc một tiếng, một mảnh áo xanh rơi xuống đất.

Thanh Dương đạo trưởng mặt lo lắng, mắt nhìn theo thân hình của Cốc Hàn Hương, nhủ thầm:

“Không ngờ võ công của người đàn bà này lại đến cảnh giới như thế, chẳng trách nào ả không cần đến những cao thủ kia, mà một mình đấu với “Lưỡng nghi kiếm pháp” của sư huynh đệ mình”.

Bạch Dương đạo trưởng phóng vọt lên, rút thanh kiếm sau lưng, miệng kinh hoảng kêu ồ lên một tiếng.

Cúi đầu nhìn xuống, chỉ thấy một màn tinh quang luân chuyển như điện, theo sát hai chân của mình phóng vọt lên.

Một nỗi hổ thẹn và phẫn nộ dâng lên trong lòng, y dùng hết sức bình sinh của mình, hai chưởng vô xuồng, mượn sức gió do hai chưởng tạo ra, người xoay tròn lên rồi phóng xéo ra đến bảy tám thước.

Cốc Hàn Hương phóng vọt lên đuổi theo, một chiêu “La khuất cự cùng”, chém vào hai chân của Bạch Dương, chợt cảm thấy kiếm thế khựng lại, tựa như bị một bức tường vô hình chặn lại, trong lúc sát cơ đại thịnh, đột nhiên hít khí ở đan điền lên, thân người gấp về phía trước, vung tay đâm kiếm ra.

Ánh mắt của nàng lạnh lùng như điện, đầu trút xuống dưới, chân chống ngược lên, mũi kiếm đâm thẳng vào hậu tâm của Bạch Dương, nhát kiếm này đâm lên như điện, chắc chắn sẽ đâm xuyên qua ngực của Bạch Dương.

Bạch Dương chưa hạ xuống đất, đột nhiên cảm thấy ở sau lưng chấn động, một luồng kiếm thế hiểm hóc vô cùng đâm vào huyệt kê tâm của mình, trong lúc nguy cấp thân người lộn một vòng trên không, phóng ra đến bốn thước. Cốc Hàn Hương đâm ra ba nhát kiếm, buộc Bạch Dương phải rơi vào chốn hiểm nguy, nhưng cả ba nhát vẫn không hề làm cho y bị thương, trong lòng dâng lên lửa giận.

Bạch Dương một chân điểm xuống đất, chợt lộn người lên, keng một tiếng đã chụp thanh kiếm trong tay.

Cốc Hàn Hương phẫn nộ cực điểm, chỉ nghe nàng lạnh lùng hừ một tiếng, người chưa chạm xuống đất thì tay đã vung lên, chém thanh trường kiếm về phía Bạch Dương.

Chỉ nghe keng một tiếng vang lên, một thanh trường kiếm đột nhiên gãy ra từng đoạn, những mảnh vụn bay về phía đầu và mặt của Bạch Dương.

Bạch Dương thấy nàng tự đánh gãy thanh trường kiếm, không biết nàng muốn gì, đang lúc ngạc nhiên thì rút kiếm về múa tròn ra một chiêu “Vân liên tần lĩnh bảo vệ toàn thân của mình”.

Cốc Hàn Hương hai chân chạm xuống đất, vung cổ tay một cái, cái chui kiếm trong tay phóng ra như sao xẹt, bắn thẳng vào mặt của Bạch Dương.

Bạch Dương đạo trưởng tuy ngạo khí hiếp người, nhưng lúc này cũng kinh hãi trước uy thế của Cốc Hàn Hương, thấy chuôi kiếm bay tới, không dám dùng kiếm hất ra, hai chân lướt một cái, tung người vọt ngang ra hơn cả thước, tránh được chuôi kiếm.

Quả nhiên, Cốc Hàn Hương lướt tới như điện chớp, bàn tay phát ra, võ thẳng vào ngực của Bạch Dương, tựa như không hề nhìn thấy thanh trường kiếm trong tay của y.

Bạch Dương đạo trưởng tuy biết người đàn bà phía trước mặt mình là địch thủ có võ công mạnh nhất trong đời mình, trong lúc thịnh nộ, cứ nghĩ nàng tuổi còn trẻ, chưởng trái phát lên tiếp lấy chưởng này của Cốc Hàn Hương.

Kiểm là vua của binh khí ngắn, khó học khó giỏi nhất, kiếm pháp của Cốc Hàn Hương là tu luyện theo bí cấp của quái nhân một mắt Đồng Công Thường để lại, vì không có thầy dạy cho nên chỉ học được một nửa, vả lại ngày tháng ngắn ngủi, công lực hoả hầu còn quá kém, do đó dùng ba chiêu sát thủ mà vẫn không hạ được Bạch Dương.

Lúc này, nàng dùng tay không đối địch, tình thế đương nhiên không giống nữa, “Tam nguyên cửu linh huyền công” và “Trích tinh bộ pháp” của nàng đều do Đồng Công Thường đích thân truyền dạy, sinh tử huyền quan cũng là do Đồng Công Thường đích thân đánh thông, do đó nội công chưởng pháp của nàng hơn hẳn kiếm pháp.

Chưởng này của Cốc Hàn Hương tuy chỉ dùng sáu bảy thành công lực, nhưng kinh đạo đủ đã kinh người, Bạch Dương đạo trưởng trong lòng cầu thắng, nhất thời tính sai, suất chưởng tiếp lấy, hai chưởng vừa chạm nhau, Bạch Dương đạo trưởng đã bị chấn động đến thối lui ba bước.

Bạch Dương đạo trưởng vừa sợ vừa giận, mau chóng đưa một luồng hơi di chuyển ở trong ngực và bụng của mình, phát giác nội phủ vẫn không hề tổn thương, thế rồi hú dài một tiếng, tiến sát người lên vùng kiếm như điện chớp, vẽ ra hàng vạn đóa kiếm hoa đâm thẳng về phía Cốc Hàn Hương.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương cười lạnh, phát ra một kiếm võ về phía thân kiếm.

Bạch Dương đạo trưởng cả kinh, thấy chưởng thế ấy nhẹ nhàng quỷ dị, hư thực khó lường, thanh trường kiếm trong tay kêu lên ong ong, không khỏi nhủ thầm trong đầu:

“Võ công của người đàn bà này quả thực tà môn vô cùng”.

Đồng thời, thanh trường kiếm vẽ nửa vòng tròn, đánh ra một chiêu “Phong quỳen trường thảo”, chém ngược vào bàn tay của nàng.

Cốc Hàn Hương tuy kiếm luyện chưa thành, nhưng ánh mắt sắc bén vô cùng, vừa thấy kiếm thế của Bạch Dương có hàm chứa lực giáng, cuốn, chụp, dẫn, cương nhu đều có cả, khí thế phi phàm, biết rõ y đã sử dụng “Thái cực kiếm pháp” của phái Võ Đang, trong lòng thầm cười lạnh, lướt bước xoay người, đột nhiên vòng ra phía sau lưng của y nhanh như cơn gió, rồi bàn tay phát lên, võ một chưởng ra.

Bạch Dương đạo trưởng thấy thân pháp của nàng nhanh như thế, đột nhiên thấy nàng biến mất trước mắt mình, lòng cảnh giác nổi lên, xoay người phát kiếm, đánh ra liền một lúc ba chiêu “Hạnh hoa xuân vũ”, “Vân ma tậ nhật”, “Đấu bính nam chỉ”, thoát ra khỏi chưởng thế của nàng.

Hai người vừa phân lại hợp, trong chớp mắt cuộc đấu trở nên kịch liệt lạ thường, chỉ cảm thấy chưởng ảnh tung hoành, kiếm quang lấp lánh, thế công ào ào, nguy cơ trùng điệp.

Chung Nhất Hào đứng bên ngoài xem, đột nhiên kề tai Mạch Tiểu Minh nói:

“Phu nhân từ ngày hôm qua vẫn chưa hề nghỉ ngơi, nay lại gặp kẻ thù, rất tức giận, khi ra tay không khỏi có chút tâm nhộn khí nhạo ...”.

Mạch Tiểu Minh tay trái đang nắm lấy cánh tay của Trương Kính An, đề phòng y đột nhiên xông ra phía trước, nghe thế thì cười nói:

“Lão lỗ mũi trâu này tuy có kiếm trong tay, nhưng trong vòng ba trăm chiêu vẫn sẽ chết dưới chưởng của sư tẩu”.

Chung Nhất Hào thầm nhủ mày, hạ giọng nói:

“Chuyện đời khó lường, trên người ta đang bị thương, đệ phải chú ý chuẩn bị tiếp ứng”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, hồ hững gật đầu.

Trong khoảnh khắc, đôi bên đã đấu đến hơn một trăm hiệp.

Phía bên kia, Phạm Ngọc Côn đột nhiên rẽ bước tới chỗ Thanh Dương đạo trưởng rầu rĩ nói:

“Đạo trưởng hãy mau tìm cách tách hai người ấy ra, cứ đánh nữa chắc chắn sẽ có một bên thương vong”.

Thanh Dương buồn bã mỉm cười, nói:

“Thành kiến của Hồ phu nhân đối với tề phái đã rất sâu, lời của bản đạo bà ta không thềm nghe”. Ngập ngừng rồi nói tiếp:

“Nếu như Bạch Dương đạo trưởng mất mạng, bản đạo cũng không mặt mũi nào quay về núi, làm phiền Phạm công tử đến Võ Đang một chuyến, bẩm báo lại cho chưởng môn nhân tề phái biết chuyện Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang chẳng có liên quan gì đến vụ thảm án ở Khai Phong, còn chuyện bọn Thanh Dương mất mạng, mong công tử dùng lời khéo léo để tránh gây thêm thù sâu cho hai bên”.

Y đang nói thì ánh mắt sánh quắc, nhìn vào thanh trường kiếm của Bạch Dương.

Té ra y kiến thức sâu rộng, ánh mắt sắc bén, vừa nhìn thấy những người đi theo bên cạnh của Cốc Hàn Hương thì biết họ đều là những cao thủ thuộc hàng nhất lưu, võ công của mỗi người đều ngang bằng với y, đơn đả độc đấu y chưa chắc toàn thắng, đến khi hỗn chiến thì y kém xa đối thủ, cho nên đã quyết rằng dù cho Bạch Dương đạo trưởng không chống chọi nổi với Cốc Hàn Hương, y cũng không ra tay giúp đỡ, ngược lại một khi Cốc Hàn Hương thất thủ, y lại có ý cứu viện.

Đang lúc kịch chiến, đột nhiên thân hình của Cốc Hàn Hương chạy vòng quanh dưới màn kiếm ảnh, trông giống như ma quái, nhẹ nhàng vô cùng, Bạch Dương đạo trưởng cứ đánh ra từng chiêu liên miên, như tắm nhả tơ, từng nhát kiếm lướt qua người Cốc Hàn Hương, cả hai bên địch ta thấy thế thì đều kinh hãi vô cùng.

Lúc này trong trường kiếm khí đầy trời, chưởng phong ào ạt, kiếm và chưởng cứ giao nhau như điện chớp, trong khoảnh khắc, cuộc ác chiến của hai người đã đến gần ba trăm hiệp.

Phái Võ Đang nổi danh nhờ kiếm thuật, nhất là “Thái cực kiếm” hư thực tương sinh, cương nhu đều có, lấy kiếm pháp nội gia làm cơ sở, chỗ tinh diệu là sau khi một chiêu suất ra, bất luận đối phương chống đỡ né tránh như thế nào, chiêu thứ hai thuận thế mà đánh ra, không cần thu về rồi lại phát ra, tròn trịa liên miên nhau như hình thái cực.

Kiểm pháp của Bạch Dương đạo trưởng đã đến mức lưu hỏa thuần thanh, ý ở trước kiếm, ý động thì kiếm đến, giống như trâu chạy trên mâm ngọc, không hề có chỗ trống.

Cốc Hàn Hương sử dụng “Tam nguyên cửu linh huyền công” và “Trích tinh bộ pháp”, sự kỳ ảo của chưởng pháp và thân pháp không gì sánh được, kiếm đến thì chưởng đi, kỳ chiêu trùng điệp, khiến cho người cả hai bên địch ta đều nhìn mà mắt không chớp.

Đột nhiên Cốc Hàn Hương liên tiếp tung chưởng, trong chớp mắt đã đánh ra đến hơn hai mươi chưởng.

Hai mươi chưởng này biến hóa quỷ dị, nhanh chóng vô cùng, từng chưởng nối tiếp nhau không rời, giống như sông dài biển rộng, cuộn cuộn tuôn ra, buộc Bạch Dương đạo trưởng phải rút kiếm về, thối lui không ngừng.

Đang lúc kịch chiến, chợt nghe một tiếng hự, một tiếng quát, hai bóng người giao nhau như điện chớp, rồi đột nhiên phân ra.

Người trong trường đều kinh hãi, định thần nhìn lại, chỉ thấy hai người đứng đối diện nhau, cách nhau khoảng bốn năm bước, mỗi bên đều khép hồ mắt.

Những người đứng xem hai bên tim đập thành thành, ngưng thần nhìn kỹ lại người phía bên mình, ngoại trừ Chung Nhất Hào mặt che mạng, Mạch Tiểu Minh mặt mỉm cười, những người còn lại mặt đều kinh hoảng.

Thanh Dương đạo trưởng thấy kiếm quyết tay trái của Bạch Dương đạo trưởng hướng lên trời, mũi kiếm người tay phải hơi vểnh lên, giở ra chiêu cúi cùng trong “Thái cực kiếm” là “Tử phủ vân phong”, không khỏi buông ra một tiếng thở dài buồn bã.

Đột nhiên Cốc Hàn Hương rê bước xéo ra hai bước, tay phải phát ra một chưởng về phía Bạch Dương đạo trưởng.

Thế đánh ra của chưởng này rất chậm rãi, hầu như không có tiếng gió, nhưng Bạch Dương đạo trưởng tựa như đại nạn đã giáng xuống đầu, trợn mắt quát một tiếng, thanh trường kiếm múa tít, một luồng kiếm quang bao bọc lấy toàn thân.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương sau khi phát ra chưởng này, thân hình đột nhiên như dương liễu đùa gió, nghiêng ngã ra hai phía trước sau, Bạch Dương đạo trưởng thối lùi liền hai bước, ở khóe miệng chảy ra hai dòng máu đỏ bầm.

Sự thay đổi ấy khiến cho quần hào đều bất ngờ, ai nấy đều sững người ra.

Lúc này, chỉ thấy chân trái của Cốc Hàn Hương rê ngang nửa bước, đi từ “Vô Vọng”, tiến vào vị trí “Tụng”, chuyển sang “Quy Muội” ở tây bắc, rồi chậm rãi đẩy chưởng về phía Bạch Dương đạo trưởng.

Người ở trong trường đa phần là hành gia của võ học, thấy nàng chân bước theo sáu mươi bốn quẻ của Phục Hy, suất chưởng như đẩy núi lấp biển, thì đều biết chưởng này tụ hết công lực của toàn thân, nếu như công lực của Bạch Dương đạo trưởng không địch lại, chắc hẳn không chết cũng bị thương, không thể nào đánh được tiếp nữa, còn nếu như y có thể đỡ được đòn này, Cốc Hàn Hương sẽ bị lực phản chấn đánh ngược lại, chết ngay tại trận.

Chỉ thấy Bạch Dương đạo trưởng râu tóc dựng ngược, hai mắt mở to, cây trường kiếm chấn động đến nỗi kêu ong ong, rõ ràng là cũng dồn công lực cả đời của mình tụ lên thân kiếm.

Khi chân lực giữa chưởng và kiếm sắp phát ra, trong lúc sinh tử tồn vong, chợt nghe Phạm Ngọc Côn run rẩy nói:

“Cô nương, Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh do chính tay tại hạ giết chết!”.

Câu nói ấy như sấm nổ giữa trời xanh, Cốc Hàn Hương, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh và bọn người Nhất Tẩu Nhị Kỳ đều giật mình!

Phải biết rằng Lãnh diện Diêm La Hồ Bách Linh hùng bá võ lâm, hiếm khi gặp được địch thủ, Phạm Ngọc Côn này tuy là hậu duệ của danh gia, thân thủ không kém, nhưng nếu so với Hồ Bách Linh thì quả thực khó mà bì được.

Thế nên, sau khi Hồ Bách Linh chết thảm, bọn Cốc Hàn Hương suy đi nghĩ lại rốt cuộc cũng không nghĩ đến Phạm Ngọc Côn, lúc này nghe y chính miệng khai ra, bọn họ sao không bất ngờ cho được.

Cốc Hàn Hương tụ công lực định đánh ra chưởng này, giết chết Bạch Dương, báo thù cho tiên phu và Vạn Hiểu Quang, nghe thế chỉ cảm thấy trong lòng chấn động, thân người lắc lư như muốn ngã xuống.

Chợt nghe Thanh Dương đạo trưởng quát lớn:

“Phạm công tử, đi!”.

Chữ đi vừa buông ra, người đã lướt tới bên cạnh Phạm Ngọc Côn, tay trái đưa ra chụp lấy cánh tay của y, phóng ra đến hơn mấy trượng.

Mạch Tiểu Minh tay cầm bả kiếm, phóng vọt qua đỉnh đầu của hai người, chặn lại ở phía trước.

Hoắc Nguyên Kha, Tống Thiên Trạch, Đa Trảo Long Lý Kiệt đều vọt người ra phía sau hai người ấy, Chung Nhất Hào và Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa tuy mang trọng thương trên người nhưng cũng đều rút ra binh khí lao tới, mọi người đều cảm thấy rằng, đêm nay nếu để cho Phạm Ngọc Côn chạy thoát, Cốc Hàn Hương sẽ trút giận lên đầu mình.

Thế nhưng, Cốc Hàn Hương cứ đứng như trời trồng một chỗ, chỉ có ánh mắt lạnh lùng đáng sợ bao trùm lấy Phạm Ngọc Côn. Hai nếp nhăn màu tía đột nhiên xuất hiện ở giữa hai chân mày của nàng, khiến cho ai nhìn cũng cảm thấy lạnh lẽo.

Mười đại hán kia đều là người đi theo bên cạnh Phạm Ngọc Côn, thấy bọn Mạch Tiểu Minh đuổi theo chủ nhân của mình thì cũng quát mắng ầm lên đuổi theo sao.

Đó đều là những chuyện xảy ra trong cùng một thời gian, Bạch Dương đạo trưởng tay chụp lấy cánh tay Phạm Ngọc Côn, lướt ra hơn mấy trượng, chân điểm xuống đất rồi lại vọt lên.

Chỉ thấy Mạch Tiểu Minh phóng người lên không như điện chớp, quát lớn:

“Chạy đi đâu!” rồi một màn kiếm quang chói mắt từ phía trên chụp xuống. Kiếp pháp của y cũng kỳ ảo như Cốc Hàn Hương, nhưng công lực trên kiếm thì lại thâm hậu hơn nhiều, Bạch Dương thấy kiếm phong trùm xuống thì chỉ đành thi triển “Thất tinh bộ” lách qua một bên.

Đa Trảo Long Lý Kiệt quát lên:

“Đồ khốn kiếp, trả mạng đại ca lại đây!” miệng thì quát, tay thì múa tít đôi hồ đầu câu, đánh tới chỗ Phạm Ngọc Côn.

Bạch Dương đạo trưởng quát lên:

“Phạm công tử, công tử không giết người, người cũng giết công tử!”.

Rồi tiếng binh khí giao nhau, Đa Trảo Long Lý Kiệt chấn động đến nỗi thối lui mấy bước, hai tay tê rần, suýt tý nữa không giữ được đôi hồ đầu câu.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Tiểu Minh, trước tiên hãy cắt đầu tên tặc đạo Bạch Dương xuống”.

Câu nói ấy, lạnh đến nỗi không thể lạnh nữa, tựa như ở dưới hồ băng sâu muôn trượng, cơn gió lạnh thổi lên.

Mạch Tiểu Minh nào dám chậm trễ, múa tít thanh bảo kiếm, quát lớn:

“Lỡ mũi trâu, chạy đi đâu cho thoát!” rồi thanh kiếm đâm tới Bạch Dương như sấm sét.

Trong khoảnh khắc, tiếng binh khí giao nhau và tiếng quát tháo vang lên.

Lý Kiệt hai mắt đỏ ửng, múa tít đôi hồ đầu câu lao tới Phạm Ngọc Côn lần nữa.

Phạm Ngọc Côn trong lúc kích động, đã tự thừa nhận rằng giết Hồ Bách Linh, trong lời nói vốn có ý hối hận, lúc này thấy Cốc Hàn Hương chưa động thủ, kẻ tùy tùng của nàng đã lao vào liều mạng với mình, bất đồ trong lòng nổi giận, nhủ thầm:

“Là đúng là sai, quả thực khó nói, Phạm mỗ dù có thể đáng chết cũng không thể chết trong tay các người!”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, đột nhiên dừng bước xoay người, tránh được đôi câu của Lý Kiệt, tay giở lên chụp thanh kiếm.

Chỉ nghe Hoắc Nguyên Kha hừ một tiếng, lao tới miệng lạnh lùng nói:

“Tiểu tử, ngươi tốt nhất dùng kiếm tự sát cho xong”. Đang nói thì nghe có tiếng rú lên thảm thiết, ba đại hán cầm đao đã bị Chung Nhất Hào và Linh Nam Nhị Kỳ trong vòng một chiêu đã kết liễu tính mạng.

Trong chớp mắt, bóng người giao nhau, hàn quang chói mắt, một cuộc hỗn chiến nổ ra trên bãi tuyết.

Cốc Hàn Hương sát cơ đầy mặt, lạnh lùng nhìn Thanh Dương đạo trưởng, đột nhiên quay mặt nhìn về phía Trương Kính An quát lên:

“Lui xuống!”.

Chỉ thấy Trương Kính An kinh hãi đến nỗi giật mình một cái, thối lui một bước, bộ dạng ngơ ngác, lúng túng.

Cốc Hàn Hương giận đến nỗi rằng đánh bò cạp, chân giở lên định chém tới, đột nhiên đổi ý, mặt quay về phía cuộc hỗn chiến, phất tay một cái, Trương Kính An đã hiểu, không nói một lời phóng thẳng vào trong trường.

Thanh Dương đạo trưởng mặt lộ vẻ lo lắng, cúi đầu làm lễ nói:

“Phu nhân minh xét, cuộc chém giết này ...”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Người có lòng dạ nhân từ, sau không múa kiếm tiến lên giải cứu cho đồng bọn?”.

Tiếng rú thảm thiết truyền đến không ngớt, chỉ thấy Trương Kính An hai chưởng múa tít, cứ tìm bọn hạ nhân của bọn Phạm Ngọc Côn mà xuống tay, mỗi chưởng một người, đánh đến nỗi ai nấy đều phun máu tươi, văng ra khỏi vòng chiến, lát sau chỉ còn lại vài người. Thanh Dương đạo trưởng đột nhiên dậm chân, kêu hừ một tiếng, rút thanh trường kiếm phóng thẳng về phía Trương Kính An.

Cuộc ác đấu này quả thực kinh thiên động địa, quỷ khóc thần sầu, những người tham chiến đều liều mình, có tiến chứ không lui, tựa như những kẻ đối địch đều là người đã giết cha đoạt vợ của mình.

Trong khoảnh khắc, tiếng gào thét đã chấm dứt, thi thể nằm la liệt ở dưới đất, khắp nơi là mùi máu tanh, hơn mười tên thuộc hạ của Phạm Ngọc Côn cũng không còn một mống.

Chỉ thấy hai đạo kiếm quang của Mạch Tiểu Minh và Bạch Dương đạo trưởng tuôn ra cuộn cuộn, kiếm khí xông lên trời. Trương Kính An không biết từ lúc nào đã lấy ra cái vòng sáng lấp lánh ấy, đấu với thanh kiếm của Thanh Dương đạo trưởng, chưởng trái của y đỏ như máu, từng chiêu không rời những cổ yếu hại của Thanh Dương đạo trưởng.

Phía bên kia, Nhất Tẩu và Nhị Kỳ, Chung Nhất Hào, Đa Trảo Long Lý Kiệt, năm người bao vây Phạm Ngọc Côn, nguyên khí giáng xuống như mưa, toan phan thân y ra muôn đoạn, Phạm Ngọc Côn tuy kiếm pháp hơn người, công lực bất phàm, nhưng năm người bao vây thì có bốn người là cao thủ hùng bá một phương trong chốn lục lâm, võ công của ai cũng đều ngang tài ngang sức với y, Lý Kiệt tuy kém hơn, nhưng y còn liều mạng hơn cả bốn người kia.

Lấy một địch năm, y làm sao chống chọi cho nổi.

Hai người Bạch Dương và Thanh Dương thấy Phạm Ngọc Côn sắp mất mạng tới nơi, cho nên cả hai đều định lướt người tới, ba người liên thủ chống địch, nhưng Trương Kính An và Mạch Tiểu Minh cứ đeo riết lấy, khiến cho hai người không thể nào giúp được Phạm Ngọc Côn.

Cốc Hàn Hương thấy phần thắng đã nắm trong tay, bất đồ một tiếng cười lạnh, quay về phía bọn người Chung Nhất Hào nói:

“Tay chân thì có thể chặt xuống, nhưng phải để lại mạng sống”. Giọng nói lạnh lùng, từng chữ cứ như băng tuyết, khiến ai nghe cũng đều rùng mình.

Khi đang nói, chỉ thấy cây thanh long đoạt của Hoắc Nguyên Kha vẽ ra một màn màu đen, chọt chụp xuống tay trái của Phạm Ngọc Côn, lạnh lùng nói:

“Tiểu tử, ngươi chịu chết đi!”.

Phạm Ngọc Côn bốn mặt đều có địch, biết rằng khó tránh khỏi bất hạnh, nhưng cũng không thể bó tay chịu chết, trong lúc lúng túng, thanh kiếm múa ra một màn kiếm ảnh, đẩy tới phía trước mặt Hoắc Nguyên Kha.

Nào ngờ Hoắc Nguyên Kha đột nhiên thay đổi chiêu thế, cây thanh long đoạt chọt đánh hất lên.

Chợt nghe Phạm Ngọc Côn kêu thảm một tiếng, năm ngón tay trên tay trái đã bị cây thanh long đoạt đánh gãy nát, máu thịt tung bay, trông ghê tởm vô cùng.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch thừa cơ tiến tới, quát lớn một tiếng, ngọn roi mềm cuộn vào vai phải của Phạm Ngọc Côn.

Chỉ nghe Bạch Dương đạo trưởng quát một tiếng chấn động cả trời đất:

“Cốc Hàn Hương! Lòng dạ của ngươi thật độc ác!”.

Vừa quát lên, thanh trường kiếm đã đánh ra một chiêu “Tinh hà dao đầu”, đẩy về phía thanh bảo kiếm của Mạch Tiểu Minh, hai tay vung lên một cái, phóng vọt qua đầu Phạm Ngọc Côn.

Y trong lúc nguy cấp cứu người, không quản đến thân mình, cú vọt ấy vốn nhanh chóng vô cùng, nhưng kiếm chiêu của Mạch Tiểu Minh cũng rất kỳ dị, thật hiếm thấy trong võ lâm, chỉ nghe y gầm lên một tiếng, thanh bảo kiếm đột nhiên xoay lại, đâm vào bụng của Bạch Dương đạo trưởng, tiến ra thì kiếm tới, nhanh chóng đến kinh hãi!

Bạch Dương đạo trưởng chân rời đất chẳng qua chỉ được mấy thước, đột nhiên thấy một luồng hàn quang chói mắt phóng tới, không khỏi kinh tâm khiếp đảm, thanh kiếm trầm xuống, thì triển ra một chiêu tuyệt học của Võ Đang “Pháp luân cứu chuyển”.

từ trên chụp xuống, chưởng trái dùng lực phát xuống.

Một chưởng một kiếm này đã tụt hết công lực toàn thân của cả đời Bạch Dương, Mạch Tiểu Minh tuy hung hãn, nhưng cũng không dám khinh địch, quát lớn một tiếng, cả người lẫn kiếm phóng ra đến hơn một trượng, Bạch Dương đạo trưởng cả hai chân và eo đã thấy máu thịt bầy nhầy, bộ áo màu xanh trên người cũng tả tơi.

Bạch Dương đạo trưởng đau đến nỗi toàn thân run bần bật, nhưng người thì cũng đã vọt qua đỉnh đầu Phạm Ngọc Côn như một mũi tên, trên không trung gầm lên một tiếng, một chiêu “Pháp hoa truyền chỉ” giáng xuống đầu Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch.

25. Chương 25

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 25

Nguồn: Nhanmonquan

Phía bên kia, Thanh Dương đạo trưởng giở hết sở học của cả đời rồi cuộc cũng không thoát được đờn chưởng của Trương Kính An, lúc này mới liều mạng đâm ra một kiếm.

Té ra sau khi uống Hương tâm lộ, ngoài võ công, Trương Kính An chỉ biết tiến chứ không lui, không hề hiểu những chuyện khác, lúc gặp địch cũng chẳng có ý nghĩ sống hay chết, càng không có lòng sợ hãi, một lòng một ý đánh bại kẻ địch, còn việc kẻ địch có chết hay không thì thuận theo tự nhiên chứ không hề có tính toán.

Võ công của y vốn cao, nay động thủ trong lòng không hề có tạp niệm, cho nên công lực hỏa hầu vốn có đột nhiên tăng lên rất nhiều.

Chỉ thấy Thanh Dương đạo trưởng đánh ra một chiêu “Hậu Nghệ xạ nhật”, đâm thẳng tới, tiếp theo là một chiêu “Thiên lý lưu sa”, một kiếm chém ngang, sau đó tung mình phóng người dựng kiếm hất lên, một chiêu “Chư thiên lĩnh đảo” chém thẳng lên mặt Trương Kính An.

Cả ba chiêu liên hoàn này nhanh nhẹn vô cùng, uy lực tuyệt luân, nhất là chiêu “Chư thiên lĩnh đảo” cuối cùng, là một trong “Độ thể tam chiêu” của Võ Đang, là bí truyền trong võ lâm chỉ có nghe chứ không thấy.

Trương Kính An tựa như biết được sự lợi hại của chiêu “Chư thiên lĩnh đảo” này, chỉ thấy cái vòng vàng của y múa tít, hóa giải được hai chiêu trước, tiếp theo há miệng phát ra một tiếng hú giận dữ, vắn eo xoay người múa ra trùng trùng vòng ảnh, che kín toàn thân của mình.

Rồi vòng và kiếm giao nhau, tia lửa bắn tung tóe tạo thành một cảnh kỳ quan.

Hai bóng người đột nhiên phân ra, bộ mặt vàng ệch của Trương Kính An cứ giật giật không ngớt, đôi mắt trợn lên nhìn chăm chăm vào mũi kiếm của Thanh Dương đạo trưởng.

Thanh Dương đạo trưởng nhìn thấy kẻ có thần tình kỳ quái, mặt mũi kinh người này đã chặn được tuyệt nghệ của mình, trong nhất thời cũng đứng sững ngay tại trận, không nghĩ ra được lý do.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cao giọng nói:

“Lỗ mũi trâu, còn chưa nằm xuống cho ta!”.

Thanh Dương đạo trưởng giật mình, mồ hôi lạnh tuôn ra, phóng vọt người một cái, vội vàng nói:

“Phu nhân giơ cao quý thủ!”.

Té ra Bạch Dương lướt qua đỉnh đầu của Phạm Ngọc Côn giải nguy, thân người chưa kịp rơi xuống đất, thanh nhuyễn đao của Chung Nhất Hào, cái thanh long đoạt của Hoắc Nguyên Kha đã đâm tới.

Nhưng lúc này, chỉ thấy Đa Trảo Long Lý Kiệt lướt người xuống đất, bay xuyên qua thân người Phạm Ngọc Côn, cái câu trên tay giật xuống.

Năm ngón tay trên tay trái của Phạm Ngọc Côn đã bị Hoắc Nguyên Kha đánh gãy, đau đớn đến tận tim gan, kiếm đã rơi xuống, lúc này ngã xuống đất chưa kịp đứng dậy, chợt cảm thấy trên vai phải đau nhói, rú lên một tiếng, tức thì ngã đi.

Bạch Dương đạo trưởng lao tới, thấy được cảnh ấy thì khốn mắt như rách toét, quát lớn một tiếng xông tới.

Chung Nhất Hào bị y một kiếm đánh lui, trong lòng phần nộ lạ thường, không màng đến vết thương đau nhói ở phía trước ngực nữa, múa tít thanh nhuyễn đao chém thẳng tới phía sau lưng Bạch Dương.

La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha thầm nhủ:

“Phải làm một trận cho ra trò, giết được tên tạp mao này sợ gì thiên hạ không loạn!”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, thân người áp sát lên, cây thanh long đoạt đánh ra một chiêu “Long được vân tân” chém thẳng vào trong eo của Bạch Dương.

Lực của cú đánh này rất mạnh, trong luồng ô quang, luồng kinh phong bay tạt vào người Bạch Dương.

Trong cùng lúc ấy, Mạch Tiểu Minh đã lao tới, đột nhiên một kiếm đâm vào trong tim Bạch Dương, thế đến nhanh chóng vô cùng.

Bạch Dương đạo trưởng hai chân đều đã bị trọng thương, mũi chân điểm xuống đất, lập tức cảm thấy trên đùi đau đớn khó chịu, hai gối mềm nhũn, thân người chồm về phía trước, ba món binh khí như hổ như sói đã đồng thời đánh tới.

Một đao, một kiếm, một đoạt hợp lực nhau đánh tới, dù cho Tử Dương đạo trưởng chưởng môn của phái Võ Đang cũng chịu không nổi, hai chân của Bạch Dương đạo trưởng đã bị thương, làm sao tránh được nữa, trong lúc sinh tử thì đột nhiên vịn người một cái, né tránh được cây đoạt của Hoắc Nguyên Kha, tay múa thanh kiếm dồn lực chém vào thân kiếm của Mạch Tiểu Minh.

Phía bên kia, Thanh Dương đạo trưởng khó khăn lắm mới thoát được khỏi cái vòng của Trương Kính An, thấy sự đệ lâm nguy, vội vàng tung mình vọt một cái, nào ngờ hai chân vừa mới rời khỏi đất, đột nhiên một bóng người lướt tới, Cốc Hàn Hương đã chặn lại ở phía trước mặt.

Cốc Hàn Hương thấy y lên tiếng cầu xin, không khỏi lạnh lùng hừ một tiếng, cánh tay giở lên, đột nhiên vồ ra một chưởng.

Thanh Dương đạo trưởng máu nóng nhộn nhạo, trong lúc nguy cấp đã dùng hết mười thành công lực đẩy ngược trở lại một chưởng.

Hai chưởng chạm nhau kêu bình một tiếng, Cốc Hàn Hương thối lui đến hai bước, Thanh Dương đạo trưởng từ xa vỗ chưởng tới nhưng vẫn bị lực phản chấn giật ngược trở lại, thân người bắn ra xa đến hai trượng.

Thanh Dương đạo trưởng khí huyết nhộn nhạo, người chưa rớt xuống đất thì sau lưng đã có một luồng kinh phong lướt tới, trong lúc nguy cấp đã lộn ngược ra một bên, hạ xuống đất.

Chỉ thấy Trương Kính An không nói lời nào, một chiêu đánh không trúng, lại đánh ra chiêu thứ hai, trong chớp mắt đã nhốt Thanh Dương đạo trưởng vào trong cái vòng vàng.

Đó đều là những chuyện trong khoảnh khắc, chỉ nghe có tiếng choang vang lên, hai thanh kiếm của Bạch Dương đạo trưởng và Mạch Tiểu Minh chạm vào nhau khiến cho hai người đồng thời lảo đảo, cây thanh long đao của Hoắc Nguyên Kha một chiêu đánh hụt, Chung Nhất Hào một đao chém tới thì đã trúng, máu tuôn ra như suối, Bạch Dương cũng không đứng vững nổi nữa, hụt lên được nửa tiếng thì đổ nhào xuống đất.

Chợt thấy Hoắc Nguyên Kha bước tới, cây thanh long đao giáng mạnh xuống đầu Bạch Dương, luồng kinh phong lướt qua tai, lực thể rất hùng hậu.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng quát:

“Hoắc Nguyên Kha dừng tay!”.

Hoắc Nguyên Kha e rằng thiên hạ không loạn, thấy cây thanh long đao chỉ cách đầu Bạch Dương không quá một tấc, trong lúc ác niệm nảy sinh, cố ý dùng lực co cánh tay phải lại, giả vờ toàn lực thâm chiêu, nhưng lại khéo léo hạ cái đao xuống, định giết Bạch Dương.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cười hì hì nói:

“Lão già xảo quyệt!” ánh hàn quang lướt lên như điện xẹt, một kiếm đâm vào trong cổ họng của Hoắc Nguyên Kha, phát sau mà đến trước, kiếm đã thấy vết máu.

Chỉ thấy Hoắc Nguyên Kha gầm lên một tiếng, người bay ngược ra sau như một mũi tên, hai chân dậm một cái, lao vào trở lại, quát lớn:

“Tiểu cầu để mạng lại!” cây thanh long đao kêu vù một tiếng giáng xuống.

Một tiến một thoái này nhanh nhẹn vô cùng, Mạch Tiểu Minh múa thanh bảo kiếm định phản công lại, nhưng thấy trước mắt hoa lên một cái, Cốc Hàn Hương đã lao vào ở giữa.

Hoắc Nguyên Kha nổi giận như điên, cây thanh long đao đã ngưng tụ kinh lực của toàn thân, nào ngờ xuất chiêu được một nửa thì đột nhiên thấy Cốc Hàn Hương chặn lại ở phía trước mặt, dù y có lớn gan đến mức nào thì lúc này cũng phải rút cây đao trở lại.

Cốc Hàn Hương mặt lạnh như băng, lướt nhìn Hoắc Nguyên Kha, trên mặt lộ nụ cười âm trầm.

Lúc này ngoại trừ Trương Kính An vẫn đang hỗn chiến với Thanh Dương, những người khác đều đã ngừng tay, ai nấy đều lặng lẽ đứng nhìn, cả thở mạnh cũng không dám.

Hoắc Nguyên Kha đưa tay sờ lên cổ, thấy ở cổ họng đã bị Mạch Tiểu Minh đâm thành một lỗ nhỏ như hạt đậu, nếu chỉ chênh qua thêm một ly nữa thôi, thì cổ họng của y sẽ bị tổn thương, y không thể nén được cơn giận, hai mắt như đỏ lửa, nhìn về phía Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh nhướn miệng cười, nói:

“Lão già nhìn cái gì, nếu trong lòng không phục thì tìm nơi vắng người đánh một trận nữa”.

Cốc Hàn Hương quay mặt lại, lạnh lùng nhìn Mạch Tiểu Minh, rồi sau đó quay sang Hoắc Nguyên Kha nói:

“Tiên phu nhân hậu, Cốc Hàn Hương thì nóng tính, ông đi lại trên giang hồ đã lâu, chắc hiểu rõ điều này”.

Mấy câu này tuy rất bình thường, không hề có vẻ bức tức, nhưng ai nghe thấy cũng đều lạnh mình.

Hoắc Nguyên Kha hiểu ý trong lời của nàng, bảo nếu như mình có ý đồ không tốt, nàng sẽ ra tay trừ khử mình. Cho nên cố nén giận, cuối cùng cúi đầu lui ra hai bước.

Chợt trong mắt Cốc Hàn Hương bắn ra tia hàn quang, nhìn về phía Phạm Ngọc Côn và Bạch Dương đạo trưởng, quay sang Mạch Tiểu Minh nói:

“Hãy điểm huyết âm tâm mạch của hai kẻ này!”.

Thanh Dương đạo trưởng đang khó phân thắng bại với Trương Kính An, chợt nghe Cốc Hàn Hương sai người điểm huyết âm tâm mạch của Bạch Dương và Ngọc Côn, không khỏi kinh hãi, vội vàng kêu lên:

“Phu nhân hãy nể mặt Thiên Minh đại sư ...”.

Vừa nói xong, Trương Kính An đã múa cái vòng giáng xuống, thanh trường kiếm bật ra đến hơn cả thước, trong lúc nguy cấp, chỉ đánh nhùn hai chân, thi triển “Thất tinh bộ pháp” tránh qua một bên.

Chỉ nghe xoạc một tiếng, “Huyết thủ ấn” của Trương Kính An đánh hệt tới, thuận thế chụp một cái, xé toạc mảnh áo trên vai của Thanh Dương đạo trưởng.

Thiên Minh đại sư của phái Thiếu Lâm đã từng nhận Cốc Hàn Hương làm đệ tử, điều này Mạch Tiểu Minh đã nghe người ta nói tới, lúc này mở mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương, chờ đợi mệnh lệnh của nàng.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn trời, trầm ngâm không nói, đột nhiên lạnh lùng hừ một tiếng, tự nói rằng:

“Ngày ấy các người giết đại ca của ta, có nể mặt sư phụ của ta không, nợ máu trả máu, còn già mà nói nữa”. Nói xong sầm mặt, phát tay về phía Mạch Tiểu Minh.

Mạch Tiểu Minh không nói một lời, cuối xuống lật mặt Bạch Dương đạo trưởng và Phạm Ngọc Côn qua, xuất chỉ như gió diêm liên tục lên ngực của hai người ấy, hai người này vì mất máu quá nhiều, đã hôn mê, Mạch Tiểu Minh điểm ngón tay tới, thân người của hai kẻ này vẫn run rẩy không ngừng.

Sau khi huyết âm tâm mạch bị điểm, dù võ công nông hay cạn, sau một trăm ngày sẽ chết, người trong trường đều là những hành gia đi lại trên giang hồ, nhưng cũng chỉ nghe nói đến thủ pháp này chứ chưa thấy, Mạch Tiểu Minh chắc cũng biết thủ pháp này quá âm độc, cho nên trong khi động thủ, đã xoay người lại không để cho người ta thấy.

Thanh Dương đạo trưởng thở phì phò, Trương Kính An cứ tung đòn tới tấp, trong vòng vài chiêu nữa, Thanh Dương chắc khó giữ được tính mạng.

Ngay lúc này, Cốc Hàn Hương chột lạnh lùng hừ một tiếng, đôi vai hơi lách một cái, lách vào giữa hai người, hai chưởng phân ra đẩy hai kẻ ấy ra.

Trương Kính An thấy Cốc Hàn Hương đẩy chưởng tới, mặt đầy kinh ngạc nhảy lướt ra, Thanh Dương đạo trưởng đã sớm đuối sức, lúc này mũi chân điểm một cái, thân mình phóng ra đến bảy thước.

Thanh Dương đạo trưởng chưa kịp thở, nhìn về phía Bạch Dương đạo trưởng đang nằm dưới đất, nổi hổ thẹn và phần nộ dâng lên trong lòng, râu tóc đều dựng ngược, chỉ tay về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Phu nhân làm thế này, chỉ e lẽ trời khó dung”.

Cốc Hàn Hương buông giọng cười, chỉ tay về phía hai người Phạm Ngọc Côn và Bạch Dương đạo trưởng nói:

“Nếu người có thể khiến cho đại ca của ta sống lại, ta sẽ phục hồi lại cánh tay của Phạm Ngọc Côn, trị hết thương thế của hai người ấy”.

Thanh Dương đạo trưởng nghe thế thì sững người ra, năm ngón tay trên tay trái của Phạm Ngọc Côn đã bị cây thanh long đoạt của Hoắc Nguyên Kha đánh bẹp dí, dù cho Hoa Đà sống lại cũng không thể phục hồi được, ý nghĩ ấy lướt qua, biết nàng chỉ giận mà nói thế, cho nên phần nộ mà nói:

“Oàn thù chồng chất, phu nhân có thể báo được cho tới chừng nào, Hồ đại hiệp tuy chết oan, Võ Đang, Thiếu Lâm và Phạm công tử đều phạm cái lỗi vô tâm, còn hạng tàn nhận vô đạo như người ...”.

Chột nghe Đa Trảo Long Lý Kiệt gầm lên:

“Im miệng! Tẩu phu nhân của ta nếu không phải mềm lòng, lúc này người đâu còn mạng!”.

Cốc Hàn Hương phát tay, nói:

“Lão tứ đừng xen vào, cứ để cho y nói tiếp”.

Thanh Dương đạo trưởng ngáp ngừng rồi nói tiếp:

“Phu nhân đã bị thù hận che lấp, thần trí đã không còn tỉnh táo, lời của bản đạo chắc phu nhân nghe chẳng xuôi tai”.

Nói đến đây, thở dốc một hơi, nói:

“Bần đạo hỏi phu nhân một câu, Phạm công tử và sư đệ của bần đạo đã bị thương sắp chết, nay phu nhân lại còn sai người điếm huết âm tâm mạch của hai người bọn họ, nay còn muốn gì nữa?”.

Cốc Hàn Hương nhướn mày, điềm nhiên nói:

“Phạm Ngọc Côn nếu muốn sống, trừ phi mặt trời mọc từ phía tây, song ta nhất thời cũng không giết y”.

Thanh Dương đạo trưởng giận dữ nói:

“Phu nhân muốn làm gì?”.

Cốc Hàn Hương cười âm trầm, nói:

“Ta phải mổ ruột moi tim của y, tể sống linh hồn của đại ca ta”.

Thanh Dương đạo trưởng bắt đồ râu tóc dựng ngược, găng giọng nói:

“Người có biết thần kiếm Phạm Đồng Sơn cũng chết ở trong Lạc Nhạn Cốc!”.

Cốc Hàn Hương cười hì hì nói:

“Đã là như thế, Phạm Ngọc Côn sao bỏ thù cha không báo? Các người tự xưng là hiệp nghĩa, tại sao rũ tay áo đứng nhìn?”.

Mấy câu này rất sắc bén, mà sự thực cũng là như thế, Thanh Dương đạo trưởng cũng chẳng còn lý gì để mà nói.

Cốc Hàn Hương chợt nhìn xuống, buồn bã tự nói:

“Nếu tên họ Phạm này là một hiếu tử, không bao giờ quên thù cha, ta sẽ thả y, sau này trước mặt đại ca cũng còn có lời mà nói”.

Lời nói rất thê lương, ai nghe cũng dựng tóc gáy.

Té ra nàng đối với Hồ Bách Linh tình thâm ái trọng, cảm thấy rằng vì báo thù cho chồng, dù cho có giết hết người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang và Phạm Ngọc Côn, bọn người Phong Thu là chuyện có lý có tình, cho nên đây là chuyện đáng thông cảm.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Vạn Hiểu Quang tuy bị Tử Dương đạo trưởng ép chết, nhưng thực sự cũng do một tay Bạch Dương gây ra, theo lý mà nói, y chết cũng chưa hết tội”. Nàng hơi ngừng một lát rồi nói:

“Niệm tình người chân thành kính trọng đại ca của ta, ta quyền nghi tha cho người một mạng, song người thì phải do ta dắt đi, trong vòng một trăm ngày chuồng môn nhân của các người phải đích thân đến Mê Tông Cốc nhận người”.

Thanh Dương đạo trưởng trầm nhủ:

“Hoắc Nguyên Kha nổi danh hung ác, trước mặt của ả mà vẫn phải nuốt giận, tên tiểu đồng ấy và kẻ điên rồ này đều là hàng không có tiếng tăm, thế nhưng võ công lại cao đến khó lường, mình nếu không nghe theo ả thì cũng tự chuốc lấy cái nhục mà thôi”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, không khỏi thở dài một tiếng, giờ chuông làm lễ, nói:

“Phạm công tử và sư đệ này của bần đạo đều đã bị thương nặng, đường đi đến Mê Tông Cốc rất xa, giả xử chết nửa đường thì chẳng phải đã khiến phu nhân thất vọng hay sao?”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh nói:

“Theo ý của đạo trưởng, vậy phải làm thế nào đây?”.

Thanh Dương đạo trưởng nói:

“Bần đạo không có nhiều thỉnh cầu, chỉ mong trước tiên trị lành vết thương của hai người, tạm thời giữ lại mạng sống của họ”.

Cốc Hàn Hương hờ hững, hơi phất tay, nói:

“Đạo trưởng hãy cứ động thủ, có linh đơn diệu dược gì cứ cho họ uống vào”. Nói xong thì xoay người phóng vọt ra ngoài mây trượng.

Thanh Dương đạo trưởng vội vàng đến bên cạnh hai người, lấy ra thuốc trị thương, xé đạo bào trên người, trước tiên băng bó vết thương trên tay và vai của Phạm Ngọc Côn, sau đó cạy răng của y nhét vào mấy viên thuốc.

Dưới bãi tuyết, xác người la liệt, trong bóng tối cảnh tượng thê thảm bày ra, mọi người đều là những hảo hán giết người không chớp mắt, nhưng cũng không muốn nhìn lại thảm cảnh ấy.

Thanh Dương đạo trưởng thấy mọi người không chú ý đến mình, vì thế nhân lúc “Thôi cung quá huyết”, âm thầm kiểm tra huyết mạch của Phạm Ngọc Côn, chỉ phát giác ra được tâm mạch của y có điều khác lạ, không thể nào biết được vấn đề nằm ở đâu, hiểu ngay thủ pháp điểm huyết của Mạch Tiểu Minh kỳ dị, mình không thể giải được, chỉ đành buồn bã thở dài, quay sang chăm sóc vết thương cho Bạch Dương.

Hai người này đều bị ngoại thương, sau khi cầm máu thì lần lượt tỉnh dậy, chỉ là mất máu quá nhiều cho nên người chưa tỉnh nhưng vẫn yếu ớt, tựa như cả sức mở mắt mà cũng không có.

Thanh Dương đạo trưởng trầm thờ dài, chậm rãi nói:

“Phạm công tử và sư đệ yên tâm ...” nói chưa xong đột nhiên im lặng, buồn bã thở dài, phóng tới phía trước mặt Cốc Hàn Hương, thì lễ rồi nói:

“Đa tạ phu nhân, bần đạo cáo từ ở đây”.

Cốc Hàn Hương ôm quyền nói:

“Sau này sẽ gặp lại, xin thứ không tiễn”.

Thanh Dương đạo trưởng cười buồn bã, phóng người xuống đồi, đi được hơn mười trượng thì nén không được quay đầu lại nhìn.

Không biết từ lúc nào, Thời Dần đã âm thầm quay lại chỗ cũ, đang đứng cạnh bọn La Phù Nhất Tẩu.

Trong chớp mắt, bóng dáng của Thanh Dương đạo trưởng đã khuất trong màn đêm.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quần hào, khi ánh mắt nàng lướt tới gương mặt của Thời Dần, trong mắt lộ vẻ vui mừng, trong lòng tựa như cảm thấy ngày báo thù cho trượng phu đã đến gần.

Rời Mê Tông Cốc đã lâu, Phong Thu đã vào trong cốc, trong lòng nàng nhớ đến những người ở lại, nhất là đối với nghĩa tử Linh nhi, mỗi khi nghĩ đến thì lòng đau nhói, thế nhưng bề ngoài vẫn ôn tồn nói:

“Ta biết các vị đã mệt nhọc, theo lý phải nghỉ lại một ngày, song vì trong cốc có biến ta đang nóng lòng quay về, mong các vị chịu thiệt thòi một tý”.

Sau khi đại chiến quần hào ai nấy đều mệt mỏi, nhưng đều biết rằng nàng chỉ là bất đắc dĩ, thế nên không ai lên tiếng.

Cốc Hàn Hương liếc mắt nhìn Bạch Dương đạo trưởng và Phạm Ngọc Côn, nói:

”Nơi này không tiện ở lâu, lão tứ và Tiểu Minh hãy mang hai người này quay vào thành thuê một chiếc xe rồi trở về cốc.

Đa Trảo Long Lý Kiệt vâng dạ một tiếng, vọt tới bên cạnh Phạm Ngọc Côn, hai tay ôm ngang người y lên, Phạm Ngọc Côn gắng gượng mở mắt, bộ mặt tái nhợt lộ vẻ đau đớn.

Mạch Tiểu Minh bước tới, đột nhiên ngừng lại, nhìn Thời Dần, nói:

“Đây, người có phải là Thời Dần không?”.

Thời Dần ngửa mặt lên trời, nhìn xuống, lạnh lùng nói:

“Chính là Thời mỗ, người có lời gì muốn nói?”.

Mạch Tiểu Minh nghiêng đầu, hỏi:

“Người có muốn nhập bọn hay không?”.

Thời Dần ngạo mạn nói:

“Chuyện của Thời đại gia không cần đưa trẻ nhà người lo lắng”.

Mạch Tiểu Minh không giận mà cười, nói:

“Nói như thế, người đã nhập bọn”.

Hai thanh kiếm của Phạm Ngọc Côn và Bạch Dương đạo trưởng đều là những vật phi phàm, sau khi hai người ngã xuống đất, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa lập tức nhặt lấy bao kiếm của hai người, đút hai thanh kiếm vào, rồi sau đó trao cho Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương đang nhìn hai thanh kiếm, tai nghe Thời Dần và Mạch Tiểu Minh đấu khẩu, thầm đưa mắt lạnh lùng liếc về phía hai người.

Chỉ nghe Thời Dần hừ một tiếng trong mũi, nói:

“Thời đại gia cao hứng nhập bọn, tên nhãi ranh nhà người có điều gì muốn nói?”.

Mạch Tiểu Minh cười hì hì, nói:

“Người buông lời vô lý, chỉ cần điểm này cũng đã đáng giết”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên nhú mày, trầm giọng nói:

“Tiểu Minh, người gây chuyện thị phi, phải chăng có lòng khiến cho Mê Tông Cốc tổn hao uy danh?”.

Mạch Tiểu Minh vừa bước sang phía Bạch Dương đạo trưởng vừa nói:

“Có chuyện gì mệt nhọc thì cứ sai đệ, thật không công bằng”.

Trong miệng y lẩm bẩm, tựa như thiết thòi lằm, Cốc Hàn Hương thấy y lằm bằm, té ra là chỉ lưỡi biếng, vốn không thèm để ý, đột nhiên giật mình, cố ý điềm nhiên nói:

“Nếu người lưỡi biếng, vậy thì sẽ bảo Trương Kính An thay người”.

Mạch Tiểu Minh mừng rỡ, nói:

“Sư tẩu nói đấy nhé! Y ngu si dần dần, nếu như làm chết lỗ mũi trâu này, sư tẩu đừng trách đệ”. Vừa nói thì vừa ôm Bạch Dương đạo trưởng bước về phía Trương Kính An.

Trương Kính An ngạc nhiên không hiểu, hai tay rút lại, nhìn về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Hương tâm lộ quả nhiên lợi hại, nhìn vẻ mặt y như thế này, rõ ràng là trừ mình ra, chẳng biết ai cả, nhưng không biết mình sai y chết, y có nghe hay không”.

Thế rồi phát tay về phía y, tỏ ý bảo y nhận lấy người, Trương Kính An quả nhiên hai tay đưa ra, nhận lấy Bạch Dương đạo trưởng.

Lúc này trời đã sáng, Cốc Hàn Hương ra lệnh lên đường, đi trước dẫn đầu, quần hào ai nấy thi triển khinh công phóng theo sau, trong chớp mắt ở khoảng trống rộng mênh mông, chỉ có mấy cái xác người và những vũng máu vung vãi.

Vội vàng một ngày đến sáng sớm ngày thứ hai thì đã vào đến địa phận của huyện Định Tương.

Lúc này Chung Nhất Hào mặt đã che mạng, ngồi trên cỗ xe đi đầu, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa hai tay cho vào tay áo, ngồi ở cỗ xe thứ hai dưỡng thần, năm thốt ngựa phía sau là Nhất Tẩu, Nhị Kỳ, Mạch Tiểu Minh, Lý Kiệt và Thời Dần.

Trong tiếng vó ngựa, ngựa xe phóng như bay về phía Hằng Sơn, cách Mê Tông Cốc chỉ còn có hai ngày đường, mọi người bắt đầu lo lắng.

Từ đây lên phía bắc, người càn thừa thốt, sau khi ngựa xe ra ngoài thành, chạy cho đến trưa thì ngựa vẫn không ngừng vó.

Đột nhiên, từ cỗ xe thứ nhất vọng ra giọng nói của Cốc Hàn Hương:

“Cách Mục hổ cương còn bao xa?”.

Tuy vó ngựa rầm rập, gió tuyết thổi ù ù, nhưng giọng nói của nàng vẫn không tản mát, từng chữ đưa vào trong tai quần hào.

Chung Nhất Hào nói lớn:

“Còn nửa canh giờ sẽ đến”.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương ngồi trong xe căn dặn:

“Người ngựa đều đã mệt mỏi, nếu ở gần đây có chỗ khuất gió, hãy ngừng lại nghỉ ngơi một lát”.

Chung Nhất Hào cao giọng nói:

“Gần đây gió rất mạnh, xem ra chỉ đành đến Hổ mục cương”. Nói xong nghiêng tai lắng nghe một hồi, quả nhiên những thốt ngựa phía sau đã có vẻ chậm lại.

Sưu Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa đột nhiên rút ra trong tay một ngọn roi, quát hai thốt ngựa ở bên trái mấy roi, Chung Nhất Hào thấy tên đánh xe ngựa bên cạnh mồ hôi ướt đầm, hơi thở phì phò, thì giật lấy cương ngựa và roi, tự tay đánh xe.

Chạy được nửa canh giờ, chợt thấy trước mắt có một cái gò cản đường.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh quát lớn:

“Lão lừa trọc! Người muốn chết!”.

Nói chưa dứt, quần hào đã nhìn ra, một nhà sư mặt tròn như trăng, râu dài đến ngực, đầu trọc lóc, hai hàng giới ba rõ ràng có thể đếm được, hạt nào hạt nấy to như đồng tiền đang ngồi xếp bằng trên gò, chặn đường lên gò.

Quần hào đều là những người đi lại đã lâu trên giang hồ, vừa nhìn đã biết vị hòa thượng này không phải kẻ tầm thường, nhưng bọn họ là những kẻ hung dữ, thấy hòa thượng này chặn đường nhưng vẫn không hề dừng ngựa, ngược lại đều ra roi phóng tới.

Mạch Tiểu Minh vốn phi ngựa ở phía trước, Câu Phách Sách Tống Thiên Trạch đột nhiên phát hai roi phóng lên chạy song song với y, trong chớp mắt sẽ phóng lên người vị hòa thượng này.

Sau rèm xe, đột nhiên truyền ra giọng nói của Cốc Hàn Hương:

“Dừng ngựa!”.

Mạch Tiểu Minh và Tống Thiên Trạch nghe như sấm vọng vào tai, chỉ thấy hai người giật cương ngựa, hai thốt ngựa đột nhiên tách ra, lướt qua người vị hòa thượng ấy.

Trong khoảnh khắc tiếng ngựa hí vang rền, Chung Nhất Hào giật cương ngựa dừng lại ở phía trước người của nhà sư già này, chỉ còn cách vài thước nữa thôi vị hòa thượng này sẽ bị dẫm chết dưới chân ngựa.

Chỉ thấy quần hào kìm cương ngựa lại, vây quanh vị hòa thượng ấy.

Vị hòa thượng vẫn bình tĩnh, ngồi xếp bằng không hề động đậy, hai mắt chậm rãi mở ra nhìn quần hào, sau đó nhìn thẳng vào trong xe của Cốc Hàn Hương, thần sắc không hề lộ vẻ sợ hãi.

Đa Trảo Long Lý Kiệt thấy khi độ của vị hòa thượng này phi phạm, biết rằng đây chẳng phải là người rảnh rỗi, vội vàng phóng xuống ngựa, bước về phía cỗ xe của Cốc Hàn Hương.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Này, hòa thượng kia, ông có phải là người của phái Thiếu Lâm không?”.

Vị hòa thượng mở mắt, nhìn lên mặt Mạch Tiểu Minh, nói:

“A di đà Phật, hành cước tăng nhân chính là người của chùa Thiếu Lâm”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt vén rèm xe, chợt thấy Cốc Hàn Hương nhú mày điềm nhiên nói:

“Hỏi nhà sư ấy có chuyện gì, rồi do Hoắc Nguyên Kha làm chủ”.

Mấy câu này tuy thanh âm không lớn, nhưng người ở đây đều nghe cả, Đa Trảo Long Lý Kiệt hạ giọng vâng một tiếng, buông rèm xe quay đầu nhìn về phía Hoắc Nguyên Kha.

La Phù Nhất Tẩu ngạc nhiên, tiếp theo thăm nghĩ:

“Chuyện này thật kỳ lạ, rõ biết kẻ này ý đồ không tốt mà còn sai mình làm chủ”. Yù nghĩ ấy lướt qua đầu rồi nhủ rằng:

“Đúng rồi, Thiên Minh hòa thượng là sư phụ của ả, ả không tiện ra mặt, cho nên mới dùng kế bưng tai trộm chuông này, đã là như thế chẳng phải ngầm bảo mình giết hòa thượng này cũng chẳng hề gì hay sao”.

Đang suy nghĩ, chợt thất hòa thượng ấy nhìn mình, nói:

“Bần tăng là Thiên Giác, vị này phải chăng là La Phù Hoắc thí chủ?”.

La Phù Nhất Tẩu giật mình, phóng người xuống ngựa, ôm quyền nói:

“Kẻ bất tài chính là Hoắc Nguyên Kha, thường nghe trong giang hồ đồn rằng, đại sư chính là một trong ba vị cao tăng của Thiếu Lâm, xưa nay vân du trong thiên hạ, không biết đã quay về chùa Thiếu Lâm từ lúc nào?”.

Chung Nhất Hào thấy Cốc Hàn Hương trao quyền cho Hoắc Nguyên Kha, trong lòng cảm thấy ngạc nhiên, lúc này nghe Hoắc Nguyên Kha trước tiên hỏi Thiên Giác đại sư quay về chùa từ lúc nào, trong lòng không khỏi mừng rỡ, biết nếu là mình, chưa chắc đã hỏi được câu này.

Chỉ nghe Thiên Giác đại sư cao giọng nói:

“Bần tăng vô đức vô năng, nào phải là cao tăng”. Ngập ngừng rồi tiếp:

“Thiên Giác đã ở bên ngoài hơn bốn mươi năm nay, cho đến nay vẫn chưa quay trở về Tung Sơn, không biết thí chủ có gì lại hỏi như thế?”.

La Phù Nhất Tẩu ôm quyền trước ngực nói:

“Đại sư chưa quay trở về núi Thiếu Thất, chắc là không biết gì về mối hiềm khích giữa phái Thiếu Lâm với Mê Tông Cốc”.

Thiên Giác đại sư nhướn mày, nhìn Hoắc Nguyên Kha nói:

“Cuộc chiến ở Lạc Nhạn Cốc, bần tăng đã nghe có người nói đến, đồng thời bần tăng cũng từng nghe người ta nói rằng chủ nhân hiện nay của Mê Tông Cốc là đệ tử ký danh của Thiếu Lâm tự”.

La Phù Nhất Tẩu nhú mày, vuốt râu, cao giọng nói:

“Nói như thế, đại sư chặn đường ở đây chính là có ý gây sự!”.

Thiên Giác đại sư chấp tay niệm Phật hiệu, nói:

“Bần tăng là người khổ hạnh, chuyện gây sự muôn lần không dám”.

La Phù Nhất Tẩu nhìn Thiên Giác đại sư, nói:

“Nếu không phải gây sự, cản đường chặn lối như thế này không biết là có ý gì?”.

Thiên Giác đại sư thở dài, nói:

“Quý minh chủ tui là đệ tử ký danh của chùa Thiếu Lâm, chẳng qua chỉ là ký danh, bản tăng nào dám làm càn, nay giữ đại giá của các vị ở đây là bởi có một chuyện đẹp cả đôi đàn, ý muốn kết một mối thiện duyên với quý minh chủ”.

Hoắc Nguyên Kha nói:

“Tệ minh chủ có lời căn dặn, đại sư có chuyện gì thì có thể thương lượng với Hoắc mỗ, không biết chuyện đẹp cả đôi đàn gì, mối thiện duyên ấy làm sao kết được?”.

Thiên Giác đại sư môi mấp máy, tựa như muốn nói nhưng nhìn thấy vẻ trầm ngâm của ông ta, tựa như trong lòng rất khó xử.

La Phù Nhất Tẩu lạnh lùng nói:

“Đại sư có thể nói thì hãy nói, nếu chê ở đây nhiều người chứng mắt thì hãy tránh ra, ngày sau xin mời đến Mê Tông Cốc gặp mặt thương nghị với tệ minh chủ”.

Chỉ nghe Thiên Giác đại sư nhẹ thở dài, nói:

“Không phải bản tăng coi khinh các vị, mà thực ra chuyện này quan hệ trọng đại, không thể khinh suất”.

La Phù Nhất Tẩu hơi nổi giận, nói:

“Nếu ông có điều khó xử, tệ minh chủ cũng không muốn gặp ông, xem ra chuyện ngày hôm nay chỉ đến đây mà thôi”.

Thiên Giác đại sư tựa như bất đắc dĩ phải nói:

“Thí chủ muôn lần đừng nổi giận, bản tăng đến đây thực sự là có một món quý giá, ý muốn hiến cho chủ nhân của Mê Tông Cốc”.

Quần hào nghe Thiên Giác đại sư chặn đường cản lối là muốn hiến cho pháp bảo, trong khoảnh khắc mắt ai nấy đều sáng lên.

Thiên Giác đại sư hơi ngáp ngừng rồi lại nói tiếp:

“Bản tăng ngoài chuyện có pháp bảo muốn dâng hiến, còn có một lời thỉnh cầu mong quý minh chủ chấp thuận”.

La Phù Nhất Tẩu nghĩ bụng, lão hòa thượng là người hành cước, làm gì có pháp bảo, thế rồi không động thanh sắc, chỉ nhìn về phía Thiên Giác đại sư.

Thiên Giác đại sư đưa mắt nhìn quần hào, nghiêm mặt nói:

“Vật mà bản tăng đang có đây, người trong võ lâm ngày đêm đều mong muốn, chuyện này rất hệ trọng, xin thứ cho bản tăng không thể để cho các vị ngó qua”.

Lời ấy vừa nói ra, trên mặt quần hào đều lộ vẻ bức dọc, đồng thời cũng trĩu nặng lòng hiếu kỳ.

Mạch Tiểu Minh cười hì hì nói:

“Lão hòa thượng, vật ấy là quyền kinh hay kiếm quyết?”.

Thiên Giác đại sư lắc đầu, đưa mắt nhìn vào rèm xe, nói:

“Cốc đàn việt, có thể để cho lão nạp tự tay dâng lên bảo vật hay không?” trong xe vẫn im lặng, rõ ràng Cốc Hàn Hương không chịu gặp mặt Thiên Giác đại sư.

Thiên Giác đại sư lắc đầu, mắt nhìn vào rèm xe, nói:

“Cốc đàn việt, thật ra thỉnh cầu của lão nạp không lớn, Cốc đàn việt đừng để mất thời cơ, e rằng sau này hối hận không kịp”.

La Phù Nhất Tẩu đột nhiên cười lạnh một tiếng, nói:

“Mục đích của đại sư không thể thực hiện được, tệ minh chủ không phải là kẻ tham lam, đại sư đừng phí lời nữa”.

Nói rồi cung tay một cái, phóng người lên ngựa.

Mạch Tiểu Minh nghe thế thì ngạc nhiên, buột miệng nói:

“Hòa thượng, ông nói đi nói lại, phải chăng là muốn sư tẩu ta thả tên lỗ mũi trâu Bạch Dương và tên họ Phạm kia?”.

Chợt nghe Thiên Giác đại sư nói:

“Ý của bản tăng là chỉ muốn dùng pháp bảo trong người đổi lấy một mình Phạm Ngọc Côn”.

La Phù Nhất Tẩu ngồi trên ngựa, nói:

“Đổi một người cũng được, hai người cũng được, đại sư không đưa món bảo vật ấy cho Hoắc mỗ coi trước, cuộc giao dịch này coi như không thành”.

Nói rồi ôm quyền:

“Bọn chúng tôi phải lên đường, mong đại sư nhường đường”.

Thiên Giác đại sư hơi nhướng mày, lặng lẽ nhìn Hoắc Nguyên Kha, đột nhiên nhắm mắt lại ngồi yên một chỗ.

La Phù Nhất Tẩu nghĩ thầm:

“Lão lừa trọc này và hai người Thiên Minh, Thiên Thiện được võ lâm gọi là Thiếu Lâm tam tân, võ công của y tuyệt không phải kém, nếu cứ xông lên một mình, một khi không hay thì chắc chắn sẽ khiến cho đầu tro mặt đất, làm trò cười cho tên tiểu cầu và gã họ Chung kia”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, thế rồi nháy mắt với Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch, buông giọng nói:

“Đại sư cứ cản đường cản lối, chẳng lẽ buộc chúng tôi phải xông bừa qua!”.

Thiên Giác đại sư tựa như không thềm nghe, hai mắt vẫn nhắm ngồi xếp bằng ở đấy.

Chỉ thấy La Phù Nhất Tẩu mặt đỏ lên, giận dữ quát:

“Đại sư đã ỷ mạnh như thế, đừng trách Hoắc Nguyên Kha vô lễ!”.

Aâm chưa dứt, chợt nghe cạc một tiếng, cánh cửa xe của Cốc Hàn Hương chậm chậm mở ra.

Chợt thấy Cốc Hàn Hương chồm ra ngoài, nói:

“Hai vị lui xuống, ta sẽ đích thân gặp vị sư phụ này”. Đang nói thì yển chuyển bước thẳng về phía Thiên Giác đại sư.

Quần hào thấy nàng xuống xe cũng xuống ngựa, Chung Nhất Hào và Ba Thiên Nghĩa từ trên xe nhảy xuống, mỗi người đi sát bên cạnh nàng.

Thiên Giác đại sư hai chân bật một cái, đứng thẳng người dậy, không đợi nàng bước tới gần, trước tiên chấp hai tay lại, cúi đầu nói:

“Lão nạp lỗ mãng, đã cản ngọc giá của Cốc đàn việt, mong hãy thứ lỗi cho”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn Thiên Giác, chỉ thấy ông ta người mặc tăng bào màu xám, chân mang dày cỏ, ở bên sườn có đeo một túi vải, dây và áo quần đều rách rưới, mặt mũi phong trần, quả thật có dáng vẻ của một nhà sư khổ hạnh, không khỏi nhủ thầm:

“Nhà sư này chắc chắn võ công khó lường”.

Đang suy nghĩ, thì đã dừng lại phía trước mặt Thiên Giác đại sư, ôm quyền làm lễ, điềm nhiên nói:

“Những kẻ thâm mãng của Cốc Hàn Hương nếu có điều gì thất lễ, mong lão thiền sư đừng trách”.giọng nói trở nên lạnh lùng:

“Phạm Ngọc Côn giờ đây đang bị trọng thương, không biết lão thiền sư có quan hệ gì với y, sao lại chịu bỏ ra bảo vật đổi lấy mạng của y?”.

Thiên Giác đại sư thấy nàng đi thẳng vào chuyện, không khỏi sững người, trầm tư chốc lát rồi nói:

“Lão nạp và Phạm Ngọc Côn chưa từng gặp mặt, cũng chẳng có mối quan hệ gì, nhưng nghĩ tình y chịu tội giùm cho người ta, trong lòng cảm thấy bất nhẫn, lại thêm gặp cơ hội này, nếu không cứu một mạng của y, tự thấy trong lòng rất hổ thẹn”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, lạnh lùng nói:

“Tiên phu đã chết dưới kiếm của đã thay người nào chịu tội?”.

Thiên Giác đại sư buồn bã nói:

“Nhớ lại Hồ đại hiệp võ công siêu quần, đã từng bắt phân thắng bại với Thiên Minh sư huynh của lão nạp, Phạm Ngọc Côn trẻ tuổi nông cạn, làm sao có thể lấy được tánh mạng của y?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng cười:

“Lão thiền sư nói cũng có lý, thực ra Cốc Hàn Hương chưa từng nghĩ đến điều này, song Phạm Ngọc Côn đã chính miệng khai ra, Cốc Hàn Hương chỉ đành thà giết lầm còn hơn bỏ sót”.

Thiên Giác niệm Phật hiệu, nói:

“Hồ đại hiệp lòng dạ nhân hậu là chuyện ai ai cũng biết, Cốc đàn việt giết lầm người tốt, há chẳng phải đã tổn thương đến anh danh của Hồ đại hiệp hay sao!”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói như chém đinh chặt sắt:

“Cốc Hàn Hương lòng đã như sắt đá, lão thiền sư đừng nói nữa”.

Thiên Giác đại sư nói:

“Vậy chuyện dùng bảo vật đổi người, Cốc đàn việt chẳng hề suy sết sao?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Cuộc đời tạm bợ, cần bảo vật để làm gì!”.

Thiên Giác đại sư nói:

“Hỡi ơi! Món bảo vật này sẽ có ích cho việc báo thù rửa hận của Cốc đàn việt, chẳng lẽ Cốc đàn việt không suy xét hay sao?”.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương sầm mặt, nổi giận:

“Vật ấy quý đến mức nào, sao dám nói có ích cho chuyện báo thù của ta!”.

Thiên Giác da thở dài, thò tay vào trong lòng, chậm rãi lấy ra một vật, bước tới nói:

“Vật này quan hệ trọng đại, ngoại trừ Cốc đàn việt, không thể để cho người khác nhìn thấy”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, phất tay về phía quần hào, nói:

“Các vị hãy lui ra mười trượng, chưa có lệnh của ta không được đến gần”.

Quần hào tuy trong lòng hiếu kỳ, muốn biết vật đó là gì, nhưng biết lúc này không thể chống lệnh, Chung Nhất Hào vọt ra trước, trong chớp mắt chỉ còn lại Thiên Giác đại sư và Cốc Hàn Hương.

Chỉ thấy Thiên Giác đại sư lấy ra một cái túi vải rách dài khoảng sáu tấc đưa đến, thần sắc đầy vẻ nghiêm túc. Cốc Hàn Hương không kịp suy nghĩ, đưa tay nhận lấy, chậm rãi mở mảnh vải rách ấy ra đưa mắt nhìn vào vật ấy, chỉ thấy ở trong miếng vải chẳng qua chỉ là một thanh tiểu đao, thân đao đen bóng, tựa như được làm bằng sừng trâu.

Nhìn thanh đao này, độ dài nhiều nhất chẳng qua chỉ có tám tấc, nhưng đã bị gãy ở giữa, mũi đao đã không còn, chỉ còn lại một đoạn chuôi đao, tổng cộng dài chỉ có bốn tấc, nhìn đi nhìn lại chẳng có điều gì kỳ lạ.

Cốc Hàn Hương nhìn thanh đao một hồi, nhướng mắt lên, cười lạnh nói:

“Lão thiền sư là một vị cao tăng, chắc không thể có chuyện hiếp người, Cốc Hàn Hương kiến thức thô lậu, không thể nào nhìn thấy được chỗ kỳ diệu của vật này”. Vừa nói vừa bọc lại thanh đao, đưa lại cho Thiên Giác đại sư.

Thiên Giác đại sư từ lúc Cốc Hàn Hương mở miếng vải ra, hai mắt vẫn nhìn chăm chăm lên mặt của nàng, tựa như sợ rằng sẽ bỏ sót bất cứ biểu hiện nào của nàng, lúc này nhận lấy cái bọc nhỏ, cẩn thận cất vào trong lòng, ngạc nhiên nói:

“Cốc đàn việt không nhận ra lai lịch của vật này hay sao?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu, nói:

“Cốc Hàn Hương kiến thức nông cạn, không thấy được chỗ kỳ lạ của vật này”.

Thiên Giác đại sư tựa như thất vọng, thở dài tự nói:

“Nói như thế, lão nạp đã tính sai”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên, nói:

“Tiểu nữ tuy không nhận ra lai lịch của vật này, nhưng nếu như biết được vật này có ích, cuộc giao dịch của chúng ta chưa chắc đã không thể đạt thành”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh một tiếng, nói:

“Đã là như thế, chuyện của Phạm Ngọc Côn, lão tăng kí sinh tốt nhất đừng nhúng tay vào nữa”.

Thiên Giác đại sư đưa mắt nhìn lên chiếc xe chở Phạm Ngọc Côn và Bạch Dương đạo trưởng, đột nhiên đổi ý, nói với về thăm dò:

“Thanh đao này tuy chỉ còn một nửa, nhưng sắc bén lạ thường”.

Nói xong đột nhiên quay nhìn về phía tây nam, trong hai mắt phóng ra hai luồng ánh sáng nhanh như điện xẹt.

Cốc Hàn Hương thâm kinh, nhìn theo ánh mắt của ông ta, thấy tứ xa có bụi đất từng bay.

Thiên Giác đại sư đột nhiên quay mặt lại, vội vàng nói:

“Lạm tạo sát kiếp, trên mắt thiên hòa, mong Cốc đàn việt phóng hạ đồ đao ...” nói xong chữ đao thì người đã lách một cái, vọt ra đến hơn mười trượng, sau mấy lần trời hụp thì trong chớp mắt đã mất dạng sau Mục hổ cương.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên, đột nhiên thấy ở sau lưng mình có luồng kinh phong xốc tới, vội vàng nhún hai chân, phóng vọt người đến hơn một trượng, đưa mắt nhìn lại, té ra người phóng đến mình chính là ông già vô danh lúc trước đã đi theo mình đòi Vấn tâm tử.

Ông già vô danh ấy ánh mắt như điện, nhìn xung quanh, miệng thì hỏi:

“Nha đầu, tên tặc hòa thượng chùa Thiếu Lâm phải chăng vừa mới rời khỏi đây?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Phải chăng người mà lão tiên bối hỏi đến là Thiên Giác đại sư của phái Thiếu Lâm?”.

Ông già vô danh ấy ánh mắt kỳ dị, gật đầu nói:

“Chính là tên giặc trọc ấ tìm người có chuyện gì?”.

Cốc Hàn Hương chỉ về cỗ xe, cười nói:

“Tiểu nữ vừa mới bắt được con trai của Phạm Đồng Sơn và một đạo nhân của phái Võ Đang, hòa thượng ấy chặn đường cướp người, khi sắp động thủ thì đột nhiên bỏ chạy mất, lão tiên bối hỏi ông ta làm gì?”.

Ông già vô danh sầm mặt, bước tới một bước, gằn giọng nói:

“Nha đầu! Người dám giở trò trước mặt lão phu!”.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Lão quái vật này tựa như rất lo lắng, chả lẽ Thiên Giác hòa thượng và Vấn tâm tử có mối liên quan gì hay sao?”.

Đang suy nghĩ thì phất tay một cái.

Quần hào đang đứng cách đó mười trượng, thấy Cốc Hàn Hương phất tay thì vội vàng chạy đến.

Ông già vô danh cười lạnh, đưa mắt nhìn quần hào, nói:

“Bọn vá áo túi cơm này cũng đông thật”.

Mạch Tiểu Minh quát:

“Lão già là ai? Chắc đã chán sống?”.

Ông già vô danh nổi giận, tay phải giơ lên định vỗ ra một chưởng.

Cốc Hàn Hương gắt lên, Tiểu Minh không được vô lễ!”.

Mạch Tiểu Minh cười nói:

“Hôm nay có nhiều chuyện quái lạ, ông già này nghênh ngang như thế chẳng lẽ lại có món bảo vật gì?”.

Lời ấy vừa nói ra, ông già vô danh hai mắt đầy phức tạp, Cốc Hàn Hương thần quang lấp lánh, hai người đều nhìn chăm chăm đối phương, tựa như đang suy đoán tâm ý của đối phương.

Mạch Tiểu Minh ngạc nhiên nhìn hai người, nói:

”Các người có điều gì bí mật?

Chả lẽ lại có chuyện lớn không thể cho người thứ ba biết hay sao?”.

Quần hào có người già dặn, có người tâm cơ thâm trầm, không ai lên tiếng, chỉ có mỗi mình y cứ nói năng lung tung, chẳng e sợ gì cả.

Đột nhiên ông già vô danh sắc mặt lạnh lùng, mắt đầy hung quang, nói:

“Nha đầu, mau đưa vật ấy trả cho lão phu, nếu không Mục hổ cương này chính là nơi chôn thân của mi!”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Vấn tâm tử ấy rõ ràng là di vật của đại ca, lão quái vật lại cứ bảo rằng của mình, trong giang hồ hiểm trá trùng trùng, mình không thể mắc lừa lão”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh lớn giọng kêu:

“Lão già, vật gì trả lại cho người, người ngang ngược như thế chắc là không biết sự lợi hại của sư tẩu ta”.

Ông già vô danh lạnh lùng hừ một tiếng, phóng người lướt tới một chưởng vỗ vào Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương thấy chưởng ấy âm hiểm vô cùng, rõ ràng đã tụ công lực mà phát ra, giật mình vội dùng “Trích tinh bộ pháp” lướt ngang ra tám thước.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh quát lớn một tiếng, một kiếm đâm thẳng vào cổ tay của ông già vô danh.

Ông già vô danh tựa như biết rõ bản lĩnh của quần hào, hai vai hơi lắc, tránh được nhát kiếm của Mạch Tiểu Minh, rồi lướt người về phía Cốc Hàn Hương, trông hung dữ vô cùng, rõ ràng là muốn đề phòng quần hào cùng xông lên cho nên định dùng đòn sấm sét để kìm chế Cốc Hàn Hương.

Chợt tiếng gió lướt qua tai, Trương Kính An và Thời Dần đồng thời vỗ về phía ông già vô danh, hai người ấy một người bàn tay màu đỏ, một người bàn tay màu đen, chỉ màu sắc thôi cũng khiến cho người ta lạnh mình.

Ông già vô danh ấy nghiêng rằng, không thèm đuổi theo Cốc Hàn Hương nữa, hai chưởng rút về đồng thời đẩy về phía hai người Thời Dần và Trương Kính An.

Cốc Hàn Hương không chậm trễ, đôi chân lướt tới, một chưởng lại vỗ ra, miệng lạnh lùng nói:

“Lão cứ lừa gạt như thế, đừng trách ta bất nhân bất nghĩa!”.

Ông già vô danh đẩy chưởng thế của Thời Dần và Trương Kính An ra, đột nhiên cảm thấy một luồng ám kinh nặng như núi giáng tới bề sườn của mình.

Chỉ nghe lão già cười lạnh một tiếng, tay trái phất ra, một luồng chưởng phong đón lấy chưởng lực của Cốc Hàn Hương.

La Phù Nhất Tẩu thấy hai người đánh hai chiêu, chợt múa cây thanh long đoạt tiến tới, Mạch Tiểu Minh cũng xuất ra một chiêu kiếm “Huy mã hóa long”, một mảng hàn quang chụp tới, hai người này vốn là một cặp oan gia nhưng khi liên thủ với nhau thì uy mãnh vô cùng.

Ông già vô danh không nén giận được nữa, quát lớn một tiếng, vỗ ra mấy chưởng, dùng luồng chưởng lực mạnh mẽ vô cùng đẩy lui kiếm và đoạt.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Lão già này chưa bao giờ nhắc ba chữ Vấn tâm tử trước mặt người thứ ba, trong đó chắc có điều gì bí mật, Thiên Giác hòa thượng ấy né tránh lão ta, chắc là có liên quan đến chuyện này”.

Nàng vốn là người thông minh tuyệt đỉnh, hơi suy nghĩ thì đã biết được đại khái, đồng thời nhủ rằng:

“Võ công của lão quái vật này có thể nói là đệ nhất, nếu mình được lão giúp sức, thì chuyện báo thù đã có hy vọng”.

Nhớ đến thù chồng, lòng dạ của nàng trở nên cứng rắn vô cùng, thế rồi quát lên:

“Mọi người để ý, ai để lão ta chạy thoát, ta sẽ lấy mạng kẻ ấy!”.

Đang nói thì tay trái thò vào eo lấy ra ngọn trủy thủ tẩm độc cầm trong tay, Trương Kính An thấy nàng lấy ra binh khí, cũng rút ra cái vòng vàng của mình.

Ông già vô danh bị năm đại cao thủ vây đánh, dù võ công có thần thông hơn nữa thì cũng cảm thấy khó cầm cự nổi, tả xung hữu đột mà vẫn không thoát ra khỏi vòng vây của năm người, trong lúc tức giận thì quyết định bất giác trước tiên phải bắt vua giặc, thế rồi thay đổi chưởng thế phản công về phía Cốc Hàn Hương.

Trương Kính An lúc này bộ dạng si đần, chỉ để ý đến sự an nguy của Cốc Hàn Hương, tâm ý của ông già vô danh vừa mới lộ ra, cái vòng vàng của y đã tấn công tới ông già vô danh như mưa xa bão táp.

Ông già vô danh dần dần cảm thấy chưởng của mình nặng nề, lòng thầm nhủ:

“Gã ngốc này thần trí đã mê mẩn, chỉ biết liều mạng cho ả nha đầu, xem ra phải hạ y trước mới có thể bắt được ả nha đầu này”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, trong lòng nổi lên sát cơ, gắng gượng thoát được kiếm, đoạt và chưởng chiêu của Thời Dần, liên tục đánh ra hơn mười chiêu sát thủ về phía Trương Kính An, khiến cho y tay chân lúng túng né tránh không kịp.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương cười lạnh nói:

“Lão trượng nếu không liều mạng, đừng hòng chạm được chúng tôi”. Đang nói thì cây trủy thủ đâm tới.

Ông già vô danh gắng gượng nói:

“Lão phu dù có liều mạng, trước tiên cũng sẽ giết ả nha đầu nhà ngươi!” rồi lật tay phất một cái, vỗ ra một chưởng.

Chợt nghe Thời Dần trầm giọng nói:

“Ngươi trước tiên hãy thử một chưởng của ta”.

Vừa một tiếng, một luồng chưởng lực như dùi núi lấp biển ào tới.

Té ra y tính tình háo cường, nghĩ bụng từ ngày suất đạo, chỉ đơn đả độc đấu mà chưa bao giờ gặp cường địch thủ, không ngờ vừa mới đi theo Cốc Hàn Hương thì dù hợp lực với bốn người kia cũng không kìm chế nổi một ông già lai lịch bất minh, vì thế không màng đến nội thương vẫn chưa hồi phục, âm thầm vận đủ mười thành công lực của “Hắc sát chưởng” liều mạng vỗ ra một chưởng.

Ông già vô danh ấy vừa mới giao thủ thì biết lai lịch của Thời Dần, lúc này thấy y một chưởng vỗ tới, biết rằng Thời Dần đã dốc hết toàn lực, nếu mình suất chưởng phản công thì dù cho có thể đánh chết y, những người còn lại cũng thừa cơ xông lên, mình dù không chết cũng bị trọng thương.

Ông già vô danh tuy biết thế nhưng lòng háo thắng còn hơn cả Thời Dần, ý nghĩ ấy vừa lướt qua trong đầu, bàn tay đã vận đủ công lực, vỗ mạnh ra một chưởng.

Chợt nghe Hoắc Nguyên Kha và Mạch Tiểu Minh cùng quát lên một tiếng, một kiếm một đao đâm tới sau lưng ông già vô danh, Trương Kính An cũng là người có kinh nghiệm, lúc này thần trí tuy mờ mịt, nhưng võ công vẫn còn, vừa thấy chưởng thế của hai người, sắp chạm vào nhau, nhất thời chồm người tới, vướn cánh tay, đánh mạnh cái vòng vàng.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương quát lên một tiếng, cây trủy thủ giở lên chém thẳng vào chưởng phải của ông già vô danh.

Ông già vô danh ấy vừa liều mạng thì hối hận, lúc này chưởng thế trầm xuống, lướt qua cái trủy thủ của Cốc Hàn Hương, trong lúc hạ tay xuống đã chạm với bốn người mỗi người một chiêu.

Thời Dần định tiếp một chưởng của ông già vô danh, chợt thấy Cốc Hàn Hương lướt qua phía trước mặt mình, vội vàng thu chưởng lực lại, thân người lướt tới vị trí của Cốc Hàn Hương lúc nãy, trong chớp mắt lại vây ông già vô danh vào ở giữa.

Chợt nghe ông già vô danh lạnh lùng nói:

“Nha đầu thối, ngươi căm ghét lão phu lắm phải không?”.

Cốc Hàn Hương múa chưởng, điềm nhiên nói:

“Ta căm thấy người có võ công như lão, chết cũng không đáng tiếc, hơn nữa cũng không muốn người ở trong Mê Tông Cốc mất mạng dưới tay của ngươi”.

Ông già vô danh cười hềnh hếch nói:

“Ngươi vì báo thù cho chồng mà đã chịu nhiều cực khổ, đủ làm cảm động lòng trời!”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ông biết là tốt”.

Nói xong hai bên lại lao vào nhau.

Chợt nghe Chung Nhất Hào quát lớn:

“Chuẩn bị ám thanh tử!”.

Lời nói chưa dứt, hơn mười bóng người đã phóng thẳng tới, trong chớp mắt bóng người đã hiện rõ, có cả nam phụ lão ấu, tăng tục đều có cả.

Cốc Hàn Hương tai mắt lạnh lẽ, tuy đang kịch đấu, nhưng vẫn có thể nhìn ra tướng mạo, cách ăn mặc cùng với võ công, thân pháp của những người ấy.

Kể xông đến có cả thấy mười hai người, kể đi đầu là một lão ni, phía sau nửa bước là một đầu đà còn tóc, một nam tử tục gia tuổi khoảng tứ tuần, sau ba người ấy khoảng hơn một trượng thì có tám nam nữ thanh niên, trong đám người ấy, ngoại trừ đầu đà kia tay cầm phương tiện sản, những người còn lại vai đều cắm thanh trường kiếm.

Chung Nhất Hào, Linh Nam Nhị Kỳ, Đa Trảo Long Lý Kiệt tung mình nhảy vọt đến bên cỗ xe, tay cầm binh khí giữ chặt ở đấy.

Lão ni ấy thân pháp cực kỳ nhanh, trong chớp mắt đã lướt tới gần, định mở miệng nói chuyện thì đột nhiên thấy bọn Cốc Hàn Hương đang ác đấu, chỉ thấy nhân thân của bà ta như bị những đòn thế của ông già vô danh thu hút, trên mặt đầy vẻ kinh hãi và vui mừng, không hề nghe tiếng quát của bọn Chung Nhất Hào.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Những kẻ này thân thủ không kém, đêm dài lắm mộng, xem ra chỉ đành trước tiên thu thập lão già này mới xong”.

Yù nghĩ đã quyết, sát cơ nổi lên, găng giọng nói:

“Cùng nhau tiến lên, trước tiên giết chết lão quái!” cây trùy thủ trên tay trái hất một cái, chưởng phải múa tròn ra, một chiêu “Hoán ảnh du âm” đánh thẳng tới ông già vô danh.

Ông già vô danh tay chân lúng túng, găng gượng cầm cự cho đến mức này thì không hóa giải được chiêu “Hoán ảnh du âm” nữa, trong lúc nguy cấp thì người lướt ngang qua nửa thước, tay trái đột nhiên vươn ra chụp vào cây thanh long đoạt của Hoắc Nguyên Kha, chưởng phải vỗ thẳng một chưởng về phía Cốc Hàn Hương.

Thời Dần và Trương Kính An ra tay nhanh như điện, một trái một phải, hai chưởng đồng thời vỗ tới, Mạch Tiểu Minh chém kiếm xuống tay phải của ông già vô danh, năm người hợp vây, uy thế thật kinh hãi, dù cho ông già vô danh có mọc thêm đôi cánh cũng khó thoát được.

Chợt lão ni ấy quát lớn:

“Cuồng đồ vô lễ!” rồi phóng người một kiếm đâm thẳng về phía Mạch Tiểu Minh.

Cùng lúc ấy, đầu đà kia và nam tử trung niên cũng múa sản và kiếm xông vào, bọn Chung Nhất Hào đã chuẩn bị trước, lúc này cũng múa binh khí chia nhau chặn ba người ấy lại.

Cả mấy người đồng thời phát động, trong tiếng quát, chỉ thấy Chung Nhất Hào múa thanh nhuyễn đao, chém thẳng vào thanh trường kiếm của lão ni, bị chấn động đến nổi hự một tiếng, thối lui đến hai bước, vết thương cũ ở ngực đau nhói lên.

Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch cũng đối ba chiêu với đầu đà kia, cây phương tiện sản của đầu đà ấy tuy lực mạnh chiêu trầm, công lực hùng hậu, nhưng lúc này cũng không chiếm được phần hơn nào.

Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa chặn đầu hán tử trung niên, một chưởng chưa kịp đánh ra, đã bị thanh trường kiếm của hán tử trung niên ấy đâm tới phía trước ngực, buộc phải thối lui snag một bước.

Hán tử trung niên và lão ni ấy một chiêu đắc thủ, lập tức xông tới chỗ bọn Cốc Hàn Hương, chỉ trong chớp mắt, sự thắng thua trong trường đã rõ, tình thế đã thay đổi.

Té ra ông già vô danh thấy thân rơi vào chốn hiểm nguy, biết không nắm lấy cơ hội thì tính mạng khó giữ, vì thế xoay người một cái, hai chưởng vỗ về phía Mạch Tiểu Minh, Hoắc Nguyên Kha, Thời Dần, Trương Kính An, một mặt vận công ra phía sau lưng chuẩn bị tiếp lấy một chưởng của Cốc Hàn Hương.

“Hắc sát chưởng” của Thời Dần và “Huyết chưởng ấn” của Trương Kính An đều là công phu kỳ độc vô cùng, một khi chạm phải, nếu không có thuốc giải độc môn của hai người này, thì dù không chết ngay tại trận thì cũng khó giữ tánh mạng, một kiếm một đoạt của Mạch Tiểu Minh và Hoắc Nguyên Kha cùng với đôi vòng vàng của Trương Kính An cũng hung hiểm vô cùng, nếu trúng phải không chết cũng bị thương, thế nên ông già vô danh sau khi đắn đo nặng nhẹ, đã quyết định thà chịu một chưởng của Cốc Hàn Hương, tuy nói như thế, ngoại trừ là lão, những người bên cạnh cũng không thể trong một chiêu mà hóa giải được chiêu số của bốn người Mạch Tiểu Minh.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra thì nhanh, chỉ thấy Cốc Hàn Hương trầm giọng hừ một tiếng, đôi chưởng thành chỉ, xia vào huyết tam tiêu của ông già vô danh.

Nhát xia này hiểm hóc vô cùng, luồng chỉ phong rít lên trong gió, tựa như một mũi tên.

Ông già vô danh cũng không ngờ Cốc Hàn Hương lại đổi chưởng thành chỉ, huyết tam tiêu là một trong những huyết gây hôn mê, nếu bị năng điểm vào, chắc chắn sẽ bị chấn động đến nỗi cương khí hộ thân sẽ tán mất.

Trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, ông già vô danh ngằm vận thần công, dòn ra các huyết đạo ở sau lưng, đột nhiên rê sang ngang nửa tắc.

Đó đều là chuyện trong chớp mắt, chỉ thấy ngón tay của Cốc Hàn Hương điểm lên lưng ông già vô danh, khiến ông ta rùng mình một cái, thân người chồm về phía cây thanh long đoạt của Hoắc Nguyên Kha.

Hoắc Nguyên Kha có thể nói là người ứng biến nhanh nhất trong quần hào, vừa thấy ông già vô danh rùng mình một cái, lập tức cây thanh long đoạt đánh ra một chiêu “Thương long quy hải” đẩy về phía trước!

Võ công của ông già vô danh thật sự đã vào hóa cảnh, chỉ thấy lão gầm một tiếng, hai tay phân ra, chưởng phải vỗ lên cây thanh long đoạt của Hoắc Nguyên Kha, khiến cả người lẫn binh khí văng ra đến bảy tám thước, tay trái búng một cái, thanh kiếm của Mạch Tiểu Minh ở phía trước người bật ra hơn một thước.

Sự thay đổi trong chớp mắt ấy khiến cho người ta khó tin được, té ra ông già vô danh tuy võ công thần thông, bọn Cốc Hàn Hương cũng đều là những cao thủ đẳng đường nhập thất, nhất là đôi chưởng của Thời Dần, không những kinh lực cương mãnh, chiêu thuật đầy biến hóa, mà còn huyền ảo muôn phần, ông già vô danh vừa mới bị Cốc Hàn Hương điểm trúng, đôi chưởng của y đã vô đến theo.

Chợt Cốc Hàn Hương quát lên:

“Ngừng lại!” chỉ thấy nàng nhú mày, tay trái chụp vào cổ tay của Thời Dần, chưởng phải lật một cái chặn vào cái vòng vàng của Trương Kính An, nhìn tâm ý của nàng, tựa như không muốn dòn ông già ấy vào chỗ chết.

Cốc Hàn Hương vừa chặn lại, ông già vô danh đã lướt ra xa mấy trượng nhanh như điện xẹt, ánh mắt sáng quắc, lặng lẽ không nói nhìn thẳng lên mặt nàng, Cốc Hàn Hương phát hai tay, chặn quần hào lại, ánh mắt lạnh lùng nhìn về phía ông già vô danh.

Nhân thần của hai người, một người tựa như đổ lửa, một người tựa như đóng băng, hai người nhìn chăm chăm vào nhau, tựa như giận mà không phải giận, mĩa mai mà không phải mĩa mai, khiến cho người ở xung quanh đều ngạc nhiên.

Chợt thấy vị lão ni ấy cầm trường kiếm trở lại trên vai, đưa mắt nhìn hai người đồng bọn, ba người đến trước chỗ ông già vô danh, đồng thời cúi người làm lễ.

Ông già vô danh ấy đưa mắt nhìn ba người, nói:

“Nhìn chiêu số võ công của các người, chắc là hai phái Nga Mi, Côn Luân, nay điều động đông người như thế này không biết có chuyện gì lớn?”.

Ông già ấy ngang tàng, không hề trả lễ lại, ba người kia cũng không hề để ý, vị lão ni chấp tay, mặt đầy vẻ tôn kính, nói:

“Bần ni là Mạn Đà ở núi Nga Mi, còn hai vị đạo hữu này là môn hạ của phái Côn Luân”.

Đầu đà cầm phương tiện sẵn chấp tay, nói:

“Bần tăng là Tào Đạo Lăng, cùng với sư đệ Triển Vân Dực, lão tiền bối tôn tính đại danh là gì có thể cho biết hay không?”.

Vị lão ni và đầu đà kia đều là những người nổi danh trong võ lâm, vì thấy võ công của ông già vô danh thần kỳ khó lường, lại đang ác đấu với các nhân vật trong chốn lục lâm, thế nên đoán rằng chắc chắn là một cao nhân tiền bối ẩn cư giang hồ, nay mới tái xuất, cho nên trong lời nói đầy vẻ cung kính.

Ông già vô danh nhú mày, nói:

“Danh tính của lão phu đã lâu không dùng, các người dừng hỏi thì hơn, ta và các người không cùng đường, khó mà nắm tay hợp tác”.

Tào Đạo Lăng nghe thế thì ngạc nhiên, chỉ tay về Thời Dần, nói:

“Người kia là con trai của Hắc ma Thời Phật, không biết có bao nhiêu người trong chính phái đã chết dưới tay của y, lão tiền bối lần này đến đây không biết có liên quan gì với y?”.

Thời Dần nhú mảy, cao giọng nói:

“Họ Tào kia, Thời đại gia đang đứng đây ngươi muốn thế nào?”.

Lão ni Mạn Đà nổi giận, nghe thế thì quay mặt gằng giọng nói:

“Ngươi đừng ngông cuồng! Nếu không chặt thủ cấp của ngươi xuống, lão ni quyết không về núi Nga Mi nữa”.

Thời Dần nổi giận, hai vai lắc một cái, tiến tới gần bốn thước, quát:

“Đại gia không tin, trong mấy ngày mà kiếm pháp của ngươi tiến được bao nhiêu!” nghe lời nói của y, hai người tựa như đã từng giao thủ với nhau.

Lão ni Mạn Đà xoay người một cái, rút thanh trường kiếm, Tào Đạo Lăng đưa tay cản lại, nói:

“Sự thái bớt giận, dù sao cũng đã gặp mặt, không nên gấp gáp”. Rồi quay về phía ông già vô danh nói:

“Chỉ cần lão tiền bối và chúng tôi chí đồng đạo hợp, Tào Đạo Lăng nguyện nghe sai khiến”.

Ông già vô danh ấy lắc đầu, nói:

“Lão phu có ý khác, không thể nói cho người khác biết, tên họ Thời đã nhập bọn với Cốc Hàn Hương, theo ta thấy chuyện này phải tính kế lâu dài mới được”.

Lão ni Mạn Đà đột nhiên cười lạnh, nói: (.

“Tào đạo hữu, chúng ta đang có việc gấp, đừng nhiều lời nữa”.

Lão ni Mạn Đà đưa mắt nhìn từ đầu đến chân Cốc Hàn Hương, miệng chậm rãi nói:

“Ngươi có phải là thê tử của Hồ Bách Linh, tân minh chủ Cốc Hàn Hương?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Bà biết mà vẫn cứ hỏi! Ta nghe người ta nói, phái Nga Mi nhờ bà chủ trì môn hộ, xem ra chuyện trong phái của bà, bà là người làm chủ!”.

Lão ni Mạn Đà nhú mảy, giận dữ nói:

“Lão ni với chúng môn nhân tuy cùng học một thầy, gặp chuyện cũng không dám làm chủ, nhưng nếu trừ gian vệ đạo thì là chuyện khác”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Vậy thì tốt, trong Mê Tông Cốc chẳng có chính nhân quân tử, bà không cần lo lắng giết lầm người tốt”. Rồi đưa mắt snag nhìn Tào Đạo Lăng, nói:

“Chuyện của phái Côn Luân, chắc là do ông làm chủ”.

Tào Đạo Lăng gật đầu nói:

“Cốc minh chủ chỉ cần vẽ đường, Tào mỗ chịu nghe sai khiến”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn mấy thiếu niên nam nữ, biết rằng là môn hạ của hai phái này, vì thế chỉ về phía Thời Dần, lạnh lùng nói:

“Thời bằng hữu đã gia nhập vào Mê Tông Cốc, chuyện ân oán riêng tư của ông ta đều do Cốc Hàn Hương gánh lấy, các vị muốn đòi người thì hãy đòi ở Cốc Hàn Hương này”.

Thời Dần mấp má môi tựa như muốn nói gì đó, nhưng lại đổi ý, lặng lẽ lui ra mấy bước, đứng một bên Chung Nhất Hào.

Chợt thấy Tào Đạo Lăng bước tới hai bước, giơ tay làm lễ, nói:

“Nghe nói Cốc minh chủ đã bắt được hai người, một trong hai người đó là con trai của thần kiếm Phạm Đồng Sơn, không biết việc này có thực hay không?”.

Cốc Hàn Hương chỉ về cỗ xe ở phía sau, nói:

“Này đang ở trong xe, còn một người nữa là Bạch Dương đạo trưởng của phái Võ Đang, các hạ có gì chỉ giáo?”.

Tào Đạo Lăng chợt thở dài, nói:

“Chuyện của Bạch Dương đạo trưởng thì do phái Võ Đang ra mặt, không cần đến bọn bản tăng, nhưng Phạm Đồng Sơn ấy và bọn bản tăng là chỗ quen biết cũ, đưa con của y lần này chỉ là vì hiệp trợ bọn bản tăng truy bắt Thời Dần, rốt cuộc bị Cốc minh chủ bắt sống, về tình về lý bọn bản tăng không thể ngồi yên mà nhìn được”.

Nói đến đây, hơi ngập ngừng rồi lại nói tiếp:

“Bản tăng to gan, mong Cốc minh chủ thả người này, nếu được chấp nhận thì từ nay về sau, phái Côn Luân không hỏi đến chuyện của Mê Tông Cốc nữa”.

Cốc Hàn Hương buông giọng cười dài, một lát sau mới nói:

“Ông có biết Phạm Ngọc Côn có thù giết chồng với ta hay không?”.

Tào Đạo Lăng sững người, chép miệng:

“Cốc minh chủ một lòng muốn báo thù, bản tăng đã từng nghe người ta nói đến, nhưng Phạm Ngọc Côn này võ công bình thường, dù cho Hồ đại hiệp có chết dưới kiếm của y trong đó chắc có ẩn tình, vả lại Phạm Đồng Sơn cũng đã mất mạng trong Lạc Nhạn Cốc”.

Ông già vô danh đột nhiên chen vào nói:

“Nha đầu, lời của đầu đà này cũng có lý, Phạm Ngọc Côn là tên vô danh tiểu tốt, người hành hạ y coi như cũng chẳng báo được thù cho chồng”.

Cốc Hàn Hương quay mặt lại, giận dữ nói:

“Lão lúc thiện lúc ác, rốt cuộc là có ý gì?”.

Ông già vô danh cười khan một tiếng, nói:

“Lão phu không nỡ giết người, cũng chẳng muốn cứu những kẻ này, người không trả vật ấy cho lão phu, lão phu cũng không thể bỏ đi, hành sự điên đảo, bản thân cũng không hiểu vì sao”.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Lão quái vật này như ngọn cỏ đầu tường, cứ xuôi theo chiều gió, có lão ở đây thật cản chân cản tay”. Yù nghĩ ấy hơi lướt qua, quay về phía ông già vô danh nói:

“Sau khi bắt Âm Thủ Nhất Ma, nếu ta không giữ lời thì sai ở ta, nay người vẫn chưa bắt, ông không giữ lời thì là sai ở ông, giải quyết thế nào thì tự ông suy nghĩ lấy”.

Ông già vô danh cười hì hì, trầm ngâm một lúc rồi nói:

“Nha đầu, ta khuyên người có thể tha được thì cứ tha, quả thực khiến cho trời giận người oán, Hồ Bách Linh ở dưới suối vàng biết được có lẽ cũng không tha thứ cho người”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, mặt đầy sát khí, chậm rãi nói ra từng chữ:

“Ông cứ buông lời mà không kiêng dè, ta sẽ khiến cho ông hối hận đến suốt đời”.

Ông già vô danh lạnh lùng hừ, quay snag Tào Đạo Lăng nói:

“Lão phu chẳng phải là kẻ hiệp nghĩa, chẳng biết xả thân vệ đạo, các người cứ đánh giá tình thế, tự giữ lấy mình”.

Nói xong thì người lách một cái, phóng về phía tây nam như điện chớp, miệng thì nói vọng lại:

“Nha đầu, người dám trêu đùa lão phu, lão phu sẽ khiến cho người chết không chỗ chôn thân!” thanh âm ấy tựa như vọng lại từ trên trời, khiến cho ai nấy đều nhìn nhau kinh hãi.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn toàn trường, chỉ thấy người của phía mình đều mệt mỏi, vẻ mặt tiều tụy, không khỏi thảm thán.

Chợt nghe Tào Đạo Lăng cao giọng nói:

“Cốc minh chủ vì báo thù cho chồng, chí lý thật đáng khen, bọn bản đạo vốn rất bội phục, chỉ là oan gia nên giải không nên kết, thù oán chém giết cho đến ngày nào mới xong? Mong Cốc minh chủ nghĩ lại rồi mới làm”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Đại đầu đà, đừng nhiều lời, Cốc Hàn Hương tự biết xử lý, các vị không nên lăm điều nữa, tốt nhất hãy cứ tránh qua một bên, đừng gây thêm chuyện”.

Tào Đạo Lăng chưa kịp mở miệng, lão ni Mạn Đà đã găng giọng:

“Cốc Hàn Hương, ngươi hãy cẩn thận, lão ni dù cho có bị chưởng môn nhân trách phạt, hôm nay cũng phải dạy cho ngươi một bài học!”.

Chỉ nghe Thời Dần nói:

“Hừ, chỉ dựa vào một tý võ công của ngươi, không biết là ai dạy ai”.

Lão ni Mạn Đà lửa giận bốc cao, chỉ tay về Thời Dần nói:

“Lão ni để cho ngươi sống thêm một lúc, nếu ngươi không biết hối hận. Dù cho ngươi xuống dưới điện diêm vương, lão ni cũng phải lấy được tánh mạng của ngươi”.

Keng một tiếng, rút ra thanh trường kiếm ở sau vai, quay về phía Cốc Hàn Hương nói:

“Lão ni trước tiên thỉnh giáo của ngươi vài chiêu, chỉ cần ngươi thắng được một chiêu nửa thức, lão ni sẽ chẳng hỏi đến chuyện của ngươi nữa”.

Cốc Hàn Hương buồn cười lắm, nói:

“Ta tưởng bà hàn ma vệ đạo, té ra là chỉ tranh cường hảo thắng”. Đang nói thì thò tay về phía Mạch Tiểu Minh, lấy thanh kiếm của y.

Thời Dần đột nhiên bước về phía trước mấy bước, cúi người nói:

“Những nhân vật tựa như lão ni trong danh môn chính phái, ít nhất cũng có năm mươi người, nếu như ai cũng phải do phu nhân đích thân thâm phục, vậy còn cần bọn chúng tôi làm gì nữa?”.

Cốc Hàn Hương sầm mặt, lạnh lùng nói:

“Ta có tính toán khác, ông đừng hỏi nhiều”. Rồi lại nói:

“Cốc Hàn Hương thống suất lục lâm trong thiên hạ, phải nghe lời khuyên của ta, các ngươi trước khi được chưởng môn cho phép, tốt nhất đừng làm càn, khiến cho phái Côn Luân đi vào chỗ vạ kiếp bất phục”.

Chợt nghe lão ni Mạn Đà nói:

“Lục lâm trong thiên hạ tuy đông đúc, ngươi làm sao biết ai ai cũng đều phục ngươi, chịu nghe ngươi sai khiến?”.

Cốc Hàn Hương đảo mắt, nói:

“Nếu bà không tin, thì hãy cứ tiến lên”.

Lão ni Mạn Đà tung người vọt lên, cười lạnh nói:

“Ngươi đừng ngông cuồng nữa, lão ni không lãnh giáo của ngươi vài chiêu, dù cho có chết cũng không nhắm mắt”. Lật tay hất một cái, rút ra thanh bội kiếm ở phía sau lưng.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thắng được thì hãy dắt người đi, nếu như bại thì ta sẽ giết Phạm Ngọc Côn trước mặt bà, sự việc trọng đại, bà phải cẩn thận”. Rồi múa thanh bảo kiếm đột nhiên đâm đến.

Lão ni Mạn Đà tức giận đến nổi nghiêng răng kèn kẹt, một mặt múa kiếm trả đòn, một mặt nhủ thầm:

“Kiếm thế của ả này quả thật huyền ảo, nếu luyện thêm một thời gian nữa, công lực và kinh nghiệm tiến bộ, chỉ e trong chốn lục lâm không ai là đối thủ của ả, mình nay tuổi tác đã già, sao không lấy thân tuấn đạo, liều mạng với ả để trừ một mối nguy cho thiên hạ chúng sinh!”.

Nghĩ như thế, múa tít thanh kiếm đánh tới, để ý đến kiếm chiêu của Cốc Hàn Hương coi thử có sơ hở để đánh vào hay không. Hai người ra tay đều nhanh, trong chớp lát năm mươi hiệp đã qua.

26. Chương 26

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 26

Nguồn: Nhanmonquan

Cốc Hàn Hương và lão ni Mạn Đà đang ác chiến, chợt nghe Chung Nhất Hào cao giọng:

“Lão ni cô trong lòng có mưu đồ, phu nhân chỉ bằng hạ lệnh cho bọn chúng tôi, dùng khoái đao hỗn chiến một trận”.

Cốc Hàn Hương thông minh tuyệt đỉnh, kinh nghiệm ứng địch tuy không nhiều, nhưng cũng đã thấy được lão ni cô trong lòng có cơ mưu, quyết giết cho bằng được mình, một khi xuống tay chắc chắn sẽ trời long đất lở. Thế nên cũng ngưng thần ứng chiến, công thì nhanh, thủ thì chắc, không hề tham lam tấn công, cũng không thềm để ý đến lời của Chung Nhất Hào.

Đang lúc kịch đấu, Cốc Hàn Hương đột nhiên tăng kiếm thế, đánh liền một lúc tám kiếm về phía lão ni Mạn Đà, tiếp theo đẩy kiếm một cái, vẽ ra hàng vạn đốm tinh quang đâm thẳng về phía trước ngực của lão ni.

Lão ni Mạn Đà trong lòng thầm mừng, biết Cốc Hàn Hương đánh mãi không được, cuối cùng cảm thấy không nhẫn nại nữa, vì thế hất thanh trường kiếm lên, chém ngược vào cổ tay địch thủ rồi hiết khí phóng người lui ngược ra sau đến mấy thước.

Cốc Hàn Hương cười thầm, đuổi theo như hình với bóng, lại một kiếm nữa đâm ra.

Lão ni Mạn Đà thấy nàng kiếm nào cũng hiểm hóc, cương lực trên kiếm càng lúc càng mạnh mẽ, trong lúc lo lắng, tâm ý trừ khử nàng càng kiên quyết hơn.

Đang lúc Cốc Hàn Hương từng bước ép tới, lão ni Mạn Đà càng ngừng bước thối lui, ở phía đông nam chợt xuất hiện bóng dáng của hòa thượng Thiên Giác, lúc này ông ta đã vọt xuống đồi mà bỏ đi, không biết tại sao lúc này lại quay về từ hướng đông nam.

Trong chớp mắt, Thiên Giác đại sư đã đến gần, trong tay ông ta có thêm một cây tích trượng, túi vải đeo ở eo cũng không biết tại sao lại không còn nữa.

Mạch Tiểu Minh thấy vị hòa thượng ấy quay trở lại, định mở miệng hỏi thì Chung Nhất Hào thấy cuộc ác chiến trong trường đã vào giai đoạn kịch liệt, vì đề phòng Cốc Hàn Hương phân tâm, cho nên nháy mắt với y ngầm bảo y im lặng, Thiên Giác đại sư và bọn Tào Đạo Lăng không quen biết nhau, đôi bên nhìn nhau một cái rồi chú ý đến cuộc đấu trong trường.

Đột nhiên, Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, đôi chân bước nhanh, chạy vòng quanh lão ni Mạn Đà, đồng thời kiếm chiêu, trái đến phải đâm, chém về phía Mạn Đà mấy mươi kiếm, buộc vị lão ni ấy phải xoay mình bỏ chạy.

Quần hào trong Mê Tông Cốc thấy Cốc Hàn Hương thi triển “Trích tinh bộ pháp”, biết sự thắng thua trong chớp mắt sẽ rõ ràng, bất giác đồng thời đều rút ra binh khí, Trương Kính An tay cầm cái vòng vàng, bước ra phía trước.

Vị lão ni Mạn Đà giữ kín môn hộ, lướt mắt thấy quần hào trong Mê Tông Cốc định xông vào, nhất thời quát nhẹ một tiếng, cho trường kiếm đâm nhanh một kiếm ra.

Cốc Hàn Hương thấy thế kiếm đâm đến kỳ quái, rút kiếm về đỡ không kịp nữa, hai chân dùng lực phóng xéo ra đến mấy thước.

Trong khoảnh khắc, thế công và thủ đã thay đổi, lão ni Mạn Đà đâm một lượt bảy kiếm nhanh như điện xẹt, Cốc Hàn Hương từ trong màn kiếm phóng vọt ra.

Sư huynh đệ Tào Đạo Lăng và môn hạ của hai phái Nga Mi và Côn Luân đều tay cầm binh khí, nhìn chăm chăm về phía quần hào Mê Tông Cốc, mặt mũi ai nấy căng thẳng vô cùng, rõ ràng chỉ cần đối phương vừa nhúc nhích, đôi bên sẽ lao vào nhau.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, thanh bảo kiếm đột nhiên thi triển tuyệt học, đánh ra một đóa kiếm hoa thật lớn đầy tới.

Kiểm này không những hóa giải chiêu số của địch mà còn bao trùm lên tám đại tử huyệt trên ngực của Mạn Đà lão ni, chỉ cần mũi kiếm chạm vào người bà ta, bà ta chắc chắn sẽ chết ngay. Lão ni Mạn Đà vừa giận vừa kinh, rút thanh trường kiếm, nhảy thối lui ra sau.

Chỉ nghe keng một tiếng vang lên, hai kiếm giao nhau, thanh kiếm của lão ni đã bị chặt đứt một đoạn đến hơn cả tấc.

Chợt nghe Thiên Giác đại sư buông xuống nói:

“Cốc Hàn Hương, nếu ngươi còn hung hăng trước mặt lão nạp, lão nạp sẽ lập tức quay đầu đi khiến cho ngươi hối hận suốt đời”.

Cốc Hàn Hương thừa thế tấn công, buộc lão ni Mạn Đà từng bước thối lui, nghe thế thì nén không được thu kiếm dừng lại, cười lạnh:

“Nếu Cốc Hàn Hương thất bại, chắc lão hòa thượng rất vui mừng”.

Thiên Giác đại sư cười lớn, nhướn mày nhìn nàng.

Bốn mắt giao nhau, Thiên Giác đại sư đột nhiên nhắm mắt, cúi đầu chấp tay hành lễ:

“Lão nạp là người khổ hạnh, không hề có ác ý với Cốc đàn việt”.

Té ra Cốc Hàn Hương trời sinh tuyệt sắc, sau khi nội công tiến bộ thì dung quang càng rực rỡ hơn, Thiên Giác đại sư tuy là người trong cửa Phật, lòng dạ sáng như gương, cũng không dám nhìn thẳng vào nàng.

Cốc Hàn Hương tựa như biết điều ấy, không khỏi thẹn nhủ:

“Đại ca lấy đi con tim của mình, nhưng không mang đi dung mạo của mình, chẳng lẽ ông ta quay lại là giúp mình báo thù trả hận hay sao?”.

Trong lòng nàng chợt dâng lên ý nghĩ kỳ lạ, nhất thời mỉm cười, bước về phía Thiên Giác đại sư, điềm nhiên nói:

“Hòa thượng không có ác ý, sao không nhân lúc tiểu nữ chưa đắc thủ mà nói ra lý do hối hận không kịp”.

Chỉ nghe lão ni Mạn Đà đột nhiên nói:

“Dựa vào uy lực của bảo kiếm, có gì mà đắc ý?”.

Cốc Hàn Hương quay mặt, nói:

“Bà không đến Hoàng Hà không cam lòng, lát nữa ta sẽ dùng tay không đấu với bà vài chiêu để cho bà thua mà tâm phục khẩu phục, từ rày không dám lăm chuyện nữa”.

Thiên Giác đại sư đột nhiên lấy ra một bọc vải ở trong lòng, cuối đầu nói:

“Cốc đàn việt, lão nạp còn có việc, nếu Cốc đàn việt đã tin được Thiên Giác đại sư huynh của lão nạp, thì cũng nên tin lão nạp”.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Thanh đao gãy này không biết là bảo vật gì, với địa vị của Thiên Giác đại sư ở trong chùa Thiếu Lâm, chắc là không đến nỗi hiếp người quá đáng”.

Đang suy nghĩ thì nở nụ cười, nói:

“Đại sư danh lừng giang hồ, được gọi là một trong ba đại cao tăng của Thiếu Lâm, sao thấy ông già vô danh kia thì lập tức quay đầu bỏ chạy, chẳng lẽ có tỳ vết gì bị ông già vô danh ấy nắm hay sao?”.

Thiên Giác đại sư hạ giọng niệm Phật hiệu:

“Trong đời lão nạp, chưa bao giờ làm chuyện thẹn với lòng, nào có tỳ vết gì ở trong tay người khác, song ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Song cái gì, một bậc cao tăng mà cũng có lời khó nói hay sao?”.

Thiên Giác đại sư nói:

“A di đà Phật, Cốc đàn việt đã quá lời”.

Cốc Hàn Hương hơi phì một tiếng, nói:

“Đại sư lời không nói hết ý, chẳng trách nào Cốc Hàn Hương nghi ngờ”.

Thiên Giác đại sư trầm ngâm một lát rồi đột nhiên thở dài, nói:

“Không giấu gì Cốc đàn việt, vị thí chủ ấy mưu đồ đoạt bảo vật của lão nạp cho nên đuổi theo lão nạp đã hơn mười năm nay, lão nạp đánh không lại y, đương nhiên chỉ đành hể thấy là phải chạy cho xa”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười nói:

“Lão muốn đoạt bảo vật của đại sư? Phải chăng chính là ...”.

Thiên Giác đại sư không đợi nàng nói xong, lập tức chặn lại:

”Đúng vậy! Đúng vậy!

Lão nạp suy đi tính lại, thấy rằng thà rơi vào tay của y, chi bằng dùng để đổi người với Cốc đàn việt thì hơn”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh, cười rằng:

“Nể mặt sư phụ, tiểu nữ sẽ làm cuộc giao dịch này với lão hiền sư”. Quay mặt sang Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Lão tứ, thả Phạm Ngọc Côn ra”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt vâng dạ một tiếng, chạy vào trong xe, ôm Phạm Ngọc Côn.

Không nói một lời, đưa tới, Cốc Hàn Hương đưa tay ra lấy cái bọc bằng vải trong tay của lão hòa thượng.

Thiên Giác đại sư trao cái bọc bằng vải cho Cốc Hàn Hương, nghiêm mặt nói:

“Nữ đàn việt đã thả người, đương nhiên cũng phải giải khai huyết âm mạch của y, nếu không sau một trăm ngày vẫn không tránh khỏi cái chết, chẳng phải đã làm thất vọng lão nạp hay sao?”.

Cốc Hàn Hương cười hì hì, nói:

“Tiểu nữ chỉ thả người một lần, lần sau lại rơi vào tay tiểu nữ, xem lão thiên sư còn có bảo vật gì để đổi lấy nữa”. Rồi quay sang Mạch Tiểu Minh nói:

“Giải tâm mạch cho y”.

Mạch Tiểu Minh nghe thế thì sững người ra, đột nhiên xua tay, nói:

“Công lực của đệ không đủ, điểm thì được mà giải thì e làm cho người ta chết”.

Phạm Ngọc Côn ấy tay trái bằng vải, bàn tay đã bị đứt hết năm ngón, thần tình thiếu não, mặt đầy bệnh hoạn, hai mắt tuy mở nhưng tứ chi thì mềm oặt tựa như không có xương.

Lão ni Mạn Đà nhìn như muốn rách mắt, nhểch giọng nói:

“Cốc Hàn Hương, người lòng dạ như lang sói, ác độc tựa rắn rít, lão ni nếu không trừ người ...”.

Nói chưa xong, quần hào Mê Tông Cốc đã quát lên, Thời Dàn lách một cái, phóng ra phía trước.

Cốc Hàn Hương lạnh giọng nói:

“Thời huynh hãy quay về, lão ni cô lắm lời mà không biết thẹn, cần gì phải tính toán với bà ta”. Nàng hơi ngừng rồi xoay sang Đa Trảo Long Lý Kiệt cùng với Thiên Giác đại sư, mỗi người đỡ một bên vai của Phạm Ngọc Côn, để cho y đứng xuống đất, sau đó chậm rãi bước tới, bàn tay múa tít vỗ vào tám chưởng ở phía sau hậu tâm của y.

Mỗi khi nàng vỗ một chưởng, thân người của Phạm Ngọc Côn lại giật lên một cái, tám chưởng vỗ xong, Phạm Ngọc Côn phun ra một búng máu, hai mắt khép chặt, mặt mũi đến nỗi đầu cúi gục xuống.

Phương pháp “Âm thủ tuyệt mạch” này, trong trong hai phái Côn Luân và Nga Mi lần đầu tiên thấy được, ai nấy đều thẩn kinh trước thủ đoạn của nàng, đồng thời cũng cảm thấy chưởng công của nàng hơn hẳn kiếm pháp.

Thiên Giác đại sư bế Phạm Ngọc Côn lên, liếc mắt về phía cái bọc vải trong tay Cốc Hàn Hương, nói:

“Vật này rất quan trọng, nữ đàn việt phải cất cho kỹ, tốt nhất đừng để người khác thấy”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, thấy những người bên cạnh đều đưa mắt nhìn vào tay mình, tựa như mong mình mở mảnh vải ra.

Ngay lúc ấy, Phạm Ngọc Côn đột nhiên mở mắt, yếu ớt nói:

“Cốc ... minh chủ ...”.

Cốc Hàn Hương sầm mặt, lạnh lùng nói:

“Người muốn nói gì?”.

Phạm Ngọc Côn mặt cười khổ não, nhìn nàng rồi nói:

“Có một ông già tóc búi theo kiểu đạo sĩ, mình mặt hắc bào đã chui vào trong xe của Cốc minh chủ ...”.

Nói chưa xong, rèm xe của Cốc Hàn Hương bật lên, Âm Thủ Nhất Ma từ trong xe phóng vọt ra, khi hạ người xuống thì đã cách đó mấy trượng.

Chung Nhất Hào đã trúng của y một chưởng, suýt tý nữa mất mạng, thấy thế thì đuổi theo, quát lớn:

“Âm Thủ Nhất Ma, có ngon hãy đứng lại!”.

Nghe Cốc Hàn Hương kêu:

“Đừng đuổi theo, cứ để cho y đi”.

Âm Thủ Nhất Ma tựa như biết địch đông thế mạnh, chẳng nói năng thế nào, phóng người lên ngọn đồi lẫn mất.

Chợt nghe lão ni Mạn Đà lạnh giọng nói:

“Phạm công tử, công tử lấy đức báo oán, bản ni quả thực khâm phục vô cùng”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên xoay mặt, chậm rãi bước về phía lão ni ấy.

Mạn Đà lão ni thấy mặt mũi nàng đầy sát cơ, bước đi nặng nề, biết nàng đang âm thầm ngưng tụ công lực, vội vàng giơ ngang kiếm chờ địch.

Trương Kính An tựa như đã căm ghét lão ni Mạn Đà đến thấu xương, chỉ thấy hai mắt y đỏ vằn, miệng gầm gừ bước về phía lão ni.

Thiên Giác đại sư thấy tình thế như kiếm rút nở căng, trong lúc lo lắng, đã lách tới phía trước người Cốc Hàn Hương, nói:

“Nữ đàn việt trong người có bảo vật ...”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, ném cái túi vải trở lại, nói:

“Cốc Hàn Hương không nợ nhân tình, không quên thù hận, lần sau gặp lại, các người phải cẩn thận”.

Lão ni Mạn Đà là người nóng nảy, biết rằng cứ nếu liều mạng thì phía bên mình khó tránh khỏi thảm bại, thế nhưng cũng không nên được giận, chỉ tay về phía Cốc Hàn Hương gằn giọng nói:

“Con tiện tỳ ...”.

Ba chữ ấy vừa nói ra khỏi miệng, Cốc Hàn Hương đã nổi giận, phát tay về phía Trương Kính An.

Trương Kính An thấy Cốc Hàn Hương phát tay, chỉ hú một tiếng, múa cái vòng vàng lao thẳng về phía lão ni Mạn Đà.

Lão ni Mạn Đà múa kiếm chạm một chiêu với Trương Kính An, miệng thì giận dữ nói:

“Con tiện tỳ Cốc Hàn Hương, ngươi ...”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh, nói:

“Hoắc huynh, lên!”.

La Phù Nhất Tẩu hơi ngạc nhiên, cây thanh long đoạt đánh ra một chiêu “Ô vân tề nhật” về phía lão ni Mạn Đà.

Tào Đạo Lăng cao giọng nói:

“Cốc minh chủ, lấy nhiều đánh ít, quy củ của giang hồ để ở đâu?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tôn giá hãy cứ xông lên, há chẳng phải hai địch hai hay sao?”.

Đang nói thì nghe tiếng kim khí vang lên không ngớt trong tai.

Chỉ thấy cái vòng vàng của Trương Kính An chạm với cây trường kiếm của lão ni Mạn Đà, đôi bên bật ra một bước.

Hoắc Nguyên Kha áp sát tới, cây thanh long đoạt đánh ngang ra một chiêu “Hoàn tảo thiên quân” về phía eo của lão ni Mạn Đà.

Lão ni Mạn Đà né tránh không kịp, chỉ đành dồn lực vào thân kiếm, dùng kiếm gạt cây đoạt ra.

Sức hai người tương đương nhau, thế nhưng kiếm nhẹ mà đoạt thì nặng, khi kiếm vào đoạt chạm nhau, lão ni Mạn Đà chỉ đành mượn lực phản chấn, rút kiếm phóng vọt người ra sau.

Trương Kính An ra tay như điện, cái vòng vàng và “Huyết thủ ấn” đồng thời đánh tới, chặn đường lui của lão ni, Hoắc Nguyên Kha là kẻ xảo quyệt, kiểu đánh có thắng chứ không bại này hợp với tâm ý của y, cây thanh long đoạt của y ẩn chứa thế đánh sâm sét, như có ý tranh công với Trương Kính An.

Đánh được mấy chiêu, lão ni Mạn Đà đã bị ép xuống thế hạ phong, một đoạt một vòng trời lên hụp xuống, lão ni Mạn Đà chỉ biết giữ kín môn hộ chứ không thể nào trả đòn được.

Tào Đạo Lăng trong lòng thầm lo, thấy đệ tử phái Nga Mi sắp xông lên, quay sang Triển Vân Dực nói:

“Sư đệ hãy xông lên, giúp sư thái một tay”.

Triển Vân Dực cũng biết nếu xảy ra hỗn chiến, tình thế sẽ cực kỳ thảm khốc, thế rồi múa thanh kiếm tung người vọt lên.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương trầm giọng nói:

“Tiểu Minh, lên!”.

Mạch Tiểu Minh chỉ chờ lệnh của nàng, lúc này vọt ra, chặn đường Triển Vân Dực lại, Triển Vân Dực né tránh mấy lần, rốt cuộc cũng không thể nào thoát khỏi y, chỉ đành triển khai Côn Luân kiếm pháp chống trả.

Tào Đạo Lăng thầm liếc mắt Cốc Hàn Hương, chỉ thấy mặt nàng đầy sát khí, mắt đầy sát cơ, lạnh lùng nhìn bọn Mạn Đà và hai người Hoắc, Trương, thấy thần sắc ấy của nàng, rõ ràng là muốn lấy mạng của lão ni Mạn Đà.

Đột nhiên, cái vòng vàng và cây trường kiếm chạm nhau, hai bóng người khựng lại, Hoắc Nguyên Kha phóng tới, cây thanh long đoạt giáng xuống lão ni Mạn Đà như sấm sét.

Hai người Hoắc Trương đều là nhân tài trong chốn hắc đạo, lão ni Mạn Đà lấy một địch hai, quả thực khó cầm cự nổi.

Chỉ nghe hự một tiếng, cây thanh long đoạt từ trên vai lướt xuống, kéo cả áo lẫn thịt trên tay trái của lão ni Mạn Đà xuống một mảng.

Tào Đạo Lăng thấy không thể ngồi nhìn nữa, tay múa tít cây phương tiện sản giáng xuống sau lưng Hoắc Nguyên Kha.

Cốc Hàn Hương cười hì hì, gằng giọng quát:

“Thời huynh, lên!”.

Thời Dần không nói một lời nào, vọt người xông lên, múa chưởng vỗ vào sau lưng của Tào Đạo Lăng.

“Hắc sát chưởng” danh lừng giang hồ, võ công của Thời Dần khổ luyện kém Cốc Hàn Hương bao nhiêu, nếu không đệ tử của Võ Đang, Côn Luân, Nga Mi làm sao tuyệt truy bắt một mình y mà phải kéo đi đông người như thế.

Tình thế này quả thực giống như bọ ngựa bắt ve, chim sẻ ở phía sau, Tào Đạo Lăng buộc phải thay đổi chiêu thức, vận người múa cây sản, quay ngược lại trả đòn.

Thời Dần nào coi Tào Đạo Lăng ra gì, trầm giọng hừ một tiếng, đưa tay chụp một cái về phía đầu sản, chân trái giở lên đá vào cổ tay của Tào Đạo Lăng/ Trong chớp mắt, Thời Dần chặn Tào Đạo Lăng, Mạch Tiểu Minh chặn Triển Vân Dực cùng với bọn lão ni Mạn Đà chia thành ba nơi.

Lão ni Mạn Đà vốn không thể chống cự nổi, vai trái đã bị thương, nhất thời rơi vào cảnh nguy hiểm, Trương Kính An và Hoắc Nguyên Kha càng đánh càng giữ, một vòng một đoạt, tấn công liên hoàn, suất chiêu ra như mưa gió, chiêu nào cũng đánh vào chỗ yếu hại của lão ni Mạn Đà.

Thiên Giác đại sư càng nhìn càng lo, lúc này mới đặt Phạm Ngọc Côn xuống đất, đệ tử của hai phái Côn Luân, Nga Mi đều đã ra tay xông vào ba nơi.

Cốc Hàn Hương sát cơ nổi lên, phát tay một cái, kêu:

“Tất cả cùng lên! oán thù sắp kết, đừng để sống một mống!”.

Thiên Giác đại sư vừa lo vừa sợ, quát:

“Cốc Hàn Hương, ngươi dám lạm sát vô cớ!”.

thân người như điện xẹt, xĩa ngón tay tới.

Cốc Hàn Hương nhú mày, đưa tay phát một chưởng về phía Thiên Giác đại sư, tự nhiên không thềm nghe lời nói của lão.

Trong khoảnh khắc, tiếng rú thảm thiết vang lên, Câu Phách Sách Tổng Thiên Trạch trong lúc ra tay đã một đao chém xuống một đệ tử của phái Nga Mi.

Chung Nhất Hào đột nhiên xông vào chỗ Tào Đạo Lăng, thanh nhuyễn đao chém mau chóng xuống, trầm giọng nói:

“Thời huynh, tên đầu đà này để cho tiểu đệ!”.

Thời Dần hiểu ý, quát lớn một tiếng:

“Được!” thân hình vọt tới chỗ Thiên Giác đại sư.

Thiên Giác đại sư tay phải nâng trượng, tay trái vận chỉ như gió, chợt đánh chợt chặn, ý muốn dùng đòn sấm sét bịt tai để kìm chế Cốc Hàn Hương, thế nhưng chiêu pháp và bộ pháp của Cốc Hàn Hương đều thần kỳ, đánh được bảy tám chiêu mà vẫn không thể nào đắc thủ.

Ngay lúc này, chưởng lực của Thời Dần đã lao tới.

Thiên Giác đại sư thầm lo, cây trượng đánh ra một chiêu “Phi bạt đàn chung”.

giáng tới chỗ Thời Dần.

Thời Dần hừ nhẹ một tiếng, người xoay một cái, đi vòng qua Thiên Giác đại sư, một chưởng vỗ vào ngực của lão.

Trong cùng lúc ấy, Cốc Hàn Hương đột nhiên bước ra sau Thiên Giác đại sư, bàn tay giở lên chém một chưởng từ xa tới.

Chưởng này trông rất nhẹ nhàng, không hề có tiếng gió, nhưng đó là chiêu số tinh túy trong “Tam nguyên cứu linh huyền công”.

Thiên Giác đại sư một trượng đánh không trúng, thấy Thời Dần xoay sang phải, lập tức đuổi theo đánh tới một trượng, trượng thế chưa hết thì đột nhiên rút trượng lại hất lên, xĩa vào huyết đơn điền của Thời Dần, ba trượng đánh ra liên tiếp, nhanh nhẹn vô cùng, cứ nhiên một chiêu vậy.

Nào ngờ, một luồng âm kinh nặng như núi đã chạm vào hậu tâm.

Thiên Giác đại sư giật mình, thầm nhủ:

“Chưởng lực âm nhu”. Rồi cúi người, phóng xéo ra hơn một trượng, người chưa đứng vững thì tiếng rú lên thảm thiết, truyền vào trong tai.

Đột nhiên Phạm Ngọc Côn loạng choạng bước tới mấy bước, nhặt một thanh trường kiếm, kê ngang dưới cổ gào lên:

“Ngừng tay lại, nhìn ta đây!”.

Người của hai bên địch ta thấy y chợt giơ kiếm đời tự vận, không khỏi ngạc nhiên, chiêu tung ra đồng thời chậm lại.

Thiên Giác đại sư quét ngang cây trượng, đẩy Cốc Hàn Hương và Thời Dần thối lui một bước, quát lên:

“Cốc Hàn Hương! Hãy mau ra lệnh cho thủ hạ của ngươi ngừng tay”.

Cốc Hàn Hương cũng ngạc nhiên, lướt người ra sau, cao giọng nói:

“Lui xuống hết!”.

Có câu băng dày ba tấc không phải là cái lạnh của một ngày, Cốc Hàn Hương từ ngày làm chủ Mê Tông Cốc, uy thế ngày một tăng lên, cho nên vừa nghe mệnh lệnh, quần hào đã không hẹn mà rút chiêu thối lui, trong chớp mắt đã tập trung phía sau lưng của nàng.

Chợt nghe lão ni Mạn Đà ngạc nhiên nói:

“Phạm công tử, sao lại thế?”.

Vị lão ni này tính tình cứng rắn lạ thường, lúc này máu chảy vẫn chưa ngừng, hơi thở đã mệt nhọc, nhưng trong lời nói và thần tình vẫn đầy sự tức giận.

Phạm Ngọc Côn cười thầm một tiếng, nói:

“Sư thái và hai vị tiền bối Tào, Triển bảo vệ cho văn bối, văn bối suốt đời không quên”.

Lão ni Mạn Đà giận dữ nói:

“Ném kiếm xuống, nói những lời thừa thãi ấy làm gì?”.

Phạm Ngọc Côn hơi lắc đầu, kiên quyết nói:

“Nếu vì một mình văn bối mà khiến cho hai phái Côn Luân, Nga Mi ...”.

Lão ni Mạn Đà ngắt lời:

“Nói bậy! Lão ni chỉ trừ gian giết ác, đâu có liên quan gì đến người, các đạo hữu của phái Côn Luân có thể lui hết, chuyện tiến thoái của phái Nga Mi sẽ do lão ni làm chủ”.

Cốc Hàn Hương nghe Mạn Đà nói thế thì định hỏi:

”Phạm Ngọc Côn nói với vẻ thê lương:

“Nếu lão nhân gia có nợ, ngày sau sẽ tiếp với Cốc minh chủ, nếu không văn bối sẽ lập tức tự sát ở đây”.

Thiên Giác đại sư nhìn xuống đất, té ra chỉ trong chốc lát mà đã có một người chết, khắp người đầy máu, được một đệ tử của phái Nga Mi bế trong tay, vì thế quay sang lão ni Mạn Đà nói:

“Theo lão nạp thấy, chuyện hôm nay hãy ngừng ở đây, Bạch Dương đạo trưởng của phái Võ Đang đang ở trong tay Cốc đàn việt, Tử Dương chân nhân chắc chắn sẽ đến Mê Tông Cốc, sư thái nếu có hứng sao không cùng đi với Tử Dương một chuyến, giải quyết hết chuyện hôm nay”.

Lão ni Mạn Đà cũng biết phía bên địch thế mạnh, nếu cứ liều mạng nữa thì bọn tiểu bối trong hai phái Nga Mi, Côn Luân trước tiên sẽ không chống cự nổi, đành phải cố nuốt cơn giận, trừng mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương, quay đầu bỏ đi.

Tào Đạo Lăng hành lễ với Thiên Giác đại sư và Cốc Hàn Hương rồi miệng nói:

“Ngày sau gặp lại” sau đó quay người bỏ đi, đệ tử hai phái đỡ những đồng môn thương vong theo sau, Thiên Giác đại sư chờ ọi người đi hết, hạ giọng than, kẹp Phạm Ngọc Côn xoay người đi về hướng đông nam.

Trong chớp mắt trong trường chỉ còn lại chín người của Mê Tông Cốc, Cốc Hàn Hương nghĩ đến thù mới oán cũ, không khỏi cười lạnh mấy tiếng.

Chợt nghe Mạch Tiểu Minh cao giọng nói:

“Hai tên khốn kiếp kia, mau ra đây lên đường!”.

Một lát sau mới thấy hai tên phu đánh xe từ trong bụi cỏ chui ra.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nhớ lại chuyện Âm Thủ Nhất Ma lên vào trong xe, vội vàng chạy đến cỗ xe, vạch rèm giở lên nhìn, thấy Bạch Dương đạo trưởng vẫn ở trong xe mới yên tâm.

Mọi người dùng cơm xong, nghỉ ngơi chốc lát thì mới lên đường, đến trưa ngày thứ ba thì mới bắt đầu vào chốn rừng núi.

Vừa mới vào cửa cốc, đã thấy Dư Diệc Lạc dắt mấy đầu mục đứng bên đường nghênh đón.

Cốc Hàn Hương không đợi xe ngừng lại thì đã phóng người xuống, trầm giọng hỏi:

“Linh nhi thế nào? Khương Hoảng, Hà Tông Huy, Lưu Chấn ở đâu?”.

Dư Diệc Lạc cúi người hành lễ, nói:

“Thiếu cốc chủ vẫn bình yên, Lưu Chấn nhận lệnh của thuộc hạ, canh giữ bên cạnh Phong Thu”. Rồi nhướng mắt lên nhìn về phía Trương Kính An và Thời Dân.

Cốc Hàn Hương chỉ Thời Dân, nói:

“Vị này chính là hậu duệ của Hắc ma Thời tiền bối, hai vị hãy làm quen với nhau”.

Dư Diệc Lạc ôm quyền nói:

“Huynh đệ Dư Diệc Lạc, ngưỡng mộ đã lâu đại danh của Thời huynh”.

Thời Dần trả lễ, không lên tiếng, Dư Diệc Lạc đi lại đã lâu trên giang hồ, biết người vô số, tuy cảm thấy y là người kiêu ngạo, trong lòng cũng không lấy làm lạ, đưa mắt nhìn sang Trương Kính An nói:

“Người này thần tình kỳ lạ, phải chăng đã uống thuốc của phu nhân?”.

Cốc Hàn Hương hơi gật đầu, nói:

“Nơi này không có người ngoài, Dư huynh có lời thì hãy nói”.

Dư Diệc Lạc ngập ngừng một chập rồi nói:

“Hai vị Khương, Hà cùng với hai vị cô nương Miêu, Vạn đều đã đưa thiếu cốc chủ đi ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Tốt! Chuyện này xử trí rất thích đáng, không cần phải nói rõ”.

Dư Diệc Lạc cúi người nói:

“Thuộc hạ bất tài, đã bị người ta lấy uy phong kim phù của phu nhân, mong phu nhân trị tội”.

Cốc Hàn Hương phát tay, nói:

“Phong Thu khó địch, lợi hại đôi đường, chọn một, có thể giữ yên ở đây công lao của tiên sinh đã không nhỏ”. Nói xong thì nhảy lên một thót ngựa khỏe, phóng vào trong cốc trước.

Sau khi vào đại trại, Dư Diệc Lạc tiến lên nói:

“Phong Thu đang ở tả trại, Trương Kính An này xử trí thế nào?”.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một lúc, nói:

“Tiên sinh hãy lập tức đến gặp Phong Thu, bảo ta đã về cốc, đến khi lên đàng mời y đến đại trại nghị sự, đồng thời nói rằng Trương Kính An đã đi theo bên cạnh ta, đến tối sẽ gặp y”.

Dư Diệc Lạc vâng dạ một tiếng, quay người bước sang tả trại.

Cốc Hàn Hương đột nhiên sầm mặt, nhìn về phía bốn người Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào nói:

“Các vị hãy về trại, nghỉ ngơi cho khỏe, chuẩn bị ứng biến tối nay”.

Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào thi lễ, xoay người bước đi.

Cốc Hàn Hương đợi bốn người bước đi, quay sang Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Lão tứ hãy chịu vất vả một tấc, canh giữ ở gần tả trại, nếu phát hiện có người âm thầm tiếp xúc với Phong Thu, đêm nay hãy báo cho ta”.

Đa Trảo Long Lý Kiệt nói:

“Huynh đệ hiểu ý, tẩu phu nhân đừng lo lắng”. Rồi xoay người bước đi.

Mạch Tiểu Minh ngạc nhiên, nói:

“Sư tẩu, sao lại thế?”.

Cốc Hàn Hương mặt cười quái lạ, nói:

“Đệ nên nghĩ lại xem, đệ rốt cuộc là đệ tử của ai?”.

Mạch Tiểu Minh nghĩ ngợi rồi nói:

“Võ công của đệ vốn học ở Vạn hoa cung, theo lý mà nói là đệ tử của Đồng Công Thường”.

Cốc Hàn Hương cười nhạt, nói:

“Nếu ta muốn giết Phong Thu?”.

Mạch Tiểu Minh trở mặt, sững người một lúc rồi hỏi:

“Tại sao? Phong Thu không gây bất lợi với sư tẩu kia mà?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đồ ngốc, sư huynh của ngươi chẳng phải đã bị Phong Thu hãm hại hay sao? Hơn nữa y đến đây, rõ ràng là muốn chiếm chỗ này, sao lại nói chưa gây bất lợi cho ta?”.

Mạch Tiểu Minh thộn mặt ra, đột nhiên cười nói:

“Cứ tùy sư tẩu vậy, sư tẩu thích giết ai thì cứ giết, chỉ cần đừng giết đệ là được”.

Cốc Hàn Hương cười, xoay người bước ra hậu trại, nói:

“Ba người các ngươi, tạm thời đi bên cạnh ta”.

Thời Dần vẫn đứng yên, nói:

“Phu nhân ...”.

Cốc Hàn Hương quay người nói:

“Phải chăng ông thấy ta là kẻ âm hiểm, khó công tác?”.

Thời Dần gật đầu, tỏ ý xác nhận cảm giác này.

Chợt y lắc đầu, nói:

“Làm thân nữ tử ở chốn lục lâm, lại phải báo mối huyết hải thâm cừu, âm hiểm độc ác cũng là chuyện bất đắc dĩ”.

Cốc Hàn Hương thấy khi y nói chuyện thì thần tình có vẻ lạnh lẽo, không hề có ý thông cảm, biết càng như thế lời nói càng chân thực, cười nói:

“Ông gọi ta lại, có gì muốn nói”.

Thời Dần nhìn nàng, điềm nhiên nói:

“Thuộc hạ của phu nhân cá rồng hỗn tạp, Thời mỗ cam lòng nghe lệnh, nhưng không muốn bỏ sáng theo tối, bị coi như là hạng nô bộc”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh, nói:

“Ta không hề có ý coi ông là nô bộc, song nếu ông cuồng vọng tự đại nữa, đừng hòng lấy được thuốc giải của ta”.

Thời Dần mở to nhìn nàng một lát rồi cười khan một tiếng, nói:

“Thời Dần tuy không còn chốn dung thân, nhưng không phải là kẻ tiểu nhân tham sống sợ chết, nếu viên thuốc mà phu nhân trao cho quả thực là vật âm độc, Thời Dần dù có muốn chết cũng không hề cúi đầu trước phu nhân”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, quay người đi. Mạch Tiểu Minh thấy Cốc Hàn Hương quay về trại, cười hì hì bước theo, Trương Kính An cũng theo sau.

Thời Dần thấy ba người đều đã rời khỏi trại, do dự một lát cuối cùng cũng đuổi theo.

Về đến hậu trại, Cốc Hàn Hương sai thị tỳ dọn dẹp cho ba người một căn phòng ở gần cửa trại, nói:

“Làm phiền Thời huynh, nếu như Phong Thu xông đến đòi gặp ta, huynh hãy chặn y lại”.

Thời Dần nhú mày, nói:

“Té ra là chuyện này, phu nhân hãy yên tâm, tên họ Phong ấy dù có ba đầu sáu tay thì cũng khó vượt qua ải này”.

Cốc Hàn Hương quay người bước vào phòng.

Sau khi về phòng, nàng trước tiên vào trong mật thất, ngồi xếp bằng đả tọa, nhắm mắt luyện công, cho đến khi trời sập tối, mới bước ra khỏi mật thất tắm rửa thay y phục.

Đêm nay nàng cố ý trang điểm thật đẹp, mặc bộ y phục đẹp nhất, đó là chuyện chưa bao giờ có, điều ấy khiến cho cả hai ả thị tỳ bên cạnh cũng phải ngạc nhiên.

Trang điểm xong xuôi, nàng lại bước vào mật thất, khi bước ra trong tay có hai bọc bột thuốc, nàng mở bọc thuốc ra, té ra một bọc màu đen, một bọc màu trắng.

Chỉ thấy nàng trước tiên uống bột thuốc màu đen, sau đó gói bọc màu trắng lại, trao cho ả thị tỳ đứng bên cạnh, nói:

“Đợi khi rượu đã thấm, ta sai các người dâng rượu, các người hãy đổ bột thuốc này vào trong bình rượu của ta, nhớ đừng để lộ ra, rượu này chỉ một mình ta uống”.

Hai ả thị tỳ này một người tên là Thanh Cô, một người tên là Uyển Cô, đều là người cũ trong Vạn hoa cung.

Cốc Hàn Hương dắt hai người ra ngoài, Thời Dần cùng Mạch Tiểu Minh, Trương Kính An đã đợi ở ngoài cửa trại.

Trong trại đèn đuốc sáng trưng, trên bàn tiệc, đã có người ngồi, có người nhắm mắt khô tọa, có người cúi đầu thì thầm, té ra Dư Diệc Lạc được lệnh của Cốc Hàn Hương, sắp xếp bàn tiệc theo kiểu gia yến, một bàn tròn đặt ở giữa đại sảnh, quần hào trong cốc đều cùng ngồi với Phong Thu.

Lúc này Nhất Tẩu Nhị Kỳ, Đa Trảo Long Lý Kiệt, Phú Hỏa Long Lưu Chấn, Chung Nhất Hào, Dư Diệc Lạc đều ngồi ở trước bàn, điều kỳ lạ nhất là Phong Thu vốn là bậc trưởng bối, lại là quý khách cũng ngồi vào trong bàn.

Cốc Hàn Hương giở tấm hoàn bội, uyển chuyển bước ra, khi đến cửa sảnh thì trong sảnh đã vang lên tiếng cười nhức tai của Phong Thu.

Y cười xong mới lên tiếng:

“Khách đợi chủ nhân, Hương nhi thật kiêu ngạo!” nói xong thì cười ha ha.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, lòng thì nhủ rằng:

“Thở chậm hít sâu, âm thanh chấn động cả mái ngói, nội công của lão Phong Thu này tựa như không kém ông già vô danh, không biết võ công của y rốt cuộc đến mức nào”. Một ý nghĩ lướt qua, người uyển chuyển bước vào trong đại sảnh, hướng về chỗ có phát ra tiếng cười.

Chỉ thấy ghé đầu có một người, ăn mặc theo kiểu đạo sĩ, râu tóc đều bạc phơ, mặt như trăng tròn, sắc mặt ửng hồng.

Bọn Cốc Hàn Hương vừa bước vào trong sảnh, Phong Thu đang ngồi yên đột nhiên đứng dậy, đưa mắt nhìn Trương Kính An quát:

“Kính An! Người sao thế?”.

Quần hào thấy y quát như thế đều lo rằng sự việc sẽ hỏng bét, bất giác đều rời chỗ ngồi bước về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương vẫn chậm rãi quay người lại nhìn Trương Kính An, thấy thần tình của y ngây ngô, tựa như không hề quen biết Phong Thu, bất giác mỉm cười, quay sang Phong Thu nói:

“Y dĩ hạ phạm thượng, xúc phạm đến tiểu nữ, tiểu nữ đoạt lấy Hướng tâm lộ của Âm Thủ Nhất Ma, thuận tay cho y uống một ít”.

Phong Thu nhú mày, trừng mắt nhìn về phía chỗ Cốc Hàn Hương không chớp, chòm râu của y rung rung, tựa như phân nộ vô cùng. Cốc Hàn Hương đột nhiên nhoẻn cười, quay sang Dư Diệc Lạc nói:

“Tiên sinh hãy giúp ta tiếp khách, nếu không có chuyện gì hệ trọng, hôm nay không được làm phiền ta”. Nói xong thì quay người bước ra ngoài sảnh.

Phong Thu nổi giận, tay vỗ lên bàn, định phóng người vọt ra, đột nhiên đổi ý, hạ giọng xuống nói:

“Nha đầu, người đứng lại”.

Cốc Hàn Hương xoay người nói:

“Thế nào, lão tiền bối muốn trở tài cho Cốc Hàn Hương thấy hay sao?”.

Phong Thu cười gượng, nói:

“Ta thấy tình hình trong cốc thì biết người ngang ngược bá đạo, không giống với Hồ Bách Linh, nào ngờ người không những ngang ngược mà còn không nhận người thân!”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Phải chăng lão tiền bối muốn dạy dỗ tiểu nữ?”.

Ánh mắt của Phong Thu sáng quắc, lướt đi lướt lại trên khuôn mặt của nàng, đột nhiên sắc mặt dần ra, tay vỗ lên thân ghế, nói:

“Người ngồi xuống, ngu thúc ngàn dặm đến đây, có chuyện quan trọng cần thương lượng với người”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, chậm rãi bước tới cúi người rồi lặng lẽ ngồi vào ghế.

Nàng vốn xinh đẹp tuyệt trần, dù giận hay vui, cùng đều khiến cho chúng sinh điên đảo, đêm nay lại cất đi bộ mặt lạnh lùng, quần hào đều ngây ngất.

Phong Thu thấy Cốc Hàn Hương đã ngồi yên, cười khà khà, quay sang Mạch Tiểu Minh nói:

“Minh nhi, người tẩy sự phụ sao không hành lễ, chả lẽ sự tấu của người không dạy sao?”.

Mạch Tiểu Minh mỉm cười, vái một cái rồi nói:

“Sư phụ, đệ tử chào sư phụ”.

Phong Thu vuốt râu cười, nói:

“Rất tốt, rất tốt, người đã thành người lớn”.

Nói xong thì ngồi xuống, mỉm cười nhìn Cốc Hàn Hương nói: nguồn

“Hương nhi hãy mau bảo bọn họ ngồi xuống, ngu thúc chờ đợi đã lâu, trong lòng đã sớm nôn nóng, nếu người không nghe lời theo, ngu thúc sẽ phải tay áo àm đi”.

Cốc Hàn Hương thầm hừ một tiếng, phẩy tay về phía quần hào tỏ ý bảo mọi người ngồi xuống.

Quần hào ngồi xuống xong, Dư Diệc Lạc phất tay về phía mấy ả thị tỳ hầu rượu Thanh Cô và Uyển Cô đứng sau lưng Cốc Hàn Hương, Thanh Cô bưng bầu rượu, châm rượu cho Cốc Hàn Hương, sau đó ôm bầu rượu vào trong lòng, không để ý đến người khác.

Trên bàn tiệc, Phong Thu ngồi trên cao, Cốc Hàn Hương và Dư Diệc Lạc ngồi hai bên trái phải, Mạch Tiểu Minh thì ngồi sát bên cạnh Cốc Hàn Hương, quần hào đều không biết kết quả của bữa tiệc rượu này như thế nào vì thế đều rất cẩn thận.

Cốc Hàn Hương bưng chén rượu, hướng về Phong Thu nói:

“Phong sư thúc trước tiên uống cạn một chén, coi như là một chút lòng thành kính của Hàn Hương, chuyện này sau này chúng ta đi đến đâu thì hãy nói đến đấy”.

Phong Thu cười khà khà, nói:

“Hương nhi, nghe trong lời nói của con, hình như có điều bất mãn với sư thúc, chả lẽ là vì chuyện của sư đệ Trương Kính An hay sao?”.

Nói xong thì kê chén rượu lên môi, định uống cạn nhưng lại thở dài một tiếng, nói:

”Từ ngày Bách Linh chết đi, sư thúc cũng đã nhiều lần dò hỏi tin tức của con, hồi ơi!

Con một thân quá phụ, lưu lạc khắp giang hồ, đợi ta giúp con báo thù xong, sẽ tìm cho con một chỗ an thân”. Y ngừng một lúc rồi lại nói:

“Con yên tâm, ngoài sư thúc, con cũng chẳng còn người thần nào, sư thúc sẽ không đối xử tệ với con”.

Cốc Hàn Hương thấy y nâng chén rượu lên môi, đầu lưỡi đã chạm vào rượu, nhưng lúc này miệng vẫn nói huyền thuyên, vẫn chưa chịu uống vào.

Nàng vốn là người thông minh tuyệt đỉnh, thấy hành động của y như thế, biết y để phòng trong rượu có độc, thế nên dùng đầu lưỡi nếm trước, cũng không thềm vạch trần ra, ngược lại phất tay về phía mấy ả thị tỳ hầu rượu, nói:

“Hãy lui xuống, không có việc không được bước tới”.

Phong Thu tựa như đã thấy trong rượu không có độc, uống cạn một chén xong thì đưa mắt nhìn Cốc Hàn Hương, nói:

“Hàn Hương con thật lớn gan, Âm Thủ Nhất Ma không phải là hạng dễ đối phó, y chưa động đến con, sao con lại gây sự với y?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Người trong Mê Tông Cốc cũng không phải là hạng dễ đối phó!” đang nói thì giơ chén rượu về phía quần hào, nói:

“Lần này những người ra đi và ở lại đều có công như nhau, Cốc Hàn Hương uống cạn một chén này, tỏ ý đáp tạ các vị”.

Quần hào đều bưng chén đáp tạ, La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha nói:

“Phu nhân đi trước sĩ tốt, bọn thuộc hạ nào dám không bán mạng”.

Quần hào trong cốc vốn là những hạng ăn to uống lớn, lúc đầu vì có Phong Thu cho nên cảm thấy hơi ngại ngùng, mấy chén rượu vào bụng xong, thấy Cốc Hàn Hương tỏ ý ngênh ngang với Phong Thu, Phong Thu cũng cười nói luôn miệng, bộ dạng như rất gần gũi, vì thế sự e ngại đã dần lui, lộ ra bản sắc thô hào.

Rượu đã hơi say, Cốc Hàn Hương đột nhiên sầm mặt, quay về phía Phong Thu nói:

“Sư thúc truyền Kim phong lệnh phù của tiểu nữ là có ý gì?”.

Phong Thu thấy nàng nổi giận, tựa như đang sắp đổi mặt thành thù, không khỏi cười khà khà, ánh mắt nhìn lên mặt nàng mà đầy phức tạp.

Tửu lượng của nàng vốn không cao, đêm nay lại cố ý uống mấy chén, cho đến nổi đôi má ửng hồng, hai mắt long lanh, làn da trắng ngần, vẻ đẹp ấy quả thực khó nói.

Sắc đẹp ở phía trước mặt, lại thêm rượu đã say ngà, hơn mười cặp mắt đều nhìn lên khuôn mặt của nàng.

Cốc Hàn Hương thấy Phong Thu đã lâu không trả lời, cười lạnh một tiếng, nói:

“Nay vẫn chưa muộn lắm, sư thúc tốt nhất hãy đích thân đi tìm bốn miếng kim bài trở về, nếu không tiểu nữ chỉ đành ra tay”.

Phong Thu cười khan một tiếng, tay vuốt râu nói:

“Hương nhi, nghe vị Dư tiên sinh này nói, ý con muốn tự tay giết những kẻ đứng đầu của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, lời này có thực không?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên trả lời:

“Lần này ra ngoài, quay về bắt được một đạo nhân trong phái Võ Đang, nếu sư thúc có ý, chúng ta sẽ lập tức vạch ngực mổ tim của y để trợ tửu hứng”.

Phong Thu nhướng mày, nói:

“Không ngờ con đã ra tay sớm như thế, con đã bắt được ai trong phái Võ Đang?”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Một người tên là Bạch Dương, sư thúc có gặp qua chưa?”.

Phong Thu cười nói:

“Có vẻ đã gặp qua trong cuộc đại chiến ở Lạc Nhạn Cốc, nhưng nay không nhớ được nữa, song đã là một trong tứ Dương, phái Võ Đang chắc chắn sẽ không bỏ qua, xem ra không lâu nữa sẽ to chuyện ra”.

Cốc Hàn Hương trầm nhủ:

“Lão tặc này xem ra bộ dạng đã già già, nhưng thức ăn mình chưa đụng đũa, y cũng không chạm tới, xem ra thần trí vẫn còn tỉnh táo, không hề sơ ý”.

Nhìn thấy quần hào đang ngồi thì đã quá nửa ngày ngày say càng thấy càng lo, trầm nhủ:

“Phải tìm một cách kích động lòng người, sau đó thừa cơ ra tay mới được”.

Chợt nghe Phong Thu cười, nói:

“Hương nhi, sư thúc đã mời bọn người Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc và Độc Hỏa Thành Toàn giúp đỡ, chỉ đợi đến ngày tám tháng tư, sau khi quần hùng lục lâm gặp mặt ở Mê Tông Cốc ...”.

Vhh không đợi y nói xong, cướp lời:

“Sư thúc làm sao biết quần hùng lục lâm trong thiên hạ chắc chắn sẽ đến Mê Tông Cốc?”.

Phong Thu danh lừng một đời, đã mấy mươi năm nay không ai dám tỏ vẻ phóng túng trước mặt của lão, lúc này bị Cốc Hàn Hương hỏi ngược lại như thế, không khỏi sững người.

Cốc Hàn Hương đột nhiên che miệng cười, nói:

“Phái Võ Đang đã dùng một viên ngân châu tên gọi là Vấn tâm tử để trao đổi Bạch Dương đạo trưởng với tiểu nữ”.

Nàng nói đến đây, cố ý dừng lại nhưng vẫn mỉm cười, đưa mắt nhìn mọi người.

Trong khoảnh khắc, quá nửa số người đều biến sắc, chỉ có Thời Dần và Trương Kính An thì vẫn như cũ, Mạch Tiểu Minh không biết Vấn tâm tử là món gì, nhưng lại cũng không nhớ ra phái Võ Đang đã trao đổi với Cốc Hàn Hương từ lúc nào, vì thế mặt lộ vẻ nghi hoặc.

Phong Thu đột nhiên cúi người, ghé sát vào trước mặt Cốc Hàn Hương, trầm giọng nói:

“Hương nhi hãy mau nói, phái Võ Đang sai ai đàm phán với con, con đã từng thấy món ấy chưa”.

Mạch Tiểu Minh ngạc nhiên nói:

“Sư tẩu ...”.

Cốc Hàn Hương sầm mặt, nói:

“Người im miệng!”.

Mạch Tiểu Minh sững người, nói:

“Thôi được, im thì im vậy”.

Phong Thu cười hì hì, nói:

“Hương nhi thật lợi hại, cả Minh nhi mà cũng phải sợ con”. Hai mắt của y như đổ lửa, không rời khỏi người Cốc Hàn Hương, không hề có dáng vẻ của một bậc trưởng bối.

Cốc Hàn Hương không phải là hạng lẳng lơ, sắc đẹp của nàng tuyệt trần, dù cho người có tu vi lâu năm như Phong Thu, định lực thâm hậu mà cũng không chống cự nổi sự quyến rũ của nàng.

Chợt thấy Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Phong sư thúc, Vấn tâm tử ấy rốt cuộc là có tác dụng gì? Phái Võ Đang buộc tiểu nữ phải thả Bạch Dương trước, chẳng qua chỉ là một viên ngân châu bé nhỏ có khắc đôi long phụng, làm sao có thể bằng tánh mạng của tứ Dương trong Võ Đang?”.

Phong Thu gật đầu cười nói:

“Đổi lấy tánh mạng của bốn người ấy cũng đáng giá lắm, chỉ là không biết vật này đang ở trong tay ai?”.

Cốc Hàn Hương giả vờ giận dữ nói:

“Sư thúc cứ hỏi mãi tung tích của món đồ này, không biết dụng ý là gì?”.

Phong Thu cười khan một tiếng, nói:

“Sư thúc chỉ có ý không tin, đề phòng người bị người khác lừa gạt”.

Y hơi ngừng một lát, đưa mắt nhìn quần hào rồi đắc ý nói:

“Lão phu dám nói, bí mật về Vấn tâm tử, trong võ lâm tuy có lời đồn, nhưng không ai biết rõ hơn lão phu”.

Y quay sang Dư Diệc Lạc nói:

“Ta thấy ông kiến thức không kém, ông trước tiên hãy nói ra lai lịch của Vấn tâm tử, nếu có chỗ không đúng, lão phu sẽ sửa lại”.

Dư Diệc Lạc đặt chén rượu xuống, ôm quyền làm lễ về phía Cốc Hàn Hương, nói:

“Thuộc hạ kiến thức thô lậu, hiểu biết có hạn, nay nói chỉ nói lại lời đã nghe, nếu có chỗ không đúng, phu nhân đừng trách tội”.

Chỉ nghe Mạch Tiểu Minh nói:

“Nói thì cứ nói, cần gì phải quanh co như thế”.

Dư Diệc Lạc mỉm cười, nói:

“Hơn một trăm năm trước, trong võ lâm xuất hiện một nhân vật tên gọi là Tam Diệu thư sinh, người này xuất đạo trên giang hồ không quá ba năm thì đã danh chấn thiên hạ, võ công của y nghe nói cao chưa từng thấy”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Y tự xưng là Tam Diệu, ngoài võ công còn có thứ gì nữa?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Y tự xưng là Tam Diệu, tức là ý muốn nói nho, thích, đạo, còn y thuật, võ công trong lòng y, chỉ là chuyện nhỏ mà thôi”.

Y ngập ngừng rồi lại nói:

“Tam Diệu thư sinh này đi khắp thiên hạ, có những kẻ khiêu chiến với y, nghe nói chỉ nhờ vào đôi chưởng mà đánh khắp thiên hạ vẫn không có địch thủ, lời này tuy có không thực, song y thuật của y thần thông, cứu sống người ta vô số, nhưng đó chỉ là lời đồn, không biết có thực hay không”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Như thế cũng là đáng quý, về sau thì sao?”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Về sau Tam Diệu thư sinh này đột nhiên mai danh ẩn tích, nhưng cứ cách mười năm thì lại lộ mặt trên giang hồ một lần, cho đến kỳ hạn của hai ba mươi năm trước thì không thấy y xuất hiện ...”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Chắc là y đã qua đời”.

Dư Diệc Lạc nói:

“Người trong võ lâm đương thời cũng đều suy đoán như thế, chỉ vì từ xưa đến nay chỉ thấy một mình y, không thấy y mang theo tùy tùng hay môn hạ, thế nên mọi người đều nghĩ đến di vật của y”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Cái lợi ở trước mắt, vì thế thiên hạ đã đại loạn”.

Dư Diệc Lạc nghiêm mặt nói:

“Nhân sĩ trong giang hồ vì thế mỗi lần Tam Diêu thư sinh xuất hiện, thì đều lộ mặt ở vùng Giang Triết, vì thế suy đoán nơi y mai danh ẩn tích là vùng ven biển đông nam, trong nhất thời mới dậy lên cơn sóng tìm bảo vật”.

Chung Nhất Hào thấy y cứ quanh co như thế, nén không được nữa, chen vào nói:

“Sau này có người tìm được viên Vấn tâm tử ấy cùng với di ngôn của Tam Diêu, bảo rằng mở Vấn tâm tử ra sẽ thấy bảo vật trong đấy”.

Cốc Hàn Hương giật mình, e sợ thần sắc của mình đã sơ hở, vì thế bưng bình rượu rót vào chén.

Trên bàn đầy thức ăn, Cốc Hàn Hương và Phong Thu tự rót tự uống. Mỗi người đều dùng bình rượu bên cạnh mình.

Lúc này rượu trong bầu của nàng đã hết, Dư Diệc Lạc định truyền lệnh châm rượu, nàng đã đưa bầu rượu không ra phía sau, hờ hững nói:

“Thanh nhi thêm rượu”. Đôi mắt nhìn lên mặt Chung Nhất Hào, tựa như lắng nghe lời nói của y.

Chỉ nghe Chung Nhất Hào lớn giọng nói:

“Nào ngờ trên giang hồ lại đồn rằng viên Vấn tâm tử ấy thủy hỏa bất xâm, bất cứ bảo đao bảo kiếm gì cũng không thể chặt được, cứ như thế người được Vấn tâm tử chỉ đành lấy mắt mọ nhìn mà chẳng làm gì được”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Sao lại có vật mà bảo đao bảo kiếm không thể làm tổn hại, đáng tiếc mình không chịu thử cho sớm”.

Đang suy nghĩ, thấy Thanh Cô bưng bầu rượu tới, nhận lấy bầu rượu không của mình, biết nàng đã bỏ thuốc vào trong rượu, vì thế tự rót tự uống, uống cạn một chén thì bắt đầu rót tiếp.

Ánh mắt của Phong Thu từ đầu đến cuối vẫn không rời Cốc Hàn Hương, lúc này mới vuốt râu cười, âu yếm nói:

“Hương nhi, ta thấy tửu lượng của con không tốt, con nên uống ít thì hơn”.

Cốc Hàn Hương nheo mắt nhìn Phong Thu, nói:

“Đã mấy năm nay, tiểu nữ chưa bao giờ uống vui vẻ như thế này”.

Nàng nheo mắt tựa như vừa giận vừa vui, phong tình vô cùng, Phong Thu cũng ngậy người ra, những người còn lại cũng không khỏi giật mình.

Chung Nhất Hào thầm nhủ:

“Hỡi ơi! Chỉ cần nàng nhìn mình một lần như thế, cuộc đời này chết cũng không hối tiếc”.

Tầm tình si của y càng lúc càng sâu, Cốc Hàn Hương thì lại đối với y càng lúc càng xa cách, tuy y biết như thế thì cũng không dám lộ sự bất mãn, chỉ đành âm thầm nhẫn nhịn.

Cốc Hàn Hương đột nhiên thấy y im lặng không nói, lòng như đã hiểu.

Chỉ thấy nàng kê chén rượu lên môi, nhấp một cái, rồi uống cạn chén rượu, ánh mắt nhìn về phía Phong Thu, tựa như muốn y tiếp tục nói.

Phong Thu cười khà khà, thấy nàng rót rượu tiếp, đưa tay giắt lấy bình rượu của nàng, tự rót tự uống, uống liền cả ba chén rồi mới cười nói:

“Vấn tâm tử đã nhiều lần đổi chủ, rốt cuộc đã lọt vào trong tay của Thiên Trì lão quái Bàng Sĩ Xung, chuyện này chỉ có lão phu và một số ít người biết được”.

Cốc Hàn Hương thấy y uống liền ba chén, thần sắc không giấu được vẻ mừng rỡ.

Phong Thu đột nhiên ngừng lại, hai mắt nhìn thẳng vào nàng, nói:

“Hương nhi, ta biết người trong lòng có mưu đồ ...”.

Cốc Hàn Hương giật mình, đoạt lấy bình rượu, rót đầy một chén, ngửa đầu uống cạn rồi giả vờ giận dữ nói:

“Có mưu đồ thì mưu đồ, sao sư thúc không bỏ đi cho xong?”.

Quần hào thấy trong lời nói của hai người có ẩn tình, đều thầm sinh nghi, chỉ là ai nấy đều ngồi nhìn chứ không dám chen vào.

Chợt nghe Phong Thu cười lớn nói:

“Nha đầu ngốc, đừng nói là người có bản lĩnh đoạt được Vấn tâm tử trong tay, dù cho là vật của sư thúc, cũng không thể tặng cho người, sư thúc chỉ thấy làm lạ rằng Vấn tâm tử rõ ràng đã rơi vào trong tay của Bàn lão quái, sao lại chuyển sang phái Vô Đang?”.

Cốc Hàn Hương vừa nghe thì biết té ra y vẫn đang nghĩ đến di vật của Tam Diệu thư sinh, không khỏi thảm thở phào, xoay người mặt giận dữ nói:

“Sư thúc tuy dò hỏi tông tích của Vấn tâm tử, không nói Bàn Sĩ Xung ấy là nhân vật như thế nào, huống chi tiểu nữ chưa bao giờ nghe có người nói đến kẻ này”.

Phong Thu vuốt râu cười, nói:

“Bàn lão quái ẩn cư ở Thiên Trì, không phải là nhân vật ở trung thổ cho nên ít người biết”.

Y tựa như không muốn nói nhiều đến chuyện của Bàn Sĩ Xung, nói đến đây, đưa chén rượu về phía Cốc Hàn Hương, tựa như có ý bảo nàng châm rượu ình.

Cốc Hàn Hương neho mắt, như cười mà không cười, nhìn Phong Thu một lát, rồi mới buông bình rượu rót đầy chén cho y tỏ thể hỏi:

“Võ công của lão quái Bàn Sĩ Xung ở Thiên Trì đó như thế nào?”.

Phong Thu ngửa cổ uống cạn chén rượu, nói:

“Võ công không kém, Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc chính vì tranh đoạt Vấn tâm tử, đã bại trong tay của Bàn lão quái, thế nên tức giận đã vùi đầu ở bắc cực băng thiên tu luyện ”Hàn âm thần công” ...” vừa nói thì lại giơ chén rượu về phía Cốc Hàn Hương.

Chung Nhất Hào đột nhiên đứng dậy, ôm quyền về phía Cốc Hàn Hương, nói:

“Thuộc hạ đang bị thương, không thể ngồi lâu được, mong phu nhân cho phép thuộc hạ cáo từ”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, phẩy tay một cái, nói:

“Chung huynh lui xuống”. Rồi nhìn Phong Thu cười, nói:

“Võ công của sư thúc so với Bàn Sĩ Xung như thế nào?”.

Phân tích cười khan, nói:

“Điều đó rất khó nói”.

Y quay mặt, thấy Chung Nhất Hào ngẩng đầu sải bước ra đến gần cửa, lòng thầm mắng:

“Hạng tiểu bối không biết sống chết, dám ghen tuông với lão phu!”.

Chỉ nghe y buông giọng cười:

“Hương nhi, con có muốn thấy võ công của sư thúc hay không?” đang nói thì giở chướng lên, từ xa vỗ vào sau lưng Chung Nhất Hào.

Dư Diệc Lạc lớn giọng quát:

“Chung huynh để ý ở sau lưng!”.

Cốc Hàn Hương ngồi bên cạnh Phong Thu, thấy y bất ngờ ra tay, vốn là định xuất chiêu ngăn cản, cánh tay giở lên nhưng đột nhiên lại đổi ý, hạ tay xuống.

Chung Nhất Hào thấy ánh mắt của Cốc Hàn Hương đối với phân tích đầy ảm áp, hai người liếc qua liếc lại, tôn trưởng không giống tôn trưởng, văn bối cũng chẳng giống văn bối, lửa ghen bốc cháy, đã định tìm cách đấu với Phong Thu một trận, lúc này nghe Dư Diệc Lạc lên tiếng cảnh cáo, lập tức xoay người, một chưởng vỗ ngược ra.

Chỉ nghe Phong Thu lạnh lùng hừ một tiếng, nói:

“Hương nhi, nhìn đây”. Rồi chưởng thế dừng lại, vẽ ra nửa vòng cung, kéo về trong lòng một cái.

Chung Nhất Hào thấy Phong Thu đẩy một chưởng về phía mình từ phía cách xa hơn một trượng, dù cho chưởng lực của y có trầm hùng, cự ly xa như thế này chắc chắn cũng khó mà làm tổn thương mình, vì thế xoay người toàn lực phản công lại một chưởng.

Hai luồng chưởng lực chạm nhau, luồng ám kinh của Phong Thu đẩy ra, rồi lại xoay về kêu vù một tiếng.

Chưởng lực của Chung Nhất Hào đã hết, đột nhiên cảm thấy chân đứng không vững, thân người bị một nguồn lực hút kéo về phía bàn tiệc, trong lúc kinh hãi và giận dữ, tay thò vào trong eo, rút ra thanh nhuyễn đao, đồng thời chưởng trái vung một cái, phóng người lên vượt qua mặt bàn, lao thẳng tới chỗ Phong Thu.

Quần hào thấy y rút ra binh khí, biết rằng sẽ to chuyện, bắt giắc quát lớn một tiếng, đẩy ghế đứng dậy, lách qua một bên.

Dư Diệc Lạc thân thiết với Chung Nhất Hào, biết y trong lòng có uẩn khúc, mượn rượu để trút giận, nhưng nghĩ Phong Thu võ công cao cường như thế, Chung Nhất Hào khó chống của y một đòn, vả lại Cốc Hàn Hương nếu Cốc Hàn Hương ra tay giải cứu, bên cạnh cũng chẳng có ai ra tay giúp đỡ, trong lúc gấp gáp, thân người lướt một cái phóng qua bàn rượu, đưa tay chụp lấy cổ tay của y.

Phong Thu cười khà khà, nói:

“Hương nhi, chiêu này gọi là ”Tiên tảo chuyển long”.

Chữ long vừa nói xong, thân người đã phóng vọt lên, tay phải thò ra chụp lấy cổ tay cầm đao của Chung Nhất Hào, giở lên xoay y một vòng, rồi đặt xuống ở giữa Cốc Hàn Hương và mình.

Đồng thời, Dư Diệc Lạc cũng phóng vọt ra ngoài hơn một trượng, thần sắc đầy vẻ tức giận.

Té ra Phong Thu trách y lên tiếng nhắc nhở, rồi lại ra tay ngăn cản, vì thế giở Chung Nhất Hào xoay một vòng, một đao chém vào mặt của y.

Thanh nhuyễn đao tuy vẫn còn trong tay Chung Nhất Hào, nhưng nhất đao này hung mãnh vô cùng, đao quang xẹt tới, trên trán Dư Diệc Lạc đã cảm thấy đao phong khứa vào đau rất, nếu không phải y nhanh nhậy, chắc chắn sẽ bị thương dưới đao này.

Trong đại sảnh vừa loạn đã tĩnh, quần hào đứng xung quanh, ánh mắt đều nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương, có người lo lắng có người bàng hoàng, cũng có người trong lòng thầm mừng.

Phong Thu tay phải chụp cổ tay của Chung Nhất Hào, tay trái bưng chén rượu, cười nói:

“Hương nhi, kẻ này kiêu ngạo không nghe lời, võ công lại kém, để lại quả thật vô dụng, có cần ta thuận tay giết chết luôn hay không?”.

Cốc Hàn Hương ngồi trên ghế, nghe thế thì cười, trong lòng nảy ra một ý nghĩ:

“Được lực sắp phát tác, nếu như mình lập tức ra tay, chỉ e y nổi iận đã thương người, nếu đợi được lực phát tác rồi mới hạ thủ, lại lo y phát hiện ra trước rồi bỏ chạy”.

Phong Thu thấy nàng trầm ngâm không nói, bắt giắc mặt nở nụ cười âm hiểm, nói một lời mà hai ý:

“Sư thúc biết, tên tiểu bối này theo con đã lâu, con nhớ đến tình xưa, cho nên không nhẫn tâm”.

Cốc Hàn Hương đã trải qua phong sương, nào không hiểu được lời của y, chỉ thấy trên mặt nàng lộ sát cơ, lạnh lùng nói:

“Kẻ này tuy theo tiểu nữ đã lâu, nhưng chẳng có tình cũ gì mà nhớ, song trước mắt là lúc cần người ...”.

Phong Thu lắc đầu cười nói:

“Hạng người này không dùng được, con hãy yên tâm, chỉ mấy tên đệ tử của ta cũng đủ cho con sai khiến”.

Cốc Hàn Hương nhoẻn cười, nói:

“Vậy thấy người rồi mới biết thật hay giả”. Nàng hơi ngừng, mặt lộ vẻ kiên nghị, trầm giọng nói:

“Sư thúc trước tiên ném người này ra cửa”.

Chung Nhất Hào bị Phong Thu chụp lấy cổ tay, công lực trong toàn thân không thể dùng được, mở to mắt đứng đấy, không thể nào nhúc nhích được.

Y vừa tức vừa then, hận không cắn ngay đầu lưỡi để mà giải thoát, thế nhưng, y lại nghĩ, phải xem tình hình như thế nào, Cốc Hàn Hương đối với y như thế nào, không ngờ nàng không những không nhớ đến tình cũ, mà lại còn bảo Phong Thu ném mình ra ngoài sảnh.

Có câu kẻ sĩ có thể giết chứ không chịu bị làm nhục, Cốc Hàn Hương vừa nói xong, Dư Diệc Lạc chợt biết sắc, cả Nhất Tẩu và Nhị Kỳ vốn có hiềm khích với Chung Nhất Hào cũng giật mình.

Nghe Chung Nhất Hào buông giọng cười:

“Cốc ...”.

Phong Thu hừ một tiếng trong mũi, ngón tay hơi vận chân lực, Chung Nhất Hào kêu hự lên một tiếng, không thể nói tiếp được nữa.

Lực đạo trên tay y sử dụng rất khéo léo, cho đến lúc này, thanh nhuyễn đao của Chung Nhất Hào mới rơi xuống, mồ hôi trên trán cũng lăn xuống ròng ròng.

Cốc Hàn Hương chợt hiểu, biết rằng Phong Thu cố ý kéo dài thời gian, dày vò Chung Nhất Hào và những người khác, một mặt là để lập oai, một mặt là để trút giận, vì thế lạnh lùng hừ một tiếng, phất áo đứng dậy như muốn đi ra ngoài.

Phong Thu đột nhiên cười ha ha, nói:

“Hương nhi ngồi xuống”. Rồi giở tay ném Chung Nhất Hào ra ngoài sảnh.

Ngay lúc y giở tay, be sườn trống không, Cốc Hàn Hương xoay eo một cái, xĩa vào huyệt kỳ môn của y.

Chỉ nghe tách một tiếng, Phong Thu biến sắc, không thể chống đỡ hay né tránh kịp, trong lúc nguy cấp vội vàng dè một ngón chân khí, dời huyệt kỳ môn ra nửa tấc.

Vù một tiếng nhẹ vang lên, Phong Thu nghiêng rặng phóng vọt ra hơn một trượng, bước chân loạn choạng đi thêm năm bước nữa!

Cốc Hàn Hương cao giọng quát:

“Thời huynh, Hoắc huynh, Chung huynh, lên, những người còn lại giữ ngoài cửa sảnh!”.

Đang nói thì ngưng tự mười thành công lực của “Tam nguyên cửu linh huyền công”, mau chóng vỡ ra một chưởng.

Phong Thu hừ một tiếng, quay đầu xoay người hai chân dậm một cái, phóng vọt ra ngoài sảnh, thể lao mạnh như một con sói đã trúng tên.

Thân thủ của Thời Dần nhanh nhất, lướt ngang qua một bước, múa chưởng đánh tới, trong chưởng có gió tanh.

Chỉ thấy Phong Thu vặn eo một cái, phóng ra hơn một trượng, mũi chân điểm xuống đất, lao về phía Mạch Tiểu Minh và Trương Kính An, Cốc Hàn Hương đuổi theo vỡ ra một chưởng nhưng không trúng.

Mạch Tiểu Minh đã kinh hoàng lúng túng, vừa thấy Phong Thu lao về phía mình, bắt đồ nhảy vọt ngang qua.

Đột nhiên Trương Kính An múa chưởng vỗ thẳng vào ngực của Phong Thu.

Phong Thu trong lúc lo lắng và tức giận, điên cuồng gầm lên một tiếng, quay người xông sang bên phải, sau tiếng gầm ấy, luồng chân khí vừa mới ngưng tụ lại tản mát cả.

Trong chớp mắt, La Phù Nhất Tẩu múa cây thanh long đoạt cùng với Cốc Hàn Hương xông tới phía sau của Phong Thu, Thời Dần bên trái, Trương Kính An bên phải đều chặn đường Phong Thu lại.

Chung Nhất Hào té xuống ngoài cửa đại sảnh, cũng không kịp điều tức vận khí nữa, tung mình nhặt thanh nhuyễn đao, chém xuống Phong Thu.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương gằn giọng:

“Mau chóng xuống tay, nếu để công lực của Phong Thu hồi phục, Mê Tông Cốc chết không còn một móng!”.

Trong lời nói, chưởng phong tung ra ào ào, Phong Thu lúc này như cá ở dưới lưới, luồn lách loạn xạ.

Chợt Mạch Tiểu Minh quay đầu chạy ra ngoài cửa, trong chớp mắt đã chẳng thấy bóng dáng đâu.

Chợt Dư Diệc Lạc trầm giọng nói:

“Ba huynh, Tổng huynh giữ ở bên trái, Lý huynh, Lưu huynh giữ ở bên phải”. Nói rồi lách người một cái vọt ra cửa sảnh.

Bốn người quay đầu lại nhìn phía sau, té ra trong chốc lát, ở ngoài cửa sảnh đã có một đội cung thủ, hơn một trăm cung mạnh nổ cứng đã lấp tên, chia thẳng vào cửa đại sảnh, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa trước tiên tung mình vọt một cái, lui ra ngoài cửa, bọn Tổng Thiên Trạch cũng phóng vọt theo, mỗi người giữ mỗi bên, tránh được tầm bắn của mũi tên.

Chỉ nghe tiếng loảng xoảng vang lên, cái bàn rượu bị Cốc Hàn Hương một chưởng vỗ nát, ly tách trên bàn rơi xuống đất.

Phong Thu cứ loay hoay tìm cách thoát ra khỏi sự bủa vây của mấy cao thủ ấy, trong chốc lát, mồ hôi ướt đầm trên lưng, hơi thở phì phò.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Phong Thu đã bị mình điểm huyết, đánh tản chân khí trong người, nếu như năm người hợp lực mà không kìm chế được y, Mê Tông Cốc chỉ đành giải tán từ đây”.

Nàng thâm nổi giận, đánh năm chiêu về phía Phong Thu.

Phong Thu đang lui ra phía sau, đột nhiên hú một tiếng, nói:

“Con tiện tỳ, bụng dạ ngươi thật độc ác, thủ đoạn dê tiện!” lời ra chiêu xuất, phản kích trở lại ào ào.

Cốc Hàn Hương trong mắt lộ tia sát cơ, đánh liền một lúc ra tám chưởng rồi mới lạnh lùng nói:

“Ngươi tốt nhất phải cẩn thận lời nói! Chạy thoát khỏi Mê Tông Cốc, ngươi hãy tìm cách báo thù, nếu nói lời cuồng ngạo, không lọt vào tay ta thì thôi, đã lọt vào thì ta sẽ cho ngươi kiếp này sống không được chết không xong”.

Phong Thu tuy ngang dọc lục lâm, nhưng đến lúc này bị năm cao thủ vây đánh, Trương Kính An thì thần trí mê mẩn, không nhận ra mình nữa, cũng chỉ đành nuốt giận trong lòng, không dám buông lời mắng chửi nữa.

Cuộc ác đấu này kịch liệt vô cùng, Cốc Hàn Hương e sợ hã cộp về núi, để lại hậu hoạn vô cùng, còn Chung Nhất Hào đối với chuyện bị Phong Thu kìm chế lúc này, đã cảm thấy là một mối nhục trong đời, Thời Dần quen thói háo cường, liền thủ đánh địch đối với y mà nói là một chuyện mất mặt lắm, nếu không thắng nữa thì y không thể chịu nổi, Trương Kính An thì bị ảnh hưởng của Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương liều mạng, y cũng liều mạng, Hoắc Nguyên Kha tuy tham sống sợ chết, nhưng y biết mình lực yếu, nếu càng né tránh thì càng dễ để cho kẻ địch xông tới, cho nên cả năm người đều ra mạnh tay.

Phong Thu dùng hết sức bình sinh chống trả được đến tám chín mươi hiệp, biết nếu cứ đánh nữa thì chắc chắn sẽ không tránh khỏi bất hạnh, vì thế chiêu thức thay đổi, giữ kỹ ở môn hộ, vội vàng tìm cách thoát thân.

Chợt ở trong đầu của y đau như búa bổ, rung mình một cái, buột miệng kêu lớn một tiếng.

Năm cao thủ không hề bỏ mất thời cơ, chỉ thấy Thời Dần tung chưởng đánh bình một cái, vỗ lên vai trái của Phong Thu.

Phong Thu kêu một tiếng chưa xong, lại kêu thêm một tiếng nữa, thân người phóng vọt lên, lao vào giữa Hoắc Nguyên Kha và Trương Kính An.

La Phù Nhất Tẩu là kẻ thích chiếm phần tiện nghi nhất, cây thanh long đoạt quét ra ngang eo như sấm sét.

Phong Thu quả thật lợi hại, thân người lộn nhào trên không một cái, lướt ra khỏi cây thanh long đoạt, thấy Trương Kính An đánh ra một chiêu “Quý vương chiến phiến”, Phong Thu dạy chiêu này rất tường tận, lúc này thấy y dùng để đánh mình, lửa giận bốc cao, mắt như muốn rách ra.

Chỉ nghe Phong Thu gầm một tiếng, lật tay lại chụp trúng cổ tay phải của Trương Kính An, Cốc Hàn Hương và Thời Dần lao tới, hai chưởng đã vỗ ra. Chung Nhất Hào đột nhiên quát một tiếng, thanh nhuyễn đao đánh ra một chiêu “Thám hải đồ long”, chém thẳng xuống be sườn trái của Phong Thu.

Vai trái của Phong Thu đã trúng một chưởng của Thời Dần, cánh tay sụi xuống, giò dây đã như phế vật, trong lúc nguy cấp, buột miệng hú một tiếng, tay phải giở lên, dùng Trương Kính An làm tấm thuẫn, giáng thẳng về phía thanh nhuyễn đao của Chung Nhất Hào, Hoắc Nguyên Kha ở bên phải vọt người lên, phóng ra ngoài cửa.

Chung Nhất Hào dùng hết lực bình sinh đánh ra một chiêu “Thám hải đồ long”, đoán rằng Phong Thu sẽ không thoát được đao này, nào ngờ y dùng Trương Kính An chặn lại, Chung Nhất Hào ôm hận mà ra tay, chiêu thức dùng đã quen, tuy có ý rút đao, nhưng cảm thấy lực bất tòng tâm, không kịp nữa.

Thấy Trương Kính An khó giữ được tính mạng, Cốc Hàn Hương đột nhiên phân hai tay ra, một chưởng vỗ lên thân đao của Chung Nhất Hào, một chưởng đẩy bật Trương Kính An ra mấy thước.

Đồng thời, Thời Dần giở chưởng vỗ lên hậu tâm của Phong Thu, đánh y bật ra hơn một trượng, rơi xuống đất.

Nhưng Phong Thu vừa mới rơi xuống đất đã đứng dậy, hú dài một tiếng, phóng thẳng ra đại sảnh.

Quần hào đều là những người ánh mắt tinh tường, thấy y trúng liền hai đòn “Hắc sát chưởng”, vẫn đủ sức đột phá vòng vây, ai nấy đều kinh hãi trong lòng.

Chợt nghe ở ngoài cửa kè tách một tiếng, tiếng tên bay truyền vào trong tai.

Bốp một tiếng, Phong Thu rơi xuống trước cửa, lộn mấy vòng rồi nấp vào trong sảnh, một màn mưa tên phóng vào sau lưng của y.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Được lực lẽ ra đã sớm phát tác, sao lão này lại không ngã, chả lẽ thuốc này để lâu nên được tính đã mất hết”.

Té ra hai bọc thuốc bột một trắng một đen chính là do quái nhân một mắt Đồng Công Thường luyện thành, bọc màu đen là thuốc giải, bọc màu trắng không màu không vị bỏ vào trong rượu, chỉ cần uống một ít nửa canh giờ sau sẽ mê man.

Đang suy nghĩ, chợt thấy Phong Thu trầm giọng gầm lên, thân người phóng tới, hai mắt đỏ vẫn như một con cạp điên.

Trương Kính An thấy thế thì máu nóng chảy rần rần, nén không được vọt ngang người một chưởng vỗ về phía Phong Thu.

Thời Dần thấy Phong Thu trúng của mình hai chưởng mà vẫn không ngã được, cũng không có hiện tượng chất độc phát tác, lập tức tiến sát người lên dồn lực vỗ ra một chưởng nữa.

Phong Thu lách người một cái, tránh được một đòn của Trương Kính An, cánh tay giở lên tiếp lấy chưởng vừa rồi của Thời Dần.

Chỉ nghe bình một tiếng, Thời Dần thối lùi một lúc bốn bước.

Trong người Phong Thu cũng lắc lư như muốn đổ xuống, đột nhiên Chung Nhất Hào và Hoắc Nguyên Kha một đao một đoạt đâm tới ở phía sau lưng.

Y lập tức vận người, tay phải giở lên định chém về phía hai người, đột nhiên cảm thấy trong đầu đau nhói, hai mắt tối sầm, chưởng phải cũng giật mạnh một cái.

Chung Nhất Hào và Hoắc Nguyên Kha đồng thanh quát lớn, đầu quang lấp lánh chém thẳng tới.

Cốc Hàn Hương vốn có ý bắt sống Phong Thu, thấy thế định ra tay ngăn cản, nhưng lại sợ Phong Thu trong lúc sắp chết thì liều mạng đã thương người.

Chỉ thấy Phong Thu quát lớn một tiếng, phóng vọt người đến hơn tám thước, tay phải ôm đầu bổ nhào xuống đất.

Cốc Hàn Hương gằng giọng quát:

“Bất sống!” rồi tiến lên điểm ngón tay ra.

Phong Thu cảm thấy trong đầu như búa bổ, đau đến nỗi đứng không được, nào ngờ Cốc Hàn Hương một chỉ điểm tới, y vẫn lộn người xuống đất một cái, né tránh được.

Trong chớp mắt, chỉ phong từ bốn mặt tám phương xĩa lên người Phong Thu, Chung Nhất Hào và Hoắc Nguyên Kha cũng ném binh khí, cùng động thủ với mọi người.

Đó là một cuộc ác đấu kinh tâm động phách, năm đải cao thủ vậy Phong Thu đang lặn lộn dưới đất.

Phong Thu võ công cao cường, nhưng lúc này thần trí đã dần mất hết, đang lúc sắp chết cho nên phát huy công lực tìm tòi, trong tay của y chạm phải ai kẻ đó ách chết.

Đột nhiên Phong Thu lại kêu lớn một tiếng, Cốc Hàn Hương phóng chỉ điểm tới thật nhanh.

Chỉ này vừa nhanh vừa chính xác, quần hào chưa kịp thấy rõ, Cốc Hàn Hương vừa tiến đã lui, trầm giọng quát:

“Ngừng tay!”.

Chỉ phong lập tức thu lại, đưa mắt nhìn tới, chỉ thấy thân người Phong Thu giật một cái, ngã lặn xuống đất.

Trong đại sảnh im lặng như tờ, ai nấy mồ hôi đều chảy ròng ròng, trong lòng vẫn chưa hết sợ, chẳng ai còn lòng dạ nào lên tiếng, cũng chẳng ai có cảm giác thắng lợi.

Một lúc lâu sau mới nghe Cốc Hàn Hương nói:

“Làm phiền Thời huynh trước tiên hãy giải độc chưởng cho Phong Thu”.

Thời Dần một tiếng không nói, bước đến bên cạnh Phong Thu, lấy hai viên thuốc màu đen bỏ vào trong mồm của y.

Ngay lúc này, bọn Dư Diệc Lạc, Ba Thiên Nghĩa, Tống Thiên Trạch và Lý Kiệt Lưu Chấn cũng chạy vào trong sảnh.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quần hào, đột nhiên quay về phía Dư Diệc Lạc nói:

“Mạch Tiểu Minh đâu?”.

Dư Diệc Lạc cúi người nói:

“Nhìn hướng y chạy, chắc là quay trở lại bốn trại, phu nhân muốn truyền y?”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu nói:

“Tiên sinh trước tiên quay về bảo với y sáng sớm ngày mai đến hậu trại gặp ta”.

Ngập ngừng rồi lại nói:

“Tiên sinh tạm thời sắp xếp cho Thời huynh một chỗ ở, ngày mai sẽ tính tiếp”.

Dư Diệc Lạc cúi mình, nói:

“Thuộc hạ tuân lệnh”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn bọn Nhất Tẩu Nhị Kỳ và Chung Nhất Hào, có ý muốn nói an ủi vài câu, nhưng cảm thấy mệt mỏi vô cùng, tựa như muốn ngã gục, chỉ đành phất tay một cái nói:

“Các vị đã mệt mỏi nhiều ngày, đêm nay phải nghỉ ngơi sớm”.

Cuộc chiến này, quần hào đã thấy được thủ đoạn sấm sét của nàng, vừa thấy nàng có ý muốn rời đi, bất giác đều cúi người đưa tiễn, vẻ cung kính đều lộ trên mặt.

Cốc Hàn Hương nhìn Uyển Cô, chỉ về phía Phong Thu đang nằm ở dưới đất, sau đó mới bước ra cửa, Uyển Cô vội vàng đỡ Phong Thu đi theo sau nàng, quần hào đưa nàng ra khỏi trại rồi mới bắt đầu tản đi hết.

Về đến hậu trại, Cốc Hàn Hương quay mình lại nhìn, quả nhiên thấy Trương Kính An lững thững đi theo sau hai ả nữ tỳ.

Nàng thầm than, đưa tay chỉ về căn nhà ở bên phải cửa trại, nói:

“Người ở nơi này, không cần theo ta mãi”.

Trương Kính An tựa như hiểu mà không hiểu, sững ra một lát rồi lập tức đứng đó không đi nữa.

Cốc Hàn Hương quay người vào trong phòng, sai Uyển Cô bỏ Phong Thu vào trong mật thất, nói:

“Chuẩn bị một chén rượu, một chén nước lạnh, sau đó may cho Phong Thu một tấm bào rộng rãi màu đen, một cái nút tròn đầu màu đen, chỉ lộ đôi mắt”.

Uyển Cô và Thanh Cô gật đầu, một người đo thân hình của Phong Thu, một người đi rót rượu và nước lạnh, sau đó cả hai lui ra ngoài phòng.

Cốc Hàn Hương đóng cửa mật thất, ngừng thẩn lắng nghe một lát, sau khi biết bên ngoài không còn động tĩnh gì thì mới cởi áo ngoài.

Trên ngực của nàng đeo một túi vải nhỏ, chỉ thấy nàng chậm chậm mở túi vải ấy ra, lấy ra một viên ngân cầu sáng lấp lánh.

Viên ngân cầu này có khắc một đôi long phụng, trông rất sống động.

Nàng lẩm bẩm:

“Vấn tâm tử ... Vấn tâm tử, bí mật ở trong viên ngân cầu này ...”.

Đột nhiên, hai dòng nước mắt rơi xuống, viên Vấn tâm tử này là do nàng lấy từ trong người của Hồ Bách Linh, đó là di vật của Hồ Bách Linh, là món đồ duy nhất mà Hồ Bách Linh để lại cho nàng, nay nhìn vật nhớ đến người bất giác nước mắt tuôn rơi.

Nàng nhủ thầm:

“Viên ngân châu này lẽ nào không thể mở ra được? thế nhưng đôi long phụng này rõ ràng là do người ta khắc vào ...”.

Một ý nghĩ lướt qua, ngấm đốn công lực vào đầu ngón tay, dùng móng tay vạch lên viên ngân châu, chỉ thấy ngón tay đau nhói, viên ngân châu vẫn không hề suy chuyển.

Công lực trên tay của nàng không phải là kém, chẳng thua gì bảo đao bảo kiếm, viên Vấn tâm tử này tuy có được làm bằng thuần kim, móng tay của nàng vạch lên cũng có thể để lại một vết sâu, nhưng viên ngân cầu vẫn không hề tổn thương.

Nàng không nghi ngờ gì nữa, bước tới cái giá đặt binh khí, rút ra một thanh bảo kiếm, đặt viên Vấn tâm tử ấy lên cái giá, giở kiếm chém xuống, chỉ nghe keng một tiếng, thanh bảo kiếm bật ngược ra, viên Vấn tâm tử thì bắn lên cao cả thước.

Nàng nhìn kỹ lại, viên Vấn tâm tử vẫn y nguyên mà bảo kiếm thì đã mẻ một miếng.

Thanh kiếm này vốn là vật của nhà họ Phạm ở Dự Nam, có thể dùng để chém vàng chặt ngọc, Phạm Đồng Sơn được người ta gọi là thần kiếm, sau khi chết di kiếm truyền cho Phạm Ngọc Côn, trong cuộc chiến ở Mục hổ cương, Phạm Ngọc Côn và Bạch Dương đạo trưởng bị bắt sống, vũ khí của hai người đều bị Tổng Thiên Trạch nhặt mất, sau đó Phạm Ngọc Côn tuy được thả, Tổng Thiên Trạch vẫn không trả lại, Phạm Ngọc Côn cũng không thể đòi được, vì thế được mang về Mê Tông Cốc.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn về phía thanh kiếm của Bạch Dương, biết rằng có thử nữa cũng vô ích, buồn bã thở dài rồi bỏ viên Vấn tâm tử vào cái túi, mặc lại y phục rồi bước về phía chỗ Phong Thu đã bất tỉnh nhân sự.

Nàng nhủ thầm:

“Có câu nói ”Dùng cái mâu của y để đâm cái thuẫn của y“, Tam Diệu thư sinh có thể chế ra Vấn tâm tử, chắc chắn phải để lại vật mở Vấn tâm tử, huống chi chỉ khắc một đôi long phụng ở trên viên Vấn tâm tử chẳng phải cho người ta biết rằng, Vấn tâm tử tuy cứng nhưng cũng có vật khắc chế, chỉ cần tìm được vật này, thì có thể lấy được bảo vật của y”.

Đột nhiên, nàng giật mình, thầm kêu lên:

“Thiên Giác hòa thượng dùng bảo vật đổi người, bảo rằng thanh đao sừng trâu kia cứng rắn vô cùng, hì hì! Hai món này chắc có liên quan đến nhau, lão lừa trọc ắt hẳn là người có lòng, biết Vấn tâm tử ở trong tay mình!”.

Nghĩ xong, cạy răng Phong Thu, đổ thuốc vào trong miệng của y, tiếp theo lấy ra một bình ngọc, đổ ra một viên Hưởng tâm lộ hòa vào trong rượu.

Một lát sau, Phong Thu mở mắt, nhìn thẳng về phía Cốc Hàn Hương, rồi nhìn quanh căn phòng, Cốc Hàn Hương thấy y tuy bị thương mà mắt vẫn đầy tinh quang, lòng không khỏi chấn động.

Một lát sau, Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Phong Thu, ngươi tích ác như núi, Cốc Hàn Hương này cũng coi như là hung tàn thành thói, nay ta hạn với nhau ba điều, ngươi phải nghe cho kỹ”.

Phong Thu lạnh lùng nhìn về phía nàng mà không nói gì.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thứ nhất Cốc Hàn Hương này không sợ chết, người không sợ chết trên thế gian không ít, vì thế ta không dễ dàng giết người”.

Phong Thu mắt sáng lên, tựa như muốn nói nhưng lại im lặng.

Cốc Hàn Hương nói:

“Người phải nhớ kỹ, không được mắng chửi ta, nếu không ta khiến cho người sống không được chết không xong”.

Nàng ngạo ngừng rồi lại nói tiếp:

“Thứ đến, ta hỏi thì người phải trả lời, điều đó chỉ có lợi cho người. Điểm cuối cùng, đại ca của ta vì người mà chết, nhưng không phải chết trong tay của người, ta không giết người, song phải mượn tay người để báo thù, ngày nào đại công cáo thành, Cốc Hàn Hương này rời khỏi thế gian, sẽ trả lại tự do cho người”.

Những lời ấy nàng nói rất bình thường, nhưng lời nói đầy lạnh lẽo, câu nào cũng như đao như tên, đâm vào trong lòng Phong Thu.

Phong Thu nhú mảy, nhìn cái chén trong tay của nàng, lại thấy nước rượu trong đó đen như mực, nhắm mắt nghĩ ngợi hồi lâu rồi mở mắt ra hỏi:

“Thuốc ở trong chén có phải là Hương tâm lộ của Âm Thủ Nhất Ma?”.

Cốc Hàn Hương gạt đầu, điềm nhiên nói:

“Đây là chuẩn bị cho ngươi, chắc ngươi cũng hiểu được, đời người khổ nhiều mà vui ít, có thể trải qua một lúc mất bản tính, sống những ngày không lo không buồn, cũng là một chuyện đáng mừng”.

Nàng vì đau lòng mà nói như thế, Phong Thu đau phải là nàng, làm sao nghe lọt tai câu nói ấy, nên không được cuối cùng buột miệng nói:

“Dù thế nào, lão phu rút cuộc cũng là trưởng bối của ngươi, ngươi dùng thủ đoạn này đối phó với lão phu, chỉ e Bách Linh ở dưới chín suối cũng không yên lòng”.

Cốc Hàn Hương cười, nói:

“Tâm ý của đại ca, ngươi không thể hiểu rõ hơn ta”.

Nàng trầm ngâm một lát rồi nói:

“Ngươi nghĩ thử xem, ngươi đã lọt vào tay ta như thế nào?”.

Phong Thu sững sờ nhìn lên mặt nàng hồi lâu rồi buồn bã nói:

“Chỉ trách lão phu tham lam sắc đẹp của ngươi, mất cảnh giác nên rơi vào bẫy của ngươi”.

Y thở dài một tiếng rồi lại nói tiếp:

“Nếu ngươi có thể ban cho lão phu cái chết, lão phu cảm kích không nguôi”.

Cốc Hàn Hương lắc đầu, nói:

“Người trên đời tranh dành danh lợi, tham lam sắc dục, chỉ có cầm thú mới mong thành tiên, thành thánh nhân, chuyện sống hay chết ngươi đừng nhắc nữa, ta tự biết tính toán”.

Phong Thu sững người, nói:

“Ngươi giận đời ghét tục ...”.

Cốc Hàn Hương phẩy tay, lạnh lùng nói:

“Nói nhiều cũng vô ích, Cốc Hàn Hương này không thể bị lời nói lay động, ta hỏi ngươi, Vấn tâm tử rơi vào tay Bằng Sĩ Xung, sau đó thì thế nào?”.

Phong Thu tựa như biết cầu xin cũng vô ích, nhưng cũng không dám mắng chửi cho hả giận nữa, trầm ngâm một lát rồi nói:

“Bằng Sĩ Xung tuy ít đi lại ở Trung Nguyên, nhưng quả thật hiếm có ai địch lại y, sau khi đoạt được Vấn tâm tử thì y lập tức quay trở về miếu Trường Bạch, không ai dám tìm đến y nữa, huống chi ai cũng biết được rằng dù có lấy được Vấn tâm tử cũng không cách nào gỡ ra, tìm hiểu bí mật ở trong đó”.

Y hơi ngừng rồi nói tiếp:

“Vô công và y thuật của Tam Diệu thư sinh nổi danh, huống chi y sống lâu trăm tuổi, trước khi chết vẫn cứ bề ngoài như một trung niên, thế nên ai ai cũng nghĩ rằng y chắc chắn có quyền kinh kiếm phổ hoặc linh đơn diệu dược để lại, bọn họ không đoạt được Vấn tâm tử, vì thế đi tìm di vật của y”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đây cũng là cách, thiên hạ không có chuyện khó, chỉ e rằng không có người có lòng, nhưng có ai tìm được gì không?”.

Phong Thu nói:

“Khoảng hơn mười năm trước, việc tìm kiếm bảo vật của Tam Diệu thư sinh dần dần lắng xuống, đột nhiên trên giang hồ có lời đồn, có người đã tìm được một thanh hàn tê đao ở trong núi Trung Phù ...”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, chen vào hỏi:

“Hàn tê đao? Tại sao có tên như thế?”.

Phong Thu nói:

“Nói thì nói, không biết có ai đã từng gặp qua món này, cũng không ai nói ra cái tên này từ đâu mà có, nghe nói cái đao này dài khoảng năm tấc, toàn thân màu đen, không phải kim loại, cũng không phải đá, bất cứ bảo đao bảo kiếm nào chạm phải đều gãy, vì thế người ta liên tưởng hàn tê đao và Vắn tâm tử lại với nhau, nhưng Thiên Trì lão quái cũng không ở Trường Bạch, người lấy được hàn tê đao ấy không biết ở chốn nào”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Điều này cũng rất có ý nghĩa, người lấy được Vắn tâm tử chắc chắn sẽ tìm tông tích của hàn tê đao, chủ của hàn tê đao cũng tìm Vắn tâm tử”.

Phong Thu tựa như quên hẳn tình cảnh của mình, cười nói:

“Người rút cuộc đã lấy được Vắn tâm tử hay hàn tê đao? Nếu lấy được cả hai món thì không lo việc báo thù, nếu chỉ được một món thì hãy lo cho tính mạng của mình”.

Cốc Hàn Hương hừ lạnh lùng, hỏi:

“Bộ dạng và võ công của Bàn Sĩ Xung như thế nào? Thiên Trì lão quái chắc là ngoại hiệu của y”.

Phong Thu thấy nàng cười lạnh, bắt đầu rung mình, nói:

“Bốn chữ Thiên Trì lão quái là do những kẻ căm ghét y gọi ra, võ công và dung mạo của người này đều khó tìm ra đặc trưng, song không bao giờ dùng binh khí, con người cũng chính tà khó phân, hành sự khó đoán”.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Nói như thế, ông già vô danh chắc chắn là Bàn Sĩ Xung, thế nhưng Vắn tâm tử đã rơi vào tay đại ca như thế nào? Nếu quả thực hàn tê đao nằm trong tay Thiên Giác hòa thượng, sao lại chỉ còn một đoạn, còn một đoạn thì rơi vào tay ai?”.

Nàng nghi ngờ trùng trùng, nhưng hiểu rằng muốn biết được chân tướng của sự việc này, phải hỏi thẳng hai người ấy, trầm tư một lát thì bưng Hướng tâm lộ bước về phía Phong Thu.

Trong chớp mắt, sắc mặt Phong Thu vàng ệch như đất, miệng mấp máy không ngừng, phần nộ, lo lắng, oán thù, van xin, nhưng y đều cố nén được không dám lộ ra ngoài, bộ mặt méo mó đến khó coi.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng bước tới phía trước mặt y, nói:

“Người yên tâm, chỉ cần Cốc Hàn Hương không bắt ngờ xảy ra chuyện, quyết không lấy đi mạng của người trước”.

Nói xong thì tay trái chụp lấy miệng của y, bóp mạnh, tay phải đỡ Hướng tâm lộ vào.

Hướng tâm lộ này quả thật kinh người, Phong Thu bị trúng hai đòn “Hắc sát chưởng” mà còn chịu được, chỉ mới đổ nửa chén rượu vào thì mi mắt đã sụp xuống, trong chớp mắt sắc mặt xanh mét, chìm vào giấc ngủ say.

Cốc Hàn Hương để y nằm ngửa dưới đất, đưa tay giải huyết đạo của y, do dự một lát thì mở cái túi của mình ra.

Té ra đường lối võ công của quái nhân một mắt Đồng Công Thường phải tu luyện cùng với các loại thuốc, sau khi Cốc Hàn Hương giết y xong, lấy hai quyển bí kiếp của y, đồng thời lấy các loại thuốc, nàng nhìn vết xe đổ của Đồng Công Thường, chỉ luyện võ công trong bí cấp chứ không uống bất cứ thuốc gì.

Khi rời khỏi Vạn hoa cung, nàng mang theo một ít thuốc, trong đó có linh đơn cải tử hồi sinh, cũng có loại diệu dược giết người lấy mạng, nàng cứu ba người Chung Nhất Hào, Ba Thiên Nghĩa và Thời Dân, đều dùng các loại thuốc khác nhau, tác dụng không giống nhau, nhìn bề ngoài thì khó tìm ra điều lạ.

Lúc này, nàng cho tay vào trong bọc tìm một hồi, lấy ra một cái bầu hồ lô nhỏ, đổ ra một viên thuốc màu vàng, nhét vào trong miệng Phong Thu, sau đó ngồi trên bồ đoàn nhắm mắt luyện công.

Khoảng một canh giờ sau, Phong Thu đột nhiên ợ một tiếng, từ dưới đất bật dậy, bàng hoàng nhìn xung quanh tựa như muốn chạy ra cửa.

Cốc Hàn Hương đã có kinh nghiệm đối phó với Trương Kính An, lúc này thấy thế thì trừng mắt, phát tay áo một cái, cái bồ đoàn bên cạnh bay xéo ra mấy thước, nghiêm giọng nói:

“Ngồi xuống!”.

Phong Thu nghe tiếng quát ấy thì giật mình một cái, đưa mắt nhìn Cốc Hàn Hương, thần sắc lộ vẻ ngơ ngác.

Cốc Hàn Hương ánh mắt như điện nhìn vào hai mắt của y, một lát sau ánh mắt phức tạp của Phong Thu dần dần dịu xuống, lộ vẻ ngoan ngoãn, tựa như nhận ra rằng Cốc Hàn Hương là người thân duy nhất của y.

Lại một lát nữa, Cốc Hàn Hương chỉ cái bồ đoàn, nói:

“Ngồi xuống”.

Phong Thu hơi sững người ra, rút cuộc y theo lời ngồi xuống, Cốc Hàn Hương không thèm để ý đến y, nhắm mắt bắt đầu luyện công trở lại, Phong Thu nhìn một lát thì hai mắt cũng nhắm lại.

Đến khi trời tảng sáng, Cốc Hàn Hương đứng dậy bước ra khỏi mật thất, Phong Thu cũng đi theo, Cốc Hàn Hương biết, muốn cho y quen thuộc với mệnh lệnh và tâm ý của mình, cần phải dạy dỗ từng chút một.

Hai người Thanh Cô và Uyển Cô đã may một bộ áo bào rộng rãi màu đen, cùng một cái bao trùm đầu, ra lệnh cho Phong Thu thay y phục thì dễ, đến khi bảo y trùm đầu thì cực kỳ khó khăn, Cốc Hàn Hương phải đích thân trùm cho y.

Sau khi tắm rửa dùng cơm xong, Cốc Hàn Hương sai người gọi Mạch Tiểu Minh vào, giao mấy trang kiếm phổ cho y, bảo y âm thầm tự luyện, đồng thời cho y đem theo Trương Kính An bên mình, hai người sống cùng với nhau, sau một đêm, Mạch Tiểu Minh đối với chuyện Phong Thu đã không còn để trong lòng nữa, chỉ là có chút không vui vì nàng dắt theo Phong Thu một mình ra cửa.

Mạch Tiểu Minh đi phía sau, Cốc Hàn Hương lại gọi Dư Diệc Lạc vào hậu trại, hỏi rõ chỗ ở của bọn Miêu Tổ Lan và Linh nhi, căn dặn xong mọi chuyện sau đó mới bảo y truyền luyện cho quần hào trong cốc đến giờ ngộ sẽ tập trung dùng tiệc ở trung trại.

Mạch Tiểu Minh ra ngoài xong, Cốc Hàn Hương cùng với Phong Thu lên cỗ xe của nàng.

Quần hào đưa ra tới cửa cốc, không ai biết mục đích của chuyến đi này, nhưng đều đoán rằng lần này nàng ra ngoài quá nửa là có liên quan đến di vật của Tam Diệu thư sinh.

Đến hoàng hôn thì Cốc Hàn Hương đã vào thánh Dụ Châu.

Vào khách sạn, Cốc Hàn Hương căn dặn cho người đánh xe:

“Người đi thăm dò thử, xem nhà của Phạm Ngọc Côn ở đâu, danh tiếng của Dư Nam Phạm Đồng Sơn rất lớn, người biết nhà của y không ít, chú ý đừng để lộ hành tung”.

Tên đánh xe tên gọi là Tam Nhân Điều Chương Ân, vốn là bộ hạ của Chung Nhất Hào, rất thông minh năng nổ, làm việc rất chu đáo, Dư Diệc Lạc đặc biệt chọn ra để sai khiến.

Tam nhân Điều Chương Ân nhận lệnh bước ra, khoảng một canh giờ sau thì quay lại, bẩm báo với Cốc Hàn Hương:

“Phạm Gia trang cách đây năm sáu dặm, tiểu nhân đã đứng ở ngoài một lát, phát giác trong trang canh giữ rất nghiêm ngặt, hình như gặp phải đại địch, đến khi trời tối thì trong trang có hai đạo nhân bước ra, tựa như muốn đi lên phía bắc”.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Dụ Châu cách Võ Đang cũng gần, sau khi Thanh Dương đạo trưởng ấy về núi báo tin, phái Võ Đang chắc hẳn sẽ có người xuống núi, suy đi tính lại thì sớm đã đến nơi này”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, quay về phía Tam nhân Điều Chương Ân nói:

“Sau khi dùng cơm, hãy đến Phạm Gia trang theo dõi tiếp, không được đến quá gần, đến canh ba ta sẽ đến tìm”.

Tam nhân Điều Chương Ân cung kính dạ một tiếng, hành lễ cáo lui, Cốc Hàn Hương liếc Phong Thu một cái rồi thổi đèn ngồi tịnh tọa.

Sau canh hai, Cốc Hàn Hương xuống giường, Phong Thu tựa như biết nàng có việc ra cửa, cũng đứng dậy, Cốc Hàn Hương cứ để ý đi theo, ra đến ngoài sân thì tung mình vọt lên mái ngói, phóng thẳng về hướng nam.

Ra ngoài thành, chạy khoảng năm sáu dặm về hướng tây nam, phát giác có một tòa trang viện rộng lớn phía trước mắt, con sông Hộ trang rộng hai trượng, khí thế hùng vĩ lạ thường.

Tam nhân Điều Chương Ân đột nhiên từ trong bụi cây phóng ra, thì thầm:

“Bẩm cáo phu nhân, vừa rồi có một người lên vào trong trang, thân pháp của người ấy thật là nhanh, thực sự tiểu nhân ...”.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Nơi này cách con sông Hộ trang ít nhất cũng hai ba mươi trượng, có người lại có lách một cái là vào!”.

Đang suy nghĩ thì chợt thấy Phong Thu xoay mặt, đưa mắt nhìn về phía Dụ Châu.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

”Chả lẽ có người đến, phát tay một cái, lẩn vào trong gốc cây.

Ba người vừa mới ẩn mình, tiếng bước chân nhẹ nhàng đã truyền vào trong tai, tiếp theo là tiếng quần áo xột xạt, năm bóng người nối đuôi nhau bước tới.

Cốc Hàn Hương nhú mày, nhủ thầm:

“Hai lão ma này sao lại đi chung với nhau!”.

Té ra người đi phía trước chính là một ông già mặt mũi xấu xí vô cùng, người này mặt một bên đỏ một bên trắng, bên đỏ thì tươi tắn đẹp đẽ vô cùng, bên trắng thì không hề có sắc máu, Cốc Hàn Hương tinh mắt, tuy trong đêm đen nhưng vẫn có thể thấy được rõ ràng.

Té ra người ấy chính là Độc Hỏa Thành Toàn, y vốn mặt mũi kỳ lạ, Cốc Hàn Hương đã từng nghe người ta nói qua, cho nên vừa thấy thì đã nhớ.

Phía sau Độc Hỏa Thành Toàn là Âm Thủ Nhất Ma, y đầu tóc rối bời, hai ống tay áo bị xé toạc đến khuỷu tay, nhìn bộ dạng tả tơi ấy ai cũng buồn cười, phía sau hai người là ba đại hán trung niên, thân pháp đã nhanh nhẹn, vừa nhìn đã biết là cao thủ thuộc hàng nhất lưu.

Năm người ấy đến nơi thì đứng yên, tựa như đợi Độc Hỏa Thành Toàn hạ lệnh.

Đột nhiên một đại hán tuổi khoảng ngũ tuần, ăn mặc không phải tăng cũng chẳng phải đạo bước về phía trước, cung tay về phía Thành Toàn nói:

“Văn bối đã điều động huynh đệ lục lâm miền Dự Nam đến đây, chỉ đợi lão tiền bối hạ lệnh sẽ lập tức ra tay hành sự”.

Độc Hỏa Thành Toàn cười nhẹ, nói:

“Không ngờ tiếng tăm của ả nha đầu ấy lại vang dội như thế, một miếng lệnh phù mà có thể hiệu lệnh được cả vùng Giang Bắc”. Y ngáp ngừng rồi đưa mắt nhìn Âm Thủ Nhất Ma, cười nói:

“Đạo huynh đã gặp quả ả nha đầu ấy, huynh đệ có chút không tin, ả quả thực có xinh đẹp như lời đồn hay không?”.

Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng nói:

“Sắc đẹp chỉ là thứ yếu, lòng dạ độc ác còn hơn hẳn mười lần lời đồn, nếu như Thành huynh gặp được ả, tốt nhất phải cẩn thận nhất là trong lời nói”.

Độc Hỏa Thành Toàn vuốt râu, cười nói:

“Đạo huynh chớ lo như thế”.

27. Chương 27

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 27

Nguồn: Nhanmonquan

Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma nói về Cốc Hàn Hương, hán tử ăn mặc nửa tăng nửa đạo ấy đột nhiên quay sang Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Lão tiền bối, phải chăng hàn tê đao thực sự trong tay lão lừa trọc Thiên Giác?”.

Âm Thủ Nhất Ma tựa như lòng dạ đang rất bồn chồn, nghe thế thì cười lạnh, nói:

“Ta đã tận mắt thấy y đưa cho Cốc Hàn Hương, lẽ nào lão phu đã hoa mắt”. Nói đến đây thì quay sang Độc Hỏa Thành Toàn nói:

“Nếu đêm nay Thành huynh vẫn là đầu hổ đuôi rắn, huynh đệ sẽ không phụng bồi nữa”.

Độc Hỏa Thành Toàn điềm nhiên cười, quay sang đại hán nửa tăng nửa đạo nói:

“Ta và sư phụ của người có tình sinh tử chu giao, người hãy cứ yên tâm, sau khi đoạt được hàn tê đao, ta sẽ không chiếm làm của riêng”.

Hán tử nửa tăng nửa đạo cung tay, lui về phía trong đám người ấy.

Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma nhìn nhau, đột nhiên trầm giọng quát:

“Đi!” thân hình lướt về phía tòa trang viện như điện chớp. Trong khoảnh khắc, hàn quang chói mắt, những người phía sau đã rút ra binh khí phóng vọt qua con sông Hộ trang.

Chợt nghe phía sau cửa sơn trang có một tiếng la vang lên, tiếp theo là ánh lửa chói mắt, xuất hiện một đại hán tay cầm binh khí, giơ cao ngọn đuốc, tiếp theo là cánh cửa trang mở ra, thấp thoáng có hơn mười bóng người.

Cốc Hàn Hương ẩn mình sau bụi cây, thầm cười lạnh, đưa mắt nhìn thấy, chỉ thấy hai bên đã bày trận thế ở ven con sông Hộ trang, kiếm rút nỏ căng, trông cứ giống như hai quân đối địch.

Trong đám người từ trong trang phóng ra nghênh đón, Phạm Ngọc Côn đứng đầu, tay trái của y treo trước ngực, xem ra thương thế vẫn chưa thuyên giảm, bọn Thiên Giác của phái Thiếu Lâm, Mạn Đà của phái Nga Mi, Tào Đạo Lăng, Triển Vân Dực của phái Côn Luân đứng ở bên cạnh, ngoài ra còn có năm đạo nhân, bốn đạo đồng, chia nhau đứng ở hai bên trái phải của y.

Chợt thấy Thiên Giác đại sư bước về phía trước, giận dữ hướng về phía Độc Hỏa Thành Toàn nói:

“Thí chủ đã là anh hùng nổi danh, đến quấy rối như thế này khiến cho người ta bất an, lẽ nào không sợ bằng hữu trên giang hồ chê cười?”.

Độc Hỏa Thành Toàn cúi đầu cười lạnh một tiếng, đưa mắt nhìn về phía đạo nhân ấy, nói:

“Đều là chỗ quen biết cũ cả, nhưng vị đạo trưởng này trông rất lạ mặt”.

Đạo nhân ấy thần thái vẫn trang nghiêm, chậm rãi nói:

“Bản đạo là Kim Dương của phái Võ Đang”. Rồi quay sang Thiên Giác đại sư gật đầu, nói:

“Lão thiền sư, sao không mời Bằng thí chủ ra, giải quyết cho xong chuyện hàn tê đao?”.

Thiên Giác đại sư trầm ngâm một lát, đột nhiên quay vào trong trang lớn giọng kêu:

“Bằng thí chủ, lần này bằng hữu trên giang hồ công nhiên đến đoạt hàn tê đao của lão nạp, nếu thí chủ không hiện thân, chỉ e hối hận thì đã muộn!”.

Chỉ nghe trong trang vang lên một tràng cười nhức tai, một ông già mặc áo xám, phóng người vọt ra, ngồi trên mái đình trước cửa trang, ha ha cười lớn rằng:

”Tật hòa thượng, nếu làm mất bảo vật của lão phu, lão phu sẽ thiêu rụi chùa Thiếu Lâm của ngươi!” Cốc Hàn Hương đưa mắt lên nhìn, té ra đó là ông già vô danh, lòng thầm nhủ:

“Kẻ này quả nhiên chính là Thiên Trì Bằng Sĩ Xung, xem ra y bảo Vấn tâm tử là của y, cũng có mấy phần căn cứ”. Yù nghĩ ấy lướt qua, đột nhiên cảm thấy người bên cạnh không đủ, tiếc rằng không dắt theo quần hào trong cốc.

Thiên Giác đại sư thấy Bằng Sĩ Xung ngồi lưng chừng trên mái đình mà không chịu xuống, ngạc nhiên quay sang Độc Hỏa Thành Toàn nói:

“Thành thí chủ, ý của thí chủ thế nào?”.

Độc Hỏa Thành Toàn liếc nhìn Âm Thủ Nhất Ma, nhận ra rằng y vừa thấy Bằng Sĩ Xung xuất hiện thì lập tức tỏ ra bất an, không khỏi nhướng mắt nhìn đến mái đình.

Y cười khan hì hì mấy tiếng rồi nói:

“Vấn là lời cũ, đại hòa thượng thắng được hành mỗ, thành mỗ sẽ rút lui, nếu không đại hòa thượng hãy giao ra bảo vật!”.

Chợt nghe Kim Dương đạo trưởng nói:

“Bằng thí chủ, tôn ý thế nào?”.

Bằng Sĩ Xung cười khà khà, nói:

“Vật ở trong tay ai, lão phu sẽ tìm đến người ấy, các người cứ việc đánh nhau, lão phu rũ tay áo đứng nhìn”.

Kim Dương đạo trưởng quay sang Thiên Giác đại sư, nói:

“Vậy vị Thành thí chủ này xin trao cho bản đạo”.

Thiên Giác đại sư chấp tay nói:

“Đã làm phiền”.

Kim Dương đạo trưởng thần tình nghiêm nghị, không hề có vẻ do dự, cũng không nói lời nhún nhường như Thiên Giác đại sư, y bước chậm rãi tới phía trước, nói:

“Tôn giá hãy động thủ, thắng được bản đạo, lão thiền sư sẽ đưa ra hàn tê đao”.

Độc Hỏa Thành Toàn cố nén cơn giận xuống, lạnh lùng nói:

“Phái Võ Đang nổi danh thiên hạ nhờ kiếm pháp, sao đạo trưởng không rút kiếm ra?”.

Kim Dương đạo trưởng nghiêm mặt nói:

“Tôn giá là đệ nhất cao thủ ám khí trong chốn lục lâm, bản đạo không dám ngông nghênh, khi cần dùng kiếm thì sẽ tự rút kiếm ra”.

Độc Hỏa Thành Toàn nhủ thầm:

“Trong Võ Đang tứ Dương chỉ có Kim Dương này là người ta không biết nông sâu, nay đã dám ra mặt cho Thiên Giác, võ công chắc có chỗ hơn người”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, bước tới phía trước một chưởng “Thiên ma khẩu tử phủ” chậm rãi vỗ tới.

Kim Dương đạo trưởng nhíu mày, chân đứng vững, một luồng miên chưởng vỗ ra đón lấy luồng chưởng lực mạnh mẽ đang đẩy tới của Thành Toàn.

Một luồng lực âm nhu liên miên và một luồng cương lực chạm vào nhau, hai người hơi ngửa ra sau, râu tóc và y phục đều phập phồng.

Chợt nghe Độc Hỏa Thành Toàn cười nói:

“Té ra trong phái Võ Đang cũng có cao nhân!” tay trái phất một cái, chụp vào năm đại tử huyệt ở trước ngực của Kim Dương đạo trưởng, tay phải vươn ra điểm tới một chỉ.

Chỉ này giấu sau chưởng trái mà phóng ra khiến cho người ta không thể đề phòng được, chỉ phong kêu rít lên trong tai, đã tới phía trước ngực của Kim Dương đạo trưởng.

Chỉ thấy Kim Dương đạo trưởng trầm giọng hừ một tiếng, ống tay áo phất một cái thối lui ra sau ba thước, tránh được đòn đánh bất ngờ này, thân người đứng chưa vững thì đột nhiên tay trái chụp lấy cổ tay của kẻ địch, ngón tay của tay phải hơi vươn ra, xia vào má trái của Độc Hỏa Thành Toàn.

Độc Hỏa Thành Toàn thấy Kim Dương đạo trưởng giở tay lên, ngón tay đã sắp chạm đến cổ tay của mình vội vàng rút chiêu thâm thể, phóng xéo ra mấy thước.

Hai người vừa phân lại hợp, trong chớp mắt mỗi người đã đánh đến tám chín chiêu, chiêu nào cũng là sát thủ, khiến quần hùng đứng bên cạnh cũng cảm thấy bất an.

Kim Dương thủ pháp huyền ảo, tuyệt học của phái Võ Đang tầng tầng lớp lớp, suất chiêu thâm thể kín kẽ lạ thường, lại thêm công lực thâm hậu, uy lực của chưởng và chỉ đều đến mức lư hỏa thuần thanh, đạt đến cảnh giới tối cao của quyền thuật nội gia, Độc Hỏa Thành Toàn tuy nổi danh thiên hạ nhờ ám khí, ngoại trừ công lực thâm hậu, thủ pháp cũng kỳ ảo vô cùng.

Hai người sau một lượt tấn công thì đột nhiên chậm rãi trở lại, Độc Hỏa Thành Toàn thối lui ra sau, đột nhiên hai tay đẩy ra, tiến sát lên phía trước.

Kim Dương đạo trưởng đứng vững như núi, đợi cho y tiến sát tới gần, mới bắt đầu hai chưởng phát ra, một mặt điểm nhiên nói:

“Thành thí chủ nếu không giở ra tuyệt nghệ, cuộc chiến đêm nay đành phải uống tâm phí sức”.

Độc Hỏa Thành Toàn đánh liền ra bảy chiêu, vẫn chưa thể đắc thủ, đột nhiên thối lui hai trượng, lạnh lùng nói:

“Đã là như thế, ta sẽ cho ông nếm thử mùi vị độc hỏa đốt người!”.

Đang nói thì hai tay giở lên, trong ống tay áo bay ra hai luồng lửa dài đến năm thước.

Phía bên ngoài con sông hồ trang này là một vùng bằng phẳng rõ ràng, người của hai bên đứng ở hai mặt năm bắc, Thiên Trì Bàng Sĩ Xung ngồi vắt vẻo trên mái đình, Cốc Hàn Hương thì dẫn Phong Thu và Tam nhân Điều Chương Ẩn ẩn mình ở sau bụi cây lưng cách đó hai ba mươi trượng.

Hai luồng lửa màu xanh từ ống tay áo phóng ra, bay thẳng tới sau lưng Kim Dương đạo trưởng, ánh lửa xanh lấp lánh, khiến cho râu tóc của Kim Dương đạo trưởng cũng trở nên màu xanh.

Món ám khí ấy của Thành Toàn rất kỳ lạ, y không bắn vào Kim Dương đạo trưởng, mà lại bắn xuống đất, thật khiến cho người ta ngạc nhiên.

Kim Dương đạo trưởng biết toàn thân của Thành Toàn đều là hỏa khí kỳ độc, nếu cứ để y thi triển thì quả thực quá nguy hiểm, thế rồi hai ống tay áo mới phát ra hai luồng kinh phong mạnh mẽ, bay thẳng tới Thành Toàn, đồng thời không lùi mà tiến sát tới.

Chỉ nghe bình một tiếng, hai luồng lửa bắn từ trong tay áo của Thành Toàn chọt lao vào nhau trên không trung, bốc cháy bùng bùng, hóa thành một mảng lửa màu xanh, chu vi rộng cả trượng, uy thế kinh người.

Đồng thời, Độc Hỏa Thành Toàn dựng hai chưởng lên, đẩy tới luồng kinh phong của Kim Dương đạo trưởng, hai ống tay áo mở ra, lại hai luồng lửa màu xanh bắn ra.

Hai luồng lửa màu xanh này rời ống tay áo thì đã lao vào nhau, trong chớp mắt, thế lửa mở rộng, rồi nguồn nộ gia chân lực phát ra từ hai chưởng của y ủa tới.

Kim Dương đạo trưởng cũng không ngờ rằng, y lại sử dụng khéo léo loại ám khí hỏa dược này, trong chớp mắt đã thấy trước sau đều là lửa, vội vàng nhún hai chân một cái, phóng vọt qua một bên nhanh như điện xẹt.

Chợt nghe Độc Hỏa Thành Toàn phát ra một tràng cười, nhúc tai, rồi nói:

“Các người hãy xem bạch lân tiền của ta có gì khác trước!” đang nói thì hai tay giở lên, một luồng ngân quang chụp thẳng xuống đỉnh đầu của Kim Dương đạo trưởng.

Kim Dương đạo trưởng thấy xung quanh lửa cháy bùng bùng, một luồng ngân quang chói mắt lại tới, lập tức đề một luồng chân khí, toan lách ra giữa khe hở của ngọn lửa và luồng ngân quang.

Chợt nghe vút vút mấy tiếng vang lên trong không trung, màn ngân quang ấy lao vào nhau, rồi lại rơi xuống.

Kim Dương đạo trưởng thấy thế rơi của luồng ngân quang, hầu như đã chặn đường rút lui của mình, trong lúc kinh hãi và giận giữ, thi triển món thần công tuyệt thế mà y vốn không tùy tiện sử dụng, hai chưởng giở ra, đẩy lên không trung.

Chỉ nghe Độc Hỏa Thành Toàn cười lớn, nói:

“Châu châu đá xe!”

Nói chưa xong, đột nhiên thấy mười mấy ngọn bạch lân tiền giờ mình nén đau phóng ra, rơi xuống cách đỉnh đầu của Kim Dương đạo trưởng ba thước thì đột nhiên đều ngừng lại, không rơi xuống nữa, cũng không bắn ngược lên.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung ngồi vắt vẻo trên mái đình cao giọng kêu:

“Hay lắm! Phái Võ Đang có người đã luyện được ”Huyền môn thái thanh chân khí, quả thực là chuyện trăm năm nay chưa có, đáng chúc mừng”.

Trong lời nói, luồng ngân quang được tạo bởi mấy mươi ngọn bạch lân tiền đã co lại biến thành một quả cầu lửa, bắt đầu bốc cháy ở cách đỉnh đầu của Kim Dương đạo trưởng ba thước.

“Thái thanh chân khí” này vốn là công phu chí cao vô thượng trong huyền môn, luyện đến hóa cảnh có thể dẫn chân khí trong người ra ngoài theo ý của mình, bảo vệ cho thân mình và dẫn thương kẻ địch, giống như một vật hữu hình.

Kim Dương đạo trưởng tuy nhờ vào “Thái thanh chân khí” chặn được bạch lân tiền, nhưng tuyệt nghệ của Độc Hỏa Thành Toàn đâu chỉ có thế, chỉ thấy y hơi nhún hai chân một cái, phóng người vọt qua một bên.

“Thái thanh chân khí” vừa dừng lại, khối cầu lửa đang cháy bùng bùng trên không trung tức thì rơi xuống, khi chạm với mặt đất vãi người cứ tiếp tục cháy.

Chợt nghe Độc Hỏa Thành Toàn gằn giọng quát:

“Kim Dương! Ta phải xem ”Thái thanh chân khí” của ngươi rốt cuộc đã có mấy thành hỏa hầu!”.

Trong tiếng quát, hai tay phát ra liên tục, mấy mươi khối ngân quang to như chén rượu cùng với ba viên ám khí hình trái thoa chói mắt phóng về chỗ Kim Dương đạo trưởng.

Chợt nghe Thiên Giác thiên sư kêu lớn:

“Đoạt hồn tử mẫu thoa, đạo huynh hãy cẩn thận!”.

Âm thanh chưa dứt thì có một tiếng tách vang lên, ba cái thoa ấy đột nhiên nổ bùng ra, một màn lửa màu xanh lam chụp xuống.

Kim Dương đạo trưởng quả thực không ngờ rằng, ám khí trên toàn thân của Độc Hỏa Thành Toàn lại nhiều như thế, mà món nào cũng có lửa, bá đạo tuyệt luân, trong lúc cấp bách, đã ngầm vận “Thái thanh chân khí” dồn ra toàn thân, phóng xéo ra hơn một trượng.

Thần công của huyền môn, quả thực không tầm thường, bốn năm khối độc hỏa sắp chạm phải thân người của Kim Dương thì đột nhiên bắn ngược ra.

Kim Dương đạo trưởng đứng vững, đưa mắt nhìn lại thì thấy xung quanh lửa cháy bùng bùng, vây mình lại ở giữa, chợt thấy Độc Hỏa Thành Toàn mở tay phải ra, trong lòng bàn tay xuất hiện một khối cầu tròn như cái trứng vịt, đen lấp lánh, chỉ nghe y cười liên mấy tiếng, nói:

“Thiên Giác hòa thượng, lão phu đã bày xong ”Đâu thiên ma hỏa đại trận“, chỉ cần viên kinh thiên ma hỏa đạn này bắn ra, Kim Dương đạo trưởng sẽ lập tức hóa thành tro bụi, máu thịt không còn, nếu hiểu biết thời thế thì hãy mau đưa ra hàn tê đao để cứu một mạng của Kim Dương”.

Lúc này trong trường im lặng như tờ, hơn mười ánh mắt đều nhìn về phía viên kinh thiên ma hỏa đạn trên tay của Thành Toàn, thần sắc nửa tin nửa ngờ, không biết viên đạn này rốt cuộc có uy lực đến mức nào!

Trong tất cả mọi người, người lo lắng nhất lại là Cốc Hàn Hương đang ẩn thân nơi chỗ tối, nàng đã lo lắng trước võ công của Kim Dương đạo trưởng, lại lo lắng ám khí của Độc Hỏa Thành Toàn, lòng chợt cảm thấy con đường báo thù cho chồng ngày càng kéo dài.

Chợt nghe Thiên Giác cao giọng nói:

“A di đà Phật, lão nạp dù có chịu trao hàn tê đao cho ông, Bằng thí chủ cũng không chấp nhận”.

Yù muốn nói võ công của Bằng Sĩ Xung hơn hẳn Độc Hỏa Thành Toàn.

Bằng Sĩ Xung đang ngồi vắt vẻo ở trên cao, cười ha ha, nói:

“Tặc hòa thượng, người hãy cứ yên tâm, Bằng Sĩ Xung rất dễ ăn nói, người cứ trao đao cho y là xong”.

Y đã bảo trước rằng hàn tê đao rơi vào tay ai, y sẽ tìm đến người ấy, nay lại nói như thế, quả thực khiến cho người ta khó lường.

Kim Dương đạo trưởng đột nhiên cười lạnh một tiếng, nói:

“Đại sư cần gì phải phí lời, chỉ ngọn lửa nhỏ này e rằng chẳng làm gì được Kim Dương”.

Độc Hỏa Thành Toàn cười gằn nói:

“Người dựa vào mấy thành ”Thái thanh chân khí“, chưa đến Hoàng Hà lòng không nguôi”. Nói rồi cầm viên kinh thiên ma hỏa đạn chậm rãi giở lên.

Hai người nói chuyện, bốn ánh mắt đều nhìn vào nhau, không ai muốn chớp mắt, e rằng chỉ hơi sơ ý thì đối phương sẽ đột nhiên ra tay, hoặc thừa cơ phóng ra khỏi vòng lửa.

Kim Dương đạo trưởng thấy vẻ mặt ngưng trọng của Độc Hỏa Thành Toàn, tựa như đã ngầm đưa công lực của toàn thân dồn vào trong chưởng phải, thế rồi cũng đưa “Thái thanh chân khí” đã khổ luyện mười năm dồn ra phía trước thân, chờ đợi y phóng ra viên ma hỏa đạn.

Độc Hỏa Thành Toàn vốn là người mưu sâu kế cao, tuy y đã đoán rằng một khi mình đã phóng ra loại hỏa khí có uy lực nhất này, rất có thể sẽ giết chết Kim Dương đạo trưởng, nhưng cũng biết rằng phái Võ Đang thể mạnh người đông, trước khi gặp Phong Thu, kết thù với phái Võ Đang quả thực là điều không sáng suốt, vả lại Bằng Sĩ Xung đang đứng cờ một bên, dù cho có đã thương được Kim Dương, cũng chưa chắc đoạt được cây hàn tê đao trong tay Thiên Giác.

Tình thế phức tạp khiến y chần chừ chưa chịu ra tay, thế nhưng dây cung đã kéo, không thể không bật ra, chỉ đành ngầm nghiêng răng, luồng chân lực trong lòng bàn tay đẩy ra, phóng kinh thiên ma hỏa đạn về phía

Kim Dương. Chỉ nghe âm một tiếng, ánh lửa lóe lên, chiếu sáng cả hơn mười trượng. Người trong trường đều cảm thấy đầu văng mắt hoa tai lung bùng, giật mình một cái, tựa như trời long đất lở.

Không ai ngờ rằng viên đạn này có uy thế như thế, trên mặt đầy vẻ lo lắng, quên cả Kim Dương đang ở trong biển lửa.

Kim Dương đạo trưởng lúc này đang đứng ở phía tây cách đó mười trượng, mặt mũi tái nhợt, râu tóc đều dựng ngược, trên đạo bào đã bị rách nhiều lỗ nhỏ, đã có nhiều nơi rướm máu.

Té ra viên kinh thiên ma hỏa đạn này là dùng chân lực nội gia trên lòng bàn tay để đánh vỡ ra, do đó không cần chạm vào đối thủ, cho nên vừa phóng ra đã nổ, thời gian và phương hướng đều phải nắm bắt rất chính xác.

Lớp vỏ ngoài của viên ma hỏa đạn này được chế bằng huyền thiếc và thanh cương cực tốt, phía trong có chứa thuốc nổ loại mạnh, lớp vỏ ngoài vỡ ra, lập tức sẽ trở thành hàng trăm mảnh đạn mang theo lửa lưu huỳnh, bắn ra bốn phía, chu vi đến cả hơn mười trượng.

Tuy nhiên Kim Dương đạo trưởng đã sớm toàn thân giới bị, ma hỏa đạn của Thành Toàn vừa mới bắn ra, y lập tức nhún mạnh hai chân, lưng áp sát xuống đất phóng vọt ra, thế nhưng vẫn bị những mảnh đạn của viên ma hỏa đạn này bắn trúng, phá được “Thái thanh chân khí” hộ thân, chạm vào người, nhưng đã bị “Thái thanh chân khí” cản lại, uy thế đã hết, cho nên chỉ bắn vỡ tấm đạo bào, chỉ có vài mảnh đạn tương đối mạnh là làm y bị thương.

Chợt nghe Độc Hỏa Thành Toàn cười lớn, nói:

“Kim Dương, kinh thiên ma hỏa đạn này của ta đã được tẩm chất kịch độc, người đừng thấy bị thương chút ít mà mừng, sau hai canh giờ, người vẫn phải xuống dưới suối vàng”.

Kim Dương đạo trưởng mặt tái xanh, bước chân khựng lại, rồi chậm rãi bước tới gần y, miệng lạnh lùng nói:

“Ta vốn không muốn lấy mạng của người, nhưng nói như thế ta đành phải giết người”.

Thiên Giác đại sư thấy Độc Hỏa Thành Toàn mặt mũi nanh ác, trong tay phải lại cầm thêm một trái ma hỏa đạn, lập tức nói:

“Đạo huynh hãy lui bước, để cho Thiên Giác đến lãnh giáo”. Hai vai hơi lách, người lướt tới.

Chợt nghe lão ni Mạn Đà của phái Nga Mi vung tay quát lên:

“Các vị đạo hữu, tất cả hãy xông lên tiêu diệt tên họ Thành này để trừ hại cho giang hồ!”.

Lời nói chưa dứt thì lập tức múa tít thanh trường kiếm phóng thẳng về phía Thành Toàn.

Lão ni Mạn Đà vừa phóng người lên, Tào Đạo Lăng và Triển Vân Dục của phái Côn Luân cũng nhảy vọt tới, trong chớp mắt, năm người mỗi đứng một phía, bao vây Độc Hỏa Thành Toàn vào ở giữa.

Âm Thủ Nhất Ma lặng lẽ đứng một bên, lúc này chợt thấy Bàn Sĩ Xung đang ở trên mái đình, quay về phía đại hán râu rậm áo đen nói:

“Chữ hiền điệp, đoạt lấy bảo vật là lúc này”.

Gã họ Chữ ấy là đại đệ tử của Độc Hỏa Thành Toàn, vừa thấy năm kẻ địch bao vây sư phụ mình ở giữa, cũng đã có ý muốn liều mạng, tạo thành thế cục lưỡng bại câu thương, thế rồi lúc này không màng đến lời khiêu khích của Âm Thủ Nhất Ma, cười lạnh một tiếng, nói:

“Thiếu Lâm, Võ Đang tự xưng là danh môn chính phái, té ra người của hai phái cũng đều khóac lác, là kẻ tiểu nhân ỷ nhiều đánh ít”.

Chỉ thấy một đạo đồng đứng bên cạnh Phạm Ngọc Côn nói:

“Cái gì mà huênh hoang khóac lác, bọn các người cũng chẳng dưới năm mươi người, sao không cùng xông lên?”.

Phải biết rằng Độc Hỏa Thành Toàn nổi tiếng nhờ hỏa khí, lúc đầu có thể kim chế được bọn Kim Dương đạo trưởng và Thiên Giác đại sư, nếu hai bên hỗn chiến, Thành Toàn sẽ ném chuột sợ bể đồ, hỏa khí không

thể phát huy được uy lực, nếu chỉ dựa vào võ công, chắc chắn sẽ lọt xuống thế hạ phong, cho nên gã họ Chử tuy thấy kẻ địch có năm người vây sư phụ mình, nhưng cũng không dám bước ra.

Kim Dương đạo trưởng nhìn thấy tên đệ tử họ Chử của Thành Toàn, hai người đồng thời môi mấp máy, tựa như muốn nói, chợt nghe một tiếng hừ lạnh truyền vào trong tai, bất giác đều quay đầu nhìn về phía phát ra tiếng hừ ấy.

Té ra Cốc Hàn Hương nhìn thấy tình thế trước mắt, biết mình nếu không bước ra, chỉ dựa vào Độc Hỏa Thành Toàn và đám ô hợp lục lâm này sẽ không thành sự, thế nên đột nhiên xuất hiện.

Cốc Hàn Hương phóng người ra, mọi người đều quay đầu lại nhìn, nàng đã đứng sừng sững ở trong trường, còn Phong Thu thì xuất hiện bên cạnh nàng.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung gầm lên:

“Cốc Hàn Hương, ngươi mang ai đến? Aên mặc như thế phải chăng y không thể cho người khác biết mặt?”.

Ba chữ Cốc Hàn Hương khiến cho lòng dạ ai nấy đều chấn động, người của phía bên Phạm Gia trang đương nhiên không đoán được, tại sao nàng vừa mới quay về phương bắc thì đột nhiên đuổi xuống phương nam, bọn người Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma cũng ngạc nhiên, không biết tại sao nàng lại đem theo một người toàn thân mặc đồ đen, chỉ lộ ra hai mắt.

Tam nhân Điều Chương Ân đột nhiên chạy tới, quát lớn về phía các nhân vật ở chốn lục lâm Dự Nam:

“Minh chủ giá đáo, các người sao không lên tham kiến”.

Các nhân vật này bề ngoài là được uy phong kim phù gọi đến, trên thực tế thì người truyền kim phù là đệ tử thứ hai của Phong Thu, Đinh Nhất Hồn, lúc này chợt nghe Cốc Hàn Hương đích thân đến đây, một mặt là vì giật mình trước sắc đẹp của ngài, mặt khác Đinh Nhất Hồn vẫn chưa có động tĩnh, cho nên nháy thời đứng sững ngay tại trận.

Tiếng quát của Tam nhân Điều Chương Ân vừa mới dứt, những người ấy bất giác đều đồng thời ôm quyền làm lễ, có người nói:

“Tham kiến Cốc minh chủ”. Nhưng âm thanh rời rạc, không hề hăng hái tí nào.

Người tuổi khoảng ngũ tuần, ăn mặc chẳng phải tăng cũng chẳng phải đạo chính là đệ tử thứ hai của Phong Thu, Đinh Nhất Hồn, y xuất đạo giang hồ đã lâu, trong chốn lục lâm cũng có tiếng tăm, võ công còn hơn cả Trương Kính An, lúc này bước tới mấy bước, ôm quyền làm lễ với Cốc Hàn Hương, nói:

“Tiểu huynh Đinh Nhất Hồn, lần đầu tiên gặp mặt Cốc sư muội, có chỗ nào thất lễ, mong sư muội bỏ qua”. đang nói thì đưa mắt lướt về phía Phong Thu.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh, nói:

“Một miếng kim bài của ta có phải trên người của ngươi không?”.

Đinh Nhất Hồn nghe lời nói của nàng không hay, bất giác điềm nhiên cười một cái, nói:

“Tiểu huynh phụng lệnh ân sư, đem miếng kim phù đi truyền lệnh, nay đến Dự Nam, gặp Thành lão tiên bối có chuyện sai khiến, chậm trễ mấy ngày mong sư muội thứ lỗi”. Yù muốn nói là kim phù đang ở trên người, nhưng không thể trao cho nàng.

Người phía bên Phạm Gia trang đều muốn biết nội tình của Mê Tông Cốc, lúc này thấy nội bộ của bọn họ mâu thuẫn rất sâu, không khỏi thăm mường, đứng yên một bên mà nhìn, không chen vào.

Độc Hỏa Thành Toàn thấy Cốc Hàn Hương quả nhiên nhan sắc tuyệt trần, trên đời hiếm thấy, trong lòng thăm mường, nghĩ rằng chuyến đi này không uổng phí, chỉ có một mình Âm Thủ Nhất Ma nhìn lên Bàng Sĩ Xung một cái rồi lại nhìn về phía Cốc Hàn Hương, một lát lại đưa mắt nhìn xung quanh, ý như đang tìm đường rút lui.

Đang lúc mỗi người đều tính toán riêng mình, Cốc Hàn Hương đột nhiên đưa mắt nhìn Phong Thu, trong mắt lộ ra hai luồng sát khí, bàn tay giở lên nhẹ nhàng chém xuống dưới một cái.

Phong Thu nhìn thấy nhân thân và bàn tay của nàng, hơi khựng lại, lập tức hú nhỏ một tiếng, phóng vọt tới chỗ Đinh Nhất Hồn.

Đinh Nhất Hồn thấy thế vừa kinh vừa giận, chân trái bước ngang qua, tay phải vỗ thẳng vào ngực Phong Thu.

Chưởng này hiểm hóc vô cùng, hùng hậu theo tay mà tuôn ra lao vào trước ngực Phong Thu.

Thế nhưng, võ công của y là do Phong Thu truyền cho, cho nên chiêu này làm sao có thể đả thương được Phong Thu.

Chỉ thấy Phong Thu tay trái lật một cái, chụp cổ tay của Đinh Nhất Hồn, tay phải giở lên, một chưởng giáng xuống.

Đinh Nhất Hồn thấy người mặc áo bào rộng thùng thình màu đen, đầu đội túi vải màu đen, chân đạp thành thành, tựa như có cảm giác rất quen thuộc, lúc này thấy y một chiêu đã chụp được cổ tay của mình, tuy thủ pháp rất bình thường, nhưng cảm thấy rất quen mắt, trong lòng kinh hãi thì lại thấy y võ chưởng tới trước ngực.

Chưởng này giống y như chưởng của mình vừa mới đánh ra không hề sai tí nào, chỉ nghe bốp một tiếng, một chưởng của Phong Thu vỗ lên vai Đinh Nhất Hồn, y rú lên thảm thiết một tiếng, phun ra một luồng máu, người ngã ngửa ra sau!

Phong Thu giật tay trái một cái, kéo thân người của Đinh Nhất Hồn lật ngược lại, tay phải giở lên vỗ mạnh xuống thiên linh cái của y.

Đinh Nhất Hồn đã trúng một chưởng, xương vai đã vỡ nát, nay thấy chưởng thứ hai sắp giáng xuống, không khỏi mất ngủm lại, miệng kêu một tiếng:

“Sư phụ!”.

Đó chẳng qua chỉ là chuyện trong chớp mắt, Độc Hỏa Thành Toàn kinh ngạc vô cùng, đang phóng người tới, chợt nghe Đinh Nhất Hồn kêu lên một tiếng sư phụ, trong lòng không khỏi sửng sốt, phóng được nửa đường thì khựng người lại.

Ngay lúc chưởng của Phong Thu sắp chạm xuống đỉnh đầu của Đinh Nhất Hồn, Cốc Hàn Hương đột nhiên bước ra phía trước, đưa tay phất vào cổ tay của Phong Thu, phản ứng của Phong Thu cũng nhanh nhạy vô cùng, Cốc Hàn Hương vừa mới giở tay lên y đã hiểu được tâm ý của nàng, tay trái buông ra, người thì lướt ra sau mấy thước.

Đinh Nhất Hồn loạn choạng, rốt cuộc đứng vững lại, hai mắt như đổ lửa, nhìn vào mặt Phong Thu và Cốc Hàn Hương.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương nở nụ cười lạnh lẽo, nói:

“Đinh Nhất Hồn, nay ngươi đã hiểu chưa?”.

Trên khoé miệng Đinh Nhất Hồn nhỏ xuống giọt máu tươi, một lát sau mới gật mạnh đầu, nói:

“Đinh mỗ đã hiểu!”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Ngươi hiểu thì tốt, ta chỉ hỏi ngươi, ngươi muốn chết hay là muốn sống?”.

Đinh Nhất Hồn nhìn về phía Phong Thu nhưng thấy y vẫn đứng đưng như không, tựa như một bức tượng đá màu đen, thế rồi nhìn chằm chằm lên mặt Cốc Hàn Hương, tựa như e rằng nàng bất ngờ bỏ đi.

Đinh Nhất Hồn đôi mắt đỏ ngầu, nhìn lại Cốc Hàn Hương, nghiêng răng nói:

“Đinh mỗ đối với việc sinh tử của mình không hề lo lắng ...”.

Cốc Hàn Hương cắt ngang lời y, nói:

“Nói như thế, ngươi muốn chết”.

Đinh Nhất Hồn gật đầu, trầm giọng nói:

“Đinh mỗ muốn sống!”.

Cốc Hàn Hương cười hì hì, nói:

“Dù người muốn sống vì mục đích gì, chỉ cần người không muốn chết, trước khi đạt được mục đích, phải nghe theo lời ta mà hành sự”.

Nói đến đây, ngập ngừng rồi lại nói tiếp:

“Nay người phải dắt theo người của Dự Nam, làm theo kế hoạch đã định, trước ngày tám tháng tư, phải mời cho được Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc đến Mê Tông Cốc, những chuyện khác người tự tính toán, kết quả như thế nào thì phải coi vận may của chúng ta!” nói xong phất tay một cái.

Đinh Nhất Hồn sững ra một cái, đột nhiên sụp người lạy về phía Phong Thu một cái, thấy y không hề động đậy, chỉ đành nghiêng răng đứng dậy, quay về phía đám người đi theo mình nói:

“Các vị hãy theo Đinh mỗ rời khỏi nơi này”.

Người trong trường đều đã hiểu người mặc áo đen che mặt ấy chính là Phong Thu, kẻ đã gây chấn động trong chốn lục lâm mấy mươi năm nay, đồng thời cũng hiểu được rằng, Cốc Hàn Hương đã khống chế tinh thần của y, trở thành chú tể của y.

Các nhân vật lục lâm ở Dự Nam nhìn thấy màn kinh tâm động phách này, thì đã sinh lòng kính sợ đối với Cốc Hàn Hương, vừa nghe Cốc Hàn Hương bảo trước tiên rút lui thì đều cúi người hành lễ cáo lui.

Đinh Nhất Hồn lẳng lặng dắt đám người ấy bỏ đi, trong chớp mắt đã khuất dạng.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng quay mặt sang nhìn Kim Dương đạo trưởng:

“Cuộc tranh chấp giữa Mê Tông Cốc và phái Võ Đang, đạo trưởng chắc đã biết, không biết đạo trưởng có gì chỉ giáo?”.

Kim Dương đạo trưởng tiếp xúc với ánh mắt của nàng, nhìn xuống đất, nghiêm túc nói:

“Kim Dương muốn thỉnh giáo một câu, không biết sư đệ Bạch Dương của bản đạo có còn trên đời hay không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Trong vòng hai ba tháng thì không lo gì đến tánh mạng, phải chăng đạo trưởng có ý giải quyết chuyện này ở đây?”.

Kim Dương đạo trưởng lắc đầu, nói:

“Bản đạo phụng lệnh chương môn sư huynh đến chờ ở đây, chuẩn bị vào ngày một tháng ba sẽ đến Mê Tông Cốc bái kiến phu nhân, cho nên lúc này giờ này bản đạo không dám nhắc đến chuyện của Bạch Dương sư đệ”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Lệnh sư đệ giờ đây đang ở Mê Tông Cốc, lúc này nói đến chuyện ấy quả thực không hợp”. Nàng hơi ngập ngừng rồi lại lạnh lùng nói:

“Cốc Hàn Hương sẽ không làm tổn thương lệnh sư đệ trước kỳ hạn, song có một điều mong đạo trưởng lưu ý, Mê Tông Cốc là tổng trại của lục lâm trong thiên hạ, kỳ nhất là có người dò thám, khắp nơi đều có chương ngại, đạo trưởng cần phải hiểu điều này”.

Bạch Dương đạo trưởng cười lạnh, nhướn mắt lướt qua mặt nàng, rồi sau đó nhìn xuống lại, nói:

“Phái Võ Đang quả thực đã phái hai dte lên phía bắc, song mục đích chỉ là gửi thư, chắc là không phạm phải điều cấm kỵ của quý trại”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, lòng nhủ thầm:

“Bức thư ấy chắc là định ngày gặp gỡ, trước ngày một tháng ba mình quay về trong cốc là xong”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, rồi đưa mắt nhìn về phía Độc Hỏa Thành Toàn, thấy trong tay phải của y vẫn cầm một hòn kinh thiên ma hỏa đạn, không khỏi mỉm cười, nói:

“Ám khí độc hỏa của Thành huynh quả thực xưa nay chẳng ai có được, gặp mặt hơn cả nghe tiếng, thực sự khiến cho ta khâm phục”.

Độc Hỏa Thành Toàn thấy vừa rồi bộ mặt nàng lạnh lùng, đầy sát khí, nay nói chuyện với mình thì giọng nói ngọt ngào, vẻ mặt như hoa xuân, khiến lòng nôn nao, xao xuyến, không khỏi cười ha ha, cung tay ngang trán, nói:

“Cốc minh chủ khen ngợi, Thành Toàn hổ thẹn vô cùng”.

Phải biết rằng Cốc Hàn Hương được giang hồ biết đến là sắc đẹp và sức ác độc của nàng, một nhân vật như Độc Hỏa Thành Toàn sông dài biển rộng đều đã bước qua, cũng có thể nói là biết được vô vô người, nếu như Cốc Hàn Hương là người lẳng lơ, dù cho có tự đưa đến, Độc Hỏa Thành Toàn cũng cảm thấy chẳng có gì đáng quý, chính vì ý chí báo thù và sắc đẹp của nàng đi liền với nhau, thế nên nàng chỉ cần giả vờ vui mừng, đã khiến Độc Hỏa Thành Toàn quên cả mọi thứ.

Chỉ nghe ở phía trên mái đình, Bàng Sĩ Xung quát:

“Nha đầu! Người dùng ngoa ngôn xảo ngữ, chẳng lẽ muốn để lão già thích chơi lửa ấy ném mùi vị của Hương tâm lộ ư?”.

Bọn người Thiên Giác đại sư và Kim Dương đạo trưởng nghe đến ba chữ Hương tâm lộ, trong lòng dường như đã hiểu, không khỏi nhìn về phía Phong Thu.

Độc Hỏa Thành Toàn vốn cũng đã nghĩ đến, Phong Thu chắc chắn đã bị Cốc Hàn Hương ám toáng, uống Hương tâm lộ do Âm Thủ Nhất Ma luyện ra, lúc này nghe Bàng Sĩ Xung quát như thế, không khỏi rùng mình, bất đồ thối lui một bước.

Cốc Hàn Hương nổi giận, quay mặt sang găng giọng nói:

“Bàng Sĩ Xung, nếu Cốc Hàn Hương không khiến cho người hoài công phí sức, mối thù của ta sẽ không cần báo”.

Bàng Sĩ Xung nội công tinh thâm, nhãn thần như điện, y tuy đứng cách xa Cốc Hàn Hương, nhưng nhờ ánh lửa dưới đất vẫn có thể thấy được rõ ràng vẻ mặt của nàng.

Bàng Sĩ Xung ngạc nhiên, chưa kịp nói lên lời, Cốc Hàn Hương đã quay mặt snag Thiên Giác đại sư, nói:

“Lão thiên sư, Cốc Hàn Hương ngàn dặm xuống phía nam là muốn mượn hàn tê đao của lão, không biết lão có chấp nhận không?”.

Lời ấy vừa nói ra, người trong trường đều ngạc nhiên, mấy mươi ánh mắt đều nhìn đi nhìn lại trên mặt nàng và Thiên Giác đại sư, rõ ràng là đều ngạc nhiên vì chuyện nàng mượn hàn tê đao, đồng thời cũng không biết Thiên Giác đại sư sẽ trả lời thế nào.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung cười lớn, nói:

“Nha đầu, người lớn gan lắm!”.

Âm thanh vừa dứt, người đã từ trên vọt xuống, đứng giữa Thiên Giác đại sư và Cốc Hàn Hương.

Độc Hỏa Thành Toàn hừ lạnh một tiếng, nói:

“Đây là đất Trung Nguyên, không phải ở quan ngoại, các hạ nếu không biết ước thúc, chỉ e xương phơi nơi đất khách, làm con ma cô độc, như thế thì không đáng”.

Bàng Sĩ Xung nghe thế thì nổi giận, trầm giọng nói:

“Lão phu sẽ đốt lò lửa lên, coi thử đông sắt vụn của người!”.

Nói rồi áp sát tới, phát ra một chưởng.

Độc Hỏa Thành Toàn thấy y lách người tới, đột nhiên tiến sát tới phía trước mình, vẫy cổ tay một cái, hòn kinh thiên ma hỏa đạn chui tọt vào trong ống tay áo xoay người phát chưởng trả đòn.

Hai người vừa mới chạm nhau một chiêu, Cốc Hàn Hương đã ngầm phát tay về phía Phong Thu, Phong Thu lập tức hiểu ngay, phóng người vọt tới vỗ một chưởng lên lưng Bàn Sĩ Xung.

Y vừa mới lách người, đã rê tới hơn một trượng, bàn tay vươn ra đã chạm tới Bàn Sĩ Xung, nhanh chóng, quỷ dị vô cùng, công lực ấy quả thực trên võ lâm hiếm thấy.

Bàn Sĩ Xung chưa kịp xoay người, thì đã biết kẻ đánh lên sau lưng là Phong Thu, lòng thầm nổi giận, hai chân nhún một cái, xoay người dồn chín thành công lực vào trong bàn tay vỗ ra.

Bàn Sĩ Xung và Phong Thu động thủ, tình thế đã khác hẳn, chiêu nào của hai người cũng ẩn chứa đầy sát cơ, mỗi một vạt áo đai bào đều ẩn chứa cạm bẫy, chỉ cần đối phương chạm vào sẽ lập tức mất mạng, Độc Hỏa Thành Toàn đứng một bên cũng cảm thấy không thể chạm vào.

Trận ác đấu này khiến người trong trường đều chú ý, nhìn tới chỗ tình kỳ tuyệt luân, trên khuôn mặt ai nấy đều lộ vẻ ngạc nhiên, nhìn tới chỗ nguy cơ không thể cứu được, mỗi người đều lộ vẻ kinh hoàng, miệng há hốc ra như muốn kêu, đến khi một bên đột nhiên dùng một chiêu hay hóa hiểm thành an, người đứng bên cạnh đều lộ vẻ như trút được gánh nặng.

Lúc ba người đang đấu đến chỗ quên cả sinh tử, người bên cạnh cũng quên cả đất trời, Cốc Hàn Hương đột nhiên lách người một cái, xẹt tới chỗ Thiên Giác đại sư.

Kim Dương đạo trưởng đứng bên cạnh Thiên Giác đại sư, thấy Cốc Hàn Hương lẳng lặng xẹt tới, lập tức mở miệng quát:

“Đại sư để ý ...”.

Thiên Giác đại sư quay mặt lại, lặng lẽ nhìn Cốc Hàn Hương một lát rồi nói:

“Chả lẽ ndv muốn ám toán lão nạp?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên cười, nói:

“Ám toán thì không dám, song lời thỉnh cầu của Cốc Hàn Hương, mong lão thiên sư có câu trả lời rõ ràng”.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung gằng giọng:

“Cốc Hàn Hương, nếu hàn tề ngư rơi vào tay ngươi, lão phu thề chết cũng phải lấy mạng của ngươi”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh:

“Mạng của ai dài vẫn phải xem ông trời sắp xếp, người có thể làm chủ được hay sao?”.

Chỉ nghe Độc Hỏa Thành Toàn kêu lớn:

“Cốc minh chủ, nài rớt cuộc mượn hàn tề đao để làm gì? Nếu nói rõ ràng ra, Thành mỗ nhất định sẽ giúp đỡ”.

Bàn Sĩ Xung phì một tiếng nói:

“Ngươi có bao nhiêu sức mà giúp!” chưởng trái phát ra, đánh ra một lượt tám chưởng buộc Độc Hỏa Thành Toàn né trái tránh phải, chống đỡ không ngót tay nhưng cũng thoát không được chưởng thế.

Cốc Hàn Hương trầm ngâm một lát đột nhiên cao giọng nói:

“Ta đã đoạt được Vấn tâm tử của Bàn Sĩ Xung, nếu như mượn hàn tề đao thì di vật của Tam Diệu đã lọt vào tay, nói như thế Thành huynh có tin không?”.

Câu nói ấy, đừng nói là Độc Hỏa Thành Toàn, những người khác cũng không hoàn toàn tin được, thế nhưng chút ít vẫn có chỗ đáng tin được, nếu không bọn Bàn Sĩ Xung đâu có lo lắng hàn tề đao rơi vào trong tay Cốc Hàn Hương, lại thêm sau khi Cốc Hàn Hương lên tiếng, Bàn Sĩ Xung không hề phản bác, mọi người càng tin thêm mấy phần.

Độc Hỏa Thành Toàn đột nhiên phần chấn, quát liền mấy tiếng đánh ra mấy đòn, đôi chưởng múa tít phản công không ngừng, tựa như đã kết thù chuốc oán với Bàn Sĩ Xung, lập tức phải giết y ngay tại trận.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn chiêu số, đột nhiên quay mặt nhìn Thiên Giác đại sư.

Thiên Giác đại sư do dự một lát, trên khuôn mặt hiền từ lộ vẻ cương nghị, đưa tay thò vào trong lòng.

Kim Dương đạo trưởng thấy thế thì bảo:

“Lão thiền sư phải suy nghĩ kỹ lại, di vật của Tam Diệu là tuyệt nghệ võ học, nếu rơi vào tay kẻ ác, sẽ tạo nên kiếp nạn cho giang hồ, lão thiền sư có thể gánh nổi hay không?”.

Cốc Hàn Hương thấy bảo vật sắp nằm trong tay, thế mà Kim Dương đạo trưởng lại ngăn cản, không khỏi giận sôi lên, lạnh giọng nói:

“Cốc Hàn Hương nếu như có thể lấy được tuyệt nghệ, chuyện đầu tiên sẽ là lấy mạng tứ Dương trong phái Võ Đang”.

Kim Dương đạo trưởng nghe thế thì nổi giận, hai mắt trợn lên, định vọt qua Thiên Giác đại sư phát chưởng đánh về phía Cốc Hàn Hương.

Thiên Giác đại sư đột nhiên mỉm cười, hai tay chặn hai người lại, khoe môi mấp máy, dùng công phu truyền âm nhập bặc nói với Kim Dương đạo trưởng:

“Chuyện này rất phức tạp, lão nạp không phải là người khinh suất, đến khi mọi chuyện qua rồi sẽ giải thích tường tận cho đạo trưởng hay”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, nói:

“Lão thiền sư là cao tăng hữu đạo, lẽ nào có chuyện không thể cho người khác biết?”.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung gầm lớn:

“Thiên Giác, ngươi dám đưa ra hàn tề đao, lão phu sẽ quyết chẳng tha cho phao Thiếu Lâm ngươi!”.

Kim Dương đạo trưởng cảm thấy ngạc nhiên vì hành động của Thiên Giác đại sư, cố nén nhưng rốt cuộc vẫn phải mở miệng:

“Chuyện này liên quan đến chúng sinh trên võ lâm, lão thiền sư phải suy nghĩ kỹ lại, đừng nên sơ ý”.

Cốc Hàn Hương vốn cũng cảm thấy thái độ của Thiên Giác đại sư không bình thường, cho nên lúc này cũng không gấp lấy hàn tề đao, chỉ nhìn chăm chăm lên mặt Thiên Giác đại sư, như muốn tìm ra sơ hở từ trong vẻ mặt của ông ta.

Bàn Sĩ Xung rất muốn thoát khỏi hai người Phong Thu và Thành Toàn, cho nên đôi chưởng tung toàn những đòn âm độc quỷ dị, thế nhưng vẫn không cách nào đẩy lui được hai người, trong lúc lửa giận thiêu đốt, từng chưởng tung ra càng lúc càng kịch liệt, người của phái Côn Luân, Âm Thủ Nhất Ma, và ba đệ tử đều nhìn đến nỗi như tim muốn rút khỏi lồng ngực.

Thiên Giác đại sư chợt thở dài một tiếng, dùng “Truyền âm nhập mật” nói với Kim Dương đạo trưởng:

“Từ ngày đại hội lục lâm ở Bắc Nhạc, Thiên Minh sư huynh của lão nạp đã biết cuộc thế của ngày hôm nay, ý trời khó cãi, rốt cuộc vẫn không nghĩ ra cách tránh được cuộc hào kiếp này ...”.

Kim Dương đạo trưởng kiên nghị nói:

“Dùng phương pháp tráng sĩ chặt tay, chẳng lẽ không được sao?”.

Thiên Giác đại sư thấy y lớn giọng nói, chỉ sợ Cốc Hàn Hương nổi giận, không khỏi đưa mắt nhìn về phía nàng.

Cốc Hàn Hương hiểu ý của Kim Dương đạo trưởng, điềm nhiên cười, nói:

“Ta cũng muốn dùng thủ đoạn khoái đao loạn trảm, giết một lúc bốn lão già của phái Võ Đang, chỉ là lực vẫn chưa đủ, cho nên chưa làm được gì cả”.

Thiên Giác đại sư thăm nhủ:

“Té ra nha đầu này miệng mồm cũng lợi hại thật!”.

nghĩ thế rồi quay sang kề vào tai Kim Dương nói:

“Đạo huynh đừng coi thường một mình ả này, những kẻ đứng bên cạnh lão nạp đều muốn lấy mạng ả, nhưng cũng là chuyện khó vô cùng, nếu không xong sẽ hóa khéo thành vụng, khiến cho ả mất đi lý tính, càng không thể thu thập được”.

Lão hơi ngáp ngừng rồi tiếp tục nói:

“Thiên Minh sư huynh của lão nạp sau khi suy nghĩ, đột nhiên hiểu ra rằng Tam Diệu tiền bối là người học cao tài rộng, suốt đời làm chuyện cứu người, cho nên ngài đã khéo léo sắp xếp di vật, tuyệt không để lọt vào tay người xấu đến nỗi trở thành công cụ tạo nên hào kiếp cho giang hồ ...”.

Kim Dương đạo trưởng nén không được chen vào nói:

“Xin thứ cho bản đạo lỗ mãng, nghĩ mãi vẫn không thông đạo lý này”.

Lúc này Bằng Sĩ Xung và Phong Thu, Thành Toàn đã đấu đến hơn ba trăm chiêu, vẫn chưa phân thắng bại, Kim Dương đạo trưởng và Thiên Giác đại sư thì đang nghĩ cách đối phó với Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương lại nhủ trong đầu rằng:

“Trừ phi lão hòa thượng này cố ý đưa hàn tê đao ình để khiến ình và Bằng Sĩ Xung bất hòa với nhau, đồng thời những kẻ doom ngó đến di vật của Tam Diệu sẽ đến tranh đoạt, thậm chí lấy tính mạng của mình, nếu là như thế quả đúng là diệu kế mượn đao giết người”.

Cốc Hàn Hương suy đoán như thế, Thiên Giác đại sư tiếp tục dùng công phu “Truyền âm nhập mật” nói với Kim Dương đạo trưởng:

“Thiên Minh sư huynh của lão nạp đã nghiên cứu kỹ càng cuộc đời của Tam Diệu tiền bối, biết được vị vô lâm tiền hiền này không những nhân từ vô cùng mà hành sự cũng rất cẩn thận, vật của ngài để lại chắc chắn sẽ có ích cho hậu thế, người có thể lấy được di vật của ông ta cũng phải tính tình thiện lương ...”.

Kim Dương đạo trưởng thấy Thiên Giác đại sư khẳng định như thế, trong lòng tuy vẫn còn nghi ngờ, nhưng biết nói nhiều cũng vô ích, vả lại dù tốt xấu thế nào, Cốc Hàn Hương vẫn là đệ tử ký danh của Thiên Minh đại sư, có mối quan hệ sâu xa với Thiên Giác đại sư, hơn nữa hàn tê đao là vật của Thiên Giác đại sư, mình cũng không tiện nói nhiều, chỉ đành gật đầu, im lặng không nói.

Thiên Giác đại sư đột nhiên rút cái túi vải rách nhét vào trong tay Cốc Hàn Hương, hạ giọng nói:

“Mau cất lại”.

Cốc Hàn Hương tuy nghi ngờ Thiên Giác đại sư dùng kế giá họa, nhưng nghe lời nói của ông ta chân thành như thế, câu nào cũng như từ gan ruột, trong lòng cảm thấy bất an, bỏ cái bao nhỏ vào trong lòng, lúc này tình thế trong trường đã thay đổi.

Chỉ thấy Bằng Sĩ Xung trợn mắt, trông giống như hung thần ác sát, chưởng nào cũng ngưng tụ chân lực tìm cách đẩy lui hai người kia.

Phải biết rằng Phong Thu và Thành Toàn đều là những nhân vật danh lừng giang hồ, nhất là võ công của Phong Thu, trên giang hồ ít có đối thủ, Bằng Sĩ Xung lấy một địch hai, có thể cầm cự mà không bại, đã là chuyện chấn động vô lâm, muốn đẩy lui hai người quả thực không dễ dàng.

Chợt Bằng Sĩ Xung phát chưởng, Độc Hỏa Thành Toàn né không được, giở chưởng tiếp lấy chưởng ấy.

Hai chưởng chạm vào nhau, bốp một tiếng vang lên, Độc Hỏa Thành Toàn thối lui đến năm bước, ở ngực và bụng đau như dao cắt, miệng đầy máu.

Bằng Sĩ Xung công lực tuy thâm hậu, nhưng cũng bị chấn động đến nỗi khí huyết nhộn nhạo, thối lui một bước dài, người chưa đứng vững thì Phong Thu đã vỗ chưởng tới nhanh như điện chớp!

Y vốn tính tình nóng nảy, hướng chi giờ đây vì Vấn tâm tử và hàn tê đao đã lọt vào trong tay Cốc Hàn Hương, chỉ sợ nàng thừa cơ bỏ chạy, sau khi nàng lấy được di vật của Tam Diệu muốn tìm chế nàng, hy vọng ấy thật mỏng manh, trong lúc lo lắng và phẫn nộ, ngưng tụ đủ tám phần công lực, đẩy lại một chưởng về phía Phong Thu.

Bình một tiếng vang lên, hai người đồng thời thối lui ra sau, cứ mỗi bước thối lui thì đất ở dưới chân lún sâu cả tấc.

Công lực cả đời của Bàn Sĩ Xung đều nghĩ tới Vấn tâm tử và hàn tê đao, thế nhưng chuyện bất ngờ cứ xảy ra, đến nỗi khiến y mất cả bảo vật, nổi giận dữ lâu ngày lúc này đã bộc phát, khiến cho thần tình của y thay đổi, trông giống như điên.

Chợt nghe y quát lớn một tiếng, thế thối lui vẫn chưa dừng thì lập tức phóng vọt người lên cả hơn một trượng, lướt qua đỉnh đầu Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương thấy thân ảnh của Bàn Sĩ Xung, hai tay đẩy lên, không đợi Bàn Sĩ Xung giáng chưởng xuống, đã trả đòn ngược trở lại.

Bình một tiếng vang lên, hai luồng chưởng lực nội gia chạm nhau, cuồng phong nổi dậy, gió cuốn xoay vòng, trông giống như một f con sóng lớn, biển dưng mây xa. Chỉ thấy Cốc Hàn Hương hai chân thối lui liên tiếp cho đến tám thước, mặt ngọc trắng nhợt, không còn sắc máu, Bàn Sĩ Xung thì lộn người trên không một vòng rồi xuống cách đó hai trượng, sau khi hạ xuống đất tóc bạc trên đầu cứ run lên bần bật.

Phong Thu đôi mắt đỏ ngầu, chỉ thấy tay trái của y đã nắm một huyết ấn, tay phải giở lên, đột nhiên áp sát tới sau lưng Bàn Sĩ Xung, vẻ mặt trông rất nanh ác, tựa như ma quỷ vậy.

Bàn Sĩ Xung xoay người, đột nhiên thấy trong ánh mắt của y đầy vẻ oán thù, không khỏi giật mình một cái, lướt xéo người ra mấy thước, thuận thế lao tới chỗ Cốc Hàn Hương.

Phong Thu đột nhiên hú dài một tiếng, tay phải phát lên, vỗ nhanh về phía vai của Bàn Sĩ Xung.

Tiếng hú này tựa như của loài chó hoang lúc sắp chết, ai nghe thấy cũng đều sững người ra.

Bàn Sĩ Xung lướt mắt nhìn, chưởng phải của Phong Thu đột nhiên đỏ tươi như máu, vội vàng lướt ngang mấy thước, tránh ra đòn ấy, một mặt vận khí hành công để điều hòa chân khí trong người.

Người trong trường đa số là hành gia của võ học, thấy “Huyết thủ ấn” của Phong Thu đã luyện đến mức ấy đều kinh hãi trong lòng.

Thành Toàn nhủ thầm:

“Con ả này nói Vấn tâm tử đã lọt vào trong tay ả, lão họ Bàn liệu mạng như thế, chuyện này cũng có tám phần đáng tin”. Y đã đi khắp nơi, kiến thức rộng rãi, đưa mắt nhìn một vòng thì trong lòng đã có chủ ý, thế rồi nói với Cốc Hàn Hương:

“Cốc minh chủ hãy đứng một bên đốc chiến, cứ trao tên họ Bàn này cho Thành mỗ”.

Nói chưa dứt lời thì đã giở hai tay lên, hai luồng bạch lân từ trong tay vọt ra.

Bàn Sĩ Xung vừa thấy uy lực ám khí của y, dưới đất toàn là lân hỏa vẫn chưa tắt, biết rằng chống đỡ không được, thế rồi lách người qua né tránh, lướt sát về phía thân người Độc Hỏa Thành Toàn.

Độc Hỏa Thành Toàn chưa phóng ra lượt ám khí thứ hai, đột nhiên thấy một luồng ám kinh mạnh mẽ như dùi núi lấp biển dồn tới phía trước mình, không khỏi thối lui:

“Lão quái vật này! Thật là ...” rồi hai chân nhún một cái, lướt người qua một bên.

Bàn Sĩ Xung nào để y trả đòn, chưởng phát lên, miệng thì nói đầy vẻ khinh bỉ:

“Tiểu bối đừng chạy, lão phu trao cho ngươi đây”. Đang nói thì đột nhiên cảm thấy sau lưng có người đánh tới, xoay người lại nhìn, thì ra đó chính là Phong Thu, vội vàng đẩy ra một chiêu “Ung vân thác nguyệt”.

Độc Hỏa Thành Toàn thối lui:

“Võ công của Phong Thu tuy còn, thần trí đã mê mẩn, đám người tự xưng là hiệp nghĩa kia quyết không có mặt mũi gì đoạt bảo vật của Cốc Hàn Hương, thế cuộc trước mắt chỉ có Bàng lão quái này là đáng ghét, trừ khử lão này thì không lo không lấy được bảo vật và giai nhân”. Y vừa tham lợi lẫn sắc dục, bất giác cảm thấy hùng tâm muôn trượng, huyết mạch như căng lên, quên cả chấn thương trong nội phủ, gầm lớn một tiếng, múa chưởng đánh về phía Bàng Sĩ Xung.

Chợt nghe Mạn Đà lão ni nói:

“Phạm công tử, thế cuộc rối loạn như thế này, lão ni chỉ cảm thấy đáng ghét, thời gian không còn sớm nữa, chúng ta hãy về trang thôi”.

Vị lão ni này rất căm ghét Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương cũng chẳng thích đám người này, nghe nói thế thì không khỏi giận dữ, mặt lạnh lùng đưa mắt nhìn sang.

Ánh mắt của nàng vừa nhìn sang, phát giác Phạm Ngọc Côn nhìn về phía mình, bốn ánh mắt giao nhau, Phạm Ngọc Côn vội vàng đưa mắt nhìn về chỗ Kim Dương đạo trưởng và Thiên Giác đại sư nói:

“Đêm hết canh tàn, mời hai vị tiền bối về trang nghỉ ngơi”.

Kim Dương đạo trưởng cũng cảm thấy ở lại chốn này cũng vô ích, đưa mắt nhìn ba người đang ác đấu rồi quay mặt bước về cửa sơn trang.

Thiên Giác đại sư đột nhiên dùng công phu “Truyền âm nhập mật”, từ xa nói vào tai Cốc Hàn Hương:

“Cứng rất dễ gãy, hung hăng sẽ gặp nguy hiểm, nhớ kỹ! Nhớ kỹ!”.

nói xong thì quay đầu đi.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng hừ một tiếng, nhủ thầm:

“Kế dời hoa ghép cành này của lão đã thành, nay lại dương dương tự đắc”. Trong lòng của nàng đầy thù hận, chỉ cảm thấy ai cũng đáng chết, cho nên chuyện gì cũng nghĩ về mặt xấu.

Trong chớp mắt, người của phía Phạm Gia trang đã rút vào trong trang hết, hai cánh cửa đóng chặt lại, ngọn đuốc trong trang đã dập tắt hết, chỉ còn lại những đốm lửa ở dưới đất, ánh sáng xanh lấp lánh, khiến cho xung quanh giống như một bãi tha ma.

Cốc Hàn Hương nhìn lại, thấy trong trường ngoài ba người đang ác đấu, chỉ còn là Tam nhân Điều Chương Ân và ba đệ tử của Độc Hỏa Thành Toàn, ngoài ra còn có một người, đó chính là Âm Thủ Nhất Ma.

Đột nhiên, nàng nở nụ cười quỷ dị, nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Người quả thực không muốn chia lợi sao?”.

Âm Thủ Nhất Ma hơi ngạc nhiên, nói:

“Người muốn nói gì?”.

Chợt nghe Thành Toàn buông giọng nói:

“Cốc minh chủ không cần nóng vội, lão họ Bàng này không thoát được bàn tay của Phong Thu và tại hạ đâu”. Nói xong thì gia tăng công lực, đánh liên ra mấy chiêu.

Bàng Sĩ Xung ngẩn rặng chữi rửa:

“Đồ vô sỉ, lão phu sẽ giết ngươi trước”. Rồi hai tay đối chiêu, buộc Độc Hỏa Thành Toàn thối lui mấy bước, nếu không phải Phong Thu chiêu nào cũng đánh vào chỗ yếu hại của y, buộc cho y không thể chậm tay lại, Độc Hỏa Thành Toàn đã sớm mất mạng dưới chưởng của y.

Âm Thủ Nhất Ma đưa mắt nhìn lên về phía Cốc Hàn Hương, định đột nhiên ra tay kim chế lấy nàng, rồi cướp cả người lẫn vật đi, nhưng lại lo rằng một đòn đánh không trúng ngược lại rước họa vào thân, lại e rằng trở thành mục tiêu của nhiều người, thoát không được sự vây công của bọn họ.

Cốc Hàn Hương đột nhiên xoay mặt lại, nhìn y tựa như cười mà không phải cười, nói:

“Thấy người cử chỉ bất định, tựa như đang rất khó xử, hãy nghe lời ta khuyên, chi bằng mau mau rời khỏi nơi thị phi này, nếu không chúng ta giết xong Bàn Sĩ Xung sẽ quay lại đối phó với người”.

Âm Thủ Nhất Ma nghe thế thì sững người, biết rõ nàng đang hù dọa, nhưng mắt đang mê mỵ sắc, lòng đang tham bảo vật, không nỡ rời khỏi chốn này.

Y trầm ngâm một lúc lâu thì đột nhiên qdm nhủ thầm:

“Không phải phúc, thì là họa, mặc kệ bọn chúng”.

Lòng đã quyết, lập tức lách người tiến lên, võ chưởng về phía Bàn Sĩ Xung.

Bàn Sĩ Xung nổi giận mắng nàng:

“Con tiện tỳ Cốc Hàn Hương! Lão phu không phan thây người ra muôn đoan ...”.

Nói chưa xong, hai đôi chưởng đã vỗ tới sát người.

Bàn Sĩ Xung nổi giận đến nổi phát điên, chưởng trái vẩy lên, hóa giải chưởng của Âm Thủ Nhất Ma, chưởng phải đánh ra một chiêu “Lôi động vạn vật”, phóng thẳng tới Phong Thu, rồi tung cước đá về phía Thành Toàn.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Bàn Sĩ Xung, võ lâm Trung Nguyên không có chỗ cho người dung thân, nếu người không biết điều, chỉ e rằng không thể quay lại Thiên Trì”.

Bàn Sĩ Xung đánh ra một chiêu tuyệt học, thân người xoay tròn, buộc ba địch thủ phải thối lui một bước, miệng gằn giọng nói:

“Lão phu dù có phơi xác nơi xứ người, cũng không để con tiện tỳ nhà người như ý”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh một tiếng, nói:

“Ta vốn không có lòng giết người, nhưng người lại cứ mắng người khác, ta dù có ý hành thiện cũng không kìm được mình nữa”.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên lạnh lùng hừ một tiếng, đánh ra một đòn “Âm phong chưởng lực”.

Chưởng phong vi vút lướt qua tai.

Chưởng này là ngưng tụ công lực mà phát ra, một luồng ám kinh mạnh mẽ tuyệt luân như dời núi lấp biển dồn tới.

Bàn Sĩ Xung nhíu mày, thấy “Huyết thủ ấn” của Phong Thu đã đến gần mình, chỉ đành thi triển thân pháp “Kim lý đảo xuyên ba” lướt xéo lên, vọt ra sau đến bảy tám thước.

Y chưa chạm đất, đột nhiên một luồng ánh sáng xanh xẹt tới, một đốm lửa đã phóng tới ngay chỗ y hạ chân, thời gian và bộ vị đếm nắm rất chính xác.

Chỉ nghe bình một tiếng, đốm lửa xanh ấy chạm xuống đất, ánh lửa bùng lên, cháy tới chỗ Bàn Sĩ Xung hạ người.

Bàn Sĩ Xung giật mình, hít một hơi chân khí, lộn vọt người lên, cao đến mấy trượng, đột nhiên thấy ở vạt áo đã bắt lửa, vội vàng dùng tay xé vạt áo xuống, thuận tay ném về phía Độc Hỏa Thành Toàn.

Chỉ nghe vù một tiếng, mảnh áo đã bắt lửa ấy đã bị y ném như một mũi tên, kinh lực ghê người.

Độc Hỏa Thành Toàn định thừa cơ phóng ra ám khí, dùng kinh thiên ma hỏa đạn ném về phía Bàn Sĩ Xung, đột nhiên thấy ánh lửa bay tới phía trước mặt, chỉ đành hai chân nhún một cái, vọt ngang ra mấy thước, đưa mắt nhìn lại thì thấy Phong Thu đang lao vào kịch chiến với Bàn Sĩ Xung.

Y nhủ thầm:

“Tình thế trước mắt, trừ thêm một cao thủ, mình có thêm một tia hy vọng”.

Ác niệm nảy sinh, tay phải giở lên, phóng kinh thiên ma hỏa đạn về phía Bàn Sĩ Xung.

Bàng Sĩ Xung và Phong Thu đang kịch đấu với nhau, Âm Thủ Nhất Ma vẫn chưa tiến tới, hồn ma hỏa đạn này buông khỏi tay Bàng Sĩ Xung và Phong Thu đều khó thoát chết.

Chợt Cốc Hàn Hương lách qua một cái, phóng nhanh ra, võ chưởng xuống eo của Thành Toàn, miệng lạnh lùng nói:

“Thành huynh, sao không mau lên, một mình Phong Thu không phải là ám tiễn của lão quái ấy”.

Độc Hỏa Thành Toàn ngạc nhiên, y vốn phải dùng chân lực nội gia để bóp vỡ hồn ma hỏa đạn ấy, lúc này nội lực đã dồn vào trong viên đạn, không cách nào rút lại được, trong lúc gấp gáp đã ném viên ma hỏa đạn sang một bên, vọt người tránh sang bên trái.

Chỉ nghe âm một tiếng, ánh lửa tung tóe, dưới đất nứt ra, cát bụi tung bay, trong tai mọi người đều nghe tiếng ong ong.

Bàng Sĩ Xung thấy thế thì cảm tức đến nổi gan phổi như muốn rách ra, đẩy được Phong Thu, phóng người tới chỗ Thành Toàn, người chưa đến thì một luồng chưởng lực mạnh mẽ đã dồn ra.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Bàng Sĩ Xung, nhớ rằng ta đã cứu ngươi một mạng, song ngươi hãy yên tâm, ta không có yêu cầu gì buộc ngươi phải đáp trả”.

Bàng Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Ngươi chẳng qua chỉ sợ Phong Thu chết, mất đi kẻ bảo vệ, hừ! Tầm lòng Tư Mã Siêu ấy ai mà không biết, lão phu đâu phải là con nít ba tuổi”. Rồi vù đánh một quyền “Trực đảo hoàng long” tới trước ngực của Thành Toàn.

Độc Hỏa Thành Toàn lách người qua tránh được đòn ấy, ngón trỏ và ngón cái của tay phải khép lại, xĩa vào be sườn của Bàng Sĩ Xung, lòng thì nhủ thầm:

“Người đàn bà này quả thật hợp với câu tục ngữ, đẹp như thiên tiên, độc như rắn rết”.

Cốc Hàn Hương chợt quay sang Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Các hạ dùng dằng như thế, rốt cuộc có tính toán gì?”.

Âm Thủ Nhất Ma nhú mày, nhìn nàng đột nhiên ánh mắt buồn bã nói:

“Lão phu ngang dọc nửa đời ...”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Kẻ ngang dọc một đời, cảnh chiều thê lương, chắc ông chưa từng thấy”.

Âm Thủ Nhất Ma nghiêng răng, trừng nàng rồi lại đẩy chưởng về phía Bàng Sĩ Xung.

Cốc Hàn Hương cười gằn, nói:

“Như vậy mới đúng, thắng thì làm vua thua thì làm giặc, người ở trên đời đâu phải cứ gặp may mãi?”.

Lần này Độc Thủ, Bàng Sĩ Xung và Độc Hỏa Thành Toàn đều cẩn thận, Bàng Sĩ Xung chưởng chỉ liên miên không để cho Độc Hỏa Thành Toàn có cơ hội thoát thân, Độc Hỏa Thành Toàn thì cảnh giác thủ đoạn của Cốc Hàn Hương, thế nên không muốn dùng chưởng chỉ chặn thế công của Bàng Sĩ Xung, cũng không muốn đấu nội lực để bảo tồn nguyên khí, để tránh khi giết chết được Bàng Sĩ Xung thì công lực đã hết, bị Cốc Hàn Hương ra tay hạ thủ.

Âm Thủ Nhất Ma thì càng cẩn thận hơn, tuy cũng ra tay nhưng từng bước cũng rất chần chừ, hoàn toàn chỉ có ý muốn tự bảo vệ mình, chỉ muốn đả thương đối phương mà thôi, còn Phong Thu thì ngu ngơ, “Huyết thủ ấn” tuy lợi hại, nhưng cũng chẳng làm gì được Bàng Sĩ Xung.

Chưởng thế của bốn người lúc đầu còn chậm chạp, sau hai bước mươi chiêu thì cả hai bên đã trở nên nhanh chóng, trong chớp mắt ai cũng chiếm được tiên cơ, biến hóa vô cùng, lại trở thành một cuộc ác đấu quên cả sinh tử.

Lúc này, chỉ cần người nào chậm tay thì lập tức xác phơi ngay tại trận, trừ phi bốn người đồng thời ngừng tay, nếu không sẽ là thế cuộc không ngồi nghỉ, đồng thời ai nhục trí trước kẻ ấy sẽ mất mạng trước.

Chỉ thấy chưởng chỉ của hai bên đánh ra liên tục, bốn bóng người giao nhau, từ đầu đến cuối đều vây Bàng Sĩ Xung vào trong.

Sau một khắc, cả hai bên đã đánh nhau đến ba bốn trăm hiệp, trong tiếng chưởng phong đã có tiếng thở nhỏ nhỏ.

Trong chớp mắt, tiếng thở mãnh đã rõ ràng, té ra Độc Hỏa Thành Toàn sau khi chạm một chưởng với Bàng Sĩ Xung, ngũ tạng đã bị chấn thương nghiêm trọng, sau một hồi kịch chiến, thương thế đã phát tác, nội phủ đau như dao cắt, đồng thời chân lực trong người cũng bắt đầu tán loạn.

Thế nhưng, Bàng Sĩ Xung đã đến lúc sức cùng lực kiệt, sắp không chống chọi nổi, phải biết rằng vòng vây của ba người này, trên đời chỉ có một mình Bàng Sĩ Xung là có thể cầm cự được bốn năm trăm chiêu mà không bại, không hề có người thứ hai.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Nếu mình không ra tay, chỉ e lão quái sẽ thoát ...”.

đang suy nghĩ thì lạnh lùng nhìn ba đệ tử của Độc Hỏa Thành Toàn, chậm rãi bước về chỗ bọn Bàng Sĩ Xung.

Đang lúc Cốc Hàn Hương từ từ tiến tới, định thừa cơ ra tay, Bàng Sĩ Xung đột nhiên cảm thấy tình thế nghiêm trọng, đánh liền ra tám chưởng, tạo được một kẽ hở, vọt ra khỏi vòng vây.

Cốc Hàn Hương giật mình, vội vàng quát:

“Thành huynh mau ra tay!”.

Thành Toàn không ngờ võ công của Bàng Sĩ Xung lại cao cường như thế, đến lúc này hơi thở đã phập phồng, vội vàng giương hai tay ra, bạch ân tiền, đoạt hồn tử mẫu thoa đồng thời phóng ra.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung hú lên một tiếng, hai chân nhún một cái phóng vọt sang hướng bắc, miệng kêu lên:

“Cốc Hàn Hương, nếu không trả lại Vấn tâm tử, lão phu sẽ khiến cho ngươi tan xương nát thịt, Mê Tông Cốc sẽ trở thành bãi đất bằng!”.

Thanh âm chưa dứt thì người đã vọt ra đến hơn mấy mươi trượng, trong chớp mắt đã biến mất.

Cốc Hàn Hương hơi định thần, đột nhiên hơi gằng giọng nói:

“Thành huynh, Âm Thủ Nhất Ma đi theo ta lấy bảo vật, những người khác quay lại cốc đợi lệnh!” nói xong thì không quay đầu phóng về phía tây nam.

Phong Thu vừa nhìn thấy, co giò chạy theo Cốc Hàn Hương, Âm Thủ Nhất Ma hơi ngạc nhiên, lập tức nói đuổi theo sau, trong chớp mắt bọn họ đã chạy được hơn mười trượng.

Độc Hỏa Thành Toàn cảm giận đến nổi hai mắt đỏ lửa, nghiến răng lướt nhìn ba đệ tử rồi đuổi theo.

Lại nói Cốc Hàn Hương chạy ở phía trước, đâm phóng về phía tây nam, nhưng trong lòng thì lại đổi ý.

Té ra nàng đoán rằng di vật của Tam Diệu thư sinh quá nửa là rơi ở vùng đông nam, Bàng Sĩ Xung chạy sang hướng bắc, nàng đang chạy về hướng đông nam. Thực ra Bàng Sĩ Xung không chạy xa, y nấp ở một chỗ tối, vừa thấy Cốc Hàn Hương chạy về hướng nam, lập tức cũng chạy theo sau Độc Hỏa Thành Toàn và ba tên đệ tử, song y biết mình dù võ công có cao cường hơn nữa nếu không bắt ngờ ra tay, trong nhất thời cũng chẳng làm gì được Cốc Hàn Hương, cho nên chỉ đành đuổi gấp theo sau. Cốc Hàn Hương chọn một con đường thẳng chạy về phía Nhữ Nam, càng chạy càng nhanh không hề ngừng lại, đồng thời cũng để ý đến động tĩnh phía sau lưng mình, Phong Thu cất bước hơi chậm chạp, chạy được mười dặm thì không còn đuổi kịp theo nàng nữa, còn Âm Thủ Nhất Ma tuy không ở phía sau nhưng cũng không thể đuổi đến gần.

Cốc Hàn Hương ở phía trước chạy nhanh đến nỗi bóng nàng trở nên mờ nhạt, cho đến khi mặt trời lên, Phong Thu chỉ còn cách nàng khoảng hai ba mươi trượng, song lúc này đã cách Phạm Gia trang đến trăm dặm.

Âm Thủ Nhất Ma cách đó khoảng trăm trượng, nén không được kêu vọng:

“Cốc minh chủ, tại sao cứ chạy mãi như thế này?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Độc Hỏa Thành Toàn vẫn còn ở phía sau chứ?”.

Âm Thủ Nhất Ma đột nhiên hiểu ra, đột nhiên hiểu ra, lòng nhủ thầm:

“Người đàn bà này thật độc ác! Té ra ả muốn giết chết Độc Hỏa Thành Toàn!”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, nghiêng tai nghe ở phía sau phát giác Độc Hỏa Thành Toàn quả nhiên vẫn không chịu buông tay, vẫn đuổi ở phía sau lưng mình một hai trăm trượng.

Y thầm nhủ:

“Chủ ý này thật là độc ác, Độc Hỏa Thành Toàn đánh lâu người mệt mỏi, lại thêm trong mình có nội thương, nếu không chịu ngừng lại, dù cho không bị giết chết, cũng mệt đến nỗi lả người, lúc ấy ả chỉ cần phát một chưởng là đủ kết liễu tính mạng của y đồng thời cũng có thể vứt bả y”.

Chợt y giật mình, nhủ thầm:

“Không hay! Trong những người này, rõ ràng nội lực của Phong Thu thâm hậu nhất, tâm thần của lão già ấy đã bị khống chế, nếu như ả phát tay một cái, ra lệnh cho Phong Thu lấy mạng mình, mình chẳng phải trở tay không kịp hay sao”.

Chợt nghe Độc Hỏa Thành Toàn ở phía sau gào lên:

“Cốc minh chủ, Bàng Sĩ Xung cũng chưa đuổi tới, cần gì phải ...” y đã hết sức, trung khí không tiếp tục được, chữ chạy cuối cùng không nói ra được.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương nói:

”Bàng lão quái cước trình rất nhanh, chúng ta nếu không bỏ xa y, đừng hòng lấy được bảo vật trong tay.

Độc Hỏa Thành Toàn nói:

“Tại hạ nội thương ...” nói được một nửa đột nhiên im lặng, nghiêng rằng đuổi sát theo, bốn người ấy chạy như sao chổi đuổi trắng, Bàng Sĩ Xung chạy ở phía sau cách một hai dặm đột nhiên đổi ý, chỉ e vào trong thành thị thì Cốc Hàn Hương sẽ nấp vào, vì thế gia tăng kinh lực, đuổi nhanh về phía trước.

Trong chốc lát Bàng Sĩ Xung đã đến bên cạnh ba đệ tử của Độc Hỏa Thành Toàn, đột nhiên lạnh lùng nói:

“Các người cần gì phải chạy theo bọn chúng, chỉ bằng nằm xuống dưới đây nghỉ ngơi một chốc”.

Ba người này đi lại đã lâu trên giang hồ, nghe thế thì biết Bàng Sĩ Xung đã trút giận lên người mình, người họ Chữ quát lớn một tiếng, cung người vọt qua một bên.

Chỉ nghe Bàng Sĩ Xung kêu phì một tiếng, hai tay giở lên, trong chớp mắt đã điểm vào huyệt thái âm ở eo của cả ba người, thân người cũng không hề ngừng lại.

Khi ba người này té xuống đất, hai chân đã cứng đờ, mở to mắt nhìn theo bóng dáng của Bàng Sĩ Xung, miệng thì mấp mí không ngời.

Độc Hỏa Thành Toàn đang nghiêng rằng cầm cự, định đợi Cốc Hàn Hương sức cùng lực kiệt thì tự dừng lại, đột nhiên cảm thấy sau lưng có tiếng tà áo phát phơ trong gió.

Y quay đầu nhìn lại, không khỏi kinh hãi đến hai chân mềm nhũn, ngoác miệng kêu to:

“Cốc minh chủ, Bàng lão quái ...”.

Nói chưa dứt thì Bàng Sĩ Xung đã cười hì hì, lao tới như điện xẹt.

Độc Hỏa Thành Toàn kinh hoảng, hai tay giở lên phóng ám khí từ trong tay áo ra.

Nhưng Bàn Sĩ Xung quát lớn một tiếng, hai chưởng đẩy ra, một luồng kinh lực như con sóng biển ủa tới ám khí của Độc Hỏa Thành Toàn.

Độc Hỏa Thành Toàn nội lực đã tận, vừa mới phóng ra ám khí thì miệng phun ra một búng máu bầm, tiếp theo rú lên một tiếng thảm thiết lẫn xuống bên vệ đường.

Té ra ám khí của Độc Hỏa Thành Toàn quá bá đạo, hai người Bàn Sĩ Xung và Cốc Hàn Hương đều có mấy phần kiêng dè, hai người đều không nắm chắc có thể kìm chế được y, thế nên Bàn Sĩ Xung bỏ bộ dạng nghênh ngang thường ngày, bất ngờ đánh ra một đòn, Cốc Hàn Hương tuy nghe y lên tiếng nhưng cũng không quay đầu lại giúp đỡ.

Độc Hỏa Thành Toàn đã sức cùng lực kiệt, cổ tay đã yếu, Bàn Sĩ Xung đánh ra một chưởng, lập tức đẩy ngược bạch long tiễn và đoạt hồn tử mẫu thoa của y bay ngược trở lại, trong ánh lửa màu xanh, một mũi bạch lân tiễn lướt qua má phải của y trước sau đó cắt một mảng lớn trên lỗ tai xuống, máu thịt bầy nhầy, đau đến thấu tim.

Bàn Sĩ Xung có lòng giết người, không đợi Độc Hỏa Thành Toàn phóng vọt người lên, lắt người lướt tới phía trước, phát tay đánh ra một chưởng nữa về phía vai phải của Độc Hỏa Thành Toàn.

Chỉ nghe Độc Hỏa Thành Toàn rú lên một tiếng, người té xuống đất, miệng phun ra một ngụm máu bầm, không gượng dậy nổi nữa.

Bàn Sĩ Xung một chưởng đánh tới, quay đầu đuổi theo Âm Thủ Nhất Ma, Âm Thủ Nhất Ma đã biết sợ, thấy Bàn Sĩ Xung đột kích Thành Toàn, không những không quay lại phía sau mà còn chạy theo Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương sớm biết muốn tránh được Bàn Sĩ Xung không phải dễ, lúc này quay người đứng lại đợi y đuổi tới, Phong Thu tựa như trong lòng rất oán hận Bàn Sĩ Xung, hai mắt của y đầy oán thù, nhìn lên mặt Bàn Sĩ Xung không chớp mắt, bộ dạng còn đáng sợ hơn cả Cốc Hàn Hương.

Âm Thủ Nhất Ma chạy được mấy bước, đến gần Cốc Hàn Hương quay đầu lại thì thấy Bàn Sĩ Xung đã đuổi theo tới, đứng cách đó hai ba trượng.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Bàn Sĩ Xung, sao còn chưa động thủ, còn đợi gì nữa?”.

Bàn Sĩ Xung nhướn mày, nói:

“Lão phu đợi lương tri của ngươi thức tỉnh, hối hận mà trả lại bảo vật cho lão phu”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Ngươi cứ bảo Vấn tâm tử là vật của ngươi, lời nói bằng cứ, bảo ta làm sao tin được?”.

Chỉ thấy sắc mặt của Bàn Sĩ Xung trong chớp mắt đã thay đổi.

Một lát sau, y đột nhiên trầm giọng thở dài, yếu ớt nói:

“Lão phu đánh bại hơn mười cao thủ Trung Nguyên, đoạt được Vấn tâm tử trong tay, đó là chuyện người võ lâm Trung Nguyên ai cũng biết ...”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Ta chỉ biết Vấn tâm tử là di vật của tiên phu, đó là chuyện thiên chân vạn xác, Cốc Hàn Hương này tuy không nói lý lẽ, nhưng tiên phu là anh hùng đội trời đạp đất, chàng quyết không làm chuyện hổ thẹn với lòng”.

Bàn Sĩ Xung ngửa đầu lên trời, trầm ngâm một lát rồi đột nhiên thở dài:

“Đó là chuyện đáng tiếc suốt đời của lão phu, hỡi ơi! Nếu ngươi không biết Vấn tâm tử làm sao rơi vào tay của Hồ Bách Linh, đợi đến khi lão phu sắp chết, sẽ nói huyền cơ cho người khác biết”.

Y ngáp ngừng rồi lại nhướn mắt nhìn lên trời, chậm rãi nói:

“Cũng được, lão phu sẽ tặng di vật của tên thư sinh thối ấy cho ngươi, nhưng lão phu phải cùng ngươi lấy bảo vật ...”.

Cốc Hàn Hương nhú mày, ngạc nhiên nói:

“Tại sao?”.

Bàng Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Lão phu vì món di vật thối tha này, đã lãng phí hết nửa đời người, nếu không nhìn thấy thì quả thật chết không nhắm mắt”.

Y hơi ngừng lại, đột nhiên mặt lộ vẻ mệt mỏi, nói:

“Vậy theo ngươi đoán, món đồ của tên Tam Diệu thư sinh ấy là gì?”.

Cốc Hàn Hương trầm nhủ:

“Chẳng hiểu lão quái vật này sao lại lúc nóng lúc lạnh, thần thái bất định, đâu có giống một người mang võ công tuyệt thế”.

Nghĩ thế thì hỏi ngược lại:

“Nếu như Tam Diệu thư sinh để lại tuyệt học của cả đời, ông sẽ thế nào?”.

Bàng Sĩ Xung bĩu môi, lộ vẻ khinh khỉnh, nói:

“Võ công luyện đến mức như lão phu, trên đời này đã hiếm gặp địch thủ, nếu luyện nữa thì có ý nghĩa gì? Vả lại lão phu cũng có tuyệt nghệ, sao có thể để cho người khác chê cười rằng phải học võ công của người ta”.

Cốc Hàn Hương cười nói:

“Điều này tiểu nữ chưa nghĩ tới, học võ công của người ta thì coi như là đệ tử trong môn hạ, đối với lão trượng mà nói quả thật không hợp tỳ nào”.

Bàng Sĩ Xung nhú mày, nói:

“Lão phu cười ngươi vốn là một nữ tử đẹp tựa thiên tiên, đáng tiếc một khi lửa thù che lòng, lập tức trở nên xấu xí vô cùng”. Rồi y phát tay ngăn Cốc Hàn Hương lại, tiếp tục nói:

“Ngươi hãy yên tâm, anh hùng trong thiên hạ đâu chỉ có một mình Hồ Bách Linh, lão phu nói lời thì sẽ giữ lời, bất cứ những vật thuộc loại bí cấp võ công, đều do ngươi giữ lấy”.

Cốc Hàn Hương cười, nói:

“Nếu đó là loại linh đơn dị được kéo dài tuổi thọ trừ khử bệnh tật ...”.

Bàng Sĩ Xung phẩy tay, nói:

“Lão phu sống đã đủ, chỉ muốn kết liễu một mối ân oán, rời khỏi trần thế hỗn tạp này, dù cho là tiên đơn trường sinh bất lão, lão phu cũng không thèm”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì ngạc nhiên, quay mặt snag Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Ta là người sắp chết, lúc nào cũng mong muốn giải thoát, nếu có linh đơn dị được thì tất cả trao cho ngươi”. Nói xong thì thò tay vào trong lòng lấy ra một bình ngọc nhỏ, mở nút đổ ra một viên thuốc màu đỏ.

Ánh mắt của Cốc Hàn Hương lạnh lẽo, nhìn Âm Thủ Nhất Ma một lúc rồi nói:

“Làm bạn với cộc, ta thực sự không yên tâm, nếu ngươi muốn ta tin tưởng ngươi, trước tiên phải uống loại thuốc này vào”.

Âm Thủ Nhất Ma thối lùi liền hai bước, nói:

“Lòng của tại hạ như mặt trời giữa trưa, Cốc minh chủ cần gì phải nghi ngờ?”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh:

“Người không có lòng hại hổ, hổ lại có ý ăn người, người đi lại đã lâu trên giang hồ, cần gì phải nói những lời thừa thãi như thế, chỉ để cho người ta chê cười”. Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Dựa vào lực của Cốc minh chủ và Phong Thu, hình như không địch lại Bằng Sĩ Xung, theo tình hình lúc này, hợp tác thì cả đôi bên cùng lợi, chia rẽ thì đôi bên cũng sẽ tay không”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên sầm mặt, mắt lộ tia sát cơ, phẩy tay nói:

“Nếu đã tiếc nuôi tính mạng, còn giữ lòng tham làm gì? Người hãy rời khỏi nơi đây, lần sau xuất hiện trước mặt ta, ta sẽ lấy mạng người”.

Âm Thủ Nhất Ma thấy nàng nói như chém đinh chặt sắt biết nếu không lập tức rời khỏi nơi này thì khó tránh được họa sát thân, thế rồi thối lui, không nói một lời quay đầu phóng như bay.

Chỉ thấy Bằng Sĩ Xung cười hì hì nói:

“Trở mặt thành thù, quả thực là chuyện đầy hứng thú”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ông có sợ không?”.

Bằng Sĩ Xung hừ một tiếng, nói:

“Lão phu sợ cái gì, không lấy mạng của người đã là may mắn lắm”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Viên thuốc này tuyệt độc trong thiên hạ, sau khi uống vào nếu không chạm phải máu tươi, có thể giữ mạng một trăm ngày, nếu chạm vào máu tươi, lập tức sẽ độc phát thân vong”.

Bằng Sĩ Xung ngửa đầu lên trời cười, nói:

“Vật này hay lắm! Người hãy mau uống vào, lão phu tuyệt đối sẽ không dám lãnh giáo”.

Cốc Hàn Hương nhìn y đột nhiên bẻ viên thuốc ra làm đôi, sau đó uống một nửa, một nửa ném về phía Bằng Sĩ Xung.

Bằng Sĩ Xung tiếp lấy nửa viên thuốc, ngạc nhiên hỏi:

“Con nha đầu nhà người, có thể nói là người xảo trá nhất trên đời này ...”.

Cốc Hàn Hương cười thắm, nói:

“Di vật của Tam Diệu ta phải lấy cho bằng được”.

nói xong thì nhìn về chỗ Độc Hỏa Thành Toàn, thấy y đã hơi gượng dậy được, quay đầu bỏ chạy.

Nàng nở nụ cười lạnh như băng, nói:

“Ta mặc cho người và đại ca của ta rốt cuộc có mối quan hệ gì, nếu muốn động thủ thì xin mời, nếu muốn cùng lấy di vật của Tam Diệu, thì trước hết phải uống nửa viên thuốc vào”.

Bằng Sĩ Xung trầm giọng hừ một tiếng, bỏ viên thuốc màu đỏ ấy vào trong miệng nuốt xuống.

Cốc Hàn Hương nhìn chăm chăm lên mặt y, thấy y quả thực đã nuốt viên thuốc xuống, thế rồi mới mỉm cười nói:

“Từ nay về sau, nếu đả thương người khác, ông đừng để áu tanh dính trên người, sau khi lấy được di vật của Tam Diệu, ta sẽ lập tức đưa đơn thuốc giải độc cho ông”.

Nàng ngáp ngừng, rồi lại thò vào trong lòng, lấy ra cái túi vải ở trước ngực, nghiêm mặt nói:

“Ngoại trừ bí kíp võ công, những vật khác ta không cần, những quyền kinh kiếm quyết đã xem qua đều trao cho lão”.

Bàng Sĩ Xung nào tin được lời của nàng, cười lạnh một tiếng, giọng đầy vẻ mỉa mai:

“Té ra lòng dạ của người xấu xa như vậy, lão phu đã nhìn lầm người”.

Cốc Hàn Hương chậm rãi mở túi vải, lấy ra viên Vắn tâm tử, cẩn thận xem xét mấy lần. Rồi lại nắm trong tay, lấy ra cái túi vải rách, mở ra xem quả nhiên trong đó chính là nửa thanh đao bằng sừng tê giác.

Nàng tay trái cầm cttu, tay phải cầm hàn tê đao, đặt lưỡi đao lên viên Vắn tâm tử, dồn kinh lực vào ngón tay, xoay nhẹ Vắn tâm tử.

Bảo vật quả nhiên không phải hạng phàm tục, chỉ nghe xoạc một tiếng, viên Vắn tâm tử ấy lập tức tách ra.

Cốc Hàn Hương nhìn lại, phát giác quả nhiên Vắn tâm tử rỗng ruột, ở trong có một vật thể như một cuộn vải trắng, nhưng thời gian quá lâu cuộn vải ấy biến thành màu vàng nhạt.

Tim nàng đập thình thình, lén liếc mắt nhìn Bàng Sĩ Xung, thấy đôi mắt của y như hai luồng điện quét xung quanh, không hề thấy hành động của mình, vì thế vội vàng đẩy lại viên cttu, cắt cái hàn tê đao, mở viên vải trắng ấy ra.

Chỉ thấy tấm vải trắng rộng không quá năm tấc, không phải tơ mà cũng không phải vóc, cực kỳ mỏng manh, cũng không biết do vật gì đan thành, trên tấm vải không có chữ, chỉ có bức tranh sông núi, đình đài lầu các, nét bút không nhiều, rất khó nhận ra.

Cốc Hàn Hương là người thông minh, nàng vừa mới nhìn thì chợt cảm thấy cảnh ấy rất quen mắt, tiếp tục nhìn nữa, càng nhìn càng giật mình, càng nhìn càng kinh hãi.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung lạnh giọng nói:

“Trên giang hồ lập tức sẽ rúng động, nói không chừng một trận sóng gió sẽ dậy lên, thời gian quý báu nếu không biết chữ thì hãy thỉnh giáo lão phu”.

Cốc Hàn Hương trong lòng tức giận, vung tay ném mảnh vải ấy đi.

Bàng Sĩ Xung đưa tay ra tiếp lấy, cúi đầu nhìn xuống.

Y nhìn một lát thì buột miệng nói:

“Quả nhiên ở Vạn hoa cung! Nhưng lão phu đã tìm khắp nơi ấy vẫn không hề lấy được gì, chả lẽ di vật của y đã bị Đồng Công Thường cướp trước?”.

Cốc Hàn Hương cũng đã đi khắp Vạn hoa cung, nhưng không nhớ ra được có nơi nào bí mật mà vẫn chưa tìm ra.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung hỏi:

“Võ công Đồng Công Thường, ngươi có phải đã học hết cả không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Biết hết thì thế nào?”.

Bàng Sĩ Xung nghe ngữ khí của nàng không vui, không khỏi giật mình, rồi nhìn lại tấm vải ấy hỏi:

“Tấm bản đồ này, ngươi đã nhớ hết chưa?”.

Cốc Hàn Hương lạnh nhạt nói:

“Nhớ hết thì thế nào?”.

Bàng Sĩ Xung mỉm cười, vò tấm vải trắng ấy thành một khối, hai tay hợp lại chà một cái, lập tức biến thành bột màu vàng, rơi lả tả xuống đất.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Độc Hỏa Thành Toàn, Âm Thủ Nhất Ma cùng với người trong Phạm Gia trang đều đã biết Vắn tâm tử và hàn tê đao rơi vào trong tay mình, Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma mộng đẹp thành không, chắc chắn sẽ để lộ tin này ra để tạo cơn sóng gió trên giang hồ, thừa cơ ngư ông đắc lợi, đêm dài lắm mộng,

xem ra mình phải mau ra tay mới được”. ý ấy đã quyết, lập tức phát tay về phía Phong Thu, bước thẳng về phía trước.

Bàng Sĩ Xung thẳm nhíu mày, phát tay áo lạng lẽ đi sau Phong Thu.

Trên đường không ai mở miệng, cho đến trưa thì ba người vội vàng ăn uống ở trong thành Nhữ Nam, sau đó ra cửa đông tiếp tục lên đường.

Tin đồn trên giang hồ tuy không chậm, nhưng cước trình của ba người ấy quá nhanh, thế nên vẫn chưa ai đuổi kịp theo họ.

Ba người ngày đêm lên đường, vượt qua mấy tỉnh không biết đã bao nhiêu ngày, từ Dự Nam đi đến Triết Đông, tới dưới chân núi Thiên Đài.

Vào trong núi, trên không trung chợt vang lên một tiếng kêu quái lạ nhức tai, một con chim có đôi cánh to lớn đột nhiên xấp cánh chao lượn hai vòng trên không trung, rồi lại kêu lên một tiếng quái lạ, đôi cánh xấp lại, bổ nhào xuống.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương giở tay trái lên, chu miệng hít nhỏ một tiếng, con chim ấy lượn một vòng rồi đột nhiên hạ xuống cánh tay của nàng, nhìn trái ngó phải kêu lên quạc quạc.

Cốc Hàn Hương đưa tay vuốt lông con chim, mỉm cười nói:

“Người thật là tự do tự tại, có biết chủ nhân của người mỗi ngày dài như một năm hay không?”.

Bàng Sĩ Xung thấy nàng nói chuyện với con chim, cười nói:

“Con chim xấu xí”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên chụp lấy đôi trảo của con chim, ném lên quát:

“Thông báo Cửu Phong, bảo rằng ta đã về núi!”.

Con chim phóng vọt lên bay lượn vòng rồi quả nhiên vào trong núi, rồi kêu lên quàng quạc.

Từ sau khi quen biết với Hồ Bách Linh, lưu lạc trên giang hồ, chẳng có nơi nương thân, tính đi tính lại thì Vạn hoa cung này tựa như đã trở thành nhà của nàng, nay cách biệt mấy tháng quay về gia viên, vì mấy tháng này vào sinh ra tử, trải qua nhiều sóng gió, cho nên lần này quay về chốn cũ không khỏi dâng lên nỗi lòng của kẻ tha hương.

28. Chương 28

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 28

Nguồn: Nhanmonquan

Ba người bước nhanh xuyên qua một khu rừng rậm.

Lại đi thêm một đoạn đường núi đột nhiên trước mắt sáng bừng, con đường núi đã hết, phía trước là một bãi đất bằng phẳng, có dựng một cái bia đá cao đến bốn trượng, trên bia đá có bốn chữ Thiên Đài tiên cảnh.

Ông già vừa gù vừa cầm râu tóc bạc phơ, tên gọi Bao Cửu Phong đã được con chim truyền tin, dắt hai nữ tỳ mặc áo xanh cung kính đón ở bia đá, vừa thấy Cốc Hàn Hương đến gần thì đã cúi người hành lễ.

Cốc Hàn Hương vừa mới đến gần, trên lùm cây hai bên bia đá lập tức có hàng trăm con chim lớn nhỏ bay vọt lên, đồng thời hai bên vách núi cũng vang lên tiếng chim.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung lạnh nhạt nói:

“Có phúc không hưởng, một lòng tạo nghiệt, ông trời nếu có mắt cũng không để cho người có kết quả tốt!”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì không khỏi nổi giận, lạnh lùng nói:

“Nay đã đến nơi này, người hãy cẩn thận, coi chừng ta lấy mạng người”.

Bàng Sĩ Xung hừ một tiếng trong mũi, ngửa đầu nhìn trời nói:

“Người cũng đừng sơ ý, có lẽ lúc đó lão phu sẽ đổi ý, đột nhiên ra tay giết người”.

Trên đường, hai người không biết đã gây nhau bao nhiêu lần, có lúc lại còn ra tay động thủ với nhau mấy chiêu.

Bàng Sĩ Xung tựa như muốn gây sự, hề có cơ hội là phải khích bác Cốc Hàn Hương, trong lời nói đầy vẻ mỉa mai, Cốc Hàn Hương tuy giận lắm nhưng cũng không làm gì được y.

Cho đến lúc này, lại có một tiếng gầm như sấm dậy vang vào trong tai, tiếp theo sau vách núi, đột nhiên xuất hiện bốn con tinh tinh thân cao quá một trượng, ở trên vách núi hai bên, cứ cách một đoạn lại xuất hiện một con tinh tinh lông vàng từ trên cao nhìn xuống.

Cốc Hàn Hương thấy trong mắt Phong Thu đầy địch ý, mười ngón tay mở ra hơi giở lên, tựa như âm thầm ngưng tụ công lực, bất giác dụi dằm nói:

“Bây tinh tinh này do ta nuôi dưỡng, sẽ không làm hại ta”.

Trong lời nói, bốn con tinh tinh đã phóng sát tới, nhảy nhót ở trước mặt Cốc Hàn Hương, vẻ vui mừng đã hiện rõ.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, đưa mắt nhìn bốn con tinh tinh, nhủ thầm:

“Nếu suốt đời ở đây làm bạn với cây cỏ thì quả thực tiêu điều tự tại, đáng tiếc đại ca đã chết, nơi thế ngoại đào viên này không có duyên với mình”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, lòng không khỏi nảy sinh cảm khái, thầm thở dài một tiếng.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Nếu lão phu đoán không sai, hai tên giặc Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma chắc chắn sẽ tụ tập bày cầu đảng, chạy đến đây sinh sự”.

Cốc Hàn Hương đã sớm lo điều này, thế rồi mới hú dài một tiếng về phía bốn con tinh tinh, bốn con tinh tinh ấy lập tức nằm phục xuống đất.

Nàng trầm ngâm một lúc đột nhiên quay sang Bao Cửu Phong nói:

“Độc thức mãnh thú khắp nơi tăng cường phòng bị, bất cứ ai xông vào cấm cung sẽ giết chết không tha, kẻ địch có lẽ thế đông người mạnh, nhớ rằng tiên hạ thủ vi cường, bất chấp thủ đoạn”.

Bao Cửu Phong nghe thế thì ngạc nhiên, nhủ thầm:

“Chả lẽ người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang sắp xâm phạm Vạn hoa cung?”.

Cốc Hàn Hương nhướng mày, nói:

“Là một tên gọi là Âm Thủ Nhất Ma ...”.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung nói:

“Đừng quên còn có Độc Hỏa Thành Toàn, kinh thiên ma hỏa đạn của tên này không phải dễ đối phó, đốt cháy rụi Vạn hoa cung của người, người có kêu trời cũng chẳng nghe”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn y một lúc rồi quay sang Bao Cửu Phong nói:

“antm và Độc Hỏa Thành Toàn là hai kẻ không có chuyện ác gì mà không làm, nổi danh hung ác, người đi cùng với bọn chúng cũng chẳng phải kẻ thiện lương, ông hãy cứ ra tay, đừng sợ giết lầm người tốt”. Bao Cửu Phong cúi người mà đi.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung ngửa đầu lên trời cười, nói:

“Té ra trong Vạn hoa cung có người tốt, lão phu thật bất ngờ”.

Cốc Hàn Hương nổi giận, hú dài một tiếng, phát ra một chuỗi đánh tới.

Bàn Sĩ Xung nào có coi nàng ra gì, ổng tay áo phát một luồng ám kinh phản công trở lại.

Đột nhiên nghe tiếng gào rú vang lên trong tai, phát ra từ miệng của bốn con tinh tinh to lớn, nghe cứ như sấm dậy, chấn động đến nỗi màng nhĩ đau nhói.

Chỉ thấy bốn con tinh tinh này nhảy vọt lên lao về phía Bàn Sĩ Xung, thế lao hung mãnh tuyệt luân, đôi mắt đỏ ngầu mở to, trong mũi phát ra tiếng xì xì, mồm ngoác ra, lộ hàm răng trắng ớn, trông uy thế vô cùng.

Bàn Sĩ Xung tựa như biết sự lợi hại của bốn con vật này, chỉ thấy y cười một tràng dài, tung mình vọt lên, đột nhiên phóng ra xa mấy trượng, lúc trôi lúc hợp lao thẳng về Vạn hoa cung.

Trên đường, khắp nơi đều có mãnh thú, những con vật này được huấn luyện đã lâu, vừa thấy người lạ thì lập tức phóng tới tấn công nhưng may mà thân pháp của Bàn Sĩ Xung rất nhanh, vừa thấy đã mất, trong chớp mắt đã phóng ra mấy trượng, bất cứ con thú nào cũng không thể đuổi kịp.

Lúc này tiếng chim kêu vang, khắp núi đều là tiếng thú gầm, Bàn Sĩ Xung ở phía trước, Cốc Hàn Hương và Phong Thu ở phía sau, ba người phóng thẳng vào cung như sao xẹt.

Bàn Sĩ Xung theo dõi Vạn hoa cung đã lâu, đã quen thuộc đường lối, chỉ thấy y rẽ trái quẹo phải, không hề ngồi nghỉ, trong chớp lát đã đến gần bức tường của Vạn hoa cung.

Bàn Sĩ Xung phóng đến đây, đột nhiên dừng chân, quay đầu lại nhìn Cốc Hàn Hương lạnh nhạt nói:

“Nhanh lên một chút”.

Cốc Hàn Hương hừ lạnh một tiếng, phóng người vượt qua dãy đầu.

Qua một lối nhỏ, sau cây cầu đá là tám đại hán thân hình cao lớn lạ thường.

Trong tay mỗi đại hán này đều cầm một ngọn trường mâu dài ba bốn trượng, ở trên đầu mâu có màu xanh lè.

Cốc Hàn Hương vừa mới xuất hiện, tám người đều đã quỳ xuống đất, chỉ là cả tám người không hề nói tiếng nào.

Nàng phát tay một cái, người lách một cái vượt qua một lối nhỏ ở bên trái, chạy theo bức tường cung một đoạn, tiếp theo rẽ sang bên phải.

Vòng qua vòng lại cuối cùng đã đến một nơi đầy hoa tươi cỏ lạ, nước suối trong veo, Cốc Hàn Hương ngừng lại, đưa mắt nhìn khắp nơi.

Bàn Sĩ Xung cũng đưa mắt nhìn xung quanh, lăm bắm:

“Quả nhiên không sai, chính là nơi này”. Nói xong rẽ hoa vẹt liễu bước về phía hòn núi đá.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Mỗi một cành cây ngọn cỏ ở Vạn hoa cung đều sắp xếp rất tinh tế, nếu không phải là người có lòng thì quyết không làm điều này”.

Nàng nghĩ như thế, càng tin Vạn hoa cung chắc chắn có liên quan đến Tam Diệu thư sinh, vì thế lòng tin có thể tìm được món bảo vật càng kiên định hơn.

Nơi này nằm ở phía sau Vạn hoa cung, một bên là vách đá cao tám chín trượng, một bên thông với cung điện, những nơi còn lại đều có kỳ hoa dị thảo, nước nông cầu ngắn và một tòa lương đình bát giác.

Cốc Hàn Hương trầm nhủ:

“Bảo vật của cao nhân dĩ sĩ chắc không chôn ở dưới đất mà ở trên vách đá”.

Chợt nghe giọng nói của Bàn Sĩ Xung truyền tới:

“Cốc Hàn Hương, người không sợ lão phu tìm ra bảo vật trước hay sao?”.

Cốc Hàn Hương bước về phía vách đá, miệng lạnh lùng nói:

“Nơi này thường có người sửa sang, nếu dễ dàng tìm ra được bảo vật, có lẽ đã bị người ta lấy trước”.

Chỉ nghe Bàn Sĩ Xung hừ một tiếng, nói:

“Nếu không tin, sao không tới mà nhìn”.

Cốc Hàn Hương bước tới, chỉ thấy Bàn Sĩ Xung đứng trước vách đá, hai tay bám lên những sợi dây leo, sững sờ nhìn vào một cái hang nhỏ.

Cái hang này rộng không quá năm thước, sâu không đến bốn thước, nhìn vào chẳng có gì khác lạ, chỉ duy nhất có một chỗ là cái hang rất khô ráo, không hề có cỏ dại cũng chẳng có côn trùng.

Chỉ nghe Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Người mở to cặp mắt ra, nhìn thử trong hang có gì khác lạ”.

Hai người càng lúc càng không khách sáo với nhau, trong lời nói cứ như lửa và nước, Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn kỹ vào trong hang một lát, quả thực không nhìn ra có điều gì khác lạ, nhưng lại không muốn tỏ ra là mình kém cỏi, vì thế nói lảng sang chuyện khác, cười lạnh rằng:

“Xem ra người rất quen thuộc chỗ này, chắc là đã sớm nghi ngờ bảo vật của Tam Diệu giấu ở Vạn hoa cung”.

Bàn Sĩ Xung cười lạnh, nói:

“Linh sơn thắng cảnh trong thiên hạ, nơi nào mà lão phu chưa từng bước chân qua? hừ hừ! Một tòa Vạn hoa cung to lớn như thế này, trong võ lâm không ai biết người đã xây dựng lên, đó chẳng phải là chuyện đáng nghi hay sao?”.

Y nói đến đây, đột nhiên phát nhẹ ống tay áo vào trong cái hang nhỏ.

Chỉ nghe một âm thanh nhỏ vang lên, một luồng ám kinh âm nhu từ trong ống tay áo của Bàn Sĩ Xung tuôn ra, phát về phía cái hang, khi chạm vào vách hang, bụi đất tung lên.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung hạ giọng quát:

“Tránh ra một bước”. Người lách một cái, ống tay áo thu lại, bụi đất bay lượn vòng trong hang đột nhiên tụ thành một khối bắn ngược ra ngoài hang.

Cốc Hàn Hương né ra nửa bước, lòng nhủ thầm:

“Công phu phi tú luyện đến mức này coi như là đã tranh phong tạo cực, không thể tiến nữa!” đang nghĩ thì lướt mắt nhìn Phong Thu, rồi lại quay về dòm Bàn Sĩ Xung.

Bàn Sĩ Xung tựa như đang theo dõi tâm ý của nàng, cười hì một tiếng, nói:

“Nếu như lão phu đoán không sai, người chắc cảm thấy di vật của Tam Diệu không có hy vọng, vì thế bỏ gần lấy xa, cho nên tìm cách dùng được vật khổng chế lão phu, có công cụ giết người như lão phu, chuyện báo thù của người sẽ dễ như trở bàn tay”.

Cốc Hàn Hương quả thật có ý nghĩ này, lúc này bị y vạch trần trước mặt, mặt vẫn không đỏ, hơi thở vẫn không nặng nề, không hề động thanh sát, chỉ sầm mặt nhìn y rồi quay mặt nhìn vào trong hang, chợt sắc mặt trắng nhợt, môi mấp máy tựa như muốn kêu lên.

Té ra Bàn Sĩ Xung phát ra nội gia chân lực, trong cái hang nhỏ này đột nhiên xuất hiện hai chuyện lạ, một là trên vách đá hiện ra một hình người khắc bằng chỉ lực, nét bút không nhiều, chỉ vẽ sơ sài, khắc họa một

người ăn mặc theo kiểu văn sĩ, tay trái của người này giấu sau lưng, tay phải hơi giở lên, ngón trỏ và ngón giữa chỉ vào trong tim của mình, bức tranh trông rất sống động.

Chuyện lạ tiếp theo là ở trước mặt người này có mấy vết lõm tròn trịa lạ thường lớn nhỏ nông sâu khác nhau, vừa nhìn tựa như một người quỳ xoay mặt vào vách đá, để lại những giấu chân.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên vô cùng, cúi người thò đầu vào trong hang, nhìn kỹ bức vẽ, bức vẽ này giống như được vẽ bằng kim cương chỉ lực trên vách đá.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Cốc Hàn Hương, người bước ra, để lão phu giở cái núi này lên coi thử tên thư sinh ấy để lại món gì?”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn quanh bốn phía, thấy cái hang đá này kín đáo, không hề có chỗ hở, vì thế lui ra ngoài, quay sang Bàn Sĩ Xung nói:

“Chủ nhân của Vạn hoa cung ở đây, nếu người tự tin khí lực đầy đủ, hãy cứ mặc sức san bằng vách đá thành bình địa”.

Cốc Hàn Hương nổi giận nói:

“Điều đó đương nhiên, dù sao người cũng là người chết, vật ngoài thân có gì đáng tiếc?” nói xong thì bước vào, phất tay đẩy một chướng vào phía trong hang. Bình một tiếng đất đá bay lên, bắn ra ngoài.

Bàn Sĩ Xung né ngang ra một bước, tránh những viên đá bắn ra ngoài, tiếp theo chân trái bước tới, một chướng đẩy vào vách bên phải của cái hang nhỏ, rồi lại né ra bên phải, một chướng vỗ vào vách đá bên trái của cái hang.

Tiếng bình bình vang lên.

Cả lỗ tai, những hòn đá to như cái chén va vào nhau ở trong hang, rồi lại bắn ra ngoài, mạnh mẽ vô cùng giống như trời long đất lở.

Chỉ thấy bốn vách của cái hang đá bị Bàn Sĩ Xung đánh nứt ra, nhưng vẫn không có điều gì lạ nữa.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung nói:

“Cốc Hàn Hương, di vật của tên thư sinh ấy, người có muốn lấy hay không?”.

Cốc Hàn Hương nhìn bước tranh trên vách đá đã không còn nguyên vẹn nữa, lạnh lùng nói:

“Người đừng lo chuyện của ta, trước tiên hãy hỏi bản thân mình”.

Bàn Sĩ Xung trầm ngâm một lát, nói:

“Không nhìn thử bản lĩnh của tên thư sinh ấy, lão phu quả thực ăn không ngon ngủ không yên ...”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, nói:

“Người chết cũng không thể nhắm mắt!”.

Bàn Sĩ Xung đột nhiên cười một tràng dài, nói:

“Không chính mắt thấy kết quả bi thảm của ả ác phụ nhà ngươi, lão phu đâu có dễ dàng chết”.

Y ngừng một lát rồi nói:

“Lão phu dám lấy đầu đánh cược, di vật của Tam Diệu thư sinh ở trong cái núi này, chỉ là trong nhất thời không tìm ra cửa mà thôi”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Người chẳng phải muốn lật cả cái núi đá này lên hay sao? Sao lại chưa động thủ?”.

Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nhìn cốc Hàn Hương, nói:

“Lão phu chợt nghĩ, để cho người ngồi yên mà hưởng quả thực không công bằng, nếu người nhân lúc lão phu sức cùng lực kiệt đột nhiên ra tay lại cùng với tên đàn độn kia mưu hại lão phu, điều ấy càng không đáng”.

Cốc Hàn Hương cười hì hì, nói:

“Người lúc nào cũng cẩn thận, không hề sơ suất”.

Bàng Sĩ Xung nói:

“Một kẻ tâm địa độc ác, vô tình vô nghĩa như người, lão phu sao không thể không đề phòng được?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn y, im lặng không nói.

Ba người đứng trước cửa hang đá, đột nhiên đồng thời trầm mặt, Phong Thu thì ngu si dần dần, không thể nói chuyện, Cốc Hàn Hương và Bàng Sĩ Xung thì đang vắt óc tìm cách đào bới di vật của Tam Diệu thư sinh.

Một lát sau, Bàng Sĩ Xung chỉ tay về phía Phong Thu, nói với Cốc Hàn Hương:

“Người ra lệnh cho tên ngốc này vỗ một chưởng vào trong động thử xem, lão phu sẽ nghe kỹ tiếng vọng lại thì biết ngay vách đá có trống rỗng hay không”.

Cốc Hàn Hương đã nghĩ đến địa thế ở đây, nếu như trong núi này có hang động, theo lý lối ra vào sẽ được sắp đặt trên vách đá, lúc này chẳng còn cách gì nữa, phát tay về phía Phong Thu, ra lệnh cho y ngưng tụ công lực vỗ chưởng vào trong hang.

Phong Thu đi bên cạnh Cốc Hàn Hương đã lâu, đã rất quen thuộc với tâm ý của nàng, lúc này hơi ngập ngừng, lập tức dồn công lực vào trong chưởng phải, phát tay vỗ vào trong động.

Chưởng này của y kinh lực trầm hùng, chẳng kém gì Bàng Sĩ Xung, chỉ nghe ầm một tiếng vang lên, đã từ trong động bay ra.

Bàng Sĩ Xung hai mắt khép hờ, chân mày nhíu lại, ngưng thần lắng nghe hồi âm truyền ra từ trong hang, Cốc Hàn Hương tuy cũng lắng nghe nhưng không phát giác có điều gì khác lạ.

Phong Thu vỗ xong một chưởng, thấy Cốc Hàn Hương vẫn không tỏ ý gì, hai chưởng đưa ngang ngực đẩy ra, một luồng chưởng lực như dời núi lấp biển dồn vào trong hang.

Lần này y dùng hết sức để phóng chưởng, đá vụn từ trong hang bắn ngược ra như mưa, âm thanh chấn động truyền ra ngoài Vạn hoa cung, cả tòa Vạn hoa cung như rung rinh.

Cốc Hàn Hương thâm nhủ:

“Chưởng này như đẩy núi dời non, không ngờ người uống Hưởng tâm lộ vào thì võ công lại tăng nhanh như thế”.

Đang nghĩ, thấy Phong Thu hai tay vẽ một vòng tròn trước ngực, định đẩy ra phía trước nữa, Cốc Hàn Hương vội vàng phóng người tới, dang tay chặn lại.

Chỉ nghe Bàng Sĩ Xung hừ một tiếng trong mũi, lạnh lùng nói:

“Té ra lòng dạ của người cũng yếu mềm, biết lo cho khí lực của thủ hạ”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh nói:

“Cường địch ở bên cạnh, ta phải biết lo ình”.

Bàng Sĩ Xung liếc nhìn nàng một cái, người lách một cái chui tọt vào trong hang.

Không gian trong hang này không lớn, tuy Bàng Sĩ Xung và Phong Thu đánh liền mấy chưởng, đã khoét sâu vào một lớp, nhưng cũng chỉ rộng thêm sáu thước, Cốc Hàn Hương thấy Bàng Sĩ Xung chui vào vì thế đứng ngoài cửa nhìn lên vách.

Chỉ thấy Bàng Sĩ Xung đưa chưởng phải chậm rãi vỗ lên vách hang kêu bộp bộp.

Cốc Hàn Hương nhìn một hồi, lòng nhủ thầm:

“Nếu như trên vách hang này có cửa, sau không có kẻ hở, ít nhất cũng phải có vết nứt”.

Yù nghĩ ấy lướt qua rồi cười lạnh nói:

“Ta thấy ngươi không cần nhọc lòng nữa, địa điểm tuy ở đây, nhưng cửa thì chưa chắc nằm trong hang này”.

Bàng Sĩ Xung ha ha cười lớn, gằng giọng nói:

“Cốc Hàn Hương, lão phu cá cược với ngươi, coi thử ngươi có tìm ra được di vật của tên thư sinh thối ấy không, ngươi có dám không?”.

Cốc Hàn Hương nhướn mày, nói:

“Cá cược thế nào?”.

Bàng Sĩ Xung chỉ vào cửa hang, nói:

“Ngươi vào trong hang, ngồi trên những giấu chân ở dưới đất trong vòng mười ngày, chắc chắn sẽ phát giác ra cơ quan của tên thư sinh thối ấy”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh:

“Ngươi muốn ta không ăn không uống in mười ngày đêm?”.

Bàng Sĩ Xung thản nhiên nói:

“Có gì mà không được? nếu trong vòng mười ngày mà ngươi tìm không ra cơ quan, không cần ngươi đích thân ra tay, lão phu sẽ tự uống Hưởng tâm lộ suốt đời làm kẻ tội tởm cho ngươi”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Lão quái vật này chắc là đã phát hiện được điều gì nhưng lại không muốn cúi đầu trước Tam Diệu thư sinh”. Đang nghĩ thì bất giác đưa mắt nhìn vào trong hang.

Chỉ nghe Bàng Sĩ Xung nói:

“Những giấu lôm ở dưới đất là một cái bẫy, ngươi cứ ngồi vào, nếu đói thì có thể ăn uống, nhưng trong mười ngày không được đứng dậy ra khỏi hang”.

Cốc Hàn Hương nén không được mỉm cười, nói:

“Ta quả thực không nghĩ ra điều bí mật này”. Nàng tâm tư một hồi rồi hỏi:

“Nếu ngươi thắng, trong vòng mười ngày phát hiện ra lối vào chỗ để di vật, vậy thì thế nào?”.

Bàng Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Lão phu chẳng có yêu cầu gì đối với ngươi, nếu trong vòng mười ngày tìm ra lối vào, di vật vẫn thuộc về ngươi, lão phu chỉ cần ngươi nghe mấy lời nghịch lỗ tai, còn làm hay không là do ngươi chọn lựa”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên cười, vẫy tay về phía hai ả thị tỳ ở bên ngoài.

Hai ả thị tỳ áo xanh vừa thấy gọi đã lập tức lướt tới chỗ Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương thấy khinh công của hai người tiến bộ nhiều như thế, mặt lộ vẻ vui mừng, nói:

“Các người hãy thay phiên nhau canh giữ ở đây, ta sẽ vào trong hang Diện bích, có lẽ mười ngày sau mới ra được, hãy mau báo với Bao Cửu Phong, không cho bất cứ kẻ nào vào cung”.

Hai ả nữ tỳ áo xanh cung kính vang một tiếng rồi một người lập tức xoay mình đi.

Cốc Hàn Hương nhìn Bàng Sĩ Xung rồi lạnh lùng nói:

“Đừng quên rằng trong người ngươi thuốc độc vẫn chưa giải, Cốc Hàn Hương này chết đi ngươi cũng chẳng sống được bao lâu nữa”.

Bàng Sĩ Xung trầm giọng hừ, nói:

“Ngươi không cần đe dọa lão phu, chuyện sống chết, lão phu tự biết tính toán”.

Cốc Hàn Hương gật đầu cười, phất tay về phía Phong Thu, bảo y ra giữ ở ngoài cửa, sau đó hơi cúi người xuống, chui tọt vào trong hang.

Nàng dùng tay áo phủ nhẹ cát đá ở dưới đất, rồi ngồi xuống giấu chân ở dưới mặt đất.

Tư thế ngồi này có chút không giống với tư thế nàng vẫn thường đả tọa, nhưng chẳng có điều gì đặc biệt, nàng cứ ngồi xuống y như thế, mắt nhìn lên bức vẽ trên vách.

Nàng không tin rằng, nếu cứ ngồi thừ ở đây mười ngày mười đêm thì sẽ phát hiện được di vật của Tam Diệu thư sinh, nàng thậm chí hoài nghi rằng, người ăn mặc theo kiểu văn sĩ ấy có phải là kỳ nhân mà võ lâm đã đồn đại hay không, nàng sợ dĩ ngồi xuống là chỉ vì đã đánh cược với Bàn Sĩ Xung, nàng thầm quyết định, chỉ cần mười ngày trôi qua, buộc Bàn Sĩ Xung uống Hưởng tâm lộ, sau đó sẽ thu phục bọn người Âm Thủ Nhất Ma và Thành Toàn, chỉ cần một khi sức đủ sẽ lập tức tiêu diệt những kẻ đứng đầu hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang, sau đó ...”.

Lúc mới đầu, nàng còn suy nghĩ mông lung, nhưng nàng rút cuộc vẫn là người mang võ công thượng thừa, nghĩ một thì cuối cùng dẹp bỏ hết tạp niệm, nhắm mắt âm thầm luyện công.

Trong Vạn hoa cung đột nhiên tĩnh lặng, Bao Cửu Phong chạy đến nhìn một lát, thấy Cốc Hàn Hương ngồi trong hang quay mặt vào vách tường, còn Phong Thu thì ngồi xếp bằng ở gối cửa, còn Bàn Sĩ Xung thì nhắm mắt ngồi ở ngoài bụi hoa, chỉ có ả nữ tỳ áo xanh là mắt vẫn mở trân trân, y không biết bọn họ giả trò gì, nhưng y biết sự việc rất hệ trọng, vì thế nhìn về nữ tỳ áo xanh rồi lập tức ra phía trước.

Trong chớp mắt, tất cả đều đã tĩnh mịch, tiếng thú gầm chim hót cũng không còn, tựa như cả trong tòa Vạn hoa cung không có một sinh vật sống nào.

Mặt trời chìm xuống phía tây, mảnh trăng thượng huyền lại trời dậy ở phía đông ...

trăng rơi xuống núi tây, mặt trời lại hiện ra ở phía đông ... ngày lại qua ngày, thời gian chậm rãi trôi qua, cho đến trưa thứ ba Cốc Hàn Hương bắt đầu cảm thấy bồn chồn.

Âu nữ tỳ áo xanh mỗi ngày đều đem đồ ăn thức uống đến cho ba người, Bàn Sĩ Xung và Phong Thu đói thì ăn ngay, đôi lúc cũng vận động một lát, chỉ có một mình Cốc Hàn Hương ngồi trong động, hai chân không hề di chuyển.

Không biết thế nào, nàng quay mặt nhìn thức ăn bên cạnh, trong lòng cảm thấy biếng nhác, không muốn ăn uống gì cả.

Lúc này, nàng đã rất khó chịu, cứ muốn đứng dậy, nhưng nàng cố nén lại, nàng biết chỉ cần mình đứng dậy thì công phu của ba ngày sẽ uổng phí cả.

Một thứ nghị lực lạ lùng đã khiến cho nàng nhắm mắt ngồi yên không hề động dậy, đôi lúx mở to đôi mắt nhìn lên vách tường.

Chợt nàng giật mình, lòng thầm nhủ:

“Bàn Sĩ Xung chắc chắn dùng quỷ kế, nếu mình đói đến nỗi sức cùng lực kiệt, một mình Phong Thu không phải là đối thủ của y, nếu mình tẩu hỏa nhập ma, thì sẽ trở thành vật hiến tế, mặc cho y cắt mổ”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, thuận tay bốc một ít thức ăn cho vào miệng, sau đó thần trí tỉnh táo, lại nhắm mắt vận công.

Hai ngày nữa trôi qua, đến tối ngày thứ năm, chợt lửa bốc cao bên ngoài Vạn hoa cung, tiếp theo là tiếng chim kêu thú gầm, lại có lẫn cả tiếng của mấy võ lâm cao thủ la hét.

Cốc Hàn Hương mở mắt, nhìn ánh lửa phản chiếu trên vách tường, nghe tiếng mãnh thú gầm tựa sấm dậy, vì thế kêu:

“Thanh Bình vào đây”.

Âu nữ tỳ tên Thanh Bình ấy đang lo lắng nghe thấy thế thì vội vàng lướt vào trong hang, cúi người nói:

“Phu nhân có gì cản dận?”.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Chắc chắn bọn chúng là Độc Hỏa Thành Toàn, song Bao Cửu Phong vẫn chưa đến, chắc tình thế vẫn chưa nghiêm trọng”.

Cốc Hàn Hương từ ngày lập chí báo thù, lòng đã gan dạ hơn, cho nên nàng không hề lo lắng, quay sang Thanh Bình nói:

“Người truyền lời cho Bao Cửu Phong, dù bất cứ kẻ địch là ai, cũng không được ngăn cản, cứ cho bọn chúng đến đây gặp ta, song cho vào chứ không cho ra, nếu không có lời của ta, bất cứ kẻ nào xông ra ngoài đều phải giết chết không tha”.

Thanh Bình cung kính vâng một tiếng rồi xoay người bước ra ngoài.

Bàng Sĩ Xung ở ngoài bụi hoa đã nghe rõ ràng lời nói của nàng, nén không được trầm giọng hừ, nói:

“Lão phu đã gặp không ít vong mạng chi đồ, song hạng người không tính toán đến lợi hại, thành bại như người, quả thực không có”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, không thèm tranh cãi nữa, chỉ luân tục công lực lên hai tay, lắng nghe động tĩnh phía bên ngoài cửa cung.

Một lát sau, tiếng chim kêu thú gầm chợt ngừng lại, tiếp theo là hai tiếng hú kinh tâm động phách vọng tới.

Hai tiếng hú này vọng tới rất nhanh, trong chớp mắt tiếng đến thì người đã đến, chỉ thấy một người phóng tới trước thì gầy đét như que củi, toàn thân mặc áo đen, nhưng đôi chân mày bạc trắng, người phía sau mặc trường sam màu vàng, sắc mặt cũng màu vàng, tựa như người đã chết mấy tháng từ trong quan tài bước ra, thần sắc đầy vẻ âm u.

Hai người ấy đứng xuống đất, tiếng hú vẫn còn vang vọng.

Hai người hạ xuống không lâu, tiếng kinh phong lại lướt qua tai, một con quái điều chao lượn vòng quanh trên không trung, rồi đậu xuống vách đá ở trên cái hang nhỏ, hai mắt như điện nhìn về phía hai kẻ này.

Ông già chân mày trắng toàn thân mặc y phục màu đen, người gầy như que củi cùng với ông già mình mặt trường sam màu vàng, mặt cũng vàng hạ xuống đất, vừa thấy Bàng Sĩ Xung và Phong Thu thì không khỏi nhìn nhau cười ha ha, chấn động đến nỗi cây cối đều rung rinh.

Tiếng cười chưa dứt thì có tiếng xoạc xoạc vang lên, Âm Thủ Nhất Ma và Độc Hỏa Thành Toàn đã vọt tới, tiếp theo sau là Bao Cửu Phong dẫn theo hai nhóm người kỳ hình dị dạng đuổi theo.

Chỉ thấy mười người phía bên trái mặc áo bào màu đỏ, mười người phía bên phải mặc áo bào màu xanh, hai nhóm người này mặt trắng bệch, đầu tóc rối bời, trên tay trái mỗi người đều cầm một cái trống da nhỏ, tay phải thì trống không, kỳ quái nhất là trên eo của mỗi người đều có một cánh tay, cánh tay này cầm một cái chuông.

Hai mươi quái nhân ba cánh tay này là thuộc hạ của Đồng Công Thường, sau khi Cốc Hàn Hương tiếp chiêu môn hộ, vì không có cách nào khôi phục hình dạng của bọn họ, cho nên vẫn cứ giữ lại trong cung mà không đuổi đi, cũng không mang theo xuống núi.

Hai nhóm quái nhân này chạy đến bụi hoa, Bao Cửu Phong phát tay một cái, trong miệng phát ra tiếng kêu khếch khếch, hai nhóm quái nhân lập tức chạy đến đứng hai bên cửa hang, đưa mắt nhìn bọn bốn Âm Thủ Nhất Ma, miệng phát ra tiếng kêu không rõ ràng.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung lạnh lùng cười, nói:

“Hai lão phế vật nhà ngươi năm xưa may mắn thoát chết, nay lại xuất hiện trên đời, chắc là đã luyện thành mấy môn tuyệt nghệ?”.

Té ra ông già mày trắng mình mặc áo đen, gầy như que củi chính là Quỷ Lão Thủy Hàn, còn ông già mặc áo màu đất, mặt mũi vàng ệch chính là Nhân Ma Ngũ Độc, hai người này năm xưa bị đoạt Vấn tâm tử, đã từng giao thủ với Bàng Sĩ Xung, sau đó bị Bàng Sĩ Xung đánh bại, hai người tức giận rời khỏi Trung Nguyên, vùi đầu ở băng thiên tuyết địa tại vùng bắc cực luyện “Hàn âm thần công” hai ba mươi năm nay. Kẻ thù gặp mặt thì lập tức mất đồ, Quỷ Lão Thủy Hàn trầm giọng cười, nói:

“Lão phé vật, hôm nay đã khác, ta và ngươi phải tính sổ cho xong”. Y hơi ngừng lại rồi kiêu ngạo nói:

“Niệm ngươi tìm hàn tê đao cũng có công lao, huynh đệ chúng ta luận công mà thưởng, nhường cho ngươi một chút tiện nghi”.

Bàng Sĩ Xung trợn mắt, ngửa mặt nhìn lên trời, chậm rãi nói:

“Sao? Hai lão phé vật nhà ngươi muốn đưa cổ ra cho lão phu chém đầu làm ghế ngồi hay sao?”.

Quỷ Lão Thủy Hàn nhướng mày, gằng giọng nói:

“Ngươi đừng già mồm, huynh đệ bọn ta đứng ở đây, ngươi hãy chống được ”Hàn âm thần công” của bọn chúng ta thì đêm nay sẽ tha cho ngươi một con đường sống.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc nói:

“Thủy huynh đã quá nóng nảy, cả vốn lẫn lời để cho huynh đệ được không?”.

Hai mắt của y lạnh lùng, nhìn lên mặt Bàng Sĩ Xung, nói:

“Họ Bàng kia, ngươi hãy gọi ả nha đầu Cốc Hàn Hương ra đây, họ Ngũ này có điều muốn hỏi ả”.

Bàng Sĩ Xung nghe thế thì nhủ thầm:

“Trong núi này trống rỗng, lão phu nói khích ả nha đầu ngồi mười ngày, vốn mong ả thông minh tìm ra lối vào, nào ngờ ả lòng dạ bòn chôn, không hiểu được dụng ý của lão phu”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, không khỏi thầm than, quay đầu nhìn vào động kêu”.

Cốc Hàn Hương, bại tướng dưới tay của lão phu năm xưa, hai tên phé nhân Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc mời người ra khỏi hang nói chuyện”.

Cốc Hàn Hương ngồi quay mặt vào vách, không nhìn thấy bên ngoài, nhưng nghe ba người đối đáp thì đã biết đó là Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc, lúc này vẫn ngồi yên, lớn giọng kêu:

“Bàng Sĩ Xung, cuộc cá cược giữa chúng ta có còn tính nữa không?”.

Bàng Sĩ Xung giận dữ nói:

“Ngươi muốn tính thì tính, không tính cũng được!”.

Độc Hỏa Thành Toàn nhìn vào cửa hang, đột nhiên hai tay chấp lại rồi tách ra, buông giọng hỏi:

“Cốc Hàn Hương, cá cược điều gì? Bằng hữu đều đã tới, ngươi giấu đầu lòi đuôi, chẳng lẽ không hổ thẹn hay sao?” đang nói thì một luồng kinh phong đẩy vào bụi hoa, bụi hoa bị thổi vệt ra ngã rạp xuống hai bên, lộ ra một hang đá.

Bọn bốn người Độc Hỏa Thành Toàn đều là kẻ có võ công thượng thừa, nhãn lực của ai nấy đều không phải tầm thường, vừa nhìn thì đã thấy hết tình cảnh ở trong hang.

Cốc Hàn Hương tuy ngồi quay lưng lại, nhưng từ tiếng cây cỏ lay động thì cũng có thể biết được đó là hành động của Độc Hỏa Thành Toàn.

Nghe y nói thế thì trong lòng phẫn nộ, hai tay vỗ xuống đất phóng vọt ra cửa hang.

Nàng vừa mới xuất hiện, bọn Độc Hỏa Thành Toàn lập tức im lặng, hơn mười ánh mắt đều dừng lại trên người nàng, tựa như đang đợi nàng lên tiếng trước.

Chợt tiếng tà áo vang lên, Phong Thu và hai nhóm quái nhân ba tay đều bước tới đứng bên cạnh nàng.

Bàng Sĩ Xung nhìn nàng chằm chằm trong chớp lát, mặt lộ vẻ tiếc nuối, nói:

“Ngươi đã ngồi yên năm ngày, thần sắc vẫn không mệt mỏi, xem ra tư thế đả tọa của tên thư sinh ấy có điều kỳ bí”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Cuộc cá cược giữa chúng ta chỉ đành dừng lại ở đây”. Rồi ánh mắt nhìn về phía Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc, nói:

“Hai vị xưng hô thế nào đây, đêm khuya đến đây không biết có gì chỉ giáo?”.

Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc tựa như ngây ngất trước sắc đẹp của nàng, bỗng biến thành một người khác, chỉ thấy hai người đưa mắt nhìn nhau, lộ vẻ lúng túng, vì lúc này đã kìm mất lòng giai nhân.

Ngập ngừng một lát, Nhân Ma Ngũ Độc đột nhiên cung tay, nói trước:

“Lão hủ tên gọi Ngũ Độc”. Rồi chìa tay về phía Quỷ Lão Thủy Hàn, nói:

“Vị này đại danh là Thủy Hàn, bằng hữu trên giang hồ gọi là Quỷ Lão”.

Cốc Hàn Hương cười nhạt, nói:

“Nghe danh hai vị đã lâu, không biết đến Vạn hoa cung là vì chuyện gì?”.

Nhân Ma Ngũ Độc trầm ngâm một lát, nói:

“Vì ba chuyện mà đến đây”. Rồi y ngẩng mặt lên, cười khan một tiếng, nói:

“Một là vị Phong Thu huynh này là bằng hữu của chúng tôi, nghe rằng y đã rơi vào trong tay Cốc cô nương, bọn chúng tôi nếu không tới coi cho biết, thì quả thật mất nghĩa khí với bằng hữu ...”.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, nói:

“Phong Thu nay đã ở đây vẫn an toàn, hai vị hãy yên tâm”.

Nhân Ma Ngũ Độc nghe thế thì ngạc nhiên quay mắt nhìn sang Phong Thu.

Quỷ Lão Thủy Hàn chợt nói:

“Phong huynh, huynh có còn nhớ huynh đệ hay không?”.

Phong Thu ngơ ngẩn ngẩn ngẩn, làm sao biết trả lời, y lại mang túi vải ở trên đầu, không ai nhìn thấy được vẻ mặt của y, cũng không biết y có nghe được lời nói của Quỷ Lão Thủy Hàn hay không.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, đưa mắt sang nhìn Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Người cũng là chỗ quen biết với Phong Thu, sao không cho y một viên thuốc giải Hưởng tâm lộ”.

Âm Thủ Nhất Ma không ngờ nàng nói ra lời khẫu thị tâm phi, nhưng y rút cuộc đi lại đã lâu trên giang hồ, là người giỏi tâm cơ, hơi suy nghĩ rồi lấy ra một viên thuốc ném về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương chụp lấy viên thuốc nhìn một lát, đột nhiên nhướn mày lên trầm ngâm không nói.

Độc Hỏa Thành Toàn đã trúng một chưởng của Bằng Sĩ Xung, bị Cốc Hàn Hương nửa đường bỏ lại, trong lòng đã căm hận nàng đến cùng cực, thế sẽ phan thanh thân nàng ra muôn đoạn, nào ngờ lúc này thấy thế thì lòng phần nộ đã tan biến.

Y mỉm cười, tỏ ra rằng nội thương của mình đã hồi phục, công lực vẫn còn, nói:

“Cốc Hàn Hương, hãy mau lấy thuốc giải cho Phong huynh uống vào, bọn chúng ta là bằng hữu cũ vớ nhau, nay gặp lại đang mong muốn được hàn huyên”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn y, đột nhiên cho tay vào trong lòng, lấy ra một viên thuốc.

Chỉ thấy nàng cầm hai viên thuốc xem xét một hồi, đột nhiên nhướn mày lên, nhìn về phía Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Lần trước ngươi đưa cho ta một loại thuốc giải, lần này lại là loại khác, rốt cuộc loại nào thật loại nào giả?”.

Âm Thủ Nhất Ma biết nàng sẽ không giải cứu Phong Thu, thế nên cứ lấy ra một viên thuốc, coi thử ở trước mặt mọi người nàng sẽ làm gì, nào ngờ nàng lấy bừa ra một viên thuốc rồi lại dùng cái kế đảo lộn thật giả, y tuy rất quý quyết nhưng trong nhất thời cũng không biết biện bác thế nào.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương cười lạnh:

“Chả lẽ loại thuốc độc này của người lại có hai loại thuốc giải?”.

Âm Thủ Nhất Ma tức giận nói:

“Lòng của Tư Mã Siêu, người đi đường ai cũng biết, lối ăn nói hàm hồ của người lừa được ai?”.

Quý Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc và Độc Hỏa Thành Toàn đều biết Cốc Hàn Hương vờ vịt, nhưng vì nàng nét đẹp tuyệt vời, ai nấy cũng ngây ngất, ba người chỉ cảm thấy nàng tình nghịch đáng yêu, nên không được cười ha ha.

Nhân Ma Ngũ Độc ngừng cười, cao giọng nói:

“Âm Thủ huynh, tháo chuông phải nhờ người buộc chuông, Hướng tâm lộ là của huynh, chi bằng huynh hãy đích thân giải cứu!”.

Y quay mặt sang cười với Cốc Hàn Hương, dịu dàng nói:

“Cô nương hãy yên tâm, có lẽ hũ ở đây, đảm bảo Phong huynh sau khi tỉnh táo sẽ không tính sổ với cô nương, lão phu sẽ đồng tâm hiệp lực, giúp đỡ cô nương báo thù rửa hận”.

Cốc Hàn Hương cứ để cho y mở mắt nói mơ, nhìn sang phía Âm Thủ Nhất Ma, cười lạnh.

Âm Thủ Nhất Ma nhìn Nhân Ma Ngũ Độc, trong lòng thầm mắng:

“Lão thất phu, người chỉ muốn trêu đùa lão phu, có một ngày người rơi vào tay ả nha đầu này thì sẽ biết”.

Trong lòng thì mắng nhưng miệng lại nói:

“Ta sẽ thử xem sao, Phong huynh nay thần trí đã mất, kìm chế y không được, cũng khó ép y ...” đang nói thì lấy ra một viên thuốc giải, chậm rãi bước tới chỗ Phong Thu, mắt đầy thân thiện, nhỏ nhẹ nói:

“Phong huynh, huynh đệ Âm Thủ Nhất Ma là bằng hữu lâu năm với huynh, nay đến đây giải cứu cho huynh ...”.

Y lẩm bẩm, chưa đến gần Phong Thu thì đột nhiên trong mắt Phong Thu hung quang phóng ra, chân trái bước xéo tới chặn lại phía trước mặt Cốc Hàn Hương, vù một chưởng vỗ tới.

Âm Thủ Nhất Ma nghe chưởng phong mới nổi lên thì không khỏi kinh hãi, hai chân điểm xuống đất, vịn người thối lui ra sau, chỉ thấy một luồng kinh phong lướt qua đầu của y, Âm Thủ Nhất Ma vừa mới rời khỏi mặt đất, Phong Thu thu chưởng lại, luồng chưởng phong ấy bay ngược trở lại lập tức biến mất, tỏa cây trong mấy trượng chỉ hơi lay động, ai nấy đều nhìn nhau không nói, cả hai người Cốc Hàn Hương và Âm Thủ Nhất Ma cũng không hiểu vì sao chưởng lực của Phong Thu đột nhiên cương mãnh như thế, vả lại thu pháp tùy tâm, vận dụng rất tự nhiên.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung cười hì hì một hồi, nói:

“Chuyện thứ hai của hai lão quái vật nhà người, chắc là đi tìm lão phu”.

Quý Lão Thủy Hàn nói:

“Họ Thủy này bình sinh không thích làm ăn mà lỗ vốn, lần này không những đến tìm người mà còn phải lấy cái mạng của người để xóa nỗi hận ba mươi năm vùi đầu ở chốn băng tuyết”.

Bàn Sĩ Xung cười lạnh, mặt đầy vẻ khinh khỉnh, nói:

“Các người còn có chuyện gì chưa làm thì hãy mau lo cho xong, lão phu sẽ giúp các người hoàn thành tâm nguyện”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn mọi người, nói:

“Chuyện thứ bên chắc chắn là di vật của Tam Diệu”.

Nhân Ma Ngũ Độc môi mấp má, chưa kịp nói ra lời thì Độc Hỏa Thành Toàn đã buông một tràng cười dài, nói:

“Người có biết rằng, người của bốn phái Võ Đang, Thiếu Lâm, Côn Luân, Nga Mi đang tập trung ở dưới chân núi Thiên Đài, chuẩn bị đánh vào, nhân lúc người rời khỏi hang ổ Mê Tông Cốc, hợp lực bắt sống người hay không?”.

Cái tin ấy thật quá bất ngờ, Cốc Hàn Hương trước tiên sững người rồi lại chìm vào trầm tư.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc buông giọng cười dài, nói:

“Nói tuy là thế, song người đừng lo, bọn chúng ta đã hạ lệnh cho đệ tử canh giữ ở dưới núi, giám thị hành động của người bốn phái, có mấy lão già sống dai như chúng ta ở đây, đảm bảo người sẽ không gặp nguy hiểm ...” lời nói của y hơi ngập ngừng, nhìn về phía hang đá, nói:

“Vừa rồi người và Bàn lão nhi đánh cược chuyện gì, có phải có liên quan đến di vật của Tam Diệu hay không?”.

Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Bảo vật của Tam Diệu ở sau vách đá, lão phản ứng đánh cược với ả, ai mở cửa ra trước, người đó chính là chủ nhân của bảo vật”.

Trên khuôn mặt của Độc Hỏa Thành Toàn nở nụ cười xấu xí, cao giọng nói:

“Hay lắm! Chúng ta hãy đánh cược với nhau, coi thử ai may mắn nhất”.

Quỷ Lão Thủy Hàn chợt nhướn mày, trên khuôn mặt gầy đét lộ tia sát cơ, nói:

“Động thủ đánh nhau, quyền cước không có mắt, Thành huynh ...”.

Nhân Ma Ngũ Độc đột nhiên phát hai tay, nói:

“Hai vị lại phạm tâm bệnh, phải biết rằng nếu để cho Bàn lão nhi chiếm phần lợi là chuyện nhỏ, để cho Cốc Hàn Hương cô nương chê cười, ta thấy hai vị còn để mặt ở đâu nữa”.

Độc Hỏa Thành Toàn và Quỷ Lão Thủy Hàn nghe thế thì đồng thời đưa mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương, thần sắc trên mặt hai người dần ra, Nhân Ma Ngũ Độc cười khan ha ha một tiếng, nói:

“Thành huynh, ai mà không biết uy lực của kinh thiên ma hỏa đạn, huynh trước tiên hãy cho nổ vách đá này, sau khi tìm ra di vật của Tam Diệu, trước tiên cứ để có thể Hàn Hương cô nương chọn lấy, nếu những món cô nương ấy không cần, mấy lão già sống dai chúng ta lại sẽ tùy tiện mà nhặt lấy”. Y quay mặt snag Âm Thủ Nhất Ma, hỏi:

“Âm Thủ đạo huynh, huynh thấy cách của huynh đệ thế nào?”.

Âm Thủ Nhất Ma liếc mắt nhìn Cốc Hàn Hương, gật đầu nói:

“Lão hủ vốn chỉ là đấu khí với Cốc Hàn Hương, di vật của Tam Diệu đã ở trong Vạn hoa cung đương nhiên thuộc sở hữu của cô nương, bọn lão hủ sống đến gần tuổi này, đâu có thể nhòm ngó đến vật của cô nương nữa”.

Chợt thấy Cốc Hàn Hương ngẩng đầu, lạnh nhạt nhìn mọi người rồi nói:

“Tam Diệu thư sinh sống đến hàng trăm tuổi, đi khắp trong thiên hạ, di vật của ngài để lại chắc chắn không ít ...”.

Quỷ Lão Thủy Hàn cười nói:

“Đúng vậy! Mấy lão già không chết chúng tôi nói ra sẽ giữ lời, nàng hãy lùi ra một bên, Thủy Hàn sẽ dồn hết công lực, dùng ”Hàn âm thần công” phá vỡ vách đá này”.

Bàn Sĩ Xung thấy bọn họ hoa ngôn xảo ngữ, chỉ là muốn lấy lòng Cốc Hàn Hương, trong lòng vừa buồn cười vừa tức giận, nên không được chen vào:

“Người hao phí công lực, cần phải đề phòng lão phu thừa cơ lấy mạng chó của người”.

Quỷ Lão Thủy Hàn đột nhiên nổi giận, thân người lách một cái phóng thẳng tới phía trước Bàn Sĩ Xung.

Cốc Hàn Hương thấy hai người sắp động thủ, lòng thăm nhủ:

“Kẻ địch có bốn người, ai nấy cũng là cao thủ võ công tuyệt thế, đều có lòng bất lương đối với mình, một khi xảy ra chuyện mình chắc chắn sẽ rơi vào cảnh bốn bề gặp hổ, chỉ có mình và Phong Thu rõ ràng không phải là địch thủ của bọn chúng, hạ nhân ở Vạn hoa cung tuy đông nhưng trước những cao thủ võ công xuất thần nhập hóa này cũng chẳng làm gì được”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, nàng đột nhiên cảm thấy rằng Thiên Trì lão quái Bàn Sĩ Xung là nhân vật rất có thiện ý với nàng, nghĩ lại chỉ sợ Bàn Sĩ Xung đánh đến sống chết, mất đi thể cân bằng, bất giác vỗ tay phát một chưởng về phía Quỷ Lão Thủy Hàn.

Quỷ Lão Thủy Hàn đang tiến sát về phía Bàn Sĩ Xung, chợt thấy Cốc Hàn Hương vỗ chưởng tới, nhưng không hề thấy luồng kinh lực nào, giạt mình lập tức xoay người đẩy ra năm thành hàn âm công lực.

Sau khi Cốc Hàn Hương rời khỏi Vạn hoa cung trải qua nhiều trận kịch chiến, kinh nghiệm ứng địch đã tăng lên không ít, không những nội ngoại công tinh tiến rất nhiều, mà đối với tuyệt học phòng thân “Tam nguyên cửu linh huyền công” cũng đã luyện đến mức lưu hỏa thuần thanh.

Nàng chưa đẩy chưởng ra, đợi đến khi chưởng lực của Quỷ Lão Thủy Hàn đã phóng ra thì mới vung bàn tay một cái, một luồng ám kinh chí âm chí nhu dồn ra.

Chưởng lực của hai người đều thuộc loại âm nhu, Quỷ Lão Thủy Hàn thương hoa tiếc ngọc, tuy sử dụng năm thành công lực nhưng vẫn toàn thần để ý, nắm bắt rất chính xác thời cơ để tránh làm tổn thương Cốc Hàn Hương, Cốc Hàn Hương biết nếu cứ chạm vào chắc chắn sẽ gây bất lợi ỉnh, vì thế giả vờ tung hết lực, thực tế chỉ dùng có năm sáu thành công lực.

Bàn tay của hai người chưa chạm nhau, chưởng lực đã tới, chỉ nghe bình một tiếng, chưởng phong lan ra xung quanh.

Quỷ Lão Thủy Hàn chưa đứng vững, chưởng lực vừa tiếp với nhau đoán rằng một chưởng bốn năm thành công lực này của mình, Cốc Hàn Hương miễn cưỡng cũng có thể chịu nổi, thấy nàng mượn lực phản chấn, phóng vọt người ra sau đến hơn một trượng, hóa giải dư kinh chưởng lực của mình, không khỏi đắc ý cười ha ha, nói:

“Hay lắm, hay lắm, công lực này đủ có thể làm lãnh tụ thiên hạ quần hùng, điều hiếm có hơn là thông minh lanh lợi, nắm được tiên cơ”.

Cốc Hàn Hương đứng vững, ngược mắt thấy Bàn Sĩ Xung môi mấp máy tựa như muốn nói, vội vàng cười lạnh, mặt lộ vẻ hơi giận dữ, cướp lời:

“Người cần gì phải huênh hoang như thế, hãy đánh thêm vài chưởng xem sao”.

Đang nói chợt thấy khóm hoa bên cạnh sau khi lay động theo luồng chưởng phong, đột nhiên dần dần khô quắp lại, trong chớp mắt đều đã chết khô.

Quỷ Lão Thủy Hàn thấy sắc mặt của nàng trắng bệch, tựa như đã e sợ “Hàn âm thần công” của mình, không khỏi đắc ý, ngửa mặt cười lớn, nói:

“Thủy Hàn đến từng tuổi này, cần gì phải tranh thắng với người, người hãy vận khí trước, xem thử có bị khí âm hàn trong chưởng lực của ta xâm nhập vào trong người hay không”.

Cốc Hàn Hương cứ mặc cho y cuồng ngạo, vẻ mặt vẫn lạnh lùng, cũng chẳng hề điều tức vận khí.

Nhân Ma Ngũ Độc nhìn chăm chăm lên mặt nàng, cười:

“Năm thành công lực của Thủy huynh, ả vẫn có thể ứng phó được ...” ánh mắt của y lại nhìn về phía Độc Hỏa Thành Toàn.

Độc Hỏa Thành Toàn điềm nhiên cười, nói:

“Bọn Thủy huynh hãy lui qua một bên, để cho huynh đệ ra tay!”.

Nhân Ma Ngũ Độc tâm cơ thâm trầm, biết Bàng Sĩ Xung đã ở đây lâu ngày, nếu có thể dùng chưởng lực đánh vỡ vách đá, cũng không đợi đến lượt bọn mình đến, thế nên tuy thấy Độc Hỏa Thành Toàn lộ vẻ kiêu ngạo cũng giả vờ không thấy, cười nhẹ một tiếng, quay sang Cốc Hàn Hương nói:

“Cốc cô nương, xin mời hãy lui qua một bên cùng với Ngũ Độc”.

Cốc Hàn Hương nghe y gọi thân thiết lạ thường, trong lòng thầm hừ một tiếng, đưa tay phất nhẹ về phía Phong Thu và hai nhóm quái nhân ba cánh tay, rồi thối lui đến mấy trượng.

Quỷ Lão Thủy Hàn vốn nghĩ rằng trước tiên phải giải quyết Bàng Sĩ Xung, sau đó mới ra tay lấy bảo vật, lúc này cảm thấy Âm Thủ Nhất Ma và Âm Thủ Nhị Ma cũng muốn như mình, khó tránh được xung đột, vả lại ở dưới chân núi còn có người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang dòm ngó, mình và Ngũ Độc vốn lấy bảo vật cướp người thoát thân, sẽ không tránh khỏi huyết chiến, vì bảo tồn nguyên khí công lực, cho nên thay đổi ý định, vừa thấy mọi người đều đã lui đến bốn năm trượng, thì hai chân cũng bật một cái phóng người lên sau trượng, hạ xuống một gốc cây đàn, lạnh nhìn Độc Hỏa Thành Toàn ra tay.

Độc Hỏa Thành Toàn đợi mọi người thối lui xong, cho tay vào trong người, lấy ra hai viên sắt to như cái trứng ngỗng, đen kịt, mỗi tay cầm một viên, nhắm thẳng vào cái hang trên vách đá. Rồi giơ tay ném vào.

Hai viên sắt của y vừa mới ném ra thân người bắn ngược ra phía sau đến ba bốn trượng, hai viên sắt ấy vừa được ném vào trong hang, chợt nghe một tiếng ầm thật to truyền ra.

Tiếng vang này giống như trời long đất lở, mọi người đều là những cao thủ trù đời nhưng cũng cảm thấy lỗ tai kêu ong ong, nhất thời mất hết thính giác.

Trong nhất thời, những tảng đá to như cái đầu từ trong cửa hang bắn vọt ra, ai nấy đều cảm thấy mặt đất dưới chân mình rung rinh, khiến bước chân cũng không vững.

Tiếng nổ ấy quả thực kinh thiên động địa, Phong Thu nghe thế thì chẳng hiểu ắt giáp gì, kinh hoảng đến nỗi tay chân run rẩy, hai mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương, đầy vẻ van xin, hai nhóm người ba cánh tay cũng biến sắc, ai nấy đều kêu lên khèn khặc.

Những cao thủ như Bàng Sĩ Xung và Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc lúc này cũng thâm kinh hãi, mọi người bọn họ chỉ biết kinh thiên ma hỏa đạn và bạch lân tiễn của Độc Hỏa Thành Toàn là loại hỏa khí lợi hại, nào ngờ trên người y còn có loại vũ khí sát thương kinh người như thế này, nghĩ bụng nếu không biết trước mà tránh cho xa, có vẻ đã bị y cho nổ tung.

Sau một lúc, trong hang yên hẳn, Độc Hỏa Thành Toàn tung người vọt vào trước, Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc cũng phóng vào, Bàng Sĩ Xung, Cốc Hàn Hương và Âm Thủ Nhất Ma chỉ đến trước cửa hang, đưa mắt nhìn vào trong.

Lúc này đêm đã tàn, trời hừng sáng, trên mặt đất toàn là đá, đẽ bẽp hết đóa hoa ở ngoài cửa hang, bọn Cốc Hàn Hương tuy ở ngoài hang, nhưng đã thấy hết mọi thứ, chỉ thấy vết sau của cái hang đá ấy bị khoét một mảng dày đến bốn năm thước, trên vách đá có một mảng đen tuyền, khác với màu của vách đá, tựa như một cánh cửa hang.

Nhân Ma Ngũ Độc đột nhiên vỗ bốp một chưởng lên trên vách đá.

Một lát sau, có tiếng ầm ầm từ trên vách đá vọng ra, dư âm kéo một lúc dài.

Bàng Sĩ Xung nghiêng tai lắng nghe, phát giác vách đá này ít nhất cũng dày năm sáu thước, thế rồi xoay người bỏ đi, miệng lẩm bẩm mắng:

“Con bà nó, tên thư sinh ...”.

Đột nhiên Quỷ Lão Thủy Hàn nghiêm mặt, ngẩng đầu bước ra ngoài hang.

Nhân Ma Ngũ Độc cũng bước theo, khi đi ngang qua Cốc Hàn Hương thì đột nhiên nháy mắt về phía nàng.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên, vẫn chưa hiểu, Độc Hỏa Thành Toàn cúi đầu nhìn nàng, lặng lẽ bước ra.

Nàng đưa mắt nhìn lên mặt Độc Hỏa Thành Toàn, phát giác vẻ mặt y vui buồn lẫn lộn, tựa như gặp phải một chuyện gì rất khó khăn, nàng là người thông minh, hơi suy nghĩ thì đã biết được điểm mấu chốt, thế nhưng vẫn giả vờ ngạc nhiên nhìn Nhân Ma Ngũ Độc, lớn giọng hỏi:

“Thành huynh, huynh có mấy trái đạn?”.

Thành Toàn nghe xong thì ngập ngừng, rồi mới chậm chậm nói:

“Lớp ngoài của tích lịch đạn này được chế tạo bằng gang, Thành mỗ đã chế được năm trái, ngoại trừ hai trái đã dùng, trong người vẫn còn ba trái”.

Cốc Hàn Hương gật đầu nói:

“Loại vũ khí này thật hiếm thấy”.

Độc Hỏa Thành Toàn cười khan một tiếng nói:

“Cô nương quá khen, ba trái đạn còn lại này, Thành mỗ giữ lại để phòng thân”.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung nói:

“Nói như thế, nếu ngày trước lão phu bù thêm cho người một chưởng, người sẽ tặng cho lão phu một trái đạn để cùng chết với nhau”.

Độc Hỏa Thành Toàn nhớ lại ngày đó đã trúng một chưởng đến nay nội thương vẫn chưa hoàn toàn thuyên giảm, không khỏi tức giận đến nỗi hai mắt đỏ lửa, nghiêng răng nói:

“Người nói không sai, song người đừng đắc ý, Thành mỗ sớm muộn gì cũng khiến cho người tan xương nát thịt, chết không nơi chôn thân”.

Bàn Sĩ Xung cười ha ha nói:

“Nói như thế, tích lịch đạn của người chỉ còn hai trái”.

Độc Hỏa Thành Toàn giận dữ, quả thực muốn liền với y một trận, nhưng thấy thế cuộc trước mắt chỉ là trai cò tương tranh, khiến cho ngư ông đắc lợi, ai động thủ trước thì người ấy mất đi một phần hy vọng thành công, thêm một phần nguy hiểm, thế rồi mới cố nén cơn giận, nhún nhường không lên tiếng nữa.

Cốc Hàn Hương thấy hai người không đấu khẩu nữa, đưa mắt nhìn trong động, nói:

“Sinh mạng là quan trọng, vật phòng thân của Thành huynh, chúng ta không thể dùng nữa”. Nàng trầm tư rồi lại cười nói:

“Nếu không tìm được bảo vật, không ai cam lòng, nay chỉ còn cách phá vách mà thôi”.

Quỷ Lão Thủy Hàn nghe nàng làm khó Độc Hỏa Thành Toàn, trong lòng sung sướng lắm, vuốt râu mỉm cười:

“Cô nương thông minh tuyệt đỉnh, phải chăng đã nghĩ ra diệu kế gì?”.

Cốc Hàn Hương nở nụ cười, nói:

“Thông minh thì chưa chắc, cách thì nghĩ được một ”.

Mọi người nghe nàng nói đã tìm ra cách phá vách, đều đưa mắt nhìn lên mặt nàng, lắng lắng đợi nàng nói tiếp.

Chỉ thấy nàng cho tay vào trong người, lấy ra một cái hồ lô màu xanh nhỏ nhắn ...

Bàn Sĩ Xung nhìn cái hồ lô, biết rằng trong đó lại chứa thuốc, không khỏi giận đến nỗi hừ mạnh một tiếng, nói:

“Tà ma ngoại đạo, nếu sau này người có kết cuộc tốt, lão phu sẽ để tang cho người”.

Cốc Hàn Hương trừng mắt, giận dữ nói:

“Ở đây có ba người muốn lấy mạng của ngươi, ngươi sống cũng không quá ngày hôm nay”. Nói xong thì bước đến một tảng đá lớn, mở cái nút của bầu hồ lô đổ ra bảy viên thuốc nhỏ trên tảng đá.

Nhân Ma Ngũ Độc đưa mắt nhìn, mỉm cười nói:

“Hàn Hương cô nương, bọn chúng tôi đều là những ông già ngu ngốc sống dai, không biết trong hồ lô của nàng chứa thuốc gì?”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười khanh khách, lùi mấy bước, chỉ tay về phía mấy viên thuốc trên tảng đá, nói:

“Mấy viên thuốc này được chế tạo bởi linh chi ngàn năm, tuyết liên vạn năm, uống vào một viên thì có thể gia tăng được mười năm công lực, ở đây có cả thầy bảy viên, chúng ta mỗi người uống một viên, sau đó lần lượt phát chưởng lên vách đá, hết một vòng thì lại bắt đầu, cho đến khi vách đá vỡ ra thì mới được ngừng tay”.

Mọi người không ngờ nàng nghĩ ra cách này, không khỏi cười khóc không xong, Âm Thủ Nhất Ma lạnh lùng hừ nói:

“Lần lượt phát chưởng, đó là cách bắt đắc dĩ, song tại hạ thà chết vì công lực cạn kiệt, còn hơn uống được hoàn của cô nương, tăng thêm mười năm công lực, giảm đi mười năm dương thọ của ta”.

Độc Hỏa Thành Toàn nói tiếp:

“Thành mỗ cũng không muốn uống thuốc bừa bãi, thà Thành mỗ bỏ ra một viên tích lịch đạn với mấy viên kinh thiên ma hỏa đạn cho xong”.

Nhân Ma Ngũ Độc và Quỷ Lão Thủy Hàn đưa mắt nhìn nhau, ngập ngừng một lát, Quỷ Lão Thủy Hàn cười nói:

“Đã từng nghe cô nương mình đây kể độc, nghe nói con trai của Hắc Ma Thời Phạt là Thời Dần cũng vì bị cô nương lừa gạt, uống một viên thuốc kỳ độc vào, thế nên mới cúi đầu nghe lệnh ...”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn Quỷ Lão Thủy Hàn rồi quay sang Bàn Sĩ Xung nói:

“Ngươi là kẻ sắp chết, chắc là không đa nghi như bọn họ”.

Bàn Sĩ Xung trợn mắt, nói:

“Khi lão phu ra đi ít nhất cũng phải dắt ngươi theo để ngươi khỏi ở lại trên đời hại người”.

Cốc Hàn Hương không giận mà cười, nói:

“Tốt, cứ như thế, dầu sao ngươi cũng đã uống viên thuốc độc của ta, không có thuốc giải của ta thì ngươi cũng sống được bao lâu nữa”.

Bọn Quỷ Lão Thủy Hàn nghe Bàn Sĩ Xung đã uống thuốc độc của nàng, đều quay mặt nhìn về phía Bàn Sĩ Xung.

Bàn Sĩ Xung đột nhiên giật thót, thầm nhủ:

“Ả nha đầu này tuy đáng ghét, không phải là kẻ ngu, ả biết rõ bọn chúng sẽ không uống thuốc của ả, làm như thế chả lẽ là muốn đối phó lão phu?”.

Y lại nghĩ:

“Tình thế trước mắt, ả quả thực không thể hãm hại lão phu, huống chi lão phu thực sự đã uống một viên thuốc độc của ả, nếu độc lại thêm độc, há chẳng phải vẽ rắn thêm chân hay sao?”.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương nói:

“Ngươi dám uống thì cứ uống, nếu không dám thì nói một tiếng cho xong”.

Bàn Sĩ Xung thấy nàng học theo lối nói của mình, căm giận đến nổi nghiêng răng mắng:

“À nha đầu không biết sống chết kia, đợi đến khi ngươi chết thảm, lão phu sẽ ngửa mặt lên trời cười lớn ba ngày!” đang nói thì bước sải tới, nhặt lấy một viên thuốc bỏ vào trong mồm.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, bước tới trước tảng đá, nhặt sáu viên thuốc còn lại, mình thì uống ba viên, còn ba viên thì lại đưa cho Phong Thu, Phong Thu không hề do dự cũng nuốt vào.

Bọn Quỷ Lão Thủy Hàn cũng không biết nàng giở trò gì, thấy hành vi quái lạ khó đoán của nàng, trong lòng đều cảm thấy kiêng dè.

Cốc Hàn Hương nhoèn cười nói:

“Vị nào phát chương thứ nhất?”.

Nàng đưa mắt nhìn về Quỷ Lão Thủy Hàn, Quỷ Lão Thủy Hàn sững người, gượng cười nói:

“Thôi được, lão phu thử một lần”.

Nói xong thì người đã nhảy vọt tới cửa hang, công lực dồn lên chương phải, đẩy mạnh ra một chương.

Quỷ Lão Thủy Hàn đánh xong một chương thì đã lui lại chỗ cũ, chỉ nghe trong hang có tiếng động như sấm sét, đến một lát sau thì vang lên tiếng đá rơi.

Nhân Ma Ngũ Độc cười quái dị một tiếng, sải bước tới trước cửa hang, miệng thì nói:

“Quả thật đây không phải là cách, song Ngũ Độc tuy không muốn lấy bảo vật, nhưng cũng chỉ vì nàng mà thôi”.

Ngũ Độc cười không dứt, giở tay đẩy ra một chương, trong tiếng âm âm, vách đá lại khoét rộng thêm được mấy thước.

Mọi người nghe tiếng âm âm, biết được thực lực trên chương của Nhân Ma Ngũ Độc khó phân cao thấp với Quỷ Lão Thủy Hàn, vả lại uy lực của chương này rất mãnh liệt, thực sự nhiều nhất cũng không quá sáu thành công lực.

Âm Thủ Nhất Ma lách người tới, trong tay ngưng tụ năm thành công lực đột nhiên chém ra một chương, thế là Độc Hỏa Thành Toàn, Bàn Sĩ Xung, Cốc Hàn Hương, Phong Thu đều lần lượt tiến lên mỗi người đánh ra một chương.

Chỉ nghe tiếng âm âm vang lên không ngớt trong tai, đá chạy cát bay mù trời, vách đá ấy lác lác như muốn sập xuống, uy thế thật kinh hãi.

Quỷ Lão Thủy Hàn định tiến lên lần thứ hai đánh ra một chương trước, đột nhiên nghe Nhân Ma Ngũ Độc cao giọng nói:

“Thủy huynh hãy khoan!”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Các hạ phải chăng lại nghĩ ra được cách gì?”.

Nhân Ma Ngũ Độc mỉm cười, người lách tới đứng trước cửa hang, hai ống tay áo lại phất ra hai luồng khí âm hàn dồn vào trong hang.

Trong chớp mắt, cát bụi ở trong hang rơi cả xuống đất, Nhân Ma Ngũ Độc hai mắt sáng quắc nhìn vào trong vách đá và ở dưới đất, tiếp theo quay người lại, mỉm cười với Cốc Hàn Hương nói:

“Hàn Hương cô nương, theo Ngũ Độc suy đoán, nếu chúng ta có thể giữ được lực đạo của một chương lúc này, mỗi người lại đánh ra mười chương, có thể phá vỡ vách đá này”.

Cốc Hàn Hương giả vờ mỉm cười nói:

“Đã thế, chúng ta mỗi người sẽ đánh mười chương”.

Nhân Ma Ngũ Độc đảo mắt liên hồi, neho mắt nhìn nàng một chốc rồi lại nói:

“Cô nương nghĩ xem, mười chương này có thể giữ được công lực như nhau hay không?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Ráng sức mà làm chẳng lẽ các hạ muốn nửa đường đã bỏ, phí công một chuyến đi hay sao?”.

Chợt nghe Quỷ Lão Thủy Hàn nói:

“Hàn Hương cô nương, nếu cứ đánh ra từng chưởng như thế, sau khi đánh vỡ vách đá, cô nương còn đủ sức để đối phó với kẻ địch hay không?”.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Lão tặc này nói đi nói lại, chẳng qua chỉ là muốn mình ra mặt bảo Độc Hỏa Thành Toàn dùng tích lịch đạn”.

Nàng đang nghĩ, miệng thì cười nói:

“Dù sao đi nữa tiểu nữ cũng không cần đến di vật của Tam Diệu thư sinh, bất quá chỉ hai tay dâng cho người ta, đâu cần phải ứng phó với họ”.

Đột nhiên bàn tay phát lên, vẩy về phía hai nhóm quái nhân ba tay.

Trong chớp mắt, ba cánh tay của hai nhóm quái nhân ấy cứ kắc la lắc lư trong nhất thời tiếng trống tùng tùng, tiếng chuông leng keng vang lên.

Âm Thủ Nhất Ma kiên đề nàng nhất, thấy thế thì cao giọng hỏi:

“Cốc cô nương, cô nương làm thế là có ý gì?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên cười, nói:

“Không có gì, ta thấy các vị cứ chần chừ, cho nên định dùng tiếng chuông và tiếng trống để tẩy rửa tâm hồn cho các vị”.

Nhân Ma Ngũ Độc biết nàng sẽ có quỷ kế, chỉ là chưa lộ ra sự ảo diệu ấy mà thôi, vì thế quay sang Độc Hỏa Thành Toàn nói:

“Thành huynh, huynh đệ định dùng tích lịch đạn của huynh, chắc huynh không từ chối”.

Độc Hỏa Thành Toàn lạnh lùng nói:

“Tích lịch đạn này của huynh đệ dùng để đối phó với tuyệt thế cao thủ, một hai viên đã đủ. Nhưng muốn phá vách đá này, phải dùng đến ba viên mới được”.

Nhân Ma Ngũ Độc cười nói:

“Đã là như thế, Thành huynh chỉ cần cho huynh đệ mượn cả ba viên là được”. nói xong chậm rãi bước tới.

Âm Thủ Nhất Ma nghe tiết tấu của tiếng chuông và tiếng trống ngày càng thúc nhanh, khiến cho tâm trạng của mình trở nên nóng nảy, vội vàng thâu nhiếp tinh thần, cao giọng nói:

“Thành huynh, giờ đây chúng ta đã là kẻ ngồi chung thuyền, không còn con đường khác, theo ý của tại hạ, chỉ bằng Thành huynh cho nổ tung vách đá, tìm ra bảo vật thì hơn”.

Thành Toàn từ từ thở ra một luồng hơi, nói:

“Lời của đạo huynh không sai ...”.

Y đột nhiên quay mặt, lạnh giọng nói:

“Cốc cô nương, âm thanh này thật khó nghe, cô nương hãy bảo bọn chúng ngừng lại”.

Cốc Hàn Hương nhướng mày, nói:

“Thành huynh sao không ném ra một viên tích lịch đạn nổ chết bọn chúng?”.

Đột nhiên Bàn Sĩ Xung giận dữ nói:

“Cốc Hàn Hương, ngươi có muốn chết không?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Thế nào, chỉ với thanh âm ấy, người đã chịu không nổi hay sao?”

Bàng Sĩ Xung hừ nặng một tiếng, nói:

“Lão phu thấy đám ma quỷ này thì đã bực bội”.

Cốc Hàn Hương nhướn miệng cười, phất tay về phía đám quái nhân, đám quái nhân ấy lập tức dừng tay, tiếng chuông và tiếng trống cũng dừng lại.

Chỉ nghe Nhân Ma Ngũ Độc ngửa mặt cười lớn, nói:

“Thành huynh, huynh có cần huynh đệ thề với trời đất để xóa bỏ nỗi kiêng dè của huynh đối với huynh đệ hay không?”

Độc Hỏa Thành Toàn điềm nhiên nói:

“Huynh đệ chỉ cảm thấy, dùng sức của một mình Thành mỗ phá vỡ vách đá này, tựa như không công bằng lắm”.

Nhân Ma Ngũ Độc cười ha ha, nói:

“Thủy huynh và tại hạ đã có lời trước, di vật của Tam Diệu dù cho là chí bảo tuyệt thế, hai chúng tôi cũng đi cuối cùng, quyết không có ý tranh giành”. Nói xong rồi đưa mắt nhìn về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương lạnh nhạt nói:

“Ta chỉ muốn báo thù, vật ở ngoài thân có lấy cũng vô ích, nhưng nếu có ích cho việc báo thù, Cốc Hàn Hương sẽ giành lấy”.

Chỉ nghe Âm Thủ Nhất Ma tiếp lời:

“Đây là lời từ trong gan ruột, không hề có chỗ đáng nghi, còn tại hạ ư, Âm Thủ Nhất Ma không cầu mong gì nhiều, Thành huynh hãy cứ yên tâm”.

Bàng Sĩ Xung nhìn quanh mọi người, sau đó dừng lại ở chỗ Độc Hỏa Thành Toàn nói:

“Người hãy cứ động thủ, có ai trái lời, lão phu sẽ đứng cùng phía với người”.

Độc Hỏa Thành Toàn biết nếu không ra tay thì sẽ khiến ọi người nổi giận vì thế hai tay giở lên, ném hai viên tích lịch đạn vào trong hang.

Hai viên tích lịch đạn vừa bay ra tay phải đã thuận tay ném luôn viên thứ ba, người thối lui ra sau. Chỉ nghe một tiếng ầm vang lên, trong chốc lát cả cái núi như lắc lư, phong vân thất sắc, từng tảng đá lớn như cái đầu từ trong cửa hang bay ra.

Độc Hỏa Thành Toàn tựa như không ngờ đến rằng, uy lực của ba viên tích lịch đạn này mạnh mẽ như thế, thấy đá bay lên không trung sắp rơi xuống mình thì bất giác hai chân nhún một cái, vọt ra sau cả mấy trượng.

Aùm một tiếng, ở phía trên hang đá, nứt ra một mảng rộng đến hơn một trượng, khiến cho người ta nhìn vào đều cảm thấy cửa hang đột nhiên lớn thêm mấy lần, rồi một luồng cát đá tuôn ra cửa hang, càng lúc càng cao, như muốn bít cửa hang lại.

Cốc Hàn Hương nghe tiếng đá nứt không ngớt, không khỏi lo lắng, nhủ thầm:

“Nếu cửa hang bị đóng loạn thạch này bít lại, muốn tìm ra lối vào, cũng không phải là chuyện một sớm một chiều”.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung chửi rủa:

“Tên thư sinh thối tha kia! Con bà nó!”.

Cốc Hàn Hương nghe thấy tiếng ầm ầm càng lúc càng lớn, một lát sau phát giác rằng ở trong vách núi cũng có tiếng đá vỡ.

Bọn Độc Hỏa Thành Toàn, Nhân Ma Ngũ Độc trên mặt đều lộ vẻ luyến tiếc, Cốc Hàn Hương nhìn vào cửa hang, chỉ còn ba bốn thước nữa, đột nhiên nàng nghiêng rằng nhún một cái, người vọt tới!

Mọi người thấy vách đá rung rinh, tựa như cả tòa núi đá sắp đổ xuống, nàng lại mạo hiểm lao vào trong cửa hang, đều không khỏi thất sắc, lên tiếng ngăn cản.

Chợt Bàn Sĩ Xung phóng tới sau lưng nàng, tay phải vỗ vào trong eo nàng, miệng quát:

“Người muốn chết hay sao!”.

Cốc Hàn Hương cách cửa hang còn khoảng một trượng, cảm thấy Bàn Sĩ Xung chụp tới, không khỏi nổi giận, vặn eo một cái, giọng lạnh lùng nói:

“Đừng nhiều chuyện!” rồi đưa tay vỗ thẳng ra trước ngực.

Bàn Sĩ Xung không dám chạm chuông ấy, chỉ e nàng mượn lực phản chấn chui tọt vào trong hang, trong lúc gấp rút hai tay phóng ra, tay trái chém vào cổ tay, tay phải điểm vào huyệt kỳ môn của nàng.

Chợt Phong Thu lạng lẽ vỗ một chuông vào sau lưng Bàn Sĩ Xung.

Bàn Sĩ Xung nghe chuông phong nổi lên, biết Phong Thu đánh tới, miệng mắng âm lên:

“Đồ ngu ngốc!” rồi xoay người một cái lướt về phía trước Cốc Hàn Hương, chặn lại trước cửa hang.

Đó chỉ là chuyện trong chớp mắt, Nhân Ma Ngũ Độc thấy Cốc Hàn Hương lao về phía cửa hang, lòng nhủ thầm:

“Một ả nha đầu xinh xắn thế này, chết đi thật đáng tiếc!”.

ý nghĩ ấy lướt qua, người vọt tới mấy trượng, cao giọng nói:

“Đừng gấp rút, lão phu đảm bảo vật trong đó đều là của người!”.

Quý Lão Thủy Hàn cũng nghĩ như vậy, Ngũ Độc phóng vọt người lên, y lại lướt ở dưới đất, hai người một trên một dưới đều nhanh chóng vô cùng, khoảng cách đến bảy tám trượng mà trong chớp mắt đã tới.

Chợt Cốc Hàn Hương dẫm chân một cái, thi triển “Trích tinh bộ pháp”, từ bên cạnh Bàn Sĩ Xung lướt qua, trong chớp mắt đã vọt lên đồng loạn thạch ở cửa hang.

Nhân Ma Ngũ Độc đang ở trên không trung, Cốc Hàn Hương đã chui vào cửa hang, ống tay áo phát một cái, phóng vọt người tới, kêu lớn:

“Đừng lỗ mãng!” mười ngón tay mở ra chụp xuống đầu nàng.

Quý Lão Thủy Hàn hai tay vươn ra, lướt ra đến hơn một trượng, chụp vào hai chân Cốc Hàn Hương.

Hai người đều say mê sắc đẹp của Cốc Hàn Hương, có lòng thương hoa tiếc ngọc, cho nên trong nhất thời đều nhanh chóng ra tay chặn Cốc Hàn Hương lại.

Cốc Hàn Hương lúc này tuy máu nóng bùng bùng, tim đập loạn xạ, nhưng thần trí của nàng vẫn bình tĩnh, không hề bị lòng tham che mắt, thế nhưng nàng nóng lòng báo thù chuông Hồ Bách Linh, cho nên phải nhập bọn với đám ma đầu vô công cao cường, lòng dạ khó đoán này, nếu không sớm nghĩ ra cách, sớm muộn sẽ bị đám ma đầu này ăn tươi nuốt sống, vả lại nàng biết, không ai thực lòng giúp nàng.

Nàng xem ra rất hung dữ! Hai chân cứ đảo liên tục, tung một cú đá vào mặt Quý Lão Thủy Hàn, hai tay đẩy lên trời, ngưng tụ mười hai thành công lực phóng ra một chuông về phía Nhân Ma Ngũ Độc đang bỏ nhào xuống.

Chỉ nghe bình một tiếng vang lên, té ra Phong Thu và Bàn Sĩ Xung đã chạm nhau một chuông.

Nhân Ma Ngũ Độc thấy Cốc Hàn Hương đẩy chuông lên, tức thì lặn người trên không một cái, tránh được chuông lực của nàng, buống giọng cười nói:

“Cô nương hãy mau tránh ra một bên, chuyện lớn này cứ để cho Ngũ Độc, đảm bảo nàng sẽ không thất vọng”.

Một người có công lực đăng phong tạo cực như y, Cốc Hàn Hương hai chưởng đẩy lên, lực đạo ấy mạnh mẽ vô cùng, cho nên thấy không thể địch lại, lập tức thay đổi thân pháp, lướt xuống phía bên trái của Cốc Hàn Hương.

Quý Lão Thủy Hàn không chụp được hai chân của Cốc Hàn Hương mà bị nàng đá vào mặt, vội vàng khựng lại, thối lui năm thước.

Y không giận mà cười, lướt mắt nhìn thấy Nhân Ma Ngũ Độc bỏ xuống ở bên trái, lập tức phóng vọt sang bên phải. Hai người một trên một dưới lao tới như gió, đừng nói đến “Hàn âm thần công”, chỉ với thân pháp này mà luận, thì cũng đã là công phu tuyệt đỉnh.

Lúc này ở trong hang truyền ra tiếng ầm ầm, đá tuôn ra ngoài càng lúc càng cao, trong chốc lát chắc chắn sẽ bít kín cửa hang lại.

Cốc Hàn Hương cúi người một cái, hai chưởng đẩy ra hai bên, trong lòng thì nhủ:

“Hang này chắc chắn sẽ rất rộng, nếu Tam Diệu thư sinh quả thực inh, cũng quyết không thể chỉ mở một lối vào”.

Nàng nghĩ đến đây, không khỏi thầm kêu lên:

“Đại ca! đại ca ơi! Hương muội bên trái là cạp, bên phải là sói, muội đã liều mạng nhưng cũng đã lực bất tòng tâm, nay chỉ đành mạo hiểm, còn chuyện sinh tử thành bại đều do tâm ý của huynh cả!”.

Đang nghĩ thì đã giao nhau với Nhân Ma và Quý Lão bảy chiêu, hai người không nỡ dả thương nàng, nhưng muốn bắt sống nàng thì không hề dễ dàng. Song hai người đã quyết, không để cho nàng có cơ hội chậm tay, cứ kéo dài thời gian một lúc, sau khi hang ấy bít kín lại, đương nhiên sẽ không lo nàng chạy đằng trời.

Thế nhưng Phong Thu thấy Cốc Hàn Hương một mình đấu với hai người thì mắt nhìn như muốn té ra, gan ruột muốn vỡ ra, sau một hồi tung chưởng như mưa gió, cuối cùng đã thoát khỏi Bàn Sĩ Xung, lao người tới một chưởng đánh vào Quý Lão Thủy Hàn.

Cốc Hàn Hương không chậm trễ nữa, hai tay đánh ra bốn chưởng, không đợi Nhân Ma Ngũ Độc và Bàn Sĩ Xung lao tới gần, vịn người một cái trong chớp mắt đã chui vào trong hang.

Mọi người thấy Cốc Hàn Hương chui vào trong hang, không khỏi kinh hoàng thất sắc, bọn Âm Thủ Nhất Ma, Độc Hỏa Thành Toàn cũng lao tới cửa hang, trong nhất thời tình thế đại loạn như trời long đất lở.

Nhân Ma Ngũ Độc và Bàn Sĩ Xung đều ra tay, nhưng vẫn không chụp được Cốc Hàn Hương, Bàn Sĩ Xung thấy cửa hang chỉ còn một hai thước thì nghiêng rằng chui tọt vào trong hang.

Ngay lúc này, một tiếng ầm vang lên, một đồng đất đá từ trong hang tuôn ra.

Thân người của Bàn Sĩ Xung hơi chậm lại, vừa mới rướn người lên, chui tọt vào trong hang, đột nhiên cảm thấy hai chân đau nhói rồi bị người ta ném ra.

Té ra sau khi Cốc Hàn Hương chui tọt vào trong hang, mọi người trừ việc đưa mắt nhìn nhau cũng không thể làm được gì khác, Phong Thu thì như điên loạn, lao người tới cửa hang, nhưng y đã chậm nửa bước, vừa thấy Bàn Sĩ Xung lao vào trong cửa hang, lập tức đưa tay chụp lấy hai chân của y, ném mạnh ra phía sau.

Phong Thu đã điên cuồng, hai tay dùng kinh rất mạnh, chụp một cái thì ngón tay đã bấm vào trong chân của Bàn Sĩ Xung, máu tươi tuôn ra nhuộm đỏ cả mười đầu ngón tay.

Bàn Sĩ Xung đau đớn, không khỏi giận dữ, Phong Thu chưa ném y ra, y đã xoay hông vỗ một chưởng ra.

Chưởng ấy vỗ trúng vai của Phong Thu, chỉ nghe y phát ra tiếng kêu khèn khếch, rồi ngã xuống đồng loạn thạch.

Chợt nghe Độc Hỏa Thành Toàn kêu lên:

“Thủy huynh, Ngũ huynh, hãy tạm thời gác mọi chuyện lại, trước tiên hãy giết chết lão tặc này!”.

Nhân Ma Ngũ Độc cười ha hả, nói:

“Được thôi! Thành huynh đã có ý đó, Thủy huynh và huynh đệ nếu không chịu ra tay thì đã quá coi thường người ta”. Đang nói thì Phong Thu đã bỏ dậy, bước tới cửa hang, rút cuộc đã chậm một bước, một luồng đất đá đã bịt kín cửa hang lại.

Bàng Sĩ Xung hai mắt đỏ vằn, hai tay cào bới loạn xạ vào trong cửa hang, muốn bưng những tảng đá bít kín cửa hang ném ra phía sau, nhưng sau một hồi đào bới vẫn không làm gì được.

Ngay lúc này, Bao Cửu Phong đã phóng tới, mặt mũi của y trắng bệch, ả tỳ nữ áo xanh mặt cũng đầy nước mắt.

Bao Cửu Phong chạy đến gần, nhìn thấy tình hình ở cửa hang thì lập tức phát tay một cái, dắt theo hai nhóm người ba cánh tay xoay người phóng đi như bay.

Phía bên kia Độc Hỏa Thành Toàn nghe Nhân Ma Ngũ Độc đầy trách nhiệm đối phó với Bàng Sĩ Xung lên đầu mình, không khỏi thầm cười lạnh, phóng người tới phía trước đứng thành hình chữ đinh với hai người Nhân Ma Ngũ Độc, Quỷ Lão Thủy Hàn, bao vây Bàng Sĩ Xung ở giữa, cười lạnh nói:

“Lão họ Bàng kia, người đã ngênh ngang ở vô lâm Trung Nguyên ba mươi năm, nay chắc đã mãn chí”.

Chỉ nghe Bàng Sĩ Xung cười lạnh một tiếng, nói:

“Lão thất phu kia, người đừng hòng được như ý, chỉ cần ra tay lão phu sẽ lấy mạng của người trước”.

Y âm thầm vận công, chặn dòng máu đang chảy ở dưới chân, nói:

“Hừ hừ! Bọn xấu xa các người cũng tính là hào kiệt ở Trung Nguyên hay sao?”.

Quỷ Lão Thủy Hàn cười lạnh một tiếng, nói:

“Lão già kia, một mình Thủy Hàn này cũng đủ sức đưa người lên đường”. Lách người tới phía trước, đột nhiên đánh ra một chưởng.

Bàng Sĩ Xung cười ha hả, người xoay một cái, tiến ra phía sau lưng Quỷ Lão Thủy Hàn, nói:

“Lão phu phải coi trong ba mươi năm người đã tiến bộ được bao nhiêu”. Rồi điểm ra một chỉ.

Quỷ Lão Thủy Hàn đứng lại xoay người, phát chưởng trả đòn, trong chớp mắt, hai người tranh giành tiên cơ, triển khai một cuộc long tranh hổ đấu.

Đột nhiên, tiếng bước chân rầm rập truyền tới, mọi người quay đầu lại nhìn, té ra đó là Bao Cửu Phong dắt theo hai nhóm người ba cánh tay phóng tới, phía sau là mấy thiếu nữ mặt đầy nước mắt.

Bao Cửu Phong người đầy mồ hôi, nước mắt tuôn rơi, y chạy đến bên cạnh vách đá rồi lập tức phát tay cho nhóm quái nhân ở bên trái, nhóm quái nhân này lập tức bước ra phía trước, bao vây cửa hang lại.

Té ra nhóm quái nhân này trong tay đã không cầm chuông và trống nữa, mà đổi thành những thứ dùng để đào bới, lập tức ra tay đẩy đổ loạn thạch ra hai bên.

Phong Thu đột nhiên chụp một cái xéng trong tay một người, chỉ nghe xoọc xoọc mấy tiếng, cái xéng bị cuốn về phía y.

Bao Cửu Phong thấy thế thì xoay người lấy một cái chỉ ba của một người đứng phía sau lưng, ném về phía Phong Thu.

Phong Thu đưa tay chụp lấy, tức thì đào bới ở cửa hang, cái chỉ ba này vốn là loại binh khí rất đặc biệt, Phong Thu chỉ ra tay một lát thì đá vỡ tung bay, lửa tóe ra xèn xẹt.

Đã vương vãi trước cửa hang, tiếng ầm ầm trong hang đã ngừng lại, vừa mới đào ra được một ít thì đồng loạn thạch ở trong hang lại tuôn ra nữa.

Bàng Sĩ Xung đánh một lúc hơn hai mươi chiêu với Quỷ Lão Thủy Hàn, hai người không thể nào chiếm được tiên cơ, buộc đối phương rơi xuống thế hạ phong, vì thế sau một hồi đánh nhau kịch liệt, hai người đồng thời nhảy vọt ra cả hơn một trượng.

Cầm cự một lúc lâu, Quỷ Lão Thủy Hàn lạnh lùng nói:

“Lão họ Bàng kia, họ Thủy này không muốn đánh nữa”.

Quý Lão Thủy Hàn bảo rằng không muốn đánh nữa, đối với một nhân vật võ lâm mà nói là một chuyện bất thường, nhưng y nói rất tự nhiên, không hề tỏ ý yếu ớt, tựa như đây vốn là một trò chơi, đối phương không phải là kẻ thù ba mươi năm của mình.

Bàng Sĩ Xung nghe thế, liếc mắt nhìn về phía cửa hang, đột nhiên phát giác hứng thú cũng không còn, mối hận thù mấy mươi năm cũng tiêu biến.

Y sững người ra rồi đột nhiên nói:

“Không đánh thì không đánh, chả lẽ lão phu không biết người có mấy cân mấy lượng hay sao ...” đang nói thì bước về phía cửa hang.

Quý Lão Thủy Hàn hừ một tiếng, cũng bước tới, chỉ thấy ở dưới đồng đất đá ở cửa hang đã được dọn đi quá nửa.

Đột nhiên mấy thiếu nữ áo xanh bật khóc thút thít.

29. Chương 29

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 29 - Tam diệu thư sinh khổ luyện tuyệt nghệ

Nguồn: Nhanmonquan

Người ở trong trường không dưới bảy mươi, mọi người đều vây quanh trước vách đá, lặng lẽ nhìn Phong Thu và bọn quái nhân dọn đất đá, trên mặt ai nấy đều lộ vẻ tiếc thương.

Bao Cửu Phong thì càng lo lắng hơn, nước mắt tuôn rơi, chỉ huy đám quái nhân tiếp tục đào bới.

Tiếng khóc thút thít của đám thiếu nữ áo xanh càng lúc càng rõ, càng lúc càng bi thảm, những người còn lại đều muốn bọn chúng nín khóc, nhưng không ai muốn lên tiếng ngăn cản bọn chúng.

Đột nhiên, đám quái nhân ba cánh tay đến một bên có người phát ra tiếng khóc hu hu, trong chớp mắt, tất cả bọn quái nhân ba cánh tay đều khóc òa lên, cả những kẻ đang đào bới cũng thế.

Đám người này bên ngoài trông rất quái dị, tiếng khóc càng khó nghe hơn, cứ giống như ma khóc quỷ gào vậy.

Đám loạn thạch ở cửa hang đã được dọn dẹp, Phong Thu và hai quái nhân ba cánh tay đã đào được một cái lỗ sâu một thước, vì cửa hang rộng không quá một trượng, cho nên những người khác không giúp được, chỉ lui sang một bên.

Nhân Ma Ngũ Độc bước tới phía trước, thấy đồng loạn thạch vừa mới cào ra, thì đồng đá ở phía trong lại dồn ra nữa, vì thế bước tới một bên, hai tay áo phất lên, một luồng cuồng phong quét tới.

Đồng loạn thạch ở dưới đất bị luồng cuồng phong của y cuốn lên, bay sang một bên.

Quý Lão Thủy Hàn thấy đám người ba cánh tay ấy gào khóc không ngừng, đột nhiên cảm thấy bức bối, y muốn trút giận lên mình những quái nhân ấy, đột nhiên đổi ý, nói với Bao Cửu Phong:

”Này, ông già hãy mau bảo đám quái vật này cầm miệng, nếu không lão phu một chưởng một tên giết chết tất cả!

Bao Cửu Phong đang lúc đau lòng, nghe thế thì ngẩng đầu nhìn về phía Quý Lão Thủy Hàn, môi mấp máy.

Quý Lão Thủy Hàn tức giận nói:

“Người nhìn ta làm gì, không muốn sống nữa hay sao!”.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Y là kẻ câm ...”.

Quỷ Lão Thủy Hàn chợt nổi giận, bước về phía Bàn Sĩ Xung, gằn giọng nói:

“Lão thất phu, y là kẻ câm, chả lẽ cũng điếc nữa hay sao?”.

Nhân Ma Ngũ Độc đột nhiên lạnh lùng nói:

“Thủy huynh, Cốc Hàn Hương đã chết, chả lẽ bọn chúng cũng không được sao?”.

Lúc này tiếng khóc của đám quái nhân đã bị Bao Cửu Phong ngăn lại, tiếng thút thít của đám thiếu nữ áo xanh cũng dần dần nhỏ hơn.

Ngay lúc này, một tiếng Phật hiệu to rõ từ ở cách mấy trăm trượng truyền tới.

Chỉ thấy sau bụi hoa, hai nhà sư già bước ra, người đi phía trước trên vai vác một cây thiền trượng, người đi phía sau mình mặt tăng bào đã cũ, có vá ở nhiều nơi, trong tay cầm một cây tích trượng.

Mọi người nhìn lại, bất giác đều giật mình, té ra nhà sư vai vác thiền trượng là Thiên Minh đại sư, người nổi danh trong chùa Thiếu Lâm, Thiên Minh đại sư đi lại trên giang hồ đã lâu, quần hùng có mặt ở đây quá nửa đều gặp ông ta, người đi phía sau ông ta chính là Thiên Giác đại sư, Thiên Giác đại sư tuy một đời đều đi đứng trong thiên hạ, nhưng người biết mặt ông ta thì không nhiều.

Chỉ thấy Thiên Minh đại sư bước đến gần, chấp tay về phía mọi người hành lễ, nói:

“Các vị lão thí chủ vẫn khỏe chứ, có nhớ bần tăng Thiên Minh hay không?”.

Bàn Sĩ Xung đột nhiên cười ha ha, nói:

“Thiên Giác, người bày ra cạm bẫy, lão phu rất phục người!” nói xong thì lại cười ha ha.

Thiên Giác đại sư mặt biến sắc, đưa mắt nhìn quần hào rồi lại nhìn về phía cửa hang.

Chợt nghe Thiên Minh đại sư nói:

“Bàn lão anh hùng, ông có thấy ả nữ đồ ả của bần tăng ...”.

Nói chưa dứt, Bao Cửu Phong và hai thiếu nữ áo xanh đột nhiên chạy tới, quỳ xuống trước mặt Thiên Minh đại sư, khóc òa lên.

Thiên Minh đại sư giật mình, hỏi:

“Sao các người lại khóc, chả lẽ Hương nhi có điều gì bất trắc hay sao?”.

Bao Cửu Phong không thể nói, mấy thiếu nữ áo xanh ấy chỉ về phía cửa hang, khóc òa lên nên không trả lời được.

Trung Hoa đại sư chậm rãi gật đầu, lẩm bẩm:

“A di đà Phật, xem bọn họ bi thương thế này, chắc là Hương nhi bình thường đối xử bọn họ không tệ ...”.

Ông ta trầm ngâm nhìn xuống đất một lúc, rồi lại hạ giọng nói:

“Xem ra, Hương nhi vẫn không hề mất hết bản tính, chẳng phải Phật ta từ bi, không khiến cho nó mê muội hay sao?”.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc buông giọng cười, nói:

“Thiên Minh, Cốc Hàn Hương có phải là đồ đệ của ngươi hay không?”.

Thiên Minh nhướng mắt lên nhìn sâu vào trong mắt Nhân Ma Ngũ Độc, nói:

“Nó là đệ tử ký danh của lão nạp, Ngũ thí chủ phải chăng đã thấy nó chôn thân trong đám loạn thạch này?”.

Nhân Ma Ngũ Độc gật đầu, nói:

“Ngũ Độc đã tận mắt chứng kiến ả chui vào trong hang, ngăn cản không được, xem ra đồng loạn thạch này đã bít kín cửa hang”.

Y hơi ngừng lại rồi nói:

“Ngũ Độc cũng mong ả phước lớn mạng lớn, trời Phật phù hộ, nếu ả vẫn còn sống, từ nay về sau Ngũ Độc cũng ăn chay niệm kinh không làm chuyện xấu nữa”.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Thiên Minh, người hãy mau đọc kinh siêu độ để cho vong hồn đệ tử của người ...” y càng lúc càng chán nản, càng nói càng cảm thấy vô vị, nói chưa xong thì đột nhiên im bặt.

Quỷ Lão Thủy Hàn nhìn chằm chằm vào cửa hang, đột nhiên nói:

“Để mấy lão già không chết chúng ta thì triển chút công phu, có lẽ ả nha đầu Cốc Hàn Hương đại nạn không chết, gặp được cơ duyên”.

Thiên Minh đại sư điềm nhiên cười, quay đầu nhìn Bàn Sĩ Xung nói:

“Bàn lão anh hùng có thể giúp ột tay hay không?”.

Bàn Sĩ Xung cười lớn, phóng người đến chỗ Thiên Minh đại sư, Nhân Ma Ngũ Độc cũng đứng phía bên cạnh Quỷ Lão Thủy Hàn, bốn người mặt quay về cửa hang.

Bốn người lặng lẽ đứng sánh vai một lúc sau, Bàn Sĩ Xung trước tiên phát ra một chưởng, chậm rãi đẩy về phía cửa hang, tiếp theo thuyết minh đại sư hai chưởng mở ra, Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc cũng giơ bốn chưởng lên, đồng thời đẩy về phía cửa hang, ai nấy đều trầm mặt đẩy luồng công lực kinh thể hải tặc của mình hóa thành một nguồn ám kinh dồn về phía cửa hang.

Đột nhiên, Phong Thu từ cửa hang phóng vọt ra, hạ xuống cách đó bốn năm trượng.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc quát lớn một tiếng:

“Lên!” thanh âm vừa dứt, bốn người Thiên Minh đại sư, Bàn Sĩ Xung, Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc đã phóng vọt người lên đến mấy trượng.

Dừng lại trong khoảnh khắc, một tiếng ầm ầm vang lên, đồng loạn thạch bít kín cửa hang đột nhiên rung rinh, rồi từ trong cửa hang tuôn ra ào ào như dê vỡ.

Uy thế của bốn người này thật kinh hãi, chỉ thấy loạn thạch từ trong hang tuôn ra đến hơn ba trượng, cho đến nửa tuần trà thì mới bắt đầu ngừng lại.

Trước cửa động bụi bay mù mịt, đất đá vắn từ trong động đa phần ánh mắt đều sáng như đuốc, có thể nhìn thấu vào trong bức màn cát bụi ấy, bọn Bàn Sĩ Xung và Thiên Minh đại sư đều đã thấy cái hang ấy sâu lạ thường, ít nhất cũng phải đến năm trượng.

Mọi người nhìn đồng loạn thạch tuôn ra, vẫn không thấy thi thể của Cốc Hàn Hương, trong lòng ai nấy đều nhủ rằng có lẽ nàng đã thoát chết được, lúc này nhìn lại trong hang lại có hang, mới càng tin rằng nàng đã vào được chỗ để bảo vật.

Nhân Ma Ngũ Độc trầm nhủ:

“Mình phải vào trước, không thể nào đi sau người ta được!”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, lập tức ngưng tụ công lực ở chưởng phải, thậm đề một luồng chân khí, không đợi bụi trong hang tan bớt, lập tức nhún hai chân một cái, phóng vọt người vào trong hang.

Y vừa mới rời khỏi mặt đất, đột nhiên cảm thấy phía sau nổi gió, chỉ nghe Quỷ Lão Thủy Hàn quát lên:

“Ngũ huynh coi chừng!”.

Nhân Ma Ngũ Độc vừa kinh vừa sợ, thân người hạ xuống, vặn eo một cái, phát giác Phong Thu đã lao tới, đôi chưởng đồ chối giáng xuống đầu của mình.

“Huyết thủ ấn” của Phong Thu quả thật không thể coi thường, Nhân Ma Ngũ Độc nổi giận phất tay đẩy một luồng “Hàn âm thần công” về phía Phong Thu.

Nào ngờ, Phong Thu thần trí tuy không tỉnh táo, nhưng vì trong lòng không hề có tạp niệm, võ công một ngày đã tăng thêm ngàn dặm, đột nhiên phóng tới, lúc này thấy chưởng thể của y thay đổi, lật bàn tay lại, xĩa ngón tay vào chưởng tâm của Nhân Ma Ngũ Độc, thân hình vẫn không hề chậm chạp, trong chớp mắt đã phóng vọt qua đỉnh đầu của Nhân Ma Ngũ Độc.

Nhân Ma Ngũ Độc không có chỗ trút giận, thấy mình sắp bị một chưởng của Phong Thu đánh chết, ngón tay của Phong Thu lại xé gió đâm xuống huyết lao cung trên lòng bàn tay của mình, xem ra y thực sự muốn giết chết mình, chỉ đành cố nén cơn giận, hai chân nhún một cái lách ra một thước.

Y đứng chưa vững thì Phong Thu đã phóng tới gần cửa hang, chân chưa chạm tới đất, hai tay phất lên một cái, trong chớp mắt đã lao vào trong hang.

Chợt hai tiếng vút vút vang lên, Bàn Sĩ Xung và Quỷ Lão Thủy Hàn phóng vào trong hang.

Nhân Ma Ngũ Độc thấy Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma phóng người vọt lên, cũng lao tới, vọt vào trong cửa hang.

Thiên Minh đại sư thấy đám ma đầu ấy ai cũng tranh nhau phóng vào trong hang, vội vàng nói với Thiên Giác đại sư:

“Sư đệ, chúng ta hãy vào xem thử, đừng để bọn họ làm tổn thương Hàn Hương”.

Thiên Giác đại sư cười, nói:

“Sư huynh đừng lo, Phong Thu ấy đã đi phía trước, Hương nhi của sư huynh sẽ an toàn”.

Lại nói Bàn Sĩ Xung và Quỷ Lão Thủy Hàn đuổi theo Phong Thu vào trong hang, cách khoảng năm trượng, đối với mấy người này mà nói, chỉ lách người một cái là đã tới, nào ngờ hai người đứng chưa vững thì đã phát giác ở cuối hang, phía dưới đất có một cửa hang rộng khoảng sáu thước, Phong Thu cúi người nhìn xuống, lập tức tung người nhảy xuống.

Hai người chạy đến cửa hang, cúi đầu nhìn xuống, không khỏi đưa mắt nhìn nhau, không hề nói tiếng nào.

Té ra cái hang này tựa như một cái giếng khô, phía dưới âm u không hề thấy đáy, ánh mắt hai người tuy có thể thấy được cái kim rơi dưới đất trong bóng tối, nhưng vẫn không nhìn ra ở dưới đáy hang rốt cuộc như thế nào.

Trong chớp mắt, Nhân Ma Ngũ Độc, Độc Hỏa Thành Toàn, Âm Thủ Nhất Ma cùng với Thiên Minh, Thiên Giác đại sư nối đuôi nhau tiến vào đứng vây quanh cái hang ấy.

Nhân Ma Ngũ Độc đột nhiên cười khan một tiếng, đưa mắt nhìn Bàn Sĩ Xung nói:

“Lão họ Bàn kia, người sớm muộn cũng thoát không khỏi chưởng của Ngũ Độc, dù sao cũng chết, chi bằng người hãy xuống trước”.

Bàn Sĩ Xung trợn mắt, lạnh lùng nói:

“Lão thất phu, chỉ e là loài chuột vô sĩ lại giả trò, như thế thì chết cũng không đáng”.

Nói vừa xong, đột nhiên nghe bình một tiếng từ ở dưới đáy hang truyền lên.

Thiên Minh đại sư nhủ thầm:

”Nghe tiếng này, hang này cao khoảng mười trượng, nhảy xuống thì dễ dàng, nhưng lên thì lại rất khó khăn. Lại một tràng tiếng bình bình vang lên nữa.

Thiên Minh đại sư chợt quay sang Thiên Giác đại sư nói:

“Vị Phong thí chủ kia chắc chắn đã phát hiện ra lối vào, đang dùng chưởng lực phá cửa, huynh nhảy xuống, sư đệ ở phía trên này, nếu như bọn Kim Dương đạo trưởng đến đây, sư đệ hãy nói rõ nguyên do để bọn họ chờ một lát”.

Chỉ nghe Quỷ Lão Thủy Hàn nói:

“Đúng vậy! Ta không vào địa ngục, thì ai vào địa ngục? Đó mới chính là bổn phận của người xuất gia”.

Thiên Minh đại sư phát tay áo một cái, tay cầm cây thiền杖 nhảy xuống.

Trong chớp mắt, Thiên Minh đại sư đã xuống tới đáy hang, chỉ thấy hai cánh cửa đá chặn ở phía trước mặt, phía trên cánh cửa đá có đề ba chữ Vắn Tâm Trai, bút lực hùng hậu, đẹp đẽ lạ thường, một luồng ánh sáng dịu dàng từ trên đỉnh hang chiếu xuống hàng chữ, Phong Thu đang đứng trước cánh cửa, từng chường võ vào.

Thiên Minh đại sư thấy Phong Thu phát chưởng không ngừng, nhưng hai cánh cửa kia chỉ hơi rung rinh, phát ra tiếng kêu ầm ầm, không hề bị suy suyễn, không khỏi nhủ thầm rằng:

“Thiết kế của kỳ nhân tiền bối quả nhiên không tầm thường, chỉ ba chữ Vắn Tâm Trai này thôi cũng đã biết tình trạng ở phía sau cánh cửa đá”.

Ông lại nhủ thầm:

“Theo lý mà nói, mình nên đuổi bọn họ đi, để cho nó tĩnh táo, một mình trong cái hang đá này, vậy thì nói nhất định có thể lấy được di vật của Tam Diệu tiền bối, âm thầm suy nghĩ, xóa bỏ ác niệm ở trong lòng, trở nên thiện lương, bỏ đi lòng khuấy động giang hồ, chỉ là ...”.

Té ra Cốc Hàn Hương đã liều mạng xông vào trong hang khi cửa hang sắp bị bít kín.

Thế nhưng sau khi lọt đến Vắn Tâm Trai thì nàng lại lúng túng, trong lòng cảm thấy hối hận.

Té ra Vắn Tâm Trai này là một thạch thất rộng hai trượng, trống rỗng, đối diện cánh cửa đá là một bức tường bằng ngọc sáng lấp lánh, trên bức tường bằng ngọc này có khắc một nho sinh già ngồi nhắm mắt xếp bằng, một tay đặt trước ngực, một tay chỉ lên trời, nhìn dáng vẻ thần thái của nho sinh này, rõ ràng không phải là Tam Diệu thư sinh mà là một người khác.

Trước bức vẽ ấy, có đặt một cái ghế ngọc thấp, trên cái ghế ngọc có phủ một tấm lụa, đã ngả sang màu vàng, trên có đề bốn chữ “Tam Diệu di ngôn”.

Cốc Hàn Hương đoán rằng bức hình này chính là tổ sư của Tam Diệu thư sinh, vì thế trước tiên quỳ xuống bái lạy, sau đó ngồi xếp bằng trước cái ghế ngọc, đọc di ngôn của Tam Diệu thư sinh.

Trên di ngôn ấy của Tam Diệu thư sinh, đoạn đầu viết rằng:

“Sư môn bất hạnh, không có truyền nhân, nay tuyệt thế võ công đang chờ người có duyên ...”.

Trên di ngôn ấy nói rằng, tổ sư của Tam Diệu thư sinh là một vị thái thú tài cao học rộng, vì xuất thân từ nho gia, cho nên võ công của ông ta phải từ thành ý và chính tâm, phải nhất quán theo “định, tĩnh, an, lự, đắc”, nếu không theo đúng những điều ấy, dù cho có vào cũng tay không mà ra, không được gì cả.

Cuối cùng, di ngôn ấy viết rằng:

“Hai cánh cửa đá của Vắn Tâm Trai đóng lại, không thể tùy ý mở ra, đồng thời cánh cửa đá đóng lại, thạch thất sẽ có một lối khác xuất hiện, nhưng người vào phải đợi tổ sư chỉ dẫn”.

Cốc Hàn Hương đọc xong Tam Diệu di ngôn, trong lòng đã kinh hoảng đến nỗi mỗi hơi thở rờn rờn, nàng lại nghĩ lòng mình bây giờ làm gì có thành ý với chính tâm? Mà chỉ đầy thù hận, làm sao có thể học được món võ công ấy? Cho nên không dám làm càn, chỉ đành quỳ phục trước bức hình, cầu mong tổ sư gia chỉ dẫn.

Nào ngờ nàng quỳ không lâu, bỗng loạn thạch bít cửa động đã bị bọn Thiên Minh đại sư hợp lực mở ra, Phong Thu đã nhảy xuống đáy, giờ này lúc này, nàng không dám nghĩ nhiều nữa, cũng không biết kẻ xông vào trước là ai, lách người tới cánh cửa, đưa tay phát một cái, đóng hai cánh cửa đá lại.

Hai cánh cửa đá vừa đóng, sau tiếng ầm ầm vang lên, hai bên bức hình ấy đột nhiên xuất hiện hai cửa nhỏ, trên một cửa có đề bốn chữ “Tẩy tâm tiểu thất”, phía trên cửa kia thì khác bốn chữ “Vô khổ, văn lang”.

Nàng vốn là người thông minh tuyệt đỉnh, đã đọc thấy trên di ngôn nói rằng “Tuyệt thế thần công đang đợi người có duyên ...” thì biết trước tiên phải vào trong “Tẩy tâm tiểu thất”, tẩy rửa tâm linh của mình trước, nhưng lòng nàng đầy thù hận, nếu vào trong “Tẩy tâm tiểu thất”, chắc chắn mình sẽ đổi ý, không muốn báo thù nữa, cho nên nàng vẫn chần chừ không dám chạm vào cánh cửa “Tẩy tâm tiểu thất”.

Nhưng trên di ngôn của Tam Diệu rõ ràng viết rằng:

“Nếu trong lòng có điều gì đáng hổ thẹn thì không thể học lén võ công”. nàng chỉ đành y theo lời chỉ bảo trên di ngôn, quỳ xuống phía trước bức hình, cầu xin tổ sư gia chỉ bảo.

Nàng tuy biết rằng, cái gọi là “Tẩy tâm tiểu thất” ấy, cái gọi là lời chỉ bảo của tổ sư gia mục đích là thay đổi khí chất của con người, thế nên nàng cố gắng giữ cho tinh thần tỉnh táo, loại trừ tạp niệm, cố gắng dùng sự thông minh tài trí của mình để tham ngộ bí mật ở trong đó. Thế nhưng, một tràng tiếng âm âm vang lên khiến cho nàng bực bội, thần trí không yên, không cách nào suy nghĩ được, càng lúc càng đi xa với pháp môn “định, tĩnh, an, lự, đắc”.

Đột nhiên, tiếng âm âm càng lúc càng lớn, lại văng vẳng tiếng nói truyền vào.

Nàng không chịu đựng được nữa, máu nóng nhộn nhạo, nàng đứng phắt dậy, mặt đầy nước mắt bước thẳng về phía cánh cửa có đề văn môn “Vô khổ văn lang”.

Bình một tiếng, nàng đưa tay vỗ vào cánh cửa đá của “Vô khổ văn lang”, rồi phóng người lại nghe tiếng âm âm vang lên ở sau lưng, quay đầu lại nhìn thì thấy cánh cửa đá nặng nề đã đóng lại.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

“Động này bố trí thật tinh xảo, nơi nào cũng có hàm ý!” đang suy nghĩ thì phóng tới trước cánh cửa, đưa tay vỗ mạnh lên, quả nhiên cánh cửa bất động, tựa như đã hợp với vách hang thành một khối.

Cốc Hàn Hương thầm nhủ:

”Đã đến nước này, chết hay không chết cũng thế thôi.

Nàng gạt bỏ hết mọi suy nghĩ, quay mình lại, đưa mắt nhìn xung quanh.

Chỉ thấy nơi đang đứng là một hành lang dài thăm thẳm, trên vách tường cứ cách hơn một trượng thì có khảm một hạt minh châu, mỗi hạt minh châu đều phát ra ánh sáng dịu dịu, nhưng không hề lạnh lẽo.

Cốc Hàn Hương cất chân bước tới, phát hiện trên một cánh cửa đá có đề bốn chữ “Thưởng tâm tiểu tàng”, nàng tò mò bước tới, dùng tay đẩy lực vào cánh cửa.

Chỉ nghe kệt một tiếng nhẹ vang lên, cánh cửa đá mỏng ấy bật ra, Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn vào trong phòng, té ra nơi này bày rất nhiều những thứ nhạc cụ, tự họa, đồ cổ ...

Căn phòng “Thưởng tâm tiểu tàng” này tuy có nhiều đồ quý giá đẹp đẽ, nhưng Cốc Hàn Hương cũng tựa như cỡi ngựa xem hoa, chỉ đứng ngoài cửa nhìn vào và lập tức xoay người đi.

Đi một đoạn nữa, là nơi giữ sách của Tam Diệu thư sinh, Cốc Hàn Hương đẩy cửa đá nhìn vào, thấy trong đó toàn là những loại sách quý ở trên đời, hầu như sách của các nhà đều tập trung ở đây, nhưng không có liên quan gì đến võ công.

Nàng không khỏi thở dài, lẩm bẩm:

“Nếu không phải vì báo thù cho đại ca, mình sẽ ở mãi trong này”.

Từ lúc bước vào căn phòng này đến đây, nàng đều để ý đến những vật trong căn phòng, lúc này tiếng táng cửa đột nhiên ngừng lại.

Một sự tĩnh lặng bất ngờ, một luồng khí lạnh chợt dâng lên trong lòng nàng, nàng rung mình một cái rồi quay đầu bước về phía trước.

Bước qua một căn mật thất, lại là nơi cất giữ những đồ quý giá mà Tam Diệu thư sinh ưa thích, Cốc Hàn Hương đứng đấy lưu luyến không muốn đi, nhìn qua một lượt các bức tranh chữ trong căn phòng, thế nhưng, nàng rút cuộc vẫn thở dài buồn bã, xoay người bước ra ngoài.

Té ra căn phòng này ngoài những sách vở và y dược, còn có những loại thuốc khác nhau, cùng với những bình thuốc đựng đầy các loại thuốc, nàng đều nhìn qua, nhưng thấy những loại thuốc này chỉ có thể trị được bệnh chứ không giúp cho võ công của nàng tăng tiến.

Nàng tiếp tục bước về phía trước, phát giác lối đi này đã đến cúi đường, hai cánh cửa đá bít kín lối đi.

Trong khoảnh khắc, nàng trở nên lo lắng, nàng bắt đầu nghe được hơi thở của mình, nàng cũng cảm thấy tim mình đang đập thình thình.

Hai cánh cửa đá này rất rộng lớn, phía trên cánh cửa có gắn một miếng ngọc thạch rộng bốn thước, cao khoảng một thước, bề mặt miếng ngọc thạch trơn láng vô cùng, nhưng lại chẳng có tỳ vết, xem ra chủ nhân của tòa động phủ này đã quên viết chữ ở trên miếng ngọc thạch, hoặc không biết đề chữ gì mới phải cho nên mới để trống như vậy.

Nàng trước tiên ngạc nhiên rồi lại nghiêng rằng, nhủ thầm:

“Mặc kệ nó có ý nghĩa gì, thà chôn xác ở đây còn hơn có tiến mà không lui”. Yù đã quyết, lập tức lách mình ra phía trước, hai chưởng vung ra đẩy vào cánh cửa đá.

Chỉ nghe một tiếng nhỏ vang lên, hai cánh cửa bật ra, Cốc Hàn Hương nhìn vào, đột nhiên thấy một văn sĩ trung niên ngồi ngay cánh cửa, hai mắt nhìn về phía nàng mỉm cười, đồng thời một tràng tiếng ầm ầm như sấm nổ từ sau cửa vang lên.

Tiếng Ầy khiến cho nàng giật thót mình, toàn thân chảy mồ hôi.

Cốc Hàn Hương thối lui đến mấy trượng, sau khi đứng vững, chưa kịp nhìn thấy rõ khung cảnh trong phòng, thì hai cánh cửa chậm rãi đóng lại, đồng thời căn thông đạo cũng vang lên tiếng kêu ầm ầm, tiếng kêu ấy không biết phát ra từ nơi nào, chỉ là khi truyền vào trong tai khiến người ta phải kinh hồn, cảm thấy giống như lối thông đạo này sắp sụp xuống.

Trong khoảnh khắc, trong đầu Cốc Hàn Hương lướt qua hàng ngàn bóng người, nàng nhớ lại Hồ Bách Linh, nhớ lại Phong Thu chiếm cứ Mê Tông Cốc, vì thế mà Linh nhi cùng bọn Miêu Tổ Lan, Vạn Ánh Hà phải đi tránh nạn, nàng cũng nhớ lại những thuộc hạ ở Mê Tông Cốc, đồng thời cũng nhớ lại những kẻ thù không thể nào đếm được.

Nàng càng rõ hơn một chuyện, lối thông đạo này sắp sụp xuống, sau khi cánh cửa đá khóa lại thì dừng hòng mở ra.

Chợt một dòng máu nóng xông lên, một ý chí cầu sinh, một quyết tâm báo thù thúc đẩy công lực ẩn chứa trong toàn thân của nàng, chỉ thấy nàng hai chân nhún một cái, vọt lên như điện xẹt, khi cánh cửa đá ấy sắp đóng lại, vẫn còn rộng không quá một thước, nàng phóng tọt vào, chỉ nghe ầm một tiếng, một tảng đá từ trên đỉnh thạch thất buông xuống, đóng kín hai cánh cửa lại.

Cốc Hàn Hương, tuy người của hai phái chính tà đều coi nàng là kẻ liều mạng, e ngại nàng, thế nhưng khi bản thân nàng rơi vào chốn hiểm nguy, sống chết khó lường, rủi may khó đoán, nàng cũng cảm thấy kinh hoảng.

Một lát sau, nàng hơi định thần lại, nhớ rằng mình đã vào trong căn thạch thất, đưa mắt nhìn lại, nàng không khỏi lạnh mình.

Té ra văn sĩ trung niên ấy ngồi xếp bằng trên một cái bồ đoàn bằng ngọc đen, không biết từ lúc nào đã đứng dậy, thối lui ra sau đến ba thước, đứng giữa căn thạch thất, hai mắt mở to mỉm cười nhìn về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương mồ hôi đổ như mưa, đột nhiên lại nhận ra rằng khi mình chui vào trong động, áo quần đã rách tả tơi, trên người đầy đất cát.

Chợt thấy môi của văn sĩ trung niên ấy mấp máy, chậm rãi nói:

“Lão phu đã sống hơn một trăm sáu mươi tuổi, người không cần e ngại, trong mắt của lão phu, người chẳng qua là một đứa trẻ sơ sinh”.

Cốc Hàn Hương tuy e thẹn, nhưng mặt thì tái nhợt, hai tay nàng ôm trước ngực, ngạc nhiên một lúc rồi mới lắp bắp:

“Lão nhân gia chính là ...”.

Văn sĩ trung niên ấy thấy nàng ấp úng không thành lời, không khỏi mỉm cười, nói:

“Người đời gọi lão phu là Tam Diệu thư sinh, người cũng hãy cứ gọi lão phu là Tam Diệu thư sinh”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên vô cùng, nói:

“Tam Diệu ... lão nhân gia không phải đã ...”.

Văn sĩ trung niên ấy định nói gì đấy, nhưng lại mỉm cười, nói:

“Có lẽ người rất lấy làm lạ, lão sao tại sao chưa chết?” y nhìn lên mặt Cốc Hàn Hương rồi nói tiếp:

“Thực ra lão phu đã chết”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì tim đánh thình một cái, nhủ thầm:

“Y rõ ràng chưa chết, sao nói là đã chết? Nhưng y nói tự nhiên như thế, thật khiến cho người ta không thể nào tin được”.

Trong nhất thời, nàng cũng không nghĩ ra được hàm ý trong câu nói của vị kỳ nhân trùm đời này, chỉ thấy y nhắm mắt lại, thở dài một tiếng rồi im lặng.

Cốc Hàn Hương vốn rất nghi ngờ, nhưng thấy nho sĩ trung niên tự xưng là Tam Diệu thư sinh ấy nhắm mắt không nói, tựa như đã quên đi sự tồn tại của mình, cũng không dám mở lời, lại không biết nên hỏi từ đâu.

Im lặng một lúc lâu, Cốc Hàn Hương đột nhiên nhủ thầm:

“Nhìn dung mạo áo quần của người này, chính là người trên bức họa ở ngoài cửa hang, tuy lời nói không giống như người đã hơn trăm tuổi ...”.

Nàng nghĩ chưa xong, đột nhiên lao về phía trước, quỳ phục xuống dưới chân của văn sĩ trung niên, bật khóc òa lên.

Văn sĩ trung niên ấy chậm rãi mở mắt, nói:

“Người khóc cái gì? Nhìn thần sắc của người, tựa như là có điều gì nghi ngờ lão phu”.

Cốc Hàn Hương hỏi ngược mặt lên, khóc gằng:

“Lão nhân gia người chính là Tam Diệu ... tài nhân của Tam Diệu tổ sư?”.

Văn sĩ trung niên ấy gượng cười, nói:

“Lão phu nếu có truyền nhân thì đã thoát khỏi cái vỏ da này”. Y hơi dừng lại rồi lại hỏi:

“Tại sao người quỳ phía trước mặt lão phu, phải chăng đang lo lắng từ nay không thể ra ngoài được?”.

Cốc Hàn Hương nhớ lại Tam Diệu di ngôn, bất đồ lắc đầu, nói rằng:

“Đệ tử trải qua gian nan nguy hiểm chính là muốn mong học được tuyệt nghệ, cầu xin lão nhân gia từ bi ...”.

Văn sĩ trung niên ấy điềm nhiên cười, chen vào:

“Tuyệt nghệ thì có, song lão phu không phải tăng cũng chẳng phải đạo, không lấy từ bi làm gốc, không nói đến nhân quả báo ứng”.

Cốc Hàn Hương đau buồn nói:

“Lão nhân gia đã cứu sống rất nhiều người, còn hơn cả ngàn vạn Phật sống, đệ tử thân thể đáng thương, cảm mong lão nhân gia rủ lòng thương”. Nước mắt nàng tuôn rơi, giọng nói rất thê thảm, khiến ai nghe thấy đều động lòng, nhưng văn sĩ trung niên ấy chỉ điềm nhiên cười, nói:

“Người khắp người đầy máu tanh, theo lý mà nói, lão phát huy không thể lo liệu cho người”. Y mỉm cười rồi lại nói tiếp:

“Song người đã có thể đến đây, coi như là cũng có duyên gặp mặt lão phu, người hãy nói tường tận thân thế lai lịch cho lão phu được biết, lão phu sẽ châm chước mà xử lý, quyết không đãi bạc người”.

Cốc Hàn Hương đưa tay áo lau nước mắt, nói:

“Đệ tử sẽ bẩm cáo sự tình”.

Văn sĩ trung niên ấy hơi cau mày, nói:

“Ta thấy người là người xảo quyệt quen thói, người hãy cứ từ từ mà nói, không cần bẩm cáo theo sự thực”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì ngạc nhiên, suy nghĩ một chốc rồi đột nhiên quỳ xuống khóc òa lên, nói:

“Lão nhân gia có thành kiến với đệ tử, đệ tử dù cho có nói sự thực, lão nhân gia cũng sẽ không tin tưởng”.

Nàng càng khóc càng thê thảm, hai vai run lên bần bật, nước mắt cứ tuôn trào, xem ra hoàn toàn giống như một thiếu nữ mới hiểu chuyện đời, đầu giống như một Cốc Hàn Hương kêu mưa gọi gió, khuấy động giang hồ.

Đột nhiên trên vách ở ngoài mặt thất truyền vào một tràng thanh âm, thanh âm này tựa có tựa không, tràng thanh âm này chưa hết thì tràng thanh âm kia lại vọng vào.

Nho sĩ trung niên ấy cau mày, nói:

“Chưởng lực này rất hùng hậu, người phát chưởng là địch hay bạn của người?”.

Cốc Hàn Hương nghiêng tai lắng nghe, lắc đầu nói:

“Đệ tử không phân biệt được người phát chưởng là ai, chắc là tên ác ma của chốn hắc đạo tên gọi Phong Thu, hoặc nhân vật của quang ngoại tên là Bàn Sĩ Xung”.

Nho sĩ trung niên ấy trầm ngâm một chốc rồi nói:

“Lão phu không nhớ ra hai người này, song hai thanh âm ấy chính là ”Đại lực kim cương chưởng” của Phật môn đánh vào”.

Cốc Hàn Hương cũng không biết Thiên Minh đại sư đã đến đây, suy nghĩ một chốc rồi nói:

“Có lẽ là một hòa thượng pháp hiệu Thiên Giác ở trong phái Thiếu Lâm ...”.

Văn sĩ trung niên mỉm cười nói:

“Lão phu đã mấy mươi năm không đi lại trên giang hồ, đối với những nhân vật trong võ lâm đã trở nên xa lạ”.

Đang nói thì thần sắc lộ vẻ tiếc nuối, nói tiếp:

“Người tuy trầm luân trong biển thù, linh trí đã bị che mờ, nhưng niệm tình người tuổi hãy còn trẻ, lão phu phá lệ lần này, người trước tiên hãy kể rõ hết chuyện năm xưa, nếu có chỗ đáng dung thứ, lão phu sẽ giúp cho người”.

Cốc Hàn Hương trong lòng đã kinh hãi, nghe thế thì không khỏi mừng rỡ ra mặt, vừa quỳ vừa kể lại những chuyện giữa mình với Hồ Bách Linh, không hề giấu diếm.

Nước mắt nàng cứ tuôn rơi theo lời nói, chuyện xưa cứ quay ngược lại, không biết kể đến bao lâu, đến cúai cùng thì phục xuống đất, khóc òa lên trở lại, văn sĩ trung niên ấy nhắm mắt mà đứng yên, sắc mặt nghiêm túc, tựa như một nhà sư già đang nhập định.

Trên vách đá, tiếng chưởng võ vào lại vang lên từng hồi truyền vào bên trong.

Văn sĩ trung niên ấy đột nhiên mở mắt, cau mày, nói:

“Thanh âm ấy, chắc là do Phong Thu gây ra”.

Cốc Hàn Hương cúi đầu không nói, rõ ràng lúc này nơi này, nàng đã cảm thấy kinh hoảng với những thủ đoạn sấm sét của mình trước nay.

Văn sĩ trung niên ấy đột nhiên đưa tay vuốt nhẹ đầu nàng, nói:

“Trên vách tường bên trái có một cánh cửa nhỏ, phía trong có đồ ăn thức uống, con đi nghỉ ngơi một lát, ta bắt đầu truyền chân phải cho con”.

Cốc Hàn Hương mừng rỡ, nói:

“Đa tạ sư phụ ...”.

Nho sĩ trung niên mỉm cười, nói:

“Lão phu không có phước thu nhận đệ tử, người cũng không có phước trở thành môn hạ của lão phu, hãy đi thôi, người hãy muốn báo thù cho nên mới học nghệ, lão phu ít nhiều cũng giúp người hoàn thành tâm nguyện”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì ngạc nhiên, nàng vốn là người kiêu ngạo, lúc này trên mặt lúc đỏ lúc trắng, vừa xấu hổ vừa lo lắng, một lát lâu sau vẫn không nói thành tiếng.

Văn sĩ trung niên ấy vẫn mỉm cười, đưa mắt nhìn lên mặt nàng, nói:

”Sao người lại lo lắng? Lão phu truyền chân phải cho người đã đủ, không nhận sư đồ, có hề chi đâu?

Nghĩ lại Thiên Minh hòa thượng ấy đã thu nhận người làm đệ tử ký danh, chỉ vì chưa truyền võ công cho người, người có bao giờ nhận y là sư phụ chưa?”.

Mấy câu ấy khiến cho Cốc Hàn Hương hổ thẹn vô cùng, cúi đầu một lúc lâu sau rồi mới đáp ứng:

“Phái Thiếu Lâm đã nhúng tay vào cái chết của tiên phu, đệ tử nóng lòng báo thù, cho nên đã quên rằng Thiên Minh đại sư chính là sư phụ”.

Văn sĩ trung niên điềm nhiên mỉm cười, nói:

“Chuyện này tạm thời không nhắc đến nữa, trong tiểu thất này có một dòng suối, dưới suối có một cây long tu bảo trúc, bảo trúc ấy cứ cách ba ngày thì mọc ra một búp măng, búp măng này có thể ăn được, nước suối có thể uống được, người hãy vào trong uống nước suối, rồi quay lại đây ta sẽ chỉ cho người luyện khí hành công”.

Cốc Hàn Hương đã sớm khuất phục trước khí độ của Tam Diệu thư sinh, nghe bảo thế thì lập tức gặt đầu, đứng dậy đi theo hướng y chỉ tay.

Trên vách đá, quả nhiên có một cánh cửa, Cốc Hàn Hương đưa tay đẩy một cái, cánh cửa nhỏ ấy bật ra.

Nàng bước vào trong phòng, thấy căn phòng nhỏ này rộng khoảng một trượng, ở dưới đất sát vách có một cái lỗ rộng khoảng một thước, trên cái lỗ là một cây tre xanh tốt cao khoảng ba thước, trên vách có một dòng suối phun ra, tưới vào cây tre ấy.

Chợt nghe giọng nói của văn sĩ trung niên truyền vào:

“Không được làm bẩn dòng suối ấy, búp măng chỉ có thể dùng tay bẻ xuống, không thể tiếp xúc với vật bằng kim loại”.

Cốc Hàn Hương cúi xuống nhìn, trên đốt của long tu bảo trúc có mọc đầy râu dài khoảng một tấc, trông tươi xanh nõn nà, vừa nhìn thì đã thấy cây tre ấy là thứ quý hiếm.

Nàng ngồi xuống, nhìn ở dưới gốc cây tre, quả nhiên có một búp măng nho nhỏ, búp măng này chỉ lớn bằng ngón tay cái, màu sắc vàng óng, trông rất sạch sẽ, đẹp mắt.

Vốn là nàng đã đói, thấy búp măng này thì càng thêm thèm hơn, nhưng nàng chợt nghĩ:

“Long tu bảo trúc cứ ba ngày mọc ra một búp măng, trước khi mình tới đây, Tam Diệu sư phụ chắc là dùng nó để sống qua ngày, nay mình lại ăn mất búp măng, người sẽ ăn gì?”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, bất giác hỏi:

“Sư phụ, nếu đệ tử ăn búp măng này sư phụ ăn cái gì?”.

Chỉ nghe văn sĩ trung niên ấy từ bên ngoài phòng nói vọng vào:

“Người không cần lo lắng, lão phu đói không chết, chỉ cần người đừng kêu bừa sư phụ”.

Cốc Hàn Hương cười thầm, nói:

“Nếu mình nhất thời không cách nào rời khỏi nơi này, vậy thì sẽ cùng Tam Diệu sư phụ lần lượt ăn búp măng này, nếu như búp măng này là loại bảo vật, sáu ngày ăn một lần chắc không đói chết”.

Yù nghĩ đã quyết, vì thế lấy cái bát ngọc bên cạnh, múc đầy nước suối, đi đến góc phòng rửa sạch tay chân mặt mũi, sau đó bẻ một búp măng.

Búp măng này chẳng qua chỉ to như ngón tay cái, cắn vào thì thấy rất mát mẻ, vị đắng và chát, không có điều kỳ lạ, nài ăn xong, uống mấy ngụm nước suối, rồi bước ra ngoài phòng.

Văn sĩ trung niên ấy vẫn ngồi dưới cái bồ đoàn, lúc này đưa tay chỉ sang bên phải, nói:

“Ở đây có một căn đơn thất, vốn là nơi ở của lão phu, người hãy vào thay y phục”.

Cốc Hàn Hương đỏ mặt, tới vách đá bên phải, sau đó lại bước ra ngoài phòng.

Văn sĩ trung niên ấy nhướng mắt lên thấy nàng buông tóc, mặc y phục nam nhân của mình, khèn khàng bước ra, sát khí trên mặt đã quét sạch, thay vào đó là thần thái yêu kiều ngây thơ, không khỏi vỗ tay cười ha ha.

Cốc Hàn Hương nghe tiếng cười của y rất rõ ràng, nhưng tựa như không phải là người có nội công thâm hậu, không khỏi nhủ thầm:

“Chả lẽ vị Tam Diệu sư phụ này đã tu luyện đến cảnh giới chuyển phác thành hư”. Yù nghĩ ấy lướt qua, vái dài một cái rồi dịu dàng gọi một tiếng “sư phụ”.

Văn sĩ trung niên ấy cười khan một tiếng, vẫy tay một cái, nói:

“Lão phu không thích vờ vĩnh, người cũng không cần làm thế”. Rồi đưa tay chỉ, nói:

“Người hãy ngồi xuống, lão phu sẽ kể sơ qua cho người rõ chuyện của lão phu”.

Cốc Hàn Hương ngồi xuống, nói:

“Sư phụ có điều gì, xin hãy nói”.

Văn sĩ trung niên ấy điềm nhiên cười, nghiêm mặt, thần sắc trở nên ngưng trọng, nói:

“Trong tòa động phủ này, sau mỗi cánh cửa là có một tấm đoạn môn thạch nặng đến hàng vạn cân, nếu đoạn môn thạch ở các nơi đều đã rơi xuống, người không thể luyện chưởng lực nặng ba vạn cân, thì cả đời này đừng hòng thoát ra”.

Cốc Hàn Hương mở to mắt, nói:

“Vậy sư phụ cứ truyền công phu cho đệ tử, đến khi đệ tử luyện được chưởng lực nặng ba vạn cân”.

Văn sĩ trung niên thấy nàng nói chuyện rất nhẹ nhàng, không khỏi mỉm cười, nói:

“Môn công phu của ta, đầu tiên coi trọng chữ ”tĩnh“, nếu người không thể bỏ hết những âm thù thế tục, yên tâm ngưng thần học nghệ, lão phu dù cho có ý thành toàn, cũng khó giúp được cho người, người cũng không thể học được môn tuyệt nghệ này”.

Y hơi ngập ngừng, lắng tai nghe tiếng động từ bên ngoài truyền vào, nói tiếp:

“Nếu không thể thủ định tâm thần, một khi bị quấy nhiễu, nặng thì mất mạng, nhẹ thì tàn phế”. Y thở dài một tiếng, lẩm bẩm:

“Nếu không phải vì điều này, lão phu làm sao để ôn tuyệt nghệ này thất truyền, rốt cuộc vẫn không thể tìm ra đệ tử y bát?”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên một lúc lâu, hỏi:

“Nếu như đệ tử có thể gạt bỏ chuyện thế tục, rửa sạch linh trí, vậy thì khoảng bao lâu mới có thể luyện được trường lực nặng ba vạn cân?”.

Văn sĩ trung niên ấy trầm tư, nói:

“Khoảng mười năm ”.

Cốc Hàn Hương nghe như sét đánh ngang tai, sững người rồi nước mắt tuôn rơi, nói:

“Đệ tử ngoài chuyện báo thù, còn có một đứa dưỡng tử ở bên ngoài, nay không dám cầu mong gì nhiều, chỉ mong sư phụ truyền ột chút võ công, sau đó mở cánh cửa, thả đệ tử rời khỏi nơi này”.

Văn sĩ trung niên ấy hơi cau mày, nói:

“Người đang nghĩ, chỉ cần lão phu truyền cho người một chút công phu thì đã đủ cho người ngang dọc giang hồ, báo thù cho tiên phu, đúng không?”.

Cốc Hàn Hương quả thực có ý nghĩ này, bị y vạch trần ra, mặt ngọc không khỏi đỏ ửng, lộ vẻ hổ thẹn.

Văn sĩ trung niên ấy đột nhiên thở dài, nói:

“Ý nghĩ của người cố nhiên không sai, lão phu chỉ là đèn khô cạn dầu, sớm không đủ lực mở đoạn môn thạch nữa”.

Cốc Hàn Hương thất kinh, biết vị cao nhân ở ngoài đời này không thể nào lừa gạt mình, trong nhất thời nằng kinh hoảng, bất giác mặt tái nhợt, miệng lẩm bẩm tự nói với mình:

“Mười năm, mười năm, mười năm quá dài ...” đột nhiên hai tay bưng mặt, khóc òa lên.

Văn sĩ trung niên ấy thấy nàng khóc bi thảm như thế, cũng không nói lời an ủi, ngược lại nhắm mắt rồi tự hành khô tọa.

Thế nhưng, Cốc Hàn Hương là người có tuệ căn, khóc một lát thì biết dù có bị thương cũng chẳng ích gì, thế rồi lau khô nước mắt, ngửa mặt nói:

“Sư phụ cứ truyền võ công cho đệ tử, đệ tử hết sức mà học, lúc nào thoát ra được khỏi nơi đây thì phải nghe theo ý trời”.

Văn sĩ trung niên ấy mở mắt, gạt đầu, nói:

“Thông quyền đạt biến, đúng là một nhân tài có thể đào tạo”. Rồi nghiêm mặt, trầm giọng nói:

“Lão phu bình sinh cứu người vô số, chưa từng giết qua một người. Nói tuy là như thế, cũng biết có người đáng giết, người hãy nói trước, người sẽ giết ai?”.

Cốc Hàn Hương không ngờ y hỏi câu ấy, nghe thế thì trong lòng thâm lo, không biết đáp thế nào mới phải.

Nàng đối với Hồ Bách Linh tình thâm ý trọng, từ ngày quyết chí báo thù cho đến nay, cố gắng nhẫn nhục là vì muốn tiêu diệt hết những kẻ trong hai phái chính tà đã khiến cho Hồ Bách Linh rơi vào thảm cảnh, thế nhưng cho đến lúc này nàng không thể dám nói thẳng được.

Một lát sau nàng mới ấp ứng nói:

“Quý Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc, Độc Hỏa Thành Toàn. Ba người này không điều ác gì mà không làm, đệ tử nhất định phải lấy mạng bọn chúng để trừ hại cho thế nhân”.

Văn sĩ trung niên ấy đột nhiên nghiêm trang, ánh mắt nhìn thẳng lên mặt Cốc Hàn Hương, chậm rãi nói:

“Lão phu mặc kệ người giết ai, song sau khi học được võ công của Tam Diệu ta, suốt đời người chỉ được giết bốn mạng người, giết xong bốn mạng người này, dù cho người có thù hận to bằng trời cũng không được lấy mạng của người ta nữa”.

Nói đến đây, mặt đột nhiên lộ nụ cười thê lương, nói tiếp:

“Lão phu thà để cho tuyệt nghệ thất truyền chứ không muốn gây họa cho võ lâm, quyết định thế nào thì người hãy tự suy nghĩ lấy”.

Cốc Hàn Hương sững người, một lát sau vẫn không nói, lại nghe văn sĩ trung niên ấy điềm nhiên nói:

“Lão phu nói lời sẽ không đổi, song người chỉ cần dùng tay đẩy một cái thì sẽ lấy được mạng của lão phu, còn kết tinh võ học một đời của lão phu đều cất trong căn đơn thất, người có thể tự đọc tự luyện lấy”.

Cốc Hàn Hương ngẩng mặt, lắc đầu nói:

“Đệ tử không phải là kẻ tà ác thực sự”.

Văn sĩ trung niên nói:

“Vậy thì người hãy suy nghĩ cho kỹ càng”.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn xuống đất, cúi đầu trầm tư một lúc lâu cuối cùng ngẩng mặt nói:

“Chính là đệ tử tự xông vào đây, nay tiến lui không còn đường nữa, chỉ có nghe theo căn dặn của sư phụ, suốt đời không được giết hơn một người nữa”.

Văn sĩ trung niên ấy gật đầu nói:

“Lão phu tin lời nói của người là từ gan ruột, song thù hận của người quá sâu làm thế nào để thủ tín, người hãy lập một lời thề mà bản thân cũng không thể vi phạm được, người hãy tự suy nghĩ đi”.

Cốc Hàn Hương giật thót mình, trầm mặt một lúc lâu cuối cùng buồn bã nói:

“Đệ tử xin thề suốt đời này chỉ lấy bốn mạng người!”.

Văn sĩ trung niên ấy trang nghiêm nói:

“Cũng được, người hãy dẹp trừ tạp niệm, nghe lão phu truyền cho người nội công tâm pháp”.

Y ngấp ngừng rồi lại nói kỹ càng khẩu quyết nội công và cách luyện khí hành công.

Nội công tâm pháp của Tam Diệu thư sinh này đặc biệt trọng chữ tĩnh, y lập đi lập lại, giảng nhẹ kỹ càng, cho đến mức nửa ngày thì mới giúp cho Cốc Hàn Hương lãnh ngộ, không hề có điều gì nghi vấn nữa sau đó mới lệnh cho nàng tu luyện.

Nào ngờ khi nàng mới bắt đầu thì cảm thấy tiếng động ở phía bên ngoài truyền vào càng lúc càng nhức tai, khiến cho người ta bực bội.

Tiếng động đến vách đá ấy từ lúc bắt đầu vang lên không hề ngơi nghỉ, nhưng tiếng động ấy rất nhỏ, không khiến cho người ta bực bội, nhưng cho đến khi Cốc Hàn Hương tĩnh tâm, thì thanh âm ấy lại to lên, thế nhưng khi nàng luyện công theo phương pháp trâu thiên tọa tức thì không hề bị thanh âm ấy quấy nhiễu.

Khoảng một ngày trôi qua, Cốc Hàn Hương không thể nào loại trừ được tạp niệm, khi nàng vào đơn thất, mặt căn phòng có cây long tu bảo trúc, thanh âm ấy càng rõ ràng hơn, lúc này, văn sĩ trung niên ấy cũng lo lắng.

Cốc Hàn Hương cuối cùng phải lên tiếng van nài:

“Sư phụ, đệ tử quả thực không cách nào ...”.

Văn sĩ trung niên ấy cười khổ nói:

“Lão phu biết! môn tâm pháp này luyện đến ba phần hỏa hầu thì tiếng muỗi cũng nghe thành tiếng sấm, lúc mới luyện quả thực không thể nào tránh được sự quấy nhiễu của tạp âm”.

Cốc Hàn Hương hỏi:

“Đệ tử vẫn luyện nội công của mình, sư phụ truyền cho đệ tử võ công chiêu thuật, được không?”.

Văn sĩ trung niên ấy lắc đầu nói:

“Môn nội công tâm pháp của người khó có đại thành, luyện cho đến mức cùng cực cũng đừng mong gỡ đoạn môn thạch lên”.

Cốc Hàn Hương nhíu mày, hỏi:

“Vậy dùng chưởng lực đánh gãy đoạn môn thạch, có được không?”.

Văn sĩ trung niên nói:

“Trong động này có cả thủy ba tấm đoạn môn thạch, loại đá này đặc biệt rắn chắc không thể gỡ lên được, đánh cũng không vỡ”. Đang nói thì chậm rãi đứng dậy, bước xuống cái bồ đoàn, nói tiếp:

“Cái bồ đoàn này là chí bảo của võ lâm, người hãy ngồi lên thử”.

Cốc Hàn Hương từ ngày vào động, lần đầu tiên thấy y đứng dậy, bất đồ nhún nhường nói:

“Đây là bảo tọa của sư phụ, đệ tử làm sao có thể chiếm được!”.

Văn sĩ trung niên ấy mỉm cười, nói:

“Lão phu đã hơn ba mươi năm nay chưa xuống cái bồ đoàn này, nay đã đến lúc thoái vị nhường hiền”. Nói xong thì bước tới căn đơn thất.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên, thấy y một lúc lâu không bước ra, chỉ dầm ngồi lên cái bồ đoàn, bắt đầu thử luyện công lại.

Cái bồ đoàn này kỳ diệu vô cùng, Cốc Hàn Hương ngồi không lâu thì cảm thấy toàn thân thư thái, đầu óc tỉnh táo, âm thanh từ bên ngoài truyền vào nghe càng rõ hơn, nhưng không hề làm dao động tinh thần, khiến cho nàng bực bội nữa.

Chính vì trong động không có ánh mặt trời, cho nên nàng ngồi như thế cũng không biết đã bao lâu, khi đứng dậy thì nghe âm thanh bên ngoài vẫn truyền vào, không khỏi thán than, nghĩ bụng:

“Nếu không phải đó là chủ ý của Phong Thu, thì là Bao Cửu Phong, những người khác chắc chắn sẽ không nhẫn nại như thế”.

Nàng vén áo đứng dậy, thấy trong tòa đơn thất vẫn không có động tịnh gì cho nên bước tới.

Đưa mắt nhìn vào thấy cây long tu bảo trúc lại mọc một búp măng, so với búp măng mình ăn lần trước thì lớn hơn một chút, thế nên thời gian không chỉ ba ngày.

Nàng vừa thấy búp măng, lập tức cảm thấy bụng đói, thèm thuồng, nhưng nàng không ăn búp măng ấy, chỉ uống mấy ngụm nước suối, sau đó lấy cái bát ngọc múc đầy nước, rồi bẻ cái búp măng bưng vào trong căn đơn thất.

Tấm cửa đá của căn đơn thất từ lúc mở ra thì không bao giờ đóng lại nữa, Cốc Hàn Hương nhón chân bước vào, thò đầu nhìn vào trong phòng, nào ngờ vừa nhìn vào nàng không khỏi ngạc nhiên, kêu lên thành tiếng.

Té ra trong thời gian ba bốn ngày ấy tóc trên đầu của văn sĩ trung niên ấy đã trở thành bạc trắng, râu dưới cằm cũng trở nên màu bạc, da mặt chùng xuống, nếp nhăn ẩn hiện, xem ra ít nhất cũng là một ông già đã sáu mươi.

Ông già râu bạc ấy vẫn nhắm mắt ngồi trên cái giường, nghe Cốc Hàn Hương kêu thì mở hai mắt ra, cười khà khà, giở tay gọi:

“Sao người lại thất kinh? Đến nay lão phu chính là Tam Diệu lão nhân”.

Cốc Hàn Hương vẫn nghe được trong lời nói thường tình, ngoài vẻ già lão thì vẫn khí định thần nhàn, nho nhã ung dung, không khác gì so với trước, vì thế bước vào, lo lắng nói:

“Sư phụ, té ra người đã dùng thuật dị dung ...” nàng nói được một nửa, đột nhiên cảm thấy đó là chuyện không thể, thế nên mới im lặng không nói nữa.

Tam Diệu lão nhân ấy đưa mắt nhìn về phía cái bát ngọc và búp măng long tu trên tay của nàng, hiền từ cười nói:

“Lão phu không giống như ngươi, giỏi dùng cơ mưu đối với người khác”. Y vuốt râu rồi nói tiếp:

“Đã nói với ngươi, lão phu đã là người đèn khô cạn dầu, chỉ nhờ vào cái bả đoàn ấy, và búp măng lông tu trên tay của ngươi, mới có thể kéo dài được mạng sống cho đến ngày hôm nay ...”.

Cốc Hàn Hương không đợi y nói xong, đột nhiên đặt cái bát ngọc và búp măng xuống, phịch trên giường, cất giọng khóc òa lên.

Nàng cũng không biết vì lý do gì, sau khi gặp vị kỳ nhân tiền bối này tâm trạng đặc biệt dễ kích động, may mà vị kỳ nhân ngoài đời này mỗi khi thấy nàng khóc thì lại nhắm mắt khô tọ, không thèm để ý đến, nàng khóc được một lát thì cũng chỉ đành tự nín mà thôi.

Tam Diệu lão nhân ấy thấy nàng ngừng khóc, mỉm cười, nói:

“Con người ai mà không chết? Chỉ cần chết có ý nghĩa, không thẹn với lòng thì không có gì đáng tiếc”. Y lại mỉm cười, nói tiếp:

“Người đem những thứ này đến đây là để cho lão phu ăn?”.

Cốc Hàn Hương gật đầu, kiên quyết nói:

“Đệ tử và sư phụ thay phiên nhau ăn, lần này đến lượt sư phụ”. Ngập ngừng rồi lại nói:

“Đệ tử cũng là người một lời đã nói ra, đến chết vẫn không đổi”.

Tam Diệu lão nhân vuốt râu cười, nói:

“Sáu ngày ăn một búp măng thì có chút hơi đói, búp măng này có tác dụng bồi nguyên tích khí, trợ giúp cho công lực, trụ nhân tăng thọ ...”.

Cốc Hàn Hương ngắt lời:

“Luyện đến cảnh giới của sư phụ, cũng sẽ có ngày vũ hóa phi thăng, nhưng trên đời này không hề có người sống mãi mà không chết, sư phụ không ăn, đệ tử cũng thà bị đói chết”.

Tam Diệu lão nhân ấy cười khà khà, nói:

“Thôi được, ngươi đã nhịn đói, lão phu cũng phải khoan chết một lúc, để chỉ điểm cho ngươi nhiều thêm, giúp ngươi sớm ngày thành công thoát khỏi chốn này”. Nói xong cầm cái búp măng lên rồi nhai, uống mấy ngụm nước suối, sau đó lấy ra một cái hộp ngọc.

Cốc Hàn Hương bật cười, hỏi:

“Sư phụ còn cất bảo vật gì, sao không để cho đệ tử mở rộng tầm mắt?”.

Tam Diệu lão nhân ấy mỉm cười, nói:

truyện cập nhật nhanh nhất tại chòm

“Trong động phủ này, mỗi thứ đều là bảo vật, song thứ có ích đối với ngươi chỉ có một viên thuốc trong hộp ngọc này mà thôi”.

Cốc Hàn Hương nhìn hộp ngọc không chớp, miệng thì nói:

“Quyền kinh kiếm quyết hay bất cứ bí cấp võ học gì cũng đều có ích đối với đệ tử”.

Tam Diệu lão nhân ấy mở hộp ngọc, lấy ra một viên thuốc, mỉm cười nói:

“Lão phu không chịu nhận ngươi làm đệ tử, chính là vì tuyệt nghệ của môn phái ta khó học, dù cho ngươi có vào trong môn hạ, cũng không có phúc hưởng hết ...”.

Cốc Hàn Hương vừa giận vừa lo, giận dỗi nói:

“Đã như thế, sư phụ cần gì phải truyền võ công cho đệ tử?”.

Tam Diệu lão nhân ấy đưa mắt nhìn nàng, mỉm cười nói:

“Lão người mong người có thể luyện được chưởng lực nặng ba vạn cân, giở tấm đoạn môn thạch lên, song kết tinh võ học một đời của lão phu đều phải trao cho người, nếu sau khi người giở đoạn môn thạch lên, có thể thấu triệt hai chữ âm thù, ở lại trong động này tiếp tục nghiên cứu tuyệt nghệ của lão phu, vậy thì lúc đó lão phu tuy chết nhưng cũng nhận người là đệ tử, y bát truyền nhân”.

Cốc Hàn Hương nghe xong thì im lặng, mặt lộ vẻ buồn bã, nàng nhủ thầm:

“Muốn mình thay đổi chủ ý, vứt bỏ oán thù, vậy võ công trù đời của mình còn có tác dụng gì?”.

Đang suy nghĩ thì một mùi hương lạ xộc vào mũi khiến nàng ngây ngất.

Té ra Tam Diệu lão nhân ấy đã bóc lớp ngoài của viên thuốc, một mùi hương lạ tỏa ra khắp căn phòng.

Cốc Hàn Hương thấy mùi hương ấy nồng nặc lạ thường, biết viên thuốc trong tay của y chắc là ắt hẳn được luyện từ các loại dược vật quý báu, trên đời hiếm thấy, từ lời nói của y mà biết được, tựa như còn có ý muốn tặng viên thuốc này mình, vì thế vừa lo vừa mừng, mắt cứ nhìn chăm chăm vào viên thuốc.

Nàng vốn trời sinh tuyệt sắc, đẹp đẽ vô cùng, trước mặt Tam Diệu lão nhân này thì lại trở về nét thơ ngây, dù cho lão nhân ấy lòng như nước động, không hề vương chút bụi trần, nhưng cũng cười khà khà.

Tam Diệu lão nhân ấy cười chưa dứt, tay đã lột hết lớp vỏ bên ngoài, lộ ra một viên đơn hoàn màu đỏ như trái long nhãn, đưa cho Cốc Hàn Hương, nói:

“Viên được hoàn này tên gọi là hỏa long đơn, lão phu mất mười năm mới luyện thành, giữ cho đến ngày hôm nay, thời gian đã trên sáu mươi năm, vốn là ta chuẩn bị cho đệ tử nhập môn, nay lại trao cho người”.

Nàng vừa bỏ viên hỏa long đơn vào trong miệng thì lập tức lặn xuống bụng, nghe thế thì cảm kích, nước mắt như muốn trào ra.

Chỉ nghe Tam Diệu lão nhân nghiêm mặt nói:

“Đừng nhiều lời, hãy mau ngồi lên cái bồ đoàn, vận khí hành công theo phương pháp điều tức mà lão phu đã truyền cho người, lão phu không gọi, không được đứng dậy”.

Cốc Hàn Hương cảm thấy ở ngực và bụng có một luồng khí ấm tản ra, máu trong toàn thân như xông lên đầu, thân người như lơ lửng, thế rồi cảm kích nhìn Tam Diệu lão nhân rồi xoay người chạy ra ngoài phòng, ngồi lên cái bồ đoàn nhắm mắt vận khí hành công.

Hai mạch nhâm, đốc của nàng khi mới vào Vạn hoa cung thì đã được quái nhân một mắt Đồng Công Thường đánh thông, lại thêm bản thân của nàng chịu khó khổ luyện, cho nên nội công hỏa hầu đã đến cảnh giới của một cao thủ nhất lưu, nay tuy luyện theo tâm pháp nội công của Tam Diệu lão nhân, điều đó cũng chẳng qua là vì đi theo con đường khác, công lực hỏa hầu hơi kém mà thôi, còn chân khí ở đan điền thì vẫn lưu chuyển toàn thân, không hề bị ngăn cản, cho nên sau một lúc hành công thì một luồng khí ấm ở bụng và ngực đã hòa vào với chân khí ở trong người, chạy khắp thân.

Dưới ánh sáng của những viên minh châu, nàng không phân biệt được ngày đêm nữa, Cốc Hàn Hương nàng vẫn ngồi trên cái bồ đoàn, hội ý với thần, đi vào cõi vong ngã, không biết đã bao lâu, nàng đột nhiên cảm thấy, nhiệt độ của toàn thân dần dần tăng lên.

Nàng biết được lực của hỏa long đơn đã thấm thấu vào trong huyết dịch của toàn thân, cho nên tiếp tục vận khí hành công, thúc đẩy được lực, khiến cho được lực lưu chuyển trong một trăm huyết toàn thân, thế nên nhiệt độ càng lúc càng cao, càng về sau, máu trong người như sôi lên, sôi đến nỗi nàng chịu không nổi.

Một lát sau, toàn thân nàng đổ mồ hôi, nàng rên rỉ, lại một khắc nữa trôi qua, nàng cảm thấy như muốn gục ngã, nàng không ngừng co giật, mồ hôi đổ xuống như tắm, thấm ướt cả quần áo, một luồng nhiệt khí từ đỉnh đầu của nàng bốc lên, nàng đau đớn thở phì ra lấy hơi, cuối cùng nhắm mắt ngất ở trên cái bồ đoàn.

Không biết đã trải qua bao lâu, nàng dần dần tỉnh lại, mở to mắt nhìn quanh căn phòng, nàng nhớ rằng Tam Diệu lão nhân đã từng căn dặn, chưa được gọi thì không được rời khỏi chỗ ngồi, nàng lại điều tức vận khí, nhắm mắt hành công.

Nàng cảm thấy máu trong người của mình đã lạnh đi rất nhiều, tuy cũng có cảm giác khó chịu, nhưng không đến nỗi giống như lúc bị lửa đốt ban nãy.

Tiếp theo chân khí của nàng lưu chuyển, nhiệt độ trong người của nàng dần dần giảm xuống, mồ hôi trong y phục đã khô, nàng lại bước vào cảnh giới vong ngã ...

Tiếng gõ vào vách đá vẫn cứ tiếp tục, thời gian vẫn cứ trôi qua, búp măng trên long tu bảo trúc đã nhú lên, đột nhiên, trong tòa đơn thất vang lên tiếng gọi yếu ớt của Tam Diệu lão nhân.

Chỉ nghe Tam Diệu lão nhân ấy nói:

“Cốc Hàn Hương, ngươi hãy mau đến đây, lão phu sẽ truyền cho ngươi mấy chiêu thủ pháp”.

Cốc Hàn Hương tỉnh dậy, phóng người phía trước giường, lo lắng kêu:

“Sư phụ ...”.

lời chưa hết, đột nhiên cảm thấy mắt cay xè, rồi nước mắt chảy ròng ròng xuống má.

Té ra chỉ có mấy ngày mà Tam Diệu lão nhân ấy đã râu tóc bạc phơ, trên mặt toàn là nếp nhăn, lưng đã hơi gù xuống.

Cốc Hàn Hương nhớ lại khi mới bước vào trong hang, ông ta vẫn là một văn sĩ trung niên nho nhã trẻ trung, tiên phong đạo cốt, chưa được mấy lúc thì đã trở thành một ông già tóc bạc da mồi, nàng vốn là người tính tình nhân hậu, nhớ lại rằng chỉ vì mình mà nên nỗi này, bất đồ ôm mặt khóc òa lên.

Chợt nghe Tam Diệu lão nhân cười nói:

“Ngươi thật là thích khóc, đâu có giống minh chủ lục lâm”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên chạy ra ngoài phòng, bưng cái bồ đoàn vào trong.

Cái bồ đoàn ấy vốn rất nặng, nhưng nàng bưng trong tay cứ như không, chỉ thấy nàng đặt cái bồ đoàn trên giường, nói:

“Sư phụ hãy mau ngồi lên ...” nói chưa xong, thì lại đem bức măng long tu đến trước giường, Tam Diệu lão nhân cũng không từ chối, ăn búp măng long tu, uống mấy ngụm nước suối rồi chỉ một cái bình ngọc trước cái bàn đá, cười khà khà nói:

“Thuốc ở trong bình có thể chống đói, ngươi hãy ăn trước một ít, lão phu sẽ nói chuyện với ngươi”.

Cốc Hàn Hương bước tới đổ ra năm sáu viên thuốc trong bình, rồi cho vào miệng nuốt xuống, sau đó đến trước cái giường, nói:

“Sư phụ có gì dạy bảo”.

Tam Diệu lão nhân hai mắt hơi khép lại, nghiêng tai lắng nghe ở phía bên ngoài, nói:

“Không biết là ai đã dùng một loại bảo vật gõ vào lớp đá đầu tiên, chừng vài ba ngày nữa, người ấy có thể sẽ đục được một lỗ nhỏ trên cánh cửa đá ấy, nếu kẻ này biết môn ”Xúc cốt thần công” thì ngươi hãy chui vào Ván Tâm Trai”.

Y nói đến đây ngừng lại thở dài, Cốc Hàn Hương đã thấy trong lòng thâm nhói đau, chen vào nói:

“Có lẽ là Phong Thu, có lẽ những người khác thì không kiên trì được như thế”.

Tam Diệu lão nhân mỉm cười nói:

“Kẻ này có lẽ đã lấy công chuộc tội, sau khi ra khỏi hang, ngươi hãy giải trừ Hưởng tâm lộ cho y”.

Cốc Hàn Hương gật đầu, nói:

“Đệ tử tuân lệnh sư phụ”.

Tam Diệu lão nhân mỉm cười, nói:

“Khi y phá đến lớp đoạn môn thạch thứ hai, lão phu đã không chống cự nổi thanh âm ấy, ngươi cũng không thể nào tiếp tục luyện công, cho nên lão phu tính toán rằng, trước tiên phải nói rõ chuyện này, sau đó mới truyền cho ngươi vài chiêu thủ pháp, ngươi hãy cố gắng luyện tập”.

Cốc Hàn Hương nước mắt tuôn trào, nói:

“Sư phụ đừng nói những lời đau buồn như thế, có cái bồ đoàn bằng ngọc với búp măng long tu, lão nhân gia ít nhất còn sống đến hơn trăm năm nữa!”

Tam Diệu lão nhân cười lớn, tiếp theo lấy ra một cái hộp ngọc dày khoảng một tấc, giống như một cuốn sách, nói:

“Tình túy võ học cả đời của lão phu đều để trong hộp ngọc này, khi ra khỏi hang, ngươi hãy mang hộp ngọc này theo, nếu có cơ duyên thì hãy giúp lão phu tìm truyền nhân”.

Cốc Hàn Hương nhận lấy hộp ngọc, sau đó đặt bên cạnh cái bồ đoàn, buồn bã nói:

”Đệ tử vốn định ở trong hang này, kế thừa y bát của sư phụ, nhưng vì có ngoại địch xâm phạm, đành phải rời khỏi động, vậy thì đệ tử có coi như là môn đồ của sư phụ không?” Tam Diệu lão nhân cười lớn, nói:

“Nha đầu này thật đảo hoạt, nếu ngươi thực lòng muốn ở lại trong động này, lão phu chỉ cần phất tay một cái thì có thể khiến cho động phía trước sụp xuống, lúc đó dù cho Thổ Hành Tôn đến đây cũng không thể nào chui vào nơi này”.

Cốc Hàn Hương đỏ mặt, e thẹn nói:

“Dưỡng tử Linh nhi của đệ tử là đồ tôn của lão nhân gia người, đệ tử phải ra động một lần để giặt nó đến đây”.

Tam Diệu lão nhân vuốt râu cười lớn, nói:

“Ngươi hoa ngôn xảo ngữ, lão phu không tranh cãi với ngươi nữa”. Rồi y nghiêm mặt, nói tiếp:

“Ngươi phải nhớ kỹ một chuyện, trước khi tắm đoạn môn thạch cuối cùng bị người ta phá vỡ, ngươi phải nhổ cả long tu bảo trúc lên rồi ăn cho hết”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên hỏi:

“Tại sao?”.

Tam Diệu lão nhân nói:

“Sau khi ăn, công lực của ngươi sẽ tăng lên ba mươi năm, vả lại thân người sẽ nhẹ như chim én”.

Cốc Hàn Hương hơi trầm tư, nói:

“Vậy sư phụ hãy ăn long tu bảo trúc, chúng ta cùng rời khỏi nơi này”.

Tam Diệu lão nhân nhìn nàng chốc lát, thấy đó là lời thật tình của nàng, không khỏi cảm động, đưa tay vuốt tóc nàng, nói:

“Dương thọ của lão phu đã tận, không loại thuốc nào có thể cứu được, huống chi hộp ngọc này rất quan trọng, nếu như ngươi không có công lực cái thể, nhất định sẽ bảo vệ không được, giả sử lọt vào trong tay kẻ xấu, vậy thì hào kiếp của kẻ ấy tạo ra còn lớn hơn của nha đầu nhà ngươi gấp nhiều lần”.

Cốc Hàn Hương bĩu môi, giận dữ nói:

“Đệ tử tạo hào kiếp cho võ lâm hồi nào?”.

Tam Diệu lão nhân mỉm cười, nghiêm mặt nói:

“Không cần phải nói nữa, lão phu truyền cho ngươi mấy chiêu chưởng pháp, thời gian gấp rút, ngươi hãy ráng lĩnh hội rồi luyện tập”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Sư phụ hãy nói tên gọi của chưởng pháp”.

Tam Diệu lão nhân nói:

“Không có tên nhất định, nếu người hành thiện diệt ác thì gọi là ”Thiên lôi chưởng“, nếu như người làm sát kẻ vô tội thì có thể gọi là ”Thiên ma chưởng“.”

Cốc Hàn Hương biết trong đó có điều bí mật, cố ý hỏi:

“Nếu đệ tử dùng để báo thù rửa hận thì gọi như thế nào?”.

Tam Diệu lão nhân điềm nhiên nói:

“Thế gian làm gì có thù hận? Cũng giống như giữa ta và người không hề có ân huệ”.

Nói xong không đợi nàng trả lời, lập tức giải thích rõ chiêu thức, biến hóa, vận lực, sử dụng của loại chưởng pháp này.

Cốc Hàn Hương vừa mới nghe xong chiêu thứ nhất, thì biết chín chiêu chưởng pháp này chính là tinh hoa tuyệt học của Tam Diệu lão nhân, vì thế không hề sơ ý, hỏi xong những điều chưa rõ thì bắt đầu học chiêu thứ hai.

Tam Diệu lão nhân truyền xong chiêu thứ ba lập tức sai Cốc Hàn Hương múa lại, đồng thời đem bỏ đoàn bằng ngọc ra ngoài phòng, đích thân đứng một bên chỉ điểm, ba chiêu chưởng pháp luyện đã thành thực, không hề sai sót, lại học thêm ba chiêu chưởng pháp nữa, cho đến khi học xong chín chiêu chưởng pháp, Cốc Hàn Hương chưa luyện lại từ đầu thì trên vách đá truyền vào một tiếng động lớn.

Cốc Hàn Hương từ sau khi uống hỏa long đơn, nhãn lực và thính lực đã tăng thêm nhiều lần, lúc này nghe thế thì không khỏi kêu:

“Sư phụ, đoạn môn thạch của Vấn Tâm Trai đã bị người ta phá vỡ!”.

Tam Diệu lão nhân gật đầu, mỉm cười:

“Kẻ này phá vỡ được tấm đoạn môn thạch đó mất mười một ngày đêm, theo đó mà luận, chỉ ít còn có hơn hai mươi ngày nữa, mới có thể đến đây, người hãy mau luyện chưởng pháp không được phân tâm”.

Cốc Hàn Hương cúi người nói vâng một tiếng lập tức phóng vọt ra đến hơn một trượng, luyện tập ba chiêu chưởng pháp cuối cùng.

Đột nhiên, ầm một tiếng từ bên ngoài truyền đến, dư âm chưa hết thì lại ầm thêm một tiếng nữa, tiếng kêu vang động cả căn phòng.

Cốc Hàn Hương thâu chưởng thế lại, nhíu mày, nói:

“Sư phụ, thanh âm này phải chăng đến từ cửa thông đạo?”.

Tam Diệu lão nhân gật đầu, nói:

“Mau mau luyện công, không được phân tâm”.

Cốc Hàn Hương ngạc nhiên, bắt đầu luyện tập lại bộ chưởng pháp.

Sau khi ba chiêu cuối cùng luyện tập thành thực, Cốc Hàn Hương luyện là từ đầu tới cuối chiêu chưởng pháp, chiêu chưởng pháp này, bề ngoài tuy là bảo chín chiêu, nhưng trong mỗi chiêu đều hàm chứa sự biến hóa phức tạp, tinh kỳ huyền ảo.

Chín chiêu chưởng pháp này triển khai có thể phòng thủ khắp thân người, đồng thời từ bất cứ góc độ nào cũng có thể đánh vào chỗ yếu hại của kẻ địch.

Cốc Hàn Hương vốn là kẻ thông minh hơn người, hưởng chi võ công vốn đã cao cường, nhưng khi luyện bốn chiêu chưởng pháp này, trước sau đã mất hơn mười ngày, nhưng vẫn chưa thể đạt được như ý nguyện, cách cảnh giới xuất thần nhập hóa càng xa hơn.

Tiếng phá đá ngày đêm vẫn không ngớt, vì thanh âm này còn rõ ràng hơn trước, vả lại vách đá truyền âm, vang vọng khắp nơi khiến cho người ta như muốn ngất đi, nếu không phải có Tam Diệu lão nhân đứng một bên đốc thúc, Cốc Hàn Hương sớm đã nổi điên.

Cho đến khi nàng luyện đến mức sức cùng lực kiệt, định nghỉ một lát, ăn mấy viên thuốc, đột nhiên Tam Diệu lão nhân ánh mắt như mờ đi, sắc mặt tái nhợt, thần thái rất mệt mỏi.

Cốc Hàn Hương thất kinh, nhảy bổ tới phía trước Tam Diệu lão nhân, lo lắng kêu lên:

“Sư phụ, sư phụ thế nào rồi?”.

Tam Diệu lão nhân mỉm cười, nói:

“Lão phu sắp phải ra đi, âm thanh này thật khó chịu, ngươi hãy đưa lão phu ngồi lên giường”.

Cốc Hàn Hương thấy lời nói của ông ta yếu ớt, tựa như một người sắp chết, trong lòng không khỏi nhói đau, nước mắt tuôn trào.

Nàng đặt Tam Diệu lão nhân lên cái bồ đoàn rồi bế cả người lẫn bồ đoàn đặt trên giường.

Tam Diệu lão nhân đưa tay vuốt tóc nàng, mỉm cười nói:

“Một người tình cảm yếu đuối như ngươi, quả thật không nên luyện môn công phu này của ta ...”.

Cốc Hàn Hương thút thít nói:

“Chỉ có trước mặt của sư phụ đệ tử mới như thế, đối với người khác thì lòng dạ rất cứng rắn”.

Tam Diệu lão nhân gượng cười, nói:

“Cứng rắn thì càng không thể, cần phải tâm bình khí hòa ...” y càng nói càng nhỏ, nói được hai câu thì ngừng lại, bắt đầu thở dốc.

Cốc Hàn Hương trong lòng lo lắng, bước ra ngoài đóng cửa lại, nhưng cũng không làm giảm thanh âm ấy, vội vàng mở cửa ra, chạy ra ngoài.

Chợt nghe Tam Diệu lão nhân kêu:

“Cốc Hàn Hương, ngươi định làm gì?”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì nói:

“Đệ tử đi nhờ long tu bảo trúc ...”.

Tam Diệu lão nhân xua tay cười:

“Long tu bảo trúc chỉ có thể tăng cường công lực, không thể kéo dài mạng sống, cứ nhờ bừa như thế cả ngươi cũng sẽ dói chết”. Ông ta thở phì một hơi, nói:

“Hãy nhớ lấy lời thề của ngươi, không được giết hơn một người, giữ kỹ hộp ngọc của lão phu, không được rơi vào tay kẻ xấu”. Nói xong thì chậm rãi nhắm mắt lại.

Cốc Hàn Hương thấy trên mặt của ông ta sắc hồng dần dần biến mất, biết rằng ông ta sắp đi, không khỏi đau đớn, nước mắt tuôn trào, nhưng vẫn cố nén mà không dám khóc to.

Aàm ... ầm ... ầm tiếng phá đá càng lúc càng rõ, giống như thôi thúc Tam Diệu lão nhân mau mau rời khỏi trần gian.

Chợt Tam Diệu lão nhân hơi mở mắt, nhìn Cốc Hàn Hương chốc lát rồi lại nhắm mắt, đầu cúi gục xuống.

Cốc Hàn Hương sớm đã nước mắt như mưa ướt cả vạt áo phía trước ngực, nàng lặng lẽ nhìn di thể của vị lão nhân ấy, đột nhiên quỳ xuống đất, lạy chín lạy.

Sau đó, nàng cầm cái hộp ngọc đặt ở trên giường lên, cất vào trong người xong thì lẳng lặng lui ra khỏi phòng, đóng cửa đơn thất lại. Nàng chây đến cánh cửa nhỏ ở bên trái, lách vào sau cánh cửa, thút thít không nguôi, nàng lo rằng sẽ kinh động đến vong linh của Tam Diệu lão nhân, vì thế không dám khóc thành tiếng, nhưng nỗi đau đớn trong lòng nàng lại cứ tuôn trào, cho nên không thể nào ngừng khóc được.

Không biết trải qua bao lâu, đột nhiên nghe mấy tiếng vọng lớn truyền vào trong tai.

Nàng hơi suy nghĩ thì đã biết người ấy đang dùng chưởng lực đánh lên tấm đoạn môn thạch, chắc là người ấy chưởng lực vô hiệu cho nên tiếng búa gỗ đá lại vang vọng.

Cốc Hàn Hương đau đớn khôn nguôi, lập tức cảm thấy thanh âm này rất khó chịu, nàng nghiêng răng chạy ra ngoài phòng, bắt đầu luyện chưởng.

Một ngày, hai ngày, ba ngày ... đột nhiên một tiếng nổ lớn từ bên ngoài truyền vào.

Cốc Hàn Hương đã bị thanh âm ấy quấy rối cả hơn hai mươi ngày nay, cho nên lòng đã bứt rứt không yên, lúc này thấy có người đã đến ngoài cửa, lập tức đề chân khí ở đơn điền lên, quát lớn:

“Ai?”.

Té ra ở ngoài thạch thất có một người đang đứng, đó chính là Phong Thu, người bên trái là Thiên Minh đại sư của chùa Thiếu Lâm, người bên phải là Tử Dương đạo trưởng.

Trên tấm đoạn môn thạch đã có một cái lỗ khoảng một thước, Nhân Ma Ngũ Độc, Quỷ Lão Thủy Hàn, Độc Hỏa Thành Toàn, Âm Thủ Nhất Ma lần lượt chui vào trong hang, xem qua một lượt những căn phòng đá ở phía ngoài, lập tức tiến vào trong, tiếp theo ở cửa hang có một vị lão ni với một hòa thượng mặt mũi già nua đi sát theo sau bọn Nhân Ma Ngũ Độc, trong chớp mắt đã thấy hết những căn phòng đá trong thông đạo.

Cốc Hàn Hương đứng sau cách cửa quát lên, người ở ngoài cửa chỉ cảm thấy tiếng ong ong chứ không nhận ra là thanh âm của người nào.

Thiên Minh đại sư đột nhiên phẩy tay về phía Phong Thu, tiếp theo dùng công phu “Ngưng khí thành ty” và “Truyền âm nhập mật” chậm rãi nói vào trong khe cửa:

“Lão nạp là Thiên Minh hòa thượng của chùa Thiếu Lâm, trong phòng nếu là Hương nhi thì hãy vỗ tay lên vách đá ba lần”. Cốc Hàn Hương không ngờ rằng trung khí của mình lại xung mãn như thế, vừa quát một tiếng thì đã chấn động màn nhĩ, nhưng nàng lập tức hiểu ra rằng, nội lực của nàng tuy tiến triển kinh người nhưng vẫn còn rất phức tạp, chưa đến mức tinh thuần.

Lúc này, giọng nói của Thiên Minh đã truyền vào trong tai của nàng rất rõ ràng, nàng ngạc nhiên rồi vỗ nhẹ lên vách đá ba lần.

Nàng ra tay tuy nhẹ, nhưng ở ngoài cánh cửa lại vang lên ba tiếng ầm ầm, như rung rinh cả thông đạo.

Người ở bên ngoài phòng đều tưởng rằng nàng cố sức vỗ lên vách đá, ai nấy đều thầm nhíu mày, Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc đưa mắt nhìn nhau, trên mặt đều lộ nụ cười hiểu ý nhau.

30. Chương 30

Thiên Hương Tiêu

Tác giả: Ngọa Long Sinh

Hồi 30 - Vô lâm hạo kiếp - Ngọc nát hương tàn

Nguồn: Nhanmonquan

Thiên Minh đại sư nhủ thầm:

“Ả nha đầu này chắc là bị giam quá lâu, không chịu đựng nổi đói khát cho nên trong lòng mới nóng nảy như thế. Yù nghĩ ấy lướt qua, thế là lại một lần nữa dùng công phu “Truyền âm nhập mật” hướng về khe cửa nói:

“Hương nhi hãy cố gắng chịu đựng thêm vài ngày nữa, sư phụ sẽ ráng giúp cho con thoát khỏi chốn này”.

Nói đến đây, đưa tay kéo Phong Thu, đồng thời phóng người lui ra sau đến bảy tám thước, nói:

“Thủy thí chủ, Ngũ thí chủ, chưởng lực của hai vị hùng hậu, xin hãy giúp lão nạp một tay, trước tiên đánh vỡ hai cánh cửa đá này”.

Quỷ Lão Thủy Hàn cười khì khì nói:

“Lão lừa tặc, chắc là người muốn công lực của bọn chúng ta cạn kiệt rồi sau đó đánh bại bọn chúng ta phải không hừ hừ!” y cười rồi nói tiếp:

“Đệ tử Phật môn các người thật là giỏi tâm cơ!”.

Thiên Minh đại sư đưa mắt sáng quắc nhìn lên mặt Quỷ Lão Thủy Hàn, điềm nhiên nói:

“Nếu hai vị thí chủ lo lắng như thế thì hãy lui qua một bên, lão nạp sẽ một mình ra tay”. Rồi xoay người về phía cánh cửa, điều tức vận khí, ngưng tụ công lực.

Phong Thu trên mình đầy cát bụi, y phục đã ướt đầm mồ hôi, tay cầm một loại binh khí dài đến năm thước trông giống như giáng ma chùy, lúc này đột nhiên ném binh khí qua một bên bước tới phía trước đứng sánh vai với Thiên Minh đại sư.

Nhân Ma Ngũ Độc thấy thế thì đột nhiên cười ha ha, nói:

“Thủy huynh, chúng ta cũng ra chút sức, sau này còn cò mặt mũi gặp lại ả nha đầu ấy nữa”. Nói xong thì lập tức phóng người tới bên cạnh Phong Thu.

Quỷ Lão Thủy Hàn lạnh lùng liếc nhìn Tử Dương đạo trưởng và hai người một tăng một ni kia, rút cuộc lách người tới phía trước, đứng sánh vai với Thiên Minh đại sư, bốn người đứng một chốc, đột nhiên bốn cánh tay giương lên, đẩy về phía hai cánh cửa đá.

Chỉ nghe tiếng bình bình vang lên, hai cánh cửa đá dày rần chắc lập tức vỡ toang, từng phiến đá nhỏ tung bay, lộ ra tấm đoạn môn thạch chặn ngay cánh cửa.

Tấm đoạn môn thạch này màu hơi đen, giống như một tấm bia lớn, ở trên dưới hai đầu đều có máng bằng đá, vừa vận chặn cánh cửa lại.

Thiên Minh đại sư thấy cánh cửa đá đã vỡ, tức thì cao giọng kêu:

“Hương nhi, con có sao không?”.

Cốc Hàn Hương đứng một bên đoạn môn thạch, tuy không nhìn thấy tình cảnh ở bên ngoài, nhưng đều nghe rõ được, lúc này cố nén sự kích động trong lòng, cao giọng nói:

”Đệ tử không sao cả, lão nhân gia sao lại đến đây?” Thiên Minh đại sư nghe giọng nói của nàng rất rõ ràng, nguyên khí vẫn đầy đủ, không khỏi thở phào, nói:

“Không những sư phụ đến đây, cả chưởng môn của bốn phái Võ Đang, Côn Luân, Nga Mi, Thiếu Lâm cũng đến Vạn hoa cung”.

Nhân Ma Ngũ Độc đột nhiên buông giọng cười, nói:

“Hàn Hương, hai đạo hắc bạch, các môn các phái có đến hàng ngàn người, đang lục tục kéo đến đây, chỉ cần vị lục lâm minh chủ nhà ngươi xuất trận, trận quyết chiến của hai đạo hắc bạch mà trong hàng trăm năm nay chưa từng xuất hiện sẽ nổ ra”.

Cốc Hàn Hương trau mày, lạnh lùng kêu:

“Bàng Sĩ Xung”.

Bàng Sĩ Xung không có mặt ở đây, Quỷ Lão Thủy Hàn hỏi:

“Người kêu y làm gì?”.

Thiên Minh đại sư đột nhiên hạ giọng thở dài, nói:

“Đệ tử thứ tư của Phong Thu tên gọi là Lãnh Nhân Thần Cư Cao Lân, người ấy biết được Phong Thu thất thủ thì lập tức chạy đến Thiên Hương cốc, đã cướp Linh nhi của con, nay đã bị người của Mê Tông Cốc và

Bàng Sĩ Xung vây ở trên một cái núi, hai bên đã cầm cự với nhau hơn hai mươi ngày, chắc là đợi con lộ diện để giải quyết chuyện này”.

Cốc Hàn Hương nghe xong thì giật mình, ngừng một chốc rồi mới chậm rãi hỏi:

“Bên ngoài cửa có những ai?”.

Nhân Ma Ngũ Độc cười khan một tiếng, nói:

“Ngoài những bằng hữu cũ, còn có Tử Dương của phái Võ Đang, Nhất Thể của phái Côn Luân, Mạn Âm của phái Nga Mi, chưong môn của ba phái đều đến đây cung nghênh loan giá”.

Chợt nghe vị lão ni lạnh lùng nói:

“Bần ni đến đây chỉ là theo dõi các người đề phòng có người làm hại đến di thể của võ lâm tiền bối”.

Quỷ Lão Thủy Hàn nghe thế thì nổi giận, xoay người một cái định ra tay, Nhân Ma Ngũ Độc đã cười một tràng, cướp lời:

“Lão phu còn tưởng các người khuấy nước bắt cá, thừa cơ ra tay!”.

Thiên Minh đại sư quay sang nhìn vị lão ni ấy bằng ánh mắt nhún nhường, ý như muốn mong bà ta nhin một lúc, rồi quay vào cánh cửa nói:

“Tấm bia đá này cứng rắn lạ thường, Hương nhi hãy ráng thêm mười ngày nữa, ta có thể giúp con ra ngoài”. Nói xong thì dựa cây thiền杖 lên vách, nhặt loại binh khí trông giống như giáng ma chử gõ vào tấm đoạn môn thạch.

Tấm đoạn môn thạch ấy không biết được chế thành từ vật gì, kinh lực của Thiên Minh đại sư đánh ra rất lớn nhưng chỉ thấy lửa tung tóe, tiếng động nhức tai, trên bề mặt chỉ xuất hiện một vạch nhỏ.

Cốc Hàn Hương nhủ thầm:

“Di thể của Tam Diệu sư phụ vẫn còn trong phòng, vả lại nghe lão nhân gia nói, căn mật thất này có chứa rất nhiều bảo vật, nếu như đoạn môn thạch bị phá hủy, cửa động mở ra thì thật là không ổn”.

Yù nghĩ ấy lướt qua rồi lại nghe một tiếng động đinh tai nhức óc vọng vang cao giọng nói:

“Sư phụ hãy tạm ngừng tay”.

Thiên Minh đại sư ngừng tay hỏi:

“Hương nhi muốn nói gì?”.

Cốc Hàn Hương nói:

“Đệ tử không chịu nổi thanh âm này, sư phụ hãy nhờ mọi người tịnh tọa dụng công, đợi đến khi công lực phục nguyên thì chúng ta trong ngoài hợp lực, gỡ đoạn môn thạch này lên ...”.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc cười nói:

“Hàn Hương, tấm bia đá quý quá này tên gọi là đoạn môn thạch hay sao?”.

Cốc Hàn Hương nghe y gọi thân tình như thế, không khỏi thầm cười lạnh, miệng đáp:

“Đúng vậy”.

Nhân Ma Ngũ Độc mỉm cười nói:

“Người có biết nó nặng bao nhiêu không?”.

Thiên Minh đại sư cau mày, nói tiếp:

“Đoạn môn thạch này rất đặc dị, nặng khoảng vạn cân, dựa vào sức của một người thì khó gỡ lên, dù cho hai bên dùng lực, chỉ ít cũng phải có lực đạo trên hai vạn cân mới có thể có hy vọng”.

Ông ta nói đến đây, thì nhìn lại tấm đoạn môn thạch, nói tiếp:

“Ở phía bên ngoài có nhiều người hợp lực, còn một mình con ở trong đó lấy đâu ra thần lực vận cân để giở tấm đoạn môn thạch này lên?”.

Cốc Hàn Hương thấy Thiên Minh đại sư tính toán độ nặng của tấm đoạn môn thạch này rất chính xác, trong lòng kính phục nhân lực của vị sư phụ ký danh này, từ sau khi nàng uống vào hỏa long đơn, nội lực của bản thân đã khác trước, song rốt cuộc đến cảnh giới nào, cả bản thân nàng cũng không biết, nhưng nàng nghe Linh nhi đã lọt vào tay Lãnh Nhân Thần Cửu Cao Lân, trong lòng đã lo lắng như lửa đốt, mong muốn thoát khỏi chốn này.

Nàng thầm nhủ:

“Theo Tam Diệu sư phụ nói, sau khi ăn rễ của long tu bảo trúc, ít nhất cũng tăng thêm ba mươi năm công lực, hai loại linh dược này bổ trợ cho nhau, lại thêm tu vi của mình, chắc là không còn kém quá xa”.

Lòng đã quyết, lập tức cao giọng nói:

“Trong này có đồ vật có thể giúp ích, sư phụ trước tiên hãy nghỉ ngơi vận công, Hương nhi chuẩn bị ổn thỏa rồi sẽ mời sư phụ ra tay”.

Thiên Minh đại sư không biết nàng có vật gì, song bản thân đã nhiều ngày mệt mỏi, cảm thấy thể lực không cầm cự nổi nữa, cần phải nghỉ ngơi, vì thế quay về phía mọi người chấp tay nói:

“Mong các vị ra tay giúp đỡ, bản tăng cảm kích không nguôi, sự việc đã đến ngày hôm nay, chỉ mong các vị giúp tới cùng”.

Tử Dương đạo trưởng nói:

“Đây chỉ là chuyện nhỏ, đồng đạo chí giao, lão thiền sư đừng quá khách khí”. Nói xong lui ra mấy trượng, ngồi xếp bằng xuống dưới đất.

Bọn Nhất Thể đại sư của phái Côn Luân, Mạn Âm sư thái của phái Nga Mi cũng lui ra mấy trượng, ngồi xuống ở dưới đất.

Cốc Hàn Hương đứng sát tấm đoạn môn thạch, nghiêng tai lắng nghe một lúc rồi bước vào trong căn phòng nhỏ phía bên trái, nhổ cây long tu bảo trúc lên.

Nắm ngón tay của nàng tọ chân lực, chụp vào gốc cây long tu bảo trúc, đá núi tuy cứng, nhưng nàng đã ra tay thì giống như gỗ mục.

Sau khi giở tảng đá lên, nàng chụp vào gốc cây, nhổ cả gốc lẫn rễ lên, sau đó rửa bùn ở trong ngọn nước suối, rễ của cây tre này nhiều và mềm ngoài ra chẳng có điều gì khác lạ, nhưng nàng không kịp nghỉ ngơi nhiều, cho vào trong mồm nhai ngấu nghiến.

Sau khi nhai vào cảm thấy lạnh lẽo, đắng và chát vô cùng, nàng nhú mảy bĩu môi, ăn xong nàng uống mấy ngụm nước suối rồi sau đó lui ra phòng ngoài, xếp bằng tịnh tọa.

Tính chất của long tu bảo trúc ngược lại với hỏa long đơn, nàng vừa mới ngồi xuống, lập tức cảm thấy bụng đau như cắt, toàn thân lạnh như băng, xương cốt như muốn đông cứng lại, nhưng trong lòng nàng cảm thấy an ủi, công hiệu của long tu bảo trúc càng lúc càng lớn, cho nên nàng cố chịu đựng, nén cơn đau ở trong người, gắng gượng ngồi tọa tức theo tâm pháp của Tam Diệu lão nhân.

Chợt Kim Dương đạo trưởng của phái Võ Đang từ cái lỗ nhỏ ở cửa thông đạo phóng vọt vào, trên hai tay y bưng một cái rổ tre, trong cái rổ tre chứa đầy thức ăn.

Tất cả mọi người đều giật mình, Kim Dương đạo trưởng chưa đứng vững xuống đất, sau tấm đoạn môn thạch đã truyền ra giọng nói lạnh lùng của Cốc Hàn Hương:

“Ai?”.

Mọi người vừa mới mở mắt, nghe thế thì đều động dung, Kim Dương đạo trưởng là cao thủ thuộc hàng đệ nhất trong phái Võ Đang, trên người mang tuyệt học “Thái thanh chân khí”, nghe tiếng quát thì biết đó là giọng nói của Cốc Hàn Hương, vả lại giọng nói càng rõ ràng hơn trước, tựa như không hề có vách đá ngăn cản.

Kim Dương đạo trưởng nhíu mày, bước đến gần, người ở dưới đất đều đứng dậy.

Độc Hỏa Thành Toàn đã lâu không lên tiếng, lúc này mới buột miệng hỏi:

“Cốc Hàn Hương, người đứng ở đâu nói chuyện?”

Cốc Hàn Hương ngồi tọa tức theo phương pháp của Tam Diệu lão nhân, luyện được mất thời thần thì luồng khí âm hàn trong người đã tản đi, tai mắt đột nhiên nhạy cảm lạ thường, vả lại thân người nhẹ nhõm tựa như muốn bay lên.

Kim Dương đạo trưởng chưa vào trong hang, nàng đã giựt mình, bởi vì nàng đang lo đến sự an nguy của Linh nhi, cho nên nghĩ rằng Bằng Sĩ Xung đã xông vào trong hang, cho nên mới buột miệng quát hỏi một tiếng, lúc này nghe Độc Hỏa Thành Toàn hỏi mình đứng ở đâu nói chuyện, trong lòng không khỏi ngạc nhiên.

Chợt nghe Thiên Minh đại sư nói:

“Đó là Kim Dương đạo trưởng của phái Võ Đang, Hàn Hương vẫn khỏe chứ?”

Cốc Hàn Hương thấy ông ta không hề quên sự an nguy của mình, lời nói đầy vẻ hiền từ, trong lòng bất đồ sinh ra cảm giác áy náy, ấp úng nói:

“Hương nhi vẫn khỏe, sư phụ hãy ra tay, chỉ cần nghe Hương nhi lên tiếng thì lập tức giở tấm đoạn môn thạch này lên”.

Thiên Minh đại sư ngạc nhiên, quay sang Kim Dương đạo trưởng nói:

“Làm phiền đạo huynh giúp ột tay”. Rồi quay sang Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc gật đầu, nói:

“Hai vị cũng giúp ột tay”.

Kim Dương đạo trưởng và Ngũ Độc đều im lặng không nói, bốn người cùng bước tới phía trước tấm đoạn môn thạch, thân người phải hạ xuống, bốn đôi chưởng đồng thời chạm vào tấm đoạn môn thạch, âm thầm vận công đẩy vào trong tấm đá.

Cốc Hàn Hương đã ngồi dậy, phục người lạy một lạy vào trong đơn thất mà nước mắt tuôn trào, sau đó sửa sang y phục, cất cái tráp ngọc, đứng dậy đặt hai chưởng vào trong đoạn môn thạch.

Nàng dồn công lực vào hai chưởng, miệng lẩm nhẩm mấy câu rồi đột nhiên quát một tiếng:

“Lên!”.

Bốn người ở ngoài phòng đã sớm chuẩn bị, nghe thế thì lập tức vươn eo dậy, đẩy nội lực ra, giở tấm đoạn môn thạch ấy lên.

Chỉ nghe kệt một tiếng, tấm đoạn môn thạch nặng hàng vạn cân đột nhiên bật lên để lộ một khe hở cao đến ba bốn thước.

Bọn Thiên Minh đại sư lực đạo tựa như đã hết, đột nhiên cảm thấy một luồng gió nhẹ từ ở dưới eo lướt qua, đồng thời tấm đoạn môn thạch ấy rơi xuống trở lại.

Chỉ nghe ầm một tiếng, tấm đoạn môn thạch rơi xuống, bọn Thiên Minh đại sư vẫn chưa hết kinh hãi, bất giác quay mặt nhìn lại.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương tóc phủ ngang vai, trên người mặc một bộ đồ nho sinh rộng thùng thình, đứng yên ở trong thông đạo, bộ đồ nho sinh ấy rõ ràng là vật của đàn ông, bởi vì quá dài cho nên phải dùng một sợi tơ giở tà áo lên, cột ngang eo, bộ dạng ấy thật tiêu thoát, nhưng cũng thật quý dị.

Thế nhưng, điều khiến người ta kinh hoảng nhất là, cặp mắt của nàng tựa như hai điểm hàn tinh, cặp mắt ấy nhìn đến ai, người ấy cũng không dám nhìn thẳng lại.

Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc môi mấp máy, thế nhưng hai người chợt im bất.

Người trong trường đều là nhân tài trong chốn võ lâm, có người là tôn sư của võ học, có người là chưởng môn của một môn phái, có người là những ma đầu trùм đời lừng danh trong giang hồ đã mấy mươi năm,

cả Phong Thu vốn đã mất hết thần trí cũng cảm nhận được điều ấy, cho nên trong mắt lộ vẻ vừa kinh hãi vừa mừng rỡ.

Từ sau khi Thiên Minh đại sư gặp nàng tại Mê Tông Cốc, chia cắt đã lâu, lúc này thấy nàng dung mạo vẫn như hoa, vẫn tươi tắn như ngày trước, nhưng trong thần tình đầy vẻ phong sương, ông ta thấy từ nàng toát ra sự kiên nghị, tự tin, trưởng thành và một luồng sát khí khiến người ta phải chùng bước, trên giữa hai chân mày nàng có ba vết màu tía lúc ẩn lúc hiện, nhưng trông rất sinh động, trong nhất thời lòng dạ rối bời, sững sờ đứng ngay tại chỗ không biết mở miệng thế nào.

Chợt Cốc Hàn Hương bước về phía trước, cúi người trước Thiên Minh đại sư.

Thiên Minh đại sư tuy ở trong Phật môn đã lâu, định lực thâm sâu, lúc này cũng không khỏi xúc động, không nén được mình.

Nhà sư già thấy nàng không nói một lời, bất đồ hơi ngạc nhiên, nói:

“Hương nhi, con oán hận sư phụ ư?”.

Cốc Hàn Hương quỳ phục xuống đất, lắc đầu, im lặng không nói.

Thiên Minh đại sư thở dài, nói:

“Có lẽ lão nạp đã đoán sai, hỡi ơi! Nếu từ sau khi Bách Linh qua đời, lão nạp dắt con đi theo ...”.

Cốc Hàn Hương không đợi ông ta nói hết, lại lắc đầu quây quây.

Thiên Minh đại sư buồn bã nói:

“Lão nạp đã không làm hết trách nhiệm của kẻ làm sư phụ”. Nói rồi đỡ nàng đứng dậy, nói:

“Dưỡng tử của con vẫn còn trong tay của Lãnh Nhân Thần Cừ Cao Lân, chúng ta hãy mau lên đường tìm cách cứu thoát nó”.

Cốc Hàn Hương nhìn ông ta, bình tĩnh nói:

“Tất cả đều có ý trời, đệ tử không nóng lòng”. Nói xong quay mặt đi nhìn về phía Phong Thu.

Phong Thu đứng lặng một bên, ánh mắt vẫn nhìn lên người Cốc Hàn Hương, thấy nàng nhìn mình thì hai mắt sáng lên, lộ vẻ vừa vui mừng vừa kinh hãi.

Trên mặt Cốc Hàn Hương không hề lộ vẻ hỉ nộ, chỉ thấy nàng đưa mắt nhìn mọi người rồi điềm nhiên hỏi:

“Có ai muốn di vật của Tam Diệu lão nhân?”.

Lời ấy vừa nói ra, tất cả mọi người đều ngạc nhiên, sau một hồi im lặng thì Nhân Ma Ngũ Độc mỉm cười hỏi:

“Người thấy những gì? Được những gì? Trong căn phòng còn để lại những gì?”.

Y hỏi liền một lúc ba chữ những gì, sự quan tâm đó tựa như không thể kìm chế được.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn y, nói:

“Ta đã gặp Tam Diệu lão nhân, học được một thân võ công, bảo vật trong căn phòng này rất nhiều, ta không hề lấy món nào”.

Chỉ nghe Quỷ Lão Thủy Hàn cười khan, nói:

“Vậy chúc mừng người”.

Cốc Hàn Hương liếc nhìn Thủy Hàn, Ngũ Độc, Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma rồi lạnh nhạt nói:

“Các người có muốn chia phần không?”.

Bốn người đưa mắt nhìn nhau, Độc Hỏa Thành Toàn chợt nói:

“Trong thông đạo này có mười một người, vậy hãy quyết chiến một trận, đó cũng là chuyện đáng vui”.

Cốc Hàn Hương trầm nhủ:

“Lời này của y tựa như nói với mình, ra động mới đánh không có lợi như ở đây”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, đưa mắt nhìn Tử Dương đạo trưởng, Nhất Thể đại sư, Man Ân sư thái, nói:

“Ba vị đường đường là chưởng môn của ba phái, ắt hẳn không dễ dàng mạo hiểm”.

Tử Dương đạo trưởng cúi đầu, nghiêm mặt nói:

“Hồ phu nhân, Thiên Minh đại sư của phái Thiếu Lâm đã dắt hơn một trăm đệ tử bày ”La Hán đại trận” ở trước Vạn hoa cung, hơn một trăm đồ đệ của phái Võ Đang cũng bày ”Ngũ hành kiếm trận”, ngoài ra còn có người của phái Côn Luân, Nga Mi đang đợi lệnh ở phía trước cung”.

Nói đến đây, lão ngấp ngừng rồi lại nói tiếp:

“Thế nhưng bọn chúng tôi không phải đối phó với phu nhân, càng không có ý dòm ngó di vật của tiền hiền, muốn ngừng hay chiến đều do phu nhân định đoạt”.

Chợt nghe Thiên Minh đại sư nói:

“Hương nhi, nếu con trở thành kẻ gây họa, làm thế nào gặp mặt Hồ Bách Linh ở dưới chính suối?”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên nói:

“Nếu chẳng phải tất cả những người trước mắt đều chết ở trong hang núi này, há chẳng phải thiên hạ sẽ thái bình hay sao?”.

Bọn Nhất Thể đại sư, lão ni Mạn Đà cùng Tử Dương đạo trưởng đều là những cao nhân trong hai cửa Thích Đạo, tuy nghe nàng nói lời bá đạo như thế, nhưng không hề nổi giận, chỉ đưa mắt nhìn về phía Thiên Minh đại sư, xem ông ta có ý kiến thế nào.

Thiên Minh đại sư vốn đã cầm cây thiền trượng trong tay, lúc này chống mạnh một cái xuống đất, nói:

“Như thế cũng tốt, chính là lão nạp đã dụ người đến động của Tam Diệu lão nhân, thực lòng hy vọng người được tiền hiền cảm hóa, bỏ cây đao đồ tể xuống, lập địa thành Phật, thế nhưng ý trời đã định, sức người khó thay đổi, lão nạp cũng không thể làm ngược ý trời nữa”. Nói xong ngồi xuống, vườn hai chưởng ra, ý muốn cùng đấu nội lực với nàng.

Cốc Hàn Hương nhớ như trong lời thề của mình, suốt đời chỉ có thể giết bốn người, cho nên nàng muốn kê ra một trận hỗn chiến, khiến những nhân vật đứng đầu trong hai phái chính tà tàn sát lẫn nhau, thế nhưng, nàng không ngờ rằng Thiên Minh đại sư lại chọn mình để ra tay trước, vả lại vừa lên đã đấu nội lực với nhau.

Nàng sững người, lắc đầu, nói:

“Đệ tử không thể động thủ với sư phụ ...”.

Thiên Minh đại sư điềm nhiên ngắt lời:

“Lão nạp không phải là sư phụ của người, cũng giống như Linh nhi không phải là con trai của người”. Yù muốn noi giả sử bản thân là sư phụ của người, người sao có thể chống lại lệnh thầy? Giả sử Linh nhi là con ruột của người, người nghe tin nói rơi vào tay của kẻ địch, sao không mau chóng đi cứu?

Cốc Hàn Hương vốn rất thông minh, nghe thế thì hiểu ngay rằng ông ta trách mình là kẻ lục thân bất nhận, trong lòng nàng giờ đây chỉ nhớ đến mối thù, có miệng cũng khó cãi, không khỏi đứng sững ngay tại chỗ, trong nhất thời cảm thấy lúng túng.

Nhân Ma Ngũ Độc trầm nhủ:

“Cục diện lúc này là sáu địch năm, sau khi ra khỏi động thì lại rơi vào ”La Hán đại trận” và ”Ngũ hành kiếm trận”, nhân vật lục lâm đại giang nam bắc tuy nhiều, nhưng đều là người ô hợp, rốt cuộc không tránh được trận pháp của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang ...”.

Nghĩ chưa xong, người đã bước ra phía trước, nói:

“Thiên Minh, Ngũ Độc bất tài, sẽ đấu nội lực với người trước”. Nói xong thì ngồi xuống phía trước Thiên Minh đại sư.

Kim Dương đột nhiên cúi người trước Tử Dương đạo trưởng, nói:

“Kim Dương mong được pháp dụ của chưong môn sư huynh, gắng gượng đấu với Hồ phu nhân một trận”. Tử Dương đạo trưởng nhìn tình hình xung quanh, thấy Thiên Minh đại sư và Nhân Ma Ngũ Độc đã chạm bàn tay vào nhau, Quỷ Lão Thủy Hàn thì đã muốn nhảy ra, Độc Hỏa Thành Toàn và Âm Thủ Nhất Ma đều âm thầm tính toán thực lực của Nhất Thể đại sư và Man Ân sư thái, Cốc Hàn Hương mắt đã lộ sát cơ, mỉm cười nhìn về phía mình.

Lão hơi trầm ngâm, lập tức nghiêm mặt nói:

“Sư đệ có thể thỉnh giáo Thủy Lão anh hùng, Hồ phu nhân cứ để cho sư huynh tiếp đãi”.

Hai chưong của Thiên Minh đại sư đã chạm với Nhân Ma Ngũ Độc, đột nhiên cổ tay vung một cái, đẩy bật bàn tay của Nhân Ma Ngũ Độc ra, ngẩng mặt nhìn Cốc Hàn Hương nói:

“Người trên giang hồ thì phải giữ chữ tín, sau khi người ra khỏi động phải thả Bạch Dương đạo trưởng ...”.

Nói chưa dứt, đột nhiên Cốc Hàn Hương quát lên:

“Tất cả hãy bước ra!” lời chưa dứt thì người đã lách một cái lướt ra ngoài đến tám chín trượng, chân chưa chạm đất thì lại chui tọt ra khỏi tám đoạn môn thạch.

Thân pháp khinh công kinh thể hải tặc này, dù cho Thiên Minh đại sư, Tử Dương đạo trưởng cùng với bọn Quỷ Lão Thủy Hàn cũng chưa bao giờ thấy, chưa bao giờ nghe.

Mọi người kinh hãi nhìn lại, trong chớp mắt, Cốc Hàn Hương đã khuất dạng, Phong Thu lập tức đuổi theo, trong chốc lát, người trong thông đạo đã chạy ra khỏi cửa hang.

Cốc Hàn Hương cảm thấy khinh công của mình đột nhiên tiến triển, trong lòng cảm thấy thâm kinh, nàng hiểu rằng tất cả đều nhờ vào cây long tu bảo trúc, nhớ đến cây long tu bảo trúc không khỏi nghĩ lại ân đức của Tam Diệu lão nhân, đồng thời cũng nhớ đến những điều mà Thiên Minh đại sư đã nói, chính là ông ta đã tìm cách dụ mình đến đây, trong nhất thời lòng trăm mối tơ vò, lo lắng không yên.

Nàng đã vào trong Vấn Tâm Trai, đã lạy một lạy trước vách ngọc, thấy ở trên tám đoạn môn thạch cũng có một cái lỗ nhỏ khoảng tám chín phân, thế rồi lách người một cái, chui tọt ra.

Đến phía dưới cái lỗ, nàng ngẩng đầu lên nhìn, thấy không hề có chỗ nào có thể mượn lực được, phía trên cái lỗ lại có một nhà sư và đạo sĩ đang cúi đầu nhìn xuống.

Nàng đang điều tức vận khí, định thử xem lực của mình có thể nhảy đến cao bao nhiêu, đột nhiên có tiếng gió lướt tới, Phong Thu đã chạy tới sát bên, tiếp theo bóng người thấp thoáng, mọi người trong thông đạo đã đuổi tới. Kim Dương đạo trưởng dừng lại, ngẩng hứ nhẹ lên phía trên một tiếng, từ phía trên cái lỗ, một sợi dây thừng dài thông xuống, Cốc Hàn Hương định bám lên sợi dây thừng, đột nhiên Nhân Ma Ngũ Độc mĩa mai:

“Tam Diệu thư sinh ấy nếu quả thực có bảo vật, sao người không mang theo một ít?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Ta đã là người sắp chết, cần gì đến những vật ngoài thân? Các người cũng không sống bao lâu nữa, ta mang theo thứ gì đối với các người có hại chứ không lợi”. Nói xong thì hai tay bám vào sợi dây thừng phóng vọt lên.

Nàng tung người ra khỏi cái lỗ, nhà sư và đạo sĩ đứng canh bên cái lỗ ấy đang nắm chắc một đầu sợi dây thừng, hai người nhìn thấy ánh mắt của nàng thì đều giật mình, tay buông ra, sợi dây ấy rơi xuống phía dưới cái lỗ.

Cốc Hàn Hương mặt lạnh lùng, đưa chân dậm một cái, giữ chắc sợi dây thừng lại, trong khoảnh khắc người ở dưới hang đều đã lực tục chui lên.

Mọi người thấy nàng chưa đi, cũng cứ đứng đấy, nào ngờ nàng đưa tay chụp lấy cổ tay phải của Độc Hỏa Thành Toàn.

Độc Hỏa Thành Toàn tuy ham mê sắc đẹp của nàng, nhưng đột nhiên nàng cũng sợ như rắn rết, khi bước đi cũng không dám đến quá gần nàng! Lúc này thấy nàng vốn cách mình cả một trượng, đột nhiên lại thấy lao tới phía trước mình, chụp lấy cổ tay của mình, trong lúc kinh hãi thì chưởng trái phát lên, cổ tay phải lật lại giật ra, nào ngờ mạch môn tê rần, một luồng lực đạo nóng như lửa đốt dồn vào trong lòng.

Y biết hiện tượng này chính là huyết mạch nghịch chuyển chảy ngược lại buồng tim, nếu Cốc Hàn Hương gia tăng thêm kinh lực, mình sẽ bị vỡ buồng tim mà chết, trong lúc nguy cấp cũng không dám giận dữ, chỉ gượng cười hỏi:

“Phu nhân muốn gì?”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nói:

“Cốc Hàn Hương muốn mượn dùng tích lịch đạn của Thành huynh một chốc”.

Độc Hỏa Thành Toàn vội vàng thò tay vào trong túi, lấy ra một quả tích lịch đạn đưa tới, nói:

“Cần phải dùng nội lực đánh nổ, phải cân nhắc lực đạo nếu không sẽ nổ cả chính mình”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, cầm lấy tích lịch đạn.

Chỉ thấy bóng người thoáng qua, Âm Thủ Nhất Ma dưới chân như có bôi dầu, lách người phóng ra ngoài cửa hang, Nhân Ma Ngũ Độc và Quỷ Lão Thủy Hàn nháy mắt với nhau, hai người trong chớp mắt đã phóng vọt đi.

Tử Dương đạo trưởng không biết nàng muốn gì, nhưng biết được uy lực của trái tích lịch đạn ấy kinh người, nếu như nổ tung ở trong cái động hẹp này, dù cho có bản lĩnh to bằng trời cũng khó tránh được cái chết, vì thế quay sang gọi bọn Thiên Giác đại sư phóng ra ngoài hang.

Cốc Hàn Hương thấy mọi người đều đã lui, lập tức kéo Độc Hỏa Thành Toàn ra đến cửa hang, giương tay ném tích lịch đạn vào phía trong hang.

Chỉ nghe một tiếng ầm vang lên, đá núi ở trên đỉnh hang sụp xuống, Cốc Hàn Hương thò vào trong túi của Độc Hỏa Thành Toàn, mò được một trái tích lịch đạn, thuận tay ném vào trong hang, chỉ vì ám khí của Độc Hỏa Thành Toàn quá bá đạo, nếu dùng để ám toáng thì quỷ thần cũng khó thoát, cho nên người của hai phái chính tà đều kiêng dè y, Cốc Hàn Hương cũng đề phòng y bất ngờ hạ độc thủ đối với mình, cho nên mượn cơ hội này lấy hết ám khí trong người của y ném vào trong động.

Tiếp theo những loại hỏa khí như kinh thiên ma hỏa đạn, bạch lân tiễn, đoạt hồn tử mẫu thoa ... nổ bùng rồi bắt lửa khắp trong hang.

Độc Hỏa Thành Toàn giận dữ, nhưng cổ tay phải đã bị Cốc Hàn Hương giữ chặt, toàn thân không có khí lực, dưới ánh lửa, khuôn mặt của nàng trông rất quý dị.

Cốc Hàn Hương thấy không thể nào đóng chặt cái hang này lại trong lòng thâm lo, chợt nghe ở dưới đáy hang truyền lại tiếng đất đá sụp xuống.

Chợt nghe Thiên Minh đại sư quát:

“Hương nhi hãy mau lui ra”.

Cốc Hàn Hương cũng cảm thấy vách núi như muốn đổ xuống, thế rồi buông Độc Hỏa Thành Toàn, phóng người thối lui ra sau.

Trong chớp mắt, tiếng ầm ầm nổi lên, vách núi rung rinh, vang lên tiếng vỡ nứt, Độc Hỏa Thành Toàn phóng vọt ra ngoài.

Chợt nghe một thiếu nữ kêu lên:

“Thảm thảm ...”.

Cốc Hàn Hương quay mặt lại nhìn, chỉ thấy Vạn Ảnh Hà mặt mũi đầy nước mắt, đứng một bên, ngoài ra còn có Bao Cửu Phong và đám hạ nhân của Vạn hoa cung, Thiên Minh đại sư và Phong Thu, bọn Tử Dương đạo trưởng và Quỷ Lão Thủy Hàn đều mất dạng.

Thiên Minh đại sư lo lắng kêu lên:

“Hương nhi mau chạy ...”.

Cốc Hàn Hương nhớ đến an nguy của Linh nhi, trong lòng như lửa đốt, lúc này thấy vách núi sắp đổ xuống, Tam Diệu lão nhân sẽ yên giấc ở dưới đáy hang, di thể cũng không bị xâm phạm, vì thế không dợi Thiên Minh đại sư nói, lên tiếng:

“Làm phiền sư phụ dẫn đường, Hương nhi sẽ đuổi theo”.

Thiên Minh đại sư hơi gật đầu, tay cầm thiền trượng dẫn đầu đi trước, Cốc Hàn Hương chụp lấy tay Vạn Ảnh Hà, đi theo sau, đi không lâu thì nghe phía sau có một tiếng nổ lớn vang lên, vách núi ấy quả thực đã đổ xuống đất.

Cốc Hàn Hương quay đầu lại nhìn, trong tai lại nghe thấy tiếng người ở phía trước, âm thanh này tuy rất nhỏ, nhưng nàng lại nghe rất rõ ràng. Thế rồi hai chân tăng thêm kinh lực, vọt qua đầu Thiên Minh đại sư, gắng sức chạy về phía trước.

Trong khoảnh khắc tiếng quát tháo ngày càng rõ hơn, chỉ thấy ở trên bãi cỏ xanh dẫn tới cái bia đá màu tím có hàng trăm người đang tụ tập, binh khí lấp lánh dưới ánh mặt trời, sát khí đằng đằng, tựa như một trận huyết chiến sắp nổ ra.

Té ra hơn một trăm đạo sĩ phái Võ Đang, tay cầm trường kiếm, năm người một nhóm, năm nhóm một đám, canh giữ ở trước lối vào Vạn hoa cung, hơn một trăm nhà sư Thiếu Lâm, cứ mỗi mười tám người xếp thành một trận, canh giữ ở lối ra trước Vạn hoa cung, người của Côn Luân, Nga Mi và những môn phái khác đều tụ tập ở hai bên, ở giữa bãi cỏ xanh là những hảo hán lực lâm và cao thủ hắc đạo, số lượng không kém người của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang.

Có vẻ những nhân vật hắc đạo này cũng chia thành ba đám, cứ năm người một nhóm đứng tụ với nhau, mỗi nhóm đều có hàng ngũ rõ ràng, hình thức không hề rối loạn, những người của Giang Nam song hào cũng là một trong số ấy.

Ôu phía bắc tình thế càng căng thẳng hơn, chỉ thấy Phương Thiên Lan, La Tranh, Đinh Nhất Hồn, Truy Hồn Thủ Mạc Tín và tám chín người khác đang giữ ở trên một vách núi cao khoảng sáu bảy mươi trượng, một hán tử gây ồm mũi ưng mất điều, tia mắt lạnh lùng ngồi một mình trên đỉnh núi, một đứa bé trai môi đỏ răng trắng, âm khí bùng bùng, mặt mũi tức giận đang ngồi bên cạnh y.

Ôu phía dưới vách núi, có hơn hai mươi người đang ngồi, người ngồi phía trước chính là Thiên Trì lão quái Bàng Sĩ Xung, Thời Dân, Dư Diệc Lạc, Mạch Tiểu Minh, Nhất Tẩu Nhị Kỳ, Miêu Tổ Lan, Giang Bắc tam long, Trương Kính An, tất cả những nhân vật chủ cốt của Mê Tông Cốc đều có mặt, cả Võ Đang đạo trưởng cũng ngồi ở đây.

Phía bên kia, Tử Dương, Kim Dương của phái Võ Đang, và chưông môn của hai phái Côn Luân, Nga Mi đang cầm cự với bọn Quỷ Lão Thủy Hàn, phía sau hai bên có hàng chục thủ hạ.

Ánh mắt của Cốc Hàn Hương rất sắc bén, ở cách một trăm trượng mà vẫn có thể thấy rõ ràng tình thế ở bãi cỏ phía trước, thấy một cuộc huyết chiến sắp nổ ra, bất giác khí ngưng tại đan điền, hứ một hơi dài.

Cốc Hàn Hương lúc này nội lực đã thâm hậu, đã đến mức kinh thể hải tặc, đã đến cảnh giới không có gì sánh được, tiếng hú ấy giống như tiếng rống gầm, ai nghe nấy cũng đều kinh tâm động phách, quay đầu nhìn về phía thanh âm ấy.

Đà lao tới của nàng nhanh như điện xẹt, âm đến thì người đến, trong chớp mắt đã đứng trên một tảng đá bên cạnh mảnh đất trống, cao giọng nói:

“Hai đạo hắc bạch, người đứng đầu hãy ra đây nói chuyện”.

Người trong trường nghe giọng nói rõ ràng ấy ngưng tụ mà không tản, cứ vòng quanh trên đầu không bay đi, trong nhất thời đầu hoảng sợ đến nỗi không lên tiếng, đứng sững ngay tại chỗ.

Trong chớp mắt, Phong Thu cũng vọt lên như bay, đuổi theo phía sau Cốc Hàn Hương, Thiên Minh đại sư thì chạy về phía chỗ phương tượng Thiên Thiên đại sư.

Miêu Tố Lan thấy Cốc Hàn Hương xuất hiện, tức thời phóng tới, nói:

“Phu nhân ...”.

nàng kích động quá thể nên nói không thành lời.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên mỉm cười, nói:

“Tỷ tỷ hãy yên tâm, chúng ta sẽ giải quyết từng chuyện, dẫu sao muội cũng đã ráng hết sức, chỉ đành nghe ý trời mà thôi”.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung giận dữ quát:

“Người đàn bà lòng dạ điên cuồng kia, chỉ lo trả thù, cả tính mạng của con trai mà cũng bỏ mặc”.

Cốc Hàn Hương cả giận nói:

“Chắc người muốn chết!”.

Miêu Tố Lan thấy Cốc Hàn Hương nổi giận, vội vàng nói:

“Phu nhân bớt giận, vị lão tiên bối đây lòng dạ hiệp nghĩa, ông ta đã canh giữ ở nơi này hơn hai mươi ngày đêm mà vẫn không hề chớp mắt”.

Trong lời nói, Thiên Minh đại sư và Thiên Thiên đại sư, Tử Dương đạo trưởng và Kim Dương đạo trưởng, Nhất Thể đại sư, Man Ân sư thái cùng với hai ông già tóc bạc đã lục tục bước tới, bọn Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc cũng kíp tới.

Chợt thấy chúng đồ của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang cũng di chuyển, trong chốc lát, đều đã đứng ở mặt phía bắc, quần hùng hắc đạo thì kéo sang phía nam, trong chớp mắt đã thành thế cuộc nam bắc.

Trên đỉnh núi, đại hán mũi ưng mắt điều, tia nhìn lạnh lùng đột nhiên chụp Linh nhi giở lên cao quá đầu, găng giọng quát:

“Cốc Hàn Hương, hãy mau giải thoát cho sư phụ của ta, nếu không ta sẽ xé đĩa nhỏ ra thành hai mảnh, khiến cho ngươi suốt đời hối hận!”.

Cốc Hàn Hương ánh mắt như điện, lạnh lùng nhìn lên mặt y, nói:

“Người tốt nhất hãy im miệng, đĩa nhỏ này chết đi, ta sẽ băm vằm thầy trò ngươi ra”. Giọng nói của nàng lạnh lùng đến nỗi ai cũng cảm thấy rùng mình.

Nói xong, nàng phất tay về phía người của Mê Tông Cốc, phóng người vọt ra ở giữa trường, bọn Dư Diệc Lạc chỉ đành chạy theo sau nàng.

Phương Thiên Lan ở trên đỉnh núi thấy Cốc Hàn Hương mặt mũi lạnh lùng, tựa như không thèm để ý đến sự sinh tử của Linh nhi ấy, trong nhất thời chỉ đưa mắt nhìn Cao Lân.

Cao Lân cười gằng một tiếng rồi nói:

“Sư huynh đừng trúng kế của nữ nhân ấy, chúng ta cứ giữ chặt đĩa nhỏ này, không sợ ả làm càn”.

Phương Thiên Lan nhú mày nói:

“Sư đệ không biết tính tình của ả nữ nhân này, ả là kẻ lục thân bất nhật, huống chi đĩa nhỏ này không phải là con ruột của ả”.

Cao Lân hơi trầm ngâm, đột nhiên hừ một tiếng, nói:

“Xuống!”.

Rồi kẹp theo Linh nhi nhảy vọt xuống.

Lúc này những nhân vật chủ yếu của hai đạo hắc bạch đã chia trận thế, Bàn Sĩ Xung một mình đứng một bên, xem ra tựa như không phải thuộc bên nào, chỉ thấy ánh mắt của y một chốc thì nhìn về Cốc Hàn Hương cười hì hì, một chốc thì lại đưa mắt nhìn lên đỉnh núi.

Lãnh Nhân Thần Cư Cao Lân kẹp Linh nhi phóng tới chỗ cách Cốc Hàn Hương và Bàn Sĩ Xung tám chín trượng, lập tức ngừng lại, lạnh lùng nói:

“Họ Cao này tuy võ công hơi thấp, nhưng muốn bóp chết một đứa nhỏ vẫn dễ dàng như chơi, nếu ai dám làm càn ...”.

Cốc Hàn Hương cắt lời:

“Đừng nhiều lời, ngươi muốn thế nào?”.

Chợt nghe Thiên Minh đại sư nói:

“Hương nhi, con hãy thả sư phụ của bọn chúng, dù sao ân oán oán cũng giải quyết hôm nay, Mê Tông Cốc rất nhiều nhân tài, thiếu một mình Phong Thu đối với con cũng chẳng có hại gì”.

Cốc Hàn Hương đã sớm thấy được, trong quần hào Mê Tông Cốc có hơn sáu bảy hán tử lai lịch bất minh, sáu người này đứng một bên với Thời Dần, vẻ mặt rõ ràng rất kiêu ngạo, xem ra đều là hạng võ công không phải tầm thường, độc lai độc vãn.

Nàng đưa mắt nhìn xung quanh, một ý nghĩ hơi lướt qua rồi lập tức cao giọng:

“Mời Bạch Dương đạo trưởng bước ra đây”.

Bạch Dương đứng ở giữa Giang Bắc tứ long nghe thế thì bước ra phía trước, vết thương bên ngoài của y đã thuyên giảm, vì bị Mạch Tiểu Minh điểm huyết âm tâm mạch, chân khí không thể nào ngưng tụ được, võ công cũng không thể thi triển do đó không bị trói lại.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương nói:

“Phái Võ Đang nhân lúc ta không có mặt đã ra tay cứu người, ta cũng theo quy củ giang hồ, thả người ra trước, chốc nữa trước trận tiền hai quân sẽ dùng võ công quyết thắng”.

Bạch Dương đạo trưởng im lặng không nói, xoay người bước về phía các đạo sĩ Võ Đang.

Thiên Minh đại sư môi mấp máy, định lên tiếng, Cốc Hàn Hương đột nhiên phát tay vỗ về phía bối tâm của Bạch Dương đạo trưởng, đệ tử phái Võ Đang vừa thấy đã không khỏi quát ầm lên.

Bạch Dương đạo trưởng đi được vài bước, đột nhiên cảm thấy có một luồng tìm lực nóng bức dồn vào trong người, đánh thẳng vào trong huyết âm tâm mạch, lập tức thân người giật một cái, há miệng phun ra một luồng khí, thử vận hành chân khí thì tám mạch đều đã thông suốt, vì thế rút nhanh về phía Tử Dương đạo trưởng.

Thiên Giác đại sư của phái Thiếu Lâm, Man Ân sư thái của phái Nga Mi, thôn dương liễu của phái Côn Luân, Phạm Ngọc Côn cũng đều có mặt, bọn họ đã thấy lần trước Cốc Hàn Hương giải huyết, phải đánh liền một lúc tám chuồng, nay chỉ cần phát tay một cái thì đã giải được, chỉ trong một tháng hơn mà công phu của nàng tiến triển như thế, ai nấy đều thâm kinh hãi, có cảm giác đêm tối đối với kết cục của cuộc chiến ngày hôm nay.

Chợt thấy Cốc Hàn Hương đưa tay lột mũ trùm đầu của Phong Thu xuống, bỏ một viên thuốc vào trong miệng y, Phong Thu như một đứa trẻ mới sinh, cứ mặc cho nàng sắp xếp mà không hề chống cự.

Cốc Hàn Hương quay sang Trương Kính An vẫy tay, Trương Kính An lập tức bước tới, thấy nàng đưa ột viên thuốc thì lập tức nhận lấy, bỏ tọt vào mồm.

Chợt nghe Bàn Sĩ Xung nói:

“Cao Lân, ngươi không thả người, thì lão phu giết ngươi trước”.

Lãnh Nhân Thần Cừ Cao Lân ấy một tay chụp bả vai Linh nhi, một tay đề lên đỉnh đầu Linh nhi, hơn mười người Phương Thiên Lan thì tay cầm binh khí đứng trước người y, mấy mươi ánh mắt đều tập trung lên mặt Trương Kính An và Phong Thu, không thèm để ý đến tiếng quát của Bàn Sĩ Xung.

Cốc Hàn Hương đột nhiên quay sang Âm Thủ Nhất Ma nói:

“Âm Thủ huynh, sau khi uống thuốc giải của huynh vào, lúc nào thì mới có phản ứng, bao lâu ...”.

Nói chưa dứt lời, Trương Kính An ấy đột nhiên gầm lên một tiếng, thân hình xoay vòng trên mặt đất.

Chỉ nghe Phương Thiên Lan gằng giọng quát:

“Cốc Hàn Hương!”.

Cốc Hàn Hương cũng sợ Lãnh Nhân Thần Cừ bóp chết Linh nhi, cố gắng bình tĩnh, nói:

“Đó là được tính phát tác, các người đừng nóng vội”. Nói chưa dứt lời thì Phong Thu cũng gầm lớn một tiếng, cứ xoay vòng trên mặt đất.

Bọn Phương Thiên Lan kinh hãi, nhìn sang phía Âm Thủ Nhất Ma.

Chợt nghe ối chao một tiếng, Trương Kính An ngã xuống đất, ngất đi, Phong Thu cũng xoay tròn không ngừng.

Âm Thủ Nhất Ma thấy Cốc Hàn Hương mặt cười lạnh, ánh mắt lạnh như băng nhìn lên mặt mình, bất giác hoảng sợ, nói:

“Hương tâm lộ này của ta đối với người có võ công càng cao thì hiệu lực càng lớn, song sau khi uống thuốc giải vào ít nhất cũng nửa canh giờ mới có thể tỉnh táo trở lại”.

Bàn Sĩ Xung khí giận bừng bừng, bước tới chỗ bọn Phương Thiên Lan.

Chỉ nghe Lãnh Nhân Thần Cừ Cao Lân gằng giọng nói:

“Cốc Hàn Hương, người hãy mau chặn Bàn lão quái lại, nếu không đừng trách Cao mỗ độc ác!”.

Hàng trăm người trong trường đều lạnh lùng đứng nhìn, chờ đợi sau khi chuyện này xong sẽ giải quyết mối ân oán tích tụ hàng trăm năm nay của hai đạo hắc bạch, thấy Cốc Hàn Hương lòng dạ cứng rắn như thế đều không khỏi sửng sốt.

Khi mọi người đang lo lắng, thâm thở dài, Bàn Sĩ Xung đã lướt tới chỗ Phương Thiên Lan và La Tranh nhanh như điện chớp, áp sát tới phía trước Lãnh Nhân Thần Cừ Cao Lân, hai tay vỗ tới.

Chỉ vì Phong Thu tựa như điên cuồng, xoay tròn một chỗ, nhưng vẫn chưa ngã xuống đất, Cốc Hàn Hương thì mặt mũi vẫn lạnh lùng, khiến A di đà Phật nấy đều run sợ, do đó bọn Phương Thiên Lan cũng hơi phân tâm, quyết định không xông, đợi đến khi cảnh giác được thì Bàn Sĩ Xung đảo lao tới một chiêu đặc thủ.

Lãnh Nhân Thần Cừ Cao Lân chỉ nghĩ rằng Cốc Hàn Hương ném chuột sợ bể đồ, không dám làm càn, nào ngờ Bàn Sĩ Xung chẳng có liên quan gì đến chuyện này, lại là người nóng tính, trong lúc ngáp ngừng thì một luồng chỉ phong sắc bén đã đâm vào huyệt thiên trì của mình.

Trong lúc gấp gáp, Cao Lân ngửa người ra sau, né tránh luồng chỉ phong ấy, đột nhiên cảm thấy tay trái đau nhói, còn Linh nhi thì vượt khỏi tay.

Chỉ thấy Phương Thiên Lan tay múa một cây bệ huyệt kim quắc cùng với bọn La Tranh, Đinh Nhất Hồn quát lớn, đồng thời từ phía sau lưng của Bàn Sĩ Xung đánh tới.

Bàn Sĩ Xung thấy thế thì tay trái phất ống tay áo một cái, ôm Linh nhi vào trong lòng, người xoay một cái, thuận tay đẩy bọn Phương Thiên Lan thối lùi một bước, hai chân nhún một cái, thân người vọt ra đến mấy chục trượng.

Cốc Hàn Hương thấy y rời mình đã xa, không khỏi phì cười một tiếng, nói:

“Bàn Sĩ Xung, người có ý đồ gì?” khi nàng đang nói thì Phong Thu vốn đang xoay vòng một chỗ bỗng nhiên ngã sấp mặt xuống đất.

Bàng Sĩ Xung đưa mắt nhìn xung quanh, lạnh lùng nói:

“Nếu người muốn đứa trẻ này còn sống, hãy lập tức theo lão phu rời khỏi chốn này ...”.

Nói chưa dứt lời, Linh nhi đột nhiên quát một tiếng, găng gượng vùng ra khỏi bàn tay của y.

Bàng Sĩ Xung thẳm kinh, vội vàng thối lui ra sau ba trượng nữa, trong chớp mắt Cốc Hàn Hương đã lặng lẽ đứng ở chỗ ban nãy của y.

Hành động của hai người đều nhanh như điện xẹt, cao thủ trong trường đều kinh hãi.

Chỉ thấy Cốc Hàn Hương mặt nổi giận, nói:

“Ta trước nay tưởng người có mưu đồ đối với di vật của Tam Diệu, thế nên sơ ý đề phòng người, không ngờ người lại có ý này”.

Nàng hơi ngừng, rồi hỏi:

“Người buộc ta rời khỏi nơi này là lý do gì?”.

Bàng Sĩ Xung biết công lực của Cốc Hàn Hương đã đến mức xuất thần nhập hóa, không thể tưởng tượng nổi, thế nên không dám sơ ý đối với nàng, lúc này đôi mắt trên mặt nàng không chớp, nói:

“Lão phu chẳng muốn gì cả, chỉ là một thân võ công của người do Vấn tâm tử mà có được, lão phu không muốn cho người thi triển mà thôi”.

Cốc Hàn Hương nghe thế thì cười lạnh một tràng, nói:

“Hai đạo hắc bạch, oán thù đã tích nhiều năm, thế cuộc ngày hôm nay có Cốc Hàn Hương cũng đánh mà không có Cốc Hàn Hương cũng đánh, người là kẻ trắng đen không phân, chính tà khó hiểu, ta giao đứa nhỏ này cho người, nếu có gì sai sót, ta chỉ hỏi một mình người”.

Nói xong thì đưa mắt nhìn toàn trường, thấy ngoại trừ Độc Hỏa Thành Toàn, những người có liên quan đều có mặt, vì thế ngưng khí tại đang điền, buông giọng nói:

“Chương môn của các phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Côn Luân nghe đây, từ nay về sau, oán thù trước kia của hai đạo hắc bạch sẽ xóa sạch, mỗi người tự lo mình, không được quấy nhiễu nhau, ý các vị thế nào?”.

Lời ấy vừa dứt, tiếng nghị luận xôn xao lại nổi lên.

Chợt nghe chương môn phái Thiếu Lâm là Thiên Thiên đại sư niệm một tiếng Phật hiệu, thanh âm ấy bao trùm cả toàn trường, trong chớp mắt, tiếng ồn ào lặng xuống.

Thiên Thiên đại sư bước ra phía trước mấy bước, chấp tay nói:

“Hồ phu nhân, nếu hai đạo hắc bạch xóa bỏ thù trước, đổi can qua thành ngọc bạch, vậy thì đó là phước của võ lâm trong chúng sinh, là chuyện nứt lòng người”.

Giọng nói của ông ta hơi ngừng lại, mặt lộ vẻ lo lắng, nói tiếp:

“Nhưng hai đạo hắc bạch giang hồ ai làm chuyện này, không quấy rối lẫn nhau, lúc đó giả sử những chuyện giết người cướp của, cả hai bên chỉ đứng mà nhìn, nhiều hiếp ít, mạnh hiếp yếu, không hề kiêng dè, vậy chính nghĩa giang hồ sẽ nằm ở đâu, bá tánh lầm than sẽ sống như chết ...”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên cười lạnh, cắt lời của Thiên Thiên đại sư, nói:

“Danh môn chính phái thay trời hành đạo, phò trợ nguy khổn, không đội trời chung cùng với quần hào lục lâm, lão thiên sư phải chăng có ý ấy?”.

Thiên Thiên đại sư hiểu trong lời nói của nàng có ý khiêu khích, lòng thẳm nhủ:

“Hai đạo hắc bạch thủy hỏa khó dung, đó là điều chắc chắn, nhưng nói không đội trời chung thì phải liều mạng với nhau”.

Lòng nghĩ thế nhưng lòng vẫn bình tĩnh nói:

“Trong danh môn chính phái, đương nhiên đa số là người lòng đầy từ bi, trong chốn lục lâm cũng có những kẻ đại nhân đại nghĩa, xá mạng vì người, phu nhân tài trí siêu quần, tuyệt nghệ trù đồ, chí còn cao hơn cả Hồ đại hiệp, chắc là có thể tạo phước cho chúng sinh, làm nên chuyện oanh liệt, có ích cho nhân gian”.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc găng giọng nói:

“Lão lừa trọc, người hoa ngôn xảo ngữ, nói ra thật trái tai! Ta hỏi người, Hồ Bách Linh có phải chết trong tay của những kẻ tự xưng là chính đạo, tự cho là hiệp nghĩa hay không?”.

Chỉ thấy Giang Bắc tứ long quát lên:

“Chúng ta phải báo thù inh chủ đại ca!”.

Tức thì nhất hô bá ứng, lập tức quần hùng lục lâm ở phía bắc đều kêu lên “Báo thù inh chủ đại ca”. tiếng kêu như sấm dậy giữa mùa xuân.

Chợt thấy La Phù Nhất Tẩu Hoắc Nguyên Kha múa cây thanh long đoạt, găng giọng quát:

“Thiên Thiên, Tử Dương, nếu như các người thực sự coi Hồ minh chủ là đại nhân đại nghĩa, là bậc anh hùng thì mạng vì người, vậy thì hãy lập tức kẻ kiếm tự vẫn để tạ lỗi với thiên hạ, để giải đi mối hận trong lòng Hồ phu nhân”.

Thiên Minh đại sư đột nhiên phóng mình tới phía trước, trầm giọng nói:

“Hương nhi, những kẻ này khơi gợi thù hận, tạo ra sát nghiệt, con ngàn vạn lần không thể bị bọn chúng lợi dụng!”.

Chợt nghe trong đám người có tiếng quát:

“Chúng ta hãy báo thù inh chủ, dù thịt nát xương tan, chết cũng không oán!”.

Thanh âm ấy vừa dứt, quần hào lập tức đều hưởng ứng.

Quần hào lục lâm ồn ào một lúc lâu nhưng đệ tử của phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Côn Luân, Nga Mi đều ngạc nhiên bởi vì có nghiêm lệnh của chưong môn nhân nên không ai lên tiếng, song thấy tình thế nhốn nháo ấy, ai cũng cảm thấy bất an.

Chợt nghe Quỷ Lão Thủy Hàn quát:

“Cốc Hàn Hương, người không doing thủ thì còn đợi lúc nào nữa?”.

Khuư Độc đạo trưởng của phái Võ Đang quát lên:

“Thủy Hàn, sao người không đơn độc đánh một trận với bản đạo?”.

Nội công của hai người đều đã đến mức siêu quần, tuy tiếng gào thét nhộn nhạo ồn ào, nhưng lời nói của hai người vẫn rõ ràng, từng chữ lọt vào trong tai của người trong trường.

Hàng trăm cặp mắt đều nhìn về phía Cốc Hàn Hương, đợi nàng ra lệnh, Kim Dương đạo trưởng ấy tuy khiêu chiến với Quỷ Lão Thủy Hàn, nhưng cũng không tỏ vẻ động thủ, Quỷ Lão Thủy Hàn mặt đầy tức tối, nhưng lại đứng yên một chỗ.

Cốc Hàn Hương thì bình tĩnh một cách bất ngờ, trong lòng nàng lửa thù đang thiêu đốt, trong mắt ẩn hiện sát cơ, mặt thì lạnh như băng.

Chỉ thấy ánh mắt của nàng chậm rãi nhìn về phía mặt của bốn chưong môn nhân, cuối cùng thì dừng lại ở trên mặt của Thiên Minh đại sư, cười lạnh nói:

“Sư phụ, hình như các người đã bàn bạc với nhau, bất luận ta có ra tay hay không, các người cũng phải đánh một trận, mượn dịp này để quét sạch lục lâm trong thiên hạ, sư phụ hãy nói, ta đoán có đúng hay không?”.

Chỉ thấy Tử Dương đạo trưởng thần sắc kích động, cao giọng nói:

“Bọn chúng ta tuy không có lòng đuổi tận giết tuyệt, nhưng lại có ý muốn quét sạch những kẻ chủ chốt, tội nặng khó dung!”.

Cốc Hàn Hương trầm nhủ:

“Mình nuốt nhục chịu khổ, mối thù này sao không thể báo được? nhưng mình đã thề độc, suốt đời chỉ có thể giết bốn người, kể ngày hôm nay đành phải một đá ném hai chim”.

Mối thù của nàng đã chất chứa nhiều năm, lúc này đưa mắt nhìn toàn trường, ngưng khí buông giọng nói:

“Hai đạo hắc bạch lửa nước khó dung, cứ chém giết mãi không thôi, chi bằng hôm nay đánh một trận để phân cao thấp, vĩnh quyết thư hùng”.

Nàng hơi ngừng lại, đưa mắt nhìn Tử Dương đạo trưởng, cười lạnh một tiếng, nói:

“Theo Cốc Hàn Hương nghĩ, nếu như muốn tạo phước cho chúng sinh, giúp vô lâm thoát khỏi hào kiếp, những kẻ ác ôn đáng chết, tự coi là hiệp nghĩa, giả mạo người hiền thì càng phải tru diệt trước tiên ...”.

Tử Dương đạo trưởng thở dài nhẹ một tiếng, nói:

“Bần đạo thần làm chủ môn của phái Võ Đang, tuy nhân hèn đức mỏng, nhưng tự tin không phải là kẻ giả mạo người hiền, gây hại cho chúng sinh vô lâm”.

Nói vừa dứt lời, đột nhiên một bóng người lướt tới, Vạn Ánh Hà và Văn Thiên Sinh tay cầm binh khí, nhảy vọt ra khỏi hàng.

Chỉ thấy Vạn Ánh Hà chỉ tay về phía Tử Dương đạo trưởng, nghiêng răng nói:

“Người giả nhân giả nghĩa, cứ tưởng là thiên hạ anh hùng đều là đứa con nít ba tuổi, ta hỏi ngươi, phụ thân của ta là Thần Tiên Phi Thoa Vạn Hiểu Quang có tội gì, vì sao lại chết trong tay của ngươi?”.

Ưu điểm đạo trưởng nghe nói thế thì thầm giật mình, đưa mắt nhìn đôi nam nữ thiếu niên phía trước mặt, nam thì mắt thanh mày tú, nữ thì xinh đẹp tuyệt trần, hai khuôn mặt này hình như rất quen thuộc.

Trong chớp mắt, trong đầu Tử Dương đạo trưởng hình ảnh Vạn Hiểu Quang tự đánh vỡ thiên linh cái, máu nhuộm hoang sơn.

Chuyện xưa hiện ra trước mắt, Tử Dương đạo trưởng lại thở dài một tiếng, nói:

“Chuyện này chỉ là hiểu lầm, bần đạo có miệng cũng khó cãi”. Y hơi ngừng rồi lại nói:

“Đó là chuyện đáng tiếc nhất trong đời của bần đạo, may thay Vạn đại hiệp đã có người kế thừa, bần đạo bất tài nhất định sẽ có câu trả lời”.

Vạn Ánh Hà đau đớn trong lòng, nước mắt tuôn xuống như mưa, lúc này cùng với Văn Thiên Sinh xoay người về phía Cốc Hàn Hương làm một lễ, rồi sau đó Vạn Ánh Hà lại mở miệng:

“Điệp nữ có thù cha không đội trời chung, có lòng liều mạng, quyết đấu một trận với kẻ thù đã giết cha, chỉ e võ công quá thấp, hạ nhục khí của thẩm thẩm ...”.

nàng tuy gắng gượng giữ bình tĩnh nhưng vì đau lòng quá độ cho nên nói không thành tiếng.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng nhìn hai người, nói như chém đinh chặt sắt:

“Chuyện hôm nay việc công trước tiên, tư thù để sau”. Nói xong thì quay mặt nhìn về phía Nhân Ma Ngũ Độc:

“Ngũ huynh tiếng ác lừng vang, chắc là cũng thuộc loại cần phải tru diệt, Cốc Hàn Hương dùng thân phận mình chủ lực lâm trong thiên hạ mời Ngũ huynh thi triển tuyệt nghệ ứng phó với chủ môn phái Võ Đang”.

Nhân Ma Ngũ Độc nghe thế thì trước tiên sững người ra, sau đó thì trầm nghĩ:

“Nha đầu này hay lắm, người đã thực sự nhặt lông gà làm lệnh tiễn”.

Trong lòng tuy nghĩ thế, nhưng y đã run sợ trước khí thế của Cốc Hàn Hương, bất đồ phóng người ra, hướng về phía Tử Dương đạo trưởng kêu lớn:

“Lão tạp mao, Ngũ Độc sẽ lãnh giáo ”Miên chương” và “Lưỡng nghi kiếm pháp” của phái Võ Đang nhà ngươi”.

Tử Dương đạo trưởng chưa kịp lên tiếng, Kim Dương đạo trưởng là đệ nhất cao thủ trong phái Võ Đang, đương nhiên là nhân truyền lý tưởng để ra trận đầu, Tử Dương đạo trưởng hạ dặn căn dặn một câu, Kim Dương đạo trưởng lập tức xoay người bước về phía Nhân Ma Ngũ Độc.

Cốc Hàn Hương đã sớm liệu rằng đối phương có chiêu này, thế rồi cười lạnh, xoay người sang nói với Thời Dần ở sau lưng:

“Thời huynh hãy ra trận, lãnh giáo mấy chiêu của chương môn nhân của phái Võ Đang”.

Thời Dần lách mình tiến ra phía trước, hạ giọng nói với Cốc Hàn Hương một câu, rồi lập tức vọt ra mấy trượng, cao giọng nói:

“Tử Dương, người tốt nhất hãy ra đây”.

Thời Dần đang nói thì không du đạo trưởng và Nhân Ma Ngũ Độc đã động thủ, bốn chương phất lên, thân ảnh nhát nhòa.

Chợt một bóng người phóng ra, gằng giọng nói:

“Thời Dần, bản ni tiếp người mấy chiêu”.

Té ra đó là Man Ân sư thái của phái Nga Mi, vị lão ni ấy nói đánh là đánh, vung tay múa kiếm đâm thẳng tới.

Thời Dần khí giận bộc phát, thấy kiếm thế của Man Ân sư thái hiểm hóc như thế, rõ ràng còn hơn cả sư muội của bà ta là Mạn Đà sư thái, chỉ đành triển khai chương pháp ra sức tiếp mấy chiêu kiếm của Man Ân sư thái.

Lúc ấy tình thế ở bãi đất trống này đã căng thẳng, kiếm pháp Nga Mi của Mạn Ân, “Hắc sát chương lực” của Thời Dần, “Thái thanh chân khí” của Kim Dương đạo trưởng, “Hàn âm thần công” của Nhân Ma Ngũ Độc, mỗi loại võ công đều danh động giang hồ, cả bốn người đều dốc hết toàn lực, không hề sơ suất, người của hai bên cũng đều tâm thần ngưng trọng, không dám lơ đãng.

Cốc Hàn Hương đứng lặng nhìn, thấy bốn người trong trận đấu cứ cầm cự với nhau, giữ chắc môn hộ, trong nhất thời khó phân thắng bại, vì thế quay sang truyền lệnh:

“Long huynh hãy tiến lên gặp gỡ Tử Dương chân nhân của phái Võ Đang”.

Chỉ thấy một ông già cao gầy đứng bên cạnh Dư Diệc Lạc lướt người tới phía trước Cốc Hàn Hương, ôm quyền làm lễ, nói:

“Long hành phong nghe lệnh”.

Té ra người này vốn là đệ tử dưới trướng của Bạch Ma Thân Vô, bốn mươi năm trước, hắc bạch song ma bị cao thủ của ba phái Võ Đang, Côn Luân, Nga Mi vây đánh, tuy nhiên Hắc Bạch Song Ma sau nhiều ngày quyết chiến đã đột phá được vòng vây, nhưng vì bị thương quá nặng, không lâu sau vết thương phát tác mà chết, từ đó về sau, đệ tử dưới trướng xuống của Song Ma đều mai danh ẩn tích, khổ luyện tuyệt nghệ, không công khai lộ mặt trên giang hồ nữa, đệ tử của hai người ấy tuy lúc nào cũng có ý báo thù rửa hận, nhưng vì ba phái Võ Đang, Côn Luân, Nga Mi người đông thế mạnh, thanh khí tương thông, hễ ra tay đều liên kết với nhau, dùng thủ đoạn lấy mạnh hiếp yếu, cho nên môn hạ của Song Ma cố nén cơn giận, không hề dám làm càn. Sau khi Thời Dần quy phục dưới trướng của Cốc Hàn Hương, lập tức gọi môn hạ của hai phái đến.

Long Hành Phong lách người một cái, phóng thẳng tới Tử Dương đạo trưởng ...

Ngay lúc này, chợt nghe Thời Dần hú dài một tiếng, tiếp theo là một tiếng bình vang lên, Kim Dương đạo trưởng và Nhân Ma Ngũ Độc đã chạm nhau một chương.

Âm thanh chấn động trời đất này khiến cho ánh mắt của mọi người đều nhìn về phía hai người ấy.

Chỉ thấy Kim Dương đạo trưởng chạm một chưởng với Nhân Ma Ngũ Độc, lập tức thối lui liền ba bước, hai người đứng yên, không thể nhìn ra ai thắng ai thua.

Long Hành Phong ấy hơi liếc nhìn về phía hai người, lập tức quay sang Tử Dương đạo trưởng nói:

“Họ Long là đệ tử dưới trước của Bạch Ma Thời tổ sư, người hãy xem thử coi có nên đích thân ra trận hay không”.

Tử Dương đạo trưởng đang định lên tiếng, Nhất Thể đại sư của phái Côn Luân đột nhiên nhìn thấy Thanh Dương của phái Võ Đang, Mạn Đà của phái Nga Mi cùng với sư đệ của mình là Triển Vân Dực đều muốn nhảy ra, không khỏi giật mình, vội vàng tung người vọt lên, cao giọng nói:

“Tử Dương đạo trưởng, trận này hãy giao cho bản tăng”.

Tử Dương đạo trưởng nghe ông già cao ốm ấy là đại đệ tử của Bạch Ma Thân Vô, trong lòng cảm thấy khó chịu, thấy Nhất Thể đại sư phóng ra thì mới hơi yên tâm, gỡ chưởng làm một lễ, nói:

“Đa tạ đại sư thế chỗ, ”Hoại huyết chưởng lực” của Bạch Ma là loại võ học nhất tuyệt, cho đến nay vẫn không ai giải cứu được, khi động thủ, đại sư đừng khinh địch”.

Nhất Thể đại sư mỉm cười gật đầu, xoay người chấp tay làm một lễ về phía Long Hành Phong, nói:

“Tôn giá chỉ cần ra tay, Nhất Thể sẽ phụng bồi”.

Long Hành Phong ngạo mạn hừ một tiếng, tiến sát người lên, đột nhiên vỗ ra một chưởng, Nhất Thể đại sư phát chưởng trả lại.

Phía bên kia, Kim Dương đạo trưởng và Nhân Ma Ngũ Độc càng đánh càng nhanh, hai bên đã lao vào nhau.

Lúc này Man Ân sư thái và Thời Dần đã trải qua trăm chiêu, Man Ân sư thái múa thanh trường kiếm giữ kín môn hộ, thừa cơ trả đòn, Thời Dần tựa như ngạo tính phục hồi, đôi chưởng tấn công không ngừng, quát tháo liên miện.

Chợt nghe giọng nói lạnh như băng của Cốc Hàn Hương vang lên:

“Thủy huynh, Âm Thủ huynh, hai vị có thể ra trận”.

Quỷ Lão Thủy Hàn và Âm Thủ Nhất Ma thì đều ngạc nhiên trong lòng, hai người này đều là những kẻ đi lại đã lâu trên giang hồ, cơ trí thâm trầm, vừa nghe thế thì biết Cốc Hàn Hương đã có lòng khiến cho các nhân vật chủ chốt trong hai đạo hắc bạch cùng chết với nhau.

Hai người không hẹn mà đưa mắt nhìn nhau, trong lòng đều không muốn ra trận, nhưng cảm thấy lúc này nơi này nếu trở mặt với Cốc Hàn Hương, nhất định sẽ lâm vào cảnh hai mặt gặp địch, trái phải đều bị tấn công.

Âm Thủ Nhất Ma đảo mắt nhìn quanh, đột nhiên nhảy ra năm trượng, nói về phía Thiên Minh đại sư và Thiên Giác đại sư:

“Hai vị lão thiên sư, vị nào muốn chỉ giáo cho tại hạ vài chiêu?”.

Thiên Thiên đại sư thấy người của ba phái Võ Đang, Côn Luân, Nga Mi đều đã ra trận, không đợi Thiên Minh, Thiên Giác lên tiếng, lập tức truyền lệnh bảo Thiên Giác đại sư bước ra.

Thiên Giác đại sư cúi người vâng một tiếng, tay cầm cây tích trượng bước về phía Âm Thủ Nhất Ma, trong chớp mắt cả hai đã động thủ.

Đồng thời, Quỷ Lão Thủy Hàn bước tới gần Cốc Hàn Hương cười khan một tiếng, nói:

“Phía bọn chúng cao thủ như mây, phía chúng ta hảo thủ không nhiều, chúng ta tận lực ra trận, một khi phía bọn chúng bày ra ”La Hán đại trận” và ”Ngũ hành kiếm trận”, đám đông ô hợp của quần hào lực lâm sao có thể kháng cự nổi?”.

Giọng nói của y rất nhỏ, trên mặt lại mang nụ cười, nào ngờ Cốc Hàn Hương nghe xong thì trên khuôn mặt lộ sát khí, ánh mắt lạnh lùng như băng, đột nhiên phóng ra hai tia oán độc.

Quỷ Lão Thủy Hàn giật thót mình, bắt đồ thối lui đến ba thước, hai chưởng hơi giở lên, hạ giọng nói:

“Nơi này lúc này, không nên tàn sát lẫn nhau để cho đối phương thừa cơ ...”.

Nói chưa xong, chợt nghe Dư Diệc Lạc cao giọng quát:

“Phu nhân để ý phía sau!”.

Cốc Hàn Hương đứng vững như núi, không hề di chuyển, chỉ quay mặt lại ung dung nhìn ra.

Chỉ thấy một bóng người thoáng qua, đó chính là Phong Thu, y đột nhiên nhảy đến gần, hai mắt của y nhìn chăm chăm lên mặt Cốc Hàn Hương, thấy râu tóc của y đều run bần bật, miệng mím chặt tựa như phần nộ đến cực điểm.

Cốc Hàn Hương tựa như không thèm để ý đến Phong Thu, lạnh lùng nói:

“Người vừa trải qua kiếp nạn, theo lý phải nên đổi ác thành thiện ...”.

Nói chưa xong, chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc hú dài một tiếng, giống như tiếng ma kêu quỷ khóc, đồng thời người vọt lên phóng về hướng đông, Kim Dương đạo trưởng phóng vọt theo như hình với bóng.

Trong khoảnh khắc, tình thế chợt thay đổi!

Trong tiếng quát, Quỷ Lão Thủy Hàn phóng thẳng về phía sau lưng hai người, hơn mười đệ tử đi theo Nhân Ma Ngũ Độc và Quỷ Lão Thủy Hàn cũng rút ra binh khí lao tới, đồng thời, “Ngũ hành kiếm trận” của đệ tử phái Võ Đang cũng mở ra, đầu đuôi thay đổi, di chuyển sang bên phải.

Té ra Nhân Ma Ngũ Độc ráng sức đã lâu, biết không thể nào kiếm được thời cơ nữa, khó giữ được tánh mạng, vì thế đánh liên ra mấy chiêu, lập tức xoay người bỏ chạy.

Y vọt được hơn mười trượng, thân pháp vốn rất nhanh nhạy, nào ngờ người của phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã thay đổi trận pháp, trong chớp mắt đã chặn lại đường rút lui.

Nhân Ma Ngũ Độc đang trôi lên hụp xuống, đột nhiên thấy năm đạo nhân tay cầm kiếm phóng về phía mình, kiếm khí lạnh lẽo, mang đầy sát khí, y vốn là kẻ kiêu căng tự mãn, vừa thấy đã biết được sự lợi hại của những người này, thế rồi phát áo bào một cái, lách người sang bên phải.

Rồi bóng người thấp thoáng, lại có năm đạo nhân cầm kiếm xông tới, đồng thời Kim Dương đạo trưởng cũng lướt tới như điện xẹt.

Đó đều là chuyện trong khoảnh khắc, mấy đệ tử của Độc Hỏa Thành Toàn thấy sư phụ đã lâu không hiện thân, trong lòng lo lắng lạ thường, thấy “Ngũ hành kiếm trận” bày ra, lập tức xoay người chạy vào trong Vạn hoa cung, nào ngờ “La Hán đại trận” của phái Thiếu Lâm cũng bày ra, trong chớp mắt đã chặn đường ở bên trái.

Quần hào lục lâm đến tuy nhiều nhưng đại bộ phận lại nghe ồn ào mà đến, chỉ có lòng coi náo nhiệt, là đánh hay đi, cứ theo thời thế mà làm, lúc này thấy hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang chặn đường rút lui, để lộ ra lòng muốn tiêu diệt hết, quần hào không khỏi nổi giận, tiếng quát tháo nổi lên, khiến cho tình thế ngày càng phức tạp.

Phong Thu thấy mấy trận đấu đều trở nên kịch liệt, đệ tử của hai phái Côn Luân, Nga Mi đều tiến sát tới chưởng môn nhân của mình, tựa như sẽ lên tiếp ứng khi cần thiết, Kim Dương đạo trưởng và Quỷ Lão Thủy Hàn đang giao đấu ở một nơi, Nhân Ma Ngũ Độc thì đang tả xung hữu đột trong “Ngũ hành kiếm trận”, Thanh Dương đạo trưởng của phái Võ Đang đang lao về phía y, tình thế chỉ cần một người bị thương, thì sẽ trở nên hỗn loạn.

Y hơi trầm ngâm, lập tức buông giọng quát:

“Cốc Hàn Hương, rốt cuộc cho người chủ trì đại cuộc hay là do lão phu phát ra hiệu lệnh?”.

Cốc Hàn Hương nhìn về Bàn Sĩ Xung, lạnh lùng nói:

“Chúng ta cứ làm việc của mình, không phạm vào nhau, người của người cứ do người thống lĩnh, người của ta thì nghe ta chỉ huy”.

Bàng Sĩ Xung kẹp Linh nhi, hai người già trẻ đứng một bên coi cuộc chiến, nghe Cốc Hàn Hương nói thế thì đưa mắt nhìn lại, Cốc Hàn Hương cũng đảo mắt nhìn sang.

Linh nhi vùng vẫy một hồi đột nhiên cao giọng quát:

“Mẹ, đừng lo cho con, con không sợ”.

Lúc này tiếng mắng chửi đã vang trời, tiếng người la hỗn loạn, nhưng Cốc Hàn Hương vẫn nghe thấy rõ lời của Linh nhi, trong lòng nàng thầm lo, đang tìm cách đối phó, đột nhiên thấy Phong Thu ngừng khí buông giọng kêu lên:

“Huynh đệ lục lâm nghe đây, bọn chúng đã sớm định ra độc kế, muốn tiêu diệt hết huynh đệ hắc đạo chúng ta, đuổi tận giết tuyệt ...”.

Nội lực của y rất thâm hậu, trung khí đầy đủ, lời nào cũng như sấm sét vỗ vào tai của người ta, quần hào lục lâm đều im bật, nghe đến lúc này thì bị nhện nhạo trở lại.

Chỉ nghe Phong Thu tiếp tục kêu:

“Chúng không thể bó tay chịu chết! Huynh đệ lục lâm phải đứng dậy, rửa mối thù trước để hả cái giận, không thể để cho người ta đuổi tận giết tuyệt ...”.

Chợt nghe Bàng Sĩ Xung chen vào nói:

“Lão thất phu Phong Thu kia, người thật vô sỉ!”.

Quần hào lục lâm nghe thế đều quát mắng Bàng Sĩ Xung.

Chỉ nghe Phong Thu lại kêu lên:

“Huynh đệ lục lâm nghe đây! Huynh đệ bảy tỉnh phía nam đánh bên phải của Võ Đang, huynh đệ sáu tỉnh phía bắc đánh bên trái của Thiếu Lâm!” nói ra thì phát ra một tiếng hú lao thẳng về phía chưởng môn chùa Thiếu Lâm là Thiên Thiện đại sư.

Trong khoảnh khắc, tiếng la hét vang trời, Phong Thu, Độc Hỏa Thành Toàn Quỷ Lão Thủy Hàn, Nhân Ma Ngũ Độc, đệ tử của những người này ra tay trước, lao về phía hai bên trái phải, quần hào lục lâm vốn đã chộn rộn, nay được Phong Thu kích động, thì lý trí không còn nữa, nhiệt huyết xông lên, lao ra phía trước theo bọn Phương Thiên Lan.

Lúc này tình thế đại loạn, Thiên Thiện đại sư thấy Phong Thu lao tới, lập tức phóng ra, cây trường bát bảo đánh ra một chiêu “Hiệp sơn siêu hải”.

Trong chớp mắt, cuộc hỗn chiến đã bắt đầu, đệ tử của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã bắt đầu chuyển động trận pháp, tiến thẳng về phía trước, môn hạ của hai phái Nga Mi, Côn Luân thì dồn ra phía trước của chưởng môn, môn hạ của Hắc Bạch Song Ma thì cũng chạy theo Thời Dần và Long Hành Phong, cả hai bên tức thì xảy ra ác đấu, người của Mê Tông Cốc vốn đứng yên chưa động dậy, cũng bị đám đông quần hào dồn về phía trước.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương buông giọng quát:

“Ánh Hà, Thiên Sinh đi theo sau lưng ta, những người khác thì vây chặt Bàng Sĩ Xung!” nói xong lách mình một cái phóng về phía Tử Dương đạo trưởng.

Hai đạo hắc bạch đã triển khai một cuộc đấu kịch liệt tuyệt luân, chưa từng có trong sử sách.

Tử Dương đạo trưởng thấy Cốc Hàn Hương xông về phía mình, lập tức hú một tiếng, cây trường kiếm múa thẳng tới.

Chợt một tiếng Phật hiệu vang lên mình, chỉ thấy Thiên Minh đại sư cầm cây thiền trượng giáng thẳng về phía Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương không kịp được giận, quát lên:

“Sư phụ, sư phụ buộc đệ tử giết người hay sao?” lách người một cái, phóng ra một luồng chưởng lực.

Chỉ nghe vù một tiếng, một luồng chưởng phong cương mãnh tuyệt luân giáng thẳng về phía Thiên Minh đại sư.

Vạn Ánh Hà và Văn Thiên Sinh đều vọt qua Thiên Minh đại sư, lao thẳng về phía Tử Dương đạo trưởng.

Thiên Minh đại sư đánh ra một trượng, đột nhiên cảm thấy cây trượng nặng như núi, tựa như muốn rơi khỏi tay, trong lòng rất kinh hãi, vội vàng thay chiêu đổi thức, một trượng quét ngang eo, miệng nói:

“Hương nhi, phu quân của ngươi cò lòng quét sạch bại hoại giang hồ, tạo phúc cho thiên hạ chúng sinh, y liệu chết không từ, đích thân bái phỏng Thiếu Lâm, thiết phục Thiên Thiền chưởng môn, ngươi tự mình là thông minh, không thể lấy đức thương người ...”.

Ông ta thấy Cốc Hàn Hương phát tay một cái, một luồng chưởng lực kinh người tuôn ra, càng không dám để cho nàng thoát thân, chỉ là dù dồn hết sức vào cây trượng vẫn không thể nào kìm chế được nàng, lời đang nói thì đã ngắt quãng, âm thanh cũng nhòe đi.

Cốc Hàn Hương nghe ông ta nhắc đến vong phu, không nén được lửa hận, gằn giọng nói:

“Sư phụ hãy mau tránh ra! Nếu không báo được thù cho đại ca, đệ tử chết không nhắm mắt!” rồi phát một chưởng đánh ra.

Chưởng này dùng tám thành công lực, một luồng ám kinh dồn ra.

Thiên Minh đại sư biết Tử Dương đạo trưởng không phải là địch thủ của nàng, nếu chưởng môn của phái Võ Đang chết đi, đệ tử của phái Võ Đang chắc chắn sẽ liều mạng với nàng, lúc đó thù hận đã kết sâu, không biết có bao nhiêu người sẽ mất mạng nữa, cho nên lòng lo như lửa đốt, không dám nghĩ nhiều nữa, tay phải buông cây thiền trượng, một chưởng đánh ngược lại.

Hai luồng chưởng lực mạnh mẽ vô cùng chạm vào nhau, chỉ nghe bình một tiếng vang lên, cát đá ở dưới đất bay tứ tán, một luồng gió tạo nên cơn cuồng phong.

Thiên Minh đại sư quát một tiếng, hai chân di chuyển, thối lui liền ba bước, ở hai bên khước miệng rịn ra hai luồng máu đỏ.

Cốc Hàn Hương chỉ hơi lắc lư thân người, thấy Thiên Minh đại sư đã bị thương, trong lòng tức thời cảm thấy hối hận, nhưng nàng đã quyết lòng báo thù, cho nên đã cứng rắn lạ thường, nghiêng rằng một cái, bỏ mặt Thiên Minh đại sư phóng người tới chỗ Tử Dương đạo trưởng.

Lúc này tiếng quát tháo vang trời, mấy trăm con người đã lao vào cuộc hỗn chiến, tiếng binh khí giao nhau vang vọng khắp nơi, tiếng kêu rú thảm thiết chốc chốc lại nổi lên, thịt nát xương tan, máu tươi tung tóe, thảm trạng ấy khiến ai cũng không dám nhìn.

Hai người Vạn Ánh Hà và Văn Thiên Sinh, một người cầm kiếm, một người cầm roi, tấn công Tử Dương đạo trưởng không ngớt, Tử Dương đạo trưởng tay múa thanh kiếm chống lại hai người, mắt từ đầu đến cuối vẫn không rời hai người Cốc Hàn Hương và Thiên Minh đại sư, thấy Thiên Minh đại sư tiếp một chưởng thì lập tức chấn thương, không khỏi thảm than.

Thiên Minh đại sư thấy Cốc Hàn Hương lách người vọt qua, cây thiền trượng múa lên một lần nữa đánh tới, Tử Dương đạo trưởng vội vàng quát:

“Đại sư hãy thối lui, để cho bản đạo lãnh giáo Hồ phu nhân!” rồi thanh trường kiếm trong tay múa tít, buộc Vạn Ánh Hà, Văn Thiên Sinh đồng thời thối lui cả mấy bước.

Chợt một tiếng cười thê thảm đột nhiên nổi lên trong tiếng quát tháo.

Té ra đệ tử của Hắc Bạch Song Ma hỗn chiến với người của hai phái Côn Luân, Nga Mi ở một nơi, Thời Dân và Man Ấn sư thái đang lao vào nhau, hai người này nóng nảy thành thói, đều là kẻ cứng cỏi, kịch đấu đã lâu, Thời Dân một chưởng vỗ lên ngực của Man Ấn sư thái, Man Ấn sư thái chém trúng Thời Dân một kiếm trên vai, Thời Dân đứt cả cánh tay trái xuống, Man Ấn sư thái thì bị “Hắc sát chưởng lực” đánh vỡ nổi phủ, lập tức phun một bùm máu tươi, ngã xuống chết ngay tại trận.

Thời Dân một chưởng đánh chết kẻ địch, lập tức buông giọng cười cuồng điên, tay trái của y bị chém đứt xuống, máu chảy như suối, bộ dạng trông thật ghê tởm.

Đệ tử của phái Nga Mi thấy chưởng môn mất mạng, đều trở nên bi thống, trong chớp mắt bỏ đối thủ lao về phía Thời Dàn, cục diện vốn đang hỗn loạn càng trở nên hỗn loạn hơn.

Cuộc thảm sát này khiến người ta không dám nhìn, lục lâm quần hào đa số đều là hùng bá của một phương, võ công cao cường, “La Hán đại trận” của phái Thiếu Lâm và “Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang thay đổi thần diệu, uy lực vô cùng, hai bên đều giở ra sở trường của mình, lao vào nhau không lâu, lập tức xảy ra thường vong, xác người ngã gục khắp nơi.

Trong cuộc kịch đấu Kim Dương đạo trưởng và Quỷ Lão Thủy Hàn, Long Hành Phong và Nhất Thể đại sư đã đến chỗ sinh tử.

Kim Dương đạo trưởng thấy hỗn chiến bắt đầu, biết Cốc Hàn Hương sắp ra tay, đồng thời cũng hiểu ngay rằng đối tượng đầu tiên của nàng là chưởng môn phái Võ Đang, trong lúc lo lắng thì rút ra thanh trường kiếm ở sau vai, tấn công Quỷ Lão Thủy Hàn không ngừng.

“Thái thanh chân khí” là thần công vô thượng trong chốn huyền môn, Tử Dương đạo trưởng đã bế quan mười năm tu luyện đến nay, đã có thành tựu bất phàm, cây trường kiếm của ông ta mở rộng, “Thái thanh chân khí” hóa thành kiếm thể, từ trong kiếm tuôn ra, chỉ thấy thanh kiếm lúc ngắn lúc dài, lúc rộng lúc hẹp, ánh tinh quang chói mắt.

Trong chớp mắt, Quỷ Lão Thủy Hàn đã rơi vào nguy cấp, y kinh hãi thâm hồi hận, nhưng vì Kim Dương đạo trưởng đã nổi sát cơ, từng kiếm dồn tới khiến cho y không thể nào thoát thân được.

Đang ác chiến thì Kim Dương đạo trưởng chợt hú một tiếng, thanh trường kiếm múa tít đâm liên ra ba kiếm.

Quỷ Lão Thủy Hàn đã sớm mặt vàng ệch, chỉ thấy hai chưởng của y múa tít, gắng gượng hóa giải hóa giải được ba nhất kiếm của Kim Dương đạo trưởng, nhưng kiếm thể ấy thật phức tạp, đột phá được luồng “Hàn âm chưởng lực” kín kẽ như vách tường, râu tóc của y bị cắt đứt từng đoạn, áo bào rơi lả tả.

Chợt Kim Dương đạo trưởng quát một tiếng, phóng vọt người lên trên không, cây trường kiếm vẽ ra một luồng cầu vòng chụp xuống Quỷ Lão Thủy Hàn.

Quỷ Lão Thủy Hàn kinh hãi, trong lúc nguy cấp thì nhún hai chân, phóng ngược lên trên, nhưng nào ngờ đã trễ, chỉ nghe nữa tiếng rú thê thảm vang lên, “Thái thanh chân khí” của Kim Dương đạo trưởng hóa thành kiếm khí lướt ngang qua eo Quỷ Lão Thủy Hàn, lập tức chém y đứt thành hai khúc.

Ngay lúc này, khi tiếng quát tháo và tiếng binh khí vang lên đến nhức tai, tiếng gào của Long Hành Phong chợt nổi lên, tiếng gào ấy như điên cuồng, những người võ công tương đối thấp đứng gần đây đều giật mình, chiêu thức hơi chậm lại.

Chỉ thấy Nhất Thể đại sư của phái Côn Luân giở xéo thanh trường kiếm, chém từ dưới lên, chặt đại đệ tử của Bạch Ma Thân Vô thành hai khúc, máu tươi phọt lên, tiếng kêu chưa dứt thì thân người đã đổ xuống, nhưng chưởng môn của phái Côn Luân cũng bị “Hoại huyết chưởng” của Long Hành Phong vỗ vào ngực, cứ đứng sững tại chỗ trong chốc lát không đổ xuống, mà toàn thân dần chuyển sang trắng bệch, đứt hơi mà chết.

Kim Dương đạo trưởng chém xong Quỷ Lão Thủy Hàn, lập tức ngưng tụ công lực lên hai mắt, quan sát tình thế của toàn trận, thấy chưởng môn của phái Thiếu Lâm là Thiên Thiên đại sư và Phong Thu đang đánh nhau kịch liệt, vì võ công của hai người quá cao, thân pháp chiêu thức quá nhanh, cho nên người của hai đạo hắc bạch không thể nào lao vào được.

Thanh Dương đạo trưởng và Nhân Ma Ngũ Độc đang đánh nhau đến mức kịch liệt lạ thường, nhưng hai người này đều ở trong “Ngũ hành kiếm trận”, Nhân Ma Ngũ Độc tuy ác chiến với Thanh Dương đạo trưởng, nhưng chốc chốc lại lách ra cầm cự với vài đệ tử của phái Võ Đang đang xông tới, nhưng vì đệ tử của Ngũ Độc và Quỷ Lão Thủy Hàn cùng với Độc Hỏa Thành Toàn đều ở gần đây, cho nên Thanh Dương đạo trưởng chốc chốc lại phải phân thân ứng phó với những đòn tấn công bất ngờ, cứ như thế, cuộc chiến tuy kịch liệt, nhưng Thanh Dương đạo trưởng và Nhân Ma Ngũ Độc không thể nào toàn lực ra tay, trong nhất thời khó phân được thắng bại.

Âm Thủ Nhất Ma cùng Thiên Thiên cũng đấu rất kịch liệt, xung quanh của hai người đều là những nhân vật lục lâm miền Giang Bắc, “La Hán trận” của đệ tử phái Thiếu Lâm cứ ba người một nhóm, bốn người một hàng, len lỏi trong đám người, xem ra rất lộn xộn, nhưng kỳ thực ngang dọc giao nhau, thứ tự chỉnh tề, cứ tiến lui rất tự nhiên, quần hào lạnh lùng tuy cao thủ nhiều như mây, nhưng vì mỗi bên đều tự lo ình, không ứng cứu lẫn nhau, do đó dần dần rơi vào thế bất lợi.

Quần hùng trong Mê Tông Cốc vốn là phụng mệnh canh giữ Bàn Sĩ Xung, người trong hai đạo hắc bạch có không dưới năm trăm người, nơi này tuy rộng, khi “Ngũ hành kiếm trận” của phái Võ Đang và “La Hán đại trận” của phái Thiếu Lâm triển khai ra, vẫn không có chỗ cho kẻ địch dung thân, huống chi Bàn Sĩ Xung đứng giữa hai quân, một khí huyết chiến nổi lên, quần hào Mê Tông Cốc cũng quyết chiến với đệ tử Thiếu Lâm, Bàn Sĩ Xung chỉ trôi hụp mấy cái thì lập tức mất dạng, trong chớp mắt lại xuất hiện gần Tử Dương đạo trưởng và Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương đang ác chiến với Tử Dương đạo trưởng và Thiên Minh đại sảnh, Tử Dương đạo trưởng tay cầm thanh trường kiếm, “Thái cực kiếm pháp” kết hợp với “Miên chưởng” của phái Võ Đang, Thiên Minh đại sư thì tay cầm thiền trượng, giở hết tuyệt nghệ của phái Thiếu Lâm và công lực gần sáu mươi năm, tuy là thế vẫn bị Cốc Hàn Hương dồn vào chỗ nguy cấp, thủ nhiều hơn công.

Kim Dương đạo trưởng lặng lẽ quan sát tình thế toàn trường, lòng nhủ thầm:

“Phong Thu tuy lợi hại, nhưng hai vị đại sư của phái Thiếu Lâm là Thiên Thiên và Thiên Nghĩa cũng đủ đối phó với y, “Âm hàn thần công” của Nhân Ma Ngũ Độc tuy lợi hại, nếu mình tiến lên cũng có thể lấy được mạng của y, Âm Thủ Nhất Ma xem ra không đáng lo, võ công của Bàn Sĩ Xung tựa như hơn hẳn mọi người, nhưng hình như y ngã về phía mình ...”.

Yù nghĩ ấy lướt qua, cảm thấy mối lo thực sự trong lòng chính là Cốc Hàn Hương và người của Mê Tông Cốc.

Đang suy nghĩ, chợt thấy Nhân Ma Ngũ Độc né tránh thế kiếm liên thủ của đệ tử phái Võ Đang, phóng ra một chưởng, đánh vào vai trái của Thanh Dương đạo trưởng, Thanh Dương đạo trưởng rút kiếm không kịp, vệt vàng phát tay trái ra tiếp lấy chưởng này.

Vừa giao nhau, Thanh Dương đạo trưởng bị chấn động rơi ra đến hơn một trượng, Nhân Ma Ngũ Độc tiến sát theo, lại đánh ra một chưởng nữa, nếu không phải nhờ có đệ tử của phái Võ Đang xung quanh chặn lại, Thanh Dương đạo trưởng chắc chắn thoát không được.

Kim Dương đạo trưởng thấy Nhân Ma Ngũ Độc hung hăng vô cùng, tựa như ác đấu đã lâu mà công lực vẫn không hề giảm, không khỏi hú dài một tiếng, vọt người tới như điện xẹt.

Nhân Ma Ngũ Độc nghe tiếng hú, lập tức bỏ mấy đệ tử Võ Đang mà quay người lại nghênh địch.

Kim Dương đạo trưởng trong lòng lo lắng sự an nguy của chưởng môn sư huynh, luyện tập thi triển hết tuyệt học, đánh nhanh thắng nhanh, chỉ thấy người đến theo kiếm, một chiêu “Phong vân băng thiên” đánh ra, thanh kiếm hóa thành hàng vạn luồng ngân tinh đánh thẳng tới Nhân Ma Ngũ Độc.

Nhân Ma Ngũ Độc cả kinh thất sắc, thấy một màn ngân tinh dồn tới, trong lúc nguy cấp vệt vàng tung người vọt một cái vào ở giữa hai hàng đệ tử Võ Đang.

Tuy may mắn thoát được thanh trường kiếm của Kim Dương đạo trưởng, nhưng đã rơi vào “Ngũ hành kiếm trận”, hai chân y chưa đứng vững, hàn quang đã tới, thân người đã bị trúng hơn mười nhát kiếm của đệ tử phái Võ Đang.

Đó là một cuộc huyết chiến kinh thiên động địa, thê thảm vô cùng, bất cứ một người thiện lương nào chỉ cần rơi vào trong cuộc huyết chiến này đều bị ảnh hưởng bởi sát khí ma kêu quỷ gào, thiên sâu địa thâm, trở nên quên hết sống chết, lòng gang dạ sắt.

Ba đệ tử của Nhân Ma Ngũ Độc đều là cao thủ thuộc hàng nhất lưu, đã thấy sư phụ không giữ được mạng, nhưng ngoại trừ kêu gào la hét cũng chẳng làm gì được.

Kim Dương đạo trưởng thấy Nhân Ma Ngũ Độc trôi lên hụp xuống, phóng vào trận địa của phái Thiếu Lâm, “Ngũ hành kiếm trận” không giữ được y, không khỏi gầm một tiếng, chỉ nghe đại đệ tử của Quỷ Lão Thủy

Hàn quát lớn:

“Ngũ sư thúc coi chừng!”.

Nhân Ma Ngũ Độc tuy đã mang trọng thương, nhưng tinh thần vẫn không loạn, chỉ thấy y xoay người lại, quát lên:

nguồn

“Kim Dương! Lão phu lấy mạng người!” rồi hai chưởng đẩy ra.

Kim Dương đạo trưởng mặt mũi ngưng trọng, chỉ thấy y múa thanh trường kiếm, một luồng cầu vòng bắn ra, chụp xuống Nhân Ma Ngũ Độc.

Chợt nghe Nhân Ma Ngũ Độc cười lớn một tiếng động trời, thân người lách một cái, vọt ngang qua, chưởng phải vỗ ngược lại.

Chiêu này tên gọi là “Băng hà giải đông”, là tuyệt chiêu của “Âm hàn thần công”, Quỷ Lão Thủy Hàn và Nhân Ma Ngũ Độc đã nghiên cứu “Âm hàn thần công” mất ba mươi năm, nào ngờ “Thái thanh chân khí” của Kim Dương đạo trưởng quá huyền diệu, chân khí tùy theo ý mà động, tấn công kẻ địch, phòng thủ thân mình, khiến người ta không thể nào thừa cơ đánh vào được, Quỷ Lão Thủy Hàn không dám liều mạng, cho nên tuy có mấy chiêu sát thủ nhưng rốt cuộc vẫn chưa thi triển.

Kim Dương không ngờ Nhân Ma Ngũ Độc thể cùng lực tận, trọng thương lâm nguy thì lại hung hăng như thế, trong lúc vội vàng, thanh trường kiếm chém xuống, đồng thời ngưng tụ công lực ở chưởng trái, đẩy ra một chưởng.

Chỉ nghe bốp một tiếng vang lên, xương cổ tay trái của Kim Dương đạo trưởng đã bị Nhân Ma Ngũ Độc dùng hết sức bình sinh đánh gãy, Nhân Ma Ngũ Độc thì bị “Thái thanh chân khí” của Kim Dương đạo trưởng đánh cho ngũ tạng vỡ nát, thanh kiếm chưa chạm vào người thì thất khí đã đổ máu, đứt hơi mà chết.

Ngay lúc này, chợt nghe Bàn Sĩ Xung quát:

“Cốc Hàn Hương, ngươi hãy mở mắt nhìn xung quanh, chẳng lẽ ngươi muốn máu chảy thành sông, thịt nát như núi, tất cả mọi người đều chết ở Vạn hoa cung này hay sao?”.

Té ra trong khoảnh khắc này, cuộc chiến đã thay đổi, đệ tử của hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang lúc đầu vì đối thủ quá nhiều, vả lại đều là hạng võ công cao cường trong chốn lục lâm, uy lực của “Ngũ hành kiếm trận” và “La Hán trận” không thể nào thi triển được, ác chiến đã lâu, đệ tử của Thiếu Lâm, Võ Đang cũng thương vong không ít, quần hào lục lâm tử thương càng nặng hơn, vì thế nhân số giữa hai bên càng lúc càng kém xa, nhân số của đối phương đã giảm xuống, uy lực của “Ngũ hành kiếm trận” và “La Hán đại trận” cũng đồng thời phát huy đến mức khó chống đỡ nổi.

Lúc này, đệ tử phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã chiếm hết ưu thế, “Ngũ hành kiếm trận” và “La Hán đại trận” đã trở thành thế hợp vây, hơn một trăm nhân vật lục lâm đều bị vây trong trận, tung hoành ngang dọc, chém giết không ngớt, phía bên quần hào lục lâm, ngoài những người ở Mê Tông Cốc có thể tiếp ứng lẫn nhau, không có tử thương, môn hạ của Hắc Bạch Song Ma và Long Hành Phong mất mạng, Thời Dàn gãy tay, chưởng môn của hai phái Côn Luân, Nga Mi đều chết trận, đệ tử của hai bên đều ôm bị thương, muốn chính tay phục thù, kết quả là cả hai bên đều thương vong chất chồng, nếu không phải nhờ đệ tử của phái Thiếu Lâm ứn cứu, thì người trong hai phái Côn Luân, Nga Mi đã chết cả.

Thiên Thiên đại sư và Phong Thu đánh nhau một lúc được hơn hai trăm hiệp Thiên Thiên đại sư càng lúc càng yếu sức, Thiên Nghĩa đại sư đã xông lên, hai người đánh một mình Phong Thu, trong nhất thời công thủ đã thay đổi, Phong Thu bị ép xuống thế hạ phong.

Thế nhưng, lúc này quần hào lục lâm đều đã yếu sức, Cốc Hàn Hương càng đánh càng mạnh, uy lực trong chưởng giống như cuồng phong bão táp, càng lúc càng ghê gớm, Thiên Minh đại sư và Tử Dương đạo trưởng, đều là cao thủ trong danh môn chánh phái, nhưng vẫn phải rơi vào tình cảnh nguy ngập.

Cốc Hàn Hương kịch đấu đến đây, đã nắm chắc chín chiêu chưởng pháp của Tam Diệu lão nhân, nội lực được sinh ra bởi hỏa long đơn và long tu bảo trúc cũng dung hòa với công lực của toàn thân, lúc này vẫn

dụng đã tự nhiên, “Trích tinh bộ pháp” và “Tam nguyên cửu linh huyền công” cũng đã đến mức đăng phong tạp cực, xuất thần nhập hóa, huyền ảo vô cùng.

Thế nhưng, nàng không lập tức ra tay giết người, lúc này lửa thù thiêu đốt trong lòng nàng, nàng quên hết mọi thứ, chỉ nhớ duy nhất một điều là báo thù! Giết! Chỉ có thể giết bốn người, vì thế nàng vẫn chưa dồn hết sức mình, cứ để người của hai đạo hắc bạch tàn sát lẫn nhau, cứ để cho những kẻ nàng muốn giết tự ngã xuống.

Màn đêm dần dần buông xuống, tiếng binh khí vẫn vang lên không ngớt, tiếng gào thét như sấm đã dần dần giảm bớt.

Chợt ở lối thông đạo có ánh lửa chói mắt nổi lên, thế lửa lan ra rất nhanh, trong chớp mắt cây cối xung quanh đều đã bốc lửa.

Hai bên vách núi vang lên tiếng chim kêu thú gầm, khiến cho cuộc ác đấu ấy trở nên đáng sợ hơn.

Bàng Sĩ Xung đã điểm thụy huyết của Linh nhi, lúc này đột nhiên cởi áo bào, quần cạp bé phía trước ngực, cần thận cột lại.

Chỉ nghe Cốc Hàn Hương gằng giọng quát:

“Bàng Sĩ Xung, ngươi muốn gì?”.

Bàng Sĩ Xung lạnh lùng nói:

“Độc Hỏa Thành Toàn đã đốt cháy ở cái núi phía trước, cuộc chiến đã sắp chấm dứt, ngươi đã không còn thuốc chữa, lão phu sắp quay về núi Trường Bạch”.

Cốc Hàn Hương đột nhiên thay đổi chương thế, liên tục đánh ra mấy chiêu sát thủ vào chỗ yếu hại của Tử Dương đạo trưởng, gằng giọng kêu:

“Nếu ngươi không để lại con trai của ta, hôm nay ta sẽ khiến cho tất cả mọi người ở đây chết ráo ...”.

Nói chưa dứt, Kim Dương đạo trưởng và Bạch Dương đạo trưởng chợt quát lớn, múa kiếm phóng lên, quần hào trong Mê Tông Cốc thấy thế cũng tiến về phía trước.

Bàng Sĩ Xung trầm ngâm một lúc, đột nhiên râu tóc rung lên bần bật, cao giọng nói:

“Nói thực với ngươi, đứa nhỏ này là cháu ngoại của lão phu, đứa con gái bất hiếu của lão phu đã đánh cắp Vắn tâm tử rồi bỏ chạy ...” y tựa như rất kích động, nói đến đây, đột nhiên lạc giọng.

Chợt nghe tiếng gào rú, tiếng quát mắng, tiếng cười cuồng điên vọng tới.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn, phát giác Thời Dần toàn thân đầy máu, đang lao đảo muốn ngã xuống, Phong Thu thì bị Thiên Thiên đại sư một trượng đánh vào lưng, người đã loạng choạng nhưng tung người vọt lên, ác đấu trở lại với Thiên Thiên, Thiên Nghĩa.

Nàng nhủ thầm:

“Mình vốn lấy thủ cấp của các nhân vật chủ yếu trong hai đạo hắc bạch, tế vong linh của đại ca, thấy tình hình này thì thật khó đạt được ý nguyện”.

Nàng vốn định báo thù rửa hận xong thì tiếp tục tự tận trước mộ phần của Hồ Bách Linh, nay nghe Bàng Sĩ Xung nói y chính là ông ngoại của Linh nhi, định dắt Linh nhi bỏ đi, trong lòng càng vui mừng vô cùng, nhưng nàng nghĩ lại vẫn còn đang giữ di vật của Tam Diệu lão nhân, định đưa cho Bàng Sĩ Xung để y truyền lại cho Linh nhi, lúc này cảm thấy tai mắt quá đông cho nên không ổn.

Chợt thấy chuông môn của Thiếu Lâm là Thiên Thiên đánh hụt một trượng, Phong Thu quát lớn một tiếng, một chuông vỗ lên ngực Thiên Thiên, Thiên Nghĩa đại sư múa cây thiền trượng giáng xuống vai của Phong Thu, cả hai người đều phun máu, bước chân loạng choạng.

Phía bên kia, Giang Bắc tứ long, Sư Hồn Thủ Ba Thiên Nghĩa, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh ai nấy cũng đều bị thương, nhưng tất cả quần hào của Mê Tông Cốc đều đã xông đến gần Cốc Hàn Hương.

Chợt Cốc Hàn Hương sững người, nói:

“Bằng Sĩ Xung người có biết rằng Linh nhi là do vợ chồng ta cứu sống từ trong cái chết hay không?”.

Bằng Sĩ Xung nghe thế thì ngạc nhiên, nói:

“Biết thì thế nào?”.

Cốc Hàn Hương lớn giọng nói:

“Ta muốn nó làm trọn nghĩa đường tử, chính tay chôn thi thể của ta!”.

Bằng Sĩ Xung nhú mày, nói:

“Người quả thực đã có ý muốn chết?”.

Tử Dương đạo trưởng nhìn lại phía mình, thấy rằng Võ Đang tam Dương cùng với Thiên Minh đại sư cộng lại là bốn người, giao chiến với một mình Cốc Hàn Hương, trong lòng quả thực hổ thẹn muốn chết, nhưng vì danh dự của phái Võ Đang cũng không thể tỏ ra yếu thế, vì thế ông ta đã sớm quyết định chỉ cần Cốc Hàn Hương chịu ngừng tay thì ông ta sẽ lập tức vung kiếm tự tận để kết liễu mối oán thù này, đồng thời cũng để tạ tội với Hồ Bách Linh và Vạn Hiểu Quang, thế nhưng Cốc Hàn Hương từ đến cuối vẫn không chịu ngừng tay.

Chợt nghe Cốc Hàn Hương gằn giọng nói:

“Bằng Sĩ Xung, ngoài Linh nhi, không được để cho ai chạm vào người ta!”.

Bằng Sĩ Xung không biết nàng có ý muốn gì, nghe thế thì im lặng không đáp.

Thiên Minh đại sư chợt buông giọng nói:

“Hương nhi, người dừng tay lại trước, có lời thì hãy nói cho xong”.

Chợt nghe Miêu Tổ Lan từ xa kêu:

“Phu nhân, báo thù không chỉ có một ngày, phu nhân hãy suy nghĩ kỹ lại”.

Chợt thấy Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh, Dư Diệc Lạc toàn thân đầy máu phóng tới đứng một bên.

Chỉ nghe Chung Nhất Hào quát lớn một tiếng, thanh miến đao múa tít chém về phía Kim Dương đạo trưởng, Mạch Tiểu Minh và Dư Diệc Lạc đều xông về phía Tử Dương đạo trưởng.

Ngay lúc này, Thiên Nghia đại sư cũng tay cầm thiền trượng, phóng vọt người lên.

Cốc Hàn Hương đưa mắt nhìn xung quanh, thấy Phong Thu đang ngã xuống đất, mấy đệ tử Thiếu Lâm đang chạy về phía Thiên Thiền đại sư, Âm Thủ Nhất Ma thì vẫn an toàn, đang tả xung hữu đột trong “La Hán trận”, Miêu Tổ Lan và Vạn Ảnh Hà đầu tóc rối bời đang khổ đấu với đệ tử của phái Võ Đang, các nhân vật đều đã thương vong quá nửa, “La Hán trận” và “Ngũ hành kiếm trận” đã mở rộng.

Thi thể khắp nơi, trong các vũng máu đều là tay chân xương cốt, cùng với binh khí lấp lánh, tiếng kêu gào cũng đã nhỏ đi rất nhiều!

Lửa càng lúc càng lớn, tiếng nổ lách tách cũng vang lên, tiếng chim kêu thú gầm khiến cho khắp tòa Vạn hoa cung trở nên kinh hoàng và khủng khiếp.

Chợt một tiếng cười thê lương phát ra từ miệng Cốc Hàn Hương.

Tiếng cười này vang vọng khắp nơi, mọi người tuy đang lúc kịch đấu, nhưng khi nghe cũng cảm thấy nổi da gà, những người có võ công định lực kém cỏi thì càng kinh hãi đến nỗi hồn phiêu phách tán.

Chợt nghe Thiên Minh đại sư cao giọng kêu:

“Thiên Nghia sư đệ, lên! các vị đạo hữu hãy để ý!”.

Chợt nghe tiếng cười của Cốc Hàn Hương ngừng lại, nói:

“Sư phụ! Chuyện đã đến nước này, lão nhân gia có muốn vẹn cả đôi đường hay không?”.

Thanh âm ấy vừa dứt, đột nhiên thân hình nàng lách tới, trong chớp mắt chỉ còn lại một vệt khói mờ, cuốn thẳng tới Tử Dương đạo trưởng.

Kim Dương đạo trưởng là người tinh mắt nhất, gầm lớn một tiếng, múa kiếm chặn lại, Thiên Minh đại sư và Thiên Nghĩa đại sư cũng cao giọng niệm Phật hiệu, từ hai bên trái phải lao đến chặn lại.

Chỉ nghe bình một tiếng, Tử Dương đạo trưởng đã bị Cốc Hàn Hương vỗ trúng một chưởng, thân người bay bổng lên, rớt xuống đầu Vạn Ảnh Hà.

Vạn Ảnh Hà thấy có người lướt qua đỉnh đầu mình, đang lúc ác chiến nên không suy nghĩ nhiều, thanh bảo kiếm đâm thẳng lên phía trên, lúc này Tử Dương đạo trưởng lục phủ ngũ tạng đã vỡ nát, bị thanh kiếm của Vạn Ảnh Hà chém đứt thành hai đoạn.

Cái xác rơi xuống, đệ tử của phái Võ Đang lập tức nhận ra đó là chưởng môn của mình, trong chớp mắt tiếng khóc vang dậy, cuộc huyết chiến đã xuất hiện thể trời long đất lở.

Cốc Hàn Hương một chưởng vỗ lên người Tử Dương đạo trưởng, thân pháp đã hơi chậm lại, Kim Dương đạo trưởng đã đuổi tới, luồng kiếm quang mở rộng.

Chỉ nghe nàng nghiêng răng hừ một tiếng, thân người lách một cái, phóng tới sau lưng Bạch Dương đạo trưởng, từ xa vỗ ra một chưởng.

Thân pháp của Bạch Dương đạo trưởng tuy chậm hơn Cốc Hàn Hương nhiều, nhưng kiếm pháp và “Thái thanh chân khí” của y thì không thể xem thường, thấy có một tia máu vọt ngang qua người thì biết Cốc Hàn Hương đã trúng một kiếm của mình, bị thương chắc chắn không nhẹ, vì thế xoay người đuổi theo.

Chỉ thấy Bạch Dương đạo trưởng hự nửa tiếng, thân người bay ra khỏi trường.

Trong khoảnh khắc, Cốc Hàn Hương đã giết chết Tử Dương đạo trưởng và Bạch Dương đạo trưởng, Thanh Dương đạo trưởng đã nổi giận đến cùng cực.

Chợt nghe Thiên Thiên đại sư tay múa thiên trượng đuổi tới, nói:

“Cốc Hàn Hương, Hồ Bách Linh chết trong tay lão nạp ...”.

Cốc Hàn Hương giết liền hai người, nhất thời sát cơ trở dậy, thân pháp của nàng nhanh đến nỗi mắt thường khó nhìn thấy, nghe thể thì lập tức xoay người lại quay về phía Thiên Thiên đại sư.

Thiên Minh đại sư đã kinh hoàng, thấy chưởng môn mình mang trọng thương, làm sao có thể chịu được một đòn của nàng, lòng như lửa đốt, ném cây thiên trượng tung mình đuổi vọt theo nàng.

Cốc Hàn Hương đang định vỗ chưởng về phía Thiên Thiên đại sư thì đột nhiên cảm thấy sau lưng có người lao tới, lập tức xoay người quay lại vỗ ra một chưởng.

Chưởng này kỳ ảo tuyệt luân, Thiên Minh đại sư biết không thể tránh kịp, không khỏi cười thầm một tiếng, không lùi mà tiến tới đón lấy chưởng ấy.

Cốc Hàn Hương cảm thấy không hay, nào ngờ Thiên Minh đại sư cứ lao tới, muốn thay chiêu đổi thức nữa cũng đã không kịp.

Bình một tiếng, một bậc cao tăng chết ngay tại trận, thể nhưng khi Cốc Hàn Hương đang sưng người, cây thiên trượng của Thiên Thiên đại sư đã giáng xuống lưng nàng.

Đó là một cuộc ác đấu kịch liệt, chỉ thấy Cốc Hàn Hương lách người một cái, lộn người mấy vòng dưới đất sau đó lại cuộn thành một luồng khói nhẹ lao về phía Kim Dương đạo trưởng.

Kim Dương đạo trưởng cũng đang lao tới, ánh hàn quang xẹt tới, một tiếng kêu thê thảm vang lên, cây trường kiếm của Kim Dương đạo trưởng đã bay khỏi tay, cắm vào trong ngực Cốc Hàn Hương.

Trong cùng một thời gian, Chung Nhất Hào, Mạch Tiểu Minh, Dư Diệc Lạc đang giao đấu với Thiên Nghĩa đại sư và Thanh Dương đạo trưởng từ ba mặt lao tới, đao kiếm cùng thiết bản múa tít, chặt Kim Dương đạo trưởng ra thành ba khúc.

Cứ như thế, từ gần đến xa, bãi đất trống này dần dần tĩnh lặng.

Không còn có người giao đấu nữa, những người còn sống sót của hai phái đạo hắc bạch từ bốn phương tám hướng vây tới, nhưng thi thể khắp nơi, máu chảy thành suối, mọi người hầu như không thể cất chân được.

Lửa cháy càng lúc càng mạnh, nhưng muốn thiêu rụi cả tòa Thiên Đài sơn, tiếng chim kêu thú gầm nhất thời đều ngưng lại.

Cốc Hàn Hương ngã xuống vũng máu, đôi mắt lạnh lẽo chậm rãi nhìn xung quanh.

Miêu Tổ Lan, Vạn Ảnh Hà, Văn Thiên Sinh quỳ xuống bên cạnh Cốc Hàn Hương, nước mắt như mưa nhưng không dám buông ra tiếng khóc.

Bàng Sĩ Xung mặt trắng bệch, không còn tý máu, y là người duy nhất rũ tay áo đứng nhìn cuộc chiến, coi như cuộc chiến ấy không liên quan gì đến mình, y đưa tay tháo sợi dây ở trước ngực, định đặt Linh nhi xuống, để cho nó nói lời vĩnh biệt với Cốc Hàn Hương.

Cốc Hàn Hương chợt lắc đầu, chậm rãi nói:

“Không cần”. Trên vai trái của nàng máu thịt bầy nhầy, ở trước ngực có vết kiếm, máu tuôn ra như suối, nhưng giọng nói của nàng vẫn rất rõ ràng, trong lời nói vẫn đầy uy nghiêm, đầy sức mạnh không thể chống cự được.

Chợt ánh mắt nàng lạnh lẽo, sát khí lộ ra, đưa mắt nhìn mọi người xung quanh, cuối cùng nhìn về phía Bàng Sĩ Xung nói:

“Người là người duy nhất mang thi thể của ta rời khỏi đây, không được để cho người khác chạm tới!”.

Hai câu này, từng chữ như đao, lạnh lẽo vô cùng, Bàng Sĩ Xung nghe xong thì sững sờ, thế rồi gật đầu nói:

“Người hãy yên tâm, Bàng Sĩ Xung sẽ liều mạng già cũng quyết không phụ lời ủy thác của người”.

Cốc Hàn Hương cười lạnh, đưa mắt nhìn lên mặt từng người của Mê Tông Cốc, cuối cùng dừng lại ở trên khuôn mặt của Âm Thủ Nhất Ma.

Âm Thủ Nhất Ma ngạc nhiên, bước ra phía trước, nói:

“Phu nhân phải chăng truyền gọi thuộc hạ?”.

Cốc Hàn Hương đảo mắt, nhìn Miêu Tổ Lan đang quỳ bên cạnh mình, rồi lại nhìn lên khuôn mặt trắng bệch của Âm Thủ Nhất Ma, nở nụ cười quái dị, khiến cho người ta nhìn mà hoảng sợ.

Âm Thủ Nhất Ma cúi người, kính cẩn nói:

“Sau khi phu nhân ra đi, tại hạ sẽ lập tức quay về núi quy ẩn, quyết không dám gây thêm chuyện với người của Mê Tông Cốc và Vạn hoa cung”.

Cốc Hàn Hương lạnh lùng cười, lại đưa mắt nhìn lên mặt mọi người, lúc này xung quanh đều là các nhân vật của chôn lục lâm, đệ tử của Vô Đang, Thiếu Lâm thì đã đi khiêng di thể người phe mình, đứng một bên lo liệu hậu sự, trên khuôn mặt của quần hào lục lâm đều lộ vẻ đau đớn.

Đột nhiên, đệ tử của phái Thiếu Lâm bắt đầu niệm kinh văn, nghe ý của kinh văn tựa như đang siêu độ vong linh, hộ tống vong hồn của những người vừa mới qua đời lên đường.

Cốc Hàn Hương mỉm cười, đột nhiên giở tay về phía Bàng Sĩ Xung hỏi:

“Ta đã giết cả thấy bao nhiêu người?”.

Bàng Sĩ Xung nhú mày, nói:

“Tử Dương, Bạch Dương của phái Vô Đang, Thiên Minh của phái Thiếu Lâm, cả thấy ba người”.

Cốc Hàn Hương điềm nhiên cười, nói:

“Bọn họ đã giết nhầm đại ca của ta, ta giết nhầm sư phụ của mình”.

Giọng nói của nàng ngừng lại, rồi nàng nói tiếp:

“Ta đã hứa với Tam Diệu lão nhân, suốt đời chỉ lấy mạng ba người, nay tên họ Phạm ấy không có mặt ở đây, xem ra chỉ đành lấy mạng mình thế vào cho đủ số”. Nói rồi lật tay, vỗ mạnh vào vết thương của mình.

Ai nấy đều buột miệng kêu rú lên, thế nhưng đã không còn cách nào cứu vãn nổi, Cốc Hàn Hương hai mắt khép lại, ngọc nát hương tàn.

Nàng! Sắc đẹp tuyệt trần, nhưng đến cũng vội vàng mà cả đi cũng vội vàng, giống như một trận bão đến từ chân trời, lướt ngang qua mặt đất rồi lại biến mất, chỉ để lại cho người ta ký ức khó phai mờ, một làn hương thơm mãi không tan biến, một thứ hương thơm đến từ trời cao.

Đệ tử Thiếu Lâm vẫn niệm kinh văn, tiếng khóc đã bắt đầu trỗi dậy.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thien-huong-tieu>